

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số:628/QĐ-TDTTBN ngày 22 tháng 04 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh )

**PHẦN I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐC301GHQY                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Triết học Mác - Lê Nin        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Marxist – Leninst philosophy |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức Giáo dục đại cương                           |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                        |
| Lý thuyết                                                                                                     | 45 tiết                                                |
| Bài tập                                                                                                       | 00 tiết                                                |
| Thảo luận                                                                                                     | 00 tiết                                                |
| Thực hành                                                                                                     | 00 tiết                                                |
| Tự học                                                                                                        | 105 tiết                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS.Lê Việt Hùng<br>Email: lvhungtdtt1@gmail.com       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | CN.Nguyễn Xuân Giang,<br>Email: nxgiang0809@gmail.com  |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Lý luận đại cương                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học kỳ 1 năm thứ nhất                                  |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                  |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | KTCT, CNXHKH, LSD, TTHCM                               |

**2. Mô tả tóm tắt học phần.**

Phần Thế giới quan, phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác-Lênin nghiên cứu những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội, tư duy. Phần này gồm 3 chương: chủ nghĩa duy vật biện chứng; phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu học phần | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                                                       | CDR của CTĐT (3)                                                                                                                                                                                          | TĐNL (4)                     |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| Kiến Thức         | - Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử góp phần thực hiện mục tiêu chung của Đảng và nhà nước hiện nay. | - Nắm được những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa duy vật biện chứng và Phép biện chứng duy vật trong triết học.                                                                                                | G1.1<br>G1.3                 |
|                   | - Giúp người học nhận thức đúng đắn về con đường đi lên CNXH mà đảng ta và Chủ tịch HCM đã lựa chọn, từ đó tin tưởng hơn vào sự lãnh đạo của Đảng, sống và làm việc tuân thủ pháp luật.  | Biết ứng dụng những kiến thức được trang bị vào lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo cũng như nắm được phương pháp và quy trình nghiên cứu trong lĩnh vực TĐTT.                                            | G1.2<br>G1.3<br>G1.5         |
| Kỹ năng           | Tư duy lô gíc , khái quát vấn đề, đánh giá và nhận định khoa học.                                                                                                                        | Kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá các thông tin có tính chất phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo trong lĩnh vực chuyên môn cụ thể.                              | G1.4<br>G1.5<br>G1.6         |
| Thái độ           | Giúp người học nâng cao bản lĩnh chính trị, xây dựng thế giới quan và nhân sinh quan cộng sản cho người học.                                                                             | Có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và nếp sống lành mạnh, say mê nghề nghiệp. Nắm vững chủ trương chính sách của đảng và pháp luật nhà nước, đặc biệt là đường lối của đảng trong lĩnh vực TĐTT | G1.2<br>G1.3<br>G1.5<br>G1.6 |

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                       | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| <b>CLO1</b> | - Nắm được khái lược về chủ nghĩa Mác- Lê nin.                                                                                                        | <b>T</b>                 |
| <b>CLO2</b> | - Nắm được những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, Phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử.                              | <b>I.T</b>               |
| <b>CLO3</b> | - Sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học để hiểu được đường lối chính sách pháp luật của đảng và nhà nước về kinh tế , chính trị, văn hoá xã hội. | <b>T,U</b>               |
| <b>CLO4</b> | - Sinh viên có kỹ năng tìm kiếm tổng hợp , phân tích và đánh giá được một số vấn đề lý luận và thực tiễn.                                             | <b>T</b>                 |

|             |                                                                                                                     |            |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>CLO5</b> | - Chuyên cần có tinh thần chủ động nghiên cứu học tập để nắm vững kiến thức học phần.                               | <b>U</b>   |
| <b>CLO6</b> | - Có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng xã hội, chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật của đảng và nhà nước. | <b>T,U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 2                                                   | 1           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 1            |
| <b>CLO 2</b> | 2                                                   | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 1            |
| <b>CLO 3</b> | 0                                                   | 1           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0            |
| <b>CLO4</b>  | 2                                                   | 1           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 1            |
| <b>CLO5</b>  | 0                                                   | 1           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 1            |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   | 1           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 – Không đóng góp; 1 – Đóng góp ít; 2 – Đóng góp trung bình; 3 – Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Sôtiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Bài đánh giá</b>                                                                  |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| (8Tiết)       | <p>Chương 1</p> <p>I. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học.</p> <p>1. Khái lược về triết học.</p> <p>a. Nguồn gốc triết học.</p> <p>b. Khái niệm Triết học.</p> <p>c. Đối tượng của triết học trong lịch sử.</p> <p>d. Triết học- hạt nhân lý luận của thế giới quan.</p> <p>2. Vấn đề cơ bản của triết học .</p> <p>a. Nội dung vấn đề cơ bản của triết học.</p> <p>b. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm.</p> <p>c. Thuyết có thể biết ( khả tri luận ) và thuyết không thể biết (Bất khả tri luận)</p> <p>3. Biện chứng và siêu hình.</p> <p>a. Khái niệm biện chứng</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p>      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Ví dụ:</p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p>- Thực hành: ghi rõ nội dung thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> | <p>- Đánh giá chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân</p> <p>- bài kiểm tra định kỳ.</p> |

| Số tiết    | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|            | <p>và siêu hình trong lịch sử</p> <p>b. Các hình thức của phép biện chứng trong lịch sử.</p> <p>II. Triết học Mác – Lê nin và vai trò của Triết học Mác – Lê nin trong đời sống xã hội.</p> <p>1. Sự ra đời của triết học Mác – Lê nin.</p> <p>a. Những điều kiện lịch sử sự ra đời triết học Mác Lê nin.</p> <p>- Điều kiện kinh tế - xã hội</p> <p>b. Những thời kỳ chủ yếu trong sự hình thành phát triển của triết học Mác.</p> <p>c. Thực chất và ý nghĩa cuộc cách mạng trong triết học Mác và Ăng ghen thực hiện.</p> <p>d. Giai đoạn Lê nin trong sự phát triển triết học Mác</p> <p>2. Đối tượng, chức năng của triết học Mác - Lê Nin. ( học viên đọc sgk)</p> <p>a. Khái niệm triết học Mác - Lê Nin.</p> <p>b. Đối tượng của triết học Mác - Lê nin.</p> <p>3. Vai trò Triết học Mác - Lê nin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới hiện nay.</p> |                                                 | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> <p>- Phòng thí nghiệm (cho các giờ thực hành)</p>          |                                                                                      |
| (24 Tiết ) | <p>Chương 2</p> <p>I. Vật chất và ý thức</p> <p>1. Vật chất và phương thức tồn tại của vật chất.</p> <p>a. Quan niệm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật trước Mác về phạm trù vật chất.</p> <p>b. Cuộc cách mạng trong khoa học tự nhiên cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20 và sự phá sản các quan điểm duy</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>CLO1</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Ví dụ:</p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình</p> | <p>- Đánh giá chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân</p> <p>- bài kiểm tra định kỳ.</p> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | <p>vật siêu hình về vật chất.</p> <p>c. Quan niệm của triết học Mác – Lê nin về vật chất.</p> <p>d. Phương thức và hình thức tồn tại của vật chất</p> <p>đ. Tính thống nhất vật chất của thế giới</p> <p>2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức.</p> <p>a. <i>Nguồn gốc của ý thức</i></p> <p>b. Bản chất của ý thức</p> <p>c. Kết cấu của ý thức</p> <p>3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức</p> <p>a. Quan điểm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật siêu hình</p> <p>b. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng</p> <p>II. Phép biện chứng duy vật.</p> <p>1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng.</p> <p>a. Hai loại hình biện chứng.</p> <p>b. Khái niệm phép biện chứng duy vật.</p> <p>2. Nội dung của phép biện chứng duy vật.</p> <p>a. Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật.</p> <p>b. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật.</p> <p>c. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật.</p> <p>III. Lý luận nhận thức.</p> <p>1. Quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học.</p> <p>2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng.</p> <p>a. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức</p> <p>b. Thực tiễn, vai trò thực tiễn đối với nhận thức.</p> <p>c. Các giai đoạn của quá trình nhận thức.</p> |                       | <p>bày</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p>- Thực hành: ghi rõ nội dung thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> <p>- Phòng thí nghiệm (cho các giờ thực hành)</p> |              |

| Số tiết    | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                        |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            | d. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về chân lý.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                     |
| (14 Tiết ) | <p>Chương 3 ( 14 Tiết )</p> <p>I. HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ XÃ HỘI.</p> <p>1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội.</p> <p>2. Biện chứng giữa LLSX và QHSX</p> <p><i>a. Phương thức sản xuất</i></p> <p><i>b. Quy luật QHSX phù hợp với trình độ phát triển của LLSX</i></p> <p>3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng</p> <p><i>a. Khái niệm, cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng.</i></p> <p><i>b. Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội.</i></p> <p>4. Sự phát triển HTKTXH là một quá trình lịch sử tự nhiên.</p> <p><i>a. Phạm trù HTKTXH.</i></p> <p><i>b. Tiến trình lịch sử tự nhiên của xã hội loài người.</i></p> <p><i>c. Giá trị khoa học bền vững và ý nghĩa cách mạng</i></p> <p>II. Giai cấp và dân tộc.</p> <p>1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp.</p> <p><i>a. Giai cấp</i></p> <p><i>b. Đấu tranh giai cấp.</i></p> <p><i>c. Đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản.</i></p> <p>2. Dân tộc.</p> <p><i>a. các hình thức cộng đồng người trước khi hình thành dân tộc.</i></p> <p><i>b. Dân tộc hình thức cộng đồng người phổ biến hiện nay.</i></p> | <p>CLO2</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</li> <li>- Thực hành: ghi rõ nội dung thực hành</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</li> <li>- Phòng thí nghiệm (cho các giờ thực hành)</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá chuyên cần</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- bài kiểm tra định kỳ.</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|         | <p>3. Mối quan hệ giai cấp dân tộc, nhân loại.</p> <p>a. Quan hệ giai cấp dân tộc.</p> <p>b. Quan hệ giai cấp dân tộc với nhân loại.</p> <p>III. Nhà nước và cách mạng xã hội.</p> <p>1. Nhà nước.</p> <p>a. Nguồn gốc của nhà nước.</p> <p>b. Bản chất của nhà nước.</p> <p>c. Đặc trưng cơ bản của nhà nước.</p> <p>d. Chức năng của nhà nước. (SV đọc sgk)</p> <p>đ. Các kiểu và hình thức nhà nước.</p> <p>2. Cách mạng xã hội.</p> <p>a. Nguồn gốc của cách mạng xã hội.</p> <p>b. Bản chất của cách mạng xã hội. (SV đọc sgk)</p> <p>c. phương pháp cách mạng. (SV đọc sgk)</p> <p>d. Vấn đề cách mạng XH trên thế giới hiện nay.</p> |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: 10/4 chữ

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học.*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng  | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên                                   | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2 CLO5 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá khả năng xác định và giải quyết vấn đề, mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của sinh viên do giảng viên đề ra. | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên         | CLO1, CLO3 CLO2 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi)                      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri                                                                               | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự                                                                                               | CLO1, CLO4      | 60%   |

| TT                                     | Thành phần                 | Mục đích                                                                                                                                                                                                                      | Phương thức kiểm tra, đánh giá                     | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------|-------|
|                                        | tự luận/viết tiểu luận...) | thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm. | CLO6           |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                            |                                                                                                                                                                                                                               |                                                    |                | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài thực hành, tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết.

| Tiêu chí                                                                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                            |                            |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                |       | Giỏi                                                  | Khá                        | Trung Bình                 | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                    | 5.9 – 5                    | 4.9– 3.0                         | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                            |       |                                                       |                            |                            |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học    | Tham dự 50-59% tiết học    | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự<30 % tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời > 4 câu hỏi | Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                            |                            |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5. | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu         | Đạt 50-59% yêu cầu         | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|----------------------|--|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Xuất sắc/Giỏi</b>                                                      | <b>Khá/TB khá</b>                                       | <b>Trung Bình</b>                                           | <b>Yếu</b>                                   | <b>Kém</b>                             | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8</b>                                                             | <b>7.9 – 6</b>                                          | <b>5.9 – 5</b>                                              | <b>4.9 – 3.0</b>                             | <b>&lt;3.0</b>                         |             |
| CLO1                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu               | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO2                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu               | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO3                  | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu              | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO4                  | Thực hiện thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                 | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ         | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi         | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO5                  | Xử lý thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết               | Xử lý chính xác nhưng kém linh hoạt                     | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ             | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều lỗi             | Không thể xử lý hoặc sai hoàn toàn     |             |
| CLO6                  | Thể hiện khả năng thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết   | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt         | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn |             |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                  | Năm xuất bản      | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                                                                                                                                         | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành           |
|-----------------------------------|------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                              |                   |                                                                                                                                                                                    |                                                   |
| <b>1</b>                          | Hội đồng lý luận trung ương. | năm 2021 đến nay. | Giáo trình Triết học Mác Lê Nin Bộ Giáo dục và Đào tạo                                                                                                                             | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội |
| <b>2</b>                          |                              |                   |                                                                                                                                                                                    |                                                   |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                              |                   |                                                                                                                                                                                    |                                                   |
| <b>3</b>                          | Hội đồng lý luận trung ương. | năm 2009.         | Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, <b>Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê nin</b> | NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội          |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> |                    |                |               |
| <b>2</b> |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học đủ rộng cho 100 sinh viên
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Míc , Bảng phấn , máy chiếu...
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện TDTT

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                        |
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐC302GHQY                                                                         | <b>1.2 Tên học phần:</b> Kinh tế chính trị Mác-Lênin                                                                   |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Political economics of Marxism and Leninism                                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức giáo dục đại cương                                                                                           |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                        |
| Lý thuyết                                                                                                     | 22 tiết                                                                                                                |
| Bài tập                                                                                                       | 00 tiết                                                                                                                |
| Thảo luận                                                                                                     | 08 tiết                                                                                                                |
| Thực hành                                                                                                     | 00 tiết                                                                                                                |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                                                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Nguyễn Văn Minh Email: minhml2009@gmail.com                                                                       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | ThS. Lê Việt Hùng Email: lvhungtdtt@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Xuân Giang. Email: nguyensexuanjiangtdtt@gmail.com        |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Lý luận đại cương                                                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin chỉ được bắt đầu học sớm nhất từ năm thứ hai bậc đại học, sau môn Triết học Mác-Lênin. |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                  |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Học phần CNXH KH; LSD; TTHCM                                                                                           |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Nội dung chương trình gồm 6 chương: Trong đó, chương 1 bàn về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày nội dung cốt lõi của kinh tế chính trị Mác - Lênin theo mục tiêu của môn học. Cụ thể các vấn đề như: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; Sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

### 3. Mục tiêu học phần

**Về kiến thức:** Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Đảm

bảo tính cơ bản, hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lặp, tăng cường tích hợp và giảm tải, lược bớt những nội dung không còn phù hợp hoặc những nội dung mang tính kinh viện đối với sinh viên các trường Cao đẳng, Đại học không chuyên lý luận.

**Về kỹ năng:** Sinh viên có năng lực tự chủ tìm kiếm tổng hợp, phân tích và đánh giá được một số vấn đề lý luận và thực tiễn cũng như góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin đối với sinh viên. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường. Góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin đối với sinh viên.

**Về thái độ:** Nâng cao nhận thức tư tưởng, niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng; giúp sinh viên có hướng phấn đấu trở thành người công dân, người Đảng viên gương mẫu, ra sức cống hiến cho đất nước. Giúp người học nâng cao bản lĩnh chính trị, có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng xã hội, chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật của đảng và nhà nước.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                                             | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Trang bị cho sinh viên hiểu rõ Khái quát hình thành và phát triển của Kinh tế chính trị Mác – Lênin; Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác – Lênin; Chức năng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin. | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Hiểu được hàng hoá, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường                                                 | <b>I,T</b>                        |
| <b>CLO3</b>   | Hiểu được Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt nam                                                         | <b>I,T</b>                        |
| <b>CLO4</b>   | Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và viết báo cáo; làm việc nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến kinh tế chính trị                                                                                           | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO5</b>   | Xây dựng cho sinh viên hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước                                                         | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO6</b>   | Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội theo quan điểm của Đảng và nhà nước                                                                                      | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO7</b>   | Giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường.                                                                                                                           | <b>U</b>                          |
| <b>CLO8</b>   | Sinh viên có năng lực tự chủ tìm kiếm tổng hợp, phân tích và đánh giá được một số vấn đề lý luận và thực tiễn cũng như góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin đối với sinh viên                              | <b>U</b>                          |
| <b>CLO9</b>   | Giúp người học nâng cao bản lĩnh chính trị, có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng xã hội, chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật của đảng và nhà nước.                                                                      | <b>U</b>                          |



Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng  
**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO 2</b> | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO4</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO5</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO6</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO7</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO8</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO9</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### **6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                       |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <p><b>Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế chính trị Mác - Lênin</b></p> <p><b>I. Khái quát hình thành và phát triển của Kinh tế chính trị Mác – Lênin</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn thứ nhất, từ thời cổ đại đến cuối thế kỷ XVIII.</li> <li>- Giai đoạn thứ hai, từ sau thế kỷ thứ XVIII đến nay.</li> </ul> <p><b>II. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác – Lênin</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</li> <li>2. Mục đích nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</li> <li>3. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin</li> </ol> <p><b>III. Chức năng của Kinh tế</b></p> | CLO1, CLO4, CLO5      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Câu hỏi: Trình bày các yếu tố cơ bản trong quá trình sản xuất.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn</li> </ul> | <p>- Đánh giá: Vấn đáp, Tự luận, Trắc nghiệm</p> <p>-Hình thức đánh giá của từng bài: Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                 |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>chính trị Mác – Lênin.</b><br>1. Chức năng nhận thức<br>2. Chức năng thực tiễn<br>3. Chức năng tư tưởng<br>4. Chức năng phương pháp luận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                        | bị báo cáo,<br>chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                              |
| 6       | <b>Chương 2: Hàng hoá, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</b><br><b>I. Lý luận của C.Mác về sản xuất hàng hoá và hàng hoá</b><br>1. Sản xuất hàng hóa<br><i>a. Khái niệm sản xuất hàng hóa</i><br><i>b. Điều kiện ra đời của sản xuất hàng hóa:</i><br><b>2. Hàng hóa</b><br><i>a. Khái niệm hàng hóa</i><br><i>b. Thuộc tính của hàng hóa:</i><br><i>c. Lượng giá trị và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị của hàng hóa</i><br><i>d. Tính hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa</i><br><b>3. Tiền</b><br><i>a. Nguồn gốc và bản chất của tiền</i><br><i>b. Chức năng của tiền:</i><br><b>4. Dịch vụ và quan hệ trao đổi trong trường hợp một số yếu tố khác hàng hóa thông thường ở điều kiện ngày nay</b><br><i>a. Dịch vụ</i><br><i>b. Quan hệ trao đổi trong trường hợp một số yếu tố khác hàng hóa thông thường</i><br><b>II. Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</b><br>1. Thị trường<br><i>a. Khái niệm, phân loại và vai trò của thị trường:</i><br><i>b. Vai trò của thị trường</i><br><i>c. Cơ chế thị trường</i><br><i>d. Nền kinh tế thị trường và</i> | CLO2, CLO4, CLO5, CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br>+ Phân biệt hàng hóa vật thể và phi vật thể<br>+ Kể tên một số loại hình dịch vụ hiện nay<br>+ Sự tác động của các quy luật kinh tế đối với thị trường ở Việt Nam hiện nay.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Lý luận của C.Mác về sản | - Đánh giá: Vấn đáp, Tự luận, Trắc nghiệm<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp<br>+ Chia nhóm thảo luận và báo cáo trước lớp. |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                    |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p><i>một số quy luật chủ yếu của nền kinh tế thị trường</i></p> <p><b>2. Vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                        | <p>xuất hàng hoá và hàng hoá</p> <p>- Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                 |
| 6       | <p><b>Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</b></p> <p><b>I. Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư</b></p> <p>1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư</p> <p>2. Bản chất của giá trị thặng dư</p> <p>3. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa</p> <p><b>II. Tích lũy tư bản</b></p> <p>1. Bản chất của tích lũy tư bản</p> <p>2. Những nhân tố góp phần làm tăng quy mô tích lũy</p> <p><b>III. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</b></p> <p>1. Lợi nhuận</p> <p>a. Chi phí sản xuất</p> <p>b. Lợi nhuận</p> <p>c. Tỷ suất lợi nhuận</p> <p>d. Các nhân tố ảnh hưởng tới tỷ suất lợi nhuận</p> <p>2. Lợi tức</p> <p>3. Địa tô tư bản chủ nghĩa</p> | CLO2, CLO4, CLO5, CLO6 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm:</p> <p>+ Lấy thêm một số ví dụ về quá trình sản xuất giá trị thặng dư</p> <p>+ Liên hệ với thực tiễn thị trường Việt Nam hiện nay với các nhân tố ảnh hưởng tới tỷ suất lợi nhuận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- Lý luận của C.Mác về giá trị thặng dư</p> | <p>- Đánh giá: Vấn đáp, Tự luận, Trắc nghiệm</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> <p>+ Chia nhóm thảo luận và báo cáo trước lớp.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                       |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích lũy tư bản</li> <li>- Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                    |
| 4       | <p><b>Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</b></p> <p><b>I. Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Độc quyền, độc quyền nhà nước và tác động của độc quyền</li> <li>2. Quan hệ cạnh tranh ở trạng thái độc quyền</li> </ol> <p><b>II. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế quyền trong nền kinh tế thị trường</li> <li>2. Lý luận của V.I. Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền nhà nước</li> </ol> <p><b>III. Biểu hiện mới của độc quyền nhà nước trong điều kiện ngày nay, vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Biểu hiện mới của độc quyền</li> <li>2. Biểu hiện mới của độc quyền nhà nước</li> <li>3. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản</li> </ol> | CLO2, CLO4, CLO5, CLO6 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Câu hỏi: Sự ảnh hưởng của độc quyền đối với phát triển kinh tế tại Việt Nam</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng đường</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường</li> <li>- Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá: Vấn đáp, Tự luận, Trắc nghiệm</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: + Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                              |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                          | và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa<br>- Biểu hiện mới của độc quyền nhà nước trong điều kiện ngày nay, vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                           |
| 6       | <p><b>Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</b></p> <p><b>I. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</b></p> <p>1. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>2. Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>3. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p><b>II. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</b></p> <p>1. Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên một số khía cạnh chủ yếu</p> <p><b>III. Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</b></p> <p>1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế</p> | CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm:<br/>+ Thực trạng những bất cập hiện nay của thị trường và nội dung cần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.<br/>+ Phân tích các quan hệ lợi ích kinh tế và đưa ra giải pháp nhằm ngăn ngừa các quan hệ lợi ích có ảnh</p> | <p>- Đánh giá: Vấn đáp, Tự luận, Trắc nghiệm</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp<br/>+ Chia nhóm thảo luận và báo cáo trước lớp.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                              |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p><i>a. Lợi ích kinh tế</i><br/> <i>b. Quan hệ lợi ích kinh tế</i><br/> <b>2. Vai trò nhà nước trong bảo đảm hài hòa các quan hệ lợi ích</b><br/> <i>a. Bảo vệ lợi ích hợp pháp, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động tìm kiếm lợi ích của các chủ thể kinh tế</i><br/> <i>b. Điều hòa lợi ích giữa cá nhân - doanh nghiệp - xã hội</i><br/> <i>c. Kiểm soát, ngăn ngừa các quan hệ lợi ích có ảnh hưởng tiêu cực đối với sự phát triển xã hội</i><br/> <i>d. Giải quyết những mâu thuẫn trong quan hệ lợi ích kinh tế</i></p> |                                          | <p>hướng tiêu cực đến sự phát triển xã hội<br/> <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/> - Đọc tài liệu<br/> Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br/> <b>Địa điểm học:</b><br/> - Giảng đường<br/> <b>Hoạt động tự học:</b><br/> - Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam<br/> - Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam<br/> - Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</p> |                                                                                                                                                                                           |
| 6       | <p><b>Chương 6: Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt nam</b><br/> <b>I. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam</b><br/> <b>1. Khái quát cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa</b><br/> <i>a. Khái quát về cách mạng công nghiệp</i><br/> <i>b. Công nghiệp hóa và các mô hình công nghiệp hóa trên thế giới</i><br/> <b>2. Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</b><br/> <i>a. Tính tất yếu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt</i></p>       | CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/> PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br/> <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> - Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/> - Thảo luận nhóm:<br/> + Thực trạng Công nghiệp hoá, Hiện đại</p>                                                                                                                                                             | <p>- Đánh giá: Vấn đáp, Tự luận, Trắc nghiệm<br/> - Hình thức đánh giá của từng bài:<br/> + Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp<br/> + Chia nhóm thảo luận và báo cáo trước lớp.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | <p><i>Nam</i></p> <p><b><i>b. Nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</i></b></p> <p><b>3. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư</b></p> <p><i>a. Quan điểm về công nghiệp hoá hiện đại hoá ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư</i></p> <p><b><i>b. Công nghiệp hóa hiện đại hóa ở Việt Nam thích ứng với cách mạng công nghiệp lần thứ tư</i></b></p> <p><b>II. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</b></p> <p><b>1. Khái niệm và các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế</b></p> <p><i>a. Khái niệm và sự cần thiết khách quan hội nhập kinh tế quốc tế</i></p> <p><b><i>b. Nội dung hội nhập kinh tế quốc tế</i></b></p> <p><b>2. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam</b></p> <p><i>a. Tác động tích cực của hội nhập kinh tế quốc tế</i></p> <p><i>b. Tác động tiêu cực của hội nhập kinh tế quốc tế</i></p> <p><b>2. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam</b></p> <p><i>a. Nhận thức sâu sắc về thời cơ và thách thức do hội nhập kinh tế quốc tế</i></p> <p><b><i>b. Xây dựng chiến lược và lộ trình hội nhập kinh tế phù hợp</i></b></p> <p><i>c. Tích cực, chủ động tham gia vào các liên kết kinh tế quốc tế và thực hiện đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các liên kết kinh tế quốc tế và khu vực</i></p> <p><i>d. Hoàn thiện thể chế kinh tế</i></p> |                       | <p>hoá ở Việt Nam và mô hình kinh tế nào đã ứng dụng vào nước ta.</p> <p>+ Thống kê số lượng các tổ chức kinh tế có Việt Nam tham gia và một số những thông tin khác trong hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <p>+ Thực trạng hội nhập kinh tế quốc tế và đưa ra giải pháp nhằm hạn chế những tác động tiêu cực đồng thời phát huy mặt tích cực trong hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam</p> <p>- Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</p> |              |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|         | e. Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế của nền kinh tế<br>g. Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ của Việt Nam |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: 10/4/chữ

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                           | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3                         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | CLO2, CLO3, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                          | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

8.2. Phân bài tập lớn, tiểu luận

Sinh viên hoàn thành các câu hỏi mà giảng viên giao cho

8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

Sinh viên nghiên cứu tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá



9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Giỏi                                                  | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                            | Khá/TB khá                                             | Trung Bình                                    | Yếu                                         | Kém                                   | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                   | 7.9 – 6                                                | 5.9 – 5                                       | 4.9 – 3.0                                   | <3.0                                  |      |
| CLO1           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn |      |

|      |                                                                                             |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO2 | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                    | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                             | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                        | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                              | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn                                           |  |
| CLO3 | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                   | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                            | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                       | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                             | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO4 | Thực hiện thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                             | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                                                            | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                  | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                     | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO5 | Xử lý thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                                 | Xử lý chính xác nhưng kém linh hoạt                                                                | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                      | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                         | Không thể xử lý hoặc sai hoàn toàn                                              |  |
| CLO6 | Thể hiện khả năng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                     | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                    | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                          | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                             | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |
| CLO8 | vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới.                      | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng                                 | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm                                | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu                          | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém,                          |  |

|      |                                                                        |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|      |                                                                        | linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế                                                                    | hoàn thành nhưng chưa chủ động                                                       | trách nhiệm, tự chủ thấp                                                 | thiếu chủ động hoàn toàn                                                        |  |
| CLO9 | vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |              |                                                           |                                         |
| 1                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin                  | Nxb. Chính trị quốc gia sự thật         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |              |                                                           |                                         |
| 3                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Giáo trình Triết học Mác-Lênin                            | Nxb. Chính trị quốc gia sự thật         |
| 4                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học                      | Nxb. Chính trị quốc gia sự thật         |
| 5                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam                 | Nxb. Chính trị quốc gia sự thật         |
| 6                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh                           | Nxb. Chính trị quốc gia sự thật         |
| 7                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2009         | Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin | Nxb. Chính trị quốc gia                 |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                   | Link trang web                                                                                      | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Những tin tức trong nước và thế giới | <a href="https://dangcongsan.org.vn/Pages/home.aspx">https://dangcongsan.org.vn/Pages/home.aspx</a> | 28/11/2023    |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Hội trường E
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Hệ thống âm thanh, Micro, Máy chiếu, Bảng...
- Các phương tiện khác: Phần...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện TDTT

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                       |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐC303GHQY                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Chủ nghĩa xã hội khoa học    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> scientific socialism        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức Giáo dục đại cương                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                       |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                               |
| Bài tập                                                                                                       | 00 tiết                                               |
| Thảo luận                                                                                                     | 00 tiết                                               |
| Thực hành                                                                                                     | 00 tiết                                               |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS.Lê Việt Hùng<br>Email: lvhungtdt1@gmail.com       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | CN.Nguyễn Xuân Giang,<br>Email: nxgiang0809@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Lý luận đại cương                              |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Triết học, Kinh tế chính trị                          |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                 |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | LSD, TTHCM                                            |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Phần Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội nghiên cứu làm sáng tỏ những quy luật khách quan của quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa. Sứ mệnh lịch sử của GCCN và cách mạng XHCN, một số vấn đề về dân tộc và tôn giáo. Phần này gồm 7 chương.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(Gx) (1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                      | CĐR của CTĐT<br>(3)                                                                                                                                                        | TĐNL<br>(4)  |
|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| Kiến Thức            | - Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức LLCT cơ bản góp phần thực hiện mục tiêu chung của Đảng và nhà nước cũng như con đường đi lên CNXH ở Việt nam hiện nay. | - Nắm được những vấn đề cơ bản về nguyên lý chủ nghĩa MacLênin. Hiểu về đường lối cách mạng của đảng cộng sản Việt Nam, nắm vững những điểm chính về Tư tưởng Hồ Chí minh. | G1.1<br>G1.3 |
|                      | - Giúp người học nhận                                                                                                                                                      | Biết ứng dụng những kiến thức                                                                                                                                              | G1,2         |

|         |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                           |                              |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|         | thức đúng đắn về con đường đi lên CNXH mà đảng ta và Chủ tịch HCM đã lựa chọn, từ đó tin tưởng hơn vào sự lãnh đạo của Đảng, sống và làm việc tuân thủ pháp luật. | được trang bị vào việc quản lý lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo cũng như nắm được phương pháp và quy trình nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý TĐTT                                                      | G1.3<br>G1.5                 |
| Kỹ năng | Tư duy lô gíc , khái quát vấn đề, đánh giá và nhận định khoa học.                                                                                                 | Kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá các thông tin có tính chất phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo trong lĩnh vực quản lý hoạt động TĐTT.                         | G1.4<br>G1.5<br>G1.6         |
| Thái độ | Giúp người học nâng cao bản lĩnh chính trị, xây dựng thế giới quan và nhân sinh quan cộng sản cho người học.                                                      | Có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và nếp sống lành mạnh, say mê nghề nghiệp. Nắm vững chủ trương chính sách của đảng và pháp luật nhà nước, đặc biệt là đường lối của đảng trong lĩnh vực TĐTT | G1.2<br>G1.3<br>G1.5<br>G1.6 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                                                                                       | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| <b>CLO1</b> | - Nắm được nguồn gốc điều kiện ra đời CNXH KH                                                                                                         | <b>T</b>                 |
| <b>CLO2</b> | - Nắm được những khái niệm cơ bản về giai cấp công nhân, cách mạng XHCN, hình thái kinh tế xã hội, con đường đi lên CNXH, vấn đề dân tộc, tôn giáo.   | <b>I,T</b>               |
| <b>CLO3</b> | - Sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học để hiểu được đường lối chính sách pháp luật của đảng và nhà nước về kinh tế , chính trị, văn hoá xã hội. | <b>T,U</b>               |
| <b>CLO4</b> | - Sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn con đường đi lên CNXH ở Việt Nam hiện nay.                                           | <b>I,T,U</b>             |
| <b>CLO5</b> | - Chuyên cần có tinh thần chủ động nghiên cứu học tập để nắm vững kiến thức học phần.                                                                 | <b>U</b>                 |
| <b>CLO6</b> | - Có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng xã hội, chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật của đảng và nhà nước.                                   | <b>T,U</b>               |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO4</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO5</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO6</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 – Không đóng góp; 1 – Đóng góp ít; 2 – Đóng góp trung bình; 3 – Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                        |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (4 tiết) | <p>Chương I: (4 tiết)</p> <p><b>I. SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC.</b></p> <p>1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời CNXHKKH.</p> <p>a. Điều kiện kinh tế xã hội.</p> <p>b. Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận.</p> <p>2. Vai trò của Mác và Eng ghen.</p> <p>a. Sự chuyển biến lập trường triết học và lập trường chính trị.</p> <p>b. Ba phát kiến vĩ đại của Mác và Ăng ghen.</p> <p>c. Tuyên ngôn đảng cộng sản đánh dấu sự ra đời của CNXHKKH</p> <p><b>II. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CỦA CNXHKKH.</b></p> <p>1. Mác và Ăng ghen phát triển CNXHKKH.</p> <p>a. Thời kỳ từ 1848 đến công xã pari 1871</p> <p>b. Thời kỳ sau công xã pari đến 1895.</p> <p>2. Lenin vận dụng và phát</p> | CLO1, CLO2            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích điều kiện kinh tế xã hội.</li> <li>- vai trò của mác và Eng ghen</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</li> <li>- Phòng thí nghiệm (cho các giờ thực</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá chuyên cần</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- bài kiểm tra định kỳ.</li> </ul> |

| Số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                         |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|          | <p>triển CNXHKKH trong điều kiện mới.</p> <p>a. Thời kỳ trước cách mạng tháng mười nga.</p> <p>b. Thời kỳ sau cách mạng tháng mười nga 1917-1924.</p> <p>III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU CNXHKKH.</p> <p>1. Đối tượng nghiên cứu môn CNXHKKH.</p> <p>2. Phương pháp học tập nghiên cứu của CNXHKKH.</p> <p>3. Ý nghĩa của việc học tập nghiên cứu CNXHKKH.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                       | hành)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                      |
| (6 tiết) | <p>Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của GCCN.</p> <p>I. QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC LÊ NIN VỀ GCCN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN</p> <p>1. Khái niệm đặc điểm của GCCN.</p> <p>a. Khái niệm giai cấp công nhân</p> <p>b. Đặc điểm của GCCN.</p> <p>2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>3. Những điều kiện khách quan quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>a. Điều kiện khách quan quy định SMLS của GCCN.</p> <p>b. Điều kiện chủ quan để GCCN thực hiện SMLS</p> <p>II. GCCN và việc thực hiện SMLS của GCCN hiện nay.</p> <p>1. GCCN hiện nay.</p> <p>a. Về những điểm tương đối ổn định so với thế kỷ 19.</p> | CLO3, CLO4            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Ví dụ:<br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận<br/>- Thực hành: ghi rõ nội dung thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <p>- Đánh giá chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân</p> <p>- bài kiểm tra định kỳ.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                         |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>b. Những biến đổi và khác biệt của GCCN hiện đại.</p> <p>2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của GCCN thế giới hiện nay.</p> <p>a. Nội dung kinh tế ?</p> <p>b. Nội dung văn hoá tư tưởng ?</p> <p>III. Sứ mệnh lịch sử của GCCN Việt Nam</p> <p>1. Đặc điểm của GCCN Việt Nam</p> <p>2. Nội dung SMLS của GCCN Việt Nam hiện nay.</p> <p>3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu xây dựng GCCN VN hiện nay.</p> <p>a. Phương hướng xây dựng GCCNVN hiện nay.</p> <p>b. Một số giải pháp xây dựng GCCNVN hiện nay ?</p>                        |                                                 | <p>(cho các tiết lý thuyết)</p> <p>- Phòng thí nghiệm (cho các giờ thực hành)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                      |
| (4tiết) | <p>Chương 3</p> <p>I. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>1. CNXH giai đoạn đầu của HTKTXH-CSCN.</p> <p>2. Điều kiện ra đời CNXH.</p> <p>a. Điều kiện kinh tế ?</p> <p>b. Điều kiện chính trị xã hội.</p> <p>3. Những đặc trưng cơ bản của CNXH.</p> <p>II. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH.</p> <p>1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên CNXH.</p> <p>2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên CNXH.</p> <p>a. Trên lĩnh vực kinh tế</p> <p>b. Trên lĩnh vực chính trị</p> <p>c. Trên lĩnh vực tư tưởng văn hoá</p> <p>III. QUÁ ĐỘ LÊN CNXH Ở VIỆT NAM.</p> | <p>CLO2</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Ví dụ:</p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p>- Thực hành: ghi rõ nội dung thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> | <p>- Đánh giá chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân</p> <p>- bài kiểm tra định kỳ.</p> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                         |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>1. Đặc điểm quá độ lên CNXH ở Việt Nam là bỏ qua chế độ TBCN.</p> <p>2. Những đặc trưng của CNXH và phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>a. Những đặc trưng bản chất của CNXH ở VN.</p> <p>b. Phương hướng xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                       | - Phòng thí nghiệm (cho các giờ thực hành)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                      |
| (4tiết) | <p>Chương 4</p> <p>I. Dân chủ và dân chủ XHCN</p> <p>1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ.</p> <p>a. <i>Quan niệm về dân chủ.</i></p> <p>b. Sự ra đời phát triển của dân chủ.</p> <p>2. Dân chủ XHCN.</p> <p>a. Quá trình ra đời nền dân chủ XHCN.</p> <p>b. Bản chất của nền dân chủ XHCN.</p> <p>II. Nhà nước XHCN.</p> <p>1. Sự ra đời, bản chất chức năng của nhà nước XHCN.</p> <p>a. Sự ra đời của nhà nước XHCN.</p> <p>b. Bản chất của nhà nước XHCN.</p> <p>c. Chức năng của nhà nước XHCN.</p> <p>2. Mối quan hệ giữa dân chủ XHCN và nhà nước XHCN.</p> <p>a. Dân chủ XHCN là cơ sở, nền tảng cho việc xây dựng và hoạt động của nhà nước XHCN.</p> <p>b. Nhà nước XHCN trở thành công cụ quan trọng cho việc thực thi quyền làm chủ của người dân.</p> <p>III. DÂN CHỦ XHCN VÀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN</p> | CLO3<br>CLO4<br>CLO6  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Ví dụ:<br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận<br/>- Thực hành: ghi rõ nội dung thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)<br/>- Phòng thí nghiệm (cho</p> | <p>- Đánh giá chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân</p> <p>- bài kiểm tra định kỳ.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                        |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>XHCN Ở VIỆT NAM.</p> <p>1. Dân chủ XHCN ở Việt Nam.</p> <p>a. Sự ra đời phát triển nền dân chủ XHCN ở Việt Nam.</p> <p>b. Bản chất của nền dân chủ XHCN ở Việt Nam.</p> <p>2. Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.</p> <p>a. Quan niệm về nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.</p> <p>b. Đặc điểm của nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.</p> <p>3. Phát huy dân chủ XHCN, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở VN hiện nay.</p> <p>a. Phát huy dân chủ XHCN ở VN hiện nay.</p> <p>b. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN</p>             |                                                 | các giờ thực hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                     |
| (4tiết) | <p>Chương 5</p> <p>I. CƠ CẤU XÃ HỘI- GIAI CẤP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH.</p> <p>1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội giai cấp trong cơ cấu xã hội.</p> <p>a. Khái niệm cơ cấu xã hội và cơ cấu xã hội giai cấp</p> <p>b. Vị trí của cơ cấu xã hội – giai cấp trong cơ cấu xã hội.</p> <p>2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH.</p> <p>II. LIÊN MINH GIAI CẤP TÀNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH.</p> <p>III. CƠ CẤU XÃ HỘI GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP TÀNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</li> <li>- Thực hành: ghi rõ nội dung thực hành</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá chuyên cần</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- bài kiểm tra định kỳ.</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần               | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                         |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>CNXH Ở VIỆT NAM.</p> <p>1. Cơ cấu xã hội giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam.</p> <p>2. Liên minh giai cấp tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam.</p> <p>a. Nội dung cơ bản của liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức trong thời kỳ quá độ lên CNXH.</p> <p>b. Phương hướng cơ bản để xây dựng cơ cấu xã hội giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt nam.</p>                                                                                                                                                                                              |                                     | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p>...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> <p>- Phòng thí nghiệm (cho các giờ thực hành)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                      |
| (6tiết) | <p>Chương 6</p> <p>I. DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI.</p> <p>1. Khái niệm đặc trưng cơ bản của dân tộc.</p> <p>2. Chủ nghĩa Mác Lenin về vấn đề dân tộc.</p> <p>a. Hai xu hướng khách quan của sự phát triển quan hệ dân tộc.</p> <p>b. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác Lê Nin.</p> <p>3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam.</p> <p>a. Đặc điểm dân tộc Việt Nam.</p> <p>b. Quan điểm và chính sách của Đảng, nhà nước Việt Nam về vấn đề dân tộc.</p> <p>II. TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ CNXH.</p> <p>1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác Lê nin về tôn giáo.</p> <p>a. Bản chất, nguồn gốc và tính chất của tôn giáo.</p> | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Ví dụ:</p> <p>- Phân tích KN dân tộc. 2 xu hướng dân tộc. cương lĩnh dân tộc...</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p>...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> <p>- Phòng thí nghiệm (cho</p> | <p>- Đánh giá chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân</p> <p>- bài kiểm tra định kỳ.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                         |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>b. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH.</p> <p>2. Tôn giáo ở VN và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà Nước ta hiện nay.</p> <p>a. Đặc điểm tôn giáo ở VN.</p> <p>b. Chính sách của Đảng và nhà nước đối với tôn giáo hiện nay.</p> <p>III. Qua hệ dân tộc và tôn giáo ở VN.</p> <p>1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN.</p> <p>2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc, tôn giáo ở VN</p>                                                                                                                                                                                                                                            |                       | các giờ thực hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                      |
| (2tiết) | <p>Chương 7</p> <p>a. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ CHỨC NĂNG CỦA GIA ĐÌNH.</p> <p>b. Khái niệm gia đình.</p> <p>c. Vị trí của gia đình trong xã hội.</p> <p>d. Gia đình là tế bào của xã hội.</p> <p>e. Gia đình là tổ ấm mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hoà trong đời sống cá nhân của mỗi thành viên.</p> <p>3. Chức năng của gia đình.</p> <p>a. Chức năng tái sản xuất ra con người:</p> <p>b. Chức năng nuôi dưỡng giáo dục của gia đình:</p> <p>c. Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng:</p> <p>d. Chức năng thoả mãn các nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình.</p> <p>II. CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH.</p> <p>1. Cơ sở kinh tế xã hội.</p> | CLO2<br>CLO3<br>CLO6  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Ví dụ:<br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận<br/>- Thực hành: ghi rõ nội dung thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br/>...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> -</p> | <p>- Đánh giá chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân</p> <p>- bài kiểm tra định kỳ.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                          | Bài đánh giá |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | <p>2. Cơ sở chính trị xã hội.</p> <p>III. XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VN TRONG THỜI KỶ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH.</p> <p>1. Sự biến đổi của gia đình VN trong thời kỳ quá độ lên CNXH.</p> <p>2. Biến đổi trong thực hiện các chức năng của gia đình.</p> <p>a . Chức năng tái sản xuất ra con người.</p> <p>b .Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng.</p> <p>c .Chức năng giáo dục (xã hội hóa)</p> <p>d . Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm.</p> <p>3. Phương hướng cơ bản xây dựng gia đình VN trong thời kỳ quá độ lên CNXH.</p> |                       | <p>Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> <p>- Phòng thí nghiệm (cho các giờ thực hành)</p> |              |

## 7.Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10/4 chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên                                   | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO5 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá khả năng xác định và giải quyết vấn đề, mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của sinh viên do giảng viên đề ra. | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên         | CLO3, CLO4, CLO5 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiêu)    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một                                  | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận.(Thi trên giảng đường)                                                                   | CLO2, CLO3, CLO6 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích                                                                                                                                                                         | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------|-------|
|                                        | luận...)   | giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. |                                |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |                                                                                                                                                                                  |                                |                | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài thực hành, tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| 11. Rubric đánh giá học phẩm lý thuyết                                                                                         |       |                                                       |                            |                            |                                  |                       |      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                                                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                            |                            |                                  |                       | Điểm |
|                                                                                                                                |       | Giỏi                                                  | Khá                        | Trung Bình                 | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                    | 5.9 – 5                    | 4.9– 3.0                         | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                            |       |                                                       |                            |                            |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học    | Tham dự 50-59% tiết học    | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời > 4 câu hỏi | Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                            |                            |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5. | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu         | Đạt 50-59% yêu cầu         | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|----------------------|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Xuất sắc/Giỏi</b>                                                      | <b>Khá/TB khá</b>                                       | <b>Trung Bình</b>                                   | <b>Yếu</b>                                   | <b>Kém</b>                             | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8</b>                                                             | <b>7.9 – 6</b>                                          | <b>5.9 – 5</b>                                      | <b>4.9 – 3.0</b>                             | <b>&lt;3.0</b>                         |             |
| CLO1                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO2                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO3                  | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu      | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO4                  | Thực hiện thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                 | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi         | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO5                  | Xử lý thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết               | Xử lý chính xác nhưng kém linh hoạt                     | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ     | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều lỗi             | Không thể xử lý hoặc sai hoàn toàn     |             |

|      |                                                                         |                                                 |                                                             |                                              |                                        |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|--|
| CLO6 | Thể hiện khả năng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                  | Năm xuất bản      | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                                                                    | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành           |
|-----------------------------------|------------------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                              |                   |                                                                                                               |                                                   |
| 1                                 | Hội đồng lý luận trung ương. | năm 2021 đến nay. | Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học                                                                          | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội |
| 2                                 |                              |                   |                                                                                                               |                                                   |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                              |                   |                                                                                                               |                                                   |
| 3                                 | Hội đồng lý luận trung ương. | năm 2009.         | Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê nin | NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội          |
| 4                                 |                              |                   |                                                                                                               |                                                   |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học đủ rộng cho 100 sinh viên
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Mic , Bảng phấn , máy chiếu...
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                      |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐC304GHQY                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Tư Tưởng Hồ Chí Minh        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> HO CHI MINH'THOUGHT        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Đại cương                                            |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                      |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                              |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 0 tiết                                               |
| Thực hành                                                                                                     | 0 tiết                                               |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS Trịnh Thị Hiếu<br>Email: trinhhieukt10@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Nguyễn Xuân Giang<br>Email: Nxgiang0809@gmail.com    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Lý luận đại cương                             |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Lịch Sử Đảng Cộng Sản Việt Nam                       |
| Học phần song hành                                                                                            | Không                                                |
| Học phần kế tiếp                                                                                              |                                                      |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Tư Tưởng Hồ Chí Minh trang bị kiến thức nền tảng về tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bao gồm: quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, Tư tưởng về độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội, xây dựng Đảng, Nhà nước của dân, do dân, vì dân, đại đoàn kết dân tộc, văn hóa, đạo đức và con người. Môn học giúp sinh viên nâng cao nhận thức chính trị, tư duy khoa học và tinh thần trách nhiệm đối với đất nước.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective – CO)

Học phần Tư Tưởng Hồ Chí Minh nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng, giúp hình thành tư duy chính trị và nâng cao ý thức trách nhiệm trong xây dựng, bảo vệ đất nước. Cụ thể, học phần hướng đến các mục tiêu sau:

#### + Về kiến thức:

- Sinh viên có thể hiểu được khái niệm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu, nội dung cốt lõi và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh, điều kiện lịch sử - xã hội, nguồn gốc, quá trình hình thành, phát triển và ý nghĩa của việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh

- Sinh viên có thể hiểu được nội dung của những tư tưởng, quan điểm cơ bản diễn ra trong tiến trình phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm vận dụng của Đảng ta ở giai đoạn hiện nay từ đó phân tích, giải thích, được nội dung của những tư tưởng, quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm vận dụng của

Đảng ta ở giai đoạn hiện nay.

**+ Về kỹ năng:**

- Biết vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong học tập, công việc và cuộc sống.
- Phát triển tư duy phản biện, khả năng phân tích, đánh giá các vấn đề chính trị - xã hội dựa trên tư tưởng Hồ Chí Minh.

**+ Về thái độ:**

- Bồi dưỡng tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm công dân, đạo đức và tác phong làm việc theo tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | - Sinh viên có thể hiểu được khái niệm, đối tượng và phương pháp nghiên cứu, nội dung cốt lõi và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh, điều kiện lịch sử - xã hội, nguồn gốc, quá trình hình thành, phát triển và ý nghĩa của việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh                                                                                                             | <b>T</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | - Sinh viên có thể hiểu được nội dung của những tư tưởng, quan điểm cơ bản diễn ra trong tiến trình phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm vận dụng của Đảng ta ở giai đoạn hiện nay từ đó phân tích, giải thích, được nội dung của những tư tưởng, quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm vận dụng của Đảng ta ở giai đoạn hiện nay. | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Sinh viên vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào học tập, công việc và đời sống, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần cống hiến cho xã hội.                                                                                                                                                                                                | <b>U</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Sinh viên phát triển tư duy phản biện, biết phân tích, đánh giá các vấn đề chính trị - xã hội trên cơ sở tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó đưa ra quan điểm và giải pháp phù hợp với thực tiễn.                                                                                                                                                                               | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Sinh viên thể hiện tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm công dân, đạo đức và tác phong làm việc theo tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ và phát triển bền vững.                                                                                                                                                                         | <b>U</b>                          |
| <b>CLO6</b>   | Sinh viên xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức trách nhiệm trong bảo vệ và phát triển đất nước, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc                                                                                                                                                                                                           | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |        |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|--------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 | PLO 11 | PLO 12 |
| CLO 1 | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      | 0      | 0      |
| CLO 2 | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      | 0      | 0      |
| CLO 3 | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      | 0      | 0      |
| CLO 4 | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      | 0      | 0      |
| CLO 5 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1      | 0      | 0      |
| CLO 6 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1      | 0      | 0      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                         |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1/2              | <p><b>Chương 1 ( 2 Tiết )</b><br/> <b>Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh</b><br/>           I.Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh<br/>           II.Đối tượng nghiên cứu<br/>           III.Phương pháp nghiên cứu<br/>           1.Cơ sở phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh<br/>           a. Thống nhất tính đảng và tính khoa học<br/>           b. Thống nhất lý luận và thực tiễn<br/>           c. Quan điểm lịch sử cụ thể<br/>           d. Quan điểm toàn diện và hệ thống<br/>           đ. Quan điểm kế thừa và phát triển<br/>           2. Một số phương pháp cụ thể</p> | CLO1<br>CLO2          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>           PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br/> <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>           - Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br/>           - Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:<br/> <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>           - Đọc tài liệu<br/>           Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br/> <b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <p>-Nội dung đánh giá:<br/>           Phân tích khái niệm Tư Tưởng Hồ Chí Minh và quá trình nhận thức của Đảng Cộng Sản Việt Nam về nội dung này?<br/>           - Hình thức đánh giá:<br/>           + Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>V.Ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận</p> <p>2.Giáo dục và định hướng thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước</p> <p>3.Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 3/6              | <p><b>Chương 2: 6 tiết</b></p> <p><b>Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh: 6 tiết</b></p> <p>I.Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1. Cơ sở thực tiễn</p> <p>a. Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX</p> <p>b. Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX</p> <p>2. Cơ sở lý luận</p> <p>a. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam</p> <p>b. Tinh hoa văn hóa nhân loại</p> <p>c. Chủ nghĩa Mác – Lê nin</p> <p>3. Nhân tố chủ quan</p> <p>II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm đường cứu nước mới</p> <p>2. Thời kỳ từ năm 1911-1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản</p> <p>3. Thời kỳ từ năm 1921-1930:</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <p>-Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Trong các yếu tố hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh yếu tố nào là quan trọng nhất? Vì sao?</p> <p>+ Phân tích Quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh?</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>                                            | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                  | <b>Bài đánh giá</b>                                                         |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|                         | <p>Hình thành những nội dung cơ bản Tư tưởng về cách mạng Việt Nam</p> <p>4. Thời kỳ từ năm 1930-1945: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sang tạo</p> <p>5. Thời kỳ từ năm 1945 – 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta</p> <p>III. Giá trị Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1. Đối với cách mạng Việt Nam</p> <p>a. Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta</p> <p>b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam</p> <p>2. Đối với sự phát triển và tiến bộ của nhân loại</p> <p>a. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội</p> <p>b. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới</p> |                                                                         |                                                                                                                                                              |                                                                             |
| 4/7                     | <p><b>Chương 3: 7 tiết</b></p> <p><b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và Chủ Nghĩa Xã Hội</b></p> <p>I . Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc</p> <p>1. Vấn đề độc lập dân tộc</p> <p>a. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> | <p>-Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                             |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>của tất cả các dân tộc</p> <p>b. Độc lập, dân tộc phải gắn liền với tự do, hạnh phúc của nhân dân</p> <p>c. Độc lập, dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn triệt để</p> <p>d. Độc lập, dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ</p> <p>2. Về cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>a. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản.</p> <p>b. Cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng Cộng Sản lãnh đạo.</p> <p>c. Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết dân tộc, lấy liên minh công – nông làm nền tảng</p> <p>d. Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc</p> <p>đ. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội và xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH</p> <p>a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về CNXH</p> <p>b. Tiến lên CNXH là một tất yếu khách quan</p> <p>c. Một số đặc trưng cơ bản của xã hội XHCN</p> <p>2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng CNXH ở Việt Nam</p> <p>a. Mục tiêu CNXH ở Việt Nam</p> <p>b. Động lực của CNXH ở Việt Nam</p> |                       | <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội và xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Trả lời trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>a. Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ</p> <p>b. Một số nguyên tắc xây dựng CNXH trong thời kỳ quá độ</p> <p>III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội</p> <p>1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên CNXH</p> <p>CNXH là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc</p> <p>2. Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với CNXH</p> <p>IV. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay</p> <p>1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định</p> <p>2. Phát huy sức mạnh dân chủ XHCN</p> <p>3. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị</p> <p>4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và "tự diễn biến tự chuyển hóa" trong nội bộ</p> |                                                                         |                                                                                                                                                              |                                                                                     |
| 3/5              | <p><b>Chương 4: 5 tiết</b></p> <p><b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</b></p> <p>I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam</p> <p>1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                           |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>Nam</p> <p>2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh</p> <p>a. Đảng là đạo đức, là văn minh</p> <p>b. Những vấn đề nguyên tắc trong hoạt động của Đảng</p> <p>c. Xây dựng đội ngũ cán bộ</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</p> <p>1. Nhà nước dân chủ</p> <p>a. Bản chất giai cấp của Nhà nước</p> <p>b. Nhà nước của nhân dân</p> <p>c. Nhà nước do nhân dân</p> <p>d. Nhà nước vì nhân dân</p> <p>2. Nhà nước pháp quyền</p> <p>a. Nhà nước hợp hiến, hợp pháp</p> <p>b. Nhà nước thượng tôn pháp luật</p> <p>c. Pháp quyền nhân dân</p> <p>3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh</p> <p>III. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước</p> <p>1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh</p> <p>2. Xây dựng Nhà nước</p> |                                                                         | <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</p> <p>+ Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Trả lời trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |
| 2/4              | <p><b>Chương 5: 4 tiết</b></p> <p><b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế.</b></p> <p>I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>a. Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng</p> <p>b. Đại đoàn kết toàn dân tộc là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ</p>                         | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</p>                                                                                                               |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                    |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>cách mạng Việt Nam</p> <p>2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>a. Chủ thể của khối đại đoàn kết toàn dân</p> <p>b. Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>4. Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc – Mặt trận dân tộc thống nhất</p> <p>a. Mặt trận dân tộc thống nhất</p> <p>b. Nguyên tắc xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất</p> <p>5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</p> <p>1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế</p> <p>a. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng</p> <p>b. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại</p> <p>2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức</p> <p>a. Các lực lượng cần đoàn kết</p> <p>b. Hình thức tổ chức</p> <p>3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế</p> <p>a. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích; có lý, có tình</p> <p>b. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ</p> <p>III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân</p> |                       | <p>đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>+ Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                            |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay</p> <p>1.Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng</p> <p>2.Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công – nông – trí dưới sự lãnh đạo của Đảng</p> <p>3.Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                         |
| 3/6              | <p><b>Chương 6: 6 tiết</b></p> <p><b>Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức, con người</b></p> <p>I.Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa</p> <p>1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác</p> <p>a. Quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa</p> <p>b. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác</p> <p>2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa</p> <p>a. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng</p> <p>b. Văn hóa là một mặt trận</p> <p>c. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân</p> <p>3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hoá mới</p> <p>II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</p> <p>1.Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng</p> <p>2.Quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa</p> <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</p> <p>+ Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|                  | a.Trung với nước, hiếu với dân<br>b.Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư<br>c.Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa<br>d.Tinh thần quốc tế trong sáng<br>3.Quan điểm của Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng<br>a.Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức<br>b.Xây đi đôi với chống<br>c.Tu dưỡng đạo đức suốt đời<br>III.Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người<br>1.Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người<br>2.Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người<br>3.Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người<br>a.Ý nghĩa của việc xây dựng con người<br>b.Nội dung xây dựng con người<br>c. Phương pháp xây dựng con người<br>IV.Xây dựng văn hóa đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh<br>1.Xây dựng và phát triển văn hóa, con người<br>2.Xây dựng đạo đức cách mạng |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                  | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | <i>Điểm danh sinh viên mỗi giờ lên lớp. Sinh viên tích cực học tập, tương tác trong giờ học</i> | CLO1<br>CLO2   | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng                     | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------|
|                                        |                                                  |                                                                                          | <i>sẽ được cộng điểm. Sinh viên lười học, không tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học sẽ bị trừ điểm.</i>                                                            |                                    |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Làm bài kiểm tra tại lớp đánh giá sự nhận thức, khả năng tư duy của sinh viên về quá trình hình thành và phát triển Tư Tưởng Hồ Chí Minh</i>                              | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Làm bài Thi kết thúc học phần đánh giá sự nhận thức, khả năng tư duy, nghiên cứu, vận dụng kiến thức của sinh viên về tư tưởng Hồ Chí Minh<br/>Hình thức thi: Tự luận</i> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                              |                                    | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** Tiếp thu kiến thức, rèn luyện tư duy chính trị và phương pháp học tập, thực hiện các bài tập, nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| 1.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
|-----------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                         |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                         |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                     |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu      | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập   | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                        |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |

|                                                                                                                                   |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                 | <b>Hiểu cận kề</b>         | <b>Hiểu sơ bộ</b>        | <b>Biết sơ sài</b>         | <b>Mới bắt đầu</b>       | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|---------------------------------|----------------------------|--------------------------|----------------------------|--------------------------|-------------|
|                       | <b>10 - 8</b>                   | <b>7.9 – 6</b>             | <b>5.9 – 5</b>           | <b>4.9 – 3.0</b>           | <b>&lt;3.0</b>           |             |
|                       | Sinh viên hiểu rõ bản chất, mỗi | Sinh viên nắm vững các nội | Sinh viên nhận diện được | Sinh viên chỉ nhớ được một | Sinh viên không nắm được |             |

|      |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                     |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO1 | quan hệ giữa các yếu tố cấu thành tư tưởng Hồ Chí Minh. Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh một cách logic và sâu sắc. Liên hệ tốt với thực tiễn cuộc sống, học tập và rèn luyện bản thân       | dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, trình bày được mạch lạc, rõ ràng, có sự phân tích ở mức khá. Có khả năng liên hệ nội dung với thực tế, nhưng còn hạn chế ở chiều sâu phân tích.                                       | những nội dung chính nhưng chưa hiểu sâu. Trình bày còn khái quát, thiếu logic, còn nhầm lẫn giữa các nội dung. Khả năng liên hệ thực tiễn còn yếu.                            | vài ý cơ bản, trình bày rời rạc, thiếu hệ thống. Thiếu kỹ năng phân tích và không nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh.                                               | khái niệm, nội dung hoặc trình bày sai lệch. Không hiểu rõ vai trò, giá trị hay ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với bản thân và xã hội.A                                       |  |
| CLO2 | Sinh viên hiểu rõ mạch phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh qua các giai đoạn lịch sử; phân tích được nội dung và giá trị cốt lõi của các quan điểm. Giải thích và đánh giá chính xác, sâu sắc cách Đảng ta vận dụng tư tưởng Hồ Chí | Sinh viên nắm được tiến trình phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm vận dụng của Đảng hiện nay. Phân tích được các nội dung cơ bản và đưa ra ví dụ phù hợp nhưng còn thiếu chiều sâu đánh giá hoặc chưa bao quát | Sinh viên nắm được các mốc tư tưởng chính, trình bày được một số nội dung cơ bản và một vài quan điểm vận dụng. Phân tích còn hời hợt, thiếu hệ thống và ít liên hệ thực tiễn. | Sinh viên chỉ nhớ rời rạc một vài tư tưởng, không trình bày được mối liên hệ giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với quan điểm vận dụng của Đảng. Phân tích thiếu chính xác hoặc nhầm lẫn khái niệm. | Không nắm được tiến trình phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như các quan điểm vận dụng của Đảng. Không phân tích được nội dung hoặc diễn đạt sai lệch, không có liên hệ thực tế. |  |

|      |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                         |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | Minh vào giai đoạn hiện nay. Có khả năng liên hệ tốt với thực tiễn chính trị – xã hội.                                                                                                                                                                                           | toàn diện.                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                         |  |
| CLO3 | Sinh viên thể hiện rõ khả năng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh một cách sáng tạo, thực tiễn vào học tập, công việc và đời sống. Có minh chứng cụ thể cho ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần cống hiến xã hội. Chủ động, tự giác, truyền cảm hứng cho người khác. | Sinh viên vận dụng đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh trong nhiều tình huống học tập và cuộc sống. Ý thức đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội rõ ràng, có biểu hiện tích cực nhưng còn thiếu chiều sâu hoặc sự nhất quán trong hành động. | Sinh viên có thể vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào một số khía cạnh trong học tập và sinh hoạt nhưng còn hạn chế. Ý thức đạo đức, trách nhiệm xã hội ở mức trung bình, chưa rõ nét, mang tính thụ động. | Sinh viên nhận biết được một số biểu hiện của tư tưởng Hồ Chí Minh nhưng vận dụng chưa đúng hoặc mang tính hình thức. Thiếu rõ ràng trong thể hiện đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội. | Sinh viên không vận dụng được tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tế. Ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần cống hiến gần như không có hoặc thể hiện sai lệch. |  |
| CLO4 | Sinh viên thể hiện tư duy phản biện sắc bén, phân tích đa chiều, đánh giá toàn diện                                                                                                                                                                                              | Sinh viên có khả năng phân tích và đánh giá tốt các vấn đề xã hội – chính trị                                                                                                                                                              | Sinh viên có thể xác định được vấn đề và phân tích ở mức cơ bản. Quan điểm và giải pháp                                                                                                                 | Sinh viên nhận biết được vấn đề nhưng phân tích mơ hồ, thiếu logic. Giải pháp đề                                                                                                                     | Sinh viên không xác định rõ được vấn đề hoặc đánh giá lệch lạc. Thiếu năng lực                                                                                          |  |

|      |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                             |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | <p>các vấn đề chính trị – xã hội dựa trên tư tưởng Hồ Chí Minh. Đề xuất được các quan điểm và giải pháp có tính thực tiễn, sáng tạo, lập luận chặt chẽ và phù hợp với bối cảnh hiện nay.</p>                                                                                     | <p>theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Đề xuất được quan điểm và giải pháp hợp lý, có tính ứng dụng, nhưng còn thiếu chiều sâu hoặc độ sắc sảo trong lập luận.</p>                                                                                      | <p>còn chung chung, thiếu liên hệ rõ với tư tưởng Hồ Chí Minh hoặc chưa phù hợp với thực tiễn.</p>                                                                                                      | <p>xuất còn rập khuôn, mang tính lý thuyết, không gắn với tư tưởng Hồ Chí Minh hoặc không sát với thực tiễn.</p>                                                                                                | <p>tư duy phản biện, không có quan điểm rõ ràng, không đưa ra được giải pháp phù hợp hoặc hoàn toàn xa rời thực tế và tư tưởng Hồ Chí Minh.</p>                                                             |  |
| CLO5 | <p>Sinh viên thể hiện rõ tinh thần yêu nước, sống có trách nhiệm, có đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp nổi bật. Tác phong làm việc nghiêm túc, gương mẫu, chủ động trong học tập và công việc. Có đóng góp tích cực cho cộng đồng và thể hiện được tư tưởng Hồ Chí Minh</p> | <p>Sinh viên có tinh thần yêu nước và ý thức trách nhiệm rõ ràng. Tác phong học tập và làm việc đúng mực, có đạo đức và lối sống tích cực, phù hợp với định hướng tư tưởng Hồ Chí Minh, nhưng chưa nổi bật hoặc chưa duy trì thường xuyên.</p> | <p>Sinh viên nhận thức được giá trị của tinh thần yêu nước, trách nhiệm công dân và đạo đức, nhưng thể hiện chưa rõ ràng trong hành vi. Tác phong làm việc còn thiếu chủ động hoặc thiếu nhất quán.</p> | <p>Sinh viên có biểu hiện hình thức về trách nhiệm và đạo đức, nhưng thiếu chiều sâu, thiếu tính tự giác. Tác phong làm việc còn thụ động, chưa thể hiện được tư tưởng Hồ Chí Minh trong hành xử hằng ngày.</p> | <p>Sinh viên chưa nhận thức hoặc thể hiện sai lệch về tinh thần yêu nước, trách nhiệm công dân và đạo đức nghề nghiệp. Có hành vi, tác phong chưa phù hợp hoặc thờ ơ với các giá trị đạo đức và xã hội.</p> |  |



|      |                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                        |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | qua hành<br>vi thực<br>tiền.                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| CLO6 | Sinh viên thể hiện bản lĩnh chính trị rõ ràng, lập trường tư tưởng vững vàng, có khả năng nhận diện, phản biện và đấu tranh với các quan điểm sai trái. Thể hiện ý thức công dân, trách nhiệm cao trong học tập, công việc và hoạt động xã hội gắn với mục tiêu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | Sinh viên có quan điểm chính trị đúng đắn, ý thức trách nhiệm tốt. Có thể bảo vệ lập trường trước những vấn đề thời sự xã hội cơ bản và sẵn sàng tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng, bảo vệ Tổ quốc ở mức độ nhất định. | Sinh viên nhận thức được vai trò của bản lĩnh chính trị và trách nhiệm công dân, nhưng còn mơ hồ trong biểu hiện. Ít tham gia các hoạt động thực tế liên quan đến xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | Sinh viên có quan điểm chính trị chưa rõ ràng, dễ bị tác động bởi thông tin lệch lạc. Ý thức trách nhiệm xã hội và quốc gia chưa sâu sắc, biểu hiện còn bị động, thiếu gắn bó với mục tiêu chung. | Sinh viên chưa hình thành bản lĩnh chính trị, thiếu trách nhiệm trong hành vi và suy nghĩ về các vấn đề quốc gia – dân tộc. Có nguy cơ tiếp nhận và chia sẻ quan điểm sai lệch, thờ ơ với các hoạt động bảo vệ và phát triển đất nước. |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành    |
|-----------------------------------|------------------------|--------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |              |                                            |                                            |
| 1                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Tư Tưởng Hồ Chí Minh                       | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật HN |
| 2                                 |                        |              |                                            |                                            |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |              |                                            |                                            |
| 3                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Lịch Sử Đảng Cộng Sản Việt Nam             | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật HN |
| 4                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | CNXH Khoa học                              | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật HN |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Đề cương chi tiết học phần, lịch trình, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, hình ảnh, video liên quan đến môn học.
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, micro...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện TDTT

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                 |
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐC305GHQY                                                                         | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> History of communist party of Vietnam |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Đại cương                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                         |
| Bài tập                                                                                                       | 0 tiết                                                          |
| Thảo luận                                                                                                     | 0 tiết                                                          |
| Thực hành                                                                                                     | 0 tiết                                                          |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS Chu Thị Huyền<br>Email: huyenthichu20072014@gmail.com       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Nguyễn Văn Minh<br>Email: minhml2009@gmail.com                  |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Lý luận đại cương                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Chủ nghĩa xã hội khoa học                                       |
| Học phần song hành                                                                                            | Không                                                           |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                            |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là một môn học nghiên cứu về quá trình ra đời, xây dựng, lãnh đạo và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ đất nước.

### 3. Mục tiêu học phần

- Hiểu rõ bối cảnh ra đời, quá trình hình thành và phát triển của Đảng. Nắm vững các cương lĩnh, đường lối lãnh đạo và chiến lược cách mạng qua từng giai đoạn. Nhận diện được những thành tựu, bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo và chỉ đạo cách mạng.
- Xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hình thành tinh thần yêu nước, trách nhiệm công dân và ý thức bảo vệ Tổ quốc. Rèn luyện lập trường chính trị vững vàng, có ý thức đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái.
- Phát triển tư duy phản biện, phân tích các sự kiện lịch sử dưới góc nhìn khoa học. Biết vận dụng bài học lịch sử vào thực tiễn công tác và cuộc sống. Nâng cao kỹ năng trình bày, thảo luận về các vấn đề lịch sử - chính trị.
- Môn học không chỉ mang tính lý luận mà còn giúp sinh viên rút ra bài học thực tiễn, ứng dụng vào công cuộc xây dựng đất nước trong giai đoạn hiện nay.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                  | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Hiểu và trình bày được quá trình ra đời, phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam.                                  | T                          |
| CLO2   | Phân tích được đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng qua từng giai đoạn lịch sử.                            | T                          |
| CLO3   | Đánh giá được vai trò lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, xây dựng và bảo vệ đất nước.    | T                          |
| CLO4   | Nhận diện và lý giải được những bài học kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo cách mạng.          | T                          |
| CLO5   | Rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, đánh giá và phân tích sự kiện lịch sử.                                       | U                          |
| CLO6   | Biết vận dụng các bài học lịch sử vào thực tiễn công tác, học tập và cuộc sống.                                  | U                          |
| CLO7   | Nâng cao kỹ năng nghiên cứu, trình bày, thảo luận về các vấn đề lịch sử, chính trị.                              | U                          |
| CLO8   | Hình thành niềm tin, lòng tự hào về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.                                 | U                          |
| CLO9   | Nâng cao ý thức trách nhiệm công dân, tinh thần yêu nước, ý chí xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.                      | U                          |
| CLO10  | Phát triển tư tưởng chính trị vững vàng, có thái độ đúng đắn trước các vấn đề lịch sử - chính trị.               | U                          |
| CLO11  | Vận dụng kiến thức lịch sử Đảng để giải quyết các vấn đề thực tiễn, đặc biệt trong công tác chính trị, tư tưởng. | U                          |
| CLO12  | Ứng dụng tư tưởng, bài học kinh nghiệm vào xây dựng đạo đức, tác phong làm việc phù hợp với yêu cầu thực tiễn.   | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       | PLO10 |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 |       |
| CLO1  | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO2  | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO3  | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO4  | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO5  | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO6  | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO7  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| CLO8  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| CLO9  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| CLO10 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| CLO11 | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO12 | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                 |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1/2              | <p><b>Chương nhập môn: ĐỐI TƯỢNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM</b></p> <p><b>I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b></p> <p>1. Đối tượng nghiên cứu trước hết là các sự kiện lịch sử Đảng.</p> <p>2. Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước bằng Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách lớn.</p> | CLO1<br>CLO2          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> | -Nội dung đánh giá:<br>+ Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam<br>+ Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                              |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>3. Đối tượng nghiên cứu của lịch sử Đảng là quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực tiễn của Đảng trong tiến trình cách mạng.</p> <p>4. Đối tượng nghiên cứu của lịch sử Đảng là nghiên cứu, làm rõ tổ chức của Đảng, công tác xây dựng Đảng qua các giai đoạn và thời kỳ lịch sử.</p> <p><b>II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b></p> <p>1. Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng nhận thức.</li> <li>- Chức năng giáo dục</li> <li>- Chức năng dự báo và phê phán.</li> </ul> <p>2. Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệm vụ trình bày có hệ thống Cương lĩnh, đường lối của Đảng.</li> <li>- Nhiệm vụ tái hiện tiến trình lịch sử lãnh đạo, đấu tranh của Đảng.</li> <li>- Nhiệm vụ tổng kết lịch sử của Đảng.</li> </ul> <p><b>III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b></p> <p>Phương pháp luận</p> <p>Các phương pháp cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp lịch sử</li> <li>- Phương pháp logic</li> </ul> |                                                                         | <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p>                                      | <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p>            |
| 4/8              | <p><b>Chương I: ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)</b></p> <p><b>I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> | <p>-Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                           |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>1. Bối cảnh lịch sử</p> <p>a. Tình hình thế giới tác động đến cách mạng Việt Nam</p> <p>b. Tình hình Việt Nam và các phong trào yêu nước trước khi có Đảng</p> <p>Các phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam trước khi có Đảng</p> <p>2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng</p> <p>Chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về tư tưởng.</li> <li>- Về chính trị</li> <li>- Về tổ chức</li> </ul> <p>3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</p> <p>a. Các tổ chức cộng sản ra đời</p> <p>b. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>c. Nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam</li> <li>- Xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng Việt Nam</li> <li>- Xác định lực lượng cách mạng</li> <li>- Xác định phương pháp tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc</li> <li>- Xác định tinh thần đoàn kết quốc tế</li> <li>- Xác định vai trò lãnh đạo của Đảng:</li> </ul> <p>4. Ý nghĩa lịch sử của sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</p> |                       | <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <p>đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)</p> <p>+ Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|                  | <p><b>II. Lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</b></p> <p>1. Phong trào cách mạng 1930-1931 và khôi phục phong trào 1932-1935</p> <p>a. Cao trào cách mạng năm 1930-1931 và Luận cương chính trị (10-1930)</p> <p>b. Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 10-1930</p> <p>c. Cuộc đấu tranh khôi phục tổ chức và phong trào cách mạng, Đại hội Đảng lần thứ nhất (3-1935)</p> <p>2. Phong trào dân chủ 1936 – 1939</p> <p>a. Điều kiện lịch sử và chủ trương của Đảng</p> <p>b. Phong trào đấu tranh đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình</p> <p>3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945</p> <p>a. Bối cảnh lịch sử và chủ trương chiến lược mới của Đảng</p> <p>b. Phong trào chống Pháp-Nhật, đẩy mạnh chuẩn bị lực lượng cho cuộc khởi nghĩa vũ trang</p> <p>c. Cao trào kháng nhật cứu nước</p> <p>d. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền</p> <p>4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945</p> <p>a. Tính chất</p> <p>b. Ý nghĩa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với Việt Nam</li> <li>- Đối với thế giới</li> </ul> <p>c. Kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thứ nhất, về chỉ đạo chiến lược</li> </ul> |                       |                      |              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thứ hai, về xây dựng lực lượng</li> <li>- Thứ ba, về phương pháp cách mạng</li> <li>- Thứ tư, về xây dựng Đảng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 4/8              | <p><b>Chương II: ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1945 - 1975)</b></p> <p><b>I. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</b></p> <p>1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)</p> <p>a. Tình hình Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám</p> <p>b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng</p> <p>c. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ</p> <p>2. Đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950</p> <p>a. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng</p> <p>b. Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến từ năm 1947 đến năm 1950</p> <p>3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ đến thắng lợi (1951-1954)</p> <p>a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2-1951)</p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <p>-Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đảng Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</p> <p>+ Đảng lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p> <p>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|                  | <p>b. Đẩy mạnh phát triển cuộc kháng chiến về mọi mặt</p> <p>c. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến</p> <p>4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ</p> <p>a. Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến</p> <p>b. Kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến</p> <p><b>II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</b></p> <p>1. Lãnh đạo cách mạng hai miền giai đoạn 1954 -1965</p> <p>a. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954-1960)</p> <p>b. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc, phát triển thế tiến công của cách mạng miền Nam (1961-1965)</p> <p>2. Lãnh đạo cách mạng cả nước giai đoạn 1965-1975</p> <p>a. Phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và đường lối kháng chiến của Đảng</p> <p>b. Lãnh đạo miền Bắc xây dựng hậu phương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện miền Nam (1965-1968)</p> <p>c. Khôi phục kinh tế, bảo vệ Miền Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc</p> |                       |                      |              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>(1969-1975)</p> <p>3. Ý nghĩa và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước 1954- 1975</p> <p>a. Ý nghĩa lịch sử</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với Việt Nam:</li> <li>- Về mặt quốc tế</li> </ul> <p>b.Kinh nghiệm:</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 4/8              | <p><b>Chương III : ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI(1975 - NAY)</b></p> <p><b>I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</b></p> <p>1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1981)</p> <p>a. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước</p> <p>b. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng</p> <p>2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986</p> <p>a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng</p> <p>b. Các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế</p> <p><b>II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1986-2018)</b></p> <p>1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội (1986-1996)</p> <p>a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI và bước đầu thực hiện đổi mới (1986-1991)</p> <p>b. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và thực hiện</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> <p>CLO10</p> <p>CLO11</p> <p>CLO12</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>-Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</p> <p>+ Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|                  | <p>đường lối đổi mới (1991-1996)</p> <p>c. Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng</p> <p>2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (1996-2018)</p> <p>a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII và bước đầu thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá (1996-2001)</p> <p>b. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, tiếp tục thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá (2001-2006)</p> <p>c. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và quá trình thực hiện (2006-2011)</p> <p>d. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng và quá trình thực hiện (2011-2016)</p> <p>e. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII và tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới</p> <p>g. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng XHCN</p> <p>3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới</p> <p>a. Thành tựu của sự nghiệp đổi mới</p> <p>b. Hạn chế</p> <p>c. Nguyên nhân</p> <p>d. Một số kinh nghiệm của công cuộc đổi mới</p> |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm:** Thang điểm 4. Thang điểm chữ

**7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần**

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                        | CDR HP đáp ứng                                                                                  | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Điểm danh sinh viên mỗi giờ lên lớp. Sinh viên tích cực học tập, tương tác trong giờ học sẽ được cộng điểm. Sinh viên lười học, không tích cực tham gia các hoạt động trong giờ học sẽ bị trừ điểm.</i>            | CLO1<br>CLO2                                                                                    | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Làm bài kiểm tra tại lớp đánh giá sự nhận thức, khả năng tư duy của sinh viên về quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.</i>                                                                                  | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6                                                   | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Làm bài Thi kết thúc học phần đánh giá sự nhận thức, khả năng tư duy, nghiên cứu, vận dụng kiến thức của sinh viên về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam.<br/>Hình thức thi: Tự luận</i> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10<br>CLO11<br>CLO12 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                 | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** Tiếp thu kiến thức, rèn luyện tư duy chính trị và phương pháp học tập, thực hiện các bài tập, nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

**9. Rubric kiểm tra đánh giá**

*9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết*

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 – 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia                    | 5%    | Nhiệt tình trao       | Có đặt/trả              | Có đặt/trả              | Có đặt/trả              | Không tham            |      |

|                                                                                                                                   |     |                                       |                    |                    |                       |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---------------------------------------|--------------------|--------------------|-----------------------|-------------------|--|
| các hoạt động học tập                                                                                                             |     | đôi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | lời >4 câu hỏi     | lời >2 câu hỏi     | lời ít nhất 1 câu hỏi | gia               |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                       |                    |                    |                       |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu                      | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu    | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                       |                    |                    |                       |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                      | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu    | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                     | Hiểu căn kẽ                                                                                   | Hiểu sơ bộ                                                                    | Biết sơ sai                                                                       | Mới bắt đầu                                                                         | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                                       | 7.9 – 6                                                                                       | 5.9 – 5                                                                       | 4.9 – 3.0                                                                         | <3.0                                                                                |      |
| CLO1           | Trình bày đầy đủ, logic, có chiều sâu; nắm rõ bối cảnh, nguyên nhân, quá trình, ý nghĩa lịch | Nắm chắc nội dung cơ bản và trình bày mạch lạc; hiểu rõ các giai đoạn phát triển; có thể khái | Trình bày đúng một số ý chính; nắm được tiến trình lịch sử ở mức cơ bản nhưng | Nhớ được vài mốc thời gian hoặc sự kiện nhưng không rõ mối liên hệ; trình bày rời | Nhận thức rất hạn chế; không xác định được mốc thời gian, nội dung chính; trình bày |      |

|      |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                      |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | sử; có khả năng phân tích, đánh giá và liên hệ thực tiễn.                                                                                                      | quát và trình bày được ý nghĩa, bài học lịch sử.                                                                                                    | còn thiếu chiều sâu, thiếu ví dụ cụ thể hoặc chưa đầy đủ.                                                                                                     | rac, thiếu mạch lạc; hiểu chưa đúng bản chất vấn đề.                                                                                                 | sai lệch hoặc gần như không hiểu nội dung yêu cầu.                                                                                                   |  |
| CLO2 | Phân tích rõ ràng từng giai đoạn lịch sử; chỉ rõ đặc điểm đường lối, chính sách của Đảng; lý giải được sự thay đổi qua thời gian và liên hệ thực tiễn sâu sắc. | Trình bày đúng và đầy đủ các giai đoạn; nêu rõ đường lối, chính sách chính; hiểu được mối liên hệ giữa bối cảnh và chủ trương đề ra.                | Nắm được các giai đoạn chính và một số đường lối tiêu biểu; hiểu khái quát nhưng thiếu chiều sâu hoặc thiếu dẫn chứng cụ thể.                                 | Biết tên một số chính sách, chủ trương nhưng trình bày rời rạc, không theo mạch logic; không nắm rõ bối cảnh lịch sử và nội dung trọng tâm.          | Chưa nắm được các giai đoạn lịch sử hoặc nội dung đường lối của Đảng; lúng túng trong trình bày; nhận thức chưa đúng hoặc chưa đầy đủ.               |  |
| CLO3 | Đánh giá rõ vai trò của Đảng qua tất cả các giai đoạn lịch sử với lập luận sắc bén, có chiều sâu; phân tích được nguyên nhân, hệ quả và bài học lịch sử.       | Phân tích được vai trò lãnh đạo của Đảng trong phần lớn các giai đoạn; trình bày logic, có dẫn chứng; có khả năng so sánh, khái quát tương đối tốt. | Nêu được một số vai trò tiêu biểu của Đảng trong từng giai đoạn; còn thiếu tính phân tích sâu hoặc chưa rõ mối liên hệ giữa chủ trương – hành động – kết quả. | Ghi nhớ được vài ý rời rạc, thiếu hệ thống; chưa hiểu rõ vai trò của Đảng trong từng thời kỳ; trình bày đơn giản, sai sót về sự kiện hoặc nhận định. | Không nắm được nội dung cốt lõi; hiểu sai hoặc gần như không biết vai trò của Đảng trong lịch sử Việt Nam; trình bày không rõ ràng, thiếu chính xác. |  |
| CLO4 | Nhận diện được đầy đủ các bài học kinh nghiệm quan trọng;                                                                                                      | Nêu được hầu hết các bài học quan trọng; lý                                                                                                         | Nêu được một số bài học kinh nghiệm cơ bản;                                                                                                                   | Nhớ được một vài bài học hoặc nhầm lẫn                                                                                                               | Gần như không nhận diện được bài học kinh                                                                                                            |  |

|      |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                               |                                                                                                                                     |                                                                                                                                     |  |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | phân tích, lý giải rõ ràng nguồn gốc, ý nghĩa và tính ứng dụng của từng bài học trong thực tiễn.                                                                   | giải được lý do hình thành và vai trò của chúng trong công tác xây dựng Đảng, tuy còn hạn chế trong liên hệ thực tiễn.                                      | hiểu khái quát nhưng chưa lý giải rõ nguyên nhân hoặc chưa phân biệt được ý nghĩa của từng bài học.                                           | giữa các khái niệm; lý giải mơ hồ, chưa rõ ràng, còn thiếu chính xác.                                                               | nghiệm; trình bày sai lệch, lặp lại máy móc hoặc không có khả năng lý giải nội dung.                                                |  |
| CLO5 | Phân tích sự kiện lịch sử logic, sâu sắc; có tư duy phản biện rõ ràng; biết đánh giá, đặt câu hỏi, phản biện đa chiều; trình bày có hệ thống và liên hệ thực tiễn. | Phân tích được sự kiện, lập luận rõ; có khả năng đánh giá và đặt vấn đề phản biện ở mức tương đối; trình bày mạch lạc, có dẫn chứng phù hợp..               | Nắm được sự kiện ở mức cơ bản; có nỗ lực phân tích nhưng còn đơn giản, thiếu chiều sâu hoặc thiếu tính phản biện; trình bày đôi chỗ chưa rõ.  | Biết nội dung sự kiện nhưng không rõ mối liên hệ hoặc không có phân tích; nhận xét chung chung, thiếu logic, còn lặp lại máy móc.   | Chưa hiểu rõ bản chất sự kiện; không phân tích, không phản biện; trình bày thiếu mạch lạc hoặc sai lệch kiến thức cơ bản.           |  |
| CLO6 | Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các bài học lịch sử vào thực tiễn học tập, công tác và cuộc sống; có liên hệ thực tế cụ thể; thể hiện tư duy độc lập và chủ động.     | Vận dụng được nhiều bài học lịch sử một cách đúng đắn, hợp lý; có liên hệ thực tế rõ ràng nhưng chưa toàn diện; còn hạn chế ở tính sáng tạo hoặc chiều sâu. | . Nhận diện được một số bài học lịch sử và vận dụng ở mức cơ bản; liên hệ thực tế còn chung chung, thiếu chiều sâu hoặc tính cụ thể chưa cao. | Nêu được bài học nhưng chưa hiểu bản chất; vận dụng máy móc, rập khuôn hoặc liên hệ không sát với thực tiễn; trình bày thiếu logic. | Chưa nắm được nội dung bài học lịch sử; không có khả năng vận dụng hoặc liên hệ thực tiễn; trình bày sai lệch, mơ hồ, thiếu căn cứ. |  |

|      |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                         |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO7 | Có khả năng nghiên cứu độc lập, trình bày rõ ràng, sáng tạo; sử dụng nguồn tài liệu uy tín; thảo luận hiệu quả, có phản biện sâu sắc, chủ động dẫn dắt hoặc điều phối nhóm.     | Trình bày đúng cấu trúc, nêu được các luận điểm logic; biết sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp; thảo luận tốt, có trao đổi qua lại, biết bảo vệ quan điểm cá nhân. | Có cố gắng nghiên cứu và trình bày nhưng còn thiếu chiều sâu; tài liệu sử dụng hạn chế; thảo luận còn rụt rè hoặc phụ thuộc vào nhóm, phản biện chưa rõ ràng. | Trình bày sơ sài, thiếu mạch lạc; ít dẫn chứng hoặc nguồn không rõ ràng; thảo luận thụ động, thiếu chính kiến, chưa thể hiện được tư duy phản biện. | Chưa có khả năng nghiên cứu độc lập; trình bày lúng túng, thiếu tổ chức; không tham gia thảo luận hoặc không có đóng góp; tư duy và lập luận còn mơ hồ. |  |
| CLO8 | Thể hiện niềm tin vững chắc và lòng tự hào sâu sắc đối với vai trò của Đảng qua phân tích, cảm nhận hoặc hành động cụ thể; có khả năng truyền cảm hứng tích cực cho người khác. | Có nhận thức đầy đủ và chính xác về vai trò lãnh đạo của Đảng; biết liên hệ thực tiễn và thể hiện thái độ chính trị đúng đắn trong học tập, công tác, sinh hoạt.   | Có nhận thức về vai trò của Đảng nhưng còn mơ hồ; chưa rõ nét trong thái độ hoặc chưa thể hiện được qua hành động cụ thể.                                     | Hiểu biết chưa chính xác hoặc phiến diện; niềm tin và thái độ chính trị chưa rõ ràng; dễ bị tác động bởi thông tin sai lệch.                        | Chưa có niềm tin rõ ràng vào vai trò của Đảng; thiếu hiểu biết, thụ động hoặc thờ ơ với vấn đề chính trị – lịch sử.                                     |  |
| CLO9 | Có ý thức trách nhiệm công dân vững vàng, thể hiện rõ tinh thần yêu nước và ý chí cống hiến qua hành động cụ thể; chủ                                                           | Nhận thức đầy đủ và chính xác về trách nhiệm công dân; có thái độ tích cực, hành vi đúng đắn;                                                                      | Có hiểu biết cơ bản về trách nhiệm và lòng yêu nước, nhưng biểu hiện còn chưa rõ ràng                                                                         | Ý thức công dân còn mờ nhạt; hành vi chưa nhất quán; dễ bị ảnh hưởng bởi tư tưởng lệch lạc;                                                         | Chưa có biểu hiện rõ ràng về tinh thần yêu nước hay trách nhiệm công dân; thụ động, thờ ơ, thiếu hiểu                                                   |  |



|       |                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                         |  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | động tham gia các hoạt động xây dựng – bảo vệ Tổ quốc.                                                                                                                          | tham gia các hoạt động xã hội, học tập gắn với tinh thần yêu nước.                                                                                           | hoặc chưa đều; hành vi chủ yếu mang tính hưởng ứng, chưa chủ động.                                                                                                | thiếu tinh thần tự giác trong học tập và xây dựng tập thể.                                                                                        | biết hoặc hành vi lệch chuẩn.                                                                                                                           |  |
| CLO10 | Có tư tưởng chính trị vững vàng, chính kiến rõ ràng; phản ứng kịp thời, đúng đắn trước các vấn đề lịch sử – chính trị; biết đấu tranh với quan điểm sai trái một cách có lý lẽ. | Nắm vững quan điểm chính trị đúng đắn; thể hiện lập trường rõ ràng trong học tập và thảo luận; có khả năng nhận diện thông tin sai lệch và phản biện hợp lý. | Có hiểu biết cơ bản về tư tưởng chính trị nhưng còn hạn chế trong biểu hiện chính kiến; dễ dao động khi gặp thông tin trái chiều; thiếu chiều sâu trong lập luận. | Hiểu biết mơ hồ, chưa có thái độ rõ ràng; dễ bị ảnh hưởng bởi các quan điểm sai lệch; chưa biết cách xử lý thông tin chính trị một cách chủ động. | Chưa có nhận thức đúng đắn về chính trị – lịch sử; thiếu tư duy phản biện; thụ động, không có lập trường rõ ràng; dễ bị dẫn dắt bởi thông tin tiêu cực. |  |
| CLO11 | Vận dụng linh hoạt và sáng tạo kiến thức lịch sử Đảng để giải quyết vấn đề thực tiễn; biết liên hệ, phân tích, đưa ra giải pháp cụ thể trong công tác chính trị – tư tưởng.     | Vận dụng tốt kiến thức lịch sử Đảng để phân tích, lý giải tình huống thực tiễn; có khả năng đề xuất ý tưởng phù hợp với định hướng chính trị.                | Có khả năng liên hệ kiến thức lịch sử Đảng vào thực tế, nhưng còn chung chung, thiếu chiều sâu; vận dụng chưa thực sự hiệu quả hoặc thuyết phục.                  | Nhận thức và vận dụng còn máy móc, phiến diện; chưa biết cách liên hệ đúng với thực tiễn hoặc không gắn với công tác chính trị – tư tưởng cụ thể. | Chưa có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử Đảng vào thực tiễn; thiếu liên hệ, trình bày mơ hồ, nhầm lẫn bản chất vấn đề.                               |  |
| CLO12 | Vận dụng linh hoạt và                                                                                                                                                           | Áp dụng đúng đắn                                                                                                                                             | Có hiểu và ứng                                                                                                                                                    | Nhận thức còn hời                                                                                                                                 | Chưa có biểu hiện                                                                                                                                       |  |

|  |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                  |                                                                                                                             |                                                                                                                                   |                                                                                                                                        |  |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | hiệu quả các tư tưởng, bài học kinh nghiệm vào việc rèn luyện đạo đức và tác phong làm việc chuyên nghiệp, gương mẫu, có ảnh hưởng tích cực đến người khác. | các bài học lịch sử vào hành vi đạo đức, làm việc có trách nhiệm, kỷ luật, thể hiện được ý thức rèn luyện bản thân thường xuyên. | dùng một phần tư tưởng, bài học vào thực tiễn nhưng chưa đều hoặc còn hình thức; đạo đức và tác phong đôi khi chưa ổn định. | học; chưa có hành vi cụ thể thể hiện sự chuyển hóa tư tưởng vào đạo đức và lối sống; làm việc thiếu khoa học hoặc thiếu chủ động. | rõ ràng về đạo đức, tác phong phù hợp; thụ động, thiếu ý thức rèn luyện; chưa biết cách liên hệ bài học lịch sử vào thực tiễn cá nhân. |  |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành    |
|-----------------------------------|------------------------|--------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |              |                                            |                                            |
| 1                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam             | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật HN |
| 2                                 |                        |              |                                            |                                            |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |              |                                            |                                            |
|                                   |                        |              |                                            |                                            |
| 3                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | Tư tưởng HCM                               | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật HN |
| 4                                 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2021         | CNXH Khoa học                              | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật HN |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Đề cương chi tiết học phần, lịch trình, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, hình ảnh, video liên quan đến môn học.
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, micro...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                     |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐC 201 GHQY                                                                          | <b>1.2 Tên học phần:</b> Tiếng Anh 1 (English 1)                                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> English 1                                                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                  |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Giáo dục đại cương                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                     |
| Lý thuyết                                                                                                     | 45 tiết                                                                             |
| Bài tập                                                                                                       | 0                                                                                   |
| Thảo luận                                                                                                     | 0                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 0                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 105 .tiết                                                                           |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                     |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | Ths. GVC Dương Thị Hòa /Email: duongthihoa017@gmail.com....                         |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Ths.GVC Nguyễn Thị Thanh Lê<br>Ths. Nguyễn Thị Thanh Vân<br>Ths. Nguyễn Thị Lan Anh |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Lí luận đại cương                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                     |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....không                                                                           |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Tiếng Anh 1 là học phần bắt buộc trong khối kiến thức cơ bản dành cho sinh viên không chuyên, gồm khối lượng kiến thức của 04 bài trong cuốn giáo trình *New English File – Elementary* do các tác giả Clive Oxenden, Christina Latham-Koenig và Paul Selison biên soạn. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:

- + Các vấn đề ngữ pháp, từ vựng và ngữ âm tiếng Anh;
- + Những từ vựng được sử dụng trong các tình huống hàng ngày
- + Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, viết, nghe, nói ở mức độ sơ cấp. Mỗi bài học gồm 04 phần tập trung vào các kiến thức về Ngữ âm (Pronunciation), ngữ pháp (Grammar), và từ vựng (Vocabulary), đan xen các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong đó chú trọng phát triển ngôn ngữ nói phục vụ mục đích giao tiếp bằng tiếng Anh. Sau mỗi bài học đều có 01 nội dung thực tế (Practical English) gồm các tình huống như trong nhà hàng, cửa hàng, sân bay, nhà ga, v.v. và phần củng cố kiến thức của toàn bài.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

### 3.1 Mục tiêu chung:

Sau khi học xong học phần Tiếng Anh 1, sinh viên có thể:

– Sử dụng vốn kiến thức nền tảng về ngữ pháp, từ vựng và phát âm đã được củng cố trong quá trình học để có các kỹ năng nghe nói đọc viết bằng tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp cơ bản và về các chủ đề quen thuộc, tương đương trình độ A2 theo khung tham chiếu Châu Âu CEFR.

### 3.2 Mục tiêu cụ thể

a) Về kiến thức (CO1): Kết thúc học phần, sinh viên có thể:

- Phân biệt được cách phát âm các nguyên âm, phụ âm tiếng Anh.
- Có vốn kiến thức ngữ pháp và cấu trúc câu cơ bản về các cách diễn đạt cho những tình huống giao tiếp hàng ngày.
- Có đủ vốn từ để thực hiện giao tiếp đơn giản hàng ngày với các tình huống và chủ đề quen thuộc.

b) Về kỹ năng (CO2):

- Sinh viên được phát triển 4 kỹ năng cơ bản: nghe, nói, đọc, viết ở mức sơ cấp liên quan đến các tình huống quen thuộc hàng ngày.

c) Về thái độ (CO3): năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có ý thức rèn luyện, sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh trong các tình huống trong đời sống; có khả năng tự học, nâng cao trình độ chuyên môn.

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

### 4.1. Về kiến thức

CLO 1.1: Vận dụng được các kiến thức về ngôn ngữ tiếng Anh (ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng) đã được học trong các ngữ cảnh và tình huống giao tiếp cụ thể.

### 4.2. Về kỹ năng

CLO 2.1: Nghe hiểu được các tình huống giao tiếp thông thường với tốc độ nói chậm và rõ ràng.

CLO 2.2: Giao tiếp được trong các tình huống đơn giản như chào hỏi, làm quen, mua hàng,..., nói được các chủ đề quen thuộc về bản thân, gia đình, lớp học, sở thích.

CLO 2.3: Đọc hiểu được các văn bản đơn giản như đoạn văn giới thiệu, thư mời và các chủ đề quen thuộc, độ dài từ 100 đến 150 từ.

CLO 2.4: Viết đúng câu đơn và câu ghép chỉ nguyên nhân, kết quả ở thời hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn và quá khứ đơn.

### 4.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

CLO 3.1: Chủ động đưa ra ý kiến khi thảo luận trong nhóm hoặc thảo luận trong lớp; có khả năng tự học tiếng Anh ngoài giờ lên lớp.

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP       | Nội dung CDR HP                                                                                                         | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b>  | Nắm vững toàn bộ các kiến thức về ngữ pháp và từ vựng được giới thiệu ở 4 bài của giáo trình.                           | <b>I,T,U</b>               |
| <b>CLO2</b>  | Nghe hiểu được các tình huống giao tiếp thông thường với tốc độ nói chậm và rõ ràng.                                    | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO3</b>  | Đọc hiểu được các văn bản đơn giản như đoạn văn giới thiệu, thư mời và các chủ đề quen thuộc, độ dài từ 100 đến 150 từ. | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO 4</b> | Vận dụng các kiến thức học được và các kỹ năng <i>nói, nghe, đọc viết</i> trong các tình huống cụ thể.                  | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO 5</b> | Viết đúng câu đơn và câu ghép chỉ nguyên nhân, kết quả ở thời hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn và quá khứ đơn.          | <b>U,T</b>                 |

|              |                                                                                                                           |              |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| <b>CLO 7</b> | Chủ động đưa ra ý kiến khi thảo luận trong nhóm hoặc thảo luận trong lớp; có khả năng tự học tiếng Anh ngoài giờ lên lớp. | <b>I,T,U</b> |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      | PLO9 | PLO10 |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 |      |       |
| <b>CLO 1</b> | 0                                            | 2    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 2    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO 3</b> | 0                                            | 2    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO4</b>  | 0                                            | 2    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO5</b>  | 0                                            | 2    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO7</b>  | 0                                            | 2    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần              | Hoạt động dạy và học                                                                           | Bài đánh giá                                          |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 2 tiết  | <b>Revision</b>                                                                                                                                                                                  | CLO1, CLO2                         | PP giảng dạy: PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...                               | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan                   |
| 2 tiết  | <b>Check for tand</b>                                                                                                                                                                            | CLO3, CLO4, CLO5,                  | PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...                                                              | -Hình thức đánh giá của từng bài: Self-study material |
| 2 tiết  | <b>Unit 1. A Nice to meet you (p4-5). Workbook (p4-5)</b><br>Verb be (+), pronouns: I, you, etc.<br>– Numbers 1-20, days of the week<br>– Vowel sounds: /i:/, /æ:/, /u:/, /a:/, word stress      | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO7 | - Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, Ghi chép, | English 1(File 1)<br>Writing and speaking             |
| 2 tiết  | <b>Unit 1. B. I'm not English, I'm Scottish ! (p 6-7)</b><br><b>Workbook (p6-7)</b><br>– Verb be (–) and (?)<br>– Countries and nationalities<br>Numbers 20-1,000<br><b>Unit 1. C. His name,</b> |                                    | <b>Địa điểm học:</b> Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)                                      |                                                       |

| số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                  |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 2 tiết  | <b>her name (P8-9).</b><br><b>Workbook (p8-9)</b><br>Vowel sounds: /ɑ:/, /ɒ/, /ə/, /e/, /əʊ/, /eə/<br>– <i>Where are you from? Where is it from? Where are they from?</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO7 |                                                                                                                                                                  |                                                               |
| 2 tiết  | <b>Unit 1. D. Turn off your mobiles ! (p10-11).</b><br>Workbook (p10-11). - Test 1. Self-study material English 1(File 1)<br>– Articles: <i>a/ an/ the</i> , regular plurals, <i>this/ that/ these/ those</i><br><b>Unit 1. On a plane.</b><br><b>What do you remember ?</b><br><b>What can you do ? (p12-15) Workbook (p12)</b><br>– The classroom, common objects, classroom language<br>– Vowel sounds /ɔ:/, /ʊ/, /ʌ/, /ɔɪ/, /Iə/, /ʊə/<br>– Classroom language, song: <i>Eternal flame</i> |                                    |                                                                                                                                                                  |                                                               |
| 2 tiết  | <b>Unit 2. A. Cappuchino and chips (p 16-17).</b><br><b>Workbook (p13-14)</b><br>– Present simple (+) and (-) forms<br>– Verb phrases: <i>live in a flat, play tennis, etc.</i><br>Irregular plurals: <i>men, women, etc.</i><br>– Consonant sounds: /v/, /d/, /s/, /z/, /l/, /w/; third person -s<br>– A typical family in your country                                                                                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.. | Self-study material English 1(File 2)<br>Writing and speaking |

| số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                       | Bài đánh giá |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 2 tiết  | <p>– Typically British?<br/> <b>Unit 2. B. When Natasha meets Darren. (p 18-19). Workbook (p15-16)</b><br/> Present simple questions and short answers<br/> – Common verb phrases<br/> – Consonant sounds: /k/, /g/, /ð/, /ʃ/, /ʒ/, /r/<br/> – Meeting People interview</p>                                                                                                                                                          | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5          | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép,<br><b>Địa điểm học:</b> -<br>Giảng đường (cho các tiết lý thuyết) |              |
| 2 tiết  | <p>– Natasha and Darren;<br/> song: <i>Something stupid</i><br/> – Natasha and Darren<br/> <b>Unit 2. C. An artist and a musician (p20-21). Workbook (p17-18)</b><br/> a/an + jobs<br/> – Jobs: <i>journalist, doctor, etc.</i></p>                                                                                                                                                                                                  | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3                           |                                                                                                                            |              |
| 2 tiết  | <p>– Consonant sounds: /p/, /f/, /tʃ/, /dʒ/, /j/, /ŋ/<br/> – Guess my job<br/> – A Double Life</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3                           |                                                                                                                            |              |
| 2 tiết  | <p><b>Unit 2. D. Relatively famous (p22-23). Workbook (p19-21)</b><br/> Relative pronouns<br/> Reading<br/> Speaking<br/> Family tree<br/> <b>Unit 2. At a hotel (p24-25) What do you remember?</b><br/> <b>What can you do ?</b><br/> Self-study material<br/> English 1(File 2)<br/> Ôn tập và kiểm tra<br/> <i>Contents:</i> Pronunciation, grammar, vocabulary (Units 1,2)<br/> – <i>Skills:</i> Listening, Reading, Writing</p> | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7 |                                                                                                                            |              |

| số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                     |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| 2 tiết  | <b>Unit 3. A. Pretty woman (p 28-29).</b><br><b>Workbook (p22-23)</b><br>adjectives<br>– Adjectives: <i>big, cheap, etc.</i><br>Modifiers: <i>quite / very</i><br>– Vowel sounds: /i:/, /u:/, /aɪ/, /əʊ/, /e/                                                                                                                            | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.. | Self-study material<br>English 1(File 3)<br>Writing and speaking |
| 2 tiết  | <b>Unit 3. B. Wake up, get out of bed.. (p 30-31).</b><br><b>Workbook</b><br><b>Workbook p24-25)</b><br>Telling the time, present simple<br>– Daily routine verbs: <i>get up, get dressed, etc.</i><br>– The letter <i>o</i><br>– – How stressed are these people?<br>– <i>Who is more stressed?</i><br>– How stressed are these people? | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7 | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép,<br><b>Địa điểm học:</b> -<br>Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)                                       |                                                                  |
| 2 tiết  | <b>Unit 3. C. The island with a secret (p 32-33).</b><br><b>Workbook (p26-27)</b><br>Adverbs of frequency<br>– Time words and expressions: <i>minute, hour, etc.</i><br>– The letter <i>h</i><br>– Do you live the Okinawa way?<br>– The mystery of Okinawa                                                                              | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7 |                                                                                                                                                                  |                                                                  |
| 2 tiết  | <b>Unit 3. D. On the last Wednesday in August</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7 |                                                                                                                                                                  |                                                                  |



| số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| .....   | <p>(p34- 35)<br/> <b>Workbook (p28-30) - Test 2</b><br/> Self-study material<br/> English 1 (File 3)<br/> Ôn tập và kiểm tra</p> <p><b>Unit 3. In a coffee shop (p36-37).</b><br/> What do you remember ?<br/> What can you do ?</p>                                                                                                           | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7             |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                             |
| 2 tiết  | <p><b>Unit 4. A. I can't dance (p 40-41).</b><br/> <b>Workbook (p31-32)</b><br/> <i>Can/can't</i> (ability and other uses<br/> – Verb phrases: <i>buy a newspaper, etc.</i><br/> – /η/, Sentence stress<br/> – Are you creative, physical, or practical?</p>                                                                                   | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7             | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/> PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p>                                                                                                                                     | Self-study material<br>English 1 (File 4, review 2)<br>Writing and speaking |
| 2 tiết  | <p><b>Unit 4. B. Shopping – men love it ! (p p42-43).</b><br/> <b>Workbook (p33-34)</b><br/> <i>Like, love, hate + V-ing</i><br/> – Free time activities: <i>shopping, playing computer games, etc.</i><br/> – Sentence stress<br/> – Activities you like<br/> – Do you like shopping?<br/> – Shopping: <i>Men and women are different</i></p> | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7             | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> - Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/> - Đọc tài liệu<br/> Ghi chép,<br/> <b>Địa điểm học:</b> -<br/> Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> |                                                                             |
| 2 tiết  | <p><b>Unit 4. C. Fatal attraction ? (p44-45).</b><br/> <b>Workbook (p35-36)</b><br/> Possessive pronouns: <i>mine, yours, etc.</i><br/> – Music: <i>jazz, classical, etc.</i><br/> – Rhyming words<br/> – Music questionnaire</p>                                                                                                              | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5,<br>CLO7<br><br>CLO1,<br>CLO2 |                                                                                                                                                                                                                                |                                                                             |

| số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------|
| 2 tiết  | <p>– Song: <i>Unchained Melody</i></p> <p><b>Unit 4. D. Are you still mine ? (p46-47)</b><br/><b>Workbook (p37-39).</b></p> <p><b>-Test 3</b></p> <p>Self-study material English 1<br/>(File 4, review 2)<br/>Ôn tập và kiểm tra</p> <p><b>Unit 4. In a close shop (p48-49)</b><br/>What do you remember ? What can you do ? Revision.</p> | <p>CLO3<br/>CLO4,<br/>CLO5,<br/>CLO7</p> <p>CLO1,<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4,<br/>CLO5,<br/>CLO7</p> |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10 / 4 / chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                    | CDR HP đáp ứng                                                                              | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                                          | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO7<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)                          | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua bài làm của cá nhân, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên. Bài kiểm tra sẽ là bài tự luận kết hợp với bài nói. phần kiểm tra nói theo các chủ điểm của bài học . | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO7<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                     | Mục đích                                                                                                                                                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CĐR HP đáp ứng                                                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------|
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi vấn đáp) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP như là:<br>sử dụng kiến thức đã học<br>Độ lưu loát khi trình bày<br>Tính chuẩn khi phát âm<br>Mức độ logic khi trình bày chủ đề | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra vấn đáp. Sinh viên sẽ bốc thăm và trình bày các nội dung trong phiếu câu hỏi, phiếu câu hỏi gồm 2 phần :<br>-Phần 1. (6 điểm)<br>(1) Giới thiệu bản thân (bắt buộc cho mọi sinh viên) (2 điểm)<br>(2 )Trình bày 1 trong các chủ đề được chuẩn bị trước (close friend, your work ,festival you like, ..) (4 điểm)<br>Phần 2 (4 điểm)<br>Trả lời các câu hỏi của giáo viên theo chủ đề đã trình bày trên phần 1. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO7 (Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                             | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.( 36/45 tiết)
- Hoàn thành các bài tập được giao
- Lên lớp có sách giáo khoa và sách bài tập đầy đủ
- Tham gia và hoàn thành các bài kiểm tra giữa kì đầy đủ

### 8.2. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu (tự học)

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |

| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                               |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
| Vận dụng được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                               |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
| Nắm vững được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Xuất sắc/Giỏi</b>                                                     | <b>Khá/TB khá</b>                                      | <b>Trung Bình</b>                             | <b>Yếu</b>                                  | <b>Kém</b>                            | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8</b>                                                            | <b>7.9 – 6</b>                                         | <b>5.9 – 5</b>                                | <b>4.9 – 3.0</b>                            | <b>&lt;3.0</b>                        |             |
| CLO1                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn |             |

|      |                                                                                             |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO2 | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                    | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                             | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                        | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                              | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn                                           |  |
| CLO3 | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                   | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                            | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                       | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                             | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO4 | Thực hiện thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                             | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                                                            | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                  | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                     | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO5 | Xử lý thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                                 | Xử lý chính xác nhưng kém linh hoạt                                                                | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                      | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                         | Không thể xử lý hoặc sai hoàn toàn                                              |  |
| CLO6 | Thể hiện khả năng thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                     | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                    | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                          | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                             | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO1           | Vận dụng | Nắm bắt     | Hiểu và    | Mới thiết   | Mới thu     |      |
| CLO2           | đầy đủ   | và vận      | vận dụng   | lập được    | nhận        |      |

|       |                                                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                            |                                                   |                                            |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
| CLO 3 | các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | dùng được đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO4  |                                                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                            |                                                   |                                            |  |
| CLO5  |                                                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                            |                                                   |                                            |  |
| CLO6  |                                                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                            |                                                   |                                            |  |
| CLO7  |                                                                                                                                                          |                                                                                   |                                                                            |                                                   |                                            |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản  | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành                   |
|-----------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                        |              |                                             |                                                           |
| 1                                 | Clive Oxenden, Christina Latham-Koening, Paul Selison, | 2007         | New English File, Elementary Student's book | Oxford University Press                                   |
| 2                                 | Clive Oxenden, Christina Latham-Koening, Paul Selison, | 2007         | New English file, Elementary Workbook       | Oxford University Press                                   |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                        |              |                                             |                                                           |
| 3                                 | . Murphy, Raymond                                      | 2012         | English Grammar in Use                      | Trần Mạnh Tường dịch và chú giải, NXB Văn hóa – Thông tin |
| 4                                 | Michael McCarthy, Felicity O'Dell                      | 2010         | English Vocabulary in Use Elementary        | Cambridge University Press                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo  | Link trang web                                                                                                                                                          | Ngày cập nhật |
|----|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Ngữ pháp tiếng Anh  | <a href="https://langmaster.edu.vn/sieu-hot-tong-hop-ngu-phap-tieng-anh-co-ban-tu-a-z">https://langmaster.edu.vn/sieu-hot-tong-hop-ngu-phap-tieng-anh-co-ban-tu-a-z</a> |               |
| 2  | Tiếng Anh giao tiếp | <a href="https://ila.edu.vn/tieng-anh-giao-tiep-co-ban">https://ila.edu.vn/tieng-anh-giao-tiep-co-ban</a>                                                               |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học lý thuyết đủ tiêu chuẩn
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: máy chiếu, tivi, đài, máy tính cá nhân, micro..
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Ngành:** Huấn Luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                                       |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1ĐC202GHQY                                                                            | 1.2 Tên học phần: Ngoại Ngữ 2 (Tiếng Anh 2)                                                                                                                                           |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: English Language 2                                                                                                                                                 |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                    |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Đại cương                                                                                                                                                                             |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                                       |
| Lý thuyết                                                                                              | 45 tiết                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | 0                                                                                                                                                                                     |
| Thảo luận                                                                                              | 0                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                              | 0                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                 | 105 tiết                                                                                                                                                                              |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | Ths. Nguyễn Thị Thanh Vân<br>Email : thanhvan76tdtt@gmail.com                                                                                                                         |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | Ths. Nguyễn Thị Thanh Lê<br>Email : thanhletdt@gmail.com<br>Ths. Dương Thị Hòa<br>Email : duongthihoa017@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Lan Anh<br>Email : Nguyenlananh281101@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Lý Luận Đại Cương                                                                                                                                                                     |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Tiếng Anh 1                                                                                                                                                                           |
| Học phần song hành :                                                                                   |                                                                                                                                                                                       |
| Học phần kế tiếp :                                                                                     |                                                                                                                                                                                       |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 2- môn tiếng Anh là môn học bắt buộc dành cho sinh viên các khoa GDTC, HLTT, YHTT, QLTT của Trường ĐHTDĐT Bắc Ninh, sinh viên được học trong 45 tiết gồm 3 tín chỉ và tương đương với 3 bài kiểm tra học trình (có thể là kiểm tra nói hoặc viết), khi kết thúc sinh viên phải thi vấn đáp theo các đề tài đã được chuẩn bị trước (khoảng 4-5 đề tài) về các nội dung được học trong 5 bài theo giáo trình New English File (Elementary) ở cả phần Sách học sinh và phần sách bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Thông qua 5 bài được học, sinh viên sẽ nắm bắt các vấn đề ngữ pháp như: thì quá khứ đơn, hiện tại tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, các giới từ chỉ vị trí, danh từ đếm được, không đếm được, tính từ so sánh hơn, hơn nhất.. và luyện các kỹ năng Nói, nghe, đọc, viết ở ngưỡng cơ bản.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CDR của CTĐT (3) | TĐNL (4) |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------|
| CO1          | Về kiến thức: Sinh viên nắm và sử dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp cơ bản và phức tạp, áp dụng linh hoạt ngữ pháp trong các tình huống giao tiếp và viết bài, có vốn từ vựng đủ để thực hiện các giao tiếp hàng ngày, có khả năng phát âm chuẩn, dễ hiểu, giúp người nghe dễ dàng tiếp nhận thông tin. | PLO1<br>PLO2     | 3        |
| CO2          | Về kỹ năng : Sinh viên phát triển 4 kỹ năng : Nghe, nói , đọc , viết ở mức độ cơ bản.                                                                                                                                                                                                                      | PLO6<br>PLO7     | 5        |
| CO3          | Về thái độ : Sinh viên có thái độ học tập tốt, nghiêm túc, thể hiện năng lực làm việc, chủ động, độc lập và trách nhiệm cao.                                                                                                                                                                               | PLO10            | 5        |

(1) : Ký hiệu môn học

(2) : Mô tả mục tiêu

(3) : Ký hiệu CDR của CTĐT

(4) : Trình độ năng lực

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                        | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Kiến thức ngữ pháp và cấu trúc câu: Vận dụng và sử dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp cơ bản và phức tạp của ngoại ngữ ( bao gồm các thì, thể... Có khả năng áp dụng linh hoạt ngữ pháp trong giao tiếp và viết bài. | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO2</b> | Kiến thức từ vựng : Hiểu và sử dụng một số lượng từ phong phú, bao gồm các từ vựng liên quan đến các chủ đề quen thuộc ( gia đình , công việc, sở thích...) và các từ vựng chuyên ngành.                               | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO3</b> | Kiến thức về phát âm : Nắm vững quy tắc phát âm cơ bản của ngoại ngữ, bao gồm âm, trọng âm, ngữ điệu... Có khả năng phát âm chuẩn và dễ hiểu, giúp người nghe dễ dàng tiếp nhận thông tin.                             | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO4</b> | Kiến thức về văn hóa xã hội: Hiểu biết cơ bản về đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán và các sự kiện nổi bật của quốc gia nói ngoại ngữ. Áp dụng kiến thức văn hóa vào giao tiếp để tránh hiểu lầm văn hóa.            | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO5</b> | Kỹ năng nghe : Hiểu được các thông tin thực tế đơn giản được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan đến cuộc sống và công việc hằng ngày.                                                           | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO6</b> | Kỹ năng nói :<br>- Độc thoại : Có thể trình bày các chủ đề quen thuộc một cách đơn giản, sử dụng từ vựng và cấu trúc cơ bản.<br>- Hội thoại : Tham gia vào các cuộc trò chuyện về những                                | <b>T,U</b>                 |



|              |                                                                                                                                                                 |            |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|              | chủ đề quen thuộc, có thể giới thiệu bản thân, và người khác, trả lời các câu hỏi đơn giản về thông tin cá nhân. Nơi sinh sống người thân / bạn bè.             |            |
| <b>CLO7</b>  | Kỹ năng đọc : Đọc và hiểu được các văn bản đơn giản, như thông báo, hướng dẫn, quảng cáo, và có thể tìm kiếm thông tin cụ thể trong các văn bản đó.             | <b>T,U</b> |
| <b>CLO8</b>  | Kỹ năng viết : Viết được đoạn văn ngắn về các chủ đề quen thuộc, như viết thông tin cá nhân đơn giản, điền thông tin vào các mẫu đơn, và viết thông báo ngắn.   | <b>T,U</b> |
| <b>CLO9</b>  | Năng lực tự chủ và trách nhiệm. Có ý thức rèn luyện, sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp, có khả năng tự học nâng cao trình độ chuyên môn | <b>T,U</b> |
| <b>CLO10</b> | Tổ chức việc học tập, sinh hoạt làm việc hiệu quả. Phát triển khả năng học tập suốt đời                                                                         | <b>T,U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO2</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO3</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO4</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO6</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO7</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO8</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO9</b>  | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO10</b> | 0                                                   | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                  | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>                                               | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                    | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                      |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02             | <b>- Unit 5:</b><br>*Unit 5A: Who were they.<br>Grammar ( G) Past simple of be : was / were<br>Vocabulary(V)<br>Word formation : | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình,<br>PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên | <b>- Nội dung đánh giá</b><br>*Kỹ năng nghe:<br>Sinh viên nghe và điền vào chỗ trống các từ hoặc cụm từ trong hội thoại. |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | paint _ painter<br>Pronunciation(P)<br>Sentence stress<br>Skills (S).<br>Listening, reading and speaking.                      |                                                                            | hướng dẫn<br>- Thực hành: luyện cấu trúc ngữ pháp quá khứ của động từ (be)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Chuẩn bị tài liệu học tập, xem trước chủ điểm ngữ pháp quá khứ đơn của Be.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng GV | *Kỹ năng đọc :<br>Sinh viên hoàn thành các bài tập điền từ vào đoạn văn.<br>*Kỹ năng nói :<br>thực hiện một đoạn hội thoại với giáo viên hoặc bạn học, sử dụng cấu trúc ngữ pháp và từ vựng Unit 5A.<br>- <b>Hình thức đánh giá :</b><br>Bài tập cá nhân.<br>Trắc nghiệm |
| 02      | *Unit 5B: Sydney, here we come.<br>G. past simple regular verbs.<br>V. past time expressions.<br>P. -ed endings.<br>S. Reading | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp quá khứ của động từ có quy tắc.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Chuẩn bị tài liệu học tập, xem trước chủ điểm ngữ pháp quá khứ đơn của động từ có quy tắc.                      | *Kỹ năng đọc :<br>Sinh viên đọc bài khóa nắm nội dung và ngữ pháp, đánh số bức tranh.<br>*Ngữ pháp : Sinh viên làm bài tập hoàn thành câu hỏi và bài tập ngữ pháp.<br>*Từ vựng và phát âm: Sinh viên nghe và luyện phát âm đuôi -ed                                      |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                          |                                                                            | - Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 02      | *Unit 5C: Girl's night out<br>G. past simple irregular verbs.<br>V. go, have, get.<br>P. sentence stress.<br>S. Reading, listening and speaking.         | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp quá khứ của động từ bất quy tắc<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Chuẩn bị kiến thức về động từ bất quy tắc ở thì quá khứ đơn trong tiếng Anh<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường | * Ngữ pháp :<br>Sinh viên đọc ,viết dạng quá khứ của 10 động từ bất quy tắc.<br>*Từ vựng : Sinh viên làm bài tập nối động từ have, go, get với bức tranh.<br>*Kỹ năng đọc :<br>Sinh viên đọc bài khóa và nối câu hỏi với câu trả lời.<br><b>Hình thức đánh giá :</b> Trắc nghiệm |
| 02      | *Unit 5D : Murder in a country house.<br>G. past simple regular and irregular.<br>V. irregular verbs.<br>P. past simple verbs.<br>S. Reading and Writing | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: bài tập ngữ pháp phân biệt thì quá khứ đơn và hiện tại hoàn thành<br><b>Yêu cầu sinh</b>                                                                                                                                                                    | *Kỹ năng viết :<br>Sinh viên luyện viết chủ đề : Last holiday.<br><b>Hình thức đánh giá :</b> bài tập cá nhân                                                                                                                                                                    |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                  |                                                          | <b>viên</b><br>- Chuẩn bị tài liệu học tập, xem trước chủ điểm ngữ pháp<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 02      | <b>- Unit 6 :</b><br>* Unit 6A: A house with a history.<br>G. there is/ there are, V. houses and funitures.<br>P. sentence stress.<br>S. speaking and listening  | CLO1, CLO2, CLO3,CLO4, CLO5,CLO6, CLO7,CLO8, CLO9, CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp there is/ there are<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Hoàn thành đầy đủ bài tập về nhà.<br>- Chuẩn bị kiến thức về there is/ there are.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường | *Bài tập về nhà<br>Sinh viên đã làm theo nội dung bài'<br>*Từ vựng :<br>Sinh viên làm bài tập nối từ với tranh'<br>*Kỹ năng nghe:<br>Sinh viên nghe và hoàn thành hội thoại.<br>*Kỹ năng nói :<br>sinh viên tập trung luyện đặt và trả lời câu hỏi cấu trúc there is/ there are.<br><b>Hình thức đánh giá :</b> bài tập cá nhân; trắc nghiệm |
| 02      | *Unit 6B :<br>A night in a haunted hotel.<br>G. there was/ there were.<br>V. prepositions of places.<br>P. silent letters.<br>S. Reading, listening and speaking | CLO1, CLO2, CLO3,CLO4, CLO5,CLO6, CLO7,CLO8. CLO9, CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu                                                                                                                                                                                                                                                   | *Kỹ năng đọc:<br>Sinh viên trả lời câu hỏi (2.Reading)<br>*Kỹ năng nghe:<br>Sinh viên nghe và hoàn thành bản thông báo (3.Listening).<br>*Kỹ năng nói:                                                                                                                                                                                       |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                              |                                                                                         | <p>trúc ngữ pháp<br/>there was/ there were.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Chuẩn bị kiến thức về There was/ there were</p> <p>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học</p> <p><b>Địa điểm học :</b><br/>- Giảng đường</p>                                                                                                                                                                        | <p>Sinh viên nhìn tranh và miêu tả căn phòng ( 5 Speaking).</p> <p><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân, trắc nghiệm</p>                                                                                                     |
| 02      | <p>*Unit 6C :<br/>Neighbours from hell.<br/>G. present continuous.<br/>V. verb phrases.<br/>P. verb + ing.<br/>S. Speaking</p>                               | <p>CLO1,<br/>CLO2,<br/>CLO3,CLO4,<br/>CLO5,CLO6,<br/>CLO7,CLO8.<br/>CLO9,<br/>CLO10</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Giảng viên hướng dẫn<br/>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp động từ thì hiện tại tiếp diễn</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Chuẩn bị kiến thức về thì hiện tại tiếp diễn.</p> <p>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học</p> <p><b>Địa điểm học :</b><br/>- Giảng đường</p> | <p>*Ngữ pháp :<br/>Sinh viên đọc và hoang thành các bài tập ngữ pháp ( Grammar bank 6C-p 132)'</p> <p>*Kỹ năng nói:<br/>Sinh viên miêu tả tranh (p.110, p.113).</p> <p><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân, trắc nghiệm</p> |
| 02      | <p>*Unit 6D :<br/>When a man is tired of London.<br/>G. present simple or present continuous.<br/>V. places in a city.<br/>P. city names.<br/>S. Writing</p> | <p>CLO1,<br/>CLO2,<br/>CLO3,CLO4,<br/>CLO5,CLO6,<br/>CLO7,CLO8.<br/>CLO9,<br/>CLO10</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Giảng viên hướng dẫn<br/>- Thực hành:</p>                                                                                                                                                                                                                                          | <p>*Từ vựng:<br/>Sinh viên làm bài tập từ vựng (Vocabulary bank -p.152).</p> <p>*Kỹ năng viết :<br/>Sinh viên luyện viết chủ đề Your hometown.</p> <p><b>Hình thức đánh</b></p>                                                     |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                    |                                                                            | Luyện cấu trúc câu phân biệt thì hiện tại tiếp diễn với thì hiện tại đơn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Chuẩn bị kiến thức phân biệt thì hiện tại đơn với thì hiện tại tiếp diễn trong tiếng Anh<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                          | <b>giá :</b> Bài tập cá nhân.                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 02      | <b>- Unit 7 :</b><br><b>*Unit 7A :</b><br>What does your food say about you ?<br>G. a/an, some/any.<br>V. food, countable/uncountable nouns.<br>P. the letters ea.<br>S. Listening | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: Cách dùng danh từ đếm được , không đếm được; some, any/ much, many.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>-Hoàn thành đầy đủ bài tập về nhà<br>- Chuẩn bị kiến thức về danh từ đếm được và không đếm được.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường | <b>*Từ vựng:</b><br>Sinh viên làm bài tập từ vựng với danh từ đếm được và không đếm được;<br><b>*Ngữ pháp :</b><br>Sinh viên đọc quy tắc và làm bài tập ( Grammar bank-p134).<br><b>*Kỹ năng nghe:</b><br>Sinh viên nghe và làm bài tập (5.Listening).<br><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân. |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                              |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02      | <p>*Unit 7B :</p> <p>How much water do we really need?</p> <p>G. how much/ how many? Quantifiers: a lot, not much, etc.</p> <p>V. drinks.</p> <p>P. /w/, /v/, /b/.</p> <p>S. Reading</p> | <p>CLO1, CLO2, CLO3,CLO4, CLO5,CLO6, CLO7,CLO8. CLO9, CLO10</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên hướng dẫn</li> <li>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp How much / How many.</li> </ul> <p>Phân biệt cách dùng : a lot/ a lot of/ lot of; not much...</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Chuẩn bị kiến thức về từ hỏi How much/ How many.</li> <li>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học</li> </ul> <p><b>Địa điểm học :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng đường</li> </ul> | <p>*Phát âm :<br/>Sinh viên luyện phát âm /w/;/v/;/b/.</p> <p>*Kỹ năng đọc:<br/>Sinh viên luyện đọc và trả lời câu hỏi (4.Reading).</p> <p><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân, trắc nghiệm</p>   |
| 02      | <p>*Unit 7C :</p> <p>Changing holidays.</p> <p>G. be going to (plans).</p> <p>V. holidays.</p> <p>P. sentence stress.</p> <p>S. Listening</p>                                            | <p>CLO1, CLO2, CLO3,CLO4, CLO5,CLO6, CLO7,CLO8. CLO9, CLO10</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên hướng dẫn</li> <li>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp Be going to + V chỉ dự định cho tương lai</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Chuẩn bị kiến thức về Be going</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                     | <p>*Ngữ pháp:<br/>Sinh viên đọc và làm bài tập ( Grammar Bank 7C-p134).</p> <p>*Kỹ năng nghe:<br/>Sinh viên luyện nghe ( 4. Listening).</p> <p><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập nhóm , trắc nghiệm</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                             |                                                                            | to .<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 02      | *Unit 7D :<br>It's written in the cards.<br>G. be going ( predictions).<br>V. verbs phrases.<br>P. /ʊ/ ,/u/, /<br>S. Reading and Writing.                   | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp Be going to +V<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Hoàn thành bài tập về nhà.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường | *Kỹ năng đọc: Sinh viên luyện đọc và làm bài tập (1.Reading)<br>*Kỹ năng viết: Sinh viên luyện viết chủ đề : Future plans.<br><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân, trắc nghiệm                                                                                   |
| 02      | - <b>Unit 8 :</b><br>*Unit 8A :<br>The True False Show.<br>G. comparative adjectives.<br>V. personality adjectives.<br>P. sentence stress.<br>S. Listening. | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: Tính từ so sánh hơn.<br>Tính từ miêu tả tính cách<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Chuẩn bị nội dung so sánh hơn của tính từ.                                                            | *Ngữ pháp : Sinh viên đọc và làm bài tập ngữ pháp (Grammar Bank 8A-p.136).<br>*Từ vựng : Sinh viên làm bài tập về tính từ(4Vocabulary)<br>*Kỹ năng nghe: Sinh viên nghe và hoàn thành bài tập (5.Listening).<br><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân, trắc nghiệm |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                  |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                  |                                                                            | -Tra cứu từ vựng có liên quan<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                               |
| 02      | *Unit 8B :<br>The highest city in the world.<br>G. superlative adjectives.<br>V. the weather.<br>P. consonant groups.<br>S. Reading and speaking | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: Tính từ so sánh hơn nhất.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>-Hoàn thành bài tập về nhà.<br>Chuẩn bị nội dung so sánh hơn nhất của tính từ.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường | *Kỹ năng đọc:<br>Sinh viên đọc bài khóa và trả lời câu hỏi (Reading)<br>*Kỹ năng nói;<br>Sinh viên hỏi và trả lời câu hỏi về quê hương.<br><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân        |
| 02      | *Unit 8C :<br>Would you like to drive.<br>G. would you like to / like.<br>V. adventures.<br>P. sentence stress.<br>S. Reading                    | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp Like and Would like.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Hoàn thành bài tập về nhà.                                                                                                                                  | *Kỹ năng đọc:<br>Sinh viên luyện đọc (1.Reading)<br>*Ngữ pháp :<br>Sinh viên đọc và làm bài tập ngữ pháp ( Grammar Bank 8C-p136).<br><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân, trắc nghiệm |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                      |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                |                                                                 | <p>Ôn lại cách dùng Like. So sánh với cách dùng Would like</p> <p><b>Địa điểm học :</b></p> <p>- Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                   |
| 02      | <p>*Unit 8D :</p> <p>They dress well but drive .</p> <p>G. adverbs.</p> <p>V. common adverbs.</p> <p>P. adjectives and adverbs.</p> <p>S. Speaking</p>         | <p>CLO1, CLO2, CLO3,CLO4, CLO5,CLO6, CLO7,CLO8. CLO9, CLO10</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Giảng viên hướng dẫn</p> <p>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp với trạng từ</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Chuẩn bị kiến thức về trạng từ, phân biệt cách dùng với timhs từ trong tiếng Anh</p> <p>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học</p> <p><b>Địa điểm học :</b></p> <p>- Giảng đường</p> | <p>*Phát âm; Sinh viên làm bài tập phát âm (3.Pronunciation)</p> <p>*Kỹ năng nói: Sinh viên luyện nói (4.Speaking).</p> <p><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân, trắc nghiệm</p>                           |
| 02      | <p>- <b>Unit 9 :</b></p> <p>*Unit 9A :</p> <p>Before we meet.</p> <p>G. present perfect.</p> <p>V. been to.</p> <p>P. sentence stress.</p> <p>S. Listening</p> | <p>CLO1, CLO2, CLO3,CLO4, CLO5,CLO6, CLO7,CLO8. CLO9, CLO10</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Giảng viên hướng dẫn</p> <p>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp thì hiện tại hoàn thành.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p>                                                                                                                                                                                       | <p>*Ngữ pháp : Sinh viên đọc và làm bài tập ngữ pháp (Grammar Bank 9A-p138).</p> <p>*Kỹ năng nghe: Sinh viên luyện nghe và hoàn thành câu (4. Listening).</p> <p><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                            |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                              |                                                                            | Chuẩn bị kiến thức về thi hiện tại hoàn thành trong tiếng Anh<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                         |
| 02      | *Unit 9B :<br>I've read the book,<br>I've seen.<br>G. present perfect or past simple.<br>V. past participles.<br>P. irregular past participles<br>S. Writing | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8.<br>CLO9,<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp phân biệt Hiện tại hoàn thành và quá khứ đơn.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Hoàn thành bài tập về nhà.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường | * Từ vựng :<br>Sinh viên làm bài tập từ vựng ( Irregular Verbs - p.154).<br>* Kỹ năng viết :<br>Sinh viên luyện viết chủ đề :<br>Favourite Sport Games .<br><b>Hình thức đánh giá :</b> Bài tập cá nhân |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10/chữ/4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng        | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1.<br>CLO2<br>CLO3 | 10%   |
| 2  | Kiểm                | Đánh giá mức độ đạt được về trình                                                    | Phương pháp đánh giá thông qua bài làm của cá nhân,                                                                                      | CLO1,<br>CLO2         | 30%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                                                                                                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CĐR HP đáp ứng                                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        | tra giữa kỳ      | độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                                                                                                                                              | hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên. Bài kiểm tra sẽ là bài tự luận kết hợp với bài nói. Bài tự luận gồm 40 câu bao hàm các kiến thức đã được học trong các bài của học phần, phần kiểm tra nói theo các chủ điểm của bài học .                                                                                                                                                                                                    | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8                                   |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP.<br>- Nắm và sử dụng kiến thức đã học.<br>- Độ lưu loát khi trình bày.<br>- Tính chuẩn xác khi phát âm.<br>- Mức độ logic khi trình bày chủ đề. | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra vấn đáp. Sinh viên sẽ bốc thăm và trình bày các nội dung trong phiếu câu hỏi, phiếu câu hỏi gồm 2 phần :<br>-Phần 1.<br>(1) Giới thiệu bản thân (bắt buộc cho mọi sinh viên) (2 điểm)<br>(2)Trình bày 1 trong các chủ đề được chuẩn bị trước (last holiday, your hometown, your favourite sports , ..) (4 điểm)<br>Phần 2:<br>Trả lời các câu hỏi của giáo viên theo chủ đề đã trình bày trên phần 1.(4 điểm) | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.( 36/45 tiết)
- Hoàn thành các bài tập được giao
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc/Giỏi         | Khá/TB khá              | Trung bình              | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8                | 7.9 - 6                 | 5.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9-0                 |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |

|                                                                                                                                   |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức chất lượng | Xuất sắc/<br>giỏi                                            | Khá/<br>TB<br>khá                                                      | Trung bình                                    | Yếu                                         | Kém                                   | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                       | 7.9 – 6.0                                                              | 5.9 – 5.0                                     | 4.9 – 3.0                                   | 2.9 - 0                               |      |
| CLO1           | Vận dụng thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu. | Vận dụng tương đối thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu. | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn |      |

|      |                                                                      |                                                                               |                                                      |                                                    |                                              |  |
|------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------|--|
| CLO2 | Hiểu và sử dụng thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu.  | Hiểu và sử dụng tương đối thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu. | Hiểu và sử dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Hiểu và sử dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể hiểu và sử dụng hoặc sai hoàn toàn |  |
| CLO3 | Nắm quy tắc thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu.      | Nắm quy tắc tương đối thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu.     | Nắm quy tắc được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu     | Nắm quy tắc sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều     | Không thể nắm quy tắc hoặc sai hoàn toàn     |  |
| CLO4 | Hiểu thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu.             | Hiểu tương đối thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu.            | Hiểu được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu            | Hiểu sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều            | Không thể hiểu hoặc sai hoàn toàn            |  |
| CLO5 | Nghe chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Nghe khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                            | Nghe được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu            | Nghe sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều            | Không thể nghe hoặc sai hoàn toàn            |  |
| CLO6 | Nói chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Nói khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                             | Nói được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu             | Nói sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều             | Không thể nói hoặc sai hoàn toàn             |  |
| CLO7 | Đọc chính xác, lập luận chặt chẽ, có                                 | Đọc khá tốt, có lập luận                                                      | Đọc được nhưng còn hạn                               | Đọc sai hoặc còn thiếu                             | Không thể đọc hoặc sai                       |  |

|       |                                                                                               |                                                                                                      |                                                                                        |                                                                            |                                                                                         |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | sáng tạo trong cách giải quyết                                                                | hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                                             | chế, lập luận yếu                                                                      | chính xác nhiều                                                            | hoàn toàn                                                                               |  |
| CLO8  | Viết chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                          | Viết khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                   | Viết được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                              | Viết sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                                    | Không thể viết hoặc sai hoàn toàn                                                       |  |
| CLO9  | Thể hiện khả năng làm việc độc lập, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                 | Thể hiện khả năng làm việc độc lập, nhưng kém linh hoạt                                              | Thể hiện được khả năng làm việc độc lập, nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ          | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                               | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                                  |  |
| CLO10 | Tuân thủ nguyên tắc làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Tuân thủ nguyên tắc làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Tuân thủ nguyên tắc làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Tuân thủ nguyên tắc làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không tuân thủ nguyên tắc làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả                                            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản  | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|--------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                                                        |              |                                             |                                         |
| <b>1</b>                | Clive Oxenden, Christina Latham-Koening, Paul Selison, | 2007         | New English File, Elementary Student's book | Oxford University Press                 |
| <b>2</b>                | Clive Oxenden, Christina Latham-Koening, Paul Selison, | 2007         | New English file, Elementary Workbook       | Oxford University Press                 |

| Sách, giáo trình tham khảo |                                   |      |                                      |                                                           |
|----------------------------|-----------------------------------|------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 3                          | . Murphy, Raymond                 | 2012 | English Grammar in Use               | Trần Mạnh Tường dịch và chú giải, NXB Văn hóa – Thông tin |
| 4                          | Michael McCarthy, Felicity O'Dell | 2010 | English Vocabulary in Use Elementary | Cambridge University Press                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo  | Link trang web                                                                                                                                                          | Ngày cập nhật |
|----|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Ngữ pháp tiếng Anh  | <a href="https://langmaster.edu.vn/sieu-hot-tong-hop-ngu-phap-tieng-anh-co-ban-tu-a-z">https://langmaster.edu.vn/sieu-hot-tong-hop-ngu-phap-tieng-anh-co-ban-tu-a-z</a> |               |
| 2  | Tiếng Anh giao tiếp | <a href="https://ila.edu.vn/tieng-anh-giao-tiep-co-ban">https://ila.edu.vn/tieng-anh-giao-tiep-co-ban</a>                                                               |               |

### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phương tiện phục vụ giảng dạy: phòng học đủ tiêu chuẩn
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tivi, radio, máy tính cá nhân....

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                                |                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐC201GHQY                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Ngoại ngữ (Tiếng Trung Quốc) 1 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Chinese Language              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                      |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Đại cương                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                         |
| Lý thuyết                                                                                                     | 45 tiết                                                 |
| Bài tập                                                                                                       | ....tiết                                                |
| Thảo luận                                                                                                     | ....tiết                                                |
| Thực hành                                                                                                     | ....tiết                                                |
| Tự học                                                                                                        | 105 tiết                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                         |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | Ths. Dương Thị Lý Email: lyhuyminh@gmail.com            |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Ths. Phùng Thị Phương Email: phungphuong@gmail.com      |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Lý luận đại cương                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                         |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Không                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                   |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Ngoại ngữ (Tiếng Trung Quốc) 2                          |



## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Học phần Tiếng Trung 1 là học phần thuộc khối kiến thức chung bắt buộc, được xếp học trong học kỳ thứ nhất hoặc kỳ thứ hai của chương trình đào tạo. Học phần Tiếng Trung 1 giúp cho người học có kiến thức cơ bản và tiến hành các giao tiếp đơn giản theo các chủ đề quen thuộc. Học phần Tiếng Trung 1 đặt nền tảng và nhận thức căn bản cho người học trong việc bước đầu tiếp xúc và làm quen với ngôn ngữ văn hoá Trung Quốc, xây dựng cho người học ý niệm và cách thức phân biệt, sử dụng những tri thức nền tảng về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp tiếng Hán sơ cấp. Học phần này là cơ sở tiên quyết để người học có thể tiếp tục theo học Tiếng Trung 2 và đạt được chuẩn đầu ra theo các quy định về năng lực ngoại ngữ dành cho sinh viên bậc đại học chính quy.

## 3. Mục tiêu học phần

- Có kiến thức nền tảng về ngữ âm. Nghe hiểu các thông tin cơ bản, đồng thời có đủ kỹ năng và kiến thức cơ bản để giao tiếp trong các tình huống liên quan đến các chủ đề.
- Người học có đủ kiến thức ngôn ngữ ( từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm...), kiến thức về văn hóa xã hội và các kỹ năng cần thiết để có thể trình bày các chủ đề liên quan đến học phần.
- Trang bị cho sinh viên kỹ năng học tập và tự học hiệu quả để có thể chủ động mở rộng kiến thức, nâng cao năng lực tiếng Trung và kỹ năng nghề nghiệp. Rèn luyện các kỹ năng xã hội cần thiết, bồi dưỡng thái độ và nhận thức tích cực đối với học tập và nghề nghiệp, bồi dưỡng tinh thần phục vụ cộng đồng.

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | - Nhận biết, đọc chính xác, phân biệt rõ ràng toàn bộ thống ngữ âm tiếng Trung Quốc hiện đại bao gồm: hệ thống các thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu, âm tiết trong tiếng Trung Quốc. Đọc lưu loát các đoạn hội thoại với ngữ điệu tương đối tự nhiên.                                                                       | I;T                        |
| CLO2   | - Nhận biết, vận dụng được các kiểu câu cơ bản trong tiếng Trung vào giao tiếp khẩu ngữ, thực hiện thành thạo các bài tập ngữ pháp tiếng Trung Quốc trình độ cơ sở.<br>- Vận dụng vào giao tiếp với bạn học và giáo viên trên lớp, giao tiếp với người Trung Quốc hoặc thuyết trình về một số chủ đề đơn giản quen thuộc. | T                          |
| CLO3   | -Rèn luyện kỹ năng nghe hiểu cho sinh viên thông qua những câu, đoạn văn hoặc đoạn hội thoại ngắn; giúp sinh viên biết cách ghép từ tạo thành câu đơn giản để thực hiện được những hội thoại ngắn đơn giản                                                                                                                | T                          |
| CLO4   | - Viết miêu tả được những đoạn ngắn liên quan đến những chủ đề                                                                                                                                                                                                                                                            | U                          |
| CLO5   | Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm.                                                                                                                                                                                                                                                                     | U                          |
| CLO6   | Tổ chức việc học tập, sinh hoạt, làm việc hiệu quả và phát triển khả năng học tập suốt đời                                                                                                                                                                                                                                | U                          |
| CLO7   | Thể hiện ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, và tôn trọng tổ chức kỷ luật và tinh thần phục vụ cộng đồng                                                                                                                                                                                                             | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 0                                            | 0    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 0    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 3</b> | 0                                            | 0    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO4</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO5</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO6</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |
| <b>CLO7</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02 tiết | <p>Bài 1: 你好!</p> <p>Ngữ âm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về ngữ âm tiếng Trung Quốc</li> <li>- Đặc điểm kết cấu âm tiết</li> <li>- 03 nhóm thanh mẫu</li> <li>+ ) b p m f</li> <li>+ ) d t n l</li> <li>+ ) g k h</li> <li>- 02 nhóm vận mẫu</li> <li>+ ) Vận mẫu đơn: a, o, e, i, u, ü</li> <li>+ ) Vận mẫu kép: ai, ei, ao, ou</li> <li>- Quy tắc viết phiên âm</li> </ul> <p>Bảng phiên âm tiếng Trung Quốc</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của ngữ âm</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp so sánh đối chiếu</b> để phân biệt điểm giống và khác nhau trong cách phát âm Pinin tiếng Trung và tiếng Việt.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện tập.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <p>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</p> <p>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành</p> | <p>-Kiểm tra phát âm Pinyin thông qua hình thức đánh giá của từng bài:</p> <p>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</p> <p>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                 | <p>thực tế hoặc quay clip...)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 02 tiết | <p>Ngữ âm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh điệu: 04 thanh điệu cơ bản</li> <li>- Đặc điểm và cách đánh dấu thanh điệu.</li> <li>- Biến điệu của 2 thanh 3</li> <li>- Cấu tạo của âm tiết</li> <li>- Luyện tập phiên âm tiếng Trung Quốc</li> <li>- Quy tắc viết của i, u, u</li> </ul> | <p>CLO1</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Thanh điệu, qui tắc viết</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện tập.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...) <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> </li></ul> | <p>-Kiểm tra phát âm Pinyin thông qua hình thức đánh Kết giá của từng bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo.</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02 tiết | <p>Âm tiết và chữ Hán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mối liên hệ giữa phiên âm và chữ Hán</li> <li>- Giới thiệu các nét cơ bản và biến thể của chúng</li> <li>- Hướng dẫn quy tắc bút thuận</li> <li>- Luyện tập vận dụng quy tắc bút thuận trong viết chữ Hán.</li> </ul>                           | <p>CLO1<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p>                            | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Chữ Hán</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>+ Luyện tập viết các nét và qui tắc viết chữ Hán. Mỗi nét 3-5 hàng, sau đó nộp bài qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo.</li> </ul>                                                                                                                             |
| 02 tiết | <p>Từ mới và bài khoá</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và viết từ mới</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên viết chữ Hán theo quy tắc bút thuận</li> <li>- Giải thích ý nghĩa, hàm ý văn hóa của chữ Hán.</li> <li>- Vận dụng ghép từ, mở rộng, so sánh đối chiếu với tiếng Việt, phân biệt với</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Từ mới và bài khoá</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Kiểm tra 04 kỹ năng thông qua từ mới và bài khoá.</li> <li>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> <li>+ Chép từ mới, đặt câu/ tự ghép từ thành câu hoặc cụm từ có</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | nghĩa Hán Việt trong tiếng Việt<br>Bài khóa: Xin chào<br>- Vận dụng bài khóa trong giao tiếp, chào hỏi khi lần đầu gặp mặt.                                                                                                                   |                              | - Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.<br>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.<br>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                                                                                 | nghĩa. (Mỗi từ 3-5 câu hoặc cụm từ)                                                                                                                                                                                                                                       |
| 02 tiết | Bài 2: Tiếng Hán không khó lắm<br>汉语不太难<br>- Nhóm vận mẫu kép: an, en, ang, eng, ong...<br><b>- Ghép và đọc phiên âm</b><br>- Kết hợp các kỹ năng và luyện phát âm<br>- Bài tập<br>Làm các bài tập trong giáo trình và yêu cầu của giảng viên | CLO1<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình</b> , hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của ngữ âm<br><b>- Dạy học theo phương pháp so sánh đối chiếu</b> để phân biệt điểm giống và khác nhau trong cách phát âm Pinin tiếng Trung và tiếng Việt.<br><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện tập.<br><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b><br>- Trả lời câu hỏi của sinh viên<br>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...) | -Kiểm tra phát âm Pinyin thông qua hình thức đánh Kết giá của từng bài:<br>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.<br>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                      |                              | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.<br>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.<br>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 2 tiết  | - Giới thiệu thanh nhẹ và cách đọc nửa thanh ba<br>- Luyện tập nghe và viết phiên âm<br>- Trọng điểm kỹ năng nghe, nói, đọc và viết: Kết hợp các kỹ năng và luyện phát âm<br>- Bài tập<br>Làm các bài tập trong giáo trình và yêu cầu của giảng viên | CLO1<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của ngữ âm<br><b>- Dạy học theo phương pháp so sánh đối chiếu</b> để phân biệt điểm giống và khác nhau trong cách phát âm Pinin tiếng Trung và tiếng Việt.<br><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện tập.<br><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b><br>- Trả lời câu hỏi của sinh viên<br>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.<br>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.<br>-Thực hiện các bài luyện | -Kiểm tra phát âm các âm tiết, thanh điệu.<br>- Kiểm tra kỹ năng nghe và viết âm tiết.<br>- Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.<br>- Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                   | tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|         | <p>Từ mới</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các bộ thủ cấu tạo nên chữ Hán, hướng dẫn sinh viên viết chữ Hán theo thứ tự nét.</li> <li>- Giải thích ý nghĩa và hàm ý văn hóa của từ.</li> <li>- Hướng dẫn dùng từ trong giao tiếp và dựng câu đơn giản</li> <li>- Kiểm tra học trình I</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Từ mới</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>-Kiểm tra đọc và kỹ năng viết chữ Hán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> <li>+ Chép từ mới, đặt câu/ tự ghép từ thành câu hoặc cụm từ có nghĩa. (Mỗi từ 3-5 câu hoặc cụm từ)</li> </ul> |
| 2 tiết  | <p>Bài khoá và bài tập</p> <p>Bài khóa: <b>Tiếng Hán không khó lắm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và đọc bài khóa</li> </ul>                                                                                                                                                                    | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Từ mới</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra 04 kỹ năng thông qua bài khóa và bài tập luyện.</li> <li>- Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhấn mạnh cách dùng các từ trọng điểm: phó từ mức độ 很、太, phó từ phủ định 不 và trợ từ nghi vấn 吗</li> <li>- Vận dụng hoàn thành hội thoại cho trước</li> <li>- Vận dụng tiến hành giao tiếp trên lớp theo chủ đề.</li> </ul> |                                                                   | <p>nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc lưu loát, chôi chẩy và chính xác và ghi âm lại và hoàn thiện bài tập trong sách vào vở. Nộp bản ghi âm và bài tập qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> </ul>                                                                                                                        |
| 2 tiết  | <p>Các bài tập luyện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bài tập luyện về phân biệt thanh mẫu, vận mẫu</li> <li>- nhận biết và tập đọc chữ Hán, hội thoại ...)</li> </ul>                                                                                | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b></p> <p>Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra 04 kỹ năng thông qua bài tập luyện.</li> <li>- Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>- Đọc lưu loát, chôi chẩy và chính xác và ghi âm lại và hoàn thiện bài tập trong sách vào vở. Nộp bản ghi âm và bài tập qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> </ul> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                            |                              | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.<br>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.<br>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 02 tiết | <b>Bài 3. 谢谢</b><br><b>Ngữ âm</b><br>- Giới thiệu nhóm âm mặt lưỡi: j, q, x<br>- Nhóm vận mẫu kết hợp với âm mặt lưỡi: i, ia, ie, iao, iou( -iu), ian, in, iang, ing, iong, u, ue, uan, un<br>- Quy tắc viết phiên âm<br>- Bảng phiên âm<br>- Thực hành các bài tập ngữ âm | CLO1<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của ngữ âm<br><b>- Dạy học theo phương pháp so sánh đối chiếu</b> để phân biệt điểm giống và khác nhau trong cách phát âm Pinin tiếng Trung và tiếng Việt.<br><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện tập.<br><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b><br>- Trả lời câu hỏi của sinh viên<br>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.<br>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.<br>-Thực hiện các bài luyện | -Kiểm tra phát âm Pinyin thông qua hình thức đánh Kết giá của từng bài:<br>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.<br>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                  |                              | tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 2 tiết  | <p>Ngữ âm và bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biến điệu của chữ “不”</li> <li>- Nêu sự biến điệu của “不” khi đi với các thanh 1,2,3,4,và thanh nhẹ</li> <li>- Các bài tập luyện về thanh điệu, biến âm, biến điệu.</li> </ul> | CLO1<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của ngữ âm</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp so sánh đối chiếu</b> để phân biệt điểm giống và khác nhau trong cách phát âm Pinin tiếng Trung và tiếng Việt.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện tập.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>-Kiểm tra phát âm Pinyin thông qua hình thức đánh Kết giá của từng bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> </ul> |
| 2 tiết  | <p>1.Từ mới</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các bộ thủ cấu tạo nên</li> </ul>                                                                                                                                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>-Kiểm tra đọc và kỹ năng viết chữ Hán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết thúc buổi học</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>chữ Hán, hướng dẫn sinh viên viết chữ Hán theo thứ tự nét</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích ý nghĩa và hàm ý văn hóa của từ.</li> <li>- Hướng dẫn dùng từ trong giao tiếp và dựng câu đơn giản mẫu: z, c, s; “er” và vận cuốn lưỡi; cách sử dụng của đại từ nghi vấn "哪儿"</li> </ul> | CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7                         | <p>các nội dung của Từ mới</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</li> <li>- <b>Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></li> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> <li>+ Chép từ mới, đặt câu/ tự ghép từ thành câu hoặc cụm từ có nghĩa. (Mỗi từ 3-5 câu hoặc cụm từ)</li> </ul> |
| 2 tiết  | <p>Bài khoá và bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và đọc bài khoá</li> <li>- Nhấn mạnh cách dùng các từ trọng điểm: kính từ 请, trợ từ kết cấu 的, phó từ phủ định 不 và trợ từ nghi vấn 吗</li> <li>- Nhận biết và tập đọc chữ Hán</li> <li>- Vận dụng hoàn</li> </ul>                    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>-<b>Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Từ mới</li> <li>- <b>Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</li> <li>- <b>Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></li> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra 04 kỹ năng thông qua bài khoá và bài tập luyện.</li> <li>- Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>- Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại và hoàn thiện bài tập trong sách vào vở. Nộp bản ghi âm và bài tập qua zalo/ mail cho</li> </ul>           |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>thành hội thoại cho trước.</p> <p>- Vận dụng tiến hành giao tiếp trên lớp theo chủ đề.</p>                                                                                                                   |                              | <p>viên</p> <p>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</p> <p>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                                                                                                                         | giảng viên trước buổi học tiếp theo                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 2 tiết  | <p><b>Bài 4. 你去哪儿?</b></p> <p><b>Ngữ âm</b></p> <p>- Giới thiệu nhóm âm đầu lưỡi: z, c, s</p> <p>- Giới thiệu nhóm vận mẫu kép[-i]</p> <p>- Bảng phiên âm</p> <p>- Luyện tập thực hành nghe và đọc phiên âm</p> | CLO1<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của ngữ âm</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp so sánh đối chiếu</b> để phân biệt điểm giống và khác nhau trong cách phát âm Pinin tiếng Trung và tiếng Việt.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện tập.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <p>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</p> <p>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành</p> | <p>-Kiểm tra phát âm Pinyin thông qua hình thức đánh Kết giá của từng bài:</p> <p>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</p> <p>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                                               | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                     | <p>thực tế hoặc quay clip...)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 2 tiết  | <p>Ngữ âm và từ mới</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Âm “er” và vần cuốn lưỡi</li> <li>Từ mới</li> <li>- Phân tích các bộ thủ cấu tạo nên chữ Hán, hướng dẫn sinh viên viết chữ Hán theo thứ tự nét</li> <li>- Giải thích ý nghĩa và hàm ý văn hóa của từ.</li> <li>- Hướng dẫn dùng từ trong giao tiếp và dựng câu đơn giản.</li> </ul> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Từ mới</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận:</b> - Trả lời câu hỏi của sinh viên</p> <p>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>-Kiểm tra đọc và kỹ năng viết chữ Hán.</p> <p>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</p> <p>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</p> <p>+ Chép từ mới, đặt câu/ tự ghép từ thành câu hoặc cụm từ có nghĩa. (Mỗi từ 3-5 câu hoặc cụm từ)</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 tiết  | <p>Bài khóa: 你去哪儿? Bạn đi đâu đấy?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và đọc bài khóa</li> <li>- Nhấn mạnh cách dùng từ trọng điểm: đại từ nghi vấn “几”、“哪儿”</li> <li>- Câu hỏi chính phản.</li> <li>- Cách chào tạm biệt.</li> </ul> <p>2. Kiểm tra học trình</p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết có trong nội dung của bài</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra 04 kỹ năng thông qua bài</li> <li>- Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>- Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại và hoàn thiện bài tập trong sách vào vở. Nộp bản ghi âm và bài tập qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> </ul> |
| 2 tiết  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bài tập luyện: Các bài tập luyện về phân biệt thanh mẫu, vận mẫu</li> <li>- Nhận biết và tập đọc chữ Hán</li> <li>- Vận dụng hoàn thành hội thoại cho trước</li> <li>- Vận dụng tiến</li> </ul>                                      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | hành giao tiếp trên lớp theo chủ đề.nhận                                                                                                                                             |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 2 tiết  | <b>Bài 5. 这是什么书?</b><br>Ngữ âm<br>- Giới thiệu nhóm âm uốn lưỡi: sh, ch, zh<br>- Giới thiệu vận mẫu ghép với âm uốn lưỡi<br>- Bảng phiên âm.<br>- Luyện tập thực hành bài tập ngữ âm | CLO1<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của ngữ âm<br><b>- Dạy học theo phương pháp so sánh đối chiếu</b> để phân biệt điểm giống và khác nhau trong cách phát âm Pinin tiếng Trung và tiếng Việt.<br><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện tập.<br><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b><br>- Trả lời câu hỏi của sinh viên<br>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.<br>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.<br>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | -Kiểm tra phát âm Pinyin thông qua hình thức đánh Kết giá của từng bài:<br>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.<br>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo |
| 2 tiết  | Từ mới (Bài 5)<br>- Phân tích các bộ thủ cấu tạo nên chữ Hán, hướng                                                                                                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Từ mới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | -Kiểm tra đọc và kỹ năng viết chữ Hán.<br>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra                                                                                                                                                                                         |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>đẫn sinh viên viết chữ Hán theo thứ tự nét</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích ý nghĩa và hàm ý văn hóa của từ.</li> <li>- Hướng dẫn dùng từ trong giao tiếp và dựng câu đơn giản.</li> <li>- Kiểm tra học trình 3</li> </ul>                                                                                                 | CLO5<br>CLO6<br>CLO7                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</li> <li>- <b>Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></li> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>vở ghi và ký.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc lưu loát, chôi chẩy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> <li>+ Chép từ mới, đặt câu/ tự ghép từ thành câu hoặc cụm từ có nghĩa. (Mỗi từ 3-5 câu hoặc cụm từ)</li> </ul>                        |
| 2 tiết  | <p>Bài khóa: Đây là quyển sách gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và đọc bài khóa</li> <li>- Nhấn mạnh cách dùng của đại từ nghi vấn: 什么, 谁</li> <li>- Vận dụng trong hội thoại giao tiếp.</li> </ul> <p>Bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và tập đọc chữ Hán</li> <li>- Bài tập thay thế</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>-<b>Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết có trong nội dung của bài</li> <li>- <b>Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</li> <li>- <b>Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></li> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra 04 kỹ năng thông qua bài</li> <li>- Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</li> <li>- Đọc lưu loát, chôi chẩy và chính xác và ghi âm lại và hoàn thiện bài tập trong sách vào vở. Nộp bản ghi âm và bài tập qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</li> </ul> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                                                               | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> <li><b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.</li> </ul> </li> <li><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</li> </ul>                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 2 tiết  | <p>Bài 6. 这是王老师</p> <p>Từ mới và bài khoá</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các bộ thủ cấu tạo nên chữ Hán, hướng dẫn sinh viên viết chữ Hán theo thứ tự nét</li> <li>- Giải thích ý nghĩa và hàm ý văn hóa của từ.</li> <li>- Hướng dẫn dùng từ trong giao tiếp và dựng câu đơn giản.</li> </ul> <p>Bài khóa: Đây là thầy giáo Vương</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhấn mạnh cách dùng của câu đề nghị, mệnh lệnh, kính từ 请</li> <li>- Giới thiệu văn hóa, nghi thức xã giao của người</li> </ul> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình,</b> hướng dẫn lý thuyết về các nội dung của Từ mới và bài khoá</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp làm việc nhóm:</b> Chia lớp làm các nhóm nhỏ để luyện phát âm âm tiết, từ vựng, hội thoại và đặt câu và tập viết.</p> <p><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của sinh viên</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)</li> <li><b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.</li> </ul> </li> </ul> | <p>-Kiểm tra đọc và kỹ năng viết chữ Hán.</p> <p>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.</p> <p>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo</p> <p>+ Chép từ mới, đặt câu/ tự ghép từ thành câu hoặc cụm từ có nghĩa. (Mỗi từ 3-5 câu hoặc cụm từ)</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | Trung Quốc khi mời khách đến chơi nhà.<br>- Vận dụng trong tình huống giao tiếp.                                                                                                                                                                                      |                                                      | - Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.<br>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2 tiết  | Ôn tập và hướng dẫn ôn thi kết thúc HP I<br>- Luyện tập phân biệt thanh mẫu<br>- Luyện tập phân biệt vận mẫu<br>- Luyện tập phân biệt âm, thanh điệu<br>- Luyện tập biến điệu<br>- Luyện tập vận uồn lưỡi<br>- Luyện tập thanh nhẹ<br>- Chữ Hán<br>- Bài tập thay thế | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>-Dạy học theo phương pháp thuyết trình:</b> tổng hợp lại kiến thức từ bài 1 đến bài hết bài 6.<br><b>- Dạy học theo phương pháp phỏng vấn/ thảo luận</b><br>- Trả lời câu hỏi của sinh viên<br>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên: chia cặp/nhóm, đóng vai, chia nhóm xây dựng các chủ đề tương ứng với nội dung bài học và đóng vai (thực hành thực tế hoặc quay clip...)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ.<br>- Chuẩn bị trả lời các câu hỏi truy vấn và làm theo yêu cầu của giảng viên.<br>-Thực hiện các bài luyện tập luyện tại lớp và làm bài tập về nhà.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | -Kiểm tra kỹ năng nhận biết và tập đọc chữ Hán<br>+ Kết thúc buổi học giảng viên kiểm tra vở ghi và ký.<br>+ Đọc lưu loát, chôi chảy và chính xác và ghi âm lại bài sau đó nộp bản ghi âm qua zalo/ mail cho giảng viên trước buổi học tiếp theo |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10, 4, chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người*

| TT | Thành phần      | Mục đích                                                       | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                               | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|-----------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh</i> | CLO1, CLO2     | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
|                                        | cần                                              | giờ học của sinh viên                                                                    | <i>viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i>                                                                  |                                                      |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                        | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                            |                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- + Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của môn học được ghi trong đề cương môn học
- + Tham dự đầy đủ các buổi học, tích cực tham gia xây dựng bài
- + Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ
- + Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn trong đề cương môn học
- + Làm bài tập đầy đủ trước khi đến lớp
- + Tham gia nhiệt tình các hoạt động trong lớp học
- + Có đầy đủ giáo trình, tài liệu, dụng cụ học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Hạng mục đánh giá học phẩm tự chọn:   |       |                                     |                           |                           |                                  |                       |      |
|---------------------------------------|-------|-------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                   |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                       |       | Giỏi                                | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8                              | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                     |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự $\geq 80\%$ tiết học        | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |

|                                                                                                                                   |     |                         |                    |                    |                    |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
|                                                                                                                                   |     | lời<br>nhiều<br>câu hỏi |                    |                    |                    |                   |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                         |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt < 30% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                         |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt < 30% yêu cầu |  |

9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ                                                                            | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |                                                                                  | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |                                                                                  | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                                                               | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                                                               | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                              | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: 60/4=15% mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung n                                                                          |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học

| Mức chất lượng                   | Hiểu sâu<br>10 - 8                                                                                                                                                     | Hiểu căn<br>kế<br>7.9 – 6                                                                                                                                 | Hiểu sơ bộ<br>5.9 – 5                                                                                                                               | Biết sơ sai<br>4.9 – 3.0                                                                                                      | Mới bắt đầu<br><3.0                                                                                          | Điểm |
|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO1:<br>Phát âm & Đọc hội thoại | Phát âm cực kỳ chính xác, chuẩn. Phân biệt rõ ràng tất cả thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu. Đọc hội thoại rất trôi chảy, ngữ điệu tự nhiên, biểu cảm.                    | Phát âm chính xác hầu hết các âm, còn một vài lỗi nhỏ không ảnh hưởng giao tiếp. Đọc hội thoại trôi chảy, ngữ điệu tương đối tự nhiên.                    | Phát âm tương đối, còn mắc lỗi về thanh/vận mẫu, thanh điệu nhưng người nghe vẫn có thể hiểu. Đọc hội thoại còn ngập ngừng, ngữ điệu chưa tự nhiên. | Phát âm sai nhiều, khó phân biệt các âm tương tự. Đọc rất chậm, vấp vấp, sai nhiều từ, ngữ điệu cứng.                         | Không thể phát âm đúng hoặc không đọc được đoạn hội thoại.                                                   |      |
| CLO2:<br>Ngữ pháp & Giao tiếp    | ận dụng linh hoạt, chính xác tất cả các kiểu câu cơ bản vào giao tiếp và thuyết trình. Hoàn thành xuất sắc bài tập ngữ pháp. Giao tiếp, thuyết trình tự tin, mạch lạc. | ận dụng đúng hầu hết các kiểu câu cơ bản. Hoàn thành tốt bài tập ngữ pháp, còn sai sót nhỏ. Giao tiếp, thuyết trình tương đối tốt, đôi lúc còn lúng túng. | Nhận biết và vận dụng được một số kiểu câu đơn giản, còn nhầm lẫn. Làm được khoảng 50-60% bài tập ngữ pháp. Giao tiếp được những câu ngắn, đơn giản | hỉ nhận biết được một vài kiểu câu rất cơ bản. Mắc nhiều lỗi ngữ pháp khi nói và làm bài tập. Khó khăn trong việc diễn đạt ý. | Không nhận biết hoặc không vận dụng được các kiểu câu cơ bản. Không thể giao tiếp hoặc làm bài tập ngữ pháp. |      |
| CLO3:<br>Nghe hiểu & Hội thoại   | Nghe hiểu hoàn toàn các đoạn hội thoại ngắn, kể cả khi có từ mới hoặc tốc độ nhanh. Tự tạo câu phức tạp để hội thoại tự nhiên.                                         | Nghe hiểu được phần lớn nội dung chính của các đoạn hội thoại. Ghép câu và thực hiện hội thoại đơn giản khá tốt.                                          | Nghe hiểu được các ý chính khi nói chậm, rõ ràng. Có thể ghép các câu rất đơn giản để trả lời, còn sai ngữ pháp.                                    | Chỉ nghe hiểu được các từ/cụm từ quen thuộc, rời rạc. Khó khăn trong việc ghép câu để hội thoại.                              | Không nghe hiểu hoặc không thể tạo câu để hội thoại.                                                         |      |

|                                |                                                                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                                                                  |                                                                                                         |                                                                                         |  |
|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO4:<br>Viết đoạn ngắn        | Viết được đoạn văn mạch lạc, logic, sử dụng từ vựng phong phú và cấu trúc câu đa dạng về các chủ đề quen thuộc. Rất ít lỗi               | Viết được đoạn văn tương đối rõ ràng, đủ ý. Sử dụng được từ vựng và cấu trúc câu cơ bản. Còn một vài lỗi nhưng không ảnh hưởng nội dung. | Viết được các câu đơn, có thể nối thành đoạn ngắn nhưng chưa mạch lạc. Từ vựng hạn chế, mắc lỗi ngữ pháp cơ bản. | Chỉ viết được các câu rời rạc, sai cấu trúc. Từ vựng nghèo nàn, mắc nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.       | Không thể viết thành câu hoặc đoạn văn có nghĩa.                                        |  |
| CLO5:<br>Kỹ năng làm việc      | Chủ động, tích cực và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (cá nhân và nhóm). Có khả năng dẫn dắt, điều phối nhóm hiệu quả.                      | Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tích cực tham gia vào hoạt động nhóm, biết lắng nghe và đóng góp ý kiến xây dựng.                     | Hoàn thành nhiệm vụ ở mức cơ bản, cần có sự hướng dẫn. Có tham gia hoạt động nhóm nhưng còn thụ động.            | Thường không hoàn thành nhiệm vụ hoặc hoàn thành muộn. Ít tương tác, không đóng góp cho hoạt động nhóm. | Không có khả năng làm việc độc lập, không tham gia hoặc gây cản trở cho hoạt động nhóm. |  |
| CLO6:<br>Kỹ năng tự học        | Rất chủ động trong việc lập kế hoạch học tập, làm việc khoa học và hiệu quả. Luôn tìm tòi, học hỏi kiến thức mới và áp dụng vào thực tế. | Có khả năng tự lập kế hoạch học tập, làm việc và tuân thủ tương đối tốt. Có ý thức tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức.          | Có tổ chức việc học nhưng chưa thực sự hiệu quả, đôi khi còn bị động. Có tự học nhưng chưa thường xuyên.         | Học tập, làm việc thiếu kế hoạch, không hiệu quả. Không có ý thức tự học.                               | Hoàn toàn bị động, không thể tự tổ chức việc học tập.                                   |  |
| CLO7:<br>Thái độ & Trách nhiệm | Luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao. Nghiêm túc tuân thủ nội                                                                         | Có trách nhiệm với công việc được giao. Tuân thủ các quy                                                                                 | Thực hiện công việc được giao nhưng đôi khi chưa hoàn thành                                                      | Thường xuyên thiếu trách nhiệm, không hoàn thành                                                        | Vô trách nhiệm, không tôn trọng kỷ luật, không có                                       |  |

|  |                                                          |                                                                   |                                            |                                    |                           |  |
|--|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--|
|  | quy, kỷ luật. Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng. | định chung. Có tham gia các hoạt động cộng đồng khi được yêu cầu. | tốt. Đôi lúc vi phạm kỷ luật ở mức độ nhẹ. | công việc. Thường vi phạm kỷ luật. | ý thức phục vụ cộng đồng. |  |
|--|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản      | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành     |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                  |              |                                                 |                                             |
| 1                                 | Chủ biên Dương Ký Châu,                                          | 2018         | 《汉语教程》（ bản mới） tập 1, cuốn thượng( bài 1-15), | NXB Đại học Ngôn ngữ Văn hóa Bắc kinh, 2009 |
| 2                                 |                                                                  |              |                                                 |                                             |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                  |              |                                                 |                                             |
| 3                                 | các chuyên gia Hán ngữ của học viện ngôn ngữ Bắc kinh biên soạn. | 1990         | Giáo trình “”301 câu đàm thoại tiếng Hoa””      | NXB Văn Hóa Thông Tin                       |
| 4                                 |                                                                  |              |                                                 |                                             |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                 | Link trang web                                                                                                                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | 214 bộ thủ tiếng Hán               | <a href="https://toihoctiengtrung.com/214-bo-thu-tieng-trung">https://toihoctiengtrung.com/214-bo-thu-tieng-trung</a>                                                 |               |
| 2  | Các mẹo nhớ chữ Hán                | <a href="https://www.youtube.com/watch?v=oJCIFluVnqs">https://www.youtube.com/watch?v=oJCIFluVnqs</a> Cách nhớ chữ Hán qua hình ảnh / Cách nhớ chữ Trung Quốc dễ dàng |               |
| 3  | Luyện nghe tiếng Trung             | <a href="http://www.hanyu.com.cn">http://www.hanyu.com.cn</a>                                                                                                         |               |
| 4  | Luyện nghe và đọc hiểu tiếng Trung | <a href="https://www.chinapage.com/">https://www.chinapage.com/</a>                                                                                                   |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: giảng đường H36
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, bảng trắng, đài....



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Ngành:** Huân luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                  |                                                           |
|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>            |                                                           |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐC202GHQY               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Ngoại ngữ 2 ( Tiếng Trung 2)     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>Bắt buộc<br>Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Chinese Elementary 2            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                            | 03                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>          | Đại cương                                                 |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                     |                                                           |
| Lý thuyết                                        | 45 tiết                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                              | 0                                                         |
| Thảo luận                                        | 0                                                         |
| Thực hành                                        | 0                                                         |
| Tự học                                           | 105 tiết                                                  |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>               |                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                       | ThS. Phùng Thị Phương<br>Email: phungphuong2006@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy              | ThS. Dương Thị Lý<br>Email: lyhuyminh@gmail.com           |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                       | Lý Luận Đại Cương                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>           |                                                           |
| Học phần tiên quyết:                             | Tiếng Trung 1                                             |
| Học phần học trước:                              |                                                           |
| Học phần song hành:                              |                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 2 - môn tiếng Trung là môn học bắt buộc dành cho sinh viên các khoa GDTC, HLTT, YHTT, QLTT của Trường ĐHTDTT Bắc Ninh, sinh viên được học trong 45 tiết gồm 3 tín chỉ và tương đương với 3 bài kiểm tra học trình (có thể là kiểm tra nói hoặc viết), khi kết thúc sinh viên phải thi vấn đáp theo các đề tài đã được chuẩn bị trước ( khoảng 4-5 đề tài) về các nội dung được học trong 6 bài theo giáo trình 汉语教程 ở cả phần Sách học sinh và phần sách bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Thông qua 6 bài được học , sinh viên sẽ nắm bắt các vấn đề như củng cố hệ thống ngữ âm, Chữ Hán và cách sắp xếp trật tự câu trong tiếng Trung và luyện các kỹ năng Nói, nghe, đọc , viết ở ngưỡng cơ bản.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                                                                                  | CDR của CTĐT (3) | TĐNL (4) |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------|
| CO1          | Về kiến thức: Sinh viên nắm và sử dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp cơ bản và phức tạp, áp dụng linh hoạt ngữ pháp trong các tình huống giao tiếp và viết bài, có vốn từ vựng đủ để thực hiện các giao tiếp hàng | PLO1<br>PLO2     | 3        |

|     |                                                                                                                              |              |   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---|
|     | ngày, có khả năng phát âm chuẩn, dễ hiểu, giúp người nghe dễ dàng tiếp nhận thông tin.                                       |              |   |
| CO2 | Về kỹ năng : Sinh viên phát triển 4 kỹ năng : Nghe, nói , đọc , viết ở mức độ cơ bản.                                        | PLO6<br>PLO7 | 5 |
| CO3 | Về thái độ : Sinh viên có thái độ học tập tốt, nghiêm túc, thể hiện năng lực làm việc, chủ động, độc lập và trách nhiệm cao. | PLO10        | 5 |

- : Ký hiệu môn học
- : Mô tả mục tiêu
- : Ký hiệu CĐR của CTĐT
- : Trình độ năng lực

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Mức độ giảng dạy (L, T, U) |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Kiến thức ngữ pháp và cấu trúc câu: Nắm vững và sử dụng chính xác các cấu trúc ngữ pháp cơ bản và phức tạp của ngoại ngữ. Có khả năng áp dụng linh hoạt ngữ pháp trong giao tiếp và viết bài.                                                                                                                                               | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO2</b> | Kiến thức từ vựng : Hiểu và sử dụng một số lượng từ phong phú, bao gồm các từ vựng liên quan đến các chủ đề quen thuộc ( gia đình , công việc, sở thích...) và các từ vựng chuyên ngành.                                                                                                                                                    | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO3</b> | Kiến thức về phát âm : Nắm vững quy tắc phát âm cơ bản của ngoại ngữ, bao gồm âm, trọng âm, ngữ điệu... Có khả năng phát âm chuẩn và dễ hiểu, giúp người nghe dễ dàng tiếp nhận thông tin.                                                                                                                                                  | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO4</b> | Kiến thức về văn hóa xã hội : Hiểu biết cơ bản về đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán và các sự kiện nổi bật của quốc gia nói ngoại ngữ. Áp dụng kiến thức văn hóa vào giao tiếp để tránh hiểu lầm văn hóa.                                                                                                                                | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO5</b> | Kỹ năng nghe : Hiểu được các thông tin thực tế đơn giản được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan đến cuộc sống và công việc hằng ngày.                                                                                                                                                                                | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO6</b> | Kỹ năng nói :<br>- Độc thoại : Có thể trình bày các chủ đề quen thuộc một cách đơn giản, sử dụng từ vựng và cấu trúc cơ bản.<br>- Hội thoại : Tham gia vào các cuộc trò chuyện về những chủ đề quen thuộc, có thể giới thiệu bản thân, và người khác, trả lời các câu hỏi đơn giản về thông tin cá nhân. Nơi sinh sống người thân / bạn bè. | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO7</b> | Kỹ năng đọc : Đọc và hiểu được các văn bản đơn giản, như thông báo, hướng dẫn, quảng cáo, và có thể tìm kiếm thông tin cụ thể trong các văn bản đó.                                                                                                                                                                                         | <b>T,U</b>                 |
| <b>CLO8</b> | Kỹ năng viết : Viết được đoạn văn ngắn về các chủ đề quen thuộc, như viết thông tin cá nhân đơn giản, điền thông tin                                                                                                                                                                                                                        | <b>T,U</b>                 |

|              |                                                                                                                                                                   |          |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|              | vào các mẫu đơn, và viết thông báo ngắn.                                                                                                                          |          |
| <b>CLO9</b>  | Năng lực tự chủ và trách nhiệm. Có ý thức rèn luyện, sử dụng ngôn ngữ Tiếng Trung trong các tình huống giao tiếp, có khả năng tự học nâng cao trình độ chuyên môn | <b>U</b> |
| <b>CLO10</b> | Tổ chức việc học tập, sinh hoạt làm việc hiệu quả. Phát triển khả năng học tập suốt đời                                                                           | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| <b>CLO1</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO2</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO3</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO4</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO5</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO6</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO7</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO8</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO9</b>  | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |
| <b>CLO10</b> | 0                                            | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                               | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 06      | - 第七课:你叫什么名字<br>语音系统<br>生词<br>课文<br>练习 | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8,<br>CLO9, CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: luyện cấu trúc ngữ pháp và các từ mới học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Chuẩn bị tài liệu học tập, xem trước chủ điểm ngữ pháp và từ mới<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học | *Kỹ năng nghe:<br>Sinh viên nghe và điền vào chỗ trống các từ hoặc cụm từ trong hội thoại.<br>*Kỹ năng đọc: Sinh viên hoàn thành các bài tập điền từ vào đoạn văn.<br>*Kỹ năng nói: thực hiện một đoạn hội thoại với giáo viên hoặc bạn học, sử dụng cấu trúc ngữ pháp và từ vựng. |

|    |                                                    |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                    |                                                                         | <b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 06 | 第八课: 你吃什么<br>语音系统<br>生词<br>课文: 你吃什么<br>练习: 语音语法和汉字 | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8,<br>CLO9, CL010 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Hoàn thành đầy đủ bài tập về nhà.<br>- Chuẩn bị kiến thức về âm thực.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                            | *Bài tập về nhà<br>Sinh viên đã làm theo nội dung bài'<br>*Từ vựng :<br>Sinh viên làm bài tập nối từ với tranh'<br>*Kỹ năng nghe:<br>Sinh viên nghe và hoàn thành hội thoại.<br>*Kỹ năng nói : sinh viên tập trung luyện đặt và trả lời câu hỏi cấu trúc : động từ+danh từ |
| 06 | - 第九课:<br>评估破一斤多少钱<br>语音系统<br>生词<br>课文: 苹果一斤多少钱    | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,<br>CLO7,CLO8,<br>CLO9, CL010 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: Cách mua bán thông thường, trao đổi, mặc cả thường ngày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>-Hoàn thành đầy đủ bài tập về nhà<br>- Chuẩn bị kiến thức về đơn vị tiền tệ.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường | *Từ vựng:<br>Sinh viên làm bài tập điền từ đã học vào chỗ trống, hoàn thành hội thoại và viết chữ Hán<br>*Ngữ pháp :<br>Sinh viên đọc quy tắc và làm bài tập<br>*Kỹ năng nghe:<br>Sinh viên nghe và làm bài tập                                                            |
| 06 | - 第十课: 我换人民币<br>语音系统<br>生词                         | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,CLO4,<br>CLO5,CLO6,                              | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | *Ngữ pháp :<br>Sinh viên đọc và làm bài tập ngữ pháp liên quan đến                                                                                                                                                                                                         |

|    |                                                             |                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                           |
|----|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | 课文：我换人民币<br>练习                                              | CLO7,CLO8, CL09, CL010                                   | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: động từ năng nguyện, chỉ mong muốn nguyện vọng.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Chuẩn bị nội dung trao đổi tiền tệ.<br>-Tra cứu từ vựng có liên quan<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                 | các từ chỉ mong muốn nguyện vọng<br>*Từ vựng :<br>Sinh viên làm bài tập về điền từ vào chỗ trống, hoàn thành câu,<br>*Kỹ năng nghe:<br>Sinh viên nghe và hoàn thành bài tập (5.Listening) |
| 10 | 第十一课：<br>你住哪儿<br>语音系统<br>生词<br>语法：句子<br>程序<br>课文：你住哪儿<br>练习 | CLO1, CLO2, CLO3,CLO4, CLO5,CLO6, CLO7,CLO8, CL09, CL010 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: cấu trúc ngữ pháp: các thành phần trong câu tiếng Hán và trật tự của các thành phần<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Chuẩn bị kiến thức về các thành phần trong câu tiếng Hán và trật tự của các thành phần<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường | *Ngữ pháp :<br>Sinh viên đọc và làm bài tập các thành phần trong câu tiếng Hán và trật tự của các thành phần                                                                              |
| 10 | 第十二课：<br>您身体好吗<br>复习<br>语音系统<br>句子成分和程序<br>汉字               |                                                          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thực hành trên lớp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên hướng dẫn<br>- Thực hành: các thành phần trong câu                                                                                                                                                                                                                                                                               | * Từ vựng :<br>Sinh viên làm bài tập từ vựng<br>*Kỹ năng viết :<br>Sinh viên luyện viết chủ đề : 你的家；你的学校。你的好朋友和你的爱好                                                                      |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                 |  |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | tiếng Hán và trật tự của các thành phần<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>-Hoàn thành bài tập về nhà.<br>- Tra cứu các từ vựng có liên quan đến bài học<br><b>Địa điểm học :</b><br>- Giảng đường |  |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10/chữ/4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                                                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                         | CĐR HP đáp ứng                                                                    | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên                                                                                                                                                 | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                                                                                                                               | CLO9<br>CLO10                                                                     | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                                                                                                             | Phương pháp đánh giá thông qua bài làm của cá nhân, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên. Bài kiểm tra sẽ là bài tự luận kết hợp với bài nói. Bài tự luận gồm 40 câu bao hàm các kiến thức đã được học trong các bài của học phần, phần kiểm tra nói theo các chủ điểm của bài học . | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5                                              | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP.<br>- Hiểu và sử dụng kiến thức đã học.<br>- Độ lưu loát khi trình bày.<br>- Tính chuẩn xác khi phát âm.<br>- Mức độ logic khi trình bày chủ đề. | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra vấn đáp. Sinh viên sẽ bốc thăm và trình bày các nội dung trong phiếu câu hỏi, phiếu câu hỏi gồm 2 phần :<br>-Phần 1.<br>(1) Giới thiệu bản thân (bắt buộc cho mọi sinh viên) (2 điểm)<br>(2)Trình bày 1 trong                                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9<br><br>CLO10 | 60%   |

|                                        |  |  |                                                                                                                               |  |      |
|----------------------------------------|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------|
|                                        |  |  | các chue đề được chuẩn bị trước<br>Phần 2:<br>Trả lời các câu hỏi của giáo viên theo chủ đề đã trình bày trên phần 1.(4 điểm) |  |      |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |  |  |                                                                                                                               |  | 100% |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- + Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của môn học được ghi trong đề cương môn học
- + Tham dự đầy đủ các buổi học, tích cực tham gia xây dựng bài
- + Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ
- + Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn trong đề cương môn học
- + Làm bài tập đầy đủ trước khi đến lớp
- + Tham gia nhiệt tình các hoạt động trong lớp học
- + Có đầy đủ giáo trình, tài liệu, dụng cụ học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                   |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                   |       | 10 - 8                                                | 7.9 - 6                   | 5.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9-0                 |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài kiểm tra | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý                                                                                      | 60%   | Đạt                                                   | Đạt 70-                   | Đạt 50-                   | Đạt 30-                          | Đạt 0-                |      |

|                                                                                                                      |  |              |             |             |             |             |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--|
| thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. |  | >85% yêu cầu | 84% yêu cầu | 69% yêu cầu | 49% yêu cầu | 29% yêu cầu |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/<br>giỏi                                                                                                                                          | Khá/<br>TB<br>khá                                                                                                                                                                                  | Trung bình                                           | Yếu                                                | Kém                                          | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                                                                                                     | 7.9 – 6.0                                                                                                                                                                                          | 5.9 – 5.0                                            | 4.9 – 3.0                                          | 2.9 - 0                                      |      |
| CLO1           | Vận dụng thành thạo tiếng Trung trong các lĩnh vực chuyên sâu. Biết phân tích hệ thống ngữ âm, cấu tạo chữ Hán, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu tiếng Trung | Vận dụng tương đối thành thạo tiếng Trung trong các lĩnh vực chuyên sâu. Phân tích được hệ thống ngữ âm, cấu tạo chữ Hán, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu tiếng Trung nhưng chưa đầy đủ và chặt chẽ | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu        | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều        | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn        |      |
| CLO2           | Hiểu và sử dụng thành thạo tiếng Trung trong các lĩnh vực chuyên sâu. Biết phân tích hệ thống ngữ âm, cấu tạo                                              | Hiểu và sử dụng tương đối thành thạo tiếng Trung trong các lĩnh vực chuyên sâu.                                                                                                                    | Hiểu và sử dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Hiểu và sử dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể hiểu và sử dụng hoặc sai hoàn toàn |      |



|      |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                       |                                                  |                                                |                                          |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------|--|
|      | chữ Hán, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu tiếng Trung                                                                                                           | Phân tích được hệ thống ngữ âm, cấu tạo chữ Hán, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu tiếng Trung nhưng chưa đầy đủ và chặt chẽ                                                                             |                                                  |                                                |                                          |  |
| CLO3 | Nắm quy tắc thành thạo tiếng Trung trong các lĩnh vực chuyên sâu. Biết phân tích hệ thống ngữ âm, cấu tạo chữ Hán, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu tiếng Trung | Nắm quy tắc tương đối thành thạo tiếng Trung trong các lĩnh vực chuyên sâu. Phân tích được hệ thống ngữ âm, cấu tạo chữ Hán, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu tiếng Trung nhưng chưa đầy đủ và chặt chẽ | Nắm quy tắc được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Nắm quy tắc sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể nắm quy tắc hoặc sai hoàn toàn |  |
| CLO4 | Hiểu thành thạo tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên sâu. Biết phân tích hệ thống ngữ âm, cấu tạo                                                              | Hiểu tương đối thành thạo tiếng Trung trong các lĩnh vực chuyên sâu.                                                                                                                                  | Hiểu được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu        | Hiểu sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều        | Không thể hiểu hoặc sai hoàn toàn        |  |

|      |                                                                      |                                                                                                                           |                                                |                                              |                                        |  |
|------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|--|
|      | chữ Hán, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu tiếng Trung                  | Phân tích được hệ thống ngữ âm, cấu tạo chữ Hán, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu tiếng Trung nhưng chưa đầy đủ và chặt chẽ |                                                |                                              |                                        |  |
| CLO5 | Nghe chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Nghe khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                                        | Nghe được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu      | Nghe sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều      | Không thể nghe hoặc sai hoàn toàn      |  |
| CLO6 | Nói chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Nói khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                                         | Nói được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Nói sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều       | Không thể nói hoặc sai hoàn toàn       |  |
| CLO7 | Đọc chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Đọc khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                                         | Đọc được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Đọc sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều       | Không thể đọc hoặc sai hoàn toàn       |  |
| CLO8 | Viết chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Viết khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                                        | Viết được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu      | Viết sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều      | Không thể viết hoặc sai hoàn toàn      |  |
| CLO9 | Thể hiện khả năng làm việc độc lập, linh hoạt,                       | Thể hiện khả năng làm việc độc lập, nhưng                                                                                 | Thể hiện được khả năng làm việc độc lập, nhưng | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn |  |

|       |                                                                                               |                                                                                                      |                                                                                        |                                                                            |                                                                                         |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | sáng tạo trong cách giải quyết                                                                | kém linh hoạt                                                                                        | chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                                         |                                                                            |                                                                                         |  |
| CLO10 | Tuân thủ nguyên tắc làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Tuân thủ nguyên tắc làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Tuân thủ nguyên tắc làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Tuân thủ nguyên tắc làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không tuân thủ nguyên tắc làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Dương Kỳ Châu   | 2022         | 汉语教程                                       | Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội    |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Trương Âu Đông. | 2022         | Ngữ pháp tiếng Trung căn bản               | Phan Huệ dịch, NXB ĐHQG HN              |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Ngữ pháp tiếng Trung  | <a href="https://www.prepedu.com">https://www.prepedu.com</a>   |               |
| 2  | Tiếng Trung giao tiếp | <a href="https://www.hanka.edu.vn">https://www.hanka.edu.vn</a> |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phương tiện phục vụ giảng dạy: phòng học đủ tiêu chuẩn
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tivi, radio, máy tính cá nhân....

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

### 1. Thông tin chung về học phần

|                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐC103GHQY                                                                                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Tin học đại cương                                                                                                                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Fundamental Informatics                                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 02                                                                                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Kiến thức giáo dục đại cương                                                                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                                                                       |
| Bài tập                                                                                                                                                         | 0 tiết                                                                                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | 0 tiết                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 30 tiết                                                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                                                                          | 105 tiết                                                                                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | Th.S. Vũ Công Duẩn<br>Email. vcd2311@gmail.com                                                                                                                |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | Th.S. Nguyễn Văn Tĩnh<br>Email. tinhdhdt@gmail.com<br>Th.S. Hoàng Thị Tuyết<br>Email. tuyeth.tdtt@gmail.com<br>Th.S. Phạm Bá Dũng<br>Email. dungnnt@yahoo.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Bộ môn Lý luận đại cương                                                                                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Không                                                                                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không                                                                                                                                                         |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                               | Không                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Tin học đại cương trang bị cho sinh viên một số kiến thức khái quát về công nghệ thông tin, sự phát triển của công nghệ thông tin, những ứng dụng của công nghệ thông tin trong đời sống xã hội, các kiến thức, kỹ năng để soạn thảo văn bản, xử lý số liệu trên bảng tính, xây dựng bài thuyết trình và tìm kiếm, trao đổi thông tin trên mạng Internet.

Thông qua các bài thực hành, rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng sử dụng máy tính phục vụ công việc học tập và nghiên cứu khoa học, là công cụ hỗ trợ cho việc học các môn học tiếp theo của chương trình và chuẩn bị những kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin khi ra trường, đáp ứng những yêu cầu của nhà tuyển dụng trong thời đại chuyển đổi số và công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần

Học phần cung cấp những kiến thức tổng quát, cơ bản về tin học, công nghệ thông tin, máy tính, internet và bộ công cụ phần mềm Microsoft Office nhằm hình thành và phát triển năng lực sử dụng máy tính để xử lý thông tin.

Trang bị cho người học kỹ năng sử dụng hệ điều hành Windows để tổ chức quản lý tài nguyên của máy tính, các ứng dụng trên máy tính và sử dụng máy in; Hướng dẫn sử dụng phần mềm Microsoft Office để soạn thảo văn bản, lập bảng tính toán, tạo các bài trình chiếu cơ bản và sử dụng một số dịch vụ internet cơ bản.

Nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của tin học trong việc hỗ trợ cho học tập, nghiên cứu và công việc sau này.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

***Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)***

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Phân biệt được các thuật ngữ thông dụng trong tin học, công nghệ thông tin về hệ thống máy tính.                                                  | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học để minh họa, giải thích và thực hành thông qua ví dụ, bài tập.                                            | <b>T, U</b>                       |
| <b>CLO3</b>   | Sử dụng thành thạo công cụ tìm kiếm, tìm kiếm thông tin trên Internet, sử dụng thư điện tử trong công tác văn phòng và trong công tác chuyên môn. | <b>T, U</b>                       |
| <b>CLO4</b>   | Sử dụng được máy tính cơ bản, tin học văn phòng cơ bản và internet cơ bản một cách thành thạo khi làm việc cá nhân cũng như làm việc tập thể.     | <b>T, U</b>                       |
| <b>CLO5</b>   | Áp dụng được các kiến thức đã học về máy tính, tin học văn phòng, internet để áp dụng và giải quyết các yêu cầu cơ bản trong học tập, nghiên cứu. | <b>T, U</b>                       |
| <b>CLO6</b>   | Xem xét, lựa chọn một cách chủ động, phù hợp các kiến thức, kỹ năng đã học áp dụng vào các môn học chuyên ngành và trong công việc sau này.       | <b>T, U</b>                       |
| <b>CLO7</b>   | Sử dụng máy tính an toàn và hiệu quả, tham gia có trách nhiệm, có đạo đức trên không gian mạng.                                                   | <b>T, U</b>                       |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

***Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)***

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |               |
|-------------|----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|
|             | <b>PLO 1</b>                                       | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO 10</b> |
| <b>CLO1</b> | 0                                                  | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0             |
| <b>CLO2</b> | 0                                                  | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0             |
| <b>CLO3</b> | 0                                                  | 0            | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0             |
| <b>CLO4</b> | 0                                                  | 0            | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0             |
| <b>CLO5</b> | 0                                                  | 0            | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0             |
| <b>CLO6</b> | 0                                                  | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            | 1            | 0             |
| <b>CLO7</b> | 0                                                  | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2             |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:  
 0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| Số tiết     | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                             |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Số tiết: 05 | <b>Chương 1. Kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính</b><br>I. Phần cứng: Máy vi tính và thiết bị cầm tay thông minh<br>II. Phần mềm: Phân loại phần mềm<br>III. Mạng máy tính và truyền thông<br>IV. Các ứng dụng của công nghệ thông tin – truyền thông<br>V. An toàn lao động, an toàn thông tin và một số vấn đề liên quan đến pháp luật | CLO1, CLO2, CLO3      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- SV Nghe giảng bài<br>- Thảo luận nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường | - Đặt câu hỏi cho sinh viên qua hình ảnh trực quan từ bài giảng<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Bảng trả lời câu hỏi tại lớp. |
| Số tiết: 06 | <b>Chương 2. Sử dụng máy tính cơ bản</b><br>I. Hiểu biết cơ bản để làm việc với máy tính<br>III. Quản lý thư mục và tập tin<br>IV. Một số phần mềm ứng dụng tiện ích<br>V. Sử dụng tiếng Việt<br>VI. Sử dụng máy in                                                                                                                                |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- SV Nghe giảng bài<br>- Thảo luận nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường |                                                                                                                                          |
| Số tiết:    | <b>Chương 3. Sử dụng Internet cơ bản</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                       | <b>Phương pháp dạy</b>                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                          |

| <b>Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Bài đánh giá</b>                                                                              |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04             | I. Kiến thức cơ bản về Internet<br>II. Sử dụng trình duyệt web<br>III. Sử dụng web<br>IV. Sử dụng thư điện tử                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                              | <b>học:</b><br>PP thuyết trình, <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- SV Nghe giảng bài<br>- Thảo luận nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường                                                                            |                                                                                                  |
| Số tiết: 12    | <b>Chương 4. Xử lý văn bản cơ bản</b><br>1. Kiến thức cơ bản về văn bản<br>1.1. Khái niệm văn bản<br>1.2. Phần mềm xử lý văn bản<br>2. Làm việc với Phần mềm xử lý văn bản<br>2.1. Mở, đóng phần mềm xử lý văn bản<br>2.2. Mở văn bản có sẵn, tạo văn bản mới, lưu, xóa văn bản<br>2.3. Biên tập nội dung văn bản<br>2.4. Xử lý lỗi hiển thị tiếng Việt<br>2.5. Sử dụng mẫu<br>3. Định dạng văn bản<br>3.1. Định dạng văn bản (text)<br>3.2. Định dạng đoạn văn<br>3.3. Kiểu dáng (style)<br>4. Nhúng các đối tượng khác nhau vào văn bản<br>4.1. Bảng<br>4.2. Hình minh họa (đối tượng đồ họa)<br>4.3. Hộp văn bản<br>4.4. Tham chiếu (reference)<br>4.5. Trộn thư<br>4.6. Hoàn tất văn bản | CLO2, CLO4, CLO5             | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP ôn tập thực hành trên máy<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- SV Nghe giảng bài<br>- Thực hành: Làm bài tập trên máy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, Thực hành trực tiếp trên máy<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng máy | - Thực hành làm bài tập trên máy<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Bảng bài tập tại lớp |

| Số tiết     | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                     |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
|             | 5. Kiểm tra và in văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                  |
| Số tiết: 10 | <b>Chương 5. Sử dụng bảng tính cơ bản</b><br>1. Kiến thức cơ bản về bảng tính<br>1.1. Khái niệm bảng tính<br>1.2. Phần mềm bảng tính<br>2. Sử dụng phần mềm bảng tính<br>2.1. Làm việc với phần mềm bảng tính<br>2.2. Làm việc với bảng tính<br>3. Thao tác đối với ô (ô tính)<br>3.1. Nhập dữ liệu vào ô<br>3.2. Biên tập nội dung, sắp xếp thứ tự các ô<br>3.3. Sao chép, di chuyển nội dung của ô<br>4. Thao tác trên trang tính<br>4.1. Dòng và cột, ô và vùng ô<br>4.2. Trang tính<br>4.3. Hàm và công thức<br>4.4. Biểu đồ<br>4.5. Sắp xếp và lọc dữ liệu<br>5. Kết xuất và phân phối trang tính, bảng tính<br>5.1. Trình bày trang tính để in ra<br>5.2. Kiểm tra và in | CLO2, CLO4, CLO5      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP ôn tập thực hành trên máy<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- SV Nghe giảng bài<br>- Thực hành: Làm bài tập trên máy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, Thực hành trực tiếp trên máy<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng máy | - Thực hành làm bài tập trên máy<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Bảng bài tập tại lớp |
| Số tiết: 08 | <b>Chương 6: sử dụng trình chiếu cơ bản</b><br>1. Kiến thức cơ bản về bài thuyết trình và trình chiếu<br>1.1. Bài thuyết trình<br>1.2. Phần mềm trình chiếu<br>2. Sử dụng phần mềm trình chiếu<br>2.1. Làm việc với phần mềm<br>2.2. Làm việc với bài thuyết trình<br>2.3. Làm việc với trang thuyết trình<br>3. Xây dựng nội dung bài thuyết trình<br>3.1. Tạo và định dạng văn bản<br>3.2. Tạo hiệu ứng cho văn bản<br>4. Nhúng các đối tượng vào trong trang thuyết trình                                                                                                                                                                                                   | CLO2, CLO4, CLO5      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP ôn tập thực hành trên máy<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- SV Nghe giảng bài<br>- Thực hành: Làm bài tập trên máy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép,                                                                     | - Thực hành làm bài tập trên máy<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Bảng bài tập tại lớp |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                | Bài đánh giá |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | 4.1. Biểu đồ<br>4.2. Sơ đồ tổ chức<br>4.3. Đối tượng đồ họa, âm thanh<br>5. Chuẩn bị, trình chiếu và in bài thuyết trình<br>5.1. Chuẩn bị trình chiếu<br>5.2. Kiểm tra, in, trình chiếu |                       | Thực hành trực tiếp trên máy<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng máy |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần.

### 7.1 Thang điểm: 10/4/chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                         | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                         | CĐR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các buổi học đầy đủ, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên                               | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc tích cực tương tác với bài học. | CLO1, CLO2, CLO3       | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm, vấn đáp, làm bài tập thực hành.                                                  | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ kiến thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong toàn bộ học phần                                               | Phương pháp đánh giá thông qua bài tập thực hành.                                                                                      | CLO4, CLO5, CLO6, CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                        |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Xem trước nội dung bài học trước khi đến lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.

### 8.2. Phần thực hành

- Theo dõi giảng viên hướng dẫn, làm bài theo nhóm, cá nhân thực hành theo yêu cầu của giảng viên.
- Thực hành các bài tập ở nhà theo những nội dung đã học trên lớp.

### 8.3. Phần bài tập nhóm.

- Tham gia làm bài tập theo các nhóm được phân công

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Tìm kiếm tham khảo các giáo trình, bài tập thực hành trên internet.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành để giải quyết yêu cầu của bài thi.          | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                             | Khá/TB khá                                              | Trung Bình                                     | Yếu                                          | Kém                                | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                    | 7.9 – 6                                                 | 5.9 – 5                                        | 4.9 – 3.0                                    | <3.0                               |      |
| CLO1           | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không phân biệt được hoặc sai hoàn |      |

|      |                                                                          |                                                                                                             |                                                                                               |                                                                                   |                                                                                 |  |
|------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|      |                                                                          |                                                                                                             |                                                                                               |                                                                                   | toàn                                                                            |  |
| CLO2 | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                      | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                                 | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                                       | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn                                           |  |
| CLO3 | Sử dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Sử dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                       | Sử dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                                  | Sử dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                                        | Không thể sử dụng hoặc sai hoàn toàn                                            |  |
| CLO4 | Sử dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Sử dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                       | Sử dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                                  | Sử dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                                        | Không thể sử dụng hoặc sai hoàn toàn                                            |  |
| CLO5 | Áp dụng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết            | Áp dụng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                                       | Áp dụng được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                             | Áp dụng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                                | Không thể áp dụng được hoặc sai hoàn toàn                                       |  |
| CLO6 | Lựa chọn chủ động các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới.    | Lựa chọn chủ động năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Lựa chọn chủ động năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Lựa chọn chủ động năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có lựa chọn chủ động hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |
| CLO7 | Thể hiện khả năng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo                        | Thể hiện khả năng chính xác                                                                                 | Thể hiện được khả năng                                                                        | Thể hiện khả năng sai hoặc                                                        | Không thể hiện được                                                             |  |

|  |                       |                     |                                      |                   |                    |  |
|--|-----------------------|---------------------|--------------------------------------|-------------------|--------------------|--|
|  | trong cách giải quyết | nhưng kém linh hoạt | nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | còn mắc nhiều lỗi | hoặc sai hoàn toàn |  |
|--|-----------------------|---------------------|--------------------------------------|-------------------|--------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | TS. Lê Đức Long | 2021         | Giáo trình Tin học cơ bản                  | Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP.HCM     |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | TS. Tạ Hữu Hiếu | 2006         | Giáo trình Tin học                         | Nhà xuất bản TĐTT                       |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, giảng đường học lý thuyết, phòng máy vi tính để thực hành.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, giáo trình giảng dạy, các phần mềm hệ thống và phần mềm ứng dụng.
- Các phương tiện khác: Hệ thống loa và Micro giảng dạy, hệ thống Internet, thiết bị cầm tay hỗ trợ giảng dạy.
- E- learning: Giáo trình, giáo án điện tử

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                    |                                                            |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                            |
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1TL101GHQY                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG              |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> General Psychology               |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 02                                                         |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức đại cương                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                            |
| Lý thuyết                                                                                          | 30 tiết                                                    |
| Bài tập                                                                                            | ....tiết                                                   |
| Thảo luận                                                                                          | ....tiết                                                   |
| Thực hành                                                                                          | ....tiết                                                   |
| Tự học                                                                                             | 70 tiết                                                    |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                            |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | ThS. Nguyễn Đức Doanh. Email: nguyendoanhduc2010@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | ThS. Lê Cảnh Khôi. Email: canhkhoi75@gmail.com             |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn: Tâm lý, Giáo dục TDDT                              |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                            |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Không                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                       |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | Tâm lý học TDDT                                            |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Trong chương trình đào tạo trình độ đại học của ngành HLTT, học phần Tâm lý học đại cương nằm trong nhóm các học phần Kiến thức đại cương. Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lý người. Mô tả các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, những quy luật nảy sinh hình thành, phát triển và biểu hiện các hiện tượng tâm lý con người trên cơ sở đó giúp người học nhận diện, phân biệt được cũng như nắm được các cơ chế hoạt động của các hiện tượng tâm lý người như: hoạt động, giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách, để từ đó vận dụng vào các hoạt động chuyên môn đồng thời còn giúp sinh viên có thể tiếp tục học các học phần Tâm lý học TDDT, Tâm lý học lứa tuổi. Học phần gồm 6 chương: Chương 1. Tâm lý học là một khoa học; Chương 2. Hoạt động, giao tiếp và sự nảy sinh phát triển của tâm lý, ý thức; Chương 3. Hoạt động nhận thức; Chương 4. Tình cảm và ý chí; Chương 5. Trí nhớ; Chương 6. Nhân cách và sự hình thành nhân cách.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                         | CĐR của CTĐT<br>(3) | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| CO1             | Hiểu, phân tích, giải thích được các hiện tượng tâm lý của con người theo quan điểm khoa học. Là cơ sở để tiếp thu các lĩnh vực kiến thức tâm lý chuyên ngành | PLO1                | 3           |
|                 | Khái quát hóa, hệ thống hóa được những tri thức cơ bản về tâm lý học đại cương.                                                                               | PLO1                | 3           |
| CO2             | Biết phân loại các hiện tượng tâm lý.                                                                                                                         | PLO2,PLO8           | 3           |
|                 | Có khả năng nghiên cứu hoạt động tâm lý của bản thân và của người khác                                                                                        | PLO2                | 3           |
| CO3             | Phát triển năng lực sư phạm,HL cơ bản cho sinh viên.(năng lực đảm bảo yêu cầu về các quy luật tâm lý trong giáo dục)                                          | PLO9,PLO10          | 3           |
|                 | Bồi dưỡng tình cảm và tinh thần trách nhiệm đối với với nghề nghiệp.                                                                                          | PLO9,PLO10          | 3           |
| ...             |                                                                                                                                                               |                     |             |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                               | Mức độ giảng dạy<br>(I, T, U) |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|             | <b>Kiến thức</b>                                                                                                                              |                               |
| <b>CLO1</b> | Phân tích được bản chất hiện tượng tâm lý người; phân loại các hiện tượng tâm lý.                                                             | T                             |
| <b>CLO2</b> | Xác định được cơ sở tự nhiên và xã hội của hiện tượng tâm lý.                                                                                 | T                             |
| <b>CLO3</b> | Phân tích được bản chất, qui luật của các quá trình nhận thức cảm tính, nhận thức lý tính; phân tích được bản chất phát triển tâm lý, ý thức. | T                             |
| <b>CLO4</b> | Phân tích được bản chất nhân cách cá nhân.<br>Xác định được các loại sai lệch hành vi cá nhân, nguyên nhân và các biện pháp khắc phục.        | T                             |
|             | <b>Kỹ năng</b>                                                                                                                                |                               |
| <b>CLO5</b> | Hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc giải thích các hiện tượng tâm lý trong hoạt động, trong quan hệ ứng xử.             | T,U                           |
| <b>CLO6</b> | Hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học để giải quyết các nhiệm vụ học tập                                                           | T,U                           |
| <b>CLO7</b> | Có kỹ năng vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc hình thành, phát triển tâm lý, ý thức nhân cách của bản thân.                               | U                             |
|             | <b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>                                                                                                   |                               |

|             |                                                                                                        |   |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| <b>CLO8</b> | Thấy rõ tầm quan trọng của việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý trong đời sống, trong quan hệ ứng xử. | U |
| <b>CLO9</b> | Có thái độ đúng đắn đối với việc học tập môn tâm lý học, vận dụng kiến thức tâm lý vào cuộc sống.      | U |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |     |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|-----|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 0                                            | 1    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 1    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 3</b> | 0                                            | 1    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO4</b>  | 0                                            | 1    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO5</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO6</b>  | 2                                            | 0    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 7</b> | 2                                            | 0    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 8</b> | 0                                            | 0    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 1    | 1     |
| <b>CLO9</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 1    | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                          |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <p><b>Chương 1. Tâm lý học là một khoa học</b></p> <p><b><i>I. Khái quát về khoa học tâm lý</i></b></p> <p>1. Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển tâm lý học</p> <p>2. Đối tượng, nhiệm vụ của tâm lý học</p> <p><b><i>II. Bản chất, chức năng và phân loại các hiện tượng tâm lý</i></b></p> <p>1. Bản chất của hiện tượng tâm lý người</p> <p>2. Chức năng của hoạt động tâm lý</p> <p>3. Phân loại các hiện tượng tâm lý</p> <p><b><i>III. Các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lý học</i></b></p> <p>1. Các nguyên tắc và phương pháp luận khoa học Tâm lý học</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Trong giờ lên lớp</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> | <p>Sản phẩm: Vở ghi; Bài tập về nhà; bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                                               | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                  |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|         | 2. Các phương pháp nghiên cứu tâm lý học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                     | Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                               |
| 6       | <p><b>Chương 2. Hoạt động, giao tiếp và sự nảy sinh, phát triển của tâm lý, ý thức</b></p> <p><b>I. Hoạt động và tâm lý</b></p> <p>1. Khái niệm chung về hoạt động</p> <p>2. Đặc điểm của hoạt động</p> <p>3. Cấu trúc của hoạt động</p> <p>4. Các loại hoạt động</p> <p><b>II. Giao tiếp và tâm lý</b></p> <p>1. Khái niệm chung về giao tiếp</p> <p>2. Chức năng của giao tiếp</p> <p>3. Các loại giao tiếp</p> <p>4. Tâm lý người là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp</p> <p><b>III. Sự nảy sinh và phát triển của tâm lý, ý thức.</b></p> <p>1. Sự nảy sinh và phát triển của tâm lý</p> <p>1.1. Tiêu chuẩn xác định sự nảy sinh tâm lý</p> <p>1.2. Sự phát triển tâm lý xét ở phương diện loài và ở phương diện cá thể</p> <p>2. Sự hình thành và phát triển của ý thức</p> <p>1. Khái niệm chung về ý thức</p> <p>2. Cấu trúc của ý thức</p> <p>3. Sự hình thành và phát triển của ý thức xét ở phương diện loài và phương diện cá thể.</p> <p><b>IV. Chú ý - điều kiện của hoạt động có ý thức.</b></p> <p>1. Khái niệm chú ý</p> <p>2. Đặc điểm của chú ý</p> | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Trong giờ lên lớp</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường</p> | Sản phẩm: Vở ghi; Bài tập về nhà; bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra |
| 8       | <p><b>Chương 3. Hoạt động nhận thức</b></p> <p><b>I. Nhận thức cảm tính</b></p> <p><u>1. Cảm giác</u></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p>                                                 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Sản phẩm: Vở ghi; Bài tập về nhà;                                             |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                  |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>1.1. Định nghĩa cảm giác<br/>1.2. Đặc điểm của cảm giác<br/>1.3. Các quy luật của cảm giác<br/>1.4. Các loại cảm giác</p> <p><u>2. Tri giác</u><br/>2.1. Định nghĩa tri giác<br/>2.2. Đặc điểm của tri giác<br/>2.3. Các quy luật của tri giác<br/>2.4. Các loại tri giác</p> <p><b>II. Nhận thức lý tính</b><br/><u>1. Tư duy</u><br/>1.1. Định nghĩa tư duy<br/>1.2. Đặc điểm của tư duy<br/>1.3. Bản chất của tư duy<br/>1.4. Các loại tư duy</p> <p><u>2. Tưởng tượng</u><br/>2.1. Định nghĩa tưởng tượng<br/>2.2. Đặc điểm của tưởng tượng<br/>2.3. Các phương pháp sáng tạo hình ảnh mới của tưởng tượng</p> <p><b>III. Ngôn ngữ và nhận thức</b><br/>1. Khái niệm ngữ ngôn và ngôn ngữ<br/>2. Chức năng của ngôn ngữ<br/>3. Vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức</p> | CLO7<br>CLO8<br>CLO9                         | <p>trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Trong giờ lên lớp<br/>-Thảo luận nhóm</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>- Giảng đường</p> | bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra điều kiện                         |
| 4       | <p><b>Chương 4. Tình cảm và ý chí</b><br/><b>A) Tình cảm</b><br/><i>I. Tình cảm là một hình thức phản ánh tâm lý mới.</i><br/>1. Khái niệm xúc cảm và tình cảm<br/>2. So sánh phản ánh nhận thức với phản ánh tình cảm<br/>3. So sánh xúc cảm với tình cảm</p> <p><b>II. Các đặc điểm đặc trưng của tình cảm</b><br/>1. Tính nhận thức<br/>2. Tính xã hội - lịch sử<br/>3. Tính khái quát<br/>4. Tính ổn định<br/>5. Tính chân thực<br/>6. Tính đối cực (hai mặt)</p> <p><b>III. Các mức độ và các loại tình cảm</b><br/>1. Các mức độ của tình cảm</p>                                                                                                                                                                                                                                    | CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Trong giờ lên lớp<br/>-Thảo luận nhóm</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo</p>                               | Sản phẩm: Vở ghi; Bài tập về nhà; bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                         |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>2. Các loại tình cảm</p> <p><i>IV. Các quy luật cơ bản của đời sống tình cảm.</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy luật “thích ứng”</li> <li>2. Quy luật “pha trộn”</li> <li>3. Quy luật “di chuyển”</li> <li>4. Quy luật “lây lan”</li> <li>5. Quy luật về sự hình thành tình cảm từ những xúc cảm cùng loại.</li> </ol> <p><i>V. Vai trò của tình cảm</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Vai trò của tình cảm trong cấu trúc của nhân cách cá nhân</li> <li>2. Vai trò của tình cảm đối với hoạt động giáo dục.</li> </ol> <p><b>B) Ý chí</b></p> <p><i>I. Khái niệm và các phẩm chất của ý chí</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm ý chí</li> <li>2. Các phẩm chất của ý chí</li> </ol> <p><i>II. Hành động ý chí</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm hành động ý chí</li> <li>2. Đặc điểm của hành động ý chí</li> <li>3. Cấu trúc của một hành động ý chí điển hình</li> </ol> <p><i>III. Hành động tự động hóa, kỹ xảo và thói quen.</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm về hành động tự động hóa, kỹ xảo và thói quen.</li> <li>2. Đặc điểm của kỹ xảo và thói quen</li> <li>3. Một số quy luật hình thành kỹ xảo</li> </ol> |                                                                         | <p>cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường</p>                                                                                                                         |                                                                                      |
| 2       | <p><b>Chương 5. Trí nhớ</b></p> <p><b><i>I. Khái niệm chung về trí nhớ</i></b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Định nghĩa trí nhớ</li> <li>2. Vai trò của trí nhớ</li> <li>3. Cơ sở sinh lý của trí nhớ</li> </ol> <p><b><i>II. Các quá trình cơ bản của trí nhớ</i></b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quá trình ghi nhớ</li> <li>2. Quá trình gìn giữ</li> <li>3. Quá trình tái hiện</li> <li>4. Quên</li> </ol> <p><b><i>III. Các loại trí nhớ</i></b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trí nhớ vận động, trí nhớ cảm</li> </ol>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Trong giờ lên lớp</p> <p>-Thảo luận</p> | <p>Sản phẩm: Vở ghi; Bài tập về nhà; bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                           |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>xúc, trí nhớ hình ảnh, trí nhớ từ ngữ logic.</p> <p>2. Trí nhớ có chủ định và trí nhớ không có chủ định.</p> <p>3. Trí nhớ ngắn hạn và trí nhớ dài hạn</p> <p>4. Trí nhớ bằng mắt, trí nhớ bằng tai, trí nhớ bằng tay...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                         | <p>nhóm</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                        |
| 8       | <p><b>Chương 6. Nhân cách và sự hình thành nhân cách</b></p> <p><b><i>I. Khái niệm và đặc điểm cơ bản của nhân cách cá nhân.</i></b></p> <p>1. Khái niệm chung về nhân cách</p> <p>2. Các đặc điểm của nhân cách</p> <p><b><i>II. Cấu trúc của nhân cách cá nhân</i></b></p> <p>1. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh</p> <p>2. Cấu trúc của nhân cách bao gồm ba mặt của đời sống tâm lí.</p> <p>3. Cấu trúc của nhân cách bao gồm 4 thuộc tính tâm lí điển hình (xu hướng, tính cách, khí chất và năng lực)</p> <p><b><i>III. Các thuộc tính tâm lí điển hình của nhân cách cá nhân.</i></b></p> <p><u><b><i>1. Xu hướng</i></b></u></p> <p>1.1. Khái niệm xu hướng</p> <p>1.2. Những mặt biểu hiện chủ yếu của xu hướng (nhu cầu, hứng thú, động cơ, lí tưởng, niềm tin và thế giới quan)</p> <p><u><b><i>2. Khí chất</i></b></u></p> <p>2.1. Sơ lược về lịch sử hình thành các kiểu khí chất.</p> <p>2.2. Cơ sở sinh lý của các kiểu khí chất</p> <p>2.3. Khái niệm và đặc điểm tâm lí của các kiểu khí chất điển hình</p> <p><u><b><i>3. Tính cách</i></b></u></p> <p>3.1. Khái niệm tính cách</p> | <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Trong giờ lên lớp</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường</p> | <p>Sản phẩm:</p> <p>Vở ghi; Bài tập về nhà; bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra điều kiện.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|         | 3.2. Cấu trúc<br><u>4. Năng lực</u><br>4.1. Khái niệm năng lực<br>4.2. Mối quan hệ giữa năng lực với tư chất, năng lực với thiên hướng, năng lực với tri thức, kỹ năng kỹ xảo, năng lực với tính cách.<br><b>IV. Sự hình thành nhân cách cá nhân</b><br>1. Giáo dục và sự phát triển nhân cách cá nhân.<br>2. Hoạt động và sự phát triển nhân cách cá nhân.<br>3. Giao tiếp và sự phát triển nhân cách<br>4. Tập thể và sự phát triển nhân cách |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10/4/chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO8, CLO9                                           | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO6                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, viết tiểu luận</i>                                                    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn bài cũ và chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài tập của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5. | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học    | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

|       |  |  |  |  |  |  |  |
|-------|--|--|--|--|--|--|--|
| phần. |  |  |  |  |  |  |  |
|-------|--|--|--|--|--|--|--|

9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                  | Hiểu căn kẽ                                             | Hiểu sơ bộ                                          | Biết sơ sai                                  | Mới bắt đầu                            | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                    | 7.9 – 6                                                 | 5.9 – 5                                             | 4.9 – 3.0                                    | <3.0                                   |      |
| CLO1           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |      |
| CLO2           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |      |
| CLO3           | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu      | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO4           | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu      | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO5           | Thực hiện thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                 | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi         | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO6           | Thực hiện thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                 | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi         | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO7           | Xử lý thuần thục, linh hoạt, sáng                                         | Xử lý chính xác nhưng kém linh                          | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn                 | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều                 | Không thể xử lý hoặc sai hoàn          |      |

|      |                                                                                             |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | tạo trong cách giải quyết                                                                   | hoạt                                                                                               | mắc lỗi nhỏ                                                                          | lỗi                                                                      | toàn                                                                            |  |
| CLO8 | Thể hiện khả năng thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                     | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                    | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                          | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                             | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO9 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả               | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                                    | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                           |              |                                                                               |                                         |
| 1                                 | Quang Uẩn (chủ biên)      | 2020         | <i>Tâm lý học đại cương</i>                                                   | NXB ĐHSP, Hà Nội                        |
| 2                                 |                           |              |                                                                               |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                           |              |                                                                               |                                         |
| 3                                 | Ngô Công Hoàn (chủ biên)  | 2004         | <i>Những trải nghiệm tâm lý</i>                                               | NXB ĐHSP, Hà Nội.                       |
| 4                                 | Phan Trọng Ngọ (chủ biên) | 2005         | <i>Bộ câu hỏi ôn tập và đánh giá kết quả học tập môn Tâm lý học đại cương</i> | NXB ĐHSP, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                  | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Các chủ đề Tâm lý học       | <a href="https://www.tamlyhoc.org/">https://www.tamlyhoc.org/</a>               | 2023          |
| 2  | Thư viện điện tử Tâm lý học | <a href="https://www.thuvientamlyhoc.com/">https://www.thuvientamlyhoc.com/</a> | 2022          |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, thiết bị y học thể thao, hình ảnh, video liên quan đến môn học.
- Các phương tiện khác: .....

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                |                                                                                                                     |
|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                     |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1TL201GHQY                             | <b>1.2 Tên học phần:</b> Giáo dục học đại cương                                                                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> General education                                                                         |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 02                                                                                                                  |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức giáo dục đại cương                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                     |
| Lý thuyết                                                      | 30 tiết                                                                                                             |
| Bài tập                                                        | 0                                                                                                                   |
| Thảo luận                                                      |                                                                                                                     |
| Thực hành                                                      | 0                                                                                                                   |
| Tự học                                                         | 70 tiết                                                                                                             |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                     |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS Ngô Thị Thanh Xuân<br>Email: ngothanhxuan1980@gmail.com                                                         |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                            | 1.ThS Lê Cảnh Khôi<br>Email: canhkhoy75@gmail.com<br>2.ThS. Nguyễn Đức Doanh<br>Email: nguyendoanhduc2010@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                     | Bộ môn Tâm lý, giáo dục TDĐT                                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                     |
| Học phần tiên quyết:                                           |                                                                                                                     |
| Học phần song hành                                             |                                                                                                                     |
| Học phần kế tiếp:                                              |                                                                                                                     |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Giáo dục học đại cương là môn học gồm có 11 chương với hai phần chính. Phần 1 những vấn đề chung của giáo dục học, bao gồm 5 chương, chương 1 giáo dục học là một khoa học, chương 2 Giáo dục và sự phát triển xã hội, chương 3 giáo dục và sự phát triển nhân cách, chương 4 Mục đích và nguyên lý giáo dục, chương 5 Hệ thống giáo dục quốc dân. Phần 2 Lý luận dạy học, bao gồm 6 chương. Chương 6 Quá trình dạy học, chương 7 Tính quy luật và nguyên tắc dạy học, chương 8 Nội dung dạy học, chương 9 Phương pháp và phương tiện dạy học, chương 10 Hình thức tổ chức dạy học, chương 11 Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Mục tiêu về kiến thức.
  - + Hiểu được những khái niệm cơ bản về giáo dục, dạy học và giáo dục học
  - + Hiểu về vai trò của giáo dục trong sự phát triển cá nhân và xã hội
  - + Nắm vững nguyên tắc dạy học, các phương pháp, phương pháp kiểm tra đánh giá trong dạy học
- Mục tiêu về kỹ năng



- + Nhận biết vai trò của các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách cá nhân, vai trò của giáo dục đối với sự phát triển xã hội
- + Thực hiện được các nguyên tắc dạy học, phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá trong quá trình học tập
- + Vận dụng các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành phát triển nhân cách cá nhân để phát triển nhân cách bản thân và phát triển xã hội
- Mục tiêu về thái độ
  - + Xây dựng tinh thần thái độ và đạo đức nghề nghiệp trong giáo dục
  - + Phát triển tư duy sáng tạo, linh hoạt trong dạy học và giáo dục
  - + Có thái độ tôn trọng, yêu thương và hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                          | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu được các khái niệm cơ bản của giáo dục học, của quá trình dạy học                                                                          | T                                 |
| <b>CLO2</b>   | Nắm vững các nguyên tắc dạy học, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá trong dạy học                                               | T                                 |
| <b>CLO3</b>   | Nhận biết vai trò của các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách cá nhân, vai trò của giáo dục đối với sự phát triển xã hội | T                                 |
| <b>CLO4</b>   | Phân biệt được các khái niệm cơ bản của giáo dục học và của quá trình dạy học                                                                   | U                                 |
| <b>CLO5</b>   | Thực hiện được các nguyên tắc dạy học, phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá trong quá trình học tập                             | U                                 |
| <b>CLO6</b>   | Vận dụng các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành phát triển nhân cách cá nhân để phát triển nhân cách bản thân và phát triển xã hội              | U                                 |
| <b>CLO7</b>   | Xác định được nhu cầu học tập suốt đời và định hướng phát triển nghề nghiệp cá nhân                                                             | T                                 |
| <b>CLO8</b>   | Thể hiện thái độ trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp và ý thức cộng đồng                                                                            | T                                 |
| <b>CLO9</b>   | Thích nghi với môi trường làm việc đa dạng và thay đổi, có khả năng đổi mới và sáng tạo                                                         | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |               |
|-------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|
|             | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO 10</b> |
| <b>CLO1</b> | 0                                                   | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0             |
| <b>CLO2</b> | 0                                                   | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0             |

|             |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO3</b> | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| <b>CLO4</b> | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| <b>CLO5</b> | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| <b>CLO6</b> | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| <b>CLO7</b> | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 |
| <b>CLO8</b> | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 |
| <b>CLO9</b> | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                             |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Chương 1 Giáo dục học là một khoa học</b><br>I. Giáo dục là một hiện tượng đặc trưng của xã hội loài người<br>II. Giáo dục học là một khoa học<br>III. Hệ thống các khoa học về giáo dục và mối quan hệ của chúng với các khoa học khác                                                                                                                                       | CLO1<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường) | -Nội dung đánh giá:<br>+ Tại sao nói giáo dục là hiện tượng đặc trưng của xã hội loài người<br>+ Một số khái niệm cơ bản của giáo dục học<br>-Hình thức kiểm tra: Vấn đáp tại lớp                        |
| 2       | <b>Chương 2. Giáo dục và sự phát triển xã hội</b><br>I. Các chức năng xã hội của giáo dục<br>1.1 Chức năng kinh tế sản xuất<br>1.2. Chức năng chính trị tư tưởng<br>1.3 Chức năng văn hóa xã hội<br>II. Xã hội hiện đại và những thách thức đặt ra cho giáo dục<br>1. Đặc điểm của xã hội hiện đại<br>2. Những thách thức đặt ra cho giáo dục<br>III. Xu thế phát triển giáo dục | CLO3<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường) | -Nội dung kiểm tra<br>+Nêu các chức năng xã hội của giáo dục<br>+Nêu đặc điểm của xã hội hiện đại<br>+ Nêu các thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho giáo dục<br>-Hình thức kiểm tra: Vấn đáp tại lớp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Chương 3: Giáo dục và sự phát triển nhân cách</b><br>I. Nhân cách và sự phát triển nhân cách<br>II. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách<br>1. Vai trò của yếu tố di truyền bẩm sinh<br>2. Vai trò của yếu tố môi trường<br>3. Vai trò của yếu tố giáo dục<br>4. Vai trò của yếu tố hoạt động cá nhân<br>III. Giáo dục và sự phát triển nhân cách học sinh theo lứa tuổi | CLO3<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường) | -Nội dung kiểm tra:<br>+ Trình bày vai trò của yếu tố bẩm sinh di truyền ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách<br>+ Trình bày vai trò giáo dục ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách<br>+ Trình bày vai trò của yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách<br>+ Trình bày vai trò yếu tố hoạt động ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách<br>-Hình thức kiểm tra: Vấn đáp tại lớp |
|         | <b>Chương 4 Mục đích và nguyên lý giáo dục</b><br>I. Khái niệm mục đích, mục tiêu giáo dục<br>1. Khái niệm mục tiêu giáo dục<br>2. Khái niệm mục đích giáo dục<br>II. Mục tiêu giáo dục Việt Nam<br>III. Nguyên lý giáo dục                                                                                                                                                                           | CLO1<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường  | -Nội dung kiểm tra:<br>Phân biệt khái niệm mục đích và mục tiêu giáo dục<br>-Hình thức kiểm tra: Vấn đáp tại lớp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 1. Khái niệm nguyên lý giáo dục<br>2. Nội dung nguyên lý giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                             |
| 2       | <b>Chương 5 Hệ thống giáo dục quốc dân</b><br>I. Khái niệm hệ thống giáo dục quốc dân<br>1. Hệ thống giáo dục quốc dân là gì?<br>2. Nguyên tắc xây dựng hệ thống giáo dục quốc dân<br>II. Hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam<br>1. Giáo dục nghề nghiệp<br>2. Giáo dục đại học<br>III. Định hướng hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân           | CLO1<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường            | -Nội dung kiểm tra:<br>-Trình bày khái niệm hệ thống giáo dục quốc dân<br>- Trình bày khái quát hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam<br>-Hình thức kiểm tra: Vấn đáp tại lớp |
| 4       | <b>Chương 6 Quá trình dạy học</b><br>I. Khái niệm quá trình dạy học<br>II. Bản chất của quá trình dạy học<br>III. Nhiệm vụ của quá trình dạy học<br>1. Cơ sở để xác định các nhiệm vụ dạy học<br>2. Nhiệm vụ dạy học<br>IV. Động lực của quá trình dạy học<br>V. Lô gic của quá trình dạy học<br>1. Khái niệm<br>2. Các khâu của quá trình dạy học | CLO1<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp. Thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | Nội dung kiểm tra<br>+Khái niệm quá trình dạy học<br>+Bản chất của quá trình dạy học<br>+Động lực của quá trình dạy học<br>-Hình thức kiểm tra: vấn đáp trên lớp            |
| 4       | <b>Chương 7 Tính quy luật và nguyên tắc dạy học</b><br>I. Tính quy luật của quá trình dạy học<br>1. Khái niệm tính quy luật                                                                                                                                                                                                                        | CLO2<br>CLO5<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp. Thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe                                                                                                                                                              | -Nội dung kiểm tra:<br>+ Nêu khái niệm nguyên tắc dạy học                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                 |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>2. Những tính quy luật của quá trình dạy học</p> <p>II. Nguyên tắc dạy học</p> <p>1. Khái niệm về nguyên tắc dạy học</p> <p>2. Hệ thống các nguyên tắc dạy học</p> <p>3. Mối quan hệ giữa các nguyên tắc dạy học</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                             | <p>giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p>                                                                                                                   | <p>+ Kể tên các nguyên tắc dạy học</p> <p>+ Trình bày nội dung và yêu cầu của nguyên tắc thứ nhất</p> <p>- Hình thức kiểm tra: vấn đáp tại lớp</p>                                           |
| 2       | <p><b>Chương 8 Nội dung dạy học</b></p> <p>I. Khái quát về nội dung dạy học</p> <p>1. Khái niệm nội dung dạy học và nội dung học vấn</p> <p>2. Cấu trúc của nội dung dạy học</p> <p>II. Môn học, Kế hoạch, chương trình dạy học và sách giáo khoa trong nhà trường phổ thông</p> <p>1. Môn học</p> <p>2. Kế hoạch dạy học</p> <p>3. Chương trình dạy học</p> <p>4. Sách giáo khoa và các tài liệu học tập khác</p> <p>III. Phương hướng xây dựng nội dung dạy học</p> <p>1. Định hướng xây dựng nội dung dạy học ở Việt Nam</p> <p>2. Phương hướng cơ bản chỉ đạo xây dựng nội dung dạy học hiện nay</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO4</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> | <p>- Nội dung kiểm tra:</p> <p>+ Khái niệm nội dung dạy học và nội dung học vấn</p> <p>+ Khái niệm chương trình dạy học và kế hoạch dạy học</p> <p>- Hình thức kiểm tra: Vấn đáp tại lớp</p> |
| 4       | <p><b>Chương 9 Phương pháp và phương tiện dạy học</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>CLO2</p> <p>CLO5</p> <p>CLO7</p>                         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình,</p>                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- Nội dung kiểm tra:</p>                                                                                                                                                                  |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>I. Khái quát về phương pháp dạy học</p> <p>1. Khái niệm về PPDH</p> <p>2. Đặc điểm của PPDH</p> <p>II. Hệ thống các PPDH</p> <p>1. Một vài cách phân loại PPDH</p> <p>2. Hệ thống các PPDH</p> <p>3. Lựa chọn có hiệu quả các PPDH</p> <p>III. Các PPDH theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh</p>                              | <p>CLO8</p> <p>CLO9</p>                                     | <p>minh hoạ, gợi mở-vấn đáp. Thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                 | <p>+ Khái niệm PPDH</p> <p>+ Khái niệm PPDH thuyết trình, ưu và nhược điểm của PP</p> <p>+ Khái niệm PPDH vấn đáp, ưu và nhược điểm của PP</p> <p>+ Khái niệm PPDH nêu và giải quyết vấn đề, ưu và nhược điểm của PP</p> <p>-Hình thức kiểm tra: Vấn đáp tại lớp</p> |
| 2       | <p><b>Chương 10 Hình thức tổ chức dạy học</b></p> <p>I. Khái niệm về hình thức tổ chức dạy học</p> <p>1. Hình thức tổ chức dạy học là gì?</p> <p>2. Hình thức tổ chức dạy học ở trường phổ thông</p> <p>II. Bài học, giờ học trong hình thức tổ chức dạy học</p> <p>1. Bài học</p> <p>2. Giờ học</p> <p>III. Tổ chức thực hiện giờ học</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO4</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>-Nội dung kiểm tra:</p> <p>+Khái niệm về hình thức tổ chức dạy học</p> <p>+ Khái niệm bài học, giờ học</p> <p>-Hình thức kiểm tra: vấn đáp tại lớp</p>                                                                                                            |
| 2       | <p><b>Chương 11 Kiểm tra đánh giá kết quả học tập</b></p> <p>I. Khái quát về kiểm tra đánh giá kết quả học tập</p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Ý nghĩa và chức năng của kiểm tra và</p>                                                                                                                                                      | <p>CLO2</p> <p>CLO5</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan</p>                                                                                    | <p>-Nội dung kiểm tra:</p> <p>+Khái niệm về kiểm tra đánh giá</p> <p>+Phương pháp kiểm tra viết</p> <p>+Phương pháp kiểm tra vấn đáp</p>                                                                                                                             |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                              | Bài đánh giá                                                                      |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
|         | đánh giá kết quả học tập<br>3. Các dạng kiểm tra kết quả học tập<br>II. Các phương pháp kiểm tra<br>1. Phương pháp kiểm tra vấn đáp<br>2. Phương pháp kiểm tra viết<br>3. Phương pháp trắc nghiệm khách quan<br>4. Phương pháp kiểm tra thực hành<br>III. Các bước tiến hành kiểm tra đánh giá |                       | sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | +Phương pháp kiểm tra thực hành<br>-Hình thức kiểm tra: Kiểm tra vấn đáp tại lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: Thang điểm 4 thang điểm chữ

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO7<br>CLO8<br>CLO9                         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1<br>CLO2<br>CLO6                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                                              | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp
- Tự giác, tích cực chủ động tư duy trong quá trình học tập
- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Giỏi                                                  | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |



9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                       | Hiểu căn kẽ                                                                                        | Hiểu sơ bộ                                                                             | Biết sơ sài                                                                 | Mới bắt đầu                                                  | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                                                                                                                                         | 7.9 – 6                                                                                            | 5.9 – 5                                                                                | 4.9 – 3.0                                                                   | <3.0                                                         |      |
| CLO1           | Nắm chắc, vận dụng linh hoạt, giải thích và liên hệ được vào thực tiễn                                                                                                                         | Nắm vững, diễn đạt rõ ràng, thực hiện được yêu cầu cơ bản                                          | Nắm được khái niệm chính nhưng còn hạn chế trong diễn đạt hoặc áp dụng                 | Biết một phần nhỏ, chưa đầy đủ, thiếu liên kết                              | Gần như chưa hiểu, chưa thực hiện được yêu cầu               |      |
| CLO2           | Nắm vững toàn bộ nguyên tắc, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; giải thích được ý nghĩa và vận dụng linh hoạt vào thực tiễn dạy học.                                                    | Trình bày được hầu hết nguyên tắc, phương pháp; áp dụng đúng trong các tình huống thông thường.    | Biết được các nguyên tắc, phương pháp nhưng chưa đầy đủ hoặc áp dụng còn hạn chế.      | Chỉ kể được vài nguyên tắc/phương pháp, chưa hiểu cách áp dụng.             | Gần như chưa biết hoặc không áp dụng được                    |      |
| CLO3           | Nhận biết đầy đủ, phân tích rõ ràng các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách; giải thích rõ vai trò của giáo dục đối với sự phát triển xã hội, có thể liên hệ thực tiễn. | Nhận biết và giải thích được hầu hết các yếu tố chính, hiểu vai trò của giáo dục ở mức khá đầy đủ. | Chỉ nêu được một số yếu tố và vai trò, giải thích còn hạn chế, chưa có sự liên hệ sâu. | Nêu được rất ít yếu tố hoặc vai trò, diễn đạt chưa rõ ràng, thiếu liên kết. | Chưa thể hiện được sự nhận biết hoặc giải thích nào đáng kể. |      |
| CLO4           | Phân biệt rõ ràng, chính xác các khái niệm cơ bản của giáo dục học và quá                                                                                                                      | Phân biệt được phần lớn các khái niệm cơ bản, diễn                                                 | Nêu được một số khái niệm và sự khác biệt nhưng thiếu tính                             | Chỉ liệt kê khái niệm, chưa phân biệt hoặc chưa giải thích được             | Chưa phân biệt được hoặc chưa hiểu rõ các khái niệm.         |      |

|      |                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                |                                                                                                                 |                                                                                        |                                                                                                                       |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | trình dạy học; giải thích được điểm giống – khác và nêu được ví dụ minh họa.                                                                                                                             | đạt khá rõ ràng nhưng ví dụ hoặc liên hệ thực tiễn còn hạn chế.                                                                                | hệ thống, giải thích còn chung chung.                                                                           | mối liên hệ.                                                                           |                                                                                                                       |  |
| CLO5 | Thực hiện thành thạo các nguyên tắc dạy học, phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá; giải thích rõ được lý do lựa chọn và có khả năng điều chỉnh phù hợp trong nhiều tình huống thực tiễn. | Thực hiện được hầu hết nguyên tắc, phương pháp và kiểm tra đánh giá trong các tình huống quen thuộc, đảm bảo đúng quy trình và yêu cầu cơ bản. | Thực hiện được một số nguyên tắc, phương pháp nhưng còn lúng túng hoặc thiếu linh hoạt; chưa đảm bảo toàn diện. | Thực hiện được rất ít hoặc thực hiện sai nhiều bước, chưa hiểu rõ quy trình.           | Chưa thực hiện được các nguyên tắc, phương pháp hoặc kiểm tra đánh giá; không đạt yêu cầu tối thiểu.                  |  |
| CLO6 | Vận dụng linh hoạt, hiệu quả các yếu tố ảnh hưởng đến nhân cách vào việc rèn luyện và phát triển bản thân; biết cách đóng góp tích cực cho sự phát triển xã hội; có ví dụ hoặc minh chứng rõ ràng.       | Vận dụng được hầu hết các yếu tố vào bản thân; định hướng phát triển nhân cách khá rõ, có ý thức đóng góp cho xã hội nhưng chưa thật sâu sắc.  | Vận dụng được một số yếu tố nhưng còn hạn chế hoặc chưa có sự liên hệ rõ ràng với phát triển xã hội.            | Áp dụng rất ít, còn mơ hồ, chưa thể hiện được tác động rõ rệt tới bản thân hay xã hội. | Chưa biết cách vận dụng các yếu tố ảnh hưởng đến nhân cách, chưa thể hiện sự phát triển bản thân hay đóng góp xã hội. |  |

|      |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                      |                                                                                                                           |                                                                                                           |                                                                                  |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO7 | Xác định rõ ràng, cụ thể nhu cầu học tập suốt đời của bản thân; xây dựng được định hướng nghề nghiệp cá nhân rõ ràng, khả thi, có tầm nhìn dài hạn.           | Xác định được nhu cầu học tập và định hướng nghề nghiệp tương đối đầy đủ nhưng còn thiếu chi tiết về kế hoạch thực hiện hoặc chưa có ví dụ minh họa. | Có nhận thức ban đầu về học tập suốt đời và nghề nghiệp nhưng nội dung còn chung chung, chưa cụ thể hóa thành định hướng. | Chỉ nêu được vài ý tưởng rời rạc về học tập hoặc nghề nghiệp, chưa hình thành sự định hướng rõ ràng.      | Chưa xác định được nhu cầu học tập suốt đời hoặc định hướng nghề nghiệp cá nhân. |  |
| CLO8 | Thể hiện rõ ràng, nhất quán thái độ trách nhiệm trong học tập và công việc; tuân thủ đầy đủ đạo đức nghề nghiệp; tích cực tham gia và đóng góp cho cộng đồng. | Thể hiện trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong hầu hết tình huống; có tham gia hoạt động cộng đồng nhưng mức độ đóng góp chưa thật nổi bật.       | Thể hiện được thái độ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong một số tình huống; ý thức cộng đồng còn hạn chế.           | Thái độ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp chưa rõ ràng; ít tham gia hoặc chưa có đóng góp cho cộng đồng. | Chưa thể hiện được trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp hoặc ý thức cộng đồng.       |  |
| CLO9 | Thích nghi nhanh chóng, linh hoạt trong mọi môi trường làm việc đa dạng và thay đổi;                                                                          | Thích nghi tốt với hầu hết môi trường làm việc; đôi khi có ý                                                                                         | Thích nghi được với một số thay đổi cơ bản nhưng còn chậm; hiếm khi đưa ra ý                                              | Gặp khó khăn khi môi trường làm việc thay đổi; ít thể hiện sự đổi mới hoặc sáng                           | Chưa thể hiện được khả năng thích nghi, chưa có đề xuất cải tiến hoặc sáng tạo.  |  |

|  |                                                                      |                                                         |                |      |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------|------|--|--|
|  | chủ động đề xuất cải tiến, thể hiện rõ khả năng đổi mới và sáng tạo. | tương cải tiến nhưng mức độ sáng tạo chưa thật nổi bật. | tương đổi mới. | tạo. |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------|------|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả         | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                     |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Trần Thị Tuyết Oanh | 2011         | Giáo trình Giáo dục học tập 1              | NXB Đại học sư phạm                     |
| 2                                 |                     |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                     |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phạm Viết Vượng     | 2000         | Giáo dục học                               | NXB Đại học Quốc gia.                   |
| 4                                 |                     |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                | Link trang web                                                      | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Giáo trình Giáo dục học đại cương | <a href="https://www.slideshare.net">https://www.slideshare.net</a> | 16/5/2021     |
| 2  | Giáo dục học đại cương            | <a href="https://www.slideshare.net">https://www.slideshare.net</a> | 7/8/2024      |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: Đủ ánh sáng, rộng rãi, thoáng mát
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính, máy chiếu, loa và mic

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐC101GHQY                                                                                                                           | <b>1.2 Tên học phần:</b> Thống kê toán học                                                                                                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Statistics                                                                                                                                                              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 02                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | <b>Kiến thức giáo dục đại cương</b>                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                   |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 30 tiết                                                                                                                                                                                           |
| Bài tập                                                                                                                                                         | ....tiết                                                                                                                                                                                          |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | ....tiết                                                                                                                                                                                          |
| Thực hành                                                                                                                                                       | ....tiết                                                                                                                                                                                          |
| Tự học                                                                                                                                                          | 70 tiết                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                   |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | Ths. Hoàng Thị Tuyết Email<br><a href="mailto:tuyeth.tdtt@gmail.com">tuyeth.tdtt@gmail.com</a>                                                                                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | 1. Ths. Nguyễn Văn Tinh Email:<br><a href="mailto:tinh.dh.ttt@gmail.com">tinh.dh.ttt@gmail.com</a><br>2. Ths. Phạm Bá Dũng Email:<br><a href="mailto:dungn.nth@yahoo.com">dungn.nth@yahoo.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Lý luận đại cương                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                               | Đo lường thể thao; Phương pháp nghiên cứu khoa học                                                                                                                                                |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Thống kê toán học là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức đại cương. Là môn học nền tảng để học tiếp môn học Đo lường thể thao và môn học Phương pháp nghiên cứu khoa học.

Nội dung của học phần Thống kê toán bao gồm: 7 chương

Chương 1: Nhập môn thống kê toán học

Chương 2: Phương pháp trình bày số liệu

Chương 3: Tham số đặc trưng

Chương 4: Ước lượng số trung bình

Chương 5: Kiểm định t-test

Chương 6: Kiểm định  $\chi^2$  – test

Chương 7: Tương quan và hồi quy

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần Thống kê toán học trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng về Nguyên

lý thống kê, bao gồm: Tổng thể và mẫu, phương pháp chọn mẫu thống kê, thống kê mô tả và một số phương pháp thống kê suy luận cơ bản. Học xong học phần này, sinh viên có khả năng vận dụng phương pháp chọn mẫu để thu thập số liệu; Vận dụng thống kê mô tả để trình bày số liệu và vận dụng phương pháp thống kê suy luận để phân tích dữ liệu thống kê trong khoa học huấn luyện thể thao. Sinh viên được rèn luyện tính trung thực, cẩn thận trong thu thập và xử lý dữ liệu. Sinh viên có tư duy phản biện, khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                         | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu được vai trò của thống kê trong khoa học thể thao. Nhớ được khái niệm thống kê. Giải thích được các khái niệm cơ bản về tổng thể, mẫu và phương pháp chọn mẫu thống kê                                    | I                                 |
| <b>CLO2</b>   | Hiểu và Áp dụng được phương pháp chọn mẫu đơn giản để thu thập số liệu trong huấn luyện thể thao                                                                                                               | T, U                              |
| <b>CLO3</b>   | Tính toán chính xác các tham số đặc trưng, khoảng tin cậy, chỉ số t, $\chi^2$ , hệ số tương quan, các hệ số trong phương trình hồi quy.                                                                        | T                                 |
| <b>CLO4</b>   | Lựa chọn và áp dụng các công cụ thống kê mô tả phù hợp để trình bày và tổng hợp số liệu                                                                                                                        | T, U                              |
| <b>CLO5</b>   | Lựa chọn và áp dụng các phương pháp thống kê suy luận phù hợp (khoảng tin cậy, Kiểm định t-test; $\chi^2$ -test; tương quan và hồi quy) để phân tích số liệu, rút ra nhận định về hiệu quả huấn luyện thể thao | T, U                              |
| <b>CLO6</b>   | Trung thực, cẩn thận trong quá trình thu thập, xử lý và báo cáo số liệu thống kê                                                                                                                               | U                                 |
| <b>CLO7</b>   | Phân tích, đánh giá được kết quả xử lý số liệu của người khác.                                                                                                                                                 | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 2                                                   | 1            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CLO 2</b> | 3                                                   | 2            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CLO 3</b> | 2                                                   | 1            | 3            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CLO 4</b> | 3                                                   | 2            | 3            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |

|              |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO 5</b> | 3 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 |
| <b>CLO 6</b> | 0 | 1 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 3 |
| <b>CLO 7</b> | 0 | 1 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                      |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02      | <b>Chương 1. Nhập môn thống kê toán học</b><br>1. Khái niệm thống kê<br>2. Vai trò của thống kê<br>3. Phân loại thống kê<br>4. Khái niệm Tổng thể, mẫu<br>5. Nguyên tắc chọn mẫu<br>6. Một số phương pháp chọn mẫu | CLO1<br>CLO2                         | <b>Phương pháp:</b> Thảo luận nhóm, hỏi đáp, tình huống ứng dụng thực tế.<br><b>Hình thức tổ chức:</b> Bài giảng kết hợp hoạt động nhóm.<br><b>Yêu cầu SV:</b><br>Trước buổi học: Chuẩn bị tài liệu,<br>Trong buổi học: Tích cực tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi<br>Sau buổi học: Thực hiện bài tập nhóm (Mỗi nhóm 3 – 5 sinh viên) theo các chủ đề lựa chọn: Thu thập số liệu về mức độ thường xuyên tập luyện thể thao ngoài giờ lên lớp/ mức độ tự học/ mức độ đọc sách ... của sinh viên Nhà trường.<br><b>Địa điểm:</b> Lớp học lý thuyết | - Nội dung đánh giá:<br>+ Ưu nhược điểm của các phương pháp chọn mẫu<br>+ Vai trò của thống kê<br>- Hình thức đánh giá:<br>Báo cáo thảo luận nhóm                 |
| 04      | <b>Chương 2: Phương pháp trình bày số liệu</b><br>1. Các kiểu dữ liệu<br>2. Tần số, tần suất<br>3. Phương pháp trình bày số liệu bằng bảng phân phối.<br>4. Phương pháp trình bày số liệu bằng đồ thị.             | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, làm bài tập nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Bài giảng kết hợp thực hành nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- <b>Trước buổi học:</b> Đọc tài liệu số 1 (TL1) tr1-18; các nhóm chuẩn bị số liệu đã thu thập được từ bài tập nhóm trước đó<br>- <b>Trong buổi học:</b>                                                                                                                                                                                          | - Nội dung đánh giá:<br>Phân loại kiểu dữ liệu;<br>Nhận biết các kiểu dữ liệu; mức độ áp dụng đúng kiểu trình bày dữ liệu<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Hỏi – đáp |

|    |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                      |                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chú ý nghe giảng, đặt câu hỏi khi chưa hiểu, tham gia thảo luận.</li> <li>+ Sinh viên làm việc độc lập trình bày dữ liệu bằng bảng và vẽ biểu đồ cho dữ liệu mẫu, giải thích cách trình bày dữ liệu.</li> <li>+ Các nhóm thảo luận để lựa chọn kiểu trình bày cho số liệu thực tế đã thu thập</li> </ul> <p><b>- Sau buổi học:</b> Làm BT 1 - 3 trong TL1 tr 19<br/>Thu thập số liệu về thành tích 1 môn thể thao của 20 - 30 sinh viên<br/><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>trực tiếp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết quả trình bày dữ liệu với dữ liệu mẫu</li> <li>+ Báo cáo của nhóm về trình bày số liệu thực tế.</li> </ul>                                                                                                                      |
| 04 | <p><b>Chương 2: Các tham số đặc trưng</b></p> <p>1. Số biên - Một - Trung vị.</p> <p>2. Số trung bình cộng.</p> <p>3. Biên độ - Độ lệch tuyệt đối trung bình.</p> <p>4. Phương sai - Độ lệch chuẩn – Hệ số biến thiên (biến sai)</p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, -PP hướng dẫn giải bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Làm bài tập theo nhóm:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- <b>Trước buổi học:</b> Đọc tài liệu số 1 (tr20-40), tìm ví dụ thực tế trong lĩnh vực thể thao.<br/>- <b>Trong buổi học:</b><br/>+ Chủ động tham gia thảo luận, đặt câu hỏi phản biện. Sử dụng được máy tính cầm tay để tính toán được các tham số trên tập dữ liệu mẫu. Thực hiện bài tập 1 trong TL2 tr13.<br/>+ các nhóm sinh viên trao đổi kết quả với nhau và đánh giá kết quả tính toán của nhau<br/>- <b>Sau buổi học:</b> Từ dữ liệu thu thập của buổi học trước, tiến hành tính các tham số đặc trưng; làm BT1-5 trong TL1 tr41-42.</p> | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b><br/>Kiểm tra hiểu biết về khái niệm và công thức tính tham số đặc trưng.<br/><b>- Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Trả lời câu hỏi trắc nghiệm nhanh.<br/>+ Nộp báo cáo kết quả thực hiện số liệu thực tế của nhóm và kết quả nhận xét bài làm của nhóm khác.</p> |



|    |                                                                                                                      |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                      |                              | <b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                  |
| 04 | <b>Chương 3: Ước lượng số trung bình</b><br>1. Luật phân bố chuẩn.<br>2. Khoảng tin cậy của số trung bình.           | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- <i>PP thuyết trình</i><br>- <i>Học tập theo tình huống</i><br>- Hướng dẫn bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- <i>Trình bày lý thuyết:</i><br>- <i>Thảo luận nhóm nhanh</i><br>- Thực hành bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- <b>Trước buổi học:</b> Đọc TL1 tr77-88.<br>- <b>Trong buổi học:</b> Chủ động tham gia thảo luận, đặt câu hỏi khi chưa hiểu. Làm bài tập trên lớp. Tìm khoảng tin cậy cho thành tích trung bình của số liệu thực tế. Đánh giá kết quả bài làm của nhau<br>- <b>Sau buổi học:</b> Hoàn thành bài tập 1, 2 trong TL1 tr89. Mỗi nhóm thu thập số liệu về 1 thành tích thể thao của 2 nhóm độc lập (30 số liệu)<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường | Nội dung đánh giá:<br>+ Điều kiện xác định khoảng tin cậy;<br>+ Công thức tính khoảng tin cậy<br>Hình thức đánh giá: trả lời <b>câu hỏi trắc nghiệm nhanh</b>                                    |
| 06 | <b>Chương 4: Kiểm định t-test</b><br>1. Kiểm định t-test với 2 mẫu độc lập<br>2. Kiểm định t-test với 2 mẫu ghép cặp | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- PP nêu và giải quyết vấn đề<br>- Học tập qua khám phá<br>- Hướng dẫn bài tập<br>- Phương pháp làm việc nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- <i>Trình bày lý thuyết</i><br>- <i>Phân tích tình huống thực tế</i><br>- <i>Thảo luận nhóm nhỏ</i><br>- <i>Làm bài tập</i><br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- <b>Trước buổi học:</b> Đọc TL1 tr90-94, 100-103. Các nhóm chuẩn bị số liệu đã thu thập về thành tích thể thao<br>- <b>Trong buổi học:</b> Tham gia thảo luận nhóm, đặt câu hỏi khi chưa rõ.<br>- Thực hiện kiểm định trên                                                                                                                                                       | - Nội dung đánh giá:<br>+ Nhận diện được các phương pháp kiểm định.<br>+ Mức độ thành thạo áp dụng các kiểm định vào dữ liệu mẫu<br>-Hình thức đánh giá<br>+ Kết quả bài tập thực hiện trên lớp. |

|    |                                                                                                                                                                         |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                         |                               | <p>tập dữ liệu mẫu của giảng viên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi bài tập cho nhau để chấm chéo</li> <li>- Thực hiện kiểm định trên tập dữ liệu thực tế do nhóm thu thập</li> <li>- Sau buổi học: Hoàn thành bài tập 1, 4 trong TL1 tr135, 136; Thu thập số liệu về mức độ tham gia tập luyện thể thao/đọc sách/làm thêm... của 2 nhóm (mỗi nhóm 30 số liệu)</li> </ul> <p>Địa điểm học: - Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 04 | <p><b>Chương 5: Kiểm định <math>\chi^2</math>-test</b></p> <p>1. Kiểm định <math>\chi^2</math>-test ở mẫu lớn</p> <p>2. Kiểm định <math>\chi^2</math>-test ở mẫu bé</p> | <p>CLO4<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình<br/>PP hướng dẫn bài tập<br/>PP làm việc nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Làm việc nhóm</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước buổi học: Đọc tài liệu 1 tr141-150</li> <li>- Trong buổi học: Chủ động tham gia thảo luận, đặt câu hỏi khi chưa hiểu</li> </ul> <p>Thực hiện kiểm định trên tập dữ liệu mẫu của giảng viên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi bài tập cho nhau để chấm chéo</li> <li>- Thực hiện kiểm định trên tập dữ liệu thực tế do nhóm thu thập</li> <li>- Sau buổi học: Làm bài tập giảng viên giao. Đọc trước tài liệu về tương quan và hồi quy</li> </ul> <p>Địa điểm học: - Giảng đường</p> | <p>Nội dung đánh giá:</p> <p>Mức độ thành thạo tính toán các tần số lý thuyết; chỉ số <math>\chi^2</math></p> <p>Hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả trả lời bài tập trắc nghiệm nhanh</li> <li>- Kết quả thực hiện ví dụ trên lớp</li> </ul> |
| 02 | <p><b>Chương 6: Tương quan và hồi quy.</b></p> <p>1. Hệ số tương quan.</p> <p>1.1. Hệ số tương</p>                                                                      | <p>CLO3<br/>CLO5<br/>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>- Nội dung đánh giá<br/>+ Hiểu Ý nghĩa hệ số</p>                                                                                                                                                                                                                       |

|    |                                                                                                                          |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | <p>quan.</p> <p>1.2.Tính chất</p> <p>1.3.Quy ước</p> <p>1.4.Phương pháp tính</p>                                         |                                                 | <p>trình bày</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện bài tập cá nhân</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước buổi học: Đọc tài liệu về hệ số tương quan</li> <li>- Trong buổi học: Lắng nghe chủ động; trả lời câu hỏi của giảng viên</li> </ul> <p>Làm bài tập</p> <p>Sau buổi học: Làm việc theo nhóm: Thảo luận các yếu tố liên quan, ảnh hưởng đến thành tích học tập của sinh viên. Từ đó tiến hành thu thập số liệu các yếu tố ảnh hưởng và kết quả học tập của sinh viên. Tiến hành tính hệ số tương quan giữa kết quả học tập với các yếu tố trên.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <p>tương quan</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhớ tính chất, quy ước về hệ số tương quan</li> <li>+ Nhớ công thức tính</li> </ul> <p>-Hình thức đánh giá:</p> <p>Bài tập Trắc nghiệm</p>                                                     |
| 02 | <p><b>Chương 6: Tương quan và hồi quy.</b></p> <p>2. Đường hồi quy.</p> <p>2.1.Khái niệm.</p> <p>2.2.Cách thực hiện.</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Trước buổi học: Đọc TL1 tr1185-191</p> <p>Trong buổi học: tích cực tham gia trả lời câu hỏi.</p> <p>Sau buổi học: Hoàn thành BT1 trong TL1, 6 tr197, 199</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả thực hiện bài tập giảng viên giao</li> <li>- Kết quả trả lời trắc nghiệm</li> </ul>                                                                                                                      |
| 02 | <p><b>Chương 6: Tương quan và hồi quy.</b></p> <p>(giờ ôn tập)</p> <p>1. Hệ số tương quan.</p> <p>2. Đường hồi quy.</p>  | <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p>             | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn giải bài tập</li> <li>- Thảo luận nhóm</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 5- 7 sinh viên</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Thảo luận các yếu tố liên quan, ảnh hưởng đến thành tích học tập của sinh viên.</p> <p>Thảo luận bài làm các thành viên trong nhóm.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng</p>                                                                                                                                                                                                                   | <p>Nội dung đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mức độ thành thạo tính hệ số tương quan và xác định được đường hồi quy</li> </ul> <p>- Hình thức đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kết quả thực hiện bài</li> </ul> |

|  |  |  |       |                                                                           |
|--|--|--|-------|---------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  | đường | tập trên lớp<br>+ Kết quả<br>thực hiện<br>trên tập số<br>liệu của<br>nhóm |
|--|--|--|-------|---------------------------------------------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: 10 quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                               | CDR HP đáp ứng                                        | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                     | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, thông qua bài kiểm tra 60 phút trên lớp | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6                  | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận,                                                                                                                             | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6         | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                              |                                                       | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Trước buổi học: Đọc tài liệu liên quan đến bài học
- Trong buổi học: Tích cực, chủ động tương tác với giảng viên và thành viên trong nhóm
- Sau buổi học: Hoàn thành các nhiệm vụ giảng viên giao; chủ động tìm hiểu để mở rộng, nâng cao kiến thức
- Tham dự từ 80% số giờ học trở lên
- Có máy tính cầm tay để phục vụ học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Giỏi                                                  | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự ≤30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt ≤ 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt ≤30% yêu cầu      |      |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                             | Yếu (2-3 điểm)                    | Trung bình (4-5 điểm)             | Khá (6-7 điểm)                      | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                              | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Không hiểu vai trò của thống kê, không nhớ | Hiểu sơ sài vai trò thống kê, nhớ | Hiểu cơ bản vai trò thống kê, nhớ | Hiểu rõ vai trò thống kê, nhớ chính | Hiểu sâu sắc vai trò thống kê, nhớ và giải thích xuất |      |

|       |                                                                           |                                                                                        |                                                                                                 |                                                                                                  |                                                                                                          |  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | được khái niệm cơ bản, không giải thích được các khái niệm tổng thể, mẫu. | không đầy đủ khái niệm, giải thích thiếu chính xác về tổng thể, mẫu.                   | được khái niệm chính, giải thích đúng nhưng chưa đầy đủ về tổng thể, mẫu, phương pháp chọn mẫu. | xác khái niệm, giải thích tốt các khái niệm tổng thể, mẫu và phương pháp chọn mẫu.               | sắc, liên hệ thực tiễn về tổng thể, mẫu và phương pháp chọn mẫu.                                         |  |
| CLO2  | Không hiểu và không áp dụng được phương pháp chọn mẫu đơn giản.           | Hiểu sơ sài nhưng áp dụng sai hoặc không thực hiện được phương pháp chọn mẫu đơn giản. | Hiểu cơ bản và áp dụng được phương pháp chọn mẫu đơn giản nhưng còn sai sót.                    | Hiểu rõ và áp dụng chính xác phương pháp chọn mẫu đơn giản trong thu thập số liệu.               | Hiểu sâu và áp dụng linh hoạt, hiệu quả phương pháp chọn mẫu đơn giản, tối ưu hóa việc thu thập số liệu. |  |
| CLO 3 | Không tính toán được hoặc sai hoàn toàn các tham số và chỉ số thống kê    | Tính toán được một phần nhưng sai nhiều, thiếu chính xác                               | Tính toán đúng phần lớn các tham số và chỉ số, nhưng còn một số sai sót nhỏ                     | Tính toán chính xác hầu hết các tham số, chỉ số $t$ , $\chi^2$ , tương quan, hồi quy, ít sai sót | Tính toán hoàn toàn chính xác, trình bày rõ ràng và chuyên nghiệp tất cả các tham số và chỉ số           |  |
| CLO4  | Không chọn được công cụ thống kê mô tả, không trình bày được số liệu      | Chọn công cụ không phù hợp, trình bày số liệu thiếu logic và không rõ ràng             | Chọn được công cụ cơ bản, trình bày số liệu khá rõ nhưng chưa tối ưu                            | Chọn và áp dụng tốt công cụ thống kê mô tả, trình bày số liệu logic, dễ hiểu                     | Chọn và áp dụng xuất sắc công cụ thống kê mô tả, trình bày số liệu chuyên nghiệp, trực quan, hiệu quả    |  |
| CLO5  | Không áp dụng được phương pháp suy luận,                                  | Áp dụng sai hoặc không đầy đủ                                                          | Áp dụng được một số phương                                                                      | Áp dụng chính xác các phương                                                                     | Áp dụng xuất sắc các phương pháp suy luận, phân                                                          |  |

|      |                                                                    |                                                                    |                                                                          |                                                                           |                                                                                                |  |
|------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | không phân tích được số liệu                                       | phương pháp suy luận, nhận định thiếu căn cứ                       | pháp suy luận cơ bản, nhận định đúng nhưng chưa sâu                      | pháp suy luận, phân tích số liệu và đưa ra nhận định hợp lý               | tích số liệu sâu sắc, nhận định thuyết phục, có giá trị thực tiễn                              |  |
| CLO6 | Thiếu trung thực, cầu thả trong thu thập, xử lý và báo cáo số liệu | Có dấu hiệu thiếu cẩn thận hoặc trung thực, báo cáo số liệu sơ sài | Trung thực và cẩn thận ở mức cơ bản, báo cáo số liệu chưa đầy đủ         | Trung thực, cẩn thận trong thu thập và xử lý, báo cáo số liệu rõ ràng     | Thể hiện sự trung thực và cẩn thận tuyệt đối, báo cáo số liệu chi tiết, đáng tin cậy nhiệm cao |  |
| CLO7 | Không phân tích, đánh giá được kết quả số liệu của người khác      | Phân tích sơ sài, đánh giá thiếu chính xác hoặc không có căn cứ    | Phân tích và đánh giá cơ bản, nhưng còn thiếu chiều sâu hoặc chưa đầy đủ | Phân tích, đánh giá tốt kết quả số liệu của người khác, có căn cứ rõ ràng | Phân tích và đánh giá xuất sắc, sâu sắc, đưa ra nhận xét có giá trị cải tiến                   |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản  | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                |              |                                             |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Đức Văn                                 | 2008         | Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao | Nxb Thể dục thể thao                    |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                |              |                                             |                                         |
| 2                                 | Trần Đức Dũng<br>Tạ Hữu Hiếu<br>Nguyễn Đức Văn | 2011         | Tuyển tập các bài toán thống kê đo lường    | Nxb Thể dục thể thao                    |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường đảm bảo các điều kiện của một phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu giáo trình.
- Các phương tiện khác: Phấn, bảng, Máy chiếu, âm thanh.
- E- learning: Phần mềm Microsoft Teams

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                  |
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐC106GHQY                                                                         | <b>1.2 Tên học phần:</b> Phương pháp nghiên cứu khoa học                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Scientific research methods                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                               |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức giáo dục đại cương                                                                     |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                                                          |
| Bài tập                                                                                                       | ....tiết                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                     | ....tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                     | ....tiết                                                                                         |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Đồng Thị Minh Tâm<br>Email: dongtamtdtt@gmail.com                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | ThS. Nguyễn Văn Tính<br>Email: Tinhhdtt@gmail.com<br>ThS.Vũ Công Duẩn<br>Email:vcd2311@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Lý luận đại cương                                                                                |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Thống kê toán học                                                                                |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                            |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Không                                                                                            |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học được coi là một trong những học phần bắt buộc thuộc phần kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo. Học phần có 02 tín chỉ, chia thành 02 chương, trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp NCKH TĐTT: Các khái niệm; phân loại khoa học; các hướng nghiên cứu khoa học trong TĐTT; nội dung của giai đoạn nghiên cứu đề tài khoa học; nội dung của Đề cương và Khóa luận tốt nghiệp; hiểu và biết cách sử dụng các phương pháp NCKH TĐTT giải quyết vấn đề cần nghiên cứu.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần giúp sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về công tác NCKH nói chung và NCKH TĐTT nói riêng, nắm vững các phương pháp NCKH chủ đạo trong lĩnh vực TĐTT hiện nay để thu thập và xử lý thông tin thu được, từ đó giải quyết nội dung nghiên cứu đặt ra.

Từ những kiến thức đã học, sinh viên có kỹ năng vận dụng kiến thức của NCKH TĐTT, vận dụng các phương pháp NCKH vào thực tiễn hoạt động NCKH và lĩnh vực



chuyên môn; kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức phục vụ học tập; kỹ năng làm việc nhóm. Ngoài ra, sinh viên có thái độ tự giác tích cực, chủ động trong học tập; nghiêm túc và tư duy logic trong nghiên cứu, chấp hành tốt nội quy của giờ học.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                            | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Hiểu và giải thích được những khái niệm cơ bản về khoa học, nghiên cứu khoa học và hệ thống kiến thức về lĩnh vực NCKH TĐTT. Từ đó, áp dụng được các kiến thức đã học vào việc phân tích, giải thích các vấn đề trong lĩnh vực NCKH TĐTT nói chung và ngành huấn luyện thể thao nói riêng. | I; T;U                     |
| <b>CLO2</b> | Nắm chắc và phân tích các hướng nghiên cứu trong TĐTT; nội dung của giai đoạn nghiên cứu đề tài khoa học trong lĩnh vực TĐTT. Từ đó, xác định được vấn đề cần nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên môn.                                                                                        | I; T;U                     |
| <b>CLO3</b> | Lựa chọn, nắm vững phương pháp NCKH TĐTT phù hợp để thu thập, xử lý số liệu cho một vấn đề nghiên cứu và trong lĩnh vực nghiên cứu Huấn luyện thể thao.                                                                                                                                    | I; T                       |
| <b>CLO4</b> | Vận dụng hợp lý các phương pháp NCKH TĐTT trong việc giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra; chuẩn đoán được những yếu tố ảnh hưởng đến thành tích thể thao phù hợp với lĩnh vực chuyên môn; biết thuyết trình theo vấn đề lựa chọn.                                                    | I,T,U                      |
| <b>CLO5</b> | Liên hệ thực tiễn theo chuyên ngành để lựa chọn vấn đề nghiên cứu và xây dựng, phân tích các nội dung nghiên cứu.                                                                                                                                                                          | I;T;U                      |
| <b>CLO6</b> | Có năng lực làm việc độc lập, theo nhóm, thái độ tự giác tích cực, chủ động trong học tập và nhu cầu tiếp thu kiến thức nâng cao trình độ và cho nghề nghiệp tương lai.                                                                                                                    | T;U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      |
| <b>CLO 2</b> | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      |
| <b>CLO 3</b> | 0                                            | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      |
| <b>CLO4</b>  | 0                                            | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      |
| <b>CLO5</b>  | 2                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0      |
| <b>CLO6</b>  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:  
 0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14      | <p><b>Chương 1. Đại cương về NCKH và Nghiên cứu khoa học TDDT</b></p> <p>1.1. Những vấn đề chung về khoa học và công nghệ.</p> <p>1.2. Đặc điểm, các loại hình và một số hướng NCKH TDDT</p> <p>1.3. Các giai đoạn chủ yếu của quá trình NCKH TDDT</p> <p>1.4. Đề tài NCKH TDDT</p> <p>1.5. Luận văn khoa học trong lĩnh vực TDDT</p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO5<br>CLO6         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, PP thảo luận trên lớp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>-Thảo luận nhóm</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, làm bài kiểm tra tự luận trên lớp.</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.</li> </ul> | <p>Đánh giá trên lớp</p> <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>1.Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.</p> <p>+Phân loại khoa học?</p> <p>+Các hướng NCKH trong TDDT?</p> <p>+Thảo luận nhóm: Phân tích mục đích, mục tiêu, phương pháp nghiên cứu theo tên đề tài lựa chọn</p> <p>+ Giải thích các nội dung của Đề cương và Khóa luận tốt nghiệp?</p> <p>2. Bài kiểm tra tự luận:</p> <p>Phác thảo các nội dung nghiên cứu theo tên đề tài lựa chọn?</p> <p>-Hình thức đánh giá: Đánh giá trên lớp</p> |
| 16      | <p><b>Chương 2. Các phương pháp nghiên cứu khoa học TDDT</b></p> <p>2.1. Phương pháp thu thập và nghiên cứu các nguồn tài liệu</p> <p>2.2. Phương pháp phỏng vấn</p> <p>2.3. Phương pháp quan sát sư phạm</p>                                                                                                                         | CLO1<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP hoạt động nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nghe giảng do giảng viên trình</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>Đánh giá trên lớp</p> <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>1.Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.</p> <p>+ Các nguồn tài liệu tham khảo</p> <p>+ Ưu, nhược điểm của 3 loại phỏng vấn</p> <p>+Ưu, nhược điểm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | TDDT<br>2.4. Phương pháp dùng bài thử (test)<br>2.5. Phương pháp thực nghiệm sư phạm TDDT<br>2.6. Tìm hiểu thực tế ứng dụng một số phương pháp NCKH TDDT trong phòng thí nghiệm và ôn tập |                       | bày.<br>- Thảo luận nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, làm bài kiểm tra tự luận trên lớp.<br>- Tự giác tích cực thực hiện theo yêu cầu của GV trong phòng thí nghiệm | của PP quan sát sư phạm<br>+ Các test đánh giá tổ chất SN, SM, SB trong môn chuyên ngành.<br>+ Thảo luận nhóm: Xây dựng phiếu phỏng vấn theo tên đề tài lựa chọn?<br>+ Giải thích sơ đồ và phân tích tính logic của 04 loại thực nghiệm sư phạm.<br>2. Bài kiểm tra tự luận:<br>Phân tích PP thực nghiệm sư phạm theo đề tài lựa chọn trong môn chuyên ngành.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Đánh giá trên lớp |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10/4/chữ

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, mức độ tham dự theo thời khóa biểu và tham gia hoạt động học tập, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, tích cực tương tác bài học. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO6                 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm cá nhân trên lớp của sinh viên                                                                                                       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                 | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                |                                              | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Ôn bài cũ và chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học
- Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                |       | Giỏi                                                  | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5. | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |

|                                                                                                                                   |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|----------------------|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|----------------------|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                  | Hiểu cận kề                                                                | Hiểu sơ bộ                                                        | Biết sơ sai                                                     | Mới bắt đầu                                      | Điểm |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                                    | 7.9 – 6                                                                    | 5.9 – 5                                                           | 4.9 – 3.0                                                       | $< 3.0$                                          |      |
| CLO1           | Hiểu, giải thích, áp dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Hiểu, giải thích, áp dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ    | Hiểu, giải thích, áp dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu    | Nắm vững, vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều           | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn            |      |
| CLO2           | Nắm chắc, phân tích, liên hệ tốt, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết    | Nắm chắc, phân tích, liên hệ khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Nắm chắc, phân tích, liên hệ được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Nắm chắc, phân tích, liên hệ sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Nắm không chắc, phân tích, liên hệ sai hoàn toàn |      |
| CLO3           | Lựa chọn, nắm vững tốt, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết              | Lựa chọn, nắm vững khá tốt, có sáng tạo trong cách giải quyết              | Lựa chọn, nắm vững được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu           | Lựa chọn còn thiếu chính xác nhiều                              | Không thể lựa chọn, xác định hoặc sai hoàn toàn  |      |
| CLO4           | Vận dụng tốt, lập luận chặt                                                               | Vận dụng khá tốt, có lập                                                   | Vận dụng được nhưng                                               | Vận dụng sai hoặc còn thiếu                                     | Không thể vận dụng hoặc sai                      |      |

|      |                                                                                              |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                                                       | luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                                      | còn hạn chế, lập luận yếu                                                            | chính xác nhiều                                                          | hoàn toàn                                                                       |  |
| CLO5 | Liên hệ thực tiễn chính xác, lập luận chặt chẽ, linh hoạt, có sáng tạo trong cách giải quyết | Liên hệ thực tiễn khá tốt, có lập luận hợp lý, kém linh hoạt                                       | Liên hệ thực tiễn được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                               | Liên hệ thực tiễn sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                     | Không thể liên hệ hoặc sai hoàn toàn                                            |  |
| CLO6 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao  | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                 | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------|--------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                  |              |                                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Xuân Sinh | 2007         | Giáo trình Lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 2                                 | Nguyễn Xuân Sinh | 2012         | Giáo trình Lý luận và phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT | NXB TDTT Hà Nội                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                  |              |                                                            |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Đức Văn   | 2000         | Phương pháp thống kê trong Thể dục Thể thao                | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 4                                 | Dương Nghiệp Chí | 2004         | Đo lường Thể thao                                          | NXB TDTT Hà Nội                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

|   | <b>Nội dung tham khảo</b>                       | <b>Link trang web</b>                                     | <b>Ngày cập nhật</b> |
|---|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------|
| 1 | Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học | <a href="http://tailieuvnu.com">http://tailieuvnu.com</a> |                      |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Hệ thống loa và Micro giảng dạy, hệ thống Internet, thiết bị cầm tay hỗ trợ giảng dạy, bảng viết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning: Giáo án điện tử

### **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                      |                                                                                                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                |                                                                                                  |
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1QL001GHQY                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Quản lý hành chính nhà nước                                             |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc x<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> State administration                                                   |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                | 02                                                                                               |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                              | Giáo dục đại cương                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                         |                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                            | 20 tiết                                                                                          |
| Bài tập                                                                                              | 02 tiết                                                                                          |
| Thảo luận                                                                                            | 04 tiết                                                                                          |
| Thực hành                                                                                            | 04 tiết                                                                                          |
| Tự học                                                                                               | 70 tiết                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                   |                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                           | Th.S. Tống Thị Thu Hiền<br>Email: <a href="mailto:thuhienqly@gmail.com">thuhienqly@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                  | TS. Đỗ Hữu ngọc<br>Email: <a href="mailto:dhngocqly@gmail.com">dhngocqly@gmail.com</a>           |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                           |                                                                                                  |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                               |                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                 | Triết học Mác - Lênin                                                                            |
| Học phần song hành:                                                                                  | Không có                                                                                         |
| Học phần kế tiếp:                                                                                    | Không có                                                                                         |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** : Quản lý hành chính nhà nước là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo bậc đại học. Đây là môn học thuộc khối kiến thức đại cương của chương trình đào tạo cử nhân TĐTT. Sau 30 tiết học môn học Quản lý hành chính nhà nước sẽ nghiên cứu các vấn đề về nhà nước và hành chính nhà nước trên thế giới cũng như ở Việt Nam như cách thức tổ chức bộ máy nhà nước, các đặc điểm của Quản lý hành chính nhà nước, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động mà các chủ thể hành chính nhà nước phải tuân theo, các vấn đề về nền hành chính, các phương pháp hành chính..., đồng thời sẽ tìm hiểu được quản lý hành chính nhà nước đối với các lĩnh vực cơ bản ở Việt Nam hiện nay.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên có sự hiểu biết và nắm bắt một cách có hệ thống những vấn đề cơ bản về nhà nước và quản lý hành chính nhà nước; vận dụng được các nguyên tắc và phương pháp quản lý hành chính nhà nước trong phục vụ công việc thực tế; Hình thành thái độ tích cực và ý thức tự giác chủ động trong giải quyết công việc.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                  | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Giải thích được các khái niệm, thuật ngữ liên quan đến bộ máy nhà nước và bộ máy hành chính nhà nước                                             | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Hiểu, liên hệ thực tế được những nội dung cơ bản về nhà nước và quản lý hành chính nhà nước                                                      | <b>U</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Phân tích được các nguyên tắc quản lý hành chính nhà nước                                                                                        | <b>U</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Vận dụng kiến thức về phương pháp quản lý hành chính nhà nước để giải quyết các công việc trong thực tế                                          | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO5</b> | Hình thành và phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và kỹ năng giao tiếp để thích ứng với yêu cầu của nhiệm vụ học tập, công việc và đời sống | <b>U</b>                   |
| <b>CLO6</b> | Có khả năng việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm, lựa chọn hành vi khẳng định sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân                         | <b>T</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| <b>CLO 2</b> | 2                                            | 1     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            | 1     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| <b>CLO4</b>  | -                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| <b>CLO5</b>  | -                                            | 1     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | 2     |
| <b>CLO6</b>  | 2                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | 2     |



Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:  
0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 20      | <b>Chương 1. Một số vấn đề cơ bản về nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</b><br>1.1. Nguồn gốc, bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam<br>1.1.1. Nguồn gốc<br>1.1.2. Bản chất<br>1.1.3. Hình thức<br>1.1.4. Chức năng<br>1.2. Bộ máy nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam<br>1.2.1. Khái niệm<br>1.2.2. Hệ thống các cơ quan nhà nước | CLO1<br>CLO3<br>CLO6  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: Bộ máy nhà nước Việt Nam bao gồm hệ thống cơ quan nào?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1. Khái quát nguồn gốc, của Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam? Liên hệ thực tế?<br>2. Phân loại chức năng của ? Liên hệ thực tế?<br>3. Thảo luận nhóm: “Bộ máy nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam bao gồm hệ thống cơ quan nào?” |
| 30      | <b>Chương 2. Khái quát chung về quản lý hành chính nhà nước</b><br>2.1. Khái niệm quản lý hành chính nhà nước<br>2.1.1. Khái niệm quản lý<br>2.1.2. Khái niệm quản lý nhà nước<br>2.1.3. Khái niệm quản lý hành                                                                                                                                                      | CLO2<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br><b>Hình thức tổ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Làm bài tập tại chỗ, và trả lời câu hỏi của GV<br>1. ở mỗi đặc điểm của quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>chính nhà nước</p> <p>2.2. Đặc điểm của quản lý hành chính nhà nước</p> <p>2.2.1. Tính lệ thuộc vào chính trị</p> <p>2.2.2. Tính pháp quyền</p> <p>2.2.3. Tính hệ thống thứ bậc chặt chẽ</p> <p>2.2.4. Tính chuyên môn hóa nghiệp vụ cao</p> <p>2.2.5. Tính liên tục ổn định tương đối và thích ứng</p> <p>2.2.6. Tính không vụ lợi cá nhân</p> <p>2.2.7. Tính nhân đạo</p> <p>2.3. Các nguyên tắc quản lý hành chính nhà nước</p> <p>2.3.1. Nguyên tắc Đảng lãnh đạo đối với hành chính nhà nước</p> <p>2.3.2. Nguyên tắc nhân dân làm chủ trong quản lý hành chính nhà nước</p> <p>2.3.3. Nguyên tắc tập trung dân chủ</p> |                                                 | <p><b>chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</p>     | <p>HCNN hãy liên hệ với hệ thống HCNN ở Việt nam hiện nay</p> <p>2. Chia nhóm thảo luận: Mỗi nhóm lựa chọn 1 nguyên tắc sau đó phân tích và liên hệ xem hệ thống HCNN ở Việt Nam hiện nay đã thực hiện theo đúng các nguyên tắc đó chưa?</p> <p>3. Phân tích nguyên tắc tập trung dân chủ và liên hệ thực tế (nộp bài trên lớp)</p> |
| 20      | <p><b>Chương 3. Nền hành chính nhà nước</b></p> <p>3.1. Quan niệm về nền hành chính nhà nước</p> <p>3.2. Các yếu tố cấu thành nền hành chính nhà nước</p> <p>3.2.1. Nhân sự trong bộ máy hành chính nhà nước</p> <p>3.2.2. Thể chế hành chính nhà nước</p> <p>3.2.3. Nguồn lực vật chất của bộ máy hành chính nhà nước</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị câu trả lời</p> | <p>Đặt câu hỏi cho sinh viên trả lời tại lớp:</p> <p>1. Để một tổ chức đi vào hoạt động cần có những yếu tố nào?</p> <p>2. Thể chế là gì? Trên cơ sở đó đưa ra thể chế nhà nước và thể chế hành chính nhà nước?</p>                                                                                                                 |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                              | <b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 30      | <b>Chương 4. Quản lý hành chính nhà nước đối với các ngành và lĩnh vực</b><br>4.1. Quản lý nhà nước đối với giáo dục và đào tạo<br>4.1.1. Khái niệm giáo dục, đào tạo<br>4.1.2. Quản lý nhà nước đối với giáo dục và đào tạo<br>4.2. Quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, du lịch<br>4.2.1. Khái quát về văn hóa, thể thao, du lịch<br>4.2.2. Cơ cấu tổ chức quản lý của lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch<br>4.3. Quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường<br>4.3.1. Khái niệm tài nguyên, môi trường<br>4.3.1. Vấn đề ô nhiễm môi trường trong giai đoạn hiện nay<br>4.3.2. Giải pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong giai đoạn hiện nay | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: những nguyên nhân gây ra ô nhiễm môi trường hiện nay?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Đặt câu hỏi cho sinh viên trả lời tại lớp:<br>1. Thế nào là giáo dục và đào tạo?<br>Chia nhóm thảo luận:<br>2. Cơ cấu tổ chức quản lý của lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch? (trình bày tại lớp)<br>3. Giải pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong giai đoạn hiện nay? (bài viết gửi qua mail) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                 | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO6                         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (bài viết tại lớp) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                              | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| HIV/AIDS: đánh giá học phần tự thuyết |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
|---------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                       |       | Giỏi                                                  | Khá                       | TB                        | TB yếu                           | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |

|                                                                                                                                   |     |                  |                     |                     |                     |                    |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------|---------------------|---------------------|---------------------|--------------------|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70- 84% yêu cầu | Đạt 50- 69% yêu cầu | Đạt 30- 49% yêu cầu | Đạt 0- 29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                  |                     |                     |                     |                    |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70- 84% yêu cầu | Đạt 50- 69% yêu cầu | Đạt 30- 49% yêu cầu | Đạt 0- 29% yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                                    | Yếu (2-3 điểm)                           | Trung bình (4-5 điểm)                                           | Khá (6-7 điểm)                                             | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                      | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Không giải thích được hoặc sai hoàn toàn          | Giải thích sai hoặc thiếu nhiều nội dung | Giải thích đúng nhưng chưa đầy đủ, chưa có ví dụ minh họa       | Giải thích đúng, có ví dụ minh họa nhưng lập luận chưa sâu | Giải thích chính xác, đầy đủ, có ví dụ và phân tích sâu sắc   |      |
| CLO2           | Không liên hệ được với thực tế                    | Liên hệ còn mơ hồ, sai lệch nhiều        | Liên hệ được nhưng chưa cụ thể, thiếu lập luận                  | Liên hệ thực tế khá tốt, có ví dụ minh họa phù hợp         | Liên hệ thực tế chính xác, có ví dụ sát thực và phân tích sâu |      |
| CLO 3          | Không nhận diện được hoặc nhận diện sai hoàn toàn | Nhận diện được nhưng sai sót nhiều       | Nhận diện được hầu hết các trường hợp nhưng còn thiếu chính xác | Nhận diện đúng phần lớn, có phân tích hợp lý               | Nhận diện chính xác, có phân tích và lập luận chặt chẽ        |      |
| CLO 4          | Không thể vận dụng, sai hoàn toàn                 | Vận dụng sai hoặc thiếu chính xác        | Vận dụng được nhưng còn hạn                                     | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp                          | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng                |      |

|       |                                                         |                                         |                                                              |                                                     |                                                           |  |
|-------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|       |                                                         | nhiều                                   | chế, lập luận yếu                                            | lý nhưng chưa đầy đủ                                | tạo trong cách giải quyết                                 |  |
| CLO 5 | Không có khả năng tự học, giao tiếp rất kém             | Tự học hạn chế, giao tiếp kém hiệu quả  | Tự học ở mức trung bình, giao tiếp còn thiếu linh hoạt       | Tự học chủ động, giao tiếp khá tốt                  | Tự học hiệu quả, giao tiếp linh hoạt, tự tin              |  |
| CLO 6 | Không có khả năng làm việc nhóm, thiếu tự chủ hoàn toàn | Làm việc nhóm kém hiệu quả, tự chủ thấp | Làm việc nhóm trung bình, có trách nhiệm nhưng chưa chủ động | Làm việc nhóm khá tốt, có tinh thần trách nhiệm cao | Làm việc nhóm xuất sắc, chủ động, tự chịu trách nhiệm cao |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------|--------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                |              |                                                |                                         |
| 1                                 | Chu Xuân Khánh | 2010         | Giáo trình lý luận quản lý hành chính nhà nước | Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật       |
| 2                                 | Nguyễn Hữu Hai | 2012         | Giáo trình Hành chính nhà nước                 | Nhà xuất bản Giáo dục                   |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                |              |                                                |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                      | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Bộ máy nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam  | <a href="http://thuvienphapluat.vn">http://thuvienphapluat.vn</a> |               |
| 2  | Khái quát về bộ máy hành chính nhà nước | <a href="https://luatminhkhue.vn">https://luatminhkhue.vn</a>     |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                                                                                 |                                                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                          |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QL002GHQY                                                                                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Pháp luật đại cương             |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> General Law                    |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 02                                                       |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Kiến thức giáo dục đại cương                             |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 20 tiết                                                  |
| Bài tập                                                                                                                                                         | 3 tiết                                                   |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | 7 tiết                                                   |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 0 tiết                                                   |
| Tự học                                                                                                                                                          | 70 tiết                                                  |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                          |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | PGS.TS. Nguyễn Cẩm Ninh<br>Email: camninhvuong@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | Th.s Tống Thị Thu Hiền<br>Email: thuhienqly@gmail.com    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Bộ môn Quản lý TDTT                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                          |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Không                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không yêu cầu                                            |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                               | Không yêu cầu                                            |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Pháp luật đại cương là học phần bắt buộc thuộc phần kiến thức giáo dục đại cương của tất cả các chương trình đào tạo. Học phần cung cấp những kiến thức lí luận về nhà nước và pháp luật, nội dung cơ bản của một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam như: Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Hình sự, Luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Lao động.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần Pháp luật đại cương trang bị cho người học: Có kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật, về một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam; Vận dụng kiến thức đã học trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật phổ biến trong học tập, công việc và đời sống; Có ý thức kỷ luật, ý thức công dân, có thái độ tôn trọng pháp luật, xây dựng tác phong “sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật”.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                 | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Giải thích được các khái niệm, thuật ngữ pháp lý cơ bản về nhà nước, pháp luật                                  | I                          |
| CLO2   | Hiểu, liên hệ thực tế được những nội dung cơ bản về nhà nước, pháp luật và một số ngành luật ngành luật cơ bản. | I,T                        |

|      |                                                                                                                                                  |       |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| CLO3 | Phân biệt được tính hợp pháp, bất hợp pháp của các hành vi của các cá nhân, tổ chức trong thực tế                                                | I,T   |
| CLO4 | Vận dụng kiến thức về nhà nước, pháp luật đã học để giải quyết được các tình huống pháp luật phổ biến trong thực tế                              | I,T,U |
| CLO5 | Hình thành và phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và kỹ năng giao tiếp để thích ứng với yêu cầu của nhiệm vụ học tập, công việc và đời sống | T,U   |
| CLO6 | Có khả năng việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm, lựa chọn hành vi khẳng định sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân                         | U     |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 2                                            | 1     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| CLO 2 | 2                                            | 1     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| CLO 3 | 2                                            | 1     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| CLO 4 | 2                                            | 1     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| CLO 5 | -                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | 2     |
| CLO 6 | -                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                       |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15      | <b>Chương 1. Những vấn đề cơ bản về nhà nước</b><br>1.1. Nguồn gốc Nhà nước<br>1.2. Khái niệm, bản chất của Nhà nước<br>1.3. Các dấu hiệu đặc trưng của nhà | CLO1<br>CLO2<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1.Tóm tắt nguồn gốc, dấu hiệu đặc trưng của Nhà nước? Liên hệ thực tế? |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                      |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | nước<br>1.4. Chức năng của Nhà nước<br>1.5. Kiểu và hình thức Nhà nước<br>1.6. Bộ máy nhà nước                                                                                                                                                                                                    |                              | - Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.                                                                                                                                        | 2. Phân loại chức năng Nhà nước? Liên hệ thực tế?<br>3. Thảo luận nhóm: “Kiểu và hình thức nhà nước                                                                                               |
| 15      | <b>Chương 2. Những vấn đề cơ bản về pháp luật</b><br>2.1. Nguồn gốc, khái niệm pháp luật<br>2.2. Bản chất pháp luật<br>2.3. Thuộc tính pháp luật<br>2.4. Chức năng, vai trò của pháp luật<br>2.5. Mối quan hệ giữa pháp luật với những hiện tượng xã hội khác<br>2.6. Kiểu và hình thức pháp luật | CLO1<br>CLO2<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu, Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm. | Làm bài tập tại chỗ, và trả lời câu hỏi của GV<br>1. Tóm tắt nguồn gốc, bản chất của pháp luật? Liên hệ thực tế?<br>2. Phân tích thuộc tính và chức năng, vai trò của pháp luật? Liên hệ thực tế? |
| 15      | <b>Chương 3. Hệ thống pháp luật và qui phạm pháp luật</b><br>3.1 Hệ thống pháp luật<br>3.2 Quy phạm pháp luật<br>3.3 Văn bản quy phạm pháp luật                                                                                                                                                   | CLO1<br>CLO2<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị                    | Đánh giá qua bài thảo luận nhóm<br>- Hình thức đánh giá: Báo cáo của nhóm trước lớp theo chủ đề “Phân tích cấu trúc của quy phạm pháp luật bằng ví dụ thực tiễn”                                  |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                      |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                        |                                              | câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                   |
| 15      | <b>Chương 4. Quan hệ pháp luật</b><br>1.1. Khái niệm, đặc điểm của quan hệ pháp luật<br>1.2. Thành phần của quan hệ pháp luật<br>1.3. Sự kiện pháp lý                                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO6         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm. | Đánh giá qua bài thảo luận nhóm<br>-Hình thức đánh giá: Báo cáo của nhóm trước lớp theo chủ đề “Phân tích thành phần của quan hệ pháp luật, liên hệ thực tế”      |
| 20      | <b>Chương 5. Thực hiện pháp luật – Vi phạm pháp luật – Trách nhiệm pháp lý – Pháp chế XHCN</b><br>2.1. Thực hiện pháp luật<br>2.2. Vi phạm pháp luật<br>2.3. Trách nhiệm pháp lý<br>2.4. Pháp chế XHCN | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP nghiên cứu tình huống<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu, Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.                                                                                              | Làm bài tập tại chỗ, và trả lời câu hỏi của GV<br>1.Phân loại VPPL trong tình huống thật.<br>2.Phân tích được các yếu tố cấu thành VPPL trong tình huống thực tế. |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                     |                                              | - Tự học do SV tự chọn địa điểm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 20      | <b>Chương 6. Một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam</b><br>3.1. Ngành luật hiến pháp<br>3.2. Ngành luật hành chính<br>3.3. Ngành luật dân sự<br>3.4. Ngành luật hình sự<br>3.5. Luật lao động<br>3.6. Luật hôn nhân và gia đình | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm. | Đánh giá qua bài thảo luận nhóm<br>-Hình thức đánh giá: Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp theo chủ đề<br>1.Tóm tắt quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp 2013? Liên hệ thực tế?<br>2.Phân loại tội phạm cụ thể được qui định trong Bộ luật hình sự?<br>3.Thảo luận:“Cho ví dụ về vi phạm hành chính và phân tích các yếu tố cấu thành vi phạm hành chính trong ví dụ đó?” |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua mức độ tham dự theo thời khóa biểu và mức độ tham gia các hoạt động học tập của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5                 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm cá nhân trên lớp của sinh viên                                | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri                                                 | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận                                                                           | CLO1<br>CLO2                                 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích                                   | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|--------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------|
|                                        | kỳ         | thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP |                                | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |                                            |                                |                              | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Giỏi                                                  | Khá                       | TB                        | TB yếu                           | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi.                                     | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                                    | Yếu (2-3 điểm)                           | Trung bình (4-5 điểm)                                           | Khá (6-7 điểm)                                             | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                                 | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Không giải thích được hoặc sai hoàn toàn          | Giải thích sai hoặc thiếu nhiều nội dung | Giải thích đúng nhưng chưa đầy đủ, chưa có ví dụ minh họa       | Giải thích đúng, có ví dụ minh họa nhưng lập luận chưa sâu | Giải thích chính xác, đầy đủ, có ví dụ và phân tích sâu sắc              |      |
| CLO2           | Không liên hệ được với thực tế                    | Liên hệ còn mơ hồ, sai lệch nhiều        | Liên hệ được nhưng chưa cụ thể, thiếu lập luận                  | Liên hệ thực tế khá tốt, có ví dụ minh họa phù hợp         | Liên hệ thực tế chính xác, có ví dụ sát thực và phân tích sâu            |      |
| CLO 3          | Không nhận diện được hoặc nhận diện sai hoàn toàn | Nhận diện được nhưng sai sót nhiều       | Nhận diện được hầu hết các trường hợp nhưng còn thiếu chính xác | Nhận diện đúng phần lớn, có phân tích hợp lý               | Nhận diện chính xác, có phân tích và lập luận chặt chẽ                   |      |
| CLO4           | Không thể vận dụng, sai hoàn toàn                 | Vận dụng sai hoặc thiếu chính xác nhiều  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                   | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ     | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết |      |
| CLO5           | Không có khả năng tự học, giao tiếp rất kém       | Tự học hạn chế, giao tiếp kém hiệu quả   | Tự học ở mức trung bình, giao tiếp còn thiếu linh hoạt          | Tự học chủ động, giao tiếp khá tốt                         | Tự học hiệu quả, giao tiếp linh hoạt, tự tin                             |      |

|      |                                                         |                                         |                                                              |                                                     |                                                           |  |
|------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| CLO6 | Không có khả năng làm việc nhóm, thiếu tự chủ hoàn toàn | Làm việc nhóm kém hiệu quả, tự chủ thấp | Làm việc nhóm trung bình, có trách nhiệm nhưng chưa chủ động | Làm việc nhóm khá tốt, có tinh thần trách nhiệm cao | Làm việc nhóm xuất sắc, chủ động, tự chịu trách nhiệm cao |  |
|------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả  | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|--------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |              |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lê Minh Toàn | 2012         | Giáo trình Pháp luật đại cương             | NXB Chính trị Quốc gia                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |              |              |                                            |                                         |
| 2                                 |              |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                                  | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Hiến pháp sửa đổi bổ sung 2013                                      | <a href="http://thuvienphapluat.vn">http://thuvienphapluat.vn</a> |               |
| 2  | Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, sửa đổi bổ sung 2020 |                                                                   |               |
| 3  | Luật hành chính 2015                                                |                                                                   |               |
| 4  | Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017                       |                                                                   |               |
| 5  | Bộ luật dân sự 2015                                                 |                                                                   |               |
| 6  | Luật hôn nhân và gia đình 2014                                      |                                                                   |               |
| 7  | Bộ luật lao động 2012 số 10/2012/QH13                               |                                                                   |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## PHẦN II: KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 4. Thông tin chung về học phần                                                                     |                                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1TL102GHQY                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Tâm lý học TDTT                                                                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sports Psychology                                                                   |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 02                                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Khối kiến thức cơ sở ngành                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                          | 30 tiết                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                | 0 tiết                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                          | 0 .tiết                                                                                                       |
| Tự học                                                                                             | 70 tiết                                                                                                       |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | ThS. Lê Cảnh Khôi .<br>Email: canhkhoy75@gmail.com                                                            |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | ThS. Nguyễn Đức Doanh<br>Email:<br>ThS. Nguyễn Thị Phương Loan<br>Email:<br>ThS. Ngô Thị Thanh Xuân<br>Email: |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Tâm lý, Giáo dục TDTT                                                                                  |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Tâm lý học đại cương                                                                                          |
| Học phần học trước:                                                                                |                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                |                                                                                                               |

### 5. Mô tả tóm tắt học phần:

Tâm lý học thể dục thể thao là một chuyên ngành của Tâm lý học nghiên cứu các quy luật và hiện tượng tâm lý của con người trong hoạt động thể dục thể thao. Trong đào tạo trình độ đại học, ngành HLTT. Học phần TLHTDĐT bao gồm các nội dung chính: Những vấn đề chung của Tâm lý học TDTT, đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao, đặc điểm tâm lý thi đấu thể thao, cơ sở tâm lý học của hoạt động huấn luyện thể thao, huấn luyện tâm lý cho vận động viên thể thao và nhân cách người Huấn luyện viên thể thao.

### 6. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

**CO1:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vai trò của yếu tố tâm lý trong hoạt động thể thao, đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao, đặc điểm tâm lý thi đấu thể thao, cơ sở tâm lý học của hoạt động huấn luyện thể thao,

**CO2:** Phát triển những kỹ năng cơ bản liên quan đến công tác huấn luyện, điều chỉnh, kiểm tra đánh giá tâm lý vận động viên thể thao

**CO3:** Bồi dưỡng hình thành những phẩm tâm lý chất cơ bản của người huấn luyện viên thể thao

## 7. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                                                        | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Hiểu rõ các khái niệm cơ bản của tâm lý học thể thao và vai trò của yếu tố tâm lý trong huấn luyện, thi đấu thể thao.  | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Nắm vững các đặc điểm tâm lý của hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao                                               | <b>T</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Phân tích được cơ sở tâm lý của hoạt động huấn luyện thể thao                                                          | <b>T</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Biết sử dụng các phương pháp huấn luyện và phục hồi tâm lý cho vận động viên.                                          | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Biết sử dụng các phương pháp đánh giá và can thiệp tâm lý trong thể thao.                                              | <b>U</b>                   |
| <b>CLO6</b> | Biết xây dựng chiến lược quản lý cảm xúc và duy trì trạng thái tinh thần tốt cho vận động viên trước và trong thi đấu. | <b>U</b>                   |
| <b>CLO7</b> | Có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp khi áp dụng kiến thức tâm lý trong thực tiễn.                                    | <b>T</b>                   |
| <b>CLO8</b> | Biết thể hiện thái độ phù hợp trong công tác và khi giao tiếp với các đối tượng, hoàn cảnh, tình huống khác nhau       | <b>T</b>                   |
| <b>CLO9</b> | Thấu hiểu và hỗ trợ vận động viên trong quá trình phát triển tâm lý và chuyên môn.                                     | <b>T</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> | 2                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO4</b>  |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO5</b>  |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO6</b>  |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO7</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 2     |
| <b>CLO8</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     |       | 2     |
| <b>CLO9</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 1     |



Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:  
0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Bài 1 : Đối tượng, nhiệm vụ của Tâm lý học TDDT</b><br>1.1. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu của TLHTDDT<br>- Đối tượng nghiên cứu của TLHTDDT<br>- Nhiệm vụ nghiên cứu của TLHTDDT<br>1.2. Phương pháp nghiên cứu TLHTDDT.<br>1.3. Ý nghĩa của TLHTDDT trong đào tạo cán bộ TDDT<br>1.4. Mối liên hệ của TLH TDDT với các ngành khoa học khác                                                                                                                                                       | CLO1<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                             | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đối tượng, nhiệm vụ và các pp nghiên cứu Tâm lý học TDDT.<br>+ Vai trò của TLHTDDT<br><br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp                                                                 |
| 2       | <b>Bài 2 : Đặc điểm tâm lý của hoạt động TDDT</b><br>2.1. Đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC<br>- Khái quát chung về hoạt động GDTC<br>- Đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC<br>- Đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC cho HS trong nhà trường.<br>+ Đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC cho HS tiểu học<br>+ Đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC cho HS trung học cơ sở<br>+ Đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC cho HS lứa tuổi đầu thanh niên và thanh niên<br>2.2. Đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao | CLO1<br>CLO2<br>CLO7         | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Bài tập: Đánh giá thể hình cho nhóm sinh viên trong lớp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | - Nội dung đánh giá:<br>+ Nhận thức về đặc điểm tâm lý của hoạt động GDTC<br><br>+ Đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả đánh giá thể hình theo nhóm |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát chung về hoạt động thể thao</li> <li>- Đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 4       | <p><b>Bài 3 : Đặc điểm Tâm lý thi đấu của VĐV thể thao</b></p> <p>3.1. Khái niệm và đặc điểm của thi đấu thể thao.</p> <p>3.2. Mục đích và nhiệm vụ của thi đấu thể thao</p> <p>3.3. Động cơ thi đấu thể thao</p> <p>3.4. Những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến sự biến đổi các trạng thái tâm lý trước thi đấu.</p> <p>3.5. Trạng thái tâm lý khởi thi.</p> <p>3.6. Đặc điểm của sự căng thẳng tâm lý trong quá trình thi đấu.</p> <p>3.7. Đặc điểm tâm lý của trạng thái cực điểm và hô hấp lần 2</p> <p>3.8. Trạng thái tâm lý sau thi đấu.</p> | CLO2<br>CLO3<br>CLO7<br>CLO9 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Bài tập: phân tích đặc điểm của sự căng thẳng tâm lý trong quá trình thi đấu.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Nhận thức về đặc điểm Tâm lý thi đấu của VĐV thể thao</li> <li>- Hình thức đánh giá: + Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; + Báo cáo kết quả đánh giá theo nhóm</li> </ul>     |
| 4       | <p><b>Bài 4 : Cơ sở tâm lý của giảng dạy TD và huấn luyện TT.</b></p> <p>4.1. Cơ sở tâm lý của giảng dạy động tác và huấn luyện kỹ thuật.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm và đặc điểm tâm lý của HLKT.</li> <li>- Đặc điểm tâm lý của biểu tượng vận động</li> <li>- Đặc điểm tâm lý của các giai đoạn và quy luật hình thành kỹ năng vận động</li> <li>- Đặc điểm tâm lý của kỹ năng, kỹ xảo vận động</li> </ul>                                                                                                         | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO9 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị</p>                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: +Cơ sở tâm lý của giảng dạy động tác và huấn luyện kỹ thuật. +Cơ sở tâm lý của huấn luyện thể lực +Cơ sở tâm lý của huấn luyện chiến thuật</li> <li>- Hình thức đánh giá:</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                | Bài đánh giá                                            |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm tâm lý của việc giảng dạy các hành động vận động</li> <li>- Phản ứng vận động</li> <li>- Tri giác chuyên môn của VĐV</li> </ul> <p><b>4.2. Cơ sở tâm lý của huấn luyện thể lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm của lượng vận động tâm lý ở VĐV thể thao</li> <li>- Khái niệm về huấn luyện thể lực</li> <li>- cấu trúc tâm lý của huấn luyện thể lực</li> <li>- Đặc tính tâm lý và tri giác chuyên môn của các tổ chất thể lực.</li> <li>- Sự tác động tương hỗ giữa các tổ chất thể lực với nhau và với kỹ năng vận động.</li> <li>- Sự tiếp thu và điều khiển các tổ chất thể lực.</li> </ul> <p><b>4.3. Cơ sở tâm lý của huấn luyện chiến thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm về huấn luyện chiến thuật.</li> <li>- Cấu trúc tâm lý của huấn luyện chiến thuật</li> <li>- Đặc điểm và cấu trúc tâm lý của tư duy chiến thuật</li> <li>- Cấu trúc tâm lý của hoạt động chiến thuật.</li> <li>- Đặc điểm tâm lý của các loại hình hoạt động chiến thuật.</li> <li>- Vai trò của ngôn ngữ trong tư duy chiến thuật</li> </ul> |                       | <p>câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> | + Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;             |
| 2       | <p><b>Bài 5. Ý chí trong hoạt động TDDT</b></p> <p>5.1. Khái niệm Ý chí và Ý chí trong hoạt động TDDT</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | CLO1<br>CLO6<br>CLO7  | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa,                                                 | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đặc điểm tâm lý của sự nỗ lực |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                  |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 5.2. Đặc điểm tâm lý, những trở ngại và khó khăn trong hoạt động thể thao<br>5.3. Đặc điểm tâm lý của sự nỗ lực ý chí trong hoạt động thể thao<br>5.4. Các biện pháp giáo dục ý chí cho VĐV thể thao                                                 | CLO8                         | gọi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                    | ý chí trong hoạt động thể thao<br>+ Các biện pháp giáo dục ý chí cho VĐV thể thao<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;                                                     |
| 2       | <b>Bài 6. Lượng vận động và năng lượng tâm lý</b><br>6.1. Khái niệm về Lượng vận động và sức bền tâm lý<br>6.2. Năng lượng tâm lý<br>6.3. Xu thế huấn luyện và điều chỉnh tâm lý thông qua việc vận dụng lý luận năng lượng tâm lý.                  | CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Nội dung đánh giá:<br>+ Năng lượng tâm lý<br>+ Xu thế huấn luyện và điều chỉnh tâm lý thông qua việc vận dụng lý luận năng lượng tâm lý.<br>- Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |
| 2       | <b>Bài 7 : Huấn luyện tâm lý cho VĐV thể thao.</b><br>7.1. Những vấn đề chung về công tác huấn luyện tâm lý trong thể thao<br>- Mục đích và nhiệm vụ của công tác huấn luyện tâm lý trong thể thao.<br>- Nguyên tắc huấn luyện tâm lý trong thể thao | CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Nghe giảng do giảng viên trình bày                                                                                                                                      | - Nội dung đánh giá:<br>+ Cơ sở của công tác huấn luyện tâm lý chung trong thể thao<br>+ Cơ sở của công tác huấn                                                                                              |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                              |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt kế hoạch huấn luyện tâm lý cho VĐV</li> <li>- Hình thức huấn luyện tâm lý trong thể thao</li> </ul> <p>7.2. Cơ sở của công tác huấn luyện tâm lý trong thể thao</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở của công tác huấn luyện tâm lý chung trong thể thao</li> <li>- Cơ sở của công tác huấn luyện tâm lý thi đấu thể thao</li> <li>- Cơ sở của công tác huấn luyện tâm lý chuyên môn trong thể thao</li> </ul> |                              | <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                            | <p>luyện tâm lý thi đấu thể thao</p> <p>+ Cơ sở của công tác huấn luyện tâm lý chuyên môn trong thể thao</p> <p>- Hình thức đánh giá: bài viết nộp tại lớp</p>                                                            |
| 4       | <p><b>Bài 8. Nhân cách người giáo viên, huấn luyện viên thể dục thể thao.</b></p> <p>8.1. Khái niệm GV, HLV thể dục thể thao</p> <p>8.2. Đặc điểm lao động nghề nghiệp của GV, HLV thể dục thể thao</p> <p>8.3. Yêu cầu đối với nhân cách người GV HLV thể dục thể thao</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về phẩm chất đạo đức, TL</li> <li>- Về năng lực nghề nghiệp.</li> </ul> <p>8.4. Trí tuệ cảm xúc của người GV, HLV thể thao</p>                       | CLO7<br>CLO8<br>CLO9         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Yêu cầu đối với nhân cách người GV HLV thể dục thể thao</p> <p>+ Trí tuệ cảm xúc của GV,HLV thể thao</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p> |
| 2       | <p><b>Bài 9. Cơ sở tâm lý học của công tác tuyển chọn nhân tài thể thao</b></p> <p>9.1. Ý nghĩa của khoa học dự báo và tuyển chọn nhân tài thể thao</p> <p>9.2. Bản chất cấu trúc của năng khiếu và tài năng thể thao</p>                                                                                                                                                                                                                                                 | CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> </ul>                                                                                                                                                | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Bản chất cấu trúc của năng khiếu và tài năng thể thao</p> <p>+ Một số tiêu chí về tâm lý trong tuyển chọn VĐV thể thao</p>                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                    |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 9.3. Một số tiêu chí về tâm lý trong tuyển chọn VĐV thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                              | - Bài tập: Sơ cứu khi bị gãy xương chi trên, chi dưới<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                     | - Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;                                                                                                                                            |
| 2       | <b>Bài 10. Công tác tư vấn tâm lý trong hoạt động thể thao</b><br>10.1. Khái niệm về công tác tư vấn tâm lý và tư vấn tâm lý trong thể thao<br>10.2. Hiện trạng của công tác tư vấn tâm lý trong thể thao<br>10.3. Mục đích và đặc điểm của công tác tư vấn tâm lý trong thể thao<br>10.4. Đối tượng và nguyên tắc của công tác tư vấn tâm lý trong thể thao<br>10.5. Các phương pháp tư vấn tâm lý trong thể thao | CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9         | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đối tượng và nguyên tắc của công tác tư vấn tâm lý trong thể thao<br>+ Các phương pháp tư vấn tâm lý trong thể thao<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp |
| 2       | <b>BÀI 15. ÔN TẬP</b><br>I. Tổng kết nội dung học phần.<br>II. Rà soát nội dung ôn tập chuẩn bị thi kết thúc học phần.<br>III. Giải đáp phản hồi người học.                                                                                                                                                                                                                                                        | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời                                                            | - Nội dung đánh giá: Nội dung ôn tập thi kết thúc học phần<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp                                                                                    |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học         | Bài đánh giá |
|---------|----------|-----------------------|------------------------------|--------------|
|         |          |                       | Địa điểm học:<br>Giảng đường |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6                         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận                                                                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| 1.1. Rubric đánh giá học phần                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành để giải quyết yêu cầu của bài thi.          | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

### 9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                            | Khá/TB khá                                             | Trung Bình                                    | Yếu                                         | Kém                                   | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                   | 7.9 – 6                                                | 5.9 – 5                                       | 4.9 – 3.0                                   | <3.0                                  |      |
| CLO1           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO2           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có                                | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý                   | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập          | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn |      |



|      |                                                                                                 |                                                                                                        |                                                                                          |                                                                              |                                                                                         |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | sáng tạo trong cách giải quyết                                                                  | nhưng chưa đầy đủ                                                                                      | luận yếu                                                                                 |                                                                              |                                                                                         |  |
| CLO3 | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                       | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                           | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                                 | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn                                                  |  |
| CLO4 | Thực hiện thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                                 | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                                                                | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                      | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                         | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn                                                  |  |
| CLO5 | Xử lý thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                                     | Xử lý chính xác nhưng kém linh hoạt                                                                    | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                          | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                             | Không thể xử lý hoặc sai hoàn toàn                                                      |  |
| CLO6 | Thể hiện khả năng thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                         | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                        | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                              | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                 | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                                  |  |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao     | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế     | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động     | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp     | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn         |  |
| CLO8 | Thể hiện tinh thần trách nhiệm xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện tinh thần trách nhiệm tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện tinh thần trách nhiệm trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện tinh thần trách nhiệm yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có tinh thần trách nhiệm hoặc tinh thần trách nhiệm kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

|      |                                                                                         |                                                                                                          |                                                                                            |                                                                                |                                                                              |  |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO9 | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử xuất sắc, chủ động, linh hoạt, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực Văn hóa ứng xử hoặc năng lực kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                            |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lê Văn Xem                                 | 2010         | Tâm lý học TDDT                            | NXB TDDT, HN                            |
| 2                                 |                                            |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                            |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phạm Ngọc Viễn                             | 1991         | Tâm lý học TDDT                            | NXB TDDT, HN                            |
| 4                                 | Nguyễn Mậu Loan                            | 1999         | Tâm lý học TDDT                            | NXBGD, HN                               |
| 5                                 | Phạm Đình Bẩm<br>Đào Bá Trì<br>(Biên dịch) | 1999         | Tâm lý học trong thể thao                  | NXB TDDT, HN                            |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính, máy chiếu Projector, phấn bảng
- Các phương tiện khác: Mạng Internet, loa, âm ly, micro...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1TL202GHQ                                                                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Giáo dục học TDTT                           |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b><br>Science of physical education and sport |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 02                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                      |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 30 tiết                                                              |
| Bài tập                                                                                                                                                         | ....tiết                                                             |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | ....tiết                                                             |
| Thực hành                                                                                                                                                       | ....tiết                                                             |
| Tự học                                                                                                                                                          | 70 tiết                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Nguyễn Thị Phương Loan<br>Email: loanbmtlgd@gmail.com           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | ThS. Lê Cảnh Khôi<br>Email: canhkhoy75@gmail.com                     |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | BM Tâm lý, Giáo dục học TDTT                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Giáo dục học đại cương                                               |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             |                                                                      |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                               |                                                                      |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Giáo dục học TDTT là môn học bắt buộc được giảng dạy cho sinh viên hệ đại học chính quy ở các trường đại học TDTT. Trong chương trình đào tạo bậc đại học ngành Huấn luyện thể thao, môn Giáo dục học TDTT được giảng dạy cho sinh viên năm thứ ba. Môn học cung cấp, trang bị cho sinh viên hệ thống những kiến thức, kỹ năng cơ bản & giáo dục tình yêu nghề nghiệp, mức độ tự chủ và ý thức trách nhiệm trong hoạt động học tập – hoạt động nhận thức.

Môn học gồm bảy chương được chia thành ba phần: Những vấn đề chung của khoa học giáo dục học TDTT, lý luận dạy học & lý luận giáo dục.

### 3. Mục tiêu học phần

CO1: Có kiến thức và hiểu rõ những vấn đề cơ bản, cốt lõi của môn học

CO2: Bước đầu hình thành một số kỹ năng cơ bản

CO3: Tự giác, tích cực, độc lập, chủ động, sáng tạo trong hoạt động học tập

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                       | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Hiểu khái quát về những vấn đề chung của khoa học Giáo dục học TĐTT                                                                                          | T,U                               |
| CLO2          | Lựa chọn & áp dụng/sử dụng được các phương pháp nghiên cứu khoa học Giáo dục học TĐTT                                                                        | T,U                               |
| CLO3          | Tích cực, chủ động, độc lập & sáng tạo trong hoạt động học tập – hoạt động nhận thức                                                                         | T,U                               |
| CLO4          | Hiểu khái quát về quá trình sư phạm TĐTT                                                                                                                     | T,U                               |
| CLO5          | Vận dụng các quy luật của quá trình sư phạm TĐTT để giải thích các hiện tượng, tình huống nảy sinh trong quá trình giáo dục & dạy học – huấn luyện thể thao. | T,U                               |
| CLO6          | Có tinh thần trách nhiệm trong hoạt động học tập, tinh thần hợp tác nhóm.                                                                                    | T,U                               |
| CLO7          | Hiểu khái quát về quá trình dạy học TĐTT – huấn luyện thể thao                                                                                               | T,U                               |
| CLO8          | Lựa chọn & áp dụng/sử dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học TĐTT – huấn luyện thể thao.                                                                   | T,U                               |
| CLO9          | Tự giác, cố gắng nỗ lực trong hoạt động học tập – hoạt động nhận thức (tự học, tự nghiên cứu khoa học)                                                       | T,U                               |
| CLO10         | Hiểu khái quát về quá trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh                                                                                   | T,U                               |
| CLO11         | Áp dụng/sử dụng được các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh                                                                          | T,U                               |
| CLO12         | Hiểu khái quát về quá trình giáo dục trong hoạt động TĐTT                                                                                                    | T,U                               |
| CLO13         | Áp dụng/sử dụng được các phương pháp giáo dục nhân cách của VĐV thể thao                                                                                     | T,U                               |
| CLO14         | Hiểu khái quát về nhà sư phạm TĐTT – Huấn luyện viên thể thao.                                                                                               | T,U                               |
| CLO15         | Xây dựng/thiết kế được kế hoạch huấn luyện thể thao                                                                                                          | T,U                               |
| CLO16         | Có tinh thần, ý thức giữ gìn và xây dựng hình ảnh của nhà sư phạm TĐTT                                                                                       | T,U                               |
| CLO17         | Hiểu rõ các nội dung phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong quá trình giáo dục – huấn luyện thể thao.                                                    | T,U                               |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|            | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| CLO1       | 2                                                   | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 1           | 0           | 0            |
| CLO2       | 2                                                   | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 1           | 0           | 0            |
| CLO3       | 2                                                   | 3           | 0           | 0           | 0           | 0           | 0           | 1           | 0           | 0            |

|       |   |   |   |   |   |    |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|----|---|---|---|---|
| CLO4  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO5  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO6  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO7  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO8  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO9  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO10 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO11 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO12 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO13 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO14 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO15 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 00 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO16 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |
| CLO17 | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0  | 0 | 1 | 0 | 0 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CDR học phần                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                              |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 04      | <p>Chương 1<br/>NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG<br/>CỦA KHOA HỌC GIÁO DỤC<br/>HỌC TDDT</p> <p>1.1. Sơ lược lịch sử phát triển của giáo dục học và giáo dục học TDDT.</p> <p>1.1.1. Sơ lược về lịch sử hình thành, phát triển của giáo dục học</p> <p>1.1.2. Sơ lược về lịch sử hình thành, phát triển của giáo dục học TDDT</p> <p>1.2. Đối tượng và nhiệm vụ của giáo dục học TDDT</p> <p>1.2.1. Đối tượng nghiên cứu của giáo dục học TDDT</p> <p>1.2.2. Nhiệm vụ của giáo dục học TDDT</p> <p>1.3. Những khái niệm cơ bản của Giáo dục học TDDT</p> <p>1.4. Các phương pháp nghiên cứu của Giáo dục học TDDT</p> <p>1.4.1. Phương pháp quan sát sư phạm</p> <p>1.4.2. Phương pháp trưng cầu ý kiến</p> <p>1.4.3. Phương pháp thực nghiệm</p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO9<br/>CLO16</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Diễn giảng nêu vấn đề/Trò chuyện/hỏi đáp/Test/Trực quan</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Lớp bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Chú ý lắng nghe kết hợp ghi chép<br/>Tích cực tư duy (suy nghĩ)<br/>Tích cực phát biểu xây dựng bài<br/>Tích cực tri giác tài liệu học tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> | <p>Phiếu hỏi/CH<br/>Phiếu trả lời/<br/>Bài làm của SV</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CDR học phần                                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                     |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>sự phạm</p> <p>1.4.4. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm của hoạt động sự phạm TDDT</p> <p>1.4.5. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm giáo dục</p> <p>1.4.6. Phương pháp xin ý kiến của chuyên gia</p> <p>1.5. Mối quan hệ của giáo dục học TDDT với các ngành khoa học khác</p> <p>1.6. Vai trò của hoạt động TDDT đối với sự phát triển nhân cách của cá nhân</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                  |
| 04      | <p><b>Chương 2</b></p> <p><b>QUÁ TRÌNH SỰ PHẠM TDDT</b></p> <p><b>2.1. Khái niệm và những đặc trưng cơ bản của trình sự phạm TDDT</b></p> <p>2.1.1. Khái niệm quá trình sự phạm TDDT</p> <p>2.1.2. Những đặc trưng cơ bản của quá trình sự phạm TDDT</p> <p><b>2.2. Cấu trúc của quá trình sự phạm TDDT</b></p> <p>- Quá trình sự phạm TDDT được hợp thành từ các quá trình bộ phận.</p> <p>- Quá trình sự phạm TDDT được xem xét như một hệ thống hoàn chỉnh của các thành tố cơ bản.</p> <p><b>2.3. Quy luật của quá trình sự phạm TDDT</b></p> <p>2.3.1. Sự quy định của xã hội với quá trình sự phạm TDDT.</p> <p>2.3.2. Sự quy định của thực tiễn hoạt động TDDT đối với quá trình sự phạm TDDT.</p> <p>2.3.3. Sự thống nhất biện chứng giữa quá trình huấn luyện (dạy học) và quá trình giáo dục (nghĩa hẹp)..</p> <p>2.3.4. Sự thống nhất giữa hoạt</p> | <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO9</p> <p>CLO16</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Diễn giảng nêu vấn đề/Trò chuyện/hỏi đáp/Test/Trực quan</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Lớp bài</p> <p>DH theo nhóm nhỏ</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Chú ý lắng nghe kết hợp ghi chép</p> <p>Tích cực tư duy (suy nghĩ)</p> <p>Tích cực phát biểu</p> <p>Tích cực tri giác tài liệu học tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>Phiếu hỏi/CH</p> <p>Phiếu trả lời/ Bài làm của SV</p> <p>Báo cáo của nhóm</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | CDR học phần                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                         |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|         | động truyền thụ và hoạt động lĩnh hội.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                      |
| 06      | <p><b>Chương 3.</b><br/><b>QUÁ TRÌNH DẠY HỌC TDDT</b></p> <p><b>3.1. Khái niệm, bản chất, quy luật cơ bản quá trình dạy học thể dục thể thao</b><br/> 3.1.1. Khái niệm quá trình dạy học thể dục thể thao<br/> 3.1.2. Bản chất của quá trình dạy học thể dục thể thao<br/> 3.1.3. Quy luật cơ bản của quá trình dạy học thể dục thể thao</p> <p><b>3.2. Nguyên tắc dạy học thể dục thể thao</b><br/> 3.2.1. Khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ của quá trình dạy học thể dục thể thao<br/> 3.2.2. Hệ thống nguyên tắc dạy học thể dục thể thao.</p> <p><b>3.3. Những vấn đề chung về phương pháp dạy học TDDT</b><br/> 3.3.1. Khái niệm phương pháp dạy học TDDT<br/> 3.3.2. Sự ra đời của Phương pháp dạy học TDDT<br/> 3.3.3. Các yếu tố cấu thành của phương pháp dạy học TDDT<br/> 3.3.4. Các đặc trưng cơ bản của phương pháp dạy học TDDT.</p> <p><b>3.4. Hệ thống các phương pháp dạy học TDDT</b><br/> 3.4.1. Phương pháp thuyết trình<br/> 3.4.2. Phương pháp hỏi đáp<br/> 3.4.3. Phương pháp thị phạm động tác<br/> 3.4.4. Phương pháp sửa lỗi và giúp đỡ<br/> 3.4.5. Phương pháp luyện tập phân kì<br/> 3.4.6. Phương pháp luyện tập hoàn chỉnh<br/> 3.4.7. Phương pháp giảng dạy</p> | CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO16 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/> Diễn giảng nêu vấn đề/Trò chuyện/hỏi đáp/Test/Trực quan</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> Lớp bài<br/> Thảo luận<br/> DH theo nhóm nhỏ</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/> Chú ý lắng nghe kết hợp ghi chép<br/> Tích cực tư duy (suy nghĩ)<br/> Tích cực phát biểu xây dựng bài<br/> Tích cực tri giác tài liệu học tập<br/> Có tinh thần hợp tác nhóm</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/> Giảng đường</p> | Phiếu hỏi/CH<br>Phiếu trả lời/<br>Bài làm của SV<br>Báo cáo của nhóm |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CDR học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                      |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>tuần hoàn.</p> <p>3.4.8. Phương pháp trò chơi vận động</p> <p>3.4.9. Phương pháp thi đấu thể thao.</p> <p>3.4.10. Phương pháp dạy học nêu vấn đề</p> <p>3.4.11. Phương pháp giảng dạy theo nhóm nhỏ</p> <p><b>3.5. Những căn cứ để lựa chọn và sử dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học TDDT</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                   |
| 06      | <p><b>Chương 4</b></p> <p><b>KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TRONG QUÁ TRÌNH DẠY HỌC TDDT</b></p> <p><b>4.1. Khái quát chung về kiểm tra đánh giá trong quá trình dạy học TDDT</b></p> <p>4.1.1. Khái niệm đánh giá quá trình dạy học TDDT.</p> <p>4.1.2. Chức năng, ý nghĩa của kiểm tra đánh giá quá trình dạy học TDDT</p> <p><b>4.2. Kiểm tra đánh giá hoạt động dạy học TDDT</b></p> <p>4.2.1. Nội dung đánh giá hoạt động giảng dạy TDDT</p> <p>4.2.2. Một số phương pháp đánh giá hoạt động giảng dạy TDDT thường dùng</p> <p><b>4.3. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập TDDT</b></p> <p>4.3.1. Khái niệm kết quả học tập, kiểm tra đánh giá kết quả học tập</p> <p>4.3.2. Ý nghĩa, chức năng của kiểm tra đánh giá kết quả học tập</p> <p>4.3.3. Các dạng kiểm tra kết quả học tập</p> <p>4.3.4. Các phương pháp kiểm tra (vấn đáp, viết tự luận, trắc nghiệm khách quan, kiểm tra thực hành)</p> | <p>CLO6</p> <p>CLO9</p> <p>CLO10</p> <p>CLO11</p> <p>CLO16</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Diễn giảng nêu vấn đề/Trò chuyện/hỏi đáp/Test/Trực quan</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Lớp bài</p> <p>Thảo luận</p> <p>DH theo nhóm nhỏ</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Chú ý lắng nghe kết hợp ghi chép</p> <p>Tích cực tư duy (suy nghĩ)</p> <p>Tích cực phát biểu xây dựng bài</p> <p>Tích cực tri giác tài liệu học tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>Phiếu hỏi/CH</p> <p>Phiếu trả lời/</p> <p>Bài làm/</p> <p>Báo cáo của nhóm</p> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | CDR học phần                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|         | <p>4.3.5. Các bước tiến hành kiểm tra đánh giá và những yêu cầu đối với kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.</p> <p>4.3.6. Nội dung đánh giá quá trình học tập TDDT (thể lực, tri thức, kỹ năng, thái độ học tập, tinh thần hợp tác...)</p> <p>4.3.7. Một số vấn đề cần lưu ý trong quá trình đánh giá kết quả học tập TDDT</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                             |
| 04      | <p><b>Chương 5</b><br/><b>QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO</b></p> <p><b>5.1. Khái niệm và đặc trưng cơ bản của quá trình giáo dục nhân cách vận động viên thể thao</b></p> <p>5.1.1. Khái niệm, mục tiêu &amp; nhiệm vụ của quá trình giáo dục nhân cách</p> <p>5.1.2. Những đặc trưng cơ bản của quá trình giáo dục nhân cách vận động viên thể thao</p> <p>+ Quá trình giáo dục nhân cách của vận động viên thể thao là sự phối hợp, thống nhất biện chứng giữa nhà sư phạm TDDT và người tập, người học TDDT, vận động viên thể thao.</p> <p>+ Quá trình giáo dục nhân cách của vận động viên thể thao là quá trình tổ chức cuộc sống, hoạt động và giao lưu cho các đối tượng giáo dục.</p> <p>+ Quá trình giáo dục nhân cách trong hoạt động TDDT là quá trình bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, xây dựng niềm tin, hình thành thói quen, hành vi đạo đức cho người tham gia hoạt động TDDT.</p> <p><b>5.2. Các nguyên tắc giáo dục nhân cách của vận động viên</b></p> | <p>CLO6<br/>CLO9<br/>CLO12<br/>CLO13<br/>CLO16</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Diễn giảng nêu vấn đề/Trò chuyện/hỏi đáp/Test/Trực quan</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Lớp bài<br/>Thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Chú ý lắng nghe kết hợp ghi chép<br/>Tích cực tư duy (suy nghĩ)<br/>Tích cực phát biểu xây dựng bài<br/>Tích cực tri giác tài liệu học tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> | <p>Phiếu hỏi/CH<br/>Phiếu trả lời/<br/>Báo cáo của nhóm</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CDR học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------|--------------|
|         | <p><b>thể thao</b></p> <p>5.2.1. Khái niệm nguyên tắc giáo dục nhân cách của vận động viên thể thao</p> <p>5.2.2. Hệ thống các nguyên tắc giáo dục trong hoạt động TDDT</p> <p>a) Nguyên tắc đảm bảo tính mục đích và tính tư tưởng trong quá trình giáo dục</p> <p>b) Giáo dục gắn với đời sống xã hội, giáo dục thông qua các hoạt động xã hội (hoạt động TDDT)</p> <p>c) Nguyên tắc thống nhất giữa tâm lý, ý thức và hành vi trong quá trình giáo dục</p> <p>d) Nguyên tắc giáo dục trong lao động &amp; bằng lao động</p> <p>e) Nguyên tắc giáo dục trong tập thể &amp; bằng tập thể</p> <p>g) Tôn trọng nhân cách của người được giáo dục kết hợp với yêu cầu hợp lý trong quá trình giáo dục</p> <p>h) Nguyên tắc thống nhất giữa sự tổ chức lãnh đạo của giáo viên với việc phát huy tính tự giác, tích cực, độc lập, tự giáo dục của học sinh, sinh viên.</p> <p>i) Đảm bảo tính hệ thống kế tiếp liên tục trong công tác giáo dục</p> <p>k) Thống nhất giữa giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình và giáo dục của cộng đồng xã hội</p> <p>l) Chú ý đến đặc điểm của đối tượng</p> <p><b>5.3. Những nội dung giáo dục cơ bản trong nhà trường</b></p> <p>5.3.1. Giáo dục đạo đức và ý thức công dân</p> <p>5.3.2. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp</p> <p>5.3.3. Giáo dục pháp luật</p> |              |                      |              |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CDR học phần                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                   |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|         | 5.3.4. Giáo dục thẩm mỹ<br>5.3.5. Giáo dục thể chất<br>5.3.6. Giáo dục lao động và hướng nghiệp<br><b>5.4. Các con đường tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nội dung giáo dục VĐV</b><br>5.4.1. Dạy học (huấn luyện thể thao)<br>5.4.2. Tổ chức các hoạt động thực tiễn (hoạt động TDTT, thi đấu thể thao, các hoạt động XH)<br>5.4.3. Tổ chức cho VĐV tham gia tích cực trong các hoạt động của tập thể<br><br>5.4.4. Thông qua con đường tự giáo dục, tự rèn luyện của VĐV<br><b>5.5. Các phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục nhân cách của vận động viên thể thao</b><br>5.5.1. Phương pháp giáo dục VĐV thể thao<br>5.5.2. Hình thức tổ chức giáo dục |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                |
| 04      | <b>Chương 6</b><br><b>HUẤN LUYỆN VIÊN THỂ THAO</b><br><b>6.1. Vị trí, vai trò, chức năng của huấn luyện viên thể thao</b><br><b>6.2. Đặc điểm lao động sư phạm của huấn luyện viên thể thao</b><br><b>6.3. Những phẩm chất, năng lực sư phạm của huấn luyện viên thể thao</b><br>6.3.1. Phẩm chất của HLV thể thao<br><br>6.3.2. Năng lực nghề nghiệp của HLV thể thao<br><b>6.4. Uy tín của HLV thể thao</b><br>6.4.1. Sự gương mẫu và uy tín của HLV thể thao                                                                                                                                                                                          | CLO6<br>CLO9<br>CLO10<br>CLO14<br>CLO15<br>CLO16 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Diễn giảng nêu vấn đề/Trò chuyện/hỏi đáp/Test/Trực quan<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Lớp bài<br>Thảo luận<br>DH theo nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Chú ý lắng nghe kết hợp ghi chép<br>Tích cực tư duy (suy nghĩ) | Phiếu hỏi/CH<br>Phiếu trả lời/<br>Bài làm/<br>Báo cáo của nhóm |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | CDR học phần                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                     |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|         | 6.4.2. Sự thống nhất hành động của tập thể HLV thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                | Tích cực phát biểu xây dựng bài<br>Tích cực tri giác tài liệu học tập<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                  |
| 02      | <p align="center"><b>Chương 7</b><br/><b>CÁC LỰC LƯỢNG GIÁO DỤC TRONG QUÁ TRÌNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO</b></p> <p><b>7.1. Sự phối hợp các lực lượng giáo dục và vai trò của HLV thể thao trong việc phối hợp các lực lượng giáo dục</b><br/> 7.1.1. Sự phối hợp các lực lượng giáo dục<br/> 7.1.2. Vai trò của HLV thể thao trong việc phối hợp các lực lượng giáo dục</p> <p><b>7.2. Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục trong quá trình đào tạo VĐV thể thao</b><br/> 7.2.1. Căn cứ (cơ sở) của việc phối hợp các lực lượng giáo dục<br/> 7.2.2. Sự cần thiết của việc phối hợp các lực lượng giáo dục</p> <p><b>7.3. Xây dựng nội dung phối hợp công tác của các lực lượng giáo dục</b><br/> 7.3.1. Những điều kiện thuận lợi để các lực lượng giáo dục phối hợp hoạt động<br/> 7.3.2. Các hình thức phối hợp của lực lượng giáo dục</p> | CLO6<br>CLO9<br>CLO16<br>CLO17 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/> Diễn giảng nêu vấn đề/Trò chuyện/hỏi đáp/Test/Trực quan</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> Lớp bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/> Chú ý lắng nghe kết hợp ghi chép<br/> Tích cực tư duy (suy nghĩ)<br/> Tích cực phát biểu xây dựng bài<br/> Tích cực tri giác tài liệu học tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/> Giảng đường</p> | Phiếu hỏi/CH<br>Phiếu trả lời/<br>Bài làm của SV |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần | Mục đích                                   | Phương thức kiểm tra, đánh giá                | CDR HP đáp ứng     | Tỷ lệ |
|----|------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------|-------|
| 1  | Đánh giá   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo | (Liệt kê các chuẩn | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                             | CDR HP đáp ứng                                  | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------|
|                                        | chuyên cần                          | các hoạt động trong giờ học của sinh viên                                                | <i>dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i>                                          | <i>đầu ra được đánh giá)</i>                    |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (KT viết/Tự luận)  | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i> | <i>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)</i> | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi viết/tự luận) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                        | <i>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)</i> | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                     |                                                                                          |                                                                                                                                            |                                                 | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Thực hiện các yêu cầu (nhiệm vụ) của môn học

Làm bài & nộp bài kiểm tra giữa kỳ đúng thời gian quy định

Đi học chuyên cần, tích cực phát biểu xây dựng bài

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                             | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                      |       | Giỏi                                                  | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                      |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                   | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60 - 79% tiết học | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                     |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |

|                                                                                                                                                                 |     |                            |                           |                              |                              |                           |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------|---------------------------|------------------------------|------------------------------|---------------------------|--|
| bài thi. Nội<br>dung kiểm tra<br>từ chương 1-<br>4                                                                                                              |     |                            |                           |                              |                              |                           |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                                                         |     |                            |                           |                              |                              |                           |  |
| Hiểu được lý<br>thuyết, vận<br>dụng được để<br>giải quyết bài<br>tập tình<br>huống theo<br>yêu cầu của<br>bài thi. Nội<br>dung kiểm tra<br>toàn bộ học<br>phần. | 60% | Đạt $\geq 80\%$<br>yêu cầu | Đạt 60-<br>79%<br>yêu cầu | Đạt 50-<br>59%<br>yêu<br>cầu | Đạt 30-<br>49%<br>yêu<br>cầu | Đạt<br><30%<br>yêu<br>cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                     | Hiểu căn<br>kế                                                                   | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ<br>sai                                                       | Mới bắt<br>đầu                                          | Điểm |
|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                      | 10 – 8                                                                                                                                                       | 7,9 – 6                                                                          | 5,9 – 5                                                                         | 4,9 – 3                                                              | < 3                                                     |      |
| CLO1                 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2                 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO4                 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh                                                                              | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và                                       | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối                            | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít                         | Mới thu nhận được một số ít thông                       |      |

|       |                                                                                                                                                                     |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--|
|       | giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới                                                                                        | thiết lập được mối liên hệ giữa chúng                                            | liên hệ sơ lược giữa chúng                                                      | thông tin được thu nhận                                              | tin mang tính rời rạc                                   |  |
| CLO5  | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO7  | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO8  | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO10 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau,                          | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa       | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |

|       |                                                                                                                                                                     |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--|
|       | hoặc sáng tạo ra cái mới                                                                                                                                            | chúng                                                                            |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
| CLO11 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO12 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO13 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO14 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO15 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần                                                                                                                                       | Hiểu khá đầy đủ                                                                  | Hiểu được các thông                                                             | Mới thiết lập được                                                   | Mới thu nhận                                            |  |



|       |                                                                                                                                                                     |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--|
|       | thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới                               | các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng                 | tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng                     | sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận                    | được một số ít thông tin mang tính rời rạc              |  |
| CLO17 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                         | Tên tác giả            | NXB  | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|----------------------------|------------------------|------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| Giáo trình chính           |                        |      |                                            |                                         |
| 1                          | Nguyễn Thị Xuân Phương | 2016 | Giáo dục học thể dục thể thao              | NXB Thể dục thể thao, Hà Nội            |
| 2                          | Lê Cảnh Khôi           |      |                                            |                                         |
| Sách, giáo trình tham khảo |                        |      |                                            |                                         |
| 3                          | Trần Thị Tuyết Oanh    | 2013 | Giáo dục học (tập 1,2)                     | Đại học Sư Phạm Hà Nội                  |
| 4                          | Thái Duy Tuyên         | 1998 | Những vấn đề cơ bản giáo dục học hiện đại  | NXB Giáo dục Hà Nội                     |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường/phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, PC, laptop, mic
- Các phương tiện khác: Internet
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7.81.03.02

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1YS02GHQY                                                                             | <b>1.2 Tên học phần:</b> GIẢI PHẪU TDDT                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> SPORTS ANATOMY                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02 tín chỉ lý thuyết                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức</b>                                                                               | Khối kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập                                                                                                       | -                                                                                                                                                                                                                                    |
| Thảo luận                                                                                                     | -                                                                                                                                                                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                     | -                                                                                                                                                                                                                                    |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Nguyễn Thúy Sinh; Email: tdttsinh@gmail.com                                                                                                                                                                                     |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | 1. ThS. Nguyễn Thu Trang; Email: <a href="mailto:nguyenthutrangtdtbn@gmail.com">nguyenthutrangtdtbn@gmail.com</a><br>2. ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyenys43@gmail.com">nguyenthihuyenys43@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Y sinh học TDDT                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | -                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                           | -                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Sinh lý TDDT                                                                                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Giải phẫu TDDT là môn khoa học nghiên cứu ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với đặc điểm hình thái và cấu tạo cũng như quy luật phát triển của con người.

Môn học Giải phẫu TDDT là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, tập trung vào nghiên cứu cấu trúc cơ thể người liên quan đến vận động và hoạt động thể thao. Nội dung chủ yếu tìm hiểu cấu tạo, chức năng của hệ xương, hệ cơ, khớp của cơ thể người và vai trò của các hệ này trong vận động, đây là bộ phận kiến thức cần thiết cho việc phân tích kỹ thuật bài tập thể chất cũng như cho việc tiếp thu các kiến thức các môn học cơ sở ngành và chuyên ngành. Bên cạnh đó tìm hiểu cấu trúc và hoạt động của tim, phổi và mạch máu trong điều kiện vận động thể thao, cũng như cơ chế điều khiển vận động và phản xạ trong hoạt động thể chất. Trên cơ sở đó phân tích động tác, phòng tránh chấn thương và cải thiện hiệu suất vận động. Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản, cần thiết để sinh viên tiếp thu các kiến thức chuyên môn: Sinh lý TDDT, Sinh hóa TDDT, Y học TDDT, v.v...

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                                                                   | CĐR của CTĐT<br>(3) | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| CO1             | <i>Về kiến thức:</i> Sinh viên có kiến thức cơ bản về hình thái, cấu tạo và chức năng của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. Tập luyện có hiệu quả, đề phòng các chấn thương.                                                        | PLO1<br>PLO3        | 3           |
| CO2             | <i>Về kỹ năng:</i> Sinh viên có kỹ năng nhận biết và phân biệt được các thành phần giải phẫu (xương, khớp, cơ, nội tạng), điều chỉnh kỹ thuật tập luyện, xây dựng các bài tập thể thao dựa trên đặc điểm giải phẫu và chức năng cơ thể. | PLO7                | 4           |
| CO3             | <i>Về thái độ:</i> Sinh viên có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động và hứng thú trong quá trình học tập. Tự giác, tích cực thể hiện năng lực làm việc chủ động, độc lập và trách nhiệm cao.                                            | PLO9<br>PLO10       | 5           |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                | Mức độ giảng dạy<br>(I, T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| CLO1   | Vận dụng các kiến thức cơ bản của Giải phẫu TĐTT để giải thích ảnh hưởng của tập luyện TĐTT đến cấu trúc và chức năng của các cơ quan trong cơ thể.                                                            | I, T, U                       |
| CLO2   | Vận dụng các kiến thức cơ bản của Giải phẫu TĐTT để xây dựng chương trình tập luyện hợp lý, đề phòng chấn thương thể thao.                                                                                     | T, U                          |
| CLO3   | Phân biệt các thành phần giải phẫu (xương, khớp, cơ, nội tạng) trên mô hình trực quan hoặc thực tế.                                                                                                            | T, U                          |
| CLO4   | Điều chỉnh kỹ thuật tập luyện nhằm nâng cao hiệu suất và giảm thiểu chấn thương.                                                                                                                               | T, U                          |
| CLO5   | Xây dựng được các bài tập mang tính khoa học và phù hợp với đặc điểm giải phẫu cá nhân                                                                                                                         | T, U                          |
| CLO6   | Chủ động tổ chức đánh giá quá trình tập luyện cho người tập. Có đạo đức trong công việc và trong cuộc sống. Tuân thủ tiêu chuẩn nghề nghiệp, hướng dẫn người khác thực hiện các bài tập TĐTT đạt hiệu quả cao. | U                             |
| CLO7   | Thôi thúc năng lực học tập suốt đời, luôn cập nhật các kiến thức mới. Chủ động tìm kiếm thông tin, phân tích và đưa ra các giải pháp khi gặp khó khăn nhằm phát triển năng lực của cá nhân và tập thể.         | U                             |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương

## trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 2 | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 3 | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 4 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 5 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 6 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     |
| CLO 7 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Bài 1. NHẬP MÔN GIẢI PHẪU TĐTT</b><br><b>I. Khái niệm, phạm vi nghiên cứu, vị trí, vai trò của giải phẫu học và giải phẫu thể thao</b><br>1. Khái niệm<br>2. Phạm vi nghiên cứu<br>3. Vị trí<br>4. Vai trò của giải phẫu học và giải phẫu thể thao<br><b>II. Các phương pháp nghiên cứu giải phẫu học</b><br><b>III. Lịch sử phát triển ngành giải phẫu học</b><br><b>IV. Danh từ giải</b> | CLO1<br>CLO6<br>CLO7  | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở - vấn đáp, minh họa, thảo luận, làm việc nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm:<br>+ Tại sao lại phải học môn Giải phẫu TĐTT?<br>+ Giải phẫu TĐTT có điểm gì khác biệt so với các Giải phẫu y học, Giải phẫu mỹ thuật, Giải phẫu nhân chủng học? | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Khái niệm, phạm vi nghiên cứu, vai trò của giải phẫu TĐTT.<br>+ Các danh từ giải phẫu học.<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp<br>+ Báo cáo kết quả thảo luận nhóm |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | phẫu học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                              | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, phân nhóm thảo luận, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tham gia tích cực<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 2       | <b>Bài 2. XƯƠNG CHI TRÊN</b><br><b>I. Thành phần, số lượng xương chi trên</b><br><b>II. Xương đai vai</b><br>1. Xương đòn<br>2. Xương bả vai<br><b>III. Xương chi trên tự do</b><br>1. Xương cánh tay<br>2. Xương cẳng tay<br>3. Xương cổ tay<br><b>IV. Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của xương chi trên.</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO7                 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Bài tập cá nhân: trắc nghiệm trên phần mềm team<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, tích cực làm bài tập trắc nghiệm<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Thành phần, số lượng xương chi trên<br>+ Mô tả các xương của chi trên<br>+ Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của xương chi trên.<br><b>- Hình thức đánh giá:</b> bài tập trắc nghiệm cá nhân |
| 2       | <b>Bài 3. KHỚP CHI TRÊN</b><br><b>I. Khớp ở bộ phận đai vai</b><br>1. Khớp ức – đòn<br>2. Khớp cùng vai - đòn                                                                                                                                                                                                                                      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Kể tên các khớp chi trên<br>+ Mô tả các khớp chi trên<br>+ Ảnh hưởng của tập luyện thể dục                                                                                                                                    |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                           |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>II. Khớp của chi trên tự do</b><br>1. Khớp vai<br>2. Khớp khuỷu<br>3. Khớp cẳng - cổ tay<br>4. Khớp cổ tay<br>5. Liên kết giữa 2 xương cẳng tay<br><b>III. Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của xương chi trên</b>                                                                                                                                                                                    |                                                      | - Bài tập cá nhân: trắc nghiệm trên phần mềm team<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, tích cực làm bài tập trắc nghiệm<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                              | thể thao đối với hình thái cấu tạo của xương chi trên<br><b>Hình thức đánh giá:</b> bài tập trắc nghiệm cá nhân                                                                                        |
| 2       | <b>Bài 4. CƠ CHI TRÊN</b><br><b>I. Cơ đai vai</b><br>1. Nhóm cơ ở lưng<br>2. Nhóm cơ ở ngực<br>3. Nhóm cơ ở cổ<br>4. Nhóm cơ ở vai<br><b>II. Cơ cánh tay</b><br>1. Cơ nhị đầu cánh tay:<br>2. Cơ cánh tay trước<br>3. Cơ quạ cánh tay<br><b>III. Các cơ của cẳng tay</b><br>1. Nhóm trước<br>2. Nhóm sau<br><b>IV. Các cơ ở bàn tay</b><br><b>V. Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của xương chi trên</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO7         | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Bài tập cá nhân: trắc nghiệm trên phần mềm team<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, tích cực làm bài tập trắc nghiệm<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>Nội dung đánh giá:</b><br>+ Mô tả các cơ chi trên<br>+ Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của cơ chi trên<br><b>Hình thức đánh giá:</b> bài tập trắc nghiệm cá nhân |
| 2       | <b>Bài 5. ÔN TẬP CHI TRÊN</b><br><b>I. Quan sát xương chi trên bằng hình ảnh và mô hình</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> trực quan, thuyết trình minh họa, gợi mở-vấn đáp, làm việc nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Nội dung đánh giá:</b><br>+ Kể tên được các xương, khớp, cơ của chi trên<br>+ Xác định các nhóm cơ tham gia                                                                                         |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>II. Quan sát khớp chi trên bằng hình ảnh và mô hình</b><br><b>III. Quan sát cơ chi trên bằng tranh vẽ và mô hình</b><br><b>IV. Xác định vị trí, chức năng của các nhóm cơ tham gia thực hiện các động tác</b><br><b>V. Viết báo cáo thu hoạch</b>                                |                                                      | - Giảng dạy lý thuyết<br>- Thực hành nhóm: Xác định vị trí, chức năng của các nhóm cơ tham gia thực hiện các động tác của bài tập cụ thể.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, phân nhóm, quan sát và viết báo cáo<br><b>Địa điểm học:</b><br>Phòng thực hành giải phẫu<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Làm bài tập cá nhân: Xác định các nhóm cơ tham gia khi thực hiện một động tác trong môn chuyên ngành của em | chính và nhóm cơ tham gia khi phân tích động tác.<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>Viết báo cáo nhóm: kết quả các nhóm cơ, khớp tham gia khi phân tích động tác.                                                                                      |
| 2       | <b>Bài 6. XƯƠNG – KHỚP CHI DƯỚI</b><br><b>I. Xương chi dưới</b><br>* Thành phần xương chi dưới<br>1. Đai chi dưới:<br>Xương chậu<br>2. Xương chi dưới tự do<br>2.1. Xương đùi<br>2.2. Xương bánh chè<br>2.3. Xương cẳng chân<br>2.4. Các xương bàn chân<br><b>II. Khớp chi dưới</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận: Cấu tạo của xương chi trên và chi dưới có những điểm tương đồng nào?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời                                                                                                                                                                    | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Nêu thành phần, số lượng xương, khớp chi dưới<br>+ Mô tả các xương, khớp chi dưới<br>+ Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của xương, khớp chi dưới<br><b>- Hình thức đánh giá:</b> Vấn |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>1. Các khớp của đai hông</b><br>1.1. Khớp cùng – chậu<br>1.2. Khớp mu<br>1.3. Khung chậu<br><b>2. Khớp chi dưới tự do</b><br>2.1. Khớp chậu – đùi<br>2.2. Khớp gối<br>2.3. Các khớp của bàn chân<br><b>V. Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với xương, khớp chi dưới</b>                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                      | <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 2       | <b>Bài 7. CƠ CHI DƯỚI</b><br><b>I. Cơ đai hông</b><br>1. Khu trước<br>2. Khu sau<br><b>II. Cơ chi dưới tự do</b><br><b>1. Các cơ ở đùi</b><br>1.1. Khu đùi trước<br>1.2. Khu đùi sau<br>1.3. Khu đùi trong<br><b>2. Các cơ ở cẳng chân</b><br>2.1. Nhóm trước<br>2.2. Nhóm sau<br>2.3. Nhóm bên<br><b>3. Các cơ của bàn chân</b><br><b>III. Các nhóm cơ thực hiện động tác của chi dưới</b><br><b>1. Các nhóm cơ thực hiện động tác của khớp hông</b><br><b>2. Các nhóm cơ thực hiện động tác của chi dưới tự do.</b><br><b>IV. Ảnh hưởng của</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở – vấn đáp, thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm:<br>Tại sao trong thể thao thường chấn thương ở cơ đùi sau?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, thảo luận nhóm<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Mô tả các cơ chi dưới<br>+ Kể tên các nhóm cơ thực hiện các động tác của khớp hông, chi dưới tự do.<br>+ Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của xương, khớp chi dưới<br><b>- Hình thức đánh giá:</b> Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | tập luyện thể dục thể thao đối với cơ chi dưới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 2       | <p><b>Bài 8. ÔN TẬP GIẢI PHẪU CHI DƯỚI</b></p> <p><b>I. Quan sát xương chi dưới trên hình ảnh và mô hình</b></p> <p><b>II. Quan sát khớp chi dưới trên hình ảnh và mô hình</b></p> <p><b>III. Quan sát vị trí, điểm bám các cơ chi dưới trên tranh vẽ và mô hình</b></p> <p><b>IV. Xác định vị trí, chức năng của các nhóm cơ tham gia thực hiện các động tác</b></p> <p><b>V. Viết báo cáo thu hoạch</b></p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> trực quan, thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Bài tập cá nhân: Xác định vị trí, chức năng của các nhóm cơ tham gia thực hiện các động tác của bài tập cụ thể</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng thực hành giải phẫu</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kể tên được các xương, khớp, cơ của chi dưới</li> <li>+ Xác định các nhóm cơ tham gia chính và nhóm cơ tham gia khi phân tích động tác.</li> </ul> <p><b>- Hình thức đánh giá:</b> Viết báo cáo nhóm: kết quả xác định vị trí, chức năng các nhóm cơ, khớp tham gia khi phân tích động tác.</p> |
| 2       | <p><b>Bài 9. XƯƠNG – KHỚP THÂN MÌNH ĐẦU MẶT</b></p> <p><b>I. Các xương đầu mặt</b></p> <p><b>II. Xương thân mình</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cột sống</li> <li>2. Xương sườn</li> <li>3. Xương ức</li> </ol> <p><b>III. Khớp thân mình</b></p>                                                                                                                                          | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận nhóm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tại sao hay bị đau cổ, vai, gáy, lưng?</li> <li>+ Những môn thể</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                  | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nêu thành phần, số lượng xương, khớp thân mình</li> <li>+ Mô tả các xương, khớp thân mình</li> <li>+ Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo</li> </ul>                                                                                                              |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 1. Khớp giữa các đốt sống<br>2. Liên kết giữa các xương sườn và đốt sống<br>3. Liên kết giữa các xương sườn và xương ức<br>4. Lồng ngực nhìn chung và sự vận động của nó<br><b>III. Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với xương, khớp thân mình</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                      | thao nào hay bị chấn thương ở lưng, nêu các biện pháp phòng ngừa?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                         | của xương, khớp thân mình<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Báo cáo kết quả bài thảo luận nhóm                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 2       | <b>Bài 10. CƠ THÂN MÌNH</b><br><b>I. Nhóm cơ lưng</b><br>1. Nhóm cơ dài<br>2. Nhóm cơ ngắn<br><b>II. Nhóm cơ hô hấp</b><br>1. Các cơ gian sườn trong<br>2. Các cơ gian sườn ngoài<br>3. Cơ răng sau trên<br>4. Cơ răng sau dưới<br>5. Cơ hoành<br>6. Cơ ngang bụng<br><b>III. Nhóm cơ áp lực bụng</b><br><b>IV. Các cơ thực hiện động tác của thân mình</b><br>1. Nhóm cơ thực hiện động tác hô hấp<br>2. Nhóm cơ làm tăng áp lực bụng<br>3. Nhóm cơ thực hiện các động tác của cột sống<br><b>IV. Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận: Phân tích ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của cơ thân mình<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Mô tả các cơ thân mình<br>+ Kể tên các nhóm cơ thực hiện các động tác hô hấp, làm tăng áp lực bụng và các nhóm cơ thực hiện các động tác của cột sống.<br>+ Ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với hình thái cấu tạo của cơ thân mình<br><b>- Hình thức đánh giá:</b> vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | xương, khớp thân mình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 2       | <p><b>Bài 11. ÔN TẬP GIẢI PHẪU THÂN MÌNH</b></p> <p><b>I. Quan sát xương thân mình trên hình ảnh và mô hình</b></p> <p><b>II. Quan sát khớp thân mình trên hình ảnh và mô hình</b></p> <p><b>III. Quan sát vị trí, điểm bám các cơ thân mình trên tranh vẽ và mô hình</b></p> <p><b>IV. Xác định vị trí, chức năng của các nhóm cơ tham gia thực hiện các động tác</b></p> <p><b>V. Viết báo cáo thu hoạch</b></p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> trực quan, thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Bài tập nhóm: Xác định vị trí, chức năng của các nhóm cơ tham gia thực hiện các động tác của bài tập cụ thể</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng thực hành giải phẫu</p> | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kể tên được các xương, khớp, cơ của thân mình</li> <li>+ Xác định các nhóm cơ tham gia chính và nhóm cơ tham gia khi phân tích động tác.</li> </ul> <p><b>- Hình thức đánh giá:</b> Viết báo cáo kết quả các nhóm cơ, khớp tham gia khi phân tích động tác</p>                                    |
| 2       | <p><b>Bài 12. HỆ HÔ HẤP</b></p> <p><b>I. Đại cương về hệ hô hấp</b></p> <p><b>II. Khoang mũi</b></p> <p><b>III. Thanh quản</b></p> <p><b>IV. Khí quản</b></p> <p><b>V. Phế quản</b></p> <p><b>VI. Phổi</b></p> <p>1. Hình thể ngoài của phổi</p> <p>2. Cấu tạo vi thể của phổi</p> <p>3. Sự trao đổi khí ở phế nang</p> <p>4. Màng phổi</p>                                                                        | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7</p>                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng dạy lý thuyết</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p>                                                                                                                                                      | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kể tên các cơ quan trong hệ hô hấp</li> <li>+ Trình bày hình thể ngoài và cấu tạo vi thể của phổi</li> <li>+ Trình bày sự trao đổi khí ở phổi.</li> <li>+ Ảnh hưởng luyện tập thể thao đối với hệ hô hấp.</li> </ul> <p><b>- Hình thức đánh giá:</b> Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>VII. Ảnh hưởng luyện tập thể thao đối với hệ hô hấp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2       | <b>Bài 13. HỆ TUẦN HOÀN</b><br><b>I. Mạch máu</b><br>1. Động mạch<br>2. Tĩnh mạch<br>3. Mao mạch<br><b>II. Tim</b><br>1. Vị trí<br>2. Hình thể ngoài và trong của tim<br>3. Cấu tạo của tim<br><b>III. Vòng tuần hoàn máu</b><br>1. Đại cương về vòng tuần hoàn<br>2. Các mạch máu của vòng tuần hoàn nhỏ<br>3. Các mạch máu của vòng tuần hoàn lớn<br><b>IV. Ảnh hưởng của tập luyện TDDT đối với hình thái và chức năng của tim và mạch máu.</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Phân loại các mạch máu trong cơ thể<br>+ Mô tả hình thể ngoài và cấu tạo bên trong của tim<br>+ Vẽ và giải thích sơ đồ vòng tuần hoàn máu.<br>+ Ảnh hưởng của tập luyện TDDT đối với hình thái và chức năng của tim và mạch máu.<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |
| 2       | <b>Bài 14. ĐẠI CƯƠNG HỆ THẦN KINH</b><br><b>I. Chức năng hệ thần kinh</b><br><b>II. Phân loại hệ thần kinh</b><br><b>III. Neuron thần kinh</b><br><b>IV. Phân loại tế bào thần kinh</b><br><b>V. Cung phản xạ</b>                                                                                                                                                                                                                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Bài tập cá nhân: trải nghiệm trên phần mềm team<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b>                                                             | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>Chức năng hệ thần kinh. Phân loại hệ thần kinh. Cấu tạo của neuron thần kinh. Phân loại tế bào thần kinh. Cung phản xạ, minh họa các cung phản xạ trong TDDT<br><b>- Hình thức đánh giá:</b> bài tập trắc nghiệm cá                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                               |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                  |                                                      | Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                    | nhân                                                                                                                                       |
| 2       | <b>BÀI 15. ÔN TẬP</b><br><b>I. Tổng kết nội dung học phần.</b><br><b>II. Rà soát nội dung ôn tập chuẩn bị thi kết thúc học phần.</b><br><b>III. Giải đáp phản hồi người học.</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - <b>Nội dung đánh giá:</b> Nội dung ôn tập thi kết thúc học phần<br>- <b>Hình thức đánh giá:</b> vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: 10/4/chữ

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên                                                                                 | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của nhóm, kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, tương tác, chia sẻ giữa sinh viên với sinh viên và sinh viên với giảng viên. | - Nghiên cứu sản phẩm chung của nhóm, quan sát hoạt động của nhóm, thuyết trình diễn sản phẩm của nhóm<br>- Kiểm tra vấn đáp. | CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ                                                                                                      | Kiểm tra tự luận                                                                                                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO6         | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích                  | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|---------------------------|--------------------------------|----------------|-------|
|                                        |            | sau khi học xong học phần |                                | CLO7           |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |                           |                                |                | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài thảo luận, thực hành, tự luận, bài tập nhóm, bài tập trắc nghiệm trên lớp.
- Chủ động, tích cực hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết để giải quyết yêu cầu của bài thi                      | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                             | Khá/TB khá                                                   | Trung Bình                                                  | Yếu                                          | Kém                                     | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                    | 7.9 – 6                                                      | 5.9 – 5                                                     | 4.9 – 3.0                                    | <3.0                                    |      |
| CLO1           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ       | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu               | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn   |      |
| CLO2           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ       | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu               | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn   |      |
| CLO3           | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ      | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu              | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn  |      |
| CLO4           | Điều chỉnh thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết          | Điều chỉnh chính xác nhưng kém linh hoạt                     | Điều chỉnh được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ        | Điều chỉnh sai hoặc còn mắc nhiều lỗi        | Không thể điều chỉnh hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO5           | Xây dựng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong trình tập luyện            | Xây dựng chính xác nhưng kém linh hoạt trong trình tập luyện | Xây dựng được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ          | Xây dựng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi          | Không thể xây dựng hoặc sai hoàn toàn   |      |
| CLO6           | Thể hiện khả năng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết   | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt              | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn  |      |
| CLO7           | Thể hiện năng lực làm việc                                                | Thể hiện năng lực làm việc tốt,                              | Thể hiện năng lực làm việc                                  | Thể hiện năng lực làm việc                   | Không có năng lực làm việc              |      |

|  |                                                                  |                                                                    |                                                           |                                               |                                                      |  |
|--|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
|  | xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |
|--|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                                     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                               |              |                                                                                |                                         |
| 1                                 | Vũ Chung Thủy, Ngô Lan Phương | 2008         | Giáo trình giải phẫu vận động                                                  | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                               |              |                                                                                |                                         |
| 2                                 | Lưu Quang Hiệp và Cs          | 2002         | Giải phẫu các cơ quan vận động, Giải phẫu hệ thần kinh và các cơ quan nội tạng | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                                                                                                        | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Trang web học giải phẫu với hơn 2.400 bài viết, video và bài kiểm tra. Kenhub hỗ trợ học qua hình ảnh và lặp lại để ghi nhớ có hiệu quả   | <a href="https://www.kenhub.com">https://www.kenhub.com</a>           | 20/4/2025     |
| 2  | Cung cấp các mô hình 3D tương tác về hệ xương, cơ và các hệ cơ quan khác của cơ thể.                                                      | <a href="https://www.visiblebody.com">https://www.visiblebody.com</a> | 20/4/2025     |
| 3  | Hướng dẫn chi tiết về giải phẫu đầu, cổ, lưng, chi trên, chi dưới, hệ thần kinh. Có ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm và mô hình 3D tương tác | <a href="https://teachmeanatomy.com">https://teachmeanatomy.com</a>   | 20/4/2025     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, phòng thực hành giải phẫu
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, giáo trình, hình ảnh, video liên quan đến học phần.



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1YS03GHQY                                                                             | <b>1.2 Tên học phần:</b> Sinh lý TĐTT 1                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sports physiology 1                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02 (lý thuyết)                                               |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                      |
| Bài tập                                                                                                       | 0 tiết                                                       |
| Thảo luận                                                                                                     | 0 tiết                                                       |
| Thực hành                                                                                                     | 0 tiết                                                       |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Nguyễn Thị Việt Nga.<br>Email: vietngabc84@gmail.com     |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Trương Đức Thắng.<br>Email: thangsport2@gmail.com        |
|                                                                                                               | TS. Vũ Thành Long<br>Email: tdttsinh@gmail.com               |
|                                                                                                               | Th.S Nguyễn Thị Huyền<br>Email: nguyenthihuyenys43@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Y sinh học TĐTT                                              |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Giải phẫu TĐTT                                               |
| Học phần song hành:                                                                                           | Sinh hóa                                                     |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Y học TĐTT                                                   |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Môn học Sinh lý TĐTT 1 trang bị cho sinh viên những kiến thức về thành phần chức năng của các hệ cơ quan trong cơ thể như hệ tuần hoàn, hệ hô hấp, hệ bài tiết, hệ thần kinh, hệ tiêu hóa, hệ vận động và ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với các hệ cơ quan này.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu<br/>(1)</b> | <b>Mô tả mục tiêu<br/>(2)</b>                                                                                                                                                        | <b>CDR của CTĐT<br/>(3)</b> | <b>TĐNL<br/>(4)</b> |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------|
| <b>CO1</b>              | <i>Về kiến thức:</i> Có đầy đủ các kiến thức về chức năng hoạt động của các cơ quan, hệ cơ quan và sự biến đổi của từng cơ quan khi cơ thể thực hiện các bài tập thể thao khác nhau. | PLO1, PLO3                  | 3                   |

|            |                                                                                                                                                                        |              |   |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---|
| <b>CO2</b> | <b>Về kỹ năng:</b> Có kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định hiệu quả trong môi trường thể thao đa dạng và thay đổi dựa trên kiến thức sinh lý TDDT                | PLO7         | 4 |
| <b>CO3</b> | <b>Về thái độ:</b> Có thái độ tự chủ trong học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn; có đạo đức tốt và khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc | PLO 9, PLO10 | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                                                  | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Vận dụng kiến thức sinh lý về chức năng hoạt động của các cơ quan, hệ cơ quan để giải thích ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với biến đổi chức năng của cơ thể và ngược lại | I,T                               |
| <b>CLO2</b>   | Giải quyết các tình huống, vấn đề phát sinh trong hoạt động TDDT dựa trên kiến thức sinh lý TDDT                                                                                        | T,U                               |
| <b>CLO3</b>   | Thể hiện khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; thể hiện tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và ý thức cộng đồng                                                              | T,U                               |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 3                                                   | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            |
| <b>CLO 2</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            |
| <b>CLO 3</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                          | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                           | <b>Bài đánh giá</b>                                           |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 4              | <b>Bài 1: Sinh lý hệ máu</b><br>I. Thành phần, chức năng của máu<br>II. Sinh lý hồng cầu | CLO1, CLO2, CLO3             | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy</b> | - Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Thành phần, |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | III. Sinh lý bạch cầu<br>IV. Sinh lý tiểu cầu<br>V. Nhóm máu<br>VI. Cơ chế điều hoà máu                                                                                                                                                                                          |                       | <b>học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Xét nghiệm máu có ý nghĩa gì?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                           | chức năng của máu<br>+ Sinh lý hồng cầu<br>+ Sinh lý bạch cầu<br>+ Nhóm máu<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp                                                                                                |
| 6       | <b>Bài 2: Sinh lý hệ tuần hoàn</b><br>I. Cấu tạo hệ tuần hoàn<br>II. Cấu tạo và chức năng của tim<br>III. Các chỉ số chức năng Sinh lý của tim<br>IV. Chu chuyển tim<br>V. Các tính chất sinh lý của cơ tim<br>VI. Điều hòa hoạt động của tim<br>VII. Sinh lý tuần hoàn mạch máu | CLO1, CLO2, CLO3      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên<br>+ Tần số tim có ý nghĩa gì?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Các chỉ số chức năng Sinh lý của tim<br>+ Chu chuyển tim<br>+ Điều hòa hoạt động của tim<br>+ Sinh lý tuần hoàn mạch máu<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp |
| 4       | <b>Bài 3: Sinh lý hệ hô hấp</b><br>I. Đặc điểm hình thái chức năng của bộ máy hô hấp<br>II. Hiện tượng cơ học của quá trình hô hấp                                                                                                                                               | CLO1, CLO2, CLO3      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời                                                                                                                                                                                                                                                           | - Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Hiện tượng cơ học của quá trình hô hấp<br>+ Các chỉ số                                                                                                                                      |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | III. Các chỉ số chức năng hô hấp<br>IV. Hô hấp trong hoạt động TDDT<br>V. Điều hoà hô hấp                                                                                                                                                                                                   |                        | câu hỏi của giảng viên:<br>+ Tại sao nhưng tập luyện thể thao thường xuyên ít mắc các bệnh lý về hô hấp hơn người không tập luyện?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV         | chức năng hô hấp<br>+ Hô hấp trong hoạt động TDDT<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 2       | <b>Bài 4: Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ bài 1</b><br>1. Thành phần, chức năng của máu<br>2. Đặc điểm sinh lý hồng cầu<br>3. Các chỉ số chức năng Sinh lý của tim và chu chuyển tim<br>4. Sinh lý tuần hoàn động mạch<br>5. Các chỉ số chức năng sinh lý về hô hấp<br>6. Kiểm tra giữa kỳ bài 1 | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Sinh viên trả lời câu hỏi ôn lại kiến thức lý thuyết<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Suy nghĩ trả lời câu hỏi<br>- Kiểm tra giữa kỳ bài 1 hình thức tự luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết | - Các Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Thành phần, chức năng của máu<br>+ Đặc điểm sinh lý hồng cầu<br>+ Các chỉ số chức năng Sinh lý của tim và chu chuyển tim<br>+ Sinh lý tuần hoàn động mạch<br>+ Các chỉ số chức năng sinh lý về hô hấp<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp<br>+ Kiểm tra giữa kỳ bài 1 (tự luận) |
| 4       | <b>Bài 5: Sinh lý hệ thần kinh</b>                                                                                                                                                                                                                                                          | CLO1, CLO2,            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Các Các nội dung đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | I. Cấu trúc của hệ thần kinh.<br>II. Tế bào thần kinh (nơron)<br>III. Sinh lý hệ thần kinh trung ương<br>IV. Sinh lý hệ thần kinh thực vật<br>V. Hoạt động thần kinh cao cấp.<br>VI. Loại hình hoạt động thần kinh cao cấp | CLO3                  | luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                     | liên quan liên quan:<br>+ Tế bào thần kinh (nơron)<br>+ Sinh lý hệ thần kinh trung ương<br>+ Sinh lý hệ thần kinh thực vật<br>+ Hoạt động thần kinh cao cấp.<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp                                          |
| 4       | <b>Bài 6: Sinh lý hệ vận động</b><br>I. Cấu tạo của cơ vân và nơron vận động<br>II. Phân loại sợi cơ<br>III. Các hình thức và chế độ co cơ<br>IV. Các nguồn năng lượng cung cấp trong hoạt động cơ                         | CLO1, CLO2, CLO3      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Hiện tượng “chuột rút” trong tập luyện TDTT do những nguyên nhân nào?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Cấu tạo của cơ vân và nơron vận động<br>+ Phân loại sợi cơ<br>+ Các hình thức và chế độ co cơ<br>+ Các nguồn năng lượng cung cấp trong hoạt động cơ<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp |
| 2       | <b>Bài 7: Sinh lý hệ tiêu hóa và chuyển hóa năng lượng</b><br>I. Khái quát chung về hệ tiêu hóa                                                                                                                            | CLO1, CLO2, CLO3      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - Các bài đánh giá liên quan<br>+ Tiêu hóa thức ăn ở các phần của hệ tiêu hóa                                                                                                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | II. Tiêu hóa thức ăn ở các phần của hệ tiêu hóa<br>III. Đặc điểm tiêu hoá trong hoạt động thể lực<br>IV. Chuyển hóa năng lượng                                                                        |                        | <b>học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Tại sao không nên tập luyện khi quá no hoặc quá đói?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                  | + Đặc điểm tiêu hoá trong hoạt động thể lực<br>+ Chuyển hóa năng lượng<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp                                                                                                           |
| 2       | <b>Bài 8: Sinh lý hệ bài tiết</b><br>I. Khái quát chung<br>II. Chức năng bài tiết của thận<br>III. Chức năng bài tiết của tuyến mồ hôi<br>IV. Ảnh hưởng của hoạt động TDDT đối với chức năng bài tiết | CLO1, CLO2, CLO3       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Tại sao xuất hiện hiện tượng giảng nước tiểu trong tập luyện các môn thể thao sức bền?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Chức năng bài tiết của thận<br>+ Chức năng bài tiết của tuyến mồ hôi<br>+ Ảnh hưởng của hoạt động TDDT đối với chức năng bài tiết - Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp |
| 2       | <b>Bài 9: Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ bài 2</b><br>1. Cấu tạo của tế bào thần kinh (nơron)                                                                                                             | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Cấu tạo của tế bào thần kinh                                                                                                                                                                      |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 2. Cơ sở sinh lý hình thành phản xạ có điều kiện, cho ví dụ về PXCĐK<br>3. Các hình thức và chế độ co cơ, lấy ví dụ trong hoạt động TDDT<br>4. Các nguồn năng lượng cung cấp trong hoạt động cơ, lấy ví dụ trong hoạt động TDDT<br>5. Chức năng bài tiết của tuyến mồ hôi<br>6. Kiểm tra giữa kỳ bài 2 |                       | - Sinh viên trả lời câu hỏi ôn lại kiến thức lý thuyết<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Suy nghĩ trả lời câu hỏi<br>- Kiểm tra giữa kỳ bài 2, hình thức tự luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết | (noron)<br>+ Các hình thức và chế độ co cơ, lấy ví dụ trong hoạt động TDDT<br>+ Các nguồn năng lượng cung cấp trong hoạt động cơ, lấy ví dụ trong hoạt động TDDT<br>+ Chức năng bài tiết của tuyến mồ hôi<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp<br>+ Kiểm tra giữa kỳ bài 2 (tự luận) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                        | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                           | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên            | Phương pháp đánh giá thông qua mức độ tham dự theo thời khóa biểu và mức độ tham gia các hoạt động học tập của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua bài làm của sinh viên trên lớp                                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học            | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận                                                                           | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|----------------|-------|
|                                        |            | phần     |                                |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học
- Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tích cực tự tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|---------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                     |       | Giỏi                                                  | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                     |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                 |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                  | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 70-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                               | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                    |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng lý thuyết giải quyết các yêu cầu của bài đánh giá giữa kỳ. | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                    |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng lý thuyết để giải quyết yêu cầu của bài thi                | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

#### 9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                     | Khá (6-7 điểm)                                    | Trung bình (4-5 điểm)                              | Yếu (2-3 điểm)                              | Kém (0-1 điểm)                        | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|------|
| CLO 1          | Vận dụng logic, chính xác các kiến thức sinh lý TĐTT để giải | Vận dụng khá đầy đủ các kiến thức sinh lý TĐTT để | Vận dụng các kiến thức sinh lý TĐTT cơ bản để giải | Nhầm lẫn khi vận dụng các kiến thức sinh lý | Không Vận dụng được kiến thức sinh lý |      |



|       |                                                                                        |                                                                                           |                                                                                                        |                                                                                                          |                                                                                                          |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | thích ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với biến đổi chức năng của cơ thể   | giải thích ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với biến đổi chức năng của cơ thể | thích ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với biến đổi chức năng của cơ thể đôi khi thiếu sót | TDTT cơ bản để giải thích ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với biến đổi chức năng của cơ thể | TDTT cơ bản để giải thích ảnh hưởng của tập luyện thể dục thể thao đối với biến đổi chức năng của cơ thể |  |
| CLO 2 | Giải quyết thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                       | Giải quyết chính xác nhưng kém linh hoạt                                                  | Giải quyết được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                                   | Giải quyết sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                                                    | Không thể giải quyết hoặc sai hoàn toàn                                                                  |  |
| CLO 3 | Thể hiện rất tốt khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, trách nhiệm nghề nghiệp cao | Thể hiện khá tốt khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, có trách nhiệm nghề nghiệp     | Thể hiện làm việc nhóm được, nhưng đôi lúc thụ động và chưa thể hiện rõ trách nhiệm                    | Khó hợp tác, chưa chủ động, thiếu trách nhiệm                                                            | Không thể làm việc độc lập và làm việc nhóm, tinh thần trách nhiệm nghề nghiệp kém                       |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lưu Quang Hiệp và Phạm Thị Uyên | 2003         | Sinh lý học TDTT                           | NXB TDTT Hà Nội                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Phạm Thị Thiệu                  | 2012         | Giáo Trình Sinh lý TDTT                    | NXB TDTT Hà Nội                         |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính, Máy chiếu.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1YS04GHQY                                                                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Sinh lý TDDT 2                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sports physiology 2                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 02 (lý thuyết)                                               |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Kiến thức cơ sở ngành                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 30 tiết                                                      |
| Bài tập                                                                                                                                                         | 0 tiết                                                       |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | 0 tiết                                                       |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 0 tiết                                                       |
| Tự học                                                                                                                                                          | 70 tiết                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | TS. Nguyễn Thị Việt Nga.<br>Email: vietngabc84@gmail.com     |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Trương Đức Thắng.<br>Email: thangsport2@gmail.com        |
|                                                                                                                                                                 | TS. Vũ Thành Long<br>Email: tdttsinh@gmail.com               |
|                                                                                                                                                                 | Th.S Nguyễn Thị Huyền<br>Email: nguyenthihuyenys43@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Y sinh học TDDT                                              |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Giải phẫu TDDT, Sinh lý TDDT 2                               |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Sinh cơ                                                      |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                               | Y học TDDT                                                   |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung môn học Sinh lý TDDT 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức về đặc tính sinh lý các bài tập thể thao, biến đổi các chỉ số sinh lý của cơ thể khi tham gia các bài tập thuộc các vùng công suất khác nhau. Ngoài ra, môn học còn trang bị cho sinh viên những kiến thức về cơ sở sinh lý và các phương pháp phát triển các tổ chức vận động; về cơ sở hình thành kỹ năng vận động; về đặc điểm các trạng thái sinh lý của cơ thể xuất hiện trong các hoạt động thể thao khác nhau. Từ đó, giúp sinh viên có cơ sở khoa học trong ứng dụng các kiến thức lý thuyết vào thực tế tổ chức hướng dẫn tập luyện cho các đối tượng khác nhau nhằm nâng cao sức khỏe cho mọi người.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CDR của CTĐT<br>(3) | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| CO1             | <b>Về kiến thức:</b> Có đầy đủ các kiến thức về đặc tính sinh lý các bài tập thể thao, cơ sở sinh lý của các tổ chất vận động, cơ sở hình thành kỹ năng vận động; các trạng thái sinh lý của cơ thể tham gia thực hiện trong các hoạt động thể thao khác nhau để giải thích, phân tích những biến đổi sinh lý của cơ thể khi tham gia tập luyện thể thao. Ngoài ra, hiểu về đặc điểm sinh lý của thanh thiếu niên trong tập luyện TDDT và đặc điểm sinh lý của người cao tuổi và phụ nữ trong tập luyện TDDT. | PLO1, PLO3          | 3           |
| CO2             | <b>Về kỹ năng:</b> Có khả năng điều chỉnh các tình huống trong huấn luyện và thi đấu thể thao dựa trên kiến thức sinh lý TDDT.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | PLO7                | 4           |
| CO3             | <b>Về thái độ:</b> Có thái độ nghiêm túc, chủ động, tự giác tích cực trong học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn; có đạo đức tốt và khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | PLO 9, PLO10        | 5           |

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Vận dụng kiến thức sinh lý thể dục thể thao để giải thích những biến đổi sinh lý xảy ra trong cơ thể khi hoạt động trong các loại hình vận động khác nhau, các trạng thái khác nhau và những biến đổi của cơ thể trước, trong và sau các hoạt động thể dục thể thao | I,T                        |
| CLO2   | Điều chỉnh các tình huống trong huấn luyện và thi đấu thể thao một cách linh hoạt, kịp thời dựa trên kiến thức sinh lý TDDT                                                                                                                                         | T,U                        |
| CLO3   | Thể hiện trách nhiệm nghề nghiệp, phát triển khả năng học tập suốt đời.<br>Thích ứng với sự thay đổi, chia sẻ và trao đổi kiến thức, kinh nghiệm nhằm phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể                                                             | T,U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 3                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 3</b> | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4       | <b>Bài 1: Phân loại và đặc tính sinh lý chung của bài tập thể thao</b><br>I. Khái niệm bài tập thể thao<br>II. Phân loại bài tập thể thao<br>III. Đặc tính sinh lý của các bài tập công suất khác nhau | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Lấy ví dụ một môn thể thao và giải thích thuộc bài tập nào?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Các Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Khái niệm bài tập thể thao<br>+ Phân loại bài tập thể thao<br>+ Đặc tính sinh lý của các bài tập công suất khác nhau<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp |
| 4       | <b>Bài 2: Cơ sở sinh lý của các tổ chất vận động</b><br>I. Cơ sở sinh lý của tổ chất sức mạnh<br>II. Cơ sở sinh lý của tổ chất sức nhanh<br>III. Cơ sở sinh lý của tổ chất sức bền                     | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Môn thể thao chuyên sâu của em yêu cầu những                                                                                                                                                                                                                    | - Các Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Cơ sở sinh lý của tổ chất sức mạnh<br>+ Cơ sở sinh lý của tổ chất sức nhanh<br>+ Cơ sở sinh lý của tổ chất sức bền<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực                                |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                        | <p>tổ chất vận động nào?</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép</li> <li>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng học lý thuyết</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | tiếp với giảng viên trên lớp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 4       | <p><b>Bài 3: Cơ sở sinh lý của kỹ năng vận động</b></p> <p>I. Khái niệm, bản chất, cơ sở, cơ chế hình thành kỹ năng vận động</p> <p>II. Đặc điểm của kỹ năng vận động</p> <p>III. Các giai đoạn của sự hình thành kỹ năng vận động</p> <p>IV. Định hình động lực và ngoại suy trong kỹ năng vận động</p> | CLO1, CLO2, CLO3       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:</li> <li>+ Lấy ví dụ một kỹ năng vận động được hình thành trong môn thể thao chuyên sâu</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép</li> <li>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng học lý thuyết</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>- Các Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khái niệm, bản chất, cơ sở, cơ chế hình thành kỹ năng vận động</li> <li>+ Đặc điểm của kỹ năng vận động</li> <li>+ Các giai đoạn của sự hình thành kỹ năng vận động</li> <li>+ Định hình động lực và ngoại suy trong kỹ năng vận động</li> <li>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp</li> </ul> |
| 2       | <p><b>Bài 4: Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ bài 1</b></p> <p>I. Đặc điểm sinh lý của cơ thể xuất hiện ở các bài tập công suất khác nhau</p> <p>II. Quá trình kỹ năng vận động hình thành trong môn thể thao chuyên sâu</p> <p>III. Kiểm tra giữa kỳ bài 1</p>                                                | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên trả lời câu hỏi ôn lại kiến thức lý thuyết</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Suy nghĩ trả lời câu hỏi</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ bài 1 hình thức tự luận</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng học lý thuyết</li> </ul>                                                                                                                                                                    | <p>- Các Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đặc điểm sinh lý của cơ thể xuất hiện ở các bài tập công suất khác nhau</li> <li>+ Quá trình kỹ năng vận động hình thành trong môn thể thao chuyên sâu</li> <li>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp</li> </ul>                                                                                                        |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                        | <b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | với giảng viên trên lớp<br>+ Kiểm tra giữa kỳ bài 1( tự luận)                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 6       | <b>Bài 5: Đặc điểm các trạng thái sinh lý của cơ thể xuất hiện trong hoạt động TDDT</b><br>I. Trạng thái trước vận động và khởi động<br>II. Trạng thái trong vận động<br>III. Trạng thái mệt mỏi<br>IV. Đặc điểm sinh lý của quá trình hồi phục                                                                        | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Trạng thái mệt mỏi xuất hiện trong môn thể thao chuyên sâu?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV  | - Các Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Trạng thái trước vận động và khởi động<br>+ Trạng thái trong vận động<br>+ Trạng thái mệt mỏi<br>+ Đặc điểm sinh lý của quá trình hồi phục.<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp                                                                                       |
| 2       | <b>Bài 6: Cơ sở sinh lý của trình độ tập luyện</b><br>I. Khái quát chung<br>II. Các chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong điều kiện yên tĩnh<br>III. Các chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong điều kiện vận động định lượng<br>IV. Các chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong hoạt động tối đa | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Trong yên tĩnh trình độ tập luyện được đánh giá như thế nào?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Các Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Các chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong điều kiện yên tĩnh<br>+ Các chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong điều kiện vận động định lượng<br>+ Các chỉ tiêu sinh lý của trình độ tập luyện trong hoạt động tối đa<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Bài 7: Đặc điểm sinh lý của thanh thiếu niên trong tập luyện TDTT</b><br>I. Quá trình trưởng thành và phân loại lứa tuổi<br>II. Đặc điểm sinh lý của từng lứa tuổi<br>III. Đặc điểm phát triển khả năng vận động và các tố chất thể lực<br>IV. Cơ sở huấn luyện thể thao thanh thiếu niên | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Giảng dạy và huấn luyện cho lứa tuổi thanh thiếu niên cần lưu ý gì?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Các bài đánh giá liên quan<br>+ Quá trình trưởng thành và phân loại lứa tuổi<br>+ Đặc điểm sinh lý của từng lứa tuổi<br>+ Đặc điểm phát triển khả năng vận động và các tố chất thể lực<br>+ Cơ sở huấn luyện thể thao thanh thiếu niên<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp |
| 4       | <b>Bài 8: Đặc điểm sinh lý của người cao tuổi và phụ nữ trong tập luyện TDTT</b><br>I. Đặc điểm sinh lý của người cao<br>II. Đặc điểm sinh lý của phụ nữ                                                                                                                                     | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của giảng viên:<br>+ Hướng dẫn tập luyện cho phụ nữ cần lưu ý gì?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Ghi chép<br>- Suy nghĩ thảo luận nhóm.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                        | - Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Đặc điểm sinh lý của người cao<br>+ Đặc điểm sinh lý của phụ nữ<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp                                                                                                                        |
| 2       | <b>Bài 9: Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ bài 2</b><br>II. Đặc điểm các trạng thái sinh lý của                                                                                                                                                                                                    | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận nhóm, PP gợi mở vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - Các nội dung đánh giá liên quan liên quan:<br>+ Đặc điểm các trạng thái sinh lý                                                                                                                                                                                                                           |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | cơ thể xuất hiện trong hoạt động TDDT<br>II. Những điểm cần chú ý khi tổ chức tập luyện cho các đối tượng khác nhau<br>III. Kiểm tra giữa kỳ bài 2 |                       | <b>học:</b><br>- Sinh viên trả lời câu hỏi ôn lại kiến thức lý thuyết<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Suy nghĩ trả lời câu hỏi<br>- Kiểm tra giữa kỳ bài 2, hình thức tự luận.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Phòng học lý thuyết<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | của cơ thể xuất hiện trong hoạt động TDDT<br>+ Những điểm cần chú ý khi tổ chức tập luyện cho các đối tượng khác nhau<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giảng viên trên lớp<br>+ Kiểm tra giữa kỳ bài 2 (tự luận) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                        | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên            | Phương pháp đánh giá thông qua mức độ tham dự theo thời khóa biểu và mức độ tham gia các hoạt động học tập của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua bài làm của sinh viên trên lớp                                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần       | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận                                                                           | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                                 |                                                                                                                          |                              | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học
- Thực hiện đầy đủ các bài đánh giá
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tích cực tự tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá



9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|---------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                     |       | Giỏi                                                  | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                     |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                 |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                  | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 70-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                               | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                    |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng lý thuyết giải quyết các yêu cầu của bài đánh giá giữa kỳ. | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                    |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng lý thuyết để giải quyết yêu cầu của bài thi                | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                                                                      | Khá (6-7 điểm)                                                                                          | Trung bình (4-5 điểm)                                                                                                 | Yếu (2-3 điểm)                                                                                                   | Kém (0-1 điểm)                                                                                             | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO 1          | Vận dụng logic, chính xác các kiến thức sinh lý TDTT để giải thích những biến đổi sinh lý xảy ra trong cơ thể | Vận dụng khá đầy đủ các kiến thức sinh lý TDTT để giải thích những biến đổi sinh lý xảy ra trong cơ thể | Vận dụng các kiến thức sinh lý TDTT cơ bản để giải thích những biến đổi sinh lý xảy ra trong cơ thể đôi khi thiếu sót | Nhầm lẫn khi vận dụng các kiến thức sinh lý TDTT cơ bản để giải thích những biến đổi sinh lý xảy ra trong cơ thể | Không vận dụng được kiến thức sinh lý TDTT cơ bản để giải thích những biến đổi sinh lý xảy ra trong cơ thể |      |
| CLO 2          | Điều chỉnh thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                                              | Điều chỉnh chính xác nhưng kém linh hoạt                                                                | Điều chỉnh được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                                                  | Điều chỉnh sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                                                            | Không thể điều chỉnh hoặc sai hoàn toàn                                                                    |      |

|       |                                                                                               |                                                                                       |                                                                                                          |                                                                                                             |                                                                                                      |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO 3 | Thể hiện cao trách nhiệm nghề nghiệp<br>Phát triển tốt năng lực của cá nhân và của cả tập thể | Thể hiện trách nhiệm nghề nghiệp<br>Phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể | Cơ bản đã thể hiện trách nhiệm nghề nghiệp<br>Phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể chưa cao | Chưa thể hiện rõ trách nhiệm nghề nghiệp<br>Hạn chế trong phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể | Không thể hiện rõ trách nhiệm nghề nghiệp<br>Không phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lưu Quang Hiệp và Phạm Thị Uyên | 2003         | Sinh lý học TDDT                           | NXB TDDT Hà Nội                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Phạm Thị Thiệu                  | 2012         | Giáo Trình Sinh lý TDDT                    | NXB TDDT Hà Nội                         |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính, Máy chiếu.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                |                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1LL004H                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO 1                                                 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc x<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods sports training 1                                                        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                | 01                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                              | Kiến Thức chuyên ngành                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                         |                                                                                                                       |
| Lý thuyết                                                                                            | 26 tiết                                                                                                               |
| Bài tập                                                                                              |                                                                                                                       |
| Thảo luận                                                                                            | 02 tiết                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                            | 2 tiết                                                                                                                |
| Tự học                                                                                               | 105 tiết                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                   |                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                           | TS. Nguyễn Thị Phương Oanh<br>Email: oanhlyluan@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                  | TS. Nguyễn Thị Phương Oanh<br>Email: oanhlyluan@gmail.com<br>Ths. Đồng Thị Bích Hồng<br>Email: bichhong2408@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                           | BM LLTDTT                                                                                                             |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                               |                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                 | Đã học xong môn Lý luận và phương pháp GDTC 1, Lý luận và phương pháp GDTC 2                                          |
| Học phần song hành:                                                                                  | Không có                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                    |                                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần :

Trong chương trình đào tạo trình độ đại học của ngành Huấn luyện thể thao, học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao 1 nằm trong nhóm các học phần kiến thức cơ sở ngành. Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao. Là một bộ phận của khoa học huấn luyện thể thao và một phần quan trọng nhằm trang bị những kiến thức khoa học trong lĩnh vực TDTT.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Khái quát hóa, hệ thống hóa được những tri thức cơ bản về huấn luyện thể thao

Sử dụng linh hoạt các phương tiện huấn luyện thể thao trong đó bài tập thể chất là phương tiện chuyên môn cơ bản nhất

Vận dụng đa dạng các phương pháp huấn luyện thể thao trong quá trình thực hành nghề nghiệp

Xây dựng kế hoạch huấn luyện ngắn hạn theo chu kỳ từng tuần và áp dụng các phương tiện phương pháp huấn luyện phù hợp với mục đích, nhiệm vụ từng buổi tập trong tuần

Áp dụng các nguyên tắc huấn luyện thể thao trong quá trình xây dựng giáo án và tổ chức thực hiện

Nhận thức rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có khăng tự lập, chủ động sáng tạo điều hành quá trình huấn luyện thể thao đảm bảo đúng mục đích và giải quyết tốt các nhiệm vụ huấn luyện.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                            | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1   | Phân biệt khái niệm đào tạo VĐV, Khái niệm HLTT, TTSTTT. Sử dụng chính xác các thuật ngữ chuyên môn trong quá trình thực hành nghề.                                                        | I,T,U                    |
| CLO2   | Sử dụng các loại bài tập thể chất (Bài tập thi đấu, bài tập chuẩn bị chung, bài tập chuyên môn) với tỷ lệ phù hợp để giải quyết tốt các nhiệm vụ trong từng giai đoạn.                     | I,T,U                    |
| CLO3   | Sắp xếp lượng vận động và quãng nghỉ một cách hợp lý trong quá trình huấn luyện nhằm đem lại hiệu quả cao.                                                                                 | I,T,U                    |
| CLO4   | Tổ chức phân loại các loại phương tiện, phương pháp huấn luyện phù hợp với từng giai đoạn huấn luyện                                                                                       | T,U                      |
| CLO5   | Áp dụng các phương pháp huấn luyện thể thao trong từng buổi tập sao cho tác động toàn diện đến vận động viên.                                                                              | T,U                      |
| CLO6   | Lập kế hoạch huấn luyện và sử dụng tổng hợp các phương pháp huấn luyện thể thao phù hợp với mục đích, nhiệm vụ của từng loại kế hoạch.                                                     | T, U                     |
| CLO7   | Chủ động đánh giá mức độ phù hợp của việc sử dụng các phương pháp huấn luyện thể thao, từ đó có biện pháp điều chỉnh sao cho phù hợp, nhằm nâng cao thành tích thể thao cho vận động viên. | T, U                     |
| CLO8   | Tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc về phương pháp huấn luyện thể thao, nhằm phát huy tính tự giác tích cực tập luyện của người tập.                                                          | T, U                     |
| CLO9   | Biểu lộ tư duy sâu sắc, nhạy bén trong quá trình tổ chức giảng dạy, huấn luyện.                                                                                                            | T, U                     |
| CLO10  | Thôi thúc năng lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, thường xuyên cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực thể thao.                                                                     | T, U                     |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3     | 0     | 0     | 0     | 3     | 0     | 0     | 2     | 2     |
| CLO 2 | 3                                            | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |

|              |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO 3</b> | 1 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 3 | 2 |
| <b>CLO4</b>  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 2 |
| <b>CLO5</b>  | 3 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 1 |
| <b>CLO6</b>  | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 2 |
| <b>CLO7</b>  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 |
| <b>CLO8</b>  | 3 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 3 |
| <b>CLO9</b>  | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 3 |
| <b>CLO10</b> | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học\

| Buổi học/<br>số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14                   | <p><b>Học trình 1: Học trình 1 : Lý luận chung về TDTT</b><br/>+ Số tiết: 14<br/>+ <b>Bài 1: Các khái niệm cơ bản liên quan đến huấn luyện thể thao</b><br/>1. Khái niệm thể thao, Đào tạo vận động viên, huấn luyện thể thao, thi đấu thể thao, các nhận tố bổ sung ngoài tập luyện và thi đấu.<br/>2. Khái niệm Trình độ đào tạo, Trình độ tập luyện, Trạng thái sung sức thể thao, Thành tích thể thao<br/>+ <b>Bài 2: Đặc điểm, mục đích, nhiệm vụ của HLT</b><br/>1. Các đặc điểm của huấn luyện thể thao<br/>2. Các nhiệm vụ của huấn luyện thể thao<br/>+ <b>Bài 3: Các phương tiện huấn luyện thể thao</b><br/>1. Bài tập thể chất là phương tiện chuyên môn cơ bản trong GDTC và HLT<br/>2. Các phương tiện huấn luyện thể thao<br/>+ <b>Bài 4: Thảo luận</b><br/>Vận dụng các loại bài tập</p> | <p>CLO1<br/>CLO2</p> <p>CLO3<br/>CLO4</p> <p>CLO5<br/>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập,<br/><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Trong giờ lên lớp<br/>- Thảo luận nhóm<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br/><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường<br/><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của giáo viên<br/>- Làm bài tập:<br/>+ Phân biệt các khái niệm đã được trang bị, tìm hiểu điểm rơi trạng thái sung sức thể thao của một VĐV trong 1 giải đấu bất kỳ<br/>+ xây dựng 1 giáo án sử dụng bài tập</p> | <p>Nội dung đánh giá:<br/>Nắm được đầy đủ đặc điểm của các khái niệm đã học<br/>Nắm được đầy đủ mục đích, nhiệm vụ của HLT<br/>Nắm vững đặc điểm các loại bài tập thể chất<br/>Vận dụng nội dung đã học trong quá trình soạn giáo án sửa dụng các phương tiện huấn luyện thể thao trong quá trình huấn luyện</p> |

| Buổi học/<br>số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                      | trong huấn luyện thể thao để xây dựng giáo án huấn luyện.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                        | chuyên môn 1 cho đối tượng tự chọn ở môn thể thao chuyên sâu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 14                   | <p><b>Học trình 2: Các phương pháp và nguyên tắc huấn luyện thể thao</b><br/>Số tiết: 16</p> <p><b>Bài 5: Lượng vận động trong huấn luyện thể thao</b><br/>1. Lượng vận động và quãng nghỉ là thành phần cơ bản trong các phương pháp GDTC và HLTT<br/>2. Khái niệm, thành phần lượng vận động tập luyện và điều khiển các yêu cầu của lượng vận động tập luyện<br/>3. Đánh giá lượng vận động bên trong và các biện pháp hồi phục sau lượng vận động tập luyện<br/>4. Đánh giá lượng vận động bên trong và các biện pháp hồi phục sau lượng vận động tập luyện<br/>5. Mối quan hệ có tính quy luật giữa lượng vận động, thích ứng và sự phát triển thành tích, Sự giảm sút năng lực thể thao do yêu cầu quá mức</p> <p><b>Bài 6. Các nguyên tắc huấn luyện thể thao</b><br/>1. Nguyên tắc tự giác tích cực; Nguyên tắc trực quan.<br/>2. Nguyên tắc thích hợp cá biệt hóa Nguyên tắc hệ thống; Nguyên tắc tăng dần các yêu cầu<br/>3. Nguyên tắc thống nhất giữa HL chung và HL chuyên môn; Nguyên tắc đạt thành tích tối đa ở môn TT chuyên sâu; Nguyên tắc tính liên tục của quá trình huấn luyện.</p> | <p>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO10</p> <p>CLO7<br/>CLO8<br/>CLO9<br/>CLO10</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Trong giờ lên lớp<br/>- Thảo luận nhóm</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của giáo viên<br/>- Làm bài tập:<br/>+ Đánh giá lượng vận động bên trong và các biện pháp hồi phục sau lượng vận động tập luyện cho một đối tượng tự chọn trong môn thể thao chuyên sâu<br/>+ Xây dựng một giáo án trong đó có sự kết hợp giữa lượng vận động và quãng nghỉ trong bài tập phát triển sức bền chung cho đối tượng tự chọn ở môn thể thao chuyên sâu<br/>+ Phân tích mối quan hệ giữa các nguyên tắc huấn luyện thể thao</p> | <p>Nội dung đánh giá:</p> <p>- Nắm vững các thành phần của lượng vận động, các loại quãng nghỉ, vận dụng xây dựng bài tập phát triển thể lực cho đối tượng tự chọn ở môn thể thao chuyên sâu</p> <p>-Đánh giá lượng vận động bên trong và các biện pháp hồi phục sau lượng vận động tập luyện</p> |

| Buổi học/<br>số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|                      | 4. Nguyên tắc kết hợp tăng từ từ và tăng tối đa lượng vận động; Nguyên tắc huấn luyện thể thao là quá trình diễn biến lượng vận động theo hình sóng; Nguyên tắc quá trình tập luyện thể thao là quá trình có tính chu kỳ |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                                                                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                 | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO6<br>CLO9<br>CLO10                                         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (bài viết tại lớp) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7                          | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                               | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện

- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8                                                | 7.9 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự >80% buổi học                                 | Tham dự 70-79% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30%   | Đạt >80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt >80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                    | Hiểu cận kề                 | Hiểu sơ bộ                   | Biết sơ sài                     | Mới bắt đầu              | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------|-----------------------------|------------------------------|---------------------------------|--------------------------|------|
|                | 10 – 8                                      | 7.9 – 7.0                   | 6.9 – 5.0                    | 4.9 – 3.0                       | 2.9 – 0                  |      |
| CLO1           | Phân biệt khái niệm bằng cách sử dụng chính | Liệt kê đầy đủ đặc điểm của | Liệt kê được các đặc điểm cơ | Liệt kê sơ sài, không chính xác | Chỉ trình bày khái niệm, |      |



|      |                                                                                                               |                                                                                                    |                                                                                                |                                                                                           |                                                                                             |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | xác các thuật ngữ trong quá trình phân tích                                                                   | các khái niệm cần trình bày                                                                        | bản của các khái niệm                                                                          | các khái niệm và đặc điểm của chúng                                                       | không nêu được đặc điểm của khái niệm đó                                                    |  |
| CLO2 | Sử dụng các loại bài tập thể với tỷ lệ phù hợp để giải quyết tốt các nhiệm vụ trong từng giai đoạn.           | Trình bày khái niệm và đặc điểm đầy đủ của các loại bài tập thể chất trong HLTT                    | Trình bày khái niệm và liệt kê vấn đề đặc điểm các loại bài tập thể chất trong HLTT            | Trình bày khái niệm và liệt kê sơ sài, không đầy đủ các đặc điểm của BTTC                 | Chỉ trình bày khái niệm, không nêu được đặc điểm của BTTC                                   |  |
| CLO3 | Sắp xếp lượng vận động và quãng nghỉ một cách hợp lý trong quá trình huấn luyện nhằm đem lại hiệu quả cao.    | Phân tích làm rõ đặc điểm, thành phần của LVD và QN mối quan hệ giữa LVD, QN với hiệu quả buổi tập | Trình bày khái niệm và liệt kê đầy đủ đặc điểm các thành phần LVD và QN                        | Trình bày khái niệm và liệt kê sơ sài, không đầy đủ các đặc điểm các thành phần LVD và QN | Chỉ trình bày khái niệm, không nêu được đặc điểm các thành phần LVD và QN                   |  |
| CL04 | Tổ chức phân loại các loại phương tiện, phương pháp huấn luyện phù hợp với từng giai đoạn huấn luyện          | Lựa chọn được các bài tập phù hợp với từng giai đoạn huấn luyện                                    | Nêu được đầy đủ các thành phần của lượng vận động và quãng nghỉ trong từng bài tập đã lựa chọn | Chỉ nêu được bài tập, không nêu được các thành phần của LVD và QN                         | Chỉ nêu được khái niệm, không nêu được bài tập và các thành phần của LVD và QN              |  |
| CLO5 | Áp dụng các phương pháp huấn luyện thể thao trong từng buổi tập sao cho tác động toàn diện đến vận động viên. | Phân tích đầy đủ đặc điểm của các phương pháp huấn luyện thể thao                                  | Trình bày đặc điểm các phương pháp huấn luyện thể thao                                         | Trình bày không đầy đủ đặc điểm các phương pháp huấn luyện thể thao                       | Trình bày không đầy đủ và không trình bày được đặc điểm các phương pháp huấn luyện thể thao |  |
| CLO6 | Lập kế hoạch                                                                                                  | Phân biệt                                                                                          | Trình bày                                                                                      | Trình bày                                                                                 | Trình bày                                                                                   |  |

|       |                                                                                                                                                                                            |                                                                                      |                                                                               |                                                                                           |                                                                                                             |  |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | huấn luyện và sử dụng tổng hợp các phương pháp huấn luyện thể thao phù hợp với mục đích, nhiệm vụ của từng loại kế hoạch.                                                                  | các loại kế hoạch huấn luyện dài hạn và ngắn hạn                                     | không đầy đủ đặc điểm các kế hoạch huấn luyện dài hạn và ngắn hạn             | sơ lược đặc điểm các loại kế hoạch huấn luyện dài hạn và ngắn hạn                         | sơ lược đặc điểm hoặc không trình bày được một số đặc điểm các loại kế hoạch huấn luyện dài hạn và ngắn hạn |  |
| CLO7  | Chủ động đánh giá mức độ phù hợp của việc sử dụng các phương pháp huấn luyện thể thao, từ đó có biện pháp điều chỉnh sao cho phù hợp, nhằm nâng cao thành tích thể thao cho vận động viên. | Đánh giá việc sử dụng các phương pháp huấn luyện thể thao. Đề xuất biện pháp phù hợp | Đánh giá mức độ phù hợp của việc sử dụng các phương pháp huấn luyện thể thao. | Đánh giá chưa đầy đủ mức độ phù hợp của việc sử dụng các phương pháp huấn luyện thể thao. | Không đánh giá được sự phù hợp của việc sử dụng các phương pháp huấn luyện thể thao.                        |  |
| CLO8  | Tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc về phương pháp huấn luyện thể thao, nhằm phát huy tính tự giác tích cực tập luyện của người tập.                                                          | Nắm được đặc điểm và mối quan hệ giữa các nguyên tắc huấn luyện thể thao             | Nắm được đặc điểm các nguyên tắc huấn luyện thể thao                          | Trình bày sơ bộ đặc điểm các nguyên tắc huấn luyện thể thao                               | Trình bày sơ bộ và không trình bày được đặc điểm các nguyên tắc huấn luyện thể thao                         |  |
| CLO9  | Biểu lộ tư duy sâu sắc, nhạy bén trong quá trình tổ chức giảng dạy, huấn luyện.                                                                                                            | Có năng lực vận dụng linh hoạt các kiến thức trong quá trình giảng dạy, huấn luyện   | Biết áp dụng các kiến thức trong giảng dạy huấn luyện                         | Chỉ giảng dạy, huấn luyện được một số bài nhất định                                       | Chưa giảng dạy được                                                                                         |  |
| CLO10 | Thôi thúc năng                                                                                                                                                                             | Chăm chỉ                                                                             | Thường                                                                        | Chưa                                                                                      | Không                                                                                                       |  |

|  |                                                                                                         |                                      |                          |                          |                    |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------|--|
|  | lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, thường xuyên cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực thể thao. | cập nhật kiến thức mới trong học tập | xuyên làm bài tập về nhà | thường xuyên làm bài tập | làm bài tập về nhà |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản               | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                       |              |                                                          |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn                                            | 2000         | LÝ LUẬN &PPTDĐT                                          | NXB TĐTT                                |
| 2                                 | Đồng Văn Triệu                                                        | 2008         | PP giảng dạy& hướng dẫn học tập môn LL&PPTDĐT            | NXB TĐTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                       |              |                                                          |                                         |
| 3                                 | A.D. Noovicôp và Matvêep (1979), do Nguyễn Văn Hiếu và Đoàn Thao dịch | 1979         | <i>Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất tập 1, 2</i> | NXB TĐTT HÀ NỘI                         |
| 4                                 | L.P. Matvêep                                                          | 1991         | <i>Lý luận và phương pháp TĐTT</i>                       | NXB TĐTT HN                             |
| 5                                 | Phi Lin                                                               | 2001         | <i>Lý luận và phương pháp TĐTT,</i>                      | NXB TĐTT HN                             |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                               | Link trang web                                                                                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kiến thức cơ bản về PP giảng dạy học tập LLTĐTT                  | <a href="https://tailieuhust.com/ly-luan-the-duc-the-thao-tdtt-hust/">https://tailieuhust.com/ly-luan-the-duc-the-thao-tdtt-hust/</a> |               |
| 2  | Các bài viết, nghiên cứu và tài liệu liên quan đến khoa học TĐTT | <a href="https://vietsportscience.com">https://vietsportscience.com</a>                                                               |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân Huấn luyện thể thao

Ngành: HUẤN LUYỆN THỂ THAO

Mã ngành: 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                |                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1LL005H                                                                      | 1.2 Tên học phần: LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO 2                                                        |
| 1.3 Loại học phần:<br><input type="checkbox"/> Bắt buộc x<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods sports training 2                                                               |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                | 01                                                                                                                    |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                              | Kiến Thức chuyên ngành                                                                                                |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                         |                                                                                                                       |
| Lý thuyết                                                                                     | 26 tiết                                                                                                               |
| Bài tập                                                                                       |                                                                                                                       |
| Thảo luận                                                                                     | 02 tiết                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                     | 2 tiết                                                                                                                |
| Tự học                                                                                        | 70 tiết                                                                                                               |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                   |                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                    | TS. Lộc Đình Cường<br>Email: locdinhcuong@gmail.com                                                                   |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                           | TS. Nguyễn Thị Phương Oanh<br>Email: oanhlyluan@gmail.com<br>Ths. Đồng Thị Bích Hồng<br>Email: bichhong2408@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                    | Bộ môn Lý luận TĐTT                                                                                                   |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                               |                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                          | Sinh lý TĐTT<br>Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao 1                                                          |
| Học phần song hành:                                                                           | Không có                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                             |                                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần :

Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao 2 là môn khoa học về các quy luật và cơ sở phương pháp chung nhất trong lĩnh vực huấn luyện thể thao. Nó chiếm vị trí ưu thế trong hệ thống kiến thức chuyên ngành TĐTT. Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao có vai trò quan trọng, trang bị những tri thức chuyên ngành giúp sinh viên biết vận dụng các phương tiện, phương pháp... vào thực tiễn công tác huấn luyện thể thao một cách khoa học. Đó cũng là những tri thức không thể thiếu trong đào tạo cán bộ huấn luyện thể thao bậc đại học thuộc ngành huấn luyện thể thao

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Nắm được khái niệm và các phương pháp huấn luyện: kỹ, chiến thuật, thể lực, trí tuệ, tâm lý. Nắm được phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện, đặc điểm của các loại chu kỳ huấn luyện.

Biết vận dụng các phương pháp vào thực tiễn tập luyện và huấn luyện thể thao. Phân biệt được các loại chu kỳ huấn luyện.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                          | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1   | Nắm được các khái niệm: kỹ thuật, chiến thuật, sức nhanh, sức mạnh, sức bền, năng lực phối hợp vận động, mềm dẻo, kế hoạch huấn luyện... | I,T                      |
| CLO2   | Nắm được các yếu tố ảnh hưởng và yêu cầu cơ bản của huấn luyện kỹ thuật thể thao                                                         | I,T                      |
| CLO3   | Nắm được phương tiện và phương pháp huấn luyện sức mạnh                                                                                  | I,T                      |
| CLO4   | Nắm được đặc điểm phương pháp huấn luyện sức nhanh                                                                                       | I,T                      |
| CLO5   | Nắm được phương pháp cơ bản trong huấn luyện sức bền                                                                                     | I,T                      |
| CLO6   | Nắm được phương pháp huấn luyện năng lực phối hợp vận động, mềm dẻo, phương pháp huấn luyện chiến thuật và trí tuệ                       | I,T                      |
| CLO7   | Nắm được nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản trong xây dựng kế hoạch huấn luyện                                                          | I,T                      |
| CLO8   | Nắm được phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện                                                                                        | I,T                      |
| CLO9   | Hiểu và phân biệt được các khái niệm cơ bản của nội dung huấn luyện                                                                      | T,U                      |
| CLO10  | Vận dụng được phương pháp huấn luyện kỹ thuật vào thực tiễn huấn luyện kỹ thuật môn thể thao                                             | T,U                      |
| CLO11  | Phân biệt được đặc điểm của các tố chất thể lực và vận dụng được các phương pháp huấn luyện thể lực vào thực tiễn tập luyện              | T,U                      |
| CLO12  | Vận dụng được các phương pháp huấn luyện chiến thuật và trí tuệ vào thực tiễn                                                            | T,U                      |
| CLO13  | Hiểu nhiệm vụ và vận dụng được các nguyên tắc trong xây dựng kế hoạch huấn luyện                                                         | T,U                      |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 2                                            | 2     | 0     | 0     | 0     | 3     | 0     | 0     | 2     | 2     |
| CLO 2 | 3                                            | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |

|              |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO 3</b> | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 3 | 2 |
| <b>CLO4</b>  | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 2 |
| <b>CLO5</b>  | 3 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 2 |
| <b>CLO6</b>  | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 2 |
| <b>CLO7</b>  | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 |
| <b>CLO8</b>  | 3 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 |
| <b>CLO9</b>  | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 |
| <b>CLO10</b> | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 |
| <b>CLO11</b> | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 |
| <b>CLO12</b> | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 2 |
| <b>CLO13</b> | 2 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>                                                                                  | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Bài đánh giá</b>                        |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| 14                      | <b>Học trình 1:</b><br>Bài 1. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật thể thao<br>1. Khái niệm<br>2. Các nhân tố ảnh hưởng tới kỹ thuật thể thao.<br>3. Những yêu cầu cơ bản của huấn luyện kỹ thuật thể thao<br>Bài 2. Các phương pháp thường sử dụng trong huấn luyện kỹ thuật thể thao<br>Phương pháp sử dụng lời nói, phương tiện trực quan<br>Phương pháp hoàn chỉnh và phương pháp phân chia<br>Phương pháp tưởng tượng và phương pháp biểu tượng<br>Phương pháp giảm độ khó và tăng độ khó<br>Bài 3. Phương pháp huấn luyện sức mạnh<br>Khái niệm<br>Điều kiện biểu hiện sức mạnh<br>Phân loại sức mạnh<br>Bài 4. Phương pháp huấn luyện sức mạnh (tiếp) | CLO1<br>CLO2<br>CLO10<br>CLO11<br><br>CLO1<br>CLO2<br>CLO10<br>CLO11<br><br>CLO3<br>CLO9<br><br>CLO9<br>CLO11 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Trong giờ lên lớp<br>- Thảo luận nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của giáo viên | Sản phẩm:<br>Bài tập về nhà; bài kiểm tra. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                              |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|                  | Nhiệm vụ<br>Phương tiện<br>Phương pháp huấn luyện sức mạnh<br>Bài 5. Phương pháp huấn luyện sức nhanh<br>Khái niệm<br>Phương pháp giáo dục sức nhanh phản ứng vận động<br>Các phương pháp giáo dục năng lực tố độ<br>Bài 6. Phương pháp huấn luyện chiến thuật thể thao;<br>Phương pháp phát triển các năng lực trí tuệ<br>Phương pháp huấn luyện chiến thuật thể thao<br>Phương pháp phát triển các năng lực trí tuệ<br>Bài 7. Thảo luận, kiểm tra học trình                                 | CLO4<br>CLO11<br><br>CLO6<br>CLO12                         | - Làm bài tập:<br>Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới kỹ thuật thể thao?<br>Thiết kế bài tập để phát triển sức mạnh cho người trưởng thành, ít tập luyện thể thao.<br>Thiết kế một bài tập để phát triển sức nhanh phản ứng vận động phức tạp cho VĐV môn bóng đá                                                                                                                |                                                                           |
| 16               | <b>Học trình 2</b><br>Bài 8. Huấn luyện sức bền<br>Khái niệm<br>Phân loại<br>Phương pháp đánh giá sức bền<br>Bài 9. Huấn luyện sức bền (tiếp)<br>Nhiệm vụ<br>Các yếu tố lượng vận động và quãng nghỉ trong huấn luyện sức bền<br>Bài 10. Huấn luyện sức bền (tiếp)<br>Phương pháp huấn luyện sức bền ưa khí và yếm khí<br>Phương pháp huấn luyện sức bền yếm khí<br>Bài 11. Phương pháp huấn luyện năng lực phối hợp vận động và mềm dẻo<br>Phương pháp huấn luyện năng lực phối hợp vận động | CLO5<br><br>CLO5<br><br>CLO10<br>CLO11<br><br>CLO1<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Trong giờ lên lớp<br>-Thảo luận nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài | Sản phẩm:<br>Bài tập về nhà; bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | Phương pháp huấn luyện mềm dẻo<br>Bài 12. Xây dựng kế hoạch huấn luyện<br>Ý nghĩa<br>Nhiệm vụ<br>Những nguyên tắc cơ bản trong xây dựng kế hoạch huấn luyện<br>Bài 13. Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện<br>Những yêu cầu chung<br>Nội dung của lập kế hoạch huấn luyện<br>Các bước biên soạn kế hoạch huấn luyện<br>Phương pháp xây dựng Kế hoạch huấn luyện năm<br>Bài 14. Cấu trúc của huấn luyện thể thao<br>Cấu trúc của buổi tập thể thao<br>Cấu trúc và phân loại chu kỳ nhỏ<br>Chu kỳ huấn luyện trung bình<br>Các chu kỳ huấn luyện lớn<br>Bài 15. Ôn tập, kiểm tra học trình | CLO1<br><br>CLO1<br><br><br><br><br><br><br>CLO13 | liệu theo định hướng của giáo viên<br>- Làm bài tập:<br>Thiết kế một bài tập để phát triển năng lực mềm dẻo cho sinh viên chuyên ngành điền kinh<br>Suu tầm và phân tích một kế hoạch huấn luyện năm của một đội tuyển thể thao ở địa phương. |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                        | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO6<br>CLO9<br>CLO10 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ                      | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá                                                                        | CLO1<br>CLO2<br>CLO3                  | 30%   |



| TT                                     | Thành phần                     | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                               | CĐR HP đáp ứng                                                                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        | (bài viết tại lớp)             | của SV qua một giai đoạn                                                            | nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên                                            | CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7                                                  |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                |                                                                                     |                                                                                                              |                                                                               | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để | 30%   | Đạt >85%                                              | Đạt 70-                   | Đạt 50-                   | Đạt 30-                          | Đạt 0-29%             |      |

|                                                                                                                                   |     |                        |                              |                              |                              |                          |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------------|------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------|--|
| giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.                                          |     | yêu cầu                | 84%<br>yêu cầu               | 69%<br>yêu cầu               | 49%<br>yêu cầu               | yêu cầu                  |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                        |                              |                              |                              |                          |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt<br>>85%<br>yêu cầu | Đạt<br>70-<br>84%<br>yêu cầu | Đạt<br>50-<br>69%<br>yêu cầu | Đạt<br>30-<br>49%<br>yêu cầu | Đạt 0-<br>29%<br>yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                                                          | <b>Hiểu cận kề</b>                                                               | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                                  | <b>Biết sơ sai</b>                                                                                | <b>Mới bắt đầu</b>                                                                     | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b>                                                                                                                          | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                 | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                                   | <b>4.9 – 3.0</b>                                                                                  | <b>2.9 – 0</b>                                                                         |             |
| CLO1                  | Nắm được các khái niệm: kỹ thuật, chiến thuật, sức nhanh, sức mạnh, sức bền, năng lực phối hợp vận động, mềm dẻo, kế hoạch huấn luyện... | Nắm chưa đầy đủ các khái niệm và đặc điểm từng khái niệm                         | Chỉ nắm được một số khái niệm cơ bản, chưa phân biệt được các khái niệm đầy đủ                     | Nắm sơ bộ một số khái niệm, chưa trình bày được đặc điểm các khái niệm đó                         | Chưa nắm được các khái niệm, cũng như đặc điểm của khái niệm đó                        |             |
| CLO2                  | Nắm được các yếu tố ảnh hưởng và yêu cầu cơ bản của huấn luyện kỹ thuật thể thao. Biết vận dụng vào thực tế huấn luyện kỹ thuật          | Nắm được các yếu tố ảnh hưởng và yêu cầu cơ bản của huấn luyện kỹ thuật thể thao | Nắm được những chưa đầy đủ các yếu tố ảnh hưởng và yêu cầu cơ bản của huấn luyện kỹ thuật thể thao | Nắm được một trong hai ý: các yếu tố ảnh hưởng và yêu cầu cơ bản của huấn luyện kỹ thuật thể thao | Không nắm được các yếu tố ảnh hưởng và yêu cầu cơ bản của huấn luyện kỹ thuật thể thao |             |
| CLO3                  | Nắm được phương tiện và phương pháp huấn luyện sức mạnh. Biết vận dụng vào thực tế huấn luyện thể lực                                    | Nắm được phương tiện và phương pháp huấn luyện sức mạnh                          | Nắm được nhưng chưa đầy đủ phương tiện và phương pháp huấn luyện sức mạnh                          | Nắm được một trong hai ý: phương tiện hoặc phương pháp huấn luyện sức                             | Chưa nắm được phương tiện và phương pháp huấn luyện sức                                |             |

|      |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                     |                                                                                                                                       |                                                                                                                                   |                                                              |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|
|      |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                     |                                                                                                                                       | mạnh                                                                                                                              | mạnh                                                         |  |
| CL04 | Nắm được đặc điểm phương pháp huấn luyện sức nhanh. Biết vận dụng vào thực tế huấn luyện thể lực                                                                 | Nắm được đặc điểm phương pháp huấn luyện sức nhanh                                                                  | Nắm được nhưng chưa đầy đủ phương pháp huấn luyện sức nhanh                                                                           | Nắm được một trong hai ý: đặc điểm phương tiện hoặc pháp huấn luyện sức nhanh                                                     | Chưa nắm được đặc điểm phương pháp huấn luyện sức nhanh      |  |
| CLO5 | Nắm được phương pháp cơ bản trong huấn luyện sức bền. Biết vận dụng vào thực tế huấn luyện thể lực                                                               | Nắm được phương pháp cơ bản trong huấn luyện sức bền.                                                               | Nắm được nhưng chưa đầy đủ phương pháp cơ bản trong huấn luyện sức bền.                                                               | Nắm được một trong các phương pháp cơ bản trong huấn luyện sức bền.                                                               | Chưa nắm được phương pháp cơ bản trong huấn luyện sức bền.   |  |
| CLO6 | Nắm được phương pháp huấn luyện năng lực phối hợp vận động, mềm dẻo, phương pháp huấn luyện chiến thuật và trí tuệ. Biết vận dụng vào thực tế huấn luyện thể lực | Nắm được phương pháp huấn luyện năng lực phối hợp vận động, mềm dẻo, phương pháp huấn luyện chiến thuật và trí tuệ. | Nắm được nhưng chưa đầy đủ phương pháp huấn luyện năng lực phối hợp vận động, mềm dẻo, phương pháp huấn luyện chiến thuật và trí tuệ. | Nắm được một trong các phương pháp huấn luyện năng lực phối hợp vận động, mềm dẻo, phương pháp huấn luyện chiến thuật và trí tuệ. | Chưa nắm được kiến thức cơ bản hoặc nắm được một phần rất ít |  |
| CLO7 | Nắm được nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản trong xây dựng kế hoạch huấn luyện. Biết vận dụng vào thực tế xây dựng kế hoạch huấn luyện                          | Nắm được nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản trong xây dựng kế hoạch huấn luyện                                     | Nắm được nhưng chưa đầy đủ nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản trong xây dựng kế hoạch huấn luyện                                     | Nắm được một trong các nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản trong xây dựng kế hoạch huấn luyện                                     | Chưa nắm được kiến thức cơ bản hoặc nắm được một phần rất ít |  |

|       |                                                                                                                             |                                                                                       |                                                                          |                                                                  |                                                              |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|
| CLO8  | Nắm được phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện. Biết vận dụng vào thực tế xây dựng kế hoạch huấn luyện                   | Nắm được phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện.                                    | Nắm được nhưng chưa đầy đủ phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện.     | Nắm được một trong các phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện. | Chưa nắm được kiến thức cơ bản hoặc nắm được một phần rất ít |  |
| CLO9  | Hiểu và phân biệt được các khái niệm cơ bản của nội dung huấn luyện. Biết vận dụng vào thực tế huấn luyện                   | Hiểu và phân biệt được các khái niệm cơ bản của nội dung huấn luyện.                  | Nắm được nhưng chưa đầy đủ các khái niệm cơ bản của nội dung huấn luyện. | Nắm được một trong các khái niệm cơ bản của nội dung huấn luyện. | Chưa nắm được các khái niệm cơ bản của nội dung huấn luyện.  |  |
| CLO10 | Vận dụng được phương pháp huấn luyện kỹ thuật vào thực tiễn huấn luyện kỹ thuật môn thể thao                                | Nắm được các phương pháp huấn luyện kỹ thuật                                          | Nắm được nhưng chưa đầy đủ các phương pháp huấn luyện kỹ thuật           | Nắm được một trong các phương pháp huấn luyện kỹ thuật           | Chưa nắm được các phương pháp huấn luyện kỹ thuật            |  |
| CLO11 | Phân biệt được đặc điểm của các tổ chức thể lực và vận dụng được các phương pháp huấn luyện thể lực vào thực tiễn tập luyện | Phân biệt được đặc điểm của các tổ chức thể lực, nắm được nguyên tắc phát triển chúng | Nắm được nhưng chưa đầy đủ phương pháp huấn luyện các thể lực            | Nắm được một trong các phương pháp huấn luyện các thể lực        | Chưa nắm được phương pháp huấn luyện các thể lực             |  |
| CLO12 | Vận dụng được các phương pháp huấn luyện chiến thuật và trí tuệ vào thực tiễn                                               | Nắm được phương pháp huấn luyện chiến thuật                                           | Nắm được nhưng chưa đầy đủ phương pháp huấn luyện chiến thuật            | Nắm được một trong các phương pháp huấn luyện chiến thuật        | Chưa nắm được phương pháp huấn luyện chiến thuật             |  |

|       |                                                                                  |                                                      |                                                                        |                                                                    |                                                           |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| CLO13 | Hiểu nhiệm vụ và vận dụng được các nguyên tắc trong xây dựng kế hoạch huấn luyện | Nắm được các nguyên tắc xây dựng kế hoạch huấn luyện | Nắm được nhưng chưa đầy đủ các nguyên tắc xây dựng kế hoạch huấn luyện | Nắm được một trong các các nguyên tắc xây dựng kế hoạch huấn luyện | Chưa nắm được các nguyên tắc xây dựng kế hoạch huấn luyện |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản            | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------|--------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                            |              |                                                       |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn | 2000         | LÝ LUẬN & PPTDTT                                      | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Đồng Văn Triệu             | 2015         | Giáo trình lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                            |              |                                                       |                                         |
| 3                                 | L.P. Matvêep               | 1991         | <i>Lý luận và phương pháp TDTT</i>                    | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Phi Lin                    | 2001         | <i>Lý luận và phương pháp TDTT,</i>                   | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                               | Link trang web                                                                                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kiến thức cơ bản về PP giảng dạy học tập LLTDTT                  | <a href="https://tailieuhust.com/ly-luan-the-duc-the-thao-tdtt-hust/">https://tailieuhust.com/ly-luan-the-duc-the-thao-tdtt-hust/</a> |               |
| 2  | Các bài viết, nghiên cứu và tài liệu liên quan đến khoa học TDTT | <a href="https://vietsportscience.com">https://vietsportscience.com</a>                                                               |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                                                                             |                                                                        |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QL007H                                                                                                                                                                                   | <b>1.2 Tên học phần:</b> Quản lý thể thao thành tích cao               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Managing high performance sport              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                                                                             | 02                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                                                                           | Kiến thức cơ sở ngành                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                                                                      |                                                                        |
| Lý thuyết                                                                                                                                                                                                         | 20 tiết                                                                |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                                                                                                                               | 10 tiết                                                                |
| Thực hành                                                                                                                                                                                                         | 0 tiết                                                                 |
| Tự học                                                                                                                                                                                                            | 70 tiết                                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                                                                                |                                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                                                                        | TS. Nguyễn Thị Thu Quyết<br>Email: thuquyetnguyen@gmail.com            |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                                                                               | PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân Phương<br>Email: nguyenxuanphuong182@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                                                                        | Bộ môn Quản lý TDTT                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                                                                            |                                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                                                                              | Không yêu cầu                                                          |
| Học phần học trước:                                                                                                                                                                                               | Không yêu cầu                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                                                                                                                               | Không yêu cầu                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quản lý thể thao thành tích cao là học phần tự chọn thuộc khối kiến thức cơ sở ngành cho sinh viên ngành Huấn luyện thể thao. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về quản lý nói chung và quản lý thể thao thành tích cao nói riêng, như: khái luận về Quản lý; Lý luận chung về thể thao thành tích cao; Quan điểm, mục tiêu, yêu cầu trong hoạt động thể thao thành tích cao; Hệ thống huấn luyện, quản lý trong hoạt động thể thao thành tích cao và thực tiễn công tác quản lý và phát triển thể thao thành tích cao ở một số nước trên thế giới.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về công tác quản lý thể thao thành tích cao, giúp sinh viên hiểu rõ nguyên lý tổ chức, xây dựng kế hoạch huấn luyện, tuyển chọn và phát triển vận động viên, cũng như quản trị hiệu quả hệ thống thể thao thành tích cao trong bối cảnh hiện đại và hội nhập quốc tế; hướng đến phát triển tư duy sáng tạo, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực thể thao chuyên nghiệp.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                       | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Nhận biết được bản chất, cấu trúc hệ thống quản lý thể thao thành tích cao                                                   | T                                 |
| CLO2          | Vận dụng kiến thức quản lý đào tạo vận động viên, quản lý HLV và tổ chức thi đấu trong các hoạt động thể thao thành tích cao | U                                 |
| CLO3          | Vận dụng và xây dựng được chiến lược phát triển thể thao thành tích cao cho các môn thể thao                                 | U                                 |
| CLO4          | Tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, tinh thần cống hiến và giá trị nhân văn trong thể thao                                        | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 2                                                   | -            | -            | 1            | -            | -            | -            | -            | -            | -            |
| <b>CLO 2</b> | -                                                   | 2            | -            | 2            | -            | -            | -            | -            | -            | -            |
| <b>CLO 3</b> | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 2            | -            |
| <b>CLO4</b>  | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| <b>Số tiết</b>                              | <b>Nội dung</b>                                                                                                                    | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 12 tiết<br>(2 lý thuyết;<br>10 tiết tự học) | <b>Chương 1. Đại cương chung về quản lý</b><br>1.1. Khái niệm quản lý<br>1.2. Các thành phần của quản lý<br>1.3. Quy trình quản lý | CLO1                         | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; thảo luận nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Lấy ví dụ về hoạt động quản lý trong cuộc sống hàng ngày và phân tích các yếu tố cấu thành hoạt động quản lý đó | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp<br>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp<br>Câu hỏi:<br>1. Trình bày khái niệm quản lý<br>2. Trình bày các thành phần |

| Số tiết                                                               | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                         |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                | của quản lý<br>3. Phân tích quy trình quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 10 tiết<br>(2 tiết lý thuyết;<br>8 tiết tự học)                       | <b>Chương 2. Đại cương chung và quản lý thể thao thành tích cao</b><br>2.1. Lý luận chung về thể thao thành tích cao<br>2.2. Hệ thống quản lý thể thao thành tích cao tại Việt Nam<br>2.3. Một số mô hình quản lý thể thao thành tích cao trên thế giới | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; phân tích mô hình, học theo tình huống<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Phân tích cách xác lập mục tiêu trong hoạt động quản lý thể thao thành tích cao<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp<br>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Trả lời ngay tại lớp<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp<br>Câu hỏi:<br>1. Trình bày khái quát mô hình cấu trúc hệ thống thể thao thành tích cao tại Việt Nam<br>2. Phân tích vai trò của các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia trong hệ thống thể thao thành tích cao tại Việt Nam |
| 16 tiết<br>(4 tiết lý thuyết;<br>2 tiết thảo luận;<br>10 tiết tự học) | <b>Chương 3. Quản lý công tác tuyển chọn VĐV</b><br>3.1. Khái quát chung về tuyển chọn VĐV<br>3.2. Quy trình quản lý tuyển chọn VĐV<br>3.3. Hiện trạng quy trình quản lý tuyển chọn VĐV tại Việt Nam                                                    | CLO2,<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; học theo tình huống<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Quy                                                                                                                                                                                                                             | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp<br>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Trả lời ngay tại lớp<br>+ Báo cáo của                                                                                                                                                                                                                                                |



| Số tiết                                           | Nội dung                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                   | 3.4. Kinh nghiệm quản lý tuyển chọn VĐV trên thế giới                                                                                                                                                                    |                       | trình quản lý tuyển chọn VĐV<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                                                                                                                                         | nhóm trước lớp<br>Câu hỏi:<br>1. Trình bày các nguyên tắc cơ bản trong tuyển chọn VĐV thể thao thành tích cao<br>2. Đánh giá vai trò của công tác kiểm tra, giám sát và điều chỉnh kế hoạch tuyển chọn trong quá trình đào tạo VĐV                                                                          |
| 12 tiết (2 tiết lý thuyết; 2 thảo luận; 8 tự học) | <b>Chương 4. Quản lý công tác huấn luyện thể thao</b><br>4.1. Khái quát chung về huấn luyện thể thao<br>4.2. Quy trình quản lý huấn luyện thể thao<br>4.3. Hiện trạng quy trình quản lý huấn luyện thể thao tại Việt Nam | CLO2,<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Thực trạng quy trình huấn luyện thể thao tại Việt Nam<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp<br>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Trả lời ngay tại lớp<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp<br>Câu hỏi:<br>1. Trình bày quy trình quản lý huấn luyện thể thao Việt Nam<br>2. Phân tích quy trình quản lý huấn luyện thể thao tại Việt Nam |
| 12 tiết (2 tiết lý thuyết; 2 thảo luận)           | <b>Chương 5. Quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị trong thể thao thành tích cao</b>                                                                                                                                  | CLO2,<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết giảng; học theo tình huống<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của cá nhân<br>-Hình thức                                                                                                                                                                                                                                       |

| Số tiết                                           | Nội dung                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| luận; 8 tự học)                                   | <p>5.1. Khái niệm, vai trò, phân loại cơ sở vật chất và trang thiết bị trong thể thao thành tích cao</p> <p>5.2. Mô hình quản lý cơ sở vật chất và thiết bị thể thao</p>                                                   |                       | <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</p> <p>- Thực hành phân loại thiết bị tại Trường</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Thăm quan, ghi nhật ký học tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>đánh giá của từng bài:</p> <p>+ Trả lời ngay tại lớp</p> <p>+ Báo cáo cá nhân</p> <p>Câu hỏi:</p> <p>1. Phân tích mối quan hệ giữa chất lượng trang thiết bị và kết quả thi đấu thể thao</p> <p>2. Phân tích ưu điểm và hạn chế trong mô hình quản lý cơ sở vật chất tại Việt Nam</p>                                                                                                                                                   |
| 12 tiết (2 tiết lý thuyết; 2 thảo luận; 8 tự học) | <p><b>Chương 6. Quản lý tổ chức thi đấu và sự kiện thể thao</b></p> <p>6.1. Khái niệm, phân loại, nguyên tắc và quy trình tổ chức thi đấu, sự kiện thể thao</p> <p>6.2. Quản trị hoạt động thi đấu và sự kiện thể thao</p> | CLO2, CLO4            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết trình kết hợp trực quan; thảo luận nhóm theo tình huống; giao nhiệm vụ, lập kế hoạch tổ chức một giải thi đấu và sự kiện thể thao thực tế</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</p> <p>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Nghiên cứu mô hình tổ chức một giải thể thao chuyên nghiệp</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của cá nhân</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:</p> <p>+ Trả lời ngay tại lớp</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp</p> <p>Câu hỏi:</p> <p>1. Phân biệt giữa thi đấu thể thao và sự kiện thể thao</p> <p>2. Phân tích vai trò của việc lập kế hoạch trong tổ chức thi đấu thể thao</p> <p>3. Phân tích những thách thức trong công tác quản lý thi đấu và sự kiện thể thao tại Việt</p> |

| Số tiết                                                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Nam                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 10 tiết<br>(2 tiết lý thuyết;<br>8 tiết tự học)                      | <p><b>Chương 7. Quản lý hoạt động tài chính trong thể thao thành tích cao</b></p> <p>7.1. Vai trò, phân loại các nguồn tài chính và lập kế hoạch tài chính trong hoạt động thể thao thành tích cao</p> <p>7.2. Một số mô hình quản lý tài chính thể thao hiện đại</p>   | CLO2,<br>CLO4          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Lập kế hoạch tài chính cho một giải đấu</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm</li> <li>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Trả lời ngay tại lớp<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp</li> <li>Câu hỏi:<br/>1. Trình bày các bước trong quy trình lập kế hoạch tài chính cho một giải đấu thể thao<br/>2. Phân tích mô hình quản lý tài chính theo hình thức công – tư kết hợp trong thể thao<br/>3. Phân tích xu hướng quốc tế về quản lý tài chính trong thể thao thành tích cao hiện nay</li> </ul> |
| 16 tiết<br>(4 tiết lý thuyết;<br>2 tiết thảo luận và 10 tiết tự học) | <p><b>Chương 8. Xây dựng chiến lược phát triển thể thao thành tích cao</b></p> <p>8.1. Khái niệm, vai trò, ý nghĩa, nguyên tắc trong xây dựng chiến lược phát triển</p> <p>8.2. Thực trạng và định hướng chiến lược phát triển thể thao thành tích cao tại Việt Nam</p> | CLO1,<br>CLO3,<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết giảng; thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận theo chủ đề: Xây dựng đề xuất chiến lược phát triển thể thao thành tích cao của</li> </ul>                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm</li> <li>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Viết phiếu<br/>+ Trình bày miệng</li> <li>Câu hỏi:<br/>1. Theo bạn, yếu tố nào là</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                           |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|----------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       | <p>một môn thể thao bất kỳ</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>cốt lõi trong việc xây dựng một chiến lược phát triển thể thao thành tích cao bền vững?</p> <p>Giải thích tại sao</p> <p>2. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng và triển khai chiến lược thể thao thành tích cao tại Việt Nam</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm:** Đánh giá theo thang điểm 10

**7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần**

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                     | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                           | CDR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần            | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua mức độ tham dự theo thời khóa biểu và mức độ tham gia các hoạt động học tập của sinh viên | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ               | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua phần trả lời câu hỏi và các bài tập cá nhân, bài thảo luận nhóm                           | CLO1, CLO2             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua bài kiểm tra tự luận kết hợp trắc nghiệm                                                  | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                |                                                                                          |                                                                                                                          |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Giỏi                                                  | Khá                       | TB                        | TB yếu                           | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi.                                     | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                                                                         | Yếu (2-3 điểm)                                                                              | Trung bình (4-5 điểm)                                                        | Khá (6-7 điểm)                                                                      | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                                                 | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Không hiểu rõ bản chất, nhầm lẫn về cấu trúc hệ thống quản lý thể thao thành tích cao. | Hiểu sơ bộ bản chất nhưng chưa đầy đủ về cấu trúc hệ thống quản lý thể thao thành tích cao. | Hiểu bản chất, mô tả được cấu trúc hệ thống quản lý thể thao thành tích cao. | Hiểu rõ bản chất, phân tích được cấu trúc hệ thống quản lý thể thao thành tích cao. | Hiểu sâu bản chất, phân tích chi tiết cấu trúc hệ thống quản lý thể thao thành tích cao. |      |

|       |                                                                                                       |                                                                                       |                                                                                    |                                                                                                    |                                                                                                                |  |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO2  | Chưa vận dụng được kiến thức, mắc nhiều sai sót trong quản lý VĐV, HLV, tổ chức thi đấu và tài chính. | Vận dụng kiến thức hạn chế, gặp khó khăn khi xử lý các vấn đề thực tế.                | Vận dụng kiến thức ở mức cơ bản, cần cải thiện trong xử lý tình huống thực tế.     | Vận dụng tốt kiến thức vào thực tế, có thể đề xuất giải pháp quản lý hiệu quả.                     | Vận dụng linh hoạt, giải quyết hiệu quả các vấn đề trong quản lý VĐV, HLV, tổ chức thi đấu và tài chính.       |  |
| CLO 3 | Không xây dựng được chiến lược phát triển thể thao một cách rõ ràng.                                  | Đề xuất chiến lược phát triển nhưng chưa có tính khả thi cao                          | Xây dựng được chiến lược phát triển thể thao nhưng còn chung chung, thiếu cụ thể.  | Xây dựng chiến lược phát triển thể thao có tính thực tiễn, nhưng cần cải thiện về chi tiết.        | Xây dựng chiến lược phát triển bài bản, có tính thực tiễn và khả thi cao.                                      |  |
| CLO4  | Thiếu ý thức về đạo đức nghề nghiệp, tinh thần cống hiến và giá trị nhân văn.                         | Nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức nghề nghiệp, nhưng còn chưa thực sự rõ nét. | Có ý thức về đạo đức nghề nghiệp, tinh thần cống hiến nhưng chưa thể hiện rõ ràng. | Tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, thể hiện tinh thần cống hiến, có nhận thức tốt về giá trị nhân văn. | Thể hiện tinh thần đạo đức nghề nghiệp, cống hiến và tôn trọng giá trị nhân văn một cách rõ ràng và nhất quán. |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                          | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                      |              |                                            |                                         |
| 1                                 | GS.TS. Dương Nghiệp Chí              | 2014         | Lý luận thể thao thành tích cao            | Thế dục thể thao                        |
| 2                                 | Phan Thanh Hải                       | 2017         | Giáo trình Quản lý thể thao thành tích cao | Thế dục thể thao                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                      |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Popi Sotiriadou & Veerle De Bosscher | 2013         | Managing High Performance Sport            | Routledge                               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo                      | Link trang web                                                                                      | Ngày cập nhật |
|----------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>1</b> | Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC)            | <a href="https://olympics.com">https://olympics.com</a>                                             |               |
| <b>2</b> | Hiệp hội Quản lý thể thao quốc tế (SMA) | <a href="https://www.sportmanagementassociation.com">https://www.sportmanagementassociation.com</a> |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.

- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.

- Các phương tiện khác: .....

- E- learning

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                      |                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                |                                                                                                                       |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1TC001                                                                       | <b>1.2 Tên học phần:</b> Tuyển chọn thể thao                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc x<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sports selection                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                | 02                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                              | Kiến Thức chuyên ngành                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                         |                                                                                                                       |
| Lý thuyết                                                                                            | 26 tiết                                                                                                               |
| Bài tập                                                                                              |                                                                                                                       |
| Thảo luận                                                                                            | 02 tiết                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                            | 02 tiết                                                                                                               |
| Tự học                                                                                               | 70 tiết                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                   |                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                           | TS. Lộc Đình Cương<br>Email: locdinhcuong@gmail.com                                                                   |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                  | TS. Nguyễn Thị Phương Oanh<br>Email: oanhlyluan@gmail.com<br>Ths. Đồng Thị Bích Hồng<br>Email: bichhong2408@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                           | Bộ môn Lý luận TDTT                                                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                               |                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                 | Sinh lý TDTT<br>Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao 1, 2                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                  | Không có                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                    |                                                                                                                       |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Tuyển chọn thể thao là môn khoa học và môn học về những cơ sở lý luận khoa học quan trọng, là một trong những môn học không thể thiếu trong chương trình đào tạo cán bộ về thể dục thể thao nói chung và đào tạo cán bộ thể dục thể thao chất lượng cao nói riêng. Đây là môn học cung cấp cho sinh viên những cơ sở lý luận về khoa học tuyển chọn thể thao, nắm được những khái niệm cơ bản liên quan đến tuyển chọn thể thao, các nguyên tắc và phương pháp tuyển chọn, trình tự các bước trong tuyển chọn vận động viên, làm cơ sở để tiếp tục học tập, nghiên cứu và vận dụng trong thực tiễn công tác sau này.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Nắm được mục đích, ý nghĩa, khái niệm cơ bản về tuyển chọn

Nắm được các cơ sở lý luận về tuyển chọn

Nắm được phương pháp thường sử dụng trong tuyển chọn và phương pháp đánh giá VĐV

Hiểu rõ về những cơ sở lý luận và y sinh trong tuyển chọn

Biết vận dụng các phương pháp vào thực tiễn đánh giá và tuyển chọn

Thực hành đo một số chỉ tiêu tuyển chọn sự phạm, y sinh

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                  | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1   | Trình bày được mục đích, ý nghĩa và lịch sử tuyển chọn VĐV                       | I, T                     |
| CLO2   | Trình bày các khái niệm cơ bản trong tuyển chọn (năng khiếu, tài năng, năng lực) | I, T                     |
| CLO3   | Phân tích được cơ sở lý luận, y sinh của tuyển chọn VĐV                          | I, T                     |
| CLO4   | Mô tả quy trình tuyển chọn VĐV và phân tích yêu cầu tuyển chọn                   | T                        |
| CLO5   | Trình bày được các phương pháp tuyển chọn VĐV trong TĐTT                         | T                        |
| CLO6   | Mô tả cách đánh giá khả năng VĐV và thực hành kiểm tra thực tế                   | T, U                     |
| CLO7   | Mô tả được các bước trong quy trình tuyển chọn VĐV                               | T                        |
| CLO8   | Đánh giá vai trò của tuyển chọn và áp dụng quy trình trong thực tiễn             | U                        |
| CLO9   | Vận dụng được các phương pháp tuyển chọn trong tình huống thực tế                | U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)



**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 0                                            | 2     | 1     | 0     | 0     |       | 0     | 0     | 2     | 1     |
| CLO 2 | 0                                            | 2     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 1     |
| CLO 3 | 0                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 1     |
| CLO 4 | 0                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 1     |
| CLO 5 | 0                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |
| CLO 6 | 0                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 2     |
| CLO 7 | 0                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 2     |
| CLO 8 | 0                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 2     |
| CLO 9 | 0                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                         |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 14               | <p><b>Học trình 1</b></p> <p>Chương 1. Mục đích, ý nghĩa và lịch sử phát triển của tuyển chọn vận động viên thể thao</p> <p>Mục đích, ý nghĩa và lịch sử phát triển của tuyển chọn vận động viên thể thao</p> <p>Chương 2. Những khái niệm cơ bản liên quan đến lĩnh vực tuyển chọn VĐV thể thao</p> <p>Khái niệm năng khiếu thể thao</p> <p>Khái niệm tài năng thể thao</p> <p>Khái niệm năng lực thể thao</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Trong giờ lên lớp</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> | <p>Sản phẩm:</p> <p>Bài tập về nhà; bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra.</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                              |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|                  | Khái niệm tuyển chọn VĐV<br>Chương 3. Cơ sở khoa học của tuyển chọn VĐV thể thao<br>Cơ sở lý luận<br>Cơ sở y sinh<br>Chương 4. Yêu cầu tuyển chọn và quy trình tuyển chọn VĐV<br>Yêu cầu tuyển chọn VĐV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                      | - Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của giáo viên<br>- Làm bài tập:<br>Phân biệt các khái niệm cơ bản của tuyển chọn thể thao<br>Phân tích cơ sở lý luận của tuyển chọn thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                           |
| 16               | <b>Học trình 2</b><br>Chương 4. Yêu cầu tuyển chọn và quy trình tuyển chọn VĐV<br>Quy trình tuyển chọn VĐV trẻ giai đoạn ban đầu<br>Chương 5. Một số phương pháp ứng dụng trong tuyển chọn VĐV<br>Phương pháp quan sát sự phạm<br>Phương pháp kiểm tra sự phạm<br>Phương pháp kiểm tra y học<br>Phương pháp kiểm tra tâm lý<br>Phương pháp kiểm tra chức năng thần kinh tâm lý<br>Thảo luận về các phương pháp<br><br>Chương 6. Đánh giá khả năng VĐV và các bước trong tuyển chọn VĐV<br>Đánh giá khả năng VĐV<br>Các bước trong tuyển chọn VĐV | CLO4<br>CLO8<br><br>CLO5<br>CLO9<br><br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Trong giờ lên lớp<br>- Thảo luận nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của giáo viên<br>- Làm bài tập:<br>Thực hành đo một số chỉ tiêu y học đối với bạn cùng lớp, viết báo cáo thu hoạch. | Sản phẩm:<br>Bài tập về nhà; bài thảo luận nhóm; tiểu luận; bài kiểm tra. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                 | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO6<br>CLO9<br>CLO8                                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (bài viết tại lớp) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                      | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| 11. Rubric đánh giá học sinh phân tự thuyết |       |                                 |                         |                         |                                  |                       |      |
|---------------------------------------------|-------|---------------------------------|-------------------------|-------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                    | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng               |                         |                         |                                  |                       | Điểm |
|                                             |       | Xuất sắc                        | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                             |       | 10 - 8.5                        | 8.4 - 7                 | 6,9 – 5.0               | 4,9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                         |       |                                 |                         |                         |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu          | 5%    | Tham dự >85% buổi học           | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập       | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, | Có đặt/trả lời >4       | Có đặt/trả lời >2       | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |

|                                                                                                                                   |     |                             |                    |                    |                    |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
|                                                                                                                                   |     | trả lời<br>nhiều câu<br>hỏi | câu hỏi            | câu hỏi            |                    |                   |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                             |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu            | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                             |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu            | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                           | <b>Hiểu căn kẽ</b>                         | <b>Hiểu sơ bộ</b>            | <b>Biết sơ sai</b>       | <b>Mới bắt đầu</b>            | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------|--------------------------|-------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b>                                           | <b>8.4 – 7.0</b>                           | <b>6.9 – 5.0</b>             | <b>4.9 – 3.0</b>         | <b>2.9 - 0</b>                |             |
| CLO1                  | Trình bày đầy đủ, rõ ràng và logic                        | Trình bày đúng và đủ ý                     | Trình bày đơn thuần          | Diễn đạt không logic     | Nhầm lẫn, sai lệch            |             |
| CLO2                  | Hiểu và phân tích đúng các khái niệm, liên hệ thực tế     | Trình bày đúng, có ví dụ                   | Nắm được định nghĩa cơ bản   | Trình bày chưa đầy đủ    | Nhầm lẫn giữa các khái niệm   |             |
| CLO3                  | Phân tích đúng cơ sở lý luận và y sinh, liên hệ thực tiễn | Phân tích đúng, có ví dụ                   | Mô tả lý thuyết cơ bản       | Mô tả sai hoặc thiếu     | Không nêu được nội dung chính |             |
| CLO4                  | Mô tả chính xác quy trình, đưa ví dụ thực tế phù hợp      | Mô tả quy trình tương đối đầy đủ           | Mô tả được các bước cơ bản   | Nhầm lẫn hoặc thiếu bước | Không nắm được quy trình      |             |
| CLO5                  | Nêu được đầy đủ phương pháp và biết cách vận dụng         | Nêu đúng phương pháp, còn hạn chế vận dụng | Nêu được tên các phương pháp | Hiểu sai phương pháp     | Không nêu được phương pháp    |             |

|      |                                                                 |                                        |                                     |                                |                               |  |
|------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------|--|
| CLO6 | Mô tả đúng, thực hành chính xác và hiệu quả                     | Thực hành tốt, có sai sót nhỏ          | Thực hành còn chậm/chưa đủ          | Lóng ngóng, chưa đánh giá được | Sai, không làm được           |  |
| CLO7 | Mô tả logic, có ví dụ, chỉ ra các bước và sai sót có thể xảy ra | Mô tả đúng và đủ quy trình             | Trình bày được các bước cơ bản      | Chưa đủ quy trình              | Không xác định được quy trình |  |
| CLO8 | Vận dụng quy trình linh hoạt, có ví dụ thực tiễn phù hợp        | Vận dụng đúng quy trình cơ bản         | Vận dụng được nhưng thiếu linh hoạt | Vận dụng hạn chế               | Không vận dụng được           |  |
| CLO9 | Áp dụng linh hoạt, sáng tạo trong tình huống                    | Áp dụng được vào tình huống quen thuộc | Áp dụng đơn thuần trên lý thuyết    | Không xử lý được tình huống    | Áp dụng sai hoặc không biết   |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả              | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                          |              |                                                |                                         |
| 1                                 | PGS. TS Bùi Quang Hải    | 2015         | Tuyển chọn VĐV thể thao                        | NXB TDTT                                |
| 2                                 | PGS. TS Bùi Quang Hải    | 2019         | Tuyển chọn tài năng thể thao                   | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                          |              |                                                |                                         |
| 3                                 | PGS.TS. Nguyễn Tiên Tiến | 2016         | Tài liệu giảng dạy môn tuyển chọn VĐV thể thao | NXB giáo dục                            |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                         | Link trang web                                                                          | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Thông tin tổng hợp về TDTT, tuyển chọn VĐV | <a href="https://tdtt.gov.vn">https://tdtt.gov.vn</a>                                   |               |
| 2  | Tổng hợp về tuyển chọn VĐV khu vực châu Âu | <a href="https://www.europeanproceedings.com/">https://www.europeanproceedings.com/</a> |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7.81.03.02

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1YS05GHQY                                                                             | <b>1.2 Tên học phần:</b> Y HỌC TDTT                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> SPORTS MEDICINE                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03 tín chỉ lý thuyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                     | 45 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Bài tập                                                                                                       | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                     | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 105 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Đinh Thị Mai Anh<br>Email: <a href="mailto:maianhys@gmail.com">maianhys@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | 1.TS. Vũ Thành Long<br>Email: <a href="mailto:vuthanlong229@gmail.com">vuthanlong229@gmail.com</a><br>2.ThS. Nguyễn Thu Trang<br>Email: <a href="mailto:nguyenthutrangtdtbn@gmail.com">nguyenthutrangtdtbn@gmail.com</a><br>3.ThS. Nguyễn Thuý Sinh<br>Email: <a href="mailto:tdttsinh@gmail.com">tdttsinh@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Y sinh học TDTT                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Vệ sinh TDTT, Giải phẫu TDTT, Sinh lý TDTT 1 và 2                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Hồi phục TDTT, Học phần CMTT 2 Y sinh học TDTT                                                                                                                                                                                                                                                                           |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Y học TDTT là môn khoa học thực hành nằm trong hệ thống các môn Y sinh học thể dục thể thao được giảng dạy trong các trường đại học thể dục thể thao. Trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Huấn luyện thể thao của Trường ĐH TDTT Bắc Ninh Y học TDTT là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về y học TDTT bao gồm: kiểm tra y học TDTT, chấn thương và các bệnh lý thường gặp trong hoạt động thể dục thể thao, các trường hợp cấp cứu, phương pháp phòng ngừa và xử lý một số trường hợp cấp cứu thường gặp.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                                                                                                        | CĐR của CTĐT (3) | TĐNL (4) |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------|
| CO1          | <i>Về kiến thức:</i> Sinh viên có kiến thức cơ bản về công tác kiểm tra y học TĐTT, chấn thương và một số bệnh lý thường gặp trong thể thao                                                                                               | PLO1<br>PLO3     | 3        |
| CO2          | <i>Về kỹ năng:</i> Sinh viên có kỹ năng kiểm tra, tổ chức và hướng dẫn các hoạt động kiểm tra y học TĐTT và thực hành xử lý các bước sơ cấp cứu ban đầu một số chấn thương, bệnh lý và trường hợp cấp cứu thường gặp trong hoạt động TĐTT | PLO7             | 4        |
| CO3          | <i>Về thái độ:</i> Sinh viên có thái độ học tập nghiêm túc, thể hiện năng lực làm việc chủ động, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cao                                                                                         | PLO9<br>PLO10    | 5        |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                           | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Vận dụng kiến thức kiểm tra y học TĐTT vào công tác kiểm tra đánh giá mức độ phát triển thể chất người tập luyện TĐTT                                                                                                                                                     | I,T,U                      |
| CLO2   | Vận dụng kiến thức kiểm tra y học sư phạm vào đánh giá và điều chỉnh lượng vận động tập luyện                                                                                                                                                                             | T,U                        |
| CLO3   | Phân biệt một số chấn thương, bệnh lý và các trường hợp cấp cứu thường gặp trong hoạt động TĐTT                                                                                                                                                                           | T,U                        |
| CLO4   | Thực hiện chính xác và ổn định các phương pháp kiểm tra đánh giá mức độ phát triển thể chất và kiểm tra y học sư phạm                                                                                                                                                     | T,U                        |
| CLO5   | Xử lý chính xác và ổn định các bước sơ cấp cứu ban đầu một số chấn thương, bệnh lý và trường hợp cấp cứu thường gặp trong hoạt động TĐTT                                                                                                                                  | T,U                        |
| CLO6   | Thể hiện khả năng tự thực hiện và hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện các hoạt động kiểm tra đánh giá mức độ phát triển thể chất, kiểm tra y học sư phạm và các bước xử lý ban đầu một số chấn thương, bệnh lý và trường hợp cấp cứu thường gặp trong hoạt động TĐTT | U                          |
| CLO7   | Thể hiện năng lực làm việc độc lập và theo nhóm, giải quyết công việc hoặc vấn đề phức tạp trong điều kiện thay đổi                                                                                                                                                       | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 2</b> | 2                                            | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO4</b>  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO5</b>  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO6</b>  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 1     |
| <b>CLO7</b>  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | CDR học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02      | <b>Bài 1. NHẬP MÔN Y HỌC TDDT</b><br>I. Các khái niệm cơ bản<br>II. Nhiệm vụ của Y học TDDT<br>III. Nội dung của Y học TDDT<br>VI. Kiểm tra y học TDDT<br>1. Khái niệm Kiểm tra y học TDDT<br>2. Nhiệm vụ của kiểm tra y học TDDT<br>3. Nội dung của kiểm tra y học TDDT<br>4. Hình thức của kiểm tra y học TDDT<br>5. Các phương pháp kiểm tra y học TDDT | CLO1<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp, minh họa, thảo luận, làm việc nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm:<br>+ Khi nào cần tiến hành kiểm tra y học TDDT?<br>+ Tại sao cần tiến hành kiểm tra y học thường xuyên cho các đối tượng tham gia tập luyện TDDT?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, phân nhóm thảo luận, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tham gia tích cực<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm, nhiệm vụ và nội dung của y học TDDT;<br>+ Khái niệm, nội dung, hình thức, phương pháp kiểm tra y học TDDT.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br>+ Báo cáo kết quả thảo luận nhóm |



|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                              | theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 04 | <p><b>Bài 2. KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ THỂ HÌNH</b></p> <p><i>I. Khái niệm</i></p> <p><b>II. Nhiệm vụ</b></p> <p><b>III. Nội dung kiểm tra</b></p> <p><b>1. Nội dung quan sát.</b></p> <p>1.1. Quan sát tư thế thân người</p> <p>1.2. Quan sát dáng lưng</p> <p>1.3. Quan sát dáng ngực - bụng</p> <p>1.4. Quan sát dáng tay</p> <p>1.5. Quan sát dáng chân</p> <p>1.6. Quan sát dáng cẳng bàn chân</p> <p>1.7. Những yêu cầu khi quan sát.</p> <p><b>2. Nội dung nhân trắc</b> (Đo người).</p> <p>2.1. Đo các độ dài cơ thể</p> <p>2.2. Đo trọng lượng cơ thể</p> <p>2.3. Đo chu vi các vùng</p> <p>2.4. Những yêu cầu khi đo người</p> <p><b>IV. Phương pháp đánh giá.</b></p> <p>1. Phương pháp so sánh thống kê</p> <p>2. Phương pháp tính tương quan</p> <p>3. Phương pháp tính các chỉ số nhân trắc</p> | CLO1<br>CLO4<br>CLO6<br>CLO7 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp, minh họa, thực hành, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: Quan sát và đo các chỉ số thể hình bằng dụng cụ chuyên biệt</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ và tích cực thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Làm bài tập cá nhân: Đánh giá thể hình cho 1 đối tượng tự chọn trong thực tiễn</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ý nghĩa các chỉ tiêu thể hình trong hoạt động TDDT</li> <li>+ Cách thức tiến hành kiểm tra đánh giá thể hình</li> <li>- Hình thức đánh giá:</li> <li>+ Thực hành quan sát và đo các chỉ số thể hình cho đối tượng cụ thể</li> <li>+ Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân</li> </ul> |
| 04 | <p><b>Bài 3. KIỂM TRA CHỨC NĂNG HỆ TIM MẠCH</b></p> <p><b>I. Đặc điểm hệ tim mạch VDV.</b></p> <p>1. Đặc điểm về cấu trúc.</p> <p>2. Đặc điểm về chức năng.</p> <p><b>II. Các phương pháp kiểm tra đánh giá hệ tim mạch.</b></p> <p>1. Phương pháp lâm sàng</p> <p>2. Phương pháp cận lâm sàng.</p> <p>3. Các thử nghiệm chức năng</p> <p>3.1. Step Test Haward</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | CLO1<br>CLO4<br>CLO6<br>CLO7 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành, làm việc nhóm, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: Các thử nghiệm chức năng hệ tim mạch</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ý nghĩa các chỉ tiêu hệ tim mạch trong hoạt động TDDT</li> <li>+ Cách thức tiến hành các thử nghiệm đánh giá chức năng hệ tim mạch</li> <li>- Hình thức</li> </ul>                                                                                                                 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | <p>3.2. Thử nghiệm công năng tim</p> <p>3.3. Thử nghiệm Rujfier</p> <p>3.4. Thử nghiệm Nowacki</p> <p>3.5. Thử nghiệm Côculôpxki</p> <p>3.6. Test PWC<sub>170</sub></p> <p>3.7. Thử nghiệm Michigân</p> <p>3.8. Thử nghiệm Lê-tu-nốp</p> <p>III. Các dạng phản ứng chức năng tim mạch sau vận động.</p> <p><b>5.1. Phản ứng tim-mạch bình thường</b></p> <p>5.2. Phản ứng tim -mạch trương lực mạnh</p> <p>5.3. Phản ứng tim -mạch trương lực yếu</p> <p>5.4. Phản ứng vô lực</p> <p>5. 5. Phản ứng bậc thang</p>                               |                                                 | <p>hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ và tích cực thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và phòng thiết bị của Viện KH&amp;CN TDTT</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Làm bài tập nhóm: Đánh giá chức năng hệ tim mạch của nhóm SV trong lớp bằng thử nghiệm chức năng hệ tim mạch tự chọn bất kỳ</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hành 1 thử nghiệm chức năng hệ tim mạch bất kỳ theo chỉ định của GV</li> <li>+ Báo cáo kết quả bài tập nhóm trên lớp</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                |
| 04 | <p>Bài 4. KIỂM TRA CHỨC NĂNG HỆ HÔ HẤP</p> <p><b>I. Đặc điểm hệ hô hấp VDV.</b></p> <p><b>II. Các phương pháp kiểm tra đánh giá hệ hô hấp.</b></p> <p>1. Phương pháp lâm sàng.</p> <p>2. Phương pháp cận lâm sàng.</p> <p>3. Các thử nghiệm chức năng.</p> <p>3.1. Thử nghiệm đánh giá dung tích sống.</p> <p>3.2. Thử nghiệm đánh giá dung tích sống đột ngột – Test Tiphno</p> <p>3.3. Thử nghiệm Rozental</p> <p>3.4. Test đo áp lực phổi</p> <p>3.5. Test nín thở (Gentri, Stange, Serkin)</p> <p>3.6. Thử nghiệm đo VO<sub>2</sub>max.</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành các thử nghiệm chức năng hệ hô hấp;</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ và tích cực thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và phòng thiết bị của Viện KH&amp;CN TDTT</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Làm bài tập cá nhân: Đánh giá chức năng hệ hô hấp cho đối tượng SV bất kỳ trong lớp</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ý nghĩa các chỉ tiêu hệ hô hấp trong hoạt động TDTT</li> <li>+ Cách thức tiến hành các thử nghiệm đánh giá chức năng hệ hô hấp</li> <li>- Hình thức đánh giá:</li> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;</li> <li>+ Thực hành 1 thử nghiệm chức năng hệ hô hấp bất kỳ theo chỉ định của GV;</li> <li>+ Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân</li> </ul> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                 | bằng thử nghiệm chức năng hệ hô hấp tự chọn bất kỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 04 | <p><b>Bài 5. KIỂM TRA CHỨC NĂNG HỆ THẦN KINH VÀ THẦN KINH CƠ</b></p> <p><b>I. Đặc điểm hệ thần kinh và thần kinh cơ VĐV.</b></p> <p><b>II. Các phương pháp kiểm tra đánh giá hệ thần kinh và thần kinh cơ.</b></p> <p><b>1. Đánh giá chung.</b></p> <p>1.1. Thăm vấn</p> <p>1.2. Phân loại hình thần kinh</p> <p>1.3. Đánh giá mức độ tập trung chú ý của hệ thần kinh (Test soát bảng)</p> <p><b>2. Kiểm tra chức năng thần kinh thực vật.</b></p> <p>2.1. Thử nghiệm Asnhera</p> <p>2.2. Thử nghiệm thay đổi tư thế</p> <p>2.3. Thử nghiệm vạch da</p> <p>2.4. Thử nghiệm Kesty</p> <p><b>3. Kiểm tra chức năng thăng bằng.</b></p> <p>3.1. Kiểm tra chức năng thăng bằng tĩnh (Test Romberg)</p> <p>3.2. Kiểm tra chức năng thăng bằng động.</p> <p>3.2.1. Thử nghiệm tay – mũi</p> <p>3.2.2. Thử nghiệm quay ghế Baran</p> <p>3.2.3. Thử nghiệm quay đầu Iarôtski</p> <p><b>4. Kiểm tra chức năng thần kinh cơ.</b></p> <p>4.1. Đo thời gian phản xạ</p> <p>4.2. Tepping Test</p> <p>4.3. Đo cảm giác lực cơ</p> <p>4.4. Đo phản xạ gân cơ</p> <p><b>5. Kiểm tra chức năng các cơ quan cảm thụ.</b></p> <p>5.1. Kiểm tra chức năng thị</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: các thử nghiệm chức năng hệ thần kinh và thần kinh cơ</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ và tích cực thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và phòng thiết bị của Viện KH&amp;CN TDDT</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Làm bài tập cá nhân: Đánh giá chức năng thần kinh và thần kinh cơ cho đối tượng SV bất kỳ bằng thử nghiệm chức năng hệ thần kinh và thần kinh cơ tự chọn bất kỳ</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ý nghĩa các chỉ tiêu hệ thần kinh và thần kinh cơ trong hoạt động TDDT</li> <li>+ Cách thức tiến hành các thử nghiệm đánh giá chức năng hệ thần kinh và thần kinh cơ</li> </ul> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hành 1 thử nghiệm chức năng hệ thần kinh và thần kinh cơ bất kỳ theo chỉ định của GV</li> <li>+ Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân</li> </ul> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | giác<br>5.2. Kiểm tra chức năng<br>thính giác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 04 | <p><b>Bài 6. KIỂM TRA Y HỌC SƯ PHẠM VÀ TỰ KIỂM TRA Y HỌC</b></p> <p><b>I. Kiểm tra y học sư phạm.</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nhiệm vụ</p> <p>3. Các phương pháp ứng dụng trong kiểm tra y học sư phạm.</p> <p>3.1. Phương pháp đánh giá cường độ bài tập</p> <p>3.2. Phương pháp đánh giá mật độ buổi tập</p> <p>3.3. Phương pháp đánh giá lượng vận động buổi tập.</p> <p>3.3.1. Phương pháp thăm vấn và quan sát</p> <p>3.3.2. Phương pháp nhân trắc</p> <p>3.3.3. Xác định hàm lượng ure máu</p> <p>3.3.4. Thử nghiệm lượng vận động bổ sung.</p> <p><b>II. Tự kiểm tra y học.</b></p> <p>1. Khái niệm.</p> <p>2. Ý nghĩa</p> <p>3. Phương pháp.</p> | CLO2<br>CLO4<br>CLO6<br>CLO7 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: đánh giá lượng vận động tập luyện</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ và tích cực thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Làm bài tập cá nhân: Quan sát 1 buổi tập bất kỳ của SV hoặc VĐV và đánh giá mật độ buổi tập và lượng vận động tập luyện</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ý nghĩa một số chỉ tiêu y sinh học ứng dụng trong kiểm tra y học sư phạm</li> <li>+ Cách thức đánh giá mật độ, lượng vận động buổi tập</li> <li>- Hình thức đánh giá:</li> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;</li> <li>+ Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân</li> </ul> |
| 02 | <p><b>Bài 7. CHẤN THƯƠNG TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO</b></p> <p><b>I. Khái niệm.</b></p> <p><b>II. Phân loại chấn thương thể thao.</b></p> <p>1. Căn cứ vào thực thể tổn thương (tổ chức giải phẫu)</p> <p>2. Căn cứ theo thời gian bị tổn thương (phản ứng cục bộ hoặc toàn thân)</p> <p>3. Căn cứ vào mức độ tổn thương</p> <p>4. Căn cứ vào vị trí tổn thương</p> <p><b>III. Nguyên nhân chấn thương.</b></p>                                                                                                                                                                                                                                          | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thảo luận, làm việc nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận nhóm: Đánh giá nguyên nhân chấn thương trong một số môn thể thao phổ biến</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>Khái niệm, phân loại, nguyên nhân và phương pháp phòng ngừa chấn thương.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá:</li> <li>- Báo cáo kết quả thảo luận nhóm</li> <li>- Bài tự luận ngắn tại lớp</li> </ul>                                                                                  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | 1. Nguyên nhân bên ngoài.<br>2. Nguyên nhân bên trong.<br><b>IV. Phương pháp phòng ngừa chấn thương.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                              | và tham gia tích cực<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 04 | <b>Bài 8. CHẤN THƯƠNG PHẦN MỀM</b><br><b>I. Khái niệm và phân loại.</b><br><b>II. Các chấn thương phần mềm.</b><br><b>1. Vết xây sát da.</b><br>1.1 Nguyên nhân<br>1.2. Triệu chứng<br>1.3. Cách xử lý<br><b>2. Vết thương.</b><br>2.1 Nguyên nhân<br>2.2. Triệu chứng<br>2.3. Cách xử lý<br><b>3. Vết đụng dập</b><br>3.1 Nguyên nhân<br>3.2. Triệu chứng<br>3.3. Cách xử lý<br><b>4. Giãn dây chằng</b><br>4.1 Nguyên nhân<br>4.2. Triệu chứng<br>4.3. Cách xử lý<br><b>5. Tổn thương cơ.</b><br>5.1 Nguyên nhân<br>5.2. Triệu chứng<br>5.3. Cách xử lý | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành và dạy học theo vấn đề<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thực hành: Sơ cứu một số chấn thương phần mềm thường gặp trong hoạt động TDDT<br>- Dạy học theo vấn đề: GV đưa tình huống thực tế và yêu cầu SV giải quyết<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ và tích cực thực hành, giải quyết tình huống<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Thực hành: rèn kỹ năng sơ cứu chấn thương phần mềm | - Nội dung đánh giá:<br>Khái niệm, phân loại, nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng và cách xử lý chấn thương phần mềm.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;<br>+ Thực hành sơ cứu 1 chấn thương phần mềm bất kỳ theo chỉ định của GV |
| 04 | <b>Bài 9. CHẤN THƯƠNG PHẦN CỨNG (GÂY XƯƠNG)</b><br><b>I. Khái niệm.</b><br><b>II. Phân loại gãy xương.</b><br><b>III. Nguyên nhân gây xương.</b><br><b>IV. Triệu chứng lâm sàng.</b><br>1. Triệu chứng toàn thân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành và dạy học theo vấn đề<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thực hành: sơ cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Nội dung đánh giá:<br>Khái niệm, phân loại, nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng và cách xử lý khi bị gãy                                                                                                                                                      |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                 |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | <p>2. Triệu chứng tại chỗ</p> <p><b>V. Cách xử lý.</b></p> <p>1. Sơ cứu ban đầu</p> <p>2. Nguyên tắc cố định khi gãy xương</p>                                                                                                                     |                                                 | <p>một số loại gãy xương thường gặp trong hoạt động TDDT</p> <p>- Dạy học theo vấn đề: GV đưa tình huống thực tế và yêu cầu SV giải quyết</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ và tích cực thực hành, giải quyết tình huống</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p>- Thực hành: rèn kỹ năng sơ cứu khi bị gãy xương chi trên, chi dưới</p>                      | <p>xương.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;</p> <p>+ Thực hành sơ cứu 1 loại gãy xương giả định theo chỉ định của GV</p> |
| 02 | <p><b>Bài 10. CHẤN THƯƠNG SỌ NÃO</b></p> <p>I. Đặc điểm giải phẫu hộp sọ.</p> <p>II. Khái niệm.</p> <p>III. Nguyên nhân gây chấn thương sọ não.</p> <p>III. Phân loại chấn thương sọ não</p> <p>IV. Triệu chứng lâm sàng</p> <p>IV. Cách xử lý</p> | <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Lớp học đảo ngược, thực hành, thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà (video, tài liệu...), đến lớp để thảo luận, thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tích cực thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p>- Thực hành: rèn kỹ năng sơ cứu khi bị chấn thương sọ não</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>Triệu chứng lâm sàng và cách xử lý khi bị chấn thương sọ não</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Bài tự luận ngắn tại lớp</p>  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02 | <p align="center"><b>Bài 11. SAI KHỚP</b></p> <p><b>I. Khái niệm.</b></p> <p><b>II. Nguyên nhân</b></p> <p><b>III. Phân loại</b></p> <p><b>IV. Triệu chứng lâm sàng</b></p> <p><b>V. Cách xử lý</b></p> <p><b>VI. Sai khớp vai.</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nguyên nhân</p> <p>3. Phân loại</p> <p>4. Triệu chứng lâm sàng</p> <p>5. Các phương pháp phục khớp</p> <p>5.1. Phương pháp Hypôcrat</p> <p>5.2. Phương pháp Kocher</p> <p>5.3. Phương pháp Zênalid</p> | <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Lớp học đảo ngược, thực hành, thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà (video, tài liệu...), đến lớp để thảo luận, thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tích cực thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Thực hành: rèn kỹ năng sơ cứu ban đầu khi bị sai khớp</li> </ul>      | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>Khái niệm, phân loại, nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng và cách xử lý khi bị sai khớp.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;</li> <li>+ Thực hành sơ cứu 1 loại sai khớp giả định theo chỉ định của GV</li> </ul> |
| 02 | <p align="center"><b>Bài 12. CHẤN THƯƠNG CỘT SỐNG</b></p> <p><b>I. Đặc điểm cấu tạo và hoạt động của cột sống.</b></p> <p><b>II. Nguyên nhân gây chấn thương cột sống.</b></p> <p><b>III. Triệu chứng lâm sàng</b></p> <p>1. Gãy cột sống không có liệt tủy.</p> <p>2. Gãy cột sống có liệt tủy.</p> <p><b>IV. Phương pháp cấp cứu ban đầu chấn thương cột sống.</b></p>                                                                                                 | <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Lớp học đảo ngược, thực hành, thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà (video, tài liệu...), đến lớp để thảo luận, thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tích cực thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Thực hành: rèn kỹ năng sơ cứu ban đầu chấn thương cột sống</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng và phương pháp cấp cứu ban đầu chấn thương cột sống.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>Thực hành sơ cứu 1 trường hợp giả định theo chỉ định của GV</p>                                                                                               |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 | <p><b>Bài 13. CẤP CỨU TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO</b></p> <p><b>I. Khái niệm.</b></p> <p><b>II. Ý nghĩa</b></p> <p><b>III. Những điều chú ý khi cấp cứu.</b></p> <p><b>IV. Các trường hợp cấp cứu.</b></p> <p><b>1. Choáng (Shock)</b></p> <p>1.1. Khái niệm</p> <p>1.2. Nguyên nhân</p> <p>1.3. Triệu chứng</p> <p>1.4. Phân loại</p> <p>1.5. Cách xử lý</p> <p><b>2. Chảy máu.</b></p> <p>2.1. Khái niệm.</p> <p>2.2. Phân loại và triệu chứng</p> <p>2.3. Cách xử lý</p> <p><b>3. Ngừng tim và hô hấp</b></p> <p>3.1. Khái niệm.</p> <p>3.2. Nguyên nhân khó thở, ngừng thở, ngừng tim</p> <p>3.3. Triệu chứng khó thở, ngừng thở, ngừng tim</p> <p>3.4. Các phương pháp làm hô hấp nhân tạo và xoa bóp tim ngoài lồng ngực.</p> <p>3.5. Những điều chú ý khi làm hô hấp nhân tạo và xoa bóp tim ngoài lồng ngực.</p> | <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành, mô phỏng và trò chơi nhập vai</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: Kỹ thuật cầm máu, băng bó, hô hấp nhân tạo và xoa bóp tim ngoài lồng ngực</li> <li>- Mô phỏng và trò chơi nhập vai: Sinh viên đóng vai, mô phỏng hoạt động cấp cứu trong trường hợp chảy máu hoặc ngừng tim và hô hấp</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ thực hành và giải quyết tình huống tích cực</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Thực hành: rèn kỹ năng cầm máu, băng bó, hô hấp nhân tạo và xoa bóp tim ngoài lồng ngực</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Những điều cần chú ý khi cấp cứu;</li> <li>+ Nguyên nhân, triệu chứng và cách xử lý khi bị choáng, chảy máu, ngừng tim và ngừng hô hấp.</li> </ul> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;</li> <li>+ Thực hành cấp cứu giả định theo chỉ định của GV</li> </ul> |
| 03 | <p><b>Bài 14. CÁC BỆNH THƯỜNG GẶP TRONG HOẠT ĐỘNG TDTT</b></p> <p><b>I. Mệt mỏi quá độ</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nguyên nhân</p> <p>3. Cơ chế sinh bệnh</p> <p>4. Triệu chứng</p> <p>5. Cách xử lý</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành và dạy học theo vấn đề</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày;</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>Khái niệm, nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng, cách xử lý và phương pháp</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                    |



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>6. Phương pháp phòng ngừa</p> <p><b>II. Căng thẳng quá mức.</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nguyên nhân</p> <p>3. Cơ chế sinh bệnh</p> <p>4. Triệu chứng</p> <p>5. Cách xử lý</p> <p>6. Phương pháp phòng ngừa</p> <p><b>III. Choáng trọng lực (Shock)</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nguyên nhân</p> <p>3. Cơ chế sinh bệnh</p> <p>4. Triệu chứng</p> <p>5. Cách xử lý</p> <p>6. Phương pháp phòng ngừa</p> <p><b>IV. Say nắng.</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nguyên nhân</p> <p>3. Cơ chế sinh bệnh</p> <p>4. Triệu chứng</p> <p>5. Cách xử lý</p> <p>6. Phương pháp phòng ngừa</p> <p><b>V. Đau bụng trong tập luyện.</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nguyên nhân</p> <p>3. Cơ chế sinh bệnh</p> <p>4. Triệu chứng</p> <p>5. Cách xử lý</p> <p>6. Phương pháp phòng ngừa</p> <p><b>VI. Chuột rút.</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nguyên nhân</p> <p>3. Cơ chế sinh bệnh</p> <p>4. Triệu chứng</p> <p>5. Cách xử lý</p> <p>6. Phương pháp phòng ngừa</p> <p><b>VII. Hội chứng hạ đường huyết của vận động viên.</b></p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Nguyên nhân</p> |  | <p>- Thực hành xử lý ban đầu một số bệnh lý thường gặp trong hoạt động TDDT</p> <p>- Dạy học theo vấn đề: GV đưa tình huống thực tế và yêu cầu SV giải quyết</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ thực hành và giải quyết tình huống</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p>- Thực hành: Rèn kỹ năng xử lý ban đầu một số bệnh lý thường gặp trong thể thao</p> | <p>phòng ngừa một số bệnh lý thường gặp trong hoạt động TDDT (Một môi quá độ, căng thẳng quá mức, choáng trọng lực, say nắng, đau bụng, chuột rút, hạ đường huyết, huyết niệu).</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp</p> <p>+ Thực hành xử lý ban đầu 1 loại bệnh theo chỉ định của GV</p> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|  |                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|
|  | 3. Cơ chế sinh bệnh<br>4. Triệu chứng<br>5. Cách xử lý<br>6. Phương pháp phòng ngừa<br><b>VIII. Huyết niệu (đái ra máu)</b><br>1. Khái niệm<br>2. Nguyên nhân<br>3. Cơ chế sinh bệnh<br>4. Triệu chứng<br>5. Cách xử lý<br>6. Phương pháp phòng ngừa |  |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: thang điểm 10/4/chữ

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                          | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua kỹ năng thực hành, nghiên cứu sản phẩm bài tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm             | CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận                                                                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO6<br>CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                          |                                                                                                                                         |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài thực hành, tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                 | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                          |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                          |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                      |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                       | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 70-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                    | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                         |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống chính xác và ổn định | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                         |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết để giải quyết yêu cầu của bài thi                                | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                            | Khá/TB khá                                             | Trung Bình                                    | Yếu                                         | Kém                                   | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                   | 7.9 – 6                                                | 5.9 – 5                                       | 4.9 – 3.0                                   | <3.0                                  |      |
| CLO1           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO2           | Vận dụng chính xác, lập luận                                             | Vận dụng khá tốt, có lập luận                          | Vận dụng được nhưng còn hạn                   | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính           | Không thể vận dụng hoặc sai           |      |

|      |                                                                                             |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                                                 | hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                                                           | chế, lập luận yếu                                                                    | xác nhiều                                                                | hoàn toàn                                                                       |  |
| CLO3 | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết                   | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                            | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                       | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                             | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO4 | Thực hiện chính xác và ổn định, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                   | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                                                            | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                  | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                     | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO5 | Xử lý chính xác và ổn định, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                       | Xử lý chính xác nhưng kém linh hoạt                                                                | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                      | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                         | Không thể xử lý hoặc sai hoàn toàn                                              |  |
| CLO6 | Thể hiện khả năng chính xác và ổn định, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                    | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                          | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                             | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Lưu Quang Hiệp         | 2000         | Y học TĐTT                                 | NXB TĐTT Hà Nội                         |
| <b>2</b>                          | Lê Hữu Hưng            | 2013         | Kiểm tra y học TĐTT                        | NXB TĐTT Hà Nội                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |              |                                            |                                         |
| <b>3</b>                          | Bộ môn Y sinh học TĐTT | 2007         | Bài giảng Y học TĐTT                       | NXB TĐTT Hà Nội                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> |                    |                |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học lý thuyết: Giảng đường, phòng thiết bị của Viện KH&CN TĐTT
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, thiết bị y học thể thao, hình ảnh, video liên quan đến học phần.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                 |
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐC102GHQY                                                                         | <b>1.2 Tên học phần:</b> Đo lường thể thao      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sports Measurement    |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                           |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                         |
| Bài tập                                                                                                       | -                                               |
| Thảo luận                                                                                                     | -                                               |
| Thực hành                                                                                                     | -                                               |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Nguyễn Văn Tinh; Email: tinhdhtt@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Tạ Hữu Hiếu Email: hieuttddc@gmail.com      |
|                                                                                                               | ThS. Đồng Thị Minh Tâm; Email: tam@gmail.com    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Lý luận đại cương                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Thống kê toán học                               |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                 |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Phương pháp nghiên cứu khoa học                 |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Học phần "Đo lường Thể thao" cung cấp kiến thức cơ bản về các phương pháp đo lường, đánh giá thành tích và hiệu quả trong hoạt động thể dục thể thao. Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng thực hành các công cụ đo lường, phân tích dữ liệu và áp dụng vào quá trình tập luyện, huấn luyện, giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực TDTT.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                        | CĐR của CTĐT<br>(3) | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| CO1             | Về kiến thức: Sinh viên hiểu được các khái niệm về đo lường thể thao và áp dụng được các phương pháp đo lường trong thể thao | PLO3<br>PLO4        | 3           |

|            |                                                                                                                                                                                          |       |   |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
| <b>CO2</b> | <i>Về kỹ năng:</i> Phát triển kỹ năng thực hành đo lường, phân tích kết quả đồng thời có khả năng ứng dụng đo lường vào huấn luyện và giảng dạy thể dục thể thao                         | PLO7  | 5 |
| <b>CO3</b> | <i>Về thái độ:</i> Có phẩm chất trính trị, tư cách đạo đức tốt, có đạo đức nghề nghiệp; Có tinh thần tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn và cải tiến hiệu quả hoạt động nghề nghiệp | PLO10 | 5 |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                           | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu các khái niệm cơ bản và nguyên tắc của đo lường thể thao                                                                                    | <b>I,T</b>                        |
| <b>CLO2</b>   | Áp dụng các phương pháp đo lường để đánh giá độ tin cậy của các test, đánh giá được tính thông báo của test.                                     | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO3</b>   | Áp dụng các phương pháp đo lường để đánh giá và phân loại vận động viên theo thành tích đạt được.                                                | <b>I,T,U</b>                      |
| <b>CLO4</b>   | Thực hiện đo lường thực tế và phân tích kết quả.                                                                                                 | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO5</b>   | Vận dụng kết quả đo lường vào huấn luyện và giảng dạy.                                                                                           | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO6</b>   | Hình thành và phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và kỹ năng giao tiếp để thích ứng với yêu cầu của nhiệm vụ học tập, công việc và đời sống | <b>U</b>                          |
| <b>CLO7</b>   | Có khả năng việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm, lựa chọn hành vi khẳng định sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân                         | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            | 2            | 0            |
| <b>CLO 2</b> | 0                                                   | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            |
| <b>CLO 3</b> | 0                                                   | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            |
| <b>CLO 4</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            | 1            | 0            |
| <b>CLO 5</b> | 0                                                   | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            |
| <b>CLO 6</b> | 0                                                   | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            |
| <b>CLO 7</b> | 0                                                   | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 2            | 0            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                             |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02      | <b>Chương 1. Phương pháp toán thống kê xử lý các kết quả đo lường</b><br>1.1.Các tham số đặc trưng<br>1.2.Hệ số tương quan và hồi quy                                     | CLO1<br>CLO2                         | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp, minh họa, thảo luận, làm bài tập.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Làm bài tập:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, làm bài tập, phản hồi và tham gia tích cực<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Nội dung đánh giá:<br>+ Công thức tính các tham số đặc trưng;<br>+ Công thức tính hệ số tương quan và hồi quy;<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp.         |
| 02      | <b>Chương 2. Cơ sở lý thuyết của Đo lường thể thao</b><br>2.1.Một số khái niệm cơ bản về đo lường thể thao<br>2.2.Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu của Đo lường thể thao. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp, minh họa, thảo luận, làm bài tập.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Làm bài tập:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, làm bài tập, phản hồi và tham gia tích cực<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Nội dung đánh giá:<br>+ khái niệm cơ bản của đo lường TT;<br>+ Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu của Đo lường thể thao;<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp. |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10      | <b>Chương 3. Cơ sở lý luận của test</b><br>1. Cơ sở lý luận của test: Khái niệm và yêu cầu của test, Phân loại test.<br>2. Độ tin cậy Test: khái niệm, phân loại độ tin cậy, phương pháp đánh giá độ tin cậy, các yếu tố ảnh hưởng đến độ tin cậy và biện pháp nâng cao độ tin cậy của test.<br>3. Tính thông báo của test: Khái niệm, phân loại, phương pháp đánh giá tính thông báo, những yếu tố ảnh hưởng đến tính thông báo và biện pháp nâng cao tính thông báo của test.<br>4. Giới thiệu kỹ thuật lập test và một số test sự phạm.... | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5                         | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp, minh họa, thảo luận, làm bài tập.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Làm bài tập:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, làm bài tập, phản hồi và tham gia tích cực<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm và yêu cầu của test, Phân loại test.<br>+ khái niệm, phân loại độ tin cậy.<br>+ Tính thông báo của test.<br>+ Giới thiệu các kỹ thuật lập test.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br>+ Bằng bài viết nộp tại lớp. |
| 10      | <b>Chương 4. Lý thuyết đánh giá</b><br>1. Khái niệm và các hình thức đánh giá.<br>2. Các tiêu chuẩn đánh giá: Tiêu chuẩn so sánh, Tiêu chuẩn riêng, tiêu chuẩn phân đầu và tiêu chuẩn lứa tuổi.<br>3. Thang độ đánh giá: Thang chuẩn, thang bán phân, thang hồi quy, thang lũy tiến<br>4. Một số chú ý khi đánh giá.                                                                                                                                                                                                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp, minh họa, thảo luận, làm bài tập.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Làm bài tập:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, làm bài tập, phản hồi và tham gia tích cực<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                           | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm và các hình thức đánh giá.<br>+ Các tiêu chuẩn đánh giá.<br>+ Thang độ đánh giá.<br>+ Một số chú ý khi đánh giá.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br>+ Bằng bài viết nộp tại lớp.                                |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                       | <b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 06      | <b>Chương 5. Đo lường ứng dụng trong tuyển chọn tài năng TT</b><br>1. Khái niệm tài năng thể thao và khoa học tuyển chọn tài năng thể thao.<br>2. Một số phương pháp tuyển chọn tài năng thể thao.<br>3. Một số yêu cầu cần chú ý trong tuyển chọn tài năng thể thao. | CLO2<br>CLO5<br>CLO6  | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp, minh họa, thảo luận, làm bài tập.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Làm bài tập:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, làm bài tập, phản hồi và tham gia tích cực<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm tài năng thể thao và khoa học tuyển chọn tài năng thể thao.<br>+ Một số phương pháp tuyển chọn tài năng thể thao.<br>+ Một số yêu cầu cần chú ý trong tuyển chọn tài năng thể thao.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: 10 quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4.

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                               | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận | CLO5<br>CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO6<br>CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                     |                                                                                                              |                                              | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ các bài thực hành, tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm.
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành để giải quyết yêu cầu của bài thi.          | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

#### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Xuất sắc/Giỏi</b>                                 | <b>Khá/TB khá</b>                                  | <b>Trung Bình</b>                                  | <b>Yếu</b>                                                 | <b>Kém</b>                                         | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8</b>                                        | <b>7.9 – 6</b>                                     | <b>5.9 – 5</b>                                     | <b>4.9 – 3.0</b>                                           | <b>&lt;3.0</b>                                     |             |
| CLO1                  | Trình bày chính xác, đầy đủ, ví dụ rõ ràng           | Trình bày đúng nhưng chưa sâu hoặc còn thiếu ví dụ | Hiểu nhưng trình bày chưa rõ ràng, dễ gây nhầm lẫn | Nhận biết được khái niệm nhưng giải thích sai hoặc rời rạc | Không hiểu hoặc không trình bày được               |             |
| CLO2                  | Áp dụng linh hoạt, logic, đánh giá chính xác         | Áp dụng được, đôi lúc còn thiếu chặt chẽ           | Áp dụng thiếu chính xác hoặc nhầm lẫn              | Áp dụng sai, thiếu hiểu biết nền tảng                      | Không áp dụng được, hoàn toàn sai                  |             |
| CLO3                  | Phân loại hợp lý, rõ ràng, có minh chứng             | Phân loại khá tốt, còn thiếu minh chứng            | Phân loại mơ hồ, thiếu logic                       | Phân loại sai lệch rõ rệt                                  | Không thực hiện được                               |             |
| CLO4                  | Thực hiện đầy đủ quy trình, kết quả chính xác        | Thực hiện cơ bản đúng quy trình                    | Có sai sót trong quy trình đo lường và phân tích   | Thực hiện đo lường thiếu bước, phân tích sai lệch          | Không thực hiện hoặc hoàn toàn sai quy trình       |             |
| CLO5                  | Vận dụng cụ thể, sáng tạo, hiệu quả                  | Vận dụng được nhưng chưa cụ thể rõ ràng            | Vận dụng còn yếu, thiếu tính thực tiễn             | Không biết cách vận dụng, không đúng mục tiêu              | Không biết vận dụng hoặc vận dụng sai              |             |
| CLO6                  | Tự học hiệu quả, giao tiếp rõ ràng, thuyết phục      | Có tự học, giao tiếp được nhưng chưa nổi bật       | Tự học và giao tiếp còn mơ hồ, thiếu tự tin        | Không chủ động học, giao tiếp kém hiệu quả                 | Không thể hiện năng lực tự học/giao tiếp           |             |
| CLO7                  | Làm việc nhóm tích cực, thể hiện rõ tinh thần tự chủ | Có tham gia nhóm, có trách nhiệm ở mức khá         | Làm việc nhóm còn bị động, phụ thuộc người khác    | Không có đóng góp nhóm, thiếu trách nhiệm                  | Từ chối tham gia nhóm hoặc làm việc vô trách nhiệm |             |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                               |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn, | 2011         | Giáo trình Đo lường thể thao               | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                               |              |                                            |                                         |
| 2                                 | PGS.TS Trần Đức Dũng, TS Tạ Hữu Hiếu, CN Nguyễn Đức Văn       | 2011         | Tuyển tập các bài toán thống kê - đo lường | NXB TĐTT Hà nội                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo         | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Tài liệu đo lường thể thao |                |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học lý thuyết: Giảng đường, phòng thiết bị của Viện KH&CN TĐTT
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Giáo trình, Máy tính, máy chiếu, dụng cụ đo lường (máy đo tốc độ, lực kế)

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7.81.03.02

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1YS09HQ                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> HỒI PHỤC THỂ THAO                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> SPORTS REHABILITATION                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02 tín chỉ lý thuyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Thảo luận                                                                                                     | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Thực hành                                                                                                     | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Đinh Thị Mai Anh<br>Email: <a href="mailto:maianhys@gmail.com">maianhys@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                      |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | 1. TS. Vũ Thành Long<br>Email: <a href="mailto:vuthanhlng229@gmail.com">vuthanhlng229@gmail.com</a><br>2. ThS. Nguyễn Thu Trang<br>Email: <a href="mailto:nguyenthutrangtdtbn@gmail.com">nguyenthutrangtdtbn@gmail.com</a><br>3. ThS. Ngô Thị Anh<br>Email: <a href="mailto:ngoanhbmysin@gmail.com">ngoanhbmysin@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Y sinh học TDTT                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Vệ sinh TDTT, Giải phẫu TDTT, Sinh lý TDTT 1 và 2, Y học TDTT                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Học phần CM thay thế 2 Y sinh học TDTT                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Hồi phục thể thao là môn khoa học thực hành nằm trong hệ thống các môn Y sinh học thể dục thể thao được giảng dạy trong các trường đại học thể dục thể thao. Trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Huấn luyện thể thao Hồi phục thể thao là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hồi phục thể thao bao gồm: đặc điểm mệt mỏi và quy luật hồi phục trong các loại hình tập luyện khác nhau; phương pháp chẩn đoán mệt mỏi, cách thức tiến hành và nguyên tắc sử dụng các phương tiện hồi phục thể thao, từ đó sinh viên biết cách vận dụng vào thực tế tập luyện và thi đấu TDTT, chăm sóc sức khỏe vận động viên và đời sống hàng ngày.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                                             | CDR của CTĐT (3) | TĐNL (4) |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------|
| CO1          | <i>Về kiến thức:</i> Sinh viên có kiến thức cơ bản về mệt mỏi và hồi phục để thiết kế các hoạt động hồi phục thể thao nhằm nâng cao năng lực vận động cho người tập luyện TDTT | PLO1<br>PLO3     | 3        |
| CO2          | <i>Về kỹ năng:</i> Sinh viên có kỹ năng xác định mức độ mệt mỏi, thiết kế, tư vấn và tổ chức các hoạt động hồi phục thể thao trong tập luyện, thi đấu và đời sống hàng ngày    | PLO6             | 5        |
| CO3          | <i>Về thái độ:</i> Sinh viên có thái độ học tập nghiêm túc, thể hiện năng lực làm việc chủ động, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cao                              | PLO9<br>PLO10    | 5        |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Phát hiện được các vấn đề liên quan đến mệt mỏi trong các loại hình tập luyện khác nhau                                                                                             | T,U                        |
| CLO2   | Khai thác được các vấn đề liên quan đến hồi phục thể thao trong chăm sóc sức khỏe VĐV                                                                                               | T,U                        |
| CLO3   | Thực hiện thuần thục các phương pháp chẩn đoán mệt mỏi sau thực hiện lượng vận động có tính chất khác nhau                                                                          | U                          |
| CLO4   | Sử dụng thuần thục các phương tiện hồi phục thể thao hiện đại                                                                                                                       | U                          |
| CLO5   | Thiết kế, tư vấn và tổ chức thuần thục các buổi hồi phục cho VĐV sau mệt mỏi do tập luyện và thi đấu ở các loại hình tập luyện khác nhau                                            | U                          |
| CLO6   | Thể hiện khả năng tự thực hiện và hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện, thiết kế và tổ chức các hoạt động chẩn đoán mệt mỏi và hồi phục trong các loại hình tập luyện khác nhau | U                          |
| CLO7   | Thể hiện năng lực làm việc độc lập và theo nhóm, giải quyết công việc hoặc vấn đề phức tạp trong điều kiện thay đổi                                                                 | U                          |
| CLO8   | Thể hiện tinh thần tự giác tích cực, ham học hỏi, không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp                                                                   | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 2 | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 3 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO4  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO5  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO6  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |
| CLO7  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |
| CLO8  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                          | CDR học phần                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6       | <p><b>Bài 1. MỆT MỎI TRONG HOẠT ĐỘNG TDDT</b></p> <p>1. Các khái niệm cơ bản<br/>2. Nguyên nhân mệt mỏi<br/>3. Cơ chế hình thành mệt mỏi<br/>4. Phân loại mệt mỏi<br/>5. Chẩn đoán mệt mỏi trong hoạt động TDDT<br/>6. Mệt mỏi trong thực hiện các bài tập thể thao khác nhau</p> | <p>CLO1<br/>CLO3<br/>CLO6<br/>CLO7<br/>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, thực hành, thảo luận, làm việc nhóm, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận nhóm: Đặc điểm mệt mỏi trong các loại hình tập luyện khác nhau</li> <li>- Thực hành: chẩn đoán mệt mỏi sau thực hiện lượng vận động có tính chất khác nhau</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, thực hành và làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>+ Cơ chế hình thành mệt mỏi trong hoạt động TDDT;<br/>+ Đặc điểm mệt mỏi trong thực hiện các bài tập thể thao khác nhau;<br/>+ Cách thức tiến hành các phương pháp chẩn đoán mệt mỏi.<br/>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Báo cáo kết quả thảo luận nhóm<br/>+ Thực hành chẩn đoán mệt mỏi cho 1 trường hợp giả định theo yêu cầu của GV</p> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CDR học phần                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                              | theo định hướng của GV<br>- Làm bài tập cá nhân:<br>Phân tích đặc điểm một mỗi trong môn thể thao tự chọn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | + Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 8       | <b>Bài 2. NGUYÊN LÝ CHUNG CỦA HỒI PHỤC THỂ THAO</b><br>1. Các khái niệm cơ bản<br>2. Bản chất y sinh học của hồi phục<br>3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hồi phục<br>4. Đặc điểm của quá trình hồi phục<br>5. Các giai đoạn của quá trình hồi phục<br>6. Các quy luật của quá trình hồi phục chức năng cơ thể<br>7. Diễn biến quá trình hồi phục cơ thể VĐV khi thực hiện các lượng vận động thể lực có tính chất khác nhau. | CLO2<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, dạy học theo vấn đề, thảo luận, làm việc nhóm, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết;<br>- Dạy học theo vấn đề: GV đưa tình huống thực tế và yêu cầu SV giải quyết<br>- Thảo luận: Quy luật hồi phục vượt mức trong hoạt động TDDT<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tham gia giải quyết tình huống tích cực<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Bài tập nhóm: Phân tích quy luật hồi phục vượt mức trong môn thể thao tự chọn | - Nội dung đánh giá:<br>+ Bản chất, các yếu tố ảnh hưởng, giai đoạn và quy luật của quá trình hồi phục chức năng cơ thể;<br>+ Diễn biến quá trình hồi phục cơ thể khi thực hiện lượng vận động có tính chất khác nhau.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả bài tập nhóm |
| 4       | <b>Bài 3. CÁC PHƯƠNG PHÁP HỒI PHỤC TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ THAO</b><br>1. Phân loại và đặc điểm các phương pháp hồi                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CLO2<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Lớp học đảo ngược, thảo luận, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - Nội dung đánh giá:<br>+ Phân loại và đặc điểm các phương pháp hồi phục;                                                                                                                                                                                                                                                 |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CDR học phần                                                            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>phục trong hoạt động thể thao.</p> <p>2. Nguyên tắc cơ bản trong sử dụng các phương pháp hồi phục</p> <p>3. Nghệ thuật sử dụng các phương pháp hồi phục</p> <p>4. Các yếu tố quyết định hiệu quả sử dụng các phương tiện hồi phục trong hoạt động thể thao.</p>                                                                                                                                                                                |                                                                         | <p>Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà (video, tài liệu...), đến lớp để thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tích cực thảo luận</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br/>- Bài tập cá nhân: Phân tích nguyên tắc sử dụng các phương tiện hồi phục trong một buổi hồi phục cho một môn thể thao tự chọn</p>                                  | <p>+ Nguyên tắc sử dụng các phương pháp hồi phục;</p> <p>+ Các yếu tố quyết định hiệu quả sử dụng các phương tiện hồi phục.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân</p> <p>+ Bài tự luận ngắn tại lớp</p>                                                                                                  |
| 12      | <p><b>Bài 4. MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN HỒI PHỤC THỂ THAO HIỆN ĐẠI</b></p> <p>1. Nghỉ ngơi tích cực:</p> <p>1.1. Bài tập ưa khí</p> <p>1.2. Duỗi cơ</p> <p>1.3. Kỹ thuật rung lắc cục bộ</p> <p>1.4. Hoạt động thụ động</p> <p>1.5. Thủy trị liệu.</p> <p>1.5.1. Tắm hơi</p> <p>1.5.2. Trị liệu ngâm tắm</p> <p>1.5.3. Tắm vôi hoa sen</p> <p>1.6. Luyện tập tâm lý cơ và tập luyện tự sinh</p> <p>1.7. Xoa bóp hồi phục</p> <p>2. Nghỉ ngơi thụ động</p> | <p>CLO2</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, lớp học đảo ngược, dạy học theo vấn đề, thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Giảng dạy lý thuyết<br/>- Dạy học theo vấn đề: GV đưa tình huống thực tế và yêu cầu SV giải quyết<br/>- Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà (video, tài liệu...), đến lớp để thực hành<br/>- Thực hành: kỹ thuật duỗi cơ, thủy trị liệu, xoa bóp hồi phục, luyện tập tâm lý cơ và tập luyện tự sinh.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> | <p>- Nội dung đánh giá: Khái niệm, ý nghĩa, cách thức tiến hành và những điều cần lưu ý khi sử dụng một số phương tiện hồi phục thể thao bao gồm: bài tập ưa khí, duỗi cơ, thủy trị liệu, xoa bóp hồi phục, luyện tập tâm lý cơ và tập luyện tự sinh, nghỉ ngơi thụ động.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với GV</p> |

| Số tiết | Nội dung | CDR học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                       |
|---------|----------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |              | <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tích cực giải quyết tình huống, chuẩn bị dụng cụ thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường, trạm y tế</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Thực hành: rèn kỹ năng thực hành các phương tiện hồi phục trong hoạt động thể thao</li> </ul> | <p>trên lớp;<br/>+ Thực hành hồi phục bằng một số phương tiện hồi phục thể thao hiện đại cho VĐV tại Trạm y tế</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: thang điểm 10/4/chữ

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO6<br>CLO7<br>CLO8                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua kỹ năng thực hành, nghiên cứu sản phẩm bài tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm              | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận                                                                                           | CLO1<br>CLO2<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài thực hành, tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm

- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 70-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết để giải quyết yêu cầu của bài thi                      | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                             | Khá/TB khá                                              | Trung Bình                                     | Yếu                                          | Kém                                    | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                    | 7.9 – 6                                                 | 5.9 – 5                                        | 4.9 – 3.0                                    | <3.0                                   |      |
| CLO1           | Phát hiện chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phát hiện khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phát hiện được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Phát hiện sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phát hiện hoặc sai hoàn toàn |      |

|      |                                                                                             |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO2 | Khai thác được chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết              | Khai thác được khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ                                       | Khai thác được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                                       | Khai thác sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều                             | Không thể khai thác hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO3 | Thực hiện thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                             | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                                                            | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                  | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                     | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO4 | Sử dụng thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                               | Sử dụng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                              | Sử dụng được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                    | Sử dụng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                       | Không thể Sử dụng hoặc sai hoàn toàn                                            |  |
| CLO5 | Thiết kế, tư vấn và tổ chức thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Thiết kế, tư vấn và tổ chức chính xác nhưng kém linh hoạt                                          | Thiết kế, tư vấn và tổ chức được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                | Thiết kế, tư vấn và tổ chức sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                   | Không thể thiết kế, tư vấn và tổ chức hoặc sai hoàn toàn                        |  |
| CLO6 | Thể hiện khả năng thuần thục, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                     | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                    | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                          | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                             | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |
| CLO8 | Thể hiện tinh thần tự giác rất cao, ham học hỏi                                             | Thể hiện tinh thần tự giác tốt, đạo đức trong                                                      | Có thể hiện tinh thần tự giác nhưng không                                            | Thể hiện tinh thần tự giác kém, lười biếng, ỉ                            | Không có tinh thần tự giác và ham muốn học                                      |  |

|  |                       |                                                                          |                                                                            |                                                       |                                                      |  |
|--|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
|  | và đạo đức<br>mẫu mực | sáng nhưng<br>ham muốn<br>học tập<br>nâng cao<br>trình độ còn<br>hạn chế | thường<br>xuyên, đôi<br>lúc xuất<br>hiện biểu<br>hiện lười<br>biếng, ỉ lại | lại, thỉnh<br>thoảng xuất<br>hiện thái độ<br>tiêu cực | tập, thường<br>xuyên thể<br>hiện thái độ<br>tiêu cực |  |
|--|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả    | Năm<br>xuất<br>bản | Tên sách, giáo trình, tên<br>bài báo, văn bản | Nhà xuất bản,<br>tên tạp chí/ nơi<br>ban hành |
|-----------------------------------|----------------|--------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                |                    |                                               |                                               |
| 1                                 | Lê Hữu Hưng    | 2010               | Hồi phục và vật lý trị liệu                   | NXB TĐTT Hà<br>Nội                            |
| 2                                 | Lê Hữu Hưng    | 2011               | Xoa bóp thể thao và sức<br>khỏe               | NXB TĐTT Hà<br>Nội                            |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                |                    |                                               |                                               |
| 3                                 | Lưu Quang Hiệp | 1999               | Đặc điểm sinh lý các môn<br>thể thao          | NXB TĐTT Hà<br>Nội                            |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập<br>nhật |
|----|--------------------|----------------|------------------|
| 1  |                    |                |                  |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học lý thuyết: Giảng đường
- Phòng học thực hành: Trạm y tế
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, thiết bị hồi phục tại trạm y tế, hình ảnh, video liên quan đến môn học.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7.81.03.02

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1YS07GHQ                                                                           | <b>1.2 Tên học phần:</b> SINH HÓA TDDT                                                                                           |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> BIOCHEMISTRY IN GYMNASTICS                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02 tín chỉ lý thuyết                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức</b>                                                                               | Khối kiến thức cơ sở ngành                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                          |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                                  |
| Thảo luận                                                                                                     |                                                                                                                                  |
| Thực hành                                                                                                     |                                                                                                                                  |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Nguyễn Thúy Sinh; Email: tdttsinh@gmail.com                                                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | 1. TS. Nguyễn Thị Việt Nga<br>Email: vietngabc84@gmail.com<br>2. ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương<br>Email: nguyenduong24384@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Y sinh học TDDT                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Giải phẫu TDDT                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                  |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Y sinh học TDDT                                                                                                                  |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Sinh hóa thể dục thể thao là môn học nằm trong hệ thống các môn khoa học cơ sở của thể dục thể thao, thuộc lĩnh vực y sinh học giảng dạy cho sinh viên ngành Huấn luyện TT.

Học phần tập trung vào việc nghiên cứu các quá trình sinh hóa diễn ra trong cơ thể khi vận động và tập luyện thể dục thể thao. Sinh hóa thể dục thể thao là môn khoa học sử dụng kiến thức tổng hợp của hóa học và sinh học để nghiên cứu về sự biến đổi của các hợp chất hóa học hữu cơ trong cơ thể để cung cấp năng lượng cho cơ thể hoạt động, tầm quan trọng của hiểu biết sinh hóa trong huấn luyện và hồi phục. Bên cạnh đó còn xem xét ảnh hưởng của cường độ và thời gian vận động lên chuyển hóa năng lượng cũng như cấu trúc và chức năng của cơ. Chức năng của các hệ cơ quan trong cơ thể sẽ biến đổi theo hướng thích nghi dưới tác động của hoạt động mang tính hệ thống.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                    | CĐR của CTĐT<br>(3) | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| CO1             | <i>Về kiến thức:</i> Sinh viên có kiến thức cơ bản về Sinh hóa TĐTT, phân tích được ảnh hưởng của các yếu tố sinh hóa đến hiệu suất thể thao và đề phòng chấn thương.                    | PLO1<br>PLO3        | 3<br>4      |
| CO2             | <i>Về kỹ năng:</i> Sinh viên có kỹ năng kiểm tra, đánh giá, ứng dụng các chỉ số sinh hóa vào công tác huấn luyện cho vận động viên ở các trình độ khác nhau.                             | PLO6                | 5           |
| CO3             | <i>Về thái độ:</i> Sinh viên nhận thức rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tự học, tự nghiên cứu, tự giác, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, học tập suốt đời. | PLO10               | 5           |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                             | Mức độ giảng dạy<br>(I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| CLO1   | Áp dụng được các kiến thức Sinh hóa TĐTT vào giải thích sự thay đổi các chỉ số sinh hóa khi hoạt động TĐTT                                                                  | I, T, U                       |
| CLO2   | Phân tích các yếu tố sinh hoá ảnh hưởng đến thành thích thể thao và có những biện pháp điều chỉnh phù hợp                                                                   | T, U                          |
| CLO3   | Vận dụng các kiến thức Sinh hóa TĐTT vào việc nâng cao hiệu xuất trong tập luyện và thi đấu, đề phòng chấn thương                                                           | I, T, U                       |
| CLO4   | Phân tích các chỉ số sinh hóa vào việc đánh giá và điều chỉnh lượng vận động trong tập luyện TĐTT                                                                           | T, U                          |
| CLO5   | Xác định mức độ thay đổi các chỉ số sinh hóa khi thực hiện các bài tập TĐTT ở các vùng cường độ khác nhau                                                                   | T, U                          |
| CLO6   | Thiết kế được các buổi tập luyện, thi đấu cho vận động viên ở các trình độ khác nhau dựa trên các biến đổi sinh hóa trong cơ thể                                            | T, U                          |
| CLO7   | Xác định lượng vận động, trạng thái mệt mỏi và hồi phục trong hoạt động TĐTT thông qua ứng dụng các chỉ số sinh hoá                                                         | U                             |
| CLO8   | Thể hiện tinh thần tự học, tự tìm hiểu kiến thức, thể hiện trách nhiệm cá nhân trong việc vận dụng kiến thức sinh hóa vào thực tiễn huấn luyện, chăm sóc sức khỏe thể chất. | U                             |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)



**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 2</b> | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO4</b>  | 2                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO5</b>  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO6</b>  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 7</b> | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 8</b> | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CĐR học phần                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Bài 1. NHẬP MÔN SINH HÓA TĐTT</b><br><b>I. Khái niệm chung về sinh hóa, sinh hóa thể thao.</b><br><b>II. Vị trí, nhiệm vụ và nội dung của môn học</b><br>1. Vị trí<br>2. Nhiệm vụ<br><b>III. Lịch sử phát triển của sinh hóa, sinh hóa thể thao</b><br><b>IV. Các phương pháp nghiên cứu sinh hóa TĐTT.</b> | CLO1<br>CLO8                 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng dạy lý thuyết<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Khái niệm, nhiệm vụ và nội dung của sinh hóa TĐTT;<br>+ Lịch sử phát triển và các phương pháp nghiên cứu sinh hóa TĐTT.<br><b>- Hình thức đánh giá:</b> vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp |
| 2       | <b>Bài 2. THÀNH PHẦN HÓA HỌC CỦA CƠ THỂ SỐNG</b><br><b>I. Thành phần hóa học của cơ thể sống.</b><br>1. Thành phần các nguyên tố cấu tạo cơ thể.                                                                                                                                                               | CLO1<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm:<br>+ Nước có các vai                                                                                                                                             | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Các thành phần hóa học của cơ thể<br>+ Cấu tạo, tính chất và vai trò của các chất sinh học trong                                                                                                 |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | CĐR học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>2. Thành phần các phân tử sinh học</p> <p>3. Vai trò của các phân tử sinh học hữu cơ.</p> <p><b>II. Nước trong cơ thể sống</b></p> <p>1. Cấu tạo và đặc tính của nước</p> <p>2. Hàm lượng và phân bố nước trong cơ thể</p> <p>3. Các hệ phân tán trong cơ thể</p> <p>4. Vai trò sinh học của nước</p> <p><b>III. Hóa học glucid</b></p> <p>1. Khái niệm.</p> <p>2. Phân loại</p> <p>3. Vai trò sinh học của glucid</p> <p><b>IV. Hóa học lipid</b></p> <p>1. Khái niệm.</p> <p>2. Phân loại</p> <p>3. Vai trò sinh học của glucid</p> <p><b>IV. Hóa học protid</b></p> <p>1. Khái niệm.</p> <p>2. Phân loại</p> <p>3. Vai trò sinh học của glucid</p> <p><b>V. Enzym, Vitamin, Hormon</b></p> <p><b>1. Enzym</b></p> <p>1.1. Khái quát chung về enzyme</p> <p>1.2. Cấu trúc phân tử của enzyme</p> <p>1.3. Cơ chế xúc tác của enzyme</p> <p>1.4. Vai trò sinh học của enzyme</p> <p><b>2. Vitamin</b></p> <p>2.1. Đặc tính của vitamin</p> |              | <p>trò gì trong cơ thể khi hoạt động thể thao? Tác hại của sự thiếu hoặc thừa nước?</p> <p>+ Vai trò của các chất đa lượng và vi lượng trong cơ thể? Tác hại của việc thừa hoặc thiếu các chất đa lượng, vi lượng?</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị ý kiến phản biện và tích cực xây dựng bài.</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường, Viện khoa học &amp; công nghệ TĐTT</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>cơ thể</p> <p>+ Phân tích các chỉ số trên phiếu thành phần cơ thể</p> <p>- <b>Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p> <p>+ Viết báo cáo kết quả thảo luận nhóm</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | CĐR học phần                                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>2.2. Vitamin tan trong nước và tan trong chất béo.</p> <p><b>3. Hormon</b></p> <p>3.1. Khái niệm và phân loại hormone</p> <p>3.2. Cơ chế hoạt động của hormone</p> <p>3.3. Vai trò sinh học của hormon</p>                                                                                                                                                                                                 |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 2       | <p><b>Bài 3. CHUYỂN HÓA CHẤT VÀ CHUYỂN HÓA NĂNG LƯỢNG TRONG CƠ THỂ SỐNG</b></p> <p><b>I. Khái quát chung của quá trình chuyển hóa trong cơ thể sống.</b></p> <p><b>II. Chuyển hóa chất</b></p> <p><b>III. Chuyển hóa năng lượng.</b></p> <p>1. Hợp chất cao năng và vai trò của ATP.</p> <p>2. Oxy hoá học và sự tạo thành ATP.</p> <p><b>3. Cơ chế tạo thành ATP trong các phản ứng oxy hóa sinh học</b></p> | <p>CLO1</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Bài tập cá nhân: Thực hiện làm bài tập trắc nghiệm trên phần mềm</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ý nghĩa của chuyển hóa chất và chuyển hóa năng lượng</li> <li>+ Các yếu tố ảnh hưởng đến chuyển hóa chất và chuyển hóa năng lượng</li> </ul> <p>- <b>Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</li> <li>+ Bài trắc nghiệm cá nhân</li> </ul> |
| 4       | <p><b>Bài 4. CHUYỂN HÓA GLUCID</b></p> <p><b>I. Vai trò của chuyển hóa glucid</b></p> <p><b>II. Tiêu hoá và hấp thu glucid</b></p> <p><b>III. Tổng hợp glycogen từ glucose</b></p> <p><b>IV. Phân giải glycogen</b></p> <p><b>V. Phân giải glucose</b></p>                                                                                                                                                    | <p>CLO1</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Bài tập nhóm: Lựa chọn loại và nguồn glucid phù hợp với trạng thái vận động.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p>                                                                                                                                                                                                                         | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đặc điểm của quá trình tiêu hóa và hấp thụ glucid</li> <li>+ Ý nghĩa của sự tổng hợp và phân giải glycogen</li> <li>+ Cơ chế điều hòa đường</li> </ul>                                                                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | CDR học phần                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 1. Quá trình đường phân<br>2. Chuyển hóa acid lactic<br><b>VI. Điều hòa chuyển hóa glucid</b>                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                      | Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                     | huyết và đào thải acid lactic<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo nhóm: kết quả lựa chọn được các loại và nguồn glucid phù hợp với trạng thái vận động                                                                                                                          |
| 2       | <b>Bài 5. CHUYỂN HÓA LIPID</b><br><b>I. Tiêu hóa và thu lipid</b><br><b>II. Chuyển hóa lipid ở tổ chức mỡ</b><br>1. Tổng hợp triglyceride<br>2. Thủy phân triglyceride<br><b>III. Oxy hóa glycerol</b><br><b>IV. Oxy hóa acid béo</b><br><b>V. Chuyển hóa cholesterol</b><br><b>VI. Điều hòa chuyển hóa lipid</b><br><b>VII. Lipid và hiệu suất hoạt động</b> | CLO1<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận: Tại sao những người béo phì muốn giảm cân phải có chế độ ăn uống và tập luyện hợp lý?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Đặc điểm của quá trình tiêu hóa và hấp thụ lipid<br>+ Ý nghĩa quá trình oxy hóa glycerol và acid béo.<br>+ Cơ chế điều hòa chuyển hóa lipid và nâng cao hiệu suất khi hoạt động.<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp.<br>+ Báo cáo kết quả thảo luận cá nhân |
| 2       | <b>Bài 6. CHUYỂN HÓA PROTID</b><br><b>I. Tiêu hóa và hấp thu protid</b><br><b>II. Chuyển hóa aminoacid trong tế bào</b>                                                                                                                                                                                                                                       | CLO1<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Đặc điểm của quá trình tiêu hóa và hấp thụ protid<br>+ Ý nghĩa của                                                                                                                                                                                                                                     |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CDR học phần                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 1. Khử amin<br>2. Trao đổi amin<br>3. Khử cacboxyl<br><b>III. Đào thải amoniac</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                      | - Bài tập cá nhân: làm bài tập trắc nghiệm trên phần mềm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi, trả lời và chuẩn bị dụng cụ làm bài tập.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                           | sự chuyển hóa amino acid trong tế bào<br>+ Cơ chế đào thải acid lactic<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp.<br>+ Bài tập trắc nghiệm cá nhân                                                                                                                                                                 |
| 2       | <b>Bài 7. CHUYÊN HÓA NƯỚC VÀ MUỐI KHOÁNG</b><br><b>I. Hấp thu và đào thải nước.</b><br>1. Hấp thu nước<br>2. Đào thải nước<br><b>II. Hấp thu và đào thải muối.</b><br><b>III. Sự vận chuyển nước và muối trong cơ thể</b><br><b>IV. Điều hòa trao đổi nước và muối trong cơ thể</b><br>1. Vai trò của thần kinh<br>2. Vai trò của hormon<br><b>V. Đặc điểm chuyển hóa nước và muối ở VĐV</b> | CLO1<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thực hành nhóm: Lựa chọn loại nước uống, thời gian uống, lượng uống phù hợp nhất đối với hoạt động TDDT. Lựa chọn loại khoáng chất quan trọng khi tập luyện TDDT?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi, trả lời.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Vài trò của chuyển hóa nước và muối khoáng trong cơ thể<br>+ Cơ chế điều hòa trao đổi nước và muối khoáng trong cơ thể<br>+ Phân tích đặc điểm chuyển hóa nước và muối khoáng ở VĐV.<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả thực hành nhóm bằng bài viết |
| 2       | <b>Bài 8. SINH HÓA CƠ VÀ SỰ CO CƠ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CLO1<br>CLO2<br>CLO3                 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Chức năng                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | CDR học phần                                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>I. Chức năng và cấu trúc của sợi cơ.</b><br>1. Chức năng của sợi cơ<br>2. Cấu trúc sợi cơ vân<br><b>II. Phân loại sợi cơ.</b><br><b>III. Thành phần hóa học của sợi cơ.</b><br>1. Các protid của cơ<br>2. Các chất khác<br><b>IV. Cơ chế sinh hóa của quá trình co cơ.</b><br>1. Trạng thái yên tĩnh (cơ thả lỏng)<br>2. Trạng thái hoạt động (co cơ)                                                                                                            | CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8                                 | vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận nhóm: Phân tích sự thay đổi cấu trúc vi thể sợi cơ dưới tác động của môn thể thao chuyên ngành mà anh (chị) đang tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                  | của sợi cơ đối với hoạt động TDTT.<br>+ Mô tả cấu trúc vi thể của sợi cơ<br>+ Đặc điểm sinh hóa của cơ ở trạng thái nghỉ<br>+ Cơ chế sinh hóa của sự co cơ<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả thảo luận nhóm bằng bài viết                                                     |
| 4       | <b>Bài 9. CÁC QUÁ TRÌNH TẠO NĂNG LƯỢNG KHI HOẠT ĐỘNG CƠ</b><br><b>I. Nguồn năng lượng cho hoạt động cơ.</b><br><b>II. Các phương thức tổng hợp ATP trong cơ xương.</b><br>1. Tái tổng hợp ATP theo phản ứng CPKase<br>2. Tái tổng hợp ATP theo quá trình đường phân yếm khí.<br>3. Tái tổng hợp ATP theo phản ứng MKase<br>4. Tái tổng hợp ATP theo quá trình oxy hóa ưa khí.<br><b>III. Đặc điểm cung cấp năng lượng khi thực hiện các bài tập có công suất và</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Bài tập: <b>So sánh cơ chế co cơ của sợi cơ nhanh và sợi cơ chậm.</b> Mô tả các loại co cơ (tĩnh lực, động lực) và cơ chế cung cấp năng lượng cho từng loại. <b>Tính toán lượng ATP tiêu thụ trong một lần co cơ.</b><br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi, trả lời và chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b> | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Phân biệt các hệ năng lượng với tiêu chí: công suất, dung lượng, hiệu quả.<br>+ Đặc điểm, ý nghĩa và các yếu tố ảnh hưởng đến sự tạo thành năng lượng khi hoạt động cơ.<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp<br>+ Báo cáo cá nhân: phân tích được đặc điểm năng lượng |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CĐR học phần                                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | thời gian có thời gian khác nhau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                              | Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | trong các bài tập có công suất và thời gian khác nhau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 2       | <p><b>Bài 10. DIỄN BIẾN CÁC QUÁ TRÌNH SINH HÓA KHI HOẠT ĐỘNG CƠ</b></p> <p><b>I. Xu hướng chung của sự biến đổi sinh hoá trong hoạt động cơ.</b></p> <p><b>II. Huy động năng lượng trong hoạt động cơ</b></p> <p><b>III. Vận chuyển và hấp thụ oxy trong hoạt động cơ.</b></p> <p><b>IV. Biến đổi các chỉ số sinh hóa trong hoạt động cơ.</b></p> <p>1. Glucose trong máu</p> <p>2. Acid lactic trong máu</p> <p>3. Nồng độ một số sản phẩm chuyển hóa của lipid trong máu</p> <p>4. Nồng độ một số sản phẩm chuyển hóa của protid trong máu</p> <p>5. pH máu</p> <p><b>V. Hệ thống các bài tập theo quan điểm sinh hóa.</b></p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: Đánh giá trình độ tập luyện dựa trên các chỉ số sinh hóa khi thực hiện các bài tập thể thao.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xu hướng chung của sự biến đổi sinh hoá trong hoạt động cơ</li> <li>+ Đặc điểm cung cấp và sử dụng oxy khi hoạt động cơ</li> <li>+ Sự thay đổi các chỉ số glucose và acid lactic trong máu khi hoạt động cơ.</li> <li>+ Ứng dụng các chỉ số sinh hóa máu trong kiểm tra, đánh giá năng lực vận động của VĐV.</li> </ul> <p>- <b>Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên</li> <li>+ Viết báo cáo thực hành cá nhân</li> </ul> |
| 4       | <p><b>Bài 11. DIỄN BIẾN CÁC QUÁ TRÌNH SINH HÓA TRONG TRẠNG THÁI MỆT MỎI VÀ HỒI PHỤC</b></p> <p><b>I. Đặc tính sinh hóa của quá trình mệt mỏi</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, thảo luận nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận: Giải</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đặc tính mệt mỏi ở các bài tập theo 4 vùng cường độ</li> <li>+ Hồi phục và hồi phục vượt mức. Ý nghĩa</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                    | CDR học phần                                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>II. Đặc tính sinh hóa của quá trình hồi phục.</b>                                                                                                        |                                                              | thích diễn biến các chỉ số sinh hóa khi thực hiện một bài tập thể lực cụ thể<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                 | của hồi phục vượt mức trong thi đấu thể thao<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp<br>+ Bài thu hoạch nhóm: Giải thích diễn biến các chỉ số sinh hóa khi thực hiện một bài tập thể lực cụ thể |
| 2       | <b>BÀI 12. ÔN TẬP</b><br>I. Tổng kết nội dung học phần.<br>II. Rà soát nội dung ôn tập chuẩn bị thi kết thúc học phần.<br>III. Giải đáp phản hồi người học. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Bài tập trắc nghiệm trên phần mềm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | <b>- Nội dung đánh giá:</b> Nội dung ôn tập thi kết thúc học phần<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp<br>+ Bài trắc nghiệm cá nhân                                                          |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10/4/chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                       | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO8           | 10%   |



| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                | CĐR HP đáp ứng                                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------|
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của nhóm, kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, tương tác, chia sẻ giữa sinh viên với sinh viên và sinh viên với giảng viên. | - Nghiên cứu sản phẩm chung của nhóm, quan sát hoạt động của nhóm, thuyết trình diễn sản phẩm của nhóm<br>- Kiểm tra vấn đáp. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần                                                                            | Kiểm tra tự luận                                                                                                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                               |                                                              | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài thực hành, tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |

| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                   |     |                         |                    |                    |                    |                     |  |
|-----------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|---------------------|--|
| Vận dụng được lý thuyết để giải quyết yêu cầu của bài thi | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $<30\%$ yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Xuất sắc/Giỏi</b>                                                      | <b>Khá/TB khá</b>                                       | <b>Trung Bình</b>                                   | <b>Yếu</b>                                   | <b>Kém</b>                             | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8</b>                                                             | <b>7.9 – 6</b>                                          | <b>5.9 – 5</b>                                      | <b>4.9 – 3.0</b>                             | <b>&lt;3.0</b>                         |             |
| CLO1                  | Áp dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết   | Áp dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ   | Áp dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu        | Áp dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều   | Không thể áp dụng hoặc sai hoàn toàn   |             |
| CLO2                  | Phân tích chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân tích khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân tích được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu      | Phân tích sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phân tích hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO3                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO4                  | Phân tích thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Phân tích chính xác nhưng kém linh hoạt                 | Phân tích được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Phân tích sai hoặc còn mắc nhiều lỗi         | Không thể phân tích hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO5                  | Xác định thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết            | Xác định chính xác nhưng kém linh hoạt                  | Xác định được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ  | Xác định sai hoặc còn mắc nhiều lỗi          | Không thể xác định hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO6                  | Thiết kế thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết            | Thiết kế chính xác nhưng kém linh hoạt                  | Thiết kế nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ       | Thiết kế sai hoặc còn mắc nhiều lỗi          | Không thể thiết kế hoặc sai hoàn toàn  |             |

|      |                                                                                             |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO7 | Xác định thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                              | Xác định chính xác nhưng kém linh hoạt                                                             | Xác định được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                   | Xác định sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                      | Không thể xác định hoặc sai hoàn toàn                                           |  |
| CLO8 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Vũ Chung Thủy                   | 2013         | Giáo trình sinh hóa TDDT                   | NXB TDDT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | V.V. Mensicop, N.I.Volcop       | 1997         | Sinh hóa TDDT                              | NXB TDDT                                |
| 3                                 | Trần Cảnh Huê, Trịnh Hùng Thanh | 1992         | Hoá sinh học                               | Xưởng in ĐH Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh   |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                                                                                                                         | Link trang web                                                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Cung cấp các bài viết, tài liệu, nghiên cứu chuyên sâu về sinh hóa thể dục thể thao. Có chuyên mục về metabolism, nutrition, muscle biochemistry.          | <a href="https://www.acsm.org">https://www.acsm.org</a>                                               | 22/4/2025     |
| 2  | Các tài liệu về chuyển hóa năng lượng, hormon, dinh dưỡng thể thao. Có nhiều tài liệu miễn phí và cho phép đăng ký thành viên để truy cập sâu hơn          | <a href="https://www.nsca.com">https://www.nsca.com</a>                                               | 22/4/2025     |
| 3  | Giải thích rõ ràng, trực quan về các quá trình sinh hóa (ATP, glycolysis, Krebs cycle...). Có nhiều video dễ hiểu, phù hợp để ôn tập các kiến thức cơ bản. | <a href="https://www.khanacademy.org/science/biology">https://www.khanacademy.org/science/biology</a> | 22/4/2025     |
| 4  | Có các bài giảng chi tiết, slide, tài liệu đọc và bộ câu hỏi trắc nghiệm quiz.                                                                             | <a href="https://www.coursera.org">https://www.coursera.org</a>                                       | 22/4/2025     |
| 5  | Cung cấp các bài viết khoa học và ứng dụng trong thể thao, có các phần về <b>biochemistry, physiology, nutrition.</b>                                      | <a href="https://www.sportsmedicine.org">https://www.sportsmedicine.org</a>                           | 22/4/2025     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, giáo trình, hình ảnh, video liên quan đến môn học.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7.81.03.02

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1YS01GHQY                                                                             | <b>1.2 Tên học phần:</b> Vệ Sinh TDTT                                                                                                   |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sports Hygiene                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02 Tín chỉ lý thuyết                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                   |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                         |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                                 |
| Bài tập                                                                                                       | 0 tiết                                                                                                                                  |
| Thảo luận                                                                                                     | 0 tiết                                                                                                                                  |
| Thực hành                                                                                                     | 0 tiết                                                                                                                                  |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                                                                                                 |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                         |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | Th.S Ngô Thị Anh<br>Email: ngoanhbmysinh@gmail.com                                                                                      |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | 1.Th.S Nguyễn Thị Thùy Dương<br>Email: nguyenthuyduong24384@gmail.com<br>2.Th.S Nguyễn Thị Huyền<br>Email: nguyenthihuyenys43@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Y Sinh học TDTT                                                                                                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                         |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Không                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                   |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Giải phẫu TDTT, Sinh Lý học TDTT...                                                                                                     |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Vệ sinh TDTT là một môn khoa học nằm trong hệ thống các môn Y sinh học thể dục thể thao được giảng dạy trong các trường đại học thể dục thể thao. Học phần cung cấp kiến thức về vệ sinh thể dục thể thao. Nội dung bao gồm: Vệ sinh cá nhân, dinh dưỡng, môi trường, buổi tập, tập luyện theo độ tuổi và vệ sinh tập luyện trong điều kiện thời tiết điều kiện đặc biệt, cùng các tiêu chuẩn vệ sinh trong trường học.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                | CDR của CTĐT (3) | TĐNL (4) |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------|
| CO1          | Về kiến thức: Sinh viên có kiến thức về vệ sinh TDDT vững vàng để vận dụng vào tập luyện thể thao một cách hiệu quả và góp phần nâng cao sức khỏe | PLO 1, PLO3      | 3        |
| CO2          | Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng tổ chức và hướng dẫn các hoạt động TDDT theo các nguyên tắc vệ sinh TDDT                                         | PLO6             | 5        |
| CO3          | Về thái độ: Thể hiện thái độ nghiêm túc, chủ động học tập, hợp tác nhóm và giữ gìn ý thức bảo vệ sức khỏe cộng đồng.                              | PLO10            | 5        |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                 | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Vận dụng được các kiến thức về vệ sinh TDDT vào nâng cao hiệu quả tập luyện và thi đấu thể thao                                 | I                          |
| CLO2   | Áp dụng các nguyên tắc vệ sinh thể dục thể thao vào xây dựng chế độ sinh hoạt và tập luyện thể thao                             | T                          |
| CLO3   | Xác định thuần thục các nguyên tắc vệ sinh thể dục thể thao ảnh hưởng đến tập luyện và sức khỏe                                 | T                          |
| CLO4   | Tổ chức và hướng dẫn thuần thục các hoạt động TDDT theo các nguyên tắc vệ sinh TDDT                                             | U                          |
| CLO5   | Thể hiện thái độ nghiêm túc, tích cực trong học tập, tinh thần trách nhiệm cao trong chăm sóc sức khỏe người tập luyện thể thao | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 2                                            | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| CLO 2 | 2                                            | 0    | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| CLO 3 | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 1    | 0    | 0    | 0     |
| CLO4  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 1    | 0    | 0    | 0     |
| CLO5  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học:**

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                               |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Bài 1. ĐẠI CƯƠNG VỀ VỆ SINH TDTT</b><br>I. Khái niệm, ý nghĩa và tầm quan trọng của vệ sinh TDTT<br>II. Nhiệm vụ của Vệ sinh học TDTT<br>III. Phương pháp học tập, nghiên cứu Vệ sinh học TDTT                                                                                                                                                                                                                                                        | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b> Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên         | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm, ý nghĩa và tầm quan trọng của vệ sinh học TDTT;<br>+ Nhiệm vụ của vệ sinh học TDTT<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp                  |
| 4       | <b>Bài 2. VỆ SINH CÁ NHÂN</b><br>I. Khái niệm, ý nghĩa và cấu trúc của vệ sinh cá nhân<br>II. Vệ sinh thân thể<br>III. Vệ sinh trang phục thể thao<br>IV. Chế độ sinh hoạt của vận động viên<br>1. Khái niệm chế độ sinh hoạt.<br>2. Nguyên tắc xây dựng chế độ sinh hoạt<br>3. Yêu cầu về chế ăn<br>4. Yêu cầu về chế độ uống<br>4. Yêu cầu về chế độ ngủ<br>5. Yêu cầu về chế độ tắm<br>6. Tác hại của một số thói quen độc hại đối với vận động viên. | CLO1, CLO2, CLO5      | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br>- Bài tập: Xây dựng chế độ sinh hoạt khoa học cho bản thân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b> | - Nội dung đánh giá:<br>+ Vai trò của vệ sinh cá nhân trong tập luyện TDTT<br>+ Nguyên tắc xây dựng chế độ sinh hoạt.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                       | Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | kết quả xây dựng chế độ sinh hoạt khoa học cho bản thân.                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 6       | <p><b>Bài 3. VỆ SINH DINH DƯỠNG</b></p> <p><b>I. Vai trò và nhu cầu các chất dinh dưỡng</b></p> <p>1. Glucid (đường, hay chất bột đường)</p> <p>2. Protid (đạm, protein)</p> <p>3. Lipid (Mỡ, các chất béo)</p> <p>4. Vitamin và các khoáng chất</p> <p>- Khái niệm</p> <p>- Các loại vitamin và vai trò của chúng đối với cơ thể</p> <p>- Các chất khoáng</p> <p><b>II. Khẩu phần ăn cho vận động viên</b></p> <p>1. Nguyên tắc xây dựng thực đơn trong khẩu phần ăn.</p> <p>2. Chế độ ăn trong quá trình tập luyện</p> <p>III. Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của thực phẩm</p> <p><b>1. Khái niệm và phương pháp phân nhóm thực phẩm</b></p> <p><b>2. Giá trị dinh dưỡng và đặc điểm vệ sinh của các nhóm thực phẩm.</b></p> | CLO2, CLO5            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết</p> <p>- Vấn đáp</p> <p>- Bài tập: Xây dựng khẩu phần ăn cho vận động viên</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Vai trò của các chất dinh dưỡng trong hoạt động thể thao.</p> <p>+ Cách xây dựng khẩu phần ăn đảm bảo dinh dưỡng trong tập luyện.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p> <p>+ Báo cáo kết quả xây dựng khẩu phần ăn cho vận động viên theo nhóm</p> |
| 4       | <p><b>Bài 4. VỆ SINH MÔI TRƯỜNG</b></p> <p><b>I. Đại cương về môi trường.</b></p> <p><b>II. Vệ sinh môi trường không khí</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CLO2, CLO3, CLO5      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Tác hại của ô nhiễm môi trường</p>                                                                                                                                                                                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>1. Sự hình thành cấu trúc khí quyển trái đất.</p> <p>2. Các tầng khí quyển.</p> <p>3. Tính chất lý hóa của không khí.</p> <p>4. Phương pháp rèn luyện cơ thể trong tự nhiên</p> <p>5. Ô nhiễm không khí</p> <p>6. Biện pháp phòng ngừa và bảo vệ môi trường không khí</p> <p>III. Vệ sinh môi trường nước</p> <p>1. Vai trò và tác dụng của nước</p> <p>2. Tiêu chuẩn về nước</p> <p>3. Tính chất của nước</p> <p>4. Các phương pháp chế hóa và xử lý nước</p> <p>5. Ô nhiễm môi trường nước</p> <p>6. Biện pháp phòng chống ô nhiễm nước</p> <p>IV. Vệ sinh môi trường đất</p> <p>1. Cấu tạo của đất</p> <p>2. Nguyên nhân, tác nhân gây ô nhiễm đất</p> <p>3. Biện pháp phòng chống ô nhiễm đất.</p> |                        | <p><b>chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Vấn đáp</li> <li>- Bài tập: Đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường, liên hệ bản thân trong việc bảo vệ môi trường.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên</p> | <p>+ Các nguồn gây ô nhiễm môi trường và các biện pháp phòng ngừa ô nhiễm môi trường.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p> <p>+ Báo cáo kết quả các biện pháp phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo nhóm</p> |
| 4       | <p><b>Bài 5. VỆ SINH TẬP LUYỆN</b></p> <p><b>I. Các nguyên tắc vệ sinh tập luyện</b></p> <p>1. Nguyên tắc tăng tiến (Nguyên tắc tăng dần lượng vận động)</p> <p>1.1. Nội dung của nguyên tắc</p> <p>1.2. Cơ sở khoa học của nguyên tắc</p> <p>1.3. Mục đích của nguyên tắc</p> <p>2. Nguyên tắc thường xuyên liên tục (nguyên tắc thường xuyên có hệ thống)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Vấn đáp</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị</p>                                                                                                                                                                            | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Mục đích của các nguyên tắc tập luyện trong hoạt động TDDT</p> <p>+ Cách thức thực hiện các nguyên tắc tập luyện trong hoạt</p>                                                                                         |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                          |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 2.1. Nội dung của nguyên tắc<br>2.2. Cơ sở khoa học của nguyên tắc<br>2.3. Mục đích của nguyên tắc<br>3. Nguyên tắc phát triển toàn diện (Phát triển toàn diện các tố chất nhanh, mạnh, bền, mềm dẻo và khéo léo)<br>3.1. Phát triển sức nhanh<br>3.2. Phát triển sức mạnh<br>3.3. Phát triển sức bền<br>3.4. Phát triển tố chất mềm dẻo và khéo léo.<br>4. Nguyên tắc đối xử cá biệt<br>4.1. Nội dung của nguyên tắc<br>4.2. Yêu cầu của nguyên tắc         |                       | dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên                                                                                                                                                                                                                             | động<br>TDDT<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;                                                                                                  |
| 2       | <b>Bài 6. VỆ SINH BUỔI TẬP</b><br>I. Cơ sở y sinh học của cấu trúc buổi tập<br>II. Quan điểm sự phạm của cấu trúc buổi tập<br>III. Đặc điểm, nội dung và ý nghĩa các phần trong cấu trúc buổi tập<br>1. Phần khởi động (phần chuẩn bị)<br>- Khởi động chung<br>- Khởi động chuyên môn<br>- Ý nghĩa của khởi động trong hoạt động TDDT<br>2. Phần trọng động (phần cơ bản)<br>3. Phần kết thúc (phần hồi tĩnh)<br>IV. Những điều cần chú ý trong các buổi tập | CLO2, CLO3, CLO5      | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên | - Nội dung đánh giá:<br>+ Ý nghĩa của khởi động trong hoạt động TDDT<br>+ Những điều cần chú ý trong các buổi tập.<br>- Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4       | <b>Bài 7. VỆ SINH TẬP LUYỆN TDDT VỚI CÁC LỨA TUỔI</b><br><b>I. Đại cương về lứa tuổi</b><br><b>II. Đặc điểm giải phẫu, tâm sinh lý các lứa tuổi với vệ sinh tập luyện TDDT</b><br>1. Lứa tuổi cấp 1 (6-11 tuổi)<br>2. Lứa tuổi cấp 2 (11 – 14 tuổi)<br>3. Lứa tuổi cấp 3 (15- 18 tuổi)<br>4. Lứa tuổi thanh niên (18-25 tuổi)<br>5. Lứa tuổi trung niên và người ao tuổi                                                                                                                                                                                       | CLO3, CLO5            | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên                     | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đặc điểm giải phẫu, tâm sinh lý các lứa tuổi và vệ sinh tập luyện thể thao.<br>- Hình thức đánh giá: bài viết nộp tại lớp                                                                                     |
| 2       | <b>Bài 8. VỆ SINH TẬP LUYỆN TRONG ĐIỀU KIỆN THỜI TIẾT, ĐỊA LÝ THAY ĐỔI VÀ KHẮC NGHIỆT</b><br><b>I. Đảm bảo vệ sinh tập luyện trong tập huấn thể thao</b><br><b>II. Đảm bảo vệ sinh tập luyện trong điều kiện thời tiết nóng ẩm</b><br><b>III. Các rối loạn bệnh lý khi tập luyện trong điều kiện thời tiết nóng ẩm.</b><br>1. Say nóng (Hội chứng quá nhiệt cấp diễn)<br>2. Say nắng (Bệnh nhật xạ)<br>3. Hội chứng co giật<br>4. Hội chứng mệt lả do nhiệt<br><b>IV. Đảm bảo vệ sinh tập luyện trong điều kiện vùng cao.</b><br><b>V. Đảm bảo vệ sinh tập</b> | CLO4, CLO5            | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh hoạ, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br>- Bài tập: Sơ cứu cứu người tập bị say nóng trong tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | - Nội dung đánh giá:<br>Các rối loạn bệnh lý thường gặp khi tập luyện trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo đánh giá sơ cứu bệnh lý say nóng trong |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                          |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | luyện trong điều kiện thay đổi múi giờ                                                                                                                                                                                                                                                                              |                       | <b>Hoạt động tự học:</b><br>Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | tập luyện.                                                                                                                                            |
| 2       | <b>Bài 9. VỆ SINH TRƯỜNG HỌC</b><br><b>I. Yêu cầu, tiêu chuẩn vệ sinh trong xây dựng trường học</b><br><b>II. Yêu cầu tiêu chuẩn vệ sinh của lớp học</b><br><b>III. Yêu cầu, tiêu chuẩn vệ sinh các phương tiện phục vụ học tập</b><br><b>IV. Các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh liên quan đến trường học.</b> | CLO3, CLO5            | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Hoàn thành các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên | - Nội dung đánh giá: Các bệnh thường gặp ở học sinh liên quan đến trường học.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                      | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO5           | 10%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                           | CĐR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân và nhóm, tự luận cá nhân trên lớp | CLO1, CLO2             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Thi tự luận đề kín                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                          |                                                                                                          |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các yêu cầu của học phần
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| 1. Bảng đánh giá học phần lý thuyết                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 70-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết để                                                     | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

|                                |  |  |  |  |  |  |  |
|--------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| giải quyết yêu cầu của bài thi |  |  |  |  |  |  |  |
|--------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                              | Khá/TB khá                                             | Trung Bình                                                     | Yếu                                             | Kém                                               | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                     | 7.9 – 6                                                | 5.9 – 5                                                        | 4.9 – 3.0                                       | <3.0                                              |      |
| CLO1           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết   | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                  | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều     | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn             |      |
| CLO2           | Áp dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết    | Áp dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Áp dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                   | Áp dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều      | Không thể áp dụng hoặc sai hoàn toàn              |      |
| CLO3           | Xác định thuần thực, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Xác định khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Xác định được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                  | Xác định sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều     | Không thể xác định hoặc sai hoàn toàn             |      |
| CLO4           | Tổ chức và hướng dẫn thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết | Tổ chức và hướng dẫn chính xác nhưng kém linh hoạt     | Tổ chức và hướng dẫn được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Tổ chức và hướng dẫn sai hoặc còn mắc nhiều lỗi | Không thể Tổ chức và hướng dẫn hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO5           | Thể hiện thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết             | Thể hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                 | Thể hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ             | Thể hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi             | Không thể thể hiện hoặc sai hoàn toàn             |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                                |                                         |
| 1                                 | Bùi Quang Ngọc,<br>Vũ Chung Thủy | 2014         | <i>Giáo trình Vệ sinh<br/>Thể dục thể thao</i> | NXB TĐTT, Hà Nội.                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                                |                                         |
| 2                                 | Lưu Quang Hiệp                   | 2001         | <i>Vệ sinh thể dục thể<br/>thao,</i>           | NXB TĐTT, Hà Nội.                       |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học giảng đường
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu
- Các phương tiện khác: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, hình ảnh, video liên quan đến môn học.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1LL003H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP GDTC                                                                  |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bất buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of physysical education                                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 01                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến Thức chuyên ngành                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                       |
| Lý thuyết                                                                                                     | 14 tiết                                                                                                               |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                       |
| Thảo luận                                                                                                     | 01 tiết                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                                     |                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                        | 35 tiết                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Lộc Đình Cương<br>Email: locdinhcuong@gmail.com                                                                   |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Nguyễn Thị Phương Oanh<br>Email: oanhlyluan@gmail.com<br>Ths. Đồng Thị Bích Hồng<br>Email: bichhong2408@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Lý luận TDDT                                                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Sinh lý học TDDT                                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao 1                                                                          |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Lý luận và phương pháp GDTC là môn khoa học về các quy luật và cơ sở phương pháp chung nhất trong lĩnh vực TDDT. Nó chiếm vị trí ưu thế trong hệ thống kiến thức chuyên ngành TDDT, có vai trò quan trọng trong đào tạo cán bộ TDDT cũng như huấn luyện viên thể thao các cấp. Lý luận và phương pháp GDTC có vai trò quan trọng, trang bị những tri thức cơ bản giúp cho người học có những hiểu biết về bản chất các khái niệm, phương tiện, phương pháp và những nguyên tắc trong lĩnh vực TDDT nói chung và giáo dục thể chất nói riêng. Đó cũng là những tri thức nền tảng để họ vận dụng vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao.

### **3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

- Đào tạo sinh viên trình độ Đại học ngành HLTT trở thành người huấn luyện viên có năng lực giảng dạy, huấn luyện, quản lý TDDT

- SV bước đầu hiểu tương đối có hệ thống những kiến thức mở đầu về GDTC, nắm được những cơ sở chung nhất về lý luận và phương pháp GDTC, chủ yếu các khái niệm cơ bản liên quan đến TDDT và GDTC

- Sinh viên biết vận dụng những kiến thức đã học để phân tích, thực hiện những nhiệm vụ cụ thể có liên quan trong thực tiễn GDTC..Những chức năng và hình thức của TĐTT. Mối quan hệ giữa TĐTT với KHCN

- Nắm được các phương tiện GDTC, Hiểu được các phương pháp GDTC, làm cơ sở để tiếp tục học tập, nghiên cứu và vận dụng trong các phân chuyên ngành hẹp, cụ thể hơn.

- Hiểu được các nguyên tắc về phương pháp GDTC. Bồi dưỡng tình cảm và tinh thần trách nhiệm đối với với nghề nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Trình bày được các khái niệm cơ bản về TĐTT và GDTC                   | I, T                              |
| CLO2          | Phân tích chức năng và hình thức của TĐTT                             | T                                 |
| CLO3          | Mô tả được các phương tiện GDTC và cách sử dụng                       | T, U                              |
| CLO4          | Phân tích được các phương pháp GDTC và áp dụng vào thực tiễn          | T, U                              |
| CLO5          | Thể hiện được tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong GDTC | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 2                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            |
| <b>CLO 2</b> | 2                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            |
| <b>CLO 3</b> | 2                                                   | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            |
| <b>CLO 4</b> | 2                                                   | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            |
| <b>CLO 5</b> | 1                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao



## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2/4              | <b>Chương 1. Các khái niệm cơ bản của TĐTT</b><br>Khái niệm TĐTT<br>Khái niệm Giáo dục thể chất<br>Khái niệm phát triển thể chất<br>Khái niệm thể thao<br>Chức năng và hình thức của TĐTT | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br><br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Nội dung đánh giá:<br>+ khái niệm TĐTT?<br>+ Phát triển thể chất và thể thao?<br><br>Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br>+ TRình bày chức năng và hình thức TĐTT? |
| 2/4              | <b>Chương 2. Các phương tiện giáo dục thể chất</b><br>Bài tập thể chất<br>Các yếu tố tự nhiên<br>Các yếu tố vệ sinh                                                                       | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP gợi mở - vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh</b>                                                                                                                                                                                                                                                                       | Nội dung đánh giá:<br>Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br>Nội dung đánh giá:<br>+ Các phương tiện                                                                 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                  |
|------------------|----------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |          |                       | <p><b>viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul> <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị câu trả lời</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng</li> </ul> | <p>GDTC bao gồm những gì? Đặc điểm của các phương tiện? và các thức sử dụng hiệu quả các phương tiện đó trong GDTC?</p> <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                  |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                |                       | của GV<br>- Làm bài tập cá nhân: So sánh Bài tập thể chất với lao động chân tay                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                               |
| 4/7              | <b>Chương 3. Các phương pháp giáo dục thể chất</b><br>Cơ sở cấu trúc của phương pháp<br>Phương pháp sử dụng lời nói và trực quan<br>Phương pháp tập luyện định mức chặt chẽ<br>Phương pháp trò chơi và thi đấu | CLO4<br>CLO5          | PP thuyết trình trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>Thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị câu trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Thiết kế một trò chơi để sử dụng trong môn thể thao chuyên sâu | Nội dung đánh giá:<br>Trình bày được đặc điểm các phương pháp<br>Xem video về buổi tập và xác định phương pháp tập luyện được sử dụng<br>Đánh giá giá trị của trò chơi mà người học thiết kế. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                           | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                 | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2                             | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (bài viết tại lớp) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO3<br>CLO4                             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | CLO1<br>CLO2<br><br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                          | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

**9. Rubric kiểm tra đánh giá**

**9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết**

| Đánh giá chuyên cần                   |       |                           |                           |                           |                                  |                       |  | Điểm |
|---------------------------------------|-------|---------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|--|------|
| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng         |                           |                           |                                  |                       |  |      |
|                                       |       | Xuất sắc                  | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |  |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                  | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |  |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học     | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |  |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |  |      |

|                                                                                                                                   |     |                                      |                    |                    |                    |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
|                                                                                                                                   |     | biểu,<br>trả lời<br>nhiều<br>câu hỏi |                    |                    |                    |                   |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                      |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu                     | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                      |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                     | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                 | <b>Hiểu căn kẽ</b>               | <b>Hiểu sơ bộ</b>              | <b>Biết sơ sai</b> | <b>Mới bắt đầu</b>       | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|--------------------|--------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b>                                                 | <b>8.4 – 7.0</b>                 | <b>6.9 – 5.0</b>               | <b>4.9 – 3.0</b>   | <b>2.9 - 0</b>           |             |
| CLO1                  | Trình bày đầy đủ khái niệm, có ví dụ rõ ràng, áp dụng thực tiễn | Trình bày đầy đủ, có mối liên hệ | Hiểu cơ bản, thiếu ví dụ       | Lẫn khái niệm      | Trình bày sai hoặc trống |             |
| CLO2                  | Phân tích được chức năng, hình thức, cho ví dụ phù hợp          | Trình bày đúng, có ví dụ khá     | Biết nội dung chính, còn mơ hồ | Trình bày rời rạc  | Sai lệch hoàn toàn       |             |
| CLO3                  | Phân loại, đánh giá, vận dụng phương tiện GDTC                  | Nhận dạng và vận dụng được       | Mô tả đơn thuần                | Chưa đánh giá được | Nhắc lại mà sai          |             |
| CLO4                  | Trình bày, phân tích đúng đặc điểm, áp dụng được vào            | Nhận dạng và áp dụng             | Hiểu nhưng chưa đủ             | Chưa biết áp dụng  | Không nắm vững           |             |

|      |                                                   |                        |                              |                   |                      |  |
|------|---------------------------------------------------|------------------------|------------------------------|-------------------|----------------------|--|
|      | GDTC                                              | được                   |                              |                   |                      |  |
| CLO5 | Nhận thức rõ vai trò, có ví dụ đạo đức trong GDTC | Biểu hiện nhận thức rõ | Biểu hiện được yếu tố cơ bản | Nhận thức mở nhận | Không biểu hiện được |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                          | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản        | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                      |              |                                                   |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Toán<br>Phạm Danh Tồn                                         | 2000         | LÝ LUẬN &PPTDĐT                                   | NXB TDDT                                |
| 2                                 | Đồng Văn Triệu                                                       | 2008         | PP giảng dạy & hướng dẫn học tập môn LL&PPTDĐT    | NXB TDDT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                      |              |                                                   |                                         |
| 3                                 | A.D. Noovicôp và Matvêp (1979), do Nguyễn Văn Hiếu và Đoàn Thao dịch | 1979         | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất tập 1, 2 | NXB TDDT HÀ NỘI                         |
| 4                                 | L.P. Matvêp                                                          | 1991         | Lý luận và phương pháp TDDT                       | NXB TDDT HN                             |
| 5                                 | Phi Lin                                                              | 2001         | Lý luận và phương pháp TDDT,                      | NXB TDDT HN                             |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                               | Link trang web                                                                                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kiến thức cơ bản về PP giảng dạy học tập LLTDDT                  | <a href="https://tailieuhust.com/ly-luan-the-duc-the-thao-tdtt-hust/">https://tailieuhust.com/ly-luan-the-duc-the-thao-tdtt-hust/</a> |               |
| 2  | Các bài viết, nghiên cứu và tài liệu liên quan đến khoa học TDDT | <a href="https://vietsportscience.com">https://vietsportscience.com</a>                                                               |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                              |                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1TL103H                                                                    | 1.2 Tên học phần: Tâm lý học lứa tuổi                                                                         |
| 1.3 Loại học phần:<br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Sports Psychology                                                                          |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                              | 02                                                                                                            |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                            | Khối kiến thức cơ sở ngành                                                                                    |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                       |                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                   | 30 tiết                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                         | 0 tiết                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                   | 0 .tiết                                                                                                       |
| Tự học                                                                                      | 70 tiết                                                                                                       |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                 |                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                  | ThS. Lê Cảnh Khôi .<br>Email: canhkhoy75@gmail.com                                                            |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                         | ThS. Nguyễn Đức Doanh<br>Email:<br>ThS. Nguyễn Thị Phương Loan<br>Email:<br>ThS. Ngô Thị Thanh Xuân<br>Email: |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                  | Bộ môn Tâm lý, Giáo dục TDDT                                                                                  |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                             |                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                        | Tâm lý học đại cương                                                                                          |
| Học phần học trước:                                                                         |                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                         |                                                                                                               |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự phát triển tâm lý của con người từ giai đoạn sơ sinh đến tuổi già. Giúp sinh viên hiểu được các quy luật, đặc điểm và các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý theo từng giai đoạn tuổi. với những biểu hiện cụ thể về nhận thức, tình cảm, ý chí, nhân cách, ngôn ngữ... Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học nhằm giải thích các hiện tượng tâm lý lứa tuổi đồng thời biết cách giao tiếp và ứng xử phù hợp với các đối tượng trong độ tuổi từ học sinh trung học đến tuổi trưởng thành, người cao tuổi

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

**CO1:** ☐ **Nắm được** khái niệm, quy luật và nguyên tắc phát triển tâm lý. Hiểu rõ đặc điểm phát triển tâm lý trong từng giai đoạn: sơ sinh, ấu nhi, mẫu giáo, nhi đồng, thiếu niên, thanh niên, trưởng thành và người già.

**CO2:** ☐ **Phân tích được** đặc điểm phát triển tâm lý trong các tình huống cụ thể. Vận dụng kiến thức vào công tác giáo dục, tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ phát triển cá nhân.

**CO3:** □ Có thái độ tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt trong quá trình phát triển tâm lý. Nhận thức được trách nhiệm trong việc hỗ trợ sự phát triển lành mạnh của con người.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Hiểu rõ các khái niệm cơ bản của tâm lý học lứa tuổi                                                                        | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Trình bày được những kiến thức nền tảng về tâm lý học phát triển.                                                           | <b>T</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Phân tích được những đặc điểm phát triển tâm lý ở từng giai đoạn tuổi.                                                      | <b>T</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Liên hệ và vận dụng kiến thức vào công tác giáo dục, chăm sóc, và tư vấn phù hợp với từng lứa tuổi.                         | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Phát triển tư duy phản biện và năng lực quan sát, đánh giá sự phát triển tâm lý trong thực tiễn.                            | <b>U</b>                   |
| <b>CLO6</b> | Biết xây dựng chiến lược quản lý cảm xúc và duy trì trạng thái tinh thần tốt cho vận động viên theo các lứa tuổi khác nhau. | <b>U</b>                   |
| <b>CLO7</b> | Có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp khi áp dụng kiến thức tâm lý trong thực tiễn.                                         | <b>T</b>                   |
| <b>CLO8</b> | Biết thể hiện thái độ phù hợp trong công tác và khi giao tiếp với các đối tượng, hoàn cảnh, tình huống khác nhau            | <b>T</b>                   |
| <b>CLO9</b> | Thấu hiểu và hỗ trợ vận động viên trong quá trình phát triển tâm lý và chuyên môn.                                          | <b>T</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            | 2     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> | 2                                            | 2     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            | 2     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO4</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     |       |
| <b>CLO5</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     |       |
| <b>CLO6</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     |       |
| <b>CLO7</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 1     |
| <b>CLO8</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 1     |
| <b>CLO9</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:



0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Chương 1: Tổng quan về Tâm lý học lứa tuổi</b><br>Khái niệm và đối tượng nghiên cứu.<br>Vai trò và ý nghĩa của Tâm lý học phát triển.<br>Các nguyên tắc và quy luật phát triển tâm lý.<br>Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý (di truyền, môi trường, giáo dục...) | CLO1<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                             | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm và đối tượng nghiên cứu.<br>+ Vai trò và ý nghĩa của Tâm lý học phát triển.<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp                                                                                          |
| 2       | <b>Chương 2: Phát triển tâm lý ở giai đoạn sơ sinh và ấu nhi</b><br>Đặc điểm sinh lý và thần kinh.<br>Sự hình thành và phát triển tri giác, vận động, tình cảm, nhận thức sơ khởi.<br>Giao tiếp ban đầu với người lớn.<br>Vai trò của cha mẹ và người chăm sóc.                 | CLO1<br>CLO2<br>CLO7         | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Bài tập: Đánh giá thể hình cho nhóm sinh viên trong lớp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | - Nội dung đánh giá:<br>+ Sự hình thành và phát triển tri giác, vận động, tình cảm, nhận thức sơ khởi.<br>+ Vai trò của cha mẹ và người chăm sóc.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả đánh giá thể hình theo nhóm |
| 4       | <b>Chương 3: Giai đoạn tuổi mẫu giáo</b><br>Phát triển vận động và ngôn ngữ.<br>Hình thành cái “Tôi”.                                                                                                                                                                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO7<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Nội dung đánh giá:<br>+ Sự phát triển trí nhớ, tư duy trực quan, tưởng tượng.                                                                                                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | Sự phát triển trí nhớ, tư duy trực quan, tưởng tượng.<br>Quan hệ xã hội và trò chơi đóng vai.                                                                                                                      |                              | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Bài tập: phân tích đặc điểm của sự căng thẳng tâm lý trong quá trình thi đấu.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                          | Quan hệ xã hội và trò chơi đóng vai.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả đánh giá theo nhóm                                                                                               |
| 4       | <b>Chương 4: Giai đoạn nhi đồng</b><br>Phát triển trí tuệ, ngôn ngữ, và kỹ năng học tập. Hình thành nhân cách và đạo đức sơ khởi. Tâm lý học đường và ảnh hưởng của thầy cô, bạn bè. Tự ý thức và kỷ luật cá nhân. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO9 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Nội dung đánh giá:<br>Phát triển trí tuệ, ngôn ngữ và kỹ năng học tập.<br>Hình thành nhân cách và đạo đức sơ khởi.<br>Tâm lý học đường và ảnh hưởng của thầy cô, bạn bè.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |
| 4       | <b>Chương 5: Giai đoạn thiếu niên</b><br>Biến đổi sinh lý tuổi dậy thì. Khủng hoảng tâm lý tuổi mới lớn.                                                                                                           | CLO1<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                            | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khủng hoảng tâm lý tuổi mới lớn.<br>+ Sự phát triển về tư duy logic,                                                                                                                                                     |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                            |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | Sự phát triển về tư duy logic, tư duy phản biện. Mối quan hệ với bạn bè, gia đình, và nhu cầu tự khẳng định.                                                                                                 |                              | - Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                    | tư duy phản biện.<br>+ Mối quan hệ với bạn bè, gia đình, và nhu cầu tự khẳng định.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;                                                              |
| 4       | <b>Chương 6: Giai đoạn thanh niên</b><br>Định hướng nghề nghiệp và lý tưởng sống.<br>Phát triển tình cảm và đời sống nội tâm.<br>Sự hình thành bản sắc cá nhân.<br>Vai trò của xã hội, công việc và học tập. | CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Nội dung đánh giá:<br>+ Định hướng nghề nghiệp và lý tưởng sống.<br>+ Phát triển tình cảm và đời sống nội tâm.<br>+ Sự hình thành bản sắc cá nhân.<br>- Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |
| 4       | <b>Chương 7: Giai đoạn trưởng thành</b><br>Ổn định về nhân cách.<br>Quan hệ xã hội và gia đình.<br>Cân bằng giữa công việc và đời sống cá nhân.<br>Những khủng hoảng tâm lý tuổi trung niên.                 | CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường    | - Nội dung đánh giá:<br>+ Quan hệ xã hội và gia đình.<br>+ Cân bằng giữa công việc và đời sống cá nhân.<br>+ Những khủng hoảng tâm lý tuổi trung niên.<br><br>- Hình thức đánh giá: bài viết nộp tại lớp                |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4       | <b>Chương 8: Giai đoạn người già</b><br>Suy giảm chức năng nhận thức và thể chất.<br>Nhu cầu được tôn trọng và giao tiếp xã hội.<br>Thái độ sống và chuẩn bị cho cái chết.<br>Tâm lý người già trong gia đình và xã hội hiện đại. | CLO7<br>CLO8<br>CLO9                         | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Nội dung đánh giá:<br>+ Nhu cầu được tôn trọng và giao tiếp xã hội.<br>+ Thái độ sống và chuẩn bị cho cái chết.<br>+ Tâm lý người già trong gia đình và xã hội hiện đại.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |
| 2       | <b>BÀI 15. ÔN TẬP</b><br>I. Tổng kết nội dung học phần.<br>II. Rà soát nội dung ôn tập chuẩn bị thi kết thúc học phần.<br>III. Giải đáp phản hồi người học.                                                                       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                    | - Nội dung đánh giá: Nội dung ôn tập thi kết thúc học phần<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp                                                                                                                       |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                      | CĐR HP đáp ứng                                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------|
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận                                                                                     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                     |                                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                                         | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                  |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                  |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                              |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu               | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập            | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                 |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |

|                                                                       |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |
|-----------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|----------------------|--|
| bài tập tình huống thuần thực                                         |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                               |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành để giải quyết yêu cầu của bài thi. | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Xuất sắc/Giỏi</b>                                                      | <b>Khá/TB khá</b>                                       | <b>Trung Bình</b>                                   | <b>Yếu</b>                                   | <b>Kém</b>                             | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8</b>                                                             | <b>7.9 – 6</b>                                          | <b>5.9 – 5</b>                                      | <b>4.9 – 3.0</b>                             | <b>&lt;3.0</b>                         |             |
| CLO1                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO2                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO3                  | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu      | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO4                  | Thực hiện thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                 | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi         | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO5                  | Xử lý thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết               | Xử lý chính xác nhưng kém linh hoạt                     | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ     | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều lỗi             | Không thể xử lý hoặc sai hoàn toàn     |             |

|      |                                                                                                   |                                                                                                          |                                                                                            |                                                                                |                                                                                         |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO6 | Thể hiện khả năng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                           | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                          | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                   | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                                  |  |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao       | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế       | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động       | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp       | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn         |  |
| CLO8 | Thể hiện tinh thần trách nhiệm xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao   | Thể hiện tinh thần trách nhiệm tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế   | Thể hiện tinh thần trách nhiệm trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động   | Thể hiện tinh thần trách nhiệm yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp   | Không có tinh thần trách nhiệm hoặc tinh thần trách nhiệm kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |
| CLO9 | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực Văn hóa ứng xử hoặc năng lực kém, thiếu chủ động hoàn toàn            |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả             | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                         |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Dương Thị Diệu Hoa (CB) | 2020         | Tâm lý học phát triển                      | NXB Đại học Sư phạm                     |
| 2                                 | Trần Thị Minh Đức       | 2015         | Tâm lý học phát triển                      | NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.            |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                         |              |                                            |                                         |

|   |                                            |      |                                           |                              |
|---|--------------------------------------------|------|-------------------------------------------|------------------------------|
| 3 | Trương Thị Khánh Hà                        | 2017 | Tâm lý học phát triển                     | NXB Đại học Quốc gia Hà Nội. |
| 4 | Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thắng | 2010 | Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm | NXB Đại học Quốc gia Hà Nội. |
| 5 |                                            |      |                                           |                              |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính, máy chiếu Projector, phấn bảng
- Các phương tiện khác: Mạng Internet, loa, âm ly, micro...
- E- learning

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1QL008H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Kinh tế học TDTT                                       |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Sport economics                                       |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 02                                                                       |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                    |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                              | 20 tiết                                                                  |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | 10 tiết                                                                  |
| Thực hành                                                                                              | 0 tiết                                                                   |
| Tự học                                                                                                 | 70 tiết                                                                  |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                          |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | TS. Nguyễn Thị Thu Quyết<br>Email: thuquyetnguyen@gmail.com              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân Phương<br>Email: nguyensexuanphuong182@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bộ môn Quản lý TDTT                                                      |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                          |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Không yêu cầu                                                            |
| Học phần học trước:                                                                                    | Không yêu cầu                                                            |
| Học phần song hành:                                                                                    | Không yêu cầu                                                            |



## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Kinh tế học TDTT là học phần bắt buộc trong khối kiến thức cơ sở ngành của sinh viên Ngành Huấn luyện thể thao. Học phần cung cấp những kiến thức tổng quan về thể thao và kinh tế thể thao; Lý thuyết cung – cầu trong kinh tế thể thao; Các vấn đề về giá trong kinh tế thể thao; Lý thuyết hành vi của người tiêu dùng trong thể thao; Lý thuyết hành vi của người sản xuất trong hoạt động thể thao; Cấu trúc thị trường trong kinh tế thể thao và Thất bại thị trường trong kinh tế thể thao.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận và ứng dụng cơ bản về kinh tế trong lĩnh vực TDTT. Qua đó, sinh viên hiểu rõ về bản chất, quy luật vận động của nền kinh tế thể thao và vận dụng các nguyên lý kinh tế để phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động quản lý, tổ chức và phát triển thị trường thể thao.

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                            | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Trình bày được các kiến thức kinh tế cơ bản trong lĩnh vực thể thao                        | T                          |
| CLO2   | Ứng dụng được lý thuyết cung – cầu, định giá và cấu trúc thị trường thể thao               | U                          |
| CLO3   | Phân tích được thị trường, hành vi tiêu dùng – sản xuất trong thể thao                     | U                          |
| CLO4   | Có năng lực làm việc nhóm, tư duy phản biện, nghiên cứu và giải quyết tình huống thực tiễn | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 2                                            | 1     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| CLO 2 | -                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     |
| CLO 3 | 2                                            | -     | -     | -     | -     | 2     | -     | -     | -     | 1     |
| CLO4  | -                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                                                                 | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 18 tiết<br>(4 tiết lý thuyết;<br>2 tiết thảo luận và<br>12 tiết tự học) | <p>Chương 1. Các vấn đề lý luận về thể thao và kinh tế thể thao</p> <p>1.1. Khái niệm và đặc trưng của thể thao, kinh tế thể thao</p> <p>1.2. Mối quan hệ giữa thể thao và kinh tế</p> <p>1.3. Xu hướng phát triển của kinh tế thể thao hiện đại</p> | CLO1,<br>CLO4         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; thảo luận nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Mối quan hệ giữa thể thao và kinh tế</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bảng bài viết nộp tại lớp</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp</li> </ul> </li> </ul> <p>Câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân tích vai trò của thể thao trong nền kinh tế quốc dân</li> <li>2. Trình bày mối quan hệ hai chiều giữa thể thao và kinh tế</li> <li>3. Phân tích các cơ hội và thách thức của kinh tế thể thao Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa</li> </ol> |
| 12 tiết<br>(2 tiết lý thuyết;<br>2 tiết thảo luận và<br>8 tiết tự học)  | <p>Chương 2. Lý thuyết cung – cầu trong kinh tế thể thao</p> <p>2.1. Khái niệm cung – cầu trong kinh tế thể thao</p> <p>2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến cung và cầu trong thể thao</p> <p>2.3. Cân bằng cung – cầu trong thị trường thể thao</p>       | CLO2,<br>CLO4         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; phân tích mô hình, học theo tình huống</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Lấy ví dụ thực tế về hiện tượng mất cân bằng cung – cầu trong ngành thể thao tại Việt Nam</li> </ul>                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trả lời ngay tại lớp</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp</li> </ul> </li> </ul> <p>Câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tại sao quy luật cung – cầu lại đóng vai trò quan trọng trong thị trường thể thao?</li> <li>2. Phân biệt giữa cầu cá nhân và</li> </ol>                                                                                                                 |

| Số tiết                                                             | Nội dung                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                     |                                                                                                                                    |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | cầu thị trường trong lĩnh vực thể thao<br>3. Phân tích sự điều chỉnh giá cả khi cung – cầu thay đổi trong thị trường thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 12 tiết<br>(2 tiết lý thuyết;<br>2 tiết thảo luận và 8 tiết tự học) | Chương 3. Các vấn đề về giá trong kinh tế thể thao<br>3.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến giá<br>3.2. Chiến lược định giá trong thể thao | CLO2, CLO4            | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; học theo tình huống<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Chiến lược định giá phân biệt (phân khúc khách hàng) được áp dụng như thế nào trong lĩnh vực tổ chức sự kiện thể thao?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Trả lời ngay tại lớp<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp<br>Câu hỏi:<br>1. Phân tích vai trò của cầu thị trường và chi phí sản xuất trong việc định giá sản phẩm/dịch vụ thể thao<br>2. Tác động của đối thủ cạnh tranh và mức độ cạnh tranh thị trường đến chính sách giá của các đơn vị thể thao<br>3. Phân tích ảnh hưởng của yếu tố thu nhập và khả năng chi trả của khách hàng đến quyết định định |
| 18 tiết<br>(4 tiết lý thuyết;<br>2 tiết                             | Chương 4. Lý thuyết hành vi người tiêu dùng trong thể thao<br>4.1. Mô hình hành vi tiêu dùng thể thao                              | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; thảo luận<br><b>Hình thức tổ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp<br>- Hình thức đánh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

| Số tiết                                                       | Nội dung                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| thảo luận và 12 tiết tự học)                                  | 4.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn tiêu dùng và thị trường tiêu dùng thể thao                                                                      |                       | <b>chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Tìm hiểu sự thay đổi hành vi tiêu dùng thể thao tại Việt Nam<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                            | giá của từng bài:<br>+ Trả lời ngay tại lớp<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp<br>Câu hỏi:<br>1. Trình bày các giai đoạn trong mô hình hành vi tiêu dùng thể thao<br>2. Phân tích mối quan hệ giữa nhu cầu cá nhân và hành vi tiêu dùng thể thao<br>3. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn tiêu dùng   |
| 12 tiết (2 tiết lý thuyết; 2 tiết thảo luận và 8 tiết tự học) | Chương 5. Lý thuyết hành vi người sản xuất trong hoạt động thể thao<br>5.1. Lý thuyết sản xuất và chi phí<br>5.2. Đặc điểm nhà sản xuất trong thể thao | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết giảng; thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Phân tích ảnh hưởng của công nghệ, xu hướng thị trường và cạnh tranh đến hành vi sản xuất trong thể thao<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Thăm quan, ghi nhật ký học tập<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của cá nhân<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Trả lời ngay tại lớp<br>+ Báo cáo cá nhân<br>Câu hỏi:<br>1. Phân tích mối quan hệ giữa đầu vào – đầu ra trong sản xuất dịch vụ thể thao<br>2. Trình bày đặc điểm của các chủ thể sản xuất trong thể thao |
| 16 tiết (4 tiết lý thuyết)                                    | Chương 6. Cấu trúc thị trường trong kinh tế thể thao                                                                                                   | CLO3, CLO4            | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của                                                                                                                                                                                                                                                             |

| Số tiết                                          | Nội dung                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| thuyết;<br>12 tiết<br>tự học)                    | 6.1. Các loại hình thị trường<br>6.2. Cấu trúc thị trường trong kinh tế thể thao chuyên nghiệp                                                                           |                                 | <p>kết hợp trực quan; thảo luận nhóm theo tình huống; giao nhiệm vụ, lập kế hoạch tổ chức một giải thi đấu và sự kiện thể thao thực tế</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Phân tích ảnh hưởng của cấu trúc thị trường đến doanh thu giá vé và tính cạnh tranh giữa các CLB thể thao chuyên nghiệp</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> | <p>cá nhân</p> <p>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Trả lời ngay tại lớp<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp</p> <p>Câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. So sánh sự khác biệt giữa thị trường cạnh tranh hoàn hảo và thị trường độc quyền nhóm trong lĩnh vực thể thao</li> <li>2. Phân tích vai trò của giải đấu thể thao chuyên nghiệp như một thực thể tổ chức thị trường</li> </ol> |
| 12 tiết<br>(2 tiết lý thuyết;<br>10 tiết tự học) | <p>Chương 7. Thất bại thị trường trong kinh tế thể thao</p> <p>7.1. Nguyên nhân thất bại thị trường</p> <p>7.2. Vai trò của Nhà nước và giải pháp khắc phục thất bại</p> | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                               | <p>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm</p> <p>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Trả lời ngay tại lớp<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp</p> <p>Câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân tích vai trò của hàng hóa công cộng trong thể thao và lý do vì sao chúng ta</li> </ol>                                                                                       |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá                                                                                                                       |
|---------|----------|-----------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       |                      | có thể gây ra thất bại thị trường<br>2. Phân tích một số trường hợp thất bại thị trường thể thao điển hình ở Việt Nam hoặc quốc tế |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                     | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                           | CĐR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần            | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua mức độ tham dự theo thời khóa biểu và mức độ tham gia các hoạt động học tập của sinh viên | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ               | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua phần trả lời câu hỏi và các bài tập cá nhân, bài thảo luận nhóm                           | CLO1, CLO2, CLO4       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua bài kiểm tra tự luận                                                                      | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                |                                                                                          |                                                                                                                          |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |             |             |             |         | Điểm |
|------------------------------------|-------|-------------------|-------------|-------------|-------------|---------|------|
|                                    |       | Giỏi              | Khá         | TB          | TB yếu      | Kém     |      |
|                                    |       | 10 - 8.5          | 8.4 - 7     | 6.9 – 5.0   | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0 |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                   |             |             |             |         |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự           | Tham dự 70- | Tham dự 50- | Tham dự 30- | Tham dự |      |

|                                                                                                                                   |     |                                                       |                           |                           |                                  |                     |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|---------------------|--|
|                                                                                                                                   |     | >85%<br>buổi<br>học                                   | 84%<br>buổi<br>học        | 69%<br>buổi<br>học        | 49%<br>buổi học                  | <29%<br>buổi<br>học |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia      |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                     |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi.                                     | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu   |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                     |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu   |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                                                                         | Yếu (2-3 điểm)                                                                    | Trung bình (4-5 điểm)                                                      | Khá (6-7 điểm)                                                                          | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                                                 | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Sinh viên chưa hiểu hoặc hiểu sai hoàn toàn các khái niệm, nguyên lý kinh tế thể thao. | Sinh viên có hiểu biết rất hạn chế về kinh tế thể thao, trình bày không rõ ràng.. | Sinh viên có thể trình bày được kiến thức cơ bản nhưng chưa có chiều sâu.. | Sinh viên trình bày kiến thức rõ ràng, có lập luận và ví dụ minh họa tốt.               | Trình bày chính xác, lập luận sâu sắc, có liên hệ thực tế                                |      |
| CLO2           | Không thể vận dụng lý thuyết cung – cầu, định giá vào thực tế.                         | Vận dụng lý thuyết nhưng còn nhiều sai sót, thiếu lập luận.                       | Vận dụng lý thuyết nhưng còn nhiều sai sót, thiếu lập luận                 | Vận dụng lý thuyết vào thực tế hiệu quả, có thể điều chỉnh phù hợp với từng tình huống. | Vận dụng lý thuyết sáng tạo, đề xuất các giải pháp tối ưu trong quản lý kinh tế thể thao |      |

|       |                                                                                   |                                                                                            |                                                                                            |                                                                                          |                                                                                     |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO 3 | Không thể phân tích thị trường thể thao hoặc đưa ra đánh giá sai lệch.            | Phân tích thị trường thể thao nhưng chưa đầy đủ, còn thiếu dữ liệu và lập luận chưa logic. | Phân tích thị trường thể thao nhưng chưa đầy đủ, còn thiếu dữ liệu và lập luận chưa logic. | Phân tích thị trường thể thao tương đối chặt chẽ, có dẫn chứng và minh chứng cụ thể.     | Phân tích thị trường thể thao xuất sắc, sử dụng số liệu và đưa ra đề xuất cải tiến. |  |
| CLO4  | Không có khả năng làm việc nhóm, thiếu tinh thần trách nhiệm và tư duy phản biện. | Làm việc nhóm chưa hiệu quả, ít đóng góp ý kiến hoặc có tư duy phản biện yếu.              | Có khả năng làm việc nhóm nhưng chưa chủ động, tư duy phản biện còn đơn giản.              | Làm việc nhóm tốt, có tư duy phản biện rõ ràng, đóng góp tích cực vào giải quyết vấn đề. | Làm việc nhóm chủ động, tư duy phản biện xuất sắc, giải quyết tình huống hiệu quả.  |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả             | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                                                | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                         |              |                                                                                           |                                         |
| 1                                 | PGS.TS. Lương Kim Chung | 2011         | Giáo trình Kinh tế học TDTT                                                               | Thế dục thể thao                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                         |              |                                                                                           |                                         |
| 1                                 | GS.TS. Nguyễn Đại Dương | 2018         | Giải pháp phát triển kinh tế thể dục thể thao ở Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế | Thế dục thể thao                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                                                           | Link trang web                                                              | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Cập nhật các xu hướng kinh doanh thể thao, chiến lược của các CLB, thương hiệu tài trợ       | <a href="https://www.sportspro.com/">https://www.sportspro.com/</a>         | Tháng 3/2024  |
| 2  | Phân tích thị trường, doanh thu, bản quyền truyền hình, tài trợ trong thể thao chuyên nghiệp | <a href="https://www.sportbusiness.com/">https://www.sportbusiness.com/</a> | Tháng 3/2024  |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                                                                                 |                                                                        |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                        |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QL009H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Marketing thể thao                            |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sport Marketing                              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 02                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Kiến thức ngành                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                        |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 20 tiết                                                                |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                                                                             | 10 tiết                                                                |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 0 tiết                                                                 |
| Tự học                                                                                                                                                          | 70 tiết                                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân Phương<br>Email: nguyentuanphuong182@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Thị Thu Quyết<br>Email: thuquyetnguyen@gmail.com            |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Bộ môn Quản lý TDTT                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Không yêu cầu                                                          |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không yêu cầu                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không yêu cầu                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Marketing thể thao là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành. Học phần cung cấp kiến thức về hoạt động marketing trong lĩnh vực thể thao, bao gồm cả sản phẩm, dịch vụ, sự kiện, thương hiệu và tổ chức thể thao. Đồng thời tập trung phân tích đặc điểm thị trường thể thao, hành vi người tiêu dùng thể thao, các công cụ marketing mix, kỹ năng xây dựng và triển khai chiến lược marketing thể thao hiện đại, trong đó có marketing sự kiện, digital marketing, quản trị thương hiệu thể thao và tài trợ thể thao.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về hoạt động marketing trong lĩnh vực thể thao; phát triển năng lực tư duy chiến lược, kỹ năng phân tích thị trường, xây dựng kế hoạch marketing và triển khai các hoạt động truyền thông – quảng bá phù hợp với đặc thù của thể thao hiện đại; hướng đến phát triển tư duy sáng tạo, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực thể thao chuyên nghiệp.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                   | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu và phân tích được các khái niệm, nguyên lý cốt lõi, đặc điểm thị trường, hành vi tiêu dùng và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động marketing thể thao | T                                 |
| <b>CLO2</b>   | Vận dụng kiến thức vào việc xây dựng kế hoạch marketing thể thao hoàn chỉnh từ ý tưởng, chiến lược đến truyền thông và triển khai thực tế                | U                                 |
| <b>CLO3</b>   | Phát triển được kỹ năng làm việc, tư duy sáng tạo và kỹ năng thuyết trình trong lĩnh vực marketing thể thao                                              | U                                 |
| <b>CLO4</b>   | Có tinh thần trách nhiệm, ý thức đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng giá trị thể thao bền vững                                                              | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### **5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 2                                                   | -            | 3            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            |
| <b>CLO 2</b> | -                                                   | -            | 3            | -            | 3            | -            | -            | -            | -            | -            |
| <b>CLO 3</b> | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 3            | 3            |
| <b>CLO4</b>  | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 3            | 3            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

### **6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| <b>Số tiết</b>                          | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                            | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 12 (2 tiết lý thuyết và 10 tiết tự học) | <p>Chương 1. Tổng quan về marketing thể thao</p> <p>1.1. Khái niệm, bản chất và đặc điểm, vai trò của marketing thể thao</p> <p>1.2. Lịch sử phát triển và xu hướng marketing hiện đại</p> | CLO1, CLO4                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; thảo luận nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Bài tập cá nhân: Phân tích xu hướng marketing hiện đại</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo cá nhân</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: + Bảng bài viết nộp tại lớp</li> <li>Câu hỏi: 1. Marketing thể thao là gì? Trình bày khái niệm marketing thể thao và phân biệt với marketing truyền thống.</li> <li>2. Phân tích môi</li> </ul> |

| Số tiết                                                        | Nội dung                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                |                                                                                                                                                                                          |                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | quan hệ giữa marketing thể thao và người tiêu dùng thể thao<br>3. Phân tích các xu hướng marketing thể thao hiện đại, đặc biệt trong thời kỳ chuyển đổi số.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 18 tiết (4 tiết lý thuyết; 2 tiết thảo luận và 12 tiết tự học) | Chương 2. Thị trường và hành vi người tiêu dùng trong thể thao<br>2.1. Khái niệm thị trường thể thao và phân khúc thị trường<br>2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng thể thao | CLO1, CLO4             | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; phân tích mô hình, học theo tình huống<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Phân tích hành vi tiêu dùng thể thao của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp</li> </ul> -Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Trả lời ngay tại lớp<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp<br>Câu hỏi:<br>1. Phân tích các thành phần cấu thành thị trường thể thao<br>2. Trình bày các tiêu chí phân khúc thị trường thể thao<br>3. Lấy ví dụ minh họa cho tình huống thực tế mà doanh nghiệp thể thao tối ưu chiến lược marketing dựa trên phân tích hành vi khách hàng |
| 18 tiết (4 tiết lý thuyết; 2 tiết thảo luận)                   | Chương 3. Marketing Mix trong thể thao<br>3.1. Sản phẩm, giá và kênh phân phối, bán hàng và công tác truyền thông trong                                                                  | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; học theo tình huống<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp</li> </ul> -Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Trả lời ngay tại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

| Số tiết                                                        | Nội dung                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| và 12 tiết tự học)                                             | marketing thể thao<br>3.2. Quy trình cung ứng dịch vụ thể thao                                                                                                                                                         |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Phân tích marketing mix của một CLB thể thao hoặc sự kiện thể thao cụ thể</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                               | lớp<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp<br>Câu hỏi:<br>1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến định giá sản phẩm thể thao.<br>2. Trình bày một chiến dịch truyền thông thành công trong thể thao mà bạn biết. Phân tích yếu tố tạo nên thành công đó.<br>3. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ thể thao.                                                                                                                                          |
| 18 tiết (4 tiết lý thuyết; 2 tiết thảo luận và 12 tiết tự học) | Chương 4. Chiến lược sản phẩm và xây dựng thương hiệu thể thao<br>4.1. Quản trị sản phẩm/dịch vụ thể thao<br>4.2. Định vị sản phẩm và thương hiệu thể thao<br>4.3. Xây dựng chiến lược thương hiệu đội tuyển, CLB, VĐV | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Xây dựng chiến lược thương hiệu cho một đội tuyển/CLB/VĐV thể thao</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: + Trả lời ngay tại lớp + Báo cáo của nhóm trước lớp</li> </ul> Câu hỏi:<br>1. Trình bày các giai đoạn trong vòng đời sản phẩm thể thao và các chiến lược phù hợp ở mỗi giai đoạn<br>2. Phân tích sự khác biệt giữa sản phẩm thể thao hữu hình và dịch vụ thể thao vô hình trong quá trình quản trị sản phẩm. |

| Số tiết                                                        | Nội dung                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                |                                                                                                                                                                                                                                        |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>3. Phân biệt định vị sản phẩm và định vị thương hiệu trong thể thao.</p> <p>4. Phân tích rủi ro và thách thức trong quản trị thương hiệu thể thao.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 16 tiết (2 tiết lý thuyết; 2 tiết thảo luận và 12 tiết tự học) | <p>Chương 5. Truyền thông và tài trợ trong thể thao</p> <p>5.1. Các hình thức truyền thông thể thao</p> <p>5.2. Quan hệ công chúng và quảng bá hình ảnh thể thao</p> <p>5.3. Tài trợ thể thao – chiến lược và hợp tác doanh nghiệp</p> | CLO2, CLO3, CLO4      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết giảng; học theo tình huống</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Thiết kế một chiến dịch truyền thông thể thao cho giải đấu hoặc CLB</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm quan, ghi nhật ký học tập</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của cá nhân</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trả lời ngay tại lớp</li> <li>+ Báo cáo cá nhân</li> </ul> </li> </ul> <p>Câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân tích các hình thức truyền thông chính trong thể thao hiện nay</li> <li>2. Phân tích mối quan hệ win-win giữa doanh nghiệp và tổ chức thể thao trong tài trợ.</li> </ol> |
| 18 (4 tiết lý thuyết; 2 tiết thảo luận và 12 tiết tự học)      | <p>Chương 6. Marketing sự kiện thể thao</p> <p>6.1. Đặc điểm marketing sự kiện thể thao</p> <p>6.2. Quy trình lập kế hoạch và triển khai marketing cho sự kiện thể thao</p>                                                            | CLO2, CLO3, CLO4      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp thuyết giảng; thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề: Thiết kế kế hoạch marketing chi tiết cho một</li> </ul>                                                                                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trả lời ngay tại lớp</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp</li> </ul> </li> </ul> <p>Câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân tích đặc điểm nổi bật của marketing sự kiện thể thao so với</li> </ol>                                                                                          |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       | sự kiện thể thao cụ thể<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu trước buổi học; chuẩn bị bài thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | các loại hình marketing thể thao khác.<br>2. Phân tích tầm quan trọng của truyền thông sự kiện và quảng bá trước – trong – sau sự kiện.<br>3. Phân tích vai trò của quan hệ công chúng (PR), tài trợ và marketing cộng đồng trong tổ chức sự kiện thể thao. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                     | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                           | CĐR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần            | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua mức độ tham dự theo thời khóa biểu và mức độ tham gia các hoạt động học tập của sinh viên | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ               | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua phần trả lời câu hỏi và các bài tập cá nhân, bài thảo luận nhóm                           | CLO1, CLO2             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua bài kiểm tra tự luận kết hợp trắc nghiệm                                                  | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                |                                                                                          |                                                                                                                          |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Giỏi                                                  | Khá                       | TB                        | TB yếu                           | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi.                                     | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                                                                      | Yếu (2-3 điểm)                                             | Trung bình (4-5 điểm)                                               | Khá (6-7 điểm)                                           | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                                     | Điểm |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------|
| CL01           | Không nắm vững kiến thức marketing thể thao, không thể phân tích hành vi tiêu dùng. | Hiểu sơ sài về marketing thể thao, nhầm lẫn các khái niệm. | Có kiến thức cơ bản về marketing thể thao nhưng phân tích chưa sâu. | Phân tích tốt về marketing thể thao, có liên hệ thực tế. | Hiểu sâu sắc và phân tích chặt chẽ về marketing thể thao, hành vi tiêu dùng. |      |

|      |                                                                      |                                                                      |                                                                           |                                                                      |                                                                                                 |  |
|------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO2 | Không thể xây dựng kế hoạch marketing hoặc kế hoạch thiếu logic      | Kế hoạch marketing còn nhiều thiếu sót, không có chiến lược rõ ràng. | Kế hoạch marketing có cấu trúc nhưng chưa chi tiết và thiếu tính khả thi. | Kế hoạch marketing rõ ràng, khả thi, có chiến lược cụ thể.           | Xây dựng kế hoạch marketing sáng tạo, thực tế, có chiến lược khả thi.                           |  |
| CLO3 | Không có khả năng làm việc nhóm, tư duy kém, không thể thuyết trình. | Kỹ năng làm việc nhóm yếu, thiếu sáng tạo, thuyết trình chưa tự tin. | Kỹ năng làm việc nhóm ở mức trung bình, tư duy sáng tạo còn hạn chế.      | Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả, sáng tạo tốt, thuyết trình mạch lạc. | Xuất sắc trong làm việc nhóm, sáng tạo đột phá, thuyết trình thuyết phục.                       |  |
| CLO4 | Thiếu trách nhiệm, vi phạm đạo đức nghề nghiệp.                      | Chưa thể hiện rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.                 | Có trách nhiệm nhưng chưa thể hiện rõ vai trò trong nhóm hoặc công việc.  | Thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp.    | Tinh thần trách nhiệm cao, ảnh hưởng tích cực đến tập thể, tôn trọng giá trị thể thao bền vững. |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả               | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                           |              |                                            |                                         |
| 1                                 | TS. Ngô Trang Hưng        | 2017         | Marketing thể thao                         | Đại học Quốc gia Hà Nội                 |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                           |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Kotler, P. & Keller, K. L | 2021         | <b>Marketing Management</b>                | Pearson Education                       |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                 | Link trang web                                                                                                                                                          | Ngày cập nhật  |
|----|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 1  | Sport Marketing đưa thể thao thoát nghèo trường kỳ | <a href="https://vietcetera.com/vn/sport-marketing-dua-the-thao-thoat-ngheo-truong-ky">https://vietcetera.com/vn/sport-marketing-dua-the-thao-thoat-ngheo-truong-ky</a> | Ngày 23/1/2024 |
| 2  | Marketing thể thao: 5 xu hướng nổi bật             | <a href="https://wikimarketing.vn/marketing-the-thao.html/">https://wikimarketing.vn/marketing-the-thao.html/</a>                                                       | Ngày 23/2/2024 |



## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QL004GHY                                                                             | <b>1.2 Tên học phần:</b> Xã hội học Thể dục thể thao                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sport Sociology                                                                           |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                  |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                     |
| <b>1.7 Phân bố thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                     |
| Lý thuyết                                                                                                     | 18 tiết                                                                                                             |
| Bài tập                                                                                                       | 4 tiết                                                                                                              |
| Thảo luận                                                                                                     | 4                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 4 tiết                                                                                                              |
| Tự học                                                                                                        | 60 tiết                                                                                                             |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                     |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Đỗ Hữu Ngọc<br>Email: <a href="mailto:dhngocqly@gmail.com">dhngocqly@gmail.com</a>                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân Phương<br>Email: <a href="mailto:nguyenxuanphuong@gmail.com">nguyenxuanphuong@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Quản lý TDTT                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                     |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Không                                                                                                               |
| Học phần học trước:                                                                                           | Không yêu cầu                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không yêu cầu                                                                                                       |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần giúp sinh viên nắm, hiểu và vận dụng được những kiến thức khoa học xã hội, những mối quan hệ, sự tác động qua lại giữa Thể dục thể thao với các môn khoa học xã hội khác, để có thể nắm hiểu các quy luật vận động của xã hội tác động tới lĩnh vực thể dục thể thao, từ đó vận dụng vào thực tiễn công tác học tập, làm việc trong lĩnh vực thể dục thể thao sau này.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về xã hội học TDTT, nhận biết, nắm và hiểu rõ những tác động qua lại của các môn khoa học xã hội tới lĩnh vực thể dục thể thao, từ đó biết vận dụng vào các nghiên cứu, ứng dụng đánh giá, dự báo sự phát triển lĩnh vực thể dục thể thao trong xã hội. Có tinh thần tự học, tự cập nhật kiến thức xã hội học nói chung và xã hội học thể dục thể thao nói riêng. Có tinh thần làm việc nghiêm túc, trung thực, yêu nghề, có mong muốn đóng góp cho sự phát triển của thể dục thể thao nước nhà.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                               | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Nắm được xu hướng nghiên cứu xã hội học trong lĩnh vực Thể dục thể thao                                                       | I                          |
| CLO2   | Hiểu, được những mối quan hệ giữa Thể dục thể thao với các lĩnh vực cơ bản của xã hội.                                        | I,T                        |
| CLO3   | Biết nhận diện được những vấn đề xã hội trong lĩnh vực Thể dục thể thao                                                       | I,T                        |
| CLO4   | Biết phân tích và giải quyết được những vấn đề xã hội trong lĩnh vực Thể dục thể thao.                                        | I,T,U                      |
| CLO5   | Biết tổ chức nghiên cứu, điều tra đánh giá tác động của các lĩnh vực xã hội đối với Thể dục thể thao                          | T,U                        |
| CLO6   | Có khả năng cập nhật những kiến thức có liên quan đến môn học thông qua các nguồn thông tin đại chúng và tài liệu chính thống | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 |
| CLO 1 | 3                                            | -    | -    | -    | -    | -    | -    | -    | -    |
| CLO 2 | 3                                            | -    | -    | -    | -    | -    | -    | -    | -    |
| CLO 3 | 3                                            | -    | -    | -    | -    | -    | -    | -    | -    |
| CLO4  | 3                                            | 2    | -    | -    | -    | -    | -    | -    | -    |
| CLO5  | -                                            | -    | -    | -    | -    | -    | -    | 1    | 1    |
| CLO6  | -                                            | -    | -    | -    | -    | -    | -    | 2    | 2    |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                   |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Chương 1: Khái quát chung về Xã hội học và Xã hội học Thể dục thể thao</b><br>1.1. Những khái niệm cơ bản | CLO1<br>CLO2<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức</b> | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1.Tóm tắt nội dung |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>1.2. Đối tượng nghiên cứu của Xã hội học Thể dục thể thao</p> <p>1.3. Lịch sử ra đời và phát triển của Xã hội học thể dục thể thao</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                 | <p><b>dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.</li> </ul>                                                                           | <p>đối tượng nghiên cứu của xã hội học TĐTT Liên hệ thực tế?</p> <p>2.Trình bày lịch sử ra đời và phát triển của Xã hội học thể dục thể thao</p> <p>3.Thảo luận nhóm: “Sự phát triển xã hội học TĐTT ở Việt Nam.</p>                                                                                                                                                                                                                                  |
| 18      | <p><b>Chương 2: Quan hệ giữa thể dục thể thao và các lĩnh vực xã hội khác</b></p> <p>2.1. Quan hệ giữa thể dục thể thao và chính trị</p> <p>2.2. Quan hệ giữa Thể dục thể thao và kinh tế</p> <p>2.3. Quan hệ giữa Thể dục thể thao và văn hóa</p> <p>2.4. Thảo luận về mối quan hệ giữa Thể dục thể thao với các lĩnh vực xã hội.</p> <p><b>Trải nghiệm thực tế về các giá trị xã hội của Thể dục thể thao.</b></p> <p>Xem nội dung các Clip về khai, bế mạc của các đại hội Thể dục thể thao, các sự kiện Thể dục thể thao lớn của thế giới, việt nam để thấy</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu, Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.</li> </ul> | <p>Làm bài tập tại chỗ, và trả lời câu hỏi của GV</p> <p>1.Tóm tắt những nội dung chính về mối quan hệ giữa TĐTT với chính trị? Lấy VD liên hệ?</p> <p>2. Tóm tắt những nội dung chính về mối quan hệ giữa TĐTT với kinh tế? Lấy VD liên hệ?</p> <p>3.Tóm tắt những nội dung chính về mối quan hệ giữa TĐTT với văn hóa? Lấy VD liên hệ?</p> <p>4.Đánh giá mối quan hệ giữa các sự kiện TĐTT lớn trên thế giới với chính trị, kinh tế và văn hóa.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                             |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | được các giá trị xã hội của Thể dục thể thao                                                                                                                                                                                                       |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                          |
| 10      | <b>Chương 3: Các vấn đề xã hội trong Thể dục thể thao</b><br>3.1. Khái niệm và đặc trưng của các vấn đề xã hội<br>3.2. Những vấn đề xã hội trong Thể dục thể thao<br>3.3. Cách thức giải quyết các vấn đề xã hội trong Thể dục thể thao, thảo luận | CLO1<br>CLO2<br>CLO5<br>CLO6         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm. | Đánh giá qua bài thảo luận nhóm<br>- Hình thức đánh giá: Báo cáo của nhóm trước lớp theo chủ đề “Phân tích những vấn đề xã hội trong TDTT.<br>- Trình bày cách thức giải quyết vấn đề xã hội trong TDTT. |
| 6       | <b>Chương 4: Cơ cấu tổ chức xã hội của Thể dục thể thao</b><br>4.1. Các khái niệm liên quan<br>4.2. Cơ cấu tổ chức xã hội của Thể dục thể thao<br>4.3. Mối quan hệ giữa các hệ thống tổ chức trên                                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br>...<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.                              | Đánh giá qua bài thảo luận nhóm<br>- Hình thức đánh giá: Báo cáo của nhóm trước lớp theo chủ đề “Phân tích Cơ cấu tổ chức xã hội của Thể dục thể thao và mối quan hệ giữa các hệ thống tổ chức đó        |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                     |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                               |                                              | - Tự học do SV tự chọn địa điểm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                  |
| 9       | <b>Chương 5: Nhân khẩu Thể dục thể thao</b><br>5.1. Khái niệm nhân khẩu Thể dục thể thao<br>5.2. Tiêu chuẩn đánh giá, thống kê nhân khẩu Thể dục thể thao<br>5.3. Tiêu chuẩn nhân khẩu Thể dục thể thao ở Việt Nam<br>5.4. Kết cấu nhân khẩu Thể dục thể thao | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP nêu vấn đề, thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>-Nghe giảng<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.   | Làm bài tập tại chỗ, và trả lời câu hỏi của GV<br>1. Khái niệm nhân khẩu TDTT, các tiêu chuẩn đánh giá, thống kê nhân khẩu Thể dục thể thao<br>2. Phân tích các tiêu chuẩn nhân khẩu Thể dục thể thao ở Việt Nam |
| 8       | <b>Chương 6: Xã hội hóa Thể dục thể thao</b><br>6.1. Các khái niệm liên quan<br>6.2. Xã hội hóa Thể dục thể thao là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước<br>6.3. Những nội dung chủ yếu của Xã hội hóa Thể dục thể thao                                    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP nêu vấn đề, thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp,<br><b>Hình3/ thức tổ chức dạy học:</b><br>-Nghe giảng<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm. | - Thuyết trình trước lớp<br>- Trao đổi, hỏi - đáp<br>- Hình thức đánh giá : Bài tập, thảo luận                                                                                                                   |
| 30      | <b>Chương 7: Các phương pháp nghiên cứu, điều tra Xã hội học</b>                                                                                                                                                                                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP nêu vấn đề, thảo luận                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Làm bài tập tại chỗ, và trả lời câu hỏi của GV<br>1. Trình bày nội                                                                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                              |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p><b>trong Thẻ dực thể thao</b></p> <p>7.1. Khái niệm và những lý luận cơ bản</p> <p>7.2. Giới thiệu một số phương pháp nghiên cứu, điều tra Xã hội học trong Thẻ dực thể thao</p> <p>7.3. Các phương pháp nghiên cứu Xã hội học thường dùng.</p> <p>7.4. Xây dựng bảng hỏi.</p> <p>7.5. Điều tra tổng thể và điều tra chọn mẫu.</p> <p>7.6. Nguyên tắc khuyết danh trong thu thập thông tin.</p> | CLO5<br>CLO6          | <p>trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>-Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận nhóm:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.</p> | <p>dung các phương pháp nghiên cứu Xã hội học thường dùng.</p> <p>2. Bài tập nhóm: Xây dựng phiếu điều tra xã hội học với 1 chủ đề mà nhóm tự chọn, báo cáo trước lớp</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua mức độ tham dự theo thời khóa biểu và mức độ tham gia các hoạt động học tập của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO7                         | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm cá nhân trên lớp của sinh viên</i>                         | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                        | CĐR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | <i>Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận</i> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                     |                                                       |                                                      | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi.                                     | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO4           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO5           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO6           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản            | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------|--------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                  |              |                                                       |                                         |
| 1                                 |                  |              | Tài liệu rút gọn Xã hội học TĐTT.                     |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                  |              |                                                       |                                         |
| 2                                 | Vũ Thái Hồng     | 2010         | Giáo trình Xã hội học TĐTT                            | NXB TĐTT                                |
|                                   | Nguyễn Xuân Sinh | 2012         | Giáo trình Lý luận và Phương pháp nghiên cứu khoa học | NXB TĐTT                                |

11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7.8103.02

|                                                                                                               |                                                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                              |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1YS06GHQ                                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Sinh cơ học TDTT                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Sports Biomechanics                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 2 Tín chỉ Lý Thuyết                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                      |
| Bài tập                                                                                                       | 0 tiết                                                       |
| Thảo luận                                                                                                     | 0 tiết                                                       |
| Thực hành                                                                                                     | 0 tiết                                                       |
|                                                                                                               |                                                              |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | Th.S Ngô Thị Anh<br>Email: ngoanhbmysinhh@gmail.com          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Th.S Nguyễn Thị Huyền<br>Email: nguyenthihuyenys43@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Y Sinh học TDTT                                              |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Giải phẫu TDTT                                               |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Sinh Lý TDTT, Hồi phục TT, Y Học TDTT                        |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Sinh cơ TDTT là một môn khoa học nằm trong hệ thống các môn Y sinh học thể dục thể thao được giảng dạy trong các trường đại học thể dục thể thao. Học phần cung cấp kiến thức về quy luật chuyển động cơ học trong thể dục thể thao. Nội dung bao gồm: Các ngoại lực trong chuyển động thể thao, nền tảng cơ học, các định luật Newton, các hình thức vận động cơ bản, sinh cơ học của xương, cơ, sinh cơ học của chạy, đi bộ, bơi, nhảy  
xa...

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                        | CĐR của CTĐT<br>(3) | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| CO1             | Về kiến thức: Sinh viên có kiến thức vững chắc về sinh cơ TDTT, để vận dụng vào thực tiễn tập luyện và thi đấu thể thao một cách hiệu quả.   | PLO1, PLO3          | 3           |
| CO2             | Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng tổ chức, thực hiện, hướng dẫn các hoạt động tập luyện, thi đấu thể thao dựa trên các kiến thức sinh cơ TDTT | PLO7                | 4           |

|            |                                                                                                                                                                    |       |   |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
| <b>CO3</b> | Về thái độ: Thể hiện thái độ học tập nghiêm túc, trung thực, chủ động trong học tập và giữ gìn tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm, hướng đến đạo đức nghề nghiệp. | PLO10 | 5 |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                               | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Vận dụng được các kiến thức sinh cơ TĐTT vào thực tiễn tập luyện và thi đấu thể thao                                                                                 | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Vận dụng được các kiến thức về quy luật chuyển động cơ học của cơ thể để nâng cao hiệu quả tập luyện và thi đấu thể thao                                             | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Xác định được các định luật Newton, các ngoại lực tác động đến cơ thể, các hình thức vận động, sinh cơ học của cơ, xương tham gia vận động và chế độ vận động tối ưu | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Thiết lập được các chỉ số sinh cơ học của vận động viên trong quá trình thực hiện kỹ thuật động tác                                                                  | <b>T</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Phối hợp nhịp nhàng các vấn đề sinh cơ học trong tư vấn, huấn luyện và cải thiện kỹ chiến thuật trong các môn thể thao                                               | <b>U</b>                          |
| <b>CLO6</b>   | Thể hiện tinh thần hợp tác, trung thực, và tinh thần trách nhiệm trong học tập và thực hành                                                                          | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|-------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|             | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b> | 2                                                   | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            |
| <b>CLO2</b> | 2                                                   | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            |
| <b>CLO3</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            |
| <b>CLO4</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            |
| <b>CLO5</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            |
| <b>CLO6</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <b>Bài 1. KHÁI QUÁT VỀ SINH CƠ HỌC TDTT</b><br>I. Khái niệm, nhiệm vụ và mục đích nghiên của sinh cơ học TDTT<br>II. Nội dung nghiên cứu của sinh cơ học TDTT<br>III. Đặc điểm nghiên cứu của sinh cơ học TDTT<br>IV. Phương pháp nghiên sinh cơ học TDTT      | CLO1, CLO6            | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm, nhiệm vụ và mục đích nghiên cứu của sinh cơ học TDTT<br>+ Đặc điểm nghiên cứu của sinh cơ học TDTT<br>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp                                         |
| 2       | <b>Bài 2. CÁC NGOẠI LỰC TRONG CHUYỂN ĐỘNG THỂ THAO</b><br>2.1. Trọng lực<br>2.2. Lực ma sát<br>- Lực ma sát nghỉ<br>- Lực ma sát trượt<br>2.3. Lực cản môi Trường<br>- Lực cản của gió<br>- Lực cản của nước<br>2.4. Lực phản điểm tựa<br>2.5. Hiệu ứng magnus | CLO2, CLO5, CLO6      | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br>- Bài tập: Xác định các ngoại lực trong môn bơi.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Xác định các ngoại lực trong môn thể thao tự chọn | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm, ý nghĩa của lực ma sát nghỉ<br>+ Khái niệm, ý nghĩa của lực ma sát trượt.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả xác định các ngoại lực trong môn bơi. |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4       | <p><b>Bài 3. NỀN TẢNG CƠ HỌC TRONG SINH CƠ THỂ THAO</b></p> <p>3.1. Chuyển động thẳng<br/>3.2. Chuyển động tròn<br/>3.3. Chuyển động của vật bị ném<br/>3.4. Công cơ học<br/>3.5. Công suất<br/><b>3.6. Năng lượng</b></p>                                                                                                                                                                              | CLO3, CLO5, CLO6      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br/><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Giảng dạy lý thuyết<br/>- Vấn đáp<br/>- Bài tập: Xác định tầm bay xa cực đại của vật bị ném<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br/><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br/><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p>                          | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>+ Các khái niệm cơ học trong các loại chuyển động<br/>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br/>+ Báo cáo kết quả xác định tầm bay xa cực đại của vật bị ném theo nhóm</p>                                                          |
| 4       | <p>Bài 4. CÁC ĐỊNH LUẬT NEWTON TRONG CHUYÊN ĐỘNG CƠ HỌC</p> <p><b>I. Định luật Newton 1</b><br/>1. Nội dung của định luật<br/>2. Ứng dụng của định luật trong hoạt động TDDT</p> <p><b>II. Định luật Newton 2</b><br/>1. Nội dung của định luật<br/>2. Ứng dụng của định luật trong hoạt động thể thao</p> <p><b>III. Định luật Newton 3</b><br/>1. Nội dung của định luật<br/>2. Ứng dụng của định</p> | CLO3, CLO5, CLO6      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br/><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Giảng dạy lý thuyết<br/>- Vấn đáp<br/>- Bài tập: Xác định ý nghĩa của việc truyền chuyển động trong hoạt động TDDT<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br/><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br/><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>+ Ý nghĩa của các định luật Newton trong hoạt động TDDT<br/>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br/>+ Báo cáo kết quả Xác định ý nghĩa của việc truyền chuyển động trong các bài toán va chạm (ứng dụng trong hoạt động TDDT)</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | luật trong hoạt động thể thao.<br>IV. Thảo luận<br>- Thảo luận theo nhóm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                       | -Nghiên cứu về tác dụng của việc truyền chuyển động trong các hoạt động thể thao.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                               |
| 2       | <b>Bài 5. ĐO LƯỜNG TRONG SINH CƠ HỌC</b><br><b>I. Mục đích của việc kiểm tra sinh cơ</b><br><b>II. Các thang đo lường dùng trong kiểm tra sinh cơ</b><br>1. Thang danh mục<br>2. Thang độ thứ tự<br>3. Thang tương quan<br><b>III. Các chỉ tiêu sinh cơ về tài nghệ kỹ chiến thuật thể thao.</b><br>1. Số lượng kỹ chiến thuật<br>2. Tính hiệu quả của kỹ chiến thuật<br>3. Tính hợp lý của kỹ chiến thuật<br>4. Sự đa dạng của kỹ chiến thuật<br>5. Sự tinh thông kỹ chiến thuật | CLO4, CLO6            | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khái niệm, ý nghĩa của các thang độ đo lường<br>+ Các chỉ tiêu sinh cơ trong đánh giá kỹ chiến thuật thể thao.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;              |
| 4       | <b>Bài 6. CÁC HÌNH THỨC VẬN ĐỘNG CƠ BẢN CỦA CƠ THỂ TRONG HOẠT ĐỘNG TDDT</b><br><br>I. Các hình thức vận động cơ bản của cơ thể trong hoạt động TDDT<br>1. Hình thức vận động cơ bản của chi trên<br>2. Hình thức vận động                                                                                                                                                                                                                                                         | CLO3, CLO4, CLO6      | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b>                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá:<br>+ Các hình thức vận động cơ bản của cơ thể trong hoạt động TDDT<br>+ Các nguyên lý vận động cơ bản của cơ thể trong hoạt động TDDT<br>- Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                               |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | cơ bản của chi dưới<br>3. Hình thức vận động cơ bản của toàn thân<br>II. Các nguyên lý vận động cơ bản của cơ thể trong hoạt động TDDT<br>1. Nguyên lý đòn bẩy<br>2. Nguyên lý tính tuần tự của hoạt động khớp<br>3. Nguyên lý của động tác hoàn sung và đập đuổi<br>3. Nguyên lý của động tác vung lăng |                       | Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                            |
| 4       | <b>Bài 7. XÁC ĐỊNH TRỌNG TÂM CƠ THỂ</b><br><b>I. Xác định trọng tâm một chiều của cơ thể</b><br>- Dùng ván đo trọng tâm<br><b>II. Xác định trọng tâm cơ thể trên ảnh</b>                                                                                                                                 | CLO5, CLO6            | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br>+ Bài tập: Xác định trọng tâm cơ thể bằng ván đo trọng tâm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Nội dung đánh giá:<br>Cách xác định trọng tâm một chiều và cách xác định trọng tâm trên ảnh<br>- Hình thức đánh giá:<br>Báo cáo kết quả xác định trọng tâm cơ thể bằng ván đo trọng tâm. |
| 2       | <b>Bài 8. SINH CƠ HỌC CỦA XƯƠNG</b><br><b>I. Tính chất sinh cơ học của xương</b><br><b>II. Biểu hiện chịu lực của xương ở các phụ tải khác nhau</b><br><b>III. Các hình thức chịu lực của xương</b>                                                                                                      | CLO3, CLO4, CLO6      | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br>- Bài tập: Xác định                                                                                                                                                                                                                                           | - Nội dung đánh giá:<br>+ Biểu hiện chịu lực của xương ở các phụ tải khác nhau<br>+ Hình thức chịu lực của xương trong hoạt động                                                           |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                 |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>trong hoạt động TDDT</b><br>1. Lực kéo duỗi<br>2. Lực cong gấp<br>3. Lực xoắn vặn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                        | hình thức chịu lực của xương trong môn cử tạ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                           | TDDT<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo xác định hình thức chịu lực của xương trong môn cử tạ                                                              |
| 4       | <b>Bài 9. SINH CƠ HỌC CỦA CƠ</b><br><b>I. Tính chất sinh cơ học của cơ</b><br>1. Tính co của cơ khi chịu kích thích<br>2. Tính đàn hồi của cơ<br>3. Độ cứng của cơ<br>4. Độ mềm giãn của cơ<br><b>II. Các hình thức co cơ trong hoạt động TDDT</b><br>1. Co cơ rút ngắn<br>2. Co cơ kéo dài<br>3. Co cơ tĩnh<br><b>III. Công và công suất cơ cơ</b><br>1. Công và công suất cơ cơ<br>2. Mối quan hệ giữa lực cơ cơ, tốc độ cơ cơ với công suất cơ cơ | CLO3, CLO6             | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Nội dung đánh giá:<br>+ Tính chất sinh cơ học của cơ<br>+ Các loại co cơ trong hoạt động TDDT<br>+ Khái niệm công, công suất cơ cơ<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; |
| 2       | <b>Bài 10. SINH CƠ HỌC CỦA CHẠY VÀ ĐI BỘ THỂ THAO</b><br><b>I. Nghiên cứu hình ảnh bên ngoài của hoạt động chạy và đi bộ thể thao</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | CLO3, CLO4, CLO5, CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Vấn đáp                                                                                                                                                                                                                                           | - Nội dung đánh giá:<br>+ Các ngoại lực tác động đến cơ thể trong chạy và đi bộ thể thao<br>- Hình thức đánh giá:                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                 |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p><b>II. Tìm hiểu nguyên nhân gây nên và làm thay đổi vận động</b></p> <p><b>III. Xác định các cơ tham gia vận động trong chạy và đi bộ thể thao</b></p> <p><b>IV. Xác định năng lượng tiêu hao trong chạy và đi bộ thể thao</b></p> <p><b>V. Xác định chế độ vận động tối ưu trong chạy và đi bộ thể thao</b></p>                                                                                |                        | <p>- Bài tập: Giải thích ý nghĩa của bàn đạp trong xuất phát chạy cự ly ngắn</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p>                                                                                          | <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p> <p>+ Báo cáo Giải thích ý nghĩa câu bàn đạp trong xuất phát chạy cự ly ngắn</p>                                           |
| 4       | <p><b>Bài 11. SINH CƠ HỌC CỦA BƠI</b></p> <p><b>I. Nghiên cứu hình ảnh bên ngoài của hoạt động bơi</b></p> <p><b>II. Tìm hiểu nguyên nhân gây nên và làm thay đổi vận động</b></p> <p><b>III. Xác định các cơ tham gia vận động trong bơi</b></p> <p><b>IV. Xác định năng lượng tiêu hao của các cơ tham gia vận động trong bơi</b></p> <p><b>V. Xác định chế độ vận động tối ưu trong bơi</b></p> | CLO3, CLO4, CLO5, CLO6 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết</p> <p>- Vấn đáp</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Các loại lực cản trong bơi</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p>                              |
| 2       | <p><b>Bài 12. SINH CƠ HỌC CỦA NHẢY XA</b></p> <p><b>I. Khái quát về nhảy xa</b></p> <p><b>II. Các yếu tố ảnh hưởng đến thành tích trong nhảy xa</b></p> <p>1. Yếu tố sinh cơ học của chạy đà trong nhảy xa</p>                                                                                                                                                                                     | CLO3, CLO4, CLO6       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết</p> <p>- Vấn đáp</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu</p>                                                                                                                                                                     | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Các yếu tố ảnh hưởng đến tầm bay xa cực đại của nhảy xa</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                    | Bài đánh giá |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | 2. Yếu tố sinh cơ học của giậm nhảy trong nhảy xa<br>3. Tầm bay xa cực đại trong nhảy xa |                       | hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

- Thang điểm 10, Thang điểm 4, Thang điểm chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                      | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO6         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân và nhóm, tự luận cá nhân trên lớp            | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận                                                                      | CLO1<br>CLO6         | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                          |                                                                                                                     |                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các yêu cầu của học phần
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Mức độ chất lượng                  |       |                       |                         |                         |                         |                       |  | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|--|------|
| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Xuất sắc/Giỏi         | Khá/TB khá              | Trung Bình              | Yếu                     | Kém                   |  |      |
|                                    |       | 10 – 8                | 7.9 – 6                 | 5.9 – 5                 | 4.9 – 3.0               | <3.0                  |  |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |  |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học | Tham dự 70-79% tiết học | Tham dự 50-59% tiết học | Tham dự 30-49% tiết học | Tham dự <30% tiết học |  |      |

|                                                                                |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|--------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                        |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                               | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                        |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Vận dụng được lý thuyết để giải quyết yêu cầu của bài thi                      | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                               | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                            | Khá/TB khá                                             | Trung Bình                                          | Yếu                                         | Kém                                    | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                   | 7.9 – 6                                                | 5.9 – 5                                             | 4.9 – 3.0                                   | <3.0                                   |      |
| CLO1           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể Vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |      |
| CLO2           | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |      |
| CLO3           | Xác định chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Xác định khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Xác định được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Xác định sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể xác định hoặc sai hoàn toàn  |      |
| CLO4           | Thiết lập thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết          | Thiết lập chính xác nhưng kém linh hoạt                | Thiết lập được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thiết lập sai hoặc còn mắc nhiều lỗi        | Không thể thiết lập hoặc sai hoàn toàn |      |

|      |                                                                                             |                                                                                                    |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO5 | Phối hợp thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                              | Phối hợp chính xác nhưng kém linh hoạt                                                             | Phối hợp được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                   | Phối hợp sai hoặc còn nhiều lỗi                                          | Không thể phối hợp hoặc sai hoàn toàn                                           |  |
| CLO6 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                         | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                     |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Đình Minh Quý, Bùi Quang Hải | 2013         | <i>Giáo trình sinh cơ học TDTT</i>         | NXB TDTT Hà Nội.                        |
| 2                                 |                                     |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                     |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Chung Thủy, Lê Quý Phụng         | 1996         | <i>Sinh cơ học TDTT</i>                    | NXB TDTT Hà Nội.                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, thiết bị y học thể thao, hình ảnh, video liên quan đến môn học.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao**

**Ngành: Huấn luyện thể thao**

**Mã ngành: 7.81.03.02**

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần: 1YS08HQ</b>                                                                               | <b>1.2 Tên học phần: DINH DƯỠNG THỂ THAO</b>                                                                                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: SPORTS NUTRITION</b>                                                                                       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02 tín chỉ lý thuyết                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức</b>                                                                               | Khối kiến thức cơ sở ngành                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                          |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                                  |
| Thảo luận                                                                                                     |                                                                                                                                  |
| Thực hành                                                                                                     |                                                                                                                                  |
| Tự học                                                                                                        | 70 tiết                                                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Nguyễn Thúy Sinh<br>Email: tdttsinh@gmail.com                                                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | 1. TS. Nguyễn Thị Việt Nga<br>Email: vietngabc84@gmail.com<br>2. ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương<br>Email: nguyenduong24384@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Y sinh học TDDT                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Giải phẫu TDDT, Sinh lý TDDT                                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                  |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Y sinh học TDDT                                                                                                                  |

### **2. Mô tả tóm tắt học phần.**

Dinh dưỡng thể dục thể thao là một môn khoa học ứng dụng nằm trong hệ thống các môn Y sinh học TDDT, được giảng dạy ở chuyên ngành Huấn luyện TT của Trường đại học TDDT Bắc Ninh. Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về dinh dưỡng, chế độ dinh dưỡng cho những người tập luyện TDDT những kiến thức cơ bản về dinh dưỡng. Sau khi hoàn thành chương trình sinh viên có đủ năng lực vận dụng những kiến thức dinh dưỡng vào công tác chăm sóc sức khỏe VĐV và nghiên cứu khoa học TDDT, nâng cao thành tích thể thao. Học phần cung cấp cho người học các kiến thức căn bản về nhu cầu năng lượng và khẩu phần dinh dưỡng của vận động viên thể thao, góp phần giúp vận động viên có khả năng phát triển kiến thức để tự thiết kế khẩu phần dinh dưỡng hợp lý cho bản thân mình, cho vận động viên các môn thể thao ở các lứa tuổi khác nhau. Sử dụng thực phẩm một cách khoa học đáp ứng yêu cầu của huấn luyện hiện đại trong đó vận động viên hiểu biết về “thực đơn dinh dưỡng” của mình.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                      | CDR của CTĐT<br>(3) | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| CO1             | <i>Về kiến thức:</i> Sinh viên có kiến thức cơ bản về dinh dưỡng TT để tư vấn, chăm sóc sức khỏe và nâng cao hiệu suất hoạt động của vận động viên                                                                                                         | PLO1<br>PLO3        | 3           |
| CO2             | <i>Về kỹ năng:</i> Sinh viên có kỹ năng phát hiện vấn đề, kiểm tra, điều chỉnh, xây dựng chế độ dinh dưỡng và tập luyện hợp lý để chăm sóc sức khỏe vận động viên và nâng cao hiệu suất hoạt động                                                          | PLO7                | 4           |
| CO3             | <i>Về thái độ:</i> Sinh viên có ý thức chủ động, tự học, có khả năng làm việc nhóm, tự nghiên cứu các vấn đề liên quan đến dinh dưỡng trong thể dục thể thao. Tích cực phát triển năng lực bản thân và giải quyết các vấn đề trong các tình huống thay đổi | PLO10               | 5           |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Áp dụng kiến thức dinh dưỡng TT vào công tác tư vấn, chăm sóc sức khỏe cho vận động viên và người tập TT.                                                                                            | I, T, U                    |
| CLO2   | <b>Vận dụng được kiến thức dinh dưỡng thể thao</b> để giải thích và xử lý các tình huống thực tế trong huấn luyện và thi đấu.                                                                        | I, T, U                    |
| CLO3   | <b>Phân tích nhu cầu dinh dưỡng của vận động viên</b> theo từng giai đoạn huấn luyện, loại hình thể thao, giới tính, thể trạng và chu kỳ huấn luyện.                                                 | T, U                       |
| CLO4   | Điều chỉnh các chất dinh dưỡng và thực phẩm phù hợp với các giai đoạn huấn luyện và thi đấu. Tư vấn về dinh dưỡng cho các vận động viên ở các môn thể thao khác nhau.                                | T, U                       |
| CLO5   | Kiểm tra, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của vận động viên. Áp dụng hiệu quả của các chế độ dinh dưỡng khác nhau đối với hiệu suất hoạt động, thời gian phục hồi của VĐV.                            | U                          |
| CLO6   | Xây dựng kế hoạch sử dụng thực phẩm chức năng và chất bổ sung dinh dưỡng khoa học, đảm bảo tính an toàn, hợp pháp và hiệu quả.                                                                       | U                          |
| CLO7   | Thể hiện thái độ tích cực trong việc học tập, chủ động tìm hiểu và áp dụng kiến thức dinh dưỡng vào thực tiễn thể thao.                                                                              | U                          |
| CLO8   | Tuân thủ nguyên tắc đạo đức trong tư vấn và thực hành dinh dưỡng, bảo đảm công việc luôn đạt chất lượng cao, thường xuyên cập nhật các kiến thức mới nhằm nâng cao chất lượng hoạt động nghề nghiệp. | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 2                                            | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 2 | 2                                            | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 3 | 2                                            | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO4  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     |
| CLO5  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     |
| CLO6  | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 7 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| CLO 8 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <p><b>Bài 1. NHẬP MÔN DINH DƯỠNG TDTT</b></p> <p><b>I. Khái niệm về dinh dưỡng</b></p> <p><b>II. Lịch sử phát triển của khoa học dinh dưỡng</b></p> <p><b>III. Những vấn đề dinh dưỡng lớn hiện nay</b></p> <p><b>IV. Tầm quan trọng của dinh dưỡng thể thao.</b></p> <p><b>V. Phân loại các chất dinh dưỡng</b></p> <p><b>VI. Các khuyến nghị dinh dưỡng</b></p> <p>1. Nhu cầu năng lượng trung bình ước tính</p> <p>2. Nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị</p> <p>3. Lượng ăn vào đủ</p> <p>4. Lượng ăn vào tối đa chấp nhận được</p> <p>5. Giá trị hàng ngày</p> | CLO1<br>CLO7<br>CLO8  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b></p> <p>+ Khái niệm, nhiệm vụ và nội dung của dinh dưỡng TDTT</p> <p>+ Tầm quan trọng của dinh dưỡng thể thao</p> <p>+ Phân loại các chất dinh dưỡng và các khuyến nghị dinh dưỡng</p> <p><b>- Hình thức đánh giá:</b> vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4       | <p><b>Bài 2. NHU CẦU NĂNG LƯỢNG</b></p> <p><b>I. Khái niệm</b></p> <p><b>II. Các yếu tố gây tiêu hao năng lượng</b></p> <p><b>1. Năng lượng cho chuyển hóa cơ sở</b></p> <p><b>2. Năng lượng cho hoạt động, vận động</b></p> <p><b>3. Năng lượng cho tiêu hóa thức ăn và chuyển hóa chất dinh dưỡng</b></p> <p><b>4. Nhu cầu năng lượng cho sinh nhiệt.</b></p> <p><b>III. Xác định nhu cầu năng lượng.</b></p> <p><b>IV. Phân bố năng lượng các bữa ăn trong ngày.</b></p> <p><b>V. Tính cân đối về năng lượng của các chất sinh năng lượng. Điều hòa nhu cầu năng lượng</b></p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Bài tập cá nhân: Tính toán nhu cầu năng lượng cho chuyển hóa cơ sở, nhu cầu năng lượng của một đối tượng cụ thể. Tính toán năng lượng tiêu thụ trong quá trình tập luyện. Tính toán năng lượng cần thiết từ G, L, Pr cho người tập luyện ở các môn thể thao khác nhau</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khái niệm nhu cầu năng lượng</li> <li>+ Các yếu tố gây tiêu hao năng lượng</li> <li>+ Xác định nhu cầu năng lượng.</li> <li>+ <b>Phân bố năng lượng các bữa ăn trong ngày. Tính cân đối về năng lượng của các chất sinh năng lượng.</b></li> </ul> <p><b>- Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</li> <li>+ Báo cáo kết quả cá nhân tính toán nhu cầu năng lượng cho chuyển hóa cơ sở, nhu cầu năng lượng của một đối tượng cụ thể. Tính toán năng lượng tiêu thụ trong quá trình tập luyện. Tính toán năng lượng cần thiết từ G, L, Pr cho người tập luyện ở các môn thể thao khác nhau.</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2       | <p><b>Bài 3. NHU CẦU CÁC CHẤT DINH DƯỠNG</b></p> <p><b>I. Nhu cầu các chất sinh năng lượng</b></p> <p>1. Nhu cầu về Glucid</p> <p>2. Nhu cầu về Lipid</p> <p>3. Nhu cầu về Protid</p> <p><b>II. Nhu cầu về các chất không sinh năng lượng</b></p> <p><b>1. Nhu cầu các vitamin</b></p> <p>1.1. Nhu cầu về các vitamin tan trong nước</p> <p>1.2. Nhu cầu về các vitamin tan trong chất béo</p> <p><b>2. Nhu cầu chất khoáng.</b></p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO7<br>CLO8         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Bài tập trắc nghiệm trên phần mềm team</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhu cầu các chất sinh năng lượng</li> <li>+ Nhu cầu về các chất không sinh năng lượng</li> </ul> <p>- <b>Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</li> <li>+ Bài tập trắc nghiệm cá nhân</li> </ul>                                                        |
| 4       | <p><b>Bài 4. CÂN BẰNG NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG TDTT</b></p> <p><b>I. Vai trò và phân bố của nước trong cơ thể.</b></p> <p><b>II. Các nguồn cung cấp nước.</b></p> <p><b>III. Các con đường tiêu hao nước.</b></p> <p><b>IV. Sự tạo nhiệt trong quá trình hoạt động</b></p> <p><b>V. Tác hại của mất cân bằng nước.</b></p> <p><b>VI. Yêu cầu bồi hoàn nước.</b></p> <p><b>VII. Bổ sung nước trước, trong và sau khi tập</b></p>          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: Pha dung dịch nước uống tối ưu cho vận động viên</li> <li>- Tính nhu cầu về nước cho một đối tượng nhất định. Tính lượng nước</li> </ul>                                                                                                                                                    | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vai trò và phân bố của nước trong cơ thể. Các nguồn cung cấp nước và các con đường tiêu hao nước.</li> <li>+ Tác hại của mất cân bằng nước và bổ sung nước trước, trong và sau khi tập luyện.</li> </ul> <p>- <b>Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên</li> </ul> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>luyện.</b><br>1. Bỏ sung nước trước khi tập luyện<br>2. Bỏ sung nước trước khi tập luyện<br>3. Bỏ sung nước trước khi tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                              | mất khi hoạt động TDDT<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị nguyên liệu<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                          | trên lớp;<br>+ Báo cáo cá nhân: kết quả thực hành                                                                                                                                                                                                                                    |
| 2       | <b>Bài 5. ĐẶC ĐIỂM DINH DƯỠNG CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN</b><br><b>I. Yêu cầu về dinh dưỡng hợp lý</b><br>1. Cân bằng năng lượng<br>2. Cân đối về tỷ lệ giữa các chất sinh năng lượng<br>3. Vitamin và các chất bổ sung<br>4. Thức ăn dễ tiêu<br>5. Chế độ ăn uống hợp lý<br>6. Cung cấp đủ nước.<br><b>II. Đặc điểm dinh dưỡng của các loại hình vận động</b><br>1. Đặc điểm dinh dưỡng đối với tập luyện tốc độ<br>2. Đặc điểm dinh dưỡng đối với tập luyện sức mạnh<br>3. Đặc điểm dinh dưỡng đối với tập luyện tính linh hoạt.<br>4. Đặc điểm dinh dưỡng đối với tập luyện sức bền | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, thảo luận nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng dạy lý thuyết<br>- Thảo luận: Đặc điểm dinh dưỡng của vận động viên có điểm gì khác biệt với người bình thường?<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị thảo luận và phản biện<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b> | <b>- Nội dung đánh giá:</b><br>+ Yêu cầu về dinh dưỡng hợp lý.<br>+ Đặc điểm dinh dưỡng của các loại hình vận động: sức nhanh, sức mạnh, sức bền, tính linh hoạt<br><b>- Hình thức đánh giá:</b><br>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br>+ Báo cáo nhóm: kết quả thảo luận |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                              | Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 4       | <p><b>Bài 6. CHẾ ĐỘ DINH DƯỠNG CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN Ở CÁC THỜI KỲ THI ĐẤU</b></p> <p><b>I. Chế độ dinh dưỡng ở thời kỳ trước thi đấu</b></p> <p>1. Mục tiêu dinh dưỡng</p> <p>2. Lựa chọn thực phẩm phù hợp</p> <p><b>II. Chế độ dinh dưỡng ở thời kỳ trong thi đấu</b></p> <p>1. Mục tiêu dinh dưỡng</p> <p>2. Lựa chọn đồ uống phù hợp</p> <p><b>III. Chế độ dinh dưỡng ở thời kỳ sau thi đấu</b></p> <p>1. Mục tiêu dinh dưỡng</p> <p>2. Bổ sung glycogen và protein</p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Bài tập cá nhân: Khuyến nghị chế độ dinh dưỡng cho vận động viên khi thi đấu của một môn thể thao cụ thể</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <p>Chế độ dinh dưỡng trước, trong và sau thi đấu.</p> <p>- <b>Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</li> <li>+ Báo cáo cá nhân: đưa ra khuyến nghị chế độ dinh dưỡng cho vận động viên khi thi đấu của một môn thể thao cụ thể</li> </ul> |
| 4       | <p><b>Bài 7. CHẾ ĐỘ DINH DƯỠNG ĐỐI VỚI MỘT SỐ MÔN THỂ THAO</b></p> <p><b>I. Phân loại các bài tập thể thao theo quan điểm dinh dưỡng.</b></p> <p><b>II. Các môn thể thao với thời gian ngắn.</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phân loại các bài tập thể thao theo quan điểm dinh dưỡng</li> <li>+ Chế độ dinh dưỡng của một số môn thể thao.</li> </ul> <p>- <b>Hình thức</b></p>                                                                                                                       |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>1. Các môn thể thao với nỗ lực ngắn một lần hoặc lặp lại</p> <p>2. Các môn thể thao với cố gắng kéo dài</p> <p><b>III. Các hoạt động thể thao với thời gian dài.</b></p> <p><b>IV. Các hoạt động thể thao với thời gian trung bình.</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                   | <p>nhóm: Khuyến nghị dinh dưỡng cho một số môn thể thao</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi, trả lời và chuẩn bị thảo luận</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p>                                                                                                                                                    | <p><b>đánh giá:</b></p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> <p>+ Báo cáo kết quả thảo luận nhóm: đưa ra khuyến nghị dinh dưỡng cho một số môn thể thao</p>                                                                                                                            |
| 2       | <p><b>Bài 8. CÁC DƯỢC CHẤT HỖI PHỤC TRONG HOẠT ĐỘNG TDTT</b></p> <p><b>I. Đại cương về dược chất hồi phục</b></p> <p>1. Nhiệm vụ chủ yếu của dược học thể thao</p> <p>2. Ảnh hưởng của dược chất đối với sự hoạt động của hệ thống sinh lý</p> <p>3. Các yêu cầu cơ bản trong sử dụng dược chất hồi phục</p> <p>4. Một số khuyến cáo khi sử dụng dược chất hồi phục trong thể thao</p> <p>5. Phân loại các chất hồi phục trong thể thao</p> <p><b>II. Một số dược chất hồi phục trong thể thao.</b></p> <p>1. Vitamin và coenzyme</p> <p>2. Các chất chống tình trạng thiếu oxy của cơ thể</p> <p>3. Các chất điều hòa chuyển hóa</p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO6<br/>CLO7<br/>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Giảng dạy lý thuyết</p> <p>- Thực hành: Tìm hiểu và tra cứu các chất cấm trong thể thao trên phần mềm ADEL</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b></p> <p>Đại cương về dược chất hồi phục. Một số dược chất hồi phục trong thể thao</p> <p>- <b>Hình thức đánh giá:</b> + Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp; + Kết quả thực hành cá nhân: Tìm hiểu và tra cứu các chất cấm trong thể thao trên phần mềm ADEL</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 4. Các chất tăng cường tái tạo<br>5. Các thảo dược                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                              | Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 2       | <p><b>Bài 9. ĐÁNH GIÁ KHẨU PHẦN ĂN</b></p> <p><b>I. Xác định nhu cầu năng lượng và các chất dinh dưỡng cho VĐV (theo tuổi, giới tính, cân nặng, đặc thù vận động...).</b></p> <p><b>II. Sử dụng được bảng thành phần dinh dưỡng thực phẩm Việt Nam để tính thành phần các chất dinh dưỡng và tỷ lệ cân đối giữa các chất dinh dưỡng trong phẩu phần.</b></p> <p><b>III. Đánh giá đặc điểm cân đối của khẩu phần ăn.</b></p> <p><b>IV. Đánh giá mức đáp ứng nhu cầu về năng lượng và dinh dưỡng của khẩu phần ăn.</b></p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO7<br>CLO8                 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: đánh giá khẩu phần ăn</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi, trả lời và chuẩn bị dụng cụ để thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đánh giá đặc điểm cân đối của khẩu phần ăn.</li> <li>+ Đánh giá mức đáp ứng nhu cầu về năng lượng và dinh dưỡng của khẩu phần ăn.</li> </ul> <p><b>- Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Viết báo cáo cá nhân: kết quả đánh giá khẩu phần ăn</li> </ul> |
| 2       | <p><b>Bài 10. THIẾT LẬP KHẨU PHẦN ĂN CHO VẬN ĐỘNG VIÊN</b></p> <p><b>I. Xác định đối tượng.</b></p> <p><b>II. Xác định nhu cầu năng lượng</b></p> <p><b>III. Xác định nhu cầu các chất dinh dưỡng.</b></p> <p><b>IV. Thiết kế bữa ăn cho VĐV</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gọi mở-vấn đáp, thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thực hành: thiết lập thực đơn cho VĐV</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p>                                                                                                                                                                                                                          | <p><b>- Nội dung đánh giá:</b> Thực đơn</p> <p><b>- Hình thức đánh giá:</b> bài viết cá nhân nộp tại lớp</p>                                                                                                                                                                                                                                                         |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                          |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                |                                                             | <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi, trả lời và chuẩn bị dụng cụ thực hành</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p>                                                                                                                        |                                                                                                                                                       |
| 2       | <p><b>BÀI 11. ÔN TẬP</b></p> <p>I. Tổng kết nội dung học phần.</p> <p>II. Rà soát nội dung ôn tập chuẩn bị thi kết thúc học phần.</p> <p>III. Giải đáp phản hồi người học.</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Giảng dạy lý thuyết</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>- <b>Nội dung đánh giá:</b> Nội dung ôn tập thi kết thúc học phần</p> <p>- <b>Hình thức đánh giá:</b> vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10/4/chữ

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                       | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO7<br>CLO8   | 10%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                | CĐR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của nhóm, kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, tương tác, chia sẻ giữa sinh viên với sinh viên và sinh viên với giảng viên. | - Nghiên cứu sản phẩm chung của nhóm, quan sát hoạt động của nhóm, thuyết trình diễn sản phẩm của nhóm<br>- Kiểm tra vấn đáp. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần                                                                            | Kiểm tra tự luận                                                                                                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                               |                                                      | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài thực hành, tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                             | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 60-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |

| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                               |     |                         |                    |                    |                    |                     |  |
|-----------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|---------------------|--|
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành để giải quyết yêu cầu của bài thi. | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $<30\%$ yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Xuất sắc/Giỏi</b>                                                      | <b>Khá/TB khá</b>                                       | <b>Trung Bình</b>                                            | <b>Yếu</b>                                    | <b>Kém</b>                                      | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8</b>                                                             | <b>7.9 – 6</b>                                          | <b>5.9 – 5</b>                                               | <b>4.9 – 3.0</b>                              | <b>&lt;3.0</b>                                  |             |
| CLO1                  | Áp dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết   | Áp dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ   | Áp dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                 | Áp dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều    | Không thể áp dụng hoặc sai hoàn toàn            |             |
| CLO2                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều   | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn           |             |
| CLO3                  | Phân tích chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân tích khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân tích được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu               | Phân tích sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể phân tích hoặc sai hoàn toàn          |             |
| CLO4                  | Điều chỉnh thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết          | Điều chỉnh chính xác nhưng kém linh hoạt                | Điều chỉnh được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ         | Điều chỉnh sai hoặc còn mắc nhiều lỗi         | Không thể điều chỉnh hoặc sai hoàn toàn         |             |
| CLO5                  | Kiểm tra, đánh giá thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết  | Kiểm tra, đánh giá chính xác nhưng kém linh hoạt        | Kiểm tra, đánh giá được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Kiểm tra, đánh giá sai hoặc còn mắc nhiều lỗi | Không thể kiểm tra, đánh giá hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO6                  | Xây dựng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách             | Xây dựng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa         | Xây dựng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu                | Xây dựng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều   | Không thể xây dựng hoặc sai hoàn toàn           |             |

|      |                                                                                               |                                                                                                      |                                                                                        |                                                                            |                                                                                         |  |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | giải quyết                                                                                    | đầy đủ                                                                                               |                                                                                        |                                                                            |                                                                                         |  |
| CLO7 | Thể hiện khả năng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                       | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                      | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                            | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                               | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                                  |  |
| CLO8 | Tuân thủ nguyên tắc làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Tuân thủ nguyên tắc làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Tuân thủ nguyên tắc làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Tuân thủ nguyên tắc làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không tuân thủ nguyên tắc làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lê Hữu Hưng   | 2008         | Dinh dưỡng thể thao và sức khỏe            | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Lê Quý Phương | 2009         | Dinh dưỡng TDTT                            | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                                                                                                                                              | Link trang web                                                                                    | Ngày cập nhật |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Cung cấp bài viết chuyên ngành, nghiên cứu khoa học, tài liệu hướng dẫn và hội thảo chuyên đề                                                                                   | <a href="https://www.sportsnutritionistsociety.org">https://www.sportsnutritionistsociety.org</a> | 22/4/2025     |
| 2  | Thư viện nghiên cứu và bài viết khoa học về nước, điện giải, phục hồi thể lực và chiến lược dinh dưỡng thi đấu. Có công cụ tính toán năng lượng và tư vấn kế hoạch ăn uống.     | <a href="https://www.gssiweb.org">https://www.gssiweb.org</a>                                     | 22/4/2025     |
| 3  | Cung cấp bài viết chuyên sâu và dễ hiểu về dinh dưỡng ứng dụng. Có chương trình đào tạo chứng chỉ quốc tế về dinh dưỡng thể thao.                                               | <a href="https://www.precisionnutrition.com">https://www.precisionnutrition.com</a>               | 22/4/2025     |
| 4  | Hướng dẫn chi tiết về chế độ ăn theo môn thể thao, giới tính, độ tuổi và mục tiêu luyện tập.                                                                                    | <a href="https://www.sportsdietitians.com.au">https://www.sportsdietitians.com.au</a>             | 22/4/2025     |
| 5  | Nền tảng chuyên phân tích bằng chứng khoa học về các loại thực phẩm bổ sung (supplements). Rất hữu ích để hiểu về tác dụng và liều lượng hợp lý của whey, creatine, caffeine... | <a href="https://examine.com">https://examine.com</a>                                             | 22/4/2025     |



## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, giáo trình, hình ảnh, video liên quan đến môn học.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                      |                                                         |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                |                                                         |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1LL07GHQY                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> LỊCH SỬ TDTT                   |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn x | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> History of sports             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                | 02                                                      |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                              | Kiến thức cơ sở ngành                                   |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                         |                                                         |
| Lý thuyết                                                                                            | 28 tiết                                                 |
| Bài tập                                                                                              |                                                         |
| Thảo luận                                                                                            | 02 tiết                                                 |
| Thực hành                                                                                            |                                                         |
| Tự học                                                                                               | 70 tiết                                                 |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                   |                                                         |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                           | Ths. Đồng Thị Bích Hồng<br>Email:bichhong2408@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                  | TS.Lộc Đình Cương<br>Email:                             |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                           | BM LLTDTT                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                               |                                                         |
| Học phần tiên quyết:                                                                                 | Không có                                                |
| Học phần song hành:                                                                                  | Không có                                                |
| Học phần kế tiếp:                                                                                    | Không có                                                |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trong chương trình đào tạo trình độ cử nhân của ngành HLTT, học phần Lịch sử TDTT nằm trong nhóm các học phần kiến thức cơ sở ngành. Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về Lịch sử TDTT, là một trong những môn học thuộc khoa học xã hội. Là một bộ phận của khoa học lịch sử và một phần quan trọng nhằm trang bị những kiến thức khoa học trong lĩnh vực TDTT.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Hiểu, nắm được, phân tích, giải thích được những kiến thức về lịch sử TDTT từ thời kỳ tiền cổ đến nay
- Khái quát hóa, hệ thống hóa được những tri thức cơ bản về Lịch sử TDTT:
  - + Sự hình thành những quan điểm, các trường phái thể dục
  - + Sự nảy sinh và phát triển của phong trào Thể thao hiện đại
  - + Sự hình thành và phát triển TDTT ở Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử.
- Bồi dưỡng tình cảm và tinh thần trách nhiệm đối với nghề nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                          | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Tìm hiểu TDTT thời kỳ cổ đại, thời kỳ trung cổ                                           | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Nắm được đặc điểm TDTT thời kỳ cận đại                                                   | <b>T</b>                   |
| <b>CLO3</b> | TDTT thời kỳ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới và sau chiến tranh thế giới lần thứ hai. | <b>T</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Phong trào Olympic hiện đại.                                                             | <b>T</b>                   |
| <b>CLO5</b> | TDTT dân tộc Việt Nam buổi đầu dựng nước, thời kỳ Bắc thuộc và thời kỳ phong kiến.       | <b>I,T</b>                 |
| <b>CLO6</b> | TDTT Việt Nam thời kỳ thực dân Pháp xâm lược đến cách mạng tháng 8 năm 1945              | <b>T</b>                   |
| <b>CLO7</b> | TDTT Việt Nam từ sau cách mạng Tháng Tám 1945 đến năm 1954.                              | <b>T</b>                   |
| <b>CLO8</b> | TDTT Việt Nam thời kỳ 1954 đến 1975                                                      | <b>I,T</b>                 |
| <b>CLO9</b> | TDTT từ sau khi thống nhất đất nước (1975) đến nay.                                      | <b>T,U</b>                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 0                                            | 0    | 1    | 0    | 1    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 1    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 3</b> | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 1    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO4</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 1    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO5</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 1    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO6</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 2    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO7</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 2    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO8</b>  | 0                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 2    | 0    | 0    | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                           | Bài đánh giá                     |
|------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------|----------------------------------|
|                  | <b>Học trình 1: Lịch sử TDTT thế giới</b><br>+ Số tiết: 16 | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình | Nội dung đánh giá:<br>+ Đặc điểm |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p><b>+ Bài 1: TDTT thời kỳ cổ đại</b></p> <p>1. TDTT trong xã hội nguyên thủy</p> <p>2. TDTT ở các quốc gia chiếm hữu nô lệ trong thế giới cổ đại.</p> <p><b>+ Bài 2: TDTT thời kỳ trung cổ</b></p> <p>1. TDTT thời phong kiến sơ kỳ.</p> <p>2. TDTT thời kỳ chủ nghĩa phong kiến phát triển.</p> <p><i>2.1. Huấn luyện Thể lực quân sự của Phong kiến (Hệ thống giáo dục hiệp sĩ)</i></p> <p><i>2.2. TDTT của quân chủng nhân dân</i></p> <p>3. TDTT thời kỳ chủ nghĩa tan rã.</p> <p><b>+ Bài 3: TDTT trong thời kỳ đầu của thời kỳ cận đại</b></p> <p>1. Những cơ sở tư tưởng lý luận của Giáo dục thể chất.</p> <p>2. Sự xuất hiện và phát triển của các hệ thống giáo dục thể chất quốc gia ở Châu Âu.</p> <p>3. Giáo dục thể chất và thể thao ở các nước khác.</p> <p>4. Các nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng bàn về giáo dục thể chất.</p> <p><b>+ Bài 4: TDTT trong thời kỳ thứ hai của thời kỳ cận đại.</b></p> <p>1. Phong trào Thể thao của công nhân sau công xã Pari</p> <p>2. Sự phát triển tiếp tục của Thể thao và các hệ</p> | CLO4                  | <p>PP thảo luận trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</p> <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị câu trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> | <p>TDTT trong xã hội nguyên thủy?</p> <p>+ Đặc điểm TDTT thời kỳ trung cổ?</p> <p>Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp</p> <p>Nội dung đánh giá: +Đặc điểm TDTT thời kỳ cận đại?</p> <p>Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp</p> <p>Nội dung đánh giá: Đặc điểm TDTT thời kỳ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới và sau chiến tranh</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                     |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>thống giáo dục thể chất.</p> <p><b>+ Bài 5: TDTT thời kỳ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới và sau chiến tranh thế giới lần thứ hai.</b></p> <p>1. TDTT trong thời kỳ giữa hai cuộc đại chiến thế giới.</p> <p>2. Sự phát triển TDTT sau đại chiến thế giới lần thứ hai.</p> <p><b>+ Bài 6: Phong trào Olympic hiện đại.</b></p> <p>1. Sự phát triển của thể thao và việc thành lập các tổ chức thể thao quốc tế.</p> <p>2. Sự thành lập Ủy Ban Olympic quốc tế. Các đại hội trước chiến tranh thế giới lần thứ nhất.</p> <p><b>+ Bài 7: Phong trào Olympic hiện đại (tiếp theo).</b></p> <p>1. Sự phát triển của phong trào thể thao quốc tế giữa hai cuộc đại chiến thế giới. Các đại hội Olympic giữa hai cuộc đại chiến.</p> <p>2. Hoàn cảnh lịch sử và sự phát triển phong trào thể thao quốc tế sau chiến tranh thế giới lần thứ hai. Các đại hội Olympic sau chiến tranh thế giới lần thứ hai.</p> <p><b>+ Bài 8: Thảo luận</b></p> <p>1. TDTT thời kỳ cổ đại.</p> <p>2. TDTT thời kỳ trung cổ</p> <p>3. TDTT thời cận đại.</p> <p>4. TDTT giữa hai cuộc đại chiến và sau chiến tranh thế giới lần 2.</p> <p>5. Vai trò của nhà sư phạm người Pháp Piêđơ</p> |                       | <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p>Thảo luận nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị câu trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p>Yêu cầu sinh viên: Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, giải quyết tình huống</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>thế giới lần thứ hai?</p> <p>Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp</p> <p>Nội dung đánh giá: Các vấn đề thảo luận</p> <p>Hình thức đánh giá: Các bài tự luận ngắn tại lớp</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>Cubechtanh trong việc thành lập UBOLP quốc tế và tổ chức các đại hội Olympic.</p> <p>6. Những đặc điểm chính của các đại hội Olympic trước chiến tranh thế giới lần thứ nhất, giữa hai cuộc đại chiến và sau chiến tranh thế giới lần thứ 2.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|                  | <p><b>Học trình 2: Lịch sử TDTT ở Việt Nam</b><br/> <b>+ Bài 9: TDTT dân tộc Việt Nam buổi đầu dựng nước, thời kỳ Bắc thuộc và thời kỳ phong kiến.</b><br/> 1. TDTT dân tộc Việt Nam buổi đầu dựng nước.<br/> 2. TDTT dân tộc Việt Nam thời kỳ Bắc thuộc .<br/> 3. TDTT dân tộc Việt Nam trong thời kỳ phong kiến độc lập.<br/> <b>+ Bài 10: TDTT Việt Nam thời kỳ thực dân Pháp xâm lược đến cách mạng tháng 8 năm</b><br/> 1. Hoàn cảnh lịch sử.<br/> 2. TDTT ở các công sở và trường học.<br/> 3. Các hoạt động thể thao dân dã.<br/> <b>+ Bài 11: TDTT Việt Nam từ sau cách mạng Tháng Tám 1945 đến năm 1954.</b><br/> 1. Cách mạng tháng 8 thành công và sự ra đời một nền TDTT của nhân dân lao động.<br/> 2. Sự phát triển TDTT ở vùng tự do kháng chiến và TDTT trong vùng địch tạm chiếm.<br/> <b>+ Bài 12: TDTT Việt</b></p> | <p>CLO2<br/>CLO3</p> <p>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/> PP thuyết trình<br/> PP gợi mở - vấn đáp<br/> <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> - Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/> <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/> - Đọc tài liệu<br/> Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br/> <b>Địa điểm học:</b><br/> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br/> <b>Hoạt động tự học:</b><br/> Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br/> - Tự học do SV tự chọn địa điểm<br/> <b>Phương pháp dạy học:</b><br/> PP thuyết trình trên lớp<br/> PP gợi mở - vấn đáp<br/> <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> - Nghe giảng do giảng viên trình</p> | <p>Nội dung đánh giá:<br/> + TDTT dân tộc Việt Nam buổi đầu dựng nước?<br/> + TDTT dân tộc Việt Nam thời kỳ Bắc thuộc?<br/> + TDTT dân tộc Việt Nam trong thời kỳ phong kiến độc lập.?<br/> <br/> Hình thức đánh giá:<br/> Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp<br/> <br/> Nội dung đánh giá: + đặc điểm</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p><b>Nam thời kỳ 1954 đến 1975</b></p> <p>1. Hoàn cảnh lịch sử.</p> <p>2. TDTT ở miền Bắc Xã hội chủ nghĩa sau hòa bình lập lại (Thời kỳ 1954 – 1975).</p> <p>3. TDTT trong các vùng giải phóng ở miền Nam Việt Nam.</p> <p>4. TDTT dưới chế độ ngụy quyền Sài gòn ở miền Nam Việt Nam.</p> <p><b>+ Bài 13: TDTT từ sau khi thống nhất đất nước (1975) đến nay.</b></p> <p>1. Hoàn cảnh lịch sử.</p> <p>2. Đường lối chính sách của Đảng và nhà nước về TDTT.</p> <p>3. Các hoạt động TDTT chủ yếu sau khi thống nhất đất nước.</p> <p><b>+ Bài 14: Sự thành lập và hoạt động của Ủy Ban Olympic Việt Nam</b></p> <p>1. Sự thành lập Ủy Ban Olympic Việt Nam. Hoạt động đối nội, đối ngoại, hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ.</p> <p>2. Sự thành lập các liên đoàn, hiệp hội thể thao Việt Nam.</p> <p><b>+ Bài 15: Thảo luận.</b></p> |                       | <p>bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị câu trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</p> <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị câu trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> | <p>TDTT Việt Nam thời kỳ 1954 đến 1975, từ 1975 đến nay?</p> <p>Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp</p> <p>Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Hoạt động đối nội, đối ngoại, hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ?</p> <p>+ Sự thành lập các liên đoàn, hiệp hội thể thao Việt Nam?</p> <p>Hình thức đánh giá: Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                 | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO6                                         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (bài viết tại lớp) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

**9. Rubric kiểm tra đánh giá**

**9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết**

| 11. Tiêu chí đánh giá học phẩm tự thuyết |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
|------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                 | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                          |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                          |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                      |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu       | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập    | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |

| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                                                                                      | <b>Hiểu căn kẽ</b>                                                               | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                               | <b>Biết sơ sai</b>                                                   | <b>Mới bắt đầu</b>                                      | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b>                                                                                                                                                      | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                 | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                | <b>4.9 – 3.0</b>                                                     | <b>2.9 - 0</b>                                          |             |
| CLO1                  | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |             |
| CLO2                  |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
| CLO 3                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
| CLO.....              |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
| CLOn                  |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |



## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                  | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                              |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Xuân Sinh             | 2000         | Lịch sử TDTT                               | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Lê Anh Thơ, Nguyễn Thị Xuyên | 2009         | Lịch sử TDTT                               | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                              |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Văn Hiếu,             | 2018         | <i>Lịch sử TDTT</i>                        | NXB TDTT HÀ NỘI                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                                        | Link trang web                                                                                                | Ngày cập nhật |
|----|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kiến thức tổng quan về sự phát triển TDTT từ thời kỳ tiền sử đến hiện đại | <a href="https://vi.wikipedia.org/wiki/Lịch_sử_thể_thao">https://vi.wikipedia.org/wiki/Lịch_sử_thể_thao</a> . |               |
| 2  | lịch sử và các môn thể thao khác nhau                                     | <a href="https://vi.wikipedia.org/wiki/Thể_thao">https://vi.wikipedia.org/wiki/Thể_thao</a> .                 |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                              |                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1TL204GHQY                                                                 | 1.2 Tên học phần: Văn hóa thể thao            |
| 1.3 Loại học phần:<br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Sports Culture             |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                              | 02                                            |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                            | Khối kiến thức cơ sở ngành                    |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                       |                                               |
| Lý thuyết                                                                                   | 30 tiết                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                         | 0 tiết                                        |
| Thực hành                                                                                   | 0 tiết                                        |
| Tự học                                                                                      | 70 tiết                                       |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                 |                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                  | ThS. Lê Cảnh Khôi Email: canhkhoi75@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                         | ThS. Nguyễn Đức Doanh Email:                  |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                  | Bộ môn Tâm lý, Giáo dục TDTT                  |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                             |                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                        | Không                                         |
| Học phần học trước:                                                                         | ....                                          |
| Học phần song hành:                                                                         | ....                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Văn hóa thể thao trong chương trình đào tạo đại học ngành Huấn luyện thể thao được trình bày qua 4 chương gồm các nội dung chính như sau: Tổng quan về văn hóa và văn hóa thể thao như khái niệm, đặc điểm, vai trò, các yếu tố tác động... những yếu tố cấu thành nên văn hóa thể thao đó là triết lý thể thao, luật lệ thể thao, đạo đức thể thao và những biểu hiện của văn hóa thể thao trong đó có bao gồm nhân cách văn hóa của các chủ thể trong hoạt động thể thao và văn hóa thể thao trong các hoạt động cụ thể; Văn hóa thể thao quốc tế và văn hóa thể thao Việt Nam; Xác định những vấn đề lý luận cơ bản về giáo dục văn hóa thể thao cho vận động viên thể thao. Các nội dung trên chương trình được thể hiện bằng các hình thức diễn giải, phân tích kết hợp với một số hình ảnh minh họa. Cuối mỗi chương đều có phần tóm lược và câu hỏi ôn tập nhằm giúp người học củng cố lại và phát triển các kiến thức đã học.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

**CO1:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý luận văn hóa và văn hóa thể thao, những yếu tố cấu thành nên văn hóa thể thao, những biểu hiện của văn hóa thể thao trong đó bao gồm nhân cách văn hóa của các chủ thể trong hoạt động thể thao và văn hóa thể thao trong các hoạt động cụ thể; Văn hóa thể thao quốc tế và văn hóa thể thao Việt

**CO2:** Phát triển những kỹ năng cơ bản liên quan đến văn hóa thể thao như kỹ năng nhận biết, phân tích, giải thích được những biểu hiện của văn hóa thể thao trong hoạt động thực tiễn; kỹ năng rèn luyện VHTT cho bản thân, kỹ năng giáo dục văn hóa thể thao cho HS, VĐV.

**CO3:** Bồi dưỡng hình thành những tình cảm nghề nghiệp và những thói quen hành vi văn hóa của người GV, HLV thể dục thể thao; rèn luyện tính tự giác, tích cực, văn minh, văn hóa trong hoạt động chuyên môn

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                             | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu được những vấn đề chung về VHTT, các thành phần trong cấu trúc văn hóa thể thao và Văn hóa nhân cách của các chủ thể trong hoạt động thể thao | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Hiểu được các hình thức biểu hiện của văn hóa thể thao trong các hoạt động cụ thể.                                                                 | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Hiểu rõ những nét cơ bản về Văn hóa thể thao quốc tế và Văn hóa thể thao Việt Nam.                                                                 | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Có kỹ năng nhận biết, đánh giá và thể hiện được những biểu hiện của văn hóa thể thao trong hoạt động thực tiễn.                                    | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Có kỹ năng rèn luyện VHTT cho bản thân                                                                                                             | <b>U</b>                          |
| <b>CLO6</b>   | Có kỹ năng giáo dục văn hóa thể thao cho HS, VĐV                                                                                                   | <b>U</b>                          |
| <b>CLO7</b>   | Có ý thức rèn luyện tính văn minh, văn hóa trong hoạt động chuyên môn                                                                              | <b>T</b>                          |
| <b>CLO8</b>   | Tích cực học hỏi, cập nhật kiến thức mới về Văn hóa thể thao để nâng cao hiệu quả công tác.                                                        | <b>T</b>                          |
| <b>CLO9</b>   | Thấu hiểu và hỗ trợ vận động viên trong quá trình phát triển nhân cách văn hóa và chuyên môn.                                                      | <b>T</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 2                                                   |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
| <b>CLO 2</b> | 2                                                   |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
| <b>CLO 3</b> | 2                                                   |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
| <b>CLO4</b>  | 2                                                   |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
| <b>CLO5</b>  | 2                                                   |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
| <b>CLO7</b>  |                                                     |             |             |             |             |             |             |             |             | 2            |
| <b>CLO8</b>  |                                                     |             |             |             |             |             |             | 2           |             |              |
| <b>CLO9</b>  |                                                     |             |             |             |             |             |             | 2           |             |              |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:  
0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4       | <p><b>Bài 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG CỦA VĂN HÓA THỂ THAO.</b></p> <p><b>1.1. Khái quát chung về văn hóa</b></p> <p>1.1.1. Khái niệm văn hóa và vai trò của văn hóa.</p> <p>1.1.2. Chức năng của văn hóa</p> <p>1.1.3. Các yếu tố cấu thành văn hóa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn hóa vật chất</li> <li>- Văn hóa tinh thần</li> </ul> <p><b>1.2. Khái quát về văn hóa thể thao</b></p> <p>1.2.1. Khái niệm văn hóa thể thao</p> <p>1.2.2. Đặc điểm của VH TT.</p> <p>1.2.3. Các yếu tố tác động đến văn hóa thể thao.</p> <p>1.2.4. Vai trò của văn hóa thể thao.</p> <p><b>1.3.. Ý nghĩa của môn học Văn hóa thể thao trong chương trình đào tạo cán bộ TDTT</b></p> | CLO1<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khái niệm văn hóa thể thao</li> <li>+ Đặc điểm của VH TT.</li> <li>+ Các yếu tố tác động đến văn hóa thể thao.</li> <li>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</li> </ul> |
| 8       | <p><b>Bài 2. HÌNH THỨC BIỂU HIỆN CỦA VĂN HÓA THỂ THAO.</b></p> <p><b>2.1. Các thành phần trong cấu trúc văn hóa thể thao</b></p> <p>2.1.1. Triết lý thể thao.</p> <p>2.1.2. Luật lệ thể thao.</p> <p>2.1.3. Đạo đức thể thao.</p> <p>2.1.4. Thành tích thể thao.</p> <p><b>2.2. Văn hóa nhân cách của các chủ thể trong hoạt động thể thao</b></p> <p>2.2.1. Nhân cách văn hóa</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Bài tập: Đánh giá thể hình cho nhóm sinh viên trong lớp</li> </ul>        | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các thành phần trong cấu trúc văn hóa thể thao</li> <li>+ Văn hóa nhân cách của các chủ thể trong hoạt động thể thao</li> <li>+ Các hình</li> </ul>                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>vận động viên thể thao.</p> <p>2.2.2.Nhân cách văn hóa huấn luyện viên thể thao.</p> <p>2.2.3.Nhân cách văn hóa trọng tài thể thao.</p> <p>2.2.4. Nhân cách văn hóa nhà quản lý TDTT.</p> <p><b>2.3. Các hình thức biểu hiện của văn hóa thể thao trong các hoạt động cụ thể.</b></p> <p>2.3.1. Văn hóa tuyển chọn vận động viên thể thao.</p> <p>2.3.1. Văn hóa tập luyện thể thao.</p> <p>2.3.2. Văn hóa thi đấu thể thao.</p> <p>2.3.3. Văn hóa tổ chức và điều hành hoạt động thể thao</p> <p>2.3.4. Văn hóa thưởng thức, cổ vũ hoạt động thể thao.</p> <p>2.3.5. Văn hóa truyền thông thể thao.</p> <p>2.3.6. Văn hóa tài trợ hoạt động thể thao</p> |                                                             | <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                                                                                                                                   | <p>thức biểu hiện của văn hóa thể thao trong các hoạt động cụ thể.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p> <p>+ Báo cáo kết quả đánh giá thể hình theo nhóm</p>                                                     |
| 8       | <p><b>Bài 3. VĂN HÓA THỂ THAO QUỐC TẾ VÀ VĂN HÓA THỂ THAO VN</b></p> <p><b>3.1. Văn hóa thể thao quốc tế</b></p> <p>3.1.1. Những nét cơ bản về Văn hóa Olympic.</p> <p>3.1.2. Văn hóa thể thao của một số quốc gia trên thế giới.</p> <p>- Văn hóa thể thao Nga</p> <p>- Văn hóa thể thao Trung Quốc</p> <p>- Văn hóa thể thao Hoa Kỳ</p> <p>- Văn hóa thể thao Nhật</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Bài tập: phân tích đặc điểm của sự căng thẳng tâm lý trong quá trình thi đấu.</p> <p><b>Yêu cầu sinh</b></p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>Nhận thức về</p> <p>+ Những nét cơ bản về Văn hóa Olympic.</p> <p>+ Nhận diện văn hóa thể thao Việt Nam.</p> <p>+ Những ưu điểm và hạn chế của văn hóa thể thao Việt Nam.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Vấn đáp trực</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>Bản</p> <p><b>3.2. Văn hóa thể thao Việt Nam.</b></p> <p>3.2.1. Nhận diện văn hóa thể thao Việt Nam.</p> <p>3.2.2. Những ưu điểm và hạn chế của văn hóa thể thao Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những nét đẹp trong văn hóa thể thao Việt Nam</li> <li>- Những hạn chế của văn hóa thể thao Việt Nam</li> </ul> <p><b>3.3. Một số câu chuyện về văn hóa thể thao.</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                 | <p><b>viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời.</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>tiếp với giáo viên trên lớp;</p> <p>+ Báo cáo kết quả đánh giá theo nhóm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 8       | <p><b>Bài 4. GIÁO DỤC VĂN HÓA THỂ THAO CHO VĐV THỂ THAO</b></p> <p><b>4.1. Những vấn đề chung về công tác giáo dục văn hóa thể thao cho vận động viên</b></p> <p>4.1.1. Khái niệm giáo dục văn hóa thể thao cho VĐV</p> <p>4. 1.2. Bản chất của quá trình giáo dục văn hóa thể thao</p> <p><b>4.2. Nhiệm vụ và nội dung giáo dục văn hóa thể thao cho vận động viên .</b></p> <p>4.2.1. Nhiệm vụ giáo dục văn hóa thể thao cho VĐV</p> <p>4.2.2. Nội dung và yêu cầu đối với giáo dục văn hóa thể thao cho VĐV trong giai đoạn cách mạng hiện nay</p> <p><b>4.3. Phương pháp giáo dục văn hóa thể thao cho vận động viên.</b></p> <p>4.3.1. Khái niệm phương pháp giáo dục văn hóa thể thao.</p> <p>4.3.2. Hệ thống phương</p> | <p>CLO6</p> <p>CLO7</p> <p>CLO8</p> <p>CLO9</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, chuẩn bị dụng cụ làm bài tập</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhiệm vụ và nội dung giáo dục văn hóa thể thao cho vận động viên</li> <li>+ Phương pháp giáo dục văn hóa thể thao cho vận động viên</li> <li>+ Các con đường và phương tiện giáo dục văn hóa thể thao cho VĐV.</li> </ul> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                            |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>pháp giáo dục văn hóa thể thao</p> <p>4.3.3. Lựa chọn và sử dụng các phương pháp giáo dục văn hóa thể thao.</p> <p><b>4.4. Các con đường và phương tiện giáo dục văn hóa thể thao cho VĐV.</b></p> <p>4.4.1. Những vấn đề chung về các con đường và các phương tiện giáo dục văn hóa thể thao cho vận động viên.</p> <p>4.4.2. Giảng dạy cho vận động viên những tri thức về các chuẩn mực VH TT.</p> <p>4.4.3. Hình thành những kinh nghiệm thực tiễn trong VĐV về các quan hệ văn hóa, xây dựng vững chắc các hành vi và thói quen văn hóa cho VĐV</p> |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                         |
| 2       | <p><b>BÀI 5. ÔN TẬP</b></p> <p>5.1. Tổng kết nội dung học phần.</p> <p>5.2 Rà soát nội dung ôn tập chuẩn bị thi kết thúc học phần.</p> <p>5.3. Giải đáp phản hồi người học.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, gợi mở-vấn đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>- Nội dung đánh giá: Nội dung ôn tập thi kết thúc học phần</p> <p>- Hình thức đánh giá: vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6                         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận                                                                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần

| 17. Tiêu chí đánh giá học phần        |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
|---------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                       |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |



| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                        |     |                         |                    |                    |                    |                   |  |
|--------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt < 30% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                        |     |                         |                    |                    |                    |                   |  |
| Vận dụng được lý thuyết, thực hành để giải quyết yêu cầu của bài thi.          | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt < 30% yêu cầu |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Xuất sắc/Giỏi</b>                                                      | <b>Khá/TB khá</b>                                       | <b>Trung Bình</b>                                   | <b>Yếu</b>                                   | <b>Kém</b>                             | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8</b>                                                             | <b>7.9 – 6</b>                                          | <b>5.9 – 5</b>                                      | <b>4.9 – 3.0</b>                             | <b>&lt;3.0</b>                         |             |
| CLO1                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO2                  | Vận dụng chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết  | Vận dụng khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ  | Vận dụng được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu       | Vận dụng sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều  | Không thể vận dụng hoặc sai hoàn toàn  |             |
| CLO3                  | Phân biệt chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Phân biệt khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Phân biệt được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu      | Phân biệt sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể phân biệt hoặc sai hoàn toàn |             |
| CLO4                  | Thực hiện thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết           | Thực hiện chính xác nhưng kém linh hoạt                 | Thực hiện được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ | Thực hiện sai hoặc còn mắc nhiều lỗi         | Không thể thực hiện hoặc sai hoàn toàn |             |

|      |                                                                                                   |                                                                                                          |                                                                                            |                                                                                |                                                                                         |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO5 | Xử lý thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                                       | Xử lý chính xác nhưng kém linh hoạt                                                                      | Xử lý được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                            | Xử lý sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                               | Không thể xử lý hoặc sai hoàn toàn                                                      |  |
| CLO6 | Thể hiện khả năng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                           | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                                          | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                   | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                                  |  |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao       | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế       | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động       | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp       | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn         |  |
| CLO8 | Thể hiện tinh thần trách nhiệm xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao   | Thể hiện tinh thần trách nhiệm tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế   | Thể hiện tinh thần trách nhiệm trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động   | Thể hiện tinh thần trách nhiệm yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp   | Không có tinh thần trách nhiệm hoặc tinh thần trách nhiệm kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |
| CLO9 | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử tốt, có tinh thần trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực Văn hóa ứng xử yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực Văn hóa ứng xử hoặc năng lực ứng xử kém, thiếu chủ động hoàn toàn     |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                             |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Đồng Văn Triệu<br>Lê Cảnh Khôi<br>(Đồng CB) | 2016         | Văn hóa thể thao                           | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| <b>2</b>                          |                                             |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                             |              |                                            |                                         |
| <b>3</b>                          | Trương Quốc Uyên                            | 2012         | Văn hóa thể chất<br>Hồ Chí Minh            | NXB TDTT, HN                            |
| <b>4</b>                          | Trần Quốc Vượng                             | 2009         | Cơ sở văn hóa Việt Nam                     | NXBGD. HN                               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> |                    |                |               |
| <b>2</b> |                    |                |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính, máy chiếu Projector, phấn bảng
- Các phương tiện khác: Mạng Internet, loa, âm ly, micro...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                                                                                 |                                                             |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                             |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QL003GHQY                                                                                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Khởi nghiệp – Sáng tạo             |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Entrepreneurship - Creation       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 02                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Kiến thức cơ sở ngành                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                             |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 24 tiết                                                     |
| Bài tập                                                                                                                                                         | 0 tiết                                                      |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | 6 tiết                                                      |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 0 tiết                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 70 tiết                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | TS. Nguyễn Thị Thu Quyết<br>Email: thuquyetnguyen@gmail.com |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | PGS.TS. Nguyễn Cẩm Ninh<br>Email: camninhvuong@gmail.com    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Bộ môn Quản lý TDDT                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Không                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không yêu cầu                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                               | Không yêu cầu                                               |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Khởi nghiệp – sáng tạo là học phần tự chọn thuộc phần kiến thức cơ sở ngành của tất cả các chương trình đào tạo tại Trường Đại học TDDT Bắc Ninh. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng và kỹ năng thiết yếu về tư duy khởi nghiệp, tư duy sáng tạo, đổi mới và xây dựng mô hình kinh doanh. Thông qua 4 chương học, sinh viên được tiếp cận các khái niệm cơ bản về khởi nghiệp, kỹ năng tư duy sáng tạo, các công cụ đổi mới hiệu quả, và cách thiết kế cũng như đổi mới mô hình kinh doanh trong lĩnh vực TDDT. Ngoài việc học lý thuyết, học phần còn khuyến khích sinh viên phát triển tinh thần doanh nhân, khả năng kiến tạo giá trị, và vận dụng kiến thức vào thực hành qua các tình huống mô phỏng, thảo luận nhóm và dự án nhỏ. Học phần là nền tảng để sinh viên bước đầu hình thành ý tưởng khởi nghiệp phù hợp với lĩnh vực chuyên môn và bối cảnh thực tiễn hiện nay của TDDT.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần Khởi nghiệp – Sáng tạo trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khởi nghiệp và tư duy sáng tạo, đồng thời rèn luyện kỹ năng xây dựng ý tưởng, lập kế hoạch và triển khai mô hình kinh doanh trong lĩnh vực TDDT.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                      | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Giải thích được các kiến thức cơ bản về khởi nghiệp, sáng tạo và đổi mới sáng tạo trong TDDT                                                                | I                                 |
| CLO2          | Vận dụng lý thuyết và kiến thức khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo vào việc phát triển tầm nhìn, định hướng bản thân và phát triển mục tiêu nghề nghiệp bản thân | I,U                               |
| CLO3          | Vận dụng kiến thức để xây dựng được mô hình kinh doanh khả thi trong lĩnh vực TDDT                                                                          | I,T, U                            |
| CLO4          | Hình thành tinh thần chủ động, sáng tạo, tự tin và trách nhiệm xã hội trong khởi nghiệp                                                                     | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            |
| <b>CLO4</b>  | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 2            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

*0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao*

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| <b>Số tiết</b>                                | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                     | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 22 tiết<br>(6 tiết lý thuyết, 16 tiết tự học) | <b>Chương 1. Tư duy khởi nghiệp trong lĩnh vực TDDT</b><br>1.1. Các khái niệm cơ bản<br>1.2. Kiến tạo giá trị<br>1.3. Tư duy và kỹ năng khởi nghiệp | CLO1, CLO2, CLO4             | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá: Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1. Tại sao kỹ năng ra quyết định lại quan trọng trong khởi nghiệp?<br>2. Nêu 2 ví dụ về các loại giá trị mà một ý tưởng khởi nghiệp thể thao có thể tạo ra? |

| Số tiết                                                        | Nội dung                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                            |
|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                |                                                                                                                                                                             |                        | thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                         |
| 26 tiết<br>(6 tiết lý thuyết, 2 tiết thảo luận 18 tiết tự học) | <b>Chương 2. Kỹ năng tư duy sáng tạo</b><br>2.1. Tư duy sáng tạo<br>2.2. Thiết lập mục tiêu cá nhân và mục tiêu sáng tạo<br>2.3. Các công cụ sáng tạo hiệu quả              | CLO1, CLO2, CLO4       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu, Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm.                                                                                   | Làm bài tập tại chỗ, và trả lời câu hỏi của GV<br>1. Tư duy sáng tạo là gì?<br>2. Mô hình Smart dùng để làm gì?<br>3. Thảo luận “Trình bày mô hình SMART và lấy ví dụ minh họa một mục tiêu cá nhân theo mô hình SMART” |
| 26 tiết<br>(6 tiết lý thuyết, 2 tiết thảo luận 18 tiết tự học) | <b>Chương 3. Đổi mới sáng tạo trong khởi nghiệp TDDT</b><br>3.1 Giới thiệu về khởi nghiệp tinh gọn<br>3.2 Các loại hình đổi mới sáng tạo<br>3.3 Các kỹ năng của nhà đổi mới | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm. | Đánh giá qua bài thảo luận nhóm<br>- Hình thức đánh giá: Báo cáo của nhóm trước lớp theo chủ đề “Nêu 1 ví dụ về đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực TDDT. Phân tích vì sao đó là đổi mới mang tính đột phá”                 |

| Số tiết                                                         | Nội dung                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                   |
|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 26 tiết<br>(6 tiết lý thuyết, 2 tiết thảo luận, 18 tiết tự học) | <b>Chương 4. Mô hình kinh doanh trong lĩnh vực TDDT</b><br>1.1. Các loại mô hình kinh doanh<br>1.2. Thiết kế mô hình kinh doanh<br>1.3. Đổi mới mô hình kinh doanh | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm. | Đánh giá qua bài thảo luận nhóm<br>-Hình thức đánh giá: Báo cáo của nhóm trước lớp theo chủ đề “Phân tích mô hình kinh doanh Canvas và lấy ví dụ minh họa trong lĩnh vực TDDT” |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                           | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua mức độ tham dự theo thời khóa biểu và mức độ tham gia các hoạt động học tập của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm cá nhân trên lớp của sinh viên                                | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                 | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                     |                                                |                              | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                   |       | Giỏi                                                  | Khá                       | TB                        | TB yếu                           | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài kiểm tra.                                | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |



9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                                                                                                                                                                 | Yếu (2-3 điểm)                                                                                                                                                                                                              | Trung bình (4-5 điểm)                                                                                                                                                           | Khá (6-7 điểm)                                                                                                                                                                                         | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                                                                                                                                                                                      | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Không thể giải thích được các khái niệm cơ bản về khởi nghiệp, sáng tạo và đổi mới sáng tạo trong thể thao. Thể hiện sự hiểu biết rất hạn chế về các khái niệm này.            | Có thể giải thích một số khái niệm cơ bản về khởi nghiệp, sáng tạo và đổi mới sáng tạo trong thể thao nhưng thiếu sự rõ ràng và chi tiết. Một số khái niệm bị hiểu sai hoặc giải thích không đầy đủ.                        | Giải thích được hầu hết các khái niệm cơ bản về khởi nghiệp, sáng tạo và đổi mới sáng tạo trong thể thao một cách chính xác, nhưng thiếu sự chi tiết hoặc ví dụ minh họa cụ thể | Giải thích đầy đủ và chính xác các khái niệm cơ bản về khởi nghiệp, sáng tạo và đổi mới sáng tạo trong thể thao, kèm theo ví dụ minh họa rõ ràng, tuy nhiên có thể thiếu sâu sắc trong phân tích       | Giải thích một cách rõ ràng, chính xác và đầy đủ về các khái niệm cơ bản liên quan đến khởi nghiệp, sáng tạo và đổi mới sáng tạo trong thể thao, kèm theo ví dụ thực tế và phân tích sâu sắc, thể hiện sự hiểu biết sâu rộng. |      |
| CLO2           | Không thể vận dụng lý thuyết và kiến thức vào việc phát triển tầm nhìn, định hướng bản thân và mục tiêu nghề nghiệp. Mục tiêu nghề nghiệp không rõ ràng và thiếu tính khả thi. | Vận dụng lý thuyết và kiến thức một cách hạn chế vào việc phát triển tầm nhìn và mục tiêu nghề nghiệp. Mục tiêu nghề nghiệp có thể chưa rõ ràng hoặc thiếu tính khả thi, chưa thể hiện sự gắn kết với nghề nghiệp thể thao. | Vận dụng lý thuyết và kiến thức vào việc phát triển tầm nhìn và mục tiêu nghề nghiệp bản thân khá tốt, tuy nhiên vẫn thiếu tính thực tiễn hoặc còn yếu về kế hoạch phát triển.  | Vận dụng tốt lý thuyết và kiến thức vào việc phát triển tầm nhìn, định hướng bản thân và mục tiêu nghề nghiệp. Mục tiêu nghề nghiệp rõ ràng và có tính khả thi, tuy nhiên chưa có chiến lược chi tiết. | Vận dụng một cách xuất sắc lý thuyết và kiến thức vào việc phát triển tầm nhìn, định hướng bản thân và phát triển mục tiêu nghề nghiệp một cách rõ ràng, chi tiết và khả thi. Có chiến lược phát triển dài hạn rõ ràng.       |      |

|       |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                          |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO 3 | Không thể xây dựng mô hình kinh doanh khả thi trong lĩnh vực thể thao. Mô hình kinh doanh không có tính khả thi và không phù hợp với yêu cầu thực tế của ngành.      | Mô hình kinh doanh được xây dựng nhưng thiếu tính khả thi và không phù hợp với các yếu tố trong ngành thể thao. Mô hình thiếu tính chi tiết và chưa có kế hoạch triển khai rõ ràng. | Xây dựng mô hình kinh doanh khả thi trong lĩnh vực thể thao, tuy nhiên mô hình còn thiếu một số yếu tố quan trọng và chưa có tính sáng tạo hoặc ứng dụng trong thực tiễn.             | Mô hình kinh doanh khả thi được xây dựng một cách chi tiết, rõ ràng và phù hợp với ngành thể thao. Tuy nhiên, có thể thiếu tính sáng tạo hoặc cần cải thiện một số yếu tố nhỏ trong kế hoạch triển khai.               | Xây dựng mô hình kinh doanh khả thi, sáng tạo và có thể triển khai hiệu quả trong ngành thể thao. Mô hình chi tiết, hợp lý, có tính ứng dụng cao và kế hoạch triển khai rõ ràng.                                         |  |
| CLO4  | Không thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo hoặc trách nhiệm xã hội trong các hoạt động khởi nghiệp. Thái độ thiếu tích cực và không quan tâm đến các yếu tố xã hội. | Tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm xã hội thể hiện không rõ ràng trong các hoạt động khởi nghiệp. Chưa thực sự tự tin trong việc đề xuất hoặc thực hiện ý tưởng sáng tạo.  | Tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm xã hội được thể hiện, tuy nhiên có thể thiếu tự tin hoặc chưa có hành động mạnh mẽ trong việc triển khai ý tưởng sáng tạo và khởi nghiệp. | Thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm xã hội trong các hoạt động khởi nghiệp. Tự tin trong việc đề xuất ý tưởng và có thể đã có hành động triển khai cụ thể, nhưng vẫn cần thêm thời gian để hoàn thiện | Tinh thần chủ động, sáng tạo, tự tin và trách nhiệm xã hội được thể hiện rõ ràng trong toàn bộ quá trình khởi nghiệp. Có khả năng triển khai ý tưởng sáng tạo và đã thực hiện thành công một số bước khởi nghiệp cụ thể. |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                               | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                                     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                           |              |                                                                                |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hải Đăng                                           | 2020         | Giáo trình Khởi nghiệp trong thanh niên                                        | Đại học Quốc gia Hà Nội                 |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                           |              |                                                                                |                                         |
| 2                                 | Tổ công tác triển khai Đề án 1665, Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2020         | Tài liệu tham khảo về hỗ trợ khởi nghiệp dành cho sinh viên các trường đại học | Bộ Giáo dục và Đào tạo                  |
| 3                                 | Tổ công tác triển khai Đề án 1665, Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2020         | Tài liệu tham khảo về hỗ trợ khởi nghiệp dành cho cán bộ hỗ trợ khởi nghiệp    | Bộ Giáo dục và Đào tạo                  |
| 4                                 | Tổ công tác triển khai Đề án 1665, Bộ Giáo dục và Đào tạo | 2020         | Tài liệu tham khảo về hỗ trợ khởi nghiệp dành cho lãnh đạo các trường đại học  | Bộ Giáo dục và Đào tạo                  |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                           | Link trang web                                        | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------|
|    | Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia Việt Nam | <a href="https://nic.gov.vn/">https://nic.gov.vn/</a> | Tháng 3/2024  |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.

### PHẦN III: KHỐI KIẾN THỨC NGÀNH

#### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>8. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BR001-008H                                                                           | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng rổ 1                                                                                                             |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods in Basketball 1                                                                                                                         |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 0; tiết                                                                                                                                                                                       |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: phamthangbro@gmail.com                                                                                                                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Văn Hải</b><br>Email: nguyenhaibongro@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng rổ                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                                                                                               |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                               |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần một trang bị cho người học kiến thức chuyên môn cơ bản của môn Bóng rổ. Giúp người học biết được một số điều luật cơ bản của môn Bóng rổ, người học có các kỹ năng cơ bản trong việc thực hành các kỹ thuật. Học xong học phần này người học có thể làm hướng dẫn viên Bóng rổ ở bậc tiểu học và THCS. Hướng dẫn các kỹ thuật cơ bản cho người mới tập luyện.

#### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                                                                                                                | <b>CDR của CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| G1                         | Nắm bắt được lịch sử phát triển và tác dụng của môn thể thao Bóng rổ. Nắm được một số điều luật cơ bản để phục vụ công tác tập luyện, nắm được một số nguyên lý kỹ thuật thực hành cơ bản của môn Bóng rổ. | PL02                | 3           |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                               |       |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
| G2 | Người học có thể vận dụng một số điều luật cơ bản của môn Bóng rổ trong tập luyện, thực hành được một số kỹ thuật động tác chuyên môn cơ bản. Giúp người học để tự tập luyện hoặc tập theo nhóm. Có thể hướng dẫn một số kỹ thuật và điều luật cơ bản cho người mới tập luyện | PL01  | 4 |
| G3 | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt                                                                    | PL010 | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                 | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Nắm được lịch sử phát triển môn Bóng rổ, nắm được một số điều luật, các nguyên lý kỹ thuật cơ bản của môn Bóng rổ                                                                               | I, T                       |
| CLO2   | Người học tự tập luyện một số kỹ thuật chuyên môn, vận dụng được một số điều luật cơ bản, có thể vận dụng trong tập luyện                                                                       | T,U                        |
| CLO3   | Người học có thể làm hướng dẫn viên môn thể thao Bóng rổ tại bậc tiểu học và THCS, hoặc một số CLB nghiệp dư, Có thể hướng dẫn một số điều luật và kỹ thuật chuyên môn cơ bản cho người mới tập | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

##### *Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       | 3     | 3     |       |       | 2     |        |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       | 2     | 2     |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                            |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/6               | <b>Bài 1: Các bài tập khởi động chuyên môn</b><br>1. Bài tập khởi động không bóng<br>- Bài tập phát triển chung: Tay cao, tay ngực, lườn, vặn mình, bước với, ép dọc, ép ngang, xoay các khớp. Chạy bước nhỏ<br>- Chạy biến tốc chéo sân Bóng rổ.<br>2. Bài tập khởi động có bóng<br>- Bóng hai tay trên cao, trước ngực, bóng sang bên trái, sang bên phải, quanh người, quanh hai gối, qua hai chân hình số 8.<br>3: Bài tập đến băng<br>- Dẫn bóng cao tay, thấp tay<br>- Dẫn bóng tại chỗ, di động | CL01<br>CL02          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, phương pháp tập luyện phân chia, phương pháp nguyên vẹn, phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho Sinh viên.<br>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự tập luyện kỹ dẫn bóng cao tay và thấp tay, dẫn bóng di chuyển. | - Nội dung đánh giá:<br><br>Kiểm tra và đánh giá thực hiện kỹ thuật dẫn bóng cơ bản.    |
| 2/4               | <b>Bài 2: Lịch sử phát triển môn Bóng rổ</b><br>Các giai đoạn phát triển môn Bóng rổ:<br>- Trên thế giới<br>- Việt Nam<br>- Một số thay đổi mới của Bóng rổ hiện nay.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | CL01                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp diễn giảng, phương pháp vấn đáp, phương pháp thảo luận, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - Nội dung đánh giá:<br>+ Kiểm tra vấn đáp sinh viên về các giai đoạn phát triển môn BR |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                       |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                       |                       | trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu về lịch sử phát triển môn BR                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                    |
| 4/8               | <b>Bài 3: Kỹ thuật tại chỗ ném rổ 03 vị trí (tại vạch ném phạt)</b><br>1. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao.<br>2. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ hai tay trên đầu.<br>3. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ hai tay trước ngực. | CLO1<br>CLO2          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.<br>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ Sinh viên tự ôn luyện kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao và hai tay trước ngực | - Nội dung đánh giá:<br>+ Kiểm tra các bước thực hiện kỹ thuật tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao và hai tay trước ngực |
| 3/6               | <b>Bài 4: Kỹ thuật dẫn bóng ném rổ</b><br>1. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao.<br>2. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay dưới thấp.<br>3.Kỹ thuật dẫn bóng                                    | CLO1<br>CL02          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - Nội dung đánh giá:<br>+ Kiểm tra các bước thực hiện dẫn bóng rổ một tay trên cao. Và dưới thấp                   |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                           |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | quay 360o đôi tay ném rổ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                       | <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.</p> <p>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với rổ</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>+ Sinh viên tự ôn luyện dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao.</p> <p>+ Sinh viên tự ôn luyện dẫn bóng hai bước ném rổ một tay dưới thấp.</p>                                                              |                                                                                                        |
| 3/6               | <p><b>Bài 5: Kỹ thuật chuyên và bắt bóng</b></p> <p>1. Kỹ thuật chuyên bóng tại chỗ (tập trung 2 hàng đối diện nhau tập)</p> <p>- Kỹ thuật hai tay trước ngực.</p> <p>- Kỹ thuật hai tay bắt đất</p> <p>- Kỹ thuật một tay trên vai</p> <p>- Kỹ thuật Chuyên bóng kín</p> <p>- Kỹ thuật hai tay trên đầu</p> <p>2. Chuyên bóng di động( di chuyển): Hai người di chuyển chuyên bóng bắt bóng hai tay trước ngực</p> | CLO1<br>CLO2          | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.</p> <p>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện chuyên với bóng kết hợp lên rổ</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá các bước di chuyển và khả năng phối hợp chuyên bắt bóng.</p> |



| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                     |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                          |                       | + Sinh viên tự ôn luyện nội dung chuyên bóng di động( di chuyển): Hai người di chuyển bóng hai tay trước ngực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                  |
| 3/6               | <b>Bài 6: Các kỹ thuật dẫn bóng ném rổ</b><br>1. Kỹ thuật dẫn bóng theo các cọc tiêu ném rổ.<br>2. Kỹ thuật di động phối hợp chuyên bóng hai người ném rổ.<br>3. Kỹ thuật nhận bóng hai b-ic ném rổ một tay trên cao.    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với rổ.<br><b>*Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ Sinh viên tự ôn luyện nội dung kỹ thuật di động phối hợp chuyên bóng hai người ném rổ | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá khả năng phối hợp chuyên bắt bóng kết hợp ném, lên rổ.        |
| 2/4               | <b>Bài 7: Luật Bóng rổ</b><br>- Điều 1, 3, Tr 5-14<br>- Điều 4- 7 ; Tr 15-24<br>- Điều 8; Thời gian thi đấu, điểm hòa, và hiệp phụ.<br>- Điều 9; Bắt đầu kết thúc hiệp đấu, trận đấu.<br>- Điều 10; Tình trạng của Bóng. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Nội dung đánh giá:<br>+ Kiểm tra các tình huống thực tiễn để sinh viên đưa ra ý kiến đánh giá. |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                   |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | - Điều 11; Vị trí của VĐV và trọng tài.                                                                                                                                                 |                       | lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ Sinh viên tự luật Bóng rổ                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                |
| 2/4               | <b>Bài 8: Phương pháp tổ chức thi đấu</b><br>* Nhiệm vụ và các hình thức tổ chức thi đấu:<br>- Nhiệm vụ.<br>- Các hình thức thi đấu.                                                    | CLO1<br>CLO3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV nghiên cứu các hình thức và cách thức tổ chức thi đấu | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Khái quát hình thức thi đấu vòng tròn 1 lượt và TD 1 lần thua và loại trực tiếp. |
| 4/8               | Bài 9: Đấu tập<br>1. Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân<br>2. Sự phối hợp với đồng đội<br>3. Phương pháp thi đấu tập 3 đấu 3 nửa sân.<br>4. Phương pháp đấu tập 5 đấu 5 toàn sân. | CLO2<br>CLO3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích kỹ                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng di chuyển, khả năng phối hợp trong tập luyện và thi đấu.       |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                    |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                          |                       | <p>thuật cách di chuyển cho sinh viên phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu.</p> <p>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng và phân chia nhóm, đội tập luyện.</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- SV tự đầu tập và tập làm trọng tài</p>                                                          |                                                                                                                                 |
| 3/6               | <p><b>Bài 10: Phương pháp tổ chức trọng tài.</b></p> <p>1. Phương pháp 2 trọng tài</p> <p>2. Phương pháp 3 trọng tài</p> | CLO1<br>CLO3          | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- SV tự đầu tập và tập làm trọng tài</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá khả năng di chuyển, khả năng phối hợp cách di chuyển của 2, 3 trọng tài trên sân.</p> |
| 3/6               | <p><b>Bài 11: Kỹ thuật đột phá qua người:</b></p> <p>1. Kỹ thuật đột phá qua người bước</p>                              | CLO2<br>CLO3          | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá</p>                                                                                   |

| <b>Buổi học /số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                              | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Bài đánh giá</b>                                                                     |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|                          | thuận.<br>2. Kỹ thuật đột phá qua người bước chéo.                                                                                                                                                                           |                              | phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.<br>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài tập.<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với rô.<br><b>*Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự tập Kỹ thuật đột phá qua người bước thuận, bước chéo. | các bước thực hiện kỹ thuật đột phá lên rô                                              |
| 3/6                      | <b>Bài 12: Phương pháp trọng tài</b><br>1. Hướng dẫn hướng di chuyển cách thức báo lỗi của trọng tài<br>2. Phương pháp di chuyển trọng tài<br>3. Phương pháp điều khiển 2 trọng tài<br>4. Phương pháp điều khiển 3 trọng tài | CLO2<br>CLO3                 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự ôn luyện cách                                                       | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá tác phong trọng tài (thời còi, ký hiệu, báo lỗi) |



|                                                                                                    |       |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|--|
| Hai người di chuyển bóng hai tay trước ngực. (Phối hợp kỹ thuật hai bước ném rổ một tay trên cao). |       |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |  |
| Kỹ thuật                                                                                           | Chung | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |  |

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                             | CDR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | *Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên.                                                    | *Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                                                                                                       | CL01<br>CL02<br>CL03 | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | *Đánh giá mức độ hiểu biết của các em về lịch sử phát triển, các điều luật cơ bản trong bóng rổ, phương pháp trọng tài. | *Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần.                                                                                                               | CL01<br>CL02<br>CL03 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | *Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học                           | * Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 03 nội dung.<br>1.Kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao 10 lần (tính SLVR)<br>2. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao 20 lần (tính SLVR)<br>3.Hai người di chuyển chuyển bóng hai tay trước ngực. (Phối hợp kỹ thuật hai bước ném rổ một tay trên cao). | CL02<br>CL03         | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;  
8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                                |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                                |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| *Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định                                                            | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| *Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc) | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| *Mức độ hiểu biết của các em về lịch sử phát triển, các điều luật cơ bản trong bóng rổ, phương pháp trọng                                      | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| *Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần.             | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sài | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          |          |             | X          |             |             |      |
| CLO 2          |          | X           |            |             |             |      |
| CLO 3          |          |             | X          |             |             |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                |              |                                                |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân,                            | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                      | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                |              |                                                |                                         |
| 2                                 | Fiba                                                           | 2014         | <i>Luật Bóng rổ</i>                            | Tổng cục TDTT, NXB TDTT                 |
| 3                                 | Phạm Văn Thảo, Đinh Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải | 2012         | <i>Giảng dạy và tập luyện kỹ thuật Bóng rổ</i> | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 4                                 | Phạm Đức Toàn<br>Phạm Văn Thắng                                | 2021         | <i>Tập luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ</i>        | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1BR01-08H                                                                          | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng rổ 2                                                                                                             |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods in Basketball 2                                                                                                                         |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | ...                                                                                                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                        | 75.tiết                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: phamthangbro@gmail.com                                                                                                                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Văn Hải</b><br>Email: nguyenhaibongro@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng rổ                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 1                                                                                                                                                                           |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                          |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần hai trang bị nâng cao hơn cho người học kiến thức chuyên môn cơ bản của môn Bóng rổ. Bổ sung thêm một số điều luật trong thi đấu, các kỹ năng, kỹ xảo trong việc thực hành các kỹ thuật chuyên môn. Người học có thể làm giáo viên giảng dạy Bóng rổ ở các trường tiểu học và THCS, làm hướng dẫn viên môn Bóng rổ ở một số trung tâm TDTT

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | CDR của CTĐT | TĐNL |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------|
| G1                  | Trang bị kiến thức cơ bản của môn Bóng rổ như: Một số kỹ thuật tấn công, chiến thuật phòng thủ, cách thức điều hành trận đấu Bóng rổ.                                                                                                                                                                                                                                                                                           | PL02         | 3    |
| G2                  | Giúp người học nắm bắt được các điều luật vận dụng vào trong tập luyện và thi đấu, thực hiện tốt một số kỹ thuật động tác chuyên môn cá nhân, biết vận dụng một số chiến thuật tấn công và phòng thủ nhóm vào trong tập luyện, thi đấu. Người học có thể làm giáo viên môn Bóng rổ tại các trường tiểu học và THCS, làm hướng dẫn viên môn Bóng rổ tại một số trung tâm TDTT hướng dẫn kỹ thuật cơ bản cho người mới tập luyện. | PLO2<br>PL03 | 4    |
| G3                  | Người học cần có thái độ tích cực, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học, tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt. Chấp hành đúng các quy định môn học và yêu cầu giảng viên phân công.                                                                                                                                                                                         | PL010        | 5    |

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Trang bị nâng cao hơn một bậc cho người học các điều luật trong tập luyện và thi đấu, có khả năng thực hiện thuần thục một số kỹ thuật cơ bản                               | I,T,U                      |
| CLO2   | Mở rộng kiến thức về chức năng của đấu thủ, chiến thuật tấn công và phòng thủ, người học vận dụng được một số kỹ thuật cá nhân vào chiến thuật tấn công và phòng thủ cơ bản | T,U                        |
| CLO3   | Người học có thể làm hướng dẫn viên môn Bóng rổ tại các trung tâm TDTT, có thể làm giáo viên giảng dạy chuyên môn ở cấp I, II. (Tiểu học, THCS)                             | T,U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       | 3     | 3     |       |       | 2     |        |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       | 2     | 2     |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                          |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 2/4               | <b>Bài 1: Kỹ thuật di chuyển trong Bóng rổ.</b><br>1. Bài tập dừng nhanh<br>2. Các bài tập quay người (Tại chỗ và di chuyển) | CLO 1                 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự ôn luyện bài tập dừng nhanh<br>+ SV tự ôn luyện bài tập quay người (Tại chỗ và di chuyển) | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá kỹ năng dẫn bóng của SV                        |
| 2/4               | <b>Bài 2: Kỹ thuật di động chuyển bóng</b><br>1. Chuyển bóng 3 góc<br>2. Chuyển bóng trong lúc dẫn                           | CLO 1                 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: chia về các rổ thực hiện bài tập<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự ôn luyện nội dung                                                                                                           | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá thực hiện kỹ thuật dẫn bóng, quay người cơ bản |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                   |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                       | dẫn bóng 3 góc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                |
| 2/4               | <b>Bài 3: Kỹ thuật dẫn bóng di động:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng cao tay, thấp tay.</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng tại chỗ, di động.</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng một tay bên mình.</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng qua lại hai chân.</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng đổi tay sau lưng.</li> </ul> | CLO 1                 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thí phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự ôn luyện nội dung dẫn bóng | - Nội dung đánh giá<br><br>+ Đánh giá khả năng thực hiện các kỹ thuật dẫn bóng |
| 3/6               | <b>Bài 4: Kỹ thuật tại chỗ ném rổ.</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kỹ thuật tì chệch nĐm rã một tay tr^n cao</li> <li>2. Kỹ Thuật ném rổ hai tay trên đầu.</li> </ol>                                                                                                                                           | CLO 1<br>CLO 2        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thí phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ                                                   | - Nội dung đánh giá<br><br>+ Đánh giá các bước thực hiện kỹ thuật ném rổ       |
| 1/2               | <b>Bài 5: Luật Bóng rổ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | CLO 1<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Nội dung                                                                     |

| <b>Buổi học /số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                          | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Bài đánh giá</b>                                                             |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
|                          | <p>1. Điều 7; Nhiệm vụ và quyền hạn của HLV.</p> <p>2. Điều 8; Thời gian thi đấu và điểm hòa, hiệp phụ .</p>                                                             |                              | <p>thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>+ SV tìm hiểu về các điều luật trong Br</p>                                                                                                                                                        | <p>đánh giá + Phân biệt giữa phạm luật và phạm lỗi trong thi đấu Br</p>         |
| 2/4                      | <p><b>Bài 6: Chiến thuật bóng rổ</b></p> <p>1. Khái niệm.</p> <p>2. Phân loại.</p>                                                                                       | CLO 1<br>CLO 3               | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>+ SV tự tìm hiểu tài liệu chuyên môn về kỹ chiến thuật trong Bóng rổ</p> | <p>- Nội dung đánh giá + Khái quát về kỹ thuật và chiến thuật trong Bóng rổ</p> |
| 4/8                      | <p><b>Bài 7: Kỹ thuật dẫn bóng di chuyển ném rổ</b></p> <p>1. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao</p> <p>2. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay</p> | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3      | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p>                                                                                                                                                                                                                                                               | <p>- Nội dung đánh giá + Đánh giá cách thực hiện các kỹ thuật dẫn bóng kết</p>  |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|                   | dưới thấp.<br>3. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay móc xuôi, ngược<br>4. Kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đổi tay thực hiện hai bước ném rổ.                     |                         | -Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng kết hợp với rổ.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự tập luyện kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao, dưới thấp                                                                                                                                                                                               | hợp với rổ.                                                                 |
| 2/2               | <b>Bài 8: Chức năng của đấu thủ</b><br>1. Hai tiền phong<br>2. Vị trí hậu vệ<br>3. Vị trí trung phong                                                               | CLO 2<br>CLO 3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự tập luyện các bài tập bắt bắt bóng chuyển bóng kết hợp di chuyển nhận bóng ném rổ | - Nội dung đánh giá + Đánh giá cách thức di chuyển thay đổi vị trí          |
| 2/4               | <b>Bài 9: Kỹ thuật chuyển và bắt bóng</b><br>1. Kỹ thuật chuyển bóng hai tay trước ngực.<br>2. Kỹ thuật chuyển bóng hai tay bật đất.<br>3. Kỹ thuật chuyển bóng một | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>**Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng                                                                                                                                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá + Đánh giá cách thức thực hiện các kỹ thuật chuyển bóng |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                  |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|                   | tay trên vai.<br>4. Kỹ thuật chuyển bóng kín.<br>5. Kỹ thuật chuyển bóng hai tay trên đầu.                                                                                                                                                                                           |                       | bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng và chia nhóm tập luyện.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ chuyển bóng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                               |
| 2/4               | <b>Bài 10: Các bài tập cướp bóng bật bảng dưới rổ</b><br>1. Kỹ thuật động tác<br>+ Chiếm vị trí<br>+ Động tác bật nhảy<br>+ Động tác cướp bóng.<br>+ Động tác sau khi cướp bóng.<br>- Bài tập bật nhảy cướp bóng trên không.<br>- Các bài tập chiếm vị trí.<br>- Bật nhảy ném bù rổ. | CLO 1<br>CLO 2        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rổ tập luyện.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ bật nhảy cướp bóng và chiếm vị trí | - Nội dung đánh giá<br>+ Đánh giá cách thức bật nhảy và chiếm vị trí trên sân |
| 3/6               | <b>Bài 11: Các bài tập đột phá</b><br>1. Bước chéo chân và bước thuận chân có phòng thủ<br>2. Sau khi nhảy dừng nhanh làm động tác đột phá bước thuận, bước                                                                                                                          | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Nội dung đánh giá<br>+ Đánh giá thực hiện các kỹ thuật đột phá.             |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                         |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                   | chéo.<br>3. Đột phá kết hợp với chuyền bóng.<br>4. Cầm bóng đột phá kết hợp với dừng nhanh nhảy ném rổ                                    |                       | Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rổ tập luyện.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ đột phá ném rổ                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                      |
| 3/6               | <b>Bài 12: Kỹ thuật di động ném rổ .</b><br>1. Kỹ thuật di động ném rổ một tay trên cao.<br>2. Kỹ thuật di động ném rổ một tay dưới thấp. | CLO 1<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rổ tập luyện.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự tập luyện các bài tập di chuyển và đột phá ném rổ | - Nội dung đánh giá<br><br>+ Đánh giá thực hiện các kỹ thuật lên rổ. |
| 4/8               | <b>Bài 13: Chiến thuật phòng thủ</b><br>1. Những hành động cá nhân.<br>2. Những hành động theo nhóm.                                      | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá<br>+ Đánh giá khả năng phối hợp các              |



| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                    |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                      |                         | <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường, sân bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>+ SV tự tập luyện các bài tập chiến thuật theo nhóm</p>                                                                                                                                                                               | chiến thuật trong thi đấu                                                       |
| 1.5/3             | <p><b>Bài 14: Chiến thuật tấn công</b></p> <p>1. Những hoạt động cá nhân.</p> <p>2. Những hoạt động đồng đội.</p>                                                                    | CLO 2<br>CLO 3          | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường, sân bóng rổ.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>+ SV tự tập luyện các bài tập chiến thuật theo nhóm</p> | - Nội dung đánh giá + Đánh giá khả năng phối hợp các chiến thuật trong thi đấu  |
| 5/10              | <p><b>Bài 15: Thi đấu và thể lực</b></p> <p>1. Phân các nhóm 3- 5 người đấu tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p> <p>2. Tập các bài tập phát triển sức nhanh, mạnh, sức bền.</p> | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng,</p>                                                                                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá + Đánh giá khả năng phối hợp các chiến thuật trong thi đấu. |

| Buổi học /số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá |
|-------------------|----------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                   |          |                       | chia về các rô tập luyện.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b> Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>+ SV tự tập luyện các bài tập chiến thuật theo nhóm |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành, kết thúc học phần

| Học phần | Test                                               | Điểm<br>Giới tính | 1             | 2       | 3         | 4       | 5             | 6         | 7         | 8       | 9       | 10      |
|----------|----------------------------------------------------|-------------------|---------------|---------|-----------|---------|---------------|-----------|-----------|---------|---------|---------|
| 2        | Tại chỗ ném rổ một tay trên cao 20 lần (tính SLVR) | Nam               | 3             | 4       | 5         | 6       | 7             | 8         | 9         | 10      | 11      | 12      |
|          |                                                    | Nữ                | 2             | 3       | 4         | 5       | 6             | 7         | 8         | 9       | 10      | 11      |
|          | Dẫn bóng quá đầu múc xuôi, ngược 20 lần (SLVR)     | Nam               | 6             | 7       | 8         | 9       | 10            | 11        | 12        | 13      | 14      | 15      |
|          |                                                    | Nữ                | 5             | 6       | 7         | 8       | 9             | 10        | 11        | 12      | 13      | 14      |
|          | Dẫn bóng quay 360° đổi tay một lần x28m ném rổ (s) | Nam               | 23<br>”<br>30 | 23<br>” | 22”3<br>0 | 22<br>” | 21<br>”       | 21”3<br>0 | 20”3<br>0 | 20<br>” | 19<br>” | 18<br>” |
|          |                                                    | Nữ                | 25<br>”<br>30 | 25<br>” | 2” 30     | 24<br>” | 23<br>”<br>30 | 23”       | 22”3<br>0 | 22<br>” | 21<br>” | 20<br>” |
|          | Kỹ thuật                                           | Chun g            | E2            | E1      | D2        | D1      | C2            | C1        | B2        | B1      | A2      | A1      |

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                    | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                      | CL01<br>CL02<br>CL03 | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ hiểu biết của các em về lịch sử phát triển, các điều luật cơ bản trong bóng rổ, phương pháp trọng tài | Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần                               | CL01<br>CL02<br>CL03 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học                          | + Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 03 nội dung.<br>1. Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 20 lần (tính SLVR)<br>2. Dẫn bóng quá đầu móc xuôi, ngược 20 lần (tính SLVR)<br>3. Dẫn bóng quay 360° đổi tay một lần x28m ném rổ (s) | CL02<br>CL03         | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                          |                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                |                |              | Điểm |
|----------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|----------------|----------------|--------------|------|
|                                        |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt            | Yếu            | Kém          |      |
|                                        |       | 10 - 8.5              | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0      | 4.9 – 3.0      | 2.9 - 0      |      |
| Đánh giá chuyên cần                    |       |                       |                         |                |                |              |      |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% | Tham dự 30-49% | Tham dự <29% |      |

|                                                                                                                                               |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
| được dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định                                                                                              |     |                                                       |                           | buổi học                  | buổi học                         | buổi học          |  |
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc) | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                                       |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Đánh giá mức độ hiểu biết của các em về lịch sử phát triển, các điều luật cơ bản trong bóng rổ, phương pháp trọng tài                         | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                                       |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học                                                  | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                |          |             |            |             |             |      |
| CLO 1          |          | X           |            |             |             |      |
| CLO 2          |          |             | X          |             |             |      |
| CLO 3          |          |             | X          |             |             |      |

**10. Tài liệu học tập**

*Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo*

| TT                      | Tên tác giả                         | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                                     |              |                                            |                                         |
| 1                       | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân, | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                  | NXB TDTT                                |

| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                |      |                                                |                         |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------|------|------------------------------------------------|-------------------------|
| <b>2</b>                          | Fiba                                                           | 2014 | <i>Luật Bóng rổ</i>                            | Tổng cục TDTT, NXB TDTT |
| <b>3</b>                          | Phạm Văn Thảo, Đinh Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải | 2012 | <i>Giảng dạy và tập luyện kỹ thuật Bóng rổ</i> | NXB TDTT Hà Nội         |
| <b>4</b>                          | Phạm Đức Toàn<br>Phạm văn Thắng                                | 2021 | <i>Tập luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ</i>        | NXB TDTT                |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  |                           |                       |                      |
| <b>2</b>  |                           |                       |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

|                                                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                                               |
| 1.1 Mã học phần: 1BR01-08H                                                                             | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng rổ 3                                                                                                                    |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods in Basketball 3                                                                                                                                |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                            |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                               |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | ....tiết                                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                              | 60 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                 | 75.tiết                                                                                                                                                                                       |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | <b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: phamthangbro@gmail.com                                                                                                                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Văn Hải</b><br>Email: nguyenhaibongro@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng rổ                                                                                                                                                                                       |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần 2                                                                                                                                                                           |
| Học phần học trước:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                          |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 3 là học phần nâng cao hơn kiến thức chuyên môn. Bổ sung thêm các điều luật điều hành trận đấu, nâng cao kỹ thuật chuyên môn cá nhân. Giúp người học nâng cao khả năng thực hiện lý thuyết động tác cá nhân. Sau khi học xong học phần này, người học có thể làm giáo viên cấp I, II: hoặc làm hướng dẫn viên Bóng rổ ở các trung tâm huấn luyện TDTT của các sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                                                                                | CĐR của<br>CTĐT | TĐNL |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------|
| G1                  | Trang bị kiến thức chuyên môn nâng cao của môn Bóng rổ như: Mở rộng các điều luật, nâng cao kỹ thuật thực hành kỹ thuật động tác chuyên môn: Kỹ thuật tấn công, phòng thủ. Chiến thuật cá nhân, tập thể, cách thức tổ chức tập luyện và điều hành trận đấu Bóng rổ. | PL02            | 3    |

|    |                                                                                                                                                                                                                                          |       |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
| G2 | Nâng cao kỹ thuật động tác chuyên môn cá nhân người học, giúp người học có khả năng vận dụng phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và đấu tập, nâng cao hơn khả năng phòng thủ cá nhân, tập thể.                                       | PL03  | 4 |
| G3 | Người học cần có thái độ tích cực, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt. Chấp hành đúng các quy định môn học và yêu cầu giảng viên phân công | PL010 | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Giúp người học nắm được các điều luật trong tập luyện và thi đấu. Mở rộng hơn các kỹ, chiến thuật tấn công và phòng thủ cá nhân, tập thể. Người học nắm được phương pháp tổ chức điều hành trận đấu                         | I,T,U                      |
| CLO2   | Giúp người học nâng cao kỹ năng kỹ xảo chuyên môn. Có khả năng vận dụng thực hiện các kỹ thuật nâng cao trong tập luyện và thi đấu. Biết vận dụng phối hợp kỹ chiến thuật cá nhân, kỹ thuật nhóm trong tập luyện và thi đấu | T,U                        |
| CLO3   | Người học có thể làm hướng dẫn viên Bóng rổ ở các trung tâm TDTT cấp huyện, cấp tỉnh. Người học có thể làm giáo viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục cấp huyện (Cấp tiểu học, THCS)                                  | T,U                        |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       | 3     | 3     |       |       | 2     |       |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       | 2     | 2     |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4/8               | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật ném rổ tại chỗ</b></p> <p>1. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại kỹ thuật cơ bản, chú ý đến động tác ném kết thúc hai ngón trỏ và giữa phải hướng theo bóng, bóng hơi xoáy cuộn.</li> </ul> <p>2. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ xa từ ngoài khu vực 3 điểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném góc chính diện bằng rổ</li> <li>- Kỹ thuật ném ở nhiều góc độ khác nhau theo nhóm.</li> </ul> | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.<br/>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: Chia về các rổ tập luyện</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự ôn tập kỹ thuật tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá khả năng thực hiện kỹ thuật ném rổ và ném rổ xa</p>               |
| 4/8               | <p><b>Bài 2: Kỹ thuật dẫn bóng di chuyển ném rổ</b></p> <p>1. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao</p> <p>2. Kỹ thuật hai người di chuyển chuyền bắt bóng hai tay trước ngực.</p> <p>3. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay móc câu.</p> <p>4. Kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rổ.</p> <p>5. Kỹ thuật dẫn bóng đan chéo kết hợp hai bước ném rổ một tay dưới thấp.</p>                                                                                 | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: chia nhóm và tập luyện kết hợp với rổ</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p>                                                             | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá thực hiện kỹ thuật dẫn bóng và tập luyện kết hợp ném, lên rổ.</p> |



| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tự ôn tập kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao</li> <li>- SV tự ôn tập kỹ thuật hai người di chuyển chuyển bắt bóng hai tay trước ngực</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                             |
| 3/6               | <p><b>Bài 3: Kỹ thuật dẫn bóng hình số 8 luân cọc ném rổ.</b></p> <p>1. Kỹ thuật dẫn một vòng số 8: Lấy 04 cọc tiêu để chéo 2 góc 450 của vòng rổ, khoảng cách từ vòng rổ tới cọc ngoài là 5.8m. Một người một bóng lần lượt thực hiện.</p> <p>2. Kỹ thuật dẫn bóng đổi tay kết hợp với hai bước ném rổ 5 lần vào rổ tính thời gian (s).</p> | CLO 1<br>CLO 2        | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.<br/>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p>-Thực hành: chia về các rổ thực hiện kỹ thuật</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự ôn tập dẫn bóng đổi tay kết hợp với hai bước ném rổ 5 lần vào rổ tính thời gian (s).</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá thực hiện kỹ thuật dẫn bóng và tập luyện kết hợp ném, lên rổ.</p> |
| 3.5/7             | <p><b>Bài 4: Nguyên lý và phương pháp huấn luyện thể thao</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục đích nhiệm vụ huấn luyện</li> <li>- Những phương pháp huấn luyện thể thao</li> </ul> <p>1. Phương pháp đồng đều</p> <p>2. Phương pháp huấn luyện thay đổi</p> <p>3. Phương pháp lặp lại</p> <p>4. Phương pháp nỗ</p>          | CLO 1<br>CLO 2        | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ trình bày được mục đích nhiệm vụ huấn luyện</p>                            |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                 |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|                   | lực tối đa<br><b>5.</b> Phương pháp khoảng cách<br><b>6.</b> Phương pháp trò chơi<br><b>7.</b> Phương pháp thi đấu<br><b>8.</b> Phương pháp tác động gắn liền<br><b>9.</b> Phương pháp huấn luyện vòng tròn                       |                         | viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự ôn tập tài liệu về nguyên lý và phương pháp huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                              |
| 2/4               | <b>Bài 5: Luật Bóng rổ</b><br>1. Điều 15 đến điều 21                                                                                                                                                                              | CLO 1<br>CLO 3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự ôn tập tài liệu về luật Bóng rổ | - Nội dung đánh giá:<br>+ Phân biệt các lỗi trong thi đấu                    |
| 3/6               | <b>Bài 6: Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao.</b><br>1. Tập góc chính diện ở vạch ném phạt.<br>2. Phân ra 3 vị trí (góc chính diện, góc 300, 450), chia đều về các rổ có người phục vụ ném rổ liên tục 5-10 lần/ 1 tổ. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Tập luyện mô phỏng và Chia về các rổ tập luyện.                                                                                                               | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá thực hiện kỹ thuật ném rổ và nhảy ném rổ. |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                              |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                       | <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự ôn tập bài tập bổ trợ kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                           |
| 7/14              | <p><b>Bài 7: Bài tập tấn công và phòng thủ</b></p> <p><b>1. Bài tập phòng thủ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn vị trí và tư thế phòng thủ.</li> <li>- Động tác phòng thủ</li> <li>- Thoát phòng thủ sang bên nhận bóng không có phòng thủ</li> <li>- Thoát phòng thủ ra phía sau nhận bóng không có phòng thủ</li> </ul> <p><b>2. Phòng thủ cầu thủ có bóng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng thủ cầm bóng đột phá Bịt chuyển bóng</li> <li>- Bịt chụp ném rổ</li> <li>- Cướp bóng, phá bóng</li> <li>- Bài tập di động 1 chặn 1, hai người 1 cặp.</li> </ul> <p><b>3. Bài tập tấn công</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập 1 công 1 toàn sân</li> <li>- Bài tập phòng thủ tổng hợp 3 chống 3 trên nửa sân</li> <li>- Bài tập cướp bóng trên cao đang rơi</li> <li>- Bài tập phá bóng sau khi bắt bóng</li> </ul> | CLO 2                 | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hành: chia thành các nhóm tập luyện</li> </ul> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự ôn tập bài tập bổ trợ chiến thuật tấn công và phòng thủ</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá khả năng hiểu biết về phòng thủ và tấn công</p> |
| 3/6               | <b>Bài 8: Đặc điểm kỹ thuật của trung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung                                                                                |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                  |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
|                   | <b>phong</b><br><b>1. Kỹ thuật tấn công của trung phong.</b><br>- Chiếm vị trí và nhận bóng<br>- Sách ứng và chuyển bóng<br>- Ném rổ của trung phong<br>- Đột phá của trung phong |                       | Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Chia về các rổ tập luyện<br><b>* Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự ôn tập bài tập bổ trợ kỹ thuật của trung phong                                                                            | đánh giá:<br><br>+ Đánh giá kỹ thuật tấn công qua trung phong |
| 3/6               | <b>Bài 9: Kỹ thuật đột phá</b><br><b>1. Kỹ thuật cầm bóng đột phá qua người bước thuận, bước chéo</b><br>- Tập kỹ thuật có phòng thủ tích cực.                                    | CLO 1<br>CLO 2        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: chia thành các nhóm tập luyện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự ôn tập bài tập bổ trợ kỹ thuật cầm bóng đột phá qua người bước thuận, bước chéo | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Động tác giả đột và qua người   |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                 |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 5/10              | <b>Bài 10. Thi đấu và thể lực</b><br><b>1.</b> Phân các nhóm 3- 5 người đấu tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên<br><b>2.</b> Tập các bài tập phát triển thể lực<br>- Các bài tập phát triển sức nhanh<br>- Các bài tập phát triển sức mạnh<br>- Các bài tập phát triển sức bền. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho Sinh viên.<br>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Chia thành các đội thi đấu<br><b>*Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự đấu tập và tập thể lực bổ trợ chuyên môn | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Kiểm tra sức bền với bài tập 1500m tính (phút) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành, kết thúc học phần

| Học phần | Test                                                        | Điểm      | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
|----------|-------------------------------------------------------------|-----------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
|          |                                                             | Giới tính |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
| 3        | Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 20 lần (tính SLVR)            | Nam       | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 | 11 | 12 |
|          |                                                             | Nữ        | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 | 11 |
|          | Tại chỗ nhảy ném rổ 1 tay trên cao 10 lần (tính SLVR)       | Nam       | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
|          |                                                             | Nữ        | 0  | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  |
|          | Cầm bóng qua người 20 lần (10 - thuận, 10-chéo) (tính SLVR) | Nam       | 7  | 8  | 9  | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
|          |                                                             | Nữ        | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
|          | Kỹ thuật                                                    | Chung     | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                      | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                      | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                            | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                                 | CL01<br>CL02<br>CL05<br>CL06 | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ hiểu biết của các em về, các điều luật trong bóng rổ, phương pháp trọng tài, chức thi đấu, chiến thuật cơ bản | Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần                                          | CL01<br>CL02<br>CL04         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học                                  | + Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 03 nội dung.<br>1. Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 20 lần (tính SLVR)<br>2. Tại chỗ nhảy ném rổ 1 tay trên cao 10 lần (tính SLVR)<br>3. Cầm bóng qua người 20 lần (10 - thuận, 10-chéo) (tính SLVR) | CL03<br>CL04                 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                     |                              | 100%  |

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

9. Rubic kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                                                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |

|                                                                                                                                               |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc) | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                                       |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Đánh giá mức độ hiểu biết của các em về, các điều luật trong bóng rổ, phương pháp trọng tài, chức thi đấu, chiến thuật cơ bản                 | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                                       |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học                                                  | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          | X        |             |            |             |             |      |
| CLO 2          |          | X           |            |             |             |      |
| CLO 3          |          | X           |            |             |             |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                |              |                                                |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân,                            | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                      | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                |              |                                                |                                         |
| 2                                 | Fiba                                                           | 2014         | <i>Luật Bóng rổ</i>                            | Tổng cục TDTT, NXB TDTT                 |
| 3                                 | Phạm Văn Thảo, Đinh Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải | 2012         | <i>Giảng dạy và tập luyện kỹ thuật Bóng rổ</i> | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 4                                 | Phạm Đức Toàn<br>Phạm văn Thắng                                | 2021         | <i>Tập luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ</i>        | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning

## **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

|                                                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                  |                                                                                                                                                                                               |
| 1.1 Mã học phần: 1BR01-08H                                                                             | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng rổ 4                                                                                                                    |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods in Basketball 4                                                                                                                                |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                            |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                               |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | ...tiết                                                                                                                                                                                       |
| Thực hành                                                                                              | 60 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                 | 75.tiết                                                                                                                                                                                       |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | <b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: phamthangbro@gmail.com                                                                                                                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Văn Hải</b><br>Email: nguyenhaibongro@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng rổ                                                                                                                                                                                       |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần3                                                                                                                                                                            |
| Học phần học trước:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                          |



**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 4 củng cố và nâng cao hơn kiến thức chuyên môn như: Phương pháp tổ chức thi đấu, phương pháp giảng dạy, huấn luyện. Nâng cao kỹ thuật cá nhân, giúp người học hoàn thiện kỹ năng, kỹ xảo vận động. Sử dụng kỹ thuật, chiến thuật thuần thực, có khả năng tổ chức điều hành các trận đấu. Người học có thể làm huấn luyện viên Bóng rổ ở các trung tâm TĐTT cấp tỉnh, làm giáo viên giảng dạy môn Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục cho bậc (tiểu học, THCS, THPT).

**3. Mục tiêu của học phần**

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CĐR của<br>CTĐT | TĐNL |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------|
| G1                  | Bổ sung thêm các điều luật chuyên môn cho người học. Nâng cao kỹ chiến thuật cá nhân, chiến thuật tập thể. Nâng cao hơn kỹ thuật, chiến thuật tấn công và phòng thủ, cách thức điều hành tổ chức thi đấu Bóng rổ. Người học nắm được các phương pháp giảng dạy, huấn luyện chuyên môn có thể vận dụng vào trong thực tiễn công việc. | PL01            | 4    |
| G2                  | Nâng cao hơn một số kỹ thuật động tác chuyên môn cá nhân, Giúp người học có khả năng vận dụng phối hợp tốt kỹ chiến thuật tấn công, phòng thủ nhóm vào trong tập luyện và thi đấu.                                                                                                                                                   | PL05            | 5    |
| G3                  | Người học cần có thái độ tích cực, có tinh thần thái độ hăng say trong giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt. Chấp hành đúng các quy định môn học và yêu cầu giảng viên phân công                                                                                                  | PL010           | 5    |

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

***Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)***

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                          | Mức độ<br>giảng dạy (I,<br>T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| CLO 1  | Người học nắm vững điều luật. Thực hiện thuần thực động tác kỹ thuật cá nhân, vận dụng được kỹ năng phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu Biết cách tổ chức điều hành trận đấu, giải đấu. Các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện chuyên môn            | IT,U                             |
| CLO 2  | Nâng cao kỹ năng kỹ xảo chuyên môn cho người học. Người học có khả năng phối hợp thực hiện các kỹ thuật, chiến thuật trong tập luyện và thi đấu. Người học nắm rõ các phương pháp giảng dạy, Phương pháp tổ chức, điều hành trận đấu, giải đấu cấp tỉnh. | T,U                              |
| CLO 3  | Người học có thể làm huấn luyện viên Bóng rổ ở các trung tâm TĐTT cấp tỉnh, thành phố làm giáo viên, giảng viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục. cấp địa phương tới trung ương. (cấp I đến bậc Đại học)                                           | T,U                              |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       | 3     | 3     |       |       | 2     |        |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       | 2     | 2     |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                  |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/6               | <b>Bài 1: Kỹ thuật dẫn bóng di động.</b><br>1. Kỹ thuật dẫn bóng quay 360 độ không đổi tay.<br>2. Kỹ thuật dẫn bóng biến hướng.<br>3. Kỹ thuật dẫn bóng đổi tay sau lưng. | CLO 1<br>CLO 2        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thí phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự ôn tập kỹ thuật dẫn bóng quay 360 độ không đổi tay<br>- SV tự ôn tập kỹ thuật dẫn bóng biến hướng | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá khả năng kiểm soát bóng khi dẫn (tay tiếp xúc bóng, động tác quay người, hướng dẫn bóng..) |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4/8               | <b>Bài 2: Kỹ thuật tại chỗ ném rổ.</b><br>1. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao<br>2. Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao.<br>3. Kỹ thuật ném rổ 2 tay trước ngực.<br>4. Kỹ thuật ném rổ hai tay trên đầu.<br>5. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ xa từ ngoài khu vực 3 điểm.                                                      | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự ôn tập kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao<br>- SV tự ôn tập kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá sự phối hợp giữa các bước thực hiện kỹ thuật ném rổ (động tác trùng gối, tay giữ bóng và động tác ra tay khi ném rổ) |
| 5/10              | <b>Bài 3: Kỹ thuật dẫn bóng di chuyển ném rổ</b><br>1. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao.<br>2. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay dưới thấp.<br>3. Kỹ thuật hai người di chuyển chuyển bắt bóng hai tay trước ngực và Kết hợp với kỹ thuật hai bước ném rổ dưới thấp<br>4. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng kết hợp lên rổ<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá sự phối hợp thực hiện các kỹ thuật dẫn bóng kết hợp lên rổ.                                                          |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                    |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | <p>tay móc câu.</p> <p><b>5.</b> Kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rổ.</p> <p><b>6.</b> Kỹ thuật dẫn bóng đan chéo kết hợp hai bước ném rổ một tay dưới thấp.</p> <p><b>7.</b> Kỹ thuật dẫn bóng luân cọc hình số 8 góc 45 độ cự ly 5.8m kết hợp hai bước ném rổ.</p> <p><b>8.</b> Kỹ thuật di động chuyển bóng đan chéo 3 người.</p> |                           | <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tự ôn tập kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao.</li> <li>- SV tự ôn tập kỹ thuật hai người di chuyển chuyển bắt bóng hai tay trước ngực và Kết hợp với kỹ thuật hai bước ném rổ dưới thấp</li> </ul>                                                                                                                                                                          |                                                                                                 |
| 2/4               | <p><b>Bài 4. Huấn luyện tổ chất thể lực:</b></p> <p><b>1.</b> Huấn luyện thể lực chung</p> <p><b>2.</b> Huấn luyện thể lực chuyên môn</p> <p><b>3.</b> Huấn luyện sức mạnh</p> <p><b>4.</b> Huấn luyện sức nhanh</p> <p><b>5.</b> Huấn luyện sức bền</p> <p><b>6.</b> Huấn luyện tổ chất khéo léo</p>                                       | <p>CLO 2</p> <p>CLO 3</p> | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tự tìm hiểu tài liệu chuyên môn về phương pháp huấn luyện các tổ chất thể lực</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Trình bày sự khác biệt giữa các tổ chất thể lực chuyên môn</p> |
| 1/2               | <p><b>Bài 5: Luật Bóng rổ</b></p> <p><b>1.</b> Điều 22-29</p> <p><b>2.</b> Điều 30-36</p>                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>CLO 1</p> <p>CLO 3</p> | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Phân biệt một số tình</p>                                      |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                        |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                       | <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự tìm hiểu tài liệu chuyên môn về các điều luật trong Bóng rổ</p>                                                                                                                                                    | huống với luật quy định                                                                             |
| 3.5/7             | <p><b>Bài 6: Chiến thuật tấn công nhanh và phòng thủ tấn công nhanh</b></p> <p><b>1.</b> Thời cơ phát động tấn công</p> <p><b>2.</b> Hình thức và cấu trúc chiến thuật tấn công nhanh</p> <p><b>3.</b> Phân tích chiến thuật phòng thủ tấn công nhanh</p> <p><b>4.</b> Các bài tập tấn công nhanh và phòng thủ tấn công</p> <p>- Tấn công nhanh từ ném biên</p> <p>- Cướp bóng chuyển dài tấn công</p> <p>- Chuyển dài tấn công nhanh sau khi cướp được bóng dưới rổ ở sân sau (sân có rổ của bên mình)</p> <p>- Phát động, tiếp ứng và đẩy tấn công nhanh lên sau khi cướp bóng dưới rổ</p> | CLO 2<br>CLO 3        | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên, chia nhóm thực hiện các chiến thuật</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường, sân bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự tìm hiểu tài liệu chuyên môn về các chiến thuật tấn công trong BR</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ SV phân tích thời điểm áp dụng, thực hiện chiến thuật tấn công</p> |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                           |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | - Tiếp ứng và đẩy tấn công nhanh lên khi 3 người tấn công                                                                                                                                                                                                                   |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                        |
| 4/8               | <b>Bài 7: Bài tập tấn công</b><br>1. Bài tập tấn công xiết vào của trung phong ở đội hình “2-3”<br>2. Bài tập tấn công xiết, yểm trợ trong đội hình tấn công 2-1-2 một trung phong<br>3. Bài tập tấn công sách ứng tiền phong trong đội hình tấn công 2-1-2 một trung phong | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng và chia thành các nhóm về các rô thực hiện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập tấn công qua trung phong | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng sắp xếp đội hình tấn công.                             |
| 2/4               | <b>Bài 8: Nguyên lý cơ sở của huấn luyện thể thao</b><br>1. Mục đích nhiệm vụ huấn luyện.<br>2. Những phương pháp huấn luyện thể thao.                                                                                                                                      | CLO 3                 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.                                                                                                                                                                                                                                           | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ SV hiểu và trình bày mục đích, phương pháp, nhiệm vụ trong huấn luyện TT |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                       |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                            |                       | <b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu các tài liệu chuyên môn về nguyên lý cơ sở của huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                    |
| 3/6               | <b>Bài 9: Chiến thuật phòng thủ và tấn công.</b><br><b>1.</b> Kèm người nửa sân<br>- Tập nhóm 3 đối 3 tích cực<br>- Tập nhóm 5 đối 5 tích cực<br><b>2.</b> Chiến thuật tấn công kèm người toàn sân         | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và chia thành các nhóm về các rô thực hiện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện chiến thuật phòng thủ và tấn công | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá sự hiểu biết về các chiến thuật tấn công, phòng thủ, cách sắp xếp đội hình. |
| 3/6               | <b>Bài 10: Các bài tập đột phá</b><br><b>1.</b> Cầm bóng đột phá qua người bước thuận.<br><b>2.</b> Cầm bóng đột phá qua người bước chéo<br><b>3.</b> Dẫn bóng hai bước quá đà ném rổ móc xuôi, móc ngược. | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng,                                                                                                                                                                                                                                           | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá sự phối hợp thực hiện các kỹ thuật đột phá.                                 |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                             |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                     |                         | chia về các rô tập luyện.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập đột phá trong thi đấu Br                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                          |
| 7/14              | <b>Bài 11: Thi đấu và thể lực</b><br><b>1. Đấu tập</b><br>- Đấu 3 -3 nửa sân<br>- Đấu 5-5 toàn sân<br><b>2. Thể lực</b><br>- Tập các bài tập phát triển sức nhanh<br>- Tập các bài tập phát triển sức mạnh<br>- Tập các bài tập phát triển sức bền. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rô tập luyện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự chia nhóm tập luyện và đấu tập, tập phương pháp trọng tài. | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá sự vận dụng các bài tập và chiến thuật trong đấu tập<br>+ Đánh giá việc thực hiện các bài tập thể lực |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành, kết thúc học phần

| Học phần | Test                                             | Điểm<br>Giới tính | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
|----------|--------------------------------------------------|-------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 4        | Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR) | Nam               | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
|          |                                                  | Nữ                | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 |



|                                                                        |       |     |     |     |     |     |     |     |     |     |     |
|------------------------------------------------------------------------|-------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| Tại chỗ nhảy<br>ném rỏ 1 tay<br>trên cao 20<br>lần (tính<br>SLVR)      | Nam   | 2   | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10  | 11  |
|                                                                        | Nữ    | 1   | 2   | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10  |
| Dẫn bóng<br>luôn cộc<br>hình số 8 hai<br>bước ném rỏ<br>5 lần (tính s) | Nam   | 36" | 35" | 34" | 33" | 32" | 31" | 29" | 30" | 28" | 27" |
|                                                                        | Nữ    | 38" | 37" | 36" | 35" | 34" | 33" | 31" | 32" | 30" | 29" |
| Kỹ thuật                                                               | Chung | E2  | E1  | D2  | D1  | C2  | C1  | B2  | B1  | A2  | A1  |

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                      | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                     | CĐR HP đáp ứng          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                                                            | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ hiểu biết của các em về lịch sử phát triển, các điều luật trong bóng rổ, phương pháp, tổ chức thi đấu trọng tài, xây dựng kế hoạch huấn luyện | Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần                                         | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học                                                                  | + Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 03 nội dung.<br>1. Tại chỗ ném rỏ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR)<br>2. Tại chỗ nhảy ném rỏ 1 tay trên cao 20 lần (tính SLVR)<br>3. Dẫn bóng luôn cộc hình số 8 hai bước ném rỏ 5 lần (tính s) | CLO 2<br>CLO 3          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                    |                         | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                                                      | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                                               |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                                               |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                                                           |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các được dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định                                                                       | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc)                 | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                                              |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Đánh giá mức độ hiểu biết của các em về lịch sử phát triển, các điều luật trong bóng rổ, phương pháp, tổ chức thi đấu trọng tài, xây dựng kế hoạch huấn luyện | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                                              |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học.                                                                 | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

### 9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          |          | X           |            |             |             |      |
| CLO 2          |          | X           |            |             |             |      |
| CLO 3          |          | X           |            |             |             |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản        | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                |              |                                                   |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân,                            | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                         | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                |              |                                                   |                                         |
| 2                                 | Fiba                                                           | 2014         | <i>Luật Bóng rổ</i>                               | Tổng cục TDTT, NXB TDTT                 |
| 3                                 | Iu.M.PORTNOVA                                                  | 1997         | Bóng Rổ                                           | dịch Trần Văn Mạnh, NXB TDTT            |
| 4                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân, Phạm Văn Thảo,             | 2004         | <i>Huấn luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ hiện đại</i> | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 5                                 | Phạm Văn Thảo, Đinh Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải | 2012         | <i>Giảng dạy và tập luyện kỹ thuật Bóng rổ</i>    | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 6                                 | Phạm Đức Toàn<br>Phạm Văn Thắng                                | 2021         | <i>Tập luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ</i>           | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

|                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                                                |
| 1.1 Mã học phần: 1BR005H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng rổ 5                                                                                                                     |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods in Basketball 5                                                                                                                                 |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                             |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                                        |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | ...tiết                                                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                              | 60 tiết                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                 | 75.tiết                                                                                                                                                                                        |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | <b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: phamthangbro@gmail.com                                                                                                                                     |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Văn Hải</b><br>Email: nguyenhaidongrot@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng rổ                                                                                                                                                                                        |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần 4                                                                                                                                                                            |
| Học phần học trước:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                           |
| Học phần song hành:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 5 nâng cao và hoàn thiện kiến thức chuyên môn. Giúp người học thực hiện thuần thục các kỹ năng, kỹ xảo chuyên môn. Vận dụng tốt kỹ thuật, chiến thuật cá nhân, tập thể vào trong tuần luyện và thi đấu, người học có khả năng tổ chức điều hành các trận đấu, giải đấu. Nắm vững các nguyên tắc, phương pháp giảng dạy. Người học có thể làm huấn luyện viên Bóng rổ ở các trung tâm TDTT, làm giáo viên, giảng viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                                                                                | CĐR của CTĐT | TĐNL |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------|
| G1                  | Bổ sung thêm các điều luật trong tập luyện, thi đấu. Nâng cao hơn kỹ thuật của môn Bóng rổ đối với người học: (Kỹ thuật, chiến thuật tấn công và phòng thủ cá nhân, tập thể, cách thức điều hành tổ chức thi đấu Bóng rổ). Nắm vững được các phương pháp giảng dạy. | PLO2         | 1    |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |              |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---|
| G2 | Nâng cao hơn về kỹ năng, kỹ xảo cá nhân, giúp người học có khả năng vận dụng phối hợp kỹ chiến thuật tấn công, phòng thủ cá nhân, nhóm. Sử dụng thuần thục kỹ chiến thuật vào trong tập luyện và thi đấu. Vận dụng đúng các điều luật vào trong công tác tổ chức thi đấu, trọng tài. | PLO3<br>PLO5 | 4 |
| G3 | Người học cần có thái độ tích cực trong mỗi giờ học, tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt. Chấp hành đúng các quy định môn học và yêu cầu giảng viên phân công                                                                              | PLO10        | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Người học nắm vững điều luật, thực hiện tốt động tác kỹ thuật cá nhân, khả năng phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu. Người học biết cách tổ chức điều hành trận đấu, giải đấu. Xây dựng được kế hoạch huấn luyện chuyên môn. Nắm rõ các nguyên tắc, phương pháp giảng dạy kỹ thuật động tác | I,T,U                      |
| CLO2   | Thực hành thuần thục các kỹ thuật cá nhân, vận dụng được chiến thuật tấn công và phòng thủ vào trong tập luyện, thi đấu. Biết được cách thức điều hành tổ chức thi đấu.                                                                                                                          | T,U                        |
| CLO3   | Người học xây dựng được kế hoạch huấn luyện, nắm rõ các phương pháp giảng dạy. Điều hành được các giải đấu, trận đấu cấp tỉnh, thành phố, giải toàn quốc, làm HLV cho các đội tuyển, Cán bộ quản lý TDTT tại                                                                                     | T,U                        |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

##### *Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       | 3     | 3     |       |       | 2     |       |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       | 2     | 2     |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                              |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2/4               | <b>Bài 1. Nhóm trò chơi hỗ trợ kỹ thuật di chuyển:</b><br>1. Chạy tiếp sức tổng hợp.<br>2. Cướp vị trí.<br>3. Thi chạy luân cộc<br>4. Di chuyển trượt đẩy bóng tiếp sức.                                                                                                                                                                                                                                                                          | CLO 1<br>CLO 3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng chia thành các nhóm tổ chức chơi trò chơi.<br><b>Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các trò chơi hỗ trợ kỹ thuật di chuyển:                                                                                                      | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá sự hiểu biết của SV về tác dụng của trò chơi và cách thức tổ chức. |
| 4/8               | <b>Bài 2. Kỹ thuật dẫn bóng di chuyển ném rổ:</b><br>1. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay dưới thấp.<br>2. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay móc câu.<br>3. Kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rổ.<br>4. Kỹ thuật dẫn bóng đan chéo kết hợp hai bước ném rổ một tay dưới thấp.<br>5. Kỹ thuật dẫn bóng luân cộc hình số 8 góc 45 độ cự ly 5.8m kết hợp hai bước ném rổ.<br>6. Kỹ thuật di động chuyền bóng đan chéo 3 người. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng kết hợp với rổ.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các kỹ thuật dẫn bóng di chuyển ném rổ | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng thực hiện các kỹ thuật dẫn bóng kết hợp với rổ.           |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                   |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/6               | <b>Bài 3. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ:</b><br>1. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao .<br>2. Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao.<br>3. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ xa từ ngoài khu vực 3 điểm. | CLO 1<br>CLO 2        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.<br>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Chia về các rổ tập luyện.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các kỹ thuật tại chỗ ném rổ, nhảy ném rổ và ném rổ xa. | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả thực hiện qua nội dung kiểm tra quy định.                      |
| 2/4               | <b>Bài 4: Luật Bóng rổ</b><br>- Điều 37 – điều 47                                                                                                                                                      | CLO 1<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn về luật                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá sự hiểu biết của SV về luật Br thông qua các tình huống thực tiễn tập luyện |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                        |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                         | Bóng rổ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                     |
| 3/6               | <p><b>Bài 5. Tấn công qua trung phong:</b></p> <p>1. Tấn công một trung phong</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tấn công sách ứng tiền phong trong đội hình tấn công 2-2-1 một trung phong</li> <li>- Yểm trợ tấn công liên tục ở tuyến cuối 2-2-1 một trung phong</li> </ul> <p>2: Phương pháp tấn công đội hình có hai trung phong</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tấn công yểm trợ đội hình 1-3-1 với hai trung phong</li> <li>- Phương pháp cài, xiết, yểm trợ trong đội hình 1-3-1 với hai trung phong</li> <li>- Phương pháp tấn công chuyên xiết kết hợp yểm trợ sách ứng trong đội hình 1-3-1 với hai trung phong</li> </ul> | CLO 2<br>CLO 3          | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p>-Thực hành: Chia về các rổ tập luyện.</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b> Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ chiến thuật tấn công qua trung phong:</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá sự vận dụng các tình huống trong chiến thuật tấn công qua trung phong</p> |
| 3/6               | <p><b>Bài 6. Phòng thủ kèm người nửa sân:</b></p> <p>1. Phòng thủ khi đối phương dùng đội hình tấn công 2-2-1</p> <p>2. Phòng thủ khi đối phương dùng đội hình tấn công 2-3</p> <p>3. Phòng thủ khi đối phương dùng đội hình tấn công 2-1-2</p> <p>4. Phòng thủ khi đối phương dùng đội hình tấn công 3-2</p> <p>5. Phòng thủ khi đối</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p>-Thực hành: chia thành các nhóm tập luyện</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b> Tập trung nghe giảng và</p>                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá sự vận dụng các tình huống trong chiến thuật phòng thủ kèm người.</p>     |



| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                          |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | phương dùng đội hình tấn công 1-3-1<br><b>6. Phòng thủ kèm người 5 đối 5 trên nửa sân</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                         | hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập hỗ trợ chiến thuật phòng thủ kèm người nửa sân:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                       |
| 4/8               | <b>Bài 7. Hình thức, phương pháp và đặc điểm chiến thuật liên phòng khu vực</b><br>1. Các hình thức liên phòng<br>2. Đặc điểm của các hình thức liên phòng<br>3. Cầu thủ vòng ngoài hai phòng thủ ba<br>3. Phương pháp vây giữ kẹp khếp đối với cầu thủ trung phong<br>4. Phương pháp “đóng cửa” của hai cầu thủ đứng gần nhau để phòng thủ đối phương đột phá khi đối phương giữ bóng đột phá | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: chia thành các nhóm tập luyện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập hỗ trợ chiến thuật phòng thủ kèm người khu vực | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá sự vận dụng các tình huống trong chiến thuật phòng thủ chiến thuật liên phòng. |
| 1/2               | <b>Bài 8. Phương pháp giảng dạy Bóng rổ:</b><br>1. Đặc điểm chung của phương pháp<br>2. Học động tác<br>3. Các nguyên tắc lý luận giảng dạy                                                                                                                                                                                                                                                    | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - Nội dung đánh giá:<br>+ SV hiểu và trình bày đặc điểm chung của phương pháp giảng dạy.                              |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                         | <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường, sân bóng rổ.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự nghiên cứu tài liệu về phương pháp giảng dạy Bóng rổ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                             |
| 2/4               | <p><b>Bài 9. Lập kế hoạch huấn luyện:</b></p> <p>1 Những nguyên lý cơ sở về lập kế hoạch</p> <p>2. Các loại kế hoạch</p> <p>3. Các chỉ tiêu kế hoạch</p> <p>4. Phân chia thời kỳ huấn luyện</p> <p>5. Tổ chức quá trình huấn luyện</p>                                              | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường, sân bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự nghiên cứu tài liệu về kế hoạch huấn luyện BR</p> | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá khả năng xây dựng kế hoạch huấn luyện ngắn hạn, dài hạn. |
| 2/4               | <p><b>Bài 10. Các phương pháp giáo dục thể chất:</b></p> <p>1. Cơ sở cấu trúc của các phương pháp giáo dục thể chất</p> <p>2. Các phương pháp tập luyện có định mức chặt chẽ</p> <p>3. Phương pháp trò chơi và phương pháp thi đấu</p> <p>4. Các phương pháp sử dụng lời nói và</p> | CLO 1<br>CLO 3          | <p><b>*Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của</p>                                                                                                                                                          | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá sự hiểu biết của SV về các phương pháp giáo dục thể chất |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                         |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | phương tiện trực quan trong quá trình giáo dục thể chất                                                                                                                                                                                                                                        |                         | giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường, sân bóng rổ.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu về phương pháp giáo dục thể chất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                      |
| 1.5/3             | <b>Bài 11. Các nguyên tắc về phương pháp giáo dục thể chất:</b><br>1. Nguyên tắc tự giác tích cực<br>2. Nguyên tắc trực quan<br>3. Nguyên tắc tích hợp và cá biệt hóa<br>4. Nguyên tắc hệ thống<br>5. Nguyên tắc tăng dần yêu cầu<br>6. mối quan hệ lẫn nhau của các nguyên tắc về phương pháp | CLO 1<br>CLO 3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b> Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường, sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu về phương pháp giáo dục thể chất | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá sự hiểu biết của SV về các phương pháp giáo dục thể chất          |
| 2/4               | <b>Bài 12. Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ:</b><br>1. Tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao.<br>2. Tại chỗ quay người nhảy ném rổ.                                                                                                                                                                 | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Tập luyện mô phỏng và Chia về các rổ tập luyện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b> Tập trung nghe giảng và                                                                                         | - Nội dung đánh giá:<br><br>+Đánh giá hiệu quả thực hiện kỹ thuật nhảy ném rổ theo nội dung quy định |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                            |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                             |                       | hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện kỹ thuật tại chỗ quay người nhảy ném rổ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                         |
| 2/4               | <b>Bài 13. Các bài tập đột phá:</b><br>1. Cầm bóng đột phá qua người bước thuận, chéo<br>2. Dẫn bóng hai bước quá đà ném rổ móc xuôi, móc ngược                                             | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: chia thành các nhóm tập luyện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các BT bổ trợ kỹ thuật đột phá ném rổ. | - Nội dung đánh giá:<br><br>+Đánh giá hiệu quả thực hiện kỹ thuật đột phá ném rổ theo nội dung quy định |
| 2/4               | <b>Bài 14: Bài tập tấn công</b><br>1. Bài tập tấn công xiết vào của trung phong ở đội hình “2-3”.<br>2. Bài tập tấn công sách ứng tiền phong trong đội hình tấn công 2-1-2 một trung phong. | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: chia thành                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng phối hợp thực hiện trong thi đấu                        |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                              |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                    |                         | các nhóm tập luyện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các BT bổ trợ chiến thuật tấn công                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                           |
| 4/8               | <b>Bài 15: Thi đấu và thể lực</b><br><b>1. Đấu tập</b><br>- Đấu 3 -3 nửa sân<br>- Đấu 5-5 toàn sân<br><b>2. Thể lực</b><br>- Tập các bài tập phát triển sức nhanh<br>- Tập các bài tập phát triển sức mạnh<br>- Tập các bài tập phát triển sức bền | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.<br>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Chia thành các đội thi đấu<br><b>*Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các BT thi đấu và BT bổ trợ thể lực | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá khả năng phối hợp thực hiện trong thi đấu<br><br>+ Đánh giá trình độ phát triển các tố chất thể lực qua các nội dung đánh giá quy định |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành, kết thúc học phần

| Học phần | Test                                             | Điểm<br>Giới tính | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
|----------|--------------------------------------------------|-------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 5        | Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR) | Nam               | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 |
|          |                                                  | Nữ                | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |

|          |                                                                                                                                                                                                                             |     |     |     |     |     |     |     |     |     |     |     |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
|          | Tại chỗ nhảy<br>ném rổ 1 tay<br>trên cao 30<br>lần (tính<br>SLVR)                                                                                                                                                           | Nam | 7   | 8   | 9   | 10  | 11  | 12  | 13  | 14  | 15  | 16  |
|          |                                                                                                                                                                                                                             | Nữ  | 6   | 7   | 8   | 9   | 10  | 11  | 12  | 13  | 14  | 15  |
|          | Dẫn bóng<br>quay 3600<br>đôi tay kết<br>hợp hai bước<br>ném rổ (tính<br>s) (dẫn bóng<br>1 lần theo<br>đường biên<br>dọc 28mx 2<br>chiều, ném<br>bóng vào hai<br>rổ mới tính,<br>thực hiện 03<br>lần đôi tay/1<br>chiều dẫn) | Nam | 36" | 35" | 34" | 33" | 32" | 31" | 30" | 29" | 28" | 27" |
|          |                                                                                                                                                                                                                             | Nữ  | 38" | 37" | 36" | 35" | 34" | 33" | 32" | 31" | 30" | 29" |
| Kỹ thuật | Chung                                                                                                                                                                                                                       | E2  | E1  | D2  | D1  | C2  | C1  | B2  | B1  | A2  | A1  |     |

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần           | Mục đích                                                                                     | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng          | Tỷ lệ |
|----|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                           | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                        | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 10%   |
| 2  | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá phương pháp trọng tài, tổ chức thi đấu, xây dựng kế hoạch giáo án giảng dạy         | Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần | CLO 1<br>CLO 2          | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học | + Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 03 nội dung.<br>1. Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR)<br>2. Tại chỗ nhảy ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
|                                        |            |          | SLVR)<br>3. Dẫn bóng quay 3600 đôi tay kết hợp hai bước ném rổ (tính s) (dẫn bóng 1 lần theo đường biên dọc 28mx 2 chiều, ném bóng vào hai rổ mới tính, thực hiện 03 lần đổi tay/1 chiều dẫn) |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                                                                                                                                                                               |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                                      | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                               |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                               |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                                           |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định                                                            | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc) | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                              |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Đánh giá phương pháp trọng tài, tổ chức thi đấu, xây dựng kế hoạch giáo án giảng dạy                                                          | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                      |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
| Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học | 60% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          | X        |             |            |             |             |      |
| CLO 2          |          | X           |            |             |             |      |
| CLO 3          |          | X           |            |             |             |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản        | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                |              |                                                   |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân,                            | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                         | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                |              |                                                   |                                         |
| 2                                 | Fiba                                                           | 2014         | <i>Luật Bóng rổ</i>                               | Tổng cục TDTT, NXB TDTT                 |
| 3                                 | Iu.M.PORTNOVA,                                                 | 1997         | Bóng Rổ                                           | dịch Trần Văn Mạnh, NXB TDTT            |
| 4                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân, Phạm Văn Thảo,             | 2004         | <i>Huấn luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ hiện đại</i> | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 5                                 | Phạm Văn Thảo, Đinh Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải | 2012         | <i>Giảng dạy và tập luyện kỹ thuật Bóng rổ</i>    | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 6                                 | TS. Đinh Quang Ngọc                                            | 2013         | <i>Bóng rổ trong các trường phổ thông</i>         | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 7                                 | PGS.TS Nguyễn Toán, TS. Phạm Danh Tồn                          | 2006         | <i>Lý luận và phương pháp thể dục thể thao,</i>   | NXB TDTT Hà Nội                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

|                                                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                                               |
| 1.1 Mã học phần: 1BR01-08H                                                                             | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng rổ 6                                                                                                                    |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods in Basketball 6                                                                                                                                |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                            |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                               |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | ...tiết                                                                                                                                                                                       |
| Thực hành                                                                                              | 60 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                 | 75.tiết                                                                                                                                                                                       |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | <b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: phamthangbro@gmail.com                                                                                                                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Văn Hải</b><br>Email: nguyenhaidongro@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng rổ                                                                                                                                                                                       |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần 5                                                                                                                                                                           |
| Học phần học trước:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                          |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 6 nâng cao hơn kiến thức chuyên môn như: Kỹ, chiến thuật cá nhân trong tấn công và phòng thủ. Trang bị cho người học kiến thức về phương pháp giảng dạy kỹ thuật động tác, cách thức lập kế hoạch huấn luyện. Giúp người có kỹ năng tổ chức điều hành các trận đấu, giải đấu. Học xong học phần 6 người học có thể làm huấn luyện viên Bóng rổ ở các trung tâm HLTDTT, làm HLV Bóng rổ ở các cấp đội tuyển, làm giáo viên, giảng viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu (Goals) | Mô tả mục tiêu (Goal description)                                                                                                                                                                                                        | CDR của CTĐT | TĐNL |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------|
| G1               | Học phần 6 nâng cao và hoàn thiện kiến thức chuyên môn. Giúp người học thực hiện thuần thục các kỹ năng, kỹ xảo chuyên môn. Vận dụng tốt kỹ thuật, chiến thuật cá nhân, tập thể vào trong tập luyện và thi đấu, người học có khả năng tổ | PLO3         | 4    |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |              |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---|
|    | chức điều hành các trận đấu, giải đấu. Nắm vững các nguyên tắc, phương pháp giảng dạy. Người học có thể làm HLV Bóng rổ ở các trung tâm TDTT, ở các cấp đội tuyển, làm giáo viên, giảng viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục.                                                    |              |   |
| G2 | Nâng cao hơn về kỹ năng, kỹ xảo cá nhân, giúp người học có khả năng vận dụng phối hợp kỹ chiến thuật tấn công, phòng thủ cá nhân, tập thể. Sử dụng thuần thục kỹ chiến thuật vào trong tập luyện và thi đấu. Vận dụng đúng các điều luật vào trong công tác tổ chức thi đấu, trọng tài. | PLO5<br>PLO8 | 5 |
| G3 | Người học cần có thái độ tích cực trong mỗi giờ học, tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt. Chấp hành đúng các quy định môn học và yêu cầu giảng viên phân công                                                                                 | PLO10        | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO 1  | Người học nắm vững các điều luật. Nâng cao các kỹ, chiến thuật cá nhân cho người học, có khả năng vận dụng kỹ, chiến thuật trong thi đấu. Biết cách thức xây dựng kế hoạch huấn luyện cho đội tuyển các cấp. Nắm vững phương pháp giảng dạy kỹ chiến thuật. Phương pháp điều hành tổ chức giải đấu.                                                                           | I,T,U                      |
| CLO 2  | Thực hành thuần thục các kỹ, chiến thuật cá nhân, vận dụng được các kỹ, chiến thuật tấn công và phòng thủ vào trong tập luyện, thi đấu. Tổ chức điều hành được các giải đấu.                                                                                                                                                                                                  | T,U                        |
| CLO 3  | Nắm vững các phương pháp về giáo dục thể chất. Người học có thể làm huấn luyện viên Bóng rổ ở các trung tâm TDTT, HLV đội tuyển các cấp. Cán bộ quản lý TDTT tại các sở văn hóa thể thao và du lịch, làm giáo viên, giảng viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục. Người học vận dụng tốt các kiến thức chuyên môn để điều hành các giải đấu, trận đấu cấp tỉnh. Quốc gia | T,U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       | 3     | 3     |       |       | 2     |        |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       | 2     | 2     |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                               |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.5/3             | <b>Bài 1: Dạy học động tác trong giáo dục thể chất.</b><br>1. Nhiệm vụ đặc điểm của dạy học động tác<br>2. Quá trình dạy học động tác                                                                                                 | CLO 1<br>CLO 3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên.<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu về lý luận và PP GDTC                | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ SV trình bày đặc điểm quá trình dạy học động tác             |
| 2/4               | <b>Bài 2: Phương pháp trọng tài (có người phục vụ tích cực 5p/1 tổ)</b><br>1. Phân nhóm làm trọng tài 2-3 người. Chia nhóm phục vụ thành 2 đội, mỗi bên 3-5 người thi đấu tích cực toàn sân để nhóm làm trọng tài điều hành trận đấu. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự chia nhóm tập luyện kết hợp với tập phương pháp trọng tài | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng quan sát và xử lý các tình huống trên sân. |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                           |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2/4               | <b>Bài 3: Trò chơi bóng rổ</b><br>1. Nhóm trò chơi bóng rổ kỹ thuật ném rổ.<br>- Thi ném phạt<br>- Đòi bóng lên rổ tiếp sức<br>- Liên tục di chuyển nhận bóng dùng nhanh nhả ném rổ<br>- Ba người ném 2 bóng<br>2. Nhóm trò chơi bóng rổ các kỹ thuật dẫn bóng đột phá qua người<br>- Dẫn bóng tốc độ tiếp sức<br>- Dẫn bóng đột phá tiếp sức<br>- Cướp bóng tấn công rổ<br>- Tại chỗ cầm bóng đột phá lên rổ | CLO 1<br>CLO 3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng chia thành các nhóm tổ chức chơi trò chơi<br><b>Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự chia nhóm tập luyện các bài tập bóng rổ (ném rổ, dẫn bóng, đột phá ném rổ) | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá năng lực thực hiện kỹ thuật ném rổ, dẫn bóng theo nội dung quy định |
| 3/6               | <b>Bài 4: Luật Bóng rổ</b><br>1. Các điều luật<br>- Điều 48 – điều 50<br>2. Những ký hiệu của trọng tài                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu các tài liệu chuyên môn về luật Bóng rổ                                                          | - Nội dung đánh giá:<br>+ Cách xử lý tình huống trong tập luyện và phương pháp trọng tài               |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2/3               | <b>Bài 5: Kỹ thuật tại chỗ ném rổ</b><br>1. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao<br>2. Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao.<br>3. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ xa từ ngoài khu vực 3 điểm.<br>4. Kỹ thuật tại chỗ quay người nhảy ném rổ 03 vị trí ngoài khu vực 3 giây.                 | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho sinh viên, sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: chia về các rổ thực hiện bài tập<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự ôn tập kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao, ném rổ xa | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả thực hiện kỹ thuật ném rổ và nhảy ném qua nội dung quy định |
| 4/8               | <b>Bài 6: Lập kế hoạch huấn luyện</b><br>1. Nguyên tắc cơ bản lập kế hoạch<br>2. Các loại kế hoạch<br>3. Kế hoạch huấn luyện<br>4. Các chỉ tiêu kế hoạch<br>5. Phân chia thời kỳ huấn luyện quanh năm<br>6. Tổ chức quá trình huấn luyện<br>7. Kiểm tra sự phạm thông tin, thống kê và thông tin. | CLO 1<br>CLO 3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn về cách thức lập kế hoạch huấn luyện Bóng rổ                                                                                      | - Nội dung đánh giá:<br>+ SV trình bày mục đích, nguyên tắc lập kế hoạch huấn luyện                         |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                  |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2/4               | <b>Bài 7: Kỹ thuật dẫn bóng di chuyển ném rổ</b><br>1. Kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay dưới thấp.<br>2. Kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đôi tay ném rổ<br>3. Kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc hình số 8 góc 45 độ cự ly 4.8m kết hợp hai bước ném rổ<br>4. Kỹ thuật di động chuyển bóng đan chéo 3 người.                                                         | CLO 1<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng kết hợp với rổ.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc hình số 8 góc 45 độ cự ly 4.8m kết hợp hai bước ném rổ<br>- Kỹ thuật di động chuyển bóng đan chéo 3 người. | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá thời gian, hiệu quả dẫn bóng ném rổ<br>+ Đánh giá khả năng phối hợp di chuyển trong chuyển và bắt bóng |
| 3.5/7             | <b>Bài 8: Phương pháp tấn công đội hình có 2 trung phong</b><br>1. Phương pháp tấn công chuyển xiết kết hợp yểm trợ sách ứng trong đội hình 1-3-1 với hai trung phong<br>2. Tấn công xiết vào với hai trung phong kế tiếp nhau<br>3. Tấn công xiết vào liên tục đội hình 1-3-1 với hai trung phong<br>3. Tấn công yểm trợ đôi trong đội hình tấn công 1-2-2 với 2 | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Chia về các rổ tập luyện .<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng phối hợp trong chiến thuật tấn công qua 2 trung phong                                         |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                  |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | trung phong                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                       | yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ chiến thuật tấn công đội hình có 2 trung phong                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                               |
| 2/4               | <b>Bài 9: Những nguyên lý cơ sở của phương pháp huấn luyện</b><br>1. Mục đích nhiệm vụ huấn luyện<br>2. Những phương pháp Huấn luyện.<br>3. Huấn luyện thể lực<br>4. Huấn luyện thi đấu<br>5. Huấn luyện tâm lý                                                                                                | CLO 1<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b> Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>*Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn về nguyên lý và phương pháp huấn luyện môn Bóng rổ | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ SV khái quát được mục đích, nhiệm vụ và phương pháp huấn luyện. |
| 3/6               | <b>Bài 10: Phòng thủ kèm người nửa sân</b><br>1. Phòng thủ khi đối phương dùng đội hình tấn công 2-2-1<br>2. Phòng thủ khi đối phương dùng đội hình tấn công 2-3<br>3. Phòng thủ khi đối phương dùng đội hình tấn công 3-2<br>4. Phòng thủ khi đối phương dùng đội hình tấn công 1-3-1<br>5. Phòng thủ khi đối | CLO 2<br>CLO 3        | <b>*Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và chia thành các nhóm về các rổ thực hiện.                                                                                                                                                         | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh sự phối hợp trong thực hiện chiến thuật.                   |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                             |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | phương dùng đội hình tấn công 1-2-1-1 (với hai trung phong trước sau nối tiếp)<br><b>6. Phòng thủ kèm người 5 đối 5 trên nửa sân</b>                                                 |                         | <b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập hỗ trợ chiến thuật phòng thủ kèm người nửa sân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                          |
| 2/4               | <b>Bài 11: Các bài tập đột phá</b><br>1. Cầm bóng đột phá qua người bước thuận,<br>2. Cầm bóng đột phá qua người bước chéo<br>3. Dẫn bóng hai bước quá đà ném rổ móc xuôi, móc ngược | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rổ tập luyện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập hỗ trợ kỹ thuật đột phá ( bước thuận, bước chéo, móc xuôi, móc ngược) | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả phối hợp thực hiện các kỹ thuật đột phá. |
| 3/6               | <b>Bài 12: Bài tập tấn công</b><br>1. Bài tập tấn công xiết vào của trung phong ở đội hình “2-3”<br>2. Bài tập tấn công xiết, yểm trợ trong đội hình tấn công 2-                     | CLO 2<br>CLO 3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả thực hiện các kỹ thuật                   |



| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | 1-2 một trung phong<br><b>3. Bài tập tấn công sách ứng tiền phong trong đội hình tấn công 2-1-2 một trung phong</b>                               |                         | SV. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rô tập luyện.<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ kỹ thuật tấn công                                                                                                                                                                                                                        | tấn công qua các nội dung quy định                                                                                          |
| 2/4               | <b>Bài 13: Phương pháp điều hành trận đấu</b><br>1. Công tác trọng tài 2,3 người<br>2. Cách thức báo phạm luật, phạm lỗi và hình thức xử lý       | CLO 2<br>CLO 3          | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên, chia thành các cặp thực hiện phương pháp 2,3 trọng tài<br><b>*Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tư liệu chuyên môn về cách thức, phương pháp điều hành trận đấu | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng điều hành trận đấu, phương pháp, cách báo lỗi, tác phong của 2, 3 trọng tài |
| 2/4               | <b>Bài 14: Kỹ thuật di động nhảy ném rổ</b><br>1. Kỹ thuật hai bước nhảy ném rổ một tay trên cao.<br>2. Kỹ thuật dẫn bóng quay người nhảy ném rổ. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả thực hiện kỹ                                                                |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                         |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                           |                         | phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Tập luyện mô phỏng và Chia về các rô tập luyện<br><b>*Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các BT bổ trợ kỹ thuật di động nhảy ném rổ                                                                                                                                                                            | thuật nhảy ném rổ qua nội dung quy định                                                              |
| 4/8               | <b>Bài 15: Thi đấu và thể lực</b><br>1. Đấu tập<br>2. Thể lực<br>- Tập các bài tập phát triển sức nhanh<br>- Tập các bài tập phát triển sức mạnh<br>- Tập các bài tập phát triển sức bền. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>*Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>*Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thi phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.<br>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Chia thành các đội thi đấu<br><b>*Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>*Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các BT bổ trợ thể lực và thi đấu | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá trình độ phát triển các tố chất thể lực qua nội dung quy định |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành, kết thúc học phần

| Học phần | Test                                                                                                    | Điểm<br>Giới tính | 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10        |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 6        | Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR)                                                        | Nam               | 13                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 14        | 15        | 16        | 17        | 18        | 19        | 20        | 21        | 22        |
|          |                                                                                                         | Nữ                | 12                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 13        | 14        | 15        | 16        | 17        | 18        | 19        | 20        | 21        |
|          | Dẫn bóng luân cộc hình số 8 hai bước ném rổ 5 lần (bóng vào rổ tính s)                                  | Nam               | 30"<br>30                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 30"       | 29"<br>30 | 29"       | 28"<br>30 | 28"       | 27"<br>30 | 27"       | 26"<br>30 | 26"       |
|          |                                                                                                         | Nữ                | 32"<br>30                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 31"<br>30 | 31"       | 30"<br>30 | 30"       | 29"<br>30 | 29"       | 28"<br>30 | 28"       | 27"<br>30 |
|          | Phương pháp trọng tài 3 người (đánh giá với 08 mức độ thực hiện các bước yêu cầu về công tác trọng tài) | Chung             | (1)Trang phục, tác phong đúng quy định<br>(2)Thổi còi dứt khoát đúng theo quy định khi thổi lỗi, phạm luật, tạm dừng...<br>(3)Ký hiệu báo cho bàn thư ký chính xác, đẹp.<br>(4)Phát hiện và xử lý tình huống chính xác.<br>(5)Di chuyển đúng vị trí khi bóng tấn công nhanh và tấn công khu vực<br>(6)Phối hợp 2 ,3 trọng tài trong các tình huống báo lỗi, đổi vị trí.<br>(7)Điều khiển và quan sát khi có ném phạt đúng vị trí, ký hiệu đúng.<br>(8)Đứng đúng vị trí khi trao bóng cho VĐV, điều khiển tranh bóng và di chuyển |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|          | Kỹ thuật                                                                                                | Chung             | E2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | E1        | D2        | D1        | C2        | C1        | B2        | B1        | A2        | A1        |

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                      | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                            | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                                                                                             | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá phương pháp trọng tài, tổ chức thi đấu, xây dựng kế hoạch giáo án giảng dạy                                          | Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn<br>Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần                                                                                                   | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học, nắm được phương pháp trọng tài. | + Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 03 nội dung<br>1. Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR)<br>2. Phương pháp trọng tài 3 người (đánh giá với 08 mức độ thực hiện các bước yêu cầu về công tác trọng tài)<br>3. Dẫn bóng luân cộc hình số 8 hai bước ném rổ 5 lần (bóng vào rổ tính s) | CLO 2<br>CLO 3          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                         | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

**8.1. Phần lý thuyết**

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

**8.2. Phần bài tập**

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

**8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập**

**9. Rubic kiểm tra đánh giá**

**9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết**

| Tiêu chí                                                                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |                         |                |                     |                   | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------|-------------------------|----------------|---------------------|-------------------|------|
|                                                                                    |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi               | Đạt            | Yếu                 | Kém               |      |
|                                                                                    |       | 10 - 8.5          | 8.4 - 7                 | 6.9- 5.0       | 4.9 – 3.0           | 2.9 - 0           |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                |       |                   |                         |                |                     |                   |      |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định | 5%    | Tham dự >85% buổi | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% | Tham dự 30-49% buổi | Tham dự <29% buổi |      |

|                                                                                                                                               |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
|                                                                                                                                               |     | học                                                   |                           | buổi học                  | học                              | học               |  |
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc) | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                                       |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Đánh giá phương pháp trọng tài, tổ chức thi đấu, xây dựng kế hoạch giáo án giảng dạy                                                          | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                                       |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật, hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học. Nắm được phương pháp trọng tài                    | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          | x        |             |            |             |             |      |
| CLO 2          |          | x           |            |             |             |      |
| CLO 3          |          | x           |            |             |             |      |

## 10. Tài liệu học tập

### Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

| TT                                | Tên tác giả                                        | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản        | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                    |              |                                                   |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân,                | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                         | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                    |              |                                                   |                                         |
| 2                                 | Fiba                                               | 2014         | <i>Luật Bóng rổ</i>                               | Tổng cục TDTT, NXB TDTT                 |
| 3                                 | Iu.M.PORTNOVA,                                     | 1997         | Bóng Rổ                                           | dịch Trần Văn Mạnh, NXB TDTT            |
| 4                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân, Phạm Văn Thảo, | 2004         | <i>Huấn luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ hiện đại</i> | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 5                                 | Phạm Văn Thảo, Đinh                                | 2012         | <i>Giảng dạy và tập</i>                           | NXB TDTT Hà Nội                         |

|   |                                            |      |                                                 |                 |
|---|--------------------------------------------|------|-------------------------------------------------|-----------------|
|   | Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải |      | <i>luyện kỹ thuật Bóng rổ</i>                   |                 |
| 6 | TS. Đinh Quang Ngọc                        | 2013 | <i>Bóng rổ trong các trường phổ thông</i>       | NXB TDTT Hà Nội |
| 7 | PGS.TS Nguyễn Toán, TS. Phạm Danh Tồn      | 2006 | <i>Lý luận và phương pháp thể dục thể thao,</i> | NXB TDTT Hà Nội |
| 8 | Phạm Đức Toàn<br>Phạm Văn Thắng            | 2021 | <i>Tập luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ</i>         | NXB TDTT        |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

|                                                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                                               |
| 1.1 Mã học phần: 1BR01-08H                                                                             | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng rổ 7                                                                                                                    |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods in Basketball 7                                                                                                                                |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                            |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                               |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | ...tiết                                                                                                                                                                                       |
| Thực hành                                                                                              | 60tiết                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                 | 75.tiết                                                                                                                                                                                       |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | <b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: Phamthangbro@gmail.com                                                                                                                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Văn Hải</b><br>Email: nguyenhaidongro@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng rổ                                                                                                                                                                                       |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần 6                                                                                                                                                                           |
| Học phần học trước:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                          |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 7 nâng cao và hoàn thiện kiến thức chuyên môn như: Kỹ, chiến thuật cá nhân trong tấn công và phòng thủ. Nâng cao hơn cho người học về phương pháp giảng dạy kỹ thuật động tác, cách thức lập kế hoạch huấn luyện dài hạn. Học xong học phần 7 người có kỹ năng tổ chức điều hành các giải đấu tầm quốc gia. Có thể làm HLV Bóng rổ ở các trung tâm HLTDĐT cấp tỉnh, Các CLB, đội tuyển cấp Quốc gia, làm giáo viên, giảng viên giảng dạy môn Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu (Goals) | Mô tả mục tiêu (Goal description)                                                                                                                                                                                                       | CĐR của CTĐT | TĐNL |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------|
| G1               | Trang bị kiến thức chuyên môn nâng cao của môn Bóng rổ như: Mở rộng các điều luật, nâng cao kỹ thuật thực hành kỹ thuật động tác chuyên môn: Kỹ thuật tấn công, phòng thủ. Chiến thuật cá nhân, tập thể, cách thức tổ chức tập luyện và | PLO2         | 3    |

|    |                                                                                                                                                                                                                                          |              |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---|
|    | điều hành trận đấu Bóng rổ.                                                                                                                                                                                                              |              |   |
| G2 | Nâng cao kỹ thuật động tác chuyên môn cá nhân người học, giúp người học có khả năng vận dụng phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và đấu tập, nâng cao hơn khả năng phòng thủ cá nhân, tập thể.                                       | PLO3<br>PLO5 | 4 |
| G3 | Người học cần có thái độ tích cực, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt. Chấp hành đúng các quy định môn học và yêu cầu giảng viên phân công | PLO10        | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO 1  | Giúp người học nắm được các điều luật trong tập luyện và thi đấu. Mở rộng hơn các kỹ, chiến thuật tấn công và phòng thủ cá nhân, tập thể. Người học nắm được phương pháp tổ chức điều hành trận đấu | I,T,U                      |
| CLO 2  | Giúp người học nâng cao kỹ năng kỹ xảo chuyên môn. Có khả năng vận dụng thực hiện các kỹ thuật, chiến thuật nâng cao trong tập luyện và thi đấu.                                                    | T,U                        |
| CLO 3  | Người học có thể làm hướng dẫn viên Bóng rổ ở các trung tâm TDTT cấp huyện, cấp tỉnh. Người học có thể làm giáo viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục cấp huyện (Cấp tiểu học, THCS)          | T,U                        |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       | 3     | 3     |       |       | 2     |       |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       | 2     | 2     |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học        | Bài đánh giá |
|-------------------|----------------------|-----------------------|-----------------------------|--------------|
|                   | <b>Bài 1: Phương</b> | CLO 1                 | <b>Phương pháp dạy học:</b> | - Nội dung   |



| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                      |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1/2               | <b>pháp trọng tài</b><br>- Công tác của trọng tài<br>- Thành phần trọng tài<br>- Quyền hạn trọng tài<br>- Phương pháp 3 trọng tài<br>- Ký hiệu trọng tài | CLO 3                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên, chia thành các cặp thực hiện phương pháp trọng tài<br><b>Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn về phương pháp trọng tài Bóng rổ | đánh giá:<br>+ Đánh giá tác phong trong các tình huống báo lỗi, cách di chuyển trọng tài trên sân |
| 3/6               | <b>Bài 2: Giáo dục tố chất thể lực</b><br>1. Giáo dục sức mạnh<br>2. Giáo dục sức nhanh<br>3. Giáo dục sức bền<br>4. Giáo dục năng lực phối hợp vận động | CLO 1<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn về phương pháp giáo dục tố chất thể lực                                                                                               | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Sv trình bày các phương pháp giáo dục thể lực (SN, SM, SB..)        |
| 3/6               | <b>Bài 3: Kỹ thuật tại chỗ ném rổ</b>                                                                                                                    | CLO 1<br>CLO 2        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Nội dung đánh giá:                                                                              |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                             |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | 1. Kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao.<br>2. Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao.<br>3. Kỹ thuật tại chỗ quay người nhảy ném rổ 03 vị trí ngoài khu vực 3 giây.                                                                                                                                  | CLO 3                   | phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên, sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: chia về các rổ thực hiện bài tập.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện kỹ thuật tại chỗ ném rổ một tay trên cao.<br>- Kỹ thuật tại chỗ nhảy ném rổ một tay trên cao.<br>- Kỹ thuật tại chỗ quay người nhảy ném rổ 03 vị trí ngoài khu vực 3 giây. | + Đánh giá hiệu quả thực hiện kỹ thuật qua nội dung quy định                             |
| 3/6               | <b>Bài 4: Kỹ thuật dẫn bóng di chuyển ném rổ</b><br>1. Kỹ thuật dẫn bóng đổi tay sau lưng<br>2. Kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rổ.<br>3. Kỹ thuật dẫn bóng đan chéo kết hợp hai bước ném rổ một tay dưới thấp.<br>4. Kỹ thuật dẫn bóng luôn cọc hình số 8 góc 45 độ cự ly 5.8m kết hợp hai bước ném rổ. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng kết hợp với rổ.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ                                                                                                                                                                    | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả thực hiện kỹ thuật qua nội dung quy định |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                        |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                       | <b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rổ.<br>- Kỹ thuật dẫn bóng đan chéo kết hợp hai bước ném rổ một tay dưới thấp.<br>- Kỹ thuật dẫn bóng luồn cọc hình số 8 góc 45 độ cự ly 5.8m kết hợp hai bước ném rổ.                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                     |
| 2.5/5             | <b>Bài 5: Phương pháp tổ chức thi đấu</b><br>1. Nhiệm vụ các hình thức tổ chức thi đấu<br>+ Nhiệm vụ<br>+ Các hình thức thi đấu<br>- Công tác chuẩn bị và tổ chức thi đấu<br>+ Nội dung điều lệ giải<br>+ Công tác ban trọng tài<br>+ Công tác tổng kết<br>2. Các hình thức tiến hành thi đấu Bóng rổ<br>+ Hình thức Vòng tròn<br>+ Hình thức loại trực tiếp<br>+ Hình thức thi đấu hỗn hợp | CLO 1<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập nghiên cứu tài liệu chuyên môn về phương pháp tổ chức thi đấu | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ SV trình bày các hình thức tổ chức thi đấu            |
| 2/4               | Bài 6: Trò chơi bổ trợ<br>1. Nhóm trò chơi bổ trợ các kỹ thuật dẫn bóng đột phá qua người<br>- Kỹ thuật dẫn bóng tốc độ tiếp sức.<br>- Kỹ thuật dẫn bóng đột phá tiếp sức.                                                                                                                                                                                                                  | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả bài tập thông qua nội dung quy định |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                           |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cướp bóng tấn công rổ</li> <li>- Kỹ thuật tại chỗ cầm bóng đột phá lên rổ.</li> </ul>                                                                                                                |                         | lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng chia thành các nhóm tổ chức chơi trò chơi<br><b>Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập tập luyện các bài tập bổ trợ kỹ thuật ném rổ<br>(dẫn bóng tốc độ tiếp sức; dẫn bóng đột phá tiếp sức; Cướp bóng tấn công rổ; cầm bóng đột phá lên rổ)                                                                                                                                                                            |                                                                                                                        |
| 2.5/5             | <b>Bài 7: Thực hành phương pháp trọng tài (có người phục vụ tích cực 5p/ 1 tổ)</b><br>1. Phân nhóm làm trọng tài 2-3 người. Chia nhóm phục vụ thành 2 đội, mỗi bên 3-5 người thi đấu tích cực toàn sân nhóm làm trọng tài điều hành trận đấu. | CLO 1<br>CLO 3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên, chia thành các cặp thực hiện phương pháp trọng tài<br><b>Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự chia nhóm tập phương pháp trọng tài | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng điều hành trận đấu, phương pháp, cách báo lỗi, tác phong của trọng tài |
| 1/2               | <b>Bài 8: Dạy học động tác trong giáo dục thể chất</b><br>1. Nhiệm vụ đặc điểm của dạy học động tác<br>2. Quá trình dạy học                                                                                                                   | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá:<br>+ Trình bày nhiệm vụ quá trình dạy học                                                         |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                      |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | động tác                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                         | <b>học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu về đặc điểm quá trình dạy học                                                                                                          |                                                                                                   |
| 2/4               | <b>Bài 9: Lập kế hoạch huấn luyện</b><br>1. Nguyên tắc cơ bản lập kế hoạch<br>2. Các loại kế hoạch<br>3. Kế hoạch huấn luyện<br>4. Các chỉ tiêu kế hoạch<br>5. Phân chia thời kỳ huấn luyện quanh năm<br>6. Tổ chức quá trình huấn luyện<br>7. Kiểm tra sự phạm thông tin, thống kê và thông tin | CLO 1<br>CLO 3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu về lập kế hoạch huấn luyện | - Nội dung đánh giá:<br>+ SV trình bày mục đích, nguyên tắc lập kế hoạch huấn luyện               |
| 4/8               | <b>Bài 10: Phương pháp tấn công đội hình có 2 trung phong</b><br>1. Phương pháp tấn công chuyên xiết kết hợp yểm trợ sách ứng trong đội hình 1-3-1 với hai trung phong<br>2. Tấn công xiết vào                                                                                                   | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.SV lắng nghe và tham                                                                                                                                    | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá khả năng phối hợp trong chiến thuật tấn công qua 2 trung phong |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                   |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | liên tục đội hình 1-3-1 với hai trung phong<br><b>3. Tấn công yểm trợ</b><br>đôi trong đội hình tấn công 1-2-2 với 2 trung phong.                                                            |                         | gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Chia về các rô tập luyện <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ chiến thuật tấn công đội hình có 2 trung phong                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                |
| 2.5/5             | <b>Bài 11: Thực hành chiến thuật phát động tấn công nhanh 3 chạm</b><br>1. Chia mỗi bên 3-5 người, một bên tấn công một bên phòng thủ thực hiện chiến thuật dưới sự hướng dẫn giáo viên, hlv | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rô tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ chiến thuật tấn công nhanh 3 chạm | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá khả năng phối hợp trong chiến thuật tấn công qua 3 chạm |
| 3/6               | <b>Bài 12: Bài tập tấn công</b><br>1. Bài tập tấn công xiết vào của trung phong ở đội hình “2-3”                                                                                             | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả thực hiện                                      |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                             |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | 2. Bài tập tấn công sách ứng tiền phong trong đội hình tấn công 2-1-2 một trung phong                                                                                                |                        | Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rô tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ kỹ thuật tấn công                                                                                                                                                                                                                                                                         | các kỹ thuật tấn công qua các nội dung quy định                                          |
| 3/6               | <b>Bài 13: Các bài tập đột phá</b><br>1. Cầm bóng đột phá qua người bước thuận,<br>2. Cầm bóng đột phá qua người bước chéo<br>3. Dẫn bóng hai bước quá đà ném rổ móc xuôi, móc ngược | CLO1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rô tập luyện.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ kỹ thuật đột phá ( bước thuận, bước chéo, móc xuôi, móc ngược) | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả phối hợp thực hiện các kỹ thuật đột phá. |
| 5/10              | <b>Bài 14: Thi đấu và thể lực</b>                                                                                                                                                    | CLO 1<br>CLO 2         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - Nội dung đánh giá:                                                                     |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                             |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
|                   | 1. Đấu tập<br>2. Thể lực<br>- Tập các bài tập phát triển sức nhanh, sức mạnh, sức bền | CLO 3                 | <p>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa sai lầm và kỹ thuật cho Sinh viên. Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p>-Thực hành: Chia thành các đội thi đấu</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự tập luyện các BT hỗ trợ thể lực và thi đấu</p> | + Đánh giá trình độ phát triển các tố chất thể lực qua nội dung quy định |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm thi thực hành, kết thúc học phần

| Học phần | Test                                                                                     | Điểm<br>Giới tính                                                                                                                          | 1   | 2   | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10  |  |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|--|
| 7        | Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR)                                         | Nam                                                                                                                                        | 14  | 15  | 16  | 17  | 18  | 19  | 20  | 21  | 22  | 23  |  |
|          |                                                                                          | Nữ                                                                                                                                         | 13  | 14  | 15  | 16  | 17  | 18  | 19  | 20  | 21  | 22  |  |
|          | Ném rổ xa 30 lần (SLVR)                                                                  | Nam                                                                                                                                        | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10  | 11  | 12  |  |
|          |                                                                                          | Nữ                                                                                                                                         | 2   | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10  | 11  |  |
|          | Dẫn bóng luân cộc hình số 8 hai bước ném rổ 5 lần (bóng vào rổ tính s).                  | Nam                                                                                                                                        | 35" | 34" | 33" | 32" | 31" | 30" | 29" | 28" | 27" | 26" |  |
|          |                                                                                          | Nữ                                                                                                                                         | 37" | 36" | 35" | 34" | 33" | 32" | 31" | 30" | 29" | 28" |  |
|          | Phương pháp trọng tài 3 người (đánh giá với 03 mức độ thực hiện các bước yêu cầu về công | <b>Đánh giá với 03 mức độ</b>                                                                                                              |     |     |     |     |     |     |     |     |     |     |  |
|          |                                                                                          | (1). Cách di chuyển trọng tài đúng vị trí đạt 03 điểm<br>(2). Cách thức thổi còi (ra tín hiệu) báo lỗi : Đúng lỗi, ký hiệu rõ ràng 03 điểm |     |     |     |     |     |     |     |     |     |     |  |

532



|  |          |                                                                                |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|--|----------|--------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
|  |          | (3). Cách báo lỗi và hình thức xử phạt theo lỗi vi phạm : Báo đúng lỗi 03 điểm |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|  | Kỹ thuật | Chung                                                                          | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CĐR HP đáp ứng          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                  | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                                                                                                                            | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá phương pháp trọng tài, tổ chức thi đấu, xây dựng kế hoạch giáo án giảng dạy                                | Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn<br>Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần                                                                                                                                  | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học, phương pháp trọng tài | + Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 03 nội dung<br>1. Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR)<br>2. Ném rổ xa 30 lần (SLVR)<br>3. Dẫn bóng luôn cọc hình số 8 hai bước ném rổ 5 lần (bóng vào rổ tính s).<br>4. Phương pháp trọng tài 3 người (đánh giá với 03 mức độ thực hiện các bước yêu cầu về công tác trọng tài) | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                         | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |           |     |     |     | Điểm |
|----------|-------|-------------------|-----------|-----|-----|-----|------|
|          |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi | Đạt | Yếu | Kém |      |

|                                                                                                                                               |     |                                                       |                           |                           |                                  |                       |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|--|
|                                                                                                                                               |     | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |  |
| <b>Đánh giá chuyên cần</b>                                                                                                                    |     |                                                       |                           |                           |                                  |                       |  |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định                                                            | 5%  | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |  |
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc) | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                                       |     |                                                       |                           |                           |                                  |                       |  |
| Đánh giá phương pháp trọng tài, tổ chức thi đấu, xây dựng kế hoạch giáo án giảng dạy                                                          | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                                       |     |                                                       |                           |                           |                                  |                       |  |
| Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học, phương pháp trọng tài                           | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |  |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sài | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          | x        |             |            |             |             |      |
| CLO 2          | x        |             |            |             |             |      |
| CLO 3          | x        |             |            |             |             |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                         | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                     |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân, | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                  | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                     |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Fiba                                | 2014         | <i>Luật Bóng rổ</i>                        | Tổng cục TDTT, NXB TDTT                 |

|   |                                                                |      |                                                   |                              |
|---|----------------------------------------------------------------|------|---------------------------------------------------|------------------------------|
| 3 | Iu.M.PORTNOVA,                                                 | 1997 | Bóng Rổ                                           | dịch Trần Văn Mạnh, NXB TDTT |
| 4 | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân, Phạm Văn Thảo,             | 2004 | <i>Huấn luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ hiện đại</i> | NXB TDTT Hà Nội              |
| 5 | Phạm Văn Thảo, Đinh Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải | 2012 | <i>Giảng dạy và tập luyện kỹ thuật Bóng rổ</i>    | NXB TDTT Hà Nội              |
| 6 | TS. Đinh Quang Ngọc                                            | 2013 | <i>Bóng rổ trong các trường phổ thông</i>         | NXB TDTT Hà Nội              |
| 7 | PGS.TS Nguyễn Toán, TS. Phạm Danh Tồn                          | 2006 | <i>Lý luận và phương pháp thể dục thể thao,</i>   | NXB TDTT Hà Nội              |
| 8 | Phạm Đức Toàn<br>Phạm văn Thắng                                | 2021 | <i>Tập luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ</i>           | NXB TDTT                     |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

|                                                                                                        |                                                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                                            |
| 1.1 Mã học phần: 1BR01-08G                                                                             | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng rổ 8                                                                                                                 |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods in Basketball 8                                                                                                                             |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                         |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                            |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                                            |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                                    |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | ....tiết                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                              | 60tiết                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                 | 75.tiết                                                                                                                                                                                    |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                                            |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | <b>TS. Nguyễn Văn Hải</b><br>Email: nguyenhaibongro@gmail.com                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng rổ                                                                                                                                                                                    |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                                            |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần 7                                                                                                                                                                        |
| Học phần học trước:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                    | ....                                                                                                                                                                                       |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 8 là học phần cuối trong chương trình môn học, nhằm nâng cao và hoàn thiện kiến thức chuyên môn như: Phương pháp tổ chức thi đấu, các kỹ, chiến thuật cá nhân trong tấn công và phòng thủ. Học xong học phần 8 người có kỹ năng tổ chức điều hành các giải đấu tầm quốc gia. Có thể làm HLV Bóng rổ ở các trung tâm HLTDĐT cấp tỉnh, Các CLB, đội tuyển cấp Quốc gia, làm giáo viên, giảng viên giảng dạy môn Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                                                                | CĐR của<br>CTĐT | TĐNL |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------|
| G1                  | Học phần 8 củng cố và hoàn thiện kiến thức chuyên môn cho người học. Nắm vững các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy trong Bóng rổ. Giúp người học vận dụng hợp lý kỹ, chiến thuật phòng thủ và tấn công (cá nhân, tập thể) vào trong tập luyện và | PLO8            | 5    |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                              |       |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
|    | thi đấu, người học có khả năng tổ chức điều hành các giải đấu cấp cơ sở đến quốc gia. Người học có thể làm HLV Bóng rổ ở các cấp độ khác nhau, làm giáo viên, giảng viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục.                                             |       |   |
| G2 | Học xong học phần 8, người học có khả năng tổ chức, điều hành tốt giải đấu. Vận dụng hợp lý các kỹ chiến thuật vào trong giảng dạy, huấn luyện, điều hành các giải đấu đúng theo các điều luật, phân công hợp lý nhiệm vụ trọng tài theo tính chất trận đấu. | PLO5  | 5 |
| G3 | Người học có thái độ tích cực trong mỗi giờ học, tập trung quan sát sự hướng dẫn của giảng viên để nắm được các kỹ năng, kiến thức cơ bản của từng buổi học. Chấp hành đúng các quy định môn học và yêu cầu giảng viên phân công.                            | PLO10 | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Người học nắm vững các bước tiến hành tổ chức một giải đấu Bóng rổ.<br>- Giai đoạn trước thi đấu<br>- Giai đoạn tiến hành thi đấu<br>- Giai đoạn sau thi đấu<br>- Thi đấu Vòng tròn<br>+ Hình thức thi đấu vòng tròn đơn, thi đấu vòng tròn kép, thi đấu vòng tròn chia bảng.<br>+ Cách theo dõi kết quả thi đấu vòng tròn<br>- Thi đấu loại trực tiếp<br>- Thi đấu hỗn hợp | T,U                        |
| CLO2   | Thực hành thuần thục các kỹ thuật cá nhân, vận dụng hợp lý các kỹ, chiến thuật tấn công và phòng thủ trong tập luyện, thi đấu. Tổ chức điều hành được giải đấu các cấp.                                                                                                                                                                                                     | T,U                        |
| CLO3   | Người học có thể làm huấn luyện viên Bóng rổ ở các trung tâm TĐ TDTT, HLV đội tuyển Bóng rổ các cấp. Làm cán bộ quản lý chuyên môn TDTT tại các sở văn hóa thể thao và du lịch, làm giáo viên, giảng viên giảng dạy Bóng rổ ở các cơ sở giáo dục. Người học vận dụng hợp lý các kiến thức chuyên môn trong công tác điều hành các giải đấu, cấp tỉnh và cấp quốc gia.       | T,U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       | 3     | 3     |       |       | 2     |        |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       | 2     | 2     |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                 |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2/4               | <b>Bài 1: Phương pháp trọng tài</b><br>- Công tác của trọng tài<br>- Thành phần trọng tài<br>- Quyền hạn trọng tài<br>- Phương pháp 3 trọng tài<br>- Ký hiệu trọng tài | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên, chia thành các cặp thực hiện phương pháp 3 trọng tài<br><b>Địa điểm học:</b> sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn về phương pháp trọng tài Bóng rổ | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá tác phong trong các tình huống báo lỗi, cách di chuyển trọng tài trên sân |
| 2/4               | <b>Bài 2: Các bước tiến hành một giải đấu Bóng rổ</b><br>- Giai đoạn trước thi đấu<br>- Giai đoạn tiến hành thi đấu<br>- Giai đoạn sau thi đấu                         | CLO 1<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Nội dung đánh giá:<br>+ SV nêu mục đích, cách thức tiến hành một giải đấu Bóng rổ                          |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                    |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                           |                       | <p>dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn về các bước tiến hành một giải đấu Bóng rổ</p>                                                                                                                                                    |                                                                                                 |
| 4/8               | <p><b>Bài 3: Các hình thức tổ chức thi đấu Bóng rổ</b></p> <p>1. Thi đấu vòng tròn đơn</p> <p>2. Thi đấu vòng tròn kép.</p> <p>3. Thi đấu vòng tròn chia bảng</p>                                                         | CLO 1<br>CLO 3        | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- SV tự tập nghiên cứu tài liệu chuyên môn về phương pháp tổ chức thi đấu</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ SV trình bày các hình thức tổ chức thi đấu</p>                 |
| 3/6               | <p><b>Bài 4: Kỹ thuật dẫn bóng di chuyển ném rổ</b></p> <p>1. Kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rổ.</p> <p>2. Kỹ thuật Dẫn bóng đan chéo kết hợp hai bước ném rổ một tay dưới thấp.</p> <p>3. Kỹ thuật Dẫn bóng</p> | CLO 2<br>CLO 3        | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa sai lầm cho Sinh viên, sinh viên lắng nghe và tham</p>                                                                                                                                                                                              | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Đánh giá hiệu quả thực hiện kỹ thuật qua nội dung quy định</p> |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                               |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | luồn cọc hình số 8 góc 45 độ cự ly 5.8m kết hợp hai bước ném rổ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                        | <p>gia xây dựng bài.</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng kết hợp với rổ.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tự tập luyện kỹ thuật dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rổ.</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng đan chéo kết hợp hai bước ném rổ một tay dưới thấp.</li> <li>- Kỹ thuật dẫn bóng luồn cọc hình số 8 góc 45 độ cự ly 5.8m kết hợp hai bước ném rổ.</li> </ul> |                                                                                                                            |
| 3/6               | <p><b>Bài 5: Phương pháp tổ chức thi đấu</b></p> <p><b>1. Nhiệm vụ các hình thức tổ chức thi đấu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhiệm vụ:</li> <li>+ Các hình thức thi đấu</li> <li>- Công tác chuẩn bị và tổ chức thi đấu</li> <li>+ Nội dung điều lệ giải</li> <li>+ Công tác ban trọng tài:</li> <li>+ Công tác tổng kết</li> </ul> <p><b>2. Các hình thức tiến hành thi đấu Bóng rổ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hình thức Vòng tròn:</li> <li>+ Hình thức loại trực tiếp</li> <li>+ Hình thức thi đấu hỗn hợp</li> </ul> | <p>CLO 1</p> <p>CLO 2</p> <p>CLO 3</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV tự tập nghiên cứu tài liệu chuyên môn về phương pháp tổ chức thi đấu</li> </ul>            | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ SV trình bày các hình thức tổ chức thi đấu</li> </ul> |



| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                       |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2/4               | <b>Bài 6: Trò chơi hỗ trợ</b><br>* Nhóm trò chơi hỗ trợ các kỹ thuật dẫn bóng đột phá qua người<br>- Dẫn bóng tốc độ tiếp sức<br>- Dẫn bóng đột phá tiếp sức<br>- Cướp bóng tấn công rõ<br>- Tại chỗ cầm bóng đột phá lên rõ                           | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b> Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng chia thành các nhóm tổ chức chơi trò chơi.<br><b>Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập tập luyện các bài tập hỗ trợ kỹ thuật ném rổ<br>(dẫn bóng tốc độ tiếp sức; dẫn bóng đột phá tiếp sức; Cướp bóng tấn công rõ; cầm bóng đột phá lên rõ) | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá hiệu quả bài tập thông qua nội dung quy định                                    |
| 3/6               | <b>Bài 7: Thực hành phương pháp trọng tài (có người phục vụ tích cực 5p/ 1 tổ)</b><br>* Phân nhóm làm trọng tài 2-3 người.<br>- Chia nhóm phục vụ thành 2 đội, mỗi bên 3-5 người thi đấu tích cực trên toàn sân nhóm làm trọng tài điều hành trận đấu. | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> sân bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự chia nhóm tập phương pháp trọng tài                                                                                                                                                                                                          | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá khả năng điều hành trận đấu, phương pháp, cách báo lỗi, tác phong của trọng tài |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                      |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1/2               | <b>Bài 8: Dạy học động tác trong giáo dục thể chất</b><br>1. Nhiệm vụ đặc điểm của dạy học động tác<br>2. Quá trình dạy học động tác                                                                                                                                                                                 | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự nghiên cứu tài liệu về đặc điểm quá trình dạy học                                                                                                                      | - Nội dung đánh giá:<br>+ Trình bày nhiệm vụ quá trình dạy học                                    |
| 4/8               | <b>Bài 9: Phương pháp tấn công đội hình có 2 trung phong</b><br>1. Phương pháp tấn công chuyên xiết kết hợp yểm trợ sách ứng trong đội hình 1-3-1 với hai trung phong<br>2. Tấn công xiết vào liên tục đội hình 1-3-1 với hai trung phong<br>3. Tấn công yểm trợ đôi trong đội hình tấn công 1-2-2 với 2 trung phong | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Chia về các rõ tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ chiến thuật tấn công đội hình có 2 trung phong | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá khả năng phối hợp trong chiến thuật tấn công qua 2 trung phong |
| 2/4               | <b>Bài 10: Thực hành chiến thuật phát động tấn công</b>                                                                                                                                                                                                                                                              | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Nội dung đánh giá:                                                                              |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                          |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | <b>nhanh 3 chạm</b><br>1. Tấn công nhanh 3 trạm, một bên tấn công một bên phòng thủ thực hiện chiến thuật dưới sự hướng dẫn giáo viên, HLV<br>2. Chia mỗi bên 3-5 VĐV thi đấu trong 5 phút, áp dụng chiến thuật tấn công nhanh. |                       | Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rô tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ chiến thuật tấn công nhanh 3 chạm                                             | + Đánh giá khả năng phối hợp trong chiến thuật tấn công qua 3 chạm                                    |
| 3/6               | <b>Bài 11: Bài tập tấn công</b><br>1. Bài tập tấn công xiết vào của trung phong ở đội hình “2-3”<br>2. Bài tập tấn công sách ứng tiền phong trong đội hình tấn công 2-1-2 một trung phong                                       | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rô tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các | - Nội dung đánh giá:<br>+ Đánh giá hiệu quả thực hiện các kỹ thuật tấn công qua các nội dung quy định |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                         |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                       | bài tập bổ trợ kỹ thuật tấn công                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                      |
| 3/6               | <b>Bài 12: Các bài tập đột phá</b><br>1. Cầm bóng đột phá qua người bước thuận<br>2. Cầm bóng đột phá qua người bước chéo<br>3. Dẫn bóng hai bước quá đà ném rõ móc xuôi, móc ngược                                                                                                                                                                            | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng, chia về các rô tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các bài tập bổ trợ kỹ thuật đột phá ( bước thuận, bước chéo, móc xuôi, móc ngược) | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá hiệu quả phối hợp thực hiện các kỹ thuật đột phá.             |
| 5/10              | <b>Bài 13: Thi đấu và thể lực</b><br>1. Đấu tập<br>- Đấu tập theo hình thức 3x3 nửa sân.<br>- Đấu tập cả sân.<br>(Chia thành các nhóm từ 5 VĐV luân phiên nhau đấu tập 5-10p / 1 hiệp theo sự giám sát giảng viên).<br>2. Thể lực:<br>- Tập các bài tập phát triển sức nhanh<br>- Tập các bài tập phát triển sức mạnh.<br>- Tập các bài tập phát triển sức bền | CLO 2<br>CLO 3        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp giảng giải, Phương pháp tập luyện phân chia, Phương pháp nguyên vẹn, Phương pháp tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho Sinh viên.<br>Sinh viên lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Chia thành các đội thi đấu .<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo                                                                                                                               | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Đánh giá trình độ phát triển các tố chất thể lực qua nội dung quy định |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                               | Bài đánh giá |
|-------------------|------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                   | - Tập các bài tập phát triển sự khéo léo |                       | yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- SV tự tập luyện các BT hỗ trợ thể lực và thi đấu |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành, kết thúc học phần

| Họ c<br>phầ<br>n | Test                                                                                                                | Điể<br>m<br>Giới<br>tính | 1         | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10        |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 8                | Tại<br>chỗ<br>ném<br>rổ 1<br>tay<br>trên<br>cao<br>30 lần<br>(tính<br>SLV<br>R)                                     | Nam                      | 15        | 16        | 17        | 18        | 19        | 20        | 21        | 22        | 23        | 24        |
|                  |                                                                                                                     | Nữ                       | 14        | 15        | 16        | 17        | 18        | 19        | 20        | 21        | 22        | 23        |
|                  | Ném<br>rổ xa<br>30 lần<br>(SLV<br>R)                                                                                | Nam                      | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10        | 11        | 12        | 13        |
|                  |                                                                                                                     | Nữ                       | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10        | 11        | 12        |
|                  | Dẫn<br>bóng<br>luôn<br>cọc<br>hình<br>số 8<br>hai<br>bước<br>ném<br>rổ 5<br>lần<br>(bóng<br>vào<br>rổ<br>tính<br>s) | Nam                      | 30"<br>30 | 30"       | 29"<br>30 | 29"       | 28"<br>30 | 28"       | 27"<br>30 | 27"       | 26"<br>30 | 26"       |
|                  |                                                                                                                     | Nữ                       | 32"<br>30 | 31"<br>30 | 31"       | 30"<br>30 | 30"       | 29"<br>30 | 29"       | 28"<br>30 | 28"       | 27"<br>30 |

|                                          |                                                                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |  |
|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|--|
| Thực hành soạn giáo án và lên lớp môn BR | <b>Yêu cầu</b>                                                                                                                                   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |  |
|                                          | <p>- Mỗi nội dung không đạt trừ 1 điểm</p> <p>- Riêng nội dung thứ 8 không đạt có thể trừ đến 2 điểm tùy theo mức độ đánh giá của giảng viên</p> |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |  |
| Kỹ thuật                                 | Chu ng                                                                                                                                           | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |  |

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

### Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                     | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                           | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                                                                                        | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá phương pháp trọng tài, tổ chức thi đấu, xây dựng kế hoạch giáo án giảng dạy         | Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần                                                                                                 | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học | <p>+ Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 04 nội dung</p> <p>1. Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 30 lần (tính SLVR)</p> <p>2. Ném rổ xa 30 lần (SLVR)</p> <p>3. Dẫn bóng luôn cộc hình số 8 hai bước ném rổ 5 lần (bóng vào rổ tính s)</p> <p>4. Thực hành soạn giáo án và lên lớp môn bóng rổ</p> | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                         | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

## 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

## 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                                      | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                               |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                               |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| <b>Đánh giá chuyên cần</b>                                                                                                                    |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định                                                            | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc) | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                                       |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Đánh giá phương pháp trọng tài, tổ chức thi đấu, xây dựng kế hoạch giáo án giảng dạy tra từ chương 1-5.                                       | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                                       |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học, thực hành lên lớp một giáo án bóng rổ.          | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sài | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          | X        |             |            |             |             |      |
| CLO 2          | X        |             |            |             |             |      |

|       |   |  |  |  |  |  |
|-------|---|--|--|--|--|--|
| CLO 3 | X |  |  |  |  |  |
|-------|---|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                         | Tên tác giả                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản        | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| Giáo trình chính           |                                                                |              |                                                   |                                         |
| 1                          | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân,                            | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                         | NXB TDTT                                |
| Sách, giáo trình tham khảo |                                                                |              |                                                   |                                         |
| 2                          | Fiba                                                           | 2014         | <i>Luật Bóng rổ</i>                               | Tổng cục TDTT, NXB TDTT                 |
| 3                          | Iu.M.PORTNOVA,                                                 | 1997         | Bóng Rổ                                           | dịch Trần Văn Mạnh, NXB TDTT            |
|                            | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân, Phạm Văn Thảo,             | 2004         | <i>Huấn luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ hiện đại</i> | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 4                          | Phạm Văn Thảo, Đinh Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải | 2012         | <i>Giảng dạy và tập luyện kỹ thuật Bóng rổ</i>    | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 5                          | TS. Đinh Quang Ngọc                                            | 2013         | <i>Bóng rổ trong các trường phổ thông</i>         | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 6                          | PGS.TS Nguyễn Toán, TS. Phạm Danh Tồn                          | 2006         | <i>Lý luận và phương pháp thể dục thể thao,</i>   | NXB TDTT Hà Nội                         |
| 7                          | Phạm Đức Toàn<br>Phạm văn Thắng                                | 2021         | <i>Tập luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ</i>           | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Giáo dục thể chất

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC001H                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng chuyền 1.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of Volleyball 1.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập / Thảo luận                                            | 03 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Thực hành                                                      | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Tự học                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS. Nguyễn Ngọc Sự. Email: <a href="mailto:ngocsu1974@gmail.com">ngocsu1974@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                           | TS. Phạm Thế Vượng. Email: <a href="mailto:phamthevuongbc@gmail.com">phamthevuongbc@gmail.com</a><br>TS. Nguyễn Văn Phong. Email: <a href="mailto:nguyenvanphongbc@gmail.com">nguyenvanphongbc@gmail.com</a><br>TS. Tô Xuân Thục. Email: <a href="mailto:tothuc1974@gmail.com">tothuc1974@gmail.com</a><br>TS. Lê Trí Trường. Email: <a href="mailto:letritruongbc@gmail.com">letritruongbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Tất Tuấn. Email: <a href="mailto:nguyentattuanbc@gmail.com">nguyentattuanbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. Email: <a href="mailto:ngocanhbc@gmail.com">ngocanhbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền. Email: <a href="mailto:hienkhaothi@gmail.com">hienkhaothi@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                    | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                           | Sinh viên trúng tuyển ngành HLTT chuyên ngành Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần học trước:                                            | Sinh viên trúng tuyển ngành HLTT chuyên ngành Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần song hành:                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

**2. . Mô tả tóm tắt học phần:** Trong trường Đại học TDTT, Bóng chuyền là môn học chủ yếu trong chương trình đào tạo chung cho các chuyên ngành khác nhau. Đối với ngành giáo dục thể chất, chương trình nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức về kỹ năng cơ bản trong bóng chuyền.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Kiến thức:
  - + Nắm được nguyên lý các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền.
  - + Hiểu lịch sử ra đời và phát triển môn Bóng chuyền.
  - + Nắm được luật thi đấu môn bóng chuyền.
- Kỹ năng:
  - + Thực hiện tốt các kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.
  - + Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - + Tự giác tích cực trong học tập.
  - + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.

### 3. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                  | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|             | <b>Kiến thức</b>                                                                 | <b>I</b>                    |
| <b>CLO1</b> | Nắm được nguyên lý các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền                         |                             |
| <b>CLO2</b> | Hiểu lịch sử ra đời và phát triển môn Bóng chuyền.                               | <b>I</b>                    |
|             | <b>Kỹ năng</b>                                                                   |                             |
| <b>CLO3</b> | Thực hiện tốt các kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.                                   | <b>T</b>                    |
| <b>CLO4</b> | Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.                   | <b>T</b>                    |
|             | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>                                            |                             |
| <b>CLO5</b> | Tự giác tích cực trong học tập, tập luyện các bài tập được hướng dẫn ngoại khóa. | <b>I</b>                    |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 2 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 3 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 4 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 5 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học        | Bài đánh giá                   |
|------------------|-----------------------------------|-----------------------|-----------------------------|--------------------------------|
| 30 buổi/60 tiết  | <b>Chương 1.</b><br>(Các kĩ thuật | - Kỹ năng:<br>CLO3    | <b>Phương pháp dạy học:</b> | - Đánh giá về kĩ thuật cơ bản: |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>cơ bản trong bóng chuyền )</b><br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Kỹ năng cơ sở trong bóng chuyền:<br>1.1.1. Các tư thế chuẩn bị trong bóng chuyền.<br>1.1.2. Các bước di chuyển trong bóng chuyền.<br>1.2. kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền.<br>1.2.1. Kỹ thuật chuyền bóng cơ bản.<br>1.2.2. Kỹ thuật đệm bóng cơ bản.<br>1.2.3. Kỹ thuật đập bóng cơ bản.<br>1.2.4. Kỹ thuật chắn bóng cơ bản.<br>1.2.5. Kỹ thuật phát bóng cơ bản. | + Thực hiện tốt các kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.<br>CLO4<br>+ Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.<br>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:<br>CLO5<br>+ Tự giác tích cực trong học tập.<br>+ Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học. | PP thuyết trình,<br>PP trực quan, thị phạm,<br>PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>- - Giảng đường Sân tập bóng chuyền... | + Chuyền bóng vào ô quy định trên tường.<br>+ Đệm bóng vào ô quy định trên tường.<br>+ Đập bóng chính diện theo phương vào đà.<br>+ Phát bóng cao tay chính diện.<br>+ Bật với bảng có đà.<br>-Hình thức đánh giá:<br>+ Về kỹ thuật: giám định cho điểm ( barem bộ môn đã xây dựng).<br>+ Thẻ lực: Bật với bảng có đà 3 lần tính lần cao nhất |
| 6 buổi/ 12 tiết  | <b>Chương 2. (Lý thuyết nguyên lý các kỹ thuật cơ bản và phương pháp tập luyện)</b><br>2.1. Nguyên lý các kỹ thuật cơ bản<br>2.1.1. Nguyên lý kỹ thuật chuyền bóng.<br>2.1.2. Nguyên                                                                                                                                                                                                                                                | CLO1<br>+ Nắm được nguyên lý các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền.<br>CLO2<br>+ Hiểu lịch sử ra đời và phát triển môn Bóng chuyền.                                                                                                                                      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Ghi bài tập...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu                                                                                                                                                                                                                            | - Trình bày các khâu cơ bản trong các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền<br>- Hình thức đánh giá: Chấm điểm.                                                                                                                                                                                                                                   |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|                  | lý kỹ thuật đệm bóng.<br>2.1.3. Nguyên lý kỹ thuật phát bóng.<br>2.1.4. Nguyên lý kỹ thuật đập bóng.<br>2.1.5. Nguyên lý kỹ thuật chắn bóng.<br>2.2. Lịch sử phát triển môn bóng chuyên. |                                                                                                               | Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                             |                     |
| 1,5 buổi/ 3 tiết | <b>Chương 3. Bài tập và thảo luận</b><br>3.1. Các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyên và vấn đề liên quan<br>3.2. Đặc điểm môn bóng chuyên<br>3.3. Luật bóng chuyên.                       | CLO1<br>- Hiểu được nguyên lý các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyên.<br>- Hiểu được luật thi đấu bóng chuyên. | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP gợi mở-vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Nội dung thảo luận: Các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyên và phương pháp tập luyện.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | Viết bài thu hoạch. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm::** *Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận ≤ 30%; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần | Mục đích             | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|------------|----------------------|--------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh       | Đánh giá mức độ tích | Phương pháp đánh giá           | - Lên lớp      | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                                        | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                      | CDR HP đáp ứng                                                  | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------|
|                                        | giáo chuyên cần                                                   | cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên                          | thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                 | đầy đủ<br>- Ý thức, tự giác                                     |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên | Thực hành tốt kỹ thuật                                          | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Bài tập cá nhân, Lý thuyết trắc nghiệm luật BC) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                        | -Thực hành tốt kỹ thuật.<br>-Nắm được luật thi đấu bóng chuyền. | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                   |                                                                                          |                                                                                                                                     |                                                                 | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CDR của từng học phần đã xây dựng.
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo ba rem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

### 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

### 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Lịch sử phát triển môn bóng chuyền.
- Luật thi đấu bóng chuyền
- Tập luyện ngoại khóa

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |           |           |           |         | Điểm m |
|---------------------|-------|-------------------|-----------|-----------|-----------|---------|--------|
|                     |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi | Đạt       | Yếu       | Kém     |        |
|                     |       | 10 - 8.5          | 8.4 - 7   | 6.9 – 5.0 | 4.9 – 3.0 | 2.9 - 0 |        |
| Đánh giá chuyên cần |       |                   |           |           |           |         |        |

|                                                                   |    |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |  |
|-------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--|
| <b>CLO5</b><br><b>CLO5M</b><br>ước độ tham dự theo thời khóa biểu | 5% | Tham dự >85% buổi học                                       | Tham dự 70-84% buổi học                                     | Tham dự 50-69% buổi học                                      | Tham dự 30-49% buổi học                                        | Tham dự <29% buổi học                                 |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                             | 5% | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Tập luyện bình thường, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Tập luyện Không tích cực Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Lười tập luyện, không tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                           |    |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |  |

|                                                        |      |                                                       |                                               |                                                         |                                                         |                                                           |  |  |
|--------------------------------------------------------|------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|--|
| <b>CLO3;4</b><br>Chuyên bóng cao tay vào tường tại chỗ | 15 % | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, 20 lần liên tục vào ô. | Thực hiện đúng các kỹ thuật, 14-16 lần vào ô. | Thực hiện các kỹ thuật còn lỗi, 6-9 lần liên tục vào ô. | Chưa biết phối hợp động tác, dưới 6 lần liên tục vào ô. | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |  |
| <b>CLO3;4</b><br>Đệm bóng thấp tay vào tường tại chỗ   | 15 % |                                                       |                                               |                                                         |                                                         |                                                           |  |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                |      |                                                       |                                               |                                                         |                                                         |                                                           |  |  |
| <b>CLO3;4</b><br>Chuyên bóng số 3 sang số 4 (5 lần)    | 12 % | 5 tốt                                                 | 3 tốt<br>2 trung bình                         | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng                         | 2 trung bình<br>3 hỏng                                  | Không thực hiện được kỹ thuật                             |  |  |
| <b>CLO3;4</b><br>Đệm bóng từ số 5 lên                  | 12 % | 5 tốt                                                 | 3 tốt<br>2 trung bình                         | 1 tốt<br>2 trung bình                                   | 2 trung bình<br>3                                       | Không thực hiện                                           |  |  |

|                                                                                           |         |               |                       |                                          |                                 |                                                  |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---------------|-----------------------|------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------|--|
| số 3<br>(5 lần)                                                                           |         |               |                       | 2<br>hổng                                | hổng                            | được<br>kỹ<br>thuật                              |  |
| <b>CLO3;4</b><br>Đập<br>bóng (ở<br>vị trí số<br>bốn 3<br>lần, số<br>hai 2<br>lần)         | 12<br>% | 5 tốt         | 3 tốt<br>2 trung bình | 1 tốt<br>2<br>trung<br>bình<br>2<br>hổng | 2<br>trung<br>bình<br>3<br>hổng | Khôn<br>g<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật |  |
| <b>CLO3;4</b><br>Phát<br>bóng cao<br>tay<br>chính<br>diện vào<br>½ cuối<br>sân<br>(5 lần) | 12<br>% | 5 tốt         | 3 tốt<br>2 trung bình | 1 tốt<br>2<br>trung<br>bình<br>2<br>hổng | 2<br>trung<br>bình<br>3<br>hổng | Khôn<br>g<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật |  |
| <b>CLO1</b><br>Lý<br>thuyết:<br>Trắc<br>nghiệm<br>Luật BC<br>(10 câu)                     | 12<br>% | Đúng 9-10 câu | Đúng 7-8<br>câu       | Đúng 5-6<br>câu                          | Đúng 3-4<br>câu                 | Đúng 1-2<br>câu                                  |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng    | Hiểu sâu                                                                                                                                                                      | Hiểu cận<br>kế                                                                                                                                                            | Hiểu sơ<br>bộ                                                                                                                                                                             | Biết sơ<br>sài                                                                                                                                                                             | Mới bắt<br>đầu                      | Điểm |
|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------|
|                         | 10 – 8.5                                                                                                                                                                      | 8.4 – 7.0                                                                                                                                                                 | 6.9 – 5.0                                                                                                                                                                                 | 4.9 – 3.0                                                                                                                                                                                  | 2.9 - 0                             |      |
| <b>CLO1;2;<br/>3;4.</b> | Hiểu rõ<br>lịch sử,<br>luật thi<br>đấu bóng<br>chuyên.<br>-Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo các<br>kỹ thuật<br>cơ bản<br>trong<br>Bóng<br>chuyên.<br>- Có thể<br>hướng<br>dẫn tổ | - Năm<br>được lịch<br>sử, luật<br>thi đấu<br>bóng<br>chuyên.<br>-Thực<br>hiện đúng<br>các kỹ<br>thuật cơ<br>bản trong<br>Bóng<br>chuyên.<br>-Năm<br>được<br>cách<br>hướng | - Chưa<br>nắm được<br>lịch sử,<br>luật thi<br>đấu bóng<br>chuyên.<br>-Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>còn mắc<br>nhiều lỗi.<br>- Chưa<br>hiểu được<br>cách<br>hướng<br>dẫn tổ<br>chức tập | - Không<br>nắm được<br>lịch sử,<br>luật thi<br>đấu bóng<br>chuyên.<br>-Không<br>thực hiện<br>các kỹ<br>thuật.<br>-Không<br>biết cách<br>hướng<br>dẫn tổ<br>chức tập<br>luyện và<br>thi đấu | Không<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu |      |

|  |                                            |                                               |                               |              |  |  |
|--|--------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------|--------------|--|--|
|  | chức tốt tập luyện và thi đấu bóng chuyên. | dẫn tổ chức tập luyện và thi đấu bóng chuyên. | luyện và thi đấu bóng chuyên. | bóng chuyên. |  |  |
|--|--------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------|--------------|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx A.G , Dịch: Đinh Lâm, Xuân Ngà, Hữu Hùng, Nghiêm Thúc | 1997         | <i>Bóng chuyên</i>                         | Nxb TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đinh Văn Lâm                                                                | 2006         | Giáo trình Bóng chuyên                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                                                             | 2020         | Luật Bóng chuyên trong nhà và bãi biển     | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                                | 2001         | Hướng dẫn tập luyện và thi đấu Bóng chuyên | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng chuyên thế giới | FIVB.com       | 23/3/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam | vfv.org.vn     | 23/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập đảm bảo tiêu chuẩn...
- Các phương tiện khác: Dụng cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật số...
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân

**Ngành:** Huấn luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC002H                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Bóng chuyền 2.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of Volleyball 2.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Lý thuyết                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Bài tập / Thảo luận                                            | 03 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Thực hành                                                      | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Tự học                                                         | 75tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS. Nguyễn Ngọc Sự. Email: <a href="mailto:ngocsu1974@gmail.com">ngocsu1974@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                           | TS. Phạm Thế Vượng.Email: <a href="mailto:phamthevuongbc@gmail.com">phamthevuongbc@gmail.com</a><br>TS. Nguyễn Văn Phong.Email: <a href="mailto:nguyenvanphongbc@gmail.com">nguyenvanphongbc@gmail.com</a><br>TS. Tô Xuân Thục.<br>.Email: <a href="mailto:tothuc1974@gmail.com">tothuc1974@gmail.com</a><br>TS. Lê Trí Trường.<br>.Email: <a href="mailto:letritruongbc@gmail.com">letritruongbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Tấn Tuấn.Email: <a href="mailto:nguyentattuanbc@gmail.com">nguyentattuanbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. .<br>Email: <a href="mailto:ngocanhbc@gmail.com">ngocanhbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền. .<br>Email: <a href="mailto:hienkhaothi@gmail.com">hienkhaothi@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                    | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần tiên quyết:                                           | Sinh viên đã hoàn thành học phần 1 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần học trước:                                            | Sinh viên đã hoàn thành học phần 1 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần song hành:                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

**2. . Mô tả tóm tắt học phần:** Kết thúc học phần 1 sinh viên chuyên sâu Bóng chuyền đã được học những kiến thức về kỹ năng cơ bản trong bóng chuyền. Đến với học phần 2 sinh viên sẽ được ứng dụng những kiến thức đã học ở học phần 1 vào trong tập luyện và thi đấu.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Kiến thức:
  - + Phân loại được các kỹ thuật cơ bản ứng dụng bóng chuyền
  - + Hiểu được luật thi đấu bóng chuyền
- Kỹ năng:
  - + Thực hiện thuần thục kỹ thuật cơ bản bóng chuyền và các biến dạng.
  - + Thực hiện tốt các kỹ thuật ứng dụng bóng chuyền.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - + Tự giác tích cực trong học tập.
  - + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.

### 3. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP       | Nội dung CĐR HP                                                                  | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|              | <b>Kiến thức</b>                                                                 |                             |
| <b>CLO 1</b> | Nhận biết cách phân loại các kỹ thuật cơ bản ứng dụng bóng chuyền                | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 2</b> | Hiểu được luật thi đấu bóng chuyền                                               | <b>T</b>                    |
|              | <b>Kỹ năng</b>                                                                   |                             |
| <b>CLO 3</b> | Thực hiện thuần thục kỹ thuật cơ bản bóng chuyền và các biến dạng.               | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 4</b> | Thực hiện tốt các kỹ thuật ứng dụng trong bóng chuyền                            | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 5</b> | Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt liên quan tới các kỹ thuật ứng dụng            | <b>U</b>                    |
|              | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>                                            |                             |
| <b>CLO 6</b> | Tự giác tích cực trong học tập, tập luyện các bài tập được hướng dẫn ngoại khóa. | <b>U</b>                    |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 2 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 3 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 4 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 5 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 6 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30 buổi/60 tiết  | <b>Chương 1. (Các kỹ năng dụng trong bóng chuyền )</b><br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Kỹ thuật ứng dụng<br>1.1.1. Tập luyện chuyên hai.<br>1.1.2. Kỹ thuật chuyên một.<br>1.1.3. Kỹ thuật đập bóng.<br>1.1.4. Kỹ thuật phát bóng các vị trí.<br>1.1.5. Kỹ thuật chắn bóng cá nhân các vị trí.<br>1.2. Phát triển thể lực chung và chuyên môn.<br>1.2.1. Phát triển sức bền chung.<br>1.2.2. Phát triển sức mạnh tốc độ. | - Kỹ năng:<br>CLO 3<br>+ Hoàn thiện các kỹ thuật cơ bản.<br>CLO 4<br>+ Thực hiện tốt các kỹ thuật ứng dụng bóng chuyền.<br>CLO 5<br>+ Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt liên quan tới các kỹ thuật ứng dụng<br>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:<br>CLO 6<br>+ Tự giác tích cực trong học tập.<br>+ Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học. | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình,<br>PP trực quan, thị phạm,<br>PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân tập bóng chuyền... | - Đánh giá về kỹ thuật ứng dụng:<br>+ Chuyên bóng từ đường chuyền 1.<br>+ Đệm bóng vào từ quả phát.<br>+ Đập bóng số 4-3-2.<br>+ Phát bóng bay về 3m cuối sân<br>+ Bật với bảng có đà.<br>-Hình thức đánh giá:<br>+ Về kỹ thuật: giám định cho điểm ( barem bộ môn đã xây dựng).<br>+ Thể lực: Bật với bảng có đà 3 lần tính lần cao nhất |
| 6 buổi/ 12 tiết  | <b>Chương 2. ( Lý thuyết về các kỹ thuật ứng dụng và phương pháp tập luyện)</b><br>2.1. Phân loại các kỹ thuật ứng dụng.<br>2.1.1. Kỹ thuật chuyên hai.<br>2.1.2. Kỹ thuật chuyên một.<br>2.1.3. Kỹ thuật                                                                                                                                                                                                            | CLO 1<br>+ Nhận biết cách phân loại các kỹ thuật cơ bản ứng dụng bóng chuyền<br>CLO 2<br>+ Hiểu luật thi đấu                                                                                                                                                                                                                                             | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Ghi bài tập...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu                                                                                                                                                                                                                                             | - Trình bày các khâu cơ bản trong các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền<br>- Hình thức đánh giá: Chấm điểm.                                                                                                                                                                                                                               |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|                  | <p>đập bóng các vị trí.</p> <p>2.1.4. Kỹ thuật phát bóng các vị trí.</p> <p>2.1.5. Kỹ thuật chắn bóng cá nhân các vị trí.</p> <p>2.2. Thể lực chuyên môn và các bài tập phát triển các kỹ thuật ứng dụng cơ bản.</p> <p>2.3. Luật thi đấu bóng chuyền và phương pháp vận dụng.</p> |                                                               | <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                  |                     |
| 1,5 buổi/ 3 tiết | <p><b>Chương 3.</b></p> <p><b>Bài tập và thảo luận</b></p> <p>- Hệ thống các bài tập kỹ thuật ứng dụng</p>                                                                                                                                                                         | <p>CLO 5</p> <p>- Nắm được các bài tập kỹ thuật ứng dụng.</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP gợi mở-vấn đáp.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</p> <p>- Nội dung thảo luận: Các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp tập luyện.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu chuẩn bị câu hỏi...</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> | Viết bài thu hoạch. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm::** *Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận ≤ 30%; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                                        | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                        | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                               | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | - Lên lớp đầy đủ<br>- Ý thức, tự giác | 10 %  |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | Thực hành tốt kỹ thuật ứng dụng       | 30 %  |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Bài tập cá nhân, Lý thuyết trắc nghiệm luật BC) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | Thực hành tốt kỹ thuật ứng dụng       | 60 %  |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                   |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                       | 100 % |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CĐR của từng học phần đã xây dựng.
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo barem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

### 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

### 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Đặc điểm môn bóng chuyền
- Phân loại các kỹ thuật bóng chuyền
- Tập luyện ngoại khóa

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |           |           |       |         | Điểm |
|----------|-------|-------------------|-----------|-----------|-------|---------|------|
|          |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi | Đạt       | Yếu   | Kém     |      |
|          |       | 10 - 8.5          | 8.4 - 7   | 6.9 - 5.0 | 4.9 - | 2.9 - 0 |      |

|                                                       |    |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |  |
|-------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--|
|                                                       |    |                                                             |                                                             |                                                              | <b>3.0</b>                                                     |                                                       |  |
| <b>Đánh giá chuyên cần</b>                            |    |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |  |
| <b>CLO 6</b><br>Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5% | Tham dự >85% buổi học                                       | Tham dự 70-84% buổi học                                     | Tham dự 50-69% buổi học                                      | Tham dự 30-49% buổi học                                        | Tham dự <29% buổi học                                 |  |
| <b>CLO 6</b><br>Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5% | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Tập luyện bình thường, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Tập luyện Không tích cực Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Lười tập luyện, không tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                               |    |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |  |

|                                                                         |      |                                     |                                                 |                                            |                                                |                               |  |
|-------------------------------------------------------------------------|------|-------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------|--|
| <b>CLO3; 4;5</b> Đáp bóng số 4 từ đường chuyên 1 5 lần                  | 15 % | - Đứng kỹ thuật<br>- Nhịp điệu tốt  | - Đứng kỹ thuật<br>- Nhịp điệu trung<br>đốt tốt | - Còn lỗi kỹ thuật<br>- Nhịp điệu chưa tốt | - Tiếp xúc bóng chưa tốt<br>- Động tác gạt cục | Không thực hiện được kỹ thuật |  |
| <b>CLO3; 4;5</b> Đáp bóng số 2 từ đường chuyên 1 5 lần                  | 15 % | - Tầm và hướng chính xác (9-10 quả) | - Còn sai tầm và hướng (6-8 quả)                | - Tầm hướng thi đấu ổn định (3-5 quả)      | - Sai tầm và hướng (1-3 quả)                   |                               |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                 |      |                                     |                                                 |                                            |                                                |                               |  |
| <b>CLO3; 4;5</b> Chuyên bóng cao tay trước mặt, sau đầu (3 lần trước, 2 | 12 % | 5 tốt                               | 3 tốt<br>2 trung bình                           | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng            | 2 trung bình<br>3 hỏng                         | Không thực hiện được kỹ thuật |  |

|                                                                                       |         |                  |                          |                                 |                        |                                                  |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------|---------|------------------|--------------------------|---------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------|--|
| lần sau)                                                                              |         |                  |                          |                                 |                        |                                                  |  |
| <b>CLO3;<br/>4;5</b> Đỡ<br>phát<br>bóng<br>các vị trí<br>(5 lần)                      | 12<br>% | 5 tốt            | 3 tốt<br>2 trung<br>bình | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng | 2 trung bình<br>3 hỏng | Khô<br>ng<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật |  |
| <b>CLO3;<br/>4;5</b> Đập<br>bóng (ở<br>vị trí số<br>bốn 3<br>lần, số<br>hai 2<br>lần) | 12<br>% | 5 tốt            | 3 tốt<br>2 trung<br>bình | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng | 2 trung bình<br>3 hỏng | Khô<br>ng<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật |  |
| <b>CLO3;<br/>4;5</b> Phát<br>bóng<br>bay vào<br>½ cuối<br>sân<br>(5 lần)              | 12<br>% | 5 tốt            | 3 tốt<br>2 trung<br>bình | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng | 2 trung bình<br>3 hỏng | Khô<br>ng<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật |  |
| <b>CLO1;<br/>2</b> Lý<br>thuyết:<br>Trắc<br>nghiệm<br>Luật BC<br>(10 câu)             | 12<br>% | Đúng 9-10<br>câu | Đúng 7-8<br>câu          | Đúng 5-6 câu                    | Đúng 3-4 câu           | Đún<br>g 1-2<br>câu                              |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức chất<br>lượng   | Hiểu sâu                                                                                                                                            | Hiểu<br>cặn kẽ                                                                                                              | Hiểu sơ<br>bộ                                                                                                                  | Biết sơ<br>sài                                                                                                                              | Mới bắt<br>đầu                      | Điểm |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------|
|                     | 10 – 8.5                                                                                                                                            | 8.4 – 7.0                                                                                                                   | 6.9 – 5.0                                                                                                                      | 4.9 – 3.0                                                                                                                                   | 2.9 - 0                             |      |
| <b>CLO1;2;3;4;5</b> | Hiểu rõ<br>luật thi<br>đấu bóng<br>chuyên<br>và các kỹ<br>thuật ứng<br>dụng.<br>-Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo các<br>kỹ thuật<br>ứng dụng<br>trong | -Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật<br>ứng<br>dụng<br>trong<br>Bóng<br>chuyên.<br>-Nắm<br>được<br>cách<br>hướng<br>dẫn tổ | - Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>ứng<br>dụng còn<br>mắc<br>nhiều<br>lỗi.<br>- Chưa<br>hiểu<br>được<br>cách<br>hướng<br>dẫn tổ | -Không<br>thực hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>ứng<br>dụng.<br>-Không<br>biết cách<br>hướng<br>dẫn tổ<br>chức tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>bóng | Không<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu |      |

|  |                                                                                  |                                        |                                        |         |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|---------|--|--|
|  | Bóng chuyên.<br>- Có thể hướng dẫn tổ chức tốt tập luyện và thi đấu bóng chuyên. | chức tập luyện và thi đấu bóng chuyên. | chức tập luyện và thi đấu bóng chuyên. | chuyên. |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|---------|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx A.G , Dịch: Đinh Lâm, Xuân Ngà, Hữu Hùng, Nghiêm Thúc | 1997         | <i>Bóng chuyên</i>                         | Nxb TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đinh Văn Lâm                                                                | 2006         | Giáo trình Bóng chuyên                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                                                             | 2020         | Luật Bóng chuyên trong nhà và bãi biển     | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                                | 2001         | Hướng dẫn tập luyện và thi đấu Bóng chuyên | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng chuyên thế giới | FIVB.com       | 23/3/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam | Vfv.org.vn     | 23/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập...
- Các phương tiện khác: Dụng cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật số...
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC003H                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Bóng chuyền 3.                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of Volleyball 3.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Lý thuyết                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Bài tập / Thảo luận                                            | 03 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                      | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Tự học                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS. Nguyễn Ngọc Sự. Email: ngocsu1974@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                           | TS. Phạm Thế Vượng. Email: phamthevuongbc@gmail.com<br>TS. Nguyễn Văn Phong. Email: nguyenvanphongbc@gmail.com<br>TS. Tô Xuân Thục. Email: tothuc1974@gmail.com<br>TS. Lê Trí Trường. Email: letritruongbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Tất Tuấn. Email: nguyentattuanbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. Email: ngocanhbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền. Email: hienkhaothi@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                    | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                           | Sinh viên đã hoàn thành học phần 2 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần học trước:                                            | Sinh viên đã hoàn thành học phần 1 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Kết thúc năm học thứ nhất sinh viên chuyên sâu Bóng chuyền đã được trang bị kỹ thuật cơ bản và ứng dụng trong bóng chuyền. Đến với học phần 3 sinh viên được học những chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương hướng vận dụng trong tập luyện và thi đấu.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Kiến thức:
  - + Nắm được chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp tập luyện.
  - + Nắm được các miếng chiến thuật tấn công cơ bản.
  - + Nắm được các miếng chiến thuật phòng thủ cơ bản.
  - + Hiểu và vận dụng luật thi đấu bóng chuyền.
- Kỹ năng:
  - + Thực hiện thuần thục các kỹ thuật ứng dụng.
  - + Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân cơ bản trong bóng chuyền.
  - + Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nhóm cơ bản trong bóng chuyền.
  - + Thực hiện tốt các miếng chiến thuật toàn đội cơ bản trong bóng chuyền.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - + Tự giác tích cực trong học tập.
  - + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP       | Nội dung CĐR HP                                                         | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|              | <b>Kiến thức</b>                                                        |                             |
| <b>CLO 1</b> | Nắm được chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp tập luyện. | <b>I</b>                    |
| <b>CLO 2</b> | Hiểu và vận dụng luật thi đấu bóng chuyền.                              | <b>I</b>                    |
|              |                                                                         | <b>U</b>                    |
|              | <b>Kỹ năng</b>                                                          |                             |
| <b>CLO 3</b> | Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân cơ bản trong bóng chuyền    | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 4</b> | Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nhóm cơ bản trong bóng chuyền.      | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 5</b> | Thực hiện tốt các miếng chiến thuật toàn đội cơ bản trong bóng chuyền.  | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 6</b> | Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt liên quan tới các chiến thuật cơ bản  | <b>T</b>                    |
|              | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>                                   |                             |
| <b>CLO 7</b> | Tự giác tích cực trong học tập.                                         | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 8</b> | Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.                    | <b>U</b>                    |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 2 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO 3 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 4 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 5 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 6 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 7 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 8 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30 buổi/60 tiết  | <p><b>Chương 1. (Chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền )</b></p> <p><b>Nội dung:</b></p> <p>1.1. Tập luyện các kỹ thuật ứng dụng.</p> <p>1.2. Tập luyện chiến thuật tấn công cơ bản.</p> <p>1.2.1. Chiến thuật phát bóng</p> <p>1.2.2. Chiến thuật đập bóng.</p> <p>1.2.3. Chiến thuật chuyền hai.</p> <p>1.2.4. Chiến thuật chuyền một.</p> <p>1.3. Thực hành chiến thuật phòng thủ.</p> <p>1.3.1. Chiến thuật phòng thủ hàng trên.</p> <p>1.3.1.1. Chiến thuật chắn bóng cá nhân.</p> <p>1.3.1.2. Chiến thuật chắn bóng 2 người.</p> <p>1.3.2. Chiến thuật phòng thủ hàng sau.</p> <p>1.3.2.1. Chiến thuật phòng thủ đỡ đập bóng.</p> <p>1.3.2.2. Chiến thuật phòng thủ bỏ nhỏ.</p> <p>1.4. Thi đấu ứng dụng.</p> <p>1.5. Phát triển thể lực chuyên môn.</p> | <p><b>- Kỹ năng:</b></p> <p>CLO 3</p> <p>+ Hoàn thiện các kỹ thuật cơ bản.</p> <p>+ Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân cơ bản trong bóng chuyền</p> <p>CLO 4</p> <p>Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nhóm cơ bản trong bóng chuyền.</p> <p>CLO 5</p> <p>Thực hiện tốt các miếng chiến thuật toàn đội cơ bản trong bóng chuyền.</p> <p>CLO 6</p> <p>Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt liên quan tới các chiến thuật cơ bản</p> <p><b>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</b></p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP trực quan, thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</p> <p>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - -</p> | <p>- Đánh giá về chiến thuật cơ bản:</p> <p>+ Chuyền hai bóng từ đỡ phát bóng.</p> <p>+ Chuyền một từ quả phát.</p> <p>+ Đập bóng số 4-3-2.</p> <p>+ Phát bóng bay về 3m cuối sân</p> <p>+ Bật với bảng có đà.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Về kỹ thuật: giám định cho điểm (barem bộ môn đã xây dựng).</p> <p>+ Thể lực: Bật với bảng có đà 3 lần tính lần cao nhất</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                    |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                         | CLO 7<br>Tự giác tích cực trong học tập.<br>CLO 8<br>Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.                                                                                                                                                                                                      | Giảng đường<br>Sân tập bóng chuyên...                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                 |
| 6 buổi/ 12 tiết  | <b>Chương 2.</b><br>(Lý thuyết)<br>2.1. Phương pháp tập luyện kỹ thuật ứng dụng.<br>2.2. Phương pháp tập luyện chiến thuật tấn công cơ bản.<br>2.3. Phương pháp tập luyện chiến thuật phòng thủ cơ bản. | - <b>Kiến thức:</b><br>CLO 1<br>+ Nắm được Phương pháp tập luyện chiến thuật tấn công cơ bản.<br>+ Nắm được phương pháp chiến thuật phòng thủ cơ bản.<br>- <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</b><br>CLO 7<br>Tự giác tích cực trong học tập.<br>CLO 8<br>Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học. | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gọi mở-vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Ghi bài tập...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | - Trình bày các Phương pháp tập luyện chiến thuật tấn công và phòng thủ cơ bản Bóng chuyên.<br>- Hình thức đánh giá: Chấm điểm. |
| 1,5 buổi/ 3 tiết | <b>Chương 3.</b><br>( Bài tập và thảo luận )<br>3.1. Thăm quan TD và trọng tài.<br>3.2. Phương pháp tổ chức thi đấu<br>3.3. Phương pháp                                                                 | CLO 2<br>+ Nắm được phương pháp tổ chức thi đấu bóng chuyên<br>+ Nắm được Phương pháp                                                                                                                                                                                                                          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP gọi mở-vấn đáp.<br>PP Quan sát sự phạm<br><b>Hình thức tổ chức dạy</b>                                                                                                                                                                                                   | Viết bài thu hoạch.                                                                                                             |

| Buổi học/số tiết | Nội dung   | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá |
|------------------|------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | trọng tài. | trọng tài, các ký hiệu và điều hành 1 trận đấu. | <b>học:</b><br>- Thăm quan thi đấu.<br>- Nội dung thảo luận: Luật và phương pháp trọng tài.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà thi đấu |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:: *Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi =  $100\% - \text{Trọng số bộ phận}$ )

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                                | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                                 | Tỷ lệ |
|----|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                       | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | - Lên lớp đầy đủ<br>- Ý thức, tự giác, tích cực trong học tập. | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                        | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | Thực hành tốt kỹ, chiến thuật cá nhân                          | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (Bài tập cá nhân, Lý thuyết trắc nghiệm) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | Thực hành tốt chiến thuật cá nhân                              | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|----------------|-------|
|                                        | luật BC)   |          |                                |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CĐR của từng học phần đã xây dựng.
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo barem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

### 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

### 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Phương pháp tập luyện chiến thuật trong bóng chuyền.
- Luật thi đấu bóng chuyền
- Tập luyện ngoại khóa

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                           |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |
|------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
|                                                |       | Xuất sắc                                                    | Khá, giỏi                                                   | Đạt                                                          | Yếu                                                            | Kém                                                   |
|                                                |       | 10 - 8.5                                                    | 8.4 - 7                                                     | 6.9 – 5.0                                                    | 4.9 – 3.0                                                      | 2.9 - 0                                               |
| Đánh giá chuyên cần                            |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |
| CLO 7;8. Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                       | Tham dự 70-84% buổi học                                     | Tham dự 50-69% buổi học                                      | Tham dự 30-49% buổi học                                        | Tham dự <29% buổi học                                 |
| CLO 7;8. Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Tập luyện bình thường, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Tập luyện Không tích cực Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Lười tập luyện, không tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật |
| Đánh giá giữa kỳ                               |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |

|                                                                                                         |      |                                      |                                                                             |                                                                                       |                                                                                |                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| <b>CLO3;4;5;6.</b><br>C2 trước mặt + sau đầu (5 lần)                                                    | 15 % | - Đứng kỹ thuật<br>- Nhịp đi đều tốt | - Đứng kỹ thuật<br>- Nhịp đi đều tốt<br>- Tầm và hướng chính xác (9-10 quả) | - Còn lỗi kỹ thuật<br>- Nhịp đi đều chưa tốt<br>- Tầm hướng thi đấu ổn định (3-5 quả) | - Tiếp xúc bóng chưa tốt<br>- Động tác gạt cục<br>- Sai tầm và hướng (1-3 quả) | Không thực hiện được kỹ thuật |
| <b>CLO3;4;5;6.</b><br>Phát chuẩn 2m cuối sân                                                            | 15 % | - Tầm và hướng chính xác (9-10 quả)  | - Còn sai tầm và hướng (6-8 quả)                                            |                                                                                       |                                                                                |                               |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                 |      |                                      |                                                                             |                                                                                       |                                                                                |                               |
| <b>CLO3;4;5;6.</b><br>Chuyền bóng cao tay trước mặt, sau đầu từ đường chuyền 1 (3 lần trước, 2 lần sau) | 12 % | 5 tốt                                | 3 tốt<br>2 trung bình                                                       | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng                                                       | 2 trung bình<br>3 hỏng                                                         | Không thực hiện được kỹ thuật |
| <b>CLO3;4;5;6.</b><br>Đỡ phát bóng mạnh các vị trí 1,6,5 (5 lần)                                        | 12 % | 5 tốt                                | 3 tốt<br>2 trung bình                                                       | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng                                                       | 2 trung bình<br>3 hỏng                                                         | Không thực hiện được kỹ thuật |
| <b>CLO3;4;5;6.</b><br>Đập bóng với C2 nhanh ở số 3                                                      | 12 % | 5 tốt                                | 3 tốt<br>2 trung bình                                                       | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng                                                       | 2 trung bình<br>3 hỏng                                                         | Không thực hiện được kỹ thuật |
| <b>CLO3;4;</b>                                                                                          |      | 5 tốt                                | 3 tốt                                                                       | 1 tốt                                                                                 | 2 trung bình                                                                   | Kh                            |

|                                                           |      |               |              |                        |              |                             |
|-----------------------------------------------------------|------|---------------|--------------|------------------------|--------------|-----------------------------|
| <b>5;6.</b><br>Phát bóng mạnh vào 2m cuối sân (5 lần)     | 12 % |               | 2 trung bình | 2 trung bình<br>2 hỏng | 3 hỏng       | ông thực hiện được kỹ thuật |
| <b>CLO1;2.</b><br>Lý thuyết: Trắc nghiệm Luật BC (10 câu) | 12 % | Đúng 9-10 câu | Đúng 7-8 câu | Đúng 5-6 câu           | Đúng 3-4 câu | Đúng 1-2 câu                |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức chất lượng        | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                                              | Hiểu căn kẽ                                                                                                                                                                                                                             | Hiểu sơ bộ                                                                                                                                                                                                                    | Biết sơ sai                                                                                                                                                                                                                     | Mới bắt đầu                | Điểm |
|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------|
|                       | 10 – 8.5                                                                                                                                                                                                                                              | 8.4 – 7.0                                                                                                                                                                                                                               | 6.9 – 5.0                                                                                                                                                                                                                     | 4.9 – 3.0                                                                                                                                                                                                                       | 2.9 - 0                    |      |
| <b>CLO1;2;3;4;5;6</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được các kỹ chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện, huấn luyện</li> <li>Nắm được các nguyên tắc, phương pháp trong huấn luyện và HL</li> <li>Thực hiện tốt các kỹ thuật</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hiểu được các kỹ chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện, huấn luyện</li> <li>Thực hiện đạt các kỹ thuật biến dạng và các chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm chưa đầy đủ kỹ chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện, huấn luyện</li> <li>Chưa nắm bắt được các nguyên tắc, phương pháp trong huấn luyện và HL</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Không Nắm được các kỹ chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện, huấn luyện</li> <li>-Không Nắm được các nguyên tắc, phương pháp trong huấn luyện và HL</li> </ul> | Không đáp ứng được yêu cầu |      |



|  |                                                                                                                                  |  |  |  |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|
|  | biến dạng và các chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền<br>-Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt liên quan tới các chiến thuật cơ bản |  |  |  |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx A.G , Dịch: Đinh Lâm, Xuân Ngà, Hữu Hùng, Nghiêm Thúc | 1997         | <i>Bóng chuyền</i>                         | Nxb TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đinh Văn Lâm                                                                | 2006         | Giáo trình Bóng chuyền                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                                                             | 2020         | Luật Bóng chuyền trong nhà và bãi biển     | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                                | 2001         | Hướng dẫn tập luyện và thi đấu Bóng chuyền | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng chuyền thế giới | FIVB.com       | 23/3/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng chuyền Việt Nam | vfv.org.vn     | 23/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu
- Phương tiện phục vụ huấn luyện:Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập...
- Các phương tiện khác:phương tiện kỹ thuật số...

- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC004H                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Bóng chuyền 4.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of teaching specialized sports Volleyball 4.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập / Thảo luận                                            | 03 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Thực hành                                                      | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Tự học                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS. Nguyễn Ngọc Sự. Email: <a href="mailto:ngocsu1974@gmail.com">ngocsu1974@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                           | TS. Phạm Thế Vượng. Email: <a href="mailto:phamthevuongbc@gmail.com">phamthevuongbc@gmail.com</a><br>TS. Nguyễn Văn Phong. Email: <a href="mailto:nguyenvanphongbc@gmail.com">nguyenvanphongbc@gmail.com</a><br>TS. Tô Xuân Thục. Email: <a href="mailto:tothuc1974@gmail.com">tothuc1974@gmail.com</a><br>TS. Lê Trí Trường. Email: <a href="mailto:letritruongbc@gmail.com">letritruongbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Tấn Tuấn. Email: <a href="mailto:nguyentattuanbc@gmail.com">nguyentattuanbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. Email: <a href="mailto:ngocanhbc@gmail.com">ngocanhbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền. Email: <a href="mailto:hienkhaothi@gmail.com">hienkhaothi@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                    | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                           | Sinh viên đã hoàn thành học phần 3 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần học trước:                                            | Sinh viên đã hoàn thành học phần 3 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần song hành:                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Kết thúc học phần 3 sinh viên đã học những chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương hướng vận dụng trong thi đấu. Học phần 4 sinh viên sẽ được học chiến thuật ứng dụng trong bóng chuyền.

### **3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

- Kiến thức:

- + Nắm được các kỹ, chiến thuật ứng dụng thi đấu trong bóng chuyền.
- + Nắm được các miếng chiến thuật cá nhân, nhóm, toàn đội trong bóng chuyền.
- + Nắm được phương pháp trọng tài bóng chuyền.
- Kỹ năng:
  - + Thực hiện thuần thục các kỹ thuật ứng dụng và biến dạng của các kỹ thuật đó.
  - + Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân, chiến thuật nhóm và toàn đội trong tấn công.
  - + Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân, chiến thuật nhóm và toàn đội trong phòng thủ.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - + Tự giác tích cực trong học tập.
  - + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                     | <b>Mức độ huấn luyện (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|               | <b>Kiến thức</b>                                                                           |                                    |
| <b>CLO 1</b>  | Nắm chắc các kỹ chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện             | <b>T</b>                           |
| <b>CLO 2</b>  | Nắm được các miếng chiến thuật cá nhân, nhóm, toàn đội trong bóng chuyền.                  | <b>T</b>                           |
| <b>CLO 3</b>  | Nắm được phương pháp trọng tài bóng chuyền                                                 | <b>T</b>                           |
|               | <b>Kỹ năng</b>                                                                             |                                    |
| <b>CLO 4</b>  | Thực hiện thuần thục các kỹ thuật ứng dụng và biến dạng của các kỹ thuật đó                | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 5</b>  | Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân, chiến thuật nhóm và toàn đội trong tấn công.  | <b>T</b>                           |
| <b>CLO 6</b>  | Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân, chiến thuật nhóm và toàn đội trong phòng thủ. | <b>T</b>                           |
|               | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</b>                                                     |                                    |
| <b>CLO 7</b>  | Tự giác tích cực trong học tập.                                                            | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 8</b>  | Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.                                       | <b>U</b>                           |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|            | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| CLO 1      | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| CLO 2      | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| CLO 3      | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| CLO 4      | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| CLO 5      | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO 6 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 7 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 8 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30 buổi/60 tiết  | <p><b>Chương 1. (Chiến thuật ứng dụng trong bóng chuyền )</b></p> <p><b>Nội dung:</b></p> <p>1.1. Tập luyện các kỹ thuật ứng dụng và biến dạng của các kỹ thuật đó</p> <p>1.2. Chiến thuật tấn công ứng dụng.</p> <p>1.2.1. Chiến thuật đập bóng cá nhân.</p> <p>1.2.2. Chiến thuật đập bóng nhóm 2; 3; 4; 5 người.</p> <p>1.2.3. Chiến thuật tấn công toàn đội.</p> <p>1.2.4. Chiến thuật chuyền hai.</p> <p>1.2.4.1. Chiến thuật chuyền hai từ các vị trí hàng sau đan lên.</p> <p>1.2.4.2. Chiến thuật chuyền hai từ các vị trí hàng trên.</p> <p>1.2.5. Chiến thuật nhảy phát bóng.</p> <p>1.3. Chiến thuật phòng thủ.</p> <p>1.3.1. Chiến thuật phòng thủ hai chắn số 6 lùi.</p> <p>1.3.2. Chiến thuật</p> | <p>CLO4</p> <p>Thực hiện thuần thục các kỹ thuật ứng dụng và biến dạng của các kỹ thuật đó</p> <p>CLO 5</p> <p>Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân, chiến thuật nhóm và toàn đội trong tấn công.</p> <p>CLO 6</p> <p>Thực hiện tốt các miếng chiến thuật cá nhân, chiến thuật nhóm và toàn đội trong phòng thủ.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>CLO 7</p> <p>Tự giác tích cực trong học tập.</p> <p>CLO 8</p> <p>Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP trực quan, thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</p> <p>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - - Giảng đường Sân tập bóng chuyền...</p> | <p>- Đánh giá về kỹ thuật ứng dụng:</p> <p>+ Chuyền bóng từ đường chuyền 1 từ vị trí số 1.</p> <p>+ Đỡ chuyền một ở vị trí số 1 lên số 3.</p> <p>+ Đập bóng vị trí số 4; 3; 2, xoay tay.</p> <p>+ Phát bóng bay về 3m cuối sân</p> <p>+ Bật với bảng có đà.</p> <p>-Hình thức đánh giá:</p> <p>+ Về kỹ thuật: giám định cho điểm (barem bộ môn đã xây dựng).</p> <p>+ Thử lực: Bật với bảng có đà 3 lần tính</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                   |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | phòng thủ hai chân số 6 tiến.<br>1.4. Thi đấu ứng dụng.<br>1.5. Phát triển thể lực chuyên môn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | lần cao nhất                                                                                                                                   |
| 6 buổi/ 12 tiết  | <b>Chương 2. (Lý thuyết)</b><br>2.1. Phương pháp tập luyện các kỹ thuật ứng dụng và biến dạng của các kỹ thuật.<br>2.2. Các miếng chiến thuật tấn công và phương pháp tập luyện.<br>2.2.1. Các miếng chiến thuật tấn công trung.<br>2.2.2. Các miếng chiến thuật tấn công biên.<br>2.3. Các miếng chiến thuật phòng thủ và phương pháp tập luyện.<br>2.3.1. Các miếng chiến thuật phòng thủ hai chân số 6 lùi.<br>2.3.2. Các miếng chiến thuật phòng thủ hai chân số 6 tiến.<br>2.4. Luật thi đấu và các tình huống. | CLO 1<br>Nắm chắc các kỹ chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện<br>CLO 2<br>+ Nắm được Phương pháp tập luyện chiến thuật tấn công.<br>+ Nắm được Phương pháp tập luyện chiến thuật phòng thủ<br>CLO 3<br>Hiểu rõ luật và phương pháp vận dụng. | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Ghi bài tập...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Trình bày các Phương pháp huấn luyện và huấn luyện chiến thuật thi đấu thường sử dụng trong Bóng chuyền.<br>- Hình thức đánh giá: Chấm điểm. |
| 1,5 buổi/ 3 tiết | <b>Chương 3. ( Bài tập và thảo luận )</b><br>3.1. Phương pháp tổ chức thi đấu<br>3.2. Phương pháp trọng tài.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CLO 3<br>+ Nắm được phương pháp tổ chức thi đấu bóng chuyền<br>+ Nắm được Phương pháp trọng tài, các kỹ                                                                                                                                                                | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP gợi mở-vấn đáp.<br>PP Quan sát sự phạm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thăm quan thi đấu.                                                                                                                                                                         | Viết bài thu hoạch.                                                                                                                            |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần                                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                        | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          | hiệu và điều hành 1 trận đấu.<br>+ Thực hành trọng tài điều khiển trận đấu. | - Nội dung thảo luận: Luật và phương pháp trọng tài.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà thi đấu |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:: Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi =  $100\% - \text{Trọng số bộ phận}$ )

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                                        | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                               | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | - Lên lớp đầy đủ<br>- Ý thức, tự giác, tích cực trong học tập. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | Thực hành tốt kỹ, chiến thuật cá nhân                          | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Bài tập cá nhân, Lý thuyết trắc nghiệm luật BC) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | Thực hành tốt kỹ, chiến thuật cá nhân                          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                   |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CDR của từng học phần đã xây dựng.

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo barem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

## 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

## 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

## 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Giáo trình môn bóng chuyền
- Luật thi đấu bóng chuyền
- Tập luyện ngoại khóa

# 9. Rubric kiểm tra đánh giá

## 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 1. Rubric đánh giá học phần thực hành             |       |                                                                |                                                                       |                                                                         |                                                                       |                                                       |      |
|---------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------|
| Tiêu chí                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                              |                                                                       |                                                                         |                                                                       |                                                       | Điểm |
|                                                   |       | Xuất sắc                                                       | Khá, giỏi                                                             | Đạt                                                                     | Yếu                                                                   | Kém                                                   |      |
|                                                   |       | 10 - 8.5                                                       | 8.4 - 7                                                               | 6.9 – 5.0                                                               | 4.9 – 3.0                                                             | 2.9 - 0                                               |      |
| Đánh giá chuyên cần                               |       |                                                                |                                                                       |                                                                         |                                                                       |                                                       |      |
| CLO7; 8.<br>Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5 %   | Tham dự >85% buổi học                                          | Tham dự 70-84% buổi học                                               | Tham dự 50-69% buổi học                                                 | Tham dự 30-49% buổi học                                               | Tham dự <29% buổi học                                 |      |
| CLO7; 8.<br>Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5 %   | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần    | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần           | Tập luyện bình thường, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần            | Tập luyện Không tích cực<br>Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần     | Lười tập luyện, không tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                  |       |                                                                |                                                                       |                                                                         |                                                                       |                                                       |      |
| CLO4 ;5;6.<br>Nhảy chuyên trước mặt (5 lần)       | 15 %  | - Đứng kỹ thuật<br>- Nhịp điệu tốt<br>- Tầm và hướng chính xác | - Đứng kỹ thuật<br>- Nhịp điệu trung bình<br>- Tầm và hướng chính xác | - Còn lỗi kỹ thuật<br>- Nhịp điệu chưa tốt<br>- Tầm hướng không ổn định | - Tiếp xúc bóng chưa tốt<br>- Động tác giạt cục<br>- Sai tầm và hướng | Không thể hiện được kỹ thuật                          |      |
| CLO4 ;5;6.                                        | 15 %  | (9-10 quả)                                                     | Còn sai phạm và                                                       | (3-5 quả)                                                               | (1-3 quả)                                                             |                                                       |      |



|                                                                   |     |               |                       |                                 |                        |                               |  |
|-------------------------------------------------------------------|-----|---------------|-----------------------|---------------------------------|------------------------|-------------------------------|--|
| Nhảy phát bóng (5 lần)                                            |     |               | hướng (6-8 quả)       |                                 |                        |                               |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                           |     |               |                       |                                 |                        |                               |  |
| <b>CLO4 ;5;6.</b><br>Nhảy C2 trước mặt và sau đầu (5 lần)         | 12% | 5 tốt         | 3 tốt<br>2 trung bình | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng | 2 trung bình<br>3 hỏng | Không thực hiện được kỹ thuật |  |
| <b>CLO4 ;5;6.</b><br>Nhảy phát bóng mạnh (s) 5 lần                | 12% | 5 tốt         | 3 tốt<br>2 trung bình | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng | 2 trung bình<br>3 hỏng | Không thực hiện được kỹ thuật |  |
| <b>CLO4 ;5;6.</b><br>Đập bóng nhanh lao, 1 chân giậm nhảy (5 lần) | 12% | 5 tốt         | 3 tốt<br>2 trung bình | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng | 2 trung bình<br>3 hỏng | Không thực hiện được kỹ thuật |  |
| Đỡ phát bóng mạnh số 1;6;5 (5 lần)                                | 12% | 5 tốt         | 3 tốt<br>2 trung bình | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng | 2 trung bình<br>3 hỏng | Không thực hiện được kỹ thuật |  |
| <b>CLO1 ;2;3.</b><br>Lý thuyết: Trắc nghiệm Luật BC (10           | 12% | Đúng 9-10 câu | Đúng 7-8 câu          | Đúng 5-6 câu                    | Đúng 3-4 câu           | Đúng 1-2 câu                  |  |

|      |  |  |  |  |  |  |  |
|------|--|--|--|--|--|--|--|
| câu) |  |  |  |  |  |  |  |
|------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Hiểu cận kề                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Hiểu sơ bộ                                                                                                                                                                                                                          | Biết sơ sai                                                                                                                                                                                                                | Mới bắt đầu                | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 8.4 – 7.0                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 6.9 – 5.0                                                                                                                                                                                                                           | 4.9 – 3.0                                                                                                                                                                                                                  | 2.9 - 0                    |      |
| CLO1;2;3;4;5;6 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm chắc các kỹ chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện, luyện</li> <li>Xây dựng được kế hoạch HL</li> <li>Nắm chắc các chiến thuật nâng cao và ứng dụng nó trong thi đấu bóng chuyền</li> <li>Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt liên quan tới các chiến thuật nâng cao</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hiểu kỹ chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện, luyện</li> <li>Nắm được xây dựng được kế hoạch HL</li> <li>Chưa nắm chắc các chiến thuật nâng cao và ứng dụng nó trong thi đấu bóng chuyền</li> <li>Thực hiện đạt các bài tập dẫn dắt liên quan tới các chiến thuật nâng cao</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm chưa đầy đủ kỹ chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện, luyện</li> <li>Thực hiện chưa tốt các bài tập dẫn dắt liên quan tới các chiến thuật nâng cao</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Không Nắm được các kỹ chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp huấn luyện, luyện</li> <li>-Không Nắm được các nguyên tắc, phương pháp trong huấn luyện và HL</li> </ul> | Không đáp ứng được yêu cầu |      |

|  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx A.G , Dịch: Đinh Lâm, Xuân Ngà, Hữu Hùng, Nghiêm Thúc | 1997         | <i>Bóng chuyền</i>                         | Nxb TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đinh Văn Lâm                                                                | 2006         | Giáo trình Bóng chuyền                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                                                             | 2020         | Luật Bóng chuyền trong nhà và bãi biển     | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                                | 2001         | Hướng dẫn tập luyện và thi đấu Bóng chuyền | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng chuyền thế giới | FIVB.com       | 23/3/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng chuyền Việt Nam | vfv.org.vn     | 23/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập...
- Các phương tiện khác: Dụng cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật số...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC005H                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng chuyền 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of Volleyball 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập / Thảo luận                                            | 03 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Thực hành                                                      | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Tự học                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS. Nguyễn Ngọc Sự. Email: <a href="mailto:ngocsu1974@gmail.com">ngocsu1974@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                           | TS. Phạm Thế Vượng. Email: <a href="mailto:phamthevuongbc@gmail.com">phamthevuongbc@gmail.com</a><br>TS. Nguyễn Văn Phong. Email: <a href="mailto:nguyenvanphongbc@gmail.com">nguyenvanphongbc@gmail.com</a><br>TS. Tô Xuân Thục. Email: <a href="mailto:tothuc1974@gmail.com">tothuc1974@gmail.com</a><br>TS. Lê Trí Trường. Email: <a href="mailto:letritruongbc@gmail.com">letritruongbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Tấn Tuấn. Email: <a href="mailto:nguyentattuanbc@gmail.com">nguyentattuanbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. Email: <a href="mailto:ngocanhbc@gmail.com">ngocanhbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền. Email: <a href="mailto:hienkhaothi@gmail.com">hienkhaothi@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                    | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                           | Sinh viên đã hoàn thành học phần 4 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần học trước:                                            | Sinh viên đã hoàn thành học phần 4 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần song hành:                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Kết thúc năm học thứ 2 sinh viên đã học những chiến thuật cơ bản và nâng cao trong bóng chuyền và phương hướng vận dụng trong thi đấu. Học phần 5 sinh viên sẽ được học phương pháp soạn giáo án huấn luyện và thực tập huấn luyện các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền hiện đại.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Kiến thức:
  - + Chủ động tư duy tốt các kỹ thuật và biến dạng của nó.
  - + Hình thành tốt các tư duy chiến thuật trong tập luyện.
  - +Nắm được cách xây dựng một giáo án lên lớp
  - + Xây dựng được giáo án huấn luyện các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền
- Kỹ năng:
  - + Thực hiện tốt các kỹ thuật và biến dạng trong bóng chuyền.
  - +Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền.
  - + Thi đấu được với các đối tượng tương đương.
  - + Thực hiện tốt huấn luyện kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - + Tự giác tích cực trong học tập.
  - + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP        | Nội dung CĐR HP                                                        | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|---------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|               | <b>Kiến thức</b>                                                       |                             |
| <b>CLO 1</b>  | Chủ động tư duy tốt các kỹ thuật và biến dạng của nó.                  | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 2</b>  | Hình thành tốt các tư duy chiến thuật trong tập luyện.                 | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 3</b>  | Nắm được cách xây dựng một giáo án lên lớp                             | <b>I</b>                    |
| <b>CLO 4</b>  | Xây dựng được giáo án huấn luyện các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền | <b>I</b>                    |
|               | <b>Kỹ năng</b>                                                         |                             |
| <b>CLO 5</b>  | Thực hiện thuần thục các kỹ thuật và biến dạng của nó.                 | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 6</b>  | Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền.        | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 7</b>  | Thi đấu được với các đối tượng tương đương.                            | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 8</b>  | Thực hiện tốt huấn luyện kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền.            | <b>T</b>                    |
|               | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>                                  |                             |
| <b>CLO 9</b>  | Tự giác tích cực trong học tập                                         | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 10</b> | Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học                    | <b>U</b>                    |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 2 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 3 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 4 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |

|        |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO 5  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 6  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 7  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 8  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 9  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 10 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp huấn luyện

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30 buổi/60 tiết  | <p><b>Chương 5. (Các phương pháp Huấn luyện kỹ thuật cơ bản)</b></p> <p><b>Nội dung:</b></p> <p>1.1. Tập luyện các kỹ thuật và biến dạng của nó.</p> <p>1.2. Tập luyện các chiến thuật tấn công nâng cao.</p> <p>1.2.1. Tập luyện chiến thuật tấn công nhanh chóng.</p> <p>1.2.2. Tập luyện chiến thuật tấn công lao, len.</p> <p>1.3. Tập luyện chiến thuật</p> | <p>CLO 5<br/>Thực hiện thuần thục các kỹ thuật và biến dạng của nó.</p> <p>CLO 3<br/>Xây dựng được chương trình huấn luyện</p> <p>CLO 6<br/>Nắm được các chiến thuật cơ bản trong phòng thủ và tấn công.</p> <p>CLO 7<br/>Thi đấu được với các đối tượng tương đương</p> <p>CLO 8<br/>tập tốt chiến thuật đơn giản.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>CLO 9<br/>Tự giác tích cực trong học tập.</p> <p>CLO 10<br/>Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.</p> | <p><b>Phương pháp huấn luyện:</b><br/>PP thuyết trình, PP trực quan, thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br/>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - -<br/>Giảng đường Sân tập bóng chuyền...</p> | <p>- Đánh giá về kỹ thuật ứng dụng:<br/>+ Kỹ năng huấn luyện kỹ thuật chuyền bóng<br/>+ Kỹ năng huấn luyện kỹ thuật đệm bóng.<br/>+ Kỹ năng huấn luyện kỹ thuật đập bóng<br/>+ Kỹ năng huấn luyện kỹ thuật phát bóng<br/>-Hình thức đánh giá:<br/>+ Về kỹ thuật: giám định cho điểm (barem bộ môn đã xây dựng).<br/>+ Thể lực: Bật với bảng có đà 3 lần tính lần cao nhất</p> |

| Buổi học/số tiết   | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                        |
|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                    | <p>phòng thủ.<br/>1.3.1. Tập luyện chiến thuật phòng thủ 2 chân, số 6 lùi.<br/>1.3.2. Tập luyện chiến thuật phòng thủ 2 chân số 6 tiến.<br/>1.4. Thực tập giáo án huấn luyện các kỹ thuật cơ bản.<br/>1.5. Thi đấu ứng dụng.<br/>1.6. Thực tập trọng tài.</p> |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                     |
| 6 buổi/<br>12 tiết | <p><b>Chương 2</b><br/>(Lý thuyết)<br/>2.1. Phương pháp tập luyện chiến thuật nâng cao.<br/>2.1.1. Chiến thuật tấn công và phương pháp tập luyện.<br/>2.1.2. Chiến thuật</p>                                                                                  | <p>CLO 4<br/>+ Xây dựng được chương trình huấn luyện cụ thể về kỹ thuật cơ bản.<br/>+ Nắm được các bước chuẩn bị và tiến hành nghiên cứu khoa học trong bóng chuyền.</p> | <p><b>Phương pháp huấn luyện:</b><br/>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp.<br/><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br/>- Ghi bài tập...<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...<br/><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | <p>- Trình bày các Phương pháp huấn luyện và huấn luyện kỹ thuật thi đấu thường sử dụng trong Bóng chuyền.<br/>- Hình thức đánh giá: Chấm điểm.</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá        |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|                  | phòng thủ và phương pháp tập luyện.<br>2.2. Phương pháp biên soạn giáo án.<br>2.3. Phương pháp lên lớp một giờ học thể thao.<br>2.4. Xử lý các tình huống trong thi đấu.                                                            |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                     |
| 1,5 buổi/ 3 tiết | <b>Chương 3. (Bài tập và thảo luận )</b><br>3.1. Phương pháp biên soạn giáo án và các vấn đề liên quan.<br>3.2. Phương pháp lên lớp và các vấn đề liên quan.<br>3.3. Phương pháp xử lý tình huống và các vấn đề liên quan đến luật. | CLO 4<br>+ Năm được phương pháp xây dựng giáo án<br>+ Tìm được những hướng chính trong nghiên cứu bóng chuyên | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP gợi mở-vấn đáp.<br>PP Quan sát sự phạm<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Thăm quan thi đấu.<br>- Nội dung thảo luận: Luật và phương pháp trọng tài.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà thi đấu | Viết bài thu hoạch. |



## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm::***Trọng số điểm bộ phận:40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi=100% - Trọng số bộ phận)

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                                        | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                               | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.   | - Lên lớp đầy đủ<br>- Ý thức, tự giác, tích cực trong học tập. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i> | Thực hành tốt kỹ, chiến thuật cá nhân                          | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Bài tập cá nhân, Lý thuyết trắc nghiệm luật BC) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                        | Thực hành tốt kỹ, chiến thuật cá nhân                          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                   |                                                                                          |                                                                                                                                            |                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CĐR của từng học phần đã xây dựng.
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo barem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

### 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

### 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Giáo trình môn bóng chuyền
- Luật thi đấu bóng chuyền

- Tập luyện ngoại khóa

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| 11. Bảng đánh giá học phần thực hành              |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |      |
|---------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------|
| Tiêu chí                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                           |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       | Điểm |
|                                                   |       | Xuất sắc                                                    | Khá, giỏi                                                   | Đạt                                                          | Yếu                                                            | Kém                                                   |      |
|                                                   |       | 10 - 8.5                                                    | 8.4 - 7                                                     | 6.9 – 5.0                                                    | 4.9 – 3.0                                                      | 2.9 - 0                                               |      |
| Đánh giá chuyên cần                               |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |      |
| CLO9;10.<br>Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                       | Tham dự 70-84% buổi học                                     | Tham dự 50-69% buổi học                                      | Tham dự 30-49% buổi học                                        | Tham dự <29% buổi học                                 |      |
| CLO9;10.<br>Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Tập luyện bình thường, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Tập luyện Không tích cực Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Lười tập luyện, không tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                  |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |      |

|                                                            |      |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                        |                                                                                    |                         |  |
|------------------------------------------------------------|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--|
| <b>CLO4</b> Soạn giáo án kỹ thuật cơ bản                   | 30 % | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đúng mẫu và nội dung.</li> <li>- Nội dung chi tiết, rõ ràng, đầy đủ.</li> <li>- sử dụng hợp lý các phương pháp</li> </ul> | <p>Đúng mẫu, nội dung chưa đầy đủ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Còn thiếu nội dung giảng dạy, chưa chi tiết.</li> <li>- Thiếu phương pháp</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- không đúng mẫu</li> <li>- Nội dung sơ sài</li> <li>- phương pháp sử dụng chưa đúng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện sai và còn sai nhiều</li> </ul> | Không soạn được giáo án |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                    |      |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                        |                                                                                    |                         |  |
| <b>CLO5;6;7;8.</b> Kỹ năng huấn luyện kỹ thuật chuyên bóng | 35 % | Thị phạm, phân tích, giảng giải và phương pháp tổ                                                                                                                  | +Thị phạm tốt<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện bình thường                                                                             | + Thị phạm bình thường<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện kém                                               | + Thị phạm bình thường<br>+ Thị phạm kém                                           | Không thực hiện được    |  |

|                                                                    |         |                                                                                                 |                                                                                               |                                                                                                          |                                                                                                                                      |                            |  |
|--------------------------------------------------------------------|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--|
|                                                                    |         | chức tập<br>luyện tốt                                                                           |                                                                                               |                                                                                                          | phân<br>tích,<br>giảng<br>giải<br>được<br>+<br>Tổ<br>chức<br>tập<br>luyện<br>kém                                                     |                            |  |
| <b>CLO5;6<br/>;7;8.</b> Kỹ<br>năng<br>huấn<br>luyện<br>đệm<br>bóng | 35<br>% | Thị<br>phạm,<br>phân<br>tích,<br>giảng<br>giải và<br>phương<br>pháp tổ<br>chức tập<br>luyện tốt | +Thị phạm tốt<br>+ Phân tích, giảng<br>giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện<br>bình thường | + Thị phạm<br>bình thường<br>+ Phân tích,<br>giảng giải<br>bình thường<br>+ Tổ chức<br>huấn luyện<br>kém | +<br>Thị<br>bình<br>thư<br>ờng<br>+<br>Khô<br>ng<br>phân<br>tích,<br>giảng<br>giải<br>được<br>+<br>Tổ<br>chức<br>tập<br>luyện<br>kém | Không<br>thực hiện<br>được |  |

|                                                |      |                                                                      |                                                                                         |                                                                                          |                                                                                             |                      |
|------------------------------------------------|------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>CLO5;6;7;8.</b> Kỹ năng huấn luyện đập bóng | 35 % | Thị phạm, phân tích, giảng giải và phương pháp tổ chức tập luyện tốt | +Thị phạm tốt<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện bình thường | + Thị phạm bình thường<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện kém | +<br>Thị bình thường<br>+<br>Không phân tích, giảng giải được<br>+<br>Tổ chức tập luyện kém | Không thực hiện được |
|------------------------------------------------|------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng             | Hiểu sâu                                                                                                                                                 | Hiểu căn kẽ                                                                                                                        | Hiểu sơ bộ                                                                                                                          | Biết sơ sai                                                                                                                                   | Mới bắt đầu                | Điểm |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------|
|                            | 10 – 8.5                                                                                                                                                 | 8.4 – 7.0                                                                                                                          | 6.9 – 5.0                                                                                                                           | 4.9 – 3.0                                                                                                                                     | 2.9 - 0                    |      |
| <b>CLO1;2;3;4;5;6;7;8.</b> | - Thực hiện tốt cách lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền<br>- Xây dựng tốt Giáo án lên lớp<br>- Thực tập huấn luyện | - Hiểu cách lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các chiến thuật cơ bản trong thi đấu bóng chuyền<br>- Xây dựng Giáo án lên lớp đúng | - Lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các chiến thuật cơ bản trong thi đấu bóng chuyền còn thiếu và chưa đúng.<br>- Xây dựng Giáo án | -Không Lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các kỹ, chiến thuật thi đấu trong bóng chuyền<br>-Không xây dựng Giáo án lên lớp<br>-+ lựa chọn tên | Không đáp ứng được yêu cầu |      |

|  |                                                                                                                      |                                                                          |                                                                                |                                 |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--|--|
|  | hợp lý về thời gian và nội dung<br>- Công tác NCKH trong bóng chuyền<br>+Biết cách lựa chọn tên đề tài, lập đề cương | nhưng chưa đầy đủ.<br>+ lựa chọn tên đề tài, lập đề cương còn chưa thiếu | lên lớp chưa đầy đủ.<br>+ lựa chọn tên đề tài, lập đề cương còn chưa chính xác | đề tài, lập đề cương không đúng |  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx A.G , Dịch: Đinh Lãm, Xuân Ngà, Hữu Hùng, Nghiêm Thúc | 1997         | <i>Bóng chuyền</i>                         | Nxb TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đinh Văn Lãm                                                                | 2006         | Giáo trình Bóng chuyền                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                                                             | 2020         | Luật Bóng chuyền trong nhà và bãi biển     | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                                | 2001         | Hướng dẫn tập luyện và thi đấu Bóng chuyền | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng chuyền thế giới | FIVB.com       | 23/3/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng chuyền Việt Nam | vfv.org.vn     | 23/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập...

- Các phương tiện khác: phương tiện kỹ thuật số...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC006H                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng chuyền 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of Volleyball 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập / Thảo luận                                            | 03 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Thực hành                                                      | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Tự học                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS. Nguyễn Ngọc Sự. Email: <a href="mailto:ngocsu1974@gmail.com">ngocsu1974@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                           | TS. Phạm Thế Vượng. Email: <a href="mailto:phamthevuongbc@gmail.com">phamthevuongbc@gmail.com</a><br>TS. Nguyễn Văn Phong. Email: <a href="mailto:nguyenvanphongbc@gmail.com">nguyenvanphongbc@gmail.com</a><br>TS. Tô Xuân Thục. Email: <a href="mailto:tothuc1974@gmail.com">tothuc1974@gmail.com</a><br>TS. Lê Trí Trường. Email: <a href="mailto:letritruongbc@gmail.com">letritruongbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Tấn Tuấn. Email: <a href="mailto:nguyentattuanbc@gmail.com">nguyentattuanbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. Email: <a href="mailto:ngocanhbc@gmail.com">ngocanhbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền. Email: <a href="mailto:hienkhaothi@gmail.com">hienkhaothi@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                    | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                           | Sinh viên đã hoàn thành học phần 5 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần học trước:                                            | Sinh viên đã hoàn thành học phần 5 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần song hành:                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Kết thúc học phần 5 sinh viên đã được học các phương pháp huấn luyện kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền và cách soạn giáo án lên lớp. Học phần 6 chúng ta tiếp tục học phương pháp huấn luyện kỹ thuật nâng cao và thực tập huấn luyện một giáo án trong bóng chuyền

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Kiến thức:
  - + Chủ động tư duy tốt các kỹ thuật và biến dạng của nó.
  - + Hình thành tốt các tư duy chiến thuật trong tập luyện.
  - + Nắm được các bước chuẩn bị giáo án lên lớp
  - + Xây dựng được giáo án huấn luyện các kỹ thuật nâng cao trong bóng chuyền
- Kỹ năng:
  - + Thực hiện thuần thục các kỹ thuật và biến dạng trong bóng chuyền.
  - + Thực hiện tốt các chiến thuật ứng dụng nâng cao trong bóng chuyền.
  - + Thực tập huấn luyện kỹ thuật ứng dụng trong bóng chuyền.
  - + Thi đấu được với các đối tượng trình độ khác nhau.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - + Tự giác tích cực trong học tập.
  - + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP        | Nội dung CĐR HP                                                          | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|               | <b>Kiến thức</b>                                                         |                             |
| <b>CLO 1</b>  | Chủ động tư duy tốt các kỹ thuật và biến dạng của nó.                    | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 2</b>  | Hình thành tốt các tư duy chiến thuật trong tập luyện.                   | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 3</b>  | Nắm được các bước chuẩn bị giáo án lên lớp                               | <b>T</b>                    |
| <b>CLO 4</b>  | Xây dựng được giáo án huấn luyện các kỹ thuật nâng cao trong bóng chuyền | <b>T</b>                    |
|               | <b>Kỹ năng</b>                                                           |                             |
| <b>CLO 5</b>  | Thực hiện thuần thục các kỹ thuật và biến dạng của bóng chuyền.          | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 6</b>  | Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền.          | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 7</b>  | Thi đấu được với các đối khác nhau.                                      | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 8</b>  | Thực hiện tốt huấn luyện kỹ thuật ứng dụng trong bóng chuyền.            | <b>T</b>                    |
|               | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>                                    |                             |
| <b>CLO 9</b>  | Tự giác tích cực trong học tập                                           | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 10</b> | Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học                      | <b>U</b>                    |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 2 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 3 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |



|        |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO 4  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 5  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 6  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 7  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 8  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 9  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 10 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp huấn luyện

| Buổi học/số tiết    | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30 buổi/<br>60 tiết | <b>Chương 1.</b><br><b>(Huấn luyện kỹ thuật ứng dụng trong bóng chuyền)</b><br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Tập luyện các kỹ thuật và biến dạng của nó.<br>1.2. Tập luyện các chiến thuật tấn công nâng cao.<br>1.2.1. Tập luyện chiến thuật tấn công nhanh chóng.<br>1.2.2. Tập luyện chiến thuật tấn công lao, len.<br>1.3. Tập luyện chiến thuật phòng thủ.<br>1.3.1. Tập luyện chiến thuật phòng thủ 2 chắn, số 6 lùi.<br>1.3.2. Tập luyện chiến thuật phòng thủ 2 chắn số 6 tiến.<br>1.4. Thực tập | CLO 5<br>Thực hiện thuần thục các kỹ thuật và biến dạng của bóng chuyền.<br>CLO 6<br>Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền.<br>CLO 7<br>Thi đấu được với các đối khác nhau.<br>CLO 8<br>Thực hiện tốt huấn luyện kỹ thuật ứng dụng trong bóng chuyền<br>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:<br>CLO 9<br>Tự giác tích cực trong học tập.<br>CLO 10<br>Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học. | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>- - Giảng đường Sân tập bóng chuyền... | - Đánh giá về kỹ thuật:<br>+ Kỹ năng huấn luyện chuyên bóng ứng dụng.<br>+ Kỹ năng huấn luyện đội bóng ứng dụng<br>+ Kỹ năng huấn luyện đập bóng ứng dụng<br>- Hình thức đánh giá: Kỹ năng huấn luyện:<br>+ Tác phong<br>+ Lời nói<br>+ Thị phạm<br>+ Tổ chức.<br>Giám định cho điểm (barem bộ môn đã xây dựng). |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                   |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | giáo án huấn luyện các kỹ thuật ứng dụng.<br>1.5. Thi đấu ứng dụng.<br>1.6. Thực tập trọng tài.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                |
| 6 buổi/ 12 tiết  | <b>Chương 2. (Lý thuyết)</b><br>2.1. Phương pháp chuẩn bị một giáo án lên lớp<br>2.2. Xác định nội dung và phương pháp sử dụng trong giáo án lên lớp.<br>2.2.1. Xác định nội dung huấn luyện kỹ thuật tấn công ứng dụng.<br>2.2.2. Xác định nội dung huấn luyện kỹ thuật phòng thủ ứng dụng.<br>2.2.3. Xác định nội dung huấn luyện chiến thuật tấn công ứng dụng.<br>2.3. Phương pháp trọng tài | CLO 1<br>Chủ động tư duy tốt các kỹ thuật và biến dạng của nó.<br>CLO 2<br>Hình thành tốt các tư duy chiến thuật trong tập luyện.<br>CLO 3<br>+Nắm được Phương pháp huấn luyện trong bóng chuyền.<br>CLO 4<br>+ Nắm được phương pháp nội dung sử dụng trong giáo án huấn luyện bóng chuyền.<br>+ Xác định những test và phương pháp kiểm tra đánh giá, lấy số liệu nghiên cứu khoa học trong bóng chuyền | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Ghi bài tập...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Trình bày các Phương pháp huấn luyện và huấn luyện chiến thuật thi đấu thường sử dụng trong Bóng chuyền.<br>- Hình thức đánh giá: Chấm điểm. |
| 1,5 buổi/ 3 tiết | <b>Chương 3. (Bài tập và thảo luận)</b><br>3.1. Phương pháp tổ chức TD và thực hành trọng tài.<br>3.1.1. Phương pháp tổ chức                                                                                                                                                                                                                                                                     | CLO 7<br>+Nắm được phương pháp tổ chức thi đấu bóng chuyền<br><br>+Nắm được Phương pháp trọng tài, các kỹ hiệu và điều hành 1 trận đấu.<br>+Thực hành trọng tài điều khiển trận đấu.                                                                                                                                                                                                                     | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP gợi mở-vấn đáp.<br>PP Quan sát sự phạm<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Thăm quan thi                                                                                                                                                                              | Viết bài thu hoạch.                                                                                                                            |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | <p>úcthí đầu</p> <p>3.1.2. Phương pháp trọng tài.</p> <p>3.2. Phương pháp lên lớp của một giờ học chuyên môn.</p> |                       | <p>đầu.</p> <p>- Nội dung thảo luận: Luật và phương pháp trọng tài.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu chuẩn bị câu hỏi</p> <p>...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà thi đấu</p> |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm::** *Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận ≤ 30%; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                                    | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                                                                                         | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                           | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lên lớp đầy đủ</li> <li>- Ý thức, tự giác, tích cực trong học tập.</li> </ul> | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | Biên soạn giáo án                                                                                                      | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (Bài tập cá nhân, Lý thuyết trắc nghiệm luận | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | Kỹ năng huấn luyện.                                                                                                    | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|----------------|-------|
|                                        | BC)        |          |                                |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CĐR của từng học phần đã xây dựng.
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo barem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

### 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

### 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Giáo trình môn bóng chuyền
- Luật thi đấu bóng chuyền
- Tập luyện ngoại khóa

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                           |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------|
|                                                     |       | Xuất sắc                                                    | Khá, giỏi                                                   | Đạt                                                          | Yếu                                                            | Kém                                                   |      |
|                                                     |       | 10 - 8.5                                                    | 8.4 - 7                                                     | 6.9 – 5.0                                                    | 4.9 – 3.0                                                      | 2.9 - 0                                               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                 |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |      |
| CLO 9; 10.<br>Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                       | Tham dự 70-84% buổi học                                     | Tham dự 50-69% buổi học                                      | Tham dự 30-49% buổi học                                        | Tham dự <29% buổi học                                 |      |
| CLO 9; 10.<br>Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Tập luyện bình thường, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Tập luyện Không tích cực Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Lười tập luyện, không tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                    |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |      |

|                                                |     |                         |                              |                                    |                       |                         |  |
|------------------------------------------------|-----|-------------------------|------------------------------|------------------------------------|-----------------------|-------------------------|--|
| <b>CLO4.</b><br>Soạn giáo án huấn luyện một kỹ | 30% | - Đúng mẫu và nội dung. | Đúng mẫu , nội dung chưa đầy | - không đúng mẫu - Nội dung sơ sài | - Thực hiện sơ sài và | Không soạn được giáo án |  |
|------------------------------------------------|-----|-------------------------|------------------------------|------------------------------------|-----------------------|-------------------------|--|

|                                                             |                                                                      |                                                                                         |                                                                                           |                                                                                    |                                     |                      |  |
|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------|--|
| thuật ứng dụng trong bóng chuyền                            |                                                                      | - Nội dung chi tiết cô đọng, đầy đủ.<br>- sử dụng hợp lý các phương pháp                | đủ<br>- Còn thiếu nội dung giảng dạy, chưa chi tiết.<br>- Thiếu phương pháp               | - phương pháp sử dụng chưa đúng                                                    | còn sai lệch.                       |                      |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                     |                                                                      |                                                                                         |                                                                                           |                                                                                    |                                     |                      |  |
| <b>CLO5;6;7; 8.</b> Kỹ năng huấn luyện chuyên bóng ứng dụng | Thị phạm, phân tích, giảng giải và phương pháp tổ chức tập luyện tốt | +Thị phạm tốt<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện bình thường | + Thị phạm bình thường<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện kém  | + Thị bình thường<br>+ Không phân tích, giảng giải được<br>+ Tổ chức tập luyện kém | - Thực hiện sơ sài và còn sai lệch. | Không thực hiện được |  |
| <b>CLO5;6;7; 8.</b> Kỹ năng huấn luyện đội bóng ứng dụng    | Thị phạm, phân tích, giảng giải và phương pháp tổ chức tập luyện tốt | +Thị phạm tốt<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện bình thường | + Thị phạm bình thường<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức huấn luyện kém | + Thị bình thường<br>+ Không phân tích, giảng giải được<br>+ Tổ chức tập luyện kém | - Thực hiện sơ sài và còn sai lệch. | Không thực hiện được |  |
| <b>CLO5;6;7; 8.</b> Kỹ năng                                 | Thị phạm, phân tích, giảng giải và phương pháp tổ chức tập luyện tốt | +Thị phạm tốt<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức tập luyện bình thường | + Thị phạm bình thường<br>+ Phân tích, giảng giải bình thường<br>+ Tổ chức huấn luyện kém | + Thị bình thường<br>+ Không phân tích, giảng giải được<br>+ Tổ chức tập luyện kém | - Thực hiện sơ sài và còn sai lệch. | Không thực hiện được |  |

|                             |                                                            |                                                              |                                                 |                                                    |                     |      |  |
|-----------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------|------|--|
| huấn luyện đáp bóng rổ dụng | phân tích, giảng giải và phương pháp tổ chức tập luyện tốt | tích, giảng giải bình thường + Tổ chức tập luyện bình thường | giảng giải bình thường + Tổ chức huấn luyện kém | phân tích, giảng giải được + Tổ chức tập luyện kém | sai và còn sai lầm. | được |  |
|-----------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------|------|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng                | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hiểu căn kẽ                                                                                                                                                                                                                                                                  | Hiểu sơ bộ                                                                                                                                                                                                                                                                         | Biết sơ sai                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mới bắt đầu                | Điểm |
|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------|
|                               | 10 – 8.5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8.4 – 7.0                                                                                                                                                                                                                                                                    | 6.9 – 5.0                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4.9 – 3.0                                                                                                                                                                                                                                                                             | 2.9 - 0                    |      |
| <b>CLO1;2;3;4<br/>5;6;7;8</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt cách lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các kỹ thuật ứng dụng trong bóng chuyền</li> <li>- Xây dựng tốt Giáo án lên lớp</li> <li>- Thực tập huấn luyện hợp lý về thời gian và nội dung</li> <li>- Xác định những test và phương pháp kiểm tra đánh giá, lấy số liệu nghiên cứu khoa học trong bóng chuyền</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu cách lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các kỹ thuật ứng dụng trong bóng chuyền</li> <li>- Xây dựng Giáo án lên lớp đúng nhưng chưa đầy đủ.</li> <li>- Xác định những test và phương pháp kiểm tra đánh giá, lấy số</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các kỹ thuật ứng dụng thi đấu trong bóng chuyền</li> <li>- còn thiếu và chưa đúng.</li> <li>- Xây dựng Giáo án lên lớp chưa đầy đủ.</li> <li>- chưa biết xác định những test và phương pháp</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Không biết lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các kỹ, chiến thuật thi đấu trong bóng chuyền</li> <li>-Không xây dựng Giáo án lên lớp</li> <li>-không biết xác định những test và phương pháp kiểm tra đánh giá, lấy số liệu nghiên</li> </ul> | Không đáp ứng được yêu cầu |      |

|  |  |                                                                                 |                                                                                                    |                                            |  |  |
|--|--|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|--|
|  |  | liệu<br>nghiên<br>cứu khoa<br>học trong<br>bóng<br>chuyên<br>còn chưa<br>đầy đủ | kiểm tra<br>đánh<br>giá, lấy<br>số liệu<br>nghiên<br>cứu<br>khoa<br>học<br>trong<br>bóng<br>chuyên | cứu<br>khoa học<br>trong<br>bóng<br>chuyên |  |  |
|--|--|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                             | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                         |                 |                                                  |                                               |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx<br>A.G , Dịch: Đinh<br>Lâm, Xuân Ngà,<br>Hữu Hùng, Nghiêm<br>Thúc | 1997            | <i>Bóng chuyên</i>                               | Nxb TDTT, Hà Nội                              |
| 2                                 | Đinh Văn Lâm                                                                            | 2006            | Giáo trình Bóng<br>chuyên                        | NXB TDTT                                      |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                         |                 |                                                  |                                               |
| 3                                 |                                                                                         | 2020            | Luật Bóng chuyên<br>trong nhà và bãi<br>biển     | NXB TDTT                                      |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                                            | 2001            | Hướng dẫn tập<br>luyện và thi đấu<br>Bóng chuyên | NXB TDTT                                      |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng chuyên thể<br>giới | FIVB.com       | 23/3/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng chuyên<br>Việt Nam | vfv.org.vn     | 23/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập...
- Các phương tiện khác: phương tiện kỹ thuật số...

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC007H                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng chuyền 7                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of Volleyball 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Lý thuyết                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Bài tập / Thảo luận                                            | 03 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                      | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Tự học                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS. Nguyễn Ngọc Sự. Email: ngocsu1974@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                           | TS. Phạm Thế Vượng. Email: phamthevuongbc@gmail.com<br>TS. Nguyễn Văn Phong. Email: nguyenvanphongbc@gmail.com<br>TS. Tô Xuân Thục. Email: tothuc1974@gmail.com<br>TS. Lê Trí Trường. Email: letritruongbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Tấn Tuấn. Email: nguyentattuanbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. Email: ngocanhbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền. Email: hienkhaothi@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                    | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                           | Sinh viên đã hoàn thành học phần 6 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần học trước:                                            | Sinh viên đã hoàn thành học phần 6 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Kết thúc năm học thứ 3 sinh viên đã được trang bị các bước xây dựng chương trình huấn luyện bóng chuyền cho một đối tượng cụ thể và thực tập các giáo án lên lớp. Sang học phần 7 sinh viên tiếp tục xây dựng và thực tập các giờ huấn luyện chiến thuật trong bóng chuyền.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

- Kiến thức:
- + Xây dựng được giáo án huấn luyện các chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền
- + Chủ động tư duy tốt các kỹ thuật và biến dạng của nó.



- + Hình thành tốt các tư duy chiến thuật trong tập luyện.
- + Thực hiện thuần thục các bước chuẩn bị giáo án lên lớp.
- Kỹ năng:
- + Thực hiện tốt phương pháp huấn luyện chiến thuật ứng dụng trong bóng chuyền
- + Thực hiện thuần thục các kỹ thuật và biến dạng trong bóng chuyền.
- + Thực hiện tốt các chiến thuật ứng dụng nâng cao trong bóng chuyền.
- + Thi đấu được với các đối tượng trình độ khác nhau.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Tự giác tích cực trong học tập.
- + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP        | Nội dung CĐR HP                                                          | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|               | <b>Kiến thức</b>                                                         |                             |
| <b>CLO 1</b>  | Xây dựng được giáo án huấn luyện các kỹ thuật nâng cao trong bóng chuyền | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 2</b>  | Hình thành tốt các tư duy chiến thuật trong tập luyện.                   | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 3</b>  | Thực hiện thuần thục được các bước chuẩn bị giáo án lên lớp              | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 4</b>  | Chủ động tư duy tốt các kỹ thuật và biến dạng của nó.                    | <b>T</b>                    |
|               | <b>Kỹ năng</b>                                                           |                             |
| <b>CLO 5</b>  | Thực hiện tốt huấn luyện chiến thuật ứng dụng trong bóng chuyền.         | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 6</b>  | Thực hiện thuần thục các kỹ thuật và biến dạng của bóng chuyền.          | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 7</b>  | Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền.          | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 8</b>  | Thi đấu được với các đối khác nhau.                                      | <b>T</b>                    |
|               | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>                                    |                             |
| <b>CLO 9</b>  | Tự giác tích cực trong học tập                                           | <b>U</b>                    |
| <b>CLO 10</b> | Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học                      | <b>U</b>                    |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 2 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 3 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 4 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 5 | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |

|        |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO 6  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 7  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 8  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 9  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO 10 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp huấn luyện

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30 buổi/60 tiết  | <b>Chương 7. (Các phương pháp Huấn luyện chiến thuật cơ bản)</b><br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Tập luyện các kỹ thuật nâng cao và biến dạng của nó.<br>1.2. Tập luyện các chiến thuật tấn công nâng cao.<br>1.2.1. Tập luyện chiến thuật tấn công hàng sau.<br>1.2.2. Tập luyện chiến thuật tấn công lao dài, len.<br>1.3. Tập luyện chiến thuật phòng thủ.<br>1.3.1. Tập luyện chiến thuật phòng thủ 3 chắn, số 6 cơ động.<br>1.3.2. Tập luyện chiến thuật phòng thủ 1 chắn số 6 cơ động.<br>1.4. Thực tập giáo án huấn luyện các chiến thuật ứng dụng.<br>1.5. Thi đấu ứng dụng.<br>1.6. Thực tập trọng tài. | CLO1<br>+Nắm chắc các kỹ chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền<br>+Xây dựng được chương trình huấn luyện<br>CLO 5<br>+ Nắm được các chiến thuật cơ bản trong phòng thủ và tấn công.<br>+ Thực tập tốt huấn luyện chiến thuật đơn giản.<br>CLO 6<br>Thực hiện thuần thực các kỹ thuật và biến dạng của bóng chuyền.<br>CLO 7<br>Thực hiện tốt các miếng chiến thuật nâng cao trong bóng chuyền<br>CLO 8<br>Thi đấu được với các đối khác nhau.<br>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:<br>CLO 9<br>Tự giác tích cực trong học tập.<br>CLO 10 | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>- - Giảng đường Sân tập bóng chuyền... | - Đánh giá về kỹ năng:<br>+ Kỹ năng huấn luyện chiến thuật tấn công.<br>+ Kỹ năng huấn luyện chiến thuật phòng thủ<br>+ Kỹ năng huấn luyện thể lực chuyên môn.<br>- Hình thức đánh giá: Kỹ năng huấn luyện:<br>+ Tác phong<br>+ Lời nói<br>+ Thị phạm<br>+ Tổ chức.<br>Giám định cho điểm (barem bộ môn đã xây dựng). |

| Buổi học/số tiết    | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                   |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.<br>+ Biết cách chỉ đạo thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                |
| 6 buổi/<br>12 tiết  | <b>Chương 2. ( Lý thuyết)</b><br>2.1. Xây dựng điều lệ giải thi đấu bóng chuyền.<br>2.2. Phương pháp xây dựng giáo án lên lớp cho các đối tượng khác nhau.<br>2.3. Xây dựng nội dung và phương pháp sử dụng trong giáo án lên lớp.<br>2.3.1. Xác định nội dung huấn luyện chiến thuật tấn công.<br>2.3.2. Xác định nội dung huấn luyện chiến thuật phòng thủ.<br>2.3.3. Xác định nội dung huấn luyện chiến thuật nâng cao.<br>2.4. Phương pháp tổ chức và thi đấu trọng tài | CLO 1<br>+ Nắm được Phương pháp xây dựng chương trình huấn luyện chiến thuật bóng chuyền.<br>+ Nắm được phương pháp nội dung sử dụng trong giáo án huấn luyện chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền.<br>+ nắm được các phương pháp huấn luyện huấn luyện tâm lý Bóng chuyền<br>CLO 2<br>Hình thành tốt các tư duy chiến thuật trong tập luyện.<br>CLO 3<br>Thực hiện thuần thực được các bước chuẩn bị giáo án lên lớp | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức chuẩn luyện:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Ghi bài tập...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Trình bày các Phương pháp huấn luyện và huấn luyện chiến thuật thi đấu thường sử dụng trong Bóng chuyền.<br>- Hình thức đánh giá: Chấm điểm. |
| 1,5 buổi/<br>3 tiết | <b>Chương 3. (Bài tập và thảo luận)</b><br>3.1. Xử lý các tình huống trước thi đấu, trong thi đấu và sau thi đấu.<br>3.2. Phương pháp tổ chức TĐ và thực hành trọng tài.<br>3.2.1. Phương pháp tổ chức thi đấu<br>3.2.2. Phương pháp trọng tài.                                                                                                                                                                                                                             | CLO 4<br>+ Nắm được những tình huống trong thi đấu bóng chuyền<br>+ Nắm được Phương pháp trọng tài, các ký hiệu và điều hành 1 trận đấu.<br>CLO 1<br>Xây dựng được chương trình huấn luyện bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP gợi mở-vấn đáp.<br>PP Quan sát sự phạm<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Thăm quan thi đấu.<br>- Nội dung thảo luận: Luật và                                                                                                                                      | Viết bài thu hoạch.                                                                                                                            |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                | Bài đánh giá |
|------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | 3.3. Phương pháp lên lớp của một giờ học chuyên môn. | cho một đối tượng cụ thể.<br>+ xác định hướng nghiên cứu kh.<br>+Xác định tên nghiên cứu<br>+ Lập đề cương nghiên cứu<br>+ các bước làm một bài báo khoa học. | phương pháp trọng tài.<br>- hỏi thảo luận<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Nhà thi đấu |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm::** *Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi =  $100\% - \text{Trọng số bộ phận}$ )

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                                        | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                               | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | - Lên lớp đầy đủ<br>- Ý thức, tự giác, tích cực trong học tập. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | Biên soạn giáo án                                              | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Bài tập cá nhân, Lý thuyết trắc nghiệm luận BC) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | Kỹ năng huấn luyện.                                            | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                   |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CDR của từng học phần đã xây dựng.
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo barem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

## 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

## 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

## 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Giáo trình môn bóng chuyền
- Luật thi đấu bóng chuyền
- Tập luyện ngoại khóa

# 9. Rubric kiểm tra đánh giá

## 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                         | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                                                  |                                                                            |                                                                     |                                                                |                                                       | Điểm |
|--------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------|
|                                                  |       | Xuất sắc                                                                                           | Khá, giỏi                                                                  | Đạt                                                                 | Yếu                                                            | Kém                                                   |      |
|                                                  |       | 10 - 8.5                                                                                           | 8.4 - 7                                                                    | 6.9 – 5.0                                                           | 4.9 – 3.0                                                      | 2.9 - 0                                               |      |
| Đánh giá chuyên cần                              |       |                                                                                                    |                                                                            |                                                                     |                                                                |                                                       |      |
| CLO9;10<br>Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                                                              | Tham dự 70-84% buổi học                                                    | Tham dự 50-69% buổi học                                             | Tham dự 30-49% buổi học                                        | Tham dự <29% buổi học                                 |      |
| CLO9;10<br>Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                        | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                | Tập luyện bình thường, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần        | Tập luyện Không tích cực Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Lười tập luyện, không tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                 |       |                                                                                                    |                                                                            |                                                                     |                                                                |                                                       |      |
| CLO1. Soạn giáo án chiến thuật cơ bản            | 30%   | - Đúng mẫu và nội dung.<br>-Nội dung chi tiết cô đọng, đầy đủ.<br>- sử dụng hợp lý các phương pháp | Đúng mẫu, nội dung chưa đầy đủ<br>- Còn thiếu nội dung giảng dạy, chưa chi | - không đúng mẫu<br>- Nội dung sơ sài<br>- phương pháp sử dụng chưa | - Thực hiện sơ sài và còn sai nhiều.                           | Không soạn được giáo án                               |      |

|                                                                                                        |     |                                                                                        |                                                                                                                       |                                                                                                                               |                                                                                                                  |                               |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--|
|                                                                                                        |     |                                                                                        | tiết.<br>- Thiếu<br>phương<br>pháp                                                                                    | đúng                                                                                                                          |                                                                                                                  |                               |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                |     |                                                                                        |                                                                                                                       |                                                                                                                               |                                                                                                                  |                               |  |
| <b>CLO5;6;7;8.</b><br>Kỹ năng<br>huấn luyện<br>chiến thuật<br>tấn công cơ<br>bản trong<br>bóng chuyền  | 35% | Thị phạm,<br>phân tích,<br>giảng giải<br>và phương<br>pháp tổ<br>chức tập<br>luyện tốt | +Thị<br>phạm tốt<br>+ Phân<br>tích,<br>giảng<br>giải<br>bình<br>thường<br>+ Tổ<br>chức tập<br>luyện<br>bình<br>thường | + Thị<br>phạm<br>bình<br>thường<br>+ Phân<br>tích,<br>giảng<br>giải<br>bình<br>thường<br>+ Tổ<br>chức tập<br>luyện<br>kém     | + Thị<br>bình<br>thường<br>+ Không<br>phân<br>tích,<br>giảng<br>giải<br>được<br>+ Tổ<br>chức tập<br>luyện<br>kém | Không<br>thực<br>hiện<br>được |  |
| <b>CLO5;6;7;8.</b><br>Kỹ năng<br>huấn luyện<br>chiến thuật<br>phòng thủ cơ<br>bản trong<br>bóng chuyền | 35% | Thị phạm,<br>phân tích,<br>giảng giải<br>và phương<br>pháp tổ<br>chức tập<br>luyện tốt | +Thị<br>phạm tốt<br>+ Phân<br>tích,<br>giảng<br>giải bình<br>thường<br>+ Tổ<br>chức tập<br>luyện<br>bình<br>thường    | + Thị<br>phạm<br>bình<br>thường<br>+ Phân<br>tích,<br>giảng<br>giải<br>bình<br>thường<br>+ Tổ<br>chức<br>huấn<br>luyện<br>kém | + Thị<br>bình<br>thường<br>+ Không<br>phân<br>tích,<br>giảng<br>giải<br>được<br>+ Tổ<br>chức tập<br>luyện<br>kém | Không<br>thực<br>hiện<br>được |  |

**9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất<br>lượng              | Hiểu sâu                                                                                                        | Hiểu cận<br>kế                                                                               | Hiểu sơ<br>bộ                                                                                        | Biết sơ<br>sài                                                                                         | Mới bắt<br>đầu                      | Điểm |
|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------|
|                                | 10 – 8.5                                                                                                        | 8.4 – 7.0                                                                                    | 6.9 – 5.0                                                                                            | 4.9 – 3.0                                                                                              | 2.9 - 0                             |      |
| <b>CLO1;2;3;4<br/>5;6;7;8.</b> | - Thực<br>hiện tốt<br>cách lập<br>kế hoạch<br>huấn<br>luyện,<br>thực hành<br>các chiến<br>thuật cơ<br>bản trong | -<br>Hiểu cách<br>lập kế<br>hoạch<br>huấn<br>luyện,<br>thực<br>hành các<br>chiến<br>thuật cơ | - Lập kế<br>hoạch<br>huấn<br>luyện,<br>thực<br>hành các<br>chiến<br>thuật cơ<br>bản trong<br>thi đấu | -Không<br>Lập kế<br>hoạch<br>huấn<br>luyện,<br>thực<br>hành các<br>kỹ, chiến<br>thuật thi<br>đấu trong | Không<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu |      |

|  |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                            |                                                                                                |  |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  | thi đấu trong bóng chuyền<br>- Xây dựng tốt Giáo án lên lớp<br>- Thực tập huấn luyện hợp lý về thời gian và nội dung<br>- Luyện tập trọng tài bóng chuyền + thực hiện tốt các ký hiệu của trọng tài | bản trong thi đấu trong bóng chuyền<br>- Xây dựng Giáo án lên lớp đúng nhưng chưa đầy đủ.<br>- Thực hiện các ký hiệu trọng tài đúng nhưng chưa đẹp. | trong bóng chuyền còn thiếu và chưa đúng.<br>- Xây dựng Giáo án lên lớp chưa đầy đủ.<br>- Thực hiện các ký hiệu trọng tài còn chậm và sai. | bóng chuyền<br>-Không xây dựng Giáo án lên lớp<br>- Thực hiện các ký hiệu trọng tài sai nhiều. |  |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                            |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx A.G, Dịch: Đinh Lãm, Xuân Ngà, Hữu Hùng, Nghiêm Thúc | 1997         | <i>Bóng chuyền</i>                         | Nxb TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đinh Văn Lãm                                                               | 2006         | Giáo trình Bóng chuyền                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                            |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                                                            | 2020         | Luật Bóng chuyền trong nhà và bãi biển     | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                               | 2001         | Hướng dẫn tập luyện và thi đấu Bóng chuyền | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng chuyền thế giới | FIVB.com       | 23/3/2024     |

|          |                                |            |           |
|----------|--------------------------------|------------|-----------|
| <b>2</b> | Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam | vfv.org.vn | 23/3/2024 |
|----------|--------------------------------|------------|-----------|

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập...
- Các phương tiện khác: phương tiện kỹ thuật số...
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC008H                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng chuyền 8                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of Volleyball 8                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                          | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                        | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập / Thảo luận                                            | 03 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Thực hành                                                      | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Tự học                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                     | ThS. Nguyễn Ngọc Sự. Email: <a href="mailto:ngocsu1974@gmail.com">ngocsu1974@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                           | TS. Phạm Thế Vượng. Email: <a href="mailto:phamthevuongbc@gmail.com">phamthevuongbc@gmail.com</a><br>TS. Nguyễn Văn Phong. Email: <a href="mailto:nguyenvanphongbc@gmail.com">nguyenvanphongbc@gmail.com</a><br>TS. Tô Xuân Thục. Email: <a href="mailto:tothuc1974@gmail.com">tothuc1974@gmail.com</a><br>TS. Lê Trí Trường. Email: <a href="mailto:letritruongbc@gmail.com">letritruongbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Tấn Tuấn. Email: <a href="mailto:nguyentattuanbc@gmail.com">nguyentattuanbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. Email: <a href="mailto:ngocanhbc@gmail.com">ngocanhbc@gmail.com</a><br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền. Email: <a href="mailto:hienkhaothi@gmail.com">hienkhaothi@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                    | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                           | Sinh viên đã hoàn thành học phần 7 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần học trước:                                            | Sinh viên đã hoàn thành học phần 7 của chương trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần song hành:                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần 8 sinh viên tiếp tục xây dựng và thực tập các giờ huấn luyện chiến thuật nâng cao và phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp đánh giá trình độ tập luyện bóng chuyền.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

- Kiến thức:
  - + Thực hiện tốt kỹ năng chỉ đạo trận đấu bóng chuyên.
  - + Áp dụng được các phương pháp khoa học công nghệ trong huấn luyện
  - + Nắm được các phương pháp đánh giá trình độ tập luyện bóng chuyên
  - + Xây dựng được kế hoạch tập luyện bóng chuyên cho các đối tượng.
  - + Xây dựng thuần thực giáo án huấn luyện bóng chuyên cho các đối tượng khác nhau.
- Kỹ năng:
  - + Xử dụng tốt các công nghệ khoa học trong huấn luyện.
  - + Thực hiện thuần thực các phương pháp huấn luyện bóng chuyên cho các đối tượng khác nhau.
  - + Thực hiện thuần thực các chiến thuật ứng dụng nâng cao trong bóng chuyên.
  - + Thi đấu được với các đối tượng trình độ khác nhau.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
  - + Tự giác tích cực trong học tập.
  - + Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                   | <b>Mức độ huấn luyện (I, T, U)</b> |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|               | <b>Kiến thức</b>                                                                         |                                    |
| <b>CLO 1</b>  | Thực hiện tốt kỹ năng chỉ đạo trận đấu bóng chuyên.                                      | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 2</b>  | Áp dụng được các phương pháp khoa học công nghệ trong huấn luyện                         | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 3</b>  | Nắm được các phương pháp đánh giá trình độ tập luyện bóng chuyên                         | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 4</b>  | Xây dựng được kế hoạch tập luyện bóng chuyên cho các đối tượng.                          | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 5</b>  | Xây dựng thuần thực giáo án huấn luyện bóng chuyên cho các đối tượng khác nhau.          | <b>U</b>                           |
|               | <b>Kỹ năng</b>                                                                           |                                    |
| <b>CLO 6</b>  | Xử dụng tốt các công nghệ khoa học trong huấn luyện.                                     | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 7</b>  | Thực hiện thuần thực các phương pháp huấn luyện bóng chuyên cho các đối tượng khác nhau. | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 8</b>  | Thực hiện thuần thực các chiến thuật ứng dụng nâng cao trong bóng chuyên.                | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 9</b>  | Thi đấu được với các đối khác nhau.                                                      | <b>U</b>                           |
|               | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>                                                    |                                    |
| <b>CLO 10</b> | Tự giác tích cực trong học tập                                                           | <b>U</b>                           |
| <b>CLO 11</b> | Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học                                      | <b>U</b>                           |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |
|------------|-----------------------------------------------------|
|------------|-----------------------------------------------------|

|        | PLO1 | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
|--------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
| CLO 1  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 2  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 3  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 4  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 5  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 6  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 7  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 8  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 9  | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 10 | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| CLO 11 | 1    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp huấn luyện

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                     |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30 buổi/60 tiết  | <b>Chương 8. (Các phương pháp Huấn luyện và nghiên cứu khoa học)</b><br><b>Nội dung:</b><br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Tập chie đạo trận đấu (Huấn luyện viên)<br>1.2. Chỉ đạo tập luyện các kỹ thuật nâng cao và biến dạng của | CLO 2; CLO 6<br>- Xử dụng tốt các công nghệ khoa học trong huấn luyện.<br>CLO 7<br>Thực hiện thuần thục các phương pháp huấn luyện bóng chuyên cho các đối tượng khác nhau.<br>CLO 8<br>+ Nắm được các chiến thuật nâng cao trong phòng thủ và tấn công.<br>+ Biết cách đánh giá trình độ tập luyện, lập barem chấm điểm cho chiến thuật.<br>CLO 9<br>Thi đấu ứng dụng<br>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:<br>CLO 10<br>Tự giác tích cực trong học tập.<br>CLO 11<br>Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.<br>CLO 1<br>Biết cách chỉ đạo thi đấu | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện | - Đánh giá về kỹ năng:<br>+ Kỹ năng huấn luyện chiến thuật tấn công .<br>+ Kỹ năng huấn luyện chiến thuật phòng thủ<br>+ Kỹ năng huấn luyện thể lực chuyên môn.<br>- Hình thức đánh giá: Kỹ năng |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                      |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>nó.</p> <p>1.3. Chỉ đạo tập luyện các chiến thuật tấn công nâng cao.</p> <p>1.3.1. Tập luyện chiến thuật nhảy chuyền hai.</p> <p>1.3.2. Tập luyện chiến thuật tấn công một chân sau đầu.</p> <p>1.4. Chỉ đạo tập luyện chiến thuật phòng thủ.</p> <p>1.4.1. Tập luyện chiến thuật phòng thủ 3 chắn, số 6 cơ động.</p> <p>1.4.2. Tập luyện chiến thuật phòng thủ 1 chắn số 6 cơ động.</p> <p>1.5. Thực tập chỉ đạo trận</p> |                       | <p><b>Địa điểm học:</b> - -<br/>Giảng đường Sân tập bóng chuyền...</p> | <p>huấn luyện:<br/>+ Tác phong<br/>+ Lời nói<br/>+ Thự phạm<br/>+ Tổ chức.<br/>Giám định cho điểm (barem bộ môn đã xây dựng).</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                   |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | đầu.<br>1.5. Thi đấu ứng dụng.<br>1.6. Thực tập trọng tài.                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                |
| 6 buổi/ 12 tiết  | <b>Chương 2. ( Lý thuyết)</b><br>2.1. Phương pháp nghiên cứu khoa học về lĩnh vực chuyên môn.<br>2.2. Phương pháp đánh giá trình độ tập luyện của VĐV bóng chuyền.<br>2.3. Huấn luyện tâm lý cho VĐV bóng chuyền<br>2.3.1. Xác định nội dung huấn luyện tâm lý.<br>2.3.2. Xác định nội dung huấn luyện thể lực. | CLO 4<br>+ Nắm được Phương pháp xây dựng chương trình huấn luyện chiến thuật bóng chuyền.<br>+ Nắm được phương pháp nội dung sử dụng trong giáo án huấn luyện chiến thuật cơ bản trong bóng chuyền.<br>CLO 1<br>Nắm được Cách Lựa chọn VĐV từng vị trí thi đấu và chỉ đạo trận đấu.<br>CLO 5<br>Xây dựng thuần thực giáo án huấn luyện bóng chuyền cho các đối tượng khác nhau.<br>CLO 3<br>Nắm được các phương pháp đánh giá trình độ tập luyện bóng chuyền | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp.<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Ghi bài tập...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học về môn bóng chuyền<br>- Hình thức đánh giá: Chấm điểm. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá        |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|                  | 2.3.3. Xác định nội dung huấn luyện chiến thuật nâng cao.<br>2.4. Phương pháp chỉ đạo trận đấu.<br>2.5. Phương pháp tổ chức và thi đấu trọng tài                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                     |
| 1,5 buổi/ 3 tiết | <b>Chương 3. (Bài tập và thảo luận)</b><br>3.1. Phương pháp NCKH<br>3.2. Phương pháp và phương tiện đánh giá trình độ tập luyện<br>3.2.1. Huấn luyện tâm lý cho VĐV bóng chuyền. | CLO 1<br>+Nắm được những tình huống trong thi đấu bóng chuyền<br>+Nắm được Phương pháp trọng tài, các ký hiệu và điều hành 1 trận đấu.<br>+ Sắp xếp đội hình thi đấu, chỉ đạo VĐV thi đấu...<br>CLO 5<br>Xây dựng được chương trình huấn luyện bóng chuyền cho một đối tượng cụ thể. | <b>Phương pháp huấn luyện:</b><br>PP gợi mở-vấn đáp.<br>PP Quan sát sự phạm<br><b>Hình thức tổ chức huấn luyện:</b><br>- Thăm quan thi đấu.<br>- Nội dung thảo luận: Luật và phương pháp trọng tài.<br>- hỏi thảo luận<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu chuẩn bị câu hỏi...<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà thi đấu | Viết bài thu hoạch. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm:: *Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                                        | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                               | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | - Lên lớp đầy đủ<br>- Ý thức, tự giác, tích cực trong học tập. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | Xây dựng đề cương khoa học về phương pháp huấn luyện           | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Bài tập cá nhân, Lý thuyết trắc nghiệm luật BC) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                      | Kỹ năng huấn luyện.                                            | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                   |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CDR của từng học phần đã xây dựng.
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo barem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

### 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

### 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Giáo trình môn bóng chuyền
- Luật thi đấu bóng chuyền
- Tập luyện ngoại khóa

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

1.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                        | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                           |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       | Điểm |
|-------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------|
|                                                 |       | Xuất sắc                                                    | Khá, giỏi                                                   | Đạt                                                          | Yếu                                                            | Kém                                                   |      |
|                                                 |       | 10 - 8.5                                                    | 8.4 - 7                                                     | 6.9 – 5.0                                                    | 4.9 – 3.0                                                      | 2.9 - 0                                               |      |
| Đánh giá chuyên cần                             |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |      |
| CLO 10;11 Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                       | Tham dự 70-84% buổi học                                     | Tham dự 50-69% buổi học                                      | Tham dự 30-49% buổi học                                        | Tham dự <29% buổi học                                 |      |
| CLO 10;11 Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Tập luyện bình thường, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Tập luyện Không tích cực Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Lười tập luyện, không tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                |       |                                                             |                                                             |                                                              |                                                                |                                                       |      |

|                                                                     |      |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                        |                                                                                        |                         |  |
|---------------------------------------------------------------------|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--|
| <b>CLO5.</b> Soạn giáo án chiến thuật nâng cao                      | 30 % | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đúng mẫu và nội dung.</li> <li>- Nội dung chi tiết cô đọng, đầy đủ.</li> <li>- sử dụng hợp lý các phương pháp</li> </ul> | <p>Đúng mẫu, nội dung chưa đầy đủ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Còn thiếu nội dung giảng dạy, chưa chi tiết.</li> <li>- Thiếu phương pháp</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- không đúng mẫu</li> <li>- Nội dung sơ sài</li> <li>- phương pháp sử dụng chưa đúng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện sơ sài và còn sai nhiều.</li> </ul> | Không soạn được giáo án |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                             |      |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                        |                                                                                        |                         |  |
| <b>CLO6;7; 8;9</b> Kỹ năng huấn luyện chiến thuật tấn công nâng cao | 35 % | Thị phạm, phân tích, giảng giải và phương pháp tổ chức tập luyện tốt                                                                                              | +Thị phạm tốt + Phân tích, giảng giải bình thường + Tổ chức tập                                                                                                     | + Thị phạm bình thường + Phân tích, giảng giải bình thường                                                                             | + Thị bình thường + Không phân tích, giảng giải được + Tổ chức tập luyện kém           | Không thực hiện được    |  |



|                                                                                       |      |                                                                      |                                                                                   |                                                                                     |                                                                              |                      |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--|
| trong bóng chuyền                                                                     |      |                                                                      | luyện bình thường                                                                 | + Tổ chức tập luyện kém                                                             |                                                                              |                      |  |
| <b>CLO6;7;8;9</b> Kỹ năng huấn luyện chiến thuật phòng thủ nâng cao trong bóng chuyền | 35 % | Thị phạm, phân tích, giảng giải và phương pháp tổ chức tập luyện tốt | +Thị phạm tốt + Phân tích, giảng giải bình thường + Tổ chức tập luyện bình thường | + Thị phạm bình thường + Phân tích, giảng giải bình thường + Tổ chức huấn luyện kém | + Thị bình thường + Không phân tích, giảng giải được + Tổ chức tập luyện kém | Không thực hiện được |  |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng              | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                                                                  | Hiểu cận kề                                                                                                                                                                                                                                            | Hiểu sơ bộ                                                                                                                                                                                                             | Biết sơ sai                                                                                                                                                                                                                                                           | Mới bắt đầu                | Điểm |
|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------|
|                             | 10 – 8.5                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8.4 – 7.0                                                                                                                                                                                                                                              | 6.9 – 5.0                                                                                                                                                                                                              | 4.9 – 3.0                                                                                                                                                                                                                                                             | 2.9 - 0                    |      |
| <b>CLO1;2;3;4;5;6;7;8;9</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt cách lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các chiến thuật nâng cao trong thi đấu trong bóng chuyền</li> <li>- Xây dựng tốt Giáo án lên lớp</li> <li>- Thực tập huấn luyện hợp lý về thời gian và nội dung</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu cách lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các chiến thuật nâng cao trong thi đấu trong bóng chuyền</li> <li>- Xây dựng Giáo án lên lớp đúng nhưng chưa đầy đủ.</li> <li>- Biết cách sắp xếp đội</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các chiến thuật cơ bản trong thi đấu trong bóng chuyền còn thiếu và chưa đúng.</li> <li>- Xây dựng Giáo án lên lớp chưa đầy đủ.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Không Lập kế hoạch huấn luyện, thực hành các kỹ, chiến thuật thi đấu trong bóng chuyền</li> <li>-Không xây dựng Giáo án lên lớp</li> <li>-không biết cách sắp xếp đội hình thi đấu, không chỉ đạo được đội thi đấu</li> </ul> | Không đáp ứng được yêu cầu |      |

|  |                                                                  |                                               |                                                                      |  |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--|--|--|
|  | - Biết cách sắp xếp đội hình thi đấu, chỉ đạo đội thi đấu hợp lý | hình thi đấu, chỉ đạo đội thi đấu chưa hợp lý | -chưa biết cách sắp xếp đội hình thi đấu, chỉ đạo đội thi đấu hợp lý |  |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx A.G , Dịch: Đinh Lâm, Xuân Ngà, Hữu Hùng, Nghiêm Thúc | 1997         | <i>Bóng chuyền</i>                         | Nxb TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đinh Văn Lâm                                                                | 2006         | Giáo trình Bóng chuyền                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                                                             | 2020         | Luật Bóng chuyền trong nhà và bãi biển     | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                                | 2001         | Hướng dẫn tập luyện và thi đấu Bóng chuyền | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng chuyền thế giới | FIVB.com       | 23/3/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng chuyền Việt Nam | vfv.org.vn     | 23/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu
- Phương tiện phục vụ huấn luyện:Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập...
- Các phương tiện khác:phương tiện kỹ thuật số...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                                |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1BD001H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng đá I.                                                                                           |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and coaching methods in football 1                                                                                                                   |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                             |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                                                                                    |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                        |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | tiết                                                                                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                              | 60 tiết                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                                                                                        |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email: ducanhvff@gmail.com                                                                                                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email: nguyensontdt1@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email: vungoctuan@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email: nguyenthanhhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bộ môn: Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                        |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Không có                                                                                                                                                                       |
| Học phần học trước:                                                                                    | Không có                                                                                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                    | Không có                                                                                                                                                                       |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về lịch sử, nguồn gốc, nguyên tắc cơ bản và kỹ thuật cơ bản của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cơ bản môn Bóng đá. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng thi đấu cơ bản.

### 3 Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                      | TĐNL |
|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Sinh viên nắm được lịch sử và quá trình phát triển môn bóng đá.<br>Hiểu được nguyên lý chung và kỹ thuật cơ bản, chiến thuật, phương pháp tổ chức huấn luyện và thi đấu | 1    |

|    |                                                                                                                                                               |   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | <b>Kĩ năng</b> : Sinh viên thực hiện được các kỹ thuật cơ bản, có khả năng thực hiện chính xác, đẹp.                                                          | 2 |
| G3 | <b>Thái độ</b> : Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực, vận dụng có hiệu quả kiến thức đã học. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Trình bày được Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng đá.                                                    | I                        |
|      | Phân tích được kĩ thuật cơ bản, cần tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kĩ thuật có hiệu quả | I                        |
| CLO2 | Vận dụng được các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật                                                  | T                        |
| CLO3 | Thực hiện tốt kĩ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                                                            | T                        |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                               | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

|       | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|---------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                     |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2 |                                       | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3 |                                       |       |       |       | 3     |       |       |       |       |       |
| CLO 4 |                                       |       |       |       |       |       |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                  |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/5              | <b>Lý thuyết:</b> Lý luận cơ sở về môn Bóng đá<br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Lịch sử phát triển môn bóng đá thế giới | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>1.2. Lịch sử phát triển môn bóng đá Việt Nam</p> <p>1.3. Ý nghĩa của môn bóng đá trong giáo dục thể chất và thể thao</p>                                                                                                                      |                       | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu lịch sử bóng đá thế giới qua các thời kỳ</p>                                                                                                          | <p>trước lớp.</p> <p>1.Trình bày nguồn gốc và lịch sử phát triển môn Bóng đá.</p> <p>2. Ý nghĩa của môn bóng đá trong giáo dục thể chất và thể thao</p> |
| 5/10             | <p><b>Luật bóng đá</b></p> <p>Sân bãi, dụng cụ và trang phục</p> <p>Số lượng cầu thủ và vị trí</p> <p>Thời gian thi đấu</p> <p>Các lỗi cơ bản và cách xử phạt</p> <p>Luật việt vị</p> <p>Các tình huống cố định</p> <p>Vai trò của trọng tài</p> | CLO1, CLO2            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>PP thuyết trình</li> <li>PP thảo luận trên lớp</li> <li>PP gợi mở - vấn đáp</li> <li>PP hoạt động nhóm</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> </ul> | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>Phân tích được các điều luật cơ bản của môn bóng đá.</p>                                                                  |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                    |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                     |                       | - Tự học do SV tự chọn địa điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                 |
| 13/26            | <b>Thực hành bài 1: Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1.1. Kỹ thuật di chuyển và tư thế chuẩn bị<br>1.2. Kỹ thuật tâng bóng<br>1.3. Kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân và phân tích<br>1.4. Phát triển các tố chất thể lực. | CLO1, CLO2, CLO3      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện tâng bóng 03 lần (Gửi qua gmail)<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT đá bóng bằng lòng bàn chân (trình bày tại lớp) |
| 12/24            | <b>Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1.1. Kỹ thuật dừng bóng bằng gan bàn chân<br>1.2. Kỹ thuật dừng bóng bằng                                                                                                               | CLO1, CLO2, CLO3      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện 3 bài quyền: 1,2,3. (Gửi qua                                                                                                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|                  | lòng bàn chân<br>1.3. Ném biên<br>1.4. Phát triển các tố chất thể lực.<br>1.5. Ôn tập                     |                        | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và phân tích các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.<br>- Thực hành: Thực hiện các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng mu giữa bàn chân vào ô | gmail)                      |
| 5/10             | <b>Bài 4: Thi đấu</b><br>1.1. Thi đấu sân 11 người<br>1.2. Phát triển các tố chất thể lực.<br>1.3. Ôn tập | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các kỹ thuật cơ bản được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ                                                                                                              | 1. Sinh viên thực hiện theo |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          |                       | thuật cơ bản vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b> - Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân vào ô |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ                 | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP I    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                  |                                                                                          |                                                                                                                                          |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm, đúng trang phục và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành



| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Nêu nguồn gốc và lịch sử môn Bóng đá                                    | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thị phạm kỹ thuật không bóng                     | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3: Thực hành kỹ thuật tăng bóng.                                           | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Soạn 1 bài khởi động chuyên môn.                                        | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thị phạm kỹ thuật dùng bóng bằng gan, lòng.      | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

|                                                                                |     |  |  |  |  |  |  |
|--------------------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--|--|--|--|
| Nội dung 3:<br>Phân tích<br>thuyết trình<br>thị phạm kỹ<br>thuật ném<br>biên   | 20% |  |  |  |  |  |  |
| Nội dung 4:<br>Thực hiện<br>đá bóng<br>bằng lòng<br>bàn chân<br>vào cầu<br>môn | 10% |  |  |  |  |  |  |
| <b>Nội dung<br/>5:</b><br>Chạy<br>1500m                                        | 10% |  |  |  |  |  |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>độ<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                      | Hiểu cận kề                                                                       | Hiểu sơ<br>bộ                                                                                   | Biết sơ<br>sài                                           | Mới bắt<br>đầu                                         | Điểm |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------|
|                            | 10 – 8.5                                                                                                      | 8.4 – 7.0                                                                         | 6.9 – 5.0                                                                                       | 4.9 – 3.0                                                | 2.9 - 0                                                |      |
| CLO1                       | Trình bày đầy đủ Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng đá.                                                 | Kể tên và trình bày tương đối đầy đủ                                              | Kể tên và trình được các 5 mốc lịch sử                                                          | Kể tên được 5 mốc lịch sử                                | Mới kể tên 2 mốc lịch sử                               |      |
|                            | Trình bày tốt kỹ thuật cơ bản, cần tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kỹ thuật có hiệu quả | Trình bày được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học      | <i>Mới nêu được các bước kỹ thuật</i>                  |      |
| CLO 2                      | Vận dụng tốt các nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                                                  | Cơ bản vận dụng được các nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật              | Khi vận dụng còn thiếu bước nguyên lý chung, để                                                 | Chưa hiểu rõ cách vận dụng nguyên lý chung, để thực hiện | Không biết cách vận dụng nguyên lý chung, để thực hiện |      |

|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                                          |                                                      |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
|      |                                                                                  |                                                                                       | thực hiện được kỹ thuật                                                            | được kỹ thuật                                            | được kỹ thuật                                        |  |
| CLO3 | Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                              | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                            | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                  | Thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác | Không thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học đúng động tác |  |
| CLO4 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                        | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                    |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                   | 1996         | Giáo trình Bóng đá                         |                                         |
| 2                                 | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (2022), | 2022         | <i>Giáo trình Bóng đá cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                    |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                    |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo         | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn bóng đá thế giới |                |               |
| 2  |                            |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao**

**Ngành: Huấn luyện thể thao**

**Mã ngành: 7810302**

|                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                                                                                                                           |
| <b>1.1 Mã học phần: 1BD002H</b>                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng đá II</b>                                                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and coaching methods in football 2</b>                                                                                                       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                                                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                                                                             | tiết                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanhvff@gmail.com                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:vungoctuan@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Bộ môn Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Học phần 1                                                                                                                                                                |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Học phần 1                                                                                                                                                                |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                                                                                  |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về các thuật ngữ, các phương pháp huấn luyện, nguyên tắc cơ bản và kỹ thuật cơ bản của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cơ bản môn Bóng đá. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng sử dụng kỹ thuật trong thi đấu.

**3. Mục tiêu của học phần**

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                                                                                                                   | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| G1                         | <b>Kiến thức :</b> Nắm được các chiến thuật cơ bản môn bóng đá<br>Hiểu được cách vận dụng cụ thể của từng chiến thuật<br>Thực hiện đúng các chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | 2           |
| G2                         | <b>Kỹ năng:</b> Có khả năng hướng dẫn người khác tập luyện môn bóng đá                                                                                                                                        | 4           |
| G3                         | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các                                                                                                                                          | 3           |

|  |                                                                                         |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực, vận dụng có hiệu quả kiến thức đã học. |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                       | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Trình bày được các chiến thuật cơ bản.<br>Hiểu được các chiến thuật cơ bản được sử dụng ở các tình huống cụ thể | T                        |
| CLO2 | Thực hiện tốt các chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác                             | T                        |
| CLO3 | Hướng dẫn viên môn bóng đá                                                                                      | U                        |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

|       | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|---------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO   | PLO 1                                 | PLO 2 | PLO 3 | PL O4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                     | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2 |                                       |       | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3 |                                       |       |       |       | 3     |       |       |       |       |       |
| CLO 4 |                                       |       |       |       |       |       |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                         |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/15             | <b>Lý thuyết:</b><br><b>Huấn luyện bóng đá</b><br><b>Nội dung:</b><br>Các nguyên tắc HL<br><br>Các phương tiện HL | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1.Trình bày nguồn gốc và |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                   |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>Các phương pháp HL</p> <p>Lập kế hoạch HL</p> <p>Tài liệu HL</p> <p>Nội dung quá trình HL</p> <p>Điều khiển quá trình thi đấu</p>                                                                                                                            |                       | <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p>- <b>Hoạt động tự học:</b> Tìm hiểu lịch sử ra đời của Luật bóng đá qua các thời kỳ</p>                                                                 | <p>lịch sử phát triển môn Bóng đá.</p> <p>2. Hãy nêu các thuật ngữ của tấn, kỹ thuật tay và các kỹ thuật đá.</p> <p>Thảo luận ghép các kỹ thuật tấn + kỹ thuật tay và kỹ thuật chân</p>        |
| 5/10             | <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Bài 1: Củng cố các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b></p> <p>1.1. Kỹ thuật không bóng</p> <p>1.2. Kỹ thuật dâng bóng</p> <p>1.3. Kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân và phân tích</p> <p>1.4. Phát triển các tố chất thể lực.</p> | CLO2, CLO3,           | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân</p> <p>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân</p> <p><b>Yêu cầu sinh</b></p> | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>1. Quay Video Thực hiện dâng bóng 03 lần (Gửi qua gmail)</p> <p>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT đá bóng bằng lòng bàn chân (trình bày tại lớp)</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                       |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                    |                       | <b>viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô quy định                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                    |
| 5/10             | <b>Bài 2: Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>2.1. Kỹ thuật dừng bóng bằng gan bàn chân<br>2.2. Kỹ thuật dừng bóng bằng lòng bàn chân<br>2.3. Ném biên<br>2.4. Phát triển các tố chất thể lực.<br>2.5. Ôn tập | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và phân tích các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.<br>- Thực hành: Thực hiện các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện 3 bài quyền: 1,2,3. (Gửi qua gmail) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                             |                       | <b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật ném biên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                             |
| 10/20            | <b>Bài 3: Học mới kỹ thuật cơ bản</b><br>3.1. Học mới kỹ thuật đá bóng bằng mu trong<br>3.2. Học mới kỹ thuật đánh đầu trán giữa tại chỗ<br>3.2. Học mới kỹ thuật dùng bóng bằng đùi và ngực<br>3.4. Ôn tập | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và phân tích các kỹ thuật dùng bóng, ném biên.<br>- Thực hành: Thực hiện các kỹ thuật dùng bóng, ném biên.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật chạy đà ném biên |                             |
| 5/10             | <b>Bài 4: Thi đấu</b><br>1.1. Thi đấu sân 11 người<br>1.2. Phát triển các tổ chức thể                                                                                                                       | CLO2, CLO3.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1. Sinh viên thực hiện theo |



| Buổi học/số tiết | Nội dung            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá |
|------------------|---------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | lực.<br>1.3. Ôn tập |                       | PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập,<br>...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br>Thuyết trình<br>- Tập nhóm:<br>Ôn luyện các kỹ thuật cơ bản được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật cơ bản vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng mu ngoài bàn chân vào ô |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                     | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần            | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO3, CLO4       | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                        | Mục đích                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                     | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------|-------|
|                                        | hành cá nhân, nhóm ..)            |                                                                                       |                                                    |                      |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP I | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành. | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                   |                                                                                       |                                                    |                      | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 1.1. Rubric đánh giá học phẩm thực hành             |       |                                                  |                                                          |                                                                    |                                                                   |                                              |      |
|-----------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------|
| Tiêu chí                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                                          |                                                                    |                                                                   |                                              | Điểm |
|                                                     |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                | Yếu                                                               | Kém                                          |      |
|                                                     |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                          | 4.9 – 3.0                                                         | 2.9 - 0                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                 |       |                                                  |                                                          |                                                                    |                                                                   |                                              |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                            | Tham dự 30-49% buổi học                                           | Tham dự <29% buổi học                        |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                              | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                             | Không tham gia                               |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                    |       |                                                  |                                                          |                                                                    |                                                                   |                                              |      |
| Nội dung 1: Nêu được các nguyên tắc, phương tiện HL | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng           | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng |      |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ      | 10%   | tất cả các yêu cầu                               |                                                          |                                                                    |                                                                   |                                              |      |

|                                                                                              |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---|
| thuật đánh đầu trán giữa                                                                     |     |                                                           |                                                          | yêu cầu                                                                    | yêu cầu                                                                   | được yêu cầu                                              |   |
| Nội dung 3: Thực hành kỹ thuật tăng bóng bằng đầu.                                           | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>   |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| Nội dung 1: Lập 1 kế hoạch HL kỹ thuật đơn giản.                                             | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1 |
| <b>Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ thuật dẫn bóng bằng gan, lòng bàn chân</b> | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| Nội dung 3: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ thuật ném biên                                | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| Nội dung 4: Thực hiện dừng bóng bằng lòng, gan, bàn chân, đùi và ngực.                       | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| <b>Nội dung 5: Chạy 100m</b>                                                                 | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu  | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sài | Mới bắt đầu | Điểm |
|-------------------|-----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                   | 10 – 8.5  | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
|                   | Trình bày | Kể tên và   | Kể tên và  | Kể tên      | Mới kể      |      |

|       |                                                                                                               |                                                                                       |                                                                                                 |                                                                        |                                                                      |  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--|
| CLO1  | đầy đủ<br>Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng đá.                                                        | trình bày tương đối đầy đủ                                                            | trình được các 5 mốc lịch sử                                                                    | được 5 mốc lịch sử                                                     | tên 2 mốc lịch sử                                                    |  |
|       | Trình bày tốt kỹ thuật cơ bản, cần tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kỹ thuật có hiệu quả | Trình bày được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.     | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học                    | <i>Mới nêu được các bước kỹ thuật</i>                                |  |
| CLO 2 | Vận dụng tốt các nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                                                  | Cơ bản vận dụng được các nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                  | Khi vận dụng còn thiếu bước nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                         | Chưa hiểu rõ cách vận dụng nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật | Không biết cách vận dụng nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật |  |
| CLO3  | Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                                                           | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                            | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                               | Thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác               | Không thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học đúng động tác                 |  |
| CLO4  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                              | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                  | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT | Tên tác giả | Năm | Tên sách, giáo trình, | Nhà xuất bản, tên |
|----|-------------|-----|-----------------------|-------------------|
|----|-------------|-----|-----------------------|-------------------|

|                                   |                            | <b>xuất<br/>bản</b> | <b>tên bài báo, văn bản</b>                           | <b>tạp chí/ nơi ban<br/>hành</b> |
|-----------------------------------|----------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                            |                     |                                                       |                                  |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Thiết Tình          | 2020                | Giáo trình Bóng đá                                    | NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.    |
| <b>2</b>                          | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam | 2022                | <i>Luật thi đấu bóng đá</i>                           | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                            |                     |                                                       |                                  |
| <b>1</b>                          | Lê Quý Phụng               | 2018                | <i>Huấn luyện bóng đá trẻ,</i>                        | NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.    |
| <b>2</b>                          | Phạm Quốc Tuấn             | 2019                | <i>Phương pháp giảng dạy bóng đá trong trường học</i> | NXB Giáo dục Việt Nam            |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  |                           |                       |                      |
| <b>2</b>  |                           |                       |                      |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: : Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BD003H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng đá III                                                                              |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and coaching methods in football 3                                                                                                       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanhvff@gmail.com                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:vungoctuan@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học phần 2                                                                                                                                                                |
| Học phần học trước:                                                                                           | Học phần 1, 2                                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                                                                                                  |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về thuật ngữ và các phương pháp huấn luyện thể lực của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cơ bản môn Bóng đá. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng sử dụng kỹ thuật trong thi đấu.

### 3. Mục tiêu của học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                             | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| G1                         | Trình bày dạy học môn bóng đá                                                           | 2           |
|                            | Trình bày các PPDH môn bóng đá                                                          |             |
| G2                         | Thực hiện tốt các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | 3           |

|    |                                                                                                                                              |   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G3 | Có khả năng hướng dẫn người khác tập luyện môn bóng đá                                                                                       | 4 |
| G4 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực, vận dụng có hiệu quả kiến thức đã học. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                               | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được cách thức dạy học môn bóng đá                                                 | I                        |
| CLO2 | Vận dụng được các PPDH dạy học môn bóng đá                                              | T                        |
| CLO3 | Thực hiện tốt các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | T                        |
| CLO4 | Hướng dẫn người khác tập luyện môn bóng đá                                              | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

|       | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|---------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO   | PLO 1                                 | PLO 2 | PLO 3 | PL O4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                     |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2 |                                       | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3 |                                       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 4 |                                       |       |       |       | 3     |       |       |       |       |       |
| CLO 5 |                                       |       |       |       |       |       |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                           | Bài đánh giá                                                                         |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/15             | Lý thuyết:<br>Huấn luyện thể lực môn bóng đá:<br>Nội dung:<br>Các loại HL TL | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                 |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>Các nguyên tắc HLTL</p> <p>0. Các phương pháp HL</p> <p>1. Phân loại các tổ chất TL</p> <p>2. Các nội dung HLTL</p> <p>3. Nội dung quá trình HL</p>                                                                                                                   |                       | <p>nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường.</p> <p><b>Hoạt động tự học: Tìm hiểu các phương pháp Huấn luyện giai đoạn đầu tiên.</b></p> | <p>của nhóm trước lớp.</p> <p>1. Trình bày nguồn gốc và lịch sử phát triển môn Bóng đá.</p> <p>2. Hãy nêu các thuật ngữ của tấn, kỹ thuật tay và các kỹ thuật đá.</p> <p>Thảo luận ghép các kỹ thuật tấn + kỹ thuật tay và kỹ thuật chân</p> |
| 5/10             | <p><b>Thực hành:</b></p> <p><b>Bài 1: Củng cố các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b></p> <p>1.1. Kỹ thuật tung bóng</p> <p>1.2. Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân.</p> <p>1.3. Kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân.</p> <p>1.4. Phát triển các tổ chất thể lực.</p> | CLO3, CLO4            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân</p> <p>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân</p>              | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>1. Quay Video Thực hiện tung bóng 03 lần (Gửi qua gmail)</p> <p>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT đá bóng bằng lòng bàn chân (trình bày tại lớp)</p>                                               |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                          |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                            |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                       |
| 5/10             | <b>Bài 2: Củng cố các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>2.1. Kỹ thuật dừng bóng bằng đùi và ngực.<br>2.2. Kỹ thuật dừng bóng bằng lòng bàn chân<br>2.3. Ném biên<br>2.4. Phát triển các tố chất thể lực.<br>2.5. Ôn tập | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và phân tích các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.<br>- Thực hành: Thực hiện các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng mu giữa | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện 3 bài quyền:<br>1,2,3. (Gửi qua gmail) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 10/20            | <b>Bài 3: Học mới kỹ thuật cơ bản</b><br>3.1. Học mới kỹ thuật đá bóng bằng mu chính diện<br>3.2. Học mới kỹ thuật đánh đầu trần bên tại chỗ<br>3.2. Học mới kỹ thuật dẫn bóng bằng mu ngoài<br>3.4. Ôn tập | CLO2, CLO3, CLO4      | bàn chân vào ô<br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và phân tích các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.<br>- Thực hành: Thực hiện các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô |                             |
| 5/10             | <b>Bài 4: Thi đấu</b><br>1.1. Thi đấu sân 11 người<br>1.2. Phát triển các tố chất thể lực.<br>1.3. Ôn tập                                                                                                   | CLO2, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 1. Sinh viên thực hiện theo |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          |                       | giảng viên phân tích. Thuyết trình<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các kỹ thuật cơ bản được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật cơ bản vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b> - Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng lòng, mu giữa bàn chân vào ô |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO3, CLO4       | 30%   |
| 3  | Kiểm                                                  | Đánh giá mức độ đạt                                                                      | Phương pháp đánh giá                                                                                                                     | CLO1,            | 60%   |

| TT                                     | Thành phần                   | Mục đích                                                          | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------|
|                                        | tra cuối kỳ (thi thực thành) | được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP I | thông qua kiểm tra thực hành.  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                              |                                                                   |                                |                              | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                     |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                         |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                         |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                           | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                     |       |                                                           |                                                          |                                                                     |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                      | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                             | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                   | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                               | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                        |       |                                                           |                                                          |                                                                     |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Nêu được các nguyên tắc, phương tiện HLTL                   | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thị phạm kỹ thuật đánh đầu trán giữa | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                     |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3: Thực hành                                                   | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                     |                                                                           |                                                           |      |

|                                                                                                                              |     |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                         |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
| kỹ thuật<br>tâng bóng<br>bằng đầu.                                                                                           |     |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                         |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                   |     |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                         |  |
| Nội dung 1:<br>Lập 1 kế hoạch<br>HLTL đơn<br>giản.                                                                           | 10% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa đáp<br>ứng<br>được yêu<br>cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu cầu |  |
| <b>Nội dung<br/>2: Phân<br/>tích thuyết<br/>trình thi<br/>phạm kỹ<br/>thuật dẫn<br/>bóng bằng<br/>gan, lòng<br/>bàn chân</b> | 10% |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                         |  |
| Nội dung 3:<br>Phân tích<br>thuyết trình<br>thi phạm kỹ<br>thuật ném<br>biên                                                 | 20% |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                         |  |
| Nội dung 4:<br>Thực hiện<br>dùng bóng<br>bằng lòng,<br>gan, bàn<br>chân, đùi và<br>ngực.                                     | 10% |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                         |  |
| <b>Nội dung<br/>5:<br/>Chạy<br/>4X100m</b>                                                                                   | 10% |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                         |  |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức độ<br/>chất<br/>lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                         | <b>Hiểu cận kỹ</b>                                      | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                       | <b>Biết sơ<br/>sài</b>                                | <b>Mới bắt<br/>đầu</b>                           | <b>Điểm</b> |
|----------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------|
|                                  | <b>10 – 8.5</b>                                         | <b>8.4 – 7.0</b>                                        | <b>6.9 – 5.0</b>                                        | <b>4.9 – 3.0</b>                                      | <b>2.9 - 0</b>                                   |             |
| CLO1                             | Hiểu tốt<br>được cách<br>thức dạy<br>học môn<br>bóng đá | Hiểu đầy đủ<br>được cách<br>thức dạy học<br>môn bóng đá | Hiểu chưa<br>đầy đủ<br>được cách<br>thức dạy<br>học môn | Hiểu sơ<br>sài cách<br>thức dạy<br>học môn<br>bóng đá | Chưa<br>hiểu<br>được cách<br>thức dạy<br>học môn |             |

|       |                                                                                         |                                                                                       |                                                                                                 |                                                                   |                                                                |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--|
|       |                                                                                         |                                                                                       | bóng đá                                                                                         |                                                                   | bóng đá                                                        |  |
| CLO2  | Vận dụng tốt các PPDH dạy học môn bóng đá                                               | Vận dụng được các PPDH dạy học môn bóng đá                                            | Vận dụng chưa đầy đủ PPDH dạy học môn bóng đá                                                   | Mới biết cách vận dụng các PPDH dạy học môn bóng đá               | Chưa biết cách vận dụng tốt các PPDH dạy học môn bóng đá       |  |
| CLO 3 | Thực hiện tốt các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | Thực hiện được các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác chính xác   | Thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản còn lúng túng.                                             | Biết cách và thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản chưa chính xác. | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản. |  |
| CLO4. | Hướng dẫn người khác tập luyện môn bóng đá                                              | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.     | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học               | Mới nêu được các bước kĩ thuật                                 |  |
| CLO5  | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                             | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                     |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả       | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                   |              |                                            |                                         |
| 1                       | Nguyễn Thiết Tình | 2020         | Giáo trình Bóng đá                         | NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.           |

|                                   |                            |      |                                                       |                               |
|-----------------------------------|----------------------------|------|-------------------------------------------------------|-------------------------------|
| <b>2</b>                          | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam | 2022 | <i>Luật thi đấu bóng đá</i>                           | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam    |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                            |      |                                                       |                               |
| <b>1</b>                          | Lê Quý Phương              | 2018 | <i>Huấn luyện bóng đá trẻ,</i>                        | NXB Thể dục thể thao, Hà Nội. |
| <b>2</b>                          | Phạm Quốc Tuấn             | 2019 | <i>Phương pháp giảng dạy bóng đá trong trường học</i> | NXB Giáo dục Việt Nam         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  |                           |                       |                      |
| <b>2</b>  |                           |                       |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                           |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BD004H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng đá 4.                                                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and coaching methods in football 4                                                                                                       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanhvff@gmail.com                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:vungoctuan@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học phần 3                                                                                                                                                                |
| Học phần học trước:                                                                                           | Học phần 1,2,3                                                                                                                                                            |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                                                                                                  |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về các phương pháp huấn luyện kỹ - chiến thuật cơ bản môn bóng đá, phương pháp trọng tài của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cơ bản môn Bóng đá. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng sử dụng kỹ thuật trong thi đấu.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                | TĐNL |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức :</b> Sinh viên hiểu cách thức xây dựng kế hoạch huấn luyện môn bóng đá<br>Vận dụng kiến thức được học để xây dựng kế hoạch huấn luyện | 3    |
| G2                  | <b>Kỹ năng:</b> Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản đúng động tác, đẹp                                                                            | 4    |



|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | Vận dụng đúng các bước biên soạn 1 giáo án giảng dạy                                                                                                                  |   |
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                        | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn bóng đá                                                      | T                        |
| CLO2 | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn                                                                       | T                        |
| CLO3 | Thực hiện thuần thục các kỹ- chiến thuật cơ bản, thực hiện động tác chính xác, đẹp.                              | U                        |
| CLO4 | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy                                                                                    | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng tin học và ngoại ngữ để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      |      |      | 2    |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| 3/5              | <b>Lý thuyết:</b><br>Bài 1. Các phương pháp huấn luyện kỹ - chiến thuật môn bóng đá | CLO1,CLO2, CLO5.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng | Hình thức đánh giá:<br>Xây dựng bài tập huấn luyện kỹ - chiến thuật cơ bản. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                            |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                          |                       | đường<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tìm hiểu phương pháp huấn luyện đội hình 442                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                         |
| 5/10             | Bài 2:<br>Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.                                                                                                                                                                                      | CLO1,CLO2, CLO5.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tìm hiểu phương pháp tổ chức thi đấu hỗn hợp                                 | Hình thức đánh giá:<br>Trình bày Tổ chức được các giải đấu và thực hành tốt phương pháp trọng tài .                     |
| 10/20            | <b>Thực hành Bài 1:</b><br><b>Củng cố kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá:</b><br><b>1.1.</b> Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong<br><b>1.2.</b> Kỹ thuật Dẫn bóng chéo sân kết hợp sút cầu môn<br><b>1.3.</b> Kỹ thuật đánh đầu và tranh cướp bóng | CLO1,CLO2, CLO5.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Phân tích tình huống.<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật đánh đầu, tranh cướp bóng<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dẫn bóng chéo sân sút cầu môn.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> tập luyện các kỹ thuật đá bóng cơ bản | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân vào cầu môn 2x2m (Gửi qua gmail) |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                      | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                        |
|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         |                                                                                                                                                      |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT dẫn bóng chéo sân sút cầu môn                                |
| 10/20                   | <b>Củng cố các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá.</b><br>1.1. Kỹ thuật tăng bóng 12 điểm chạm<br>2 Kỹ thuật Đá bóng bằng mu giữa bàn chân<br>1.5. Ôn tập | CLO3.                        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và tập kỹ thuật đá mu giữa bàn chân<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dẫn bóng qua mắc cơ sút cầu môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học: Ôn tập kỹ thuật dừng bóng, tăng bóng</b> | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện kỹ thuật Dẫn bóng qua mắc cơ sút cầu môn(<br>Gửi qua gmail) |
| 5/10                    | <b>Thực hành tổ chức trận đấu và phương pháp trọng tài:</b><br>1.1. Thực hành tổ chức trận đấu.<br>1.2. Thực hành phương                             | CLO3                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thực hành theo nhóm.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng                                                                                                                                                                        | Hình thức đánh giá:<br>Thực hiện tổ chức được trận đấu và thực hiện tốt phương pháp                        |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|                  | pháp trọng tài.                                                                                                                 |                       | <b>Hoạt động tự học:</b> Tập luyện kỹ thuật cơ bản cho thuần thực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | trọng tài.                  |
| 5/10             | <b>Bài 4: Phát triển thể lực</b><br>1.1. Thi đấu sân 11 người<br>1.2. Phát triển các tố chất thể lực. Chạy 3000m<br>1.3. Ôn tập | CLO2, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các kỹ thuật được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b> - Sân bóng | 1. Sinh viên thực hiện theo |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3 CLO4     | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2                | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP V    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                           | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

**9. Rubric kiểm tra đánh giá****9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành**

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Các phương pháp huấn luyện kỹ - chiến thuật môn bóng đá                 | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Phương pháp tổ chức thi đấu.                                            | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3: trọng tài bóng đá                                                       | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Phân loại chấn thương thể                                               | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ                                   | Thực hiện đúng các kỹ                                    | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản                                               | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt                                           | Không thực hiện được                                      |      |

|                                                                            |     |                                   |                                    |                                               |                                           |                                      |  |
|----------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------|--|
| thao                                                                       |     | thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2:<br>Dẫn bóng chéo bật tường sút cầu môn<br>Thực hiện chạy 3000m | 10% |                                   |                                    |                                               |                                           |                                      |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                            | Hiểu căn kẽ                                                                         | Hiểu sơ bộ                                                       | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                                      | Điểm |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                            | 8.4 – 7.0                                                                           | 6.9 – 5.0                                                        | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                          |      |
| CLO1              | Trình bày rõ ràng, nắm chắc các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB            | Trình bày rõ ràng các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB                      | Trình bày tương đối các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB | Trình bày chưa nhiều các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB    | Trình bày chưa được các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB |      |
| CLO2              | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn, cụ thể đảm bảo đúng yêu cầu             | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.                                         | Xây dựng chưa đầy đủ kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.               | Xây dựng kế hoạch huấn luyện ngắn hạn còn sơ sai, thiếu nội dung .   | Chưa xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.                 |      |
| CLO 3             | Thực hiện thuần thục các kỹ- chiến thuật có bản, thực hiện động tác chính xác, đẹp. | Thực hiện được các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác chính xác | Thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản còn lúng túng.              | Biết cách nhưng thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản chưa chính xác. | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản.   |      |
| CLO4.             | Biên soạn tốt 1 giáo án giảng dạy hoàn chỉnh,                                       | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy hoàn chỉnh,                                           | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy chưa hoàn chỉnh.                   | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy chưa đảm bảo đúng                      | Chưa biết cách biên soạn tốt 1 giáo án giảng dạy                 |      |

|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                       |                                            |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|      | đúng yêu cầu                                                                     |                                                                                       |                                                                                    | nội dung, yêu cầu                     |                                            |  |
| CLO5 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản            | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------|--------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                            |              |                                                       |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Thiết Tình          | 2020         | Giáo trình Bóng đá                                    | NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.           |
| 2                                 | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam | 2022         | <i>Luật thi đấu bóng đá</i>                           | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                            |              |                                                       |                                         |
| 1                                 | Lê Quý Phụng               | 2018         | <i>Huấn luyện bóng đá trẻ,</i>                        | NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.           |
| 2                                 | Phạm Quốc Tuấn             | 2019         | <i>Phương pháp giảng dạy bóng đá trong trường học</i> | NXB Giáo dục Việt Nam                   |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                           |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BD005H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng đá 5.                                                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and coaching methods in football 5                                                                                                       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanhvff@gmail.com                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:vungoctuan@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học phần 4                                                                                                                                                                |
| Học phần học trước:                                                                                           | Học phần 1,2,3,4                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                                                                                                  |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về chiến thuật trong bóng đá, công tác huấn luyện bóng đá, củng cố kỹ thuật cơ bản của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức về chiến thuật môn Bóng đá. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng thi đấu cơ bản.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                               | TĐNL |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Hiểu được hình thức và PP huấn luyện môn bóng đá                 | 3    |
| G2                  | <b>Kỹ năng:</b> Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả | 4    |
|                     | Thực hiện được các kỹ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu            | 4    |



|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được hình thức và PP huấn luyện môn bóng đá                                                             | I                        |
| CLO2 | Vận dụng được kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                                                       | T                        |
| CLO3 | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | T                        |
| CLO4 | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện cá nhân                                                                    | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              |      | 2    |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      |      |      |      |      | 2    |       |
| CLO5  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/5              | <b>Lý thuyết:</b><br><b>Chiến thuật bóng đá, phương pháp giảng dạy và huấn luyện bóng đá.</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1. Khái niệm, phân loại, đội hình chiến thuật.<br>Bài 2: Phương pháp giảng dạy, huấn luyện bóng | CLO1,CLO5             | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tìm hiểu các đội hình chiến thuật hiện đại | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1.Trình bày |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                     |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|                  | đá                                                                                                                            |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | chiến thuật bóng đá.<br>2. Ý nghĩa của phương pháp giảng dạy, huấn luyện bóng đá |
| 5/10             | Phương pháp huấn luyện bóng đá                                                                                                | CLO1,CLO5             | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Hình thức đánh giá:<br>Trình bày được Phương pháp huấn luyện tâm lý              |
| 13/26            | <b>Thực hành bài 1: Củng cố kỹ thuật trong Bóng đá</b><br>1.1. Kỹ thuật bật nhảy đánh đầu bằng trán giữa<br>1.2. Kỹ thuật Dẫn | CLO1,CLO5             | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật bật nhảy đánh đầu bằng trán giữa<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật bật nhảy đánh đầu bằng                                                                   | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện đánh đầu trán giữa 03 lần         |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                          | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                   |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         | bóng luân cộc sút cầu môn.                                                                                                                               |                              | trán giữa <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập dẫn bóng luân cộc sút cầu môn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | (Gửi qua gmail)<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT bật nhảy đánh đầu bằng trán giữa (trình bày tại lớp) |
| 12/24                   | <b>Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1.1. Kỹ thuật bật nhảy đánh đầu bằng trán giữa<br>1.2. Kỹ thuật Dẫn bóng luân cộc sút cầu môn<br>1.5. Ôn tập | CLO1, CLO3                   | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và tập kỹ thuật bật nhảy đánh đầu bằng trán giữa - Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dùng dẫn bóng luân cộc SCM<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập đánh đầu vào mục tiêu. | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện kỹ thuật dẫn bóng luân cộc sút cầu môn (Gửi qua gmail)                 |
| 5/10                    | <b>Bài 4: Phát triển thể lực</b><br>1.1. Thi đấu sân 11 người                                                                                            | CLO2, CLO3, CLO4, CLO5.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 1. Sinh viên thực hiện theo                                                                                           |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá |
|------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | 1.2. Phát triển các tố chất thể lực.<br>1.3. Ôn tập |                       | phân tích. Thuyết trình<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các kỹ thuật được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b> - Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập dẫn bóng luân cộc sút cầu môn. |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                     | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO3, CLO1, CLO2, LO3        | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP V    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                    | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                       |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                       |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                   |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                 | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                      |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Bài 1. Khái niệm, phân loại, đội hình chiến thuật                         | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ thuật bắt nhảy đánh đầu bằng trán giữa | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3: Thực hành kỹ thuật dẫn bóng luân cộc sút cầu môn                          | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)   |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: trình bày phương pháp huấn                                                | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ                                   | Thực hiện đúng các kỹ                                    | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản                                               | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt                                           | Không thực hiện được                                      |      |

|                                                                                               |     |                                   |                                    |                                               |                                           |                                      |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------|--|
| luyện bóng đá.                                                                                |     | thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| <b>Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ thuật bắt nhảy đánh đầu bằng trán giữa.</b> | 10% |                                   |                                    |                                               |                                           |                                      |  |
| Nội dung 3: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ thuật dẫn bóng luôn cộc sút cầu môn            | 20% |                                   |                                    |                                               |                                           |                                      |  |
| Nội dung 4: Thực hiện chạy 5x30m                                                              | 10% |                                   |                                    |                                               |                                           |                                      |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                       | <b>Hiểu cận kề</b>                                     | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                         | <b>Biết sơ sai</b>                                                     | <b>Mới bắt đầu</b>                                               | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 – 8.5</b>                                       | <b>8.4 – 7.0</b>                                       | <b>6.9 – 5.0</b>                                          | <b>4.9 – 3.0</b>                                                       | <b>2.9 - 0</b>                                                   |             |
| CLO1                     | Nắm vững các hình thức và PP huấn luyện môn bóng đá   | Hiểu được các hình thức và PP huấn luyện môn bóng đá   | Nắm chưa chắc các hình thức và PP huấn luyện môn bóng đá  | Hiểu còn ít các hình thức và PP huấn luyện môn bóng đá                 | Chưa hiểu các hình thức và PP huấn luyện môn bóng đá             |             |
| CLO2                     | Vận dụng tốt kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện | Vận dụng được kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện | Đã biết vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện | Chưa hiểu nhiều cách vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện | Chưa hiểu cách vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện |             |
| CLO 3                    | Thực hiện được tốt các kĩ -                           | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật                    | Thực hiện các kĩ - chiến thuật                            | Biết cách nhưng thực hiện                                              | Mới biết cách nhưng                                              |             |

|       |                                                                                                                                                                       |                                                                                                       |                                                                                                                  |                                                                                                                        |                                                                                              |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | chiến<br>thuật<br>trong quá<br>trình tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>đạt hiệu<br>quả cao<br>nhất.                                                                       | trong quá<br>trình tập<br>luyện và thi<br>đấu đạt hiệu.                                               | trong quá<br>trình tập<br>luyện và thi<br>đấu còn<br>lúng túng.                                                  | Thực hiện<br>các kỹ -<br>chiến<br>thuật<br>trong quá<br>trình tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>chưa<br>chính hiệu<br>quả. | chưa thực<br>hiện các<br>kỹ -chiến<br>thuật<br>trong quá<br>trình tập<br>luyện và<br>thi đấu |  |
| CLO4. | Xây dựng<br>tốt kế<br>hoạch<br>huấn<br>luyện cá<br>nhân                                                                                                               | Xây dựng<br>được kế<br>hoạch huấn<br>luyện cá nhân                                                    | Xây dựng<br>còn sơ sài<br>kế hoạch<br>huấn luyện<br>cá nhân                                                      | Xây dựng<br>còn thiếu<br>các bước<br>kế hoạch<br>huấn<br>luyện cá<br>nhân                                              | Chưa biết<br>xây dựng<br>kế hoạch<br>huấn<br>luyện cá<br>nhân                                |  |
| CLO5  | Có tính tự<br>giác, tự<br>học, tự<br>nghiên<br>cứu, tự<br>bồi<br>dưỡng<br>cao về tin<br>học và<br>NN để<br>tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Có tính tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>cao để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm phục<br>vụ cho công<br>việc. | Tích cực<br>tự học, tự<br>nghiên cứu<br>hơn nữa để<br>tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Chưa tích<br>cực tự<br>học, tự<br>nghiên<br>cứu để<br>tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc.       | Chưa<br>hiểu đầy<br>đủ tính tự<br>giác, tự<br>học                                            |  |

## 10. Tài liệu tham khảo

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                           | Năm xuất<br>bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản,<br>tên tạp chí/ nơi<br>ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |                 |                                                  |                                               |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                      | 1996            | Giáo trình Bóng đá                               |                                               |
| 2                                 | Liên đoàn Bóng đá<br>Việt Nam (2022), | 2022            | <i>Giáo trình Bóng đá<br/>cơ bản</i>             | NXB Thể dục<br>Thể thao, Hà Nội.              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |                 |                                                  |                                               |
| 3                                 |                                       |                 |                                                  |                                               |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  |                           |                       |                      |
| <b>2</b>  |                           |                       |                      |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: : Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                           |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BD006H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng đá 6.                                                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and coaching methods in football 6                                                                                                       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanhvff@gmail.com                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:vungoctuan@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học phần 1,2,3,4,5                                                                                                                                                        |
| Học phần học trước:                                                                                           | Học phần 5                                                                                                                                                                |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                                                                                                  |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về công tác tuyển chọn trong bóng đá, chương trình huấn luyện bóng đá và kiểm tra đánh giá chương trình huấn luyện, củng cố kỹ thuật cơ bản của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức về tuyển chọn tài năng thể thao nói chung và tuyển chọn môn Bóng đá nói riêng. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng thi đấu cơ bản.

### 3.3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                               | TĐNL |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Trình bày được khái niệm, cơ sở, định hướng công tác tuyển chọn VĐV bóng đá<br>Trình bày được các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng đá | 3    |

|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | <b>Kĩ năng:</b> Thực hiện được các kĩ -chiến thuật nâng cao trong quá trình tập luyện và thi đấu                                                                      | 4 |
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 4 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng đá                                                 | T                        |
| CLO2 | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn có hiệu quả.                                          | T                        |
| CLO3 | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | U                        |
| CLO4 | Xây dựng qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng đá                                                           | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      | 2    |       |
| CLO4  |                                              |      | 2    |      |      | 3    |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/5              | <b>Lý thuyết:</b><br><b>công tác tuyển chọn cầu thủ bóng đá trẻ</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1. Khái niệm, mục đích, yêu cầu của công tác tuyển chọn cầu thủ bóng đá trẻ.<br>Bài 2: Mục | CLO1,CLO2, CLO4.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1.Trình bày mục |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                       |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | đích nhiệm vụ của chương trình huấn luyện ban đầu                                                                    |                       | <b>Hoạt động tự học:</b> tìm hiểu mục đích của công tác tuyển chọn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | đích ý nghĩa của công tác tuyển chọn cầu thủ bóng đá trẻ.<br>2. Cơ sở tâm sinh lý, để xây dựng kế hoạch huấn luyện |
| 5/10             | Yêu cầu , nhiệm vụ và nội dung của nội dung chương trình huấn luyện bóng đá trẻ(11-18 tuổi)                          |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gọi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm<br><b>Hoạt động tự học:</b> Chương trình huấn luyện bóng đá trẻ | Hình thức đánh giá:<br>Trình bày được chương trình huấn luyện bóng đá                                              |
| 13/26            | <b>Thực hành Bài 1:</b><br><b>Củng cố kỹ thuật đá bóng xa bằng mu trong</b><br>1.1.Kỹ thuật đá bóng xa bằng mu trong | CLO1, CLO4            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật đá bóng xa bằng mu trong bàn chân<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dẫn bóng dọc biên sút                                                                                                                                   | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện kỹ thuật đá bóng xa (Gửi qua gmail)<br>2. Hãy                       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                           |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | 1.2. Kỹ thuật Dẫn bóng kết hợp tạt bóng vào khu vực 11m                                                                             |                       | cầu môn.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | phân tích và thuyết trình, thi phạm KT dẫn bóng dọc biên tạt vào 5m5.                                  |
| 12/24            | <b>Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1.1. Kỹ thuật đá bóng xa<br>1.2. Kỹ thuật Dẫn bóng dọc biên tạt vào 5m50<br>1.5. Ôn tập | CLO1 CLO4,            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thi phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và tập kỹ thuật đá mu trong - Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dừng dẫn bóng luôn cọc SCM<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập dẫn bóng tạt bóng vào cầu môn. | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện kỹ thuật dẫn bóng dọc biên tạt vào 5m50 (Gửi qua gmail) |
| 5/10             | <b>Bài 4: Phát triển thể lực</b><br>1.1. Thi đấu sân 11 người<br>1.2. Phát triển các tố chất thể lực.<br>1.3. Ôn tập                | CLO2, CLO3, CLO4 .    | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thi phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các kỹ thuật được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b> - Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Thể lực 5-10 vòng sân.                           | 1. Sinh viên thực hiện theo                                                                            |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

## 7.1 Thang điểm:10

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3             | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO3,                        | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP V    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                              | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng      |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|------------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc               | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8.5               | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                        |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học  | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt           | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt | Trả lời/đặt câu hỏi     | Trả lời/đặt câu hỏi     | Trả lời/đặt câu hỏi     | Không tham gia        |      |

|                                                                                        |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| động học tập                                                                           |     | câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                 | và làm mẫu >6 lần                                        | và làm mẫu >4 lần                                                          | và làm mẫu >1 lần                                                         |                                                           |  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                       |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1: Khái niệm, phân loại công tác tuyển chọn VĐV                               | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: cơ sở tâm lý để xây dựng kế hoạch huấn luyện.                              | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3: Thực hành kỹ thuật dẫn bóng dọc biên tạt vào 5m50                          | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1: Phân bố chương trình huấn luyện và kiểm tra đánh giá trình độ tập luyện.   | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ thuật đá bóng xa bằng mu trong bàn chân | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung                                                                               | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

|                                                                            |     |  |  |  |  |  |  |
|----------------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--|--|--|--|
| 3: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ thuật dẫn bóng dọc biên tạt vào 5m50 |     |  |  |  |  |  |  |
| Nội dung 4: Thực hiện chạy 4x100m                                          | 10% |  |  |  |  |  |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                        | Hiểu cận kề                                                                        | Hiểu sơ bộ                                                                         | Biết sơ sai                                                                                         | Mới bắt đầu                                                                                  | Điểm |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                        | 8.4 – 7.0                                                                          | 6.9 – 5.0                                                                          | 4.9 – 3.0                                                                                           | 2.9 - 0                                                                                      |      |
| CLO1              | Nắm chắc các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng đá                                     | Hiểu được các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng đá                       | Nắm chưa chắc các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng đá                   | Hiểu còn ít các các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng đá                                  | Chưa hiểu các các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng đá                             |      |
| CLO2              | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn có hiệu quả.                              | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn                             | Vận dụng kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn còn lúng túng                    | Chưa hiểu cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn                                    | Nắm chưa vững kiến thức vận dụng vào công tác tuyển chọn                                     |      |
| CLO 3             | Thực hiện được các kỹ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kỹ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu. | Thực hiện các kỹ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu còn lúng túng. | Biết cách nhưng thực hiện các kỹ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu chưa chính hiệu | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kỹ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu |      |

|              |                                                                                                          |                                                                                          |                                                                                    |                                                                  |                                                                                 |  |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|              |                                                                                                          |                                                                                          |                                                                                    | quả.                                                             |                                                                                 |  |
| <i>CLO4.</i> | Xây dựng tốt qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng đá                                                   | Xây dựng được qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng đá                                  | Xây dựng còn sơ sài qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng đá                      | Xây dựng còn thiếu các qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng đá | Chưa biết cách xây dựng còn thiếu các qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng đá |  |
| <i>CLO5</i>  | Có năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Có tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                            | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                      |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                        | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                    |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Văn Chung                   | 1996         | Giáo trình Bóng đá                         |                                         |
| <b>2</b>                          | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (2022), | 2022         | <i>Giáo trình Bóng đá cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                    |              |                                            |                                         |
| <b>3</b>                          |                                    |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> |                    |                |               |
| <b>2</b> |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Giáo dục thể chất

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1BD007H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng đá 7.                                                                                      |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and coaching methods in football 7                                                                                                              |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                        |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                                                                               |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | tiết                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                              | 60 tiết                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                                                                                   |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanhvff@gmail.com                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:vungoctuan@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhhuyn8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bộ môn Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                    |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học phần 1,2,3,4,5,6                                                                                                                                                      |
| Học phần học trước:                                                                                    | Học phần 6                                                                                                                                                                |
| Học phần song hành:                                                                                    | Không có                                                                                                                                                                  |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về công tác huấn luyện bóng đá nữ, phương pháp chỉ đạo trận đấu. Hoàn thiện kỹ thuật cơ bản của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức về huấn luyện bóng đá nữ và phương pháp chỉ đạo trận đấu môn Bóng đá nói riêng. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng thi đấu.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                    | TĐNL |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Khái niệm về khoa học, NCKH môn bóng đá<br>Hiểu được cách thức xây dựng đề cương NCKH | 3    |
| G2                  | <b>Kỹ năng:</b> Thực hiện được các kỹ - chiến thuật nâng cao trong quá trình tập luyện và thi đấu       | 5    |

|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 5 |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được NCKH và NCKH môn bóng đá                                                                           | T                        |
| CLO2 | Hiểu được PP NCKH môn bóng đá                                                                                | T                        |
| CLO3 | Vận dụng được kiến thức đã học vào để xây dựng được đề cương NCKH môn bóng đá                                | U                        |
| CLO4 | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      | 2    |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      |      |      | 2    | 2    |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                         |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/5              | <b>Lý thuyết:</b><br><b>Huấn luyện bóng đá nữ</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1 Đặc điểm tâm sinh lý vận động viên Bóng đá nữ.<br>Bài 2: Phương pháp chỉ đạo trận đấu<br>Bài 3: | CLO1,CLO2, CLO3.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1.Trình bày mục đích ý nghĩa của công tác huấn luyện bóng đá nữ.<br>2. Cơ sở tâm sinh lý |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                               |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | Nghiên cứu khoa học trong bóng đá                                                                                                                                       |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | vận động viên bóng đá nữ.<br>3. Nghiên cứu khoa học trong bóng đá                                                                                                                          |
| 5/10             | Yêu cầu , nhiệm vụ và nội dung của huấn luyện bóng đá nữ                                                                                                                |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gọi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm                                                            | Hình thức đánh giá:<br>Trình bày được chương trình huấn luyện bóng đá nữ                                                                                                                   |
| 13/26            | <b>Thực hành Bài 1: Hoàn thiện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong</b><br>1.1.Kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân<br>1.2. Kỹ thuật Dẫn bóng chéo sân kết hợp sút cầu môn | CLO1,CLO2, CLO3.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dẫn bóng chéo sân sút cầu môn.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân vào cầu môn 2x2m (Gửi qua gmail)<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT dẫn bóng chéo sân |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                 |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 12/24            | <b>Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1. .1.Kỹ thuật đá bóng bằng bàn mu trong bàn chân<br>1.2. Kỹ thuật Dẫn bóng chéo sân kết hợp sút cầu môn<br>1.5. Ôn tập | CLO1,CLO2, CLO3.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và tập kỹ thuật đá mu trong -<br>Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dừng, dẫn bóng chéo sân SCM<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng | sút cầu môn<br>Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện kỹ thuật Dẫn bóng chéo sân kết hợp sút cầu môn( Gửi qua gmail) |
| 5/10             | <b>Bài 4: Phát triển thể lực</b><br>1.1. Thi đấu sân 11 người<br>1.2. Phát triển các tố chất thể lực.<br>Chạy 12 phút<br>1.3. Ôn tập                                | CLO2, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các kỹ thuật được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b> - Sân bóng                   | 1. Sinh viên thực hiện theo                                                                                                  |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần      | Mục đích                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                        | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|-----------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh | CLO1, CLO8, CLO9 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                     | CĐR HP đáp ứng                     | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------|
|                                        | cần                                                   | học của sinh viên                                                                        | viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                 | CLO10                              |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên | CLO1, CLO2                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP V    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                 | CLO1, CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                    |                                    | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Đánh giá chuyên cần                   |     |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |  |  |
|---------------------------------------|-----|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|--|--|
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%  | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học |  |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |  |  |
| Đánh giá giữa kỳ                      |     |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |  |  |
| Nội dung                              | 10% | Thực                                             | Thực                                  | Thực                                  | Thực                                  | Không                 |  |  |

|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| 1: Khái niệm, phân loại công tác huấn luyện bóng đá nữ                                     |     | hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu      | hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu      | hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu      | hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu      | thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu       |  |
| Nội dung 2: Phương pháp chỉ đạo trận đấu.                                                  | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3: Công tác nghiên cứu khoa học trong bóng đá                                     | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1: Phương pháp chỉ đạo trận đấu.                                                  | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Dẫn bóng chéo sân kết hợp sút cầu môn<br>Thực hiện chạy 12 phút                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                             | Hiểu cận kề                            | Hiểu sơ bộ                             | Biết sơ sai                          | Mới bắt đầu                        | Điểm |
|-------------------|--------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                             | 8.4 – 7.0                              | 6.9 – 5.0                              | 4.9 – 3.0                            | 2.9 - 0                            |      |
| CLO1              | Nắm vững NCKH và NCKH môn bóng đá    | Hiểu được các NCKH và NCKH môn bóng đá | Nắm chưa vững NCKH và NCKH môn bóng đá | Hiểu còn ít NCKH và NCKH môn bóng đá | Chưa hiểu NCKH và NCKH môn bóng đá |      |
| CLO2              | Hiểu và nắm vững PP NCKH môn bóng đá | Hiểu được các PP NCKH môn bóng đá      | Nắm chưa vững PP NCKH môn bóng đá      | Hiểu còn ít PP NCKH môn bóng đá      | Chưa hiểu PP NCKH môn bóng đá      |      |

|              |                                                                                                              |                                                                                                 |                                                                                                 |                                                                                                |                                                                                                |  |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <i>CLO 3</i> | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào xây dựng đề cương NCKH môn bóng đá                                         | Vận dụng được kiến thức đã học để xây dựng đề cương NCKH môn bóng đá                            | Vận dụng kiến thức đã học để xây dựng đề cương NCKH môn bóng đá còn lúng túng                   | Biết cách nhưng chưa vận dụng kiến thức đã học để xây dựng đề cương NCKH môn bóng đá           | Mới biết cách nhưng chưa vận dụng kiến thức đã học để xây dựng đề cương NCKH môn bóng đá       |  |
| <i>CLO4.</i> | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. |  |
| <i>CLO5</i>  | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Có tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                                          | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                                     |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                        | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                    |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                   | 1996         | Giáo trình Bóng đá                         |                                         |
| 2                                 | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (2022), | 2022         | <i>Giáo trình Bóng đá cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                    |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                    |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: : Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1BD008H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng đá 8.                                                                                      |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and coaching methods in football 8                                                                                                              |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                                                                                        |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                                                                               |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | tiết                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                              | 60 tiết                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                                                                                   |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanhvff@gmail.com                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:vungoctuan@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bộ môn Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                    |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học phần 1,2,3,4,5,6,7                                                                                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                    | Học phần 7                                                                                                                                                                |
| Học phần song hành:                                                                                    | Không có                                                                                                                                                                  |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về công tác phòng tránh chấn thương trong bóng đá, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. Hoàn thiện kỹ thuật cơ bản của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức về công tác phòng tránh chấn thương trong bóng đá, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng thi đấu.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                  | TĐNL   |
|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Trình bày được PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và PP công tác trọng tài bóng đá.<br>Trình bày các bước tổ chức một giải đấu bóng đá | 3<br>3 |

|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | <b>Kĩ năng:</b> Thực hiện được các kĩ -chiến thuật nâng cao trong quá trình tập luyện và thi đấu                                                                      | 5 |
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được luật và PP công tác trọng tài bóng đá.                                                             | T                        |
| CLO2 | Hiểu được PP tổ chức một giải đấu bóng đá                                                                    | T                        |
| CLO3 | Biên soạn được 1 điều lệ giải thi đấu bóng đá                                                                | U                        |
| CLO4 | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | T                        |
| CLO5 | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                                          | U                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      | 2    |      |      |      | 2    |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      | 2    |       |
| CLO5  |                                              |      |      |      |      | 3    |      | 2    |      |       |
| CLO6  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                         |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/5              | <b>Lý thuyết:</b><br><b>Công tác phòng tránh chấn thương trong bóng đá</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1 công tác huấn luyện để phòng tránh chấn | CLO1,CLO2, CLO3, CLO4. | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                                   |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         | thương trong bóng đá.<br>Bài 2:<br>Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài    |                              | <b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | của nhóm trước lớp.<br>1.Trình bày công tác huấn luyện để phòng tránh chấn thương trong bóng đá.<br>2. Trình bày hoàn chỉnh Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. |
| 5/10                    | Yêu cầu , nhiệm vụ và nội dung của công tác huấn luyện phòng tránh chấn thương |                              | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa | Hình thức đánh giá:<br>Trình bày được chương trình huấn luyện để phòng tránh chấn thương                                                                              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                           |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                      |                         | điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                        |
| 13/26            | <b>Thực hành Bài 1: Hoàn thiện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong</b><br>1.1.Kỹ thuật đánh đầu và tranh cướp bóng<br>1.2. Kỹ thuật Dẫn bóng chéo sân kết hợp sút cầu môn | CLO3, CLO4.             | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Phân tích tình huống.<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật đánh đầu, tranh cướp bóng<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dẫn bóng chéo sân sút cầu môn.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân vào cầu môn 2x2m (Gửi qua gmail)<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT dẫn bóng chéo sân sút cầu môn |
| 12/24            | <b>Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1.1.Kỹ thuật tăng bóng 12 điểm chạm<br>3 Kỹ thuật Đá bóng bằng mu giữa bàn chân                                          | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4. | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện và tập kỹ thuật đá mu giữa bàn chân<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật dẫn bóng bật tường sút cầu môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                  | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện kỹ thuật Dẫn bóng bật tường                                                                                                                             |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                   |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
|                  | 1.5. Ôn tập                                                                                                                        |                       | - Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | sút cầu môn(<br>Gửi qua gmail) |
| 5/10             | <b>Bài 4: Phát triển thể lực</b><br>1.1. Thi đấu sân 11 người<br>1.2. Phát triển các tố chất thể lực.<br>Chạy 3000m<br>1.3. Ôn tập | CLO2, CLO4.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các kỹ thuật được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b> - Sân bóng | 1. Sinh viên thực hiện theo    |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng        | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3 CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO2, CLO3            | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực)                           | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP V    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4  | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|----------------|-------|
|                                        | thành)     |          |                                | CLO5<br>CLO6   |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                        |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                        |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                     | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                  | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                       |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Khái niệm, phân loại phòng tránh chấn thương trong bóng đá | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Phương pháp tổ chức thi đấu.                               | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3: trọng tài bóng đá                                          | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung   |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

| <b>thi lý thuyết)</b>                                                      |     |                                |                              |                                                |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1: Phân loại chấn thương thể thao                                 | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, | Thực hiện đúng các kỹ thuật, | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2:<br>Dẫn bóng chéo bất tường sút cầu môn<br>Thực hiện chạy 3000m | 10% | đáp ứng tất cả các yêu cầu     | đáp ứng hầu hết các yêu cầu  | kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu          | đáp ứng được yêu cầu                                                      |                                                           |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                | <b>Hiểu cận kề</b>                                                                              | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                              | <b>Biết sơ sai</b>                                                                             | <b>Mới bắt đầu</b>                                                                             | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 – 8.5</b>                                                                                | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                                | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                               | <b>4.9 – 3.0</b>                                                                               | <b>2.9 - 0</b>                                                                                 |             |
| <b>CLO1</b>              | Nắm chắc luật và PP công tác trọng tài bóng đá.                                                | Nắm được luật và PP công tác trọng tài bóng đá.                                                 | Nắm chưa vững luật và PP công tác trọng tài bóng đá.                                           | Hiểu còn ít luật và PP công tác trọng tài bóng đá.                                             | Chưa hiểu luật và PP công tác trọng tài bóng đá.                                               |             |
| <b>CLO2</b>              | Nắm vững PP tổ chức một giải đấu bóng đá                                                       | Hiểu được PP tổ chức một giải đấu bóng đá                                                       | Nắm chưa vững PP tổ chức một giải đấu bóng đá                                                  | Hiểu còn ít PP tổ chức một giải đấu bóng đá                                                    | Chưa hiểu PP tổ chức một giải đấu bóng đá                                                      |             |
| <b>CLO 3</b>             | Biên soạn tốt 1 điều lệ giải thi đấu bóng đá                                                   | Biên soạn được 1 điều lệ giải thi đấu bóng đá                                                   | Biên soạn chưa đầy các bước 1 điều lệ giải thi đấu bóng đá                                     | Chưa hiểu rõ cách thức Biên soạn 1 điều lệ giải thi đấu bóng đá                                | Chưa soạn được 1 điều lệ giải thi đấu bóng đá                                                  |             |
| <b>CLO4</b>              | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. |             |
| <b>CLO5.</b>             | Vận dụng                                                                                       | Vận dụng                                                                                        | Biết cách                                                                                      | Vận dụng                                                                                       | Chưa biết                                                                                      |             |

|      |                                                                                                              |                                                                                          |                                                                                    |                                                         |                                                    |  |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--|
|      | tốt kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                                                    | được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                               | vận dụng kiến thức đã học vào công tác huấn luyện.                                 | kiến thức đã học vào công tác huấn luyện chưa hiệu quả. | vận dụng kiến thức đã học vào công tác huấn luyện. |  |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Có tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                   | Không có tính tự giác, tự học của bản thân         |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                        | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                    |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                   | 1996         | Giáo trình Bóng đá                         |                                         |
| 2                                 | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (2022), | 2022         | <i>Giáo trình Bóng đá cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                    |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                    |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN001H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng ném 1                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Handball                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com<br><b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com<br><b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Bóng ném là một trong các môn học chính quy của trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Học phần một trang bị cho người học kiến thức chuyên môn cơ bản của môn Bóng ném. Giúp người học biết được một số điều luật cơ bản của môn Bóng ném, người học có các kỹ năng cơ bản trong việc thực hành các kỹ thuật. Học xong học phần này người học có thể hướng dẫn Bóng ném ở bậc tiểu học và THCS. Hướng dẫn các kỹ thuật cơ bản cho người mới tập luyện.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)**

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                                                                                                                | <b>CĐR của CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| G1                         | Nắm bắt được lịch sử phát triển và tác dụng của môn thể thao Bóng ném, nắm được một số nguyên lý kỹ thuật thực hành cơ bản của môn Bóng ném.                                                               | PLO1                | 1           |
| G2                         | Nắm được một số điều luật cơ bản để phục vụ công tác tập luyện, có thể vận dụng một số điều luật cơ bản của môn Bóng ném trong tập luyện, thực hành được một số kỹ thuật động tác chuyên môn cơ bản.       | PLO5                | 3           |
| G3                         | Giúp người học để tự tập luyện hoặc tập theo nhóm. Có thể hướng dẫn một số kỹ thuật và điều luật cơ bản cho người mới tập luyện                                                                            | PLO9                | 4           |
| G4                         | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt | PLO1                | 3           |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                                                  | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nắm được lịch sử phát triển môn Bóng ném, nắm được một số điều luật, các nguyên lý kỹ thuật cơ bản của môn Bóng ném                                                                     | I, T                              |
| <b>CLO2</b>   | Người học tự tập luyện một số kỹ thuật chuyên môn, vận dụng được một số điều luật cơ bản trong tập luyện và thi đấu                                                                     | T,U                               |
| <b>CLO3</b>   | Phân tích được kỹ thuật cơ bản đã học                                                                                                                                                   | T,U                               |
| <b>CLO4</b>   | Người học có thể hướng dẫn môn thể thao Bóng ném tại bậc tiểu học và THCS, hoặc một số CLB nghiệp dư, có thể hướng dẫn một số điều luật và kỹ thuật chuyên môn cơ bản cho người mới tập | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |               |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO 10</b> |
| <b>CLO 1</b> |                                                     | 3            | 2            |              |              |              |              |              |              |               |

|                  |   |  |  |   |   |   |   |   |   |   |
|------------------|---|--|--|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO<br/>2</b> | 1 |  |  |   |   | 3 |   | 2 |   |   |
| <b>CLO<br/>3</b> |   |  |  | 2 |   |   |   |   | 2 |   |
| <b>CLO<br/>4</b> |   |  |  |   | 3 |   | 2 |   |   | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                   |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 tiết            | <p><b>Bài 1. Lịch sử phát triển môn Bóng ném</b></p> <p>1.1. Giới thiệu môn học Bóng ném. Đặc điểm, vị trí, vai trò của Bóng ném trong nền Thể thao Việt Nam. Cấu trúc của môn học. Những yêu cầu và phương pháp học tập môn Bóng ném.</p> <p>1.2. Lịch sử, xu hướng phát triển môn Bóng ném trong nước và thế giới.</p> <p><b>Bài 2. Một số điều luật cơ bản môn Bóng ném</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 18 điều luật cơ bản</li> <li>- Các ký hiệu tay của trọng tài trên sân</li> </ul> <p><b>Bài 3. Các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức tổ chức giảng dạy</li> <li>- Chương trình giảng dạy</li> <li>- Kế hoạch giảng dạy</li> <li>- Lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném.</li> </ul> <p><b>Bài 4. Các bước tiến hành tổ chức thi đấu, làm trọng tài Bóng ném</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Phương pháp tổ chức giải đấu</li> <li>-Phương pháp tính điểm của các đội</li> </ul> | CL01<br>CL02<br>CL04  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học(7 tiết):</b><br/>Tự nghiên cứu tài liệu về luật môn Bóng ném trong nhà; các</p> | <p>Phương pháp đánh giá :<br/>Viết bài thu hoạch về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném<br/>Và các bước tiến hành tổ chức thi đấu, làm trọng tài Bóng ném</p> |

|   |                                                                                   |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                               |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|   |                                                                                   |                      | nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném; Các bước tiến hành tổ chức thi đấu, làm trọng tài Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                               |
| 5 | <b>Bài 5: Kỹ thuật dẫn bóng</b><br>- Dẫn bóng tại chỗ<br>- Dẫn bóng trong di động | CLO1<br>CLO2<br>CL03 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, P tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học(3 tiết):</b> | Kiểm tra đánh giá :<br>Dẫn bóng tốc độ 30m(s) |

|    |                                                                                                                                                                                             |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                        |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                             |                      | -Thực hiện các kỹ thuật dẫn bóng tại chỗ và di động<br>+ Dẫn bóng tại chỗ<br>+ Dẫn bóng đổi hướng 30 m<br>+ Dẫn bóng tốc độ 30m                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                        |
| 10 | <b>Bài 6: Kỹ thuật chuyền bắt bóng</b><br>- KT chuyền bóng 1 tay trên vai<br>- KT bắt bóng bằng 2 tay trước ngực<br>- KT chuyền bóng tại chỗ và trong di động<br>- KT chuyền bóng tay ngang | CLO1<br>CL02<br>CL03 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, P PP tập luyện định mức chặt chẽ, P tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học(4 tiết):</b><br>-Thực hiện các kỹ thuật | Kiểm tra đánh giá thực hiện bài tập chuyền bắt bóng tại chỗ và di động 2 người<br>Ném bóng xa có đà(m) |

|    |                                                                                                                                                                                                                         |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                        |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                         |                              | chuyên bắt bóng tại chỗ và di động<br>+ Chuyên bắt bóng tại chỗ<br>+ Chuyên bắt bóng di chuyển 2 người<br>+ Chuyên bắt bóng di chuyển 2 người<br>+ Chuyên bắt bóng tay ngang                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                        |
| 10 | <b>Bài 7: Kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà</b><br>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4<br>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3<br>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7<br>- KT ném phạt ở vạch 7m | CLO1<br>CLO2<br>CL03<br>CL04 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên ven, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- <b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học (7 tiết)::</b> | Kiểm tra đánh giá qua thực hiện các bài tập nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí 2,4,5,7 |

|    |                                                                                                                                                                                                                |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                |                              | -Thực hiện các kỹ thuật nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí số 2,3,4,6,7<br>+ KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4<br>+ KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3<br>+ KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7<br>+ KT ném phạt ở vạch 7m                                                                                                                                       |                                                                                                                         |
| 10 | <b>Bài 8: Các bước di chuyển chân của TT</b><br>-Bước trượt ngang<br>- Bước tiến<br>- Bước lùi sau<br>- Bắt bóng trước mặt<br>- Bắt bóng ở 2 góc cao của khung thành<br>-Bắt bóng ở 2 góc thấp của khung thành | CLO1<br>CLO2<br>CL03<br>CL04 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên ven, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- <b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm</b> | Kiểm tra đánh giá:<br>-Test di chuyển bắt gôn 2 góc cao thời gian 1p<br>-Test di chuyển bắt gôn 2 góc thấp thời gian 1p |

|    |                                                                                          |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                          |                      | <b>học:</b> Sân tập<br>Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học (7 tiết):</b><br>-Bước trượt ngang<br>- Bước tiến<br>- Bước lùi sau<br>- Bắt bóng trước mặt<br>- Bắt bóng ở 2 góc cao của khung thành<br>-Bắt bóng ở 2 góc thấp của khung thành<br>- Áp dụng vào thi đấu tập luyện                                                                                                          |                                                                                  |
| 10 | <b>Bài 8: Kỹ thuật đột phá</b><br>-KT đột phá bằng chân thuận<br>-KT đột phá bằng 2 chân | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập | Kiểm tra đánh giá qua thực hiện bài tập đột phá ở vị trí số 2,4 ném bóng cầu môn |



|    |                                                                                                                                                                                                                      |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                             |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                      |                                                 | <p>Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học(7tiết)::</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hiện các kỹ thuật đột phá bằng chân thuận và đột phá bằng 2 chân</li> <li>-KT đột phá bằng chân thuận</li> <li>-KT đột phá bằng 2 chân</li> <li>- Tập theo nhóm 2 người</li> <li>- Tập theo nhóm 4 người</li> <li>- Thi đấu tập luyện</li> </ul>                                                                     |                                                                                             |
| 15 | <p><b>Bài 9:Thi đấu tập luyện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân</li> <li>- Sự phối hợp với đồng đội</li> <li>- Thi đấu toàn sân theo đội hình 7x7</li> </ul> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CL04</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> sân Bóng ném ngoài trời</p> <p><b>Hoạt động tự học(9 tiết)::</b></p> | <p>Kiểm tra – đánh giá khả năng di chuyển, khả năng phối hợp trong tập luyện và thi đấu</p> |

|      |                                                                                                                                                          |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                         |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
|      |                                                                                                                                                          |                      | -Áp dụng các kỹ thuật đã học vào thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                         |
| 2    | <b>Bài 10:Phương pháp tổ chức thi đấu</b><br>1. Nhiệm vụ và các hình thức tổ chức thi đấu<br>+ Nhiệm vụ<br>+ Các hình thức thi đấu                       | CLO1<br>CLO3         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học(5 tiết)::</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>Tự thi đấu tập luyện và thực hành trọng tài<br>+ 2 TT chính trên sân<br>+ TT tính giờ<br>+ TT ghi biên bản | Kiểm tra đánh giá:<br>Viết bài thu hoạch về phương pháp tổ chức thi đấu |
| 5/10 | <b>Bài 11:Thi đấu tập luyện</b><br>1. Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân<br>2. Sự phối hợp với đồng đội<br>3. Phương pháp thi đấu tập 7x7 toàn sân | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Kiểm tra – đánh giá khả năng phối hợp trong                             |

|     |                                                                                                                                                                                                       |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                         |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                       |                      | <p>nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng và phân chia nhóm, đội tập luyện</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học(11 tiết):</b></p> <p>-Áp dụng các kỹ thuật đã học vào thi đấu</p> | tập luyện và thi đấu                                    |
| 3/6 | <p><b>Bài 12: Phương pháp tổ chức trọng tài.</b></p> <p>-Trọng tài trên sân: cách di chuyển và phối hợp của 2 trọng tài</p> <p>- TT bàn: Bấm giờ, giám sát, biên bản phối hợp cùng 2 TT trên sân.</p> | CLO1<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Kiểm tra đánh giá cách di chuyển của trọng tài trên sân |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                             |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                         | <p>trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p>Thực hành trọng tài qua thi đấu tập luyện</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học (7 tiết)::</b></p> <p>Tự thi đấu tập luyện và thực hành trọng tài</p> <p>+ 2 TT chính trên sân</p> <p>+ TT tính giờ</p> <p>+ TT ghi biên bản</p> |                                                                                                                                                                                                             |
| 10/20 | <p><b>Bài 13: Bài tập phát triển thể lực trong Bóng ném</b></p> <p>Sức nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m</li> <li>- Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)</li> </ul> <p>2. Sức mạnh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném bóng xa có đà (m)</li> <li>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s</li> </ul> <p>3. Sức bền</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chạy 1500m</li> <li>- Chạy 3000m</li> <li>- Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném</li> </ul> | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>-Thực hành các test theo hướng dẫn của GV</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và</p>                                                                                                                                                                              | <p>Kiểm tra đánh giá thực hiện các test</p> <p>Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném bóng xa có đà (m)</li> </ul> <p>Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném</p> |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | hoàn thành<br>bài tập theo<br>yêu cầu giáo<br>viên đề ra.<br><b>Địa điểm</b><br><b>học:</b> Sân tập<br>Bóng ném<br><b>Hoạt động tự</b><br><b>học( 7tiết)::</b><br>-Chạy 1500m<br>-Chạy 3000m<br>- Nhảy cao<br>ném bóng vào<br>gôn liên tục<br>trong 30s<br>- Bài tập ném<br>bóng vào<br>tường khoảng<br>cách 3m |  |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ
- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                      | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                                                                                                                                                                     | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi. | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04 | 10%   |
| 2  | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>-Dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>-Ném bóng xa có đà(m)                           | CL01<br>CL02<br>CL03         | 30%   |
| 3  | Kiểm                 | Đánh giá mức độ đạt                                                                                                                                                                                                                                                    | Phương pháp đánh giá:                                                                                                               | CL01                         | 60%   |

| TT                                     | Thành phần  | Mục đích                                                                                                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                          | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
|                                        | tra cuối kỳ | đọc về tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên. | Thi thực hành và trắc nghiệm<br>-Đề thi trắc nghiệm theo bộ câu hỏi trắc nghiệm của bộ môn Bóng ném<br>- Thực hành:<br>-Dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>-Ném bóng xa có đà(m) | CL02<br>CL03<br>CL04 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |             |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                         |                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

#### + Chuyên cần: Rubric 1 (10%)

| Chỉ số đánh giá chất lượng (10%) |          |                        |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|----------------------------------|----------|------------------------|----------|--------------------------|----------------------|-----------|-------------------------|--------|----------------------|--------|-------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| Số<br>t<br>i<br>ế<br>t           | Tỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng      |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|                                  |          |                        | KĐ<br>ĐK | 0                        | 1                    | 2         | 3                       | 4      | 5                    | 6      | 7                       | 8      | 9                                                                    | 10                |
| 7<br>5                           | 5<br>%   | Đi<br>học<br>đầy<br>đủ | >8<br>K  | 7.5K                     | 6K<br>-<br>7K        | 5K+1<br>P | 5<br>K                  | 4<br>K | 3K+1<br>P            | 3<br>K | 2<br>K                  | 1<br>K | 1<br>P                                                               | Khôn<br>g<br>vắng |
|                                  | 5<br>%   | Xây<br>dựn<br>g<br>bài |          | Khôn<br>g<br>tham<br>gia | Trả lời 1<br>câu hỏi |           | Trả lời<br>2 câu<br>hỏi |        | Trả lời 3<br>câu hỏi |        | Trả lời<br>4 câu<br>hỏi |        | Nhiệt tình<br>trao đổi,<br>phát biểu,<br>trả lời<br>nhiều câu<br>hỏi |                   |

#### + Đánh giá giữa kỳ: Rubric 2 (30%)

| T<br>T | Test                                | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm |      |      |      |      |      |      |      |      |      |
|--------|-------------------------------------|----------|--------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
|        |                                     |          |              | 10   | 9    | 8    | 7    | 6    | 5    | 4    | 3    | 2    | 1    |
| 1      | Dẫn<br>bóng<br>tốc độ<br>30m(s<br>) | 10<br>%  | Nam          | 4''3 | 4''4 | 4''5 | 4''6 | 4''7 | 4''8 | 4''9 | 5''0 | 5''1 | 5''2 |
|        |                                     |          | Nữ           | 5''3 | 5''4 | 5''5 | 5''6 | 5''7 | 5''8 | 5''9 | 6''0 | 6''1 | 6''2 |
| 2      | Ném<br>bóng                         | 10<br>%  | Nam          | 32   | 31   | 30   | 29   | 28   | 27   | 26   | 25   | 24   | 23   |

|   |                |         |                   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---|----------------|---------|-------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
|   | xa có<br>đà(m) |         | <b>Nữ</b>         | 24 | 23 | 22 | 21 | 20 | 19 | 18 | 17 | 16 | 15 |
| 3 | Kỹ<br>thuật    | 10<br>% | <b>Chun<br/>g</b> | A1 | A2 | B1 | B2 | C1 | C2 | D1 | D2 | E1 | E2 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Nội<br>dung                                                             |     | Giới<br>tính                     | Điểm |     |     |     |     |     |     |     |     |     |
|----|-------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------|------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
|    |                                                                         |     |                                  | 10   | 9   | 8   | 7   | 6   | 5   | 4   | 3   | 2   | 1   |
| 1  | Dẫn<br>bóng<br>30m<br>luồn<br>qua 8<br>cọc(s)                           | 15% | <b>Nam</b>                       | 7"2  | 7"3 | 7"4 | 7"5 | 7"6 | 7"7 | 7"8 | 7"9 | 7"0 | 7"1 |
|    |                                                                         |     | <b>Nữ</b>                        | 8"2  | 8"3 | 8"4 | 8"5 | 8"6 | 8"7 | 8"8 | 8"9 | 8"0 | 8"1 |
| 2  | Ném<br>bóng<br>từ<br>vạch<br>giữa<br>sân<br>vào<br>cầu<br>môn(5<br>quả) | 15% | <b>Nam</b>                       | 5    | 4,5 | 4   | 3,5 | 3   | 2,5 | 2   | 1,5 | 1   | -   |
|    |                                                                         |     | <b>Nữ</b>                        | 5    | 4,5 | 4   | 3,5 | 3   | 2,5 | 2   | 1,5 | 1   | -   |
| 3  | <b>Kỹ<br/>thuật</b>                                                     | 15% | <b>Chung</b>                     | A1   | A2  | B1  | B2  | C1  | C2  | D1  | D2  | E1  | A1  |
| 4  | <b>Lý<br/>thuyết</b>                                                    | 15% | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |      |     |     |     |     |     |     |     |     |     |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                     | Hiểu cận<br>kế                                                                  | Hiểu sơ bộ                                                                              | Biết sơ sai                                                                    | Mới bắt<br>đầu                                                                        | Điểm |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                      | 10 – 8.5                                                                     | 8.4 – 7.0                                                                       | 6.9 – 5.0                                                                               | 4.9 – 3.0                                                                      | 2.9 - 0                                                                               |      |
| CLO1                 | Vận dụng<br>tốt nguyên<br>lý kỹ thuật<br>trong tập<br>luyện                  | Vận dụng<br>được<br>nguyên lý<br>kỹ thuật<br>trong tập<br>luyện                 | Vận dụng<br>được ít<br>nguyên lý<br>kỹ thuật<br>trong tập<br>luyện                      | Vận dụng<br>chưa hiệu<br>quả nguyên<br>lý kỹ thuật<br>trong tập<br>luyện       | Chưa vận<br>dụng được<br>nguyên lý<br>kỹ thuật<br>trong tập<br>luyện                  |      |
| CLO2                 | Phân tích<br>tốt các giai<br>đoạn thực<br>hiện kỹ<br>thuật cơ<br>bản đã học. | Phân tích<br>đầy đủ các<br>giai đoạn<br>thực hiện<br>kỹ thuật cơ<br>bản đã học. | Phân tích<br>chưa đầy<br>đủ các giai<br>đoạn thực<br>hiện kỹ<br>thuật cơ<br>bản đã học. | Phân tích<br>thiếu các<br>giai đoạn<br>thực hiện<br>kỹ thuật cơ<br>bản đã học. | Chưa phân<br>tích được<br>các giai<br>đoạn thực<br>hiện kỹ<br>thuật cơ<br>bản đã học. |      |
| CLO3                 | Trình bày<br>và hướng                                                        | Trình bày<br>và hướng                                                           | Trình bày<br>và hướng                                                                   | Trình bày<br>thiếu các                                                         | Chưa trình<br>bày được                                                                |      |

|      |                                                                              |                                                                               |                                                                                |                                                      |                                              |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--|
|      | dẫn người tập đạt hiệu quả tốt                                               | dẫn người tập còn lúng túng                                                   | dẫn người tập chưa đầy đủ, còn lúng túng                                       | bước và chưa hướng dẫn được người tập                | các bước tập luyện                           |  |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hùng Quân                      | 2003         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Nguyễn Trọng Bốn (tái bản có bổ sung) | 2021         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | ĐHKTQD                                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TDTT                         | 2017         | Luật BN trong nhà                          | Dân trí                                 |
| 4                                 | Tổng cục TDTT                         | 2022         | Luật BN bãi biển                           | Dân trí                                 |
| 5                                 | Nguyễn Trọng Bốn                      | 2009         | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném         | TDTTBN                                  |
| 6                                 | Tổng cục TDTT                         | 2008         | Hướng dẫn TT Bóng ném tập 1,2              | TDTT                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024     |
| 3  | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN002H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng ném 2                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Handball                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com<br><b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com<br><b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Bóng ném là một trong các môn học chính quy của Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo chuyên ngành Huấn luyện TĐTT. Học phần 2 trang bị cho người học kiến thức chuyên môn cơ bản và kỹ năng thực hành kỹ chiến thuật của môn Bóng ném; trang bị cho sinh viên kiến thức luật của môn Bóng ném, giúp sinh viên có khả năng nắm bắt và thực hành tốt kỹ chiến thuật cơ bản và chuyên ngành của Bóng ném. Tổ chức và trọng tài Bóng ném ở quy mô nhỏ. Hướng dẫn được cho đối tượng mới tập.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description) | <b>CĐR của CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|---------------------------------------------|---------------------|-------------|
|----------------------------|---------------------------------------------|---------------------|-------------|

|    |                                                                                                                                                                                                                                   |      |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|---|
|    |                                                                                                                                                                                                                                   |      |   |
| G1 | Nắm được nguyên lý kỹ thuật thực hành cơ bản của môn Bóng ném. Nắm và hiểu rõ các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy kỹ thuật Bóng ném.                                                                                          | PLO1 | 2 |
| G2 | Người học có thể vận dụng một số điều luật cơ bản của môn Bóng ném trong tập luyện và thi đấu.<br>Giúp người học đề tự tập luyện hoặc tập theo nhóm. Có thể hướng dẫn một số kỹ thuật và điều luật cơ bản cho người mới tập luyện | PLO5 | 4 |
| G3 | Bước đầu biên soạn giáo án và giảng dạy Bóng ném. Hướng dẫn cho đối tượng mới học                                                                                                                                                 | PLO9 | 3 |
| G4 | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt                        | PLO1 | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                         | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Nắm và hiểu rõ các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy kỹ thuật Bóng ném.                                                                                                               | I, T                       |
| CLO2   | Thực hành tốt các kỹ thuật trong tập luyện và thi đấu. Người học tự tập luyện một số kỹ thuật chuyên môn, vận dụng được một số điều luật cơ bản, có thể vận dụng trong tập luyện.       | T,U                        |
| CLO3   | Có thể hướng dẫn một số kỹ thuật và điều luật cơ bản cho người mới tập luyện. Nắm và hiểu được cách xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và biên soạn giáo án giảng dạy          | T,U                        |
| CLO4   | Người học có thể hướng dẫn môn thể thao Bóng ném tại bậc tiểu học và THCS, hoặc một số CLB nghiệp dư, Có thể hướng dẫn một số điều luật và kỹ thuật chuyên môn cơ bản cho người mới tập | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-----|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|     | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO | 1                                            |       | 2     |       |       |       | 2     |       |       |       |

|       |  |   |  |   |   |   |  |   |   |   |
|-------|--|---|--|---|---|---|--|---|---|---|
| 1     |  |   |  |   |   |   |  |   |   |   |
| CLO 2 |  | 3 |  | 2 |   |   |  |   | 2 |   |
| CLO 3 |  |   |  |   |   | 3 |  | 2 |   |   |
| CLO 4 |  |   |  |   | 3 |   |  |   |   | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                          |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 tiết            | <b>Bài 1. Tri thức cơ bản của kỹ thuật Bóng ném.</b><br>1.1. Một số điều luật cơ bản môn Bóng ném<br>1.2. Các bước tiến hành tổ chức thi đấu, làm trọng tài Bóng ném<br>1.3. Các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném. | CL01<br>CL03          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời<br><b>Hoạt động tự học(11 tiết):</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu về luật môn Bóng ném trong nhà; các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném; Các bước tiến hành tổ chức thi đấu, làm trọng tài Bóng ném | Phương pháp đánh giá :<br>Viết bài thu hoạch về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném<br>Và các bước tiến hành tổ chức thi đấu, làm trọng tài Bóng ném |
| 5                 | <b>Bài 2: củng cố kỹ thuật dẫn bóng</b><br>- Dẫn bóng tại chỗ<br>-Dẫn bóng trong di động                                                                                                                                                                                                                                            | CLO1<br>CLO2<br>CL03  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Phương pháp đánh giá :<br>Dẫn bóng tốc độ                                                                                                             |

|   |                                                                                                                                                                                                     |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                               |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                                                                     |                      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học(3tiết):</b><br>-Thực hiện các kỹ thuật dẫn bóng tại chỗ và di động<br>+ Dẫn bóng tại chỗ<br>+ Dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>+ Dẫn bóng đổi hướng                                                                                          | 30m(s)                                                                                        |
| 5 | <b>Bài 3: Củng cố kỹ thuật chuyền bắt bóng</b><br>- KT chuyền bóng 1 tay trên vai<br>- KT bắt bóng bằng 2 tay trước ngực<br>- KT chuyền bóng tại chỗ và trong di động<br>- KT chuyền bóng tay ngang | CLO1<br>CL02<br>CL03 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học(3 tiết):</b><br>-Thực hiện các kỹ thuật chuyền bắt bóng tại chỗ và di động<br>+tại chỗ 2 người chuyền bắt bóng<br>+ Di chuyển 2 người | Phương pháp đánh giá :<br>-Ném bóng xa có đà(m)<br>-Di chuyển 2 người chuyền bắt bóng 30m (s) |

|    |                                                                                                                                                                                                                                 |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                        |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                 |                      | chuyên bắt bóng<br>+ Di chuyển 3 người<br>chuyên bắt bóng<br>+ Tại chỗ 2 người<br>chuyên bắt bóng tay<br>ngang                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                        |
| 10 | <b>Bài 4: Củng cố kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà</b><br>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4<br>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3<br>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7<br>- KT ném phạt ở vạch 7m | CLO2<br>CLO3         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học(5tiết):</b><br>-Thực hiện các kỹ thuật nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí số 2,3,4,6,7 | Kiểm tra đánh giá qua thực hiện các bài tập nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí 2,4,5,7 |
| 5  | <b>Bài 5: Luật Bóng ném</b><br>Một số điều luật cơ bản môn bóng ném trong nhà                                                                                                                                                   | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời                                                                                                                                                   | Kiểm tra: Trắc nghiệm                                                                  |

|    |                                                                                                                                                         |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                         |                              | <b>Hoạt động tự học (10tiết):</b><br>Tự nghiên cứu luật thi đấu Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                      |
| 5  | <b>Bài 6: Phương pháp tổ chức thi đấu</b><br>1. Nhiệm vụ và các hình thức tổ chức thi đấu<br>+ Nhiệm vụ<br>+ Các hình thức thi đấu                      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học(10tiết):</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu về luật thi đấu Bóng ném và phương pháp tổ chức thi đấu | Kiểm tra đánh giá:<br>Trắc nghiệm                                                    |
| 15 | <b>Bài 7:Thi đấu tập luyện</b><br>1. Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân<br>2. Sự phối hợp với đồng đội<br>3. Phương pháp thi đấu tập 7x7 toàn sân | CLO2<br>CLO3                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném                          | Kiểm tra – đánh giá khả năng di chuyển, khả năng phối hợp trong tập luyện và thi đấu |

|    |                                                                                                                                                                                       |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                           |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                       |                              | <b>Hoạt động tự học (8tiết):</b><br>-Áp dụng các kỹ thuật đã học vào thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                           |
| 10 | <b>Bài 8.Tham gia biên soạn giáo án và trợ giảng cho đối phổ tu Bóng ném</b><br>Biên soạn giáo án<br>Thực hành giáo án lên lớp cho đối tượng phổ tu                                   | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b> Biên soạn giáo án cho đối tượng mới học theo hướng dẫn của GV<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Thực hành trợ giảng cho đối tượng phổ tu<br><b>Hoạt động tự học(6tiết):</b> Nghiên cứu tài liệu biên soạn giáo án giảng dạy                                                                                                                                                                                                                  | Đánh giá thông qua cách thực thực hành giáo án trên sân                   |
| 5  | <b>Bài 9: Phương pháp tổ chức trọng tài.</b><br>-Trọng tài trên sân: cách di chuyển và phối hợp của 2 trọng tài<br>- TT bàn: Bấm giờ, giám sát, biên bản phối hợp cùng 2 TT trên sân. | CLO1<br>CLO3                 | <b>Phương pháp dạy học:</b> PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br>Thực hành trọng tài qua thi đấu tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học(10tiết):</b><br>-Thực hành trọng tài khi thi đấu tập luyện | Kiểm tra đánh giá cách di chuyển của trọng tài trên sân                   |
| 10 | <b>Bài 10: Bài tập phát triển thể lực trong Bóng ném</b><br>Sức nhanh<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m<br>-Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>2. Sức mạnh                | CLO2<br>CLO3                 | <b>Phương pháp dạy học:</b> PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>-Thực hiện các test theo yêu cầu của GV                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Phương pháp đánh giá: Thông qua kiểm tra các test Bài tập dẫn bóng tốc độ |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                             |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném bóng xa có đà (m)</li> <li>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s</li> </ul> <p>3. Sức bền</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chạy 1500m</li> <li>- Chạy 3000m</li> <li>- Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném</li> </ul> |  | <p><b>Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học(7 tiết):</b><br/>Chạy 1500m<br/>-Chạy 3000m<br/>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br/>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m</p> | <p>30m(s)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném bóng xa có đà (m)</li> <li>- Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném</li> </ul> |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ và kết thúc
- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                                                                                                                                                                     | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                      | CL01<br>CL02<br>CL03 | 10%   |
| 2  | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>Thực hành:<br>Bật cao với tay bằng 1 chân (cm)<br>Dẫn bóng tốc độ 30m luôn qua 8 cọc(s)<br>Ném bóng xa có đà(m) | CL01<br>CL02<br>CL03 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần                                                                                                                                                                                     | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>Bật cao với tay bằng 1                                                                                          | CL02<br>CL03         | 60%   |



| TT                                     | Thành phần | Mục đích                                                                                                   | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                    | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
|                                        |            | của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên. | chân (cm)<br>Ném bóng xa có đà(m)<br>Dẫn bóng 30m luôn qua 8 cọc<br>Chạy 3000m(s) |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |                                                                                                            |                                                                                   |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

#### + Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)

| Chỉ số đánh giá chất lượng (10%) |          |                        |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|----------------------------------|----------|------------------------|----------|--------------------------|----------------------|-----------|-------------------------|--------|----------------------|--------|-------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| Số<br>t<br>i<br>ế<br>t           | Tỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng      |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|                                  |          |                        | KĐ<br>ĐK | 0                        | 1                    | 2         | 3                       | 4      | 5                    | 6      | 7                       | 8      | 9                                                                    | 10                |
| 7<br>5                           | 5<br>%   | Đi<br>học<br>đầy<br>đủ | >8<br>K  | 7.5K                     | 6K<br>-<br>7K        | 5K+1<br>P | 5<br>K                  | 4<br>K | 3K+1<br>P            | 3<br>K | 2<br>K                  | 1<br>K | 1<br>P                                                               | Khôn<br>g<br>vắng |
|                                  | 5<br>%   | Xây<br>dựn<br>g<br>bài |          | Khôn<br>g<br>tham<br>gia | Trả lời 1<br>câu hỏi |           | Trả lời<br>2 câu<br>hỏi |        | Trả lời 3<br>câu hỏi |        | Trả lời<br>4 câu<br>hỏi |        | Nhiệt tình<br>trao đổi,<br>phát biểu,<br>trả lời<br>nhiều câu<br>hỏi |                   |

#### + Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)

| T<br>T | Test                                | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm |     |     |     |     |     |     |     |     |     |
|--------|-------------------------------------|----------|--------------|------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
|        |                                     |          |              | 10   | 9   | 8   | 7   | 6   | 5   | 4   | 3   | 2   | 1   |
| 1      | Dẫn<br>bóng<br>tốc độ<br>30m(s<br>) | 10<br>%  | Nam          | 4"3  | 4"4 | 4"5 | 4"6 | 4"7 | 4"8 | 4"9 | 5"0 | 5"1 | 5"2 |
|        |                                     |          | Nữ           | 5"3  | 5"4 | 5"5 | 5"6 | 5"7 | 5"8 | 5"9 | 6"0 | 6"1 | 6"2 |
| 2      | Ném<br>bóng<br>xa có<br>đà(m)       | 10<br>%  | Nam          | 32   | 31  | 30  | 29  | 28  | 27  | 26  | 25  | 24  | 23  |
|        |                                     |          | Nữ           | 24   | 23  | 22  | 21  | 20  | 19  | 18  | 17  | 16  | 15  |

|   |                                  |    |       |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---|----------------------------------|----|-------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 3 | Bật cao với tay bằng 1 chân (cm) | 5% | Nam   | 70 | 68 | 66 | 64 | 62 | 60 | 58 | 56 | 54 | 52 |
|   |                                  |    | Nữ    | 48 | 46 | 44 | 42 | 40 | 38 | 36 | 34 | 32 | 30 |
| 4 | Kỹ thuật                         | 5% | Chung | A1 | A2 | B1 | B2 | C1 | C2 | D1 | D2 | E1 |    |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| T<br>T | Nội<br>dung                      | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính              | Điểm |      |      |      |      |      |      |      |      |      |
|--------|----------------------------------|----------|---------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
|        |                                  |          |                           | 10   | 9    | 8    | 7    | 6    | 5    | 4    | 3    | 2    | 1    |
| 1      | Bật cao với tay bằng 1 chân (cm) | 10 %     | Nam                       | 71   | 69   | 67   | 65   | 63   | 61   | 59   | 57   | 55   | 53   |
|        |                                  |          | Nữ                        | 49   | 47   | 45   | 43   | 41   | 39   | 37   | 35   | 33   | 31   |
| 2      | Ném bóng xa có đà(m)             | 10 %     | Nam                       | 33   | 32   | 31   | 30   | 29   | 28   | 27   | 26   | 25   | 24   |
|        |                                  |          | Nữ                        | 25   | 24   | 23   | 22   | 21   | 20   | 19   | 18   | 17   | 16   |
| 3      | Dẫn bóng 30m luôn qua 8 cọc      | 10 %     | Nam                       | 7"3  | 7"4  | 7"5  | 7"6  | 7"7  | 7"8  | 7"9  | 8"0  | 8"1  | 8"2  |
|        |                                  |          | Nữ                        | 7"9  | 8"0  | 8"1  | 8"2  | 8"3  | 8"4  | 8"5  | 8"6  | 8"7  | 8"8  |
| 4      | Chạy 3000m(s)                    | 10 %     | Nam                       | 12'3 | 12'4 | 12'5 | 13'0 | 13'1 | 13'2 | 13'3 | 13'4 | 13'5 | 14'0 |
|        |                                  |          | Nữ                        | 14'4 | 14'5 | 15'0 | 15'1 | 15'2 | 15'3 | 15'4 | 15'5 | 16'0 | 16'1 |
| 5      | Kỹ thuật                         | 10 %     | Chung                     | A1   | A2   | B1   | B2   | C1   | C2   | D1   | D2   | E1   | E2   |
| 6      | Lý thuyết                        | 10 %     | Theo bộ ngân hàng câu hỏi |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|----------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|

| <b>lượng</b> | <b>10 – 8.5</b>                                                              | <b>8.4 – 7.0</b>                                                              | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                | <b>4.9 – 3.0</b>                                                     | <b>2.9 - 0</b>                                                 |  |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--|
| CLO1         | Biên soạn tốt giáo án giảng dạy cho người mới tập.                           | Biên soạn chưa đầy đủ giáo án giảng dạy cho người mới tập.                    | Biên soạn chưa đầy đủ giáo án giảng dạy cho người mới tập.                      | Biên soạn chưa đúng yêu cầu giáo án giảng dạy cho người mới tập.     | Chưa biên soạn được giáo án giảng dạy cho người mới tập.       |  |
| CLO2         | Trình bày và hướng dẫn người tập đạt hiệu quả tốt                            | Trình bày và hướng dẫn người tập còn lúng túng                                | Trình bày và hướng dẫn người tập chưa đầy đủ, còn lúng túng                     | Trình bày thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người tập            | Chưa trình bày được các bước tập luyện                         |  |
| CLO3         | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập đạt hiệu quả tốt        | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập còn lúng túng            | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập chưa đầy đủ, còn lúng túng | Trình bày thiếu và chưa hướng dẫn được luật thi đấu BN cho người tập | Chưa trình bày và hướng dẫn được luật thi đấu BN cho người tập |  |
| CLO4         | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.  | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                 | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                   |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| <b>TT</b>                         | <b>Tên tác giả</b>                    | <b>Năm xuất bản</b> | <b>Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản</b> | <b>Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành</b> |
|-----------------------------------|---------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |                     |                                                   |                                                |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Hùng Quân                      | 2003                | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                        | NXB TDTT                                       |
| <b>2</b>                          | Nguyễn Trọng Bốn (tái bản có bổ sung) | 2021                | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                        | ĐHKTQD                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |                     |                                                   |                                                |
| <b>3</b>                          | Tổng cục TDTT                         | 2017                | Luật BN trong nhà                                 | Dân trí                                        |
| <b>4</b>                          | Tổng cục TDTT                         | 2022                | Luật BN bãi biển                                  | Dân trí                                        |
| <b>5</b>                          | Nguyễn Trọng Bốn                      | 2009                | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném                | TDTTBN                                         |
| <b>6</b>                          | Tổng cục TDTT                         | 2008                | Hướng dẫn TT Bóng ném tập 1,2                     | TDTT                                           |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024     |
| 3  | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024     |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN003H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng ném 3                                                                                                                                                                   |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Handball                                                                                                                                                                     |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                              |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                                                                                                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com<br><b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com<br><b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                      |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Bóng ném là một trong các môn học chính quy của trường Đại học TDDT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo chuyên ngành Huấn luyện TDDT. Học phần này trang giúp người học nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném; thực hành tốt các kỹ chiến thuật trong huấn luyện thể thao, tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                      | <b>CDR của CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| G1                         | Nắm được chiến thuật tập thể và huấn luyện chiến thuật tập thể. Chiến thuật nhóm | PLO2                | 2           |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |       |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
|    | trong tấn công và phòng thủ khu vực.                                                                                                                                                                                                                                                                                          |       |   |
| G2 | Có khả năng thực hiện một số chiến thuật nhóm trong tấn công và phòng thủ khu vực. Có thể vận dụng những chiến thuật vào thi đấu. Nắm vững các kỹ năng thực hành chuyên môn; thực hành tốt các kỹ chiến thuật trong huấn luyện thể thao, tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao. | PLO6  | 5 |
| G3 | Nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném                                                                                                                                   | PLO2  | 4 |
| G4 | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt.                                                                                                                   | PLO10 | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                          | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Nắm vững phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau. Xây dựng kế hoạch, giáo án tập luyện theo mục tiêu đề ra và tổ chức thi đấu, trọng tài môn Bóng ném | I, T                       |
| CLO2   | Trình diễn được các kỹ chiến thuật cơ bản của môn thể thao Bóng ném                                                                                                                                      | T,U                        |
| CLO3   | Sắp xếp được các buổi tập luyện, thi đấu cho VĐV, người tập luyện ở các trình độ khác nhau                                                                                                               | I,U                        |
| CLO4   | Kiểm soát được các tình huống trong huấn luyện và thi đấu thể thao 1 cách linh hoạt, kịp thời.                                                                                                           | T                          |
| CLO5   | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                                                                         | T,U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     |       |       |

|              |   |   |   |   |   |   |   |  |   |   |
|--------------|---|---|---|---|---|---|---|--|---|---|
| <b>CLO 2</b> |   |   | 2 |   |   |   |   |  | 2 |   |
| <b>CLO 3</b> | 1 |   |   |   |   | 3 |   |  |   | 2 |
| <b>CLO 4</b> |   | 3 |   | 2 | 3 |   |   |  |   |   |
| <b>CLO 5</b> |   |   |   |   |   |   | 2 |  |   |   |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                 |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 tiết            | <b>Bài 1: Chiến thuật tập thể trong tấn công</b><br>- Chiến thuật tấn công khu vực 3:3.<br>- Chiến thuật tấn công nhanh 1 nhịp, 2 nhịp.<br><b>Bài 2: Chiến thuật tập thể trong phòng thủ</b><br>- Chiến thuật phòng thủ khu vực theo sơ đồ 5:1<br>- Chiến thuật phòng thủ khu vực theo sơ đồ 6:0 | CL01<br>CL02<br>CL04  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br>Thực hành trọng tài qua thi đấu tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu | Phương pháp đánh giá thông qua viết bài thu hoạch về Chiến thuật tập thể trong tấn công; Chiến thuật tập thể trong phòng thủ |
| 3                 | <b>Bài 3: Giới thiệu chiến thuật tập thể trong tấn công</b><br>- Chiến thuật tấn công khu vực 3:3.<br>- Chiến thuật tấn công nhanh 1 nhịp, 2 nhịp.                                                                                                                                               | CLO1<br>CLO2<br>CL04  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Phương pháp đánh giá thông qua thực hành kỹ chiến thuật tấn công và phòng thủ                                                |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                       |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | <p><b>Bài 2: Giới thiệu chiến thuật tập thể trong phòng thủ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật phòng thủ khu vực theo sơ đồ 5:1</li> <li>- Chiến thuật phòng thủ khu vực theo sơ đồ 6:0</li> </ul>                                                |                               | <p>chữa kĩ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Tự nghiên cứu tài liệu</p> <p>Áp dụng chiến thuật tấn công và phòng thủ vào thi đấu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật tấn công khu vực 3:3.</li> <li>- Chiến thuật tấn công nhanh 1 nhịp, 2 nhịp</li> <li>- Chiến thuật phòng thủ khu vực theo sơ đồ 5:1</li> <li>- Chiến thuật phòng thủ khu vực theo sơ đồ 6:0</li> </ul> |                                                                                                                       |
| 7 | <p><b>Bài 4: củng cố kĩ thuật chuyên bắt bóng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- KT chuyên bóng 1 tay trên vai</li> <li>- KT bắt bóng bằng 2 tay trước ngực</li> <li>- KT chuyên bóng tại chỗ và trong di động</li> <li>- KT chuyên bóng tay ngang</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CL02<br/>CL04</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân</p>                                                                                                                                                                                                             | <p>Phương pháp đánh giá</p> <p>Ném bóng xa có đà(m)</p> <p>Ném bóng vào ô trên tường từ khoảng cách 3m trong 30''</p> |



|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                               |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                        | <p>tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hiện các kỹ thuật chuyên bắt bóng tại chỗ và di động</li> <li>- KT chuyên bóng 1 tay trên vai</li> <li>- KT bắt bóng bằng 2 tay trước ngực</li> <li>- KT chuyên bóng tại chỗ và trong di động</li> <li>- KT chuyên bóng tay ngang</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                               |
| 10 | <p><b>Bài 5: Củng cố kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</li> <li>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</li> <li>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</li> <li>- KT ném phạt ở vạch 7m</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CL04<br/>CL05</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>-Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hiện các kỹ thuật nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí số 2,3,4,6,7</li> <li>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</li> <li>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</li> <li>- KT nhảy ném bóng</li> </ul> | <p>Kiểm tra đánh giá qua thực hiện các bài tập nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí 2,4,5,7</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                      | ở vị trí số 5,7<br>- KT ném phạt ở vạch 7m                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                  |
| 10 | <b>Bài 6: Luật Bóng ném</b><br>Một số điều luật cơ bản môn bóng ném trong nhà<br>Điều 5. Thủ môn<br>Điều 6. Vùng cấm địa<br>Điều 7. Thi đấu, thi đấu tiêu cực<br>Điều 8. Lỗi và thái độ phi thể thao<br>Điều 13. Ném phạt trực tiếp<br>Điều 14. Ném phạt đền 7m<br>-Các ký hiệu tay của TT | CLO1<br>CLO2<br>CL03<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu luật thi đấu Bóng ném<br>Điều 5. Thủ môn<br>Điều 6. Vùng cấm địa<br>Điều 7. Thi đấu, thi đấu tiêu cực<br>Điều 8. Lỗi và thái độ phi thể thao<br>Điều 13. Ném phạt trực tiếp<br>Điều 14. Ném phạt đền 7m<br>-Các ký hiệu tay của TT | Kiểm tra vấn đáp, trắc nghiệm                                                    |
| 10 | <b>Bài 7: Củng cố kỹ thuật đột phá</b><br>- Kỹ thuật động tác giả (đột phá) bằng chân thuận ở vị trí số 2,4.<br>- Kỹ thuật động tác giả đột phá sang đột phá bằng 2 chân ở vị trí số 2,4.                                                                                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CL04<br>CL05 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiểm tra đánh giá khả năng thực hành các kỹ thuật đột phá<br>- Kỹ thuật động tác |

|    |                                                                                                                                                        |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                             |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | <b>Bài 8: Kỹ thuật giả đột phá sang đột phá</b>                                                                                                        |              | SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Thực hiện các kỹ thuật đột phá<br>- Kỹ thuật động tác giả (đột phá) bằng chân thuận ở vị trí số 2,4.<br>- Kỹ thuật động tác giả đột phá sang đột phá bằng 2 chân ở vị trí số 2,4.                                                                                                                        | giả (đột phá) bằng chân thuận ở vị trí số 2,4.<br>- Kỹ thuật động tác giả đột phá sang đột phá bằng 2 chân ở vị trí số 2,4. |
| 10 | <b>Bài9:Thi đấu tập luyện</b><br>1. Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân<br>2. Sự phối hợp với đồng đội<br>3. Phương pháp thi đấu tập 7x7 toàn sân | CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: phân chia nhóm, đội tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b> | Kiểm tra – đánh giá khả năng di chuyển, khả năng phối hợp trong tập luyện và thi đấu                                        |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                      | Thực hành TT Bóng ném khi thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                |
| 5 | <p><b>Bài 10. Tham gia biên soạn và trợ giảng cho đối phổ tu Bóng ném, VĐV nữ Bóng ném trẻ HN</b></p> <p>-Xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném</p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Biên soạn giáo án cho đối tượng mới học theo hướng dẫn của GV</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành trợ giảng cho đối tượng phổ tu, các VĐV trẻ Bóng ném Nữ HN</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu tài liệu<br/>Biên soạn giáo án giảng dạy</p>                                                                                    | Đánh giá thông qua biên soạn giáo án giảng dạy và thực hành giảng dạy trên sân |
| 5 | <p><b>Bài 11: Phương pháp tổ chức trọng tài.</b></p> <p>-Trọng tài trên sân: cách di chuyển và phối hợp của 2 trọng tài</p> <p>- TT bàn: Bám giờ, giám sát, biên bản phối hợp cùng 2 TT trên sân.</p>                                                                                 | CLO1<br>CLO3<br>CL05 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p>Thực hành trọng tài qua thi đấu tập luyện</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu luật thi đấu Bóng ném</p> | Kiểm tra đánh giá cách di chuyển của trọng tài trên sân                        |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |              | Thực hành TT khi thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                      |
| 10 | <b>Bài 12: Bài tập phát triển thể lực trong Bóng ném</b><br>Sức nhanh<br>- Các bài tập biến tốc 30m,60m<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m<br>- Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>2. Sức mạnh<br>- Bật nhảy với bảng bằng 1 chân<br>- Bật cóc<br>- Ném bóng đặc 1kg<br>- Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân dặm bật (m).<br>3. Sức bền<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p<br>- 5 lần nhảy cao ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm)<br>- Chạy 1500m<br>- Chạy 3000m<br>- Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném | CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>-Thực hành: thực hiện các test theo hướng dẫn của GV<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Chạy 1500m<br>-Chạy 3000m<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m | Đánh giá thông qua các test<br>Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>- Ném bóng xa có đà (m)<br>Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ

- Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ và kết thúc
- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần           | Mục đích                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                      | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                    | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi. | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL05 | 10%   |
| 2  | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một | Phương pháp đánh giá: Thi thực hành và trắc nghiệm                                                                                  | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                                                                                                                      | Phương thức kiểm tra, đánh giá                     | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        |                  | giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập.              |                                                    | CL05                                 |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên. | Phương pháp đánh giá: Thi thực hành và trắc nghiệm | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04<br>CL05 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                                                                                                                               |                                                    |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

#### + Chuyên cần: Rubric 1 (10%)

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |       |                   |    |                   |    |                   |    |                                                       |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|-------|-------------------|----|-------------------|----|-------------------|----|-------------------------------------------------------|------------|
|         |       |                   | KĐ ĐK | 0              | 1                 | 2     | 3                 | 4  | 5                 | 6  | 7                 | 8  | 9                                                     | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K   | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P | 5K                | 4K | 3K+1P             | 3K | 2K                | 1K | 1P                                                    | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |       | Trả lời 2 câu hỏi |    | Trả lời 3 câu hỏi |    | Trả lời 4 câu hỏi |    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |            |

#### + Đánh giá giữa kỳ: Rubric 2 (30%)

| T | Test | Tỷ lệ | Giới tính | Điểm |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---|------|-------|-----------|------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
|   |      |       |           | 10   | 9 | 8 | 7 | 6 | 5 | 4 | 3 | 2 | 1 |

|   |                                            |      |              |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |
|---|--------------------------------------------|------|--------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
| 1 | Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân dậm bật (m). | 10 % | <b>Nam</b>   | 15,0 | 14,5 | 4,0  | 13,5 | 13,0 | 12,5 | 12,0 | 11,5 | 11,0 | 10,5 |
|   |                                            |      | <b>Nữ</b>    | 11,0 | 10,5 | 10,0 | 9,5  | 9,0  | 8,5  | 8,0  | 7,5  | 7,0  | 6,5  |
| 2 | Dẫn bóng tốc độ 30m(s)                     | 10 % | <b>Nam</b>   | 4"1  | 4"2  | 4"3  | 4"4  | 4"5  | 4"6  | 4"7  | 4"8  | 4"9  | 5"0  |
|   |                                            |      | <b>Nữ</b>    | 5"1  | 5"2  | 5"3  | 5"4  | 5"5  | 5"6  | 5"7  | 5"8  | 5"9  | 6"0  |
| 3 | Ném bóng đặc 1kg(m)                        | 5%   | <b>Nam</b>   | 23   | 22   | 21   | 20   | 19   | 18   | 17   | 16   | 15   | 14   |
|   |                                            |      | <b>Nữ</b>    | 16   | 15   | 14   | 13   | 12   | 11   | 10   | 9    | 8    | 7    |
| 4 | Kỹ thuật                                   | 5%   | <b>Chung</b> | A1   | A2   | B1   | B2   | C1   | C2   | D1   | D2   | E1   | E2   |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| T<br>T | Nội<br>dung                                | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm |      |      |      |      |      |      |      |      |     |
|--------|--------------------------------------------|----------|--------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|-----|
|        |                                            |          |              | 10   | 9    | 8    | 7    | 6    | 5    | 4    | 3    | 2    | 1   |
| 1      | Ném bóng đặc 1kg (m)                       | 10 %     | <b>Nam</b>   | 24   | 23   | 22   | 21   | 20   | 19   | 18   | 17   | 16   | 15  |
|        |                                            |          | <b>Nữ</b>    | 17   | 16   | 15   | 14   | 13   | 12   | 11   | 10   | 9    | 8   |
| 2      | Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân dậm bật (m). | 10 %     | <b>Nam</b>   | 15,0 | 14,5 | 4,0  | 13,5 | 13,0 | 12,5 | 12,0 | 11,5 | 11,0 | 0,5 |
|        |                                            |          | <b>Nữ</b>    | 11,0 | 10,5 | 10,0 | 9,5  | 9,0  | 8,5  | 8,0  | 7,5  | 7,0  | 6,5 |
| 3      | 5 lần nhảy cao                             | 10 %     | <b>Nam</b>   | 43   | 41   | 39   | 37   | 35   | 33   | 31   | 29   | 27   | 25  |

|   |                                              |      |                           |      |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|---|----------------------------------------------|------|---------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|   | ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm) |      | Nữ                        | 7''9 | 8''0 | 8''1 | 8''2 | 8''3 | 8'4  | 8''5 | 8''6 | 8''7 | 8''8  |
| 4 | Chạy 3000m(s)                                | 10 % | Nam                       | 12'3 | 12'4 | 12'5 | 13'0 | 13'1 | 13'2 | 13'3 | 13'4 | 13'5 | 1'4'0 |
|   |                                              |      | Nữ                        | 14'4 | 14'5 | 15'0 | 15'1 | 15'2 | 15'3 | 15'4 | 15'5 | 16'0 | 1'6'1 |
| 5 | Kỹ thuật                                     | 10 % | Chu ng                    | A1   | A2   | B1   | B2   | C1   | C2   | D1   | D2   | E1   | E2    |
| 6 | Lý thuyết                                    | 10 % | Theo bộ ngân hàng câu hỏi |      |      |      |      |      |      |      |      |      |       |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                              | Hiểu căn kẽ                                                        | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                                    | Điểm |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                              | 8.4 – 7.0                                                          | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                        |      |
| CLO1           | Biên soạn tốt giáo án giảng dạy cho người mới tập.                    | Biên soạn chưa đầy đủ giáo án giảng dạy cho người mới tập.         | Biên soạn chưa đầy đủ giáo án giảng dạy cho người mới tập.                      | Biên soạn chưa đúng yêu cầu giáo án giảng dạy cho người mới tập.     | Chưa biên soạn được giáo án giảng dạy cho người mới tập.       |      |
| CLO2           | Trình bày và hướng dẫn người tập đạt hiệu quả tốt                     | Trình bày và hướng dẫn người tập còn lúng túng                     | Trình bày và hướng dẫn người tập chưa đầy đủ, còn lúng túng                     | Trình bày thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người tập            | Chưa trình bày được các bước tập luyện                         |      |
| CLO3           | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập đạt hiệu quả tốt | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập còn lúng túng | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập chưa đầy đủ, còn lúng túng | Trình bày thiếu và chưa hướng dẫn được luật thi đấu BN cho người tập | Chưa trình bày và hướng dẫn được luật thi đấu BN cho người tập |      |
| CLO4           | Xây dựng chương                                                       | Xây dựng chương                                                    | Xây dựng chương                                                                 | Xây dựng chưa đúng                                                   | Chưa xây dựng                                                  |      |



|      |                                                                              |                                                                                  |                                                                                |                                                                          |                                                                  |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--|
|      | trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném đạt hiệu quả tốt   | trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném đúng nhưng chưa đầy đủ | trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném còn chưa đầy đủ      | yêu cầu chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném | chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném |  |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.    | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                     | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                     |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hùng Quân                      | 2003         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Nguyễn Trọng Bốn (tái bản có bổ sung) | 2021         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | ĐHKTQD                                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TDTT                         | 2017         | Luật BN trong nhà                          | Dân trí                                 |
| 4                                 | Tổng cục TDTT                         | 2022         | Luật BN bãi biển                           | Dân trí                                 |
| 5                                 | Nguyễn Trọng Bốn                      | 2009         | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném         | TDTTBN                                  |
| 6                                 | Tổng cục TDTT                         | 2008         | Hướng dẫn TT Bóng ném tập 1,2              | TDTT                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024     |
| 3  | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN004H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng ném 4 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized sports Handball      |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com                   |
|                                                                                                               | <b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com                              |
|                                                                                                               | <b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com                           |
|                                                                                                               | <b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com                        |
|                                                                                                               |                                                                                    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng ném                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                    |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Bóng ném là một trong các môn học chính quy của trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Học phần này giúp người học nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném; thực hành tốt các kỹ chiến thuật trong huấn luyện thể thao, tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description). | <b>CDR của CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|----------------------------------------------|---------------------|-------------|
|----------------------------|----------------------------------------------|---------------------|-------------|

|    |                                                                                                                                                                                                            |       |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
| G1 | Thực hành tốt các kỹ chiến thuật; một số chiến thuật nhóm trong tấn công và phòng thủ khu vực trong tập luyện và thi đấu Bóng ném.                                                                         | PLO2  | 2 |
| G2 | Nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném                | PLO7  | 1 |
| G3 | Có năng lực trong việc tổ chức công tác huấn luyện, công tác thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao                                                                                       | PLO5  | 4 |
| G4 | Tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ quy tắc và chuẩn mực trong huấn luyện thể thao                                                                                                        | PLO1  | 3 |
| G5 | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt | PLO10 | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Nắm được đặc điểm hình thái chức năng và tâm lý của VĐV tham gia tập luyện Bóng ném. Nắm và hiểu rõ các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy kỹ thuật Bóng ném. Nắm được chiến thuật tập thể và huấn luyện chiến thuật tập thể. Chiến thuật nhóm trong tấn công và phòng thủ khu vực. | I, T                       |
| CLO2   | Người học tự tập luyện một số kỹ thuật chuyên môn, vận dụng được một số điều luật cơ bản, có thể vận dụng trong tập luyện.                                                                                                                                                           | T,U                        |
| CLO3   | Biên soạn giáo án và giảng dạy Bóng ném. Nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném;                                                | I,U                        |
| CLO4   | Thực hành tốt các kỹ chiến thuật trong huấn luyện thể thao, tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao.                                                                                                                                     | I,U                        |
| CLO5   | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt.                                                                          | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |       |       |       |       |       | 2     |       |       |       |
| CLO 2 | 1                                            |       |       | 2     |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3 |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 4 |                                              |       |       |       | 3     |       |       | 2     |       |       |
| CLO 5 |                                              |       |       |       |       | 3     |       |       | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                         |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 5 tiết            | <p><b>Bài 1: củng cố chiến thuật nhóm trong tấn công khu vực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật tấn công khu vực 3:3.</li> <li>- Chiến thuật tấn công nhanh 1 nhịp, 2 nhịp.</li> </ul> <p><b>Bài 2: củng cố chiến thuật nhóm trong phòng thủ khu vực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật phòng thủ khu vực theo sơ đồ 5:1</li> <li>- Chiến thuật phòng thủ khu vực theo sơ đồ 6:0</li> </ul> | CL01<br>CLO2<br>CLO3  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Thi đấu tập luyện</p> | Phương pháp đánh giá thông qua:<br>Thi đấu tập luyện |
| 5                 | <p><b>Bài 3: Giới thiệu kỹ thuật nhảy xoay người ném bóng ở vị trí số 6 vào cầu môn</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CLO1<br>CLO2<br>CLO4  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Phương pháp đánh giá thông qua thực                  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                           |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                        | <p>nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Thi đấu tập luyện, áp dụng kỹ thuật nhảy xoay người vào thi đấu</p>                                                                        | <p>hành kỹ thuật nhảy xoay người ném bóng ở vị trí số 6 vào cầu môn</p>                                                                   |
| 3  | <p><b>Bài 4: Củng cố kỹ thuật chuyền bắt bóng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- KT chuyền bóng 1 tay trên vai</li> <li>- KT bắt bóng bằng 2 tay trước ngực</li> <li>- KT chuyền bóng tại chỗ và trong di động</li> <li>- KT chuyền bóng tay ngang</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>-Thực hiện các kỹ thuật chuyền bắt bóng tại chỗ và di động</p> | <p>Phương pháp đánh giá :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Ném bóng xa có đà(m)</li> <li>-Ném bóng vào ô trên tường</li> </ul> |
| 10 | <p><b>Bài 5: Củng cố kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3</b></p>                                                                                                                                                                                                               | <p>CLO1<br/>CLO2</p>                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>Kiểm tra đánh</p>                                                                                                                      |

|    |                                                                                                                                                                                 |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
|    | <b>bước đà</b><br>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4<br>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3<br>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7<br>- KT ném phạt ở vạch 7m | CLO3<br>CLO4                         | PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>-Thực hiện các kỹ thuật nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí số 2,3,4,6,7 | Thực hiện các bài tập nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí 2,4,5,7 |
| 10 | <b>Bài 6: Luật Bóng ném</b><br>18 điều luật cơ bản môn bóng ném trong nhà                                                                                                       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>-Đọc luật Bóng ném                           | Kiểm tra vấn đáp, trắc nghiệm                                    |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                       |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                              | - Đọc giáo trình Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                       |
| 10 | <p><b>Bài 7: Củng cố kỹ thuật đột phá</b></p> <p>- Kỹ thuật động tác giả (đột phá) bằng chân thuận ở vị trí số 2,4.</p> <p>- Kỹ thuật động tác giả đột phá sang đột phá bằng 2 chân ở vị trí số 2,4.</p> <p><b>Bài 8: Kỹ thuật giả đột phá sang đột phá</b></p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>-Thực hiện các kỹ thuật đột phá bằng chân thuận và đột phá bằng 2 chân</p> | Kiểm tra đánh giá khả năng thực hành bài tập đột phá ở vị trí số 2,4 ném bóng cầu môn |
| 10 | <p><b>Bài9:Thi đấu tập luyện</b></p> <p>1. Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân</p> <p>2. Sự phối hợp với đồng đội</p> <p>3. Phương pháp thi đấu tập 7x7 toàn sân</p>                                                                                       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng và phân chia nhóm, đội tập luyện</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành</p>                                           | Kiểm tra – đánh giá khả năng di chuyển, khả năng phối hợp trong tập luyện và thi đấu  |



|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                           |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                              | bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b> Thi đấu tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                           |
| 10 | <b>Bài 10. Tham gia biên soạn và trợ giảng cho đối phổ tu Bóng ném, VĐV nữ Bóng ném trẻ HN</b><br>-Xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném                                                                                                                                                                                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | <b>Phương pháp dạy học:</b> Biên soạn giáo án cho đối tượng mới học theo hướng dẫn của GV<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>-Ghi chép đầy đủ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>-Nghiên cứu tài liệu<br>-Thực hành trợ giảng cho đối tượng phổ tu, các VĐV trẻ Bóng ném Nữ HN                                                                                                                                                                      | Đánh giá thông qua cách thực thực hành giáo án trên sân                                                   |
| 5  | <b>Bài 11:Đặc điểm hình thái chức năng và tâm lý của VĐV tham gia tập luyện BN</b><br>- Đặc điểm hình thái, chức năng của VĐV Bóng ném<br>- Đặc điểm tâm lý của VĐV Bóng ném<br><b>Bài12.Phương pháp huấn luyện môn Bóng ném.</b><br>12.1. Phương pháp huấn luyện Kỹ - chiến thuật cá nhân của các vận động viên tấn công không bóng và các biện pháp phòng thủ<br>12.2.Giảng dạy và huấn luyện chiến thuật nhóm và đồng đội.<br>12.3.Phương pháp huấn luyện thể lực cho VĐV Bóng ném | CLO1<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br>Thực hành trọng tài qua thi đấu tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>-Nghiên cứu tài liệu | Kiểm tra đánh giá viết bài tham luận đặc điểm hình thái chức năng và tâm lý của VĐV tham gia tập luyện BN |
| 7  | <b>Bài 13: Bài tập phát triển thể lực trong Bóng ném</b><br>1.Sức nhanh<br>- Các bài tập biến tốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Đánh giá thông qua các test                                                                               |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                         |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | 30m,60m<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m<br>-Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>2. Sức mạnh<br>- Ném bóng xa có đà (m)<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br>- Bật nhảy với bằng bằng 1 chân<br>- Bật cóc<br>- Ném bóng đặc 1kg<br>- Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân dặm bật (m).<br>3. Sức bền<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p<br>- 5 lần nhảy cao ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm)<br>- Chạy 1500m<br>- Chạy 3000m<br>- Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném |  | nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>-Thực hành các test theo GV hướng dẫn<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>-Chạy 1500m<br>-Chạy 3000m<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m | Ném bóng xa có đà (m)<br>Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br>Ném bóng đặc 1kg<br>Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân dặm bật (m). |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ
- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                    | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                                                          | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.      | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04 | 10%   |
| 2  | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>-Dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>-Thực hiện bài tập tổng hợp (s).<br>- Chạy 3000m(s). | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL05 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                                                                                                                      | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                      | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        |                  | kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập.                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                      |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên. | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>- Đề thi trắc nghiệm theo bộ câu hỏi trắc nghiệm của bộ môn Bóng ném<br>- Thực hành:<br>- Bật cao với bảng bằng 1 chân (cm).<br>Ném bóng xa có đà (m)<br>Thực hiện bài tập tổng hợp (s).<br>Chạy 3000m(s). | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04<br>CL05 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

#### + Chuyên cần: Rubric 1 (10%)

| S<br>ố<br>t<br>i<br>ế<br>t | Tỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng      |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|----------------------------|----------|------------------------|----------|--------------------------|----------------------|-----------|-------------------------|--------|----------------------|--------|-------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------------------|
|                            |          |                        | KĐ<br>ĐK | 0                        | 1                    | 2         | 3                       | 4      | 5                    | 6      | 7                       | 8      | 9                                                                    | 10                |
| 7<br>5                     | 5<br>%   | Đi<br>học<br>đầy<br>đủ | >8<br>K  | 7.5K                     | 6K<br>-<br>7K        | 5K+1<br>P | 5<br>K                  | 4<br>K | 3K+1<br>P            | 3<br>K | 2<br>K                  | 1<br>K | 1<br>P                                                               | Khôn<br>g<br>vắng |
|                            | 5<br>%   | Xây<br>dựn<br>g<br>bài |          | Khôn<br>g<br>tham<br>gia | Trả lời 1<br>câu hỏi |           | Trả lời<br>2 câu<br>hỏi |        | Trả lời 3<br>câu hỏi |        | Trả lời<br>4 câu<br>hỏi |        | Nhiệt tình<br>trao đổi,<br>phát biểu,<br>trả lời<br>nhiều câu<br>hỏi |                   |

#### + Đánh giá giữa kỳ: Rubric 2 (30%)

| T<br>T | Test                            | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm      |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|--------|---------------------------------|----------|--------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|        |                                 |          |              | 10        | 9         | 8         | 7         | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         |
| 1      | Dẫn bóng tốc độ 30m(s).         | 10 %     | Nam          | 4''3      | 4''4      | 4''5      | 4''6      | 4''7      | 4''8      | 4''9      | 5''0      | 5''1      | 5''2      |
|        |                                 |          | Nữ           | 5''3      | 5''4      | 5''5      | 5''6      | 5''7      | 5''8      | 5''9      | 6''0      | 6''1      | 6''2      |
| 2      | Thực hiện bài tập tổng hợp (s). | 10 %     | Nam          | 11''<br>0 | 11''<br>2 | 11''<br>4 | 11''<br>6 | 11''<br>8 | 12''<br>0 | 12''<br>2 | 12''<br>4 | 12''<br>6 | 12''<br>8 |
|        |                                 |          | Nữ           | 13''<br>0 | 13''<br>2 | 13''<br>4 | 13''<br>6 | 13''<br>8 | 14''<br>0 | 14''<br>2 | 14''<br>4 | 14''<br>6 | 14''<br>8 |
| 3      | Chạy 3000m(s).                  | 5%       | Nam          | 12'<br>2  | 12'<br>3  | 12'<br>4  | 12'<br>5  | 13'<br>0  | 13'<br>1  | 13'<br>2  | 13'<br>3  | 13'<br>4  | 13'<br>5  |
|        |                                 |          | Nữ           | 14'<br>3  | 14'<br>4  | 14'<br>5  | 15'<br>0  | 15'<br>1  | 15'<br>2  | 15'<br>3  | 15'<br>4  | 15'<br>5  | 16'<br>0  |
| 4      | Kỹ thuật                        | 5%       | Chung        | A1        | A2        | B1        | B2        | C1        | C2        | D1        | D2        | E1        | E2        |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| T<br>T | Nội<br>dung                     | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm      |           |           |           |           |           |           |           |       |               |
|--------|---------------------------------|----------|--------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|---------------|
|        |                                 |          |              | 10        | 9         | 8         | 7         | 6         | 5         | 4         | 3         | 2     | 1             |
| 1      | Bật cao với bảng 1 chân (cm).   | 10 %     | Nam          | 74        | 72        | 70        | 68        | 66        | 64        | 62        | 60        | 58    | 5<br>6        |
|        |                                 |          | Nữ           | 52        | 50        | 48        | 46        | 44        | 42        | 40        | 38        | 36    | 3<br>4        |
| 2      | Ném bóng xa có đà (m)           | 10 %     | Nam          | 34        | 33        | 32        | 31        | 30        | 29        | 28        | 27        | 26    | 2<br>5        |
|        |                                 |          | Nữ           | 26        | 25        | 24        | 23        | 22        | 21        | 20        | 19        | 18    | 1<br>7        |
| 3      | Thực hiện bài tập tổng hợp (s). | 10 %     | Nam          | 11''<br>0 | 11''<br>2 | 11''<br>4 | 11''<br>6 | 11''<br>8 | 12''<br>0 | 12''<br>2 | 12''<br>4 | 12''6 | 1<br>2''<br>8 |
|        |                                 |          | Nữ           | 13''<br>0 | 13''<br>2 | 13''<br>4 | 13''<br>6 | 13''<br>8 | 14''<br>0 | 14''<br>2 | 14''<br>4 | 14''6 | 1<br>4''<br>8 |
| 4      | Chạy 3000m(s).                  | 10 %     | Nam          | 12'<br>1  | 12'<br>2  | 12'<br>3  | 12'<br>4  | 12'<br>5  | 13'<br>0  | 13'<br>1  | 13'<br>2  | 13'3  | 1<br>3'<br>4  |
|        |                                 |          | Nữ           | 14'<br>2  | 14'<br>3  | 14'<br>4  | 14'<br>5  | 15'<br>0  | 15'<br>1  | 15'<br>2  | 15'<br>3  | 15'4  | 1<br>5'<br>5  |
| 5      | Kỹ thuật                        | 10 %     | Chung        | A1        | A2        | B1        | B2        | C1        | C2        | D1        | D2        | E1    | E<br>2        |

|   |                  |      |                                  |  |
|---|------------------|------|----------------------------------|--|
| 6 | <b>Lý thuyết</b> | 10 % | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |  |
|---|------------------|------|----------------------------------|--|

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                            | <b>Hiểu căn kẽ</b>                                                                               | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                         | <b>Biết sơ sai</b>                                                                          | <b>Mới bắt đầu</b>                                                             | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b>                                                                            | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                                 | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                          | <b>4.9 – 3.0</b>                                                                            | <b>2.9 - 0</b>                                                                 |             |
| CLO1                  | Biên soạn tốt giáo án giảng dạy cho người mới tập.                                         | Biên soạn chưa đầy đủ giáo án giảng dạy cho người mới tập.                                       | Biên soạn chưa đầy đủ giáo án giảng dạy cho người mới tập.                                | Biên soạn chưa đúng yêu cầu giáo án giảng dạy cho người mới tập.                            | Chưa biên soạn được giáo án giảng dạy cho người mới tập.                       |             |
| CLO2                  | Trình bày và hướng dẫn người tập đạt hiệu quả tốt                                          | Trình bày và hướng dẫn người tập còn lúng túng                                                   | Trình bày và hướng dẫn người tập chưa đầy đủ, còn lúng túng                               | Trình bày thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người tập                                   | Chưa trình bày được các bước tập luyện                                         |             |
| CLO3                  | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập đạt hiệu quả tốt                      | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập còn lúng túng                               | Trình bày và hướng dẫn luật thi đấu BN cho người tập chưa đầy đủ, còn lúng túng           | Trình bày thiếu và chưa hướng dẫn được luật thi đấu BN cho người tập                        | Chưa trình bày và hướng dẫn được luật thi đấu BN cho người tập                 |             |
| CLO4                  | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném đạt hiệu quả tốt | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném đúng nhưng chưa đầy đủ | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném còn chưa đầy đủ | Xây dựng chưa đúng yêu cầu chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném | Chưa xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném |             |
| CLO5                  | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.               | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                    | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.            | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                        | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                   |             |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hùng Quân                      | 2003         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Nguyễn Trọng Bốn (tái bản có bổ sung) | 2021         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | ĐHKTQD                                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TDTT                         | 2017         | Luật BN trong nhà                          | Dân trí                                 |
| 4                                 | Tổng cục TDTT                         | 2022         | Luật BN bãi biển                           | Dân trí                                 |
| 5                                 | Nguyễn Trọng Bốn                      | 2009         | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném         | TDTTBN                                  |
| 6                                 | Tổng cục TDTT                         | 2008         | Hướng dẫn TT Bóng ném tập 1,2              | TDTT                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024     |
| 3  | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN005H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng ném 5 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized sports Handball      |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 00 tiết                                                                            |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com                   |
|                                                                                                               | <b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com                              |
|                                                                                                               | <b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com                           |
|                                                                                                               | <b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com                        |
|                                                                                                               |                                                                                    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng ném                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                    |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Bóng ném là một trong các môn học chính quy của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Học phần này giúp người học nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném; thực hành tốt các kỹ chiến thuật trong huấn luyện thể thao, tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description). | <b>CDR của CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|----------------------------------------------|---------------------|-------------|
|----------------------------|----------------------------------------------|---------------------|-------------|

|    |                                                                                                                                                                                                                                  |      |   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|---|
| G1 | -Phân tích các tình huống về luật Bóng ném trong nhà<br>-Sắp xếp các vấn đề cần giải quyết về phương pháp giảng dạy và huấn luyện TT cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau                                               | PLO2 | 4 |
| G2 | Nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong huấn luyện Bóng ném, hình thức tổ chức huấn luyện, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném                                   | PLO9 | 4 |
| G3 | Có năng lực trong việc tổ chức công tác huấn luyện, công tác thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao. Vận hành được kế hoạch huấn luyện, giáo án tập luyện theo mục tiêu đề ra, tổ chức thi đấu và TT các môn TT | PLO9 | 3 |
| G4 | Tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ quy tắc và chuẩn mực trong huấn luyện thể thao. Hiểu biết và có thể ứng dụng các biện pháp bảo đảm an toàn cá nhân khi học tập, tập luyện                                   | PLO3 | 4 |
| G5 | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt                       | PLO1 | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Phân tích và giải thích các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy kỹ thuật Bóng ném. Phân tích được chiến thuật tập thể và huấn luyện chiến thuật tập thể. Chiến thuật nhóm trong tấn công và phòng thủ khu vực.                                     | I, T                       |
| CLO2   | Người học tự tập luyện các kỹ thuật chuyên môn, vận dụng được một số điều luật cơ bản, có thể vận dụng trong tập luyện và thi đấu. Phân tích được và hướng dẫn được người chơi hiểu luật Bóng ném trong nhà                                        | T,U                        |
| CLO3   | Biên soạn giáo án và giảng dạy Bóng ném. Nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném;              | I,U                        |
| CLO4   | Thực hành tốt các kỹ chiến thuật trong huấn luyện thể thao, tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao. Quản lý và phân công được công việc (phân chia nhiệm vụ phù hợp với khả năng của từng thành viên) | I,U                        |



|             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |   |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| <b>CLO5</b> | Nhận thức rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, sáng tạo, tư duy sâu sắc, độc lập, linh hoạt trong tổ chức, quản lý, giảng dạy – huấn luyện thể thao. Phát triển khả năng học tập suốt đời: Luôn cập nhật các kiến thức (chủ động tìm kiếm và học hỏi các kiến thức mới). Thích ứng với sự thay đổi, chia sẻ và trao đổi kiến thức, kinh nghiệm nhằm phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể. | U |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> |                                              |       |       |       |       |       | 2     |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> | 1                                            |       |       | 2     | 3     |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       | 2     |       |       |       |       | 2     | 2     |       |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       |       |       |       | 3     |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                       |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 7 tiết            | <b>Bài 1: Chiến thuật nhóm trong tấn công khu vực</b><br>- Chiến thuật tấn công FEP (Di chuyển tự do ở trong cùng vị trí tấn công)<br>-FAP (Di chuyển qua vị trí tấn công khác)<br>-PW (Chuyển đổi vị trí);<br>- S(chặn yểm hộ) | CL01<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các | Phương pháp đánh giá viết bài thu hoạch về Chiến thuật nhóm trong tấn công khu vực |

|   |                                                                                                                                                               |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                               |                                        | <p>câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> sân Bóng ném ngoài trời</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu tài liệu<br/>Đọc giáo trình Bóng ném<br/>-Luật Bóng ném<br/>- Giải thích luật tập 1&amp;2<br/>Áp dụng trong thi đấu</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                  |
| 5 | <p><b>Bài 2: Chiến thuật nhóm trong phòng thủ khu vực</b></p> <p>-Phòng thủ chống 2 người tấn công 1:2</p> <p>-Phòng thủ 2 chống 3 vận động viên tấn công</p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO4</p>          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>-Tự nghiên cứu tài liệu<br/>-Áp dụng trong thi đấu<br/>-Đọc giáo trình Bóng ném<br/>-Luật Bóng ném<br/>- Giải thích luật tập 1&amp;2</p> | <p>Phương pháp đánh giá thông qua thực hành kỹ thuật trong thi đấu tập luyện</p> |
| 5 | <p><b>Bài 3: củng cố kỹ thuật chuyên bắt bóng</b></p> <p>- KT chuyên bóng 1 tay trên vai</p>                                                                  | <p>CLO1<br/>CL02<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>Phương pháp đánh giá<br/>Ném bóng</p>                                         |

|   |                                                                                                                                                                              |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                    |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- KT bắt bóng bằng 2 tay trước ngực</li> <li>- KT chuyền bóng tại chỗ và trong di động</li> <li>- KT chuyền bóng tay ngang</li> </ul> |                                        | <p>nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hiện các kỹ thuật chuyền bắt bóng tại chỗ và di động</li> <li>- KT chuyền bóng 1 tay trên vai</li> <li>- KT bắt bóng bằng 2 tay trước ngực</li> <li>- KT chuyền bóng tại chỗ và trong di động</li> <li>- KT chuyền bóng tay ngang</li> <li>- Di chuyển 2,3 người chuyền bắt bóng ném cầu môn</li> <li>KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</li> <li>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</li> <li>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</li> <li>- KT ném phạt ở vạch 7m</li> </ul> | <p>xa có<br/>đà(m)<br/>Ném bóng<br/>đặc 1kg</p>                    |
| 8 | <p><b>Bài 4: Củng cố kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà</b></p> <p>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</p>                                                   | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên vẹn,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>Kiểm tra<br/>đánh giá<br/>qua thực<br/>hiện các<br/>bài tập</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
|    | <p>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</p> <p>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</p> <p>- KT ném phạt ở vạch 7m</p>                                                                                                                                                                                                                           |                                                             | <p>PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>-Thực hiện các kỹ thuật nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí số 2,3,4,6,7</p>                                                                                                  | <p>nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí 2,4,5,7</p> |
| 10 | <p><b>Bài 5: Luật Bóng ném</b></p> <p><b>Phân tích các tình huống về luật Bóng ném trong nhà</b></p> <p>Điều 5. Thủ môn</p> <p>Điều 6. Vùng cấm địa</p> <p>Điều 7. Thi đấu, thi đấu tiêu cực</p> <p>Điều 8. Lỗi và thái độ phi thể thao</p> <p>Điều 13. Ném phạt trực tiếp</p> <p>Điều 14. Ném phạt đền 7m</p> <p>-Giải thích các tình huống luật</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Tự nghiên cứu tài liệu luật thi đấu Bóng ném</p> <p>-Đọc giáo trình Bóng ném</p> <p>- Giải thích luật tập</p> | <p>Kiểm tra vấn đáp, trắc nghiệm</p>              |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                              |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                        | 1&2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                              |
| 5  | <p><b>Bài 6: củng cố kỹ thuật đột phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật động tác giả (đột phá) bằng chân thuận ở vị trí số 2,4.</li> <li>- Kỹ thuật động tác giả đột phá sang đột phá bằng 2 chân ở vị trí số 2,4.</li> </ul> <p><b>Bài 7: Kỹ thuật giả đột phá sang đột phá</b></p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>-Thực hiện các kỹ thuật đột phá bằng chân thuận và đột phá bằng 2 chân<br/>- Kỹ thuật động tác giả (đột phá) bằng chân thuận ở vị trí số 2,4.<br/>- Kỹ thuật động tác giả đột phá sang đột phá bằng 2 chân ở vị trí số 2,4.<br/>-KT giả đột phá sang đột phá ở vị trí số 2,4.</p> | <p>Kiểm tra đánh giá khả năng thực hành bài tập đột phá ở vị trí số 2,4 ném bóng cầu môn</p> |
| 10 | <p><b>Bài8:Thi đấu tập luyện</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân</li> <li>2. Sự phối hợp với đồng đội</li> <li>3. Phương pháp thi đấu tập 7x7 toàn sân</li> </ol>                                                                                     | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm trong tập luyện và</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>Kiểm tra – đánh giá khả năng di chuyển, khả năng phối hợp trong tập luyện và thi đấu</p>  |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                           |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                      | thi đấu.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: chia 2 đội tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Thực hành bắt 2 trọng tài trên sân vào thi đấu tập luyện             |                                                                           |
| 10 | <b>Bài 9. Tham gia biên soạn và trợ giảng cho đối phổ tu Bóng ném, VĐV nữ Bóng ném trẻ HN</b><br>-Xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném | CLO1<br>CLO2<br>CLO3                 | <b>Phương pháp dạy học:</b> Biên soạn giáo án cho đối tượng mới học theo hướng dẫn của GV<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>-Ghi chép<br>-Thực hành trợ giảng cho đối tượng phổ tu, các VĐV trẻ Bóng ném Nữ HN<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>Biên soạn giáo án cho SV phổ tu và chuyên ngành năm thứ nhất | Đánh giá thông qua cách thực thực hành giáo án trên sân                   |
| 5  | <b>Bài 10: Tổ chức giải truyền thống cho sinh viên chuyên ngành</b><br>-Công tác chuẩn bị giải<br>- Trọng tài<br>- Đội hình tham gia thi đấu<br>- Xây dựng điều lệ giải<br>- Phương pháp thi đấu                                                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài                                                                                                                         | Kiểm tra đánh giá thông qua công tác chuẩn bị, tiến hành tổ chức giải đấu |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                      |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                              | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br>Thực hành trọng tài thông qua tổ chức giải đấu<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                      |
| 10 | <b>Bài 11: Bài tập phát triển thể lực trong Bóng ném</b><br>1. Sức nhanh<br>- Các bài tập biến tốc 30m, 60m<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m<br>- Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>2. Sức mạnh<br>- Ném bóng xa có đà (m)<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br>- Bật nhảy với bảng bằng 1 chân<br>- Bật cóc<br>- Ném bóng đặc 1kg<br>- Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân dậm bật (m).<br>3. Sức bền<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p<br>- 5 lần nhảy cao ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm)<br>- Chạy 1500m<br>- Chạy 3000m<br>- Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: các test theo GV hướng dẫn<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Chạy 1500m<br>- Chạy 3000m<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m | Đánh giá thông qua các test<br>Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>- Ném bóng xa có đà (m)<br>Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ
- Thang điểm 10
- Thang điểm 4

- Thang điểm chữ.

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                     | CDR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                                                                                                                                                                     | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                                                | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04         | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>-Dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>-Thực hiện bài tập tổng hợp (s).<br>- Chạy 3000m(s).                                                                                                                           | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL05         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên.                                                                          | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>-Đề thi trắc nghiệm theo bộ câu hỏi trắc nghiệm của bộ môn Bóng ném<br>- Thực hành:<br>- Bật cao với bảng bằng 1 chân (cm).<br>Ném bóng xa có đà (m)<br>Thực hiện bài tập tổng hợp (s).<br>Chạy 3000m(s). | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04<br>CL05 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 (10%)**



| S<br>ố<br>t<br>i<br>ế<br>t | Tỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng                |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|----------------------------|----------|----------------------------------|----------|--------------------------|----------------------|-----------|-------------------------|--------|----------------------|--------|-------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------------------|
|                            |          |                                  | KĐ<br>ĐK | 0                        | 1                    | 2         | 3                       | 4      | 5                    | 6      | 7                       | 8      | 9                                                                    | 10                |
| 7<br>5                     | 5<br>%   | <b>Đi<br/>học<br/>đầy<br/>đủ</b> | >8<br>K  | 7.5K                     | 6K<br>-<br>7K        | 5K+1<br>P | 5<br>K                  | 4<br>K | 3K+1<br>P            | 3<br>K | 2<br>K                  | 1<br>K | 1<br>P                                                               | Khôn<br>g<br>vắng |
|                            | 5<br>%   | <b>Xây<br/>dựn<br/>g<br/>bài</b> |          | Khôn<br>g<br>tham<br>gia | Trả lời 1<br>câu hỏi |           | Trả lời 2<br>câu<br>hỏi |        | Trả lời 3<br>câu hỏi |        | Trả lời 4<br>câu<br>hỏi |        | Nhiệt tình<br>trao đổi,<br>phát biểu,<br>trả lời<br>nhiều câu<br>hỏi |                   |

**+ Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| T<br>T | Test                                        | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính      | Điểm      |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|--------|---------------------------------------------|----------|-------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|        |                                             |          |                   | 10        | 9         | 8         | 7         | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         |
| 1      | Dẫn<br>bóng<br>tốc độ<br>30m(s)             | 10<br>%  | <b>Nam</b>        | 4’’3      | 4’’4      | 4’’5      | 4’’6      | 4’’7      | 4’’8      | 4’’9      | 5’’0      | 5’’1      | 5’’2      |
|        |                                             |          | <b>Nữ</b>         | 5’’3      | 5’’4      | 5’’5      | 5’’6      | 5’’7      | 5’’8      | 5’’9      | 6’’0      | 6’’1      | 6’’2      |
| 2      | Thực<br>hiện bài<br>tập<br>tổng<br>hợp (s). | 10<br>%  | <b>Nam</b>        | 11’’<br>0 | 11’’<br>2 | 11’’<br>4 | 11’’<br>6 | 11’’<br>8 | 12’’<br>0 | 12’’<br>2 | 12’’<br>4 | 12’’<br>6 | 12’’<br>8 |
|        |                                             |          | <b>Nữ</b>         | 13’’<br>0 | 13’’<br>2 | 13’’<br>4 | 13’’<br>6 | 13’’<br>8 | 14’’<br>0 | 14’’<br>2 | 14’’<br>4 | 14’’<br>6 | 14’’<br>8 |
| 3      | Chạy<br>3000m(<br>s).                       | 5%       | <b>Nam</b>        | 12’<br>2  | 12’<br>3  | 12’<br>4  | 12’<br>5  | 13’<br>0  | 13’<br>1  | 13’<br>2  | 13’<br>3  | 13’<br>4  | 13’<br>5  |
|        |                                             |          | <b>Nữ</b>         | 14’<br>3  | 14’<br>4  | 14’<br>5  | 15’<br>0  | 15’<br>1  | 15’<br>2  | 15’<br>3  | 15’<br>4  | 15’<br>5  | 16’<br>0  |
| 4      | Kỹ<br>thuật                                 | 5%       | <b>Chu<br/>ng</b> | A1        | A2        | B1        | B2        | C1        | C2        | D1        | D2        | E1        | E2        |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| T<br>T | Nội<br>dung                                       | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm |    |    |    |    |    |    |    |    |        |
|--------|---------------------------------------------------|----------|--------------|------|----|----|----|----|----|----|----|----|--------|
|        |                                                   |          |              | 10   | 9  | 8  | 7  | 6  | 5  | 4  | 3  | 2  | 1      |
| 1      | Bật cao<br>với<br>bảng<br>bằng 1<br>chân<br>(cm). | 10<br>%  | <b>Nam</b>   | 74   | 72 | 70 | 68 | 66 | 64 | 62 | 60 | 58 | 5<br>6 |
|        |                                                   |          | <b>Nữ</b>    | 52   | 50 | 48 | 46 | 44 | 42 | 40 | 38 | 36 | 3<br>4 |
| 2      | Ném<br>bóng                                       | 10<br>%  | <b>Nam</b>   | 34   | 33 | 32 | 31 | 30 | 29 | 28 | 27 | 26 | 2<br>5 |

|   |                                             |         |                                  |           |           |           |           |           |           |           |           |       |               |
|---|---------------------------------------------|---------|----------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|---------------|
|   | xa có<br>đà (m)                             |         | <b>Nữ</b>                        | 26        | 25        | 24        | 23        | 22        | 21        | 20        | 19        | 18    | 1<br>7        |
| 3 | Thực<br>hiện<br>bài tập<br>tổng<br>hợp (s). | 10<br>% | <b>Nam</b>                       | 11''<br>0 | 11''<br>2 | 11''<br>4 | 11''<br>6 | 11''<br>8 | 12''<br>0 | 12''<br>2 | 12''<br>4 | 12''6 | 1<br>2''<br>8 |
|   |                                             |         | <b>Nữ</b>                        | 13''<br>0 | 13''<br>2 | 13''<br>4 | 13''<br>6 | 13''<br>8 | 14''<br>0 | 14''<br>2 | 14''<br>4 | 14''6 | 1<br>4''<br>8 |
| 4 | Chạy<br>3000m(<br>s).                       | 10<br>% | <b>Nam</b>                       | 12'<br>1  | 12'<br>2  | 12'<br>3  | 12'<br>4  | 12'<br>5  | 13'<br>0  | 13'<br>1  | 13'<br>2  | 13'3  | 1<br>3'<br>4  |
|   |                                             |         | <b>Nữ</b>                        | 14'<br>2  | 14'<br>3  | 14'<br>4  | 14'<br>5  | 15'<br>0  | 15'<br>1  | 15'<br>2  | 15'<br>3  | 15'4  | 1<br>5'<br>5  |
| 5 | <b>Kỹ<br/>thuật</b>                         | 10<br>% | <b>Chu<br/>ng</b>                | A1        | A2        | B1        | B2        | C1        | C2        | D1        | D2        | E1    | E<br>2        |
| 6 | <b>Lý<br/>thuyết</b>                        | 10<br>% | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |           |           |           |           |           |           |           |           |       |               |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| <b>Mức<br/>chất<br/>lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                                        | <b>Hiểu cận<br/>kế</b>                                                                                                            | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                                                             | <b>Biết sơ sai</b>                                                                                                                        | <b>Mới bắt<br/>đầu</b>                                                                                                   | <b>Điểm</b> |
|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                               | <b>10 – 8.5</b>                                                                                                        | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                                                                  | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                                                              | <b>4.9 – 3.0</b>                                                                                                                          | <b>2.9 - 0</b>                                                                                                           |             |
| <b>CLO1</b>                   | Biên soạn<br>tốt giáo án<br>giảng dạy<br>cho sinh<br>viên phổ tu<br>và chuyên<br>ngành<br>Bóng ném<br>năm thứ<br>nhất. | Biên soạn<br>chưa đầy<br>đủ giáo án<br>giảng dạy<br>cho sinh<br>viên phổ tu<br>và chuyên<br>ngành<br>Bóng ném<br>năm thứ<br>nhất. | Biên soạn<br>chưa đầy<br>đủ giáo án<br>giảng dạy<br>sinh viên<br>phổ tu và<br>chuyên<br>ngành<br>Bóng ném<br>năm thứ<br>nhất. | Biên soạn<br>chưa đúng<br>yêu cầu<br>giáo án<br>giảng dạy<br>cho sinh<br>viên phổ tu<br>và chuyên<br>ngành<br>Bóng ném<br>năm thứ<br>nhất | Chưa biên<br>soạn được<br>giáo án<br>giảng d<br>sinh viên<br>phổ tu và<br>chuyên<br>ngành<br>Bóng ném<br>năm thứ<br>nhất |             |
| <b>CLO2</b>                   | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập đạt hiệu<br>quả tốt                                                          | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập còn<br>lúng túng                                                                        | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập chưa<br>đầy đủ, còn<br>lúng túng                                                    | Trình bày<br>thiếu các<br>bước và<br>chưa hướng<br>dẫn được<br>người tập                                                                  | Chưa trình<br>bày được<br>các bước<br>tập luyện                                                                          |             |
| <b>CLO3</b>                   | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn luật thi<br>đấu BN cho<br>người tập<br>đạt hiệu<br>quả tốt                                | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn luật thi<br>đấu BN cho<br>người tập<br>còn lúng<br>túng                                              | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn luật thi<br>đấu BN cho<br>người tập<br>chưa đầy<br>đủ, còn<br>lúng túng                          | Trình bày<br>thiếu và<br>chưa hướng<br>dẫn được<br>luật thi đấu<br>BN cho<br>người tập                                                    | Chưa trình<br>bày và<br>hướng dẫn<br>được luật<br>thi đấu BN<br>cho người<br>tập                                         |             |

|      |                                                                                             |                                                                                                   |                                                                                            |                                                                                              |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO4 | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném đạt hiệu quả tốt | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném đúng nhưng chưa đầy đủ | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném còn chưa đầy đủ | Xây dựng chưa đúng yêu cầu chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném | Chưa xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném |  |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.                | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                     | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.             | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                         | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                    |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hùng Quân                      | 2003         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Nguyễn Trọng Bốn (tái bản có bổ sung) | 2021         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | ĐHKTQD                                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TDTT                         | 2017         | Luật BN trong nhà                          | Dân trí                                 |
| 4                                 | Tổng cục TDTT                         | 2022         | Luật BN bãi biển                           | Dân trí                                 |
| 5                                 | Nguyễn Trọng Bốn                      | 2009         | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném         | TDTTBN                                  |
| 6                                 | Tổng cục TDTT                         | 2008         | Hướng dẫn TT Bóng ném tập 1,2              | TDTT                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024     |
| 3  | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng

- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN006H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng ném 6 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized sports Handball      |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com                   |
|                                                                                                               | <b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com                              |
|                                                                                                               | <b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com                           |
|                                                                                                               | <b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com                        |
|                                                                                                               |                                                                                    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Bóng ném                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                    |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Bóng ném là một trong các môn học chính quy của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Học phần này giúp người học thực hành tốt các kỹ chiến thuật trong huấn luyện thể thao. Có năng lực trong công tác tuyển chọn VĐV, tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao. Đánh giá hiệu quả huấn luyện, nghiên cứu phát triển mô hình huấn luyện mới.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description). | CDR của CTĐT | TĐNL |
|---------------------|---------------------------------------|--------------|------|
|---------------------|---------------------------------------|--------------|------|

|    |                                                                                                                                                                                                            |      |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|---|
| G1 | -Phân tích các tình huống về luật Bóng ném trong nhà<br>-Sắp xếp các vấn đề cần giải quyết về phương pháp giảng dạy và huấn luyện TT cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau                         | PLO2 | 5 |
| G2 | Kiểm tra – đánh giá trình độ VĐV. Giúp các HLV tuyển chọn được VĐV tốt đáp ứng yêu cầu tập luyện và thi đấu                                                                                                | PLO3 | 4 |
| G3 | Tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao                                                                                                                        | PLO2 | 2 |
| G4 | Tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ quy tắc và chuẩn mực trong huấn luyện thể thao. Hiểu biết và có thể ứng dụng các biện pháp bảo đảm an toàn cá nhân khi học tập, tập luyện             | PLO3 | 4 |
| G5 | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt | PLO1 | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Kiểm tra – đánh giá trình độ VĐV. Giúp các HLV tuyển chọn được VĐV tốt đáp ứng yêu cầu tập luyện và thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                              | I, U                              |
| <b>CLO2</b>   | Xây dựng chương trình, kế hoạch huấn luyện cho các đối tượng khác nhau                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | T,U                               |
| <b>CLO3</b>   | Biên soạn giáo án và giảng dạy Bóng ném. Nắm vững nguyên tắc xây dựng giáo án, các nguyên tắc về phương pháp trong giảng dạy Bóng ném, Hình thức tổ chức giảng dạy, chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án giảng dạy Bóng ném;                                                                                                                                                                    | I,U,T                             |
| <b>CLO4</b>   | Thực hành tốt các kỹ chiến thuật trong huấn luyện thể thao, tổ chức huấn luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài, quản lý chuyên môn các đội thể thao. Quản lý và phân công được công việc (phân chia nhiệm vụ phù hợp với khả năng của từng thành viên)                                                                                                                                                       | I,U                               |
| <b>CLO5</b>   | Nhận thức rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, sáng tạo, tư duy sâu sắc, độc lập, linh hoạt trong tổ chức, quản lý, giảng dạy – huấn luyện thể thao. Phát triển khả năng học tập suốt đời: Luôn cập nhật các kiến thức (chủ động tìm kiếm và học hỏi các kiến thức mới). Thích ứng với sự thay đổi, chia sẻ và trao đổi kiến thức, kinh nghiệm nhằm phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể. | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2 |                                              |       | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3 | 1                                            |       |       |       | 3     |       | 2     |       |       |       |
| CLO 4 |                                              | 3     |       |       |       | 3     |       | 2     |       | 2     |
| CLO 5 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     |       |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                          |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| 5 tiết            | <b>Bài 1: củng cố chiến thuật nhóm trong tấn công khu vực</b><br>- Chiến thuật tấn công FEP (Di chuyển tự do ở trong cùng vị trí tấn công)<br>-FAP (Di chuyển qua vị trí tấn công khác)<br>-PW (Chuyển đổi vị trí);<br>- S(chặn yểm hộ) | CL01<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> sân Bóng ném ngoài trời<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>Áp dụng trong thi | Phương pháp đánh giá thông qua thực hành kỹ chiến thuật trong thi đấu |

|   |                                                                                                                                                        |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                       |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                        |                              | đấu tập luyện<br>- Chiến thuật tấn công FEP (Di chuyển tự do ở trong cùng vị trí tấn công)<br>-FAP (Di chuyển qua vị trí tấn công khác)<br>-PW (Chuyển đổi vị trí);<br>- S(chặn yểm hộ)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                       |
| 5 | <b>Bài 2: Củng cố chiến thuật nhóm trong phòng thủ khu vực</b><br>-Phòng thủ chống 2 người tấn công 1:2<br>-Phòng thủ 2 chống 3 vận động viên tấn công | CLO1<br>CLO2<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>Áp dụng trong thi đấu<br>Tập chiến thuật phòng thủ:<br>-Phòng thủ chống 2 người tấn công 1:2<br>-Phòng thủ 2 chống 3 vận động viên tấn công | Phương pháp đánh giá thông qua thực hành kỹ chiến thuật trong thi đấu |
| 5 | <b>Bài 3: Củng cố kỹ thuật dẫn bóng</b><br>Dẫn bóng bằng tay thuận<br>Dẫn bóng bằng 2 tay đổi                                                          | CLO1<br>CL02<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm                                   |



|    |                                                                                                                                                                                                                                                        |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                          |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | nhau                                                                                                                                                                                                                                                   |                                        | <p>nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học</b><br/>Thực hiện các kỹ thuật<br/>Áp dụng vào thi đấu tập luyện<br/>+ Dẫn bóng đôi tay<br/>+ Dẫn bóng luân cộc<br/>+ Dẫn bóng tốc độ<br/>+ Dẫn bóng có vật cản<br/>+ Dẫn bóng trong hình trong có đối thủ bóng ( phản xạ với bóng)</p> | <p>tra thực hành kỹ thuật trong thi đấu</p> <p>Kiểm tra:<br/>-Thực hiện bài tập tổng hợp</p>                                                                             |
| 12 | <p><b>Bài 4: Củng cố kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà</b></p> <p>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</p> <p>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</p> <p>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</p> <p>- KT ném phạt ở vạch 7m</p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành</p>                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành kỹ thuật</p> <p>KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</p> <p>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                 |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                             | <p>bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học</b></p> <p>Thực hiện các kỹ thuật</p> <p>Áp dụng vào thi đấu KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</p> <p>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</p> <p>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</p> <p>- KT ném phạt ở vạch 7m</p>                                                                                                                                                                                                  | <p>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</p>                                                                                                                                       |
| 10 | <p><b>Bài 5: Hình thái và chức năng của VĐV Bóng ném</b></p> <p>-Phương pháp kiểm tra hình thái</p> <p>-Một số chỉ tiêu hình thái được sử dụng trong tuyển chọn</p> <p>- Các chỉ số hình thái cơ thể</p> <p>- Hệ thống các chỉ tiêu chức năng: Tuần hoàn, hô hấp, chức năng thần kinh – tâm lý</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời</p> <p><b>Hoạt động tự học</b></p> <p>Tự nghiên cứu tài liệu về một số chỉ tiêu hình thái được sử dụng trong tuyển chọn cho VĐV</p> <p>-Giáo trình Bóng ném</p> | <p>Kiểm tra vấn đáp , viết bài đánh giá về hình thái - chức năng đội tuyển BN nữ trẻ HN</p> <p>-Hình thức đánh giá của từng bài:</p> <p>+ Bài viết nộp bản cứng, file, ...)</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                       |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | <p><b>Bài 6: củng cố kỹ chiến thuật tấn công và phòng thủ đồng đội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đổi vị trí giữa các vận động viên ở hàng tổ chức cho nhau số 7(7)-4(4)-3(3)</li> <li>- Chuyển đổi giữa các vận động viên ở vòng cấm của thủ môn cho nhau giữa các số 2(3)-4(4) và 6(4).</li> <li>- Tấn công nhanh 3:2</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động tác, PP ôn tập, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm các miếng đánh chuyển đổi giữa các VĐV trong tập luyện và thi đấu.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>-Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học</b></p> <p>Thực hiện các kỹ chiến thuật áp dụng vào thi đấu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đổi vị trí giữa các vận động viên ở hàng tổ chức cho nhau số 7(7)-4(4)-3(3)</li> <li>- Chuyển đổi giữa các vận động viên ở vòng cấm của thủ môn cho nhau giữa các số 2(3)-4(4) và 6(4).</li> <li>- Tấn công nhanh 3:2</li> </ul> | Kiểm tra đánh giá khả năng thực hành qua các bài tập chuyển đổi vị trí 3:2; 2(3)-4(4); 7(7)-4(4)-3(3) |
| 8  | <p><b>Bài7:Thi đấu tập luyện</b></p> <p>1. Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân</p>                                                                                                                                                                                                                                                                     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Kiểm tra – đánh giá khả năng di                                                                       |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                              |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   | <p>2. Sự phối hợp với đồng đội</p> <p>3. Phương pháp thi đấu tập 7x7 toàn sân</p>                                                                                                                                                                    | CLO4                                                        | <p>luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng và phân chia nhóm, đội tập luyện</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học</b></p> <p>Thực hiện các kỹ chiến thuật áp dụng vào thi đấu</p> | chuyên, khả năng phối hợp trong tập luyện và thi đấu                                                                                                                                                                                         |
| 5 | <p><b>Bài 8. Tham gia kiểm tra – đánh chức năng – hình thái cho đội tuyển VĐV nữ Bóng ném trẻ HN</b></p> <p>-Hướng dẫn sử dụng các dụng cụ đo đặc hỗ trợ đánh giá hình thái của VĐV</p> <p>- Sử dụng các chỉ số đánh giá chỉ số hình thái cơ thể</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Tiến hành đo đặc và kiểm tra các chỉ số hình thái –chức năng của các VĐV trẻ Bóng ném Nữ HN</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường; Viện Khoa học Trường ĐH TDTT BN</p> <p><b>Hoạt động tự học</b></p> <p>Tự nghiên cứu tài liệu</p> <p>-Đọc giáo trình Bóng ném</p>                                                                                                                                       | <p>Đánh giá thông qua cách thực hiện kiểm tra hình thái, chức năng cơ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều cao đứng</li> <li>+ Chiều dài gang tay</li> <li>+ Dung tích sống</li> <li>+ Các chỉ tiêu về thể lực</li> </ul> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                          |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                         |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                          |                                      | - Các tài liệu về tuyển chọn và huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                         |
| 5  | <b>Bài 9: Thực hành hướng dẫn thủ môn</b><br>- Các bước di chuyển trượt ngang<br>- Di chuyển bắt bóng trước mặt<br>- Di chuyển bắt bóng 2 góc cao của cầu môn<br>- Di chuyển bắt bóng 2 góc thấp của cầu môn                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br>Thực hành trọng tài thông qua tổ chức giải đấu<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Di chuyển bắt bóng trước mặt<br>- Di chuyển bắt bóng 2 góc cao của cầu môn<br>- Di chuyển bắt bóng 2 góc thấp của cầu môn<br>Áp dụng kỹ thuật bắt gôn vào thi đấu tập luyện | Kiểm tra đánh giá thông qua công tác chuẩn bị, tiến hành tổ chức giải đấu                               |
| 10 | <b>Bài 10: Bài tập phát triển thể lực trong Bóng ném</b><br>1. Sức nhanh<br>- Các bài tập biến tốc 30m, 60m<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m<br>- Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>2. Sức mạnh<br>- Ném bóng xa có đà (m) | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: các test kiểm tra theo hướng dẫn của GV<br><b>Yêu cầu sinh viên</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Đánh giá thông qua các test<br>Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br>Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s</li> <li>- Bật nhảy với bằng bằng 1 chân</li> <li>- Bật cóc</li> <li>- Ném bóng đặc 1kg</li> <li>- Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân dặm bật (m).</li> </ul> <p>3. Sức bền</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p</li> <li>- 5 lần nhảy cao ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm)</li> <li>- Chạy 1500m</li> <li>- Chạy 3000m</li> <li>- Dẫn bóng zic zắc 200m trong sân Bóng ném</li> </ul> |  | <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Chạy 1500m</li> <li>-Chạy 3000m</li> <li>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s</li> <li>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m</li> </ul> | chân dặm bật (m). Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p Bài tập tổng hợp |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ
- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                       | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                                                                                                                                                                     | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.  | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04 | 10%   |
| 2  | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>Ném bóng xa có đà(m)<br>Thực hiện bài tập tổng hợp (s).<br>- Chạy 3000m(s). | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL05 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối        | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kỹ                                                                                                                                                                                                                               | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc                                                                                       | CL01<br>CL02                 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích                                                                                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                         | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
|                                        | kỳ         | năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên. | nghiệm<br>-Đề thi trắc nghiệm theo bộ câu hỏi trắc nghiệm của bộ môn Bóng ném<br>- Thực hành:<br>-Bật cao với tay bằng 1 chân (cm)<br>Dẫn bóng luôn cọc 30m (s)<br>Ném bóng xa từ khu 9m bên kia vào gôn (10 quả).<br>Chạy 1500 m (s). | CL03<br>CL04<br>CL05 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                        |                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

#### + Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)

| S<br>ố<br>t<br>i<br>ế<br>t | Tỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng      |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|----------------------------|----------|------------------------|----------|--------------------------|----------------------|-----------|-------------------------|--------|----------------------|--------|-------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------------------|
|                            |          |                        | KĐ<br>ĐK | 0                        | 1                    | 2         | 3                       | 4      | 5                    | 6      | 7                       | 8      | 9                                                                    | 10                |
| 7<br>5                     | 5<br>%   | Đi<br>học<br>đầy<br>đủ | >8<br>K  | 7.5K                     | 6K<br>-<br>7K        | 5K+1<br>P | 5<br>K                  | 4<br>K | 3K+1<br>P            | 3<br>K | 2<br>K                  | 1<br>K | 1<br>P                                                               | Khôn<br>g<br>vắng |
|                            | 5<br>%   | Xây<br>dựn<br>g<br>bài |          | Khôn<br>g<br>tham<br>gia | Trả lời 1<br>câu hỏi |           | Trả lời<br>2 câu<br>hỏi |        | Trả lời 3<br>câu hỏi |        | Trả lời<br>4 câu<br>hỏi |        | Nhiệt tình<br>trao đổi,<br>phát biểu,<br>trả lời<br>nhiều câu<br>hỏi |                   |

#### + Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)

| T<br>T | Test | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|--------|------|----------|--------------|------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
|        |      |          |              | 10   | 9  | 8  | 7  | 6  | 5  | 4  | 3  | 2  | 1  |
|        | Ném  | 10       | Nam          | 35   | 34 | 33 | 32 | 31 | 30 | 29 | 28 | 27 | 26 |

|   |                                 |      |       |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|---|---------------------------------|------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 1 | bóng xa có đà(m)                | %    | Nữ    | 27        | 26        | 25        | 24        | 23        | 22        | 21        | 20        | 19        | 18        |
| 2 | Thực hiện bài tập tổng hợp (s). | 10 % | Nam   | 10''<br>8 | 11''<br>0 | 11''<br>2 | 11''<br>4 | 11''<br>6 | 11''<br>8 | 12''<br>0 | 12''<br>2 | 12''<br>4 | 12''<br>6 |
|   |                                 |      | Nữ    | 12''<br>8 | 13''<br>0 | 13''<br>2 | 13''<br>4 | 13''<br>6 | 13''<br>8 | 14''<br>0 | 14''<br>2 | 14''<br>4 | 14''<br>6 |
| 3 | Chạy 3000m(s).                  | 5%   | Nam   | 12'<br>2  | 12'<br>3  | 12'<br>4  | 12'<br>5  | 13'<br>0  | 13'<br>1  | 13'<br>2  | 13'<br>3  | 13'<br>4  | 13'<br>5  |
|   |                                 |      | Nữ    | 14'<br>3  | 14'<br>4  | 14'<br>5  | 15'<br>0  | 15'<br>1  | 15'<br>2  | 15'<br>3  | 15'<br>4  | 15'<br>5  | 16'<br>0  |
| 4 | Kỹ thuật                        | 5%   | Chung | A1        | A2        | B1        | B2        | C1        | C2        | D1        | D2        | E1        | E2        |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| T<br>T | Nội<br>dung                                     | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm     |          |          |          |          |          |          |          |          |          |
|--------|-------------------------------------------------|----------|--------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
|        |                                                 |          |              | 10       | 9        | 8        | 7        | 6        | 5        | 4        | 3        | 2        | 1        |
| 1      | Bật cao với tay bằng 1 chân (cm)                | 10 %     | Nam          | 75       | 73       | 71       | 69       | 67       | 65       | 63       | 61       | 59       | 5<br>7   |
|        |                                                 |          | Nữ           | 53       | 51       | 49       | 47       | 45       | 43       | 41       | 39       | 37       | 3<br>5   |
| 2      | Dẫn bóng luân cộc 30m (s)                       | 10 %     | Nam          | 7''<br>1 | 7''<br>2 | 7''<br>3 | 7''<br>4 | 7''<br>5 | 7''<br>6 | 7''<br>7 | 7''<br>8 | 7''<br>9 | 8'<br>0  |
|        |                                                 |          | Nữ           | 7''<br>7 | 7''<br>8 | 7''<br>9 | 8''<br>0 | 8''<br>1 | 8''<br>2 | 8''<br>3 | 8''<br>4 | 8''<br>5 | 8''<br>6 |
| 3      | Ném bóng xa từ khu 9m bên kia vào gôn (10 quả). | 10 %     | Nam          | 6        | 5        | 4        | 3        | 2        | 1        | -        | -        | -        | -        |
|        |                                                 |          | Nữ           | 6        | 5        | 4        | 3        | 2        | 1        | -        | -        | -        | -        |



|   |                        |         |                           |         |              |         |              |              |              |              |              |          |              |
|---|------------------------|---------|---------------------------|---------|--------------|---------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|----------|--------------|
| 4 | Chạy<br>1500<br>m (s). | 10<br>% | Nam                       | 5'<br>1 | 5'<br>5      | 5'<br>2 | 5'<br>5      | 5'<br>3<br>0 | 5'<br>3<br>5 | 5'<br>4<br>0 | 5'<br>4<br>5 | 5'<br>5  | 5'<br>5<br>5 |
|   |                        |         | Nữ                        | 7'<br>0 | 7'<br>0<br>5 | 7'<br>1 | 7'<br>1<br>5 | 7'<br>2<br>0 | 7'<br>2<br>5 | 7'<br>3<br>0 | 7'<br>3<br>5 | 7'<br>40 | 7'<br>4<br>5 |
| 5 | Kỹ<br>thuật            | 10<br>% | Chun<br>g                 | A1      | A2           | B1      | B2           | C1           | C2           | D1           | D2           | E1       | E<br>2       |
| 6 | Lý<br>thuyế<br>t       | 10<br>% | Theo bộ ngân hàng câu hỏi |         |              |         |              |              |              |              |              |          |              |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                    | Hiểu căn<br>kế                                                                                                 | Hiểu sơ bộ                                                                                                  | Biết sơ sai                                                                                                            | Mới bắt<br>đầu                                                                                          | Điểm |
|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                      | 10 – 8.5                                                                                                    | 8.4 – 7.0                                                                                                      | 6.9 – 5.0                                                                                                   | 4.9 – 3.0                                                                                                              | 2.9 - 0                                                                                                 |      |
| CLO1                 | Biên soạn<br>tốt giáo án<br>giảng dạy<br>cho sinh<br>viên phổ tu<br>và chuyên<br>ngành<br>Bóng ném.         | Biên soạn<br>chưa đầy<br>đủ giáo án<br>giảng dạy<br>cho sinh<br>viên phổ tu<br>và chuyên<br>ngành<br>Bóng ném. | Biên soạn<br>chưa đầy<br>đủ giáo án<br>giảng dạy<br>sinh viên<br>phổ tu và<br>chuyên<br>ngành<br>Bóng ném   | Biên soạn<br>chưa đúng<br>yêu cầu<br>giáo án<br>giảng dạy<br>cho sinh<br>viên phổ tu<br>và chuyên<br>ngành<br>Bóng ném | Chưa biên<br>soạn được<br>giáo án<br>giảng dạy<br>sinh viên<br>phổ tu và<br>chuyên<br>ngành<br>Bóng ném |      |
| CLO2                 | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập đạt hiệu<br>quả tốt                                               | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập còn<br>lúng túng                                                     | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập chưa<br>đầy đủ, còn<br>lúng túng                                  | Trình bày<br>thiếu các<br>bước và<br>chưa hướng<br>dẫn được<br>người tập                                               | Chưa trình<br>bày được<br>các bước<br>tập luyện                                                         |      |
| CLO3                 | Tổ chức,<br>kiểm tra,<br>đánh giá<br>được VĐV<br>Bóng ném                                                   | Tổ chức,<br>kiểm tra,<br>đánh giá<br>VĐV Bóng<br>ném<br>còn lúng<br>túng                                       | Tổ chức,<br>kiểm tra,<br>đánh giá<br>VĐV Bóng<br>ném<br>còn lúng<br>túng, chưa<br>đầy đủ                    | Chưa có sự<br>chuẩn bị tổ<br>chức, kiểm<br>tra, đánh<br>giá VĐV<br>Bóng ném                                            | Chưa tổ<br>chức, kiểm<br>tra, đánh<br>giá được<br>VĐV Bóng<br>ném                                       |      |
| CLO4                 | Xây dựng<br>chương<br>trình, kế<br>hoạch, lịch<br>trình và<br>giáo án<br>huấn luyện<br>Bóng ném<br>đạt hiệu | Xây dựng<br>chương<br>trình, kế<br>hoạch, lịch<br>trình và<br>giáo án<br>huấn luyện<br>Bóng ném<br>đúng        | Xây dựng<br>chương<br>trình, kế<br>hoạch, lịch<br>trình và<br>giáo án<br>huấn luyện<br>Bóng ném<br>còn chưa | Xây dựng<br>chưa đúng<br>yêu cầu<br>chương<br>trình, kế<br>hoạch, lịch<br>trình và<br>giáo án<br>huấn luyện            | Chưa xây<br>dựng<br>chương<br>trình, kế<br>hoạch, lịch<br>trình và<br>giáo án<br>huấn luyện<br>Bóng ném |      |

|      |                                                                              |                                                                               |                                                                                |                                                      |                                              |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--|
|      | quả tốt                                                                      | nhưng chưa đầy đủ                                                             | đầy đủ                                                                         | Bóng ném                                             |                                              |  |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hùng Quân                      | 2003         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Nguyễn Trọng Bốn (tái bản có bổ sung) | 2021         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | ĐHKTQD                                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TDTT                         | 2017         | Luật BN trong nhà                          | Dân trí                                 |
| 4                                 | Tổng cục TDTT                         | 2022         | Luật BN bãi biển                           | Dân trí                                 |
| 5                                 | Nguyễn Trọng Bốn                      | 2009         | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném         | TDTTBN                                  |
| 6                                 | Tổng cục TDTT                         | 2008         | Hướng dẫn TT Bóng ném tập 1,2              | TDTT                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024     |
| 3  | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN007H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng ném 7 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized sports Handball      |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com                   |
|                                                                                                               | <b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com                              |
|                                                                                                               | <b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com                           |
|                                                                                                               | <b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com                        |
|                                                                                                               |                                                                                    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng ném                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                    |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Bóng ném là một trong các môn học chính quy của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Đánh giá, đổi mới, sáng tạo tìm tòi ra phương pháp, cách thức đánh giá VĐV theo cách mới hiện đại. Nghiên cứu đề tài khoa học trong lĩnh vực chuyên môn.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description).                                                      | <b>CĐR của CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| G1                         | Hiểu biết vững chắc về khoa học thể thao, phương pháp huấn luyện thể thao hiện đại. Đánh giá hiệu | PLO1                | 1           |

|    |                                                                                                                                                                                                            |       |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
|    | quả huấn luyện, nghiên cứu mô hình huấn luyện mới                                                                                                                                                          |       |   |
| G2 | Kiểm tra – đánh giá trình độ VĐV một cách khoa học trong tuyển chọn, có năng lực điều chỉnh tâm lý và nhịp điệu hợp lý trong quá trình huấn luyện.                                                         | PLO3  | 3 |
| G3 | Tổ chức, trọng tài các giải đấu theo quy mô lớn.                                                                                                                                                           | PLO2  | 2 |
| G4 | Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các trung tâm huấn luyện thể thao. Đáp ứng xu hướng phát triển ngành công nghiệp thể thao, giải trí.                                                            | PLO9  | 4 |
| G5 | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt | PLO10 | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Nắm vững phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | T, U                       |
| <b>CLO2</b> | Xây dựng chương trình, kế hoạch huấn luyện cho các đối tượng khác nhau, tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                                        | T,U                        |
| <b>CLO3</b> | Đánh giá chương trình, kế hoạch huấn luyện, giáo án cho các đối tượng khác nhau                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | I,U,T                      |
| <b>CLO4</b> | Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực chuyên môn Bóng ném. Chẩn đoán được những yếu tố ảnh hưởng đến thành tích thể thao môn Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                       | I,T,U                      |
| <b>CLO5</b> | Nhận thức rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, sáng tạo, tư duy sâu sắc, độc lập, linh hoạt trong tổ chức, quản lý, giảng dạy - huấn luyện thể thao. Phát triển khả năng học tập suốt đời: Luôn cập nhật các kiến thức (chủ động tìm kiếm và học hỏi các kiến thức mới). Thích ứng với sự thay đổi, chia sẻ và trao đổi kiến thức, kinh nghiệm nhằm phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể. | T,U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |

|              |  |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|--|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO 2</b> |  | 3 |   |   | 3 |   |   |   |   |   |
| <b>CLO 3</b> |  |   | 2 |   |   | 3 |   |   |   |   |
| <b>CLO 4</b> |  |   |   | 2 |   |   | 2 |   | 2 |   |
| <b>CLO 5</b> |  |   |   |   |   |   |   | 2 |   | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 tiết            | <b>Bài 1: Củng cố kỹ thuật nhảy ném bóng cầu môn</b><br>-KT nhảy cao ném bóng ở vị trí số 3<br>-KT nhảy xoay người ném bóng ở vị trí số 6 | CL01<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> sân Bóng ném ngoài trời<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>-Thực hành các chiến thuật<br>- Chiến thuật tấn công FEP (Di chuyển tự do ở trong cùng vị trí tấn công)<br>-FAP (Di chuyển qua vị trí tấn công khác)<br>-PW (Chuyển đổi vị trí); | Phương pháp đánh giá thông qua thực hành kỹ thuật nhảy cao ném bóng ở vị trí số 3 và nhảy xoay người ném bóng ở vị trí số 6 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                           |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                               |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                           |                              | - S(chặn yểm hộ)<br>Áp dụng kỹ thuật xoay người ở vị trí số 6 vào thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                               |
| 5  | <b>Bài 2: Củng cố chiến thuật nhóm trong phòng thủ khu vực</b><br>- Phòng thủ 1:1<br>- Phòng thủ chống 2 người tấn công 1:2<br>- Phòng thủ 2 chống 3 vận động viên tấn công.                                                                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>Áp dụng chiến thuật nhóm trong phòng thủ khu vực vào thi đấu<br>Phòng thủ chống 2 người tấn công 1:2<br>-Phòng thủ 2 chống 3 vận động viên tấn công | Phương pháp đánh giá thông qua thực hành kỹ chiến thuật tấn công và phòng thủ |
| 10 | <b>Bài 3: Củng cố chiến thuật nhóm trong tấn công khu vực</b><br>-Số 4 chuyển cho số 5 ở vị trí số 6.-FAP: 4-5 (6);<br>- Số 2 chuyển bóng cho số 4 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-4 (6)<br>- Số 2 chuyển bóng cho số 7 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-7 (6) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Kiểm tra đánh giá thông qua áp dụng các kỹ chiến thuật TC và PT vào thi đấu   |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 3 cầm bóng tiến sâu sang vị trí số 4 (giả đột phá). PW 3-4</li> <li>- Số 5 có bóng đột phá vào vị trí của số 2 và số 4. PW 5-2</li> </ul>                                                              |                                        | <p>tham gia xây dựng bài</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu chuyên môn<br/>Thực hành các kỹ chiến thuật trong thi đấu tập luyện</p> <p>-Số 4 chuyển cho số 5 ở vị trí số 6.-FAP: 4-5 (6);</p> <p>- Số 2 chuyển bóng cho số 4 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-4 (6)</p> <p>- Số 2 chuyển bóng cho số 7 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-7 (6)</p> <p>- Số 3 cầm bóng tiến sâu sang vị trí số 4 (giả đột phá). PW 3-4</p> <p>- Số 5 có bóng đột phá vào vị trí của số 2 và số 4. PW 5-2</p> |                                                                                                                                                      |
| 10 | <p><b>Bài 4: Củng cố kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</li> <li>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</li> <li>- KT ném phạt ở vạch 7m</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>Phương pháp đánh giá: qua thực hiện các bài tập nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí 2,4,5,7</p> <p>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                            |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                             | <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu chuyên môn<br/>Thực hiện các bài tập nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí 2,4,5,7 trong thi đấu</p> <p>-KT nhảy cao ném bóng cầu môn ở vị trí số 3</p> <p>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</p> <p>- KT ném phạt ở vạch 7m</p>                                                                                                                 | <p>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</p> <p>- KT ném phạt ở vạch 7m</p>                                                                   |
| 15 | <p><b>Bài 5: Cấu trúc thành tích và phương pháp huấn luyện môn Bóng ném</b></p> <p>-Sự thống nhất giữa huấn luyện kỹ thuật và huấn luyện chiến thuật là một phần của thành tích thể thao</p> <p>-Tính quyết đoán và lựa chọn các hành động thi đấu</p> <p>-Sự thống nhất giữa huấn luyện và thi đấu</p> <p>- PP huấn luyện Bóng ném</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu tài liệu viết bài đánh giá cấu trúc thành tích và phương pháp huấn luyện môn Bóng ném</p> | <p>Kiểm tra vấn đáp , viết bài đánh giá Cấu trúc thành tích và phương pháp huấn luyện môn Bóng ném + Bài viết nộp bản cứng, file, ...)</p> |



|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                             |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 10 | <p><b>Bài 6: Củng cố kỹ chiến thuật tấn công và phòng thủ đồng đội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đổi vị trí giữa các vận động viên ở hàng tổ chức cho nhau số 7(7)-4(4)-3(3)</li> <li>- Chuyển đổi giữa các vận động viên ở vòng cấm của thủ môn cho nhau giữa các số 2(3)-4(4) và 6(4).</li> <li>- Tấn công nhanh 3:2</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động tác, PP ôn tập, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm các miếng đánh chuyển đổi giữa các VĐV trong tập luyện và thi đấu.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu tài liệu<br/>Thực hành các miếng đánh, áp dụng vào thi đấu tập luyện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đổi vị trí giữa các vận động viên ở hàng tổ chức cho nhau số 7(7)-4(4)-3(3)</li> <li>- Chuyển đổi giữa các vận động viên ở vòng cấm của thủ môn cho nhau giữa các số 2(3)-4(4) và 6(4).</li> <li>- Tấn công nhanh 3:2</li> </ul> | <p>Kiểm tra đánh giá khả năng thực hành qua các bài tập</p> |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|

|    |                                                                                                                                                                                                                       |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                               |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 15 | <b>Bài 7. Nghiên cứu khoa học</b><br>-Hướng dẫn viết bài báo khoa học<br>- Các bước tiến hành làm khóa luận tốt nghiệp                                                                                                | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b> PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Tiến hành làm khóa luận tốt nghiệp theo từng nhiệm vụ cụ thể<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu, tham khảo tài liệu chuyên môn<br>Làm khóa luận tốt nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                        | Đánh giá thông qua cách thực hiện Khóa luận   |
| 3  | <b>Bài 8: Củng cố kỹ thuật bắt gôn môn Bóng ném</b><br>-Các bước di chuyển trượt ngang<br>- Di chuyển bắt bóng trước mặt<br>- Di chuyển bắt bóng 2 góc cao của cầu môn<br>- Di chuyển bắt bóng 2 góc thấp của cầu môn | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br>Thực hành bắt gôn qua thi đấu tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Thực hiện các kỹ thuật<br>Áp dụng vào thi đấu tập luyện<br>- Di chuyển bắt bóng trước mặt<br>- Di chuyển bắt bóng 2 góc cao của cầu môn | Kiểm tra đánh giá thông qua thi đấu tập luyện |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                             |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                              | - Di chuyển bắt bóng 2 góc thấp của cầu môn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                             |
| 3 | <b>Bài 9: Bài tập phát triển thể lực trong Bóng ném</b><br>1. Sức nhanh<br>- Các bài tập biến tốc 30m, 60m<br>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m<br>- Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)<br>2. Sức mạnh<br>- Ném bóng xa có đà (m)<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s<br>- Bật nhảy với bảng bằng 1 chân<br>- Bật cóc<br>- Ném bóng đặc 1kg<br>- Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân đậm bật (m).<br>3. Sức bền<br>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p<br>- 5 lần nhảy cao ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm)<br>- Chạy 1500m<br>- Chạy 3000m<br>- Dẫn bóng zig zag 200m trong sân Bóng ném | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>-Thực hành: Sinh viên chia về các tổ thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>-Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p<br>-5 lần nhảy cao ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm)<br>- Chạy 1500m | Đánh giá thông qua các test<br>-Bật cóc<br>-Ném bóng đặc 1kg<br>-Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân đậm bật (m). |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ
- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                      | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi. | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                          | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>Dẫn bóng 30m luôn qua 8 cọc (s)<br>Thực hiện bài tập tổng hợp (s).<br>- Chạy 3000m(s).                                                                                                                                         | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL05         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên.                                                                          | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>- Đề thi trắc nghiệm theo bộ câu hỏi trắc nghiệm của bộ môn Bóng ném<br>- Thực hành:<br>- Bật cao với tay bằng 1 chân (cm)<br>Dẫn bóng luôn cọc 30m (s)<br>Ném bóng xa từ khu 9m bên kia vào gôn (10 quả).<br>Chạy 1500 m (s). | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04<br>CL05 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

#### + Chuyên cần: Rubric 1 (10%)

| Số<br>t<br>i<br>ế<br>t | Tỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng |          |      |         |           |        |        |           |        |        |        |        |           |
|------------------------|----------|-------------------|----------|------|---------|-----------|--------|--------|-----------|--------|--------|--------|--------|-----------|
|                        |          |                   | KĐ<br>ĐK | 0    | 1       | 2         | 3      | 4      | 5         | 6      | 7      | 8      | 9      | 10        |
| 7<br>5                 | 5<br>%   | Đi<br>học         | >8<br>K  | 7.5K | 6K<br>- | 5K+1<br>P | 5<br>K | 4<br>K | 3K+1<br>P | 3<br>K | 2<br>K | 1<br>K | 1<br>P | Khôn<br>g |

|  |     |              |  |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |  |  |  |      |
|--|-----|--------------|--|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|--|--|--|------|
|  |     | đầy đủ       |  |                | 7K                |                   |                   |                   |                                                       |  |  |  | vắng |
|  | 5 % | Xây dựng bài |  | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |  |  |  |      |

**+ Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| T<br>T | Test                            | Tỷ lệ | Giới tính | Điểm      |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|--------|---------------------------------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|        |                                 |       |           | 10        | 9         | 8         | 7         | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         |
| 1      | Dẫn bóng 30m luân qua 8 cọc(s)  | 10 %  | Nam       | 7''<br>0  | 7''<br>1  | 7''<br>2  | 7''<br>3  | 7''<br>4  | 7''<br>5  | 7''<br>6  | 7''<br>7  | 7''<br>8  | 7''<br>9  |
|        |                                 |       | Nữ        | 8''<br>0  | 8''<br>1  | 8''<br>2  | 8''<br>3  | 8''<br>4  | 8''<br>5  | 8''<br>6  | 8''<br>7  | 8''<br>8  | 8''<br>9  |
| 2      | Thực hiện bài tập tổng hợp (s). | 10 %  | Nam       | 10''<br>8 | 11''<br>0 | 11''<br>2 | 11''<br>4 | 11''<br>6 | 11''<br>8 | 12''<br>0 | 12''<br>2 | 12''<br>4 | 12''<br>6 |
|        |                                 |       | Nữ        | 12''<br>8 | 13''<br>0 | 13''<br>2 | 13''<br>4 | 13''<br>6 | 13''<br>8 | 14''<br>0 | 14''<br>2 | 14''<br>4 | 14''<br>6 |
| 3      | Chạy 3000m(s).                  | 5%    | Nam       | 12'<br>2  | 12'<br>3  | 12'<br>4  | 12'<br>5  | 13'<br>0  | 13'<br>1  | 13'<br>2  | 13'<br>3  | 13'<br>4  | 13'<br>5  |
|        |                                 |       | Nữ        | 14'<br>3  | 14'<br>4  | 14'<br>5  | 15'<br>0  | 15'<br>1  | 15'<br>2  | 15'<br>3  | 15'<br>4  | 15'<br>5  | 16'<br>0  |
| 4      | Kỹ thuật                        | 5%    | Chung     | A1        | A2        | B1        | B2        | C1        | C2        | D1        | D2        | E1        | E2        |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| T<br>T | Nội dung                         | Tỷ lệ | Giới tính | Điểm     |          |          |          |          |          |          |          |          |         |
|--------|----------------------------------|-------|-----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|---------|
|        |                                  |       |           | 10       | 9        | 8        | 7        | 6        | 5        | 4        | 3        | 2        | 1       |
| 1      | Bật cao với tay bằng 1 chân (cm) | 10 %  | Nam       | 75       | 73       | 71       | 69       | 67       | 65       | 63       | 61       | 59       | 57      |
|        |                                  |       | Nữ        | 53       | 51       | 49       | 47       | 45       | 43       | 41       | 39       | 37       | 35      |
| 2      | Dẫn bóng                         | 10 %  | Nam       | 7''<br>1 | 7''<br>2 | 7''<br>3 | 7''<br>4 | 7''<br>5 | 7''<br>6 | 7''<br>7 | 7''<br>8 | 7''<br>9 | 8'<br>0 |

|   |                                                                               |         |                                  |          |          |          |          |          |          |          |          |      |              |
|---|-------------------------------------------------------------------------------|---------|----------------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|------|--------------|
|   | luôn<br>cọc<br>30m<br>(s)                                                     |         | <b>Nữ</b>                        | 7''<br>7 | 7''8     | 7''<br>9 | 8''0     | 8''1     | 8''2     | 8''3     | 8''4     | 8''5 | 8''<br>6     |
| 3 | Ném<br>bóng<br>xa từ<br>khu<br>9m<br>bên<br>kia<br>vào<br>gôn<br>(10<br>quả). | 10<br>% | <b>Nam</b>                       | 6        | 5        | 4        | 3        | 2        | 1        | -        | -        | -    | -            |
|   |                                                                               |         | <b>Nữ</b>                        | 6        | 5        | 4        | 3        | 2        | 1        | -        | -        | -    | -            |
| 4 | Chạy<br>1500<br>m (s).                                                        | 10<br>% | <b>Nam</b>                       | 5'<br>1  | 5'1<br>5 | 5'<br>2  | 5'2<br>5 | 5'3<br>0 | 5'3<br>5 | 5'4<br>0 | 5'4<br>5 | 5'5  | 5'<br>5<br>5 |
|   |                                                                               |         | <b>Nữ</b>                        | 7'<br>0  | 7'0<br>5 | 7'<br>1  | 7'1<br>5 | 7'2<br>0 | 7'2<br>5 | 7'3<br>0 | 7'3<br>5 | 7'40 | 7'<br>4<br>5 |
| 5 | <b>Kỹ<br/>thuật</b>                                                           | 10<br>% | <b>Chun<br/>g</b>                | A1       | A2       | B1       | B2       | C1       | C2       | D1       | D2       | E1   | E<br>2       |
| 6 | <b>Lý<br/>thuyết</b>                                                          | 10<br>% | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |          |          |          |          |          |          |          |          |      |              |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                   | Hiểu căn<br>kế                                                                                                                   | Hiểu sơ bộ                                                                                                                 | Biết sơ sai                                                                                                                                 | Mới bắt<br>đầu                                                                                                 | Điểm |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                      | 10 – 8.5                                                                                                   | 8.4 – 7.0                                                                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                                                                                   | 2.9 - 0                                                                                                        |      |
| CLO1                 | Có khả<br>năng tự<br>nghiên cứu<br>khoa học,<br>viết bài<br>báo, bàn<br>luận về lĩnh<br>vực chuyên<br>môn. | Có khả<br>năng tự<br>nghiên cứu<br>khoa học,<br>viết bài<br>báo, bàn<br>luận về lĩnh<br>vực chuyên<br>môn, còn<br>chưa đầy<br>đủ | Có khả<br>năng tự<br>nghiên cứu<br>khoa học,<br>viết bài<br>báo, bàn<br>luận về lĩnh<br>vực chuyên<br>môn còn<br>lúng túng | Khả năng<br>tự nghiên<br>cứu khoa<br>học, viết<br>bài báo,<br>bàn luận về<br>lĩnh vực<br>chuyên<br>môn chưa<br>đầy đủ ,<br>còn lúng<br>túng | Chưa có<br>khả năng tự<br>nghiên cứu<br>khoa học,<br>viết bài<br>báo, bàn<br>luận về lĩnh<br>vực chuyên<br>môn |      |
| CLO2                 | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập đạt hiệu<br>quả tốt                                              | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập còn<br>lúng túng                                                                       | Trình bày<br>và hướng<br>dẫn người<br>tập chưa<br>đầy đủ, còn<br>lúng túng                                                 | Trình bày<br>thiếu các<br>bước và<br>chưa hướng<br>dẫn được<br>người tập                                                                    | Chưa trình<br>bày được<br>các bước<br>tập luyện                                                                |      |

|      |                                                                                             |                                                                                                   |                                                                                            |                                                                                              |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO3 | Tổ chức, kiểm tra, đánh giá được VĐV Bóng ném                                               | Tổ chức, kiểm tra, đánh giá VĐV Bóng ném còn lúng túng                                            | Tổ chức, kiểm tra, đánh giá VĐV Bóng ném còn lúng túng, chưa đầy đủ                        | Chưa có sự chuẩn bị tổ chức, kiểm tra, đánh giá VĐV Bóng ném                                 | Chưa tổ chức, kiểm tra, đánh giá được VĐV Bóng ném                              |  |
| CLO4 | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném đạt hiệu quả tốt | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném đúng nhưng chưa đầy đủ | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném còn chưa đầy đủ | Xây dựng chưa đúng yêu cầu chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném | Chưa xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném |  |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.                | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                     | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.             | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                         | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                    |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hùng Quân                      | 2003         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Nguyễn Trọng Bốn (tái bản có bổ sung) | 2021         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | ĐHKTQD                                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TDTT                         | 2017         | Luật BN trong nhà                          | Dân trí                                 |
| 4                                 | Tổng cục TDTT                         | 2022         | Luật BN bãi biển                           | Dân trí                                 |
| 5                                 | Nguyễn Trọng Bốn                      | 2009         | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném         | TDTTBN                                  |
| 6                                 | Tổng cục TDTT                         | 2008         | Hướng dẫn TT Bóng ném tập 1,2              | TDTT                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
|----|--------------------|----------------|---------------|

|          |                             |                                                                                           |           |
|----------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>1</b> | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024 |
| <b>2</b> | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024 |
| <b>3</b> | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024 |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN008H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bóng ném 8 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized sports Handball      |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com                   |
|                                                                                                               | <b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com                              |
|                                                                                                               | <b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com                           |
|                                                                                                               | <b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com                        |
|                                                                                                               |                                                                                    |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng ném                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                    |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Bóng ném là một trong các môn học chính quy của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Học phần này giúp người học nhận thức rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có khả năng cảm thụ, sáng tạo với tư duy sâu sắc, độc lập linh hoạt trong tổ chức, quản lý, giảng dạy, huấn luyện. Chủ động nghiên cứu, tự nghiên cứu lĩnh vực khoa học về chuyên ngành Bóng ném.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description). | CDR của CTĐT | TĐNL |
|---------------------|---------------------------------------|--------------|------|
|---------------------|---------------------------------------|--------------|------|

|    |                                                                                                                                                                                                            |       |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
| G1 | Hiểu biết vững chắc về khoa học thể thao, phương pháp huấn luyện thể thao hiện đại. Đánh giá hiệu quả huấn luyện, nghiên cứu mô hình huấn luyện mới                                                        | PLO1  | 1 |
| G2 | Kiểm tra - đánh giá trình độ VĐV. Giúp các HLV tuyển chọn được VĐV tốt đáp ứng yêu cầu tập luyện và thi đấu                                                                                                | PLO7  | 3 |
| G3 | Tổ chức, trọng tài các giải đấu theo quy mô lớn.                                                                                                                                                           | PLO2  | 2 |
| G4 | Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các trung tâm huấn luyện thể thao. Đáp ứng xu hướng phát triển ngành công nghiệp thể thao, giải trí.                                                            | PLO3  | 4 |
| G5 | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt | PLO10 | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Nắm vững phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | T, U                       |
| CLO2   | Xây dựng chương trình, kế hoạch huấn luyện cho các đối tượng khác nhau, tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                                        | T,U                        |
| CLO3   | Đánh giá chương trình, kế hoạch huấn luyện, giáo án cho các đối tượng khác nhau                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | I,U,T                      |
| CLO4   | Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực chuyên môn Bóng ném. Chẩn đoán được những yếu tố ảnh hưởng đến thành tích thể thao môn Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                       | I,T,U                      |
| CLO5   | Nhận thức rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, sáng tạo, tư duy sâu sắc, độc lập, linh hoạt trong tổ chức, quản lý, giảng dạy - huấn luyện thể thao. Phát triển khả năng học tập suốt đời: Luôn cập nhật các kiến thức (chủ động tìm kiếm và học hỏi các kiến thức mới). Thích ứng với sự thay đổi, chia sẻ và trao đổi kiến thức, kinh nghiệm nhằm phát triển năng lực của cá nhân và của cả tập thể. | T,U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |
|-----|----------------------------------------------|
|-----|----------------------------------------------|

|              | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
|--------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| <b>CLO 1</b> | 1     | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> |       |       |       | 2     | 3     | 3     |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 4</b> |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 5</b> |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| 8 tiết            | <p><b>Bài 1: Củng cố chiến thuật nhóm trong tấn công khu vực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Số 4 chuyển cho số 5 ở vị trí số 6.-FAP: 4-5 (6);</li> <li>- Số 2 chuyển bóng cho số 4 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-4 (6)</li> <li>- Số 2 chuyển bóng cho số 7 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-7 (6)</li> <li>- Số 3 cầm bóng tiến sâu sang vị trí số 4 (giả đột phá). PW 3-4</li> <li>- Số 5 có bóng đột phá vào vị trí của số 2 và số 4. PW 5-2</li> </ul> | CL01<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> sân</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu chuyên môn<br/>Thực hành các kỹ chiến thuật trong thi đấu tập luyện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Số 4 chuyển cho số 5 ở vị trí số 6.-FAP: 4-5 (6);</li> <li>- Số 2 chuyển bóng</li> </ul> | Kiểm tra đánh giá thông qua áp dụng các kỹ chiến thuật TC và PT vào thi đấu |

|   |                                                                                                                                                                              |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                               |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                                              |                      | cho số 4 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-4 (6)<br>- Số 2 chuyển bóng cho số 7 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-7 (6)<br>- Số 3 cầm bóng tiến sâu sang vị trí số 4 (giả đột phá). PW 3-4<br>- Số 5 có bóng đột phá vào vị trí của số 2 và số 4. PW 5-2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                               |
| 5 | <b>Bài 2: Củng cố chiến thuật nhóm trong phòng thủ khu vực</b><br>- Phòng thủ 1:1<br>- Phòng thủ chống 2 người tấn công 1:2<br>- Phòng thủ 2 chống 3 vận động viên tấn công. | CLO1<br>CLO2<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>- Phòng thủ 1:1<br>- Phòng thủ chống 2 người tấn công 1:2<br>- Phòng thủ 2 chống 3 vận động viên tấn công.<br>Áp dụng chiến thuật nhóm trong phòng thủ khu vực vào thi đấu | Phương pháp đánh giá thông qua thực hành kỹ chiến thuật tấn công và phòng thủ |
|   | <b>Bài 3: Củng cố kỹ thuật</b>                                                                                                                                               | CLO1                 | <b>Phương pháp dạy</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Phương                                                                        |

|   |                                                                                                                                                                                  |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                      |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7 | <b>nhảy ném bóng cầu môn</b><br>-KT nhảy cao ném bóng ở vị trí số 3<br>-KT nhảy xoay người ném bóng ở vị trí số 6                                                                | CL02<br>CLO3<br>CLO4         | <b>học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>- Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br>Áp dụng kỹ thuật nhảy cao ném bóng ở vị trí số 3 vào thi đấu<br>KT nhảy cao ném bóng ở vị trí số 3<br>-KT nhảy xoay người ném bóng ở vị trí số 6<br>- Số 2 chuyền bóng cho số 4 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-4 (6)<br>- Số 2 chuyền bóng cho số 7 ở vị trí tấn công số 6 FAP: 2-7 (6) | pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành kỹ thuật nhảy cao ném bóng ở vị trí số 3 vào thi đấu<br>-KT nhảy cao ném bóng ở vị trí số 3<br>-KT nhảy xoay người ném bóng ở vị trí số 6 |
| 5 | <b>Bài 4: Củng cố kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà</b><br>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4<br>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7<br>- KT ném phạt ở vạch 7m | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia hợp nhất, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Phương pháp đánh giá: qua thực hiện các bài tập nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí                                                                                                   |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                              |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                 | <p>tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu chuyên môn<br/>Thực hiện các bài tập nhảy ném bóng cầu môn ở các vị trí 2,4,5,7 trong thi đấu</p> <p>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4<br/>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7<br/>- KT ném phạt ở vạch 7m</p> | <p>2,4,5,7</p> <p>-KT nhảy lao ném bóng cầu môn ở vị trí số 2,4</p> <p>- KT nhảy ném bóng ở vị trí số 5,7</p> <p>- KT ném phạt ở vạch 7m</p> |
| 15 | <p><b>Bài 5: Cấu trúc thành tích và phương pháp huấn luyện môn Bóng ném</b></p> <p>-Sự thống nhất giữa huấn luyện kỹ thuật và huấn luyện chiến thuật là một phần của thành tích thể thao</p> <p>-Tính quyết đoán và lựa chọn các hành động thi đấu</p> <p>-Sự thống nhất giữa huấn luyện và thi đấu</p> <p>- PP huấn luyện Bóng ném</p> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường và sân Bóng ném ngoài trời</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu tài</p>                                                                                 | <p>Kiểm tra vấn đáp , viết bài đánh giá Cấu trúc thành tích và phương pháp huấn luyện môn Bóng ném + Bài viết nộp bản cứng, file, ...)</p>   |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                        |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                        | liệu<br>viết bài đánh giá cấu trúc thành tích và phương pháp huấn luyện môn Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                        |
| 5 | <p><b>Bài 6: củng cố kỹ chiến thuật tấn công và phòng thủ đồng đội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đổi vị trí giữa các vận động viên ở hàng tổ chức cho nhau số 7(7)-4(4)-3(3)</li> <li>- Chuyển đổi giữa các vận động viên ở vòng cấm của thủ môn cho nhau giữa các số 2(3)-4(4) và 6(4).</li> <li>-Tấn công nhanh 3:2</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động tác, PP ôn tập, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm các miếng đánh chuyển đổi giữa các VĐV trong tập luyện và thi đấu.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>-Yêu cầu sinh viên</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu tài liệu<br/>Áp dụng kỹ chiến thuật tấn công và phòng thủ đồng đội vào thi đấu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đổi vị trí giữa các vận động viên ở hàng tổ chức cho nhau số 7(7)-4(4)-3(3)</li> </ul> | <p>Kiểm tra đánh giá khả năng thực hành qua các bài tập 7(7)-4(4)-3(3); 2(3)-4(4) và 6(4).<br/>Áp dụng vào thi đấu</p> |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                               |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đổi giữa các vận động viên ở vòng cấm của thủ môn cho nhau giữa các số 2(3)-4(4) và 6(4).</li> <li>- Tấn công nhanh 3:2</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                               |
| 10 | <b>Bài7: Tổ chức giải Bóng ném truyền thống</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình tổ chức giải</li> <li>- Soạn điều lệ giải</li> <li>- Đội thi đấu</li> <li>- Bố trí, phân công các bạn phụ trách các phần Trọng tài, loa đài, băng rôn – khẩu hiệu, quà tặng (nhà tài trợ), hoa.</li> <li>- Trang thiết bị dụng cụ phục vụ giải</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân công công việc.<br>SV phụ trách các bộ phận thực hiện<br>- Thực hành: Tổ chức giải<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Nghiêm túc thực hành tổ chức giải<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Tự nghiên cứu tài liệu<br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác chuẩn bị</li> <li>- Quy trình tổ chức giải</li> <li>- Soạn điều lệ giải</li> <li>- Đội thi đấu</li> <li>- Bố trí, phân công các bạn phụ trách các phần Trọng tài, loa đài, băng rôn – khẩu hiệu, quà tặng (nhà tài trợ), hoa.</li> <li>- Trang thiết bị dụng cụ phục vụ giải</li> </ul> | Kiểm tra – đánh giá qua công tác tổ chức giải |
| 10 | <b>Bài 8. Nghiên cứu khoa học</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn viết bài báo khoa học</li> <li>- Các bước tiến hành làm khóa luận tốt nghiệp</li> </ul>                                                                                                                                                                                 | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b> PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Đánh giá thông qua cách thực hiện Khóa luận   |



|   |                                                                                                                                                                                                                                              |                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                              |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                                                                                                              |                                                             | <p>Tiến hành làm khóa luận tốt nghiệp theo từng nhiệm vụ cụ thể</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu tài liệu, tham khảo tài liệu chuyên môn<br/>Làm khóa luận tốt nghiệp</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                              |
| 5 | <p><b>Bài 9: Củng cố kỹ thuật bắt gôn môn Bóng ném</b></p> <p>-Các bước di chuyển trượt ngang</p> <p>- Di chuyển bắt bóng trước mặt</p> <p>- Di chuyển bắt bóng 2 góc cao của cầu môn</p> <p>- Di chuyển bắt bóng 2 góc thấp của cầu môn</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p>Thực hành bắt gôn qua thi đấu tập luyện</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Tự nghiên cứu tài liệu</p> <p>Áp dụng kỹ thuật bắt gôn vào thi đấu</p> <p>- Di chuyển bắt bóng 2 góc cao của cầu môn</p> <p>- Di chuyển bắt bóng 2 góc thấp của cầu môn</p> | <p>Kiểm tra đánh giá thông qua thi đấu tập luyện</p>         |
| 5 | <p><b>Bài 10: Bài tập phát triển thể lực trong Bóng ném</b></p> <p>1.Sức nhanh</p> <p>- Các bài tập biến tốc 30m,60m</p>                                                                                                                     | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>             | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Đánh giá thông qua các test</p> <p>- Các bài tập biến</p> |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                         |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m</li> <li>- Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m(s)</li> <li>2. Sức mạnh <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ném bóng xa có đà (m)</li> <li>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 30s</li> <li>- Bật nhảy với bảng bằng 1 chân</li> <li>- Bật cóc</li> <li>- Ném bóng đặc 1kg</li> <li>- Nhảy lò cò 5 bước bằng 1 chân dậm bật (m).</li> </ul> </li> <li>3. Sức bền <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p</li> <li>- 5 lần nhảy cao ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm)</li> <li>- Chạy 1500m</li> <li>- Chạy 3000m</li> <li>- Dẫn bóng zig zắc 200m trong sân Bóng ném</li> </ul> </li> </ul> |  | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sinh viên chia về các tổ thực hiện bài tập</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập Bóng ném</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nhảy cao ném bóng vào gôn liên tục trong 1p</li> <li>- 5 lần nhảy cao ném bóng vào gôn từ khu vực giao bóng (điểm)</li> <li>- Chạy 1500m</li> </ul> | <p>tốc 30m,60m</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập ném bóng vào tường khoảng cách 3m</li> <li>- Bài tập dẫn bóng tốc độ 30m</li> </ul> |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm thi thực hành, đánh giá giữa kỳ
- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                                         | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                                                                               | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                      | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04 | 10%   |
| 2  | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri | Phương pháp đánh giá: Thi thực hành và trắc nghiệm<br>Dẫn bóng 200m zig zắc trong sân bóng ném (s).<br>Ném bóng xa từ khu 6m bên kia sân vào gôn (10).<br>Chạy 3000m(s). | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL05 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                                                                                                                      | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                              | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        |                  | thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập.                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                      |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên. | Phương pháp đánh giá:<br>Thi thực hành và trắc nghiệm<br>- Đề thi trắc nghiệm theo bộ câu hỏi trắc nghiệm của bộ môn Bóng ném<br>- Thực hành:<br>- Bất cao với tay bằng 1 chân (cm)<br>Dẫn bóng 200m zích zắc trong sân bóng ném (s)<br>Ném bóng xa từ khu 9m bên kia vào gôn (10 quả).<br>Chạy 1500 m (s). | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04<br>CL05 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 (10%)**

| Thang đánh giá học sinh (10%) |          |                        |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|-------------------------------|----------|------------------------|----------|--------------------------|----------------------|-----------|-------------------------|--------|----------------------|--------|-------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| Số<br>ô<br>t<br>i<br>ế<br>t   | Tỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng      |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|                               |          |                        | KĐ<br>ĐK | 0                        | 1                    | 2         | 3                       | 4      | 5                    | 6      | 7                       | 8      | 9                                                                    | 10                |
| 7<br>5                        | 5<br>%   | Đi<br>học<br>đầy<br>đủ | >8<br>K  | 7.5K                     | 6K<br>-<br>7K        | 5K+1<br>P | 5<br>K                  | 4<br>K | 3K+1<br>P            | 3<br>K | 2<br>K                  | 1<br>K | 1<br>P                                                               | Khôn<br>g<br>vắng |
|                               | 5<br>%   | Xây<br>dựn<br>g<br>bài |          | Khôn<br>g<br>tham<br>gia | Trả lời 1<br>câu hỏi |           | Trả lời<br>2 câu<br>hỏi |        | Trả lời 3<br>câu hỏi |        | Trả lời<br>4 câu<br>hỏi |        | Nhiệt tình<br>trao đổi,<br>phát biểu,<br>trả lời<br>nhiều câu<br>hỏi |                   |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| T<br>T | Test                                            | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm      |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|--------|-------------------------------------------------|----------|--------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|        |                                                 |          |              | 10        | 9         | 8         | 7         | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         |
| 1      | Dẫn bóng 200m zích zắc trong sân bóng ném (s).  | 10 %     | Nam          | 36''<br>0 | 37''<br>0 | 38''<br>0 | 39''<br>0 | 40''<br>0 | 41''<br>0 | 42''<br>0 | 43''<br>0 | 44''<br>0 | 45''<br>0 |
|        |                                                 |          | Nữ           | 46''<br>0 | 47''<br>0 | 48''<br>0 | 49''<br>0 | 50''<br>0 | 51''<br>0 | 52''<br>0 | 53''<br>0 | 54''<br>0 | 55''<br>0 |
| 2      | Ném bóng xa từ khu 6m bên kia sân vào gôn (10). | 10 %     | Nam          | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         | -         | -         | -         | -         |
|        |                                                 |          | Nữ           | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         | -         | -         | -         | -         |
| 3      | Chạy 3000m( s).                                 | 5%       | Nam          | 12'<br>2  | 12'<br>3  | 12'<br>4  | 12'<br>5  | 13'<br>0  | 13'<br>1  | 13'<br>2  | 13'<br>3  | 13'<br>4  | 13'<br>5  |
|        |                                                 |          | Nữ           | 14'<br>3  | 14'<br>4  | 14'<br>5  | 15'<br>0  | 15'<br>1  | 15'<br>2  | 15'<br>3  | 15'<br>4  | 15'<br>5  | 16'<br>0  |
| 4      | Kỹ thuật                                        | 5%       | Chung        | A1        | A2        | B1        | B2        | C1        | C2        | D1        | D2        | E1        | E2        |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| T<br>T | Nội<br>dung                      | Tỷ<br>lệ | Giới<br>tính | Điểm      |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|--------|----------------------------------|----------|--------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|        |                                  |          |              | 10        | 9         | 8         | 7         | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         |
| 1      | Bật cao với tay bằng 1 chân (cm) | 10 %     | Nam          | 75        | 73        | 71        | 69        | 67        | 65        | 63        | 61        | 59        | 57        |
|        |                                  |          | Nữ           | 53        | 51        | 49        | 47        | 45        | 43        | 41        | 39        | 37        | 35        |
| 2      | Dẫn bóng                         | 10 %     | Nam          | 36''<br>0 | 37''<br>0 | 38''<br>0 | 39''<br>0 | 40''<br>0 | 41''<br>0 | 42''<br>0 | 43''<br>0 | 44''<br>0 | 45''<br>0 |

|   |                                                 |      |                                  |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |
|---|-------------------------------------------------|------|----------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|   | 200 m zích zắc trong sân bóng ném (s).          |      | <b>Nữ</b>                        | 46''<br>0 | 47''<br>0 | 48''<br>0 | 49''<br>0 | 50''<br>0 | 51''<br>0 | 52''<br>0 | 53''<br>0 | 54''<br>0 | 55''<br>0 |
| 3 | Ném bóng xa từ khu 9m bên kia vào gôn (10 quả). | 10 % | <b>Nam</b>                       | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         | -         | -         | -         | -         |
|   |                                                 |      | <b>Nữ</b>                        | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         | -         | -         | -         | -         |
| 4 | Chạy 1500 m (s).                                | 10 % | <b>Nam</b>                       | 5'1       | 5'1<br>5  | 5'2       | 5'2<br>5  | 5'3<br>0  | 5'3<br>5  | 5'4<br>0  | 5'4<br>5  | 5'5       | 5'5<br>5  |
|   |                                                 |      | <b>Nữ</b>                        | 7'0       | 7'0<br>5  | 7'1       | 7'1<br>5  | 7'2<br>0  | 7'2<br>5  | 7'3<br>0  | 7'3<br>5  | 7'4<br>0  | 7'4<br>5  |
| 5 | <b>Kỹ thuật</b>                                 | 10 % | <b>Chung</b>                     | A1        | A2        | B1        | B2        | C1        | C2        | D1        | D2        | E1        | E2        |
| 6 | <b>Lý thuyết</b>                                | 10 % | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |           |           |           |           |           |           |           |           |           |           |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                           | Hiểu cận kề                                                                                        | Hiểu sơ bộ                                                                                      | Biết sơ sai                                                                                                | Mới bắt đầu                                                                            | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                           | 8.4 – 7.0                                                                                          | 6.9 – 5.0                                                                                       | 4.9 – 3.0                                                                                                  | 2.9 - 0                                                                                |      |
| CLO1           | Có khả năng tự nghiên cứu khoa học, viết bài báo, bản luận về lĩnh vực chuyên môn. | Có khả năng tự nghiên cứu khoa học, viết bài báo, bản luận về lĩnh vực chuyên môn, còn chưa đầy đủ | Có khả năng tự nghiên cứu khoa học, viết bài báo, bản luận về lĩnh vực chuyên môn còn lúng túng | Khả năng tự nghiên cứu khoa học, viết bài báo, bản luận về lĩnh vực chuyên môn chưa đầy đủ , còn lúng túng | Chưa có khả năng tự nghiên cứu khoa học, viết bài báo, bản luận về lĩnh vực chuyên môn |      |
| CLO2           | Tổ chức giải đấu ở                                                                 | Tổ chức giải đấu ở                                                                                 | Tổ chức giải đấu ở                                                                              | Tổ chức giải đấu ở                                                                                         | Chưa biết cách tổ                                                                      |      |

|      |                                                                                             |                                                                                                   |                                                                                            |                                                                                              |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | quy mô vừa và lớn                                                                           | quy mô vừa và nhỏ                                                                                 | quy mô vừa và nhỏ còn lúng túng, chuẩn bị chưa đầy đủ                                      | quy mô vừa và nhỏ còn yếu, chuẩn bị chưa đầy đủ                                              | chức giải đấu thể thao                                                          |  |
| CLO3 | Tổ chức, kiểm tra, đánh giá được VĐV Bóng ném                                               | Tổ chức, kiểm tra, đánh giá VĐV Bóng ném còn lúng túng                                            | Tổ chức, kiểm tra, đánh giá VĐV Bóng ném còn lúng túng, chưa đầy đủ                        | Chưa có sự chuẩn bị tổ chức, kiểm tra, đánh giá VĐV Bóng ném                                 | Chưa tổ chức, kiểm tra, đánh giá được VĐV Bóng ném                              |  |
| CLO4 | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném đạt hiệu quả tốt | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném đúng nhưng chưa đầy đủ | Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném còn chưa đầy đủ | Xây dựng chưa đúng yêu cầu chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném | Chưa xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch trình và giáo án huấn luyện Bóng ném |  |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.                | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                     | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.             | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                         | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                    |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hùng Quân                      | 2003         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Nguyễn Trọng Bốn (tái bản có bổ sung) | 2021         | <i>Giáo trình Bóng ném</i>                 | ĐHKTQD                                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TDTT                         | 2017         | Luật BN trong nhà                          | Dân trí                                 |
| 4                                 | Tổng cục TDTT                         | 2022         | Luật BN bãi biển                           | Dân trí                                 |

|   |                  |      |                                    |        |
|---|------------------|------|------------------------------------|--------|
| 5 | Nguyễn Trọng Bốn | 2009 | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném | TDTTBN |
| 6 | Tổng cục TDTT    | 2008 | Hướng dẫn TT Bóng ném tập 1,2      | TDTT   |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024     |
| 3  | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024     |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao.

**Mã ngành:** 7810302.

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                |                                                                                                 |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO001H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 1         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Golf 1              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                | 03                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Chuyên ngành                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         |                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                                                            | 60 tiết                                                                                         |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Nguyễn Lê Huy Email: <a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                  | TS. Nguyễn Xuân Hường Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                           | Bộ môn Golf                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | Không                                                                                           |
| Học phần học trước:                                                                                                                                  | Không                                                                                           |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 1, là học phần thứ nhất dành cho đào tạo sinh viên chuyên ngành Golf trình độ đại học của ngành Giáo dục thể chất. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 3 tín chỉ. Học phần giúp trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật các gậy sắt của môn Golf; trang bị những kỹ năng thực hành kỹ thuật động tác đánh Golf trong quá trình học tập của sinh viên; trang bị cho sinh viên sơ bộ về kiến thức chung lịch sử ra đời và đặc điểm của môn Golf; giúp sinh viên có khả năng nắm bắt kỹ thuật cơ bản của Golf. Nhằm cho sinh viên nắm bắt được một cách tổng hợp cơ bản bước đầu tri thức của môn Golf.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

#### 3.1. Mục tiêu chung:

Học phần "Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 1" Học phần này nhằm trang bị cho học viên kiến thức và kỹ năng cơ bản về **lịch sử phát triển của Golf, đặc điểm của môn thể thao này và phương pháp huấn luyện kỹ thuật Golf với các loại gậy sắt (Iron Clubs).**

Sau khi hoàn thành học phần, người học có thể:

- Hiểu rõ về lịch sử hình thành và phát triển của Golf, các giai đoạn quan trọng, và sự phát triển của luật chơi.



- Nắm vững đặc điểm và giá trị cốt lõi của môn Golf, bao gồm tính chiến thuật, kỹ thuật, tinh thần thể thao, và ứng dụng trong cuộc sống.
- Thành thạo kỹ thuật cơ bản khi sử dụng các loại gậy sắt trong Golf, từ Short Irons (gậy số 8, 9, PW) đến Long Irons (gậy số 2, 3, 4).
- Phát triển kỹ năng giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật Golf cơ bản, bao gồm cách xây dựng bài giảng, điều chỉnh kỹ thuật cho người học.
- Áp dụng phương pháp giảng dạy hiện đại, phân tích kỹ thuật thông qua công nghệ hỗ trợ.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

- (1). Kiến thức
  - CLO 1: Hiểu rõ **lịch sử ra đời và sự phát triển của Golf** từ thế kỷ 15 đến hiện nay.
  - CLO 2: Nắm bắt **đặc điểm cơ bản của Golf** – luật chơi, cách tính điểm, tinh thần thể thao.
  - CLO 3: Phân tích **các loại gậy sắt** trong Golf và vai trò của từng loại trong cú đánh.
  - CLO 4: Hiểu về **các yếu tố ảnh hưởng đến cú đánh bằng gậy sắt**, bao gồm tư thế, tốc độ đầu gậy, góc đánh.
- (2). Kỹ năng
  - CLO 5: Thực hành **kỹ thuật cơ bản với gậy sắt**, bao gồm Full Swing, Chip Shot, Punch Shot.
  - CLO 6: Áp dụng **phương pháp huấn luyện kỹ thuật Golf**, hướng dẫn và sửa lỗi cho học viên.
  - CLO 7: Sử dụng công nghệ phân tích cú đánh (TrackMan, Flightscope) để đánh giá và cải thiện kỹ thuật.
- (3). Năng lực tự chủ và trách nhiệm
  - CLO 8: Phát triển tư duy huấn luyện chuyên nghiệp, tư duy chiến thuật và đạo đức nghề nghiệp.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP       | Nội dung CDR HP                                                                                | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO 1</b> | Hiểu về lịch sử hình thành và phát triển của Golf trên thế giới và tại Việt Nam.               | I                          |
| <b>CLO 2</b> | Nắm rõ đặc điểm, giá trị cốt lõi của môn Golf, nguyên tắc thi đấu và cách tính điểm.           | I                          |
| <b>CLO 3</b> | Phân loại các loại gậy sắt trong Golf, đặc điểm và ứng dụng của từng loại.                     | T                          |
| <b>CLO 4</b> | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến cú đánh bằng gậy sắt (tư thế, tốc độ đầu gậy, góc đánh).    | T                          |
| <b>CLO 5</b> | Thực hành kỹ thuật cơ bản với gậy sắt: Full Swing, Chip Shot, Punch Shot.                      | T, U                       |
| <b>CLO 6</b> | Áp dụng phương pháp huấn luyện kỹ thuật Golf cho người mới bắt đầu.                            | T, U                       |
| <b>CLO 7</b> | Sử dụng công nghệ phân tích cú đánh (TrackMan, Flightscope) để đánh giá và cải thiện kỹ thuật. | U                          |
| <b>CLO 8</b> | Phát triển tư duy huấn luyện chuyên nghiệp, tư duy chiến thuật và đạo đức nghề nghiệp.         | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*  
**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

***Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)***

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2 |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |       |
| CLO 4 |                                              |       |       | 2     | 3     |       |       |       |       |       |
| CLO 5 |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       |       |       |       |
| CLO 6 |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     |       |       |       |
| CLO 7 |                                              |       |       |       |       |       | 2     | 2     |       |       |
| CLO 8 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                          | Bài đánh giá                |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 3 buổi /5 tiết   | <b>Chương 1. Lịch sử và đặc điểm môn Golf</b><br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Lịch sử hình thành và phát triển môn Golf<br>1.2. Đặc điểm, quy tắc ứng xử và văn hóa Golf                                                             | CLO1, CLO2            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> | Bài thu hoạch nhỏ           |
| 15 buổi /30 tiết | <b>Chương 2. Kỹ thuật Golf cơ bản với gậy sắt</b><br>2.1. Phân loại và đặc điểm các loại gậy sắt<br>2.2. Kỹ thuật cơ bản khi sử dụng gậy sắt (tư thế, vùng gậy, đánh bóng)<br>2.3. Thực hành các kỹ thuật đánh bóng bằng gậy sắt | CLO3, CLO4, CLO5      | - Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- GV hướng dẫn, làm mẫu khi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu | Kỹ năng thực hành, ứng dụng |

| Buổi học/số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                          | Bài đánh giá                 |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 10 buổi / 20 tiết | <b>Chương 3: Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Golf bằng gậy sắt</b><br>3.1. Phân tích lỗi sai kỹ thuật và phương pháp sửa lỗi<br>3.2. Đánh giá hiệu quả huấn luyện và đề xuất cải tiến<br>3.3. Xây dựng kế hoạch huấn luyện và thiết kế bài tập thực hành | CLO5, CLO6            | Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br>- Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ học thực hành<br><b>Địa điểm học:</b><br>Phòng máy chiếu<br>Bộ môn<br>Sân tập thực hành Golf. | Kỹ năng nhận xét đánh giá    |
| 10 buổi/ 20 tiết  | <b>Chương 4: Ứng dụng thực tế và kiểm tra đánh giá</b><br>4.1. Học viên thực hành huấn luyện (day thử)<br>4.2. Kiểm tra, đánh giá cuối học phần                                                                                                          | CLO7, CLO8            | <b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự tập luyện kỹ thuật đánh bóng bằng gậy sắt                                    | Kỹ năng thực hành huấn luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)              | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO4, CLO5, CLO6 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO7, CLO8       | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành.

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung thực hành                                                                  | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 Trắc nghiệm                                                              | 20%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết             | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật,                             | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản,                           | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng              |      |
| Nội dung 2 thực hành 1                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

|                        |     |                    |             |                             |                           |              |  |
|------------------------|-----|--------------------|-------------|-----------------------------|---------------------------|--------------|--|
| Nội dung 3 thực hành 2 | 20% | tất cả các yêu cầu | các yêu cầu | cơ bản đáp ứng được yêu cầu | chưa đáp ứng được yêu cầu | được yêu cầu |  |
|------------------------|-----|--------------------|-------------|-----------------------------|---------------------------|--------------|--|

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 6          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 7          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 8          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

**10. Tài liệu học tập**

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy, Nguyễn Xuân Hường | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDTT                       |
| 2                                 |                                  |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm (Dịch)             | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao.

**Mã ngành:** 7810302.

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO002H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 2         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Golf 2              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Chuyên ngành                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                         |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Lê Huy Email <a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Nguyễn Xuân Hường Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Golf                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | 1GO001H                                                                                         |
| Học phần học trước:                                                                                | 1GO001H                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 2, là học phần thứ hai dành cho đào tạo sinh viên chuyên ngành Golf trình độ đại học của ngành Giáo dục thể chất. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 3 tín chỉ. Học phần giúp trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật các gậy gỗ và gậy đẩy và gậy đẩy của môn Golf; trang bị những kỹ năng thực hành kỹ thuật động tác đánh Golf trong quá trình học tập của sinh viên; trang bị cho sinh viên sơ bộ về kiến thức chung luật Golf cơ bản và các thuật ngữ của môn Golf; giúp sinh viên có khả năng nắm bắt kỹ thuật cơ bản của Golf. Nhằm cho sinh viên nắm bắt được một cách tổng hợp cơ bản bước đầu tri thức của môn Golf.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

#### 3.1. Mục tiêu chung:

Học phần "Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 2" Học phần này trang bị cho học viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết để **hiểu và huấn luyện kỹ thuật sử dụng các loại gậy gỗ và gậy đẩy (Wood Clubs) và gậy đẩy (Putter), nắm vững luật Golf cơ bản và các thuật ngữ chuyên ngành trong môn Golf.**

Sau khi hoàn thành học phần, người học có thể:

- Hiểu rõ về cấu tạo, chức năng và cách sử dụng các loại gậy gỗ và gậy đẩy (Driver, Fairway Wood, Hybrid) và gậy đẩy trong Golf.

- Nắm vững luật Golf cơ bản, bao gồm các quy định về sân Golf, cách tính điểm, luật phạt, quyền lợi của người chơi.
- Sử dụng chính xác các thuật ngữ chuyên ngành trong Golf để giao tiếp, giảng dạy và huấn luyện.
- Thành thạo các kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ và gậy đẩy và gậy sắt, bao gồm Drive, Fairway Shot, Tee Shot.
- Phát triển phương pháp huấn luyện kỹ thuật Golf với gậy gỗ và gậy đẩy và xây dựng giáo án huấn luyện hiệu quả.
- Ứng dụng công nghệ hiện đại vào phân tích cú đánh và cải thiện kỹ thuật huấn luyện.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

#### (1). Kiến thức

- CLO 1: Hiểu về cấu tạo, chức năng của các loại gậy gỗ và gậy đẩy trong Golf.
- CLO 2: Nắm vững luật Golf cơ bản và các quy định thi đấu quan trọng.
- CLO 3: Ghi nhớ và sử dụng đúng các thuật ngữ Golf trong giảng dạy và huấn luyện.

#### (2). Kỹ năng

- CLO 4: Thực hành kỹ thuật cơ bản khi sử dụng gậy gỗ và gậy đẩy (Drive, Fairway Shot, Tee Shot).
- CLO 5: Áp dụng phương pháp huấn luyện kỹ thuật Golf cho người mới bắt đầu.
- CLO 6: Sử dụng công nghệ phân tích cú đánh để đánh giá và cải thiện kỹ thuật huấn luyện.

#### (3). Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- CLO 7: Phát triển tư duy huấn luyện chuyên nghiệp và tinh thần thể thao trong Golf.
- CLO 8: Áp dụng luật Golf vào các tình huống thực tế để huấn luyện hiệu quả hơn.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                              | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO 1  | Hiểu về cấu tạo, chức năng của các loại gậy gỗ và gậy đẩy (Driver, Fairway Wood, Hybrid).    | I                          |
| CLO 2  | Nắm vững luật Golf cơ bản và các quy định quan trọng trong thi đấu.                          | I                          |
| CLO 3  | Ghi nhớ và sử dụng đúng các thuật ngữ Golf trong giảng dạy và huấn luyện.                    | T                          |
| CLO 4  | Thực hành các kỹ thuật cơ bản khi sử dụng gậy gỗ và gậy đẩy (Drive, Fairway Shot, Tee Shot). | T                          |
| CLO 5  | Áp dụng phương pháp huấn luyện kỹ thuật Golf cho người mới bắt đầu.                          | T, U                       |
| CLO 6  | Sử dụng công nghệ phân tích cú đánh để đánh giá và cải thiện kỹ thuật huấn luyện.            | U                          |
| CLO 7  | Phát triển tư duy huấn luyện chuyên nghiệp và tinh thần thể thao trong Golf.                 | U                          |
| CLO 8  | Áp dụng luật Golf vào các tình huống thực tế để huấn luyện hiệu quả hơn.                     | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO  | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|      | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO2 |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |       |
| CLO4 |                                              |       |       | 2     | 3     |       |       |       |       |       |
| CLO5 |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     |       |       |       |
| CLO6 |                                              |       |       |       |       |       | 2     | 2     |       |       |
| CLO7 |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |       |
| CLO8 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                             | Bài đánh giá                |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 3 buổi /5 tiết    | <b>Chương 1. Luật và các thuật ngữ trong môn Golf</b><br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Luật Golf cơ bản<br>1.2. Các thuật ngữ Golf                                                                                                                                  | CLO1, CLO2            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp                                                         | Bài thu hoạch nhỏ           |
| 15 buổi /30 tiết  | <b>Chương 2. Kỹ thuật Golf cơ bản với gậy gỗ và gậy đẩy</b><br>2.1. Phân loại và đặc điểm các loại gậy gỗ và gậy đẩy<br>2.2. Kỹ thuật cơ bản khi sử dụng gậy sắt (tư thế, vung gậy, đánh bóng)<br>2.3. Thực hành các kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ và gậy đẩy | CLO3, CLO4, CLO5      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- GV hướng dẫn, làm mẫu khi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> | Kỹ năng thực hành, ứng dụng |
| 10 buổi / 20 tiết | <b>Chương 3: Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Golf bằng gậy gỗ và gậy đẩy</b><br>3.1. Phân tích lỗi sai kỹ thuật và phương pháp sửa lỗi                                                                                                                         | CLO5, CLO6            | - Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br>- Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ học                                                            | Kỹ năng nhận xét đánh giá   |



| Buổi học/số tiết    | Nội dung                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                      | Bài đánh giá                 |
|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|                     | 3.2. Đánh giá hiệu quả huấn luyện và đề xuất cải tiến<br>3.3. Xây dựng kế hoạch huấn luyện và thiết kế bài tập thực hành                        |                       | thực hành<br><b>Địa điểm học:</b><br>Phòng máy chiếu<br>Bộ môn<br>Sân tập thực hành Golf.                                 | giá                          |
| 10 buổi/<br>20 tiết | <b>Chương 4: Ứng dụng thực tế và kiểm tra đánh giá</b><br>4.1. Học viên thực hành huấn luyện (dạy thử)<br>4.2. Kiểm tra, đánh giá cuối học phần | CLO7, CLO8            | <b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự tập luyện kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ | Kỹ năng thực hành huấn luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2       | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)              | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO3, CLO4, CLO5 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO6, CLO7, CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành.

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 11. Tiêu chí đánh giá học sinh thực hành                                            |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung thực hành                                                                  | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 trắc nghiệm                                                              | 20%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2 thực hành 1                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3 thực hành 2                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cặn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |

|                |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--|
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
| CLO 5<br>CLO 6 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy, Nguyễn Xuân Hường | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDTT                       |
| 2                                 |                                  |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm (Dịch)             | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |
| 4                                 |                                  |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao.

**Mã ngành:** 7810302.

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                |                                                                                                 |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO003H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 3         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Golf 3              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                | 03                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Chuyên ngành                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         |                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                                                            | 60 tiết                                                                                         |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Nguyễn Lê Huy Email <a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                  | TS. Nguyễn Xuân Hương Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                           | Bộ môn Golf                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | 1GO001H                                                                                         |
| Học phần học trước:                                                                                                                                  | 1GO002H                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 3, là học phần thứ ba dành cho đào tạo sinh viên chuyên ngành Golf trình độ đại học của ngành Giáo dục thể chất. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 3 tín chỉ. Học phần giúp trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật các gậy sắt của môn Golf; trang bị những kỹ năng thực hành hoàn thiện kỹ thuật động tác đánh Golf trong quá trình học tập của sinh viên; trang bị cho sinh viên kiến thức về luật thi đấu của môn Golf; giúp sinh viên có khả năng nắm bắt và hoàn thiện kỹ thuật của Golf. Nhằm cho sinh viên nắm bắt được một cách tổng hợp tri thức của môn Golf.

### **3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

#### **3.1. Mục tiêu chung:**

Học phần " Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 3" Học phần này giúp học viên **nâng cao và hoàn thiện kỹ thuật sử dụng các loại gậy sắt (Iron Clubs), đồng thời hiểu sâu hơn về luật thi đấu Golf để áp dụng vào giảng dạy và huấn luyện thực tế.**

Sau khi hoàn thành học phần, người học có thể:

- Hiểu rõ nguyên lý hoạt động và ứng dụng của từng loại gậy sắt trong các tình huống thi đấu và tập luyện.

- Thành thạo các kỹ thuật đánh bóng bằng gậy sắt, bao gồm Full Swing, Approach Shot, Chipping, Punch Shot.
- Nắm vững luật thi đấu Golf theo quy định của R&A và USGA, bao gồm cách tính điểm, luật phạt, quyền và trách nhiệm của golfer.
- Xây dựng chương trình huấn luyện hoàn chỉnh để giúp người chơi nâng cao hiệu suất thi đấu.
- Phân tích kỹ thuật cú đánh thông qua công nghệ hỗ trợ, từ đó điều chỉnh và tối ưu hóa quá trình huấn luyện.
- Phát triển năng lực tổ chức và điều hành giải đấu Golf ở nhiều cấp độ khác nhau.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

#### (1). Kiến thức

- CLO 1: Hiểu về cấu tạo, chức năng và cách sử dụng các loại gậy sắt trong Golf.
- CLO 2: Nắm vững luật thi đấu Golf và áp dụng linh hoạt trong thực tế.
- CLO 3: Phân biệt và sử dụng đúng các thuật ngữ chuyên ngành trong luật thi đấu.

#### (2). Kỹ năng

- CLO 4: Thực hành và hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng với gậy sắt (Full Swing, Approach, Punch Shot).
- CLO 5: Xây dựng chương trình huấn luyện nâng cao cho golfer ở các trình độ khác nhau.
- CLO 6: Sử dụng công nghệ phân tích cú đánh để đánh giá và cải thiện kỹ thuật.

#### (3). Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- CLO 7: Phát triển tư duy huấn luyện chuyên sâu và nâng cao đạo đức nghề nghiệp.
- CLO 8: Vận dụng luật thi đấu vào các tình huống thực tế để hướng dẫn học viên thi đấu hiệu quả hơn.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                            | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO 1  | Hiểu về cấu tạo, chức năng và ứng dụng của các loại gậy sắt trong Golf.                                    | I                          |
| CLO 2  | Nắm vững luật thi đấu Golf, bao gồm cách tính điểm, luật phạt và quyền của golfer.                         | I                          |
| CLO 3  | Phân biệt và sử dụng đúng các thuật ngữ chuyên ngành trong luật thi đấu và giảng dạy Golf.                 | T                          |
| CLO 4  | Thực hành và hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng bằng gậy sắt (Full Swing, Approach Shot, Punch Shot, Chipping). | T                          |
| CLO 5  | Xây dựng chương trình huấn luyện kỹ thuật nâng cao với gậy sắt cho golfer ở các trình độ khác nhau.        | T, U                       |
| CLO 6  | Ứng dụng công nghệ phân tích cú đánh để đánh giá và điều chỉnh kỹ thuật.                                   | U                          |
| CLO 7  | Phát triển tư duy huấn luyện chuyên sâu, nâng cao đạo đức nghề nghiệp và khả năng tổ chức giảng dạy.       | U                          |
| CLO 8  | Vận dụng luật thi đấu vào thực tế để hướng dẫn học viên thi đấu hiệu quả hơn.                              | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO  | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|      | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO2 | 1                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO3 |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO4 |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |       |
| CLO5 |                                              |       |       | 2     | 3     |       |       |       |       |       |
| CLO6 |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       |       |       |       |
| CLO7 |                                              |       |       |       |       |       | 2     | 2     |       |       |
| CLO8 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                          | Bài đánh giá                |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 5 buổi /10 tiết   | <b>Chương 1. Một số luật cơ bản môn Golf:</b><br>1.1. Luật đánh bóng môn Golf<br>1.2. Các luật riêng cho bẫy cát và khu vực phạt bóng<br>1.3. Nhắc và đưa bóng quay lại cuộc chơi<br>1.4. Luật giải thoát không phạt.     | CLO1, CLO2            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> | Bài thu hoạch nhỏ           |
| 13 buổi /25 tiết  | <b>Chương 2. Hoàn thiện kỹ thuật Golf với các loại gậy sắt</b><br>2.1. Hoàn thiện kỹ thuật Golf với gậy sắt trung bình<br>2.2. Hoàn thiện kỹ thuật Golf với gậy sắt ngắn<br>2.3. Hoàn thiện kỹ thuật Golf với gậy sắt dài | CLO3, CLO4, CLO5      | - Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- GV hướng dẫn, làm mẫu khi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                   | Kỹ năng thực hành, ứng dụng |
| 10 buổi / 20 tiết | <b>Chương 3: Phương pháp huấn luyện hoàn thiện kỹ thuật Golf bằng gậy sắt</b>                                                                                                                                             | CLO5, CLO6            | - Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi                                                                                  | Kỹ năng nhận                |

| Buổi học/số tiết    | Nội dung                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                             | Bài đánh giá                 |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|                     | 3.1. Phân tích lỗi sai kỹ thuật và phương pháp sửa lỗi<br>3.2. Đánh giá hiệu quả huấn luyện và đề xuất cải tiến<br>3.3. Xây dựng kế hoạch huấn luyện và thiết kế bài tập thực hành |                       | - Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ học thực hành<br><b>Địa điểm học:</b><br>Phòng máy chiếu<br>Bộ môn                                                             | xét đánh giá                 |
| 10 buổi/<br>20 tiết | <b>Chương 4: Ứng dụng thực tế và kiểm tra đánh giá</b><br>4.1. Học viên thực hành huấn luyện (day thử)<br>4.2. Kiểm tra, đánh giá cuối học phần                                    | CLO7, CLO8            | Sân tập thực hành Golf.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự tập luyện hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng bằng gậy sắt | Kỹ năng thực hành huấn luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)              | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO4, CLO5       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO6, CLO7, CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.

- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành.

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung thực hành                                                                  | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 trắc nghiệm                                                              | 20%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết             | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật,                             | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản,                           | Không thực hiện được kỹ thuật,                            |      |
| Nội dung 2 thực hành 1                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |



|                        |     |                    |             |                             |                           |                            |  |
|------------------------|-----|--------------------|-------------|-----------------------------|---------------------------|----------------------------|--|
| Nội dung 3 thực hành 2 | 20% | tất cả các yêu cầu | các yêu cầu | cơ bản đáp ứng được yêu cầu | chưa đáp ứng được yêu cầu | không đáp ứng được yêu cầu |  |
|------------------------|-----|--------------------|-------------|-----------------------------|---------------------------|----------------------------|--|

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 6          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 7          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 8          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

**10. Tài liệu học tập**

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy, Nguyễn Xuân Hường | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDDT                       |
| 2                                 |                                  |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm (Dịch)             | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |
| 4                                 |                                  |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao.

**Mã ngành:** 7810302.

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO004H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 4         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Golf 4              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Chuyên ngành                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                         |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Lê Huy Email <a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Nguyễn Xuân Hường Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Golf                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | 1GO001H; 1GO002H                                                                                |
| Học phần học trước:                                                                                | 1GO003H                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 4, là học phần thứ tư dành cho đào tạo sinh viên chuyên ngành Golf trình độ đại học của ngành Giáo dục thể chất. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 3 tín chỉ. Học phần giúp giúp cho sinh viên những kiến thức vững để hoàn thiện kỹ thuật các gậy gỗ và gậy đẩy của môn Golf; trang bị cho sinh viên phương pháp biên soạn giáo án và những kỹ năng thực tập đứng lớp tổ chức huấn luyện môn Golf; giúp sinh viên có kinh nghiệm đi thực tập nghiệp vụ huấn luyện lần 1.

### **3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

#### **3.1. Mục tiêu chung:**

Học phần "Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 4" Học phần này trang bị cho học viên **kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật sử dụng gậy gỗ và gậy đẩy (Wood Clubs), kỹ năng biên soạn giáo án huấn luyện Golf, và phương pháp thực tập đứng lớp để tổ chức huấn luyện hiệu quả.** Sau khi hoàn thành học phần, học viên có thể:

- Nắm vững đặc điểm, cấu tạo và cách sử dụng các loại gậy gỗ và gậy đẩy trong Golf.
- Thành thạo kỹ thuật đánh bóng với gậy gỗ và gậy đẩy, bao gồm Drive Shot, Fairway Wood Shot, và các biến thể trong thi đấu.

- Hiểu và áp dụng phương pháp giảng dạy Golf chuyên nghiệp, từ biên soạn giáo án đến thực hành đứng lớp.

- Phát triển kỹ năng tổ chức huấn luyện, hướng dẫn thực tế trên sân tập và sân thi đấu.

- Rèn luyện tư duy sư phạm, kỹ năng truyền đạt và xây dựng giáo trình giảng dạy môn Golf hiệu quả.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

(1). Kiến thức

- *CLO 1*: Hiểu về cấu tạo, chức năng và nguyên lý sử dụng của các loại gậy gỗ và gậy đẩy.

- *CLO 2*: Nắm vững kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ và gậy đẩy trong các tình huống thi đấu.

- *CLO 3*: Biết cách biên soạn giáo án huấn luyện Golf chuyên sâu.

(2). Kỹ năng

- *CLO 4*: Thực hành hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ và gậy đẩy (Drive Shot, Fairway Wood Shot).

- *CLO 5*: Xây dựng bài giảng, lập kế hoạch huấn luyện và thực hiện huấn luyện Golf hiệu quả.

- *CLO 6*: Rèn luyện kỹ năng thực tập đứng lớp, phương pháp hướng dẫn và phản biện trong giảng dạy.

(3). Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- *CLO 7*: Phát triển tư duy sư phạm, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp và phong thái của một huấn luyện viên.

- *CLO 8*: Áp dụng phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học viên, từ người mới bắt đầu đến golfer chuyên nghiệp.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                           | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO 1</b>  | Hiểu về cấu tạo, chức năng và nguyên lý sử dụng của các loại gậy gỗ và gậy đẩy trong Golf.                       | I                                 |
| <b>CLO 2</b>  | Nắm vững kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ và gậy đẩy trong các tình huống thi đấu (Drive Shot, Fairway Wood Shot). | I, T                              |
| <b>CLO 3</b>  | Biết cách biên soạn giáo án huấn luyện Golf chuyên sâu, phù hợp với từng nhóm đối tượng.                         | T                                 |
| <b>CLO 4</b>  | Thực hành hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ và gậy đẩy theo các tình huống trên sân.                     | T                                 |
| <b>CLO 5</b>  | Xây dựng bài giảng, lập kế hoạch huấn luyện và áp dụng các phương pháp giảng dạy hiệu quả.                       | T, U                              |
| <b>CLO 6</b>  | Rèn luyện kỹ năng thực tập đứng lớp, phương pháp hướng dẫn và xử lý tình huống trong giảng dạy Golf.             | U                                 |
| <b>CLO 7</b>  | Phát triển tư duy sư phạm, nâng cao đạo đức nghề nghiệp và tác phong của huấn luyện viên Golf.                   | U                                 |
| <b>CLO 8</b>  | Ứng dụng phương pháp giảng dạy vào thực tế huấn luyện, điều chỉnh giáo án dựa trên năng lực của học viên.        | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương

**trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |        |
| CLO 4 |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       |        |
| CLO 5 |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       |       |       |        |
| CLO 6 |                                              |       |       |       | 3     |       | 2     |       |       |        |
| CLO 7 |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |        |
| CLO 8 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 5 buổi /10 tiết  | <b>Chương 1: Phương pháp biên soạn giáo án và thực tập đứng lớp huấn luyện Golf</b><br>1.1. Xác định tên bài giảng, số giáo án<br>1.2. Xây dựng mục tiêu giáo án<br>1.3. Xây dựng nội dung và phân phối thời gian giáo án.<br>1.4. Thực hiện quy trình đứng lớp huấn luyện.<br>1.5. Phương pháp quản lý và tổ chức lớp học. | CLO1, CLO2            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- GV hướng dẫn, | Bài thu hoạch nhỏ           |
| 13 buổi /25 tiết | <b>Chương 2. Hoàn thiện kỹ thuật Golf với các gậy gỗ và gậy đẩy</b><br>2.1. Hoàn thiện kỹ thuật Golf với gậy sắt lai gỗ<br>2.2. Hoàn thiện kỹ thuật Golf với gậy gỗ và gậy đẩy fairway                                                                                                                                      | CLO3, CLO4, CLO5      | làm mẫu khi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn                                                                                                   | Kỹ năng thực hành, ứng dụng |

| Buổi học/số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                     | Bài đánh giá                 |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|                   | 2.3. Hoàn thiện kỹ thuật Golf với gậy gỗ và gậy đẩy 1 (Driver)                                                                                                                                                                                                                |                       | bị câu hỏi<br>- Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ học thực hành                                            |                              |
| 10 buổi / 20 tiết | <b>Chương 3: Phương pháp huấn luyện hoàn thiện kỹ thuật Golf bằng gậy gỗ và gậy đẩy</b><br>3.1. Phân tích lỗi sai kỹ thuật và phương pháp sửa lỗi<br>3.2. Đánh giá hiệu quả huấn luyện và đề xuất cải tiến<br>3.3. Xây dựng kế hoạch huấn luyện và thiết kế bài tập thực hành | CLO5, CLO6            | <b>Địa điểm học:</b><br>Phòng máy chiếu<br>Bộ môn Sân tập thực hành Golf.<br><b>Hoạt động tự học:</b>    | Kỹ năng nhận xét đánh giá    |
| 10 buổi/ 20 tiết  | <b>Chương 4: Ứng dụng thực tế và kiểm tra đánh giá</b><br>4.1. Học viên thực hành huấn luyện (dạy thử)<br>4.2. Kiểm tra, đánh giá cuối học phần                                                                                                                               | CLO7, CLO8            | - Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự tập luyện hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ | Kỹ năng thực hành huấn luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)              | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO4, CLO5, CLO6 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO7, CLO8       | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành.

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung thực hành                                                                  | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 trắc nghiệm                                                              | 20%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết             | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật,                             | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản,                           | Không thực hiện được kỹ thuật,                            |      |
| Nội dung 2 thực hành 1                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

|                        |     |                    |             |                             |                           |                            |  |
|------------------------|-----|--------------------|-------------|-----------------------------|---------------------------|----------------------------|--|
| Nội dung 3 thực hành 2 | 20% | tất cả các yêu cầu | các yêu cầu | cơ bản đáp ứng được yêu cầu | chưa đáp ứng được yêu cầu | không đáp ứng được yêu cầu |  |
|------------------------|-----|--------------------|-------------|-----------------------------|---------------------------|----------------------------|--|

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 6          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 7          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 8          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

**10. Tài liệu học tập**

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy, Nguyễn Xuân Hùng | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDTT                       |
| 2                                 |                                 |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                 |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm (Dịch)            | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |
| 4                                 |                                 |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao.

**Mã ngành:** 7810302.

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO005H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 5         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Golf 5              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Chuyên ngành                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                         |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Lê Huy Email <a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Nguyễn Xuân Hương Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Golf                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | 1GO001H; 1GO002H; 1GO003H; 1GO004H                                                              |
| Học phần học trước:                                                                                | 1GO004H                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 5, là học phần thứ năm dành cho đào tạo sinh viên chuyên ngành Golf trình độ đại học của ngành Giáo dục thể chất. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 3 tín chỉ. Học phần giúp giúp cho sinh viên những kiến thức vững để có chiến thuật hợp lý cho từng cú đánh, từng vị trí tình huống bóng trong môn Golf; trang bị những kỹ năng thực hành thành thạo kỹ thuật động tác đánh Golf trong quá trình học tập của sinh viên; trang bị những kỹ năng thực hành hoàn thiện kỹ thuật động tác đánh Golf trong quá trình học tập của sinh viên; trang bị cho sinh viên những kiến thức về luật và các tình huống luật cũng như phương pháp tính điểm và ghi biên bản thi đấu của môn Golf; giúp sinh viên có khả năng nắm bắt ổn định hoàn thiện kỹ thuật của Golf, được kỹ năng thực hành thành thạo và điều luyện trong đánh bóng Golf.

### **3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

#### **3.1. Mục tiêu chung:**

Học phần "Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 5" Học phần này trang bị cho học viên **kiến thức chuyên sâu về chiến thuật thi đấu Golf, các tình huống áp dụng luật Golf, phương pháp tính điểm và kỹ năng ghi biên bản thi đấu**. Sau khi hoàn thành học phần, học viên có thể:

- Hiểu và phân tích các nguyên tắc chiến thuật trong thi đấu Golf theo từng cấp độ kỹ năng.
- Vận dụng luật Golf trong các tình huống thực tế để đảm bảo thi đấu công bằng và chuyên nghiệp.



- Nắm vững phương pháp tính điểm và hệ thống ghi biên bản thi đấu theo quy định của R&A và USGA.
- Rèn luyện kỹ năng tổ chức, điều hành và quản lý giải đấu Golf một cách khoa học.
- Phát triển khả năng đánh giá tình huống, đưa ra quyết định chiến thuật phù hợp trong thi đấu.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

#### (1). Kiến thức

- *CLO 1*: Hiểu và phân tích các nguyên tắc chiến thuật trong thi đấu Golf.
- *CLO 2*: Nắm vững luật Golf hiện hành của R&A và USGA, áp dụng trong các tình huống thi đấu.
- *CLO 3*: Hiểu và thực hành phương pháp tính điểm theo các hệ thống Stroke Play, Match Play, Stableford,...

#### (2). Kỹ năng

- *CLO 4*: Xây dựng chiến thuật phù hợp với từng địa hình sân, điều kiện thời tiết và trình độ golfer.
- *CLO 5*: Xử lý các tình huống vi phạm luật Golf một cách chính xác và công bằng.
- *CLO 6*: Thực hành ghi biên bản thi đấu Golf đúng chuẩn, đảm bảo minh bạch và rõ ràng.

#### (3). Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- *CLO 7*: Phát triển tư duy chiến thuật và khả năng điều chỉnh lối chơi linh hoạt trong thực tế thi đấu.
- *CLO 8*: Rèn luyện khả năng tổ chức, điều hành và giám sát các giải đấu Golf chuyên nghiệp.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP       | Nội dung CĐR HP                                                                                   | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO 1</b> | Hiểu và phân tích các nguyên tắc chiến thuật trong thi đấu Golf.                                  | I                          |
| <b>CLO 2</b> | Nắm vững luật Golf hiện hành của R&A và USGA, áp dụng trong các tình huống thi đấu thực tế.       | I, T                       |
| <b>CLO 3</b> | Hiểu và thực hành phương pháp tính điểm theo các hệ thống Stroke Play, Match Play, Stableford,... | I, T                       |
| <b>CLO 4</b> | Xây dựng chiến thuật phù hợp với từng địa hình sân, điều kiện thời tiết và trình độ golfer.       | T                          |
| <b>CLO 5</b> | Xử lý các tình huống vi phạm luật Golf một cách chính xác và công bằng.                           | T, U                       |
| <b>CLO 6</b> | Thực hành ghi biên bản thi đấu Golf đúng chuẩn, đảm bảo minh bạch và rõ ràng.                     | T, U                       |
| <b>CLO 7</b> | Phát triển tư duy chiến thuật và khả năng điều chỉnh lối chơi linh hoạt trong thực tế thi đấu.    | U                          |
| <b>CLO 8</b> | Rèn luyện khả năng tổ chức, điều hành và giám sát các giải đấu Golf chuyên nghiệp.                | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương

**trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |        |
| CLO 4 |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       |        |
| CLO 5 |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       |       |       |        |
| CLO 6 |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     |       |       |        |
| CLO 7 |                                              |       |       |       |       |       | 2     | 2     |       |        |
| CLO 8 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                      | Bài đánh giá                |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 6 LT<br>12 TH    | <b>Chương 1. Lý luận về chiến thuật thực hành Golf:</b><br>1.1. Lý luận về đường bóng<br>1.2. Lý luận về địa hình sân<br>1.3. Lý luận về tình huống bóng                                              | CLO1,<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Giảng dạy lý thuyết kết hợp minh họa thực tế                                                               | Bài thu hoạch nhỏ           |
| 3 LT<br>12 TH    | <b>Chương 2. Phương pháp huấn luyện chiến thuật Golf</b><br>2.1. Chiến thuật kiểm soát đường đánh bóng<br>2.2. Chiến thuật hố ngắn, dài khác nhau<br>2.3. Chiến thuật khu vực đặc biệt và chướng ngại | CLO3,<br>CLO4,<br>CLO5 | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Soạn thảo, trình bày và phản biện giáo án.<br>- Thực hành tổ chức và điều hành một lớp học thực tế | Kỹ năng thực hành, ứng dụng |
| 2 LT<br>10TH     | <b>Chương 3. Luật và các tình huống luật, phương pháp tính điểm và cách ghi biên bản trong môn Golf</b><br><b>Nội dung:</b>                                                                           | CLO5,<br>CLO6          | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br>- Chuẩn bị trang                                             | Kỹ năng nhận xét đánh giá   |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                      | Bài đánh giá                 |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|                  | 3.1. Luật Golf cơ bản<br>3.2. Các tình huống luật trong Golf<br>3.3. Cách tính điểm trong Golf (Stroke Play, Match Play, Stableford, v.v.)<br>3.4. Cách ghi biên bản |                       | thiết bị dụng cụ học thực hành<br><b>Địa điểm học:</b><br>Phòng máy chiếu<br>Bộ môn<br>Sân tập thực hành Golf.                            | giá                          |
| 4 LT<br>38TH     | <b>Chương 4: Kỹ năng thực tập đứng lớp và tổ chức giảng dạy</b><br>4.1. Kỹ năng đứng lớp<br>4.2. Học viên thực hành huấn luyện (dạy thử)                             | CLO7, CLO8            | <b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự tập luyện theo sở trường kỹ thuật đánh bóng bằng gậy sắt | Kỹ năng thực hành huấn luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)              | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO4, CLO5, CLO6 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO7, CLO8       | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.

- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành.

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung thực hành                                                                  | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 trắc nghiệm                                                              | 20%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2 thực hành 1                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3 thực hành 2                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 6          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 7          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 8          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy, Nguyễn Xuân Hường | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDTT                       |
| 2                                 |                                  |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm (Dịch)             | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |
| 4                                 |                                  |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

10. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao.

**Mã ngành:** 7810302.

|                                                                                                                                                      |                                                                                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                |                                                                                                    |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO006H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 6            |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Golf 6                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                | 03                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Chuyên ngành                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         |                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                                                            | 60 tiết                                                                                            |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Nguyễn Lê Huy<br>Email: <a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                  | TS. Nguyễn Xuân Hường<br>Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                           | Bộ môn Golf                                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | 1GO001H; 1GO002H; 1GO003H; 1GO004H                                                                 |
| Học phần học trước:                                                                                                                                  | 1GO005H                                                                                            |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không                                                                                              |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 6, là học phần thứ sáu dành cho đào tạo sinh viên chuyên ngành Golf trình độ đại học của ngành Giáo dục thể chất. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 3 tín chỉ. Học phần giúp giúp cho sinh viên những kiến thức vững để có tâm lý vững vàng ổn định cũng như có đầy đủ thể lực chung và chuyên môn trong quá trình chơi và thi đấu Golf; trang bị những kỹ năng thực hành thực tế giúp sinh viên có kinh nghiệm đi thực tập nghiệp vụ huấn luyện lần 2 ở mọi cương vị và vị trí việc làm thuộc lĩnh vực chuyên môn.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

#### 3.1. Mục tiêu chung:

Học phần "Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 6" Học phần này giúp học viên **nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về tâm lý thể thao, phương pháp bồi dưỡng thể lực chuyên biệt trong Golf, cũng như tích lũy kinh nghiệm thực tế qua quá trình thực tập huấn luyện lần 2**, có kỹ năng thực hành và tư duy quản lý chuyên nghiệp trong lĩnh vực huấn luyện và vận hành sân Golf, kỹ năng quản lý sân, điều hành nhóm chơi và kỹ năng làm caddie. Sau khi hoàn thành học phần, học viên có thể:

- Hiểu và vận dụng các nguyên tắc tâm lý thể thao trong Golf, hỗ trợ cải thiện tinh thần và hiệu suất thi đấu.

- Nắm vững các phương pháp bồi dưỡng thể lực chuyên sâu, tối ưu hóa sức bền, sức mạnh, độ linh hoạt và khả năng kiểm soát cơ thể trong Golf.
- Thực hành các kỹ năng huấn luyện thực tế, xây dựng kế hoạch tập luyện phù hợp với từng đối tượng vận động viên.
- Áp dụng kinh nghiệm thực tế từ quá trình thực tập huấn luyện, rèn luyện năng lực giảng dạy và điều hành buổi tập một cách khoa học.
- Phát triển kỹ năng phân tích, đánh giá và điều chỉnh giáo án huấn luyện, nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và thi đấu.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

#### (1). Kiến thức

- *CLO 1*: Hiểu và phân tích các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến hiệu suất thi đấu Golf.
- *CLO 2*: Nắm vững phương pháp bồi dưỡng thể lực chuyên biệt cho vận động viên Golf.
- *CLO 3*: Hiểu và áp dụng các kỹ thuật kiểm soát tinh thần trong thi đấu và tập luyện.

#### (2). Kỹ năng

- *CLO 4*: Thực hành xây dựng kế hoạch huấn luyện tâm lý và thể lực trong Golf.
- *CLO 5*: Áp dụng phương pháp huấn luyện thể lực vào các bài tập thực tế.
- *CLO 6*: Phát triển kỹ năng quan sát, đánh giá và điều chỉnh giáo án huấn luyện dựa trên phản hồi thực tế.

#### (3). Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- *CLO 7*: Rèn luyện kỹ năng tổ chức và điều hành buổi tập huấn luyện thực tế.
- *CLO 8*: Tích lũy kinh nghiệm thực tế qua quá trình thực tập nghiệp vụ huấn luyện lần 2, phát triển tư duy phản biện và sáng tạo trong công tác huấn luyện.

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP       | Nội dung CĐR HP                                                                        | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO 1</b> | Hiểu và phân tích các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến hiệu suất thi đấu Golf               | I                          |
| <b>CLO 2</b> | Nắm vững phương pháp bồi dưỡng thể lực chuyên biệt cho vận động viên Golf              | I                          |
| <b>CLO 3</b> | Áp dụng các kỹ thuật kiểm soát tinh thần trong thi đấu và tập luyện                    | T                          |
| <b>CLO 4</b> | Thực hành xây dựng kế hoạch huấn luyện tâm lý và thể lực trong Golf                    | T                          |
| <b>CLO 5</b> | Áp dụng phương pháp huấn luyện thể lực vào các bài tập thực tế                         | T                          |
| <b>CLO 6</b> | Phát triển kỹ năng quan sát, đánh giá và điều chỉnh giáo án huấn luyện                 | U                          |
| <b>CLO 7</b> | Rèn luyện kỹ năng tổ chức và điều hành buổi tập huấn luyện thực tế                     | U                          |
| <b>CLO 8</b> | Tích lũy kinh nghiệm thực tế, phát triển tư duy phản biện và sáng tạo trong huấn luyện | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO  | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|      | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO1 | 1                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO2 |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |       |
| CLO4 |                                              |       |       | 2     | 3     |       |       |       |       |       |
| CLO5 |                                              |       |       |       |       | 3     |       |       |       |       |
| CLO6 |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     |       |       |       |
| CLO7 |                                              |       |       |       |       |       | 2     | 2     |       |       |
| CLO8 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                             | Bài đánh giá                |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 6 LT<br>12 TH    | <b>Chương 1. Lý luận và phương pháp huấn luyện Golf:</b><br>1.1. Nguyên tắc huấn luyện tâm lý và thể lực Golf<br>1.2. Các phương pháp huấn luyện từ cơ bản đến nâng cao<br>1.3. Đánh giá và điều chỉnh tâm lý, thể lực của Golfer<br>1.4. Thiết kế bài giảng và tổ chức lớp học Golf. | CLO1,<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Giảng dạy lý thuyết kết hợp minh họa thực tế<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Soạn thảo, trình bày và phản biện giáo án. | Bài thu hoạch nhỏ           |
| 3 LT<br>12 TH    | <b>Chương 2. Tâm lý thể thao và bồi dưỡng thể lực trong Golf</b><br>2.1. Cơ sở tâm lý học thể thao trong huấn luyện và thi đấu Golf.<br>2.2. Ứng dụng tâm lý vào việc duy trì và nâng cao phong độ.                                                                                   | CLO3,<br>CLO4,<br>CLO5 | - Thực hành tổ chức và điều hành một lớp học thực tế<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu                                                              | Kỹ năng thực hành, ứng dụng |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                 |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|                  | 2.3. Chương trình bồi dưỡng thể lực chuyên biệt cho Golfer.<br>2.4. Phát triển sức mạnh, độ linh hoạt và sức bền cho vận động viên Golf.                                                                                                               |                       | Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi<br>- Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ học thực hành                                                                                              |                              |
| 2 LT<br>10TH     | <b>Chương 3: Quản lý và điều hành sân Golf</b><br>3.1. Nguyên tắc và chiến lược quản lý sân Golf.<br>3.2. Quản lý tài chính, nhân sự và dịch vụ khách hàng.<br>3.3. Công nghệ và dữ liệu trong quản lý Golf.<br>3.4. Tổ chức giải đấu và sự kiện Golf. | CLO5,<br>CLO6         | <b>Địa điểm học:</b><br>Phòng máy chiếu<br>Bộ môn<br>Sân tập thực hành Golf.<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự tập luyện | Kỹ năng nhận xét đánh giá    |
| 4 LT<br>38TH     | <b>Chương 4: Kỹ năng thực tập đứng lớp và tổ chức giảng dạy</b><br>4.1. Kỹ năng đứng lớp<br>4.2. Học viên thực hành huấn luyện (dạy thử)                                                                                                               | CLO7,<br>CLO8         | theo sở trường kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ                                                                                                                              | Kỹ năng thực hành huấn luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                       | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1,<br>CLO2          | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)        | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO3,<br>CLO4,<br>CLO5 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO6,<br>CLO7,<br>CLO8 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|----------------|-------|
|                                        | hành)      |          |                                |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành.

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung thực hành                                                                  | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 trắc                                                                     | 20%   | Thực hiện                                                 | Thực hiện                                                | Thực hiện đạt                                                              | Thực hiện các                                                             | Không thực                                                |      |

|                        |     |                                                 |                                                |                                                              |                                                             |                                                |  |
|------------------------|-----|-------------------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--|
| nghiệm                 |     | thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2 thực hành 1 | 20% |                                                 |                                                |                                                              |                                                             |                                                |  |
| Nội dung 3 thực hành 2 | 20% |                                                 |                                                |                                                              |                                                             |                                                |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 6          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 7          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 8          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

**10. Tài liệu học tập**

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy, Nguyễn Xuân Hường | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDTT                       |
| 2                                 |                                  |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm (Dịch)             | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |
| 4                                 |                                  |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao.

**Mã ngành:** 7810302.

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO007H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 7         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Golf 7              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Chuyên ngành                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                         |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Lê Huy Email <a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>        |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Nguyễn Xuân Hương Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Golf                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | 1GO001H; 1GO002H; 1GO003H; 1GO004H                                                              |
| Học phần học trước:                                                                                | 1GO006H                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 7, là học phần thứ bảy dành cho đào tạo sinh viên chuyên ngành Golf trình độ đại học của ngành Giáo dục thể chất. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 3 tín chỉ. Học phần giúp trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật các gậy sắt của môn Golf; trang bị những kỹ năng thực hành nâng cao kỹ thuật động tác đánh Golf trong quá trình học tập của sinh viên; trang bị cho sinh viên kiến thức về xây dựng chương trình, lập kế hoạch và viết đề cương huấn luyện môn Golf; giúp sinh viên có khả năng nắm bắt và nâng cao kỹ thuật của Golf. Nhằm cho sinh viên nắm bắt được một cách tổng hợp và đầy đủ tri thức của môn Golf.

### **3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

#### **3.1. Mục tiêu chung:**

Học phần "Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 7" Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên **kiến thức chuyên sâu, kỹ năng thực hành và phương pháp huấn luyện** để nâng cao trình độ chơi Golf với các loại gậy sắt, đồng thời giúp sinh viên xây dựng và tổ chức kế hoạch huấn luyện một cách hiệu quả.

#### **3.2. Mục tiêu cụ thể:**

(1). Mục tiêu về Kiến thức

- CLO1: **Hiểu biết chuyên sâu về kỹ thuật nâng cao của gậy sắt trong Golf**

- CLO2: Nâng cao kiến thức về phương pháp huấn luyện Golf
- CLO3: Xây dựng chương trình, lập kế hoạch huấn luyện và viết đề cương giảng dạy

(2). Mục tiêu về Kỹ năng

- CLO4: Kỹ năng chuyên môn
- CLO5: Kỹ năng giảng dạy và huấn luyện
- CLO6: Kỹ năng tổ chức và quản lý huấn luyện

(3). Mục tiêu về Thái độ

- CLO7: Tác phong chuyên nghiệp và tinh thần học hỏi và sáng tạo
- CLO8: Tinh thần hợp tác và làm việc nhóm

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                           | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO 1  | Hiểu biết chuyên sâu về kỹ thuật nâng cao của gậy sắt trong Golf          | I                          |
| CLO 2  | Nâng cao kiến thức về phương pháp huấn luyện Golf                         | I                          |
| CLO 3  | Xây dựng chương trình, lập kế hoạch huấn luyện và viết đề cương giảng dạy | T                          |
| CLO 4  | Kỹ năng chuyên môn                                                        | T                          |
| CLO 5  | Kỹ năng giảng dạy và huấn luyện                                           | U                          |
| CLO 6  | Kỹ năng tổ chức và quản lý huấn luyện cao hiệu suất thi đấu.              | U                          |
| CLO 7  | Tác phong chuyên nghiệp và tinh thần học hỏi và sáng tạo                  | T                          |
| CLO 8  | Tinh thần hợp tác và làm việc nhóm                                        | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |        |
| CLO 4 |                                              |       |       | 2     | 3     |       |       |       |       |        |
| CLO 5 |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     |       |       |        |
| CLO 6 |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     |       |       |        |
| CLO 7 |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |        |

|               |  |  |  |  |  |  |  |  |   |   |
|---------------|--|--|--|--|--|--|--|--|---|---|
| <b>O 7</b>    |  |  |  |  |  |  |  |  |   |   |
| <b>CL O 8</b> |  |  |  |  |  |  |  |  | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                 |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 5 buổi /10 tiết   | <b>Chương 1. Kiến thức nền tảng về kỹ thuật Golf và giảng dạy:</b><br>1.1. Nguyên lý cơ bản và kỹ thuật nâng cao khi sử dụng gậy sắt (Iron Clubs).<br>1.2. Phương pháp xây dựng chương trình huấn luyện môn học<br>1.3. Phương pháp lập kế hoạch huấn luyện<br>1.4. Phương pháp viết đề cương huấn luyện môn học. | CLO1, CLO2            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày. | Bài thu hoạch nhỏ            |
| 13 buổi /25 tiết  | <b>Chương 2. Nâng cao kỹ thuật Golf với các loại gậy sắt</b><br>2.1. Nâng cao kỹ thuật Golf với gậy sắt trung bình<br>2.2. Nâng cao kỹ thuật Golf với gậy sắt ngắn<br>2.3. Nâng cao kỹ thuật Golf với gậy sắt dài                                                                                                 | CLO3, CLO4, CLO5      | - GV hướng dẫn, làm mẫu khi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi                                                        | Kỹ năng thực hành, ứng dụng  |
| 10 buổi / 20 tiết | <b>Chương 3: Phương pháp huấn luyện nâng cao kỹ thuật Golf bằng gậy sắt</b><br>3.1. Phân tích lỗi sai kỹ thuật và phương pháp sửa lỗi<br>3.2. Đánh giá hiệu quả huấn luyện và đề xuất cải tiến<br>3.3. Xây dựng ổn định và nâng cao kỹ thuật thực hành Golf                                                       | CLO5, CLO6            | - Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ học thực hành<br><b>Địa điểm học:</b><br>Phòng máy chiếu Bộ môn Sân tập thực hành Golf.<br><b>Hoạt động tự học:</b>                  | Kỹ năng nhận xét đánh giá    |
| 10 buổi/ 20 tiết  | <b>Chương 4: Ứng dụng thực tế và kiểm tra đánh giá</b><br>4.1. Soạn đề cương bài giảng, công tác chuẩn bị lên lớp huấn luyện.<br>4.2. Học viên thực hành huấn luyện (dạy thử)                                                                                                                                     | CLO7, CLO8            | - Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Tự tập luyện nâng cao kỹ thuật đánh bóng bằng gậy sắt                                                                | Kỹ năng thực hành huấn luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2       | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)              | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO3, CLO4, CLO5 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO6, CLO7, CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                  | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

#### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

#### 8.2. Phần thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành.

#### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng      |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|------------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc               | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8.5               | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                        |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học  | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt           | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt | Trả lời/đặt câu hỏi     | Trả lời/đặt câu hỏi     | Trả lời/đặt câu hỏi     | Không tham gia        |      |



|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| động học tập                                                                               |     | câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                 | và làm mẫu >6 lần                                        | và làm mẫu >4 lần                                                          | và làm mẫu >1 lần                                                         |                                                           |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung thực hành                                                                         | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1 trắc nghiệm                                                                     | 20% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2 thực hành 1                                                                     | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3 thực hành 2                                                                     | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng                   | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                                  | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1                            | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2                            |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3                            |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4                            |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7<br>CLO 8 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                         | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                     |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy,<br>Nguyễn Xuân Hường | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDDT                       |
| 2                                 |                                     |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                     |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm<br>(Dịch)             | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |
| 4                                 |                                     |              |                                            |                                         |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao.

**Mã ngành:** 7810302.

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO008H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 8         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Golf 8              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Chuyên ngành                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                         |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Lê Huy Email: <a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Nguyễn Xuân Hường Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Golf                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | 1GO001H; 1GO002H; 1GO003H; 1GO004H                                                              |
| Học phần học trước:                                                                                | 1GO007H                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 8, là học phần thứ tám dành cho đào tạo sinh viên chuyên ngành Golf trình độ đại học của ngành Giáo dục thể chất. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 3 tín chỉ. Học phần giúp giúp cho sinh viên những kiến thức vững để nâng cao kỹ thuật các gậy gỗ và gậy đẩy của môn Golf; trang bị những kỹ năng thực hành nâng cao kỹ thuật động tác đánh Golf trong quá trình học tập của sinh viên; trang bị cho sinh viên những kỹ năng tổ chức giải đấu và làm trọng tài giải Golf.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

#### 3.1. Mục tiêu chung:

Học phần "Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Golf 8" nhằm trang bị cho sinh viên:

- Kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật nâng cao khi sử dụng các loại gậy gỗ và gậy đẩy trong Golf, bao gồm kỹ thuật đánh Driver, Fairway Wood và Hybrid.
- Khả năng xây dựng chương trình huấn luyện nâng cao phù hợp với trình độ của người chơi, từ cơ bản đến chuyên nghiệp.
- Am hiểu luật Golf và các quy định thi đấu, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế khi tổ chức và tham gia các giải đấu.

- Kỹ năng tổ chức giải đấu Golf chuyên nghiệp, từ khâu lập kế hoạch, điều phối nhân sự, thiết kế sân, sắp xếp lịch trình, đến công tác truyền thông và hậu cần.
- Phát triển kỹ năng trọng tài, bao gồm xử lý vi phạm, tính điểm, ghi biên bản và giải quyết tranh chấp luật trong các giải đấu Golf.
- Hình thành phẩm chất đạo đức, thái độ chuyên nghiệp trong huấn luyện, giảng dạy, tổ chức thi đấu và làm trọng tài.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

#### (1). Kiến thức:

- Hiểu sâu về nguyên lý và kỹ thuật nâng cao khi sử dụng **các loại gậy gỗ và gậy đẩy** trong Golf.
- Nắm vững các **yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất đánh bóng** bằng gậy gỗ và gậy đẩy, bao gồm tư thế, góc đánh, lực tác động và điều kiện sân bãi.
- Biết cách xây dựng **chương trình huấn luyện nâng cao** cho người chơi Golf ở các trình độ khác nhau.
- Am hiểu **luật Golf quốc tế** và các quy định trong thi đấu chuyên nghiệp.
- Hiểu rõ **cách tổ chức giải đấu Golf**, từ lập kế hoạch, điều phối sự kiện đến quản lý nhân sự và tài chính.
- Hiểu vai trò và trách nhiệm của **trọng tài giải Golf**, cũng như cách xử lý tình huống tranh chấp luật trong thực tế.

#### (2). Kỹ năng:

- Thành thạo các **kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ và gậy đẩy**, bao gồm **Driver, Fairway Wood và Hybrid**.
- Biết cách **sửa lỗi kỹ thuật** cho người chơi khi sử dụng gậy gỗ và gậy đẩy.
- Có khả năng **xây dựng giáo án huấn luyện**, lên kế hoạch giảng dạy và thực hành huấn luyện.
- Rèn luyện **kỹ năng tổ chức một giải đấu Golf chuyên nghiệp**, từ thiết kế sân, lập danh sách đấu, điều phối lịch trình, đến công tác truyền thông và hậu cần.
- Thực hành và phát triển **kỹ năng trọng tài**, bao gồm **cách xử lý vi phạm, tính điểm và ghi biên bản thi đấu**.

#### (3). Thái độ:

- Thể hiện **tính chuyên nghiệp, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp** trong giảng dạy và huấn luyện Golf.
- Phát triển tư duy chiến thuật và khả năng ra quyết định linh hoạt trong **công tác trọng tài và tổ chức thi đấu**.
- Có tinh thần học hỏi, cải tiến và đổi mới phương pháp giảng dạy, huấn luyện.
- Rèn luyện **sự công bằng, khách quan và minh bạch** trong vai trò tổ chức và trọng tài giải đấu Golf.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP       | Nội dung CĐR HP                                                                                 | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO 1</b> | Hiểu và phân tích các kỹ thuật nâng cao khi sử dụng các loại gậy gỗ và gậy đẩy trong Golf       | I                          |
| <b>CLO 2</b> | Thực hành và hướng dẫn kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ và gậy đẩy (Driver, Fairway Wood, Hybrid) | T                          |
| <b>CLO 3</b> | Xây dựng chương trình và giáo án huấn luyện nâng cao kỹ                                         | U                          |

|              |                                                                                                                    |   |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|              | thuật Golf với gậy gỗ và gậy đẩy                                                                                   |   |
| <b>CLO 4</b> | Hiểu và áp dụng luật Golf quốc tế trong huấn luyện và thi đấu                                                      | I |
| <b>CLO 5</b> | Thiết kế và tổ chức giải đấu Golf chuyên nghiệp, bao gồm lập kế hoạch, điều phối nhân sự và quản lý sân            | U |
| <b>CLO 6</b> | Phát triển kỹ năng trọng tài, xử lý vi phạm luật Golf và ghi biên bản thi đấu                                      | T |
| <b>CLO 7</b> | Đánh giá và cải thiện kỹ thuật thi đấu của học viên thông qua phân tích chuyên sâu                                 | U |
| <b>CLO 8</b> | Thể hiện phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp trong giảng dạy, tổ chức và trọng tài Golf | T |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| <b>CLO 2</b> |                                              | 3     | 2     |       |       |       |       |       |       |        |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |        |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       |       | 2     | 3     |       |       |       |       |        |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       |       |       |        |
| <b>CLO 6</b> |                                              |       |       |       |       |       | 2     | 2     |       |        |
| <b>CLO 7</b> |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |        |
| <b>CLO 8</b> |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                 | Bài đánh giá      |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 5 buổi /10 tiết  | <b>Chương 1. Lý luận và phương pháp huấn luyện nâng cao kỹ thuật Golf với gậy gỗ và gậy đẩy:</b><br>1.1. Cơ chế đánh bóng xa, kiểm soát quỹ đạo và điều chỉnh hướng đi của bóng. | CLO1, CLO2            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn | Bài thu hoạch nhỏ |

| Buổi học/số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|                   | <p>1.2. Phân tích <b>kỹ thuật sử dụng Driver, Fairway Woods và Hybrids</b> trong các tình huống khác nhau.</p> <p>1.3. Điều chỉnh <b>kỹ thuật cá nhân hóa</b> cho từng học viên.</p> <p>1.4. Sử dụng <b>công nghệ phân tích cú đánh (TrackMan, FlightScope, V1 Golf, etc.)</b>.</p> <p>1.5. Sửa lỗi và nâng cao kỹ thuật cho golfer khi dùng gậy gỗ và gậy đẩy.</p>                                                                                                                                                                                                           |                       | <p>đáp</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.</li> <li>- GV hướng dẫn, làm mẫu khi thực hành</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul>                                                                          |                             |
| 13 buổi /25 tiết  | <p><b>Chương 2. Kỹ năng tổ chức giải đấu Golf</b></p> <p>2.1. Quy trình tổ chức giải đấu Golf</p> <p>2.2. Xây dựng kế hoạch tổng thể giải đấu.</p> <p>2.3. Quản lý vận động viên và phân nhóm thi đấu.</p> <p>2.4. Lập điều lệ giải đấu, bảng điểm, tính điểm theo các hệ thống <b>Stroke Play, Match Play, Stableford, Scramble, etc.</b></p> <p>2.5. Điều hành giải đấu theo tiêu chuẩn quốc tế (USGA, R&amp;A, PGA Tour, etc.).</p> <p>2.6. Công tác truyền thông và marketing trong tổ chức giải đấu.</p> <p>2.7. Phòng tránh và xử lý sự cố trong quá trình tổ chức.</p> | CLO3, CLO4, CLO5      | <p>Ghi chép, chuẩn bị câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ học thực hành</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng máy chiếu Bộ môn Sân tập thực hành Golf.</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Tự tập luyện</li> </ul> | Kỹ năng thực hành, ứng dụng |
| 10 buổi / 20 tiết | <p><b>Chương 3: Kỹ năng làm trọng tài Golf và áp dụng luật thi đấu</b></p> <p>3.1. Hiểu và vận dụng luật Golf quốc tế (R&amp;A, USGA).</p> <p>3.2. Xử lý tình huống thực tế trong thi đấu, bao gồm: Lỗi kỹ thuật và lỗi vi phạm luật.</p> <p>3.3. Cách ra quyết định và điều hành trọng tài trong giải đấu Golf.</p> <p>3.4. Kỹ năng giao tiếp và xử lý khiếu nại của vận động viên.</p>                                                                                                                                                                                      | CLO5, CLO6            | <p>nâng cao kỹ thuật đánh bóng bằng gậy gỗ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Kỹ năng nhận xét đánh giá   |
| 10 buổi/          | <b>Chương 4: Ứng dụng thực tế và kiểm tra đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CLO7, CLO8            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kỹ năng thực                |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá    |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|-----------------|
| 20 tiết          | 4.1. Học viên thực hành nâng cao kỹ thuật.<br>4.2. Tiến hành tổ chức giải đấu Golf trong lớp.<br>4.3. Kiểm tra, đánh giá cuối học phần |                       |                      | hành huấn luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)              | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO4, CLO5, CLO6 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO7, CLO6       | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành.

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung thực hành                                                                  | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 trắc nghiệm                                                              | 20%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2 thực hành 1                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3 thực hành 2                                                              | 20%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                | Hiểu cặn kẽ                       | Hiểu sơ bộ                        | Biết sơ sai                            | Mới bắt đầu                 | Điểm |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                | 8.4 – 7.0                         | 6.9 – 5.0                         | 4.9 – 3.0                              | 2.9 - 0                     |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần | Hiểu được các thông tin cơ bản và | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một | Mới thu nhận được một số ít |      |
| CLO 2          |                                                                         |                                   |                                   |                                        |                             |      |
| CLO 3          |                                                                         |                                   |                                   |                                        |                             |      |
| CLO 4          |                                                                         |                                   |                                   |                                        |                             |      |



|       |                                                         |                    |                 |           |           |  |
|-------|---------------------------------------------------------|--------------------|-----------------|-----------|-----------|--|
| CLO 5 | thu nhận, đánh giá                                      | thiết và           | thiết lập       | số ít     | thông tin |  |
| CLO 6 | và                                                      | thiết lập          | được mỗi        | thông tin | mang tính |  |
| CLO 7 | vận dụng chúng                                          | được mỗi           | liên hệ sơ      | được thu  | rời rạc   |  |
| CLO 8 | vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | liên hệ giữa chúng | lược giữa chúng | nhận      |           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy, Nguyễn Xuân Hường | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDTT                       |
| 2                                 |                                  |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm (Dịch)             | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |
| 4                                 |                                  |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

## 10. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV001H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành cờ vua 1                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training in chess 1                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                      | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                    | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                  | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Thảo luận                                                                                                  | 9 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                  | 51 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Tự học                                                                                                     | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                 | ThS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                        | 1. TS. Trần Văn Trường<br>Email: <a href="mailto:truong.cv29@gmail.com">truong.cv29@gmail.com</a><br>2. PGS.TS. Đặng Văn Dũng<br>Email: <a href="mailto:dangvandungtdtt@gmail.com">dangvandungtdtt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Ngọc Tuấn<br>Email: <a href="mailto:tuan.dhtdtbn@gmail.com">tuan.dhtdtbn@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                 | Bộ môn Cờ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần tiên quyết:                                                                                       | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                        | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần kế tiếp:                                                                                          | Học phần 02                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

### 17. Mô tả tóm tắt học phần.

Học phần 1 này có tất cả 03 tín chỉ. Ở tín chỉ 1 sinh viên được trang bị những phần mềm Cờ Vua mới nhất và hiệu quả trong công tác huấn luyện môn Cờ Vua như các phần mềm Chessbase 15, Fritz 15. Đây là các phần mềm lưu trữ giữ liệu, hỗ trợ phân tích các ván đấu, xây dựng hình ảnh ván cờ và có thể thi đấu trực tiếp với máy tính. Đây là nguồn tài liệu và là công cụ hỗ trợ tuyệt vời trong quá trình tập luyện và huấn luyện Cờ vua.

Sang tín chỉ 2, sinh viên được giới thiệu cách thức truy cập và tìm hiểu thông tin về các website Cờ Vua trên mạng internet. Đây là các website chính thống trong hệ thống liên đoàn Cờ thế giới. Bên cạnh đó sinh viên còn được giới thiệu website thi đấu cờ trực tuyến trên mạng internet. Qua đó sinh viên luôn được cập nhật những thông tin mới và chính xác nhất, tạo cho sinh viên có nguồn cảm hứng trong học tập và thực hành kỹ năng thi đấu của mình.

Sang tín chỉ 3, sinh viên được trang bị các phần mềm tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua, giúp cho sinh viên bước đầu hình dung được quá trình thi đấu và tổ chức một

giải Cờ Vua. Qua đó sinh viên có những định hướng trong quá trình học tập và rèn luyện sau này.

#### 18. Mục tiêu học phần

**Mục tiêu 1:** Nắm vững những nguyên lý chung của các phần mềm ứng dụng tập luyện Cờ vua. Thực hiện thành thạo các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua

**Mục tiêu 2:** Sinh viên Có kỹ năng tra cứu các thông tin về Cờ Vua trên internet. Đồng thời có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các thông tin về Cờ Vua trên internet

**Mục tiêu 3:** Cài đặt, sử dụng tốt phần mềm bốc thăm swiss manager

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                       | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Cài đặt và thực hiện thành thạo các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | U                                 |
| <b>CLO2</b>   | Chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua   | U                                 |
| <b>CLO3</b>   | Cài đặt, bốc thăm tốt được một giải đấu Cờ vua                               | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CL O</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|---------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|               | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CL O 1</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 2</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 3</b> | 0                                                   | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 3            | 0            | 0            | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                  | <b>CĐR</b>   | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                   | <b>Bài đánh giá</b> |
|-------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>15</b>               | <b>Tín chỉ 1. Các phần mềm trong tập luyện và thi đấu Cờ Vua</b> |              |                                                               |                     |
| 8                       | Bài 1. Phần mềm Chessbase 10                                     | <b>CLO 1</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, |                     |

|    |                                                                                                                                                        |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|    | 1. Những nguyên lý chung của chương trình Chessbase 10<br>2. Cách thức sử dụng chương trình Chessbase 10 trong công tác huấn luyện                     |              | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành trên các phần mềm đang nghiên cứu<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua                                                                                                             |                                                                   |
| 7  | Bài 2. Phần mềm Fritz 11<br>1. Những nguyên lý chung của chương trình Fritz 11<br>2. Cách thức sử dụng chương trình Fritz 11 trong công tác huấn luyện | <b>CLO 1</b> | <b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Tìm hiểu các thông tin, hướng dẫn sử dụng các phần mềm Cờ vua<br>- Thực hành các kỹ năng trên các phần mềm Cờ vua | Thực hiện thành thạo các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua |
| 30 | <b>Tín chỉ 2. Thực hành các Webside Cờ Vua</b>                                                                                                         |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                   |
| 5  | Bài 1 - Webside liên đoàn Cờ Vua thế giới: FIDE.com                                                                                                    | <b>CLO 2</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành                                                                                                                                                                                                          |                                                                   |
| 5  | Bài 2 - Webside liên đoàn Cờ Vua Việt Nam: Vietnamchess.com.vn                                                                                         | <b>CLO 2</b> | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành tra cứu các Webside Cờ Vua                                                                                                                                                                 |                                                                   |
| 5  | Bài 3 - Webside thông tin các giải đấu: Chess - results.com                                                                                            | <b>CLO 2</b> | - Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                   |
| 15 | Bài 4 - Webside chơi cờ trực tuyến: lichess.org                                                                                                        | <b>CLO 2</b> | <b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Tìm hiểu các thông tin, hướng dẫn sử dụng Webside Cờ Vua<br>- Thực hành các kỹ năng trên các Webside Cờ Vua       |                                                                   |
| 30 | <b>Tín chỉ 3. Phần mềm bốc thăm thi đấu Cờ</b>                                                                                                         |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                   |
| 30 | Bài 1. Phần mềm Swiss manager                                                                                                                          | <b>CLO 3</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình                                                                                                                                   | Bốc thăm được một giải đấu Cờ vua                                 |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |  |
|--|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hành trên phần mềm Swiss manager</li> <li>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu các thông tin, hướng dẫn sử dụng phần mềm Swiss manager</li> <li>- Thực hành các kỹ năng trên phần mềm Swiss manager</li> </ul> |  |
|--|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### - 7.1 Thang điểm:

- + Thang điểm 10
- + Thang điểm 4
- + Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng    | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> |                   | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2        | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO1, CLO2, CLO3, | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                   | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

#### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

#### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Các bài thực hành của học phần: Cắt, dán hình cờ trên ứng dụng chessbase 15.

#### Bốc thăm 1 giải đấu Cờ vua

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung học phần

- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao

8.4. Phần khác (nếu có): Tham quan thực tế các giải đấu Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu: Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                            |                                                                       |                                                                        |                                                           |                                                                 | Điểm |
|---------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                                                         | Khá                                                                   | Trung Bình                                                             | Yếu                                                       | Kém                                                             |      |
|                                       |       | 10 - 8                                                                       | 7.9 – 6                                                               | 5.9 – 5                                                                | 4.9 – 3.0                                                 | <3.0                                                            |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                                              |                                                                       |                                                                        |                                                           |                                                                 | 1    |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Vắng 02 tiết học                                                             | Vắng 04 tiết học                                                      | Vắng 06 tiết học                                                       | Vắng 08 tiết học                                          | Vắng 09 tiết học                                                | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                             | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                  | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                     | Không tham gia                                                  | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                                              |                                                                       |                                                                        |                                                           |                                                                 | 3    |
| Nội dung 1                            | 10%   | Cài đặt và thực hiện thành thạo các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | Cài đặt và thực hiện tốt các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | Cài đặt và thực hiện được các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | Cài đặt được các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | Biết tải giao diện các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | 1    |
| Nội dung 2                            | 20%   | Chủ                                                                          | Tích cực                                                              | Thường                                                                 | Thỉnh                                                     | Biết tra                                                        | 2    |

|                                                                                            |     |                                                                        |                                                         |                                                      |                                                      |                                                               |          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------|
|                                                                                            |     | động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua | trong việc tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua | xuyên tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua   | thoảng tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua  | cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua                      |          |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                        |                                                         |                                                      |                                                      |                                                               | <b>6</b> |
| Nội dung 1                                                                                 | 20% | Hiểu sâu quy trình cài đặt, bóc thăm một giải đấu Cờ vua               | Hiểu rõ quy trình cài đặt, bóc thăm một giải đấu Cờ vua | Hiểu quy trình cài đặt, bóc thăm một giải đấu Cờ vua | Biết quy trình cài đặt, bóc thăm một giải đấu Cờ vua | Bước đầu biết quy trình cài đặt, bóc thăm một giải đấu Cờ vua | 2        |
| Nội dung 2                                                                                 | 40% | Cài đặt, bóc thăm tốt được một giải đấu Cờ vua                         | Cài đặt, bóc thăm được một giải đấu Cờ vua              | Bóc thăm được một giải đấu Cờ vua                    | Biết bóc thăm tốt được một giải đấu Cờ vua           | Nắm được các hệ số phụ trong xếp hạng một giải đấu Cờ vua     | 4        |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                     | Hiểu cận kề                                                           | Hiểu sơ bộ                                                             | Biết sơ sai                                               | Mới bắt đầu                                                     | Điểm (6) |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------|
|                | 10 - 8                                                                       | 7.9 – 6                                                               | 5.9 – 5                                                                | 4.9 – 3.0                                                 | <3.0                                                            |          |
| CLO1           | Cài đặt và thực hiện thành thạo các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | Cài đặt và thực hiện tốt các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | Cài đặt và thực hiện được các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | Cài đặt được các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | Biết tải giao diện các phần mềm ứng dụng tập luyện trong Cờ Vua | 1        |
| CLO2           | Chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua   | Tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua      | Thường xuyên tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua              | Thỉnh thoảng tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua | Biết tra cứu, tìm hiểu các thông tin trong Cờ Vua               | 2        |
| CLO 3          | Cài đặt, bóc thăm                                                            | Cài đặt, bóc thăm                                                     | Bóc thăm được                                                          | Biết bóc thăm tốt                                         | Nắm được các hệ số                                              | 3        |

|  |                                       |                                        |                           |                                |                                                    |  |
|--|---------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------|--|
|  | tốt được<br>một giải<br>đấu Cờ<br>vua | được<br>được một<br>giải đấu<br>Cờ vua | một giải<br>đấu Cờ<br>vua | được một<br>giải đấu<br>Cờ vua | phụ trong<br>xếp hạng<br>một giải<br>đấu Cờ<br>vua |  |
|--|---------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn Dũng, Đàm Quốc Chính, Bùi Ngọc, Trần Văn Trường, Nguyễn Ngọc Tuấn, | 2015         | <i>Giáo trình Cờ Vua</i>                   | NXB TĐTT                                |
| 2                                 |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TĐTT                                                                                  | 2010         | <i>Luật Cờ Vua</i>                         | NXB TĐTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Hồng Dương, Trần Văn Trường, Bùi Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hải Bằng                       | 2008         | Hệ thống bài tập Cờ vua                    | NXB TĐTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục các phần mềm ứng dụng hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Phần mềm ChessBase 15  | <a href="https://en.chessbase.com/">https://en.chessbase.com/</a> |               |
| 2  | Phần mềm Fritz 15      | <a href="https://en.chessbase.com/">https://en.chessbase.com/</a> |               |
| 3  | Phần mềm Swiss Manager | <a href="https://swiss-manager.at/">https://swiss-manager.at/</a> |               |

**Bảng 10.3. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                | Link trang web      | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------------|---------------------|---------------|
| 1  | Webside liên đoàn Cờ Vua thế giới | FIDE.com            |               |
| 2  | Webside liên đoàn Cờ Vua Việt Nam | Vietnamchess.com.vn |               |
| 3  | Webside thông tin các giải đấu    | Chess - results.com |               |
| 4  | Webside chơi cờ trực tuyến        | Lichess.org         |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                            |                                                                                                                                                                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                      |                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV002H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành cờ vua 2                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training in chess 2                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                      | 03                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                    | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                               |                                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                  | 15 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                                  | 11 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                  | 49 tiết                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                     | 75 tiết                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                 | ThS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com                                                                                                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                        | 1. TS. Trần Văn Trường<br>Email: truong.cv29@gmail.com<br>2. PGS.TS. Đặng Văn Dũng<br>Email: dangvandungtdtt@gmail.com<br>3. TS. Nguyễn Ngọc Tuấn<br>Email: tuan.dhtdtbn@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                 | Bộ môn Cờ                                                                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                     |                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                       | Học phần 01                                                                                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                        | Không                                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                          | Học phần 03                                                                                                                                                                        |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Ở học phần 2 này sinh viên được trang bị các kiến thức căn bản, cơ sở lý luận phục vụ cho công tác huấn luyện, giảng dạy Cờ Vua. Sinh viên được nghiên cứu các nguyên tắc trong huấn luyện Cờ Vua. Định mức được lượng vận động trong giảng dạy, huấn luyện Cờ Vua. Trên cơ sở đó nghiên cứu để xây dựng được lịch trình, đề cương, giáo án giảng dạy phù hợp với đối tượng huấn luyện.

## 3. Mục tiêu học phần

**Mục tiêu 1:** Trang bị cho sinh viên những nguyên tắc trong quá trình huấn luyện Cờ vua

**Mục tiêu 2:** Sinh viên nắm được các bước, quy trình, biểu mẫu của kế hoạch, lịch trình, giáo án huấn luyện Cờ Vua

**Mục tiêu 3:** Sinh viên nắm được cấu trúc của lượng vận động trong tập luyện và thi đấu Cờ vua, qua đó đánh giá được lượng vận động của mỗi bài tập vào thực tiễn công tác huấn luyện Cờ vua

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                          | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu rõ các nguyên tắc trong huấn luyện Cờ Vua                                                                  | U                                 |
| <b>CLO2</b>   | Biên soạn được kế hoạch, lịch trình, giáo án huấn luyện Cờ Vua                                                  | U                                 |
| <b>CLO3</b>   | Xác định, đánh giá được lượng vận động của mỗi bài tập qua đó ứng dụng vào thực tiễn công tác huấn luyện Cờ Vua | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CL O</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|---------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|               | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CL O 1</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            | 1            | 0            | 1            |
| <b>CL O 2</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 0            | 2            | 1            | 1            | 0            | 1            |
| <b>CL O 3</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 0            | 2            | 0            | 2            | 0            | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

*0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao*

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>CĐR</b>   | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>Bài đánh giá</b>                              |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| <b>15</b>               | <b>Tín chỉ 1. Lý luận chung về huấn luyện Cờ Vua</b>                                                                                                                                                                                                                             |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                  |
| <b>8</b>                | Bài 1: Các nguyên tắc huấn luyện Cờ Vua<br>- Nguyên tắc nâng cao các yêu cầu của LVĐ.<br>- Nguyên tắc LVĐ liên tục.<br>- Nguyên tắc sắp xếp các yêu cầu của LVĐ theo chu kỳ.<br>- Nguyên tắc tự giác tích cực.<br>- Nguyên tắc trực quan.<br>- Nguyên tắc hệ thống và tăng tiến. | <b>CLO 1</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành viết tiểu luận<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31 | Trình bày các nguyên tắc trong huấn luyện Cờ Vua |

|           |                                                                                                                                                                                                                        |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                            |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|           | - Nguyên tắc vừa sức.<br>- Nguyên tắc bền vững.                                                                                                                                                                        |              | <b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, đề tài nghiên cứu Cờ vua                                                                                                                                                                                                                                          |                                                            |
| 7         | Bài 2: Trình tự trong huấn luyện Cờ Vua                                                                                                                                                                                | <b>CLO 1</b> | - Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                            |
| <b>30</b> | <b>Tín chỉ 2. Kế hoạch huấn luyện Cờ Vua</b>                                                                                                                                                                           |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                            |
| 10        | Bài 1: Kế hoạch huấn luyện Cờ Vua<br>- Khái niệm, nguyên tắc xây dựng kế hoạch huấn luyện Cờ Vua.<br>- Các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện Cờ Vua.<br>- Cấu trúc, nội dung của kế hoạch huấn luyện năm, tháng, tuần. | <b>CLO 2</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành xây dựng kế hoạch, lịch trình, giáo án huấn luyện<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua                        |                                                            |
| 6         | Bài 2: Lịch trình huấn luyện Cờ Vua                                                                                                                                                                                    | <b>CLO 2</b> | <b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi                                                                                                                                                                                                                                     |                                                            |
| 14        | Bài 3: Giáo án huấn luyện Cờ Vua<br>- Khái niệm, nguyên tắc xây dựng kế giáo án huấn luyện Cờ Vua.<br>- Các bước xây dựng giáo án huấn luyện Cờ Vua.                                                                   | <b>CLO 2</b> | <b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu                                                                                                            | Xây dựng 1 kế hoạch, lịch trình, giáo án huấn luyện Cờ vua |
| <b>30</b> | <b>Tín chỉ 3. Các tiêu chí khối lượng và cường độ vận động trong Cờ Vua.</b>                                                                                                                                           |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                            |
| 15        | Bài 1: Các tiêu chí khối lượng và cường độ vận động trong Cờ Vua.<br>- Đặc điểm của môn Cờ Vua.<br>- Cơ sở tâm, sinh lý của môn Cờ Vua.<br>- Tiêu chí xác định khối lượng và cường độ vận động trong Cờ Vua.           | <b>CLO 3</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành viết tiểu luận các tiêu chí khối lượng và cường độ vận động trong Cờ Vua<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua |                                                            |
| 15        | Bài 2: Định mức lượng vận động trong Cờ Vua                                                                                                                                                                            | <b>CLO 3</b> | <b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, ghi chép, chuẩn bị báo                                                                                                                                                                                                                                                           | Lựa chọn bài tập                                           |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                        |                                    |
|--|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|  |  |  | cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu | phù hợp cho đối tượng mới tập chơi |
|--|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### - 7.1 Thang điểm:

- + Thang điểm 10
- + Thang điểm 4
- + Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> |                | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2     | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO3,          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Các bài thực hành của học phần: Xây dựng kế hoạch, lịch trình, giáo án huấn

luyện Cờ Vua

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung học phần

- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao

8.4. *Phần khác (nếu có):* Tham quan thực tế các lớp học Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

8.5. *Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu:* Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                             |                                                                |                                                      |                                                    |                                                             | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Giỏi                                                          | Khá                                                            | Trung Bình                                           | Yếu                                                | Kém                                                         |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8                                                        | 7.9 – 6                                                        | 5.9 – 5                                              | 4.9 – 3.0                                          | <3.0                                                        |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                               |                                                                |                                                      |                                                    |                                                             | 1    |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Vắng 02 tiết học                                              | Vắng 04 tiết học                                               | Vắng 06 tiết học                                     | Vắng 08 tiết học                                   | Vắng 09 tiết học                                            | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần              | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần              | Không tham gia                                              | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                               |                                                                |                                                      |                                                    |                                                             | 3    |
| Nội dung 1                                                                          | 10%   | Hiểu rõ các nguyên tắc trong huấn luyện Cờ Vua                | Hiểu các nguyên tắc trong huấn luyện Cờ Vua                    | Biết các nguyên tắc trong huấn luyện Cờ Vua          | Biết sơ sai các nguyên tắc trong huấn luyện Cờ Vua | Bước đầu nắm được các nguyên tắc trong huấn luyện Cờ Vua    | 1    |
| Nội dung 2                                                                          | 20%   | Biên soạn tốt kế hoạch, lịch trình, giáo án huấn luyện Cờ Vua | Biên soạn được kế hoạch, lịch trình, giáo án huấn luyện Cờ Vua | Biên soạn được lịch trình, giáo án huấn luyện Cờ Vua | Biên soạn được giáo án huấn luyện Cờ Vua           | Nắm được các biểu mẫu lịch trình, giáo án huấn luyện Cờ Vua | 2    |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                               |                                                                |                                                      |                                                    |                                                             | 6    |
| Nội dung 1                                                                          | 20%   | Hiểu rõ                                                       | Hiểu                                                           | Biết                                                 | Biết sơ                                            | Chưa                                                        | 2    |

|            |     |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                 |                                                                                                                   |                                                                                                                      |   |
|------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            |     | cấu trúc<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập<br>trong<br>tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>Cờ vua                                                                | cấu trúc<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập<br>trong<br>tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>Cờ vua                                                            | được<br>cấu trúc<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập<br>trong<br>tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>Cờ vua | sai về<br>cấu trúc<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập<br>trong<br>tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>Cờ vua | nắm<br>được<br>cấu trúc<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập<br>trong tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>Cờ vua  |   |
| Nội dung 2 | 40% | Xác<br>định,<br>đánh giá<br>tốt được<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập<br>qua đó<br>ứng<br>dụng<br>vào thực<br>tiễn<br>công tác<br>huấn<br>luyện<br>Cờ Vua | Xác<br>định,<br>đánh giá<br>được<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập<br>qua đó<br>ứng<br>dụng<br>vào thực<br>tiễn<br>công tác<br>huấn<br>luyện<br>Cờ Vua | Xác<br>định,<br>đánh giá<br>được<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập                                  | Biết xác<br>định,<br>đánh giá<br>được<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập                               | Biết<br>được<br>cấu trúc<br>lượng<br>vận<br>động<br>của mỗi<br>bài tập<br>trong tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>Cờ vua | 4 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                         | Hiểu cận<br>kế                                                   | Hiểu sơ<br>bộ                                                       | Biết sơ<br>sai                                                       | Mới bắt<br>đầu                                                                | Điểm<br>(6) |
|----------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                      | 10 - 8                                                           | 7.9 – 6                                                          | 5.9 – 5                                                             | 4.9 – 3.0                                                            | <3.0                                                                          |             |
| CLO1                 | Hiểu rõ<br>các<br>nguyên<br>tắc trong<br>huấn<br>luyện Cờ<br>Vua | Hiểu các<br>nguyên<br>tắc trong<br>huấn<br>luyện Cờ<br>Vua       | Biết các<br>nguyên<br>tắc trong<br>huấn<br>luyện Cờ<br>Vua          | Biết sơ sai<br>các<br>nguyên<br>tắc trong<br>huấn<br>luyện Cờ<br>Vua | Bước đầu<br>nắm được<br>các<br>nguyên<br>tắc trong<br>huấn<br>luyện Cờ<br>Vua | 1           |
| CLO2                 | Biên soạn<br>tốt kế<br>hoạch,<br>lịch trình,<br>giáo án<br>huấn  | Biên soạn<br>được kế<br>hoạch,<br>lịch trình,<br>giáo án<br>huấn | Biên soạn<br>được lịch<br>trình, giáo<br>án huấn<br>luyện Cờ<br>Vua | Biên soạn<br>được giáo<br>án huấn<br>luyện Cờ<br>Vua                 | Nắm được<br>các biểu<br>mẫu lịch<br>trình, giáo<br>án huấn<br>luyện Cờ        | 2           |

|       |                                                                                                                     |                                                                                                                 |                                                        |                                                             |                                                                                     |   |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---|
|       | luyện Cờ Vua                                                                                                        | luyện Cờ Vua                                                                                                    |                                                        |                                                             | Vua                                                                                 |   |
| CLO 3 | Xác định, đánh giá tốt được lượng vận động của mỗi bài tập qua đó ứng dụng vào thực tiễn công tác huấn luyện Cờ Vua | Xác định, đánh giá được lượng vận động của mỗi bài tập qua đó ứng dụng vào thực tiễn công tác huấn luyện Cờ Vua | Xác định, đánh giá được lượng vận động của mỗi bài tập | Biết xác định, đánh giá được lượng vận động của mỗi bài tập | Biết được cấu trúc lượng vận động của mỗi bài tập trong tập luyện và thi đấu Cờ vua | 3 |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn Dũng, Đàm Quốc Chính, Bùi Ngọc, Trần Văn Trường, Nguyễn Ngọc Tuấn, | 2015         | <i>Giáo trình Cờ Vua</i>                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Hồng Dương, Trần Văn Trường, Bùi Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hải Bằng                       | 2008         | Hệ thống bài tập Cờ vua                    | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web      | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|---------------------|---------------|
| 1  | Webside thông tin các giải đấu | Chess - results.com |               |
| 2  | Webside chơi cờ trực tuyến     | Lichess.org         |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:
- E- learning

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                  |                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV003H                                                                                                        | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành cờ vua 3                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/><br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training in chess 3                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                  | 03                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                                                              | 10 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                                              | 50 tiết                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                     |                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                             | ThS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com                                                                                                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                    | 1. TS. Trần Văn Trường<br>Email: truong.cv29@gmail.com<br>2. PGS.TS. Đặng Văn Dũng<br>Email: dangvandungtdtt@gmail.com<br>3. TS. Nguyễn Ngọc Tuấn<br>Email: tuan.dhtdtbn@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                             | Bộ môn Cờ                                                                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                 |                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                   | Học phần 02                                                                                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                                                    | Không                                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                      | Học phần 04                                                                                                                                                                        |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Trong công tác huấn luyện, việc trang bị các kiến thức căn bản về Khai cuộc và Tàn cuộc là hết sức quan trọng, quyết định đến thành tích thi đấu của vận động viên Cờ Vua. Đó là các thế cờ mang tính chất tiêu chuẩn, tế bào hình thành nên một ván đấu Cờ Vua. Vì vậy, ở học phần 3 này sinh viên được trang bị các phương pháp nghiên cứu, nâng cao trình độ Khai cuộc, Tàn cuộc nhằm đạt hiệu quả tốt nhất. Từ đó nghiên cứu các phương pháp huấn luyện Khai cuộc, Tàn cuộc cho vận động viên của mình.

## 3. Mục tiêu học phần

**Mục tiêu 1:** Nắm vững những lý luận hiện đại về khai cuộc và xử lý tốt trong khai cuộc

**Mục tiêu 2:** Vận dụng phương pháp huấn luyện khai cuộc trong thực tiễn

**Mục tiêu 3:** Nắm vững những lý luận hiện đại về tàn cuộc và xử lý tốt trong tàn cuộc.

Vận dụng phương pháp huấn luyện tàn cuộc trong thực tiễn.

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần

### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------|----------------------------|
|--------|-----------------|----------------------------|



|             |                                                                           |   |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------|---|
| <b>CLO1</b> | Nắm vững những lý luận hiện đại về khai cuộc và xử lý tốt trong khai cuộc | U |
| <b>CLO2</b> | Xây dựng được phương pháp huấn luyện khai cuộc cho VĐV Cờ vua             | U |
| <b>CLO3</b> | Xây dựng được phương pháp huấn luyện tàn cuộc cho VĐV Cờ vua              | U |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 0                                            | 2     | 0     | 0     | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 2     | 0     | 0     | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| <b>CLO 3</b> | 0                                            | 2     | 0     | 0     | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                      | CĐR          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                     |
|------------------|-----------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 15               | <b>Tín chỉ 1. Nâng cao trình độ khai cuộc</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                  |
| 3                | Bài 1. Các nguyên tắc chơi trong khai cuộc    | <b>CLO 1</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành nghiên cứu trên máy tính cá nhân<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, đề |                                                  |
| 4                | Bài 2. Hệ thống khai cuộc thoáng              | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                  |
| 4                | Bài 3. Hệ thống khai cuộc nửa thoáng          | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                  |
| 4                | Bài 4. Hệ thống khai cuộc kín                 | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Phân tích các nguyên tắc ra quân trong khai cuộc |

|    |                                                                                                                                                                                  |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                  |              | tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                      |
| 30 | <b>Tín chỉ 2. phương pháp huấn luyện khai cuộc</b>                                                                                                                               |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                      |
| 12 | Bài 1. Phương pháp nghiên cứu khai cuộc.                                                                                                                                         | <b>CLO 2</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành nghiên cứu trên máy tính cá nhân<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu |                                                                      |
| 18 | Bài 2. Phương pháp huấn luyện khai cuộc.                                                                                                                                         | <b>CLO 2</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Xây dựng phương pháp huấn luyện khai cuộc cho đối tượng mới tập chơi |
| 30 | <b>Tín chỉ 3. Nâng cao trình độ và phương pháp huấn luyện tàn cuộc</b>                                                                                                           |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                      |
| 22 | Bài 1. Nâng cao trình độ tàn cuộc.<br>- Các nguyên tắc, nguyên lý tàn cuộc.<br>- Các tình thế điển hình của các dạng thức tàn cuộc Tốt, Mã, tượng, Xe, Hậu và tàn cuộc phối hợp. | <b>CLO 3</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành nghiên cứu trên máy tính cá nhân<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b>                                                                                                                            |                                                                      |
| 8  | Bài 2. Phương pháp huấn luyện tàn cuộc.<br>- Phương pháp nghiên cứu tàn cuộc.<br>- Phương pháp huấn luyện tàn cuộc.                                                              | <b>CLO 3</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Xây dựng phương pháp huấn luyện tàn cuộc cho đối tượng               |

|  |  |  |                                                                                                                         |              |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|  |  |  | - Nghiên cứu các tài liệu, đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu | mới tập chơi |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### - 7.1 Thang điểm:

- + Thang điểm 10
- + Thang điểm 4
- + Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> |                | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2     | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO3,          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Các bài thực hành của học phần:

- + Xây dựng phương pháp huấn luyện khai cuộc cho bản thân
- + Xây dựng phương pháp huấn luyện tàn cuộc cho bản thân

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung học phần

- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao

8.4. *Phần khác (nếu có)*: Tham quan thực tế các lớp học Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

8.5. *Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu*: Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                             |                                                                           |                                                                           |                                                                                    |                                                                           | Điểm |
|---------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                                                          | Khá                                                                       | Trung Bình                                                                | Yếu                                                                                | Kém                                                                       |      |
|                                       |       | 10 - 8                                                                        | 7.9 – 6                                                                   | 5.9 – 5                                                                   | 4.9 – 3.0                                                                          | <3.0                                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                                               |                                                                           |                                                                           |                                                                                    |                                                                           | 1    |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Vắng 02 tiết học                                                              | Vắng 04 tiết học                                                          | Vắng 06 tiết học                                                          | Vắng 08 tiết học                                                                   | Vắng 09 tiết học                                                          | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                              | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                     | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                     | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                              | Không tham gia                                                            | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                                               |                                                                           |                                                                           |                                                                                    |                                                                           | 3    |
| Nội dung 1                            | 10%   | Phân tích tốt các nguyên tắc ra quân trong khai cuộc                          | Phân tích được các nguyên tắc ra quân trong khai cuộc                     | Phân rõ được các nguyên tắc ra quân trong khai cuộc                       | Hiểu các nguyên tắc ra quân trong khai cuộc                                        | Trình bày được các nguyên tắc ra quân trong khai cuộc                     | 1    |
| Nội dung 2                            | 20%   | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện khai cuộc cho đối tượng mới tập chơi | Xây dựng được phương pháp huấn luyện khai cuộc cho đối tượng mới tập chơi | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện khai cuộc cho đối tượng mới tập chơi | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện khai cuộc cho đối tượng mới tập chơi | Chưa xây dựng phương pháp huấn luyện khai cuộc cho đối tượng mới tập chơi | 2    |

| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                              |                                                                          |                                                                          |                                                                                   |                                                                               | 6 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---|
| Nội dung 1                                                                                 | 20% | Phân tích tốt các nguyên tắc chơi trong tàn cuộc                             | Phân tích được các nguyên tắc chơi trong tàn cuộc                        | Phân rõ được các nguyên tắc chơi trong tàn cuộc                          | Hiểu các nguyên tắc chơi trong tàn cuộc                                           | Trình bày được các nguyên tắc chơi trong tàn cuộc                             | 2 |
| Nội dung 2                                                                                 | 40% | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện tàn cuộc cho đối tượng mới tập chơi | Xây dựng được phương pháp huấn luyện tàn cuộc cho đối tượng mới tập chơi | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện tàn cuộc cho đối tượng mới tập chơi | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện tàn cuộc cho đối tượng mới tập chơi | Chưa xây dựng được phương pháp huấn luyện tàn cuộc cho đối tượng mới tập chơi | 4 |

*9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                           | <b>Hiểu căn kẽ</b>                                                       | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                         | <b>Biết sơ sai</b>                                                     | <b>Mới bắt đầu</b>                                            | <b>Điểm (6)</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------|
|                       | <b>10 - 8</b>                                                             | <b>7.9 – 6</b>                                                           | <b>5.9 – 5</b>                                                            | <b>4.9 – 3.0</b>                                                       | <b>&lt;3.0</b>                                                |                 |
| CLO1                  | Hiểu sâu những lý luận hiện đại về khai cuộc và xử lý tốt trong khai cuộc | Hiểu rõ những lý luận hiện đại về khai cuộc và xử lý tốt trong khai cuộc | Nắm được những lý luận hiện đại về khai cuộc và xử lý tốt trong khai cuộc | Nắm vững những lý luận hiện đại về khai cuộc                           | Nắm được những lý luận hiện đại về khai cuộc                  | 1               |
| CLO2                  | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện khai cuộc cho VĐV Cờ vua         | Xây dựng được phương pháp huấn luyện khai cuộc cho VĐV Cờ vua            | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện khai cuộc cho VĐV Cờ vua             | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện khai cuộc cho VĐV Cờ vua | Chưa xây dựng phương pháp huấn luyện khai cuộc cho VĐV Cờ vua | 2               |
| CLO 3                 | Xây dựng được tốt phương                                                  | Xây dựng được phương                                                     | Biết xây dựng phương                                                      | Bước đầu biết xây dựng                                                 | Chưa xây dựng phương                                          | 3               |

|  |                                                     |                                                     |                                                     |                                                               |                                                     |  |
|--|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|
|  | pháp huấn<br>luyện tàn<br>cuộc cho<br>VĐV Cờ<br>vua | pháp huấn<br>luyện tàn<br>cuộc cho<br>VĐV Cờ<br>vua | pháp huấn<br>luyện tàn<br>cuộc cho<br>VĐV Cờ<br>vua | phương<br>pháp huấn<br>luyện tàn<br>cuộc cho<br>VĐV Cờ<br>vua | pháp huấn<br>luyện tàn<br>cuộc cho<br>VĐV Cờ<br>vua |  |
|--|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn Dũng, Đàm Quốc Chính, Bùi Ngọc, Trần Văn Trường, Nguyễn Ngọc Tuấn, | 2015         | <i>Giáo trình Cờ Vua</i>                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Hồng Dương, Trần Văn Trường, Bùi Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hải Bằng                       | 2008         | Hệ thống bài tập Cờ vua                    | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web      | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|---------------------|---------------|
| 1  | Webside thông tin các giải đấu | Chess - results.com |               |
| 2  | Webside chơi cờ trực tuyến     | Lichess.org         |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                      |                                                                                                                                                                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV004H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành cờ vua 4                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training in chess 4                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                      | 03                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                    | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                               |                                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                  | 15 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                                  | 05 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                  | 55 tiết                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                     | 75 tiết                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                 | ThS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com                                                                                                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                        | 1. TS. Trần Văn Trường<br>Email: truong.cv29@gmail.com<br>2. PGS.TS. Đặng Văn Dũng<br>Email: dangvandungtdtt@gmail.com<br>3. TS. Nguyễn Ngọc Tuấn<br>Email: tuan.dhtdtbn@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                 | Bộ môn Cờ                                                                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                     |                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                       | Học phần 03                                                                                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                        | Không                                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                          | Học phần 05                                                                                                                                                                        |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Để đánh giá trình độ vận động viên Cờ Vua cần căn cứ vào hai yếu tố: một là khả năng chiến thuật của vận động viên Cờ Vua. Hai là khả năng lập kế hoạch chơi trong một thế cờ cố định. Vì vậy chiến thuật là một yếu tố nền tảng vô cùng quan trọng mà bất cứ vận động viên Cờ Vua nào cũng cần phải nghiên cứu. Ở học phần này, sinh viên sẽ được trang bị cơ sở lý luận nhằm nâng cao trình độ chiến thuật và phương pháp huấn luyện chiến thuật, kỹ năng tính toán phù hợp với vận động viên của mình nhằm đạt hiệu quả nhất trong công tác nghiên cứu, huấn luyện Cờ Vua

## 3. Mục tiêu học phần

**Mục tiêu 1:** Trang bị cho sinh viên các nhân tố và cách thức thực hiện các dạng thức đòn phối hợp

**Mục tiêu 2:** Nắm vững những lý luận hiện đại về chiến thuật và phương pháp huấn luyện

**Mục tiêu 3:** Nắm vững hình thức và phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho VĐV

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                         | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nắm vững được các nhân tố, cách thức thực hiện các dạng thức đòn phối hợp                                                      | T                                 |
| <b>CLO2</b>   | Xây dựng được phương pháp huấn luyện hình thành nhận quan đòn phối hợp, kỹ năng sử dụng thời gian trong thi đấu cho VĐV Cờ vua | U                                 |
| <b>CLO3</b>   | Xây dựng được phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho VĐV Cờ vua                                                         | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CL O</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|---------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|               | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CL O 1</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 2            | 2            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 2</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 2            | 2            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 3</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 2            | 2            | 0            | 0            | 0            | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                 | <b>CDR</b>   | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Bài đánh giá</b>           |
|-------------------------|-------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| <b>15</b>               | <b>Tín chỉ 1. Nâng cao trình độ chiến thuật</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                               |
| 3                       | Bài 1: Đòn chiến thuật                          | <b>CLO 1</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành nghiên cứu trên máy tính cá nhân<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên |                               |
| 4                       | Bài 2: Đòn phối hợp                             | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                               |
| 4                       | Bài 3: Thời gian, sự đe dọa                     | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                               |
| 4                       | Bài 4: Năng lực tính toán                       | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thực hành bài tập chiến thuật |



|    |                                                                            |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                               |
|----|----------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                            |              | <p>cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua</li> <li>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu</li> </ul>                                      |                                                                               |
| 30 | <b>Tín chỉ 2.</b><br><b>Phương pháp huấn luyện chiến thuật</b>             |              | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                               |
| 14 | Bài 1: Phương pháp hình thành nhận quan phối hợp.                          | <b>CLO 2</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên thuyết trình</li> <li>- Thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hành nghiên cứu trên máy tính cá nhân</li> <li>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua</li> </ul>                                                                                                                                                          |                                                                               |
| 15 | Bài 2: Phương pháp huấn luyện sử dụng thời gian như 1 nhân tố chiến thuật. | <b>CLO 2</b> | <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua</li> <li>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu</li> </ul> | Xây dựng phương pháp huấn luyện chiến thuật cho đối tượng mới tập chơi        |
| 30 | <b>Tín chỉ 3.</b><br><b>Phương pháp huấn luyện năng lực tính toán</b>      |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                               |
| 13 | Bài 1: Hình thức tập luyện                                                 | <b>CLO 3</b> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                               |
| 17 | Bài 2: Phương pháp huấn luyện năng lực tính toán                           | <b>CLO 3</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên thuyết trình</li> <li>- Thảo luận nhóm</li> <li>- Thực hành nghiên cứu trên máy tính cá nhân</li> <li>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên</p>                  | Xây dựng phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho đối tượng mới tập chơi |

|  |  |  |                                                                                                                                                                             |  |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu |  |
|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### - 7.1 Thang điểm:

- + Thang điểm 10
- + Thang điểm 4
- + Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> |                | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2     | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO3,          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Các bài thực hành của học phần:
  - + Xây dựng phương pháp huấn luyện chiến thuật cho bản thân
  - + Xây dựng phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho bản thân
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung

học phần

- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao

8.4. *Phần khác (nếu có)*: Tham quan thực tế các lớp học Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

8.5. *Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu*: Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                               |                                                                             |                                                                             |                                                                                      |                                                                                  | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Giỏi                                                                            | Khá                                                                         | Trung Bình                                                                  | Yếu                                                                                  | Kém                                                                              |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8                                                                          | 7.9 – 6                                                                     | 5.9 – 5                                                                     | 4.9 – 3.0                                                                            | <3.0                                                                             |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                                                 |                                                                             |                                                                             |                                                                                      |                                                                                  | 1    |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Vắng 02 tiết học                                                                | Vắng 04 tiết học                                                            | Vắng 06 tiết học                                                            | Vắng 08 tiết học                                                                     | Vắng 09 tiết học                                                                 | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                       | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                       | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                | Không tham gia                                                                   | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                                                 |                                                                             |                                                                             |                                                                                      |                                                                                  | 3    |
| Nội dung 1                                                                          | 10%   | Hoàn thành 80% - 100% bài tập                                                   | Hoàn thành 60%- 80% bài tập                                                 | Hoàn thành 50%- 60% bài tập                                                 | Hoàn thành 30-50% bài tập                                                            | Hoàn thành dưới 30% bài tập                                                      | 1    |
| Nội dung 2                                                                          | 20%   | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện chiến thuật cho đối tượng mới tập chơi | Xây dựng được phương pháp huấn luyện chiến thuật cho đối tượng mới tập chơi | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện chiến thuật cho đối tượng mới tập chơi | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện chiến thuật cho đối tượng mới tập chơi | Chưa xây dựng được phương pháp huấn luyện chiến thuật cho đối tượng mới tập chơi | 2    |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                                                 |                                                                             |                                                                             |                                                                                      |                                                                                  | 6    |
| Nội dung 1                                                                          | 20%   | Phân                                                                            | Phân                                                                        | Hiểu rõ                                                                     | Hiểu                                                                                 | Trình                                                                            | 2    |

|            |     |                                                                                                                               |                                                                                                                           |                                                                                                                        |                                                                                                                                       |                                                                                                                                |   |
|------------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            |     | tích tốt<br>các hình<br>thức tập<br>luyện<br>nâng<br>cao<br>năng lực<br>tính<br>toán                                          | tích<br>được<br>các<br>hình<br>thức tập<br>luyện<br>nâng<br>cao<br>năng lực<br>tính<br>toán                               | được<br>các<br>hình<br>thức tập<br>luyện<br>nâng<br>cao<br>năng lực<br>tính<br>toán                                    | các<br>hình<br>thức tập<br>luyện<br>nâng<br>cao<br>năng lực<br>tính<br>toán                                                           | bày<br>được các<br>hình<br>thức tập<br>luyện<br>nâng cao<br>năng lực<br>tính toán                                              |   |
| Nội dung 2 | 40% | Xây<br>dựng<br>được tốt<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>năng lực<br>tính<br>toán cho<br>đối<br>tượng<br>mới tập<br>chơi | Xây<br>dựng<br>được<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>năng lực<br>tính<br>toán cho<br>đối<br>tượng<br>mới tập<br>chơi | Biết xây<br>dựng<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>năng lực<br>tính<br>toán cho<br>đối<br>tượng<br>mới tập<br>chơi | Bước<br>đầu biết<br>xây<br>dựng<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>năng lực<br>tính<br>toán cho<br>đối<br>tượng<br>mới tập<br>chơi | Chưa<br>xây<br>dựng<br>được<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>năng lực<br>tính toán<br>cho đối<br>tượng<br>mới tập<br>chơi | 4 |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                      | Hiểu cận<br>kế                                                                                    | Hiểu sơ<br>bộ                                                                                     | Biết sơ<br>sài                                                                        | Mới bắt<br>đầu                                                                    | Điểm<br>(6) |
|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                      | 10 - 8                                                                                        | 7.9 – 6                                                                                           | 5.9 – 5                                                                                           | 4.9 – 3.0                                                                             | <3.0                                                                              |             |
| CLO1                 | Hiểu rõ<br>được các<br>nhân tố,<br>cách thức<br>thực hiện<br>các dạng<br>thức đòn<br>phối hợp | Nắm<br>vững<br>được các<br>nhân tố,<br>cách thức<br>thực hiện<br>các dạng<br>thức đòn<br>phối hợp | Nắm<br>được<br>được các<br>nhân tố,<br>cách thức<br>thực hiện<br>các dạng<br>thức đòn<br>phối hợp | Trình bày<br>và hiểu<br>được các<br>dạng thức<br>đòn phối<br>hợp                      | Trình bày<br>được các<br>dạng thức<br>đòn phối<br>hợp                             | 1           |
| CLO2                 | Xây dựng<br>được tốt<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>chiến<br>thuật cho<br>VĐV Cờ       | Xây dựng<br>được<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>chiến<br>thuật cho<br>VĐV Cờ               | Biết xây<br>dựng<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>chiến<br>thuật cho<br>VĐV Cờ               | Bước đầu<br>biết xây<br>dựng<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>chiến<br>thuật cho | Chưa xây<br>dựng<br>được<br>phương<br>pháp<br>huấn<br>luyện<br>chiến<br>thuật cho | 2           |

|       |                                                                            |                                                                        |                                                                        |                                                                                 |                                                                             |   |
|-------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---|
|       | vua                                                                        | vua                                                                    | vua                                                                    | VĐV Cờ vua                                                                      | VĐV Cờ vua                                                                  |   |
| CLO 3 | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho VĐV Cờ vua | Xây dựng được phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho VĐV Cờ vua | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho VĐV Cờ vua | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho VĐV Cờ vua | Chưa xây dựng được phương pháp huấn luyện năng lực tính toán cho VĐV Cờ vua | 3 |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn Dũng, Đàm Quốc Chính, Bùi Ngọc, Trần Văn Trường, Nguyễn Ngọc Tuấn, | 2015         | <i>Giáo trình Cờ Vua</i>                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Hồng Dương, Trần Văn Trường, Bùi Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hải Bằng                       | 2008         | Hệ thống bài tập Cờ vua                    | NXB TDTT                                |
| 4                                 |                                                                                                |              | Chiến thuật trong cờ vua                   | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web      | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|---------------------|---------------|
| 1  | Webside thông tin các giải đấu | Chess - results.com |               |
| 2  | Webside chơi cờ trực tuyến     | Lichess.org         |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV005H                                                                                                                                                          | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành cờ vua 5                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training in chess 5                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                                                    | 03                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                                                  | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                                                                                                | 15 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                                                                                                                | 08 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                                                                                                | 52 tiết                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                                                                                                   | 75 tiết                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                                               | ThS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com                                                                                                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                                                      | 1. TS. Trần Văn Trường<br>Email: truong.cv29@gmail.com<br>2. PGS.TS. Đặng Văn Dũng<br>Email: dangvandungtdtt@gmail.com<br>3. TS. Nguyễn Ngọc Tuấn<br>Email: tuan.dhtdtbn@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                                               | Bộ môn Cờ                                                                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                                                     | Học phần 04                                                                                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                                                                                                      | Không                                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                                                        | Học phần 06                                                                                                                                                                        |

## **2. Mô tả tóm tắt học phần.**

Để đánh giá trình độ vận động viên Cờ Vua cần căn cứ vào hai yếu tố: một là khả năng chiến thuật của vận động viên Cờ Vua. Hai là khả năng lập kế hoạch chơi trong một thế cờ cố định. Vì vậy chiến lược với khả năng phân tích, đánh giá và lập kế hoạch chơi trong một thế cờ nhất định là một yếu tố quan trọng để nâng cao, hoàn thiện trình độ vận động viên Cờ Vua. Ở học phần này, sinh viên sẽ được trang bị cơ sở lý luận nhằm nâng cao trình độ chiến lược và phương pháp huấn luyện chiến lược phù hợp với vận động viên của mình nhằm đạt hiệu quả nhất trong công tác nghiên cứu, huấn luyện Cờ Vua

### **3. Mục tiêu học phần**

**Mục tiêu 1:** Nắm được chiến lược chơi trong các dạng thức Tốt khác nhau

**Mục tiêu 2:** Nắm được chiến lược chơi trong các dạng thức Tấn công và phòng thủ trong ván đấu Cờ Vua

**Mục tiêu 3:** Nắm được phương pháp huấn luyện chiến lược trong Cờ Vua, tự tin thực hành các giáo án huấn luyện

## **4. Chuẩn đầu ra của học phần**

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                              | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu rõ được chiến lược chơi trong dạng thức Tốt cô lập ở trung tâm, dạng thức cặp tốt treo c3 - d4 | T                                 |
| <b>CLO2</b>   | Hiểu rõ được chiến lược chơi trong các dạng thức tấn công Vua                                       | T                                 |
| <b>CLO3</b>   | Xây dựng được phương pháp huấn luyện chiến lược cho VĐV Cờ Vua                                      | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CL O</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|---------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|               | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CL O 1</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 2            | 2            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 2</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 2            | 2            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 3</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 2            | 2            | 0            | 2            | 0            | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                     | <b>CĐR</b>   | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>Bài đánh giá</b>               |
|-------------------------|-----------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>15</b>               | <b>Tín chỉ 1. Các vấn đề về Tốt và cấu trúc Tốt</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |
| <b>7</b>                | Bài 1: Tốt cô lập ở trung tâm                       | <b>CLO 1</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành nghiên cứu trên máy tính cá nhân<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên | Thực hành giải bài tập chiến lược |
| <b>8</b>                | Bài 2: Cặp tốt treo c3 - d4                         | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                   |

|    |                                                                     |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                         |
|----|---------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|    |                                                                     |              | ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                         |
| 30 | <b>Tín chỉ 2. Vấn đề Tấn công và phòng thủ trong ván đấu Cờ Vua</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                         |
| 13 | Bài 1: Tấn công Vua                                                 | <b>CLO 2</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành nghiên cứu trên máy tính cá nhân<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu |                                                         |
| 8  | Bài 2: Hạn chế tính cơ động và phong tỏa                            | <b>CLO 2</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                         |
| 9  | Bài 3: Tương quan lực lượng bất bình thường                         | <b>CLO 2</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thực hành giải bài tập chiến lược                       |
| 30 | <b>Tín chỉ 3. Phương pháp huấn luyện chiến lược trong Cờ Vua</b>    |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                         |
| 11 | Bài 1: Phương pháp huấn luyện chiến lược trong Cờ Vua               | <b>CLO 3</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm<br>- Thực hành giảng dạy giáo án huấn luyện<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành các bài tập được                                                                                                                                                                                                   | Xây dựng phương pháp huấn luyện chiến lược trong Cờ Vua |
| 3  | Bài 2: Thảo luận về xu hướng huấn luyện chiến lược                  | <b>CLO 3</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                         |



|    |                                               |              |                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|----|-----------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | hiện đại                                      |              | giao                                                                                                                                                                                                                                                                       |  |
| 16 | Bài 3: Thực tập giáo án huấn luyện chiến lược | <b>CLO 3</b> | <b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Tìm hiểu về các xu hướng huấn luyện Cờ vua hiện đại<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu |  |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### - 7.1 Thang điểm:

- + Thang điểm 10
- + Thang điểm 4
- + Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> |                | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2     | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO3,          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Các bài thực hành của học phần: Xây dựng phương pháp huấn luyện chiến lược cho bản thân

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung học phần

- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao

8.4. *Phần khác (nếu có)*: Tham quan thực tế các lớp học Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

8.5. *Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu*: Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                              | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                   | Kém                          |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9 – 3.0                             | <3.0                         |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                              | 1    |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Vắng 02 tiết học                                 | Vắng 04 tiết học                      | Vắng 06 tiết học                      | Vắng 08 tiết học                      | Vắng 09 tiết học             | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia               | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                              | 3    |
| Nội dung 1                                                                          | 10%   | Hoàn thành 80% - 100% bài tập                    | Hoàn thành 60%- 80% bài tập           | Hoàn thành 50%- 60% bài tập           | Hoàn thành 30-50% bài tập             | Hoàn thành dưới 30% bài tập  | 1    |
| Nội dung 2                                                                          | 20%   | Hoàn thành 80% - 100% bài tập                    | Hoàn thành 60%- 80% bài tập           | Hoàn thành 50%- 60% bài tập           | Hoàn thành 30-50% bài tập             | Hoàn thành dưới 30% bài tập  | 2    |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                              | 6    |
| Nội dung 1                                                                          | 20%   | Phân tích tốt xu hướng huấn luyện                | Phân tích được xu hướng huấn luyện    | Hiểu rõ xu hướng huấn luyện chiến     | Hiểu được xu hướng huấn luyện chiến   | Trình bày được xu hướng huấn | 2    |

|            |     |                                                                  |                                                                  |                                                              |                                                                       |                                                                   |   |
|------------|-----|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---|
|            |     | chiến lược hiện đại                                              | chiến lược hiện đại                                              | lược hiện đại                                                | lược hiện đại                                                         | luyện chiến lược hiện đại                                         |   |
| Nội dung 2 | 40% | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua | Chưa xây dựng được phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua | 4 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu<br>10 - 8                                                                                  | Hiểu căn kẽ<br>7.9 – 6                                                                                         | Hiểu sơ bộ<br>5.9 – 5                                                                            | Biết sơ sai<br>4.9 – 3.0                                                                         | Mới bắt đầu<br><3.0                                                                                       | Điểm (6) |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| CLO1           | Hiểu rõ được chiến lược chơi trong dạng thức Tốt cô lập ở trung tâm, dạng thức cặp tốt treo c3 - d4 | Hiểu <b>căn kẽ</b> được chiến lược chơi trong dạng thức Tốt cô lập ở trung tâm, dạng thức cặp tốt treo c3 - d4 | Hiểu được chiến lược chơi trong dạng thức Tốt cô lập ở trung tâm, dạng thức cặp tốt treo c3 - d4 | Biết được chiến lược chơi trong dạng thức Tốt cô lập ở trung tâm, dạng thức cặp tốt treo c3 - d4 | Bước đầu biết được chiến lược chơi trong dạng thức Tốt cô lập ở trung tâm, dạng thức cặp tốt treo c3 - d4 | 1        |
| CLO2           | Hiểu rõ được chiến lược chơi trong dạng thức tấn công vua                                           | Hiểu <b>căn kẽ</b> được chiến lược chơi trong dạng thức tấn công vua                                           | Hiểu được chiến lược chơi trong dạng thức tấn công vua                                           | Biết được chiến lược chơi trong dạng thức tấn công vua                                           | Bước đầu biết được chiến lược chơi trong dạng thức tấn công vua                                           | 2        |
| CLO 3          | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua                                    | Xây dựng được phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua                                                   | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua                                     | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua                            | Chưa xây dựng được phương pháp huấn luyện chiến lược trong cờ vua                                         | 3        |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn Dũng, Đàm Quốc Chính, Bùi Ngọc, Trần Văn Trường, Nguyễn Ngọc Tuấn, | 2015         | <i>Giáo trình Cờ Vua</i>                   | NXB TDTT                                |
| <b>2</b>                          |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>3</b>                          | Nguyễn Hồng Dương, Trần Văn Trường, Bùi Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hải Bằng                       | 2008         | Hệ thống bài tập Cờ vua                    | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo             | Link trang web      | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------------------|---------------------|---------------|
| <b>1</b> | Webside thông tin các giải đấu | Chess - results.com |               |
| <b>2</b> | Webside chơi cờ trực tuyến     | Lichess.org         |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7140207

|                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                  |                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV006H                                                                                                        | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành cờ vua 6                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/><br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training in chess 6                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                  | 03                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                                                              | 08 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                                              | 52 tiết                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                     |                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                             | ThS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com                                                                                                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                    | 1. TS. Trần Văn Trường<br>Email: truong.cv29@gmail.com<br>2. PGS.TS. Đặng Văn Dũng<br>Email: dangvandungtdtt@gmail.com<br>3. TS. Nguyễn Ngọc Tuấn<br>Email: tuan.dhtdtbn@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                             | Bộ môn Cờ                                                                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                 |                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                   | Học phần 05                                                                                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                                                    | Không                                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                      | Học phần 07                                                                                                                                                                        |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Cờ Vua là môn thể thao trí lực, lượng vận động trong Cờ Vua là lượng vận động tâm lý. Vì vậy việc huấn luyện tâm lý cho vận động viên cờ vua là rất quan trọng và nó được diễn ra thường xuyên trong mỗi buổi tập. Tuy nhiên cần phải huấn luyện cái gì và huấn luyện như thế nào là điều mà rất nhiều huấn luyện viên băn khoăn. Bên cạnh đó, do đặc thù của môn Cờ Vua là trí lực nên các vận động viên Cờ Vua thường ít tham gia vào các hoạt động thể lực. Trong khi đó, theo nghiên cứu thì khối lượng tiêu hao năng lượng trong hoạt động trí lực là lớn nhất trong các hoạt động thể chất. Nên ở học phần này, sinh viên được nghiên cứu về phương pháp huấn luyện thể lực và tâm lý cho vận động viên Cờ Vua nhằm trang bị kiến thức cho công tác huấn luyện sau này

## 3. Mục tiêu học phần

**Mục tiêu 1:** Nắm được phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua

**Mục tiêu 2:** Nắm được phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV

**Mục tiêu 3:** Nắm được phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Vận dụng được phương pháp huấn luyện thể lực chung vào huấn luyện VĐV Cờ Vua      | <b>U</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Vận dụng được phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn vào huấn luyện VĐV Cờ Vua | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Vận dụng được phương pháp huấn luyện tâm lý vào huấn luyện VĐV Cờ Vua             | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### **5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CL O</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|---------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|               | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CL O 1</b> | 2                                                   | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 2</b> | 2                                                   | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 3</b> | 2                                                   | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

*0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao*

### **6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                           | <b>CĐR</b>   | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Bài đánh giá</b>                                          |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| <b>15</b>               | <b>Tín chỉ 1.<br/>Phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                              |
| 15                      | Phương pháp huấn luyện sức bền chung                                      | <b>CLO 1</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập | Xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua |

|    |                                                                                      |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                      |              | <p>được giao</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua</li> <li>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu</li> </ul>                                                                           |                                                                   |
| 30 | <b>Tín chỉ 2.</b><br><b>Phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ Vua</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                   |
| 11 | Bài 1: Phương pháp huấn luyện tốc độ tính toán.                                      | <b>CLO 2</b> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành</p>                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                   |
| 10 | Bài 2: Phương pháp huấn luyện sức bền chuyên môn                                     | <b>CLO 2</b> | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên thuyết trình</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề</li> <li>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua</li> </ul>                                                                                                                                                           |                                                                   |
| 9  | Bài 3: Phương pháp huấn luyện tính linh hoạt của hệ thần kinh trong ván đấu.         | <b>CLO 2</b> | <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua</li> <li>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu</li> </ul> | Xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ Vua |
| 30 | <b>Tín chỉ 3.</b><br><b>Phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua</b>             |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                   |
| 9  | Bài 1: Nội dung huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua                                     | <b>CLO 3</b> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành</p>                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                   |
| 21 | Bài 2: Phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua                                  | <b>CLO 3</b> | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên thuyết trình</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề</li> <li>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao</p>                                                                | Xây dựng phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua             |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                   |  |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | <b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu |  |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### - 7.1 Thang điểm:

- + Thang điểm 10
- + Thang điểm 4
- + Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> |                | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2     | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO3,          | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung học phần
- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao



8.4. *Phần khác (nếu có):* Tham quan thực tế các lớp học Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

8.5. *Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu:* Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                     |                                                                        |                                                                        |                                                                            |                                                                        | Điểm |
|---------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                                                  | Khá                                                                    | Trung Bình                                                             | Yếu                                                                        | Kém                                                                    |      |
|                                       |       | 10 - 8                                                                | 7.9 – 6                                                                | 5.9 – 5                                                                | 4.9 – 3.0                                                                  | <3.0                                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                                       |                                                                        |                                                                        |                                                                            |                                                                        | 1    |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Vắng 02 tiết học                                                      | Vắng 04 tiết học                                                       | Vắng 06 tiết học                                                       | Vắng 08 tiết học                                                           | Vắng 09 tiết học                                                       | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                  | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                  | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                      | Không tham gia                                                         | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                                       |                                                                        |                                                                        |                                                                            |                                                                        | 3    |
| Nội dung 1                            | 10%   | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua | Xây dựng được phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua      | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua      | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua | Chưa xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua      | 1    |
| Nội dung 2                            | 20%   | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV   | Xây dựng được phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ Vua | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ Vua | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV   | Chưa xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ Vua | 2    |

|                                                                                            |     |                                                                |                                                              |                                                            |                                                                     |                                                              |          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------|
|                                                                                            |     | Cờ Vua                                                         |                                                              |                                                            | Cờ Vua                                                              |                                                              |          |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                |                                                              |                                                            |                                                                     |                                                              | <b>6</b> |
| Nội dung 1                                                                                 | 20% | Phân tích tốt các nội dung huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua    | Phân tích được các nội dung huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | Hiểu rõ các nội dung huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua      | Hiểu các nội dung huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua                  | Trình bày được các nội dung huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | 2        |
| Nội dung 2                                                                                 | 40% | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | Xây dựng được phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua   | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | Chưa xây dựng phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua   | 4        |

*9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                        | <b>Hiểu cận kề</b>                                                 | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                  | <b>Biết sơ sai</b>                                                         | <b>Mới bắt đầu</b>                                                 | <b>Điểm (6)</b> |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------|
|                       | <b>10 - 8</b>                                                          | <b>7.9 – 6</b>                                                     | <b>5.9 – 5</b>                                                     | <b>4.9 – 3.0</b>                                                           | <b>&lt;3.0</b>                                                     |                 |
| CLO1                  | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua  | Xây dựng được phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua  | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua  | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua | Chưa xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chung cho VĐV Cờ Vua  | 1               |
| CLO2                  | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ | Xây dựng được phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho       | Chưa xây dựng phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn cho VĐV Cờ | 2               |

|       |                                                                |                                                            |                                                            |                                                                     |                                                            |   |
|-------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---|
|       | Vua                                                            | Vua                                                        | Vua                                                        | VĐV Cờ Vua                                                          | Vua                                                        |   |
| CLO 3 | Xây dựng được tốt phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | Xây dựng được phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | Biết xây dựng phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | Bước đầu biết xây dựng phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | Chưa xây dựng phương pháp huấn luyện tâm lý cho VĐV Cờ Vua | 3 |

## 10. Tài liệu học tập

### *Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo*

| TT                                | Tên tác giả                                                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn Dũng, Đàm Quốc Chính, Bùi Ngọc, Trần Văn Trường, Nguyễn Ngọc Tuấn, | 2015         | <i>Giáo trình Cờ Vua</i>                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Hồng Dương, Trần Văn Trường, Bùi Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hải Bằng                       | 2008         | Hệ thống bài tập Cờ vua                    | NXB TDTT                                |

### *Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần*

| TT | Nội dung tham khảo             | Link trang web      | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------|---------------------|---------------|
| 1  | Webside thông tin các giải đấu | Chess - results.com |               |
| 2  | Webside chơi cờ trực tuyến     | Lichess.org         |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                      |                                                                                                                                                                                   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                |                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV007H                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành cờ vua 7                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc ✓<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training in chess 7                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                | 03                                                                                                                                                                                |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                              | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                   |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                   |
| Lý thuyết                                                                                            | 15 tiết                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                            | 05 tiết                                                                                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                            | 55 tiết                                                                                                                                                                           |
| Tự học                                                                                               | 75 tiết                                                                                                                                                                           |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                   |                                                                                                                                                                                   |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                           | ThS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com                                                                                                                                |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                  | 1. TS. Trần Văn Trường<br>Email: truong.cv29@gmail.com<br>2. PGS.TS. Đặng Văn Dũng<br>Email: dangvandungtdt@gmail.com<br>3. TS. Nguyễn Ngọc Tuấn<br>Email: tuan.dhtdtbn@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                           | Bộ môn Cờ                                                                                                                                                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                               |                                                                                                                                                                                   |
| Học phần tiên quyết:                                                                                 | Học phần 06                                                                                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                  | Không                                                                                                                                                                             |
| Học phần kế tiếp:                                                                                    | Học phần 08                                                                                                                                                                       |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Trong quá trình công tác, bên cạnh việc huấn luyện và giảng dạy Cờ Vua thì huấn luyện viên Cờ Vua còn phải tổ chức các giải đấu và trọng tài Cờ Vua để trang bị kiến thức về luật cho vận động viên Cờ Vua, cũng như tăng sự cọ sát và phát triển phong trào Cờ Vua. Ở học phần này, sinh viên được trang bị kỹ năng tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua, quy trình tổ chức một giải đấu. Đó là những kiến thức rất bổ ích cho sinh viên sau khi ra trường

## 3. Mục tiêu học phần

**Mục tiêu 1:** Biết cách tổ chức một giải đấu Cờ Vua

**Mục tiêu 2:** Trang bị các tri thức cơ bản môn Cờ Tướng, Biết cách tiến hành 1 ván đấu Cờ Tướng

**Mục tiêu 3:** Trang bị các tri thức cơ bản môn Cờ Vây, Biết cách tiến hành 1 ván đấu Cờ Vây

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Tổ chức tốt một giải đấu Cờ Vua                                                       | <b>U</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Sử dụng thành thạo các dạng tài liệu Cờ Tướng, Biết cách tiến hành 1 ván đấu Cờ Tướng | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Sử dụng thành thạo các dạng tài liệu Cờ Vây, Biết cách tiến hành 1 ván đấu Cờ Vây     | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CL O</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|---------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|               | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CL O 1</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 2</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |
| <b>CL O 3</b> | 0                                                   | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

*0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao*

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                      | <b>CĐR</b>   | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Bài đánh giá</b>       |
|-------------------------|------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| <b>15</b>               | <b>Tín chỉ 1. Tổ chức thi đấu, trọng tài Cờ Vua</b>  |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                           |
| 5                       | Bài 1: Quy trình Tổ chức thi đấu, trọng tài Cờ Vua   | <b>CLO 1</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề<br>- Thực hành tổ chức thi đấu, trọng tài giải Cờ Vua<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao<br><br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên |                           |
| 10                      | Bài 2: Phương pháp Tổ chức thi đấu, trọng tài Cờ Vua | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tổ chức 1 giải đấu Cờ vua |

|    |                                                        |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                 |
|----|--------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
|    |                                                        |              | ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                 |
| 30 | <b>Tín chỉ 2. Tri thức cơ bản của môn cờ Tướng</b>     |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                 |
| 6  | Bài 1: Tri thức cơ bản của môn cờ Tướng                | <b>CLO 2</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ Tướng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu Cờ tướng<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu | Thực hành đấu tập có ghi chép biên bản cờ Tướng |
| 13 | Bài 2: Kiến thức cơ bản phục vụ ván đấu cờ Tướng       | <b>CLO 2</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                 |
| 11 | Bài 3: Chiến thuật, chiến lược cơ bản của môn cờ Tướng | <b>CLO 2</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                 |
| 30 | <b>Tín chỉ 3. Tri thức cơ bản của môn cờ Vây</b>       |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                 |
| 6  | Bài 1: Tri thức cơ bản của môn cờ Vây                  | <b>CLO 3</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vây<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, hoàn thành các bài tập được giao<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu cờ vây<br>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu     | Thực hành đấu tập có ghi chép biên bản cờ vây   |
| 13 | Bài 2: Khai cuộc và tàn cuộc trong cờ Vây              | <b>CLO 3</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                 |
| 11 | Bài 3: Chiến thuật, chiến lược cơ bản của môn cờ Vây   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                 |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

- **7.1 Thang điểm:**
  - + Thang điểm 10
  - + Thang điểm 4
  - + Thang điểm chữ.

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> |                | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO2           | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO1           | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung học phần

- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao

8.4. Phần khác (nếu có): Tham quan thực tế các lớp học Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu: Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                            |                                                                   |                                                            |                                                        |                                   | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Giỏi                                                                         | Khá                                                               | Trung Bình                                                 | Yếu                                                    | Kém                               |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8                                                                       | 7.9 – 6                                                           | 5.9 – 5                                                    | 4.9 – 3.0                                              | <3.0                              |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                                              |                                                                   |                                                            |                                                        |                                   | 1    |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Vắng 02 tiết học                                                             | Vắng 04 tiết học                                                  | Vắng 06 tiết học                                           | Vắng 08 tiết học                                       | Vắng 09 tiết học                  | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                             | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                             | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                  | Không tham gia                    | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                                              |                                                                   |                                                            |                                                        |                                   | 3    |
| Nội dung 1                                                                          | 20%   | Tiến hành được thuần thực 1 ván đấu Cờ Tướng có ghi chép biên bản thuần thực | Tiến hành được thuần thực 1 ván đấu Cờ Tướng có ghi chép biên bản | Tiến hành được tốt 1 ván đấu Cờ Tướng có ghi chép biên bản | Tiến hành được 1 ván đấu Cờ Tướng có ghi chép biên bản | Tiến hành được 1 ván đấu Cờ Tướng | 2    |
| Nội dung 2                                                                          | 10%   | Tiến hành được thuần thực 1 ván đấu Cờ vây có ghi chép biên bản thuần thực   | Tiến hành được thuần thực 1 ván đấu Cờ vây có ghi chép biên bản   | Tiến hành được tốt 1 ván đấu Cờ vây có ghi chép biên bản   | Tiến hành được 1 ván đấu Cờ vây có ghi chép biên bản   | Tiến hành được 1 ván đấu Cờ vây   | 1    |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                                              |                                                                   |                                                            |                                                        |                                   | 6    |
| Nội dung 1                                                                          | 20%   | Trình bày Tốt quy trình Tổ                                                   | Trình bày khá quy trình Tổ                                        | Trình bày được quy                                         | Trình bày chưa tốt quy                                 | Chưa nêu được quy                 | 2    |



|            |     |                                      |                                |                                         |                                         |                                                   |   |
|------------|-----|--------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------|---|
|            |     | chức thi đấu, trọng tài Cờ Vua       | chức thi đấu, trọng tài Cờ Vua | trình Tổ chức thi đấu, trọng tài Cờ Vua | trình Tổ chức thi đấu, trọng tài Cờ Vua | trình Tổ chức thi đấu, trọng tài Cờ Vua           |   |
| Nội dung 2 | 40% | Tổ chức thuần thực 1 giải đấu Cờ vua | Tổ chức tốt 1 giải đấu Cờ vua  | Tổ chức được 1 giải đấu Cờ vua          | Bước đầu tổ chức được 1 giải đấu Cờ vua | Chưa nắm được quy trình tổ chức 1 giải đấu Cờ vua | 4 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                     | Hiểu cận kề                                                       | Hiểu sơ bộ                                                 | Biết sơ sai                                            | Mới bắt đầu                                       | Điểm (6) |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------|
|                | 10 - 8                                                                       | 7.9 – 6                                                           | 5.9 – 5                                                    | 4.9 – 3.0                                              | <3.0                                              |          |
| CLO1           | Tổ chức thuần thực 1 giải đấu Cờ vua                                         | Tổ chức tốt 1 giải đấu Cờ vua                                     | Tổ chức được 1 giải đấu Cờ vua                             | Bước đầu tổ chức được 1 giải đấu Cờ vua                | Chưa nắm được quy trình tổ chức 1 giải đấu Cờ vua | 3        |
| CLO2           | Tiến hành được thuần thực 1 ván đấu Cờ Tướng có ghi chép biên bản thuần thực | Tiến hành được thuần thực 1 ván đấu Cờ Tướng có ghi chép biên bản | Tiến hành được tốt 1 ván đấu Cờ Tướng có ghi chép biên bản | Tiến hành được 1 ván đấu Cờ Tướng có ghi chép biên bản | Tiến hành được 1 ván đấu Cờ Tướng                 | 2        |
| CLO 3          | Tiến hành được thuần thực 1 ván đấu Cờ vây có ghi chép biên bản thuần thực   | Tiến hành được thuần thực 1 ván đấu Cờ vây có ghi chép biên bản   | Tiến hành được tốt 1 ván đấu Cờ vây có ghi chép biên bản   | Tiến hành được 1 ván đấu Cờ vây có ghi chép biên bản   | Tiến hành được 1 ván đấu Cờ vây                   | 1        |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                                       |              |                                            |                                         |
| 1                       | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn Dũng, Đàm | 2015         | Giáo trình Cờ Vua                          | NXB TDTT                                |

|                                   |                                                                                   |      |                            |          |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------|----------|
|                                   | Quốc Chính, Bùi Ngọc,<br>Trần Văn Trường, Nguyễn<br>Ngọc Tuấn,                    |      |                            |          |
| <b>2</b>                          |                                                                                   |      |                            |          |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                   |      |                            |          |
| <b>3</b>                          | Nguyễn Hồng Dương,<br>Trần Văn Trường, Bùi<br>Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn<br>Hải Bằng | 2008 | Hệ thống bài tập<br>Cờ vua | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>      | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|--------------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Webside thông tin các giải đấu | Chess - results.com   |                      |
| <b>2</b>  | Webside chơi cờ trực tuyến     | Lichess.org           |                      |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV008H                                                                                                                        | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành cờ vua 8                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc ✓<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training in chess 8                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                  | 03                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                                                              | 15 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                                                                              | 07 tiết                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                                                              | 53 tiết                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                             | ThS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com                                                                                                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                    | 1. TS. Trần Văn Trường<br>Email: truong.cv29@gmail.com<br>2. PGS.TS. Đặng Văn Dũng<br>Email: dangvandungtdtt@gmail.com<br>3. TS. Nguyễn Ngọc Tuấn<br>Email: tuan.dhtdtbn@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                             | Bộ môn Cờ                                                                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                   | Học phần 07                                                                                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                                                                    | Không                                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                      | Không                                                                                                                                                                              |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Trong quá trình huấn luyện vận động viên Cờ Vua, việc tuyển chọn, đánh giá, dự báo trình độ vận động viên Cờ Vua là hết sức quan trọng. Nó quyết định trực tiếp đến kết quả huấn luyện, thời gian huấn luyện của huấn luyện viên. Vì vậy, việc trang bị cơ sở lý luận về tuyển chọn, dự báo và đánh giá trình độ vận động viên là hết sức quan trọng và cần thiết cho sinh viên trong quá trình công tác sau này

### 3. Mục tiêu học phần

**Mục tiêu 1:** Nắm được cơ sở lý luận, vai trò và xu hướng của tuyển chọn VĐV Cờ Vua

**Mục tiêu 2:** Nắm được các hình thức, nội dung tuyển chọn trong Cờ Vua

**Mục tiêu 3:** Nắm được cơ sở lý luận về đánh giá, dự báo trình độ VĐV Cờ Vua

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP | Mức độ giảng dạy |
|--------|-----------------|------------------|
|--------|-----------------|------------------|

|             |                                                                | (I, T, U) |
|-------------|----------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>CLO1</b> | Hiểu rõ được cơ sở lý luận về tuyển chọn trong Cờ Vua          | U         |
| <b>CLO2</b> | Xây dựng được kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ Vua                   | U         |
| <b>CLO3</b> | Xây dựng được phương pháp đánh giá, dự báo trình độ VĐV Cờ Vua | U         |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 0                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |
| <b>CLO 3</b> | 0                                            | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                   | CDR          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                     |
|------------------|------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 15               | <b>Tín chỉ 1. Cơ sở lý luận về tuyển chọn trong Cờ Vua</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                  |
| 9                | Bài 1: Cơ sở lý luận về tuyển chọn trong Cờ Vua            | <b>CLO 1</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm theo chủ đề<br>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài |                                                  |
| 6                | Bài 2: Vai trò và xu hướng tuyển chọn VĐV hiện đại         | <b>CLO 1</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Xây dựng xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại |

|    |                                                                   |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                             |
|----|-------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|    |                                                                   |              | <p> nghiên cứu Cờ vua</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                             |
| 30 | <b>Tín chỉ 2. Các hình thức, nội dung tuyển chọn trong Cờ Vua</b> |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                             |
| 12 | Bài 1: Các hình thức, nội dung tuyển chọn trong Cờ Vua            | <b>CLO 2</b> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên thuyết trình</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề</li> <li>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung thảo luận</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua</li> <li>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu</li> </ul> |                                                             |
| 18 | Bài 2: Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ Vua   | <b>CLO 2</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lập kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                          |
| 30 | <b>Tín chỉ 3. đánh giá, dự báo trình độ VĐV Cờ Vua</b>            |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                             |
| 12 | Bài 1: Cơ sở lý luận về đánh giá, dự báo trình độ VĐV Cờ Vua      | <b>CLO 3</b> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP trực quan, PP thảo luận, PP thực hành</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên thuyết trình</li> <li>- Thảo luận nhóm theo chủ đề</li> <li>- Thực hành: Đấu tập, giải bài tập cờ vua</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung thảo luận</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Phòng học chuyên ngành Cờ vua H31</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu các tài liệu, Các đề tài nghiên cứu Cờ vua</li> <li>- Sử dụng internet tìm hiểu thông tin về các nội dung nghiên cứu</li> </ul> |                                                             |
| 18 | Bài 2: Các phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua     | <b>CLO 3</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Xây dựng phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

- **7.1 Thang điểm:**
  - + Thang điểm 10
  - + Thang điểm 4
  - + Thang điểm chữ.

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> |                | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO2           | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO1           | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung học phần

- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao

8.4. *Phần khác (nếu có):* Tham quan thực tế các lớp học Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

8.5. *Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu:* Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |     |       |     |     | Điểm |
|----------|-------|-------------------|-----|-------|-----|-----|------|
|          |       | Giỏi              | Khá | Trung | Yếu | Kém |      |

|                                                                                            |     |                                                                     |                                                                     | Bình                                                                 |                                                                          |                                                            |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----|
|                                                                                            |     | 10 - 8                                                              | 7.9 – 6                                                             | 5.9 – 5                                                              | 4.9 – 3.0                                                                | <3.0                                                       |     |
| <b>Đánh giá chuyên cần</b>                                                                 |     |                                                                     |                                                                     |                                                                      |                                                                          |                                                            | 1   |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                         | 5%  | Vắng 02 tiết học                                                    | Vắng 04 tiết học                                                    | Vắng 06 tiết học                                                     | Vắng 08 tiết học                                                         | Vắng 09 tiết học                                           | 0,5 |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                      | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                               | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                    | Không tham gia                                             | 0,5 |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                                     |                                                                     |                                                                      |                                                                          |                                                            | 3   |
| Nội dung 1                                                                                 | 10% | Xây dựng tốt xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại                | Xây dựng khá xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại                | Xây dựng được xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại                | Xây dựng chưa tốt xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại                | Chưa xây dựng được xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại | 1   |
| Nội dung 2                                                                                 | 20% | Xây dựng tốt kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                         | Xây dựng khá kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                         | Xây dựng được kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                         | Xây dựng chưa tốt kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                         | Chưa xây dựng được kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua          | 2   |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                     |                                                                     |                                                                      |                                                                          |                                                            | 6   |
| Nội dung 1                                                                                 | 20% | Trình bày tốt cơ sở lý luận về đánh giá, dự báo trình độ VĐV Cờ Vua | Trình bày khá cơ sở lý luận về đánh giá, dự báo trình độ VĐV Cờ Vua | Trình bày được cơ sở lý luận về đánh giá, dự báo trình độ VĐV Cờ Vua | Trình bày chưa tốt cơ sở lý luận về đánh giá, dự báo trình độ VĐV Cờ Vua | Chưa nêu được cơ sở lý luận về đánh giá, dự báo trình độ   | 2   |

|            |     |                                                                 |                                                                 |                                                                  |                                                                      |                                                                       |   |
|------------|-----|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---|
|            |     |                                                                 |                                                                 |                                                                  |                                                                      | VĐV<br>Cờ Vua                                                         |   |
| Nội dung 2 | 40% | Xây dựng tốt phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | Xây dựng khá phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | Xây dựng được phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | Xây dựng chưa tốt phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | Chưa xây dựng được phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | 4 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                        | Hiểu cận kề                                                     | Hiểu sơ bộ                                                       | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                                           | Điểm (6) |
|----------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------|
|                | 10 - 8                                                          | 7.9 – 6                                                         | 5.9 – 5                                                          | 4.9 – 3.0                                                            | <3.0                                                                  |          |
| CLO1           | Xây dựng tốt xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại            | Xây dựng khá xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại            | Xây dựng được xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại            | Xây dựng chưa tốt xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại            | Chưa xây dựng được xu hướng tuyển chọn VĐV Cờ vua hiện đại            | 3        |
| CLO2           | Xây dựng tốt kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                     | Xây dựng khá kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                     | Xây dựng được kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                     | Xây dựng chưa tốt kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                     | Chưa xây dựng được kế hoạch tuyển chọn VĐV Cờ vua                     | 2        |
| CLO 3          | Xây dựng tốt phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | Xây dựng khá phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | Xây dựng được phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | Xây dựng chưa tốt phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | Chưa xây dựng được phương pháp đánh giá, dự báo trình độ trong Cờ Vua | 1        |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                             |              |                                            |                                         |
| 1                       | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn | 2015         | Giáo trình Cờ Vua                          | NXB TDTT                                |



|                                   |                                                                          |      |                         |          |
|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------|-------------------------|----------|
|                                   | Dũng, Đàm Quốc Chính, Bùi Ngọc, Trần Văn Trường, Nguyễn Ngọc Tuấn,       |      |                         |          |
| <b>2</b>                          |                                                                          |      |                         |          |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                          |      |                         |          |
| <b>3</b>                          | Nguyễn Hồng Dương, Trần Văn Trường, Bùi Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hải Bằng | 2008 | Hệ thống bài tập Cờ vua | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>      | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|--------------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Webside thông tin các giải đấu | Chess - results.com   |                      |
| <b>2</b>  | Webside chơi cờ trực tuyến     | Lichess.org           |                      |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                |                                                                                                                                                             |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BL001H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 1                                                                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and method of sports training in swimming 1                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                                                                               | 03                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         | 75                                                                                                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                                                                                     |
| Bài tập                                                                                                                                              | 00 tiết                                                                                                                                                     |
| Thảo luận                                                                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                                                            | 60 tiết                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Nguyễn Quốc Việt Email: matden832003@gmail.com                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                                                                 | TS. Lê Đức Long Email: leduclongttdn@gmail.com                                                                                                              |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                                                          | TS. Đào Trọng Kiên Email: daotrongkienupes1@gmail.com<br>TS. Đậu Thị Lợi Email: loitdttbn83@gmail.com<br>ThS. Phạm Văn Tuấn Email: phamtuanttdn83@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | Không có                                                                                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không có                                                                                                                                                    |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                    | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 2                                                                                               |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Bơi là một môn thể thao gắn liền với lịch sử phát triển của xã hội loài người, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với rất nhiều bộ huy chương ở các nội dung khác nhau. Tập luyện bơi giúp con người nâng cao sức khỏe một cách toàn diện, là kỹ năng quan trọng và phương tiện hữu hiệu giúp con người trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, phòng chống thiên tai bão lũ, chống đuối nước, chữa một số bệnh và hồi phục sức khỏe. Môn học chuyên ngành bơi huấn luyện thể thao được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Bơi là môn thể thao vận động trong môi trường nước giúp cơ thể phát triển toàn diện các tổ chức thể lực. Đồng thời các bài tập trong bơi giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển bản thân, làm phương tiện phục vụ cho

công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Trong giảng dạy, huấn luyện bơi thể thao thì trườn sấp là kiểu bơi cơ bản. Nó là kiểu bơi cơ sở (nền) cho huấn luyện phát triển các tổ chức thể lực chung và thể lực chuyên môn cho tất cả các kiểu bơi khác.

Ngoài ra kiểu bơi trườn sấp còn có ý nghĩa thực dụng rất lớn trong đời sống lao động, chiến đấu, cứu đuối.v.v...

Cung cấp những kiến thức ban đầu về môn bơi như: các quy định về an toàn vệ sinh tập luyện, những yêu cầu cần thiết về tổ chức giảng dạy, huấn luyện và kỷ luật khi dạy và tập bơi. Các khái niệm về bơi thể thao, lợi ích tác dụng của môn bơi... Nắm được những kiến thức cơ bản về các kỹ thuật bơi trườn sấp, các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi trườn sấp bao gồm cả kỹ thuật xuất phát.

Sinh viên hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (bao gồm cả kỹ thuật xuất phát), có trình độ chuyên môn tốt, có thể tham gia giảng dạy kiểu bơi đã học.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- Cung cấp kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật bơi cơ bản và nâng cao bơi trườn sấp. Kiến thức về an toàn nước.
- Hiểu biết về lý thuyết sinh lý học thể thao, cơ học dòng chảy trong bơi và các nguyên tắc khoa học áp dụng trong huấn luyện.
- Nắm được phương pháp huấn luyện bơi trườn sấp
- Hiểu về luật nội dung thi đấu bơi tự do.

#### - Kỹ năng

- Thực hành thành thạo kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp và xuất phát trên bục, quay vòng.
- Phát triển kỹ năng phân tích kỹ thuật bơi và hướng dẫn động tác cho người học.
- Rèn luyện kỹ năng huấn luyện và tổ chức các buổi tập bơi hiệu quả.
- Ứng dụng công nghệ trong phân tích kỹ thuật bơi và xây dựng giáo án huấn luyện

#### - Thái độ

- Xây dựng tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong huấn luyện bơi.
- Khuyến khích tinh thần học tập, sáng tạo trong huấn luyện.
- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của bơi trong phát triển thể chất và phòng chống đuối nước.
- Phát triển sự kiên nhẫn, khả năng thích ứng và giao tiếp hiệu quả với học viên ở nhiều trình độ khác nhau.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                             | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| CLO1   | Trình bày được các kiến thức cơ bản về bơi, phương pháp huấn luyện bơi và nguyên tắc an toàn trong dạy bơi. | I                           |
| CLO2   | Phân tích và áp dụng được kỹ thuật bơi trườn sấp                                                            | T                           |
| CLO3   | Thiết kế được giáo án huấn luyện bơi phù hợp với từng đối tượng học viên.                                   | I                           |
| CLO4   | Thực hành thành thạo kỹ thuật bơi trườn sấp và hướng dẫn người học thực hiện đúng kỹ thuật.                 | U                           |
| CLO5   | Sử dụng các phương pháp huấn luyện hiệu quả cho từng nhóm đối tượng người học khác nhau.                    | I                           |
| CLO6   | Thực hiện được các biện pháp đảm bảo an toàn nước                                                           | U                           |

|             |                                                                                    |          |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO7</b> | Thể hiện thái độ trách nhiệm, kiên nhẫn và tận tâm trong quá trình huấn luyện bơi. | <b>T</b> |
| <b>CLO8</b> | Chủ động nghiên cứu, học hỏi phương pháp huấn luyện bơi.                           | <b>I</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            | 3    | 2    | 0    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO 2</b> | 1                                            | 3    | 2    | 0    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO 3</b> | 1                                            | 3    | 2    | 0    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO4</b>  | 1                                            | 3    | 2    | 0    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO5</b>  | 1                                            | 3    | 2    | 0    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO6</b>  | 1                                            | 3    | 2    | 0    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO7</b>  | 1                                            | 3    | 2    | 0    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO8</b>  | 1                                            | 3    | 2    | 0    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                             |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Bài 1:</b> Bài mở đầu</li> <li><b>Bài 2:</b> Kỹ thuật bơi trườn sấp</li> <li><b>Bài 3:</b> Kỹ thuật xuất phát trên bục.</li> <li><b>Bài 4:</b> Hệ thống các bài tập huấn luyện kiểu bơi trườn sấp trên cạn</li> </ul> | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>- Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Liệt kê các bài đánh giá liên quan:<br/>+ Nguyên lý kỹ thuật bơi trườn sấp.</li> <li>+ Phân tích kỹ thuật xuất phát trên bục.</li> <li>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp bản cứng, file, ...)</li> </ul> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                       | <b>Hoạt động tự học:</b><br>Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi trườn sấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1:</b> Kỹ thuật động tác chân kiểu bơi trườn sấp</p> <p><b>Bài 2:</b> Kỹ thuật động tác tay kiểu bơi trườn sấp</p> <p><b>Bài 3:</b> Kỹ thuật tay phối hợp kết hợp thở kiểu bơi trườn sấp.</p> <p><b>Bài 4:</b> Kỹ thuật phối hợp toàn bộ kiểu bơi trườn sấp.</p> <p><b>Bài 5:</b> Hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp</p> <p><b>Bài 6:</b> Kỹ thuật xuất phát trên bục</p> <p><b>Bài 7:</b> Kỹ thuật quay vòng vùng tay</p> |                       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động tác, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: lên lớp, thi đấu – trò chơi, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đảm bảo an toàn nước<br/>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ<br/>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện và cải thiện kỹ thuật.</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Bể bơi</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi trườn sấp.<br/>- Ôn tập các kỹ thuật động tác bơi trườn sấp: Chân; Tay;</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan:</li> <li>- Kiểm Tra thể lực : bơi 500m tự do</li> <li>- Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cự ly: 50m đối với nam; 50m đối với nữ)</li> <li>- Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cự ly: 100m đối với nam; 100m đối với nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)</li> <li>- Kiểm Tra thể lực: bơi 1000m TD</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: Thực hành kỹ thuật bơi</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                             | Bài đánh giá |
|---------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------|--------------|
|         |          |                       | Tay + thở; Tay + chân; Phối hợp hoàn chỉnh; Xuất phát; Quay vòng |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                                                                               | Điểm   | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Bơi hết cự ly; động tác phối hợp (chân – tay – thở) nhịp nhàng, hiệu lực động tác tốt, tư thế thân người ổn định.                                                                                               | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Bơi hết cự ly; mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ thấp- vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay) hay mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ cao. | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 5-5.9  |          |
| 6  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                                | 4.5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 40m- <50m)                                                                                                                                                               | 3.5- 4 |          |
| 8  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 30m <40m)                                                                                                                                                                | 2.5-3  |          |
| 9  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 20m <30m)                                                                                                                                                                | 1,5-2  |          |
| 10 | Bơi từ 10m - < 20m                                                                                                                                                                                              | 1      |          |
| 11 | Bơi từ 5m- <10m                                                                                                                                                                                                 | 0,5    |          |
| 12 | Không biết bơi                                                                                                                                                                                                  | 0      |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần      | Mục đích                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                        | CDR HP đáp ứng    | Tỷ lệ |
|----|-----------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh | CLO1, CLO2, CLO7, | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                       | CĐR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
|                                        | cần                                       | học của sinh viên                                                                        | <i>viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i>                                            | CLO8                   |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cụ ly: 50m đối với nam; 50m đối với nữ)                                      | CLO2, CLO4, CLO5, CLO6 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cụ ly: 100m đối với nam; 100m đối với nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng) | CLO4, CLO5, CLO6       | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                           |                                                                                          |                                                                                                                      |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các kỹ thuật và tổ chức thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Đảm bảo kỹ thuật và lượng vận động yêu cầu

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập huấn luyện bơi theo từng tổ chức thể lực

### 8.4. Phần khác: Tổ chức tham quan thực tế tại các trung tâm huấn luyện bơi

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                  | Khá                     | Trung Bình              | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8                | 7.9 – 6                 | 5.9 – 5                 | 4.9 – 3.0               | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học | Tham dự 60-79% tiết học | Tham dự 50-59% tiết học | Tham dự 30-49% tiết học | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả        | Trả lời/đặt câu         | Trả lời/đặt câu         | Trả lời/đặt câu         | Không tham gia        |      |

|                                                                                                                                   |     |                                                                                         |                                                                                        |                                                                                                                      |                                                                                                                     |                                                                                            |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                                                                                                   |     | lời/đặt<br>câu<br>hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>8 lần                                        | hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>6 lần                                                         | hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>4 lần                                                                                       | hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>1 lần                                                                                      |                                                                                            |  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |     |                                                                                         |                                                                                        |                                                                                                                      |                                                                                                                     |                                                                                            |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra kỹ thuật bơi<br>trườn sấp 50m                                                                             | 15% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo<br>kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng tất<br>cả các<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng<br>hầu<br>hết các<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản<br>của<br>các kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| Nội dung 2: Kiểm Tra<br>thể lực Bơi 500m TD                                                                                       | 15% | Đạt<br>≥80%<br>yêu<br>cầu                                                               | Đạt<br>60-<br>79%<br>yêu<br>cầu                                                        | Đạt<br>50-<br>59%<br>yêu<br>cầu                                                                                      | Đạt<br>30-<br>49%<br>yêu<br>cầu                                                                                     | Đạt <<br>30%<br>yêu<br>cầu                                                                 |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý<br>thuyết)                                            |     |                                                                                         |                                                                                        |                                                                                                                      |                                                                                                                     |                                                                                            |  |
| Kiểm tra kỹ thuật kiểu<br>bơi trườn sấp (cụ ly:<br>100m đối với nam;<br>100m đối với nữ; Bao<br>gồm cả xuất phát và<br>quay vòng) | 30% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo<br>kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng tất<br>cả các<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng<br>hầu<br>hết các<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản<br>của<br>các kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra thể lực: bơi<br>1000m TD                                                                                | 30% | Đạt<br>≥80%<br>yêu<br>cầu                                                               | Đạt<br>60-<br>79%<br>yêu                                                               | Đạt<br>50-<br>59%<br>yêu                                                                                             | Đạt<br>30-<br>49%<br>yêu                                                                                            | Đạt<br><30%<br>yêu<br>cầu                                                                  |  |



|  |  |  |     |     |     |  |  |
|--|--|--|-----|-----|-----|--|--|
|  |  |  | cầu | cầu | cầu |  |  |
|--|--|--|-----|-----|-----|--|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                       | Hiểu căn kẽ                                                                  | Hiểu sơ bộ                                                       | Biết sơ sai                                            | Mới bắt đầu                                                    | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                         | 7.9 – 6                                                                      | 5.9 – 5                                                          | 4.9 – 3.0                                              | <3.0                                                           |      |
| CLO1           | Nhận biết, mô tả chính xác các kiểu bơi, luật bơi và nguyên tắc an toàn nước.  | Nắm vững kiến thức, giải thích chính xác mọi khái niệm và nguyên tắc.        | Nắm được phần lớn nội dung, đôi khi thiếu chính xác khi áp dụng. | Hiểu cơ bản nhưng thiếu sót trong một số khái niệm.    | Không nhớ hoặc nhầm lẫn nhiều kiến thức cơ bản.                |      |
| CLO2           |                                                                                |                                                                              |                                                                  |                                                        |                                                                |      |
| CLO3           |                                                                                |                                                                              |                                                                  |                                                        |                                                                |      |
| CLO4           |                                                                                |                                                                              |                                                                  |                                                        |                                                                |      |
| CLO5           |                                                                                |                                                                              |                                                                  |                                                        |                                                                |      |
| CLO6           |                                                                                |                                                                              |                                                                  |                                                        |                                                                |      |
| CLO7           |                                                                                |                                                                              |                                                                  |                                                        |                                                                |      |
| CLO8           | Giải thích cơ chế hoạt động của từng động tác bơi, phân biệt các lỗi kỹ thuật. | Phân tích tốt, giải thích đúng kỹ thuật, nhận diện lỗi sai và cách sửa chữa. | Hiểu đúng kỹ thuật, nhận diện lỗi nhưng đôi lúc                  | Hiểu cơ bản nhưng còn lẫn lộn giữa các kỹ thuật        | Không hiểu đúng kỹ thuật, không thể phân biệt các động tác     |      |
|                | Giải thích cơ chế hoạt động của từng động tác bơi, phân biệt các lỗi kỹ thuật. | Phân tích tốt, giải thích đúng kỹ thuật, nhận diện lỗi sai và cách sửa chữa. | Hiểu đúng kỹ thuật, nhận diện lỗi nhưng đôi lúc                  | Hiểu cơ bản nhưng còn lẫn lộn giữa các kỹ thuật        | Không hiểu đúng kỹ thuật, không thể phân biệt các động tác     |      |
|                | Thực hiện đúng kỹ thuật bơi theo yêu cầu.                                      | Thực hiện thuần thục, động tác nhịp nhàng, ít lỗi.                           | Thực hiện tốt, có một số lỗi nhỏ nhưng ảnh hưởng nhiều.          | Thực hiện tốt, có một số lỗi nhỏ nhưng không ảnh hưởng | Sai nhiều động tác, không thể thực hiện kỹ thuật đúng yêu cầu. |      |
|                | Thực hiện đúng kỹ thuật bơi theo yêu cầu.                                      | Thực hiện thuần thục, động tác nhịp nhàng, ít lỗi.                           | Thực hiện tốt, có một số lỗi nhỏ nhưng ảnh hưởng                 | Thực hiện tốt, có một số lỗi nhỏ nhưng không ảnh hưởng | Sai nhiều động tác, không thể thực hiện kỹ thuật đúng yêu cầu. |      |
|                | Nhận diện                                                                      | thừa                                                                         | có một số                                                        | ảnh hưởng                                              | đúng yêu                                                       |      |

|  |                                                     |                                                                                                                                                                         |                                                                                         |                                                                                                                       |                                                              |  |
|--|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|
|  | tình huống nguy hiểm, phân tích cách xử lý phù hợp. | thực, động tác nhịp nhàng, ít lỗi. Đánh giá chính xác lỗi kỹ thuật, đưa ra giải pháp sửa lỗi hiệu quả.                                                                  | lỗi nhỏ nhưng không ảnh hưởng nhiều. Biết cách cứu hộ, phản ứng tốt nhưng cần cải thiện | nhiều. Thực hiện tốt, có một số lỗi nhỏ nhưng không ảnh hưởng nhiều. Năm nguyên tắc nhưng còn lúng túng khi thực hiện | cầu. Không biết cách xử lý hoặc không có kỹ năng cứu hộ.     |  |
|  | Điều chỉnh kỹ thuật để tối ưu hóa hiệu suất bơi.    | Sáng tạo trong cách cải thiện kỹ thuật, điều chỉnh động tác để đạt hiệu quả tối đa. Sáng tạo trong cách cải thiện kỹ thuật, điều chỉnh động tác để đạt hiệu quả tối đa. | Có thể cải thiện kỹ thuật dựa trên hướng dẫn của giảng viên                             | Cần hỗ trợ để điều chỉnh kỹ thuật, chưa tự tối ưu hóa.                                                                | Không thể điều chỉnh hoặc không có ý thức cải thiện kỹ thuật |  |
|  | Điều chỉnh kỹ thuật để tối ưu hóa hiệu suất bơi.    | Sáng tạo trong cách cải thiện kỹ thuật, điều chỉnh động tác để đạt hiệu quả tối đa.                                                                                     | Có thể cải thiện kỹ thuật dựa trên hướng dẫn của giảng viên                             | Cần hỗ trợ để điều chỉnh kỹ thuật, chưa tự tối ưu hóa.                                                                | Không thể điều chỉnh hoặc không có ý thức cải thiện kỹ thuật |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                            |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Ngô Xuân Viện, Lê Đức Long | 2015         | Giáo trình bơi thể thao                    | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Bộ môn Bơi lội             | 1999         | Sách giáo khoa Bơi lội                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                            |              |                                            |                                         |

|   |                                                                 |      |                                                     |          |
|---|-----------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------|----------|
| 3 | Nguyễn Đức Thuận                                                | 2004 | 100 bài tập nâng cao và hoàn thiện kỹ thuật bơi,    | NXB TDTT |
| 4 | Phạm Trọng Thanh<br>Lê Nguyệt Nga<br>Đào Công Sanh              | 2006 | Phương pháp HL VĐV bơi trẻ                          | NXB TDTT |
| 5 | PGS Nguyễn Văn Trạch<br>ThS Nguyễn Đức Thuận<br>ThS Lê Anh Tuấn | 2002 | Những tri thức cơ bản trong đào tạo VĐV bơi lội trẻ | NXB TDTT |
| 6 | Hiệp hội TTDN Việt Nam                                          | 2015 | Luật bơi                                            | NXB TDTT |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                   | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn bơi thế giới:  | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |               |
| 2  | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>             |               |
|    | Hiệp hội TTDN Việt Nam               | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a>           |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi, chân vịt
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                             |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BL002H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 2                                                                                                                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and method of sports training in swimming 2                                                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                                                                               | 03                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         | 75                                                                                                                                                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 10 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Bài tập                                                                                                                                              | 00 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thảo luận                                                                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                                                            | 65 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Nguyễn Quốc Việt Email: matden832003@gmail.com                                                                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                                                                 | TS. Lê Đức Long Email: leduclongttdn@gmail.com                                                                                                                                                              |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                                                          | TS. Đào Trọng Kiên Email: <a href="mailto:daotrongkienupes1@gmail.com">daotrongkienupes1@gmail.com</a><br>TS. Đậu Thị Lợi Email: loitdtbn83@gmail.com<br>ThS. Phạm Văn Tuấn Email: phamtuanttdn83@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH 1                                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không có                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                    | LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH 3                                                                                                                                                   |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Bơi là môn thể thao rất phát triển trên thế giới, tập luyện bơi giúp con người nâng cao sức khoẻ một cách toàn diện, là kỹ năng quan trọng và phương tiện hữu hiệu giúp con người trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, phòng chống thiên tai bão lũ, chống đuối nước, chữa một số bệnh và hồi phục sức khỏe ...

Bơi là môn học bắt buộc đối với tất cả các ngành học trong chương trình đào tạo của trường Đại học TDDT Bắc Ninh.

Trong giảng dạy, huấn luyện bơi thể thao thì trườn ngửa là kiểu bơi cơ bản. Nó là kiểu bơi cơ sở (nền) cho huấn luyện phát triển các tố chất thể lực chung và thể lực chuyên môn cho tất cả các kiểu bơi khác.

Ngoài ra kiểu bơi trườn ngửa còn có ý nghĩa thực dụng rất lớn trong đời sống lao

động, chiến đấu, cứu đuối.v.v...

Cung cấp những kiến thức ban đầu về môn bơi như: các quy định về an toàn vệ sinh tập luyện, những yêu cầu cần thiết về tổ chức giảng dạy, huấn luyện và kỷ luật khi dạy và tập bơi. Các khái niệm về bơi thể thao, lợi ích tác dụng của môn bơi... Nắm được những kiến thức cơ bản về các kỹ thuật bơi trườn ngửa, các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi trườn ngửa bao gồm cả kỹ thuật xuất phát.

Sinh viên hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi trườn ngửa (bao gồm cả kỹ thuật xuất phát), có trình độ chuyên môn tốt, có thể tham gia giảng dạy kiểu bơi đã học.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- Cung cấp những kiến thức về cơ sở khoa học về môn bơi.
- Nắm được những kiến thức cơ bản về các kỹ thuật bơi trườn ngửa các bài tập giảng
- Huấn luyện kỹ thuật bơi trườn ngửa bao gồm cả kỹ thuật xuất phát và quay vòng

#### - Kỹ năng

- Thực hành thành thạo kỹ thuật kiểu bơi Trườn ngửa và xuất phát, quay vòng.
- Phát triển kỹ năng phân tích kỹ thuật bơi và hướng dẫn động tác cho người học.
- Rèn luyện kỹ năng huấn luyện và tổ chức các buổi tập bơi hiệu quả.
- Ứng dụng công nghệ trong phân tích kỹ thuật bơi và xây dựng giáo án huấn luyện

#### - Thái độ

- Xây dựng tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong huấn luyện bơi.
- Khuyến khích tinh thần học tập, sáng tạo trong huấn luyện.
- Phát triển sự kiên nhẫn, khả năng thích ứng và giao tiếp hiệu quả với học viên ở nhiều trình độ khác nhau.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                              | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| CLO1   | Phân tích và áp dụng được kỹ thuật bơi Trườn ngửa                                            | T                           |
| CLO2   | Thiết kế được giáo án huấn luyện bơi phù hợp với từng đối tượng học viên.                    | T                           |
| CLO3   | Thực hành thành thạo kỹ thuật bơi Trườn ngửa và hướng dẫn người học thực hiện đúng kỹ thuật. | U                           |
| CLO4   | Sử dụng các phương pháp huấn luyện hiệu quả cho từng nhóm đối tượng người học khác nhau.     | T                           |
| CLO5   | Thể hiện thái độ trách nhiệm, kiên nhẫn và tận tâm trong quá trình huấn luyện bơi.           | T                           |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-----|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|     | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |

|              |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO 1</b> | 1 | 3 | 2 | 0 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| <b>CLO 2</b> | 1 | 3 | 2 | 0 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| <b>CLO 3</b> | 1 | 3 | 2 | 0 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| <b>CLO4</b>  | 1 | 3 | 2 | 0 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| <b>CLO5</b>  | 1 | 3 | 2 | 0 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                     |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bài 1:</b> Kỹ thuật bơi Trườn ngửa</li> <li>- <b>Bài 2:</b> Hệ thống các bài tập huấn luyện kiểu bơi Trườn ngửa trên cạn</li> </ul> | CLO1, CLO5,                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi trườn ngửa</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Liệt kê các bài đánh giá liên quan:<br/>+ Phân tích kỹ thuật bơi Trườn ngửa.</li> <li>+ Phân tích kỹ thuật xuất phát.</li> <li>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp bản cứng, file, ...)</li> </ul> |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <b>Bài 1:</b> Kỹ thuật động tác chân kiểu bơi Trườn ngửa                                                                                                                        | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan:</li> <li>- Kiểm Tra thể lực : bơi 1000m tự do</li> </ul>                                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p><b>Bài 2:</b> Kỹ thuật động tác tay kiểu bơi Trườn ngửa</p> <p><b>Bài 3:</b> Kỹ thuật tay phối hợp kết hợp thở kiểu bơi Trườn ngửa.</p> <p><b>Bài 4:</b> Kỹ thuật phối hợp toàn bộ kiểu bơi Trườn ngửa.</p> <p><b>Bài 5:</b> Hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi Trườn ngửa</p> <p><b>Bài 6:</b> Kỹ thuật xuất phát</p> <p><b>Bài 7:</b> Kỹ thuật quay vòng</p> <p><b>Bài 8.</b> Củng cố kỹ thuật bơi trườn sấp</p> |                       | <p>tác, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: lên lớp, thi đấu – trò chơi, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo an toàn nước</li> <li>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ</li> <li>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện và cải thiện kỹ thuật.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> Bể bơi</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi trườn ngửa.</li> <li>- Ôn tập các kỹ thuật động tác bơi trườn ngửa: Chân; Tay; Phối hợp hoàn chỉnh; Xuất phát; Quay vòng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi Trườn ngửa (cụ ly: 50m đối với nam; 50m đối với nữ)</li> <li>- Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi Trườn ngửa (cụ ly: 100m đối với nam; 100m đối với nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)</li> <li>- Kiểm Tra thể lực: bơi 1500m TD</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: Thực hành kỹ thuật bơi</li> </ul> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                 | Điểm | Xếp loại |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------|
| 1  | Bơi hết cự ly; động tác phối hợp (chân – tay – thở) nhịp nhàng, hiệu lực động tác tốt, tư thế thân người ổn định. | 9-10 | Xuất sắc |

|    |                                                                                                                                                                                                                 |        |          |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 2  | Bơi hết cự ly; mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ thấp- vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay) hay mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ cao. | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 5-5,9  |          |
| 6  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                                | 4,5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 40m- <50m)                                                                                                                                                               | 3,5- 4 |          |
| 8  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 30m <40m)                                                                                                                                                                | 2,5-3  |          |
| 9  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 20m <30m)                                                                                                                                                                | 1,5-2  |          |
| 10 | Bơi từ 10m - < 20m                                                                                                                                                                                              | 1      |          |
| 11 | Bơi từ 5m- <10m                                                                                                                                                                                                 | 0,5    |          |
| 12 | Không biết bơi                                                                                                                                                                                                  | 0      |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                       | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO5       | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi Trườn ngửa (cự ly: 50m đối với nam; 50m đối với nữ)                                                                | CLO2, CLO3, CLO4 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi Trườn ngửa (cự ly: 100m đối với nam; 100m đối với nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)                           | CLO3, CLO4, CLO2 | 60%   |



| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|----------------|-------|
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phân thực hành

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các kỹ thuật và tổ chức thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Đảm bảo kỹ thuật và lượng vận động yêu cầu

### 8.3. Phân bài tập lớn, tiểu luận

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập huấn luyện bơi theo từng tổ chức thể lực

### 8.4. Phân khác: Tổ chức tham quan thực tế tại các trung tâm huấn luyện bơi

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                        | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                                                      |                                                       |                                                      |                                                   | Điểm |
|-------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------|
|                                                 |       | Giỏi                                                  | Khá                                                  | Trung Bình                                            | Yếu                                                  | Kém                                               |      |
|                                                 |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                                              | 5.9 – 5                                               | 4.9 – 3.0                                            | <3.0                                              |      |
| Đánh giá chuyên cần                             |       |                                                       |                                                      |                                                       |                                                      |                                                   |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu              | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học                              | Tham dự 50-59% tiết học                               | Tham dự 30-49% tiết học                              | Tham dự <30% tiết học                             |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập           | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                | Không tham gia                                    |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                |       |                                                       |                                                      |                                                       |                                                      |                                                   |      |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật bơi Trườn ếch 50m | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được |      |



|  |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | <p>hoạt động của từng động tác bơi, phân biệt các lỗi kỹ thuật.</p> <p>Thực hiện đúng kỹ thuật bơi theo yêu cầu.</p> <p>Nhận diện tình huống nguy hiểm, phân tích cách xử lý phù hợp.</p> <p>Điều chỉnh kỹ thuật để tối ưu hóa hiệu suất bơi.</p> | <p>thích đúng kỹ thuật, nhận diện lỗi sai và cách sửa</p> <p>Thực hiện thuần thục, động tác nhịp nhàng, ít lỗi.</p> <p>Đánh giá chính xác lỗi kỹ thuật, đưa ra giải pháp sửa lỗi hiệu quả.</p> <p>Sáng tạo trong cách cải thiện kỹ thuật, điều chỉnh động tác để đạt hiệu quả tối đa.</p> | <p>thuật, nhận diện lỗi nhưng đôi lúc</p> <p>Thực hiện tốt, có một số lỗi nhỏ nhưng không ảnh hưởng nhiều.</p> <p>Biết cách cứu hộ, phản ứng tốt nhưng cần cải thiện</p> <p>Có thể cải thiện kỹ thuật dựa trên hướng dẫn của giảng viên</p> | <p>Hiểu cơ bản nhưng còn lẫn lộn giữa các kỹ thuật</p> <p>Thực hiện tốt, có một số lỗi nhỏ nhưng ảnh hưởng nhiều.</p> <p>Nắm nguyên tắc nhưng còn lúng túng khi thực hiện</p> <p>Cần hỗ trợ để điều chỉnh kỹ thuật, chưa tự tối ưu hóa.</p> | <p>kỹ thuật, không thể phân biệt các động tác</p> <p>Sai nhiều động tác, không thể thực hiện kỹ thuật đúng yêu cầu.</p> <p>Không biết cách xử lý hoặc không có kỹ năng cứu hộ.</p> <p>Không thể điều chỉnh hoặc không có ý thức cải thiện kỹ thuật</p> |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT | Tên tác giả | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi |
|----|-------------|--------------|--------------------------------------------|--------------------------------|
|----|-------------|--------------|--------------------------------------------|--------------------------------|

|                                   |                                                                 |      |                                                     |                 |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------|-----------------|
|                                   |                                                                 |      |                                                     | <b>ban hành</b> |
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                 |      |                                                     |                 |
| <b>1</b>                          | Ngô Xuân Viên,<br>Lê Đức Long                                   | 2015 | Giáo trình bơi thể thao                             | NXB TDTT        |
| <b>2</b>                          | Bộ môn Bơi lội                                                  | 1999 | Sách giáo khoa Bơi lội                              | NXB TDTT        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                 |      |                                                     |                 |
| <b>3</b>                          | Nguyễn Đức Thuận                                                | 2004 | 100 bài tập nâng cao và hoàn thiện kỹ thuật bơi,    | NXB TDTT        |
| <b>4</b>                          | Phạm Trọng Thanh<br>Lê Nguyệt Nga<br>Đào Công Sanh              | 2006 | Phương pháp HL VĐV bơi trẻ                          | NXB TDTT        |
| <b>5</b>                          | PGS Nguyễn Văn Trạch<br>ThS Nguyễn Đức Thuận<br>ThS Lê Anh Tuấn | 2002 | Những tri thức cơ bản trong đào tạo VĐV bơi lội trẻ | NXB TDTT        |
| <b>6</b>                          | Hiệp hội TTDN Việt Nam                                          | 2015 | Luật bơi                                            | NXB TDTT        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>            | <b>Link trang web</b>                                                 | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Website của Liên đoàn bơi thể giới:  | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |                      |
| <b>2</b>  | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>             |                      |
|           | Hiệp hội TTDN Việt Nam               | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a>           |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi, chân vịt
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mã học phần: 1BL003H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 3                                                                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and method of sports training in swimming 3                                                                                                                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                            |
| Lý thuyết                                                                                          | 15tiết                                                                                                                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                            | 00tiết                                                                                                                                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                          | 00tiết                                                                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                          | 60tiết                                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                             | 75tiết                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 | `                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS.Đậu Thị Lợi<br>Email:loitttn83@gmail.com                                                                                                                                                                   |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Lê Đức Long Email: leduclongttdn@gmail.com<br>TS. Đào Trọng Kiên Email: daotrongkienupes1@gmail.com<br>TS. Nguyễn Quốc ViệtEmail: matden@gmail.com<br>ThS. Phạm Văn Tuấn Email: phamtuannttdn83@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Thể thao dưới nước                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Đã hoàn thành chương trình học lý luận là phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 1; 2;                                                                                                              |
| Học phần song hành:                                                                                | Không có                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | Lý luận là phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 4                                                                                                                                                 |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Bơi là môn thể thao rất phát triển trên thế giới, tập luyện bơi giúp con người nâng cao sức khỏe một cách toàn diện, là kỹ năng quan trọng và phương tiện hữu hiệu giúp con người trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, phòng chống thiên tai bão lũ, chống đuối nước, chữa một số bệnh và hồi phục sức khỏe ...

Với nhiều lợi ích, tác dụng thiết thực và cần thiết cho cuộc sống nên hiện nay đã có một số trường học ở các cấp đưa môn bơi vào chương trình giảng dạy chính khóa cho

học sinh, sinh viên.

Bơi là môn học bắt buộc đối với tất cả các ngành học trong chương trình đào tạo của trường Đại học TĐTT Bắc Ninh.

Học phần “Lý luận và phương pháp giảng dạy bơi ếch” sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 15 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học.

### 3. Mục tiêu học phần

#### 3.1. Kiến thức

- Cung cấp những kiến thức ban đầu về môn bơi như: các quy định về an toàn vệ sinh tập luyện

- Hiểu được những kiến thức cơ bản về các kỹ thuật bơi ếch, các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi ếch bao gồm cả kỹ thuật xuất phát.

- Nắm vững nguyên tắc hướng dẫn kỹ thuật các kiểu bơi cơ bản (bơi trườn sấp, bơi ngửa, bơi ếch).

#### 3.2. Kỹ năng

- Thực hành và hoàn thiện kỹ thuật các kiểu bơi (tự do, ếch, ngửa), bao gồm cả kỹ thuật xuất phát và quay vòng.

- Thiết kế và tổ chức các bài tập có trình độ chuyên môn tốt, có thể tham gia giảng dạy, huấn luyện môn bơi.

□ □ Biết cách sử dụng các công cụ hỗ trợ giảng dạy và đánh giá sự tiến bộ của học viên.

#### 3.3. Thái độ

- Phát triển ý thức tự giác, tinh thần kỷ luật và trách nhiệm trong cần thiết cho cuộc sống.

□ - Thể hiện tinh thần trách nhiệm, kiên nhẫn và tận tâm trong giảng dạy bảo an toàn cho người học, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử trong giảng dạy.

#### ***Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)***

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                                                    | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nắm rõ các quy định về an toàn vệ sinh tập luyện, những yêu cầu cần thiết về tổ chức giảng dạy và kỷ luật khi dạy và học bơi. Các khái niệm về bơi thể thao, lợi ích tác dụng của môn bơi | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Nắm được những kiến thức cơ bản về các kỹ thuật bơi ếch, các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi ếch bao gồm cả kỹ thuật xuất phát.                                                            | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi ếch (bao gồm cả kỹ thuật xuất phát)                                                                                                                          | <b>U</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Có thể tham gia giảng dạy các kiểu bơi đã học                                                                                                                                             | <b>T</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Sinh viên sẽ có được những ý thức và hứng thú hơn đối với môn bơi, sẽ hiểu rõ hơn những gì mà bơi mang lại cho sức khỏe và cuộc sống khi tập bơi,                                         | <b>T</b>                          |
| <b>CLO6</b>   | Có ý thức kỷ luật, tinh thần tích cực tự giác cao hơn trong học                                                                                                                           | <b>U</b>                          |

|  |                                                               |  |
|--|---------------------------------------------------------------|--|
|  | tập, rèn luyện những phẩm chất ý chí cần thiết cho cuộc sống. |  |
|--|---------------------------------------------------------------|--|

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 2</b> | 1                                            | 3    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            | 1    | 3    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO4</b>  | 1                                            | 3    | 1    | 3    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO5</b>  | 0                                            | 3    | 1    | 2    | 3    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| <b>CLO6</b>  | 1                                            | 1    | 1    | 2    | 2    | 3    | 2    | 0    | 0    | 0     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Bài 1:</b>Kỹ thuật bơi ếch</li> <li><b>Bài 2:</b>Kỹ thuật xuất phát trên bục. (Lý thuyết).</li> <li><b>Bài 3:</b>Hệ thống các bài tập giảng dạy, huấn luyện kiểu bơi ếch trên cạn</li> </ul> | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO6, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>- Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Hệ thống các bài tập giảng</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Liệt kê các bài đánh giá liên quan: Kiểm tra nội dung lý thuyếtphương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi ếch.</li> <li>Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                               | dạy kỹ thuật bơi ếch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1:</b> Kỹ thuật động tác chân kiểu bơi ếch</p> <p><b>Bài 2:</b> Kỹ thuật động tác tay kiểu bơi ếch</p> <p><b>Bài 3:</b> Kỹ thuật tay phối hợp kết hợp thở kiểu bơi ếch.</p> <p><b>Bài 4:</b> Kỹ thuật phối hợp toàn bộ kiểu bơi ếch.</p> <p><b>Bài 5:</b> Hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi ếch</p> <p><b>Bài 6:</b> Kỹ thuật xuất phát trên bục</p> | CLO1, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6. | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br/>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Bể bơi lớn</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi ếch.<br/>- Ôn tập các kỹ thuật động tác bơi ếch:<br/>Chân; Tay; Tay + thở; Tay + chân; Phối hợp</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br/>+ Thực hành kỹ thuật bơi; Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cự ly: 500m đối với cả nam và nữ); bơi trườn ngửa (cự ly: 100m đối với cả nam và nữ); bơi ếch (cự ly: 100m đối với cả nam và nữ)</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |



| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                   | Bài đánh giá |
|---------|----------|-----------------------|----------------------------------------|--------------|
|         |          |                       | hoàn chỉnh;<br>Xuất phát;<br>Quay vòng |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                                                                               | Điểm   | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Bơi hết cự ly; động tác phối hợp (chân – tay – thở) nhịp nhàng, hiệu lực động tác tốt, tư thế thân người ổn định.                                                                                               | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Bơi hết cự ly; mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ thấp- vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay) hay mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ cao. | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 5-5,9  |          |
| 6  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                                | 4,5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 40m- <50m)                                                                                                                                                               | 3,5- 4 |          |
| 8  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 30m <40m)                                                                                                                                                                | 2,5-3  |          |
| 9  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 20m <30m)                                                                                                                                                                | 1,5-2  |          |
| 10 | Bơi từ 10m - < 20m                                                                                                                                                                                              | 1      |          |
| 11 | Bơi từ 5m- <10m                                                                                                                                                                                                 | 0,5    |          |
| 12 | Không biết bơi                                                                                                                                                                                                  | 0      |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                      | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                       | CĐR HP đáp ứng                      | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------|
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài viết nộp bản cứng,) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cụ ly: 50m đối với nam; 50m đối với nữ)                                      | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cụ ly: 100m đối với nam; 100m đối với nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng) | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                           |                                                                                          |                                                                                                                      |                                     | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tổ chức tham quan thực tế tại các trung tâm huấn luyện thể thao

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                                  | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9– 3.0                         | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |

| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|----------------------|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |

## 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 2.2. Bảng đánh giá học phần thực hành |       |                   |         |            |          |      |      |
|---------------------------------------|-------|-------------------|---------|------------|----------|------|------|
| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |         |            |          |      | Điểm |
|                                       |       | Giỏi              | Khá     | Trung Bình | Yếu      | Kém  |      |
|                                       |       | 10 - 8            | 7.9 – 6 | 5.9 – 5    | 4.9– 3.0 | <3.0 |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                   |         |            |          |      |      |

|                                                                                     |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                                                                  | Tham dự $\geq 80\%$ tiết học                              | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự $< 30\%$ tiết học                                 |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                                                                  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu $> 8$ lần       | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu $> 6$ lần                 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu $> 4$ lần                                   | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu $> 1$ lần                                  | Không tham gia                                            |  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                                 | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: $60/4=15\%$ mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung n                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức | Hiểu sâu | Hiểu cận | Hiểu sơ | Biết sơ | Mới bắt | Điểm |
|-----|----------|----------|---------|---------|---------|------|
|-----|----------|----------|---------|---------|---------|------|

| chất lượng |                                                                                                                                 | kế                                                                               | bộ                                                                              | sai                                                                  | đầu                                                     |  |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--|
|            | 10 - 8                                                                                                                          | 7.9 – 6                                                                          | 5.9 – 5                                                                         | 4.9– 3.0                                                             | <3.0                                                    |  |
| CLO1       | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết.                                                                                            | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO2       |                                                                                                                                 |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
| CLO 3      |                                                                                                                                 |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
| CLO.....   |                                                                                                                                 |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |
| CLOn       | Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản          | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                 |              |                                                     |                                         |
| 1                                 | Ngô Xuân Viên, Lê Đức Long                                      | 2015         | Giáo trình bơi thể thao                             | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Bộ môn Bơi lội                                                  | 1999         | Sách giáo khoa Bơi lội                              | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                 |              |                                                     |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Đức Thuận                                                | 2004         | 100 bài tập nâng cao và hoàn thiện kỹ thuật bơi,    | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Phạm Trọng Thanh<br>Lê Nguyệt Nga<br>Đào Công Sanh              | 2006         | Phương pháp HL VĐV bơi trẻ                          | NXB TDTT                                |
| 5                                 | PGS Nguyễn Văn Trạch<br>ThS Nguyễn Đức Thuận<br>ThS Lê Anh Tuấn | 2002         | Những tri thức cơ bản trong đào tạo VĐV bơi lội trẻ | NXB TDTT                                |
| 6                                 | Hiệp hội TTDN Việt Nam                                          | 2015         | Luật bơi                                            | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                  | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn bơi thế giới: | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |               |

|          |                                      |                                                             |  |
|----------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--|
| <b>2</b> | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>   |  |
|          | Hiệp hội TTDN Việt Nam               | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a> |  |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi, chân vịt
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mã học phần: 1BL004H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 4                                                                                                                   |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and method of sports training in swimming 4                                                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                       |
| Lý thuyết                                                                                          | 15tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Bài tập                                                                                            | 00tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Thảo luận                                                                                          | 00tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                          | 60tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                             | 75tiết                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                          |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS.Đậu Thị Lợi<br>Email:loitttn83@gmail.com                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Lê Đức Long Email: leduclongtttn@gmail.com<br>TS. Đào Trọng Kiên Email: daotrongkienupes1@gmail.com<br>TS. Nguyễn Quốc ViệtEmail: matden@gmail.com<br>ThS. Phạm Văn Tuấn Email: phamtuan83@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Thể thao dưới nước                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Đã hoàn thành chương trình học lý luận là phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 1; 2; 3                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                | Không có                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | Lý luận là phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 5                                                                                                                                            |

## **2. Mô tả tóm tắt học phần.**

Bơi là môn thể thao rất phát triển trên thế giới, tập luyện bơi giúp con người nâng cao sức khỏe một cách toàn diện, là kỹ năng quan trọng và phương tiện hữu hiệu giúp con người trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, phòng chống thiên tai bão lũ, chống đuối nước, chữa một số bệnh và hồi phục sức khỏe ...

Với nhiều lợi ích, tác dụng thiết thực và cần thiết cho cuộc sống nên hiện nay đã có một số trường học ở các cấp đưa môn bơi vào chương trình giảng dạy chính khóa cho học sinh, sinh viên.

Bơi là môn học bắt buộc đối với tất cả các ngành học trong chương trình đào tạo của trường Đại học TĐTT Bắc Ninh.

Học phần “Lý luận và phương pháp giảng dạy bơi bướm” sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 15 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học.

### 3. Mục tiêu học phần

#### 3.1. Kiến thức

- Cung cấp những kiến thức ban đầu về môn bơi như: các quy định về an toàn vệ sinh tập luyện

- Hiểu được những kiến thức cơ bản về các kỹ thuật bơi bướm, các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi bướm bao gồm cả kỹ thuật xuất phát, quay vòng.

- Nắm vững nguyên tắc hướng dẫn kỹ thuật các kiểu bơi cơ bản (bơi trườn sấp, bơi ngửa, bơi ếch, bơi bướm).

#### 3.2. Kỹ năng

- Thực hành và hoàn thiện kỹ thuật các kiểu bơi (tự do, ếch, ngửa, bướm), bao gồm cả kỹ thuật xuất phát và quay vòng.

- Thiết kế và tổ chức các bài tập có trình độ chuyên môn tốt, có thể tham gia giảng dạy, huấn luyện môn bơi

☐ ☐ Biết cách sử dụng các công cụ hỗ trợ giảng dạy và đánh giá sự tiến bộ của học viên.

#### 3.3. Thái độ

- Phát triển ý thức tự giác, tinh thần kỷ luật và trách nhiệm trong cần thiết cho cuộc sống.

☐ - Thể hiện tinh thần trách nhiệm, kiên nhẫn và tận tâm trong giảng dạy đảm bảo an toàn cho người học, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử trong giảng dạy.

#### Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Các quy định về an toàn vệ sinh tập luyện, những yêu cầu cần thiết về tổ chức giảng dạy và kỷ luật khi dạy và học bơi. Các khái niệm về bơi thể thao, lợi ích tác dụng của môn bơi | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Nắm được những kiến thức cơ bản về các kỹ thuật bơi bướm, các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi ếch bao gồm cả kỹ thuật xuất phát.                                                    | <b>T</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi bướm (bao gồm cả kỹ thuật xuất phát)                                                                                                                  | <b>U</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Có thể tham gia giảng dạy các kiểu bơi đã học                                                                                                                                      | <b>T</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Sinh viên sẽ có được những ý thức và hứng thú hơn đối với môn bơi, sẽ hiểu rõ hơn những gì mà bơi mang lại cho sức khỏe và cuộc sống khi tập bơi,                                  | <b>T</b>                   |
| <b>CLO6</b> | Có ý thức kỷ luật, tinh thần tích cực tự giác cao hơn trong học tập, rèn luyện những phẩm chất ý chí cần thiết cho cuộc sống.                                                      | <b>U</b>                   |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng



**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | PLO1 | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
|-------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
| CLO 1 | 2    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| CLO 2 | 1    | 3    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| CLO 3 | 2    | 1    | 3    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| CLO4  | 1    | 3    | 1    | 3    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| CLO5  | 0    | 3    | 1    | 2    | 3    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0     |
| CLO6  | 1    | 1    | 1    | 2    | 2    | 3    | 2    | 0    | 0    | 0     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1:</b>Học kỹ thuật các kiểu bơi Bướm</p> <p>- <b>Bài 2:</b>Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài</p> <p>- <b>Bài 3:</b>Hệ thống các bài tập giảng dạy, huấn luyện kiểu bơi bướm trên cạn</p> | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO6, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng đường</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan:</li> <li>- Kiểm tra nội dung lý thuyếtphương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi bướm</li> <li>- Soạn điều lệ thi đấu bơi cấp tỉnh</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài:</li> <li>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> |

|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                     | <b>học:</b><br>Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi bướm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1:</b> Kỹ thuật động tác chân kiểu bơi bướm</p> <p><b>Bài 2:</b> Kỹ thuật động tác tay kiểu bơi bướm</p> <p><b>Bài 3:</b> Kỹ thuật tay phối hợp kết hợp thở kiểu bơi bướm</p> <p><b>Bài 4:</b> Kỹ thuật phối hợp toàn bộ kiểu bơi bướm.</p> <p><b>Bài 5:</b> Hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi bướm</p> <p>Bài 6: Củng cố kỹ thuật quay vòng</p> <p>Bài 6: Cách thức tổ chức và lên lớp giảng dạy bơi</p> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br/>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Bể bơi lớn</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi bướm.<br/>- Ôn tập các kỹ thuật động tác bơi bướm: Chân; Tay + thở; Phối hợp</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan: + Thực hành kỹ thuật bơi; Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cự ly: 500m đối với cả nam và nữ); bơi trườn ngửa(cự ly: 100m đối với cả nam và nữ); bơi ếch(cự ly: 100m đối với cả nam và nữ); bơi bướm (cự ly: 50m đối với cả nam và nữ)</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |

|  |  |  |                                        |  |
|--|--|--|----------------------------------------|--|
|  |  |  | hoàn chỉnh;<br>Xuất phát;<br>Quay vòng |  |
|--|--|--|----------------------------------------|--|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                                                                               | Điểm   | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Bơi hết cự ly; động tác phối hợp (chân – tay – thở) nhịp nhàng, hiệu lực động tác tốt, tư thế thân người ổn định.                                                                                               | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Bơi hết cự ly; mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ thấp- vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay) hay mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ cao. | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 5-5,9  |          |
| 6  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                                | 4,5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 40m- <50m)                                                                                                                                                               | 3,5- 4 |          |
| 8  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 30m <40m)                                                                                                                                                                | 2,5-3  |          |
| 9  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 20m <30m)                                                                                                                                                                | 1,5-2  |          |
| 10 | Bơi từ 10m - < 20m                                                                                                                                                                                              | 1      |          |
| 11 | Bơi từ 5m- <10m                                                                                                                                                                                                 | 0,5    |          |
| 12 | Không biết bơi                                                                                                                                                                                                  | 0      |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần            | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                   | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp | CLO1, CLO2, CLO4, CLO5, CLO6. | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ                      | - Kiểm tra nội dung lý thuyết phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi                                 | CLO1, CLO3, CLO4,             | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
|                                        | viết nộp bản cứng,)                       | của SV qua một giai đoạn                                                            | bướm<br>- Soạn điều lệ thi đấu bơi cấp tỉnh                                                                                                                                                                                                  | CLO5, CLO6.                   |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | + Thực hành kỹ thuật bơi; Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi trườn sấp (cự ly: 500m đối với cả nam và nữ); bơi trườn ngửa (cự ly: 100m đối với cả nam và nữ); bơi ếch (cự ly: 100m đối với cả nam và nữ); bơi bướm (cự ly: 50m đối với cả nam và nữ) | CLO1, CLO2, CLO4, CLO5, CLO6. | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                           |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                              |                               | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tổ chức tham quan thực tế tại các trung tâm huấn luyện thể thao

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng         |                           |                           |                          |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|---------------------------|---------------------------|---------------------------|--------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Giỏi                      | Khá                       | Trung Bình                | Yếu                      | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 – 8                    | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9– 3.0                 | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                           |                           |                           |                          |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học     | Tham dự 60-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học  | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động      | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 | Không tham gia        |      |

|                                                                                                                                   |     |                                      |                    |                    |                    |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
| học tập                                                                                                                           |     | biểu, trả<br>lời<br>nhiều<br>câu hỏi |                    |                    | câu hỏi            |                   |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                      |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu              | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt < 30% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                      |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu              | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt < 30% yêu cầu |  |

**9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành**

| Tiêu | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng | Điểm |
|------|-------|-------------------|------|
|------|-------|-------------------|------|

| chí                                                                                 |                                                                                  | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|                                                                                     |                                                                                  | 10 – 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9– 3.0                                                                  | <3.0                                                      |  |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                                                               | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                                                               | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                              | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: 60/4=15% mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

|               |  |  |  |  |  |  |  |
|---------------|--|--|--|--|--|--|--|
| Nội<br>dung n |  |  |  |  |  |  |  |
|---------------|--|--|--|--|--|--|--|

9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn<br>kế                                                                   | Hiểu sơ<br>bộ                                                                   | Biết sơ<br>sài                                                       | Mới bắt<br>đầu                                          | Điểm |
|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                      | 10 - 8                                                                                                                                                               | 7.9 – 6                                                                          | 5.9 – 5                                                                         | 4.9– 3.0                                                             | <3.0                                                    |      |
| CLO1                 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3                |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO.....             |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLOn                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                     | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên<br>bài báo, văn bản             | Nhà xuất<br>bản, tên<br>tạp chí/ nơi<br>ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                 |                 |                                                           |                                                  |
| 1                                 | Ngô Xuân Viên,<br>Lê Đức Long                                   | 2015            | Giáo trình bơi thể thao                                   | NXB TDTT                                         |
| 2                                 | Bộ môn Bơi lội                                                  | 1999            | Sách giáo khoa Bơi lội                                    | NXB TDTT                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                 |                 |                                                           |                                                  |
| 3                                 | Nguyễn Đức Thuận                                                | 2004            | 100 bài tập nâng cao và<br>hoàn thiện kỹ thuật bơi,       | NXB TDTT                                         |
| 4                                 | Phạm Trọng Thanh<br>Lê Nguyệt Nga<br>Đào Công Sanh              | 2006            | Phương pháp HL VĐV<br>bơi trẻ                             | NXB TDTT                                         |
| 5                                 | PGS Nguyễn Văn Trạch<br>ThS Nguyễn Đức Thuận<br>ThS Lê Anh Tuấn | 2002            | Những tri thức cơ bản<br>trong đào tạo VĐV bơi<br>lội trẻ | NXB TDTT                                         |
| 6                                 | Hiệp hội TTDN Việt<br>Nam                                       | 2015            | Luật bơi                                                  | NXB TDTT                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                   | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn bơi thế giới:  | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |               |
| 2  | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>             |               |
|    | Hiệp hội TTDN Việt Nam               | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a>           |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi, chân vịt
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mã học phần: 1BL005H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 5                                                                                                                  |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and method of sports training in swimming 5                                                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                         |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | ThS. Phạm Văn Tuấn<br>Email: phamtuanttdn83@gmail.com                                                                                                                                                   |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Lê Đức Long Email: leduclongttdn@gmail.com<br>TS. Đào Trọng Kiên Email: daotrongkienupes1@gmail.com<br>TS. Nguyễn Quốc Việt Email: matden@gmail.com<br>TS. Đậu Thị Lợi Email: loitdttbn83@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Thể thao dưới nước                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                         |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Đã hoàn thành chương trình học lý luận là phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 1; 2; 3; 4;                                                                                                  |
| Học phần song hành:                                                                                | Không có                                                                                                                                                                                                |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | Lý luận là phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 6                                                                                                                                           |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Huấn luyện bơi là lĩnh vực khoa học quan trọng, nội dung trình bày những vấn đề hết sức cơ bản của huấn luyện và đào tạo vận động viên bơi. Cơ sở lý luận và lịch sử khoa học huấn luyện bơi, những yếu tố ảnh hưởng đến thành tích bơi, những nội dung chính trong huấn luyện VĐV bơi: Huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật, thể lực, tâm lý, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn. Những phương pháp huấn luyện cơ bản dưới nước, những vấn đề quan trọng trong huấn luyện và đào tạo vận động viên trẻ. Cách xây dựng kế hoạch, nội dung của kế hoạch huấn luyện, cách phân chia các chu kỳ, giai đoạn huấn

luyện, nội dung, nhiệm vụ của các giai đoạn huấn luyện. Tuyển chọn vận động viên bơi.

Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 15 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học.

### 3. Mục tiêu học phần

#### 3.1. Kiến thức

- Nắm vững các phương pháp huấn luyện và đào tạo vận động viên bơi lội.
- Xác định quy trình xây dựng kế hoạch huấn luyện, bao gồm cách phân chia giai đoạn, giai đoạn huấn luyện, nội dung và nhiệm vụ của từng giai đoạn.
- Biết cách tuyển chọn vận động viên bơi lội theo các tiêu chí chuyên môn và thể chất.
- Hiểu và áp dụng các nguyên tắc giảng dạy, huấn luyện kỹ thuật bơi thể thao, bao gồm cả kỹ thuật xuất phát và quay vòng.

#### 3.2. Kỹ năng

- Thực hành và hoàn thiện kỹ thuật các kiểu bơi (tự do, ếch, ngửa, bướm), bao gồm cả kỹ thuật xuất phát và quay vòng.
- Thiết kế và tổ chức các bài tập huấn luyện, huấn luyện nâng cao kỹ thuật và thành tích cho vận động viên.
- Áp dụng các phương pháp huấn luyện hiện đại để nâng cao hiệu suất thi đấu của vận động viên.

#### 3.3. Thái độ

- Phát triển ý thức tự giác, tinh thần kỷ luật và trách nhiệm trong công ty huấn luyện bơi.
- Hứng thú hơn với môn bơi và nhận được lợi ích của môn bơi đối với sức khỏe và đời sống.
- Rèn luyện phẩm chất ý chí và tinh thần tích cực trong quá trình học tập và huấn luyện

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                      | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Trình bày được các nguyên tắc, phương pháp huấn luyện và đào tạo vận động viên bơi lội.                                                                     | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Cách xây dựng kế hoạch, nội dung của kế hoạch huấn luyện, cách phân chia các chu kỳ, giai đoạn huấn luyện, nội dung, nhiệm vụ của các giai đoạn huấn luyện. | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Phân tích các tiêu chí tuyển chọn vận động viên bơi lội theo yêu cầu thể chất và chuyên môn.                                                                | <b>I</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Hướng dẫn và giảng dạy kỹ thuật bơi, bao gồm các kiểu bơi thể thao (tự do, ếch, ngửa, bướm), kỹ thuật xuất phát và quay vòng                                | <b>T</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Sinh viên hoàn thiện kỹ thuật các kiểu bơi thể thao (bao gồm cả kỹ thuật xuất phát và quay vòng)                                                            | <b>T</b>                          |
| <b>CLO6</b>   | Thiết kế và tổ chức các bài tập huấn luyện nâng cao kỹ thuật, thể lực và thành tích thi đấu cho vận động viên.                                              | <b>U</b>                          |
| <b>CLO7</b>   | Áp dụng các phương pháp huấn luyện hiện đại để nâng cao                                                                                                     | <b>T</b>                          |

|              |                                                                                                                      |          |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|              | hiệu suất thi đấu và tối ưu hóa thành tích của vận động viên.                                                        |          |
| <b>CLO8</b>  | Thể hiện tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, ý thức tự giác và chuyên nghiệp trong công tác huấn luyện bơi lội.          | <b>T</b> |
| <b>CLO9</b>  | Nhận thức được lợi ích của bơi lội đối với sức khỏe và đời sống, từ đó có động lực rèn luyện và phát triển bản thân. | <b>T</b> |
| <b>CLO10</b> | Rèn luyện phẩm chất ý chí, hiển thị tinh thần tích cực trong học tập, huấn luyện và thi đấu.                         | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
|--------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | 1     | 2     | 3     | 4     | 5     | 6     | 7     | 8     | 9     | 10    |
| <b>CLO 1</b> | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 2</b> | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 3</b> | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO4</b>  | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO5</b>  | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO6</b>  | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO7</b>  | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO8</b>  | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO9</b>  | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO10</b> | 1     | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                 |
|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <p><b>- Bài 1:</b> Phương pháp huấn luyện vận động viên bơi</p> <p><b>- Bài 2:</b> Huấn luyện thiếu niên nhi đồng</p> <p><b>- Bài 3:</b> Kế hoạch huấn</p> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Xây dựng kế hoạch huấn luyện năm đối tượng thiếu</p> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                       |
|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | luyện<br><b>- Bài 4:</b> Tuyển chọn vận động viên bơi                                                                                                                                                                                                          |                                                | trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Lập các kế hoạch huấn luyện đối tượng thiếu niên, nhi đồng                                                                 | niên, nhi đồng<br>+ Trình bày phương pháp tuyển chọn VĐV bơi<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Bảng vấn đáp và chắc chắn nghiệm                                             |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <b>Bài 1:</b> Cung cố kỹ thuật các kiểu bơi trườn sấp<br><b>Bài 2:</b> Cung cố kỹ thuật các kiểu bơi ếch<br><b>Bài 3:</b> Cung cố kỹ thuật các kiểu bơi trườn ngửa<br><b>Bài 4:</b> Cung cố kỹ thuật các kiểu bơi bướm<br><br><b>Bài 5:</b> Phát triển thể lực | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, | - Kiểm tra bơi kỹ thuật 200m hỗn hợp<br>- Hình thức đánh giá của từng bài: Thực hành kỹ thuật bơi<br><br>Kiểm tra kỹ thuật bơi 1.500m<br>- Hình thức đánh giá của từng bài: Thực hành kỹ thuật bơi |

| Số tiết | Nội dung   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá |
|---------|------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | chuyên môn |                       | chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b><br>Bể bơi lớn<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Ôn tập các kỹ thuật bơi<br>- Tập luyện phát triển thể lực chuyên môn |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                                                                               | Điểm   | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Bơi hết cự ly; động tác phối hợp (chân – tay – thở) nhịp nhàng, hiệu lực động tác tốt, tư thế thân người ổn định.                                                                                               | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Bơi hết cự ly; mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ thấp- vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay) hay mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ cao. | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 5-5,9  |          |
| 6  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                                | 4.5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 40m- <50m)                                                                                                                                                               | 3.5- 4 |          |
| 8  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 30m <40m)                                                                                                                                                                | 2.5-3  |          |
| 9  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 20m <30m)                                                                                                                                                                | 1,5-2  |          |
| 10 | Bơi từ 10m - < 20m                                                                                                                                                                                              | 1      |          |
| 11 | Bơi từ 5m- <10m                                                                                                                                                                                                 | 0,5    |          |
| 12 | Không biết bơi                                                                                                                                                                                                  | 0      |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                | CDR HP đáp ứng                            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                       | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài và tác phong khi lên lớp. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài viết nộp bản cứng)  | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Trình bày phương pháp tuyển chọn vđv bơi                                                                                                      | CLO1, CLO2, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7.       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi 200m Hỗn hợp (Với cả nam và nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)                                               | CLO3, CLO7.                               | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                           |                                                                                          |                                                                                                                                               |                                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các kỹ thuật và tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Đảm bảo kỹ thuật và lượng vận động yêu cầu

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận

- Tên bài tập lớn: Lập kế hoạch huấn luyện đối tượng thiếu niên, nhi đồng
- 8.4. Phần khác: Tổ chức tham quan thực tế tại các trung tâm dạy bơi

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |                     |                     |                     |              | Điểm |
|---------------------|-------|-------------------|---------------------|---------------------|---------------------|--------------|------|
|                     |       | Giỏi              | Khá                 | Trung Bình          | Yếu                 | Kém          |      |
|                     |       | 10 - 8            | 7.9 – 6             | 5.9 – 5             | 4.9 – 3.0           | <3.0         |      |
| Đánh giá chuyên cần |       |                   |                     |                     |                     |              |      |
| Mức độ tham dự theo | 5%    | Tham dự >80%      | Tham dự 60-79% tiết | Tham dự 50-59% tiết | Tham dự 30-49% tiết | Tham dự <30% |      |

| thời<br>khóa<br>biểu                                                                                                                                                                    |     | tiết học                                                                   | học                                | học                                | học                                          | tiết học                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------|--|
| Mức độ<br>tham gia<br>các hoạt<br>động<br>học tập                                                                                                                                       | 5%  | Nhiệt<br>tình trao<br>đổi,<br>phát<br>biểu, trả<br>lời<br>nhiều<br>câu hỏi | Có<br>đặt/trả<br>lời >4<br>câu hỏi | Có<br>đặt/trả<br>lời >2<br>câu hỏi | Có<br>đặt/trả<br>lời ít<br>nhất 1<br>câu hỏi | Không<br>tham<br>gia       |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                                                                                 |     |                                                                            |                                    |                                    |                                              |                            |  |
| Hiểu<br>được lý<br>thuyết,<br>vận<br>dụng<br>được để<br>giải<br>quyết<br>bài tập<br>tình<br>huống<br>theo yêu<br>cầu của<br>bài thi.<br>Nội<br>dung<br>kiểm tra<br>từ<br>chương<br>1-5. | 30% | Đạt<br>≥80%<br>yêu cầu                                                     | Đạt 60-<br>79% yêu<br>cầu          | Đạt 50-<br>59% yêu<br>cầu          | Đạt 30-<br>49% yêu<br>cầu                    | Đạt <<br>30%<br>yêu<br>cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                                                                                 |     |                                                                            |                                    |                                    |                                              |                            |  |
| Hiểu<br>được lý<br>thuyết,<br>vận<br>dụng<br>được để<br>giải<br>quyết<br>bài tập<br>tình<br>huống<br>theo yêu<br>cầu của<br>bài thi.<br>Nội                                             | 60% | Đạt<br>≥80%<br>yêu cầu                                                     | Đạt 60-<br>79% yêu<br>cầu          | Đạt 50-<br>59% yêu<br>cầu          | Đạt 30-<br>49% yêu<br>cầu                    | Đạt<br><30%<br>yêu<br>cầu  |  |

|                                             |  |  |  |  |  |  |  |
|---------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| dung<br>kiểm tra<br>toàn bộ<br>học<br>phần. |  |  |  |  |  |  |  |
|---------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành (dưới đây là ví dụ về các tiêu chí và các mức độ để đánh giá)

| Tiêu chí                                                                            |                                                 | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
| Tỷ lệ                                                                               | Giỏi                                            | Khá                                                       | Trung Bình                                               | Yếu                                                                        | Kém                                                                       |                                                           |      |
|                                                                                     | 10 - 8                                          | 7.9 – 6                                                   | 5.9 – 5                                                  | 4.9 – 3.0                                                                  | <3.0                                                                      |                                                           |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                              | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                              | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                             | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                             |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                             |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội | Thực hiện thành thạo kỹ thuật,                            | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng                     | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các                                       | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu                                   | Không thực hiện được kỹ                                   |      |



|                |                                           |                                     |                           |                                                   |                                               |                                                     |  |
|----------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|
|                | dung thi:<br>60/4=15%<br>mỗi nội<br>dung) | đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | hầu hết<br>các yêu<br>cầu | kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | cơ bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| Nội<br>dung 2  |                                           |                                     |                           |                                                   |                                               |                                                     |  |
| Nội<br>dung... |                                           |                                     |                           |                                                   |                                               |                                                     |  |
| Nội<br>dung n  |                                           |                                     |                           |                                                   |                                               |                                                     |  |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                      | Hiểu cận<br>kế                                                                                              | Hiểu sơ<br>bộ                                                                                           | Biết sơ<br>sai                                                                            | Mới bắt<br>đầu                                                            | Điểm |
|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------|
|                      | 10 - 8                                                                                                                                                                                                                        | 7.9 – 6                                                                                                     | 5.9 – 5                                                                                                 | 4.9 – 3.0                                                                                 | <3.0                                                                      |      |
| CLO1                 | Hiểu đầy<br>đủ các<br>thông tin<br>cần thiết.<br>Có thể<br>khái quát<br>hóa các<br>thông tin<br>thu nhận,<br>đánh giá<br>và<br>vận dụng<br>chúng vào<br>các tình<br>huống<br>khác<br>nhau,<br>hoặc sáng<br>tạo ra cái<br>mới. | Hiểu khá<br>đầy đủ<br>các thông<br>tin cần<br>thiết và<br>thiết lập<br>được mối<br>liên hệ<br>giữa<br>chúng | Hiểu<br>được các<br>thông tin<br>cơ bản và<br>thiết lập<br>được mối<br>liên hệ sơ<br>lược giữa<br>chúng | Mới thiết<br>lập được<br>sự liên hệ<br>giữa một<br>số ít<br>thông tin<br>được thu<br>nhận | Mới thu<br>nhận<br>được một<br>số ít<br>thông tin<br>mang tính<br>rời rạc |      |
| CLO2                 |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                           |      |
| CLO 3                |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                           |      |
| CLO.....<br>CLOn     |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                           |      |

## 10. Tài liệu học tập

### Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

| TT                                | Tên tác giả                   | Năm<br>xuất<br>bản | Tên sách, giáo trình, tên<br>bài báo, văn bản       | Nhà xuất<br>bản, tên<br>tạp chí/ nơi<br>ban hành |
|-----------------------------------|-------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                               |                    |                                                     |                                                  |
| 1                                 | Ngô Xuân Viện,<br>Lê Đức Long | 2015               | Giáo trình bơi thể thao                             | NXB TĐTT                                         |
| 2                                 | Bộ môn Bơi lội                | 1999               | Sách giáo khoa Bơi lội                              | NXB TĐTT                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                               |                    |                                                     |                                                  |
| 3                                 | Nguyễn Đức Thuận              | 2004               | 100 bài tập nâng cao và<br>hoàn thiện kỹ thuật bơi, | NXB TĐTT                                         |
| 4                                 | Phạm Trọng Thanh              | 2006               | Phương pháp HL VĐV bơi                              | NXB TĐTT                                         |

|   |                                                                 |      |                                                        |          |
|---|-----------------------------------------------------------------|------|--------------------------------------------------------|----------|
|   | Lê Nguyệt Nga<br>Đào Công Sanh                                  |      | trẻ                                                    |          |
| 5 | PGS Nguyễn Văn Trạch<br>ThS Nguyễn Đức Thuận<br>ThS Lê Anh Tuấn | 2002 | Những tri thức cơ bản trong<br>đào tạo VĐV bơi lội trẻ | NXB TĐTT |
| 6 | Hiệp hội TTDN Việt<br>Nam                                       | 2015 | Luật bơi                                               | NXB TĐTT |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                      | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn bơi<br>thế giới:  | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |               |
| 2  | Website của Ủy ban<br>Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>             |               |
|    | Hiệp hội TTDN Việt Nam                  | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a>           |               |

### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi, chân vịt
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BL006H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 6                                                                                                                  |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and method of sports training in swimming 6                                                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                         |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | ThS. Phạm Văn Tuấn<br>Email: phamtuanttdn83@gmail.com                                                                                                                                                   |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Lê Đức Long Email: leduclongttdn@gmail.com<br>TS. Đào Trọng Kiên Email: daotrongkienupes1@gmail.com<br>TS. Nguyễn Quốc Việt Email: matden@gmail.com<br>TS. Đậu Thị Lợi Email: loitdttbn83@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Thể thao dưới nước                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                         |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Đã hoàn thành chương trình học lý luận là phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 1; 2; 3; 4; 5                                                                                                |
| Học phần song hành:                                                                                | Không có                                                                                                                                                                                                |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | Lý luận là phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 7                                                                                                                                           |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Bơi là một môn thể thao gắn liền với lịch sử phát triển của xã hội loài người, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với rất nhiều bộ huy chương ở các nội dung khác nhau. Tập luyện bơi giúp con người nâng cao sức khỏe một cách toàn diện, là kỹ năng quan trọng và phương tiện hữu hiệu giúp con người trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, phòng chống thiên tai bão lũ, chống đuối nước, chữa một số bệnh và hồi phục sức khỏe. Môn học chuyên ngành bơi giáo dục thể chất được phân bổ

theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyên động khó hơn

Ở học phần 6 chuyên ngành bơi sinh viên được trang bị kiến thức về các môn TTDN như: Lặn, Đua thuyền, Bóng nước, Nhảy cầu...) các môn này một bộ phận quan trọng trong nền thể thao nói chung và các môn thi đấu Olympic nói riêng. Nắm được những kiến thức và thực hành những kỹ thuật cơ bản của các môn TTDN này sẽ góp phần cung cấp đầy đủ, tổng hợp về môn bơi và các môn TTDN có liên quan .

### 3. Mục tiêu học phần

#### 3.1. Kiến thức

- Cung cấp nền tảng lý thuyết về lịch sử, luật thi đấu và các quy tắc an toàn của các môn thể thao dưới nước.
- Giúp sinh viên hiểu rõ nguyên tắc vận động, cơ chế hoạt động của cơ thể trong môi trường nước và các yếu tố ảnh hưởng yếu tố đến hiệu suất thi đấu.
- Trang bị kiến thức về trang thiết bị, kỹ thuật thi đấu và phương pháp huấn luyện hiệu quả trong các môn thể thao dưới nước.

#### 3.2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng thực hành thành các kỹ thuật cơ bản và nâng cao trong Đua thuyền, Lặn, Nhảy cầu.
- Nâng cao khả năng kiểm soát hơi thở, duy trì thăng bằng, điều chỉnh hoạt động và tối ưu hóa hiệu suất hoạt động trong nước.
- Nâng cao năng lực, sức bền, khả năng phối hợp và xử lý tình huống cấp bách khi thi đấu hoặc gặp cố gắng trong môi trường nước.
- Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, tư duy chiến thuật và phối hợp với đồng đội trong các nội dung thi đấu đồng đội.

#### 3.3. Thái độ

- Hình thành tinh thần kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, ý chí bền bỉ và thái độ nghiêm trọng trong tập luyện và thi đấu.
- Phát triển tinh thần thể thao, tôn trọng đồng đội, huấn luyện viên và tuân thủ quy tắc thi đấu.
- Xây dựng ý thức bảo vệ môi trường nước và duy trì thói quen rèn luyện thể chất để nâng cao sức khỏe lâu dài.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                 | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Trình bày lịch sử phát triển, luật thi đấu và các quy tắc an toàn của các môn thể thao dưới nước.                                                                                                                                                               | I                          |
| CLO2   | Phân tích nguyên tắc vận động trong môi trường nước và các yếu tố ảnh hưởng.                                                                                                                                                                                    | I                          |
| CLO3   | Nhận biết và sử dụng đúng trang thiết bị, kỹ thuật thi đấu và phương pháp huấn luyện hiệu quả trong các môn thể thao dưới nước .Nhận biết và sử dụng đúng trang thiết bị, kỹ thuật thi đấu và phương pháp huấn luyện hiệu quả trong các môn thể thao dưới nước. | I                          |
| CLO4   | Thực hành thành các kỹ thuật cơ bản và nâng cao trong Đua                                                                                                                                                                                                       | U                          |

|             |                                                                                                                                 |          |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|             | thuyền, Lặn, Nhảy cầu, Bóng nước                                                                                                |          |
| <b>CLO5</b> | Sinh viên hoàn thiện kỹ thuật các kiểu bơi thể thao (bao gồm cả kỹ thuật xuất phát và quay vòng)                                | <b>U</b> |
| <b>CLO6</b> | Xử lý các vấn đề khẩn cấp khi thi đấu hoặc gặp sự cố trong môi trường nước.                                                     | <b>T</b> |
| <b>CLO7</b> | Phối hợp hiệu quả với đồng đội trong các nội dung thi đấu đồng đội, phát triển tư vấn duy chiến thuật và kỹ năng làm việc nhóm. | <b>T</b> |
| <b>CLO8</b> | Thể hiện tinh thần kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, ý chí bền bỉ và thái độ chuyên nghiệp trong tập luyện và thi đấu.            | <b>T</b> |
| <b>CLO9</b> | Phát triển ý thức bảo vệ môi trường nước và duy trì thói quen rèn luyện thể chất để nâng cao sức khỏe lâu dài.                  | <b>T</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | PLO | PLO | PLO | PLO | PLO | PLO | PLO | PLO | PLO | PLO |
|--------------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
|              | 1   | 2   | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10  |
| <b>CLO 1</b> | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |
| <b>CLO 2</b> | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |
| <b>CLO 3</b> | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |
| <b>CLO4</b>  | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |
| <b>CLO5</b>  | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |
| <b>CLO6</b>  | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |
| <b>CLO7</b>  | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |
| <b>CLO8</b>  | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |
| <b>CLO9</b>  | 2   | 3   | 2   | 1   | 3   | 3   | 2   | 2   | 3   | 2   |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                                                       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                         |
|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <p><b>- Bài 1:</b> Lịch sử hình thành và phát triển, luật thi đấu môn đua thuyền</p> <p><b>- Bài 2:</b> Lịch sử hình thành và phát triển, luật thi đấu môn lặn</p> | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3,<br>CLO4,<br>CLO5,<br>CLO6,<br>CLO7,<br>CLO8<br>CLO9 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>-Hình thức đánh giá của từng bài:</p> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                              |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | <p>- <b>Bài 3:</b> Lịch sử hình thành và phát triển, luật thi đấu môn nhảy cầu</p> <p>- <b>Bài 4:</b> Lịch sử hình thành và phát triển, luật thi đấu môn bóng nước</p>                                                                                                          |                                                      | <p>giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Lịch sử hình thành và phát triển, luật thi đấu các môn thể thao dưới nước</p>                                                | <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Bảng vấn đáp và chắc nghiệm</p>                                                                                              |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật đua thuyền</b></p> <p><b>Bài 2: Kỹ thuật lặn</b></p> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật nhảy cầu</b></p> <p><b>Bài 4: Kỹ thuật môn bóng nước</b></p> <p><b>Bài 5: Củng cố và hoàn thiện kỹ thuật 4 kiểu bơi</b></p> <p><b>Bài 6: Phát triển thể lực chuyên môn</b></p> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p> <p>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn</p> | <p>- Kiểm tra bơi kỹ thuật 200m hỗn hợp</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài: Thực hành kỹ thuật bơi</p> <p>Kiểm tra kỹ thuật bơi 1.500m</p> <p>-Hình thức đánh giá của từng bài:</p> |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá           |
|---------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|         |          |                       | bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b><br>Bể bơi lớn<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tìm hiểu môn thể thao dưới nước:<br>- Ôn tập các kỹ thuật bơi<br>- Tập luyện phát triển thể lực chuyên môn | Thực hành kỹ thuật bơi |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                                                                               | Điểm   | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Bơi hết cự ly; động tác phối hợp (chân – tay – thở) nhịp nhàng, hiệu lực động tác tốt, tư thế thân người ổn định.                                                                                               | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Bơi hết cự ly; mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ thấp- vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay) hay mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ cao. | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 5-5,9  |          |
| 6  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                                | 4.5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 40m- <50m)                                                                                                                                                               | 3.5- 4 |          |
| 8  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 30m <40m)                                                                                                                                                                | 2.5-3  |          |
| 9  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 20m <30m)                                                                                                                                                                | 1,5-2  |          |
| 10 | Bơi từ 10m - < 20m                                                                                                                                                                                              | 1      |          |
| 11 | Bơi từ 5m- <10m                                                                                                                                                                                                 | 0,5    |          |

|    |                |   |  |
|----|----------------|---|--|
| 12 | Không biết bơi | 0 |  |
|----|----------------|---|--|

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10
- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                | CĐR HP đáp ứng                            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                       | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài và tác phong khi lên lớp. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài viết nộp bản cứng,) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Viết bài thu hoạch về đặc điểm các môn thể thao dưới nước                                                                                     | CLO1, CLO2, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7.       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi 200m Hỗn hợp (Với cả nam và nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)                                               | CLO3, CLO7.                               | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                           |                                                                                          |                                                                                                                                               |                                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các kỹ thuật và tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Đảm bảo kỹ thuật và lượng vận động yêu cầu

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận

- Tên bài tập lớn: Viết bài thu hoạch về đặc điểm các môn thể thao dưới nước

### 8.4. Phần khác: Tổ chức tham quan thực tế tại các trung tâm dạy bơi

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |         |            |           |      | Điểm |
|---------------------|-------|-------------------|---------|------------|-----------|------|------|
|                     |       | Giỏi              | Khá     | Trung Bình | Yếu       | Kém  |      |
|                     |       | 10 - 8            | 7.9 – 6 | 5.9 – 5    | 4.9 – 3.0 | <3.0 |      |
| Đánh giá chuyên cần |       |                   |         |            |           |      |      |
| Mức độ              | 5%    | Tham              | Tham    | Tham       | Tham      | Tham |      |



| tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                    |     | dự $\geq 80\%$ tiết học                               | dự 60-79% tiết học           | dự 50-59% tiết học           | dự 30-49% tiết học               | dự $< 30\%$ tiết học |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------|----------------------------------|----------------------|--|
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                          | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời $> 4$ câu hỏi | Có đặt/trả lời $> 2$ câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia       |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                        |     |                                                       |                              |                              |                                  |                      |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5. | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                               | Đạt 60-79% yêu cầu           | Đạt 50-59% yêu cầu           | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                        |     |                                                       |                              |                              |                                  |                      |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của                                           | 60% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                               | Đạt 60-79% yêu cầu           | Đạt 50-59% yêu cầu           | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |

|                                                                |  |  |  |  |  |  |  |
|----------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| bài thi.<br>Nội<br>dung<br>kiểm tra<br>toàn bộ<br>học<br>phần. |  |  |  |  |  |  |  |
|----------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 2. Phương pháp đánh giá học phần thực hành                                          |                                        |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ                                  | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|                                                                                     |                                        | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |                                        | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |                                        |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                     | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                     | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                        |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                    | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                    |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                    |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                        |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ | Thực hiện thành thạo kỹ                                   | Thực hiện đúng các kỹ thuật,                             | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản                                               | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt                                           | Không thực hiện được                                      |      |

|             |                                           |                                   |                             |                                               |                                           |                                      |  |
|-------------|-------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------|--|
|             | có 4 nội dung thi: 60/4=15% mỗi nội dung) | thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | đáp ứng hầu hết các yêu cầu | của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2  |                                           |                                   |                             |                                               |                                           |                                      |  |
| Nội dung... |                                           |                                   |                             |                                               |                                           |                                      |  |
| Nội dung n  |                                           |                                   |                             |                                               |                                           |                                      |  |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                                                                                                               | 7.9 – 6                                                                          | 5.9 – 5                                                                         | 4.9 – 3.0                                                            | <3.0                                                    |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO.....       |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLOn           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                            |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Ngô Xuân Viện, Lê Đức Long | 2015         | Giáo trình bơi thể thao                    | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Bộ môn Bơi lội             | 1999         | Sách giáo khoa Bơi lội                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                            |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Đức Thuận           | 2004         | 100 bài tập nâng cao và                    | NXB TDTT                                |

|          |                                                                 |      |                                                     |          |
|----------|-----------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------|----------|
|          |                                                                 |      | hoàn thiện kỹ thuật bơi,                            |          |
| <b>4</b> | Phạm Trọng Thanh<br>Lê Nguyệt Nga<br>Đào Công Sanh              | 2006 | Phương pháp HL VĐV bơi trẻ                          | NXB TDTT |
| <b>5</b> | PGS Nguyễn Văn Trạch<br>ThS Nguyễn Đức Thuận<br>ThS Lê Anh Tuấn | 2002 | Những tri thức cơ bản trong đào tạo VĐV bơi lội trẻ | NXB TDTT |
| <b>6</b> | Hiệp hội TTDN Việt Nam                                          | 2015 | Luật bơi                                            | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>            | <b>Link trang web</b>                                                 | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Website của Liên đoàn bơi thế giới:  | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |                      |
| <b>2</b>  | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>             |                      |
|           | Hiệp hội TTDN Việt Nam               | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a>           |                      |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi, chân vịt
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                         |                                                                                                                                                                                                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BL007H                                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 7                                                                                                                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>X <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and method of sports training in swimming 7                                                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                                                        | 03                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                       | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                  | 75                                                                                                                                                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Bài tập                                                                                                                       | 00 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thảo luận                                                                                                                     | 00 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                            |                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                    | TS. Lê Đức Long Email: leduclongttdn@gmail.com                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                           | TS. Đào Trọng Kiên Email: daotrongkienupes1@gmail.com<br>TS. Nguyễn Quốc Việt Email: matden@gmail.com<br>TS. Đậu Thị Lợi Email: loitdttbn83@gmail.com<br>ThS. Phạm Văn Tuấn Email: phamtuanttdn83@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                    | Thể thao dưới nước                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                        |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                          | Đã hoàn thành chương trình học lý luận là phương pháp huấn luyện chuyên ngành bơi 1; 2; 3; 4; 5; 6                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                                           | Không có                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                             | Lý luận là phương pháp huấn luyện chuyên ngành bơi 8                                                                                                                                                        |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Bơi là môn thể thao rất phát triển trên thế giới, tập luyện bơi giúp con người nâng cao sức khỏe một cách toàn diện, là kỹ năng quan trọng và phương tiện hữu hiệu giúp con người trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, phòng chống thiên tai bão lũ, chống đuối nước, chữa một số bệnh và hồi phục sức khỏe ...

Với nhiều lợi ích, tác dụng thiết thực và cần thiết cho cuộc sống nên hiện nay đã có một số trường học ở các cấp đưa môn bơi vào chương trình giảng dạy chính khóa cho học sinh, sinh viên.

Bơi là môn học bắt buộc đối với tất cả các ngành học trong chương trình đào tạo của trường Đại học TĐTT Bắc Ninh.

Huấn luyện bơi là lĩnh vực khoa học quan trọng, nội dung trình bày những vấn đề cơ bản của huấn luyện bơi. Thực hành huấn luyện bơi cho các đối tượng.

Học phần “Thực hành huấn luyện bơi” trang bị cho sinh viên chuyên ngành bơi các kỹ năng và phương pháp huấn luyện bơi từ cơ bản đến nâng cao. Sinh viên sẽ được thực hành huấn luyện trực tiếp trên bể bơi, rèn luyện kỹ năng hướng dẫn, sửa lỗi kỹ thuật và tổ chức huấn luyện hiệu quả.

### 3. Mục tiêu học phần

#### 3.1. Kiến thức

- Sinh viên nắm vững các nguyên tắc, phương pháp và quy trình huấn luyện bơi từ cơ bản đến nâng cao.
- Hiểu rõ các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình huấn luyện, bao gồm sinh lý, tâm lý và kỹ thuật bơi.
- Biết cách xây dựng kế hoạch huấn luyện phù hợp với từng nhóm đối tượng và mục tiêu đào tạo.
- Nắm vững nguyên tắc hướng dẫn kỹ thuật các kiểu bơi cơ bản (bơi trườn sấp, bơi ngửa, bơi ếch).

#### 3.2. Kỹ năng

- Thực hành thành thạo các kiểu bơi thể thao (Bơi trườn sấp, bơi ngửa, bơi ếch, bơi bướm, xuất phát, quay vòng)
- Có khả năng thiết kế giáo án, tổ chức và điều hành một buổi huấn luyện bơi hiệu quả.
- Thành thạo các phương pháp hướng dẫn, quan sát, phân tích lỗi kỹ thuật và điều chỉnh động tác cho người học.
- Biết cách sử dụng các công cụ hỗ trợ huấn luyện và đánh giá sự tiến bộ của học viên.

#### 3.3. Thái độ

- Thể hiện tinh thần trách nhiệm, kiên nhẫn và tận tâm trong công tác huấn luyện.
- Luôn đảm bảo an toàn cho người học, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử trong huấn luyện.
- Có tinh thần học hỏi, sáng tạo và không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                    | <b>Mức độ huấn luyện (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Phân tích và thực hiện đúng các kỹ thuật bơi cơ bản và nâng cao, điều chỉnh kỹ thuật phù hợp với từng đối tượng học viên. | <b>T</b>                           |
| <b>CLO2</b>   | Thiết kế giáo án, kế hoạch huấn luyện bơi phù hợp với từng trình độ, độ tuổi và mục tiêu huấn luyện.                      | <b>U</b>                           |
| <b>CLO3</b>   | Thực hiện bơi đúng kỹ thuật các kiểu bơi, đảm bảo thể lực và hiệu quả.                                                    | <b>U</b>                           |
| <b>CLO4</b>   | Thực hiện đánh giá hiệu quả huấn luyện, phân tích kết quả tập luyện và đề xuất phương án điều chỉnh phù hợp.              | <b>T</b>                           |
| <b>CLO5</b>   | Sử dụng công nghệ phân tích kỹ thuật bơi, ứng dụng kiến thức sinh lý học, tâm lý học trong huấn luyện bơi.                | <b>T</b>                           |

|             |                                                                                                    |          |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO6</b> | Đánh giá được kết quả học tập của học viên theo tiêu chí kỹ thuật bơi, thể lực và tâm lý học viên. | <b>T</b> |
| <b>CLO7</b> | Có thái độ nghiêm túc, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình huấn luyện bơi.          | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 2</b> | 1                                            | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 3</b> | 1                                            | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 4</b> | 1                                            | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 5</b> | 1                                            | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 6</b> | 1                                            | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 7</b> | 1                                            | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần               | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Bài 1:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện tố chất sức mạnh</li> <li><b>Bài 2:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện tố chất mềm dẻo</li> <li><b>Bài 3:</b> Lý luận và phương pháp phát triển tố chất sức mạnh tốc độ</li> </ul> | CLO1, CLO2, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Trình bày phương pháp huấn luyện theo từng tố chất vận động (Sức mạnh, tố chất mềm dẻo, sức mạnh tốc độ)</li> <li>Soạn giáo án huấn luyện bơi theo từng tố chất vận động (Sức mạnh, tố chất mềm dẻo, sức mạnh tốc độ)</li> </ul> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                           | <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Soạn hệ thống các bài tập huấn luyện theo từng tổ chất vận động (Sức mạnh, tổ chất mềm dẻo, sức mạnh tốc độ)</li> </ul>                                                                                                                                                       | <p>độ)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá: Bảng bài viết nộp bản cứng, file, ...)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1:</b> Hoàn thiện kỹ thuật bơi và phát triển thể lực chuyên môn.</p> <p><b>Bài 2:</b> Thực hành huấn luyện tổ chất sức mạnh.</p> <p><b>Bài 3:</b> Thực hành huấn luyện tổ chất mềm dẻo.</p> <p><b>Bài 4:</b> Thực hành huấn luyện tổ chất sức mạnh tốc độ</p> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động tác, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: lên lớp, thi đấu – trò chơi, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo an toàn nước</li> <li>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ</li> <li>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện và cải thiện kỹ</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi 200m Hỗn hợp (Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)</li> <li>- Kiểm tra thể lực: Bơi 1500m</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài: Thực hành kỹ thuật bơi</li> <li>- Soạn giáo án và thực hành lên lớp huấn luyện bơi theo từng tổ chất vận động (Sức mạnh, tổ chất mềm dẻo, sức mạnh tốc độ)</li> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hành huấn luyện bơi</li> </ul> |



| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                               | Bài đánh giá |
|---------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         |          |                       | thuật, kỹ năng.<br><b>Địa điểm học:</b><br>Bể bơi<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Soạn giáo án huấn luyện theo từng tổ chất vận động (Sức mạnh, tổ chất mềm dẻo, sức mạnh tốc độ) |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10
- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                | CĐR HP đáp ứng                            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài và tác phong khi lên lớp. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | - Kiểm tra thể lực: Bơi 1500m<br>- Soạn giáo án lên lớp huấn luyện bơi                                                                        | CLO2, CLO3, CLO7.                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | - Kiểm tra kỹ thuật bơi 200m Hỗn hợp (Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)<br>- Soạn giáo án và thực hành lên lớp huấn luyện bơi                | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                          |                                                                                                                                               |                                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.

- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

#### 8.2. Phần thực hành

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các kỹ thuật và tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Đảm bảo kỹ thuật và lượng vận động yêu cầu

#### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập huấn luyện bơi theo từng tố chất thể lực

#### 8.4. Phần khác: Tổ chức tham quan thực tế tại các trung tâm huấn luyện bơi

#### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                                   | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|--------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                            |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                            |       | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                        |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu         | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập      | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                           |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra thể lực: Bơi 1500m | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Soan giáo                      | 15%   | Đạt                                                       | Đạt                                                      | Đạt                                                                        | Đạt                                                                       | Đạt <                                                     |      |

|                                                                                                                                                                  |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| án lên lớp huấn luyện bơi.<br>Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi.                                      |     | ≥80%<br>yêu cầu                                           | 60-79%<br>yêu cầu                                        | 50-59%<br>yêu cầu                                                          | 30-49%<br>yêu cầu                                                         | 30%<br>yêu cầu                                            |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                                       |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra kỹ thuật bơi 200m Hỗn hợp (Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)                                                                            | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2:<br>Soạn giáo án và thực hành lên lớp huấn luyện bơi<br>Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. | 30% | Đạt ≥80% yêu cầu                                          | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt <30% yêu cầu                                          |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                      | Hiểu cận kề                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sài                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                                        | 7.9 – 6                                                                          | 5.9 – 5                                                                         | 4.9 – 3.0                                                            | <3.0                                                    |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2           |                                                                                               |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO3           |                                                                                               |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO4           |                                                                                               |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

|      |                                                                                                |  |  |  |  |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|
| CLO5 | vận dụng<br>chúng vào<br>các tình<br>huống<br>khác<br>nhau,<br>hoặc sáng<br>tạo ra cái<br>mới. |  |  |  |  |  |
| CLO6 |                                                                                                |  |  |  |  |  |
| CLO7 |                                                                                                |  |  |  |  |  |
|      |                                                                                                |  |  |  |  |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản          | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                 |              |                                                     |                                         |
| 1                                 | Ngô Xuân Viện,<br>Lê Đức Long                                   | 2015         | Giáo trình bơi thể thao                             | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Bộ môn Bơi lội                                                  | 1999         | Sách giáo khoa Bơi lội                              | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                 |              |                                                     |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Đức Thuận                                                | 2004         | 100 bài tập nâng cao và hoàn thiện kỹ thuật bơi,    | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Phạm Trọng Thanh<br>Lê Nguyệt Nga<br>Đào Công Sanh              | 2006         | Phương pháp HL VĐV bơi trẻ                          | NXB TDTT                                |
| 5                                 | PGS Nguyễn Văn Trạch<br>ThS Nguyễn Đức Thuận<br>ThS Lê Anh Tuấn | 2002         | Những tri thức cơ bản trong đào tạo VĐV bơi lội trẻ | NXB TDTT                                |
| 6                                 | Hiệp hội TTDN Việt Nam                                          | 2015         | Luật bơi                                            | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                   | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn bơi thể giới:  | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |               |
| 2  | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>             |               |
|    | Hiệp hội TTDN Việt Nam               | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a>           |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi, chân vịt
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                         |                                                                                                                                                                                                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BL007H                                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bơi 8                                                                                                                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>X <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and method of sports training in swimming 8                                                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                                                        | 03                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                       | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                  | 75                                                                                                                                                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Bài tập                                                                                                                       | 00 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thảo luận                                                                                                                     | 00 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                            |                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                    | TS. Lê Đức Long Email: leduclongttdn@gmail.com                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                           | TS. Đào Trọng Kiên Email: daotrongkienupes1@gmail.com<br>TS. Nguyễn Quốc Việt Email: matden@gmail.com<br>TS. Đậu Thị Lợi Email: loitdttbn83@gmail.com<br>ThS. Phạm Văn Tuấn Email: phamtuanntdn83@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                    | Thể thao dưới nước                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                        |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                          | Đã hoàn thành chương trình học lý luận là phương pháp huấn luyện chuyên ngành bơi 1; 2; 3; 4; 5; 6;7                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                                           | Không có                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                             | Không có                                                                                                                                                                                                    |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Bơi là môn thể thao rất phát triển trên thế giới, tập luyện bơi giúp con người nâng cao sức khỏe một cách toàn diện, là kỹ năng quan trọng và phương tiện hữu hiệu giúp con người trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, phòng chống thiên tai bão lũ, chống đuối nước, chữa một số bệnh và hồi phục sức khỏe ...

Với nhiều lợi ích, tác dụng thiết thực và cần thiết cho cuộc sống nên hiện nay đã có một số trường học ở các cấp đưa môn bơi vào chương trình giảng dạy chính khóa cho học sinh, sinh viên.

Bơi là môn học bắt buộc đối với tất cả các ngành học trong chương trình đào tạo

của trường Đại học TĐTT Bắc Ninh.

Huấn luyện bơi là lĩnh vực khoa học quan trọng, nội dung trình bày những vấn đề cơ bản của huấn luyện bơi. Thực hành huấn luyện bơi cho các đối tượng.

Học phần "Phương pháp huấn luyện bơi" trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng về các nguyên tắc, phương pháp, và quy trình huấn luyện bơi. Nội dung học phần bao gồm các yếu tố cơ bản trong huấn luyện bơi, phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi, xây dựng giáo án huấn luyện, tổ chức các buổi tập, điều chỉnh chương trình theo trình độ vận động viên, và đánh giá hiệu quả huấn luyện.

### **3. Mục tiêu học phần**

#### **3.1. Kiến thức**

- Sinh viên nắm vững các nguyên tắc, phương pháp và quy trình huấn luyện bơi từ cơ bản đến nâng cao.
- Hiểu rõ các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình huấn luyện, bao gồm sinh lý, tâm lý và kỹ thuật bơi.
- Biết cách xây dựng kế hoạch huấn luyện phù hợp với từng nhóm đối tượng và mục tiêu đào tạo.
- Nắm vững nguyên tắc hướng dẫn kỹ thuật các kiểu bơi cơ bản (bơi trườn sấp, bơi ngửa, bơi ếch).

#### **3.2. Kỹ năng**

- Thực hành thành thạo các kiểu bơi thể thao (Bơi trườn sấp, bơi ngửa, bơi ếch, bơi bướm, xuất phát, quay vòng)
- Có khả năng thiết kế giáo án, tổ chức và điều hành một buổi huấn luyện bơi hiệu quả.
- Thành thạo các phương pháp hướng dẫn, quan sát, phân tích lỗi kỹ thuật và điều chỉnh động tác cho người học.
- Biết cách sử dụng các công cụ hỗ trợ huấn luyện và đánh giá sự tiến bộ của học viên.

#### **3.3. Thái độ**

- Thể hiện tinh thần trách nhiệm, kiên nhẫn và tận tâm trong công tác huấn luyện.
- Luôn đảm bảo an toàn cho người học, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử trong huấn luyện.
- Có tinh thần học hỏi, sáng tạo và không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn.

### **4. Chuẩn đầu ra của học phần**

***Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)***

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                    | <b>Mức độ huấn luyện (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Phân tích và thực hiện đúng các kỹ thuật bơi cơ bản và nâng cao, điều chỉnh kỹ thuật phù hợp với từng đối tượng học viên. | <b>U</b>                           |
| <b>CLO2</b>   | Thiết kế giáo án, kế hoạch huấn luyện bơi phù hợp với từng trình độ, độ tuổi và mục tiêu huấn luyện.                      | <b>U</b>                           |
| <b>CLO3</b>   | Thực hiện bơi đúng kỹ thuật các kiểu bơi, đảm bảo thể lực và hiệu quả.                                                    | <b>U</b>                           |
| <b>CLO4</b>   | Thực hiện đánh giá hiệu quả huấn luyện, phân tích kết quả tập luyện và đề xuất phương án điều chỉnh phù hợp.              | <b>T</b>                           |

|             |                                                                                                            |          |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO5</b> | Sử dụng công nghệ phân tích kỹ thuật bơi, ứng dụng kiến thức sinh lý học, tâm lý học trong huấn luyện bơi. | <b>T</b> |
| <b>CLO6</b> | Đánh giá được kết quả học tập của học viên theo tiêu chí kỹ thuật bơi, thể lực và tâm lý học viên.         | <b>T</b> |
| <b>CLO7</b> | Có thái độ nghiêm túc, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình huấn luyện bơi.                  | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 3            | 2            | 2            | 3            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 3            | 2            | 2            | 3            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 3            | 2            | 2            | 3            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            |
| <b>CLO 4</b> | 1                                                   | 3            | 2            | 2            | 3            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            |
| <b>CLO 5</b> | 1                                                   | 3            | 2            | 2            | 3            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            |
| <b>CLO 6</b> | 1                                                   | 3            | 2            | 2            | 3            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            |
| <b>CLO 7</b> | 1                                                   | 3            | 2            | 2            | 3            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b>                       | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>        | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                     | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                       |
|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Bài 1:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện tố chất tốc độ</li> <li><b>Bài 2:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện tố chất sức bền</li> <li><b>Bài 3:</b> Lý luận và phương pháp phát triển tố chất sức bền</li> </ul> | CLO1, CLO2, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Trình bày phương pháp huấn luyện theo từng tố chất vận động (Tốc độ, sức bền, sức bền tốc độ)</li> <li>Soạn giáo án huấn luyện bơi theo từng tố chất vận động (Tốc độ, sức bền, sức bền</li> </ul> |



| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | tốc độ                                                                                                                                                                                                                                            |                                           | <b>viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Soạn hệ thống các bài tập huấn luyện theo từng tổ chất vận động (Tốc độ, sức bền, sức bền tốc độ)                                                                                                      | tốc độ)<br>- Hình thức đánh giá: Bảng bài viết nộp bản cứng, file, ...)                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <b>Bài 1:</b> Hoàn thiện kỹ thuật bơi và phát triển thể lực chuyên môn.<br><b>Bài 2:</b> Thực hành huấn luyện tổ chất tốc độ.<br><b>Bài 3:</b> Thực hành huấn luyện tổ chất sức bền.<br><b>Bài 4:</b> Thực hành huấn luyện tổ chất sức bền tốc độ | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động tác, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: lên lớp, thi đấu – trò chơi, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đảm bảo an toàn nước<br>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ<br>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện và | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi 200m Hỗn hợp (Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)<br>- Kiểm tra thể lực: Bơi 1500m<br>- Hình thức đánh giá của từng bài: Thực hành kỹ thuật bơi<br>- Soạn giáo án và thực hành lên lớp huấn luyện bơi theo từng tổ chất vận động (Tốc độ, sức bền, sức bền tốc độ)<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành huấn luyện bơi |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                     | Bài đánh giá |
|---------|----------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         |          |                       | cải thiện kỹ thuật, kỹ năng.<br><b>Địa điểm học:</b><br>Bể bơi<br>- Soạn giáo án huấn luyện theo từng tổ chất vận động (Tốc độ, sức bền, sức bền tốc độ) |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10
- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                | CĐR HP đáp ứng                            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài và tác phong khi lên lớp. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | - Kiểm tra thể lực: Bơi 1500m<br>- Soạn giáo án lên lớp huấn luyện bơi                                                                        | CLO2, CLO3, CLO7.                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | - Kiểm tra kỹ thuật bơi 200m Hỗn hợp (Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)<br>- Soạn giáo án và thực hành lên lớp huấn luyện bơi                | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                          |                                                                                                                                               |                                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

## 8.2. Phần thực hành

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các kỹ thuật và tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Đảm bảo kỹ thuật và lượng vận động yêu cầu

## 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập huấn luyện bơi

## 8.4. Phần khác: Tổ chức tham quan thực tế tại các trung tâm huấn luyện bơi

## 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

# 9. Rubic kiểm tra đánh giá

## 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                                         | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|--------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                  |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                  |       | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                              |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu               | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập            | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra thể lực: Bơi 1500m       | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Soạn giáo án lên lớp huấn luyện bơi. | 15%   | Đạt ≥80% yêu                                              | Đạt 60-79%                                               | Đạt 50-59%                                                                 | Đạt 30-49%                                                                | Đạt < 30% yêu                                             |      |

|                                                                                                                                                                  |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi.                                                                    |     | cầu                                                       | yêu cầu                                                  | yêu cầu                                                                    | yêu cầu                                                                   | cầu                                                       |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                                       |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra kỹ thuật bơi 200m Hỗn hợp (Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)                                                                            | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 3:<br>Soạn giáo án và thực hành lên lớp huấn luyện bơi<br>Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt $< 30\%$ yêu cầu                                      |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                                  | <b>Hiểu cận kề</b>                                                               | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                               | <b>Biết sơ sai</b>                                                   | <b>Mới bắt đầu</b>                                      | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 - 8</b>                                                                                                    | <b>7.9 – 6</b>                                                                   | <b>5.9 – 5</b>                                                                  | <b>4.9 – 3.0</b>                                                     | <b>&lt;3.0</b>                                          |             |
| CLO1                  | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |             |
| CLO2                  |                                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
| CLO3                  |                                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
| CLO4                  |                                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
| CLO5                  |                                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
| CLO6                  |                                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
| CLO7                  |                                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |
|                       |                                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |             |

|  |                                                     |  |  |  |  |  |
|--|-----------------------------------------------------|--|--|--|--|--|
|  | các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. |  |  |  |  |  |
|--|-----------------------------------------------------|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản          | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                 |              |                                                     |                                         |
| 1                                 | Ngô Xuân Viện,<br>Lê Đức Long                                   | 2015         | Giáo trình bơi thể thao                             | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Bộ môn Bơi lội                                                  | 1999         | Sách giáo khoa Bơi lội                              | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                 |              |                                                     |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Đức Thuận                                                | 2004         | 100 bài tập nâng cao và hoàn thiện kỹ thuật bơi,    | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Phạm Trọng Thanh<br>Lê Nguyệt Nga<br>Đào Công Sanh              | 2006         | Phương pháp HL VĐV bơi trẻ                          | NXB TDTT                                |
| 5                                 | PGS Nguyễn Văn Trạch<br>ThS Nguyễn Đức Thuận<br>ThS Lê Anh Tuấn | 2002         | Những tri thức cơ bản trong đào tạo VĐV bơi lội trẻ | NXB TDTT                                |
| 6                                 | Hiệp hội TTDN Việt Nam                                          | 2015         | Luật bơi                                            | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                   | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn bơi thế giới:  | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |               |
| 2  | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>             |               |
|    | Hiệp hội TTDN Việt Nam               | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a>           |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi, chân vịt
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐK001H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Điền kinh 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Bài tập/Thảo luận                                                                                             | tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Giảng viên tham gia giảng dạy                                                                                 | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email Quatdt@Gmai.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

## 2. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Điền kinh là một môn thể thao có lịch sử lâu đời, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với nhiều nội dung đa dạng như: đi bộ, các nội dung chạy, nhảy, ném đẩy và các môn phối hợp. Môn học chuyên ngành điền kinh giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 74 tiết (14 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Là môn thể thao cơ bản để phát triển toàn diện các tố chất thể lực cho các môn thể thao khác nhau...Đồng thời các bài tập trong môn điền kinh giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển thể lực bản thân, làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Ở học phần 1 chuyên ngành điền kinh theo chương trình môn học, bộ môn sẽ tiến hành giảng dạy nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức. Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 14 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học. Bên cạnh đó, để nắm vững kiến thức, kỹ năng chuyên môn, sinh viên cần phải nghiên cứu thêm các nguồn tài liệu như sách giáo khoa Điền kinh, luật Điền kinh, các trang Website Điền kinh, Lý luận TDDT, Sinh lý TDDT... tất cả các đầu sách này đều có ở Thư viện Trường Đại học TDDT Bắc Ninh.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                     | CDR của CTĐT (X.x.x) (3)                                                                                                                | TĐNL (4)                                                                                                                                          |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>  | Kiến thức về nguyên lý kỹ thuật                                        | <b>Hiểu và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung : + Chạy cự ly trung bình<br>+ Chạy ngắn,<br>+ Chạy tiếp sức                   | Sinh viên nắm được cơ bản nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức                                               |
|                   | Kiến thức về luật thi đấu và phương pháp trọng tài trong điền kinh     | <b>Hiểu rõ</b> luật thi đấu và phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung<br>+ Chạy cự ly trung bình<br>+ Chạy ngắn,<br>+ Chạy tiếp sức | Sinh viên biết vận dụng kiến thức để tổ chức thi đấu, phương pháp trọng tài các nội dung chạy cự ly trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức          |
|                   | Kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức                     | <b>Nắm vững</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Chạy trung bình,<br>+ Chạy ngắn<br>+ Chạy tiếp sức            | Sinh viên giảng dạy được các nội dung chạy trung bình chạy ngắn, chạy tiếp sức                                                                    |
|                   | Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung | <b>Vận dụng</b> kiến thức để biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy<br>+ Chạy trung bình,                                      | Sinh viên biết phân tích tổng hợp tài liệu chạy ngắn, chạy tiếp sức và các tài liệu liên quan, quan sát quá trình tập luyện chạy trung bình, chạy |

|                |                                                                                                                                                |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                    |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                | bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức                                                                                                                 | +Chạy ngắn,<br>+Chạy tiếp sức,<br>Theo tiêu chuẩn ISO                                                                                | ngắn, tiếp sức                                                                                                                                                     |
| <b>Kỹ năng</b> | Trang bị cho người học kỹ năng thực hành, các kỹ thuật cơ bản trong các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                          | <b>Thực hành</b> thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Chạy cự ly trung bình,<br>+Chạy ngắn,<br>+ Chạy tiếp sức | Sinh viên biết vận dụng kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung chạy cự ly trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                     |
|                | Các bài tập hỗ trợ dẫn dắt nhằm hoàn thiện kỹ thuật chạy cự ly trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức                                            | <b>Sử dụng</b> các bài tập hỗ trợ để hoàn thiện kỹ thuật<br>+ Chạy cự ly trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Chạy tiếp sức                | Sinh viên biết áp dụng các bài tập hỗ trợ chuyên môn cho các giai đoạn kỹ thuật chạy cự ly trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức                                    |
|                | Giảng dạy nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                                                                                        | <b>Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật</b><br>+ Chạy trung bình,<br>+ Chạy ngắn,<br>+ Chạy tiếp sức                                      | Tổ chức, hướng dẫn, quản lý, xử lý các tình huống trong quá trình quá trình giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                                         |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng sửa chữa sai lầm và điều chỉnh trong quá trình học thực hành kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức | <b>Đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật<br>+ Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Chạy tiếp sức               | Sinh viên biết cách xác định các sai lầm thường mắc trong học kỹ thuật và sử dụng các biện pháp sửa chữa trong học kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn và tiếp sức |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng tổ chức và thi đấu chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức                                                    | <b>Tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung<br>+ Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Chạy tiếp sức                              | Sinh viên biết phương pháp tổ chức thi đấu và phương pháp trọng tài chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức                                                      |
| <b>Thái độ</b> | Nghiêm túc tuân thủ quy chế của một giờ lên lớp, Ngoài ra cũng cần quan                                                                        | - <b>Tính kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn<br>- <b>Tinh thần trách nhiệm</b> , tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề          | Thể hiện được vai trò của người giảng dạy, người học biết sử dụng các phương pháp đối xử cá biệt trong các tình huống sư phạm                                      |



|  |                                                                                                                           |                                                                                                                                                                        |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | tâm đến cách ứng xử trong quá trình tổ chức thực hiện, xử lý tốt, hài hòa các tình huống xảy ra trong quá trình giảng dạy | nghiệp.<br><b>-Thái độ tích cực</b> , chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.<br><b>- Khả năng làm việc nhóm</b> , phối hợp tốt trong chạy tiếp sức và tổ chức thi đấu |  |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | <b>Hiểu và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                                                                                                                                                                               | I,                         |
| CLO2   | <b>Hiểu rõ</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                                                                                                                                                                | I, T                       |
| CLO3   | <b>Nắm vững</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                                                                                                                                                                                         | T, U                       |
| CLO4   | <b>Vận dụng</b> kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO                                                                                                                                                      | I, T, U                    |
| CLO5   | <b>Thực hành</b> thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                                                                                                                                                                 | T, U                       |
| CLO6   | <b>Sử dụng</b> các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức.                                                                                                                                                                                 | I, T, U                    |
| CLO7   | <b>Nắm vững</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                                                                                                                                                               | I, T, U                    |
| CLO8   | <b>Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật</b> , các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức.<br><b>Đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức                                                                                     | T, T, U                    |
| CLO9   | <b>Tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức.                                                                                                                                                                                                       | T, U                       |
| CLO10  | <b>- Tính kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn<br><b>-Tinh thần trách nhiệm</b> , tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.<br><b>-Thái độ tích cực</b> , chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.<br><b>- Khả năng làm việc nhóm</b> , phối hợp tốt trong chạy tiếp sức và tổ chức thi đấu | T, U                       |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| (CLO)<br>n | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)n |          |          |          |          |          |          |          |          |           |
|------------|----------------------------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|-----------|
|            | PLO<br>1                                     | PLO<br>2 | PLO<br>3 | PLO<br>4 | PLO<br>5 | PLO<br>6 | PLO<br>7 | PLO<br>8 | PLO<br>9 | PLO1<br>0 |
| CLO 1      | 1                                            | 1        |          |          |          |          |          |          |          |           |
| CLO 2      | 2                                            | 2        | 2        |          |          |          |          |          |          |           |
| CLO 3      |                                              |          | 2        | 2        | 2        | 2        |          |          |          |           |
| CLO4       |                                              |          | 2        | 2        | 2        |          | 2        |          |          | 2         |
| CLO5       |                                              |          |          |          | 2        | 2        |          | 2        | 2        | 2         |
| CLO6       |                                              |          |          |          | 2        | 2        |          | 2        | 2        | 2         |
| CLO7       |                                              |          |          | 2        |          |          | 2        | 2        | 2        |           |
| CLO8       |                                              |          |          |          | 2        |          | 2        | 2        | 1        |           |
| CLO9       |                                              |          |          |          |          |          |          | 1        | 2        | 1         |
| CLO1<br>0  |                                              |          |          |          | 1        |          |          |          |          | 1         |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi<br>học/số<br>tiết                                   | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CDR<br>học<br>phần                    | Hoạt động dạy<br>và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                         |
|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. Lý<br/>thuyết/<br/>15 tiết:<br/>01 tín<br/>chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bài 1:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy chạy cự ly trung bình</li> <li>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy chạy ngắn</li> <li>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy chạy tiếp sức</li> <li>- <b>Bài 4:</b> Luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài chạy trung bình, ngắn</li> <li>- <b>Bài 5:</b> Luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài chạy tiếp sức.</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO10 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> |

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CĐR học phần                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>II. Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật chạy cự ly trung bình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật chạy giữa quãng</li> <li>- Kỹ thuật xuất phát và chạy tăng tốc</li> <li>- Kỹ thuật đánh đích</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> </ul> <p><b>Bài 2: Kỹ thuật chạy cự ly ngắn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật chạy giữa quãng</li> <li>- Kỹ thuật xuất phát thấp và chạy lao</li> <li>- Kỹ thuật đánh đích</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> </ul> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật chạy tiếp sức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật trao gậy tiếp sức</li> <li>- Kỹ thuật nhận gậy tiếp sức</li> <li>- Kỹ thuật xuất phát thấp đường vòng</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> </ul> | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</li> <li>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Sân điền kinh</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bằng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> </li> </ul> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3 (Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng                                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                            | giá)                                                                           |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm..)       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                        | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10                    | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                            |                                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tổ chức thực tập nghiệp vụ sư phạm lần 1 tại các trường học

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                |                |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|----------------|----------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi      | Đạt            | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 – 7.0      | 6.9 – 5.0      | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                |                |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% | Tham dự 50-69% | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |

|                                                                                                                                   |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
|                                                                                                                                   |     |                                                       | buổi học                  | buổi học                  |                                  |                   |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-2.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

## 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |

| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                                 | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: $60/4=15\%$ mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung n                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                  | <b>Hiểu cận kề</b>                                                                           | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                                             | <b>Biết sơ sai</b>                                                                                  | <b>Mới bắt đầu</b>                                                                                           | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 - 8.5</b>                                                                                  | <b>8.4 - 7</b>                                                                               | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                                              | <b>4.9 – 3.0</b>                                                                                    | <b>2.9 - 0</b>                                                                                               |             |
| <b>CLO1</b>              | Hiểu và phân tích tốt nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức | Hiểu và phân tích nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức | Hiểu và phân tích chưa đầy đủ được nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức | Hiểu và phân tích sơ sai nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức | Chưa hiểu và không phân tích được nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức |             |
| <b>CLO2</b>              | Hiểu và                                                                                          | Hiểu đầy đủ                                                                                  | Hiểu sơ bộ                                                                                                    | Hiểu sơ                                                                                             | Chưa hiểu                                                                                                    |             |

|              |                                                                                                                                           |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                           |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | lắm chắc luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                              | được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                   | được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                          | sai luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                                  | được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                                  |  |
| <i>CLO 3</i> | Nắm vững và biết phân tích các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                      | Nắm vững các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                                         | Nắm chưa đầy đủ các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                                         | Nắm sơ sai các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                                                     | Chưa nắm được các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, tiếp sức                                                   |  |
| <i>CLO4.</i> | Vận dụng tốt kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO | Vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO | Vận dụng chưa đầy đủ kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO | Mới biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO | Chưa biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO |  |
| <i>CLO5</i>  | Thực hành thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và                                                                                            | Thực thành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy                                                                            | Thực hành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ                                                                                               | Thực hành các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ                                                                                                           | Không thực hiện được các giai đoạn kỹ thuật                                                                                                               |  |

|             |                                                                                                                              |                                                                                                                                      |                                                                                                                          |                                                                                                                           |                                                                                                                      |  |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|             | toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức đúng và đẹp                                                      | trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                                                                                | thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức nhưng chưa hoàn chỉnh                                                   | thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức chưa chính xác                                                           | và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                                                       |  |
| <i>CLO6</i> | Sử dụng thành thạo các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức.        | Biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức.                      | Bước đầu biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức. | Sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức chưa đầy đủ.    | Chưa biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức. |  |
| <i>CLO7</i> | Nắm vững và vận dụng tốt luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức | Nắm vững luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức                         | Nắm cơ bản luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức           | Bước đầu mới nắm được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức | Chưa nắm được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy tiếp sức    |  |
| <i>CLO8</i> | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn,         | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức. | Biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, chạy     | Vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy     | Chưa biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung                  |  |



|             |                                                                                               |                                                                                           |                                                                                                               |                                                                                                                                  |                                                                                                     |  |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|             | chạy tiếp sức.                                                                                |                                                                                           | ngắn, chạy tiếp sức.                                                                                          | tiếp sức nhưng chưa hiệu quả                                                                                                     | chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức.                                                          |  |
| <i>CLO9</i> | Tổ chức và điều hành tốt giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức. | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức. | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức nhưng còn thiếu sót. | Bước đầu biết cách tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức nhưng còn thiếu sót. | Chưa biết tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức. |  |
| <i>CL10</i> | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.     | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                            | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                                                                            | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                                          |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                       | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                                                  |                                         |
| 1                                 | Tập thể tác giả | 1996         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| 2                                 | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                                                  |                                         |
| 3                                 | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Lý luận TDTT</i>                                              | NXB Hà Nội                              |
| 4                                 | Tập thể tác giả | 1994         | <i>Sinh lý học TDTT</i>                                          | NXB Hà Nội                              |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                            | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật thi đấu điền kinh | Website của Liên đoàn điền kinh thế giới: | 10/3/2024     |

|  |  |                                                                                                                                                                 |  |
|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  | <a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a> ,<br>Website của Ủy ban<br>Olympic Việt Nam:<br><a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> |  |
|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, đồng hồ bấm giây, bàn đạp, cờ, gậy tiếp sức....

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐK002H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Điền kinh 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên tham gia giảng dạy                                                                                 | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email Quatdtt@Gmai.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

## 2. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Điền kinh là một môn thể thao có lịch sử lâu đời, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với nhiều nội dung đa dạng như: đi bộ, các nội dung chạy, nhảy, ném đẩy và các môn phối hợp. Môn học chuyên ngành điền kinh giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 74 tiết (14 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Là môn thể thao cơ bản để phát triển toàn diện các tố chất thể lực cho các môn thể thao khác nhau...Đồng thời các bài tập trong môn điền kinh giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển thể lực bản thân, làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Ở học phần 2 chuyên ngành điền kinh theo chương trình môn học, bộ môn sẽ tiến hành giảng dạy nội dung: Đi bộ thể thao, ném bóng và đẩy tạ. Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 14 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học. Bên cạnh đó, để nắm vững kiến thức, kỹ năng chuyên môn, sinh viên cần phải nghiên cứu thêm các nguồn tài liệu như sách giáo khoa Điền kinh, luật Điền kinh, các trang Website Điền kinh, Lý luận TDDT, Sinh lý TDDT...tất cả các đầu sách này đều có ở Thư viện Trường Đại học TDDT Bắc Ninh.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                     | CDR của CTĐT (X.x.x) (3)                                                                                                   | TĐNL (4)                                                                                                                                               |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>  | Kiến thức về nguyên lý kỹ thuật                                                        | <b>Hiểu và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung : + Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ                      | Sinh viên nắm được cơ bản nguyên lý kỹ thuật các nội dung đi bộ thể thao, ném bóng, đẩy tạ                                                             |
|                   | Kiến thức về luật thi đấu và phương pháp trọng tài trong điền kinh                     | <b>Hiểu rõ</b> luật thi đấu và phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung<br>+ Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ    | Sinh viên biết vận dụng kiến thức để tổ chức thi đấu, phương pháp trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                    |
|                   | Kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                    | <b>Nắm vững</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ         | Sinh viên giảng dạy được các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                       |
|                   | Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | <b>Vận dụng</b> kiến thức để biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy<br>+ Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ | Sinh viên biết phân tích tổng hợp tài liệu chạy ngắn, chạy tiếp sức và các tài liệu liên quan, quan sát quá trình tập luyện Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ |

|                |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                              |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                | tạ                                                                                                                                                                                                | Theo tiêu chuẩn giáo dục thể chất                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                              |
| <b>Kỹ năng</b> | Trang bị cho người học kỹ năng thực hành, các kỹ thuật cơ bản trong các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                       | <b>Thực hành</b> thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ                                                                                                                                                                  | Sinh viên biết vận dụng kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                               |
|                | Các bài tập bổ trợ dẫn dắt nhằm hoàn thiện kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                    | <b>Sử dụng</b> các bài tập bổ trợ để hoàn thiện kỹ thuật<br>+ Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ                                                                                                                                                                                | Sinh viên biết áp dụng các bài tập bổ trợ chuyên môn cho các giai đoạn kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                   |
|                | Giảng dạy nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                                                     | <b>Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật</b><br>+ Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ                                                                                                                                                                                                  | Tổ chức, hướng dẫn, quản lý, xử lý các tình huống trong quá trình quá trình giảng dạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                             |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng sửa chữa sai lầm và điều chỉnh trong quá trình học thực hành kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                   | <b>Đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật<br>+ Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ                                                                                                                                                                         | Sinh viên biết cách xác định các sai lầm thường mắc trong học kỹ thuật và sử dụng các biện pháp sửa chữa trong học kỹ thuật Đi bộ thể thao, Ném bóng, Đẩy tạ |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng tổ chức và thi đấu Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                      | <b>Tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung<br>+ Đi bộ thể thao<br>+ Ném bóng<br>+ Đẩy tạ                                                                                                                                                                                        | Sinh viên biết phương pháp tổ chức thi đấu và phương pháp trọng tài Đi bộ thể thao, Ném bóng, đẩy tạ                                                         |
| <b>Thái độ</b> | Nghiêm túc tuân thủ quy chế của một giờ lên lớp, Ngoài ra cũng cần quan tâm đến cách ứng xử trong quá trình tổ chức thực hiện, xử lý tốt, hài hòa các tình huống xảy ra trong quá trình giảng dạy | - <b>Tính kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn<br>- <b>Tinh thần trách nhiệm</b> , tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.<br>- <b>Thái độ tích cực</b> , chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.<br>- <b>Khả năng làm việc nhóm</b> , phối hợp tốt trong tổ chức và thi đấu | Thể hiện được vai trò của người giảng dạy, người học biết sử dụng các phương pháp đối xử cá biệt trong các tình huống sư phạm                                |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                                                               | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | <b>Hiểu và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                                                                                                           | I,                         |
| CLO2   | <b>Hiểu rõ</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                                                                                            | I, T                       |
| CLO3   | <b>Nắm vững</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                                                                                               | T, U                       |
| CLO4   | <b>Vận dụng</b> kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ, theo tiêu chuẩn giáo dục thể chất                                                                                                                                                   | I, T, U                    |
| CLO5   | <b>Thực hành</b> thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                                                                                             | T, U                       |
| CLO6   | <b>Sử dụng</b> các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                                                                                              | I, T, U                    |
| CLO7   | <b>Nắm vững</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                                                                                           | I, T, U                    |
| CLO8   | <b>Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật</b> , các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ<br><b>Đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                | T, T, U                    |
| CLO9   | <b>Tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung chạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                                                                                                                                                                                              | T, U                       |
| CLO10  | - <b>Tính kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn<br>- <b>Tinh thần trách nhiệm</b> , tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.<br>- <b>Thái độ tích cực</b> , chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.<br>- <b>Khả năng làm việc nhóm</b> , phối hợp tốt trong Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | T, U                       |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| (CLO)<br>n | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)n |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|            | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1      | 2                                            | 2     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2      | 2                                            | 2     | 2     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3      |                                              |       | 2     | 2     | 2     | 2     |       |       |       |       |
| CLO4       |                                              |       | 2     | 2     | 2     |       | 2     |       |       | 2     |
| CLO5       |                                              |       |       |       | 2     | 2     |       | 2     | 2     | 2     |

|              |  |  |  |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|--|--|--|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO6</b>  |  |  |  |   | 2 | 2 |   | 2 | 2 | 2 |
| <b>CLO7</b>  |  |  |  | 2 |   |   | 2 | 2 | 2 |   |
| <b>CLO8</b>  |  |  |  |   | 2 |   | 2 | 2 | 2 |   |
| <b>CLO9</b>  |  |  |  |   |   |   |   | 2 | 2 | 2 |
| <b>CLO10</b> |  |  |  |   | 2 |   |   |   |   | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | CDR học phần                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                               |
|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. Lý thuyết/ 15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bài 1:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy đi bộ thể thao</li> <li>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy ném bóng</li> <li>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy đẩy tạ</li> <li>- <b>Bài 4:</b> Luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung đi bộ, ném bóng</li> <li>- <b>Bài 5:</b> Luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài đẩy tạ</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO10         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> |
| <b>II. Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>-<b>Bài 1: Kỹ thuật đi bộ thể thao</b></li> <li>- Kỹ thuật đặt chân tiếp đất</li> <li>- Kỹ thuật đặt chân chuyên hông</li> <li>- Kỹ thuật đánh tay</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> <li>- <b>Bài 2: Kỹ thuật ném bóng</b></li> <li>- Giai đoạn chuẩn bị</li> </ul>                                                                                                                                               | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</li> </ul>                                                      |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | CDR học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                              |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn ra sức cuối cùng</li> <li>- Giai đoạn chạy đà kết hợp RSCC</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật ném bóng</li> </ul> <p><b>-Bài 3: Kỹ thuật đẩy tạ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn chuẩn bị</li> <li>- Giai đoạn ra sức cuối cùng</li> <li>- Giai đoạn trượt đà kết hợp RSCC</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đẩy tạ</li> </ul> |              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</li> <li>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Sân điền kinh</p> | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi=100% -Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                 | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng                                               | Tỷ lệ |
|----|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                        | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6<br>(Liệt kê các chuẩn     | 30%   |



| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                      | CĐR HP đáp ứng                                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------|
|                                        |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                     | <i>đầu ra được đánh giá)</i>                                |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                     |                                                             | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tổ chức thực tập nghiệp vụ sư phạm lần 1 tại các trường học

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 – 7.0                 | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |

| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-2.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |     |                  |                    |                    |                    |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

## 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|---------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                            | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                            | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3                            | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1                                                                                 | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: $60/4=15\%$ mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                                 |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                                |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung n                                                                                 |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                      | <b>Hiểu cận kề</b>                                                                                   | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                                   | <b>Biết sơ sai</b>                                                                              | <b>Mới bắt đầu</b>                                                                                 | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 - 8.5</b>                                                                                      | <b>8.4 - 7</b>                                                                                       | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                                    | <b>4.9 – 3.0</b>                                                                                | <b>2.9 - 0</b>                                                                                     |             |
| <b>CLO1</b>              | Hiểu và phân tích tốt nguyên lý kỹ thuật các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                     | Hiểu và phân tích nguyên lý kỹ thuật các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                         | Hiểu và phân tích chưa đầy đủ được nguyên lý kỹ thuật các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ       | Hiểu và phân tích sơ sai nguyên lý kỹ thuật các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ             | Chưa hiểu và không phân tích được nguyên lý kỹ thuật các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ       |             |
| <b>CLO2</b>              | Hiểu và nắm chắc luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Hiểu đầy đủ được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Hiểu sơ bộ được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Hiểu sơ sai luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Chưa hiểu được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ |             |
| <b>CLO 3</b>             | Nắm vững                                                                                             | Nắm vững                                                                                             | Nắm chưa                                                                                            | Nắm sơ                                                                                          | Chưa nắm                                                                                           |             |

|              |                                                                                                        |                                                                                                        |                                                                                                               |                                                                                                                      |                                                                                                                       |  |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | và biết phân tích các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ      | các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                        | đầy đủ các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                        | sai các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                  | được các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                  |  |
| <i>CLO4.</i> | Vận dụng tốt kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ  | Vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Vận dụng chưa đầy đủ kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Mới biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Chưa biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ |  |
| <i>CLO5</i>  | Thực hành thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ đúng và đẹp | Thực thành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                  | Thực hành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ nhưng chưa hoàn chỉnh    | Thực hành các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ chưa chính xác                       | Không thực hiện được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                            |  |
| <i>CLO6</i>  | Sử dụng thành thạo các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ   | Biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ         | Bước đầu biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ       | Sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ chưa đầy đủ.               | Chưa biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                   |  |

|             |                                                                                                                     |                                                                                                                      |                                                                                                                           |                                                                                                                                     |                                                                                                                                |  |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <i>CLO7</i> | Nắm vững và vận dụng tốt luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ        | Nắm vững luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                         | Nắm cơ bản luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                            | Bước đầu mới nắm được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                           | Chưa nắm được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                              |  |
| <i>CLO8</i> | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ | Vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ nhưng chưa hiệu quả | Chưa biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ |  |
| <i>CLO9</i> | Tổ chức và điều hành tốt giải thi đấu các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                       | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                            | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ nhưng còn thiếu sót.                            | Bước đầu biết cách tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ nhưng còn thiếu sót.                   | Chưa biết tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung Đi bộ TT, Ném bóng, Đẩy tạ                                            |  |
| <i>CL10</i> | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm                                                           | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục                                                  | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm                                                               | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                                                                               | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                                                                     |  |

|  |                              |                      |                              |  |  |  |
|--|------------------------------|----------------------|------------------------------|--|--|--|
|  | phục vụ<br>cho công<br>việc. | vụ cho công<br>việc. | phục vụ<br>cho công<br>việc. |  |  |  |
|--|------------------------------|----------------------|------------------------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm<br>xuất<br>bản | Tên sách, giáo trình, tên<br>bài báo, văn bản                            | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |                    |                                                                          |                                               |
| 1                                 | Tập thể tác giả | 1996               | <i>Điền kinh- SGK dùng cho<br/>sinh viên các trường Đại<br/>học TDTT</i> | NXB Hà Nội                                    |
| 2                                 | Tập thể tác giả | 2000               | <i>Điền kinh- SGK dùng cho<br/>sinh viên các trường Đại<br/>học TDTT</i> | NXB Hà Nội                                    |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |                    |                                                                          |                                               |
| 3                                 | Tập thể tác giả | 2000               | <i>Lý luận TDTT</i>                                                      | NXB Hà Nội                                    |
| 4                                 | Tập thể tác giả | 1994               | <i>Sinh lý học TDTT</i>                                                  | NXB Hà Nội                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                                                                                                                                                                  | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật thi đấu điền kinh | Website của Liên đoàn điền<br>kinh thế giới:<br><a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a> ,<br>Website của Ủy ban<br>Olympic Việt Nam:<br><a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> | 10/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, đồng hồ bấm giây, cờ, bóng, tạ.v.v.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐK003H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Điền kinh 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Giảng viên tham gia giảng dạy                                                                                 | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email Quatdt@Gmai.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

## 2. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Điền kinh là một môn thể thao có lịch sử lâu đời, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với nhiều nội dung đa dạng như: đi bộ, các nội dung chạy, nhảy, ném đẩy và các môn phối hợp. Môn học chuyên ngành điền kinh giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 74 tiết (14 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Là môn thể thao cơ bản để phát triển toàn diện các tố chất thể lực cho các môn thể thao khác nhau... Đồng thời các bài tập trong môn điền kinh giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển thể lực bản thân, làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Ở học phần 3 chuyên ngành điền kinh theo chương trình môn học, bộ môn sẽ tiến hành giảng dạy nội dung: Nhảy xa, Nhảy cao úp bụng, Ném lao. Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 14 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học. Bên cạnh đó, để nắm vững kiến thức, kỹ năng chuyên môn, sinh viên cần phải nghiên cứu thêm các nguồn tài liệu như sách giáo khoa Điền kinh, luật Điền kinh, các trang Website Điền kinh, Lý luận TDDT, Sinh lý TDDT... tất cả các đầu sách này đều có ở Thư viện Trường Đại học TDDT Bắc Ninh.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                             | CDR của CTĐT (X.x.x) (3)                                                                                                                             | TĐNL (4)                                                                                                                                                       |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>  | Kiến thức về nguyên lý kỹ thuật                                                                | <b>Hiểu và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung :<br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao                                           | Sinh viên nắm được cơ bản nguyên lý kỹ thuật các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                   |
|                   | Kiến thức về luật thi đấu và phương pháp trọng tài trong điền kinh                             | <b>Hiểu rõ</b> luật thi đấu và phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung<br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao                            | Sinh viên biết vận dụng kiến thức để tổ chức thi đấu, phương pháp trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                    |
|                   | Kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                    | <b>Nắm vững</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao                                 | Sinh viên giảng dạy được các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                       |
|                   | Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | <b>Vận dụng</b> kiến thức để biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy<br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao<br>Theo tiêu chuẩn giáo | Sinh viên biết phân tích tổng hợp tài liệu chạy ngắn, chạy tiếp sức và các tài liệu liên quan, quan sát quá trình tập luyện nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao |



|                |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                |                                                                                                                                                                                                   | đục thể chất                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                |
| <b>Kỹ năng</b> | Trang bị cho người học kỹ năng thực hành, các kỹ thuật cơ bản trong các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                               | <b>Thực hành</b> thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao                                                                                                                                                                | Sinh viên biết vận dụng kiến thức, phân tích, thí phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                         |
|                | Các bài tập hỗ trợ dẫn dắt nhằm hoàn thiện kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                            | <b>Sử dụng</b> các bài tập hỗ trợ để hoàn thiện kỹ thuật<br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao                                                                                                                                                                              | Sinh viên biết áp dụng các bài tập hỗ trợ chuyên môn cho các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                             |
|                | Giảng dạy nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                             | <b>Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật</b><br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao                                                                                                                                                                                                | Tổ chức, hướng dẫn, quản lý, xử lý các tình huống trong quá trình quá trình giảng dạy nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                       |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng sửa chữa sai lầm và điều chỉnh trong quá trình học thực hành kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                           | <b>Đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật<br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao                                                                                                                                                                       | Sinh viên biết cách xác định các sai lầm thường mắc trong học kỹ thuật và sử dụng các biện pháp sửa chữa trong học kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng tổ chức và thi đấu nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                              | <b>Tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung<br>+ Nhảy xa<br>+ Nhảy cao úp bụng<br>+ Ném lao                                                                                                                                                                                      | Sinh viên biết phương pháp tổ chức thi đấu và phương pháp trọng tài nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                         |
| <b>Thái độ</b> | Nghiêm túc tuân thủ quy chế của một giờ lên lớp, Ngoài ra cũng cần quan tâm đến cách ứng xử trong quá trình tổ chức thực hiện, xử lý tốt, hài hòa các tình huống xảy ra trong quá trình giảng dạy | - <b>Tính kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn<br>- <b>Tinh thần trách nhiệm</b> , tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.<br>- <b>Thái độ tích cực</b> , chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.<br>- <b>Khả năng làm việc nhóm</b> , phối hợp tốt trong tổ chức và thi đấu | Thể hiện được vai trò của người giảng dạy, người học biết sử dụng các phương pháp đối xử cá biệt trong các tình huống sư phạm                                  |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR | Nội dung CDR HP | Mức độ |
|-----|-----------------|--------|
|-----|-----------------|--------|

| HP    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | giảng dạy<br>(I, T, U) |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| CLO1  | <b>Hiểu và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                                                                                                                                                            | I                      |
| CLO2  | <b>Hiểu rõ</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                                                                                                                                             | I, T                   |
| CLO3  | <b>Nắm vững</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                                                                                                                                                | T, U                   |
| CLO4  | <b>Vận dụng</b> kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao, theo tiêu chuẩn giáo dục thể chất                                                                                                                                                                                                                    | I, T, U                |
| CLO5  | <b>Thực hành</b> thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                                                                                                                                              | T, U                   |
| CLO6  | <b>Sử dụng</b> các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                                                                                                                                               | I, T, U                |
| CLO7  | <b>Nắm vững</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                                                                                                                                            | I, T, U                |
| CLO8  | <b>Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật</b> , các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao <b>Đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                                                            | T, T, U                |
| CLO9  | <b>Tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                                                                                                                                                                                                                                                    | T, U                   |
| CLO10 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tinh kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn</li> <li>- <b>Tinh thần trách nhiệm</b>, tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- <b>Thái độ tích cực</b>, chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.</li> <li>- <b>Khả năng làm việc nhóm</b>, phối hợp tốt trong nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao</li> </ul> | T, U                   |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| (CLO)<br>n | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)n |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|            | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1      | 3                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2      | 3                                            | 3     | 3     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3      |                                              |       | 3     | 3     | 3     | 3     |       |       |       |       |
| CLO4       |                                              |       | 3     | 3     | 3     |       | 2     |       |       | 3     |
| CLO5       |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| CLO6       |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |

|              |  |  |  |   |   |  |   |   |   |   |
|--------------|--|--|--|---|---|--|---|---|---|---|
| <b>CLO7</b>  |  |  |  | 3 |   |  | 2 | 3 | 3 |   |
| <b>CLO8</b>  |  |  |  |   | 3 |  | 2 | 3 | 3 |   |
| <b>CLO9</b>  |  |  |  |   |   |  |   | 2 | 2 | 2 |
| <b>CLO10</b> |  |  |  |   | 2 |  |   |   |   | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CDR học phần                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                          |
|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. Lý thuyết/ 15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bài 1:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy nhảy xa</li> <li>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy nhảy cao úp bụng</li> <li>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy ném lao</li> <li>- <b>Bài 4:</b> Luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung nhảy xa, nhảy cao</li> <li>- <b>Bài 5:</b> Luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung ném lao</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO10         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> |
| <b>II. Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn giậm nhảy bước bộ</li> <li>- Giai đoạn chạy đà</li> <li>- Giai đoạn trên không, tiếp đất</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                    | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</li> </ul>                                                                                                      |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CĐR học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                  |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | - Hoàn thiện kỹ thuật<br><b>Bài 2: Kỹ thuật nhảy cao úp bụng</b><br>- Giai đoạn giậm nhảy đá lăng<br>- Giai đoạn chạy đà<br>- Giai đoạn trên không và tiếp đệm<br>- Hoàn thiện kỹ thuật nhảy cao<br><b>Bài 3: Kỹ thuật ném, lao</b><br>- Giai đoạn ra sức cuối cùng<br>- Giai đoạn chuẩn bị<br>- Giai đoạn chạy đà kết hợp RSCC<br>- Hoàn thiện kỹ thuật ném lao |              | trực quan phân nhóm, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh | + Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi=100% -Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                                               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 10%   |
| 2  | Kiểm tra            | Đánh giá mức độ                                                                      | <i>Phương pháp đánh giá</i>                                                                                                                     | CLO1,                                                        | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                        | CĐR HP đáp ứng                                                                     | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        | giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm..)                | đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn            | <i>thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i> | CLO2<br>CLO3,<br>CLO4<br>CLO5,<br>CLO6<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>   | CLO1,<br>CLO2<br>CLO3,<br>CLO4<br>CLO5,<br>CLO6<br>CLO7,<br>CLO8<br>CLO9,<br>CLO10 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                       |                                                                                    | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tổ chức thực tập nghiệp vụ sư phạm lần 1 tại các trường học

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 – 7.0               | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |

|                                                                                                                                   |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-2.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

## 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 12. Rubric đánh giá học phần thực hành |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
|----------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|                                        |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                        |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                    |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu     | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập  | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |

| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                                 | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: $60/4=15\%$ mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung n                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                          | <b>Hiểu căn kẽ</b>                                                                   | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                                     | <b>Biết sơ sai</b>                                                                          | <b>Mới bắt đầu</b>                                                                                   | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b>                                                                          | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                     | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                                      | <b>4.9 – 3.0</b>                                                                            | <b>2.9 - 0</b>                                                                                       |             |
| CLO1                  | Hiểu và phân tích tốt nguyên lý kỹ thuật các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Hiểu và phân tích nguyên lý kỹ thuật các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Hiểu và phân tích chưa đầy đủ được nguyên lý kỹ thuật các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Hiểu và phân tích sơ sai nguyên lý kỹ thuật các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Chưa hiểu và không phân tích được nguyên lý kỹ thuật các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao |             |
| CLO2                  | Hiểu và nắm chắc luật thi đấu, phương                                                    | Hiểu đầy đủ được luật thi đấu,                                                       | Hiểu sơ bộ được luật thi                                                                              | Hiểu sơ sai luật thi đấu,                                                                   | Chưa hiểu được luật thi đấu,                                                                         |             |

|              |                                                                                                                             |                                                                                                                |                                                                                                                       |                                                                                                                              |                                                                                                                               |  |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                      | phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                  | đầu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                    | phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                | phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                                                 |  |
| <i>CLO 3</i> | Nắm vững và biết phân tích các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao          | Nắm vững các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao               | Nắm chưa đầy đủ các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao               | Nắm sơ sài các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                           | Chưa nắm được các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                         |  |
| <i>CLO4.</i> | Vận dụng tốt kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao theo quy định | Vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Vận dụng chưa đầy đủ kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Mới biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Chưa biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao |  |
| <i>CLO5</i>  | Thực hành thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao đúng và đẹp              | Thực thành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                  | Thực hành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao nhưng chưa hoàn chỉnh    | Thực hành các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao chưa chính xác                       | Không thực hiện được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                            |  |



|             |                                                                                                                             |                                                                                                                              |                                                                                                                                   |                                                                                                                                             |                                                                                                                                        |  |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <i>CLO6</i> | Sử dụng thành thạo các bài tập hỗ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                | Biết sử dụng các bài tập hỗ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                       | Bước đầu biết sử dụng các bài tập hỗ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                   | Sử dụng các bài tập hỗ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao chưa đầy đủ.                              | Chưa biết sử dụng các bài tập hỗ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                            |  |
| <i>CLO7</i> | Nắm vững và vận dụng tốt luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao        | Nắm vững luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                         | Nắm cơ bản luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                            | Bước đầu mới nắm được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                           | Chưa nắm được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao                              |  |
| <i>CLO8</i> | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao | Vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao nhưng chưa hiệu quả | Chưa biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng, ném lao |  |
| <i>CLO9</i> | Tổ chức và điều hành tốt giải thi đấu các nội dung nhảy xa, nhảy cao úp bụng,                                               | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung nhảy xa, nhảy                                                                 | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung nhảy xa,                                                                           | Bước đầu biết cách tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội                                                                                | Chưa biết tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung                                                                               |  |

|      |                                                                                                    |                                                                                                                  |                                                                                                                  |                                                                                |                                                        |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--|
|      | ném lao                                                                                            | cao úp<br>bụng, ném<br>lao                                                                                       | nhảy cao<br>úp bụng,<br>ném lao<br>nhưng còn<br>thiếu sót.                                                       | dung nhảy<br>xa, nhảy<br>cao úp<br>bụng, ném<br>lao nhưng<br>còn thiếu<br>sót. | nhảy xa,<br>nhảy cao<br>úp bụng,<br>ném lao            |  |
| CL10 | Có tính tự<br>học, tự nghiên<br>cứu cao để<br>tích lũy kinh<br>nghiệm phục<br>vụ cho công<br>việc. | Tích cực tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>hơn nữa để<br>tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Chưa tích<br>cực tự<br>học, tự<br>nghiên<br>cứu để<br>tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Chưa hiểu<br>đầy đủ tính<br>tự giác, tự<br>học                                 | Không có<br>tính tự<br>giác, tự<br>học của<br>ban thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm<br>xuất<br>bản | Tên sách, giáo trình, tên<br>bài báo, văn bản                            | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |                    |                                                                          |                                               |
| 1                                 | Tập thể tác giả | 1996               | <i>Điền kinh- SGK dung cho<br/>sinh viên các trường Đại<br/>học TDTT</i> | NXB Hà Nội                                    |
| 2                                 | Tập thể tác giả | 2000               | <i>Điền kinh- SGK dung cho<br/>sinh viên các trường Đại<br/>học TDTT</i> | NXB Hà Nội                                    |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |                    |                                                                          |                                               |
| 3                                 | Tập thể tác giả | 2000               | <i>Lý luận TDTT</i>                                                      | NXB Hà Nội                                    |
| 4                                 | Tập thể tác giả | 1994               | <i>Sinh lý học TDTT</i>                                                  | NXB Hà Nội                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                                                                                                                                                                  | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật thi đấu điền kinh | Website của Liên đoàn điền<br>kinh thế giới:<br><a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a> ,<br>Website của Ủy ban<br>Olympic Việt Nam:<br><a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> | 10/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, đồng hồ bấm giây, cờ, cột xà nhảy cao, thước đo, lao, bàn trang cát...v.v.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐK004H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Điền kinh 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Giảng viên tham gia giảng dạy                                                                                 | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email Quatdt@Gmai.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

## 2. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Điền kinh là một môn thể thao có lịch sử lâu đời, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với nhiều nội dung đa dạng như: đi bộ, các nội dung chạy, nhảy, ném đẩy và các môn phối hợp. Môn học chuyên ngành điền kinh giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 74 tiết (14 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Là môn thể thao cơ bản để phát triển toàn diện các tố chất thể lực cho các môn thể thao khác nhau...Đồng thời các bài tập trong môn điền kinh giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển thể lực bản thân, làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Ở học phần 4 chuyên ngành điền kinh theo chương trình môn học, bộ môn sẽ tiến hành giảng dạy nội dung: Phương pháp biên soạn đề cương giáo án, phương pháp tổ chức giờ giảng dạy thực hành, Phương pháp tổ chức giờ giảng dạy (Chạy trung bình, ngắn, nhảy xa và đẩy tạ) Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, thông qua học tập 14 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học. Bên cạnh đó, để nắm vững kiến thức, kỹ năng chuyên môn, sinh viên cần phải nghiên cứu thêm các nguồn tài liệu như sách giáo khoa Điền kinh, luật Điền kinh, các trang Website Điền kinh, Lý luận TĐTT, Sinh lý TĐTT... tất cả các đầu sách này đều có ở Thư viện Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                     | CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)                                                                                                              | TĐNL (4)                                                                                                                         |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>  | Soạn kế hoạch, đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh                                            | <b>Biết cách</b> soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh theo tiêu chuẩn ISO                                                | Sinh viên biết phân tích tổng hợp các tài liệu chuyên môn điền kinh và các tài liệu liên quan                                    |
|                   | Phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy thực hành                                                          | <b>Hiểu và vận dụng</b> phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                    | Sinh viên biết vận dụng kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung điền kinh                    |
|                   | Các nguyên tắc giảng dạy giờ thực hành                                                                 | <b>Nắm vững</b> các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                         | Sinh viên biết vận dụng các nguyên tắc trong giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                      |
|                   | Thực tập 1 giờ giảng dạy giáo án nội dung:<br>+Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ | <b>Hiểu và vận dụng</b> phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung:<br>+Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ | Sinh viên hoàn thành ít nhất được 1 giờ giảng dạy thử các nội dung :<br>+Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ |
| <b>Kỹ năng</b>    | Soạn đề cương, giáo án cho các                                                                         | <b>Thành thạo</b> soạn thảo giáo án cho từng nội                                                                                      | Sinh viên biết phân tích tổng hợp các tài liệu chuyên môn để                                                                     |

|                |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                   |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                | nội dung:<br>+ Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ                                  | dung:<br>+ Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ                                                                                                                         | lựa chọn, các phương pháp, phương tiện, bài tập phù hợp cho giảng dạy nội dung:<br>+ Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ                      |
|                | Thực tập 1 giờ giảng dạy giáo án nội dung:<br>+ Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ | <b>Vận dụng hiệu quả</b> kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung:<br>+ Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ                                                            | Sinh viên biết vận dụng kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung:<br>+ Chạy trung bình<br>+ Chạy ngắn<br>+ Nhảy xa<br>+ Đẩy tạ |
| <b>Thái độ</b> | Nghiêm túc tuân thủ quy chế của một giờ lên lớp                                                         | <b>-Tuân thủ</b> nghiêm túc quy định trong giảng dạy thực hành<br><b>- Biết cách đối xử</b> cá biệt với người học<br><b>- Đáp ứng đầy đủ</b> yêu cầu sư phạm của 1 giờ giảng dạy thực hành | Thể hiện được vai trò của người giảng dạy, người học biết sử dụng các phương pháp đối xử cá biệt trong các tình huống sư phạm                                     |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                       | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | <b>Biết cách</b> soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh theo tiêu chuẩn ISO                                | I                          |
| CLO2   | <b>Hiểu và vận dụng</b> phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                    | I, T                       |
| CLO3   | <b>Nắm vững</b> các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                         | T, U                       |
| CLO4   | <b>Hiểu và vận dụng</b> phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ | I, T, U                    |
| CLO5   | <b>Thành thạo</b> soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ                    | T, U                       |
| CLO6   | <b>Vận dụng hiệu quả</b> kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ        | I, T, U                    |
| CLO8   | <b>Tuân thủ</b> nghiêm túc quy định trong giảng dạy thực hành                                                         | T, T, U                    |
| CLO9   | <b>Biết cách đối xử</b> cá biệt với người học                                                                         | T, U                       |
| CLO10  | <b>Đáp ứng đầy đủ</b> yêu cầu sư phạm của 1 giờ giảng dạy thực hành                                                   | T, U                       |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương

## trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| (CLO)<br>n   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)n |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 3                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> | 3                                            | 3     | 3     |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       | 3     | 3     | 3     | 3     |       |       |       |       |
| <b>CLO4</b>  |                                              |       | 3     | 3     | 3     |       | 3     |       |       | 3     |
| <b>CLO5</b>  |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO6</b>  |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO8</b>  |                                              |       |       |       | 3     |       | 3     | 3     | 3     |       |
| <b>CLO9</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO10</b> |                                              |       |       |       | 2     | 2     | 2     |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CDR học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                |
|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. Lý thuyết/ 15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Bài 1:</b> Biên soạn kế hoạch, đề cương giáo án giảng dạy</li> <li><b>Bài 2:</b> Bồi dưỡng phương pháp tổ chức một giờ dạy thực hành</li> <li><b>Bài 3:</b> Biên soạn được các giáo án giảng dạy 1 giờ thực hành: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO6<br><br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |
| <b>II. Thực hành/60</b>                  | <b>Bài 1: Thực tập giáo án (chạy trung bình)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                   | CLO3<br>CLO5<br>CLO6                      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan                                                                                                                                                        |

| Buổi học/số tiết                  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | CDR học phần          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>tiết: 02</b><br><b>tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xuất phát</li> <li>- Kỹ thuật chạy tăng tốc sau xuất phát</li> <li>- Kỹ thuật chạy giữa quãng</li> <li>- Kỹ thuật về đích</li> </ul> <p><b>Bài 2: Thực tập giáo án (chạy ngắn)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đóng bàn đạp</li> <li>- Kỹ thuật chạy lao sau xuất phát</li> <li>- Kỹ thuật chạy giữa quãng</li> <li>- Kỹ thuật về đích</li> </ul> <p><b>Bài 3 Thực tập giáo án (Nhảy xa)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật giậm nhảy bước bộ</li> <li>- Kỹ thuật chạy đà</li> <li>- Kỹ thuật trên không và tiết đất</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> </ul> <p><b>Bài 4: Thực tập giáo án (Đẩy tạ)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật RSCC</li> <li>- Kỹ thuật trượt đà</li> <li>- Phối hợp trượt đà và RSCC</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> </ul> | CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | <p>thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm,</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</li> <li>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh</p> | <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận ≤ 30%; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng                                                | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng                                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                            | giá)                                                                           |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm..)       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                        | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10                    | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                            |                                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tổ chức thực tập nghiệp vụ sư phạm lần 1 tại các trường học

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |             |                |                         |              | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------|----------------|-------------------------|--------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi   | Đạt            | Yếu                     | Kém          |      |
|                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0      | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0      |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |             |                |                         |              |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70- | Tham dự 50-69% | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% |      |



|                                                                                                                                   |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
|                                                                                                                                   |     |                                                       | 84% buổi học              | buổi học                  |                                  | buổi học          |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-2.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

### 9.2. Rubric đánh giá học phân thực hành

3.12. Rubric đánh giá học sinh phân tích hành vi

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |

| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                                 | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: $60/4=15\%$ mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung n                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                     | Hiểu cận kề                                                         | Hiểu sơ bộ                                                              | Biết sơ sài                                                        | Mới bắt đầu                                                      | Điểm |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 - 8.5                                                                     | 8.4 - 7                                                             | 6.9 – 5.0                                                               | 4.9 – 3.0                                                          | 2.9 - 0                                                          |      |
| CLO1              | Hiểu bản chất và biết cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh | Hiểu và biết cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh | Hiểu chưa đầy đủ cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh | Hiểu sơ sài cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh | Chưa hiểu cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh |      |
| CLO2              | Hiểu và vận dụng                                                             | Hiểu được phương pháp                                               | Hiểu sơ bộ được                                                         | Hiểu sơ sài được                                                   | Chưa hiểu được được                                              |      |

|              |                                                                                                                                           |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                           |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | có hiệu quả phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                    | tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                                             | phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                                        | phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                                               | phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                                                |  |
| <i>CLO 3</i> | Nắm vững và hiểu bản chất các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                   | Nắm vững các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                                     | Nắm chưa đầy đủ các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                                     | Nắm sơ sai các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                                                 | Chưa nắm được các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                                               |  |
| <i>CLO4.</i> | Vận dụng tốt kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO | Vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO | Vận dụng chưa đầy đủ kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO | Mới biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO | Chưa biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, chạy ngắn, chạy tiếp sức, theo tiêu chuẩn ISO |  |
| <i>CLO5</i>  | Thành thạo soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ                                               | Biết soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ                                                      | Biết soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ nhưng chưa hoàn chỉnh                                       | Biết soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ nhưng còn thiếu sót và sơ sai                                      | Chưa biết soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ                                                                |  |

|             |                                                                                                            |                                                                                                |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                                                          |  |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <i>CLO6</i> | Vận dụng có hiệu quả kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ | Vận dụng kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ | Bước đầu biết vận dụng kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ | Vận dụng kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ chưa đầy đủ. | Chưa biết vận dụng kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, đẩy tạ |  |
| <i>CLO8</i> | Tuân thủ nghiêm túc quy định trong giảng dạy thực hành                                                     | Tuân thủ quy định trong giảng dạy thực hành                                                    | Tuân thủ nhưng chưa hiểu bản chất quy định trong giảng dạy thực hành                                         | Tuân thủ nhưng chưa hiểu rõ quy định trong giảng dạy thực hành                                              | Chưa tuân thủ quy định trong giảng dạy thực hành                                                         |  |
| <i>CLO9</i> | Biết cách đối xử cá biệt có hiệu quả với người học                                                         | Biết cách đối xử cá biệt với người học                                                         | Bước đầu biết cách đối xử cá biệt với người học                                                              | Biết cách đối xử cá biệt với người học nhưng còn lúng túng                                                  | Chưa biết cách đối xử cá biệt với người học                                                              |  |
| <i>CL10</i> | Đáp ứng đầy đủ, có tinh thần học hỏi trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                               | Đáp ứng tốt các yêu cầu trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                                | Đáp ứng các yêu cầu trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                                                  | Còn lúng túng trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                                                       | Chưa biết cách tổ chức trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                                           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                       | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-----------------|--------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                 |              |                                                                  |                                         |
| 1                       | Tập thể tác giả | 1996         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| 2                       | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |

| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |      |                         |            |
|-----------------------------------|-----------------|------|-------------------------|------------|
| 3                                 | Tập thể tác giả | 2000 | <i>Lý luận TDTT</i>     | NXB Hà Nội |
| 4                                 | Tập thể tác giả | 1994 | <i>Sinh lý học TDTT</i> | NXB Hà Nội |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b>                                                                                                                                                                                  | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Luật thi đấu điền kinh    | Website của Liên đoàn điền kinh thế giới:<br><a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a> , Website của Ủy ban Olympic Việt Nam:<br><a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> | 10/3/2024            |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, đồng hồ bấm giây, bàn đạp, cò, bàn trang, tạ...v.v.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐK005H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Điền kinh 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Giảng viên tham gia giảng dạy                                                                                 | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email: nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email: Quatdttdt@Gmai.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |

|                     |      |
|---------------------|------|
| Học phần học trước: | .... |
| Học phần song hành: | .... |

## 2. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Điền kinh là một môn thể thao có lịch sử lâu đời, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với nhiều nội dung đa dạng như: đi bộ, các nội dung chạy, nhảy, ném đẩy và các môn phối hợp. Môn học chuyên ngành điền kinh giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 74 tiết (14 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Là môn thể thao cơ bản để phát triển toàn diện các tố chất thể lực cho các môn thể thao khác nhau... Đồng thời các bài tập trong môn điền kinh giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển thể lực bản thân, làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Ở học phần 5 chuyên ngành điền kinh theo chương trình môn học, bộ môn sẽ tiến hành giảng dạy nội dung: Chạy vượt rào, Nhảy xa 3 bước, Nhảy cao lưng qua xà. Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 14 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học. Bên cạnh đó, để nắm vững kiến thức, kỹ năng chuyên môn, sinh viên cần phải nghiên cứu thêm các nguồn tài liệu như sách giáo khoa Điền kinh, luật Điền kinh, các trang Website Điền kinh, Lý luận TDDT, Sinh lý TDDT... tất cả các đầu sách này đều có ở Thư viện Trường Đại học TDDT Bắc Ninh.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                 | CDR của CTĐT (X.x.x) (3)                                                                                                                   | TĐNL (4)                                                                                                                                     |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>  | Kiến thức về nguyên lý kỹ thuật                                    | <b>Hiểu và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung : + Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy cao lưng qua xà                   | Sinh viên nắm được cơ bản nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                |
|                   | Kiến thức về luật thi đấu và phương pháp trọng tài trong điền kinh | <b>Hiểu rõ</b> luật thi đấu và phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy cao lưng qua xà | Sinh viên biết vận dụng kiến thức để tổ chức thi đấu, phương pháp trọng tài các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà |
|                   | Kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà       | <b>Nắm vững</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước                                | Sinh viên giảng dạy được các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                    |

|                |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                |                                                                                                                                                   | + Nhảy cao lưng qua xà                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                      |
|                | Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                   | <b>Vận dụng</b> kiến thức để biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy cao lưng qua xà<br>Theo tiêu chuẩn ISO | Sinh viên biết phân tích tổng hợp tài liệu dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà và các tài liệu liên quan, quan sát quá trình tập luyện dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà |
| <b>Kỹ năng</b> | Trang bị cho người học kỹ năng thực hành, các kỹ thuật cơ bản trong các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà              | <b>Thực hành</b> thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy cao lưng qua xà                              | Sinh viên biết vận dụng kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                              |
|                | Các bài tập hỗ trợ dẫn dắt nhằm hoàn thiện kỹ thuật dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                      | <b>Sử dụng</b> các bài tập hỗ trợ để hoàn thiện kỹ thuật<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy cao lưng qua xà                                            | Sinh viên biết áp dụng các bài tập hỗ trợ chuyên môn cho các giai đoạn kỹ thuật dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                                             |
|                | Giảng dạy nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                                            | <b>Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật</b><br>+ Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy cao lưng qua xà                                                              | Tổ chức, hướng dẫn, quản lý, xử lý các tình huống trong quá trình quá trình giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                                            |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng sửa chữa sai lầm và điều chỉnh trong quá trình học thực hành kỹ thuật dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao | <b>Đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy cao lưng qua xà                                     | Sinh viên biết cách xác định các sai lầm thường mắc trong học kỹ thuật và sử dụng các biện pháp sửa chữa trong học kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                      |



|                |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                               |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                | lưng qua xà                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                               |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng tổ chức và thi đấu dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                                                        | <b>Tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy cao lưng qua xà                                                                                                                                                                     | Sinh viên biết phương pháp tổ chức thi đấu và phương pháp trọng tài chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà       |
| <b>Thái độ</b> | Nghiêm túc tuân thủ quy chế của một giờ lên lớp, Ngoài ra cũng cần quan tâm đến cách ứng xử trong quá trình tổ chức thực hiện, xử lý tốt, hài hòa các tình huống xảy ra trong quá trình giảng dạy | - <b>Tinh kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn<br>- <b>Tinh thần trách nhiệm</b> , tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.<br>- <b>Thái độ tích cực</b> , chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.<br>- <b>Khả năng làm việc nhóm</b> , phối hợp tốt trong tổ chức và thi đấu | Thể hiện được vai trò của người giảng dạy, người học biết sử dụng các phương pháp đối xử cá biệt trong các tình huống sư phạm |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | <b>Hiểu và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                         | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | <b>Hiểu rõ</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                          | <b>I, T</b>                |
| <b>CLO3</b> | <b>Nắm vững</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                             | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO4</b> | <b>Vận dụng</b> kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà, theo tiêu chuẩn giáo dục thể chất | <b>I, T, U</b>             |
| <b>CLO5</b> | <b>Thực hành</b> thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                           | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO6</b> | <b>Sử dụng</b> các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                            | <b>I, T, U</b>             |
| <b>CLO7</b> | <b>Nắm vững</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                         | <b>I, T, U</b>             |
| <b>CLO8</b> | <b>Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật</b> , các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                            | <b>T, T, U</b>             |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |             |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|              | <b>Đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                                                                                                                                                                                                                                     |             |
| <b>CLO9</b>  | <b>Tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>T, U</b> |
| <b>CLO10</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tinh kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn</li> <li>- <b>Tinh thần trách nhiệm</b>, tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- <b>Thái độ tích cực</b>, chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.</li> <li>- <b>Khả năng làm việc nhóm</b>, phối hợp tốt trong chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà</li> </ul> | <b>T, U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| (CLO)<br>n   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)n |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 3                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> | 3                                            | 3     | 3     |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       | 3     | 3     | 3     | 3     |       |       |       |       |
| <b>CLO4</b>  |                                              |       | 3     | 3     | 3     |       | 2     |       |       | 3     |
| <b>CLO5</b>  |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO6</b>  |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO7</b>  |                                              |       |       | 3     |       |       | 2     | 3     | 3     |       |
| <b>CLO8</b>  |                                              |       |       |       | 3     |       | 2     | 3     | 3     |       |
| <b>CLO9</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO10</b> |                                              |       |       |       | 2     |       |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                          | CĐR học phần                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                          |
|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. Lý thuyết/ 15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bài 1:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy chạy vượt rào</li> <li>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy nhảy xa 3 bước</li> <li>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng bài:</li> <li>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua</li> </ul> |

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | CDR học phần                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                              |
|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                          | thuật, phương pháp giảng dạy nhảy cao lưng qua xà<br><b>- Bài 4:</b> Luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước<br><b>- Bài 5:</b> Luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung nhảy cao lưng qua xà                                                                                                                                                                                                                                      |                                               | - Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                     | email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)                                                                                                                                       |
| <b>II. Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <b>Bài 1: Kỹ thuật chạy vượt rào</b><br>- Kỹ thuật chạy giữa các rào<br>- Kỹ thuật xuất phát thấp qua rào 1<br>- Kỹ thuật đánh đích<br>- Hoàn thiện kỹ thuật<br><b>Bài 2: Kỹ thuật nhảy xa 3 bước</b><br>- Giai đoạn bước trượt<br>- Giai đoạn chạy đà<br>- Giai đoạn bước bộ, bước nhảy<br>- Hoàn thiện kỹ thuật<br><b>Bài 3: Kỹ thuật nhảy cao lưng qua xà</b><br>- Giai đoạn giậm nhảy đánh lăng<br>- Giai đoạn chạy đà<br>- Giai đoạn trên không và tiếp đệm<br>- Hoàn thiện kỹ thuật | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến câu | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | CDR học phần | Hoạt động dạy và học                                   | Bài đánh giá |
|------------------|----------|--------------|--------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          |              | trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b><br>Sân điền kinh |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi=100% -Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng                                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO3<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)                   | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm..)       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10                    | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận

- Hoàn thành các bài tập được giao
- 8.2. *Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)*
  - Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
  - Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện
- 8.3. *Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)*
  - Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn
- 8.4. *Phần khác (nếu có):* Tổ chức thực tập nghiệp vụ sư phạm lần 1 tại các trường học
- 8.5. *Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu*
- 9. Rubic kiểm tra đánh giá**
- 9.1. *Rubic đánh giá học phần lý thuyết*

| Tiêu chí                                                                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 – 7.0                 | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                             | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-2. | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học    | 60%   | Đạt>85% yêu cầu                                       | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

|       |  |  |  |  |  |  |  |
|-------|--|--|--|--|--|--|--|
| phần. |  |  |  |  |  |  |  |
|-------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ                                                                            | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |                                                                                  | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |                                                                                  | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                                                               | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                                                               | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                              | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: 60/4=15% mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng              | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

|             |  |  |  |              |  |  |  |
|-------------|--|--|--|--------------|--|--|--|
| Nội dung... |  |  |  | được yêu cầu |  |  |  |
| Nội dung n  |  |  |  |              |  |  |  |

9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                            | Hiểu cận kề                                                                                                                   | Hiểu sơ bộ                                                                                                                   | Biết sơ sai                                                                                                              | Mới bắt đầu                                                                                                                 | Điểm |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 - 8.5                                                                                                                            | 8.4 - 7                                                                                                                       | 6.9 – 5.0                                                                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                                                                | 2.9 - 0                                                                                                                     |      |
| CLO1              | Hiểu và phân tích tốt nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                           | Hiểu và phân tích nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                         | Hiểu và phân tích chưa đầy đủ được nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà       | Hiểu và phân tích sơ sai nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà             | Chưa hiểu và không phân tích được nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà       |      |
| CLO2              | Hiểu và nắm chắc luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà       | Hiểu đầy đủ được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà | Hiểu sơ bộ được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà | Hiểu sơ sai luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà | Chưa hiểu được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà |      |
| CLO 3             | Nắm vững và biết phân tích các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà | Nắm vững các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà             | Nắm chưa đầy đủ các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà     | Nắm sơ sai các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua         | Chưa nắm được các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà      |      |

|              |                                                                                                                                 |                                                                                                                                 |                                                                                                                                        |                                                                                                                                               |                                                                                                                                                |  |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | cao lưng qua xà                                                                                                                 |                                                                                                                                 |                                                                                                                                        | xà                                                                                                                                            |                                                                                                                                                |  |
| <i>CLO4.</i> | Vận dụng tốt kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà  | Vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà | Vận dụng chưa đầy đủ kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà | Mới biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà | Chưa biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà |  |
| <i>CLO5</i>  | Thực hành thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà đúng và đẹp | Thực thành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                  | Thực hành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà nhưng chưa hoàn chỉnh    | Thực hành các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà chưa chính xác                       | Không thực hiện được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                            |  |
| <i>CLO6</i>  | Sử dụng thành thạo các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà   | Biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà         | Bước đầu biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà       | Sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà chưa đầy đủ.               | Chưa biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà                   |  |
| <i>CLO7</i>  | Nắm vững và vận                                                                                                                 | Nắm vững luật thi đấu,                                                                                                          | Nắm cơ bản luật thi                                                                                                                    | Bước đầu mới nắm                                                                                                                              | Chưa nắm được luật                                                                                                                             |  |



|             |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                         |  |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|             | dụng tốt<br>luật thi đấu,<br>phương<br>pháp tổ<br>chức trọng<br>tài các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước, nhảy<br>cao lưng<br>qua xà                                 | phương pháp<br>tổ chức trọng<br>tài các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước, nhảy<br>cao lưng qua<br>xà                                                            | đấu,<br>phương<br>pháp tổ<br>chức trọng<br>tài các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước, nhảy<br>cao lưng<br>qua xà                                                            | được luật<br>thi đấu,<br>phương<br>pháp tổ<br>chức trọng<br>tài các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước,<br>nhảy cao<br>lưng qua<br>xà                              | thi đấu,<br>phương<br>pháp tổ<br>chức trọng<br>tài các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước, nhảy<br>cao lưng<br>qua xà                                                                   |  |
| <i>CLO8</i> | Vận dụng<br>tốt kiến<br>thức đã học<br>vào công<br>tác Giảng<br>dạy và<br>hướng dẫn<br>kỹ thuật,<br>các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước, nhảy<br>cao lưng<br>qua xà | Vận dụng<br>được kiến<br>thức đã học<br>vào công tác<br>Giảng dạy và<br>hướng dẫn<br>kỹ thuật, các<br>nội dung<br>chạy vượt<br>rào, nhảy xa<br>3 bước, nhảy<br>cao lưng qua<br>xà | Biết cách<br>vận dụng<br>kiến thức<br>đã học vào<br>công tác<br>Giảng dạy<br>và hướng<br>dẫn kỹ<br>thuật, các<br>nội dung<br>chạy vượt<br>rào, nhảy<br>xa 3 bước,<br>nhảy cao<br>lưng qua xà | Vận dụng<br>kiến thức<br>đã học vào<br>công tác<br>Giảng dạy<br>và hướng<br>dẫn kỹ<br>thuật, các<br>nội dung<br>chạy vượt<br>rào, nhảy<br>xa 3 bước,<br>nhảy cao<br>lưng qua<br>xà | Chưa biết<br>cách vận<br>dụng kiến<br>thức đã<br>học vào<br>công tác<br>Giảng dạy<br>và hướng<br>dẫn kỹ<br>thuật, các<br>nội dung<br>chạy vượt<br>rào, nhảy<br>xa 3 bước,<br>nhảy cao<br>lưng qua<br>xà |  |
| <i>CLO9</i> | Tổ chức và<br>điều hành<br>tốt giải thi<br>đấu các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước, nhảy<br>cao lưng<br>qua xà                                                      | Tổ chức và<br>điều hành<br>giải thi đấu<br>các nội dung<br>chạy vượt<br>rào, nhảy xa<br>3 bước, nhảy<br>cao lưng qua<br>xà                                                        | Tổ chức và<br>điều hành<br>giải thi đấu<br>các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước, nhảy<br>cao lưng<br>qua xà                                                                | Bước đầu<br>biết cách<br>tổ chức và<br>điều hành<br>giải thi<br>đấu các<br>nội dung<br>chạy vượt<br>rào, nhảy<br>xa 3 bước,<br>nhảy cao<br>lưng qua<br>xà                          | Chưa biết<br>tổ chức và<br>điều hành<br>giải thi đấu<br>các nội<br>dung chạy<br>vượt rào,<br>nhảy xa 3<br>bước, nhảy<br>cao lưng<br>qua xà                                                              |  |
| <i>CLI0</i> | Có tính tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>cao để tích<br>lũy kinh                                                                                                                         | Tích cực tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>hơn nữa để<br>tích lũy kinh                                                                                                               | Chưa tích<br>cực tự học,<br>tự nghiên<br>cứu để tích<br>lũy kinh                                                                                                                             | Chưa hiểu<br>đầy đủ<br>tính tự<br>giác, tự<br>học                                                                                                                                  | Không có<br>tính tự<br>giác, tự<br>học của<br>ban thân                                                                                                                                                  |  |

|  |                                      |                                   |                                      |  |  |  |
|--|--------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------|--|--|--|
|  | nhận<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | nhận phục<br>vụ cho công<br>việc. | nhận<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. |  |  |  |
|--|--------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                       | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                                                  |                                         |
| 1                                 | Tập thể tác giả | 1996         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| 2                                 | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                                                  |                                         |
| 3                                 | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Lý luận TDTT</i>                                              | NXB Hà Nội                              |
| 4                                 | Tập thể tác giả | 1994         | <i>Sinh lý học TDTT</i>                                          | NXB Hà Nội                              |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                                                                                                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật thi đấu điền kinh | Website của Liên đoàn điền kinh thế giới:<br><a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a> ,<br>Website của Ủy ban Olympic Việt Nam:<br><a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> | 10/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, đồng hồ bấm giây, bàn đạp, cờ, rào, cột xà nhảy cao, thước đo, bàn trang...v.v.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐK006H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Điền kinh 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Giảng viên tham gia giảng dạy                                                                                 | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email Quatdt@Gmai.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

## 2. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Điền kinh là một môn thể thao có lịch sử lâu đời, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với nhiều nội dung đa dạng như: đi bộ, các nội dung chạy, nhảy, ném đẩy và các môn phối hợp. Môn học chuyên ngành điền kinh giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 74 tiết (14 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Là môn thể thao cơ bản để phát triển toàn diện các tố chất thể lực cho các môn thể thao khác nhau...Đồng thời các bài tập trong môn điền kinh giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển thể lực bản thân, làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Ở học phần 6 chuyên ngành điền kinh theo chương trình môn học, bộ môn sẽ tiến hành giảng dạy nội dung: Phương pháp biên soạn đề cương giáo án, phương pháp tổ chức giờ giảng dạy thực hành, Phương pháp tổ chức giờ giảng dạy (Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao lưng qua xà và ném lao) Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, thông qua học tập 14 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học. Bên cạnh đó, để nắm vững kiến thức, kỹ năng chuyên môn, sinh viên cần phải nghiên cứu thêm các nguồn tài liệu như sách giáo khoa Điền kinh, luật Điền kinh, các trang Website Điền kinh, Lý luận TDTT, Sinh lý TDTT...tất cả các đầu sách này đều có ở Thư viện Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

### 3.Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                         | CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)                                                                                                                  | TĐNL (4)                                                                                                                             |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>  | Soạn kế hoạch, đề cương, giáo án cho các nội dung                                                          | <b>Biết cách</b> soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh theo tiêu chuẩn ISO                                                    | Sinh viên biết phân tích tổng hợp các tài liệu chuyên môn điền kinh và các tài liệu liên quan                                        |
|                   | Phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy thực hành                                                              | <b>Nắm vững và vận dụng</b> phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                    | Sinh viên biết vận dụng kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung điền kinh                        |
|                   | Các nguyên tắc giảng dạy giờ thực hành                                                                     | <b>Nắm vững</b> các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                             | Sinh viên biết vận dụng các nguyên tắc trong giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                          |
|                   | Thực tập 1 giờ giảng dạy giáo án nội dung:<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao | <b>Hiểu và vận dụng</b> phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung:<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao | Sinh viên hoàn thành ít nhất được 1 giờ giảng dạy thử các nội dung :<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao |
| <b>Kỹ năng</b>    | Soạn đề cương, giáo án cho các                                                                             | <b>Thành thạo</b> soạn thảo giáo án cho từng nội                                                                                          | Sinh viên biết phân tích tổng hợp các tài liệu chuyên môn để                                                                         |

|                |                                                                                                            |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                      |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                | nội dung:<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao                                  | dung:<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao                                                                                                                       | lựa chọn, các phương pháp, phương tiện, bài tập phù hợp cho giảng dạy nội dung:<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao                      |
|                | Thực tập 1 giờ giảng dạy giáo án nội dung:<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao | <b>Vận dụng hiệu quả</b> kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung:<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao                                                          | Sinh viên biết vận dụng kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung:<br>+Chạy vượt rào<br>+ Nhảy xa 3 bước<br>+ Nhảy xa<br>+ Ném lao |
| <b>Thái độ</b> | Nghiêm túc tuân thủ quy chế của một giờ lên lớp                                                            | - <b>Tuân thủ</b> nghiêm túc quy định trong giảng dạy thực hành<br>- <b>Biết cách đối xử</b> cá biệt với người học<br>- <b>Đáp ứng đầy đủ</b> yêu cầu sư phạm của 1 giờ giảng dạy thực hành | Thể hiện được vai trò của người giảng dạy, người học biết sử dụng các phương pháp đối xử cá biệt trong các tình huống sư phạm                                        |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP       | Nội dung CDR HP                                                                                                            | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b>  | <b>Biết cách</b> soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh theo tiêu chuẩn ISO                                     | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b>  | <b>Hiểu và vận dụng</b> phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                         | <b>I, T</b>                |
| <b>CLO3</b>  | <b>Nắm vững</b> các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                              | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO4</b>  | <b>Hiểu và vận dụng</b> phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao | <b>I, T, U</b>             |
| <b>CLO5</b>  | <b>Thành thạo</b> soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao                    | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO6</b>  | <b>Vận dụng hiệu quả</b> kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao        | <b>I, T, U</b>             |
| <b>CLO8</b>  | <b>Tuân thủ</b> nghiêm túc quy định trong giảng dạy thực hành                                                              | <b>T, T, U</b>             |
| <b>CLO9</b>  | <b>Biết cách đối xử</b> cá biệt với người học                                                                              | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO10</b> | <b>Đáp ứng đầy đủ</b> yêu cầu sư phạm của 1 giờ giảng dạy thực hành                                                        | <b>T, U</b>                |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương

## trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| (CLO)<br>n | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)n |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|            | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1      | 3                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 2      | 3                                            | 3     | 3     |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO 3      |                                              |       | 3     | 3     | 3     | 3     |       |       |       |       |
| CLO4       |                                              |       | 3     | 3     | 3     |       | 3     |       |       | 3     |
| CLO5       |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| CLO6       |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| CLO8       |                                              |       |       |       | 3     |       | 3     | 3     | 3     |       |
| CLO9       |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     | 2     |
| CLO10      |                                              |       |       |       | 2     | 2     | 2     |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết                        | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CĐR học phần                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                               |
|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. Lý thuyết/ 15tiết: 01 tín chỉ</b> | <p>- <b>Bài 1:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy chạy vượt rào</p> <p>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy nhảy xa 3 bước</p> <p>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy nhảy cao lưng qua xà</p> <p>-<b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy ném lao</p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO6<br>CLO10 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |
| <b>II. Thực hành/60</b>                 | <b>Bài 1: Thực tập (Kỹ thuật chạy vượt rào)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                              | CLO3<br>CLO5<br>CLO6                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan                                                                                                                                                                       |

| Buổi học/số tiết                  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CĐR học phần          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                    |
|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>tiết: 02</b><br><b>tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật chạy giữa các rào</li> <li>- Kỹ thuật xuất phát thấp qua rào 1</li> <li>- Kỹ thuật đánh đích</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> </ul> <p><b>Bài 2: Bài2: Thực tập (Kỹ thuật nhảy xa 3 bước)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn bước trượt</li> <li>- Giai đoạn chạy đà</li> <li>- Giai đoạn bước bộ, bước nhảy</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> </ul> <p><b>Bài 3: Bài 3: Thực tập (Kỹ thuật nhảy cao lưng qua xà)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn giậm nhảy đánh lăng</li> <li>- Giai đoạn chạy đà</li> <li>- Giai đoạn trên không và tiếp đệm</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật</li> </ul> <p><b>Bài 4: Thực tập (Kỹ thuật ném lao)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn ra sức cuối cùng</li> <li>- Giai đoạn chuẩn bị</li> <li>- Giai đoạn chạy đà kết hợp RSCC</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật ném lao</li> </ul> | CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | <p>thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</li> <li>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</li> <li>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận ≤ 30%; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                        | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở | CLO1,<br>CLO2,<br>CLO3<br>(Liệt kê các chuẩn | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng                                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        |                                                  |                                                                                          | <i>nhà của sinh viên.</i>                                                                                                                  | <i>đầu ra được đánh giá)</i>                                                   |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm..)       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                        | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10                    | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                            |                                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tổ chức thực tập nghiệp vụ sư phạm lần 1 tại các trường học

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| 11. Bảng đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn |       |                   |           |           |           |         |      |
|------------------------------------------------------|-------|-------------------|-----------|-----------|-----------|---------|------|
| Tiêu chí                                             | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |           |           |           |         | Điểm |
|                                                      |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi | Đạt       | Yếu       | Kém     |      |
|                                                      |       | 10 - 8.5          | 8.4 – 7.0 | 6.9 – 5.0 | 4.9 – 3.0 | 2.9 - 0 |      |
| Đánh giá chuyên cần                                  |       |                   |           |           |           |         |      |
| Mức độ tham                                          | 5%    | Tham dự           | Tham dự   | Tham      | Tham dự   | Tham    |      |



|                                                                                                                                   |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
| dự theo thời khóa biểu                                                                                                            |     | >85% buổi học                                         | 70-84% buổi học           | dự 50-69% buổi học        | 30-49% buổi học                  | dự <29% buổi học  |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-2.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

## 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 12. Rubric đánh giá học phần thực hành |       |                                              |                                       |                                       |                                       |                       |      |
|----------------------------------------|-------|----------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                            |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|                                        |       | Xuất sắc                                     | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                        |       | 10 - 8.5                                     | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                    |       |                                              |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu     | 5%    | Tham dự >85% buổi học                        | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập  | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |

|                                                                                     |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|                                                                                     |                                                                                     | lần                                                       |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                                 | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                                 |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: $60/4=15\%$ mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung n                                                                          |                                                                                     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                     | Hiểu cận kề                                                         | Hiểu sơ bộ                                                              | Biết sơ sai                                                        | Mới bắt đầu                                                      | Điểm |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 - 8.5                                                                     | 8.4 - 7                                                             | 6.9 – 5.0                                                               | 4.9 – 3.0                                                          | 2.9 - 0                                                          |      |
| CLO1              | Hiểu bản chất và biết cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh | Hiểu và biết cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh | Hiểu chưa đầy đủ cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh | Hiểu sơ sai cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh | Chưa hiểu cách soạn đề cương, giáo án cho các nội dung điền kinh |      |
| CLO2              | Hiểu và vận dụng có hiệu quả phương                                          | Hiểu được phương pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các                   | Hiểu sơ bộ được phương pháp tổ                                          | Hiểu sơ sai được phương pháp tổ                                    | Chưa hiểu được được phương                                       |      |

|              | pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                         | nội dung điền kinh                                                                                                           | chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                                         | chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                                                | pháp tổ chức 1 giờ giảng dạy các nội dung điền kinh                                                                                         |  |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <i>CLO 3</i> | Nắm vững và hiểu bản chất các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                     | Nắm vững các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                       | Nắm chưa đầy đủ các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                       | Nắm sơ sài các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                                   | Chưa nắm được các nguyên tắc giảng dạy thực hành cho các nội dung điền kinh                                                                 |  |
| <i>CLO4.</i> | Vận dụng tốt kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao | Vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao | Vận dụng chưa đầy đủ kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao | Mới biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao | Chưa biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao |  |
| <i>CLO5</i>  | Thành thạo soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao                            | Biết soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao                                   | Biết soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao nhưng chưa hoàn chỉnh                    | Biết soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao nhưng còn thiếu sót và sơ sài                   | Chưa biết soạn thảo giáo án cho từng nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao                                             |  |
| <i>CLO6</i>  | Vận dụng                                                                                                                    | Vận dụng kỹ                                                                                                                  | Bước đầu                                                                                                                            | Vận dụng                                                                                                                                   | Chưa biết                                                                                                                                   |  |

|             |                                                                                                        |                                                                                         |                                                                                                          |                                                                                                         |                                                                                                     |  |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|             | có hiệu quả kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao | năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao | biết vận dụng kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao | kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao chưa đầy đủ. | vận dụng kỹ năng giảng dạy thực hành cho nội dung: Chạy vượt rào, nhảy xa 3 bước, nhảy cao, ném lao |  |
| <i>CLO8</i> | Tuân thủ nghiêm túc quy định trong giảng dạy thực hành                                                 | Tuân thủ quy định trong giảng dạy thực hành                                             | Tuân thủ nhưng chưa hiểu bản chất quy định trong giảng dạy thực hành                                     | Tuân thủ nhưng chưa hiểu rõ quy định trong giảng dạy thực hành                                          | Chưa tuân thủ quy định trong giảng dạy thực hành                                                    |  |
| <i>CLO9</i> | Biết cách đối xử cá biệt có hiệu quả với người học                                                     | Biết cách đối xử cá biệt với người học                                                  | Bước đầu biết cách đối xử cá biệt với người học                                                          | Biết cách đối xử cá biệt với người học nhưng còn lúng túng                                              | Chưa biết cách đối xử cá biệt với người học                                                         |  |
| <i>CL10</i> | Đáp ứng đầy đủ, có tinh thần học hỏi trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                           | Đáp ứng tốt các yêu cầu trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                         | Đáp ứng các yêu cầu trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                                              | Còn lúng túng trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                                                   | Chưa biết cách tổ chức trong quá trình giờ giảng dạy thực hành                                      |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                       | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-----------------|--------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                 |              |                                                                  |                                         |
| 1                       | Tập thể tác giả | 1996         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| 2                       | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại</i>          | NXB Hà Nội                              |

|                                   |                 |      |                         |            |
|-----------------------------------|-----------------|------|-------------------------|------------|
|                                   |                 |      | <i>học TDTT</i>         |            |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |      |                         |            |
| 3                                 | Tập thể tác giả | 2000 | <i>Lý luận TDTT</i>     | NXB Hà Nội |
| 4                                 | Tập thể tác giả | 1994 | <i>Sinh lý học TDTT</i> | NXB Hà Nội |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                                                                                                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật thi đấu điền kinh | Website của Liên đoàn điền kinh thế giới:<br><a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a> ,<br>Website của Ủy ban Olympic Việt Nam:<br><a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> | 10/3/2024     |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, đồng hồ bấm giây, bàn đạp, cờ, bàn trang, tạ. v.v.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐK007H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Điền kinh 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Bài tập/Thảo luận                                                                                             | tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên tham gia giảng dạy                                                                                 | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email: nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email: Quatdt@Gmai.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

## 2. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Điền kinh là một môn thể thao có lịch sử lâu đời, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với nhiều nội dung đa dạng như: đi bộ, các nội dung chạy, nhảy, ném đẩy và các môn phối hợp. Môn học chuyên ngành điền kinh giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 74 tiết (14 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Là môn thể thao cơ bản để phát triển toàn diện các tố chất thể lực cho các môn thể thao khác nhau...Đồng thời các bài tập trong môn điền kinh giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển thể lực bản thân, làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Ở học phần 7 chuyên ngành điền kinh theo chương trình môn học, bộ môn sẽ tiến hành giảng dạy nội dung: Hoàn thiện các nội dung chuyên ngành hẹp (Chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ). Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 14 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học. Bên cạnh đó, để nắm vững kiến thức, kỹ năng chuyên môn, sinh viên cần phải nghiên cứu thêm các nguồn tài liệu như sách giáo khoa Điền kinh, luật Điền kinh, các trang Website Điền kinh, Lý luận TDTT, Sinh lý TDTT... tất cả các đầu sách này đều có ở Thư viện Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                 | CDR của CTĐT (X.x.x) (3)                                                                                                                               | TĐNL (4)                                                                                                                                        |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>  | Kiến thức về nguyên lý kỹ thuật                                    | <b>Nắm vững và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                            | Sinh viên <b>nắm chắc</b> về nguyên lý kỹ thuật các nội dung :<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                    |
|                   | Kiến thức về luật thi đấu và phương pháp trọng tài trong điền kinh | <b>Nắm vững và phân tích</b> luật thi đấu và phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ | Sinh viên <b>sử dụng được</b> kiến thức, tổ chức thi đấu, trọng tài các nội dung:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ |
|                   | Kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ          | <b>Nắm vững và thực hiện chuẩn</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao              | Sinh viên <b>giảng dạy được</b> các nội dung:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                                     |

|                |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                          |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                |                                                                                                                                                          | + Đẩy tạ                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                          |
|                | Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, đẩy tạ                                                       | <b>Sáng tạo</b> kiến thức để biên soạn đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ<br>Theo tiêu chuẩn ISO | Sinh viên <b> nghiên cứu lựa chọn và thống kê được</b> các tài liệu chuyên môn:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                                                            |
| <b>Kỹ năng</b> | Trang bị cho người học kỹ năng thực hành thành thạo, các kỹ thuật trong các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                    | <b>Thực hành</b> điều luyện các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                              | Sinh viên <b>sử dụng được</b> kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung: + Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                                    |
|                | Các bài tập bổ trợ chuyên môn nhằm hoàn thiện kỹ thuật dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                             | <b>Nghiên cứu và lựa chọn</b> các bài tập bổ trợ để hoàn thiện kỹ thuật<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                             | Sinh viên <b>ứng dụng được</b> các bài tập bổ trợ chuyên môn cho các giai đoạn kỹ thuật dung:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                                              |
|                | Giảng dạy nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                                                                      | <b>Tổng quát về giảng dạy và điều chỉnh kỹ thuật</b><br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                                                | Sinh viên <b>sử dụng thành thạo</b> các phương pháp tổ chức, hướng dẫn, quản lý, xử lý các tình huống trong quá trình quá trình giảng dạy:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng tự sửa chữa sai lầm và điều chỉnh trong quá trình học thực hành kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | <b>Tự đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                                  | Sinh viên <b>xác định chuẩn</b> các sai lầm thường mắc trong học kỹ thuật và ứng dụng các biện pháp sửa chữa trong học kỹ thuật:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ           |



|                |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                 |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                | tạ                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                 |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng tự tổ chức và thi đấu chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                                                                             | <b>Tự tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ                                                                                                                                                                       | Sinh viên <b>sử dụng được</b> các phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài:<br>+ Chạy trung bình, ngắn<br>+ Nhảy xa, nhảy cao<br>+ Đẩy tạ       |
| <b>Thái độ</b> | Nghiêm túc tuân thủ quy chế của một giờ lên lớp, Ngoài ra cũng cần quan tâm đến cách ứng xử trong quá trình tổ chức thực hiện, xử lý tốt, hài hòa các tình huống xảy ra trong quá trình giảng dạy | - <b>Tính kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn cao<br>- <b>Tinh thần trách nhiệm cao</b> , tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.<br>- <b>Khắc định</b> , chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.<br>- <b>Khắc định làm việc nhóm</b> , phối hợp tốt trong tổ chức và thi đấu | Sinh viên <b>thực hiện được</b> vai trò của người giảng dạy, người học biết sử dụng các phương pháp đối xử cá biệt trong các tình huống sư phạm |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                        | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | <b>Nắm vững và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                          | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO2</b> | <b>Nắm vững và phân tích</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                 | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO3</b> | <b>Nắm vững và thực hiện chuẩn</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ               | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO4</b> | <b>Sáng tạo</b> kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ theo tiêu chuẩn ISO     | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO5</b> | <b>Thực hành</b> điều luyện các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO6</b> | <b>Nghiên cứu và lựa chọn</b> các bài tập bổ trợ hoàn thiện cho các giai đoạn chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                         | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO7</b> | <b>Nắm vững và giải thích các tình huống</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | <b>T, U</b>                |

|              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |             |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| <b>CLO8</b>  | <b>Tổng quát giảng dạy và điều chỉnh kỹ thuật</b> , các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ<br><b>Tự đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                                                                | <b>T, U</b> |
| <b>CLO9</b>  | <b>Tự tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                                                                                                                                                                                                    | <b>T, U</b> |
| <b>CLO10</b> | - <b>Tinh kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn cao<br>- <b>Tinh thần trách nhiệm cao</b> , tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.<br>- <b>Khăng định</b> , chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.<br>- <b>Khăng định làm việc nhóm</b> , phối hợp tốt trong chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | <b>T, U</b> |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| (CLO)<br>n   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)n |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 3                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> | 3                                            | 3     | 3     |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       | 3     | 3     | 3     | 3     |       |       |       |       |
| <b>CLO4</b>  |                                              |       | 3     | 3     | 3     |       | 2     |       |       | 3     |
| <b>CLO5</b>  |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO6</b>  |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO7</b>  |                                              |       |       | 3     |       |       | 2     | 3     | 3     |       |
| <b>CLO8</b>  |                                              |       |       |       | 3     |       | 2     | 3     | 3     |       |
| <b>CLO9</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO10</b> |                                              |       |       |       | 2     |       |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                        | CDR học phần                 | Hoạt động dạy và học                                                 | Bài đánh giá                                        |
|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| <b>I. Lý thuyết/ 15 tiết: 01 tín chỉ</b> | - <b>Bài 1:</b> Các nguyên tắc trong giảng dạy chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình,<br>PP thảo luận trên | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>- Hình thức |

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CDR học phần                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                          | <p>- <b>Bài 2:</b> Các phương pháp giảng dạy và huấn luyện các tổ chất thể lực trong chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ</p> <p><b>Bài 3:</b> Luật thi đấu và phương pháp tổ chức điều hành thi đấu chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CLO10                                         | <p>lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</li> <li>...</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường</p>                                             | <p>đánh giá của từng bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul>                                                                           |
| <b>II. Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Hoàn thiện kỹ thuật các nội dung chuyên ngành hẹp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật chạy trung bình, ngắn</li> <li>- Kỹ thuật nhảy xa, nhảy cao</li> <li>- Kỹ thuật đẩy tạ</li> </ul> <p><b>Bài 2: Huấn luyện thể lực chuyên môn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Huấn luyện sức mạnh chuyên môn trong chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, nhảy cao và đẩy tạ</li> <li>- Huấn luyện sức nhanh chuyên môn trong chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, nhảy cao và đẩy tạ</li> <li>- Huấn luyện sức bền chuyên môn trong chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, nhảy cao và đẩy tạ</li> </ul> | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</li> <li>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</li> <li>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</li> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> </ul> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                           | CDR học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                  | Bài đánh giá |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | tạ<br>- Huấn luyện khả năng phối hợp trong chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa, nhảy cao và đẩy tạ |              | bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b><br>Sân điền kinh |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng                                                                     | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | <i>CLO1, CLO2, CLO3 (Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)</i>                   | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm...)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | <i>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6 (Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)</i> | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | <i>CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10</i>                 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                                                                                    | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.

- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

8.2. *Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)*

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

8.3. *Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)*

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

8.4. *Phần khác (nếu có):* Tổ chức thực tập nghiệp vụ sư phạm lần 1 tại các trường học

8.5. *Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu*

**9. Rubric kiểm tra đánh giá**

9.1. *Rubic đánh giá học phần lý thuyết*

| Tiêu chí                                                                                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 – 7.0                 | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                            |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                             | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                          | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-2. | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra                | 60%   | Đạt>85% yêu cầu                                       | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

|                   |  |  |  |  |  |  |  |
|-------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| toàn bộ học phần. |  |  |  |  |  |  |  |
|-------------------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ                                                                            | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |                                                                                  | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |                                                                                  | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                                                               | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                                                               | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                              | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: 60/4=15% mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung                                                                            |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

|             |  |  |  |  |  |  |  |
|-------------|--|--|--|--|--|--|--|
| 2           |  |  |  |  |  |  |  |
| Nội dung... |  |  |  |  |  |  |  |
| Nội dung n  |  |  |  |  |  |  |  |

9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                         | Hiểu căn kẽ                                                                                                                | Hiểu sơ bộ                                                                                                                | Biết sơ sai                                                                                                           | Mới bắt đầu                                                                                                              | Điểm |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 - 8.5                                                                                                                         | 8.4 - 7                                                                                                                    | 6.9 – 5.0                                                                                                                 | 4.9 – 3.0                                                                                                             | 2.9 - 0                                                                                                                  |      |
| CLO1              | Hiểu và phân tích tốt nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                           | Hiểu và phân tích nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                         | Hiểu và phân tích chưa đầy đủ được nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ       | Hiểu và phân tích sơ sai nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ             | Chưa hiểu và không phân tích được nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ       |      |
| CLO2              | Hiểu và nắm chắc luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ       | Hiểu đầy đủ được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Hiểu sơ bộ được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Hiểu sơ sai luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Chưa hiểu được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ |      |
| CLO 3             | Nắm vững và biết phân tích các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Nắm vững các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ             | Nắm chưa đầy đủ các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ     | Nắm sơ sai các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ      | Chưa nắm được các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ      |      |

|              |                                                                                                                             |                                                                                                                              |                                                                                                                                     |                                                                                                                                            |                                                                                                                                             |  |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | xa, nhảy cao, đẩy tạ                                                                                                        |                                                                                                                              |                                                                                                                                     | nhảy cao, đẩy tạ                                                                                                                           | cao, đẩy tạ                                                                                                                                 |  |
| <i>CLO4.</i> | Vận dụng tốt kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Vận dụng chưa đầy đủ kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Mới biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Chưa biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ |  |
| <i>CLO5</i>  | Thực hành thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ            | Thực thành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                  | Thực hành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                          | Thực hành các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                      | Không thực hiện được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                            |  |
| <i>CLO6</i>  | Sử dụng thành thạo các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ  | Biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ         | Bước đầu biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ       | Sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ chưa đầy đủ.               | Chưa biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                   |  |
| <i>CLO7</i>  | Nắm vững, vận dụng và sử lý tốt                                                                                             | Nắm vững luật thi đấu, phương pháp                                                                                           | Nắm cơ bản luật thi đấu,                                                                                                            | Bước đầu mới nắm được luật                                                                                                                 | Chưa nắm được luật thi đấu,                                                                                                                 |  |



|             |                                                                                                                                           |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                      |  |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|             | các tình huống trong thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                 | tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                                            | phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                                     | thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                    | phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                                          |  |
| <i>CLO8</i> | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ | Vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ   | Chưa biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ |  |
| <i>CLO9</i> | Tổ chức và điều hành tốt giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                       | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                            | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ nhưng còn thiếu sót.                            | Bước đầu biết cách tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ nhưng còn thiếu sót. | Chưa biết tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy trung bình, ngắn, nhảy xa, nhảy cao, đẩy tạ                                            |  |
| <i>CL10</i> | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao, khả                                                                                                    | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để                                                                                                  | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích                                                                                                     | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự                                                                                                       | Không có tính tự giác, tự học của                                                                                                                    |  |

|  |                                                                   |                                             |                                        |     |          |  |
|--|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------|-----|----------|--|
|  | năng làm việc nhóm để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | học | ban thân |  |
|--|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------|-----|----------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                       | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                                                  |                                         |
| 1                                 | Tập thể tác giả | 1996         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| 2                                 | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Điền kinh- SGK dùng cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                                                  |                                         |
| 3                                 | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Lý luận TDTT</i>                                              | NXB Hà Nội                              |
| 4                                 | Tập thể tác giả | 1994         | <i>Sinh lý học TDTT</i>                                          | NXB Hà Nội                              |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                                                                                                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật thi đấu điền kinh | Website của Liên đoàn điền kinh thế giới:<br><a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a> ,<br>Website của Ủy ban Olympic Việt Nam:<br><a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> | 10/3/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, đồng hồ bấm giây, bàn đạp, cờ, gậy tiếp sức, cột, xà, thước đo, nhảy cao, bàn trang.v.v.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐK008H                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Điền kinh 8                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 8                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên tham gia giảng dạy                                                                                 | TS. Vũ Quỳnh Như. Email vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email: nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email: Quatdt@Gmai.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

## 2. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Điền kinh là một môn thể thao có lịch sử lâu đời, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với nhiều nội dung đa dạng như: đi bộ, các nội dung chạy, nhảy, ném đẩy và các môn phối hợp. Môn học chuyên ngành điền kinh giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 08 học phần, mỗi học phần 74 tiết (14 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn. Là môn thể thao cơ bản để phát triển toàn diện các tố chất thể lực cho các môn thể thao khác nhau...Đồng thời các bài tập trong môn điền kinh giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển thể lực bản thân, làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

Ở học phần 8 chuyên ngành điền kinh theo chương trình môn học, bộ môn sẽ tiến hành giảng dạy nội dung: Hoàn thiện các nội dung chuyên ngành hẹp (Chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa). Sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn các nội dung. Giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp huấn luyện, luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài, thông qua học tập 14 tiết lý thuyết và 60 tiết thực hành để tập luyện cũng như hoàn thiện kỹ năng động tác của các nội dung cơ bản được học tập trong học phần này của môn học. Bên cạnh đó, để nắm vững kiến thức, kỹ năng chuyên môn, sinh viên cần phải nghiên cứu thêm các nguồn tài liệu như sách giáo khoa Điền kinh, luật Điền kinh, các trang Website Điền kinh, Lý luận TDDT, Sinh lý TDDT...tất cả các đầu sách này đều có ở Thư viện Trường Đại học TDDT Bắc Ninh.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu (Gx) (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                 | CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)                                                                                                             | TĐNL (4)                                                                                                                       |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Kiến thức</b>  | Kiến thức về nguyên lý kỹ thuật                                    | <b>Nắm vững và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội dung:<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                           | Sinh viên <b>nắm chắc</b> về nguyên lý kỹ thuật các nội dung :<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                    |
|                   | Kiến thức về luật thi đấu và phương pháp trọng tài trong điền kinh | <b>Nắm vững và phân tích</b> luật thi đấu và phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa | Sinh viên <b>sử dụng được</b> kiến thức, tổ chức thi đấu, trọng tài các nội dung:<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa |
|                   | Kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                           | <b>Nắm vững và thực hiện chuẩn</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa | Sinh viên <b>giảng dạy được</b> các nội dung:<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                                     |
|                   | Phương pháp biên soạn đề                                           | <b>Sáng tạo</b> kiến thức để biên soạn đề cương,                                                                                     | Sinh viên <b>nghiên cứu lựa chọn và thống kê được</b> các tài liệu                                                             |

|                |                                                                                                                                         |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                         |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                | cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                      | giáo án, tài liệu giảng dạy<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa<br>Theo tiêu chuẩn ISO                      | chuyên môn :<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                                                                                                                               |
| <b>Kỹ năng</b> | Trang bị cho người học kỹ năng thực hành thành thạo, các kỹ thuật trong các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                    | <b>Thực hành</b> điều luyện các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa  | Sinh viên <b>sử dụng được</b> kiến thức, phân tích, thị phạm động tác, tổ chức giảng dạy cho các nội dung:<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                                 |
|                | Các bài tập hỗ trợ chuyên môn nhằm hoàn thiện kỹ thuật dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                             | <b>Nghiên cứu và lựa chọn</b> các bài tập hỗ trợ để hoàn thiện kỹ thuật<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa | Sinh viên <b>ứng dụng được</b> các bài tập hỗ trợ chuyên môn cho các giai đoạn kỹ thuật dung:<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                                              |
|                | Giảng dạy nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                      | + Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                                                                            | Sinh viên <b>sử dụng thành thạo</b> các phương pháp tổ chức, hướng dẫn, quản lý, xử lý các tình huống trong quá trình quá trình giảng dạy:<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng tự sửa chữa sai lầm và điều chỉnh trong quá trình học thực hành kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | <b>Tự đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa      | Sinh viên <b>xác định chuẩn</b> các sai lầm thường mắc trong học kỹ thuật và ứng dụng các biện pháp sửa chữa trong học kỹ thuật:<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa           |
|                | Trang bị cho người học kỹ năng tự tổ chức và thi chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                        | <b>Tự tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                     | Sinh viên <b>sử dụng được</b> các phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài:<br>+ Chạy vượt rào<br>+ Ném lao<br>+ Ném đĩa                                                                |

|                |                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                 |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thái độ</b> | Nghiêm túc tuân thủ quy chế của một giờ lên lớp, Ngoài ra cũng cần quan tâm đến cách ứng xử trong quá trình tổ chức thực hiện, xử lý tốt, hài hòa các tình huống xảy ra trong quá trình giảng dạy | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tính kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn cao</li> <li>- <b>Tinh thần trách nhiệm cao</b>, tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- <b>Khả năng định</b>, chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.</li> <li>- <b>Khả năng định làm việc nhóm</b>, phối hợp tốt trong tổ chức và thi đấu</li> </ul> | Sinh viên <b>thực hiện được</b> vai trò của người giảng dạy, người học biết sử dụng các phương pháp đối xử cá biệt trong các tình huống sư phạm |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP       | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b>  | <b>Nắm vững và phân tích</b> nguyên lý kỹ thuật các nội chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO2</b>  | <b>Nắm vững và phân tích</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO3</b>  | <b>Nắm vững và thực hiện chuẩn</b> các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO4</b>  | <b>Sáng tạo</b> kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa, theo tiêu chuẩn ISO                                                                                                                                                                                                                                            | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO5</b>  | <b>Thực hành</b> điều luyện các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO6</b>  | <b>Nghiên cứu và lựa chọn</b> các bài tập bổ trợ hoàn thiện cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO7</b>  | <b>Nắm vững và giải thích các tình huống</b> luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                                                                                                                                                                         | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO8</b>  | <b>Tổng quát giảng dạy và điều chỉnh kỹ thuật</b> , các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa<br><b>Tự đánh giá và sửa chữa</b> những thường mắc trong học kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                                                                                                        | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO9</b>  | <b>Tự tổ chức và điều hành</b> thi đấu các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO10</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tính kỷ luật</b> ý thức rèn luyện chuyên môn cao</li> <li>- <b>Tinh thần trách nhiệm cao</b>, tuân thủ luật thi đấu và đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- <b>Khả năng định</b>, chủ động trong giảng dạy và huấn luyện.</li> <li>- <b>Khả năng định làm việc nhóm</b>, phối hợp tốt trong chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa</li> </ul> | <b>T, U</b>                |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng  
**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| (CLO)<br>n   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)n |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 3                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> | 3                                            | 3     | 3     |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       | 3     | 3     | 3     | 3     |       |       |       |       |
| <b>CLO4</b>  |                                              |       | 3     | 3     | 3     |       | 2     |       |       | 3     |
| <b>CLO5</b>  |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO6</b>  |                                              |       |       |       | 3     | 3     |       | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO7</b>  |                                              |       |       | 3     |       |       | 2     | 3     | 3     |       |
| <b>CLO8</b>  |                                              |       |       |       | 3     |       | 2     | 3     | 3     |       |
| <b>CLO9</b>  |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO10</b> |                                              |       |       |       | 2     |       |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | CDR học phần                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                             |
|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. Lý thuyết/ 15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <p><b>- Bài 1:</b> Các nguyên tắc trong giảng dạy chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa</p> <p><b>- Bài 2:</b> Các phương pháp giảng dạy và huấn luyện các tố chất thể lực trong chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa</p> <p><b>Bài 3:</b> Luật thi đấu và phương pháp tổ chức điều hành thi đấu chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa</p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO7<br>CLO9 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |

| Buổi học/số tiết                         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CDR học phần                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                              |
|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                               | Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                           |
| <b>II. Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <b>Bài 1: Hoàn thiện kỹ thuật các nội dung chuyên ngành hẹp</b><br>- Kỹ thuật chạy vượt rào<br>- Kỹ thuật ném lao<br>- Kỹ thuật ném đĩa<br><b>Bài 2: Huấn luyện thể lực chuyên môn</b><br>- Huấn luyện sức mạnh chuyên môn trong chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa<br>- Huấn luyện sức nhanh chuyên môn trong chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa<br>- Huấn luyện sức bền chuyên môn trong chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa<br>- Huấn luyện khả năng phối hợp trong chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b><br>Sân điền kinh | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận ≤ 30%; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*



| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                                                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3 (Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)                   | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6 (Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9, CLO10                 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                             | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Ứng dụng các bài tập để phát triển các tố chất thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Lượng vận động phù hợp cho đối tượng tập luyện

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn: Hệ thống các bài tập phát triển thể lực chuyên môn

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tổ chức thực tập nghiệp vụ sư phạm lần 1 tại các trường học

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |           |     |     |     | Điểm |
|----------|-------|-------------------|-----------|-----|-----|-----|------|
|          |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi | Đạt | Yếu | Kém |      |

|                                                                                                                                   |     |                                                       |                           |                           |                                  |                       |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|--|
|                                                                                                                                   |     | <b>10 - 8.5</b>                                       | <b>8.4 – 7.0</b>          | <b>6.9 – 5.0</b>          | <b>4.9 – 3.0</b>                 | <b>2.9 - 0</b>        |  |
| <b>Đánh giá chuyên cần</b>                                                                                                        |     |                                                       |                           |                           |                                  |                       |  |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%  | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                       |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-2.    | 30% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                       |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |  |

**9.2. Rubric đánh giá học phân thực hành**

| Tiêu chí | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |           |     |     |     | Điểm |
|----------|-------|-------------------|-----------|-----|-----|-----|------|
|          |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi | Đạt | Yếu | Kém |      |

|                                                                                     |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|                                                                                     |                                                                                  | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |  |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                                                               | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                                                               | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                              | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: 60/4=15% mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

|          |  |  |  |  |              |  |  |
|----------|--|--|--|--|--------------|--|--|
| Nội dung |  |  |  |  | được yêu cầu |  |  |
|----------|--|--|--|--|--------------|--|--|

9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                        | Hiểu cận kề                                                                                               | Hiểu sơ bộ                                                                                               | Biết sơ sai                                                                                          | Mới bắt đầu                                                                                             | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 - 8.5                                                                                                        | 8.4 - 7                                                                                                   | 6.9 – 5.0                                                                                                | 4.9 – 3.0                                                                                            | 2.9 - 0                                                                                                 |      |
| CLO1              | Hiểu và phân tích tốt nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                           | Hiểu và phân tích nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                         | Hiểu và phân tích chưa đầy đủ được nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa       | Hiểu và phân tích sơ sai nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa             | Chưa hiểu và không phân tích được nguyên lý kỹ thuật các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa       |      |
| CLO2              | Hiểu và nắm chắc luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa       | Hiểu đầy đủ được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | Hiểu sơ bộ được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | Hiểu sơ sai luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | Chưa hiểu được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa |      |
| CLO 3             | Nắm vững và biết phân tích các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | Nắm vững các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa             | Nắm chưa đầy đủ các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa     | Nắm sơ sai các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa      | Chưa nắm được các giai đoạn thực hành kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa      |      |
| CLO4.             | Vận dụng tốt kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài                                                     | Vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề cương, giáo án, tài liệu                                         | Vận dụng chưa đầy đủ kiến thức để biên soạn, đề cương,                                                   | Mới biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề                                               | Chưa biết cách vận dụng được kiến thức để biên soạn, đề                                                 |      |

|             |                                                                                                                   |                                                                                                      |                                                                                                                                        |                                                                                                                |                                                                                                          |  |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|             | liệu giảng dạy chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                    | giảng dạy chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                            | giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                                                            | cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                             | cương, giáo án, tài liệu giảng dạy chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                       |  |
| <i>CLO5</i> | Thực hành thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa đúng và đẹp       | Thực thành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa           | Thực hành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, cự ly ngắn, chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa chưa hoàn chỉnh | Thực hành các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa chưa chính xác            | Không thực hiện được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa          |  |
| <i>CLO6</i> | Sử dụng thành thạo các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa         | Biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa. | Bước đầu biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                           | Sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa chưa đầy đủ.    | Chưa biết sử dụng các bài tập bổ trợ, dẫn dắt cho các giai đoạn kỹ thuật chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa |  |
| <i>CLO7</i> | Nắm vững và vận dụng tốt luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | Nắm vững luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa    | Nắm cơ bản luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa                                    | Bước đầu mới nắm được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | Chưa nắm được luật thi đấu, phương pháp tổ chức trọng tài các nội dung vượt rào, ném lao, ném đĩa        |  |
| <i>CLO8</i> | Vận dụng tốt kiến thức đã học                                                                                     | Vận dụng được kiến thức đã học                                                                       | Biết cách vận dụng kiến thức                                                                                                           | Vận dụng kiến thức đã học vào                                                                                  | Chưa biết cách vận dụng kiến                                                                             |  |

|             |                                                                                            |                                                                                            |                                                                                                     |                                                                                                                        |                                                                                                        |  |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|             | vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa | đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa   | công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa nhưng chưa hiệu quả             | thức đã học vào công tác Giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật, các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa |  |
| <i>CLO9</i> | Tổ chức và điều hành tốt giải thi đấu các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa         | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa             | Tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa nhưng còn thiếu sót. | Bước đầu biết cách tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa nhưng còn thiếu sót. | Chưa biết tổ chức và điều hành giải thi đấu các nội dung chạy vượt rào, ném lao, ném đĩa               |  |
| <i>CL10</i> | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.           | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.      | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                  | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                                                                  | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                                             |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                       | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                                                  |                                         |
| 1                                 | Tập thể tác giả | 1996         | <i>Điền kinh- SGK dung cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| 2                                 | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Điền kinh- SGK dung cho sinh viên các trường Đại học TDTT</i> | NXB Hà Nội                              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                                                  |                                         |
| 3                                 | Tập thể tác giả | 2000         | <i>Lý luận TDTT</i>                                              | NXB Hà Nội                              |

|   |                 |      |                         |            |
|---|-----------------|------|-------------------------|------------|
| 4 | Tập thể tác giả | 1994 | <i>Sinh lý học TDTT</i> | NXB Hà Nội |
|---|-----------------|------|-------------------------|------------|

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                                                                                                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật thi đấu điền kinh | Website của Liên đoàn điền kinh thế giới:<br><a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a> ,<br>Website của Ủy ban Olympic Việt Nam:<br><a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> | 10/3/2024     |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, đồng hồ bấm giây, bàn đạp, cờ, thước đo, rào, lao, đĩa.v.v.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Chính quy

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1TD001H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH THỂ DỤC 1                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF SPECIALIZED SPORTS TRAINING 1                                                                                                                                                                      |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                               | ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com                                                                                                                                                                                                        |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                        | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com<br>ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com<br>ThS. Đặng Thị Thu Thủy. Dangthuy@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Kim Nga/ Nguyenkimnga@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Văn Hiếu/ Nguyenvanhieu@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH 2                                                                                                                                                                                          |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Là môn học quan trọng được xếp đầu tiên trong chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục chất lượng cao, bởi Thể dục đồng diễn không đòi hỏi người học có trình độ vận động cao, nên phù hợp để huấn luyện nhập môn. Thể dục đồng diễn còn là một loại hình nghệ thuật tổng hợp của nhiều môn thể dục, là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức xây dựng kịch bản, sáng tác và huấn luyện các chương trình biểu diễn từ quy mô nhỏ đến quy mô lớn, tạo tiền đề biên soạn huấn luyện các môn học mang tính tập thể thuộc chuyên ngành Thể dục.



Bài tập môn đồng diễn thể dục nhằm phát triển thể lực, tạo sự hứng thú cho học sinh tập luyện nhằm hình thành những kỹ năng vận động cơ bản, củng cố và nâng cao, có sự tác động trực tiếp tích cực đến việc rèn luyện sức khỏe và ý chí phẩm chất đạo đức cho người học hết sức to lớn.

Là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức biên soạn, sáng tác và huấn luyện các bài tập đồng diễn thể dục biểu diễn từ quy mô nhỏ đến quy mô vừa, tạo tiền đề biên soạn huấn luyện các môn học mang tính tập thể, cần thiết trong đời sống thực tiễn đóng góp và bổ sung các nhiệm vụ chính trị nơi công tác sau này, góp phần hoàn thiện phẩm chất đạo đức, ý chí, kỹ năng vận động chuyên môn, khả năng sáng tạo cho người tập, đây là môn học quan trọng trong hệ thống các môn kiến thức ngành của kế hoạch đào tạo sinh viên các ngành học, thuộc chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 04 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyên động khó hơn, các bài tập trong môn Thể dục đồng diễn giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển bản thân, tăng cường khả năng phối hợp vận động làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học, qua đó cũng giúp cho sinh viên có kiến thức và kỹ năng cần thiết để thiết kế và tổ chức hoạt động biểu diễn thể dục tập thể phục vụ cho các sự kiện chào mừng, góp phần biểu hiện khí thế quân chủng, hưởng ứng phong trào RLTT, giáo dục toàn diện và xây dựng cuộc sống văn hóa tươi vui lành mạnh.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- *Hiểu biết về lý thuyết đồng diễn:* Sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản về đồng diễn thể dục, các hình thức và phong cách đồng diễn.
- *Các nguyên tắc tổ chức và thực hiện đồng diễn:* Nắm rõ quy trình tổ chức một buổi đồng diễn, từ khâu chuẩn bị đến thực hiện và đánh giá.
- *Giá trị và tác dụng của đồng diễn thể dục:* Hiểu rõ lợi ích của đồng diễn đối với sức khỏe, tinh thần đoàn kết và phát triển thể chất.

#### -. Kỹ năng

- *Kỹ năng thực hành động tác:* Sinh viên có khả năng thực hiện và hướng dẫn các động tác đồng diễn một cách chính xác và nhịp nhàng.
- *Tổ chức và điều phối nhóm và xây dựng đội hình:* Kỹ năng lãnh đạo và tổ chức nhóm trong quá trình tập luyện và xây dựng đội hình biểu diễn đồng diễn.
- *Phân tích và đánh giá:* Có khả năng xây dựng kịch bản môn đồng diễn, phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi đồng diễn, từ đó đưa ra các góp ý cải thiện kịch bản.

#### - Thái độ

- *Tinh thần đồng đội:* Thể hiện tinh thần hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tập luyện và biểu diễn, thảo luận xây dựng kịch bản.
- *Đam mê và trách nhiệm:* Có trách nhiệm với bản thân và nhóm, thể hiện sự đam mê với môn thể dục đồng diễn.
- *Cảm nhận giá trị văn hóa:* Nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa của đồng diễn thể dục trong cộng đồng và xã hội.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|--------|-----------------|-----------------------------|
|--------|-----------------|-----------------------------|

|              |                                                                                                             |          |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO1</b>  | Hiểu biết về các khái niệm cơ bản và lý thuyết đồng diễn thể dục.                                           | <b>T</b> |
| <b>CLO2</b>  | Nắm vững quy trình tổ chức và thực hiện một buổi đồng diễn.                                                 | <b>T</b> |
| <b>CLO3</b>  | Phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi đồng diễn thể dục.                                              | <b>U</b> |
| <b>CLO4</b>  | Thực hiện các động tác đồng diễn một cách chính xác và nhịp nhàng.                                          | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức và điều phối nhóm trong quá trình tập luyện đồng diễn.                                              | <b>U</b> |
| <b>CLO6</b>  | Thể hiện tinh thần hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong tập luyện.                                              | <b>T</b> |
| <b>CLO7</b>  | Có trách nhiệm với bản thân và nhóm trong các hoạt động đồng diễn.                                          | <b>U</b> |
| <b>CLO8</b>  | Bước đầu xây dựng được kịch bản, nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa áp dụng trong đồng diễn thể dục. | <b>I</b> |
| <b>CLO9</b>  | Có trách nhiệm cao với bản thân và nhóm trong các hoạt động đồng diễn.                                      | <b>U</b> |
| <b>CLO10</b> | Xây dựng được kịch bản, nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa áp dụng trong đồng diễn thể dục.          | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO4</b>  | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 3            |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO7</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO8</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO9</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO10</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 2           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

*0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao*

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b>                       | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                       | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>  | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                              | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                            |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Bài 1:</b> Khái quát về môn Đồng diễn thể dục.</li> <li><b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện</li> </ul> | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ... | <ul style="list-style-type: none"> <li>Liệt kê các bài đánh giá liên quan</li> <li>Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp</li> </ul> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                              |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | luyện triển khai tập luyện, phương pháp huấn luyện biên soạn, sáng tác Thể dục đồng diễn quy mô nhỏ<br>- trung bình và lớn.<br><b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật và phương pháp tổ chức chuyển thể kịch bản văn học sang hành động<br><b>Bài 4:</b> Đánh giá, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung thể dục đồng diễn |                               | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)                                                         | (hoặc gửi qua email)<br>(bản cứng, file, ...)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)                                                                                                |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <b>Bài 1: Kỹ thuật động tác thể dục đồng diễn quy mô nhỏ.</b><br>- Kỹ thuật và động tác cơ bản<br>- Kỹ thuật và động tác nâng cao<br><b>Bài 2: Kỹ thuật động tác thể dục đồng diễn quy mô trung bình.</b><br>- Kỹ thuật xây dựng đội hình đồng diễn                                                                   | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng động tác gắn với đạo cụ</li> </ul> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật động tác thể dục đồng diễn quy mô lớn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng đội hình phức tạp</li> <li>- Kỹ thuật biên đạo chất liệu động tác phù hợp quy mô lớn</li> </ul> <p><b>Bài 4: Kỹ thuật sáng tác biến tấu bài và sử dụng công nghệ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật biến tấu, sáng tác động tác, đội hình</li> <li>- Kỹ thuật điều hành công nghệ, âm thanh, ánh sáng.</li> </ul> |                       | <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập thể dục</p> |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                | Điểm  | Xếp loại |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------|
| 1  | Xuất sắc trong thực hành, có khả năng sáng tạo xây dựng được kịch bản đồng và báo cáo bảo vệ kịch bản.                                           | 9-10  | Xuất sắc |
| 2  | Thể hiện năng lực tốt, có khả năng phân tích và đánh giá chất lượng chương trình đồng diễn và giá trị nội dung kịch bản đã xây dựng, chuyên thể. | 8-8,9 | Giỏi     |
| 3  | Đáp ứng yêu cầu, có khả năng thực hành và áp dụng kiến thức từ kịch bản văn học sang hành động.                                                  | 7-7,9 | Khá      |
| 4  | Có kiến thức và kỹ năng, nhưng chưa vững về chuyên thể kịch bản và thực hành đồng diễn thể dục.                                                  | 6-6,9 | TB       |
| 5  | Có kiến thức và kỹ năng cơ bản, nhưng chưa vững về chuyên thể kịch bản và thực hành đồng diễn thể dục.                                           | 5-5,9 |          |

|   |                                                                                                |        |          |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 6 | Đáp ứng được 1 phần yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành đồng diễn thể dục. | 4.5- 5 | Yếu, kém |
| 7 | Chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành đồng diễn thể dục.        | 0-4    |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                              | Mục đích                                                                                                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                     | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên, Đánh giá thái độ, tinh thần hợp tác. Hình thức: Quan sát nhóm, nhật ký học tập. | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO6, CLO7 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật đồng diễn thể dục) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn, Đánh giá kiến thức lý thuyết và phân tích kịch bản                          | - Kiểm tra kỹ thuật thực hành và chuyển thể kịch bản văn học sang kịch bản hành động môn đồng diễn thể dục.                                     | CLO1, CLO2, CLO3       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi)               | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                                                   | Kiểm tra đánh giá kỹ năng thực hành và tổ chức xây dựng kịch bản đồng diễn thể dục. Hình thức: tự luận.                                         | CLO4, CLO5, CLO8       | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                         |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                 |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phân bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật thực hành động tác đồng diễn                          | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ năng xây dựng biến đổi đội hình đồng diễn thể dục           | 15%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                          | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Kiểm tra báo cáo xây dựng kịch bản đồng                                 | 30%   | Thực hiện thành                                           | Thực hiện đúng                                           | Thực hiện đạt                                                              | Thực hiện các kỹ                                                          | Không thực hiện                                           |      |

|                                                                                                       |     |                                                                |                                                                |                                                                                               |                                                                                           |                                                                   |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--|
| diễn thể dục                                                                                          |     | thao<br>kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng tất<br>cả các<br>yêu<br>cầu | các kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng<br>hầu<br>hết các<br>yêu<br>cầu | yêu<br>cầu cơ<br>bản<br>của<br>các kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | thuật<br>chưa<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra mức độ đáp<br>ứng chuyển thể kịch<br>bản văn học sang kịch<br>bản hành động | 30% | Đạt<br>≥80%<br>yêu<br>cầu                                      | Đạt<br>60-<br>79%<br>yêu<br>cầu                                | Đạt<br>50-<br>59%<br>yêu<br>cầu                                                               | Đạt<br>30-<br>49%<br>yêu<br>cầu                                                           | Đạt<br><30%<br>yêu<br>cầu                                         |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                       | Hiểu căn<br>kế                              | Hiểu sơ<br>bộ                                         | Biết sơ sài                                       | Mới bắt<br>đầu                     | Điểm |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|------|
|                      | 10 - 8                                                                                         | 7.9 – 6                                     | 5.9 – 5                                               | 4.9 – 3.0                                         | <3.0                               |      |
| <b>CLO1</b>          | Thể hiện thành thạo kỹ năng, sáng tạo trong kịch bản đồng diễn và biên đạo động tác biểu diễn. | Thực hiện đúng kỹ năng, có sự phối hợp tốt. | Thực hiện được kỹ năng cơ bản, đôi lúc còn lúng túng. | Thực hiện kỹ năng chưa chính xác, thiếu phối hợp. | Không nắm vững kỹ năng cơ bản.     |      |
| <b>CLO2</b>          | Hiểu rõ lý thuyết, ứng dụng linh hoạt vào thực hành.                                           | Nắm vững lý thuyết, thực hành đúng hướng.   | Hiểu lý thuyết cơ bản, thực hành đơn giản.            | Hiểu lý thuyết chưa đầy đủ, thực hành sai sót.    | Không hiểu lý thuyết cơ bản.       |      |
| <b>CLO3</b>          | Phân tích sâu sắc, đưa ra nhận xét chính xác.                                                  | Phân tích rõ ràng, nhận xét hợp lý.         | Phân tích cơ bản, nhận xét đơn giản.                  | Phân tích còn sơ sài, nhận xét chưa chính xác.    | Không phân tích được.              |      |
| <b>CLO4</b>          | Sáng tạo trong việc xây dựng bài tập thực hành.                                                | Xây dựng bài tập đúng yêu cầu.              | Xây dựng bài tập đơn giản, đúng cơ bản.               | Bài tập chưa đúng yêu cầu.                        | Không xây dựng được bài tập.       |      |
| <b>CLO5</b>          | Tổ chức được buổi biểu diễn hoàn chỉnh, hấp dẫn.                                               | Tổ chức buổi biểu diễn đúng quy trình.      | Tổ chức buổi biểu diễn đơn giản, cơ bản.              | Tổ chức buổi biểu diễn thiếu sót.                 | Không tổ chức được buổi biểu diễn. |      |

|              |                                                                         |                                     |                                     |                                        |                                    |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------|--|
| <b>CLO6</b>  | Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ, sáng tạo.                            | Sử dụng công cụ hỗ trợ đúng cách.   | Sử dụng công cụ hỗ trợ cơ bản.      | Sử dụng công cụ hỗ trợ chưa đúng cách. | Không sử dụng được công cụ hỗ trợ. |  |
| <b>CLO7</b>  | Thực hiện đánh giá, phản hồi chính xác, xây dựng.                       | Đánh giá, phản hồi đúng trọng tâm.  | Đánh giá, phản hồi cơ bản.          | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.     | Không thực hiện được đánh giá.     |  |
| <b>CLO8</b>  | Thực hiện đánh giá tốt, phản hồi chính xác, xây dựng.                   | Đánh giá, phản hồi chuẩn trọng tâm. | Đánh giá, phản hồi cơ bản.          | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.     | Không thực hiện được đánh giá.     |  |
| <b>CLO9</b>  | Giao tiếp hiệu quả, thuyết phục trong thảo luận nhóm.                   | Giao tiếp rõ ràng, hợp tác tốt.     | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản. | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém.  | Không tham gia thảo luận           |  |
| <b>CLO10</b> | Giao tiếp linh hoạt đạt hiệu quả cao, thuyết phục trong thảo luận nhóm. | Giao tiếp mạch lạc, hợp tác tốt.    | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản. | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém.  | Không tham gia thảo luận           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                                                | Tên tác giả                                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản    | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>                                           |                                                             |              |                                               |                                         |
| 1.                                                                | Bộ Giáo dục và Đào tạo                                      | 2018         | Giáo trình Đồng diễn thể dục trong trường học | Nhà xuất bản Thể dục Thể thao           |
| 2.                                                                | Tập thể tác giả bộ môn Thể dục Trường Đại học TDTT Bắc Ninh | 2009         | Giáo trình Đồng diễn thể dục                  | Nhà xuất bản Thể dục Thể thao           |
| <b>Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo trong nước và quốc tế</b> |                                                             |              |                                               |                                         |
| 1.                                                                | Đặng Quốc Bảo                                               | 2023         | Kỹ thuật biên đạo đồng diễn thể dục hiện đại  | Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thể dục    |
| 2.                                                                | Hoàng Thị Mai (Chủ nhiệm đề tài)                            | 2022         | Nghiên cứu ứng dụng âm nhạc trong đồng diễn   | Hội thảo Khoa học Quốc gia về TDTT      |
| 3.                                                                | Bộ VHTT&DL                                                  | 2020         | Thông tư hướng dẫn tổ chức đồng diễn thể dục  | Cổng Thông tin Bộ VHTT&DL               |
| 4.                                                                | Lê Thị Hương                                                | 2021         | Luận văn Thạc sĩ: Đồng diễn thể dục và giáo   | Đại học Thể dục Thể thao TP.HCM         |



|                         |                                            |      |                                                                            |                                                |
|-------------------------|--------------------------------------------|------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
|                         |                                            |      | dục thể chất                                                               |                                                |
| 5.                      | Nguyễn Thị Hồng,<br>Lê Văn Minh            | 2020 | Nghiên cứu hiệu quả<br>đồng diễn thể dục học<br>đường                      | Tạp chí Khoa học<br>Thể thao Việt Nam          |
| 6.                      | Trần Đình Tuấn                             | 2019 | Kỹ thuật tổ chức đồng<br>diễn thể dục quần<br>chúng                        | Nhà xuất bản Quân<br>đội Nhân dân              |
| 7.                      | Đề tài cấp Bộ TDTT                         | 2021 | Ứng dụng công nghệ<br>trong huấn luyện đồng<br>diễn                        | Bộ Văn hóa, Thể<br>thao và Du lịch Việt<br>Nam |
| 8.                      | Phạm Thị Lan                               | 2022 | Đồng diễn thể dục:<br>Nghệ thuật và Kỹ năng                                | Nhà xuất bản Thanh<br>Niên                     |
| <b>Tài liệu quốc tế</b> |                                            |      |                                                                            |                                                |
| 9.                      | FIG (Liên đoàn<br>Thể dục QT)              | 2020 | Mass Gymnastics:<br>Choreography and<br>Techniques                         | FIG Official<br>Publications                   |
| 10.                     | Smith, J. & Lee, K.                        | 2019 | The Art of<br>Synchronized<br>Gymnastics                                   | International Journal of<br>Sports Science     |
| 11.                     | UNESCO                                     | 2021 | Promoting Mass<br>Gymnastics in<br>Education                               | UNESCO Digital<br>Library                      |
| 12.                     | World Health<br>Organization               | 2022 | Group Exercise and<br>Public Health Benefits                               | WHO Health Reports                             |
| 13.                     | García, M. et al.                          | 2023 | Innovation in Large-<br>Scale Gymnastic<br>Events                          | Journal of Sports<br>Pedagogy                  |
| 14.                     | University of<br>Sports Science,<br>Berlin | 2020 | Research on<br>Synchronized<br>Movements in<br>Gymnastics                  | Springer Publishing<br>House                   |
| 15.                     | Dr. Anna Müller<br>(Đức)                   | 2021 | Synchronized<br>Gymnastics: From<br>Theory to Practice                     | Human Kinetics<br>Publishers                   |
| 16.                     | Tanaka, Y. et al.<br>(Nhật Bản)            | 2020 | Cultural Significance<br>of Mass Gymnastics in<br>Asia                     | Journal of Asian Sports<br>Studies             |
| 17.                     | Schmidt, R. &<br>Weber, L.                 | 2023 | Biomechanical<br>Analysis of Group<br>Gymnastics                           | European Journal of<br>Sport Science           |
| 18.                     | Đại học Sydney<br>(Úc)                     | 2022 | Research Project:<br>Mental Health Benefits<br>of Synchronized<br>Exercise | Faculty of Health<br>Sciences, USYD            |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

|    |                               |      |                                          |                                                                |
|----|-------------------------------|------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| 1. | FIG (Liên đoàn<br>Thể dục QT) | 2023 | Guidelines for Mass<br>Gymnastics Events | <a href="http://www.gymnastics.sport">www.gymnastics.sport</a> |
| 2. | Bộ VHTT&DL                    | 2022 | Hướng dẫn tổ chức                        | <a href="http://www.vhttdl.gov.vn">www.vhttdl.gov.vn</a>       |

|    |                                |      |                                              |                          |
|----|--------------------------------|------|----------------------------------------------|--------------------------|
|    | Việt Nam                       |      | đồng diễn thể dục                            |                          |
| 3. | ScienceDirect                  | 2021 | Psychological Effects of Group Gymnastics    | www.sciencedirect.com    |
| 4. | Trường Đại học TDTT Hà Nội     | 2023 | Tài nguyên đào tạo đồng diễn thể dục         | www.upt.edu.vn           |
| 5. | Liên đoàn Thể dục Châu Á (AGU) | 2022 | Tiêu chuẩn đồng diễn thể dục quốc tế         | www.asian-gymnastics.org |
| 6. | CDC Hoa Kỳ                     | 2021 | Group Exercise và Phòng chống bệnh không lây | www.cdc.gov              |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Sân tập, thực hành đảm bảo diện tích
- Phương tiện phục vụ giảng dạy và huấn luyện đồng diễn: Trang phục, đạo cụ, âm thanh loa đài đảm bảo yêu cầu chuyên môn.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1TD002H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH THỂ DỤC 2                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF SPECIALIZED SPORTS TRAINING 2                                                                                                                                                                      |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                               | ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com                                                                                                                                                                                                        |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                        | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com<br>ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com<br>ThS. Đặng Thị Thu Thủy. Dangthuy@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Kim Nga/ Nguyenkimnga@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Văn Hiếu/ Nguyenvanhieu@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH 3                                                                                                                                                                                          |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Là môn học quan trọng được có trong hệ thống chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục chất lượng cao, bởi Thể dục thẩm mỹ không đòi hỏi người học có trình độ vận động cao, nên phù hợp để huấn luyện nhập môn. Thể dục thẩm mỹ còn là một loại hình tổng hợp của nhiều môn thể dục, là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức bài tập, tổ chức tập luyện và huấn luyện và biên soạn thể dục thẩm mỹ phù hợp với cá nhân và tập thể đáp ứng được chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục.

Bài tập môn Thể dục phẩm mỹ nhằm phát triển thể lực, tạo sự hứng thú cho học

sinh tập luyện nhằm hình thành những kỹ năng vận động cơ bản, củng cố và nâng cao, có sự tác động trực tiếp tích cực đến việc rèn luyện sức khỏe và ý chí phẩm chất đạo đức cho người học hết sức to lớn.

Là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức biên soạn, sáng tác và huấn luyện các bài tập thể dục thẩm mỹ mang tính cá nhân hóa cao nhưng thuận tiện áp dụng cả hình thức tập luyện tập thể, cần thiết trong đời sống thực tiễn đóng góp và bổ sung các nhiệm vụ chính trị nơi công tác sau này, góp phần hoàn thiện phẩm chất đạo đức, ý chí, kỹ năng vận động chuyên môn, khả năng sáng tạo cho người tập, đây là môn học quan trọng trong hệ thống các môn kiến thức ngành của kế hoạch đào tạo sinh viên các ngành học, đây là môn học quan trọng trong hệ thống các môn kiến thức ngành của kế hoạch đào tạo sinh viên các ngành học, thuộc chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 04 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyển động khó hơn, Qua kiến thức được trang bị từ môn học, sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và thực tiễn, giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện, phương pháp tổ chức tập luyện cũng như đánh giá chương trình thẩm mỹ thể dục các cấp. Là môn học giúp cho sinh viên có kiến thức và kỹ năng cần thiết để thiết kế và tổ chức hoạt động biểu diễn thể dục tập thể phục vụ cho các sự kiện chào mừng, góp phần biểu hiện khí thế quân chúng, hưởng ứng phong trào RLTT, giáo dục toàn diện và xây dựng cuộc sống văn hóa tươi vui lành mạnh.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- *Hiểu biết về lý thuyết Thể dục Thẩm mỹ:* Sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản về Thể dục Thẩm mỹ thể dục, các hình thức và phong cách Thể dục Thẩm mỹ.
- *Các nguyên tắc tổ chức và thực hiện Thể dục Thẩm mỹ:* Nắm rõ quy trình tổ chức một buổi Thể dục Thẩm mỹ, từ khâu chuẩn bị đến thực hiện và đánh giá.
- *Giá trị và tác dụng của Thể dục Thẩm mỹ thể dục:* Hiểu rõ lợi ích của Thể dục Thẩm mỹ đối với sức khỏe, tinh thần đoàn kết và phát triển thể chất.

#### - Kỹ năng

- *Kỹ năng thực hành động tác:* Sinh viên có khả năng thực hiện và hướng dẫn các động tác Thể dục Thẩm mỹ một cách chính xác và nhịp nhàng.
- *Tổ chức và điều phối nhóm và xây dựng đội hình:* Kỹ năng lãnh đạo và tổ chức nhóm trong quá trình tập luyện và xây dựng đội hình biểu diễn Thể dục Thẩm mỹ.
- *Phân tích và đánh giá:* Có khả năng biên soạn bài tập Thể dục Thẩm mỹ, phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Thể dục Thẩm mỹ, từ đó đưa ra các góp ý cải thiện bài biên soạn và thi đấu.

#### - Thái độ

- *Tinh thần đồng đội:* Thể hiện tinh thần hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tập luyện và biểu diễn, thảo luận biên soạn bài tập.
- *Đam mê và trách nhiệm:* Có trách nhiệm với bản thân và nhóm, thể hiện sự đam mê với môn thể dục Thể dục Thẩm mỹ.
- *Cảm nhận giá trị văn hóa:* Nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa của Thể dục Thẩm mỹ thể dục trong cộng đồng và xã hội.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP | Nội dung CDR HP | Mức độ huấn |
|--------|-----------------|-------------|
|--------|-----------------|-------------|

|              |                                                                              | <b>luyện<br/>(I, T,<br/>U)</b> |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| <b>CLO1</b>  | Hiểu biết về các khái niệm cơ bản và lý thuyết Thể dục thẩm mỹ.              | <b>T</b>                       |
| <b>CLO2</b>  | Nắm vững quy trình tổ chức và thực hiện một buổi Thể dục thẩm mỹ.            | <b>T</b>                       |
| <b>CLO3</b>  | Phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Thể dục thẩm mỹ.                 | <b>U</b>                       |
| <b>CLO4</b>  | Thực hiện các động tác Thể dục thẩm mỹ một cách chính xác và nhịp nhàng.     | <b>T</b>                       |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức và điều phối nhóm trong quá trình tập luyện Thể dục thẩm mỹ.         | <b>U</b>                       |
| <b>CLO6</b>  | Thể hiện tinh thần hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong tập luyện.               | <b>T</b>                       |
| <b>CLO7</b>  | Có trách nhiệm với bản thân và nhóm trong các hoạt động tập luyện.           | <b>U</b>                       |
| <b>CLO8</b>  | Bước đầu biên soạn, xây dựng được bài tập Thể dục thẩm mỹ.                   | <b>I</b>                       |
| <b>CLO9</b>  | Có trách nhiệm cao với bản thân và nhóm trong các hoạt động Thể dục thẩm mỹ. | <b>U</b>                       |
| <b>CLO10</b> | Biên soạn, xây dựng được chuỗi các bài tập Thể dục thẩm mỹ.                  | <b>U</b>                       |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO4</b>  | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 3            |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO7</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO8</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO9</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO10</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 2           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

*0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao*

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b>                       | <b>Nội dung</b>                      | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b> | <b>Bài đánh giá</b>               |
|--------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <b>- Bài 1: Khái quát về lịch sử</b> | CLO1, CLO3,                  | <b>Phương pháp dạy học:</b> | <b>- Liệt kê các bài đánh giá</b> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | <p>hình thành phát triển môn học tại Việt Nam và trên thế giới, vai trò môn học trong hệ thống giáo dục quốc dân</p> <p>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài Thử dục thẩm mỹ bài trên các dụng cụ</p> <p>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện biên soạn, sáng tác Thử dục thẩm mỹ</p> <p>- <b>Bài 4:</b> Đánh giá, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung Thử dục Thẩm mỹ</p> | CLO6,<br>CLO7,<br>CLO8,                   | <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> | <p>liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>(bản cứng, file, ...)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p>             |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật động tác thử dục thẩm mỹ bài tập tay không.</b></p> <p>- Kỹ thuật và động tác cơ bản</p> <p>- Kỹ thuật và động tác nâng cao</p> <p><b>Bài 2: Kỹ thuật động tác thử dục thẩm mỹ bài tập với dụng cụ.</b></p>                                                                                                                                                                                           | CLO1,<br>CLO3,<br>CLO6,<br>CLO7,<br>CLO8, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p>                                                                                                    | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật trên các dụng cụ khác nhau</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng động tác gắn với đạo cụ đảm bảo tính hợp lý</li> </ul> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật động tác thể dục thẩm mỹ trên các phương tiện tập luyện hiện đại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng đội hình phức tạp</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng bài tập lựa chọn động tác phù hợp.</li> </ul> <p><b>Bài 4: Dinh dưỡng với môn Thể dục thẩm mỹ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng chế độ dinh dưỡng với đối tượng đặc biệt</li> </ul> |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập thể dục</p> |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                             | Điểm  | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------|
| 1  | Xuất sắc trong thực hành, có khả năng sáng tạo biên soạn bài Thể dục thẩm mỹ gắn với phương tiện tập luyện, dụng cụ và trang thiết bị đa dạng | 9-10  | Xuất sắc |
| 2  | Thể hiện năng lực tốt, có khả năng phân tích và đánh giá chất lượng bài thể dục thẩm mỹ                                                       | 8-8,9 | Giỏi     |

|   |                                                                                                                                   |        |             |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|-------------|
| 3 | Đáp ứng yêu cầu, có khả năng thực hành và áp dụng kiến thức cơ bản sang biên đạo bài ở mức độ vỡ kiến thức                        | 7-7,9  | Khá         |
| 4 | Có kiến thức và kỹ năng phát triển, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thể dục thẩm mỹ phù hợp đối tượng tham gia tập luyện | 6-6,9  | TB          |
| 5 | Có kiến thức và kỹ năng cơ bản, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thể dục thẩm mỹ phù hợp đối tượng                        | 5-5,9  |             |
| 6 | Đáp ứng được 1 phần yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thể dục thẩm mỹ.                                  | 4.5- 5 | Yếu,<br>kém |
| 7 | Chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thể dục thẩm mỹ.                                         | 0-4    |             |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                              | Mục đích                                                                                                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CDR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                     | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên, Đánh giá thái độ, tinh thần hợp tác. Hình thức: Quan sát nhóm, nhật ký học tập. | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i>                                              | CLO1, CLO2, CLO6, CLO7 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật đồng diễn thể dục) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn, Đánh giá kiến thức lý thuyết và phân tích                                   | Kiểm tra kỹ thuật thực hành kỹ năng cơ bản có biên đạo với nhóm Thể dục Thẩm mỹ thể dục.                                                                                                     | CLO1, CLO2, CLO3       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật Thể dục Thẩm mỹ)   | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                                                   | Kiểm tra đánh giá kỹ năng thực hành và tổ chức biên soạn bài tập Thể dục thẩm mỹ theo nhóm tập thể theo yêu cầu đảm bảo về mức độ tần số âm nhạc theo từng đối tượng<br>Hình thức: thực hành | CLO4, CLO5, CLO8       | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                         |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                              |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- *Kiến thức lý thuyết:* Nắm vững các khái niệm cơ bản về thể dục thẩm mỹ, bao gồm lịch sử, nguyên lý tập luyện, và các phương pháp huấn luyện.

- *Kỹ thuật thực hành:* Thực hành các bài tập thể dục thẩm mỹ, bao gồm các động tác cơ bản, nâng cao và các bài tập phối hợp.



- *Phát triển kỹ năng huấn luyện:* Luyện tập kỹ năng hướng dẫn, huấn luyện cho người khác, bao gồm cách tạo động lực và điều chỉnh bài tập cho từng đối tượng.

- *Lập kế hoạch tập luyện:* Xây dựng chương trình tập luyện cá nhân hoặc cho nhóm, phù hợp với mục tiêu thẩm mỹ và sức khỏe.

- *Thực hành đánh giá:* Thực hiện các bài kiểm tra và đánh giá để theo dõi sự tiến bộ cá nhân và của nhóm.

- *Tham gia thảo luận:* Tham gia vào các buổi thảo luận về xu hướng mới trong thể dục thẩm mỹ, dinh dưỡng, và sức khỏe tổng quát.

- *Dự án cuối khóa:* Hoàn thành một dự án nghiên cứu hoặc thực hành, có thể là thiết kế một lớp học thể dục thẩm mỹ hoặc tổ chức một sự kiện thể dục.

- *Hoạt động ngoại khóa:* Khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao, hội thảo, hoặc các buổi biểu diễn liên quan đến thể dục thẩm mỹ.

Việc hoàn thành các nhiệm vụ này sẽ giúp sinh viên phát triển toàn diện về kiến thức, kỹ năng và tư duy phản biện trong lĩnh vực thể dục thẩm mỹ.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                           |                                                          |                                                       | Điểm |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------|
|                                                                                        |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                | Yếu                                                      | Kém                                                   |      |
|                                                                                        |       | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                   | 4.9 – 3.0                                                | <3.0                                                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                           |                                                          |                                                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                     | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                   | Tham dự 30-49% tiết học                                  | Tham dự <30% tiết học                                 |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                  | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                     | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                    | Không tham gia                                        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                       |       |                                                           |                                                          |                                                           |                                                          |                                                       |      |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra kỹ thuật thực hành biên soạn bài Thể dục thẩm mỹ theo nhóm nhỏ | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu |      |

|                                                                                                                                |     |                                                                                               |                                                                                              |                                                                                                                               |                                                                                                                           |                                                                                            |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                                                                                                |     |                                                                                               |                                                                                              | ứng<br>được<br>yêu<br>cầu                                                                                                     | ứng<br>được<br>yêu<br>cầu                                                                                                 | cầu                                                                                        |  |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ năng xây dựng, biên soạn và biến đổi đội hình theo nhạc.                                               | 15% | Đạt<br>≥80%<br>yêu<br>cầu                                                                     | Đạt<br>60-<br>79%<br>yêu<br>cầu                                                              | Đạt<br>50-<br>59%<br>yêu<br>cầu                                                                                               | Đạt<br>30-<br>49%<br>yêu<br>cầu                                                                                           | Đạt <<br>30%<br>yêu<br>cầu                                                                 |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                     |     |                                                                                               |                                                                                              |                                                                                                                               |                                                                                                                           |                                                                                            |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra báo cáo bài biên soạn và cấu trúc đội hình                                                             | 30% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo<br>kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng<br>tất<br>cả<br>các<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các<br>kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng<br>hầu<br>hết<br>các<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đạt<br>yêu<br>cầu<br>cơ<br>bản<br>của<br>các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ<br>bản<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>các<br>kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt<br>yêu<br>cầu<br>cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra mức độ đáp ứng bài biên soạn môn thể dục thẩm mỹ với sự phát triển phong trào tại Việt Nam hiện nay. | 30% | Đạt<br>≥80%<br>yêu<br>cầu                                                                     | Đạt<br>60-<br>79%<br>yêu<br>cầu                                                              | Đạt<br>50-<br>59%<br>yêu<br>cầu                                                                                               | Đạt<br>30-<br>49%<br>yêu<br>cầu                                                                                           | Đạt<br><30%<br>yêu<br>cầu                                                                  |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức<br/>chất<br/>lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                       | <b>Hiểu căn<br/>kế</b>                      | <b>Hiểu sơ<br/>bộ</b>                                 | <b>Biết sơ sài</b>                                | <b>Mới bắt<br/>đầu</b>         | <b>Điểm</b> |
|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------|-------------|
|                               | <b>10 - 8</b>                                                         | <b>7.9 – 6</b>                              | <b>5.9 – 5</b>                                        | <b>4.9 – 3.0</b>                                  | <b>&lt;3.0</b>                 |             |
| <b>CLO1</b>                   | Thể hiện thành thạo kỹ năng, sáng tạo và biên đạo động tác biểu diễn. | Thực hiện đúng kỹ năng, có sự phối hợp tốt. | Thực hiện được kỹ năng cơ bản, đôi lúc còn lúng túng. | Thực hiện kỹ năng chưa chính xác, thiếu phối hợp. | Không nắm vững kỹ năng cơ bản. |             |
| <b>CLO2</b>                   | Hiểu rõ lý thuyết, ứng dụng linh hoạt vào thực hành.                  | Nắm vững lý thuyết, thực hành đúng hướng.   | Hiểu lý thuyết cơ bản, thực hành đơn giản.            | Hiểu lý thuyết chưa đầy đủ, thực hành sai sót.    | Không hiểu lý thuyết cơ bản.   |             |

|              |                                                                         |                                        |                                          |                                                |                                    |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------|--|
| <b>CLO3</b>  | Phân tích sâu sắc, đưa ra nhận xét chính xác.                           | Phân tích rõ ràng, nhận xét hợp lý.    | Phân tích cơ bản, nhận xét đơn giản.     | Phân tích còn sơ sài, nhận xét chưa chính xác. | Không phân tích được.              |  |
| <b>CLO4</b>  | Sáng tạo trong việc xây dựng bài tập thực hành.                         | Xây dựng bài tập đúng yêu cầu.         | Xây dựng bài tập đơn giản, đúng cơ bản.  | Bài tập chưa đúng yêu cầu.                     | Không xây dựng được bài tập.       |  |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức được buổi biểu diễn hoàn chỉnh, hấp dẫn.                        | Tổ chức buổi biểu diễn đúng quy trình. | Tổ chức buổi biểu diễn đơn giản, cơ bản. | Tổ chức buổi biểu diễn thiếu sót.              | Không tổ chức được buổi biểu diễn. |  |
| <b>CLO6</b>  | Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ, sáng tạo.                            | Sử dụng công cụ hỗ trợ đúng cách.      | Sử dụng công cụ hỗ trợ cơ bản.           | Sử dụng công cụ hỗ trợ chưa đúng cách.         | Không sử dụng được công cụ hỗ trợ. |  |
| <b>CLO7</b>  | Thực hiện đánh giá, phản hồi chính xác, xây dựng.                       | Đánh giá, phản hồi đúng trọng tâm.     | Đánh giá, phản hồi cơ bản.               | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.             | Không thực hiện được đánh giá.     |  |
| <b>CLO8</b>  | Thực hiện đánh giá tốt, phản hồi chính xác, xây dựng.                   | Đánh giá, phản hồi chuẩn trọng tâm.    | Đánh giá, phản hồi cơ bản.               | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.             | Không thực hiện được đánh giá.     |  |
| <b>CLO9</b>  | Giao tiếp hiệu quả, thuyết phục trong thảo luận nhóm.                   | Giao tiếp rõ ràng, hợp tác tốt.        | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản.      | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém.          | Không tham gia thảo luận           |  |
| <b>CLO10</b> | Giao tiếp linh hoạt đạt hiệu quả cao, thuyết phục trong thảo luận nhóm. | Giao tiếp mạch lạc, hợp tác tốt.       | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản.      | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém.          | Không tham gia thảo luận           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/nơi ban hành |
|-------------------------|----------------------------|--------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                            |              |                                            |                                        |
| 1.                      | Nguyễn Thị Minh Tâm        | 2020         | Giáo trình Thể dục thẩm mỹ cơ bản          | Nhà xuất bản Thể dục Thể thao          |
| 2.                      | Tập thể tác giả bộ môn Thể | 2009         | Giáo trình Thể dục Thẩm mỹ thể dục         | Nhà xuất bản Thể dục Thể thao          |

|                                                                   |                                                          |      |                                                                         |                                             |
|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                                                                   | dục Trường<br>Đại học TDTT<br>Bắc Ninh                   |      |                                                                         |                                             |
| <b>Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo trong nước và quốc tế</b> |                                                          |      |                                                                         |                                             |
| 9.                                                                | Trần Văn<br>Hùng (Chủ<br>biên)                           | 2019 | Nghệ thuật biên đạo<br>thể dục thẩm mỹ                                  | Nhà xuất bản Đại học Sư<br>phạm TDTT        |
| 10.                                                               | Đề tài cấp Bộ<br>VHTT&DL                                 | 2021 | Ứng dụng công nghệ<br>trong đào tạo thể dục<br>thẩm mỹ                  | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du<br>lich Việt Nam |
| 11.                                                               | Lê Thị Hoa                                               | 2022 | Luận án Tiến sĩ: Phát<br>triển thể dục thẩm mỹ<br>trong trường học      | Học viện Thể dục Thể thao<br>Việt Nam       |
| 12.                                                               | Tạp chí Thể<br>thao Việt Nam                             | 2023 | Xu hướng thể dục<br>thẩm mỹ tại Việt Nam                                | Tổng cục Thể dục Thể thao                   |
| 13.                                                               | Phạm Thị<br>Ngọc Anh                                     | 2023 | Kỹ thuật biểu diễn thể<br>dục thẩm mỹ nâng cao                          | Nhà xuất bản Đại học Thể<br>dục Thể thao    |
| 14.                                                               | Bộ Y tế & Bộ<br>VHTT&DL                                  | 2022 | Hướng dẫn thể dục<br>thẩm mỹ phòng ngừa<br>bệnh                         | Cổng Thông tin Chính phủ<br>Việt Nam        |
| 15.                                                               | Đinh Văn<br>Cường (Chủ<br>nhiệm)                         | 2021 | Đề tài cấp Nhà nước:<br>Thể dục thẩm mỹ và<br>sức khỏe tâm thần         | Viện Khoa học Thể dục Thể<br>thao           |
| 16.                                                               | Tạp chí Y học<br>Thể thao                                | 2023 | Ảnh hưởng của thể<br>dục thẩm mỹ đến hệ<br>tim mạch                     | Hội Y học Thể thao Việt<br>Nam              |
| 17.                                                               | Nguyễn Thùy<br>Linh                                      | 2020 | Luận văn Thạc sĩ:<br>Thiết kế bài tập thể<br>dục thẩm mỹ cho nữ<br>sinh | Đại học Thể dục Thể thao<br>Đà Nẵng         |
| <b>Tài liệu quốc tế</b>                                           |                                                          |      |                                                                         |                                             |
| 18.                                                               | FIG (Liên<br>đoàn Thể dục<br>QT)                         | 2022 | Aesthetic Gymnastics:<br>Rules and Techniques                           | FIG Technical Regulations                   |
| 19.                                                               | Dr. Elena<br>Petrova (Nga)                               | 2021 | The Art of Aesthetic<br>Gymnastics                                      | International Gymnastics<br>Federation      |
| 20.                                                               | Smith, A. &<br>Johnson, L.                               | 2020 | Biomechanics in<br>Aesthetic Gymnastics                                 | Journal of Sports Science<br>and Medicine   |
| 21.                                                               | UNESCO                                                   | 2023 | Aesthetic Gymnastics<br>as a Cultural Heritage                          | UNESCO Cultural Reports                     |
| 22.                                                               | Đại học<br>Loughborough<br>(Anh)                         | 2019 | Research:<br>Psychological Benefits<br>of Aesthetic<br>Gymnastics       | Sport and Exercise<br>Psychology Journal    |
| 23.                                                               | International<br>Sports Science<br>Association<br>(ISSA) | 2023 | Aesthetic Gymnastics:<br>Science and<br>Performance                     | ISSA Publications                           |

|    |                                       |      |                                                               |                                       |
|----|---------------------------------------|------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| 3. | Dr. Maria Fernandez<br>(Tây Ban Nha)  | 2022 | Choreography and Music in Aesthetic Gymnastics                | Journal of Dance and Movement Studies |
| 4. | Japan Aesthetic Gymnastics Federation | 2021 | Traditional Techniques in Modern Aesthetic Gymnastics         | JAGF Official Guidelines              |
| 5. | Dr. Linda Thompson<br>(Mỹ)            | 2020 | Body Alignment and Injury Prevention in Aesthetic Gymnastics  | American Journal of Sports Medicine   |
| 6. | Đại học Barcelona<br>(Tây Ban Nha)    | 2023 | Research: Gender Differences in Aesthetic Gymnastics Training | Faculty of Sports Sciences, UB        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

|     |                                           |      |                                                  |                                                                                            |
|-----|-------------------------------------------|------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7.  | Liên đoàn Thể dục Việt Nam                | 2023 | Hướng dẫn kỹ thuật thể dục thẩm mỹ               | <a href="http://www.vietnamgymnastics.vn">www.vietnamgymnastics.vn</a>                     |
| 8.  | FIG (Liên đoàn Thể dục QT)                | 2022 | Tiêu chuẩn thi đấu thể dục thẩm mỹ               | <a href="http://www.gymnastics.sport">www.gymnastics.sport</a>                             |
| 9.  | PubMed Central                            | 2021 | Health Impacts of Aesthetic Gymnastics           | <a href="http://www.ncbi.nlm.nih.gov">www.ncbi.nlm.nih.gov</a>                             |
| 10. | European Gymnastics Union                 | 2023 | Training Manual for Aesthetic Coaches            | <a href="http://www.europeangymnastics.eu">www.europeangymnastics.eu</a>                   |
| 11. | Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)               | 2022 | Thể dục thẩm mỹ và sức khỏe toàn diện            | <a href="http://www.who.int/health-topics/exercise">www.who.int/health-topics/exercise</a> |
| 12. | USA Gymnastics                            | 2023 | Kỹ thuật đánh giá bài thi thể dục thẩm mỹ        | <a href="http://www.usagym.org">www.usagym.org</a>                                         |
| 13. | ScienceDirect                             | 2021 | Nghiên cứu về dinh dưỡng cho VĐV thể dục thẩm mỹ | <a href="http://www.sciencedirect.com">www.sciencedirect.com</a>                           |
| 14. | Trung tâm Đào tạo Thể dục Hàn Quốc (KSTC) | 2022 | Phương pháp huấn luyện thể dục thẩm mỹ châu Á    | <a href="http://www.koreasportstc.kr">www.koreasportstc.kr</a>                             |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Sân tập, thực hành đảm bảo diện tích
- Phương tiện phục vụ giảng dạy và huấn luyện: Trang phục, âm thanh loa đài đảm bảo yêu cầu chuyên môn.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1TD003H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH THỂ DỤC 3                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF SPECIALIZED SPORTS TRAINING 3                                                                                                                                                                      |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com                                                                                                                                                                                                        |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com<br>ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com<br>ThS. Đặng Thị Thu Thủy. Dangthuy@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Kim Nga/ Nguyenkimnga@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Văn Hiếu/ Nguyenvanhieu@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH 4                                                                                                                                                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Là môn học quan trọng được có trong hệ thống chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục chất lượng cao, bởi Thể dục thể hình và Fitness không đòi hỏi người học có trình độ vận động cao, nên phù hợp để giảng dạy nhập môn. Thể dục thể hình và Fitness còn là một loại hình tổng hợp của nhiều môn thể dục, là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức bài tập, tổ chức tập luyện và giảng dạy và biên soạn thể dục thể hình và Fitness phù hợp với cá nhân và tập thể đáp ứng được chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục.

Bài tập môn Thể dục thể hình và Fitness nhằm phát triển thể lực, tạo sự hứng thú cho học sinh tập luyện nhằm hình thành những kỹ năng vận động cơ bản, củng cố và nâng cao, có sự tác động trực tiếp tích cực đến việc rèn luyện sức khỏe và ý chí phẩm chất đạo đức cho người học hết sức to lớn.

Là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức biên soạn, xây dựng bài tập và giảng dạy các bài tập thể dục thể hình và Fitness mang tính cá nhân hóa cao nhưng thuận tiện áp dụng cả hình thức tập luyện tập thể, cần thiết trong đời sống thực tiễn đóng góp và bổ sung các nhiệm vụ chính trị nơi công tác sau này, góp phần hoàn thiện phẩm chất đạo đức, ý chí, kỹ năng vận động chuyên môn, khả năng sáng tạo cho người tập, đây là môn học quan trọng trong hệ thống các môn kiến thức ngành của kế hoạch đào tạo sinh viên các ngành học, thuộc chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 04 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành). Qua kiến thức được trang bị từ môn học, sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và thực tiễn, giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức tập luyện cũng như đánh giá chương trình Thể dục thể hình và Fitness các cấp. Là môn học giúp cho sinh viên có kiến thức và kỹ năng cần thiết để thiết kế và tổ chức hoạt động biểu diễn thể dục tập thể phục vụ cho các sự kiện chào mừng, góp phần biểu hiện khí thế quần chúng, hưởng ứng phong trào RLTT, giáo dục toàn diện và xây dựng cuộc sống văn hóa tươi vui lành mạnh.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- *Hiểu biết về lý thuyết Thể dục thể hình và Fitness* : Sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản về Thể dục thể hình và Fitness, các hình thức và phong cách Thể dục thể hình và Fitness .
- *Các nguyên tắc tổ chức và thực hiện Thể dục thể hình và Fitness* : Nắm rõ quy trình tổ chức một buổi Thể dục thể hình và Fitness , từ khâu chuẩn bị đến thực hiện và đánh giá.
- *Giá trị và tác dụng của Thể dục thể hình và Fitness*: Hiểu rõ lợi ích của Thể dục thể hình và Fitness đối với sức khỏe, tinh thần đoàn kết và phát triển thể chất.

#### -. Kỹ năng

- *Kỹ năng thực hành động tác*: Sinh viên có khả năng thực hiện và hướng dẫn các động tác Thể dục thể hình và Fitness một cách chính xác và nhịp nhàng.
- *Tổ chức và điều phối nhóm và xây dựng đội hình*: Kỹ năng lãnh đạo và tổ chức nhóm trong quá trình tập luyện và xây dựng đội hình biểu diễn Thể dục thể hình và Fitness .
- *Phân tích và đánh giá*: Có khả năng biên soạn bài tập Thể dục thể hình và Fitness , phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Thể dục thể hình và Fitness , từ đó đưa ra các góp ý cải thiện bài soạn biểu diễn và thi đấu.

#### - Thái độ

- *Tinh thần đồng đội*: Thể hiện tinh thần hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tập luyện và biểu diễn, thảo luận biên soạn bài tập.
- *Đam mê và trách nhiệm*: Có trách nhiệm với bản thân và nhóm, thể hiện sự đam mê với môn thể dục Thể dục thể hình và Fitness .
- *Cảm nhận giá trị văn hóa*: Nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa của Thể dục thể hình và Fitness trong cộng đồng và xã hội.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP | Mức độ huấn luyện (I, |
|--------|-----------------|-----------------------|
|--------|-----------------|-----------------------|



|              |                                                                                                                       | <b>T, U)</b> |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| <b>CLO1</b>  | Hiểu biết về các khái niệm cơ bản và lý thuyết Thể dục thể hình và Fitness.                                           | <b>T</b>     |
| <b>CLO2</b>  | Nắm vững quy trình tổ chức và thực hiện một buổi Thể dục thể hình và Fitness.                                         | <b>T</b>     |
| <b>CLO3</b>  | Phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Thể dục thể hình và Fitness.                                              | <b>U</b>     |
| <b>CLO4</b>  | Thực hiện các động tác kỹ thuật một cách chính xác và nhịp nhàng.                                                     | <b>T</b>     |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức và điều phối nhóm trong quá trình tập luyện Thể dục thể hình và Fitness.                                      | <b>U</b>     |
| <b>CLO6</b>  | Thể hiện tinh thần hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong tập luyện.                                                        | <b>T</b>     |
| <b>CLO7</b>  | Có trách nhiệm với bản thân và nhóm trong các hoạt động Thể dục thể hình và Fitness.                                  | <b>U</b>     |
| <b>CLO8</b>  | Bước đầu xây dựng được kịch bản, nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa áp dụng trong Thể dục thể hình và Fitness. | <b>I</b>     |
| <b>CLO9</b>  | Có trách nhiệm cao với bản thân và nhóm trong các hoạt động đồng diễn.                                                | <b>U</b>     |
| <b>CLO10</b> | Xây dựng được kế hoạch tập luyện, chế độ dinh dưỡng trong Thể dục thể hình và Fitness.                                | <b>U</b>     |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO4</b>  | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 3            |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO7</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO8</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO9</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO10</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 2           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b>      | <b>Nội dung</b>      | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b> | <b>Bài đánh giá</b>  |
|---------------------|----------------------|------------------------------|-----------------------------|----------------------|
| <b>Lý thuyết/15</b> | <b>- Bài 1: Khái</b> | <b>CLO1,</b>                 | <b>Phương pháp</b>          | <b>- Liệt kê các</b> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                            |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>tiết: 01 tín chỉ</b>              | <p>quát về lịch sử hình thành phát triển môn học tại Việt Nam và trên thế giới, vai trò môn học trong hệ thống giáo dục quốc dân</p> <p>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài Thể dục thể hình và Finess bài trên các dụng cụ bài thi quy định và tự chọn</p> <p>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy biên soạn, sáng tác Thể dục thể hình và Finess</p> <p>- <b>Bài 4:</b> Đánh giá, phương pháp tổ chức trọng tải nội dung Thể dục thể hình và Finess</p> | CLO3,<br>CLO6,<br>CLO7,<br>CLO8,          | <p><b>dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> | <p>bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br/>(bản cứng, file, ...)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật động tác Thể dục thể hình và Finess bài tập tay không.</b></p> <p>- Kỹ thuật và động tác cơ bản</p> <p>- Kỹ thuật và động tác nâng cao</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CLO1,<br>CLO3,<br>CLO6,<br>CLO7,<br>CLO8, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng, quan sát giảng</p>                                                                                                                                                        | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br/>+ Báo cáo của nhóm trước lớp</p>                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                 |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|         | <p><b>Bài 2: Kỹ thuật động tác Thể dục thể hình và Finess bài tập với dụng cụ.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật trên các dụng cụ khác nhau</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng động tác gắn với dụng cụ thi đấu biểu diễn đảm bảo tính hợp lý</li> </ul> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật động tác Thể dục thể hình và Finess trên các phương tiện tập luyện hiện đại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng bài tập các nhóm cơ cục bộ</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng bài tập lựa chọn động tác tác động tổng thể các nhóm cơ.</li> </ul> <p><b>Bài 4: Dinh dưỡng với môn Thể dục thể hình và Finess</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng chế độ dinh dưỡng với đối tượng đặc</li> </ul> |                       | <p>viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập thể dục</p> | (nếu đánh giá qua thảo luận) |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|---------|----------|-----------------------|----------------------|--------------|
|         | biệt     |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                        | Điểm   | Xếp loại |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Xuất sắc trong thực hành, có khả năng sáng tạo biên soạn bài Thẻ dực thể hình và Finess gắn với phương tiện tập luyện, dụng cụ và trang thiết bị đa dạng | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Thể hiện năng lực tốt, có khả năng phân tích và đánh giá chất lượng bài Thẻ dực thể hình và Finess.                                                      | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Đáp ứng yêu cầu, có khả năng thực hành và áp dụng kiến thức cơ bản sang biên đạo bài ở mức độ vỡ kiến thức.                                              | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Có kiến thức và kỹ năng phát triển, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thẻ dực thể hình và Finess phù hợp đối tượng tham gia tập luyện.            | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Có kiến thức và kỹ năng cơ bản, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thẻ dực thể hình và Finess phù hợp đối tượng                                    | 5-5,9  |          |
| 6  | Đáp ứng được 1 phần yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thẻ dực thể hình và Finess .                                             | 4.5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thẻ dực thể hình và Finess .                                                    | 0-4    |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học

| TT | Thành phần                            | Mục đích                                                                                                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên, Đánh giá thái độ, tinh thần hợp tác. Hình thức: Quan sát nhóm, nhật ký học tập. | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO6, CLO7 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn, Đánh giá kiến thức lý thuyết và phân tích kịch bản                          | Kiểm tra kỹ thuật thực hành kỹ năng cơ bản có biên đạo với nhóm Thẻ dực thể hình và Finess thể dực.                                      | CLO1, CLO2, CLO3       | 30%   |
| 3  | Kiểm tra                              | Đánh giá mức độ đạt                                                                                                                                                   | Kiểm tra đánh giá kỹ                                                                                                                     | CLO4,                  | 60%   |

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                     | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
|                                        | cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật Thể dục thể hình và Finess ) | được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần | năng thực hành và tổ chức biên soạn bài tập Thể dục thể hình và Finess theo nhóm tập thể theo yêu cầu đảm bảo về mức độ tần số âm nhạc theo từng đối tượng<br>Hình thức: thực hành | CLO5<br>CLO8   |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                       |                                                                                                                                                                                    |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- *Lý thuyết*: Nắm vững kiến thức cơ bản về thể hình, dinh dưỡng và sức khỏe. Có thể bao gồm các bài giảng về sinh lý học thể thao, các nguyên tắc tập luyện, và chế độ ăn uống hợp lý.

- *Thực hành*: Tham gia các buổi tập thể hình, làm quen với các thiết bị tập luyện, kỹ thuật thực hiện bài tập đúng cách và an toàn.

- *Lập kế hoạch tập luyện*: Thực hiện việc xây dựng kế hoạch tập luyện cá nhân hoặc nhóm, phù hợp với mục tiêu sức khỏe và thể lực.

- *Đánh giá và theo dõi tiến bộ*: Theo dõi sự phát triển cá nhân qua việc ghi chép kết quả tập luyện, cân nặng, sức mạnh và sức bền.

- *Thảo luận nhóm*: Tham gia vào các buổi thảo luận nhóm để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức và tìm hiểu các xu hướng mới trong lĩnh vực thể hình và fitness.

- *Dự án cuối khóa*: Có thể thực hiện một dự án nghiên cứu hoặc thực hành liên quan đến một khía cạnh nào đó của thể hình và fitness, như thiết kế một chương trình tập luyện cho một nhóm đối tượng cụ thể.

- *Tham gia hoạt động ngoại khóa*: Khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao, hội thảo hoặc các sự kiện liên quan đến sức khỏe môn thể hình và fitness.

Việc hoàn thành các nhiệm vụ này không chỉ giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng mà còn tạo cơ hội để áp dụng vào thực tế trong lĩnh vực thể hình và fitness.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 11. Ra đời đánh giá học phần thực hành |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
|----------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|                                        |       | Giỏi                  | Khá                     | Trung Bình              | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                        |       | 10 - 8                | 7.9 – 6                 | 5.9 – 5                 | 4.9 – 3.0               | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                    |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu     | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học | Tham dự 60-79% tiết học | Tham dự 50-59% tiết học | Tham dự 30-49% tiết học | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập  | 5%    | Nhiệt tình trả        | Trả lời/đặt câu         | Trả lời/đặt câu         | Trả lời/đặt câu         | Không tham gia        |      |

|                                                                                                    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|                                                                                                    |     | lời/đặt<br>câu<br>hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>8 lần          | hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>6 lần                           | hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>4 lần                                             | hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>1 lần                                            |                                                           |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra kỹ thuật thực hành biên soạn bài Thể dục thể hình và Fitness theo nhóm nhỏ | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ năng xây dựng, biên soạn và biến đổi đội hình theo nhạc.                   | 15% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>         |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra báo cáo bài biên soạn và cấu trúc đội hình                                 | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra mức độ đáp ứng bài biên soạn môn Thể dục thể hình và                     | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |  |

|                                                            |  |  |     |     |     |  |  |
|------------------------------------------------------------|--|--|-----|-----|-----|--|--|
| Finess với sự phát triển phong trào tại Việt Nam hiện nay. |  |  | cầu | cầu | cầu |  |  |
|------------------------------------------------------------|--|--|-----|-----|-----|--|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                              | Hiểu căn kẽ                                 | Hiểu sơ bộ                                            | Biết sơ sai                                       | Mới bắt đầu                        | Điểm |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                | 7.9 – 6                                     | 5.9 – 5                                               | 4.9 – 3.0                                         | <3.0                               |      |
| <b>CLO1</b>    | Thể hiện thành thạo kỹ năng, sáng tạo và biên đạo động tác biểu diễn. | Thực hiện đúng kỹ năng, có sự phối hợp tốt. | Thực hiện được kỹ năng cơ bản, đôi lúc còn lúng túng. | Thực hiện kỹ năng chưa chính xác, thiếu phối hợp. | Không nắm vững kỹ năng cơ bản.     |      |
| <b>CLO2</b>    | Hiểu rõ lý thuyết, ứng dụng linh hoạt vào thực hành.                  | Nắm vững lý thuyết, thực hành đúng hướng.   | Hiểu lý thuyết cơ bản, thực hành đơn giản.            | Hiểu lý thuyết chưa đầy đủ, thực hành sai sót.    | Không hiểu lý thuyết cơ bản.       |      |
| <b>CLO3</b>    | Phân tích sâu sắc, đưa ra nhận xét chính xác.                         | Phân tích rõ ràng, nhận xét hợp lý.         | Phân tích cơ bản, nhận xét đơn giản.                  | Phân tích còn sơ sai, nhận xét chưa chính xác.    | Không phân tích được.              |      |
| <b>CLO4</b>    | Sáng tạo trong việc xây dựng bài tập thực hành.                       | Xây dựng bài tập đúng yêu cầu.              | Xây dựng bài tập đơn giản, đúng cơ bản.               | Bài tập chưa đúng yêu cầu.                        | Không xây dựng được bài tập.       |      |
| <b>CLO5</b>    | Tổ chức được buổi biểu diễn hoàn chỉnh, hấp dẫn.                      | Tổ chức buổi biểu diễn đúng quy trình.      | Tổ chức buổi biểu diễn đơn giản, cơ bản.              | Tổ chức buổi biểu diễn thiếu sót.                 | Không tổ chức được buổi biểu diễn. |      |
| <b>CLO6</b>    | Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ, sáng tạo.                          | Sử dụng công cụ hỗ trợ đúng cách.           | Sử dụng công cụ hỗ trợ cơ bản.                        | Sử dụng công cụ hỗ trợ chưa đúng cách.            | Không sử dụng được công cụ hỗ trợ. |      |
| <b>CLO7</b>    | Thực hiện đánh giá, phản hồi chính xác, xây dựng.                     | Đánh giá, phản hồi đúng trọng tâm.          | Đánh giá, phản hồi cơ bản.                            | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.                | Không thực hiện được đánh giá.     |      |
| <b>CLO8</b>    | Thực hiện đánh giá tốt, phản hồi chính xác, xây dựng.                 | Đánh giá, phản hồi chuẩn trọng tâm.         | Đánh giá, phản hồi cơ bản.                            | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.                | Không thực hiện được đánh giá.     |      |
| <b>CLO9</b>    | Giao tiếp hiệu quả, thuyết                                            | Giao tiếp rõ ràng,                          | Giao tiếp cơ bản,                                     | Giao tiếp không rõ                                | Không tham gia                     |      |

|              |                                                                         |                                  |                                     |                                       |                          |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------|--|
|              | phục trong thảo luận nhóm.                                              | hợp tác tốt.                     | hợp tác đơn giản.                   | ràng, hợp tác kém.                    | thảo luận                |  |
| <b>CLO10</b> | Giao tiếp linh hoạt đạt hiệu quả cao, thuyết phục trong thảo luận nhóm. | Giao tiếp mạch lạc, hợp tác tốt. | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản. | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém. | Không tham gia thảo luận |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                                                | Tên tác giả                             | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản             | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>                                           |                                         |              |                                                        |                                         |
| 1.                                                                | Hồ Đắc Sơn, Lê Văn Lãm                  | 2020         | Giáo trình Thể dục thể hình và Fitness                 | Nhà xuất bản Thể dục Thể thao           |
| 2.                                                                | Nguyễn Văn Chiễn                        | 2018         | Giáo trình Thể dục thể hình và Fitness hiện đại        | Nhà xuất bản Thể dục Thể thao           |
|                                                                   | Đỗ Quang Hưng                           | 2019         | Giáo trình dinh dưỡng thể hình                         | Nhà xuất bản Y học                      |
| <b>Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo trong nước và quốc tế</b> |                                         |              |                                                        |                                         |
| 28.                                                               | Trần Đình Toán                          | 2019         | Phương pháp tập luyện Fitness hiện đại                 | Nhà xuất bản Y học                      |
| 29.                                                               | Viện Khoa học Thể dục Thể thao Việt Nam | 2022         | Nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong huấn luyện Fitness | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch         |
| 30.                                                               | Nguyễn Thị Hồng Anh                     | 2021         | Tác động của thể dục thể hình đến sức khỏe sinh sản nữ | Đại học Thể dục Thể thao TP.HCM         |
| 31.                                                               | Tạp chí Thể thao Việt Nam               | 2023         | Xu hướng Fitness tại Việt Nam giai đoạn 2020-2030      | Tổng cục Thể dục Thể thao               |
| 32.                                                               | Tạp chí Y học Thể thao                  | 2021         | Ứng dụng dinh dưỡng trong tập luyện thể hình           | Hội Y học Thể thao Việt Nam             |
| 33.                                                               | Lương Kim Long                          | 2021         | Kỹ thuật tập luyện thể hình chuyên nghiệp              | Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội    |
| 34.                                                               | Trần Văn Hùng và cộng sự                | 2023         | Hiệu quả của chế độ tập HIIT đối với thể hình          | Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh       |
| 35.                                                               | Nguyễn Thị Lan Hương                    | 2020         | Ứng dụng AI trong thiết kế bài tập cá nhân hóa         | Tạp chí Khoa học Thể thao Việt Nam      |



|                         |                                                       |      |                                                                               |                                  |
|-------------------------|-------------------------------------------------------|------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| 36.                     | Tạp chí Khoa học Thể thao                             | 2021 | Đánh giá thể lực vận động viên thể hình                                       | Viện Khoa học Thể dục Thể thao   |
| 37.                     | Tạp chí Dinh dưỡng & Thể thao                         | 2023 | Phối hợp dinh dưỡng và tập luyện cho người tập Gym                            | Hội Dinh dưỡng Việt Nam          |
| <b>Tài liệu quốc tế</b> |                                                       |      |                                                                               |                                  |
| 25.                     | NSCA (National Strength and Conditioning Association) | 2021 | Essentials of Strength Training and Conditioning                              | Human Kinetics (Hoa Kỳ)          |
| 26.                     | Tudor O. Bompa, Carlo A. Buzzichelli                  | 2018 | Periodization Training for Sports                                             | Human Kinetics (Hoa Kỳ)          |
| 27.                     | American College of Sports Medicine (ACSM)            | 2023 | Trends in Global Fitness and Health Promotion                                 | ACSM (Hoa Kỳ)                    |
| 28.                     | Journal of Strength and Conditioning Research         | 2022 | Effects of Resistance Training on Metabolic Health                            | NSCA (Hoa Kỳ)                    |
| 29.                     | Arnold Schwarzenegger                                 | 2012 | The New Encyclopedia of Modern Bodybuilding                                   | Simon & Schuster (Hoa Kỳ)        |
| 30.                     | Bret Contreras, Glen Cordoza                          | 2019 | Glute Lab: The Art and Science of Strength and Physique Training              | Victory Belt Publishing (Hoa Kỳ) |
| 31.                     | Arnold Schwarzenegger                                 | 2012 | The New Encyclopedia of Modern Bodybuilding                                   | Simon & Schuster (Hoa Kỳ)        |
| 32.                     | Brad Schoenfeld                                       | 2020 | Science and Development of Muscle Hypertrophy                                 | Human Kinetics (Hoa Kỳ)          |
| 33.                     | Michael Matthews                                      | 2014 | Bigger Leaner Stronger: The Simple Science of Building the Ultimate Male Body | Oculus Publishers (Hoa Kỳ)       |
| 34.                     | Journal of Sports Sciences                            | 2023 | Biomechanics of Resistance Training                                           | Taylor & Francis (Anh)           |
| 35.                     | Medicine & Science in Sports & Exercise               | 2022 | Nutrition Strategies for Muscle Growth                                        | ACSM (Hoa Kỳ)                    |
| 36.                     | European Journal of Applied Physiology                | 2020 | Overtraining Syndrome in Bodybuilders                                         | Springer (Đức)                   |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

|     |                                 |      |                                         |                                                                    |
|-----|---------------------------------|------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| 37. | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | 2023 | Hướng dẫn tập luyện thể dục thể hình an | <a href="http://vanhoathethaodulich.vn">vanhoathethaodulich.vn</a> |
|-----|---------------------------------|------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|

|     |                                    |      |                                             |                                                                |
|-----|------------------------------------|------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|     |                                    |      | toàn                                        |                                                                |
| 38. | ACE Fitness (Hoa Kỳ)               | 2024 | Cập nhật phương pháp tập luyện Fitness      | <a href="http://acefitness.org">acefitness.org</a>             |
| 39. | Tổng cục Thể dục Thể thao          | 2022 | Tiêu chuẩn đánh giá thể lực người Việt      | <a href="http://tdtt.gov.vn">tdtt.gov.vn</a>                   |
| 40. | PubMed Central (PMC)               | 2023 | Nghiên cứu về chấn thương trong thể hình    | <a href="http://ncbi.nlm.nih.gov/pmc">ncbi.nlm.nih.gov/pmc</a> |
| 41. | ExRx.net                           | 2024 | Exercise Prescription for Strength Training | <a href="http://exrx.net">exrx.net</a>                         |
| 42. | Bodybuilding.com                   | 2023 | Guides to Advanced Workout Programs         | <a href="http://bodybuilding.com">bodybuilding.com</a>         |
| 43. | American Council on Exercise (ACE) | 2022 | Fitness Professional Resources              | <a href="http://acefitness.org">acefitness.org</a>             |
| 44. | TheHinh.com (Việt Nam)             | 2023 | Cẩm nang tập luyện thể hình từ A-Z          | <a href="http://thehinh.com">thehinh.com</a>                   |
| 45. | Men's Health                       | 2024 | Latest Research on Muscle Recovery          | <a href="http://menshealth.com">menshealth.com</a>             |
| 46. | Bộ Y tế Việt Nam                   | 2022 | Tiêu chuẩn sức khỏe cho người tập thể hình  | <a href="http://moh.gov.vn">moh.gov.vn</a>                     |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Sân tập, thực hành đảm bảo diện tích
- Phương tiện phục vụ giảng dạy và huấn luyện: Trang phục, âm thanh loa đài đảm bảo yêu cầu chuyên môn.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Chính quy

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1TD004H                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH THỂ DỤC 4                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF SPECIALIZED SPORTS TRAINING 4                                                                                                                                                                      |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                               | ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com                                                                                                                                                                                                        |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                        | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com<br>ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com<br>ThS. Đặng Thị Thu Thủy. Dangthuy@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Kim Nga/ Nguyenkimnga@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Văn Hiếu/ Nguyenvanhieu@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH 5                                                                                                                                                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Là môn học quan trọng được có trong hệ thống chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục chất lượng cao, bởi Khiêu vũ có tính chất thể thao (KVTT) hay tiếng anh là Dance sport không đòi hỏi người học có trình độ vận động cao, nên phù hợp để huấn luyện nhập môn. Dance sport còn là một loại hình tổng hợp của nhiều môn thể dục, là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức bài tập, tổ chức tập luyện và huấn luyện và biên soạn Dance sport phù hợp với cá nhân và tập thể đáp ứng được chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục.

Bài tập môn Dance sport nhằm phát triển thể lực, tạo sự hứng thú cho học sinh

tập luyện nhằm hình thành những kỹ năng vận động cơ bản, củng cố và nâng cao, có sự tác động trực tiếp tích cực đến việc rèn luyện sức khỏe và ý chí phẩm chất đạo đức cho người học hết sức to lớn thuộc chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 04 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành) và các học phần được học từ nội dung cơ bản cho đến các nội dung có cấu trúc và nguyên lý chuyên động khó hơn, các bài tập trong môn KVTT giúp cho sinh viên biết vận dụng để phát triển bản thân, tăng cường khả năng phối hợp vận động làm phương tiện phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học trong các cấp học.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- *Hiểu biết về lý thuyết Khiêu vũ thể thao:* Sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản về Khiêu vũ thể thao, các hình thức và phong cách Khiêu vũ thể thao.
- *Các nguyên tắc tổ chức và thực hiện Khiêu vũ thể thao :* Nắm rõ quy trình tổ chức một buổi Khiêu vũ thể thao , từ khâu chuẩn bị đến thực hiện và đánh giá.
- *Giá trị và tác dụng của Khiêu vũ thể thao:* Hiểu rõ lợi ích của Khiêu vũ thể thao đối với sức khỏe, tinh thần đoàn kết và phát triển thể chất.

#### - Kỹ năng

- *Kỹ năng thực hành động tác:* Sinh viên có khả năng thực hiện và hướng dẫn các động tác Khiêu vũ thể thao một cách chính xác và nhịp nhàng.
- *Tổ chức và điều phối nhóm và xây dựng đội hình:* Kỹ năng lãnh đạo và tổ chức nhóm trong quá trình tập luyện và xây dựng đội hình biểu diễn Khiêu vũ thể thao.
- *Phân tích và đánh giá:* Có khả năng biên soạn bài tập Khiêu vũ thể thao, phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Khiêu vũ thể thao , từ đó đưa ra các góp ý cải thiện bài soạn biểu diễn và thi đấu.

#### - Thái độ

- *Tinh thần đồng đội:* Thể hiện tinh thần hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tập luyện và biểu diễn, thảo luận biên soạn bài tập.
- *Đam mê và trách nhiệm:* Có trách nhiệm với bản thân và nhóm, thể hiện sự đam mê với môn thể dục Khiêu vũ thể thao.
- *Cảm nhận giá trị văn hóa:* Nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa của Khiêu vũ thể thao trong cộng đồng và xã hội.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                 | <b>Mức độ huấn luyện (I, T, U)</b> |
|---------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu biết về các khái niệm cơ bản và lý thuyết Khiêu vũ thể thao.      | <b>T</b>                           |
| <b>CLO2</b>   | Nắm vững quy trình tổ chức và thực hiện một buổi Khiêu vũ thể thao.    | <b>T</b>                           |
| <b>CLO3</b>   | Phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Khiêu vũ thể thao.         | <b>U</b>                           |
| <b>CLO4</b>   | Thực hiện các động tác kỹ thuật một cách chính xác và nhịp nhàng.      | <b>T</b>                           |
| <b>CLO5</b>   | Tổ chức và điều phối nhóm trong quá trình tập luyện Khiêu vũ thể thao. | <b>U</b>                           |
| <b>CLO6</b>   | Thể hiện tinh thần hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong tập luyện.         | <b>T</b>                           |
| <b>CLO7</b>   | Có trách nhiệm với bản thân và nhóm trong các hoạt động tập            | <b>U</b>                           |

|              |                                                                               |          |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------|
|              | luyện.                                                                        |          |
| <b>CLO8</b>  | Bước đầu biên soạn, xây dựng được bài tập Khiêu vũ thể thao                   | <b>I</b> |
| <b>CLO9</b>  | Có trách nhiệm cao với bản thân và nhóm trong các hoạt động Khiêu vũ thể thao | <b>U</b> |
| <b>CLO10</b> | Biên soạn, xây dựng, thể hiện và hướng dẫn được bài tập Khiêu vũ thể thao.    | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO 2</b> | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO 3</b> | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO4</b>  | 1                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 2     |
| <b>CLO5</b>  | 2                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 2    | 3     |
| <b>CLO6</b>  | 2                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 2    | 2    | 3    | 3     |
| <b>CLO7</b>  | 2                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 3    | 2    | 3    | 3     |
| <b>CLO8</b>  | 3                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 3    | 3    | 3    | 3     |
| <b>CLO9</b>  | 3                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 3    | 3    | 3    | 3     |
| <b>CLO10</b> | 3                                            | 3    | 2    | 2    | 3    | 3    | 3    | 3    | 2    | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                       |
|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <p><b>- Bài 1:</b> Khái quát về lịch sử hình thành phát triển môn học tại Việt Nam và trên thế giới, vai trò môn học trong hệ thống giáo dục quốc dân</p> <p><b>- Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài Khiêu vũ thể thao bài trên</p> | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu Ghi chép,</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email) (bản cứng, file, ...)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá</p> |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | <p>các dụng cụ bài thi quy định và tự chọn</p> <p><b>- Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện biên soạn, sáng tác Khiêu vũ thể thao</p> <p><b>- Bài 4:</b> Đánh giá, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung Khiêu vũ thể thao</p>                                                                                                                                                                                                                                        |                               | <p>chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | qua thảo luận)                                                                                                                                                                                                               |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật động tác Khiêu vũ thể thao bài cơ bản Solo.</b></p> <p>- Kỹ thuật và động tác cơ bản</p> <p>- Kỹ thuật và động tác nâng cao</p> <p><b>Bài 2: Kỹ thuật động tác Khiêu vũ thể thao bài Đôi.</b></p> <p>- Kỹ thuật bài đôi cổ điển</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng động tác bài đôi hiện đại, latin</p> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật động tác Khiêu vũ thể thao bài nhóm (đồng diễn).</b></p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập nhóm cổ điển</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập</p> | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p> <p>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                    | Bài đánh giá |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------|--------------|
|         | nhóm hiện đại latin.<br><b>Bài 4: Kỹ thuật biên soạn bài thi đấu và Hội khỏe phù đồng.</b><br>- Kỹ thuật xây dựng bài tập thi đấu Hội khỏe phù đồng<br>- dựng bài tập thi đấu các cấp quốc gia và quốc tế |                       | <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập thể dục |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                               | Điểm   | Xếp loại |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Xuất sắc trong thực hành, có khả năng sáng tạo biên soạn bài Khiêu vũ thể thao gắn với phương tiện tập luyện, dụng cụ và trang thiết bị đa dạng | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Thể hiện năng lực tốt, có khả năng phân tích và đánh giá chất lượng bài Khiêu vũ thể thao.                                                      | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Đáp ứng yêu cầu, có khả năng thực hành và áp dụng kiến thức cơ bản sang biên đạo bài ở mức độ vỡ kiến thức.                                     | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Có kiến thức và kỹ năng phát triển, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Khiêu vũ thể thao phù hợp đối tượng tham gia tập luyện.            | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Có kiến thức và kỹ năng cơ bản, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Khiêu vũ thể thao phù hợp đối tượng                                    | 5-5,9  |          |
| 6  | Đáp ứng được 1 phần yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Khiêu vũ thể thao.                                              | 4,5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Khiêu vũ thể thao.                                                     | 0-4    |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                       | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                   | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|---------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến</i> | CLO1, CLO2 CLO6, | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                              | Mục đích                                                                                                                                                      | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                 | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
|                                        |                                                         | giờ học của sinh viên, Đánh giá thái độ, tinh thần hợp tác. Hình thức: Quan sát nhóm, nhật ký học tập.                                                        | <i>bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i>                                                                                                          | CLO7             |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật)                   | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn, Đánh giá kiến thức lý thuyết và phân tích 10 điệu Khiêu vũ thể thao | Kiểm tra kỹ thuật thực hành kỹ năng cơ bản có biên đạo với nhóm Khiêu vũ thể thao thể dục.                                                                                                     | CLO1, CLO2, CLO3 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật Khiêu vũ thể thao) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần                                                                     | Kiểm tra đánh giá kỹ năng thực hành và tổ chức biên soạn bài tập Khiêu vũ thể thao theo nhóm tập thể theo yêu cầu đảm bảo về mức độ tần số âm nhạc theo từng đối tượng<br>Hình thức: thực hành | CLO4, CLO5, CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                         |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- *Lý thuyết:* Nắm vững kiến thức cơ bản về lứa tuổi, giới tính, dinh dưỡng và sức khỏe. Có thể bao gồm các bài giảng về sinh lý học thể thao, các nguyên tắc tập luyện, và chế độ ăn uống hợp lý.

- *Thực hành:* Tham gia các buổi tập thể hình, làm quen với các thiết bị tập luyện, kỹ thuật thực hiện bài tập đúng cách và an toàn.

- *Lập kế hoạch tập luyện:* Thực hiện việc xây dựng kế hoạch tập luyện cá nhân hoặc nhóm, phù hợp với mục tiêu sức khỏe và thể lực.

- *Đánh giá và theo dõi tiến bộ:* Theo dõi sự phát triển cá nhân qua việc ghi chép kết quả tập luyện, cân nặng, sức mạnh và sức bền.

- *Thảo luận nhóm:* Tham gia vào các buổi thảo luận nhóm để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức và tìm hiểu các xu hướng mới trong lĩnh vực Khiêu vũ thể thao.

- *Dự án cuối khóa:* Có thể thực hiện một dự án nghiên cứu hoặc thực hành liên quan đến một khía cạnh nào đó của Khiêu vũ thể thao, như thiết kế một chương trình tập luyện cho một nhóm đối tượng cụ thể.

- *Tham gia hoạt động ngoại khóa:* Khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao, hội thảo hoặc các sự kiện liên quan đến sức khỏe môn Khiêu vũ thể thao.

Việc hoàn thành các nhiệm vụ này không chỉ giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng mà còn tạo cơ hội để áp dụng vào thực tế trong lĩnh vực Khiêu vũ thể thao.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng | Điểm |
|----------|-------|-------------------|------|
|----------|-------|-------------------|------|



|                                                                                       |     | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|                                                                                       |     | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |  |
| Đánh giá chuyên cần                                                                   |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                    | 5%  | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                 | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                      |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật thực hành biên soạn bài Khiêu vũ thể thao theo nhóm nhỏ | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ năng xây dựng, biên soạn và biến đổi đội hình theo nhạc.      | 15% | Đạt ≥80% yêu cầu                                          | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)   |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1: Kiểm tra báo cáo bài biên soạn và cấu trúc đội hình                       | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật,                            | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp                         | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản                                               | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt                                           | Không thực hiện được kỹ thuật,                            |  |

|                                                                                                                                  |     |                            |                         |                                               |                                           |                            |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------|--|
|                                                                                                                                  |     | đáp ứng tất cả các yêu cầu | ứng hầu hết các yêu cầu | của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra mức độ đáp ứng bài biên soạn môn Khiêu vũ thể thao với sự phát triển phong trào tại Việt Nam hiện nay. | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu    | Đạt 60-79% yêu cầu      | Đạt 50-59% yêu cầu                            | Đạt 30-49% yêu cầu                        | Đạt $< 30\%$ yêu cầu       |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                       | Hiểu căn kẽ                                 | Hiểu sơ bộ                                            | Biết sơ sai                                       | Mới bắt đầu                        | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                                         | 7.9 – 6                                     | 5.9 – 5                                               | 4.9 – 3.0                                         | <3.0                               |      |
| <b>CLO1</b>    | Thể hiện thành thạo kỹ năng, sáng tạo trong kịch bản đồng diễn và biên đạo động tác biểu diễn. | Thực hiện đúng kỹ năng, có sự phối hợp tốt. | Thực hiện được kỹ năng cơ bản, đôi lúc còn lúng túng. | Thực hiện kỹ năng chưa chính xác, thiếu phối hợp. | Không nắm vững kỹ năng cơ bản.     |      |
| <b>CLO2</b>    | Hiểu rõ lý thuyết, ứng dụng linh hoạt vào thực hành.                                           | Nắm vững lý thuyết, thực hành đúng hướng.   | Hiểu lý thuyết cơ bản, thực hành đơn giản.            | Hiểu lý thuyết chưa đầy đủ, thực hành sai sót.    | Không hiểu lý thuyết cơ bản.       |      |
| <b>CLO3</b>    | Phân tích sâu sắc, đưa ra nhận xét chính xác.                                                  | Phân tích rõ ràng, nhận xét hợp lý.         | Phân tích cơ bản, nhận xét đơn giản.                  | Phân tích còn sơ sai, nhận xét chưa chính xác.    | Không phân tích được.              |      |
| <b>CLO4</b>    | Sáng tạo trong việc xây dựng bài tập thực hành.                                                | Xây dựng bài tập đúng yêu cầu.              | Xây dựng bài tập đơn giản, đúng cơ bản.               | Bài tập chưa đúng yêu cầu.                        | Không xây dựng được bài tập.       |      |
| <b>CLO5</b>    | Tổ chức được buổi biểu diễn hoàn chỉnh, hấp dẫn.                                               | Tổ chức buổi biểu diễn đúng quy trình.      | Tổ chức buổi biểu diễn đơn giản, cơ bản.              | Tổ chức buổi biểu diễn thiếu sót.                 | Không tổ chức được buổi biểu diễn. |      |
| <b>CLO6</b>    | Sử dụng thành thạo công cụ                                                                     | Sử dụng công cụ hỗ                          | Sử dụng công cụ hỗ                                    | Sử dụng công cụ hỗ                                | Không sử dụng được                 |      |

|              |                                                                         |                                     |                                     |                                       |                                |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|--|
|              | hỗ trợ, sáng tạo.                                                       | trợ đúng cách.                      | trợ cơ bản.                         | trợ chưa đúng cách.                   | công cụ hỗ trợ.                |  |
| <b>CLO7</b>  | Thực hiện đánh giá, phản hồi chính xác, xây dựng.                       | Đánh giá, phản hồi đúng trọng tâm.  | Đánh giá, phản hồi cơ bản.          | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.    | Không thực hiện được đánh giá. |  |
| <b>CLO8</b>  | Thực hiện đánh giá tốt, phản hồi chính xác, xây dựng.                   | Đánh giá, phản hồi chuẩn trọng tâm. | Đánh giá, phản hồi cơ bản.          | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.    | Không thực hiện được đánh giá. |  |
| <b>CLO9</b>  | Giao tiếp hiệu quả, thuyết phục trong thảo luận nhóm.                   | Giao tiếp rõ ràng, hợp tác tốt.     | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản. | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém. | Không tham gia thảo luận       |  |
| <b>CLO10</b> | Giao tiếp linh hoạt đạt hiệu quả cao, thuyết phục trong thảo luận nhóm. | Giao tiếp mạch lạc, hợp tác tốt.    | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản. | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém. | Không tham gia thảo luận       |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                                                | Tên tác giả             | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/nơi ban hành      |
|-------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>                                           |                         |              |                                                                |                                             |
| 1.                                                                | Vũ Thanh Mai và cộng sự | 2018         | Giáo trình Khiêu vũ Thể thao                                   | Nhà xuất TDDT                               |
| 5.                                                                | Lê Văn Phúc             | 2021         | Giáo trình Khiêu vũ thể thao đại cương                         | NXB Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao TP.HCM |
| 6.                                                                | Đỗ Thị Thanh Huyền      | 2018         | Giáo trình Khiêu vũ thể thao cơ bản                            | Nhà xuất bản Thể dục Thể thao (Việt Nam)    |
| <b>Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo trong nước và quốc tế</b> |                         |              |                                                                |                                             |
| 8.                                                                | Phạm Thanh Hải          | 2023         | Khiêu vũ thể thao và văn hóa đương đại Việt Nam                | Tạp chí Văn hóa Thể thao                    |
| 9.                                                                | Nguyễn Thị Lan Hương    | 2020         | Phương pháp huấn luyện Vũ đạo Latin                            | Tạp chí Khoa học Thể dục Thể thao           |
| 10.                                                               | Trần Thị Minh Nguyệt    | 2021         | Nghiên cứu phát triển DanceSport trong trường học tại Việt Nam | Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh           |
| 11.                                                               | Phạm Quang Huy          | 2023         | Ứng dụng công nghệ VR trong đào tạo DanceSport                 | Đề tài cấp Bộ (Việt Nam)                    |
| 12.                                                               | Nguyễn Thị Lan          | 2020         | Đánh giá thể lực vận                                           | Tạp chí Khoa học Thể dục                    |

|                         |                                                  |      |                                                                      |                                                  |
|-------------------------|--------------------------------------------------|------|----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                         | Anh                                              |      | động viên<br>DanceSport Việt<br>Nam                                  | Thể thao (Việt Nam)                              |
| 43.                     | Vũ Mạnh Cường                                    | 2019 | Nghệ thuật và kỹ<br>thuật trong khiêu vũ<br>thể thao                 | Tạp chí Văn hóa Nghệ<br>thuật (Việt Nam)         |
| 44.                     | Lê Minh Đức                                      | 2021 | Khiêu vũ thể thao:<br>Nghệ thuật và Kỹ<br>thuật thi đấu              | Nhà xuất bản Đại học Quốc<br>gia Hà Nội          |
| 45.                     | Trần Thị Thu Hà                                  | 2020 | Giáo trình Lịch sử<br>phát triển Khiêu vũ<br>thể thao                | Nhà xuất bản Thể thao<br>(Việt Nam)              |
| 46.                     | Hoàng Thị Mai                                    | 2022 | Ảnh hưởng của<br>DanceSport đến sức<br>khỏe tâm lý người<br>cao tuổi | Viện Khoa học Thể dục<br>Thể thao (Việt Nam)     |
| 47.                     | Nguyễn Đình<br>Long                              | 2023 | Phát triển<br>DanceSport trong<br>cộng đồng người<br>khuyết tật      | Đề tài cấp tỉnh (Thừa Thiên<br>Huế, Việt Nam)    |
| 48.                     | Đặng Thị Hồng<br>Nhưng                           | 2021 | Phân tích động lực<br>học trong Khiêu vũ<br>thể thao                 | Tạp chí Khoa học TDDT<br>(Việt Nam)              |
| 49.                     | Phạm Thị Hương<br>Giang                          | 2019 | Vai trò của âm nhạc<br>trong huấn luyện<br>DanceSport                | Tạp chí Âm nhạc và Thể<br>thao (Việt Nam)        |
| <b>Tài liệu quốc tế</b> |                                                  |      |                                                                      |                                                  |
| 47.                     | WDSF Research<br>Team                            | 2022 | Biomechanics in<br>Competitive<br>DanceSport                         | Journal of Sports Science &<br>Medicine (Hoa Kỳ) |
| 48.                     | Marion, J.                                       | 2017 | The Art and Sport of<br>Ballroom Dance                               | Dance Research Journal<br>(Anh)                  |
| 49.                     | P. V. Kostetskyi                                 | 2020 | DanceSport:<br>Technique,<br>Physiology, and<br>Application          | Human Kinetics                                   |
| 50.                     | International<br>DanceSport<br>Federation (IDSF) | 2022 | Official Rules and<br>Regulations                                    | IDSF                                             |
| 51.                     | Lee, H. J. & Park,<br>S.                         | 2019 | Biomechanical<br>Analysis of<br>DanceSport<br>Movements              | Tạp chí Khoa học Thể thao<br>Hàn Quốc            |
| 52.                     | International<br>Olympic<br>Committee (IOC)      | 2021 | DanceSport's<br>Pathway to Olympic<br>Recognition                    | IOC Research Department                          |
| 53.                     | Smith, J. &<br>Brown, K.                         | 2022 | Psychological<br>Benefits of                                         | Journal of Sports Science &<br>Medicine          |



|     |                                |      |                                             |                                                                            |
|-----|--------------------------------|------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| 70. | European DanceSport Federation | 2023 | <i>Latest Research in DanceSport</i>        | <a href="http://www.edgf.eu">www.edgf.eu</a>                               |
| 71. | DanceSport Science Hub         | -    | <i>Academic Articles &amp; Case Studies</i> | <a href="http://www.dancesport-science.org">www.dancesport-science.org</a> |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Sàn tập, thực hành đảm bảo diện tích
- Phương tiện phục vụ giảng dạy và huấn luyện: Trang phục, âm thanh loa đài đảm bảo yêu cầu chuyên môn.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7140207

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1TD005H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Thể thao chuyên ngành thể dục 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of teaching specialized sports                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7. Phân bố thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Thực hành,                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Văn Hiếu<br>Email: <a href="mailto:nguyenhieubmtd@gmail.com">nguyenhieubmtd@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | - TS. Nguyễn Hữu Hùng;<br>Email: <a href="mailto:huuhung2710@gmail.com">huuhung2710@gmail.com</a><br>- ThS. Nguyễn Thị Kim Nga<br>Email: <a href="mailto:kimngabmtd@gmail.com">kimngabmtd@gmail.com</a><br>- ThS. Vũ Mai Phương;<br><a href="mailto:vumaiphuong1406@gmail.com">vumaiphuong1406@gmail.com</a><br>- ThS. Đặng Thị Thu Thủy;<br>Email: <a href="mailto:galaxy_blueqn@yahoo.com.vn">galaxy_blueqn@yahoo.com.vn</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Thể dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành - 1TD006H                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết thuyết và thực hành của môn Thể dục dụng cụ

- Lý thuyết: Khái niệm, đặc điểm và tác dụng của Thể dục dụng cụ. Đặc điểm các nguyên tắc GDTC trong giảng dạy môn Thể dục dụng cụ; Phương pháp giảng dạy động tác Thể dục dụng cụ; Các giai đoạn trong dạy học động tác Thể dục dụng cụ

- Thực hành: Giới thiệu các bài tập khởi động, ép dẻo, công cơ bản thang giống, bài tập trên các dụng cụ Xà đơn, xà kép, xà lệch, cầu thăng bằng, thể dục tự do, nhảy chống.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu | Mô tả mục tiêu | TĐNL |
|----------|----------------|------|
|----------|----------------|------|

|     |                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |     |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| MT1 | Kiến thức                      | Trang bị cho sinh viên kiến thức về: Lịch sử ra đời và ý nghĩa của môn TDDC trong đời sống xã hội hiện đại; Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài tập công cơ bản ; Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài tập trên các dụng cụ xà đơn, xà kép, xà lệch, cầu thăng bằng, thể dục tự do, nhảy chống. | 5/6 |
| MT2 | Kỹ năng                        | Sinh viên thực hiện được bài tập khởi động; Bài tập khởi động dẫn cơ, ép dẻo; bài tập trên các dụng cụ xà đơn, xà kép, xà lệch, cầu thăng bằng, thể dục tự do, nhảy chống.                                                                                                                                       | 4/5 |
| MT3 | Năng lực tự chủ và trách nhiệm | Sinh viên tập luyện chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra                                                                                                                                                                                                                            | 4/5 |
|     |                                | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức và kỹ năng đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện TDDC khác nhau. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp                                                                                   | 4/5 |

**\*Ghi chú:** Trình độ năng lực (TĐNL) theo thang năng lực Bloom: Kiến thức sẽ đánh giá (1-6); Nhóm kỹ năng sẽ đánh giá (1-5); Nhóm năng lực tự chủ và trách nhiệm sẽ đánh giá (1-5)

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                              | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Khái niệm, đặc điểm và tác dụng của Thể dục dụng cụ                    | T                          |
| CLO2   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Đặc điểm các nguyên tắc GDTC trong giảng dạy môn Thể dục dụng cụ       | T                          |
| CLO3   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp giảng dạy động tác trên các dụng cụ                        | T                          |
| CLO4   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Các giai đoạn trong dạy học động tác trên các dụng cụ                  | T                          |
| CLO5   | Sinh viên thực hiện tốt các bài tập khởi động, các bài tập ép dẻo, công cơ bản.                              | U                          |
| CLO6   | Sinh viên có khả năng hướng dẫn các nội dung kiến thức đã học cho đối tượng khác nhau                        | U                          |
| CLO7   | Sinh viên có khả năng hướng dẫn các bài tập khởi động; các bài tập công cơ bản và các động tác trên dụng cụ. | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |       |       |
|-----|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|-------|-------|
|     | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 | PLO11 | PLO12 |
| CLO | 0                                            | 1    | 1    | 3    | 1    | 1    | 2    | 2    | 0    | 0     | 1     | 1     |



|                  |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1                |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| CLO <sub>2</sub> | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 1 | 1 |
| CLO <sub>3</sub> | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 3 | 0 | 0 | 1 | 1 |
| CLO4             | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 1 | 1 |
| CLO5             | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 1 | 1 |
| CLO6             | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 3 | 0 | 0 | 2 | 2 |
| CLO7             | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 3 | 0 | 0 | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------|----------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02 tiết | Khái niệm, đặc điểm và tác dụng của Thẻ dự dụng cụ | - CLO1<br>- CLO6      | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập thể dục</p> | <p>- Trình bày khái niệm TDDC</p> <p>- Trình bày tác dụng của TDDC</p> <p>- Trình bày lịch sử phát triển TDDC</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày Trình bày khái niệm TDDC: Trả lời vấn đáp<br/>- Trình bày tác dụng của TDDC: Trả lời vấn đáp<br/>- Trình bày lịch sử phát triển TDDC: Trả lời vấn đáp</p> |
| 04 tiết | Đặc điểm các nguyên tắc GDTC trong Thẻ dự dụng cụ  | - CLO2<br>- CLO6      | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh</p>                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- Trình bày đặc điểm các nguyên tắc GDTC trong giảng dạy TDDC</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày đặc</p>                                                                                                                                                                                                |

| Số tiết | Nội dung                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                           |
|---------|------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                      |                       | viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập thể dục                                                                                                                                                                            | điểm các nguyên tắc GDTC trong giảng dạy TDDC: Trả lời vấn đáp                                                                                                         |
| 04 tiết | Phương pháp giảng dạy động tác Thể dục dụng cụ       | - CLO3<br>- CLO6      | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gọi mở - vấn đáp.<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập thể dục | - Trình bày phương pháp giảng dạy động tác TDDC<br><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br>- Trình bày phương pháp giảng dạy động tác TDDC: Trả lời vấn đáp             |
| 04 tiết | Các giai đoạn trong dạy học động tác thể dục dụng cụ | - CLO4<br>- CLO6      | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gọi mở - vấn đáp.<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b>                                                                                                                                                                              | - Trình bày các giai đoạn trong dạy học động tác TDDC<br><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br>- Trình bày các giai đoạn trong dạy học động tác TDDC: Trả lời vấn đáp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                              |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> </ul> <b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập thể dục                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                           |
| 02 tiết | Thảo luận: Những sai lầm thường mắc trong thực hiện các động tác trên dụng cụ và phương pháp sửa chữa                                                                        | - CLO5<br>- CLO7      | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thảo luận: Giáo viên và sinh viên thảo luận về những sai lầm thường mắc trong thực hiện các động tác trên dụng cụ và phương pháp sửa chữa<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Thảo luận nghiêm túc, tích cực<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập Thể dục | - Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.<br>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công                                                                                                                              |
| 58 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập khởi động</li> <li>- Bài tập ép dẻo</li> <li>- Bài tập công cơ bản</li> <li>- Bài tập các động tác trên dụng cụ.</li> </ul> | - CLO5<br>- CLO7      | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập trong                                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập khởi động</li> <li>- Bài tập ép dẻo</li> <li>- Bài tập công cơ bản</li> <li>- Bài tập các động tác trên dụng cụ.</li> </ul> <b>* Hình thức đánh giá:</b><br>Được đánh giá theo hình thức |

| Số tiết | Nội dung          | Chuẩn đầu ra học phần                                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|-------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                   |                                                                    | giáo trình.<br>- <b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b><i>Địa điểm học:</i></b> Nhà tập Thể dục                                                                                                | thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 02 tiết | Kiểm tra giữa kỳ: | - CLO5<br>- CLO7                                                   | - <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá<br>- <b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thi thực hành<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chuẩn bị sân bãi, trang phục đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br>- <b><i>Địa điểm học:</i></b> Nhà tập Thể dục             | - Thực hiện 05 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm<br>* <b><i>Hình thức đánh giá:</i></b><br>- Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                      |
| 02 tiết | Thi học phần      | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7 | - <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá<br>- <b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thi lý thuyết và thực hành<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Nộp bài đầy đủ và đúng thời gian quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br>- <b><i>Địa điểm học:</i></b> Nhà tập Thể dục | - Lý thuyết: Các kiến thức được trang bị trong học phần<br>- Thực hiện 05 động tác trên dụng cụ.<br>* <b><i>Hình thức đánh giá:</i></b><br>- Lý thuyết: Các kiến thức được trang bị trong học phần: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp<br>- Thực hiện 05 bài tập thuộc |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                     |
|---------|----------|-----------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       |                      | các dụng cụ xà đơn, xà kép, thẻ dục tự do, nhảy chống (đối với Nam), Xà lệch, cầu thăng bằng, thẻ dục tự do, nhảy chống (đối với Nữ). Theo kết quả bốc thăm: Được đánh giá theo hình thức thi thực hành trên lớp |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{CC \times 1 + GK \times 3 + HP \times 6}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

### Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ

| Phân loại | Thang điểm 10 | Điểm 4 | Điểm chữ | Xếp loại |
|-----------|---------------|--------|----------|----------|
| Đạt       | 9,5 đến 10    | 4,0    | A+       | Xuất sắc |
|           | 8,5 đến 9,4   | 3,7    | A        |          |
|           | 8,0 đến 8,4   | 3,5    | B+       | Giỏi     |
|           | 7,0 đến 7,9   | 3,0    | B        | Khá      |
|           | 6,5 đến 6,9   | 2,5    | C+       | TB Khá   |
|           | 5,5 đến 6,4   | 2,0    | C        | TB       |
|           | 5,0 đến 5,4   | 1,5    | D+       | TB yếu   |
|           | 4,0 đến 4,9   | 1,0    | D        | Yếu      |
| Không đạt | < 4,0         | 0,0    | F        | Kém      |

### 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học

| TT | Thành phần | Mục đích             | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|------------|----------------------|--------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh       | Đánh giá mức độ tham | Phương pháp đánh giá:          | CLO1           | 10%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
|                                        | giá chuyên cần   | dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7         |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                           | Phương pháp đánh giá thông qua bài kiểm tra đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                      | CLO5<br>CLO7                                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra vấn đáp và thực hành các bài tập chuyên môn                                                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phân thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phân bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Giỏi                  | Khá                     | Trung Bình              | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8                | 7.9 – 6                 | 5.9 – 5                 | 4.9– 3.0                | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học | 0.5  |
| Mức độ                             | 5%    | Nhiệt                 | Trả                     | Trả                     | Trả                     | Không                 | 0.5  |

|                                                                                                 |     |                                                                            |                                                                                |                                                                                                                               |                                                                                                                               |                                                                                                                                |   |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| tham gia các hoạt động học tập                                                                  |     | tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                 | lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                              | lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                                                                             | lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                                                             | tham gia                                                                                                                       |   |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                         |     |                                                                            |                                                                                |                                                                                                                               |                                                                                                                               |                                                                                                                                |   |
| Thực hiện 05 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm                                            | 30% | Thực hiện đúng cả 05 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm               | Thực hiện đúng 04 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm                      | Thực hiện đúng 03 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm                                                                     | Thực hiện đúng 02 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm                                                                     | Thực hiện đúng 01 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm                                                                      | 3 |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>      |     |                                                                            |                                                                                |                                                                                                                               |                                                                                                                               |                                                                                                                                |   |
| - Lý thuyết: Các kiến thức được trang bị trong học phần                                         | 30% | - Lý thuyết: Trả lời được tất cả các câu hỏi của giáo viên<br>- Thực hành: | - Lý thuyết: Trả lời được từ 60%-80% các câu hỏi của giáo viên<br>- Thực hành: | - Lý thuyết: Trả lời được 50% câu hỏi của giáo viên<br>- Thực hành: Thực hiện đúng 03 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm | - Lý thuyết: Trả lời được 30% câu hỏi của giáo viên<br>- Thực hành: Thực hiện đúng 02 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm | - Lý thuyết: Trả lời được <30% câu hỏi của giáo viên<br>- Thực hành: Thực hiện đúng 01 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm | 3 |
| Thực hiện 05 bài tập thuộc các nhóm làm đẹp sau: Cơ ngực, cơ tay, cơ vai. Theo kết quả bốc thăm | 30% | Thực hiện đúng cả 05 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm               | Thực hiện đúng 04 bài tập khởi động theo kết quả bốc thăm                      |                                                                                                                               |                                                                                                                               |                                                                                                                                | 3 |

### 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                            | Hiểu căn kẽ                       | Hiểu sơ bộ                        | Biết sơ sai                            | Mới bắt đầu                 | Điểm |
|----------------|-------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------|------|
|                | 10 - 8                              | 7.9 – 6                           | 5.9 – 5                           | 4.9– 3.0                               | <3.0                        |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần | Hiểu được các thông tin cơ bản về | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một | Mới thu nhận được một số ít |      |
| CLO2           |                                     |                                   |                                   |                                        |                             |      |
| CLO3           |                                     |                                   |                                   |                                        |                             |      |
| CLO4           |                                     |                                   |                                   |                                        |                             |      |

|      |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                            |                                                                                            |                                                                                                 |                                                                                   |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | của kiến thức được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới.                                   | thiết về kiến thức trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng                                 | kiến thức và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng                                 | số ít thông tin được thu nhận của kiến thức trong học phần                                      | thông tin mang tính rời rạc về kiến thức trong học phần                           |  |
| CLO5 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kỹ năng được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kỹ năng trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản về kỹ năng và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận của kỹ năng trong học phần | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về kỹ năng trong học phần |  |
| CLO6 | Hiểu đầy                                                                                                                                                                                                      | Hiểu khá                                                                                                   | Hiểu                                                                                       | Mới thiết                                                                                       | Mới thu                                                                           |  |



|      |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                |                                                                                                    |                                                                                                    |                                                                                        |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO7 | đủ các thông tin cần thiết của kiến thức và kỹ năng được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức và kỹ năng trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | được các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ năng và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận của kiến thức và kỹ năng trong học phần | nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức và kỹ năng trong học phần |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |             |              |                                            |                                         |
| 1                       |             | 1997         | Thủ dục dụng cụ                            | NXB TĐTT, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo         | Link trang web                                                         | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Thể dục Việt Nam | <a href="http://www.vietnamgymnastics.vn">www.vietnamgymnastics.vn</a> |               |
| 2  | FIG (Liên đoàn Thể dục QT) | <a href="http://www.gymnastics.sport">www.gymnastics.sport</a>         |               |

## 10. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành:
- + Phòng học lý thuyết: Nhà tập thể dục
- + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
- + Dụng cụ: Máy chiếu.
- Các phương tiện khác: Không

- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Chính quy

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1TD006H                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH THỂ DỤC 6                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF SPECIALIZED SPORTS TRAINING 6                                                                                                                                                                      |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                               | ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com                                                                                                                                                                                                        |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                        | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com<br>ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com<br>ThS. Đặng Thị Thu Thủy. Dangthuy@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Kim Nga/ Nguyenkimnga@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Văn Hiếu/ Nguyenvanhieu@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH 7                                                                                                                                                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Là môn học quan trọng được có trong hệ thống chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục chất lượng cao, bởi Thể dục cho mọi người hay tiếng anh là Gym for all không đòi hỏi người học có trình độ vận động cao, nên phù hợp để huấn luyện nhập môn. Thể dục cho mọi người còn là một loại hình tổng hợp của nhiều môn thể dục, là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức bài tập, tổ chức tập luyện và huấn luyện và biên soạn Thể dục cho mọi người phù hợp với cá nhân và tập thể đáp ứng được chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục.

Bài tập môn Thể dục cho mọi người nhằm phát triển thể lực, tạo sự hứng thú cho

học sinh tập luyện nhằm hình thành những kỹ năng vận động cơ bản, củng cố và nâng cao, có sự tác động trực tiếp tích cực đến việc rèn luyện sức khỏe và ý chí phẩm chất đạo đức cho người học hết sức to lớn.

Là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức biên soạn, xây dựng bài tập và huấn luyện các bài tập Thể dục cho mọi người mang tính tập thể cao cần thiết trong đời sống thực tiễn đóng góp và bổ sung các nhiệm vụ chính trị nơi công tác sau này, góp phần hoàn thiện phẩm chất đạo đức, ý chí, kỹ năng vận động chuyên môn, khả năng sáng tạo cho người tập, đây là môn học quan trọng trong hệ thống các môn kiến thức ngành của kế hoạch đào tạo sinh viên các ngành học, thuộc chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 04 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành). Qua kiến thức được trang bị từ môn học, sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và thực tiễn, giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện, phương pháp tổ chức tập luyện cũng như đánh giá chương trình Thể dục cho mọi người gắn với các bài tập tay không, bài tập có dụng cụ lớn nhỏ tạo cảm giác phấn khích và vui vẻ, các môn trên từng dụng cụ có thể sử dụng trong nhà, ngoài trời, phương pháp tập luyện này cũng cần một huấn luyện viên chuyên nghiệp. Và một lộ trình tập luyện rõ ràng, bài bản để biểu diễn tạo hiệu ứng quy tập số đông rất hiệu quả.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- *Hiểu biết về lý thuyết Thể dục cho mọi người:* Sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản về Thể dục cho mọi người, các hình thức và phong cách Thể dục cho mọi người .
- *Các nguyên tắc tổ chức và thực hiện Thể dục cho mọi người :* Nắm rõ quy trình tổ chức một buổi Thể dục cho mọi người , từ khâu chuẩn bị đến thực hiện và đánh giá.
- *Giá trị và tác dụng của Thể dục cho mọi người:* Hiểu rõ lợi ích của Thể dục cho mọi người đối với sức khỏe, tinh thần đoàn kết và phát triển thể chất.

#### -. Kỹ năng

- *Kỹ năng thực hành động tác:* Sinh viên có khả năng thực hiện và hướng dẫn các động tác Thể dục cho mọi người một cách chính xác và nhịp nhàng.
- *Tổ chức và điều phối nhóm và xây dựng đội hình:* Kỹ năng lãnh đạo và tổ chức nhóm trong quá trình tập luyện và xây dựng đội hình biểu diễn Thể dục cho mọi người .
- *Phân tích và đánh giá:* Có khả năng biên soạn bài tập Thể dục cho mọi người , phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Thể dục cho mọi người , từ đó đưa ra các góp ý cải thiện bài soạn biểu diễn và thi đấu.

#### - Thái độ

- *Tinh thần đồng đội:* Thể hiện tinh thần hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tập luyện và biểu diễn, thảo luận biên soạn bài tập.
- *Đam mê và trách nhiệm:* Có trách nhiệm với bản thân và nhóm, thể hiện sự đam mê với môn thể dục Thể dục cho mọi người .
- *Cảm nhận giá trị văn hóa:* Nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa của Thể dục cho mọi người trong cộng đồng và xã hội.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                       | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| CLO1   | Hiểu biết về các khái niệm cơ bản và lý thuyết Thể dục cho mọi người. | T                           |

|              |                                                                                      |          |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO2</b>  | Nắm vững quy trình tổ chức và thực hiện một buổi tập luyện.                          | <b>T</b> |
| <b>CLO3</b>  | Phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi tập luyện.                               | <b>U</b> |
| <b>CLO4</b>  | Thực hiện các động tác kỹ thuật một cách chính xác và nhịp nhàng.                    | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức và điều phối nhóm trong quá trình tập luyện.                                 | <b>U</b> |
| <b>CLO6</b>  | Thể hiện tinh thần hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong tập luyện.                       | <b>T</b> |
| <b>CLO7</b>  | Có trách nhiệm với bản thân và nhóm trong các hoạt động tập luyện.                   | <b>U</b> |
| <b>CLO8</b>  | Bước đầu biên soạn, xây dựng được bài tập trong Thẻ dực cho mọi người.               | <b>I</b> |
| <b>CLO9</b>  | Có trách nhiệm cao với bản thân và nhóm trong các hoạt động tập luyện.               | <b>U</b> |
| <b>CLO10</b> | Biên soạn, xây dựng, thể hiện và hướng dẫn được bài tập trong Thẻ dực cho mọi người. | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO4</b>  | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 3            |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO7</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO8</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO9</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO10</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 2           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

*0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao*

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b>                       | <b>Nội dung</b>                                                                 | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>  | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                            | <b>Bài đánh giá</b>                                              |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <b>- Bài 1:</b> Khái quát về lịch sử hình thành phát triển môn học tại Việt Nam | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>- Hình thức đánh giá của |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | <p>và trên thế giới, vai trò môn học trong hệ thống giáo dục quốc dân</p> <p>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài Thể dục cho mọi người bài trên các dụng cụ bài thi quy định và tự chọn</p> <p>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện biên soạn, sáng tác Thể dục cho mọi người</p> <p>- <b>Bài 4:</b> Đánh giá, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung Thể dục cho mọi người</p> |                               | <p>PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p> | <p>từng bài:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email) (bản cứng, file, ...)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p>                                                              |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật động tác Thể dục cho mọi người bài tập tay không.</b></p> <p>- Kỹ thuật và động tác cơ bản</p> <p>- Kỹ thuật và động tác nâng cao</p> <p><b>Bài 2: Kỹ thuật động tác Thể dục cho mọi người bài tập với dụng cụ.</b></p>                                                                                                                                                                                  | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p> <p>- Thực hành:</p>                                        | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật trên các dụng cụ khác nhau</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng động tác gắn với dụng cụ thi đấu biểu diễn đảm bảo tính hợp lý</li> </ul> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật động tác Thể dục cho mọi người trên các phương tiện tập luyện hiện đại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng bài tập các nhóm cơ cục bộ</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng bài tập lựa chọn động tác tác động tổng thể các nhóm cơ.</li> </ul> <p><b>Bài 4: Kỹ thuật động tác Thể dục cho mọi người trên các phương tiện tập luyện dụng cụ lớn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật xây dựng bài tập nhóm dụng cụ lớn tĩnh.</li> <li>- Kỹ thuật xây dựng bài tập nhóm dụng cụ chuyển động.</li> </ul> |                       | <p>Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập thể dục</p> |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                   | Điểm   | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Xuất sắc trong thực hành, có khả năng sáng tạo biên soạn bài Thẻ dực cho mọi người gắn với phương tiện tập luyện, dụng cụ và trang thiết bị đa dạng | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Thể hiện năng lực tốt, có khả năng phân tích và đánh giá chất lượng bài Thẻ dực cho mọi người.                                                      | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Đáp ứng yêu cầu, có khả năng thực hành và áp dụng kiến thức cơ bản sang biên đạo bài ở mức độ vỡ kiến thức.                                         | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Có kiến thức và kỹ năng phát triển, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thẻ dực cho mọi người phù hợp đối tượng tham gia tập luyện.            | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Có kiến thức và kỹ năng cơ bản, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thẻ dực cho mọi người phù hợp đối tượng                                    | 5-5,9  |          |
| 6  | Đáp ứng được 1 phần yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thẻ dực cho mọi người .                                             | 4.5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thẻ dực cho mọi người .                                                    | 0-4    |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần                                                  | Mục đích                                                                                                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên, Đánh giá thái độ, tinh thần hợp tác. Hình thức: Quan sát nhóm, nhật ký học tập. | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2, CLO6, CLO7 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật)                       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn, Đánh giá kiến thức lý thuyết và phân tích Thẻ dực cho mọi người             | Kiểm tra kỹ thuật thực hành kỹ năng cơ bản có biên đạo với nhóm Thẻ dực cho mọi người thể dực.                                                  | CLO1, CLO2, CLO3       | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật Thẻ dực cho mọi người) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần                                                                             | Kiểm tra đánh giá kỹ năng thực hành và tổ chức biên soạn bài tập Thẻ dực cho mọi người theo nhóm tập thể theo yêu cầu đảm bảo về mức độ tần số  | CLO4, CLO5, CLO8       | 60%   |



| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá                      | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|-----------------------------------------------------|----------------|-------|
|                                        |            |          | âm nhạc theo từng đối tượng<br>Hình thức: thực hành |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                                     |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- *Lý thuyết:* Nắm vững kiến thức cơ bản về lứa tuổi, giới tính, dinh dưỡng và sức khỏe. Có thể bao gồm các bài giảng về sinh lý học thể thao, các nguyên tắc tập luyện, và chế độ ăn uống hợp lý.

- *Thực hành:* Tham gia các buổi tập thể hình, làm quen với các thiết bị tập luyện, kỹ thuật thực hiện bài tập đúng cách và an toàn.

- *Lập kế hoạch tập luyện:* Thực hiện việc xây dựng kế hoạch tập luyện cá nhân hoặc nhóm, phù hợp với mục tiêu sức khỏe và thể lực.

- *Đánh giá và theo dõi tiến bộ:* Theo dõi sự phát triển cá nhân qua việc ghi chép kết quả tập luyện, cân nặng, sức mạnh và sức bền.

- *Thảo luận nhóm:* Tham gia vào các buổi thảo luận nhóm để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức và tìm hiểu các xu hướng mới trong lĩnh vực Thể dục cho mọi người.

- *Dự án cuối khóa:* Có thể thực hiện một dự án nghiên cứu hoặc thực hành liên quan đến một khía cạnh nào đó của Thể dục cho mọi người, như thiết kế một chương trình tập luyện cho một nhóm đối tượng cụ thể.

- *Tham gia hoạt động ngoại khóa:* Khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao, hội thảo hoặc các sự kiện liên quan đến sức khỏe môn Thể dục cho mọi người.

Việc hoàn thành các nhiệm vụ này không chỉ giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng mà còn tạo cơ hội để áp dụng vào thực tế trong lĩnh vực Thể dục cho mọi người.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9 – 3.0                             | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                            | Tham dự 60-79% tiết học               | Tham dự 50-59% tiết học               | Tham dự 30-49% tiết học               | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |

|                                                                                                                                      |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra kỹ thuật thực hành biên soạn bài Thể dục cho mọi người theo nhóm nhỏ                                         | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ năng xây dựng, biên soạn và biến đổi đội hình theo nhạc.                                                     | 15% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                           |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra báo cáo bài biên soạn và cấu trúc đội hình                                                                   | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra mức độ đáp ứng bài biên soạn môn Thể dục cho mọi người với sự phát triển phong trào tại Việt Nam hiện nay. | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 - 8   | 7.9 – 6     | 5.9 – 5    | 4.9 – 3.0   | <3.0        |      |

|              |                                                                       |                                             |                                                       |                                                   |                                    |  |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|--|
| <b>CLO1</b>  | Thể hiện thành thạo kỹ năng, sáng tạo và biên đạo động tác biểu diễn. | Thực hiện đúng kỹ năng, có sự phối hợp tốt. | Thực hiện được kỹ năng cơ bản, đôi lúc còn lúng túng. | Thực hiện kỹ năng chưa chính xác, thiếu phối hợp. | Không nắm vững kỹ năng cơ bản.     |  |
| <b>CLO2</b>  | Hiểu rõ lý thuyết, ứng dụng linh hoạt vào thực hành.                  | Nắm vững lý thuyết, thực hành đúng hướng.   | Hiểu lý thuyết cơ bản, thực hành đơn giản.            | Hiểu lý thuyết chưa đầy đủ, thực hành sai sót.    | Không hiểu lý thuyết cơ bản.       |  |
| <b>CLO3</b>  | Phân tích sâu sắc, đưa ra nhận xét chính xác.                         | Phân tích rõ ràng, nhận xét hợp lý.         | Phân tích cơ bản, nhận xét đơn giản.                  | Phân tích còn sơ sài, nhận xét chưa chính xác.    | Không phân tích được.              |  |
| <b>CLO4</b>  | Sáng tạo trong việc xây dựng bài tập thực hành.                       | Xây dựng bài tập đúng yêu cầu.              | Xây dựng bài tập đơn giản, đúng cơ bản.               | Bài tập chưa đúng yêu cầu.                        | Không xây dựng được bài tập.       |  |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức được buổi biểu diễn hoàn chỉnh, hấp dẫn.                      | Tổ chức buổi biểu diễn đúng quy trình.      | Tổ chức buổi biểu diễn đơn giản, cơ bản.              | Tổ chức buổi biểu diễn thiếu sót.                 | Không tổ chức được buổi biểu diễn. |  |
| <b>CLO6</b>  | Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ, sáng tạo.                          | Sử dụng công cụ hỗ trợ đúng cách.           | Sử dụng công cụ hỗ trợ cơ bản.                        | Sử dụng công cụ hỗ trợ chưa đúng cách.            | Không sử dụng được công cụ hỗ trợ. |  |
| <b>CLO7</b>  | Thực hiện đánh giá, phản hồi chính xác, xây dựng.                     | Đánh giá, phản hồi đúng trọng tâm.          | Đánh giá, phản hồi cơ bản.                            | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.                | Không thực hiện được đánh giá.     |  |
| <b>CLO8</b>  | Thực hiện đánh giá tốt, phản hồi chính xác, xây dựng.                 | Đánh giá, phản hồi chuẩn trọng tâm.         | Đánh giá, phản hồi cơ bản.                            | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.                | Không thực hiện được đánh giá.     |  |
| <b>CLO9</b>  | Giao tiếp hiệu quả, thuyết phục trong thảo luận nhóm.                 | Giao tiếp rõ ràng, hợp tác tốt.             | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản.                   | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém.             | Không tham gia thảo luận           |  |
| <b>CLO10</b> | Giao tiếp linh hoạt đạt hiệu quả cao,                                 | Giao tiếp mạch lạc, hợp tác                 | Giao tiếp cơ bản, hợp tác                             | Giao tiếp không rõ ràng, hợp                      | Không tham gia thảo luận           |  |

|  |                                         |      |           |          |  |  |
|--|-----------------------------------------|------|-----------|----------|--|--|
|  | thuyết phục<br>trong thảo<br>luận nhóm. | tốt. | đơn giản. | tác kém. |  |  |
|--|-----------------------------------------|------|-----------|----------|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                                                | Tên tác giả                                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                    | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành         |
|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>                                           |                                            |              |                                                               |                                                 |
| 7.                                                                | Nguyễn Văn Tài                             | 2018         | Giáo trình Thể dục phòng bệnh và nâng cao sức khỏe            | Đại học Thể dục Thể thao TP.HCM                 |
| 8.                                                                | Nguyễn Hữu Hùng và cộng sự                 | 2018         | Giáo trình Gym for All                                        | Tài liệu giảng dạy Trường Đại học TDTT Bắc Ninh |
|                                                                   | Đỗ Quang Hưng                              | 2019         | Giáo trình dinh dưỡng thể hình                                | Nhà xuất bản Y học                              |
| <b>Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo trong nước và quốc tế</b> |                                            |              |                                                               |                                                 |
| 50.                                                               | Đề tài NCKH cấp Bộ (Mã số: TD-2022-15)     | 2022         | Nghiên cứu hiệu quả thể dục nhóm tại Việt Nam                 | Viện Khoa học Thể dục Thể thao                  |
| 51.                                                               | Lê Thị Hồng Nhung                          | 2021         | "Vai trò của thể dục trong phòng chống béo phì"               | Tạp chí Khoa học Thể dục Thể thao (Số 45)       |
| 52.                                                               | Trần Minh Đức và cộng sự                   | 2019         | Ứng dụng công nghệ trong tập luyện thể dục đại chúng          | Hội thảo Quốc gia về Thể thao Phát triển        |
| 53.                                                               | Phạm Thị Hà và Đỗ Quang Vinh               | 2023         | "Ứng dụng AI trong thiết kế bài tập thể dục cá nhân hóa"      | Tạp chí Công nghệ Thể thao (Số 12)              |
| 54.                                                               | Bộ Y tế Việt Nam                           | 2021         | Hướng dẫn thể dục phòng chống bệnh không lây nhiễm            | Nhà xuất bản Y học                              |
| 55.                                                               | Đề tài NCKH cấp Nhà nước (Mã: BKH-2023-07) | 2023         | "Xây dựng mô hình câu lạc bộ thể dục cộng đồng tại nông thôn" | Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam              |
| 56.                                                               | Nguyễn Thị Lan Hương                       | 2022         | Giáo trình Yoga và sức khỏe tinh thần                         | Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội         |
| 57.                                                               | Hội Thể dục Dưỡng sinh Việt Nam            | 2020         | Tài liệu hướng dẫn thể dục dưỡng sinh cho người cao tuổi      | NXB Dân trí                                     |
| <b>Tài liệu quốc tế</b>                                           |                                            |              |                                                               |                                                 |
| 72.                                                               | World Health Organization (WHO)            | 2020         | Global Guidelines on Physical Activity for Health             | WHO Press                                       |
| 73.                                                               | American College of                        | 2023         | ACSM's Guidelines for Exercise                                | Wolters Kluwer                                  |

|     |                                                                        |      |                                                                   |                                                                  |
|-----|------------------------------------------------------------------------|------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
|     | Sports Medicine (ACSM)                                                 |      | Testing and Prescription                                          |                                                                  |
| 74. | Haskell, W.L. et al.                                                   | 2022 | "Physical Activity and Public Health: Updated Recommendations"    | <i>Medicine &amp; Science in Sports &amp; Exercise</i> (Vol. 54) |
| 75. | European Research Project (FitForAll)                                  | 2021 | Inclusive Fitness Programs for Diverse Populations                | European Union Commission                                        |
| 76. | Tremblay, M.S. et al.                                                  | 2021 | "Global Matrix 4.0 on Physical Activity for Children and Youth"   | <i>Journal of Physical Activity and Health</i>                   |
| 77. | Cooper Institute (USA)                                                 | 2024 | Fitness for Life: Global Perspectives                             | Human Kinetics                                                   |
| 78. | Ding, D. et al.                                                        | 2023 | "Economic Benefits of Community-Based Physical Activity Programs" | <i>The Lancet Public Health</i> (Vol. 8, Issue 3)                |
| 79. | International Council of Sport Science and Physical Education (ICSSPE) | 2022 | Physical Education for All: Policy Guidelines                     | ICSSPE Publications                                              |
| 80. | Rütten, A. & Pfeifer, K.                                               | 2021 | National Recommendations on Physical Activity for Health          | Springer Nature                                                  |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

|     |                                             |           |                                        |                                                                                                              |
|-----|---------------------------------------------|-----------|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 81. | American Council on Exercise (ACE)          |           | Hướng dẫn tập luyện và nghiên cứu      | <a href="http://www.acefitness.org">www.acefitness.org</a>                                                   |
| 82. | World Health Organization (WHO)             |           | Khuyến nghị sức khỏe toàn cầu          | <a href="http://www.who.int/health-topics/physical-activity">www.who.int/health-topics/physical-activity</a> |
| 83. | Tạp chí Thể thao Việt Nam                   |           | Tin tức và nghiên cứu thể thao         | <a href="http://www.thethaovietnam.vn">www.thethaovietnam.vn</a>                                             |
| 84. | Mayo Clinic                                 |           | Tư vấn sức khỏe và thể dục             | <a href="http://www.mayoclinic.org/healthy-lifestyle">www.mayoclinic.org/healthy-lifestyle</a>               |
| 85. | ResearchGate                                |           | Công bố nghiên cứu khoa học            | <a href="http://www.researchgate.net">www.researchgate.net</a>                                               |
| 86. | WHO Global Action Plan on Physical Activity | 2018-2030 | Kế hoạch hành động toàn cầu về thể dục | <a href="http://www.who.int">WHO Website</a>                                                                 |
| 87. | Ứng dụng Home Workout - No                  | 2023      | Hướng dẫn bài tập tại nhà không dụng   | Apple Store/Google Play                                                                                      |

|     | Equipment                                          |           | cụ                                       |                         |
|-----|----------------------------------------------------|-----------|------------------------------------------|-------------------------|
| 38. | TED Talk: "The Brain-Changing Effects of Exercise" | 2020      | Bài nói về lợi ích thần kinh của thể dục | <u>TED-Ed YouTube</u>   |
| 39. | WHO Global Action Plan on Physical Activity        | 2018-2030 | Kế hoạch hành động toàn cầu về thể dục   | <u>WHO Website</u>      |
| 40. | Ứng dụng Home Workout - No Equipment               | 2023      | Hướng dẫn bài tập tại nhà không dụng cụ  | Apple Store/Google Play |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Sân tập, thực hành đảm bảo diện tích
- Phương tiện phục vụ giảng dạy và huấn luyện: Trang phục, âm thanh loa đài đảm bảo yêu cầu chuyên môn.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1TD007H                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH THỂ DỤC 7                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF SPECIALIZED SPORTS TRAINING 7                                                                                                                                                                      |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                               | ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com                                                                                                                                                                                                        |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                        | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com<br>ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com<br>ThS. Đặng Thị Thu Thủy. Dangthuy@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Kim Nga/ Nguyenkimnga@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Văn Hiếu/ Nguyenvanhieu@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH 8                                                                                                                                                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Là môn học quan trọng được có trong hệ thống chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục chất lượng cao, bởi Thể dục cổ động hay tiếng anh là Cheerleading không đòi hỏi người học có trình độ vận động cao, nên phù hợp để huấn luyện nhập môn. Thể dục cổ động còn là một loại hình tổng hợp của nhiều môn thể dục, là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức bài tập, tổ chức tập luyện và huấn luyện và biên soạn Thể dục cổ động phù hợp với cá nhân và tập thể đáp ứng được chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục.

Bài tập môn Thể dục cổ động nhằm phát triển thể lực, tạo sự hứng thú cho học sinh

tập luyện nhằm hình thành những kỹ năng vận động cơ bản, củng cố và nâng cao, có sự tác động trực tiếp tích cực đến việc rèn luyện sức khỏe và ý chí phẩm chất đạo đức cho người học hết sức to lớn.

Là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức biên soạn, xây dựng bài tập và huấn luyện các bài tập Thể dục cơ động mang tính tập thể cao cần thiết trong đời sống thực tiễn đóng góp và bổ sung các nhiệm vụ chính trị nơi công tác sau này, góp phần hoàn thiện phẩm chất đạo đức, ý chí, kỹ năng vận động chuyên môn, khả năng sáng tạo cho người tập, đây là môn học quan trọng trong hệ thống các môn kiến thức ngành của kế hoạch đào tạo sinh viên các ngành học, thuộc chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 04 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành). Qua kiến thức được trang bị từ môn học, sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và thực tiễn, giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện, phương pháp tổ chức tập luyện cũng như đánh giá Thể dục cơ động gắn với các bài tập tay không, bài tập có dụng cụ lớn nhỏ tạo cảm giác phấn khích và vui vẻ, các môn trên từng dụng cụ có thể sử dụng trong nhà, ngoài trời, phương pháp tập luyện này cũng cần một huấn luyện viên chuyên nghiệp. Và một lộ trình tập luyện rõ ràng, bài bản để biểu diễn tạo hiệu ứng quy tập số đông rất hiệu quả.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- *Hiểu biết về lý thuyết Thể dục cơ động:* Sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản về Thể dục cơ động, các hình thức và phong cách Thể dục cơ động.
- *Các nguyên tắc tổ chức và thực hiện Thể dục cơ động:* Nắm rõ quy trình tổ chức một buổi Thể dục cơ động, từ khâu chuẩn bị đến thực hiện và đánh giá.
- *Giá trị và tác dụng của Thể dục cơ động:* Hiểu rõ lợi ích của Thể dục cơ động đối với sức khỏe, tinh thần đoàn kết và phát triển thể chất.

#### - Kỹ năng

- *Kỹ năng thực hành động tác:* Sinh viên có khả năng thực hiện và hướng dẫn các động tác Thể dục cơ động một cách chính xác và nhịp nhàng.
- *Tổ chức và điều phối nhóm và xây dựng đội hình:* Kỹ năng lãnh đạo và tổ chức nhóm trong quá trình tập luyện và xây dựng đội hình biểu diễn Thể dục cơ động.
- *Phân tích và đánh giá:* Có khả năng biên soạn bài tập Thể dục cơ động, phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Thể dục cơ động, từ đó đưa ra các góp ý cải thiện bài soạn biểu diễn và thi đấu.

#### - Thái độ

- *Tinh thần đồng đội:* Thể hiện tinh thần hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tập luyện và biểu diễn, thảo luận biên soạn bài tập.
- *Đam mê và trách nhiệm:* Có trách nhiệm với bản thân và nhóm, thể hiện sự đam mê với môn thể dục Thể dục cơ động.
- *Cảm nhận giá trị văn hóa:* Nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa của Thể dục cơ động trong cộng đồng và xã hội.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                           | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------|
| CLO1   | Hiểu biết về các khái niệm cơ bản và lý thuyết Thể dục cơ | T                           |



|              |                                                                          |          |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------|----------|
|              | động.                                                                    |          |
| <b>CLO2</b>  | Nắm vững quy trình tổ chức và thực hiện một buổi tập luyện.              | <b>T</b> |
| <b>CLO3</b>  | Phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi tập luyện.                   | <b>U</b> |
| <b>CLO4</b>  | Thực hiện các động tác kỹ thuật một cách chính xác và nhịp nhàng.        | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức và điều phối nhóm trong quá trình tập luyện.                     | <b>U</b> |
| <b>CLO6</b>  | Thể hiện tinh thần hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong tập luyện.           | <b>T</b> |
| <b>CLO7</b>  | Có trách nhiệm với bản thân và nhóm trong các hoạt động tập luyện.       | <b>U</b> |
| <b>CLO8</b>  | Bước đầu biên soạn, xây dựng được bài tập Thể dục cơ động.               | <b>I</b> |
| <b>CLO9</b>  | Có trách nhiệm cao với bản thân và nhóm trong các hoạt động tập luyện.   | <b>U</b> |
| <b>CLO10</b> | Biên soạn, xây dựng, thể hiện và hướng dẫn được bài tập Thể dục cơ động. | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO4</b>  | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 3            |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO7</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO8</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO9</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO10</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 2           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b>                       | <b>Nội dung</b>                                                                                                   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>  | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                          | <b>Bài đánh giá</b>                                                                           |
|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | - <b>Bài 1:</b> Khái quát về lịch sử hình thành phát triển môn học tại Việt Nam và trên thế giới, vai trò môn học | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Bảng bài viết |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | <p>trong hệ thống giáo dục quốc dân</p> <p>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài Thẻ dục cổ động bài trên các dụng cụ bài thi quy định và tự chọn</p> <p>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện biên soạn, sáng tác Thẻ dục cổ động</p> <p>- <b>Bài 4:</b> Đánh giá, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung Thẻ dục cổ động</p> |                               | <p>...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p>                                 | <p>nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>(bản cứng, file, ...)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p>                                                                                        |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật động tác Thẻ dục cổ động bài tập tay không.</b></p> <p>- Kỹ thuật và động tác cơ bản</p> <p>- Kỹ thuật và động tác nâng cao</p> <p><b>Bài 2: Kỹ thuật động tác Thẻ dục cổ động bài tập với dụng cụ.</b></p> <p>- Kỹ thuật trên các dụng cụ khác nhau</p>                                                                                             | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p> <p>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         | <p>- Kỹ thuật xây dựng động tác gắn với dụng cụ thi đấu biểu diễn đảm bảo tính hợp lý</p> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật động tác Thể dục cổ động trên các phương tiện tập luyện hiện đại.</b></p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập các nhóm cơ cục bộ</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập lựa chọn động tác tác động tổng thể các nhóm cơ.</p> <p><b>Bài 4: Kỹ thuật động tác Thể dục cổ động trên các phương tiện tập luyện sự kiện.</b></p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập nhóm bài tập sự kiện chính trị.</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập nhóm bài tập sự kiện lễ hội TDTT.</p> |                       | <p>trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập thể dục</p> |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật | Điểm | Xếp loại |
|----|-------------------|------|----------|
|----|-------------------|------|----------|

|   |                                                                                                                                               |        |          |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1 | Xuất sắc trong thực hành, có khả năng sáng tạo biên soạn bài Thẻ đục cổ động gắn với phương tiện tập luyện, dụng cụ và trang thiết bị đa dạng | 9-10   | Xuất sắc |
| 2 | Thể hiện năng lực tốt, có khả năng phân tích và đánh giá chất lượng bài Thẻ đục cổ động.                                                      | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3 | Đáp ứng yêu cầu, có khả năng thực hành và áp dụng kiến thức cơ bản sang biên đạo bài ở mức độ vỡ kiến thức.                                   | 7-7,9  | Khá      |
| 4 | Có kiến thức và kỹ năng phát triển, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thẻ đục cổ động phù hợp đối tượng tham gia tập luyện.            | 6-6,9  | TB       |
| 5 | Có kiến thức và kỹ năng cơ bản, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thẻ đục cổ động phù hợp đối tượng                                    | 5-5,9  |          |
| 6 | Đáp ứng được 1 phần yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thẻ đục cổ động.                                              | 4,5- 5 | Yếu, kém |
| 7 | Chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thẻ đục cổ động.                                                     | 0-4    |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên, Đánh giá thái độ, tinh thần hợp tác. Hình thức: Quan sát nhóm, nhật ký học tập. | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i>                                              | CLO1, CLO2, CLO6, CLO7 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật)                 | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn, Đánh giá kiến thức lý thuyết và phân tích Thẻ đục cổ động                   | Kiểm tra kỹ thuật thực hành kỹ năng cơ bản có biên đạo với nhóm Thẻ đục cổ động thẻ đục.                                                                                                     | CLO1, CLO2, CLO3       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật Thẻ đục cổ động) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần                                                                             | Kiểm tra đánh giá kỹ năng thực hành và tổ chức biên soạn bài tập Thẻ đục cổ động theo nhóm tập thể theo yêu cầu đảm bảo về mức độ tần số âm nhạc theo từng đối tượng<br>Hình thức: thực hành | CLO4, CLO5, CLO8       | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                              |                        | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- *Lý thuyết*: Nắm vững kiến thức cơ bản về lứa tuổi, giới tính, dinh dưỡng và sức khỏe. Có thể bao gồm các bài giảng về sinh lý học thể thao, các nguyên tắc tập luyện, và chế độ ăn uống hợp lý.

- *Thực hành*: Tham gia các buổi tập thể hình, làm quen với các thiết bị tập luyện, kỹ thuật thực hiện bài tập đúng cách và an toàn.

- *Lập kế hoạch tập luyện*: Thực hiện việc xây dựng kế hoạch tập luyện cá nhân hoặc nhóm, phù hợp với mục tiêu sức khỏe và thể lực.

- *Đánh giá và theo dõi tiến bộ*: Theo dõi sự phát triển cá nhân qua việc ghi chép kết quả tập luyện, cân nặng, sức mạnh và sức bền.

- *Thảo luận nhóm*: Tham gia vào các buổi thảo luận nhóm để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức và tìm hiểu các xu hướng mới trong lĩnh vực Thể dục thể thao.

- *Dự án cuối khóa*: Có thể thực hiện một dự án nghiên cứu hoặc thực hành liên quan đến một khía cạnh nào đó của Thể dục thể thao, như thiết kế một chương trình tập luyện cho một nhóm đối tượng cụ thể.

- *Tham gia hoạt động ngoại khóa*: Khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao, hội thảo hoặc các sự kiện liên quan đến sức khỏe môn Thể dục thể thao.

Việc hoàn thành các nhiệm vụ này không chỉ giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng mà còn tạo cơ hội để áp dụng vào thực tế trong lĩnh vực Thể dục thể thao.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9 – 3.0                             | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                            | Tham dự 60-79% tiết học               | Tham dự 50-59% tiết học               | Tham dự 30-49% tiết học               | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |

|                                                                                                                                |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra kỹ thuật thực hành biên soạn bài Thể dục cổ động theo nhóm nhỏ                                         | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ năng xây dựng, biên soạn và biến đổi đội hình theo nhạc.                                               | 15% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                     |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra báo cáo bài biên soạn và cấu trúc đội hình                                                             | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra mức độ đáp ứng bài biên soạn môn Thể dục cổ động với sự phát triển phong trào tại Việt Nam hiện nay. | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu  | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|-----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 - 8    | 7.9 – 6     | 5.9 – 5    | 4.9 – 3.0   | <3.0        |      |
| CLO1           | Thực hiện | Thực hiện   | Thực hiện  | Thực hiện   | Không       |      |

|              |                                                                   |                                           |                                             |                                                |                                    |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------------------|--|
|              | thành thạo kỹ năng, sáng tạo và biên đạo động tác biểu diễn.      | đúng kỹ năng, có sự phối hợp tốt.         | được kỹ năng cơ bản, đôi lúc còn lúng túng. | kỹ năng chưa chính xác, thiếu phối hợp.        | nắm vững kỹ năng cơ bản.           |  |
| <b>CLO2</b>  | Hiểu rõ lý thuyết, ứng dụng linh hoạt vào thực hành.              | Nắm vững lý thuyết, thực hành đúng hướng. | Hiểu lý thuyết cơ bản, thực hành đơn giản.  | Hiểu lý thuyết chưa đầy đủ, thực hành sai sót. | Không hiểu lý thuyết cơ bản.       |  |
| <b>CLO3</b>  | Phân tích sâu sắc, đưa ra nhận xét chính xác.                     | Phân tích rõ ràng, nhận xét hợp lý.       | Phân tích cơ bản, nhận xét đơn giản.        | Phân tích còn sơ sài, nhận xét chưa chính xác. | Không phân tích được.              |  |
| <b>CLO4</b>  | Sáng tạo trong việc xây dựng bài tập thực hành.                   | Xây dựng bài tập đúng yêu cầu.            | Xây dựng bài tập đơn giản, đúng cơ bản.     | Bài tập chưa đúng yêu cầu.                     | Không xây dựng được bài tập.       |  |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức được buổi biểu diễn hoàn chỉnh, hấp dẫn.                  | Tổ chức buổi biểu diễn đúng quy trình.    | Tổ chức buổi biểu diễn đơn giản, cơ bản.    | Tổ chức buổi biểu diễn thiếu sót.              | Không tổ chức được buổi biểu diễn. |  |
| <b>CLO6</b>  | Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ, sáng tạo.                      | Sử dụng công cụ hỗ trợ đúng cách.         | Sử dụng công cụ hỗ trợ cơ bản.              | Sử dụng công cụ hỗ trợ chưa đúng cách.         | Không sử dụng được công cụ hỗ trợ. |  |
| <b>CLO7</b>  | Thực hiện đánh giá, phản hồi chính xác, xây dựng.                 | Đánh giá, phản hồi đúng trọng tâm.        | Đánh giá, phản hồi cơ bản.                  | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.             | Không thực hiện được đánh giá.     |  |
| <b>CLO8</b>  | Thực hiện đánh giá tốt, phản hồi chính xác, xây dựng.             | Đánh giá, phản hồi chuẩn trọng tâm.       | Đánh giá, phản hồi cơ bản.                  | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.             | Không thực hiện được đánh giá.     |  |
| <b>CLO9</b>  | Giao tiếp hiệu quả, thuyết phục trong thảo luận nhóm.             | Giao tiếp rõ ràng, hợp tác tốt.           | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản.         | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém.          | Không tham gia thảo luận           |  |
| <b>CLO10</b> | Giao tiếp linh hoạt đạt hiệu quả cao, thuyết phục trong thảo luận | Giao tiếp mạch lạc, hợp tác tốt.          | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản.         | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém.          | Không tham gia thảo luận           |  |

|  |            |  |  |  |  |  |
|--|------------|--|--|--|--|--|
|  | luận nhóm. |  |  |  |  |  |
|--|------------|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                                                | Tên tác giả                     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản            | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành         |
|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>                                           |                                 |              |                                                       |                                                 |
| 0.                                                                | Nguyễn Thị Hồng Nhung           | 2019         | Giáo trình Thể dục cổ động và ứng dụng                | Nhà xuất bản Đại học Thể dục Thể thao Hà Nội    |
| 1.                                                                | Nguyễn Hữu Hùng và cộng sự      | 2018         | Thể dục cổ động                                       | Tài liệu giảng dạy Trường Đại học TDTT Bắc Ninh |
| <b>Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo trong nước và quốc tế</b> |                                 |              |                                                       |                                                 |
| 58.                                                               | Trần Văn Long                   | 2020         | Nghiên cứu kỹ thuật biên đạo đội hình cổ động         | Tạp chí Khoa học Thể dục Thể thao Việt Nam      |
| 59.                                                               | Lê Thị Mai & Phạm Quang Huy     | 2021         | Đề tài: An toàn trong huấn luyện Thể dục cổ động      | Trường Đại học Thể dục Thể thao TP. Hồ Chí Minh |
| 50.                                                               | Đỗ Minh Đức                     | 2018         | Kỹ năng tổ chức hoạt động cổ động trường học          | Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam                  |
| 51.                                                               | Phạm Thị Thanh Hương            | 2022         | "Phát triển kỹ năng sáng tạo trong biểu diễn cổ động" | Tạp chí Giáo dục Thể chất Việt Nam              |
| 52.                                                               | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | 2021         | Hướng dẫn tổ chức hoạt động cổ động tại trường học    | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam        |
| 53.                                                               | Nguyễn Đình Cường               | 2023         | Đề tài: Ứng dụng công nghệ trong huấn luyện cổ động   | Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội  |
| 54.                                                               | Lưu Thị Minh Anh                | 2019         | "Vai trò của cổ động trong thể thao học đường"        | Nhà xuất bản Thanh Niên                         |
| <b>Tài liệu quốc tế</b>                                           |                                 |              |                                                       |                                                 |
| 91.                                                               | Davis, R. & Smith, L.           | 2017         | Cheerleading: History, Techniques, and Culture        | Human Kinetics Publishers                       |
| 92.                                                               | International Cheer Union (ICU) | 2022         | Official Cheerleading Rules and Guidelines            | International Cheer Union (ICU)                 |
| 93.                                                               | Johnson, K.                     | 2016         | "Biomechanics of Cheerleading Stunts"                 | Journal of Sports Science and Medicine          |
| 94.                                                               | Lee, S. et al.                  | 2019         | "Mental Health and Performance in Cheerleading"       | International Journal of Sport Psychology       |
| 95.                                                               | Brown, T.                       | 2020         | Cheerleading Coaching: Modern Strategies              | Sports Coaching Press                           |



|     |                                      |      |                                                                     |                                                       |
|-----|--------------------------------------|------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 06. | Hanson, M.                           | 2021 | The Science of Cheerleading: Strength, Flexibility, and Performance | Taylor & Francis Group                                |
| 07. | Thompson, G. et al.                  | 2020 | "Injury Patterns in Competitive Cheerleading: A Meta-Analysis"      | Journal of Athletic Training                          |
| 08. | World Cheerleading Association (WCA) | 2023 | Global Cheerleading Development Report                              | World Cheerleading Association (WCA)                  |
| 09. | Roberts, P.                          | 2015 | Cheerleading Basics: From Stunts to Routines                        | Fitness Education Press                               |
| 10. | Martinez, A. & Lee, J.               | 2022 | "Gender Dynamics in Cheerleading Culture"                           | Sociology of Sport Journal                            |
| 11. | Wilson, E.                           | 2018 | "Psychological Resilience in Elite Cheerleaders"                    | International Review of Sport and Exercise Psychology |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

|     |                                          |      |                                                          |                                                                        |
|-----|------------------------------------------|------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 12. | USA Cheer                                | 2023 | Cheerleading Safety Guidelines and Resources             | <a href="http://www.usacheer.org">www.usacheer.org</a>                 |
| 13. | International All-Star Federation (IASF) | 2023 | Competitive Cheerleading Rules                           | <a href="http://www.iasfworlds.com">www.iasfworlds.com</a>             |
| 14. | Cheerleading Blog                        | 2023 | Các bài viết về kỹ thuật và dinh dưỡng cho vận động viên | <a href="http://www.cheerleadingblog.com">www.cheerleadingblog.com</a> |
| 15. | Vietnam Sports Administration            | 2023 | Chính sách phát triển thể dục thể thao tại Việt Nam      | <a href="http://www.vsa.gov.vn">www.vsa.gov.vn</a>                     |
| 16. | International Cheer Union (ICU)          | 2023 | Tài nguyên đào tạo và video hướng dẫn                    | <a href="http://www.cheerunion.org">www.cheerunion.org</a>             |
| 17. | PubMed Central (PMC)                     | 2023 | Các nghiên cứu y học về chấn thương trong thể thao       | <a href="http://www.ncbi.nlm.nih.gov/pmc">www.ncbi.nlm.nih.gov/pmc</a> |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Sân tập, thực hành đảm bảo diện tích
- Phương tiện phục vụ giảng dạy và huấn luyện: Trang phục, âm thanh loa đài đảm bảo yêu cầu chuyên môn.
- Các phương tiện khác: .....



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1TD008H                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ THAO CHUYÊN NGÀNH THỂ DỤC 8                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF SPECIALIZED SPORTS TRAINING 8                                                                                                                                                                      |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 03                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                               | ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com                                                                                                                                                                                                        |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                        | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com<br>ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com<br>ThS. Đặng Thị Thu Thủy. Dangthuy@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Kim Nga/ Nguyenkimnga@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Văn Hiếu/ Nguyenvanhieu@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                    |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Là môn học quan trọng được có trong hệ thống chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục chất lượng cao, bởi Thể dục nhịp điệu hay tiếng anh là Aerobic không đòi hỏi người học có trình độ vận động cao, nên phù hợp để huấn luyện chuyên môn. Thể dục Aerobic còn là một loại hình tổng hợp của nhiều môn thể dục, là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức bài tập, tổ chức tập luyện và huấn luyện và biên soạn Thể dục Aerobic phù hợp với cá nhân và tập thể đáp ứng được chương trình đào tạo chuyên ngành Thể dục.

Bài tập môn Thể dục Aerobic nhằm phát triển thể lực, tạo sự hứng thú cho học sinh tập luyện nhằm hình thành những kỹ năng vận động cơ bản, củng cố và nâng cao,

có sự tác động trực tiếp tích cực đến việc rèn luyện sức khỏe và ý chí phẩm chất đạo đức cho người học hết sức to lớn.

Là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức biên soạn, xây dựng bài tập và huấn luyện các bài tập Thể dục Aerobic mang tính tập thể cao cần thiết trong đời sống thực tiễn đóng góp và bổ sung các nhiệm vụ chính trị nơi công tác sau này, góp phần hoàn thiện phẩm chất đạo đức, ý chí, kỹ năng vận động chuyên môn, khả năng sáng tạo cho người tập, đây là môn học quan trọng trong hệ thống các môn kiến thức ngành của kế hoạch đào tạo sinh viên các ngành học, thuộc chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 04 học phần, mỗi học phần 75 tiết (15 tiết lý thuyết, 60 tiết thực hành). Qua kiến thức được trang bị từ môn học, sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và thực tiễn, giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện, phương pháp tổ chức tập luyện cũng như đánh giá Thể dục Aerobic gắn với các bài tập tay không, bài tập có dụng cụ tập luyện Step tạo cảm giác phấn khích và vui vẻ, các môn trên từng dụng cụ có thể sử dụng trong nhà, ngoài trời, phương pháp tập luyện này cũng cần một huấn luyện viên chuyên nghiệp. Và một lộ trình tập luyện rõ ràng, bài bản để biểu diễn tạo hiệu ứng quy tập số đông rất hiệu quả.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Kiến thức

- *Hiểu biết về lý thuyết Thể dục Aerobic:* Sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản về Thể dục Aerobic, các hình thức và phong cách Thể dục Aerobic.
- *Các nguyên tắc tổ chức và thực hiện Thể dục Aerobic :* Nắm rõ quy trình tổ chức một buổi Thể dục Aerobic , từ khâu chuẩn bị đến thực hiện và đánh giá.
- *Giá trị và tác dụng của Thể dục Aerobic:* Hiểu rõ lợi ích của Thể dục Aerobic đối với sức khỏe, tinh thần đoàn kết và phát triển thể chất.

#### - Kỹ năng

- *Kỹ năng thực hành động tác:* Sinh viên có khả năng thực hiện và hướng dẫn các động tác Thể dục Aerobic một cách chính xác và nhịp nhàng.
- *Tổ chức và điều phối nhóm và xây dựng đội hình:* Kỹ năng lãnh đạo và tổ chức nhóm trong quá trình tập luyện và xây dựng đội hình biểu diễn Thể dục Aerobic.
- *Phân tích và đánh giá:* Có khả năng biên soạn bài tập Thể dục Aerobic, phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi Thể dục Aerobic , từ đó đưa ra các góp ý cải thiện bài soạn biểu diễn và thi đấu.

#### - Thái độ

- *Tinh thần đồng đội:* Thể hiện tinh thần hợp tác, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình tập luyện và biểu diễn, thảo luận biên soạn bài tập.
- *Đam mê và trách nhiệm:* Có trách nhiệm với bản thân và nhóm, thể hiện sự đam mê với môn thể dục Thể dục Aerobic.
- *Cảm nhận giá trị văn hóa:* Nhận thức và đánh giá cao giá trị văn hóa của Thể dục Aerobic trong cộng đồng và xã hội.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                 | Mức độ huấn luyện (L, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| CLO1   | Hiểu biết về các khái niệm cơ bản và lý thuyết Thể dục Aerobic. | T                           |

|              |                                                                                  |          |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO2</b>  | Nắm vững quy trình tổ chức và thực hiện một buổi tập luyện.                      | <b>T</b> |
| <b>CLO3</b>  | Phân tích và đánh giá hiệu quả của một buổi tập luyện.                           | <b>U</b> |
| <b>CLO4</b>  | Thực hiện các động tác kỹ thuật một cách chính xác và nhịp nhàng.                | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b>  | Tổ chức và điều phối nhóm trong quá trình tập luyện.                             | <b>U</b> |
| <b>CLO6</b>  | Thể hiện tinh thần hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong tập luyện.                   | <b>T</b> |
| <b>CLO7</b>  | Có trách nhiệm với bản thân và nhóm trong các hoạt động tập luyện.               | <b>U</b> |
| <b>CLO8</b>  | Bước đầu biên soạn, xây dựng được bài tập môn Thể dục Aerobic.                   | <b>I</b> |
| <b>CLO9</b>  | Có trách nhiệm cao với bản thân và nhóm trong các hoạt động tập luyện.           | <b>U</b> |
| <b>CLO10</b> | Biên soạn, xây dựng, thể hiện và hướng dẫn được các bài tập môn Thể dục Aerobic. | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO4</b>  | 1                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2           | 3            |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO7</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO8</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO9</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO10</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 2           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Số tiết</b>                       | <b>Nội dung</b>                                                                                                            | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>  | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                       | <b>Bài đánh giá</b>                                              |
|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | - <b>Bài 1:</b> Khái quát về lịch sử hình thành phát triển môn học tại Việt Nam và trên thế giới, vai trò môn học trong hệ | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở- | - Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>- Hình thức đánh giá của |

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      | <p>thống giáo dục quốc dân</p> <p>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài Thể dục Aerobic bài trên các dụng cụ bài thi quy định và tự chọn</p> <p>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp huấn luyện biên soạn, sáng tác Thể dục Aerobic</p> <p>- <b>Bài 4:</b> Đánh giá, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung Thể dục Aerobic</p>                                                                                                                                                                                                                                                           |                               | <p>vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</p> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)</p>                                                                                                                                                                                             | <p>từng bài:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email) (bản cứng, file, ...)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p>                                                              |
| <b>Thực hành/60 tiết: 02 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật động tác Thể dục Aerobic bài tập tay không.</b></p> <p>- Kỹ thuật và động tác cơ bản</p> <p>- Kỹ thuật và động tác nâng cao</p> <p><b>Bài 2: Kỹ thuật động tác Thể dục Aerobic bài tập với dụng cụ.</b></p> <p>- Kỹ thuật bài Dance</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng động tác gắn với dụng cụ Step thi đấu biểu diễn đảm bảo tính hợp lý</p> <p><b>Bài 3: Kỹ thuật động tác Thể dục Aerobic trên các phương tiện tập luyện hiện đại.</b></p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập các nhóm cơ cục bộ</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập lựa chọn động tác tác động tổng thể các nhóm cơ theo độ khó động tác.</p> | CLO1, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p> <p>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|         | <b>Bài 4: Kỹ thuật biên soạn bài thi đấu và Hội khỏe phù đồng.</b><br>- Kỹ thuật xây dựng bài tập thi đấu, đơn, .<br>- Kỹ thuật xây dựng bài tập nhóm bài tập sự kiện lễ hội TDTT. |                       | Nhà tập thể dục      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                             | Điểm   | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Xuất sắc trong thực hành, có khả năng sáng tạo biên soạn bài Thể dục Aerobic gắn với phương tiện tập luyện, dụng cụ và trang thiết bị đa dạng | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Thể hiện năng lực tốt, có khả năng phân tích và đánh giá chất lượng bài Thể dục Aerobic.                                                      | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Đáp ứng yêu cầu, có khả năng thực hành và áp dụng kiến thức cơ bản sang biên đạo bài ở mức độ vỡ kiến thức.                                   | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Có kiến thức và kỹ năng phát triển, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thể dục Aerobic phù hợp đối tượng tham gia tập luyện.            | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Có kiến thức và kỹ năng cơ bản, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thể dục Aerobic phù hợp đối tượng                                    | 5-5,9  |          |
| 6  | Đáp ứng được 1 phần yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thể dục Aerobic.                                              | 4,5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thể dục Aerobic.                                                     | 0-4    |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên, Đánh giá thái độ, tinh thần hợp tác. Hình thức: Quan sát nhóm, nhật ký học tập. | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | <i>CLO1, CLO2, CLO6, CLO7</i> | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật)                 | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn, Đánh giá kiến thức lý thuyết và phân tích Thể dục Aerobic | Kiểm tra kỹ thuật thực hành kỹ năng cơ bản có biên đạo với nhóm Thể dục Aerobic thể dục.                                                                                                     | CLO1, CLO2, CLO3 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật Thể dục Aerobic) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần                                                           | Kiểm tra đánh giá kỹ năng thực hành và tổ chức biên soạn bài tập Thể dục Aerobic theo nhóm tập thể theo yêu cầu đảm bảo về mức độ tần số âm nhạc theo từng đối tượng<br>Hình thức: thực hành | CLO4, CLO5, CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                              |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- *Lý thuyết*: Nắm vững kiến thức cơ bản về lứa tuổi, giới tính, dinh dưỡng và sức khỏe. Có thể bao gồm các bài giảng về sinh lý học thể thao, các nguyên tắc tập luyện, và chế độ ăn uống hợp lý.

- *Thực hành*: Tham gia các buổi tập thể hình, làm quen với các thiết bị tập luyện, kỹ thuật thực hiện bài tập đúng cách và an toàn.

- *Lập kế hoạch tập luyện*: Thực hiện việc xây dựng kế hoạch tập luyện cá nhân hoặc nhóm, phù hợp với mục tiêu sức khỏe và thể lực.

- *Đánh giá và theo dõi tiến bộ*: Theo dõi sự phát triển cá nhân qua việc ghi chép kết quả tập luyện, cân nặng, sức mạnh và sức bền.

- *Thảo luận nhóm*: Tham gia vào các buổi thảo luận nhóm để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức và tìm hiểu các xu hướng mới trong lĩnh vực Thể dục Aerobic.

- *Dự án cuối khóa*: Có thể thực hiện một dự án nghiên cứu hoặc thực hành liên quan đến một khía cạnh nào đó của Thể dục Aerobic, như thiết kế một chương trình tập luyện cho một nhóm đối tượng cụ thể.

- *Tham gia hoạt động ngoại khóa*: Khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao, hội thảo hoặc các sự kiện liên quan đến sức khỏe môn Thể dục Aerobic.

Việc hoàn thành các nhiệm vụ này không chỉ giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng mà còn tạo cơ hội để áp dụng vào thực tế trong lĩnh vực Thể dục Aerobic.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 3.1. Rubric đánh giá học phẩm thực hành |       |                   |         |            |           |      |      |
|-----------------------------------------|-------|-------------------|---------|------------|-----------|------|------|
| Tiêu chí                                | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |         |            |           |      | Điểm |
|                                         |       | Giỏi              | Khá     | Trung Bình | Yếu       | Kém  |      |
|                                         |       | 10 - 8            | 7.9 – 6 | 5.9 – 5    | 4.9 – 3.0 | <3.0 |      |
| Đánh giá chuyên cần                     |       |                   |         |            |           |      |      |



|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                         | 5%  | Tham dự $\geq 80\%$ tiết học                              | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự $< 30\%$ tiết học                                 |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                      | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu $> 8$ lần       | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu $> 6$ lần                 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu $> 4$ lần                                   | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu $> 1$ lần                                  | Không tham gia                                            |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra kỹ thuật thực hành biên soạn bài Thẻ dực Aerobic theo nhóm nhỏ     | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ năng xây dựng, biên soạn và biến đổi đội hình theo nhạc.           | 15% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt $< 30\%$ yêu cầu                                      |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra báo cáo bài biên soạn và cấu trúc đội hình                         | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được         | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |

|                                                                                                                                |     |                         |                    |                    |                    |                      |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|----------------------|--|
|                                                                                                                                |     |                         |                    |                    | yêu cầu            |                      |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra mức độ đáp ứng bài biên soạn môn Thể dục Aerobic với sự phát triển phong trào tại Việt Nam hiện nay. | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu | Đạt 60-79% yêu cầu | Đạt 50-59% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt $< 30\%$ yêu cầu |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                              | Hiểu căn kẽ                                 | Hiểu sơ bộ                                            | Biết sơ sai                                       | Mới bắt đầu                        | Điểm |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                | 7.9 – 6                                     | 5.9 – 5                                               | 4.9 – 3.0                                         | <3.0                               |      |
| <b>CLO1</b>    | Thể hiện thành thạo kỹ năng, sáng tạo và biên đạo động tác biểu diễn. | Thực hiện đúng kỹ năng, có sự phối hợp tốt. | Thực hiện được kỹ năng cơ bản, đôi lúc còn lúng túng. | Thực hiện kỹ năng chưa chính xác, thiếu phối hợp. | Không nắm vững kỹ năng cơ bản.     |      |
| <b>CLO2</b>    | Hiểu rõ lý thuyết, ứng dụng linh hoạt vào thực hành.                  | Nắm vững lý thuyết, thực hành đúng hướng.   | Hiểu lý thuyết cơ bản, thực hành đơn giản.            | Hiểu lý thuyết chưa đầy đủ, thực hành sai sót.    | Không hiểu lý thuyết cơ bản.       |      |
| <b>CLO3</b>    | Phân tích sâu sắc, đưa ra nhận xét chính xác.                         | Phân tích rõ ràng, nhận xét hợp lý.         | Phân tích cơ bản, nhận xét đơn giản.                  | Phân tích còn sơ sai, nhận xét chưa chính xác.    | Không phân tích được.              |      |
| <b>CLO4</b>    | Sáng tạo trong việc xây dựng bài tập thực hành.                       | Xây dựng bài tập đúng yêu cầu.              | Xây dựng bài tập đơn giản, đúng cơ bản.               | Bài tập chưa đúng yêu cầu.                        | Không xây dựng được bài tập.       |      |
| <b>CLO5</b>    | Tổ chức được buổi biểu diễn hoàn chỉnh, hấp dẫn.                      | Tổ chức buổi biểu diễn đúng quy trình.      | Tổ chức buổi biểu diễn đơn giản, cơ bản.              | Tổ chức buổi biểu diễn thiếu sót.                 | Không tổ chức được buổi biểu diễn. |      |
| <b>CLO6</b>    | Sử dụng thành thạo công cụ hỗ trợ, sáng tạo.                          | Sử dụng công cụ hỗ trợ đúng cách.           | Sử dụng công cụ hỗ trợ cơ bản.                        | Sử dụng công cụ hỗ trợ chưa đúng cách.            | Không sử dụng được công cụ hỗ trợ. |      |
| <b>CLO7</b>    | Thực hiện đánh giá, phản hồi chính xác, xây dựng.                     | Đánh giá, phản hồi đúng trọng tâm.          | Đánh giá, phản hồi cơ bản.                            | Đánh giá, phản hồi chưa chính xác.                | Không thực hiện được đánh giá.     |      |
| <b>CLO8</b>    | Thực hiện                                                             | Đánh giá,                                   | Đánh giá,                                             | Đánh giá,                                         | Không                              |      |

|              |                                                                         |                                  |                                     |                                       |                          |  |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------|--|
|              | đánh giá tốt, phản hồi chính xác, xây dựng.                             | phản hồi chuẩn trọng tâm.        | phản hồi cơ bản.                    | phản hồi chưa chính xác.              | thực hiện được đánh giá. |  |
| <b>CLO9</b>  | Giao tiếp hiệu quả, thuyết phục trong thảo luận nhóm.                   | Giao tiếp rõ ràng, hợp tác tốt.  | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản. | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém. | Không tham gia thảo luận |  |
| <b>CLO10</b> | Giao tiếp linh hoạt đạt hiệu quả cao, thuyết phục trong thảo luận nhóm. | Giao tiếp mạch lạc, hợp tác tốt. | Giao tiếp cơ bản, hợp tác đơn giản. | Giao tiếp không rõ ràng, hợp tác kém. | Không tham gia thảo luận |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                                                | Tên tác giả                        | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                          | Nhà xuất bản, tên tạp chí/nơi ban hành       |
|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>                                           |                                    |              |                                                                     |                                              |
| 2.                                                                | Đinh Khánh Thu                     | 2019         | Thẻ dục Aerobic                                                     | Nhà xuất TDTT                                |
| 3.                                                                | Trần Đình Thuận                    | 2018         | Giáo trình Thẻ dục nhịp điệu Aerobic                                | NXB Thẻ dục Thể thao (Việt Nam)              |
| <b>Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo trong nước và quốc tế</b> |                                    |              |                                                                     |                                              |
| 55.                                                               | Nguyễn Thị Hồng Nga                | 2020         | Kỹ thuật và phương pháp tập luyện Aerobic                           | NXB Đại học Sư phạm TP.HCM                   |
| 56.                                                               | Trần Văn Hùng và cộng sự           | 2021         | Ứng dụng Aerobic cải thiện sức khỏe tim mạch cho người trưởng thành | Đại học Thẻ dục Thể thao TP.HCM (Việt Nam)   |
| 57.                                                               | Lê Thị Mai Anh                     | 2019         | Hiệu quả của Aerobic trong giảm cân ở phụ nữ trung niên             | Viện Khoa học Thẻ dục Thể thao (Việt Nam)    |
| 58.                                                               | Nguyễn Thị Lan                     | 2022         | "Phát triển Aerobic học đường tại Việt Nam"                         | Tạp chí Khoa học Thẻ dục Thể thao (Việt Nam) |
| <b>Tài liệu quốc tế</b>                                           |                                    |              |                                                                     |                                              |
| 8.                                                                | Cooper, K. H.                      | 1968         | Aerobics                                                            | Bantam Books (Hoa Kỳ)                        |
| 9.                                                                | American Council on Exercise (ACE) | 2019         | ACE Group Fitness Instructor Manual                                 | Human Kinetics (Hoa Kỳ)                      |
| 0.                                                                | Mayo Clinic Research Team          | 2022         | Aerobic Exercise and Cognitive Function in Elderly Populations      | Mayo Clinic (Hoa Kỳ)                         |

|    |                                            |      |                                                         |                                                     |
|----|--------------------------------------------|------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| 1. | Smith, J. & Davis, R.                      | 2020 | "The Impact of Aerobic Dance on Mental Health"          | Journal of Sports Sciences (Anh)                    |
| 2. | Patel, S. et al.                           | 2021 | "Aerobic Exercise and Metabolic Syndrome"               | Medicine & Science in Sports & Exercise (Hoa Kỳ)    |
| 3. | Smith, J. & Davis, R.                      | 2020 | "The Impact of Aerobic Dance on Mental Health"          | Journal of Sports Sciences (Anh)                    |
| 4. | Shiraishi, T.                              | 2019 | Aerobic Science: Training and Performance               | Springer (Đức)                                      |
| 5. | National Academy of Sports Medicine (NASM) | 2023 | NASM Essentials of Personal Fitness Training            | Jones & Bartlett Learning (Hoa Kỳ)                  |
| 6. | European Fitness Association (EFA)         | 2021 | Aerobic in Community Health Programs                    | EFA (Liên minh châu Âu)                             |
| 7. | Tanaka, H. et al.                          | 2022 | Aerobic Exercise and Hypertension Control               | Đại học Tokyo (Nhật Bản)                            |
| 8. | Garcia, M. & Lee, S.                       | 2023 | "Aerobic Dance and Emotional Resilience in Adolescents" | International Journal of Sports Psychology (Hoa Kỳ) |
| 9. | World Health Organization (WHO)            | 2022 | "Global Recommendations on Aerobic Activity for Adults" | WHO Bulletin (Thụy Sĩ)                              |
| 0. | Nguyen, T.K. et al.                        | 2024 | "Aerobic Interventions in Diabetes Management"          | Journal of Clinical Exercise Physiology (Úc)        |
| 1. | Garcia, M. & Lee, S.                       | 2023 | "Aerobic Dance and Emotional Resilience in Adolescents" | International Journal of Sports Psychology (Hoa Kỳ) |
| 2. | Hội Thể thao Dành cho Mọi người (VEPA)     | 2022 | Hội thảo Aerobic và sức khỏe cộng đồng                  | VEPA (Việt Nam)                                     |
| 3. | Coursera                                   | 2024 | Khóa học trực tuyến "Aerobic Training Fundamentals"     | Đại học Sydney (Úc)                                 |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

|    |                                 |      |                                       |                                                            |
|----|---------------------------------|------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 4. | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | 2023 | Hướng dẫn tập luyện Aerobic cộng đồng | <a href="http://www.bvhttdl.gov.vn">www.bvhttdl.gov.vn</a> |
| 5. | American                        | 2024 | "Aerobic Exercise                     | <a href="http://www.acsm.org">www.acsm.org</a>             |

|    |                                             |      |                                               |                                                                              |
|----|---------------------------------------------|------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|    | College of Sports Medicine (ACSM)           |      | Guidelines for Adults"                        |                                                                              |
| 6. | World Aerobic Federation                    | 2022 | Tiêu chuẩn thi đấu Aerobic quốc tế            | <a href="http://www.worldaerobics.org">www.worldaerobics.org</a>             |
| 7. | Fitness Australia                           | 2024 | "Aerobic Certification Standards"             | <a href="http://www.fitnessaustralia.org.au">www.fitnessaustralia.org.au</a> |
| 8. | Khan Academy                                | 2022 | <i>Basic Aerobic Principles for Beginners</i> | <a href="http://www.khanacademy.org">www.khanacademy.org</a>                 |
| 9. | International Dance Sport Federation (IDSF) | 2023 | <i>Aerobic Dance Competition Rules</i>        | <a href="http://www.idsf.org">www.idsf.org</a>                               |
| 0. | TEDx Talks                                  | 2023 | "The Neuroscience of Aerobic Exercise"        | YouTube/TEDx                                                                 |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Sàn tập, thực hành đảm bảo diện tích
- Phương tiện phục vụ giảng dạy và huấn luyện: Trang phục, âm thanh loa đài đảm bảo yêu cầu chuyên môn.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                                                   |                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS001H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bắn súng 1                                                                                                                            |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in Sports shooting 1                                                                                                                        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                       |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                               |
| Thảo luận                                                                                                     | 02 tiết                                                                                                                                                                                                       |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. <b>Trần Anh Vương</b><br>Email: <a href="mailto:vuong36bs@gmail.com">vuong36bs@gmail.com</a>                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                          | ThS. <b>Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: <a href="mailto:hungbstdtt1@gmail.com">hungbstdtt1@gmail.com</a><br>ThS. <b>Lê Hồng Minh</b><br>Email: <a href="mailto:lehongminhbs@gmail.com">lehongminhbs@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                   | Bắn súng                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 2                                                                                                                                                                                                    |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được ý nghĩa, tác dụng môn bắn súng thể thao, lịch sử môn bắn súng thể thao Việt Nam và thế giới, giúp sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng trường hơi và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng trường hơi. Có thể làm được cộng tác viên, huấn luyện viên bắn súng môn súng trường hơi.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                | TĐNL |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng tài Bắn súng thể thao nội dung súng trường hơi phổ thông. | 1    |
| G2                  | Xây dựng kế hoạch tổ chức một giải đấu Bắn súng thể thao                                                                                                                                            | 2    |

|    |                                                                                                                                                      |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | nội dung súng trường hơi phổ thông.                                                                                                                  |   |
| G3 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông.                                                     | 3 |
| G4 | Người học chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu môn học đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                                                                                           | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm bắt được những kiến thức lý luận chuyên ngành sau:<br>Lịch sử môn bắn súng ở Việt Nam và thế giới.<br>Quy tắc an toàn trường bắn, cấu tạo và cách bảo quản súng trường hơi phổ thông.<br>Kỹ thuật bắn súng trường hơi phổ thông. | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông                                                                                                                        | T                        |
| CLO3 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tuyển chọn và xây dựng chương trình huấn luyện môn bắn súng trường hơi phổ thông.                                                                                                                               | T                        |
| CLO4 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông<br>Sinh viên phải nắm được phương pháp tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông                                   | T                        |
| CLO5 | Có khả năng huấn luyện và tuyển chọn VĐV môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông                                                                                                                                                            | U                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                                                                                                                    | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |      | 2    |       |       |       | 2     |       |       |        |
| CLO4  |                                              |      |      |       |       | 3     |       | 2     |       |        |
| CLO5  |                                              |      |      |       | 3     |       |       |       | 2     |        |
| CLO6  |                                              |      |      | 2     |       |       |       |       |       | 2      |

*Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:*

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                           |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 3 tiết  | <b>1. Giới thiệu chương trình môn học. Lịch sử môn bắn súng ở Việt Nam và thế giới:</b><br>1- Chương trình môn học<br>2. Vị trí, tác dụng việc tập luyện môn bắn súng.<br>3. Lịch sử môn bắn súng ở Việt Nam và thế giới.                                        | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                    | Kiểm tra vấn đáp                       |
| 2 tiết  | <b>2. Quy tắc an toàn trường bắn, cấu tạo và cách bảo quản súng trường hơi phổ thông :</b><br>1. Quy tắc an toàn trường bắn<br>2. Cấu tạo và cách bảo quản súng                                                                                                  | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận nhóm, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng               | Kiểm tra vấn đáp                       |
| 4 tiết  | <b>3. ( 2 giờ LT + 2 giờ TL ) Kỹ thuật bắn súng trường hơi phổ thông:</b><br>1. Cấu trúc tư thế đứng bắn súng trường hơi.<br>2. Kỹ thuật ngắm bắn nội dung súng trường hơi:<br>3. Kỹ thuật nín thở nội dung súng trường hơi:<br>4. Kỹ thuật bóp cò nội dung súng | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP thảo luận nhóm, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp<br>Và bài trắc nghiệm |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                        |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|         | trường hơi:<br>5. Phương pháp hiệu chỉnh súng nội dung súng trường hơi:                                                                                                                                                                                 |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                     |
| 4 tiết  | <b>4. Tập tư thế đứng bắn súng trường hơi phổ thông.</b><br>1. Cách chọn tư thế đứng bắn hợp lý đối với mỗi người.<br>2. Cách cầm súng ở tư thế đứng bắn.<br>3. Cách giữ súng ở tư thế đứng bắn.<br>4. Tập điều chỉnh tư thế đứng bắn súng trường hơi.  | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Mô phỏng tay không và tập với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kĩ thuật và tập luyện                |
| 4 tiết  | <b>5. Tập kỹ thuật ngắm.</b><br>1. Tập lấy đường ngắm cơ bản với súng đặt trên bệ tỳ vào bia trắng.<br>2. Tập lấy đường ngắm chính xác với súng có bệ tỳ vào bia đen.<br>3. Tập lấy đường ngắm cơ bản và đường ngắm chính xác ở tư thế bắn không bệ tỳ. | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                 | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập lấy đường ngắm cơ bản và đường ngắm chính xác |
| 4 tiết  | <b>Bài 6. Tập kỹ thuật bóp cò .</b><br>1. Tập thể ngón tay cò.                                                                                                                                                                                          |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                   |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
|         | 2. Tập bóp cò ở 2 giai đoạn ở tư thế súng tỳ trên bàn.<br>3. Tập bóp cò ở tư thế giương súng ngắm vào bia trắng.<br>4. Tập bóp cò kết hợp với ngắm bắn không đạn vào bia đen.                                         | CLO3<br>CLO4          | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                               | phỏng kĩ thuật và tập luyện                    |
| 2 tiết  | <b>Bài 7. ( 4 giờ ) Tập phối hợp kỹ thuật nội dung súng trường hơi phổ thông</b><br>1. Tập củng cố kỹ thuật nội dung súng trường hơi.<br>2. Tập phối hợp toàn bộ kỹ thuật nội dung súng trường hơi.                   | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập kỹ thuật |
| 4 tiết  | <b>Bài 8. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH) Luật thi đấu nội dung súng trường hơi phổ thông:</b><br>1. Trường bắn môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông<br>2. Tổ trọng tài.<br>3. Quy tắc chung.<br>4. Quy tắc về súng | CLO2<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra                                                                                                                     | Kiểm tra vấn đáp                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá     |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|         | đạn.<br>5. Quy tắc về tư thế bắn.<br>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ.<br>7. Xử lý phạm quy.<br>8. Xếp hạng.<br>9. Khiếu nại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                       | <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                  |
| 4 tiết  | <p><b>9. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài súng trường hơi phổ thông:</b></p> <p>1.Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn súng và nội dung súng trường hơi.</p> <p>2.Chuẩn bị cơ sở vật chất thi đấu nội dung súng trường hơi.</p> <p>3.Cử cán bộ tiếp đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu.</p> <p>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành .</p> <p>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung súng trường hơi.</p> <p>5.Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VĐV theo luật định nội dung súng trường hơi.</p> <p>6.Tổ chức khai mạc.</p> | CLO2<br>CLO4          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p> | Kiểm tra vấn đáp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                            |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|         | 7. Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước.<br>8. Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết.                                                                                                               |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                         |
| 4 tiết  | <b>10. ( 4 giờ ) Tập ôn định.</b><br>1. Tập giữ súng lâu trên tay sau khi bóp cò bắn theo thời gian quy định.<br>2. Tập giữ súng lâu trên tay theo thời gian quy định rồi mới bóp cò bắn.                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành:<br>- Tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập kỹ thuật với súng |
| 4 tiết  | <b>11. ( 4 giờ ) Tập bắn chum</b><br>1. Tập ngắm bắn có đạn chum vào bia trắng.<br>2. Tập ngắm bắn chum có đạn vào bia đen.<br>3. Tập ngắm bắn kết hợp với bóp cò khan xen kẽ với có đạn vào bia trắng và bia đen. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập kỹ thuật với súng |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                       |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                       | <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                    |
| 4 tiết  | <b>12. ( 4 giờ ) Tập phối hợp nhịp</b><br>1. Tập bắn không đạn, quy định thời gian cho mỗi phát bắn.<br>2. Tập bắn có đạn, quy định thời gian cho phát bắn.<br>3. Tập bắn có đạn, quy định thời gian đứng bắn từng loạt.<br>4. Bắn có đạn, quy định thời gian của bài tập ngắn hơn quy tắc bắn thi. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập đồ giao bóng |
| 4 tiết  | <b>13. ( 4 giờ ) Bắn hiệu chỉnh súng</b><br>1. Bắn chụm đợt 1 chưa chỉnh súng.<br>2. Tập chỉnh tầm rồi bắn chụm đợt 2.<br>3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chụm đợt 3<br>4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chụm đợt 4.                                                                         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn cách thực di chuyển.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập di chuyển    |
| 4 tiết  | <b>14. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Phương pháp tuyển chọn VĐV môn bắn súng trường hơi phổ</b>                                                                                                                                                                                                           | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra vấn đáp                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá        |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|         | <b>thông:</b><br>1. Phương pháp tuyển chọn.<br>2. Quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông.<br>3. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng trường hơi phổ thông.<br>4. Xây dựng chương trình huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông                                                                                                                                                                             |                              | Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                           |                     |
| 4 tiết  | <b>15. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông</b><br>1. Mục đích , nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện.<br>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện.<br>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện<br>4. Diễn biến khối lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện.<br>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ.<br>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ thể cho một đội súng trường hơi. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp    |
| 4 tiết  | <b>16. (4 giờ) Bắn không đạn xen kẽ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                              | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập                                                                                                                                                                                                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                              |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|         | <b>có đạn.</b><br>1. Bắn 10 lần khan/1 lần bắn đạn<br>2. Bắn 5 lần khan/1 lần bắn đạn<br>3. Bắn 2 lần khậ/1 lần bắn đạn                                                                                                                                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện thực hiện kỹ thuật với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                      | thực hiện kỹ thuật tập luyện với súng                     |
| 6 tiết  | <b>17 ( 6 giờ ) Bắn đoán điểm chạm.</b><br>1. Tập bắn không đạn, đoán điểm chạm ghi sổ dự báo kết quả bắn từng phát.<br>2. Bắn có đạn , đoán điểm chạm ghi sổ từng viên và so sánh với điểm bắn đạn thật.<br>3. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên và cả bài bắn. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện thực hiện kỹ thuật với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tập luyện với súng |
| 6 tiết  | <b>18. ( 6 giờ ) Tập bắn tính điểm</b><br>1. Bắn chụm vào bia đen tròn.<br>2. Hiệu chỉnh súng cho đạn sẽ vào tâm bia.<br>3. Bắn tính điểm                                                                                                                        | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tập luyện với súng |

| Số tiết | Nội dung                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                              |
|---------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|         | từng loạt, vừa bắn vừa hiệu chỉnh tiếp, sao cho đạt điểm cao nhất. |                       | cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện thực hiện kỹ thuật với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                           |                                                           |
| 4 tiết  | <b>19. ( 4 giờ) Tập bắn kiểm tra thi đấu.</b>                      |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Tập luyện thực hiện kỹ thuật với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tập luyện với súng |
| 4 tiết  | <b>20. ( 4 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu</b>                  |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Tập luyện thực hiện kỹ thuật với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tập luyện với súng |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*



| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành                                                                                                                                                                           | CLO3<br>CLO4                                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bán tính điểm 30 viên                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                              |                                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành.

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |      |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |    |    |    |    |            |
|---------|-------|-------------------|------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|----|----|----|----|------------|
|         |       |                   | KĐĐK | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6  | 7  | 8  | 9  | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K  | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P             | 5K                | 4K                | 3K+1P                                                 | 3K | 2K | 1K | 1P | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |    |    |    |    |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                  | Tỷ lệ | Điểm      | 0-1   | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10    |
|----|-----------------------|-------|-----------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|
|    |                       |       | Giới tính |       |           |           |           |           |           |           |           |           |       |
| 1  | Bắn tính độ chum (cm) | 30%   | Nam       | > 5,0 | 4,6 – 5,0 | 4,1 – 4,5 | 3,6 – 4,0 | 3,1 – 3,5 | 2,6 – 3,0 | 2,1 – 2,5 | 1,6 – 2,0 | 1,0 – 1,5 | < 1,0 |
|    |                       | 30%   | Nữ        | > 6,0 | 5,6 – 6,0 | 5,0 – 5,5 | 4,6 – 5,0 | 4,1 – 4,5 | 3,6 – 4,0 | 3,1 – 3,5 | 2,6 – 3,0 | 2,1 – 2,5 | < 2,0 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                  | Điểm      | 0-1   | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10    |
|----|-----------------------|-----------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|
|    |                       | Giới tính |       |           |           |           |           |           |           |           |           |       |
| 1  | Bắn tính điểm 30 viên | Nam       | < 216 | 220 - 216 | 225 - 221 | 230 - 226 | 235 - 231 | 240 - 236 | 245 - 241 | 250 - 246 | 255 - 251 | > 255 |
|    |                       | Nữ        | < 211 | 211 - 215 | 220 - 216 | 225 - 221 | 230 - 226 | 235 - 231 | 240 - 236 | 245 - 241 | 250 - 246 | > 250 |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                          | Hiểu căn kẽ                                                                             | Hiểu sơ bộ                                                 | Biết sơ sai                                                      | Mới bắt đầu                                                 | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                          | 8.4 – 7.0                                                                               | 6.9 – 5.0                                                  | 4.9 – 3.0                                                        | 2.9 - 0                                                     |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các mẫu chốt                                           | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các mẫu chốt                                            | Kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                 | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                  | Mới kể tên 2 mẫu chốt                                       |      |
| CLO2              | Nắm vững luật cơ bản và điều hành được thi đấu nội dung súng trường hơi phổ thông | Nắm vững luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bắn súng | Hiểu được luật và phương pháp trọng tài bắn súng           | Mới hiểu 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bắn súng | Chưa hiểu luật và phương pháp trọng tài bắn súng            |      |
| CLO 3             | Nắm vững và trình bày được các bước về PP tổ chức giải đấu bắn súng nội           | Nêu được và trình bày tương đối đầy đủ các bước về PP tổ chức giải đấu                  | Nêu được đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung | Nêu được gần đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung   | Mới nêu được 1-2 bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung |      |

|       |                                                                                                                |                                                                                              |                                                                                                 |                                                                          |                                            |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|       | dung trường hơi phổ thông                                                                                      | bắn súng nội dung trường hơi phổ thông                                                       | trường hơi phổ thông                                                                            | trường hơi phổ thông                                                     | trường hơi phổ thông                       |  |
| CLO4. | Phân tích được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kĩ thuật đúng.                                         | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.            | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                      | Mới nêu được các kĩ thuật                  |  |
| CLO5  | Hướng dẫn, phân tích được các yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng nội dung trường hơi phổ thông | Trình bày, nắm được yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng | Trình bày còn thiếu các bước và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng                   | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện      |  |
| CLO6  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                               | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Đỗ Hữu Trường   | 2016         | Giáo trình Bắn súng thể thao               | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Nguyễn Duy Phát | 1999         | Bắn súng                                   | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật bắn súng thể thao | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |               |
| 2  |                        |                                                                       |               |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Trường bắn
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Máy chiếu, Súng trường hơi phổ thông 631, đạn hơi
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                                                   |                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS002H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bắn súng 2                                                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in Sports shooting 2.                                                                                                                     |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                             |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 02 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Trần Anh Vương</b><br>Email: <a href="mailto:vuong36bs@gmail.com">vuong36bs@gmail.com</a>                                                                                                            |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                          | <b>ThS.Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: <a href="mailto:hungbstdtt1@gmail.com">hungbstdtt1@gmail.com</a><br><b>ThS.Lê Hồng Minh</b><br>Email: <a href="mailto:lehongminhbs@gmail.com">lehongminhbs@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                   | Bắn súng                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 1                                                                                                                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Học phần 3                                                                                                                                                                                                  |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm Phương pháp nghiên cứu khoa học môn bắn súng thể thao, giúp sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng ngắn hơi và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng ngắn hơi. Có thể làm được cộng tác viên, huấn luyện viên bắn súng nội dung súng ngắn hơi.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                        | TĐNL |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng tài môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn hơi. | 1    |
| G2                  | Xây dựng kế hoạch tổ chức một giải đấu môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn hơi                                                                                                         | 2    |

|    |                                                                                                                                                      |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G3 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn hơi.                                                        | 3 |
| G4 | Người học chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu môn học đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                                                | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm bắt được những kiến thức lý luận chuyên ngành sau:<br>Phương pháp nghiên cứu khoa học môn bắn súng thể thao.<br>Cấu tạo và cách bảo quản súng ngắn hơi.<br>Kỹ thuật bắn súng ngắn hơi | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm bắt được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn Bắn súng nội dung súng ngắn hơi                                                                                     | I                        |
| CLO3 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng ngắn hơi                                                                                                              | T                        |
| CLO4 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng ngắn hơi                                                                                                               | U                        |
| CLO5 | Sinh viên có kỹ năng tổ chức thi đấu, tổ chức tuyển chọn VĐV, tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng ngắn hơi                                                                                     | T                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                                                                         | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO  | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |        |
|------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|--------|
|      | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO 10 |
| CLO1 | 1                                            |      |      |      |      |      |      |      |      |        |
| CLO2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |        |
| CLO3 |                                              |      | 2    |      |      |      | 2    |      |      |        |
| CLO4 |                                              |      |      |      |      | 3    |      | 2    |      |        |
| CLO5 |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      | 2    |        |
| CLO6 |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2      |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                       | Bài đánh giá     |
|------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 4 tiết           | 1. ( 2 giờ LT + 2 giờ TL )<br>Phương pháp nghiên cứu khoa | CLO1<br>CLO5          | Phương pháp dạy học:<br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>học môn bắn súng thể thao.</b><br>1. Giới thiệu một số kết quả nghiên cứu khoa học môn bắn súng thể thao.<br>2. Xu thế phát triển khoa học môn bắn súng thể thao.<br>3. Phương pháp nghiên cứu khoa học môn bắn súng thể thao                          |                              | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                |                                                                      |
| 3 tiết           | <b>2. ( 3 giờ LT) Quy tắc an toàn trường bắn, cấu tạo và cách bảo quản súng ngắn hơi.</b><br>1. Quy tắc an toàn trường bắn.<br>2. Cấu tạo và cách bảo quản súng                                                                                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng           | Kiểm tra vấn đáp                                                     |
| 4 tiết           | <b>3. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Kỹ thuật bắn súng ngắn hơi.</b><br>1. Cấu trúc tư thế đứng bắn ngắn trường hơi<br>2. Kỹ thuật ngắm bắn nội dung súng ngắn hơi:<br>3. Kỹ thuật nín thở nội dung súng ngắn hơi:<br>4. Kỹ thuật bóp cò nội dung súng ngắn hơi. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | 5. Phương pháp hiệu chỉnh súng nội dung súng ngắn hơi                                                                                                                                                                                                          |                              | Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                      |
| 2 tiết           | <b>4.( 2 giờ ). Tập tư thế đứng bắn súng ngắn hơi</b><br>1. Cách chọn tư thế đứng bắn hợp lý đối với mỗi người.<br>2. Cách cầm súng ở tư thế đứng bắn.<br>3. Cách giương súng ở tư thế đứng bắn.<br>4. Tập điều chỉnh tư thế đứng bắn súng ngắn hơi.           | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>5.( 2 giờ ) Tập kỹ thuật ngắm.</b><br>1.Tập lấy đường ngắm cơ bản với súng đặt trên bệ tỳ vào bia trắng.<br>2. Tập lấy đường ngắm chính xác với súng có bệ tỳ vào bia đen.<br>3.Tập lấy đường ngắm cơ bản và đường ngắm chính xác ở tư thế bắn không bệ tỳ. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>6. ( 2 giờ )Tập kỹ thuật bóp cò</b><br>1. Tập thể ngón tay cò<br>2. Tập bóp cò ở 2 giai đoạn ở tư thế súng tỳ trên bàn.<br>3. Tập bóp cò ở tư thế giương súng                                                                                               | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.                                                                                                                                                                | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | ngắm vào bia trắng<br>4. Tập bóp cò kết hợp với ngắm bắn không đạn vào bia đen.                                                                                                                                                                                                |                              | SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                         |                                                                      |
| 4 tiết           | <b>7. (4 giờ )Tập phối hợp kỹ thuật nội dung súng ngắn hơi.</b><br>1. Tập củng cố kỹ thuật nội dung súng ngắn hơi<br>2. Tập phối hợp toàn bộ kỹ thuật nội dung súng ngắn hơi                                                                                                   | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>8. Luật thi đấu nội dung súng ngắn hơi:</b><br>1. Trường bắn môn súng trường ngắn hơi<br>2. Tổ trọng tài<br>3. Quy tắc chung<br>4. Quy tắc về súng đạn<br>5. Quy tắc về tư thế bắn<br>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ<br>7. Xử lý phạm quy<br>8. Xếp hạng<br>9. Khiếu nại | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và nắm vững kiến thức cơ bản về chiến thuật<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng  | Kiểm tra vấn đáp                                                     |
| 4tiết            | <b>9. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài</b>                                                                                                                                                                                                       |                              | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học                                                                                                                                                                                                                                                                   | Kiểm tra vấn đáp                                                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá     |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                  | <b>súng ngắn hơi:</b><br>1.Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn súng và nội dung súng ngắn hơi<br>2.Chuẩn bị cơ sở vật chất thi đấu nội dung súng ngắn hơi<br>3.Cử cán bộ tiếp đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu<br>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành<br>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung súng ngắn hơi<br>5.Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VĐV theo luật định nội dung súng ngắn hơi<br>6.Tổ chức khai mạc<br>7.Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước<br>8.Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết\ | CLO1<br>CLO2<br>CLO5         | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và nắm vững kiến thức cơ bản về chiến thuật<br>Địa điểm học: Nhà tập Bắn súng |                  |
| 4 tiết           | <b>10. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Phương pháp tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng ngắn hơi:</b><br>1. Phương pháp tuyển chọn<br>2. Quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng ngắn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài                                               | Kiểm tra vấn đáp |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                          | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Bài đánh giá</b>                                                  |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                         | hơi<br>3. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng trường hơi.                                                                                                                                            |                              | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và nắm vững kiến thức cơ bản về chiến thuật<br>Địa điểm học: Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                |                                                                      |
| 4 tiết                  | <b>11. ( 4 giờ ) Tập ổn định.</b><br>1. Tập giữ súng lâu trên tay sau khi bóp cò bắn theo thời gian quy định.<br>2. Tập giữ súng lâu trên tay theo thời gian quy định rồi mới bóp cò bắn.                | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kĩ thuật và tập luyện |
| 4tiết                   | <b>12. Tập bắn chum</b><br>1. Tập ngắm bắn có đạn chum vào bia trắng.<br>2. Tập ngắm bắn chum có đạn vào bia đen.<br>3. Tập ngắm bắn kết hợp với bóp cò khan xen kẽ với có đạn vào bia trắng và bia đen. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng            | Kiểm tra – đánh giá thực kĩ thuật tập luyện                          |
| 2 tiết                  | <b>13. Bắn hiệu chỉnh súng</b><br>1. Bắn chum đợt 1 chưa chỉnh súng<br>2. Tập chỉnh tầm rồi bắn chum đợt 2                                                                                               | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                  | Kiểm tra – đánh giá thực kĩ thuật tập luyện                          |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                  | 3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chum đợt 3<br>4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chum đợt 4.                                                                                                                                                                                        |                                      | Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                  |                                             |
| 4 tiết           | <b>14. Tập phối hợp nhíp</b><br>1. Tập bắn không đạn, quy định thời gian cho mỗi phát bắn.<br>2. Tập bắn có đạn, quy định thời gian cho phát bắn.<br>3. Tập bắn có đạn, quy định thời gian đứng bắn từng loạt.<br>4. Bắn có đạn, quy định thời gian của bài tập ngắn hơn quy tắc bắn thi | CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực kĩ thuật tập luyện |
| 4tiết            | <b>15. (4 giờ) Bắn không đạn xen kẽ có đạn.</b><br>1. Bắn 10 lần khan/1 lần bắn đạn<br>2. Bắn 5 lần khan/1 lần bắn đạn<br>3. Bắn 2 lần khậ/1 lần bắn đạn                                                                                                                                 | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực kĩ thuật tập luyện |
| 4 tiết           | <b>16. ( 4 giờ ) Bắn đoán điểm chạm.</b>                                                                                                                                                                                                                                                 |                                      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiểm tra – đánh giá                         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                  | 1. Tập bắn không đạn, đoán điểm chạm ghi sổ dự báo kết quả bắn từng phát.<br>2. Bắn có đạn , đoán điểm chạm ghi sổ từng viên và so sánh với điểm bắn đạn thật.<br>3. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên và cả bài bắn.                                                                                                                                                                                                      | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                | thực kĩ thuật tập luyện                     |
| 6 tiết           | <b>17. ( 2 giờ LT + 4 giờ TH ) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn súng ngắn hơi</b><br>1. Mục đích , nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện<br>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện<br>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện<br>4. Diễn biến khối lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện<br>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ<br>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ thể cho một đội súng ngắn hơi | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP làm mẫu<br>PP tập luyện tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày, hướng dẫn sinh viên PP huấn luyện kĩ- chiến thuật cơ bản.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và nắm vững các mẫu chốt cơ bản về PP dạy học kĩ thuật cơ bản<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                            |
| 6 tiết           | <b>18. ( 6 giờ ) Tập bắn tính điểm</b><br>1. Bắn chụm vào bia đen tròn.<br>2. Hiệu chỉnh súng cho đạn sẽ vào tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiểm tra – đánh giá thực kĩ thuật tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                  | bia<br>3. Bắn tính điểm từng loạt, vừa bắn vừa hiệu chỉnh tiếp, sao cho đạt điểm cao nhất.                                                                                                                                                                                                                                                              |                                      | Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                  |                                             |
| 6 tiết           | <b>19. ( 6 giờ) Tập bắn kiểm tra thi đấu.</b><br>1. Bắn kiểm tra độ chụm của các điểm chạm vào bia trắng, bia đen.<br>2. Bắn kiểm tra độ chụm vào bia trắng, bia đen có hạn chế, quy định thời gian bắn từng loạt 5 – 10 viên và cả bài bắn.<br>3. Bắn kiểm tra tính điểm theo quy tắc 10 viên, 40 viên, 60 viên có hạn chế thời gian của từng bài bắn. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực kỹ thuật tập luyện |
| 4 tiết           | <b>20. ( 4 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu:</b><br>1. Tập tổ chức thi đấu bài bắn tiêu chuẩn môn súng ngắn hơi.<br>2. Tập tổ chức thi đấu bài bắn chung kết môn súng ngắn hơi.                                                                                                                                                                       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập          | Kiểm tra – đánh giá thực kỹ thuật tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|----------------------|--------------|
|                  |          |                       | Bản súng             |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra lý thuyết: Vấn đáp                                                                                                                                                                  | CLO3<br>CLO4                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bản tính điểm 30 viên                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                              |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành.

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |      |                |                   |       |                   |    |                   |    |                   |    |                                                       |            |
|---------|-------|-------------------|------|----------------|-------------------|-------|-------------------|----|-------------------|----|-------------------|----|-------------------------------------------------------|------------|
|         |       |                   | KĐĐK | 0              | 1                 | 2     | 3                 | 4  | 5                 | 6  | 7                 | 8  | 9                                                     | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K  | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P | 5K                | 4K | 3K+1P             | 3K | 2K                | 1K | 1P                                                    | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |       | Trả lời 2 câu hỏi |    | Trả lời 3 câu hỏi |    | Trả lời 4 câu hỏi |    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                  | Tỷ lệ | Điểm      | 0-1   | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10    |
|----|-----------------------|-------|-----------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|
|    |                       |       | Giới tính |       |           |           |           |           |           |           |           |           |       |
| 1  | Bắt tính độ chum (cm) | 30%   | Nam       | > 6,0 | 5,6 – 6,0 | 5,0 – 5,5 | 4,6 – 5,0 | 4,1 – 4,5 | 3,6 – 4,0 | 3,1 – 3,5 | 2,6 – 3,0 | 2,1 – 2,5 | < 2,0 |
|    |                       | 30%   | Nữ        | > 7,0 | 6,6 – 7,0 | 6,1 – 6,5 | 5,6 – 6,0 | 5,0 – 5,5 | 4,6 – 5,0 | 4,1 – 4,5 | 3,6 – 4,0 | 3,1 – 3,5 | < 3,0 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                  | Điểm      | 0 – 1 | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10    |
|----|-----------------------|-----------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|
|    |                       | Giới tính |       |           |           |           |           |           |           |           |           |       |
| 1  | Bắt tính điểm 30 viên | Nam       | < 221 | 225 – 221 | 230 – 226 | 235 – 231 | 240 – 236 | 245 – 241 | 250 – 246 | 255 – 251 | 260 – 256 | > 260 |
|    |                       | Nữ        | < 216 | 220 – 216 | 225 – 221 | 230 – 226 | 235 – 231 | 240 – 236 | 245 – 241 | 250 – 246 | 255 – 251 | > 255 |

## 9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                | Hiểu cận kề                                  | Hiểu sơ bộ                 | Biết sơ sai                     | Mới bắt đầu           | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------|-----------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                | 8.4 – 7.0                                    | 6.9 – 5.0                  | 4.9 – 3.0                       | 2.9 - 0               |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các mẫu chốt | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các mẫu chốt | Kể tên đầy đủ các mẫu chốt | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt | Mới kể tên 2 mẫu chốt |      |



|       |                                                                                                         |                                                                                                                |                                                                                                 |                                                                                         |                                                                           |  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--|
|       |                                                                                                         | chốt                                                                                                           |                                                                                                 |                                                                                         |                                                                           |  |
| CLO2  | Nắm vững luật cơ bản và điều hành được thi đấu nội dung súng ngắn hơi                                   | Nắm vững luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn hơi | Hiểu được luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn hơi                         | Mới hiểu 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn hơi | Chưa hiểu luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn hơi   |  |
| CLO 3 | Nắm vững và trình bày được các bước về PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng ngắn hơi              | Nêu được và trình bày tương đối đầy đủ các bước về PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng ngắn hơi         | Nêu được đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng ngắn hơi                        | Nêu được gần đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng ngắn hơi            | Mới nêu được 1-2 bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng ngắn hơi |  |
| CLO4. | Phân tích được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kĩ thuật đúng.                                  | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.                              | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                                     | Mới nêu được các kĩ thuật                                                 |  |
| CLO5  | Hướng dẫn, phân tích được các yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng nội dung súng ngắn hơi | Trình bày, nắm được yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng                   | Trình bày còn thiếu các bước và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng                   | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện                | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện                                     |  |
| CLO6  | Có tính tự học, tự nghiên cứu                                                                           | Tích cực tự học, tự nghiên cứu                                                                                 | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu                                                             | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự                                                       | Không có tính tự giác, tự học của                                         |  |

|  |                                                    |                                                        |                                                    |     |          |  |
|--|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----|----------|--|
|  | cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | học | ban thân |  |
|--|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----|----------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Đỗ Hữu Trường   | 2016         | Giáo trình Bắn súng thể thao               | NXB TĐTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Nguyễn Duy Phát | 1999         | Bắn súng                                   | NXB TĐTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật bắn súng thể thao | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |               |
| 2  |                        |                                                                       |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Trường bắn
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Máy chiếu, Súng ngắn hơi, đạn hơi
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                                                   |                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS003H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bắn súng 3                                                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in Sports shooting 3.                                                                                                                     |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                             |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 02 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. <b>Trần Anh Vương</b><br>Email: <a href="mailto:vuong36bs@gmail.com">vuong36bs@gmail.com</a>                                                                                                            |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                          | ThS. <b>Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: <a href="mailto:hungbstdt1@gmail.com">hungbstdt1@gmail.com</a><br>ThS. <b>Lê Hồng Minh</b><br>Email: <a href="mailto:lehongminhbs@gmail.com">lehongminhbs@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                   | Bắn súng                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 2                                                                                                                                                                                         |
| Học phần song hành                                                                                            |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 4                                                                                                                                                                                                  |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức về các chất nổ và thuốc phóng, Sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng trường thể thao tư thế nằm và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng trường thể thao tư thế nằm. Có thể làm được công tác viên, huấn luyện viên bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                      | TĐNL |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng tài Bắn súng thể thao nội dung súng trường thể thao tư thế nằm. | 1    |
| G2                  | Xây dựng kế hoạch tổ chức một giải đấu Bắn súng thể thao nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.                                                                                                        | 2    |

|    |                                                                                                                                                      |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G3 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.                                               | 3 |
| G4 | Người học chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu môn học đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm bắt được những kiến thức lý luận chuyên ngành sau:<br>Các loại đạn thể thao, các chất nổ và thuốc phóng.<br>Cấu tạo và cách bảo quản súng trường thể thao.<br>Kỹ thuật bắn súng trường thể thao tư thế nằm. | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm bắt được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.                                                                                        | I                        |
| CLO3 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.<br>Có khả năng huấn luyện và tuyển chọn VĐV môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.              | T                        |
| CLO4 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.                                                                                                                  | T                        |
| CLO5 | Sinh viên có kỹ năng tổ chức thi đấu, tổ chức tuyển chọn VĐV, tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.                                                                                        | U                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                                                                                               | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO1  | 1                                            |      |      |      |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |      | 2    |      |       |       | 2     |       |       |        |
| CLO4  |                                              |      |      |      |       | 3     |       | 2     |       |        |
| CLO5  |                                              |      |      |      | 3     |       |       |       | 2     |        |
| CLO6  |                                              |      |      | 2    |       |       |       |       |       | 2      |

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá     |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 2 tiết           | <b>1. ( 2 giờ LT ) Các loại đạn thể thao, các chất nổ và thuốc phóng</b><br>1. Các loại đạn thể thao<br>2. Các chất nổ và thuốc phóng.                                                                                                                                                                                         | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập<br>Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 3 tiết           | <b>2. ( 3 giờ LT ) Giới thiệu chương trình môn học súng trường thể thao tư thế nằm.</b><br>1. Đặc điểm thông số kỹ thuật.<br>2. Cấu tạo, tên gọi, tác dụng các bộ phận.<br>3. Cách tháo lắp đơn giản và tỉ mỉ.<br>4. Sự vận chuyển các bộ phận.<br>5. Cách lau chùi giữ gìn.<br>6. Phương pháp sửa chữa hỏng hóc thông thường. | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập<br>Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>3. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Luật thi đấu nội dung súng trường thể thao tư thế nằm</b><br>1. Trường bắn môn súng trường thể thao tư thế nằm<br>2. Tổ trọng tài<br>3. Quy tắc chung                                                                                                                                            | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                               | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | 4. Quy tắc về súng đạn<br>5. Quy tắc về tư thế bắn<br>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ<br>7. Xử lý phạm quy<br>8. Xếp hạng<br>9. Khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                       | Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                      |
| 4 tiết           | <b>4. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Kỹ thuật bắn súng trường thể thao tư thế nằm.</b><br>1. Cấu trúc tư thế đứng bắn súng trường thể thao tư thế nằm.<br>2. Kỹ thuật ngắm bắn nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.<br>3. Kỹ thuật nín thở khi bóp cò nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.<br>4. Kỹ thuật bóp cò nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.<br>5. Phương pháp hiệu chỉnh súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm. | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                                                     |
| 2 tiết           | <b>5. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật tư thế bắn súng trường thể thao tư thế nằm</b><br>1. Tập kỹ thuật tư thế nằm bắn có bệ tỷ ngắm vào bia trắng, bia đen không đạn.<br>2. Tập kỹ thuật tư thế nằm bắn không                                                                                                                                                                                                                                     | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện                                                                                                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                 | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Bài đánh giá</b>                                                  |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                         | bệ tỷ, có dây súng.<br>3. Tập điều chỉnh tư thế, kiểm tra độ chính xác của tư thế nằm bắn không bệ tỷ.                                                                                                          |                              | bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                               |                                                                      |
| 2 tiết                  | <b>6. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật ngắm bắn súng trường thể thao tư thế nằm.</b><br>1. Cách lấy đường ngắm cơ bản súng trường thể thao tư thế nằm<br>2. Cách lấy đường ngắm chính xác súng trường thể thao tư thế nằm | CLO3<br>CLO4                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết                  | <b>7. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật bóp cò súng trường thể thao tư thế nằm.</b><br>1. Thế ngón tay cò<br>2. Kỹ thuật bóp cò 2 giai đoạn<br>3. Thời cơ bóp cò                                                           | CLO3<br>CLO4                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết                  | <b>8. ( 2 giờ ) Tập phối hợp kỹ thuật súng trường thể thao tư thế nằm.</b><br>1. Tập củng cố kỹ thuật nội dung súng                                                                                             | CLO3                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                       | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                     |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                  | trường thể thao tư thế nằm.<br>2. Tập phối hợp toàn bộ kỹ thuật nội dung súng trường thể thao tư thế nằm.                                                                                                                                                                                                              | CLO4                  | Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                              | luyện                                            |
| 2 tiết           | <b>9. ( 2 giờ ) Tập rèn luyện nhịp và tốc độ bắn.</b><br>1. Tập bắn nằm, quy định thời gian chu kỳ một phát bắn không đạn.<br>2. Tập nằm bắn, quy định thời gian 1 phát bắn có đạn<br>3. Tập nằm bắn, quy định thời gian của cả bài bắn với thời gian ngắn hơn quy tắc.                                                | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tập luyện |
| 4 tiết           | <b>10. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH) Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài nội dung súng trường thể thao tư thế nằm:</b><br>1.Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn súng và nội dung súng trường thể thao tư thế nằm<br>2.Chuẩn bị cơ sở vật chất thi đấu nội dung súng súng trường thể thao tư thế nằm<br>3.Cử cán bộ tiếp | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                | Kiểm tra vấn đáp                                 |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                  | <p>đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu</p> <p>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành</p> <p>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung súng ngắn hơi</p> <p>5.Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VĐV theo luật đình nội dung súng trường thể thao tư thế nằm</p> <p>6.Tổ chức khai mạc</p> <p>7.Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước</p> <p>8.Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết</p> |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                  |
| 4 tiết           | <p><b>II. ( 2 giờ LT+2 giờ TL) Phương pháp tuyển chọn VĐV môn bắn súng trường thể thao tư thế nằm:</b></p> <p>1. Phương pháp tuyển chọn, quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm</p> <p>2. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng trường thể thao tư thế nằm</p>                                                                                                                                                                                                                  | CLO3<br>CLO4          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p> | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>12. ( 2 giờ ) Tập rèn luyện nhịp và tốc độ bắn.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận nhóm, PP tự</p>                                                                                                                                                                                                                                                              | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                      |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
|                  | 1. Tập bắn nằm, quy định thời gian chu kỳ một phát bắn không đạn.<br>2. Tập nằm bắn, quy định thời gian 1 phát bắn có đạn<br>3. Tập nằm bắn, quy định thời gian của cả bài bắn với thời gian ngắn hơn quy tắc.     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br>Địa điểm học: Nhà tập Bắn súng                                                                                                                     |                                                   |
| 4 tiết           | <b>13. ( 4 giờ ) Tập ổn định tư thế nằm.</b><br>1. Quy định thời gian bắn và giữ súng sau mỗi phát bắn.<br>2. Tập giữ súng lâu trên tay theo thời gian quy định rồi mới bóp cò bắn.                                | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật tập luyện  |
| 4 tiết           | <b>14. ( 4 giờ ) Tập bắn chum</b><br>1. Tập ngắm bắn có đạn chum vào bia trắng.<br>2. Tập ngắm bắn chum có đạn vào bia đen.<br>3. Tập ngắm bắn kết hợp với bóp cò khan xen kẽ với có đạn vào bia trắng và bia đen. | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật tập luyện. |
| 2 tiết           | <b>15. ( 2 giờ ) Bắn hiệu chỉnh súng</b>                                                                                                                                                                           |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu,                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kiểm tra – đánh giá                               |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                     |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                  | 1. Bắn chum đợt 1 chưa chỉnh súng<br>2. Tập chỉnh tầm rồi bắn chum đợt 2.<br>3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chum đợt 3<br>4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chum đợt 4.                                                                                                                     | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và nắm vững các mẫu chốt cơ bản về PP dạy học kỹ thuật cơ bản<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | thực hiện kỹ thuật tập luyện                     |
| 4 tiết           | <b>16. ( 4 giờ ) Tập phối hợp nhịp</b><br>1. Tập bắn không đạn, quy định thời gian cho mỗi phát bắn.<br>2. Tập bắn có đạn, quy định thời gian cho phát bắn.<br>3. Tập bắn có đạn, quy định thời gian đứng bắn từng loạt.<br>4. Bắn có đạn, quy định thời gian của bài tập ngắn hơn quy tắc bắn thi | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                            | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tập luyện |
| 4 tiết           | <b>17. (4 giờ) Bắn không đạn xen kẽ có đạn.</b><br>1. Bắn 10 lần khan/1 lần bắn đạn<br>2. Bắn 5 lần khan/1 lần bắn đạn<br>3. Bắn 2 lần khan/1                                                                                                                                                      | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                          | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                     |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                  | lần bắn đạn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                              | bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                    |                                                  |
| 4 tiết           | <b>18. ( 4 giờ ) Bắn đoán điểm chạm.</b><br>1. Tập bắn không đạn, đoán điểm chạm ghi sổ dự báo kết quả bắn từng phát.<br>2. Bắn có đạn , đoán điểm chạm ghi sổ từng viên và so sánh với điểm bắn đạn thật.<br>3. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên và cả bài bắn.                                                                                                                                              | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tập luyện |
| 6 tiết           | <b>19. ( 2 giờ LT + 4 giờ TH ) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn súng trường thể thao tư thế nằm</b><br>1. Mục đích , nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện<br>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện<br>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện<br>4. Diễn biến khối lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện<br>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ<br>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                                 |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>         | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Bài đánh giá</b>                              |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                         | thể cho một đội súng trường thể thao tư thế nằm                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                  |
| 6 tiết                  | <b>20. ( 6 giờ ) Tập bắn tính điểm</b><br>1. Bắn chum vào bia đen tròn.<br>2. Hiệu chỉnh súng cho đạn sẽ vào tâm bia<br>3. Bắn tính điểm từng loạt, vừa bắn vừa hiệu chỉnh tiếp, sao cho đạt điểm cao nhất.                                                                                                                                             | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật tập luyện |
| 6 tiết                  | <b>21. ( 6 giờ) Tập bắn kiểm tra thi đấu.</b><br>1. Bắn kiểm tra độ chum của các điểm chạm vào bia trắng, bia đen.<br>2. Bắn kiểm tra độ chum vào bia trắng, bia đen có hạn chế, quy định thời gian bắn từng loạt 5 – 10 viên và cả bài bắn.<br>3. Bắn kiểm tra tính điểm theo quy tắc 10 viên, 40 viên, 60 viên có hạn chế thời gian của từng bài bắn. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật tập luyện |
| 4 tiết                  | <b>22. ( 4 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu:</b><br>1. Tập tổ chức thi đấu bài bắn tiêu chuẩn môn súng trường thể thao tư thế nằm                                                                                                                                                                                                                     |                                      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện                                                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                          | Bài đánh giá |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | 2. Tập tổ chức thi đấu bài bắn chung kết môn súng trường thể thao tư thế nằm |                       | bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành                                                                                                                                                                           | CLO3<br>CLO4                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bắn tính điểm 30 viên                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                              |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép  
P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |      |                |                   |       |                   |    |                   |    |                   |    |                                                       |            |
|---------|-------|-------------------|------|----------------|-------------------|-------|-------------------|----|-------------------|----|-------------------|----|-------------------------------------------------------|------------|
|         |       |                   | KĐĐK | 0              | 1                 | 2     | 3                 | 4  | 5                 | 6  | 7                 | 8  | 9                                                     | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K  | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P | 5K                | 4K | 3K+1P             | 3K | 2K                | 1K | 1P                                                    | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |       | Trả lời 2 câu hỏi |    | Trả lời 3 câu hỏi |    | Trả lời 4 câu hỏi |    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 (30%)**

| TT | Test                  | Tỷ lệ | Điểm      | 0-1   | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10    |
|----|-----------------------|-------|-----------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|
|    |                       |       | Giới tính |       |           |           |           |           |           |           |           |           |       |
| 1  | Bắc tính độ chum (cm) | 30%   | Nam       | > 5,0 | 4,6 – 5,0 | 4,1 – 4,5 | 3,6 – 4,0 | 3,1 – 3,5 | 2,6 – 3,0 | 2,1 – 2,5 | 1,6 – 2,0 | 1,0 – 1,5 | < 1,0 |
|    |                       | 30%   | Nữ        | > 6,0 | 5,6 – 6,0 | 5,0 – 5,5 | 4,6 – 5,0 | 4,1 – 4,5 | 3,6 – 4,0 | 3,1 – 3,5 | 2,6 – 3,0 | 2,1 – 2,5 | < 2,0 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 (60%)**

| TT | Test                  | Điểm      | 0 – 1 | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10    |
|----|-----------------------|-----------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|
|    |                       | Giới tính |       |           |           |           |           |           |           |           |           |       |
| 1  | Bắt tính điểm 30 viên | Nam       | < 231 | 235 - 231 | 240 - 236 | 245 - 241 | 250 - 246 | 255 - 251 | 260 - 256 | 265 - 261 | 270 - 266 | > 270 |
|    |                       | Nữ        | < 226 | 230 - 226 | 235 - 231 | 240 - 236 | 245 - 241 | 250 - 246 | 255 - 251 | 260 - 256 | 265 - 261 | > 265 |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                       | Hiểu cận kề                  | Hiểu sơ bộ                 | Biết sơ sai                     | Mới bắt đầu           | Điểm |
|-------------------|--------------------------------|------------------------------|----------------------------|---------------------------------|-----------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                       | 8.4 – 7.0                    | 6.9 – 5.0                  | 4.9 – 3.0                       | 2.9 - 0               |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các | Kể tên và trình bày chưa đầy | Kể tên đầy đủ các mẫu chót | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chót | Mới kể tên 2 mẫu chót |      |

|       |                                                                                                              |                                                                                                                                  |                                                                                                 |                                                                                                           |                                                                                             |  |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | mẫu chốt                                                                                                     | đủ các mẫu chốt                                                                                                                  |                                                                                                 |                                                                                                           |                                                                                             |  |
| CLO2  | Nắm vững luật cơ bản và điều hành được thi đấu nội dung súng trường thể thao tư thế nằm                      | Nắm vững luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm | Hiểu được luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm       | Mới hiểu 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm | Chưa hiểu luật và phương pháp trọng tài bắn nội dung súng trường thể thao tư thế nằm        |  |
| CLO 3 | Nắm vững và trình bày được các bước về PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm | Nêu được và trình bày tương đối đầy đủ các bước về PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm         | Nêu được đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm      | Nêu được gần đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm            | Mới nêu được 1-2 bước PP tổ chức giải đấu bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế nằm |  |
| CLO4. | Phân tích được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kĩ thuật đúng.                                       | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.                                                | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                                                       | Mới nêu được các kĩ thuật                                                                   |  |
| CLO5  | Hướng dẫn, phân tích được các yếu lĩnh trong tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng nội                       | Trình bày, nắm được yếu lĩnh trong tuyển chọn và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng                                        | Trình bày còn thiếu các bước và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng                   | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện                                  | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện                                                       |  |



|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                       |                                            |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|      | dung súng trường thể thao tự thế nằm                                             | túng                                                                                  |                                                                                    |                                       |                                            |  |
| CLO6 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Đỗ Hữu Trường   | 2016         | Giáo trình Bắn súng thể thao               | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Nguyễn Duy Phát | 1999         | Bắn súng                                   | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật bắn súng thể thao | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |               |
| 2  |                        |                                                                       |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Trường bắn
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Máy chiếu, Súng trường thể thao, đạn thể thao
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                                                   |                                                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS004H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bắn súng 4                                                                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in Sports shooting 4.                                                                                                                   |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                     | 02 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Trần Anh Vương</b><br>Email: <a href="mailto:vuong36bs@gmail.com">vuong36bs@gmail.com</a>                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                          | <b>ThS.Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: <a href="mailto:hungbstdt1@gmail.com">hungbstdt1@gmail.com</a><br><b>ThS.Lê Hồng Minh</b><br>Email: <a href="mailto:lehongminhbs@gmail.com">lehongminhbs@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                   | Bắn súng                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 3                                                                                                                                                                                       |
| Học phần song hành                                                                                            |                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Học phần 5                                                                                                                                                                                                |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức đường đạn trong và ngoài nòng súng, Sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng trường thể thao tư thế quỳ và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng trường thể thao tư thế quỳ. Có thể làm được cộng tác viên, huấn luyện viên bắn súng môn súng trường thể thao tư thế quỳ.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                      | TĐNL |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng tài Bắn súng thể thao nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ. | 2    |

|    |                                                                                                                                                                                                           |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | Xây dựng kế hoạch tổ chức một giải đấu Bắn súng thể thao nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.                                                                                                        | 3 |
| G3 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.                                                                                                    | 4 |
| G4 | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng tài Bắn súng thể thao nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ. | 4 |
| G5 | Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này.                                                     | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                                                         | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm bắt được những kiến thức lý luận chuyên ngành sau:<br>Lý thuyết đường đạn trong và ngoài nòng súng.<br>Kỹ thuật bắn súng trường thể thao tư thế quỳ                                            | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm bắt được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.                                                                           | T                        |
| CLO3 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.<br>Có khả năng huấn luyện và tuyển chọn VĐV môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ. | U                        |
| CLO4 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ                                                                                                      | T                        |
| CLO4 | Sinh viên có kỹ năng tổ chức thi đấu, tổ chức tuyển chọn VĐV, tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.                                                                           | U                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng tin học và ngoại ngữ để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                                                  | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |      | 2    |       |       |       | 2     |       |       |        |
| CLO4  |                                              |      |      |       |       | 3     |       | 2     |       |        |
| CLO5  |                                              |      |      |       | 3     |       |       |       | 2     |        |

|      |  |  |  |   |  |  |  |  |   |
|------|--|--|--|---|--|--|--|--|---|
| CLO6 |  |  |  | 2 |  |  |  |  | 2 |
|------|--|--|--|---|--|--|--|--|---|

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 2 tiết           | <b>Bài 1. ( 2 giờ LT )</b><br><b>1. Giới thiệu chương trình môn học, cách tháo lắp và bảo quản, sửa chữa súng trường thể thao tư thế quỳ.</b><br>1. vị trí và tầm quan trọng môn súng trường thể thao tư thế quỳ trong chương trình học và thi đấu TDTT.<br>2. Đặc điểm thông số kỹ thuật.<br>3. Phương pháp sửa chữa hỏng hóc thông thường. | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>2. ( 2 giờ LT ) Lý thuyết đường đạn trong và ngoài nòng súng.</b><br>1. Lý thuyết đường đạn trong nòng súng.<br>2. Lý thuyết đường đạn ngoài nòng súng.                                                                                                                                                                                   | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 4 tiết           | <b>3. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Kỹ thuật bắn súng trường thể thao tư thế quỳ</b><br>1. Cấu trúc tư thế đứng bắn súng trường thể thao tư thế nằm.<br>2. Kỹ thuật ngắm                                                                                                                                                                           | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài                                                                                                                         | Kiểm tra vấn đáp |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>Bài đánh giá</b>                                                  |
|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                         | <p>bắn nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.</p> <p>3. Kỹ thuật nín thở khi bóp cò nội dung súng</p> <p>4. Kỹ thuật bóp cò nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.</p> <p>5. Phương pháp hiệu chỉnh súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.</p>                                                                                                      |                              | <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p>                                                                                                                                                                                                                        |                                                                      |
| 2 tiết                  | <p><b>4. Bài 4. ( 2 giờ LT)</b><br/><b>Luật thi đấu nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ:</b></p> <p>1. Trường bắn môn súng trường thể thao tư thế quỳ</p> <p>2. Tổ trọng tài</p> <p>3. Quy tắc chung</p> <p>4. Quy tắc về súng đạn</p> <p>5. Quy tắc về tư thế bắn</p> <p>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ</p> <p>7. Xử lý phạm quy</p> <p>8. Khiếu nại</p> | CLO2                         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p> | Kiểm tra vấn đáp                                                     |
| 4 tiết                  | <p><b>5. Bài 5: ( 2 giờ LT + 2 giờ TL )</b><br/><b>Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài súng trường thể thao tư thế quỳ:</b></p> <p>1. Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn súng và nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ</p> <p>2. Chuẩn bị cơ sở vật chất thi đấu nội</p>                                                                                | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và</p>                                        | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Bài đánh giá</b>                                                  |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                         | <p>dung súng súng trường thể thao tư thế quỳ</p> <p>3.Cử cán bộ tiếp đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu</p> <p>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành</p> <p>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung súng ngắn hơi</p> <p>5.Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VĐV theo luật định nội dung súng trường thể thao tư thế nằm</p> <p>6.Tổ chức khai mạc</p> <p>7.Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước</p> <p>8.Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết</p> |                              | <p>hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                      |
| 2 tiết                  | <p><b>6. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật tư thế bắn súng trường thể thao tư thế quỳ</b></p> <p>1. Tập kỹ thuật tư thế quỳ bắn có bệ tỷ ngắm vào bia trắng, bia đen không đạn.</p> <p>2. Tập kỹ thuật tư thế quỳ bắn không bệ tỷ, có dây súng.</p> <p>3. Tập điều chỉnh tư thế, kiểm tra độ chính xác của tư thế quỳ bắn không bệ</p>                                                                                                                                                                                                                                                             | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | tỳ.                                                                                                                                                                                                                              |                       | Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                      |
| 2 tiết           | <p><b>7. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật ngắm bắn súng trường thể thao tư thế quỳ.</b></p> <p>1. Cách lấy đường ngắm cơ bản súng trường thể thao tư thế quỳ</p> <p>2. Cách lấy đường ngắm chính xác súng trường thể thao tư thế quỳ</p>   | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <p><b>8. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật bóp cò súng trường thể thao tư thế quỳ.</b></p> <p>1. Thế ngón tay cò</p> <p>2. Kỹ thuật bóp cò 2 giai đoạn</p> <p>3. Thời cơ bóp cò</p>                                                         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <p><b>9. ( 2 giờ ) Tập phối hợp kỹ thuật súng trường thể thao tư thế quỳ.</b></p> <p>1. Tập củng cố kỹ thuật nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ.</p> <p>2. Tập phối hợp toàn bộ kỹ thuật nội dung súng trường thể thao</p> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p>                                                                                                                                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                        |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | tư thế quỳ.                                                                                                                                                                                                                                                              |                              | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                          |                                                     |
| 4 tiết           | <b>10. ( 4 giờ ) Tập rèn luyện nhịp và tốc độ bắn</b><br>1. Tập quỳ bắn , quy định thời gian chu kỳ một phát bắn không đạn.<br>2. Tập quỳ bắn, quy định thời gian 1 phát bắn có đạn<br>3. Tập quỳ bắn, quy định thời gian của cả bài bắn với thời gian ngắn hơn quy tắc. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>11. ( 4 giờ ) Tập ổn định tư thế quỳ.</b><br>1. Quy định thời gian bắn và giữ súng sau mỗi phát bắn.<br>2. Tập giữ súng lâu trên tay theo thời gian quy định rồi mới bóp cò bắn.                                                                                      | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 6 tiết           | <b>12. Bài 1: ( 2 giờ LT + 4 giờ TH )<br/>Phương pháp tuyển chọn VĐV môn bắn súng trường thể thao tư thế quỳ</b>                                                                                                                                                         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và                                                                                                                                                                                             | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                        |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | 1. Phương pháp tuyển chọn, quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ<br>2. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ                                           |                                      | hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                     |                                                     |
| 4 tiết           | <b>13. ( 4 giờ ) Tập bắn chum</b><br>1. Tập ngắm bắn có đạn chum vào bia trắng.<br>2. Tập ngắm bắn chum có đạn vào bia đen.<br>3. Tập ngắm bắn kết hợp với bóp cò khan xen kẽ với có đạn vào bia trắng và bia đen.       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>14. (2 giờ) Bắn hiệu chỉnh súng</b><br>1. Bắn chum đợt 1 chưa chỉnh súng<br>2. Tập chỉnh tầm rồi bắn chum đợt 2.<br>3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chum đợt 3<br>4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chum đợt 4. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>15. ( 4 giờ ) Tập phối hợp nhịp</b>                                                                                                                                                                                   | CLO2<br>CLO3                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Kiểm tra – đánh giá                                 |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>         | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Bài đánh giá</b>                                 |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                         | 1. Tập bắn không đạn, quy định thời gian cho mỗi phát bắn.<br>2. Tập bắn có đạn, quy định thời gian cho phát bắn.<br>3. Tập bắn có đạn, quy định thời gian đứng bắn từng loạt.<br>4. Bắn có đạn, quy định thời gian của bài tập ngắn hơn quy tắc bắn thi | CLO4<br>CLO5                         | luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                            | thực hiện kỹ thuật và tập luyện                     |
| 2 tiết                  | <b>16. (2 giờ) Bắn không đạn xen kẽ có đạn.</b><br>1. Bắn 10 lần khan/1 lần bắn đạn<br>2. Bắn 5 lần khan/1 lần bắn đạn<br>3. Bắn 2 lần khan/1 lần bắn đạn                                                                                                | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <i>Phương pháp dạy học:</i><br><i>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</i><br><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i><br><i>Giảng viên trình bày nội dung bài học</i><br><i>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</i><br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết                  | <b>17. ( 4 giờ ) Bắn đoán điểm chạm.</b><br>1. Tập bắn không đạn, đoán điểm chạm ghi sổ dự báo kết quả bắn từng phát.<br>2. Bắn có đạn , đoán điểm chạm ghi sổ từng viên và so sánh với điểm bắn đạn thật.<br>3. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung thi đấu.<br>SV lắng nghe cách thức thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe và đạt được thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập                  | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                        |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | và cả bài bắn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                      | Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                     |
| 7 tiết           | <b>18. ( 3 giờ LT + 4 giờ TH ) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn súng trường thể thao tư thế quỳ</b><br>1. Mục đích , nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện<br>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện<br>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện<br>4. Diễn biến khối lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện<br>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ<br>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ thể cho một đội súng trường thể thao tư thế nằm | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày cách thức, qui trình các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài và xây dựng được kế hoạch HL<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                                    |
| 6 tiết           | <b>19. ( 6 giờ ) Tập bắn tính điểm</b><br>1. Bắn chum vào bia đen tròn.<br>2. Hiệu chỉnh súng cho đạn sẽ vào tâm bia<br>3. Bắn tính điểm từng loạt, vừa bắn vừa hiệu chỉnh tiếp, sao cho đạt điểm cao nhất.                                                                                                                                                                                                                                                    | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung thi đấu.<br>SV lắng nghe cách thức thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe và đạt được thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 6 tiết           | <b>20. ( 6 giờ ) Tập bắn kiểm tra thi đấu.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CLO2<br>CLO3                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Kiểm tra – đánh giá                                 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                        |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | 1. Bắn kiểm tra độ chụm của các điểm chạm vào bia trắng, bia đen.<br>2. Bắn kiểm tra độ chụm vào bia trắng, bia đen có hạn chế, quy định thời gian bắn từng loạt 5 – 10 viên và cả bài bắn.<br>3. Bắn kiểm tra tính điểm theo quy tắc 10 viên, 40 viên, 60 viên có hạn chế thời gian của từng bài bắn. | CLO4<br>CLO5<br>CLO6                 | luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung thi đấu.<br>SV lắng nghe cách thức thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe và đạt được thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                      | thực hiện kỹ thuật và tập luyện                     |
| 4 tiết           | <b>21. ( 4 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu:</b><br>1. Tập tổ chức thi đấu bài bắn tiêu chuẩn môn súng trường thể thao tư thế quỳ<br>2. Tập tổ chức thi đấu bài bắn chung kết môn súng trường thể thao tư thế quỳ                                                                                    | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung thi đấu.<br>SV lắng nghe cách thức thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe và đạt được thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành( kết thúc học phần):

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                       | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm | CLO1<br>CLO2   | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                    | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        |                                                          |                                                                                          | theo tỷ lệ vắng                                                                                                                                   | CLO3                                 |       |
|                                        |                                                          |                                                                                          | Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,                                                              | CLO4                                 |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành                                                                                                                                | CLO3<br>CLO4                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bắt tính điểm 30 viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                   |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép  
P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |      |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |    |    |    |    |            |
|---------|-------|-------------------|------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|----|----|----|----|------------|
|         |       |                   | KĐĐK | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6  | 7  | 8  | 9  | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K  | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P             | 5K                | 4K                | 3K+1P                                                 | 3K | 2K | 1K | 1P | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |    |    |    |    |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                  | Tỷ lệ | Điểm      | 0-1   | 2               | 3               | 4               | 5               | 6               | 7               | 8               | 9               | 10       |
|----|-----------------------|-------|-----------|-------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|----------|
|    |                       |       | Giới tính |       |                 |                 |                 |                 |                 |                 |                 |                 |          |
| 1  | Bắn tính độ chụm (cm) | 30%   | Nam       | > 7,0 | 6,6<br>–<br>7,0 | 6,1<br>–<br>6,5 | 5,6<br>–<br>6,0 | 5,0<br>–<br>5,5 | 4,6<br>–<br>5,0 | 4,1<br>–<br>4,5 | 3,6<br>–<br>4,0 | 3,1<br>–<br>3,5 | <<br>3,0 |
|    |                       | 30%   | Nữ        | > 7,5 | 7,0<br>–<br>7,5 | 6,6<br>–<br>7,0 | 6,1<br>–<br>6,5 | 5,6<br>–<br>6,0 | 5,0<br>–<br>5,5 | 4,6<br>–<br>5,0 | 4,1<br>–<br>4,5 | 3,6<br>–<br>4,0 | <<br>3,5 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                  | Điểm      | 0 – 1    | 2               | 3               | 4               | 5               | 6               | 7               | 8               | 9               | 10       |
|----|-----------------------|-----------|----------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|----------|
|    |                       | Giới tính |          |                 |                 |                 |                 |                 |                 |                 |                 |          |
| 1  | Bắn tính điểm 30 viên | Nam       | <<br>226 | 230<br>–<br>226 | 235<br>–<br>231 | 240<br>–<br>236 | 245<br>–<br>241 | 250<br>–<br>246 | 255<br>–<br>251 | 260<br>–<br>256 | 265<br>–<br>261 | ><br>265 |
|    |                       | Nữ        | <<br>221 | 225<br>–<br>221 | 230<br>–<br>226 | 235<br>–<br>231 | 240<br>–<br>236 | 245<br>–<br>241 | 250<br>–<br>246 | 255<br>–<br>251 | 256<br>–<br>260 | ><br>260 |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                | Hiểu cận kề                                                                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                                | Biết sơ sai                                                                                               | Mới bắt đầu                                                                               | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                | 8.4 – 7.0                                                                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                                 | 4.9 – 3.0                                                                                                 | 2.9 - 0                                                                                   |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các mẫu chốt                                                 | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các mẫu chốt                                                                                     | Kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                                                | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                                                           | Mới kể tên 2 mẫu chốt                                                                     |      |
| CLO2              | Nắm vững luật cơ bản và điều hành được thi đấu nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ | Nắm vững luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ | Hiểu được luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ | Mới hiểu 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ | Chưa hiểu luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế quỳ |      |

|       |                                                                                                                          |                                                                                              |                                                                                                 |                                                                          |                                            |  |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
| CLO 3 | Phân tích được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kĩ thuật đúng.                                                   | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.            | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                      | Mới nêu được các kĩ thuật                  |  |
| CLO4. | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn bắn súng nội dung súng trường thể thao tự do quỳ                                 | Trình bày và hướng người khác tập luyện còn lúng túng                                        | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lúng túng                              | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện      |  |
| CLO5  | Hướng dẫn, phân tích được các yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng nội dung súng trường thể thao tự do quỳ | Trình bày, nắm được yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng | Trình bày còn thiếu các bước và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng                   | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện      |  |
| CLO6  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                         | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT | Tên tác giả | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|----|-------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
|----|-------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|

| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |      |                              |          |
|-----------------------------------|-----------------|------|------------------------------|----------|
| <b>1</b>                          | Đỗ Hữu Trường   | 2016 | Giáo trình Bắn súng thể thao | NXB TDTT |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |      |                              |          |
| <b>2</b>                          | Nguyễn Duy Phát | 1999 | Bắn súng                     | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b>                                                 | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Luật bắn súng thể thao    | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |                      |
| <b>2</b>  |                           |                                                                       |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Trường bắn
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Máy chiếu, Súng trường thể thao, đạn thể thao
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                                                   |                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS005H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bắn súng 5                                                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in Sports shooting 5.                                                                                                                     |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                             |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                             |
| Thảo luận                                                                                                     | 02 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Trần Anh Vương</b><br>Email: <a href="mailto:vuong36bs@gmail.com">vuong36bs@gmail.com</a>                                                                                                            |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                          | <b>ThS. Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: <a href="mailto:hungbstdt1@gmail.com">hungbstdt1@gmail.com</a><br><b>ThS. Lê Hồng Minh</b><br>Email: <a href="mailto:lehongminhbs@gmail.com">lehongminhbs@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                   | Bắn súng                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 4                                                                                                                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 6                                                                                                                                                                                                  |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức đường đạn trong và ngoài nòng súng, Sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng trường thể thao tư thế đứng và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng trường thể thao tư thế đứng. Có thể làm được cộng tác viên, huấn luyện viên bắn súng môn súng trường thể thao tư thế đứng.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                       | TDNL |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng tài Bắn súng thể thao nội dung súng trường thể thao tư thế đứng. | 3    |

|    |                                                                                                                                                       |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | Xây dựng kế hoạch tổ chức một giải đấu Bắn súng thể thao nội dung súng trường súng trường thể thao tư thế đứng.                                       | 4 |
| G3 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường súng trường thể thao tư thế đứng.                                   | 4 |
| G4 | Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                           | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm bắt được những kiến thức lý luận chuyên ngành sau:<br>Tâm lý học trong Bắn súng thể thao<br>Kỹ thuật môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng bắn. | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm bắt được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.                                            | T                        |
| CLO3 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.                                                                     | T                        |
| CLO4 | Có khả năng huấn luyện và tuyển chọn VĐV môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.                                                                                    | T                        |
| CLO5 | Sinh viên có kỹ năng tổ chức thi đấu, tổ chức tuyển chọn VĐV, tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.                                            | U                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                        | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |      | 2    |       |       |       | 2     |       |       |        |
| CLO4  |                                              |      |      |       |       | 3     |       | 2     |       |        |
| CLO5  |                                              |      |      |       | 3     |       |       |       | 2     |        |
| CLO6  |                                              |      |      | 2     |       |       |       |       |       | 2      |

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 2 tiết           | <b>1. ( 2 giờ LT ) Giới thiệu chương trình môn học, cách tháo lắp và bảo quản, sửa chữa súng trường thể thao tư thế đứng.</b><br>1. Vị trí và tầm quan trọng môn súng trường thể thao tư thế đứng trong chương trình học và thi đấu TDTT.<br>2. Đặc điểm thông số kỹ thuật.<br>3. Phương pháp sửa chữa hỏng hóc thông thường. | CLO1<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>2. ( 2 giờ LT ) Tâm lý học trong Bắn súng thể thao</b><br>1. Vấn đề tâm lý trong bắn súng thể thao.<br>2. Đặc trưng tâm lý của VĐV Bắn súng và phương pháp đo lường đánh giá                                                                                                                                               | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>3. ( 2 giờ LT) Kỹ thuật bắn súng trường thể thao tư thế đứng</b><br>1. Cấu trúc tư thế đứng bắn súng trường thể thao tư thế đứng.<br>2. Kỹ thuật ngắm bắn nội dung súng                                                                                                                                                    | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài                                                                                                                         | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                  | trường thể thao tư thế đứng.<br>3. Kỹ thuật nín thở khi bóp cò nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.<br>4. Kỹ thuật bóp cò nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.<br>5. Phương pháp hiệu chỉnh súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.                                                    |                              | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                             |                  |
| 2 tiết           | <b>4. ( 2 giờ LT) Luật thi đấu nội dung súng trường thể thao tư thế đứng:</b><br>1. Trường bắn môn súng trường thể thao tư thế đứng<br>2. Tổ trọng tài<br>3. Quy tắc chung<br>4. Quy tắc về súng đạn<br>5. Quy tắc về tư thế bắn<br>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ<br>7. Xử lý phạm quy<br>8. Khiếu nại | CLO2                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 4 tiết           | <b>5. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài súng trường thể thao tư thế đứng:</b><br>1.Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn súng và nội dung súng trường thể thao tư thế đứng<br>2.Chuẩn bị cơ sở vật                                                                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng                                                                    | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần               | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>chất thi đấu nội dung súng súng trường thể thao tư thế đứng</p> <p>3.Cử cán bộ tiếp đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu</p> <p>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành</p> <p>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung súng ngắn hơi</p> <p>5.Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VĐV theo luật định nội dung súng trường thể thao tư thế đứng</p> <p>6.Tổ chức khai mạc</p> <p>7.Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước</p> <p>8.Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết</p> |                                     | <p>nắm vững nội dung bài học</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p>                                                                                                                                                                                                                        |                                                                             |
| 2 tiết           | <p><b>6. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật tư thế bắn súng trường thể thao tư thế đứng</b></p> <p>1. Tập kỹ thuật tư thế đứng bắn có bệ tỳ ngấm vào bia trắng, bia đen không đạn.</p> <p>2. Tập kỹ thuật tư thế đứng bắn không bệ tỳ, có dây súng.</p> <p>3. Tập điều chỉnh tư</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và</p> | <p>Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | thể, kiểm tra độ chính xác của tư thế đứng bắn không bệ tỳ.                                                                                                                                                        |                       | hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                      |
| 2 tiết           | <b>7. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật ngắm bắn súng trường thể thao tư thế đứng.</b><br>1. Cách lấy đường ngắm cơ bản súng trường thể thao tư thế đứng<br>2. Cách lấy đường ngắm chính xác súng trường thể thao tư thế đứng | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>8. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật bóp cò súng trường thể thao tư thế đứng.</b><br>1. Thế ngón tay cò<br>2. Kỹ thuật bóp cò 2 giai đoạn<br>3. Thời cơ bóp cò                                                             | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>9. ( 2 giờ ) Tập phối hợp kỹ thuật súng trường thể thao tư thế đứng.</b><br>1. Tập củng cố kỹ thuật nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.                                                                  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài                                                                                                                                                                     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện                  |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                        |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | 2. Tập phối hợp toàn bộ kỹ thuật nội dung súng trường thể thao tư thế đứng.                                                                                                                                                                                                 |                       | tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                 |                                                     |
| 4 tiết           | <b>10. ( 4 giờ ) Tập rèn luyện nhịp và tốc độ bắn.</b><br>1. Tập quỳ bắn , quy định thời gian chu kỳ một phát bắn không đạn.<br>2. Tập đứng bắn, quy định thời gian 1 phát bắn có đạn<br>3. Tập đứng bắn, quy định thời gian của cả bài bắn với thời gian ngắn hơn quy tắc. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>11. ( 4 giờ ) Tập ổn định tư thế đứng.</b><br>1. Quy định thời gian bắn và giữ súng sau mỗi phát bắn.<br>2. Tập giữ súng lâu trên tay theo thời gian quy định rồi mới bóp cò bắn.                                                                                        | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>12. ( 2 giờ LT + 2 giờ TL ) Phương pháp tuyển chọn VĐV môn bắn súng</b>                                                                                                                                                                                                  |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.                                                                                                                                                                                                                                                            | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                        |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | <b>trường thể thao tư thế đứng:</b><br>1. Phương pháp tuyển chọn, quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng<br>2. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng trường thể thao tư thế đứng  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                             | luyện                                               |
| 4 tiết           | <b>13. ( 4 giờ ) Tập bắn chum</b><br>1. Tập ngắm bắn có đạn chum vào bia trắng.<br>2. Tập ngắm bắn chum có đạn vào bia đen.<br>3. Tập ngắm bắn kết hợp với bóp cò khan xen kẽ với có đạn vào bia trắng và bia đen.       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>14. (4 giờ) Bắn hiệu chỉnh súng</b><br>1. Bắn chum đợt 1 chưa chỉnh súng<br>2. Tập chỉnh tầm rồi bắn chum đợt 2.<br>3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chum đợt 3<br>4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chum đợt 4. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                        |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| 4 tiết           | <b>15. ( 4 giờ ) Tập phối hợp nhíp.</b><br>1. Tập bắn không đạn, quy định thời gian cho mỗi phát bắn.<br>2. Tập bắn có đạn, quy định thời gian cho phát bắn.<br>3. Tập bắn có đạn, quy định thời gian đứng bắn từng loạt.<br>4. Bắn có đạn, quy định thời gian của bài tập ngắn hơn quy tắc bắn thi | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>16. (4 giờ) Bắn không đạn xen kẽ có đạn.</b><br>1. Bắn 10 lần khan/1 lần bắn đạn<br>2. Bắn 5 lần khan/1 lần bắn đạn<br>3. Bắn 2 lần khan/1 lần bắn đạn                                                                                                                                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>17. ( 4 giờ ) Bắn đoán điểm chạm.</b><br>1. Tập bắn không đạn, đoán điểm chạm ghi sổ dự báo kết quả bắn từng phát.<br>2. Bắn có đạn , đoán điểm chạm ghi sổ từng viên và so sánh với điểm bắn đạn thật.                                                                                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                              | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | 3. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên và cả bài bắn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                      | Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                          |                                                     |
| 7 tiết           | <b>18. ( 3 giờ LT + 4 giờ TH ) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn súng trường thể thao tư thế đứng</b><br>1. Mục đích , nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện<br>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện<br>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện<br>4. Diễn biến khối lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện<br>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ<br>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ thể cho một đội súng trường thể thao tư thế đứng | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày cách nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tích cực tham gia bài học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br>Địa điểm học: Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                                    |
| 6 tiết           | <b>19. ( 6 giờ ) Tập bắn tính điểm</b><br>1. Bắn chum vào bia đen tròn.<br>2. Hiệu chỉnh súng cho đạn sẽ vào tâm bia<br>3. Bắn tính điểm từng loạt, vừa bắn vừa hiệu chỉnh tiếp, sao cho đạt điểm cao nhất.                                                                                                                                                                                                                                                      | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra                         | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                        |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                      | <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                     |
| 6 tiết           | <b>20. ( 6 giờ) Tập bắn kiểm tra thi đấu.</b><br>1. Bắn kiểm tra độ chụm của các điểm chạm vào bia trắng, bia đen.<br>2. Bắn kiểm tra độ chụm vào bia trắng, bia đen có hạn chế, quy định thời gian bắn từng loạt 5 – 10 viên và cả bài bắn.<br>3. Bắn kiểm tra tính điểm theo quy tắc 10 viên, 40 viên, 60 viên có hạn chế thời gian của từng bài bắn. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>21. ( 4 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu:</b><br>1. Tập tổ chức thi đấu bài bắn tiêu chuẩn môn súng trường thể thao tư thế đứng<br>2. Tập tổ chức thi đấu bài bắn chung kết môn súng trường thể thao tư thế đứng                                                                                                                                   | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành                                                                                                                                                                           | CLO3<br>CLO4                                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bán tính điểm 30 viên                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                              |                                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |     |     |     |     |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
|         |       |                   | KĐĐ K | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6   | 7   | 8   | 9   | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8K   | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                                                | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |     |     |     |     |            |

**+ Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                  | Tỷ lệ | Điểm      | 0-1   | 2   | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10    |
|----|-----------------------|-------|-----------|-------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-------|
|    |                       |       | Giới tính |       |     |     |     |     |     |     |     |     |       |
| 1  | Bắn tính độ chum (cm) | 30%   | Nam       | > 7,5 | 7,1 | 6,6 | 6,1 | 5,6 | 5,0 | 4,6 | 4,1 | 3,6 | < 3,5 |
|    |                       |       |           |       | —   | —   | —   | —   | —   | —   | —   | —   |       |
|    |                       | 30%   | Nữ        | > 8,5 | 7,5 | 7,0 | 6,5 | 6,0 | 5,5 | 5,0 | 4,5 | 4,0 | < 4,5 |
|    |                       |       |           |       | 8,1 | 7,6 | 7,1 | 6,6 | 6,1 | 5,6 | 5,0 | 4,6 |       |
|    |                       |       |           |       | —   | —   | —   | —   | —   | —   | —   | —   |       |
|    |                       |       |           |       | 8,5 | 8,0 | 7,5 | 7,0 | 6,5 | 6,0 | 5,5 | 5,0 |       |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                  | Điểm      | 0-1   | 2   | 3   | 4   | 5   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10    |
|----|-----------------------|-----------|-------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-------|
|    |                       | Giới tính |       |     |     |     |     |     |     |     |     |       |
| 1  | Bắn tính điểm 30 viên | Nam       | < 206 | 210 | 215 | 220 | 225 | 230 | 235 | 240 | 245 | > 245 |
|    |                       |           |       | —   | —   | —   | —   | —   | —   | —   | —   |       |
|    |                       | Nữ        | < 201 | 206 | 211 | 216 | 221 | 226 | 231 | 236 | 241 | > 240 |
|    |                       |           |       | 205 | 210 | 215 | 220 | 225 | 230 | 235 | 240 |       |
|    |                       |           |       | —   | —   | —   | —   | —   | —   | —   | —   |       |
|    |                       |           |       | 201 | 206 | 211 | 216 | 221 | 226 | 231 | 236 |       |

**9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                 | Hiểu cận kề                                                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                                 | Biết sơ sai                                                                                                | Mới bắt đầu                                                                                | Điểm |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                 | 8.4 – 7.0                                                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                                                  | 2.9 - 0                                                                                    |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các mẫu chốt                                                  | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các mẫu chốt                                                                     | Kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                                                 | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                                                            | Mới kể tên 2 mẫu chốt                                                                      |      |
| CLO2              | Nắm vững luật cơ bản và điều hành được thi đấu nội dung súng trường thể thao tư thế đứng | Nắm vững luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể | Hiểu được luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng | Mới hiểu 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng | Chưa hiểu luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng trường thể thao tư thế đứng |      |

|       |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                           |                                                                                                                            |                                                                                            |                                                     |  |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|
|       |                                                                                                                                                                  | thao tư thế<br>đứng                                                                                                       |                                                                                                                            |                                                                                            |                                                     |  |
| CLO 3 | Phân tích<br>được kĩ<br>thuật cơ<br>bản đã học<br>và thực<br>hiện được<br>kĩ thuật<br>đúng.                                                                      | Trình bày<br>được kĩ<br>thuật cơ<br>bản đã học<br>và thực<br>hiện được<br>động tác<br>chưa hoàn<br>chỉnh.                 | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước kĩ<br>thuật cơ<br>bản đã học<br>và thực<br>hiện được<br>động tác<br>chưa hoàn<br>chỉnh. | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước kĩ<br>thuật cơ<br>bản đã học                            | Mới nêu<br>được các kĩ<br>thuật                     |  |
| CLO4. | Hướng dẫn<br>được người<br>khác tập<br>luyện môn<br>bắn súng<br>nội dung<br>súng<br>trường thể<br>thao tư thế<br>đứng                                            | Trình bày<br>và hướng<br>người khác<br>tập luyện<br>còn lúng<br>túng                                                      | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước và<br>hướng<br>người khác<br>tập còn<br>lúng túng                                       | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước và<br>chưa hướng<br>dẫn được<br>người khác<br>tập luyện | Mới trình<br>bày được 1-<br>2 bước tập<br>luyện     |  |
| CLO5  | Hướng dẫn,<br>phân tích<br>được các<br>yếu lĩnh<br>trong tuyển<br>chọn và<br>huấn luyện<br>môn bắn<br>súng nội<br>dung súng<br>trường thể<br>thao tư thế<br>đứng | Trình bày,<br>nắm được<br>yếu lĩnh<br>trong tuyển<br>chọn và<br>huấn luyện<br>người khác<br>tập luyện<br>còn lúng<br>túng | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước và<br>huấn luyện<br>người khác<br>tập luyện<br>còn lúng<br>túng                         | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước và<br>chưa hướng<br>dẫn được<br>người khác<br>tập luyện | Mới trình<br>bày được 1-<br>2 bước tập<br>luyện     |  |
| CLO6  | Có tính tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>cao để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc.                                                         | Tích cực tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>hơn nữa để<br>tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc.          | Chưa tích<br>cực tự học,<br>tự nghiên<br>cứu để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc.                 | Chưa hiểu<br>đầy đủ tính<br>tự giác, tự<br>học                                             | Không có<br>tính tự giác,<br>tự học của<br>ban thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT | Tên tác giả | Năm | Tên sách, giáo trình, | Nhà xuất bản, tên |
|----|-------------|-----|-----------------------|-------------------|
|----|-------------|-----|-----------------------|-------------------|

|                                   |                    | <b>xuất<br/>bản</b> | <b>tên bài báo, văn bản</b>     | <b>tạp chí/ nơi ban<br/>hành</b> |
|-----------------------------------|--------------------|---------------------|---------------------------------|----------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                    |                     |                                 |                                  |
| <b>1</b>                          | Đỗ Hữu Trường      | 2016                | Giáo trình Bắn súng thể<br>thao | NXB TDTT                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                    |                     |                                 |                                  |
| <b>2</b>                          | Nguyễn Duy<br>Phát | 1999                | Bắn súng                        | NXB TDTT                         |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b>                                                 | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Luật bắn súng thể thao    | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |                      |
| <b>2</b>  |                           |                                                                       |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Trường bắn
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Máy chiếu, Súng trường thể thao, đạn thể thao
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                                                   |                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS006H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bắn súng 6                                                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in Sports shooting 6.                                                                                                                     |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                             |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 02 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. <b>Trần Anh Vương</b><br>Email: <a href="mailto:vuong36bs@gmail.com">vuong36bs@gmail.com</a>                                                                                                            |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                          | ThS. <b>Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: <a href="mailto:hungbstdt1@gmail.com">hungbstdt1@gmail.com</a><br>ThS. <b>Lê Hồng Minh</b><br>Email: <a href="mailto:lehongminhbs@gmail.com">lehongminhbs@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                   | Bắn súng                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 5                                                                                                                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                           | ....                                                                                                                                                                                                        |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 7                                                                                                                                                                                                  |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức về Phương pháp huấn luyện thể lực VĐV bắn súng. Sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng ngắn tiêu chuẩn và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng ngắn tiêu chuẩn. Có thể làm được công tác viên, huấn luyện viên bắn súng nội dung súng ngắn tiêu chuẩn.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                           | TĐNL |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng tài Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn tiêu chuẩn. | 2    |



|    |                                                                                                                                                      |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | Xây dựng kế hoạch tổ chức một giải đấu Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn tiêu chuẩn.                                                              | 2 |
| G3 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng ngắn tiêu chuẩn.                                                          | 4 |
| G4 | Người học chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu môn học đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm bắt được những kiến thức lý luận chuyên ngành sau:<br>Phương pháp huấn luyện thể lực VĐV bắn súng<br>Đặc điểm, cấu tạo, cách sửa chữa súng và quy tắc môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn tiêu chuẩn.<br>Kỹ thuật môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn tiêu chuẩn. | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm bắt được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn Bắn súng nội dung ngắn tiêu chuẩn                                                                                                                                                                         | T                        |
| CLO3 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung ngắn tiêu chuẩn                                                                                                                                                                                                  | U                        |
| CLO4 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung ngắn tiêu chuẩn                                                                                                                                                                                                   | U                        |
| CLO5 | Sinh viên có kỹ năng tổ chức thi đấu, tổ chức tuyển chọn VĐV, tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung ngắn tiêu chuẩn                                                                                                                                                                         |                          |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                                                                                                                                   | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |      | 2    |       |       |       | 2     |       |       |        |
| CLO4  |                                              |      |      |       |       | 3     |       | 2     |       |        |
| CLO5  |                                              |      |      |       | 3     |       |       |       | 2     |        |
| CLO6  |                                              |      |      | 2     |       |       |       |       |       | 2      |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 2 tiết           | <b>1. ( 2 giờ LT) Phương pháp huấn luyện tập thể lực VĐV bắn súng.</b><br>1. Phương pháp huấn luyện thể lực chung VĐV bắn súng<br>2. Phương pháp huấn luyện thể lực chuyên môn VĐV bắn súng                                        | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>2. ( 2 giờ LT ) Đặc điểm, cấu tạo, cách sửa chữa súng và quy tắc bắn súng ngắn tiêu chuẩn.</b><br>1. Đặc điểm, cấu tạo và cách sửa chữa súng<br>2. Sự vận chuyển khoá nòng và bộ máy cò<br>3. Quy tắc bắn súng ngắn tiêu chuẩn. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 4 tiết           | <b>3. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Kỹ thuật bắn súng ngắn tiêu chuẩn.</b><br>1. Giai đoạn ở tốc độ 150 giây:<br>2. Giai đoạn 20 giây và 10 giây:<br>3. Một số lỗi thường mắc trong bắn súng ngắn tiêu chuẩn                             | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 4 tiết           | <b>4. (2 giờ LT + 2 giờ TH) Luật thi đấu</b>                                                                                                                                                                                       |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp,                                                                                                                                                                                                                                                                        | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                  | <b>nội dung sủng tiêu chuẩn:</b><br>1. Trường bắn môn sủng ngắn tiêu chuẩn<br>2. Tổ trọng tài<br>3. Quy tắc chung<br>4. Quy tắc về sủng đạn<br>5. Quy tắc về tư thế bắn<br>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ<br>7. Xử lý phạm quy<br>8. Xếp hạng<br>9. Khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | CLO2                         | PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn sủng                                                           |                  |
| 4 tiết           | <b>5. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài sủng ngắn tiêu chuẩn:</b><br>1.Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn sủng và nội dung ngắn tiêu chuẩn<br>2.Chuẩn bị cơ sở vật chất thi đấu nội dung ngắn tiêu chuẩn<br>3.Cử cán bộ tiếp đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu<br>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành<br>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung sủng ngắn hơi<br>5.Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VĐV theo luật định | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn sủng | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | nội dung súng ngắn tiêu chuẩn<br>6.Tổ chức khai mạc<br>7.Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước<br>8.Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết                                                        |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                      |
| 2 tiết           | <b>6. ( 2 giờ )Tập kỹ thuật tư thế chuẩn bị trong giai đoạn bắn 150 giây.</b><br>1. Cách cầm súng<br>2. Vị trí chân đế.<br>3. Các góc độ của cánh tay<br>4. Kỹ thuật giương súng<br>5. Kỹ thuật lấy đường ngắm | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>7. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật tư thế chuẩn bị trong giai đoạn bắn 20 giây</b><br>1. Cách cầm súng<br>2. Vị trí chân đế.<br>3. Các góc độ của cánh tay<br>4. Kỹ thuật giương súng<br>5. Kỹ thuật lấy đường ngắm  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>8. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật tư thế chuẩn bị trong giai đoạn bắn 10 giây</b><br>1. Cách cầm súng<br>2. Vị trí chân đế.<br>3. Các góc độ của cánh tay                                                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện                                                                                                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                        |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | 4. Kỹ thuật giương súng<br>5. Kỹ thuật lấy đường ngắm                                                                                                                                                                                                                                                                |                              | bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                          |                                                     |
| 2 tiết           | <b>9. ( 2 giờ ) Tập phối hợp kỹ thuật tổng hợp các giai đoạn</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật giai đoạn 150 giây<br>2. Tập phối hợp kỹ thuật giai đoạn 20 giây<br>3. Tập phối hợp kỹ thuật giai đoạn 10 giây<br>4. Tập phối hợp kỹ thuật cả bài bắn súng ngắn tiêu chuẩn.                                             | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>10. ( 2 giờ LT + 2 giờ TL ) Phương pháp tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng nội dung súng ngắn tiêu chuẩn</b><br>1. Phương pháp tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng tiêu chuẩn<br>2. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng ngắn tiêu chuẩn<br>3. Quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng tiêu chuẩn | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                                    |
| 2 tiết           | <b>11. ( 2 giờ ) Tập bắn giai đoạn 150 giây</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật 150 giây.<br>2. Tập bắn có đạn                                                                                                                                                                                                           | CLO2                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và                                                                                                                                                                                             | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                          |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
|                  | 1/2 tiêu chuẩn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 150 giây                                                                                                         | CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                |                                                       |
| 4 tiết           | <b>12. ( 4 giờ ) Tập bắn giai đoạn 20 giây</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật 20 giây.<br>2. Tập bắn có đạn 1/2 tiêu chuẩn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 20 giây | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện   |
| 4 tiết           | <b>13. ( 4 giờ ) Tập bắn giai đoạn 10 giây</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật 10 giây.<br>2. Tập bắn có đạn 1/2 tiêu chuẩn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 10 giây | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện . |
| 2 tiết           | <b>14. ( 2 giờ ) Bắn hiệu chỉnh súng</b><br>1. Bắn chụm đợt 1 chưa chỉnh súng<br>2. Tập chỉnh tầm rồi bắn chụm đợt 2.<br>3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chụm đợt 3     | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện                                                                                                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện.  |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | 4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chum đợt 4.                                                                                                                                                         | CLO5                         | bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                       |                                                     |
| 4 tiết           | <b>15. ( 4 giờ ) Tập bắn tốc độ 150”/1 loạt 5 viên</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 150”<br>2. Tập bắn chum tốc độ 150”<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 150”                                                    | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>16. ( 4 giờ ) Tập bắn tốc độ 20”/1 loạt 5 viên</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 20”<br>2. Tập bắn chum tốc độ 20”<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 20”<br>3. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên và cả bài bắn. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>17. (4giờ ) Tập bắn tốc độ 10”/1 loạt 5 viên</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 10”<br>2. Tập bắn chum tốc độ 10”<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 10”                                                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                              | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                      | Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                     |
| 7 tiết           | <b>18. ( 3 giờ LT + 4 giờ TH ) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn bắn súng nội dung súng ngắn tiêu chuẩn</b><br>1. Mục đích , nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện<br>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện<br>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện<br>4. Diễn biến khối lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện<br>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ<br>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ thể cho một đội súng ngắn tiêu chuẩn | CLO3<br>CLO4<br>CLO5                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày cách nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tích cực tham gia bài học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                                    |
| 4 tiết           | <b>19. ( 4 giờ ) Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ ( 150’’ và 20’’ )</b><br>1. Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ không đạn ( 150’’ và 20’’ )<br>2. Tập bắn chum tổng hợp 2 tốc độ kh ( 150’’ và 20’’ )<br>3. Tập bắn tính điểm tổng hợp 2 tốc độ ( 150’’ và 20’’ )                                                                                                                                                                                                         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>20. ( 4 giờ ) Tập bắn tổng hợp 2 tốc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | CLO2<br>CLO3                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiểm tra – đánh giá                                 |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                        |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | <b>độ ( 20” và 10”)</b><br>1. Tập bắn tổng hợp<br>2 tốc độ không đạn ( 20” và 10”)<br>2. Tập bắn chum tổng hợp 2 tốc độ kh ( 20” và 10”)<br>3. Tập bắn tính điểm tổng hợp 2 tốc độ ( 20” và 10”)                                                              | CLO4<br>CLO5<br>CLO6                 | biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                            | thực hiện kỹ thuật và tập luyện                     |
| 4 tiết           | <b>21. ( 4 giờ ) Tập bắn tổng hợp 3 tốc độ ( 150” – 20” – 10”)</b><br>1. Tập bắn tổng hợp<br>2 tốc độ không đạn ( 150” - 20” - 10”)<br>2. Tập bắn chum tổng hợp 2 tốc độ kh ( 150” - 20” - 10”)<br>3. Tập bắn tính điểm tổng hợp 2 tốc độ ( 150” - 20” - 10”) | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>22. ( 4 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu:</b><br>1. Tập tổ chức thi đấu bài bắn tiêu chuẩn môn súng ngắn tiêu chuẩn<br>2. Tập tổ chức thi đấu bài bắn chung kết môn súng ngắn tiêu chuẩn                                                                 | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4

- Thang điểm chữ.

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành                                                                                                                                                                           | CLO3<br>CLO4                                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bắt tính điểm 30 viên                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                              |                                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng    |      |                |                   |                   |                   |                   |                   |                   |                   |                   |                   |                                         |
|---------|-------|----------------------|------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-----------------------------------------|
|         |       |                      | KDDK | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                 | 6                 | 7                 | 8                 | 9                 | 10                                      |
| 75      | 5%    | <b>Đi học đầy đủ</b> | >8K  | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P             | 5K                | 4K                | 3K+1P             | 3K                | 2K                | 1K                | 1P                | Không vắng                              |
|         | 5%    | <b>Xây dựng bài</b>  |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Trả lời 5 câu hỏi | Trả lời 6 câu hỏi | Trả lời 7 câu hỏi | Trả lời 8 câu hỏi | Trả lời 9 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời |



|       |                                                                                                  |                                                                                              |                                                                                                 |                                                                          |                                            |  |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|       |                                                                                                  | nội dung<br>súng ngắn<br>tiêu chuẩn                                                          |                                                                                                 |                                                                          |                                            |  |
| CLO 3 | Phân tích được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kĩ thuật đúng.                           | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.            | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                      | Mới nêu được các kĩ thuật                  |  |
| CLO4. | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn bắn súng ngắn tiêu chuẩn                                 | Trình bày và hướng người khác tập luyện còn lúng túng                                        | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lúng túng                              | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện      |  |
| CLO5  | Hướng dẫn, phân tích được các yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng ngắn tiêu chuẩn | Trình bày, nắm được yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng | Trình bày còn thiếu các bước và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng                   | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện      |  |
| CLO6  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                 | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT | Tên tác giả | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|----|-------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
|----|-------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|

| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |      |                              |          |
|-----------------------------------|-----------------|------|------------------------------|----------|
| <b>1</b>                          | Đỗ Hữu Trường   | 2016 | Giáo trình Bắn súng thể thao | NXB TĐTT |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |      |                              |          |
| <b>2</b>                          | Nguyễn Duy Phát | 1999 | Bắn súng                     | NXB TĐTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b>                                                 | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Luật bắn súng thể thao    | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |                      |
| <b>2</b>  |                           |                                                                       |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Trường bắn
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Máy chiếu, Súng ngắn tiêu chuẩn, đạn thể thao
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                                                   |                                                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS07H                                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bắn súng 7                                                                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in Sports shooting 7.                                                                                                                   |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                     | 02 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Trần Anh Vương</b><br>Email: <a href="mailto:vuong36bs@gmail.com">vuong36bs@gmail.com</a>                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                          | <b>ThS.Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: <a href="mailto:hungbstdt1@gmail.com">hungbstdt1@gmail.com</a><br><b>ThS.Lê Hồng Minh</b><br>Email: <a href="mailto:lehongminhbs@gmail.com">lehongminhbs@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                   | Bắn súng                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 6                                                                                                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 8                                                                                                                                                                                                |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức về Trạng thái tâm lý thi đấu ở VĐV bắn súng và phương pháp điều chỉnh. Sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng ngắn phối hợp và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng ngắn phối hợp. Có thể làm được cộng tác viên, huấn luyện viên môn bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                      | TĐNL |
|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng | 2    |

|    |                                                                                                                                                      |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | tài Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn phối hợp.                                                                                                   |   |
| G2 | Xây dựng kế hoạch tổ chức một giải đấu Bắn súng thể thao nội dung súng trường súng ngắn phối hợp.                                                    | 2 |
| G3 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp.                                                            | 4 |
| G4 | Người học chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu môn học đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm bắt được những kiến thức lý luận chuyên ngành sau:<br>Trạng thái tâm lý thi đấu ở VĐV bắn súng và phương pháp điều chỉnh.<br>Đặc điểm, cấu tạo, cách sửa chữa súng và quy tắc môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn phối hợp.<br>Kỹ thuật môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn phối hợp. | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm bắt được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn Bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp.                                                                                                                                                                                         | T                        |
| CLO3 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp.                                                                                                                                                                                                                  | T                        |
| CLO4 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp.                                                                                                                                                                                                                   | T                        |
| CLO5 | Sinh viên có kỹ năng tổ chức thi đấu, tổ chức tuyển chọn VĐV, tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp                                                                                                                                                                                          | T                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                                                                                                                                                       | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|------|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |       |       |       |       |       |       |        |

|              |  |  |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|--|--|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO 3</b> |  |  | 2 |   |   |   | 2 |   |   |   |
| <b>CLO4</b>  |  |  |   |   |   | 3 |   | 2 |   |   |
| <b>CLO5</b>  |  |  |   |   | 3 |   |   |   | 2 |   |
| <b>CLO6</b>  |  |  |   | 2 |   |   |   |   |   | 2 |

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 1 tiết           | <b>1. (2 giờ LT) Trạng thái tâm lý thi đấu VĐV bắn súng và phương pháp điều chỉnh:</b><br>1. Đánh giá VĐV bắn súng trên góc độ tâm lý.<br>2. Phương pháp điều chỉnh tâm lý trước, trong và sau thi đấu VĐV bắn súng.             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 1 tiết           | <b>2. ( 1 giờ LT ) Đặc điểm, cấu tạo, cách sửa chữa súng và quy tắc bắn súng ngắn phối hợp.</b><br>1. Đặc điểm, cấu tạo và cách sửa chữa súng<br>2. Sự vận chuyển khoá nòng và bộ máy cò<br>3. Quy tắc bắn súng ngắn tiêu chuẩn. | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 1 tiết           | <b>3. ( 1 giờ LT) Luật thi đấu nội dung súng phối hợp:</b><br>1. Trường bắn môn súng ngắn tiêu chuẩn<br>2. Tổ trọng tài<br>3. Quy tắc chung<br>4. Quy tắc về súng đạn<br>5. Quy tắc về tư thế                                    | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm                                                                | Kiểm tra vấn đáp |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                  | bắn<br>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ<br>7. Xử lý phạm quy<br>8. Xếp hạng<br>9. Khiếu nại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                       | vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                   |                  |
| 4 tiết           | <b>4. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài súng ngắn phối hợp:</b><br>1.Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn súng và nội dung ngắn tiêu chuẩn<br>2.Chuẩn bị cơ sở vật chất thi đấu nội dung ngắn phối hợp<br>3.Cử cán bộ tiếp đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu<br>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành<br>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung súng ngắn phối hợp<br>5.Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VĐV theo luật định nội dung súng ngắn phối hợp<br>6.Tổ chức khai mạc<br>7.Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước<br>8.Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>5. ( 2 giờ LT) Kỹ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra –       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                             |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>thuật bắn súng ngắn phối hợp:</b><br>1. Giai đoạn ở tốc độ 5'/5 viên<br>2. Giai đoạn 3"/7"<br>bia quay:<br>3. Một số lỗi thường mắc trong bắn súng ngắn phối hợp:                                                                                                                                 | CLO3                  | PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                       | đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện                |
| 2 tiết           | <b>6. (2 giờ) Tập kỹ thuật tư thế chuẩn bị trong giai đoạn ở tốc độ 5'/5 viên.</b><br>1. Cách cầm súng<br>2. Vị trí chân đế.<br>3. Các góc độ của cánh tay<br>4. Kỹ thuật giương súng<br>5. Kỹ thuật lấy đường ngắm                                                                                  | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện tay |
| 2 tiết           | <b>7. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật tư thế chuẩn bị Giai đoạn 3"/7" bia quay</b><br>1. Cách cầm súng<br>2. Vị trí chân đế.<br>3. Các góc độ của cánh tay<br>4. Kỹ thuật giương súng<br>5. Kỹ thuật lấy đường ngắm<br>6. Tập giương súng, ngắm, bóp cò vào bia đen quay và không quay<br>7. Tập giương súng, | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|                  | ngắm, bóp cò vào bia đen quay 3’’/7’’                                                                                                                                                                                                |                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                         |
| 4 tiết           | <b>8. ( 4 giờ ) Tập phối hợp kỹ thuật tổng hợp các 2 giai đoạn</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật giai đoạn 5’/5 viên<br>2. Tập phối hợp kỹ thuật giai đoạn 3’’/7’’ bia quay<br>3. Tập phối hợp kỹ thuật cả bài bắn súng ngắn phối hợp. | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |
| 2 tiết           | <b>9. ( 2 giờ ) Tập bắn giai đoạn 5’/5 viên</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật 5’/5 viên<br>2. Tập bắn có đạn 1/2 tiêu chuẩn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 5’/5 viên                                                               | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |
| 2 tiết           | <b>10. ( 2 giờ ) Tập bắn giai đoạn 3’/7’ bia quay</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật 3’/7’ bia quay<br>2. Tập bắn có đạn 1/2 tiêu chuẩn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 3’/7’ bia quay                                               | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                  |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                       | súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                               |
| 2 tiết           | <b>11. (2 giờ LT) Phương pháp tuyển chọn môn bắn súng phối hợp</b><br>1. Phương pháp tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng phối hợp<br>2. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng ngắn phối hợp<br>3. Quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp                                                                                                                                                          | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                              |
| 4 tiết           | <b>12. (2 giờ LT + 2 giờ TH) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn súng ngắn phối hợp</b><br>1. Mục đích, nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện<br>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện<br>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện<br>4. Diễn biến khối lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện<br>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ<br>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ thể cho một đội súng phối hợp | CLO3<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                              |
| 4 tiết           | <b>13. (4 giờ) Tập bắn tổng hợp 2 giai đoạn.</b><br>1. Tập phối hợp kĩ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CLO2                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy</b>                                                                                                                                                                                                                  | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật và tập |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|                  | thuật 10 giây.<br>2. Tập bắn có đạn ½ tiêu chuẩn 2 giai đoạn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 2 giai đoạn                                                                                                                | CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                          | luyện tay                                               |
| 4 tiết           | <b>14. ( 4 giờ ) Bắn hiệu chỉnh súng</b><br>1. Bắn chụm đợt 1 chưa chỉnh súng<br>2. Tập chỉnh tầm rồi bắn chụm đợt 2.<br>3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chụm đợt 3<br>4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chụm đợt 4. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |
| 6 tiết           | <b>15. ( 6 giờ ) Tập bắn tốc độ 5'/ 5 viên</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 5'/ 5 viên<br>2. Tập bắn chụm tốc độ 5'/ 5 viên<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 5'/ 5 viên                                                    | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |
| 4 tiết           | <b>16. ( 4 giờ ) Tập bắn tốc độ 3'/7' bia không quay</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 3'/7'<br>2. Tập bắn chụm tốc                                                                                                       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                             |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
|                  | độ 3’/7’<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 3’/7’<br>4. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên và cả bài bắn.                                                                                                       | CLO5                         | dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                  |                                                          |
| 6 tiết           | <b>17. ( 6 giờ ) Tập bắn tốc độ 3’/7’ bia quay</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 3’/7’bia quay<br>2. Tập bắn chum tốc độ 3’/7’bia quay<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 3’/7’bia quay                       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay. |
| 4 tiết           | <b>18. ( 2 giờ LT+ 2 Giờ TH) Chiến thuật thi đấu VDV bắn súng:</b><br>1. Một số quy luật diễn biến thành tích trong thi đấu<br>2. Biện pháp khắc phục những diễn biến xấu<br>3. Xây dựng phương án thi đấu | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng               | Kiểm tra vấn đáp                                         |
| 4 tiết           | <b>19. (2 giờ TL + 2 Giờ TH ) Thảo luận về chiến thuật và xây dựng phương án thi đấu VDV bắn súng:</b><br>1. Thảo luận về                                                                                  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học                                                                                                                                                                                | Kiểm tra vấn đáp                                         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|                  | những yếu tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến thi đấu VĐV bắn súng<br>2. Thảo luận về cách khắc phục những diễn biến xấu trong thi đấu VĐV bắn súng.                                                       | CLO6                                 | SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                  |                                                         |
| 6 tiết           | <b>20. ( 6 giờ TH ) Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ bia cố định</b><br>1. Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ không đạn<br>2. Tập bắn chum tổng hợp 2 tốc độ<br>3. Tập bắn tính điểm tổng hợp 2 tốc độ                         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |
| 6 tiết           | <b>21. ( 6 giờ ) Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ bia quay</b><br>1. Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ không đạn bia quay.<br>2. Tập bắn chum tổng hợp 2 tốc độ bia quay.<br>3. Tập bắn tính điểm tổng hợp 2 tốc độ bia quay. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |
| 4 tiết           | <b>22. ( 4 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu:</b><br>1. Tập tổ chức thi đấu bài bắn tiêu                                                                                                                      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy</b>                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện tay |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | chuẩn môn súng ngắn phối hợp.<br>2. Tập tổ chức thi đấu bài bắn chung kết môn súng ngắn phối hợp. | CLO6                  | <b>học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành                                                                                                                                                                           | CLO3<br>CLO4                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bắn tính điểm 30 viên                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                              |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.



## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cân: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |      |                |                   |       |                   |    |                   |    |                   |    |                                                       |            |
|---------|-------|-------------------|------|----------------|-------------------|-------|-------------------|----|-------------------|----|-------------------|----|-------------------------------------------------------|------------|
|         |       |                   | KDDK | 0              | 1                 | 2     | 3                 | 4  | 5                 | 6  | 7                 | 8  | 9                                                     | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K  | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P | 5K                | 4K | 3K+1P             | 3K | 2K                | 1K | 1P                                                    | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |       | Trả lời 2 câu hỏi |    | Trả lời 3 câu hỏi |    | Trả lời 4 câu hỏi |    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                | Tỷ lệ | Điểm      | 0-1    | 2    | 3    | 4    | 5    | 6    | 7    | 8    | 9    | 10     |
|----|-------------------------------------|-------|-----------|--------|------|------|------|------|------|------|------|------|--------|
|    |                                     |       | Giới tính |        |      |      |      |      |      |      |      |      |        |
| 1  | Bắn tính độ chụm 5 phút/5 viên (cm) | 15%   | Nam       | > 31,5 | 29,6 | 27,6 | 25,6 | 23,6 | 21,6 | 19,6 | 17,6 | 15,6 | < 15,5 |
|    |                                     |       |           |        | —    | —    | —    | —    | —    | —    | —    | —    |        |
|    |                                     | 15%   | Nữ        | > 33,5 | 31,5 | 29,5 | 27,5 | 25,5 | 23,5 | 21,5 | 19,5 | 17,5 | < 17,5 |
|    |                                     |       |           |        | 31,6 | 29,6 | 27,6 | 25,6 | 23,6 | 21,6 | 19,6 | 17,6 | —      |
| 2  | Bắn tính độ chụm 3giây/7giây (cm)   | 15%   | Nam       | > 34,5 | 33,5 | 31,5 | 29,5 | 27,5 | 25,5 | 23,5 | 21,5 | 19,5 | < 18,5 |
|    |                                     |       |           |        | 32,6 | 30,6 | 28,6 | 26,6 | 24,6 | 22,6 | 20,6 | 18,6 | —      |
|    |                                     | 15%   | Nữ        | > 36,5 | 34,5 | 32,5 | 30,5 | 28,5 | 26,5 | 24,5 | 22,5 | 20,5 | < 20,5 |
|    |                                     |       |           |        | 34,6 | 32,6 | 30,6 | 28,6 | 26,6 | 24,6 | 22,6 | 20,6 | —      |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test | Điểm / Giới tính |  | 0-1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
|----|------|------------------|--|-----|---|---|---|---|---|---|---|---|----|
|    |      |                  |  |     |   |   |   |   |   |   |   |   |    |

|   |                          |     |       |              |              |              |              |              |              |              |              |       |
|---|--------------------------|-----|-------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|-------|
| 1 | Bắt tính điểm<br>30 viên | Nam | < 216 | 220 -<br>216 | 225 -<br>221 | 230 -<br>226 | 235 -<br>231 | 240 -<br>236 | 245 -<br>241 | 250 -<br>246 | 255 -<br>251 | > 255 |
|   |                          | Nữ  | < 211 | 211 -<br>215 | 220 -<br>216 | 225 -<br>221 | 230 -<br>226 | 235 -<br>231 | 240 -<br>236 | 245 -<br>241 | 250 -<br>246 | > 250 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                     | Hiểu cận kề                                                                                                         | Hiểu sơ bộ                                                                                      | Biết sơ sai                                                                                  | Mới bắt đầu                                                                  | Điểm |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                     | 8.4 – 7.0                                                                                                           | 6.9 – 5.0                                                                                       | 4.9 – 3.0                                                                                    | 2.9 - 0                                                                      |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các mẫu chốt                                      | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các mẫu chốt                                                                        | Kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                                                      | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                                              | Mới kể tên 2 mẫu chốt                                                        |      |
| CLO2              | Nắm vững luật cơ bản và điều hành được thi đấu nội dung súng ngắn phối hợp   | Nắm vững luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp | Hiểu được luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp                    | Mới hiểu 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp | Chưa hiểu luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp |      |
| CLO 3             | Phân tích được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kĩ thuật đúng.       | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.                                   | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                                          | Mới nêu được các kĩ thuật                                                    |      |
| CLO4.             | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp | Trình bày và hướng người khác tập luyện còn lúng túng                                                               | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lúng túng                              | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện                     | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện                                        |      |
| CLO5              | Hướng dẫn, phân tích                                                         | Trình bày, nắm được                                                                                                 | Trình bày còn thiếu                                                                             | Trình bày còn thiếu                                                                          | Mới trình bày được 1-                                                        |      |

|      |                                                                                         |                                                                                       |                                                                                    |                                                      |                                            |  |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|      | được các yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng nội dung súng ngắn phối hợp | yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng              | các bước và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng                          | các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | 2 bước tập luyện                           |  |
| CLO6 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Đỗ Hữu Trường   | 2016         | Giáo trình Bắn súng thể thao               | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Nguyễn Duy Phát | 1999         | Bắn súng                                   | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật bắn súng thể thao | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |               |
| 2  |                        |                                                                       |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Trường bắn
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Máy chiếu, Súng thể thao, đạn thể thao
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                                                   |                                                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS08H                                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Bắn súng 8                                                                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in Sports shooting 8.                                                                                                                   |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                     | 02 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. <b>Trần Anh Vương</b><br>Email: <a href="mailto:vuong36bs@gmail.com">vuong36bs@gmail.com</a>                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                          | <b>ThS.Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: <a href="mailto:hungbstdt1@gmail.com">hungbstdt1@gmail.com</a><br><b>ThS.Lê Hồng Minh</b><br>Email: <a href="mailto:lehongminhbs@gmail.com">lehongminhbs@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                   | Bắn súng                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 7                                                                                                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần kế tiếp                                                                                              |                                                                                                                                                                                                           |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo VĐV bắn súng. Sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng ngắn bắn nhanh và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng ngắn bắn nhanh. Có thể làm được công tác viên, huấn luyện viên môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn bắn nhanh.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                      | TĐNL |
|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng | 3    |

|    |                                                                                                                                                       |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | tài Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn bắn nhanh.                                                                                                   |   |
| G2 | Xây dựng kế hoạch tổ chức một giải đấu Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn bắn nhanh.                                                                | 3 |
| G3 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh.                                                            | 4 |
| G4 | Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm bắt được những kiến thức lý luận chuyên ngành sau:<br>Biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo VĐV bắn súng.<br>Đặc điểm, cấu tạo, cách sửa chữa súng và quy tắc môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn bắn nhanh.<br>Kỹ thuật môn Bắn súng thể thao nội dung súng ngắn bắn nhanh. | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm bắt được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn Bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh.                                                                                                                                                                          | T                        |
| CLO3 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh.                                                                                                                                                                                                   | T                        |
| CLO4 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh.                                                                                                                                                                                                    | T                        |
| CLO5 | Sinh viên có kỹ năng tổ chức thi đấu, tổ chức tuyển chọn VĐV, tổ chức huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh.                                                                                                                                                                          | T                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                                                                                                                                         | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      | 2    |      |      |      | 2    |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      |      | 3    |      | 2    |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      | 2    |       |

|      |  |  |  |   |  |  |  |  |   |
|------|--|--|--|---|--|--|--|--|---|
| CLO6 |  |  |  | 2 |  |  |  |  | 2 |
|------|--|--|--|---|--|--|--|--|---|

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 2 tiết           | <b>1. (2 giờ LT) Biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo VĐV bắn súng.</b><br>1. Các yếu tố chính ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo VĐV bắn súng<br>2. Phương pháp theo dõi VĐV trong quá trình huấn luyện và thi đấu<br>3. Phương pháp chỉ đạo VĐV trong quá trình huấn luyện và thi đấu<br>4. Biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo VĐV môn bắn súng | CLO1<br>CLO2<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>2. (2 giờ LT) Đặc điểm, cấu tạo, cách sửa chữa súng và quy tắc bắn súng ngắn bắn nhanh.</b><br>1. Đặc điểm, cấu tạo và cách sửa chữa súng<br>2. Sự vận chuyển khoá nòng và bộ máy cò<br>3. Quy tắc bắn súng ngắn bắn nhanh.                                                                                                                      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết           | <b>3. ( 2 giờ LT) Kỹ thuật bắn súng ngắn bắn nhanh</b><br>1. Chọn vị trí đứng bắn.<br>2. Kỹ thuật tư thế súng ngắn bắn nhanh.                                                                                                                                                                                                                       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia                                                                                                                                      | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá     |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                  | 3. Cách nắm báng súng ngắn bắn nhanh.<br>4. Cách giương súng súng ngắn bắn nhanh<br>5. Kỹ thuật ngắm súng ngắn bắn nhanh<br>6. Động tác chuyển thân xoay người<br>7. Kỹ thuật nín thở súng ngắn bắn nhanh<br>8. Kỹ thuật bóp cò súng ngắn bắn nhanh<br>9. Phân phối thời gian viên đầu và từng loạt bắn<br>10. Một số lỗi thường mắc trong bắn súng ngắn bắn nhanh |                       | xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                             |                  |
| 2 tiết           | <b>4. ( 2 giờ LT) Luật thi đấu nội dung súng bắn nhanh:</b><br>1. Trường bắn môn súng ngắn tiêu chuẩn<br>2. Tổ trọng tài<br>3. Quy tắc chung<br>4. Quy tắc về súng đạn<br>5. Quy tắc về tư thế bắn<br>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ<br>7. Xử lý phạm quy<br>8. Xếp hạng<br>9. Khiếu nại                                                                        | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp |
| 4 tiết           | <b>5. (2 giờ LT + 2 giờ TH) Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài súng ngắn bắn nhanh:</b><br>1. Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn súng và nội dung                                                                                                                                                                                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia                                                                                                                                      | Kiểm tra vấn đáp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | ngắn bắn nhanh<br>2.Chuẩn bị cơ sở vật chất thi đấu nội dung ngắn bắn nhanh<br>3.Cử cán bộ tiếp đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu<br>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành<br>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung súng ngắn bắn nhanh<br>5.Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VĐV theo luật định nội dung súng ngắn bắn nhanh<br>6.Tổ chức khai mạc<br>7.Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước<br>8.Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết |                       | xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                    |                                                                      |
| 2 tiết           | <b>6. ( 2 giờ )Tập kỹ thuật kỹ thuật bắn trong giai đoạn bắn 8 giây.</b><br>1. Cách cầm súng<br>2. Vị trí chân đế<br>3. Các góc độ của cánh tay<br>4. Kỹ thuật giương súng<br>5. Kỹ thuật chuyển thân<br>6. Kỹ thuật lấy đường ngắm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>7. ( 2 giờ ) Tập kỹ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CLO2                  | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Kiểm tra –                                                           |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>thuật bắn trong giai đoạn bắn 6 giây</b><br>1. Cách cầm súng<br>2. Vị trí chân đế<br>3. Các góc độ của cánh tay<br>4. Kỹ thuật giương súng<br>5. Kỹ thuật chuyển thân<br>6. Kỹ thuật lấy đường ngắm                                                              | CLO3<br>CLO4          | PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                | đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện            |
| 2 tiết           | <b>8. ( 2 giờ ) Tập kỹ thuật bắn trong giai đoạn bắn 4 giây</b><br>1. Cách cầm súng<br>2. Vị trí chân đế<br>3. Các góc độ của cánh tay<br>4. Kỹ thuật giương súng<br>5. Kỹ thuật chuyển thân<br>6. Kỹ thuật lấy đường ngắm                                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>9. ( 2 giờ ) Tập phối hợp kỹ thuật tổng hợp các giai đoạn</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật giai đoạn 8 giây<br>2. Tập phối hợp kỹ thuật giai đoạn 6 giây<br>3. Tập phối hợp kỹ thuật giai đoạn 4 giây<br>4. Tập phối hợp kỹ thuật cả bài bắn súng ngắn bắn nhanh. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện                  |
| 4 tiết           | <b>10. ( 2 giờ ) Tập bắn giai đoạn 8</b>                                                                                                                                                                                                                            | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                              | Kiểm tra – đánh giá                                                  |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                        |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | <b>giây</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật 8 giây.<br>2. Tập bắn có đạn 1/2 tiêu chuẩn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 8 giây                                                                                                                                                                                | CLO4                         | biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                     | thực hiện kỹ thuật và tập luyện                     |
| 4 tiết           | <b>11. ( 2 giờ ) Tập bắn giai đoạn 6 giây</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật 6 giây.<br>2. Tập bắn có đạn 1/2 tiêu chuẩn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 6 giây                                                                                                                                              | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 6 tiết           | <b>12. ( 2 giờ LT + 2 giờ TL + 2 giờ TH )<br/>Phương pháp tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng bắn nhanh</b><br>1. Phương pháp tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng bắn nhanh<br>2. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng ngắn bắn nhanh<br>3. Quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng bắn nhanh | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra vấn đáp                                    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                        |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| 2 tiết           | <b>13. ( 2 giờ ) Tập bắn giai đoạn 4 giây</b><br>1. Tập phối hợp kỹ thuật 4 giây.<br>2. Tập bắn có đạn 1/2 tiêu chuẩn<br>3. Tập bắn có đạn cả tiêu chuẩn 4 giây                                                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 2 tiết           | <b>14. ( 2 giờ ) Bắn hiệu chỉnh súng</b><br>1. Bắn chụm đợt 1 chưa chỉnh súng<br>2. Tập chỉnh tâm rồi bắn chụm đợt 2.<br>3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chụm đợt 3<br>4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chụm đợt 4 | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>15. ( 4 giờ ) Tập bắn tốc độ 8"/1 loạt 5 viên</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 8"/5 viên<br>2. Tập bắn chụm tốc độ 8"/5 viên<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 8"/5 viên                                                | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                            |                                      | súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                     |
| 4 tiết           | <b>16. ( 4 giờ ) Tập bắn tốc độ 6’/1 loạt 5 viên</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 6’/5 viên<br>2. Tập bắn chum tốc độ 6’/5 viên<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 6’/5 viên<br>3. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên và cả bài bắn.                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng              | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>17. ( 4 giờ ) Tập bắn tốc độ 4’/1 loạt 5 viên</b><br>1. Tập bắn không đạn tốc độ 4’/5 viên<br>2. Tập bắn chum tốc độ 4’/5 viên<br>3. Tập bắn tính điểm tốc độ 4’/5 viên                                                                                 | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 7 tiết           | <b>18. ( 3 giờ LT + 4 giờ TH ) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn súng ngắn bắn nhanh</b><br>1. Mục đích , nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện<br>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện<br>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện<br>4. Diễn biến khối | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày cách nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tích cực tham gia bài học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng     | Kiểm tra vấn đáp                                    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                        |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện<br>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ<br>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ thể cho một đội súng ngắn bắn nhanh                                           |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                     |
| 4 tiết           | <b>19. (4 giờ) Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ (8” và 6”)</b><br>1. Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ không đạn ( 8” và 6”)<br>2. Tập bắn chum tổng hợp 2 tốc độ ( 8” và 6”)<br>3. Tập bắn tính điểm tổng hợp 2 tốc độ ( 8” và 6”)  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>20. (4 giờ) Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ ( 6” và 4”)</b><br>1. Tập bắn tổng hợp 2 tốc độ không đạn ( 6” và 4”)<br>2. Tập bắn chum tổng hợp 2 tốc độ ( 6” và 4”)<br>3. Tập bắn tính điểm tổng hợp 2 tốc độ ( 6” và 4”) | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
| 4 tiết           | <b>21. ( 4 giờ ) Tập bắn tổng hợp 3 tốc độ ( 8” – 6” – 4”)</b><br>1. Tập bắn tổng hợp                                                                                                                                 | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.                                                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                        |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | 3 tốc độ không đạn ( 8” – 6” – 4”)<br>2. Tập bắn chum tổng hợp 3 tốc độ ( 8” – 6” – 4”)<br>3. Tập bắn tính điểm tổng hợp 3 tốc độ ( 8” – 6” – 4”)                                           |                                              | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                             | luyện                                               |
| 4 tiết           | <b>22. ( 4 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu.</b><br>1. Tập tổ chức thi đấu bài bắn tiêu chuẩn môn súng ngắn bắn nhanh<br>2. Tập tổ chức thi đấu bài bắn chung kết môn súng ngắn bắn nhanh | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                    | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành                                                                                                                                | CLO3<br>CLO4<br>CLO5                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bắt tính điểm 30 viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                   |                                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

+ *Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)*

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |     |                |                   |       |                   |    |                   |    |                   |    |                                                       |            |
|---------|-------|-------------------|-----|----------------|-------------------|-------|-------------------|----|-------------------|----|-------------------|----|-------------------------------------------------------|------------|
|         |       | KĐĐK              |     | 0              | 1                 | 2     | 3                 | 4  | 5                 | 6  | 7                 | 8  | 9                                                     | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P | 5K                | 4K | 3K+1P             | 3K | 2K                | 1K | 1P                                                    | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |     | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |       | Trả lời 2 câu hỏi |    | Trả lời 3 câu hỏi |    | Trả lời 4 câu hỏi |    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |            |

+ *Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)*

| TT | Test                          | Tỷ lệ | Điểm / Giới tính | 0-1    | 2                 | 3                 | 4                 | 5                 | 6                 | 7                 | 8                 | 9                 | 10     |
|----|-------------------------------|-------|------------------|--------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|--------|
| 1  | Bắt tính độ chụm 3giây/ 7giây | 30%   | Nam              | > 34,5 | 32,6<br>—<br>34,5 | 30,6<br>—<br>32,5 | 28,6<br>—<br>30,5 | 26,6<br>—<br>28,5 | 24,6<br>—<br>26,5 | 22,6<br>—<br>24,5 | 20,6<br>—<br>22,5 | 18,6<br>—<br>20,5 | < 18,5 |

|  |      |     |    |        |                   |                   |                   |                   |                   |                   |                   |                   |           |
|--|------|-----|----|--------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-----------|
|  | (cm) |     |    |        | 34,6<br>–<br>36,5 | 32,6<br>–<br>34,5 | 30,6<br>–<br>32,5 | 28,6<br>–<br>30,5 | 26,6<br>–<br>28,5 | 24,6<br>–<br>26,5 | 22,6<br>–<br>24,5 | 20,6<br>–<br>22,5 | <<br>20,5 |
|  |      | 30% | Nữ | > 36,5 |                   |                   |                   |                   |                   |                   |                   |                   |           |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                  | Điểm | Giới tính | 0-1   | 2               | 3               | 4               | 5               | 6               | 7               | 8               | 9               | 10    |
|----|-----------------------|------|-----------|-------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-------|
|    |                       |      |           |       |                 |                 |                 |                 |                 |                 |                 |                 |       |
| 1  | Bắn tính điểm 30 viên | Nam  |           | < 206 | 210<br>–<br>206 | 215<br>–<br>211 | 220<br>–<br>216 | 225<br>–<br>221 | 230<br>–<br>226 | 235<br>–<br>231 | 240<br>–<br>236 | 245<br>–<br>241 | > 245 |
|    |                       | Nữ   |           | < 201 | 205<br>–<br>201 | 210<br>–<br>206 | 215<br>–<br>211 | 220<br>–<br>216 | 225<br>–<br>221 | 230<br>–<br>226 | 235<br>–<br>231 | 240<br>–<br>236 | > 240 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                    | Hiểu cận kề                                                                                                          | Hiểu sơ bộ                                                                          | Biết sơ sai                                                                                   | Mới bắt đầu                                                                   | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                    | 8.4 – 7.0                                                                                                            | 6.9 – 5.0                                                                           | 4.9 – 3.0                                                                                     | 2.9 - 0                                                                       |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các mẫu chốt                                     | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các mẫu chốt                                                                         | Kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                                          | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                                               | Mới kể tên 2 mẫu chốt                                                         |      |
| CLO2              | Nắm vững luật cơ bản và điều hành được thi đấu nội dung súng ngắn bắn nhanh | Nắm vững luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh | Hiểu được luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh       | Mới hiểu 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh | Chưa hiểu luật và phương pháp trọng tài bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh |      |
| CLO 3             | Phân tích được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kĩ thuật đúng.      | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn                                           | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                                           | Mới nêu được các kĩ thuật                                                     |      |



|       |                                                                                                               |                                                                                              |                                                                                    |                                                                          |                                            |  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|       |                                                                                                               | chỉnh.                                                                                       | hoàn chỉnh.                                                                        |                                                                          |                                            |  |
| CLO4. | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh                                 | Trình bày và hướng người khác tập luyện còn lúng túng                                        | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lúng túng                 | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện      |  |
| CLO5  | Hướng dẫn, phân tích được các yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện môn bắn súng nội dung súng ngắn bắn nhanh | Trình bày, nắm được yếu tố trong tuyển chọn và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng | Trình bày còn thiếu các bước và huấn luyện người khác tập luyện còn lúng túng      | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện      |  |
| CLO6  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                              | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Đỗ Hữu Trường   | 2016         | Giáo trình Bắn súng thể thao               | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Nguyễn Duy Phát | 1999         | Bắn súng                                   | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật bắn súng thể thao | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |               |
| 2  |                        |                                                                       |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Trường bắn

- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Máy chiếu, Súng bắn nhanh, đạn thể thao
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV001H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Quần vợt 1                                                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Tennis                                                                                        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                        |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                           |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                   |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 04 tiết                                                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 56 tiết                                                                                                                                                                   |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                           |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>PGS.TS. Ngô Hải Hưng</b><br>Email: ngohungqv@gmail.com                                                                                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>Email: tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                           |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Sinh viên chuyên ngành Quần vợt                                                                                                                                           |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                           |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 2                                                                                                                                                                |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quần vợt là một trong các môn học trong chương trình đào tạo chính quy của trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Quần vợt theo các chuyên ngành Huấn luyện TDTT và chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao. Đây là học phần đầu tiên của môn học, nhằm trang bị cho sinh viên một số kiến thức lý luận, kỹ thuật cơ bản của môn học, đồng thời phát triển thể lực chung và chuyên môn để sinh viên có thể bước vào học tập ở các học phần sau.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                     | TĐNL |
|---------------------|----------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên hiểu lịch sử hình thành và phát triển môn Quần | 2    |

|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | vợt                                                                                                                                                              |   |
|    | Nắm được các nguyên lý kỹ thuật cơ bản khi đánh bóng                                                                                                             |   |
| G2 | Sinh viên thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản đã học trong chương trình, có thể vận dụng kỹ thuật vào thi đấu.                                                 | 3 |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CDR  | Mô tả CDR                                                                        | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Trình bày được kiến thức lý luận cơ bản môn học,                                 | I                        |
|      | Phân tích được các nguyên lý kỹ thuật đã học.                                    | I                        |
| CLO2 | Vận dụng được nguyên lý chung để thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học.               | T                        |
| CLO3 | Thực hiện thuần thục các kỹ thuật cơ bản và phân tích được các kỹ thuật đã học.  | T                        |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO  | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|      | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO2 |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| CLO3 |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |       |
| CLO4 |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                | Bài đánh giá                    |
|------------------|--------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| 2 tiết           | 1. Lịch sử phát triển môn Quần vợt.<br>- Lịch sử | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV | - Nội dung đánh giá:<br>Lịch sử |

|        |                                                                                                                                                       |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                     |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | phát triển trên thế giới<br>- Lịch sử phát triển ở Việt Nam                                                                                           |                      | lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b><br>+ <i>Đọc giáo trình phân lịch sử phát triển ở Việt Nam</i><br>+ <i>Tìm hiểu lịch sử phát triển trên thế giới (wed)</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                            | phát triển môn học quần vợt.<br>- Hình thức đánh giá: viết bài thu hoạch                                                                                            |
| 8 tiết | <b>2. Nguyên lý kỹ thuật Quần vợt.</b><br>- Cấu trúc sinh cơ của hoạt động đánh bóng.<br>- Điều khiển hoạt động đánh bóng.<br>- Các yếu tố đánh bóng. | CLO2<br>CLO3         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (18 tiết)</b><br>- <i>Đọc giáo trình phân nguyên lý kỹ thuật Quần vợt</i><br>- <i>Tìm kiếm trang</i><br><a href="https://thuvienso.hcmute.edu.vn/doc/giao-trinh-quan-vot-740049.html">https://thuvienso.hcmute.edu.vn/doc/giao-trinh-quan-vot-740049.html</a> | - Nội dung đánh giá: Trình bày cấu trúc sinh cơ học, các yếu tố của hoạt động đánh bóng<br>- Hình thức đánh giá: viết bài thu hoạch về nguyên lý kỹ thuật thuận tay |
| 5 tiết | <b>3. Thảo luận</b><br>- Những sai lầm thường mắc trong tập luyện kỹ thuật mới.                                                                       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá: Trình bày những                                                                                                                                |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                    |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                            |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | - Khắc phục sai lầm thường mắc trong tập luyện kỹ thuật mới.                                                                                                                                                                                                       |                      | <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (11 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc cuốn sách <i>Quần vợt kỹ thuật và phương pháp tập luyện (phần lỗi sai và khắc phục trong tập luyện đánh bóng thuận tay)</i></li> <li>- <i>Thống kê những lỗi sai thường mắc của kỹ thuật đánh bóng thuận và trái tay</i></li> <li>- <i>Tìm kiếm trang</i><br/> <a href="https://thuvienso.hcmute.edu.vn/doc/giao-trinh-quan-vot-740049.html">https://thuvienso.hcmute.edu.vn/doc/giao-trinh-quan-vot-740049.html</a> </li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>lỗi sai và cách khắc phục trong tập luyện kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá: Thuyết trình về kết quả thảo luận</li> </ul>                        |
| 4 tiết  | <p><b>4. Giới thiệu kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay.</li> <li>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay.</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển bước chéo, bước đôi.</li> <li>- Kỹ thuật giao bóng.</li> </ul> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (3 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Tại chỗ thực hiện đánh bóng thuận tay</i></li> <li>- <i>Tại chỗ thực hiện đánh bóng trái tay</i></li> <li>- <i>Tại chỗ đánh bóng với tường</i></li> <li>- <i>Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay</i></li> <li>- <i>Giao bóng vào tường</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Thực hiện bài tập đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.</li> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hiện đánh bóng trên sân</li> </ul> |
| 21 tiết | <p><b>5. củng cố kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay.</li> </ul>                                                                                                                                       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Di chuyển ngang</li> </ul>                                                                                                     |

|         |                                                                                                                                                                                 |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                             |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay.</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển bước chéo, bước đôi.</li> <li>- Kỹ thuật giao bóng.</li> </ul>     |                      | <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Tại chỗ thực hiện đánh bóng thuận và trái tay</i></li> <li>- <i>Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay</i></li> <li>- <i>Đánh bóng với tường</i></li> <li>- <i>Giao bóng vào tường</i></li> </ul>                                                                                                                                                                                                                             | <p>thực hiện bài tập đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hiện đánh bóng trên sân</li> </ul>         |
| 3 tiết  | <p><b>6. Thể lực chuyên môn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập di chuyển ngang.</li> <li>- Bài tập di chuyển tiến, lùi.</li> </ul>                       | CLO2<br>CLO3         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP giảng cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Các BT chuyên môn</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (2 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Di chuyển ngang sân đơn 10 lần</i></li> <li>- <i>Di chuyển chữ M 5 vòng</i></li> <li>- <i>Di chuyển ngang sân thực hiện động tác đánh bóng thuận và trái tay</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn</li> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hành di chuyển ngang sân</li> </ul> |
| 24 tiết | <p><b>7. củng cố kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay.</li> <li>- Củng cố kỹ thuật đánh bóng xoáy</li> </ul> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Giao bóng xoáy lên vào ô quy định.</li> </ul>                                                                   |

|        |                                                                                               |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                           |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | lên trái tay.<br>- Củng cố kỹ thuật giao bóng.                                                |                              | tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (16 tiết)</b><br>- <i>Tại chỗ thực hiện đánh bóng thuận và trái tay</i><br>- <i>Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay</i><br>- <i>Đánh bóng với tường</i><br>- <i>Giao bóng vào ô quy định</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Hình thức đánh giá:<br>Tính số quả vào ô quy định                                                                       |
| 6 tiết | <b>8. Thi đấu.</b><br>- Thi đấu đơn<br>- Thi đấu đôi                                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Thi đấu nội bộ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (4 tiết)</b><br>- <i>2 người ở cuối sân di chuyển thực hiện đánh bóng thuận và trái tay.</i><br>- <i>Thi đấu trong ô giao bóng (chỉ sử dụng kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay)</i><br>- <i>Thi đấu đơn (1 bên tấn công và 1 bên phòng thủ)</i> | - Nội dung đánh giá: Thi đấu đơn, đôi nội bộ trong lớp<br>- Hình thức đánh giá: Phân hạng A,B, xếp cặp thi đấu. tính điểm |
| 2 tiết | <b>9. Thể lực chuyên môn.</b><br>- Bài tập di chuyển ngang.<br>- Bài tập di chuyển tiến, lùi. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP giãn cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Các BT chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (1 tiết)</b><br>- <i>Di chuyển ngang sân đôi 20 lần</i><br>- <i>Di chuyển chữ M 5 vòng</i><br>- <i>Di chuyển ngang sân đơn thực hiện động tác đánh bóng thuận và trái tay</i>                                                                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá: Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành di chuyển                 |



|  |  |  |  |              |
|--|--|--|--|--------------|
|  |  |  |  | ngang<br>sân |
|--|--|--|--|--------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                   | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.                 | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài thi thực hành)            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành:<br>Đánh giá thực hiện 2 trong 3 kỹ thuật đã học.<br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay (20 quả)<br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay (20 quả)                                      | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi vấn đáp và thi thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung: thi vấn đáp và thi thực hành.<br>- Thi vấn đáp (Bộ câu hỏi của BMQV)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay (20 quả)<br>2. Giao bóng kỹ thuật 2 ô (20 quả) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                  |                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui giờ học. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 (10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |    |    |    |    |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|----|----|----|----|------------|
|         |       |                   | KĐ ĐK | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6  | 7  | 8  | 9  | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K   | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P             | 5K                | 4K                | 3K+1P                                                 | 3K | 2K | 1K | 1P | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |    |    |    |    |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                             | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1   | 2  | 3   | 4   | 5   | 6    | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|--------------------------------------------------|-------|-------------------|-----|----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|------|
|    |                                                  |       |                   |     |    |     |     |     |      |       |       |       |      |
| 1  | - Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay (20 quả) | 10%   | Nam               | ≤ 1 | 2  | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥ 17 |
|    |                                                  |       | Nữ                | 0   | 1  | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | ≥16  |
| 2  | - Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay (20 quả) | 10%   | Nam               | ≤ 1 | 2  | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥ 17 |
|    |                                                  |       | Nữ                | 0   | 1  | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | ≥16  |
| 3  | Kỹ thuật                                         | 10%   | Chung             | E2  | E1 | D2  | D1  | C2  | C1   | B2    | B1    | A2    | A1   |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                   | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1   | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|--------------------------------------------------------|-------|-------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
|    |                                                        |       |                   |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |
| 1  | Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay (20 quả) | 15%   | Nam               | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                        |       | Nữ                | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 2  | Giao bóng kỹ thuật 2 ô (20 quả)                        | 15%   | Nam               | 1   | 2   | 3-4 | 5-6 | 7-8  | 9-10  | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥ 17 |
|    |                                                        |       | Nữ                | 1   | 2   | 3   | 4-5 | 6-7  | 8-9   | 10-11 | 12-13 | 14-15 | ≥16  |

|   |           |     |                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---|-----------|-----|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 3 | Kỹ thuật  | 15% | Chung                            | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |
| 4 | Lý thuyết | 15% | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                     | Hiểu căn kẽ                                                                   | Hiểu sơ bộ                                                                       | Biết sơ sai                                                           | Mới bắt đầu                                                             | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                     | 8.4 – 7.0                                                                     | 6.9 – 5.0                                                                        | 4.9 – 3.0                                                             | 2.9 - 0                                                                 |      |
| CLO1           | Trình bày đầy đủ kiến thức cơ bản môn học                                    | Trình bày tương đối đầy đủ kiến thức cơ bản môn học                           | Trình bày còn thiếu kiến thức cơ bản môn học                                     | Trình bày được ít kiến thức cơ bản môn học                            | Chưa trình bày được kiến thức cơ bản môn học                            |      |
|                | Trình bày tốt các nguyên lý kỹ thuật đã học                                  | Trình bày được các nguyên lý kỹ thuật đã học.                                 | Trình bày còn thiếu nguyên lý kỹ thuật đã học.                                   | Trình bày được ít nguyên lý kỹ thuật                                  | Chưa trình bày được các nguyên lý kỹ thuật                              |      |
| CLO2           | Vận dụng tốt nguyên lý chung để thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học.            | Vận dụng được nguyên lý chung để thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học.            | Vận dụng còn thiếu nguyên lý chung để thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học.          | Vận dụng được ít nguyên lý chung để thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học. | Chưa vận dụng được nguyên lý chung để thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học. |      |
| CLO3           | Thực hiện thuần thục các kỹ thuật cơ bản và phân tích được các kỹ thuật      | Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản và phân tích được các kỹ thuật             | Thực hiện các kỹ thuật cơ bản và phân tích còn thiếu các bước thực hiện kỹ thuật | Thực hiện các kỹ thuật cơ bản và phân tích còn thiếu nhiều bước       | Chưa thực hiện và phân tích được các kỹ thuật cơ bản                    |      |
| CLO4           | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.   | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                  | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                            |      |

10. Tài liệu học tập

*Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo*

| TT                      | Tên tác giả | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |             |              |                                            |                                         |

|                                   |                        |      |                                              |          |
|-----------------------------------|------------------------|------|----------------------------------------------|----------|
| <b>1</b>                          | Trần Văn Vinh          | 2002 | Quần vợt                                     | NXB TDTT |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |      |                                              |          |
| <b>2</b>                          | Ngô Hải Hưng           | 2009 | Quần vợt - kỹ thuật và phương pháp tập luyện | NXB TDTT |
| <b>3</b>                          | Plucentitis, Misaglia. | 1999 | Quần vợt kỹ thuật thực hành                  | NXB TDTT |
| <b>4</b>                          | Ủy ban TDTT            | 2003 | Luật Quần vợt                                | NXB TDTT |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>   | <b>Link trang web</b>                                               | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Liên đoàn Quần vợt Việt Nam | <a href="https://vtf.org.vn/">https://vtf.org.vn/</a>               |                      |
| <b>2</b>  | Liên đoàn Quần vợt thế giới | <a href="https://www.itftennis.com/">https://www.itftennis.com/</a> |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                    |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV002H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Quần vợt 2                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Tennis                                                                                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 04 tiết                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                     | 56 tiết                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>PGS.TS. Ngô Hải Hưng</b><br>Email: ngohungqv@gmail.com                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Đã học xong học phần 1                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 3                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quần vợt là một trong các môn học trong chương trình đào tạo chính quy của trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Quần vợt theo các chuyên ngành Huấn luyện TDTT và chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao. Chương trình trang bị kiến thức cơ bản của môn học như: Nguyên lý kỹ thuật cơ bản, các nguyên tắc và phương pháp trong giảng dạy Quần vợt. Tiếp tục giới thiệu kỹ thuật cơ bản như: Kỹ thuật vô lê thuận tay, kỹ thuật vô lê trái tay, kỹ thuật lớp bóng. Củng cố và hoàn thiện các kỹ thuật đã học để chuẩn bị cho các học phần tiếp theo.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                      | TĐNL |
|---------------------|-----------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Hiểu được luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài, | 2    |

|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | Phương pháp dạy học Quần vợt.                                                                                                                                    |   |
| G2 | Sinh viên thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản đã học trong chương trình, có thể vận dụng kỹ thuật vào thi đấu.                                                 | 3 |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CĐR  | Mô tả CĐR                                                                         | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được kiến thức cơ bản như luật, các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy      | I                        |
| CLO2 | Nắm vững các nguyên lý thực hiện kỹ thuật đã học                                  | T                        |
| CLO3 | Thực hiện thuần thục được kỹ thuật cơ bản, phân tích được kỹ thuật cơ bản đã học. | U                        |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.  | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PL O1                                        | PL O2 | PL O3 | PL O4 | PL O5 | PL O6 | PL O7 | PL O8 | PL O9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              |       | 2     |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |        |
| CLO 4 |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                       |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 tiết           | <b>1. Luật Quần vợt.</b><br>- Luật giao bóng.<br>- Luật đánh bóng.<br>- Luật tính điểm.<br>- Luật nghỉ và đổi sân. | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> | - Nội dung đánh giá:<br>Luật thi đấu và trọng tài môn quần vợt<br>- Hình thức đánh |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                           |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                               | <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc phần luật thi đấu và công tác trọng tài trong quyền luật quần vợt</li> <li>- Thực tập làm trọng tài</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>giá: Trao đổi hỏi đáp và trả lời</p>                                                                                                                                                   |
| 4 tiết  | <p><b>2. Các nguyên tắc huấn luyện Quần vợt</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Huấn luyện Quần Vợt là quá trình nhằm đạt thành tích tối đa cho VĐV:</li> <li>- Nguyên tắc tăng dần lượng vận động kết hợp với sử dụng LVĐ tối đa:</li> <li>- Nguyên tắc liên tục:</li> <li>- Nguyên tắc chu kỳ hoá:</li> </ul> | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (9 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc giáo trình phần nguyên tắc huấn luyện quần vợt</li> <li>- Tóm tắt các ý chính của các nguyên tắc</li> </ul>             | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>Trình bày các nguyên tắc huấn luyện quần vợt</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá: Trao đổi hỏi đáp và trả lời trên lớp</li> </ul> |
| 5 tiết  | <p><b>3. Các phương pháp giảng dạy Quần vợt</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói.</li> <li>- Phương pháp trực quan.</li> <li>- Phương pháp tập luyện có định mức chặt chẽ.</li> </ul>                                                                                                | <p>CLO1<br/>CLO2<br/>CLO3</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (12 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc quyển giáo trình phần các phương pháp giảng dạy quần vợt</li> <li>- Tóm tắt các ý chính của các phương pháp</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>Trình bày các phương pháp giảng dạy quần vợt</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá: Trao đổi hỏi đáp và trả lời trên lớp</li> </ul> |
| 10 tiết | <p><b>4. Giới thiệu kỹ thuật vô lê thuận tay.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- củng cố kỹ thuật vô lê thuận tay.</li> </ul>                                                                                                                                                                                  | <p>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>Di chuyển ngang thực hiện</p>                                                                                                                                 |

|        |                                                                                                                                       |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                             |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | <p>- Củng cố kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.</p>                                                                       |                      | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b></p> <p>- <i>Tại chỗ thực hiện vô lê thuận tay</i></p> <p>- <i>Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay</i></p> <p>- <i>2 người đánh bóng thuận và trái tay trong ô giao bóng</i></p>                                                                                                                                            | <p>bài tập đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.</p> <p>- Hình thức đánh giá: Thực hiện đánh bóng trên sân</p>              |
| 8 tiết | <p><b>5. Giới thiệu kỹ thuật vô lê trái tay</b></p> <p>- Củng cố kỹ thuật vô lê trái tay.</p> <p>- Củng cố kỹ thuật giao bóng.</p>    | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b></p> <p>+ <i>Tại chỗ thực hiện vô lê trái tay</i></p> <p>+ <i>Giao bóng với tường</i></p> <p>+ <i>Giao bóng vào ô quy định từ vị trí giới hạn ô giao bóng lùi dần về cuối sân</i></p> | <p>- Nội dung đánh giá: Thực hiện kỹ thuật bắt vô lê thuận và trái tay.</p> <p>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</p> |
| 8 tiết | <p><b>6. Giới thiệu kỹ thuật lóp bóng.</b></p> <p>- Củng cố kỹ thuật lóp bóng.</p> <p>- Củng cố kỹ thuật vô lê thuận và trái tay.</p> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- Nội dung đánh giá: Thực hiện kỹ thuật bắt vô lê thuận và trái tay.</p>                                                 |



|         |                                                                                                                                                                                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                    |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                        |                      | <p>phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b></p> <p>+ <i>Tại chỗ thực hiện vôlê thuận tay</i></p> <p>+ <i>Tại chỗ thực hiện vôlê trái tay</i></p> <p>+ <i>Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay</i></p> <p>+ <i>2 người lớp bóng thuận tay liên tục ở cuối sân</i></p>                                       | <p>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</p>                                                                                    |
| 2 tiết  | <b>7. Thảo luận sử dụng các bài tập trong huấn luyện kĩ thuật Quần vợt.</b>                                                                                                                            | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (1 tiết)</b></p> <p>- <i>Tham khảo giáo trình</i></p> <p>- <i>Tham khảo cuốn QV kĩ thuật và phương pháp tập luyện</i></p> <p>- <i>Ghi chép các nội dung chính để thảo luận, trao đổi</i></p> | <p>- Nội dung đánh giá: Trình bày các bài tập</p> <p>- Hình thức đánh giá: Phân tích thực hành trên sân</p>                        |
| 17 tiết | <b>8. Củng cố kĩ thuật</b><br><p>- Củng cố kĩ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.</p> <p>- Củng cố kĩ thuật vôlê thuận và trái tay.</p> <p>- Củng cố kĩ thuật giao bóng, kĩ thuật lớp bóng</p> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên chỉnh sửa kĩ thuật SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: Tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn</p>                                                                                                                                                                                                      | <p>- Nội dung đánh giá: Thi đấu đơn, đôi nội bộ trong lớp</p> <p>- Hình thức đánh giá: Thông qua thành tích thi đấu đơn và đôi</p> |

|        |                                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                       |
|--------|--------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                        |                      | <p>thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (11 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay</li> <li>- 2 người đánh bóng thuận và trái tay trong ô giao bóng</li> <li>- 2 người bắt vô lê qua lại liên tục với nhau</li> <li>- Giao bóng xoáy lên vào ô quy định</li> <li>- Di chuyển lớp bóng cuối sân</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                       |
| 2 tiết | <b>9. Thảo luận Luật thi đấu Quần vợt.</b>             | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (1 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo giáo trình</li> <li>- Tham khảo cuốn luật quần vợt</li> <li>- Ghi chép các nội dung chính để thảo luận, trao đổi</li> </ul>                                                                                                                                                | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>Nêu các tình huống thi đấu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá: Vận dụng luật để xử lý tình huống</li> </ul>                  |
| 9 tiết | <b>10. Thi đấu.</b><br>- Thi đấu đôi<br>- Thi đấu đơn. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Thi đấu nội bộ</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (6 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi đấu giải nội bộ trong lớp</li> <li>- Tổ chức bốc thăm thi đấu</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>Thi đấu đơn, đôi nội bộ trong lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá:<br/>Thông qua thành tích thi đấu đơn và đôi</li> </ul> |

|        |                                                                                                                                                                 |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                              |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                                                                                                                                 |                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp lịch thi đấu</li> <li>- Chuẩn bị biên bản thi đấu</li> <li>- Ghép đôi tập luyện</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                              |
| 4 tiết | <b>11. Thể lực chuyên môn</b><br>- Bài tập di chuyển ngang thực hiện động tác đánh bóng phải trái.<br>- Bài tập di chuyển tiến, lùi thực hiện vô lê và đập bóng | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP giãn cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Các BT chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (2 tiết)</b><br>- Di chuyển ngang sân đơn 10 lần<br>- Di chuyển ngang sân làm động tác đánh bóng thuận và trái tay<br>- Di chuyển vợt chạm lưới và lùi 3 bước đập bóng | - Nội dung đánh giá:<br>Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn<br>- Hình thức đánh giá: Tính số lần di chuyển được trong thời gian quy định |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần                      | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng</li> <li>- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài thi thực) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành:<br>Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Kỹ thuật vô lê phải trái theo đường thẳng vào ô                                                                                                                                       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
|                                        | <i>hành)</i>                                             |                                                                                     | cuối sân 22,5m <sup>2</sup> (20 quả)<br>2. Di chuyển ngang sân đôi 20 lần (s)                                                                                                                                                                                                                                              |                              |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi vắn đáp và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Đánh giá 2 nội dung: thi vắn đáp và thi thực hành.<br>- Thi vắn đáp (Bộ câu hỏi thi của BMQV)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp bắt vô lê thuận và trái tay theo đường thẳng vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả)<br>2. Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay liên tục theo đường chéo vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui giờ học. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |     |     |     |     |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
|         |       |                   | KĐ ĐK | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6   | 7   | 8   | 9   | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8 K  | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                                                | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |     |     |     |     |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| T T | Test | Tỷ lệ | Điểm | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
|-----|------|-------|------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|
|-----|------|-------|------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|

|   |                                                                                         |      | <b>Giới tính</b> |         |             |             |             |             |             |             |             |             |      |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------|------|------------------|---------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|------|
| 1 | - Kỹ thuật vô lê phải trái theo đường thẳng vào ô cuối sân 22,5 m <sup>2</sup> (20 quả) | 10 % | Nam              | ≤ 1     | 2           | 3-4         | 5-6         | 7-8         | 9-10        | 11-12       | 13-14       | 15-16       | ≥ 17 |
|   |                                                                                         |      | Nữ               | 0       | 1           | 2-3         | 4-5         | 6-7         | 8-9         | 10-11       | 12-13       | 14-15       | ≥ 16 |
| 2 | - Di chuyển ngang sân đôi 20 lần (s)                                                    | 10 % | Nam              | ≥ 61, 7 | 60, 5-61, 6 | 59, 3-60, 4 | 58, 1-59, 2 | 56, 9-58, 0 | 55, 7-56, 8 | 54, 5-55, 6 | 53, 3-54, 4 | 52, 1-53, 2 | ≤ 52 |
|   |                                                                                         |      | Nữ               | ≥ 69, 7 | 68, 5-69, 6 | 67, 3-68, 4 | 66, 1-67, 2 | 64, 9-66, 0 | 63, 7-64, 8 | 62, 5-63, 6 | 61, 3-62, 4 | 60, 1-61, 2 | ≤ 60 |
| 3 | Kỹ thuật                                                                                | 10 % | Chung            | E2      | E1          | D2          | D1          | C2          | C1          | B2          | B1          | A2          | A1   |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                                                                     | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1   | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
| 1  | - Phối hợp bắt vô lê thuận và trái tay theo đường thẳng vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả)                  | 15%   | Nam               | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                          |       | Nữ                | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 2  | - Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay liên tục theo đường chéo vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả) | 15%   | Nam               | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                          |       | Nữ                | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |

|   |           |     |                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---|-----------|-----|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 3 | Kỹ thuật  | 15% | Chung                            | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |
| 4 | Lí thuyết | 15% | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</b> |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                            | Hiểu cận kề                                                                           | Hiểu sơ bộ                                                                                     | Biết sơ sai                                                                                | Mới bắt đầu                                                                                | Điểm |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                            | 8.4 – 7.0                                                                             | 6.9 – 5.0                                                                                      | 4.9 – 3.0                                                                                  | 2.9 - 0                                                                                    |      |
| CLO1           | Trình bày đầy đủ kiến thức cơ bản như luật, các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy | Trình bày được các kiến thức cơ bản như luật, các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy | Trình bày chưa đầy đủ kiến thức cơ bản như luật, các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy thuật | Trình bày được ít kiến thức cơ bản như luật, các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy thuật | Chưa Trình bày được các kiến thức cơ bản như luật, các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy |      |
| CLO2           | Nắm vững các nguyên lý thực hiện kỹ thuật đã học                                    | Nắm tương đối các nguyên lý thực hiện kỹ thuật đã học                                 | Nắm được các nguyên lý thực hiện kỹ thuật đã học                                               | Nắm được ít các nguyên lý thực hiện kỹ thuật đã học                                        | Chưa nắm được các nguyên lý thực hiện kỹ thuật đã học                                      |      |
| CLO3           | Thực hiện thuần thực kỹ thuật cơ bản, phân tích tốt kỹ thuật cơ bản đã học.         | Thực hiện tương đối kỹ thuật cơ bản, phân tích được kỹ thuật cơ bản đã học.           | Thực hiện kỹ thuật cơ bản chưa đẹp, phân tích kỹ thuật cơ bản còn thiếu bước.                  | Thực hiện kỹ thuật cơ bản chưa chuẩn, phân tích kỹ thuật cơ bản còn thiếu các bước.        | Chưa thực hiện và phân tích được kỹ thuật cơ bản                                           |      |
| CLO4           | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.        | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.         | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.                 | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                       | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                               |      |

**10. Tài liệu học tập**

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |               |              |                                            |                                         |
| 1                       | Trần Văn Vinh | 2002         | Quần vợt                                   | NXB TDTT                                |

| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |      |                                              |          |
|-----------------------------------|------------------------|------|----------------------------------------------|----------|
| <b>2</b>                          | Ngô Hải Hưng           | 2009 | Quần vợt - kỹ thuật và phương pháp tập luyện | NXB TDTT |
| <b>3</b>                          | Plucentitis, Misaglia. | 1999 | Quần vợt kỹ thuật thực hành                  | NXB TDTT |
| <b>4</b>                          | Ủy ban TDTT            | 2003 | Luật Quần vợt                                | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>   | <b>Link trang web</b>                                               | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Liên đoàn Quần vợt Việt Nam | <a href="https://vtf.org.vn/">https://vtf.org.vn/</a>               |                      |
| <b>2</b>  | Liên đoàn Quần vợt thế giới | <a href="https://www.itftennis.com/">https://www.itftennis.com/</a> |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV003H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Quần vợt 3                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Tennis                                                                                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 04 tiết                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                     | 56 tiết                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>PGS.TS. Ngô Hải Hưng</b><br>Email: ngohungqv@gmail.com                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Đã học xong học phần 2                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 4                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quần vợt là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Quần vợt theo các chuyên ngành Huấn luyện TDTT và sinh viên chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao. Chương trình trang bị kiến thức lý luận cơ bản như: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt, nhiệm vụ yêu cầu và các bước tiến hành giảng dạy kỹ thuật Quần vợt. Tiếp tục giới thiệu các kỹ thuật còn lại trong chương trình như: Kỹ thuật đập bóng, kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận tay, kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống trái tay. Cũng cố, hoàn thiện các kỹ thuật cơ bản để chuẩn bị cho sinh viên bước vào học tập nâng cao ở các chương trình tiếp theo.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description) | TĐNL |
|---------------------|--------------------------------------|------|
|---------------------|--------------------------------------|------|



|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G1 | Trình bày được một số điều luật thi đấu cơ bản của môn học                                                                                                       | 2 |
|    | Hiểu được phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài, Phương pháp dạy học Quần vợt.                                                                                |   |
| G2 | Thực hiện tốt các kỹ thuật cơ bản đã học trong chương trình, có thể vận dụng kỹ thuật vào thi đấu.                                                               | 3 |
| G3 | Có khả năng hướng dẫn cho các đối tượng tập luyện môn Quần vợt                                                                                                   | 4 |
| G4 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CDR  | Mô tả CDR                                                                                                           | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt | I                        |
| CLO2 | Nắm vững luật và vận dụng phương pháp trọng tài Quần vợt vào thực tế                                                | T                        |
| CLO3 | Vận dụng tốt các kỹ thuật cơ bản đã học vào trong thi đấu                                                           | T                        |
| CLO4 | Có khả năng hướng dẫn cho các đối tượng tập luyện môn Quần vợt                                                      | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc                                     | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO    | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|--------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|        | PL O1                                        | PL O2 | PL O3 | PL O4 | PL O5 | PL O6 | PL O7 | PL O8 | PL O9 | PLO 10 |
| CL O 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CL O 2 |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CL O 3 |                                              |       |       |       | 2     |       |       |       |       |        |
| CL O 4 |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |        |
| CL O 5 |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 2      |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|----------------------|--------------|
|------------------|----------|-----------------------|----------------------|--------------|

|        |                                                                                                                                       |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                               |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 tiết | <b>1. Phương pháp trọng tài Quần vợt.</b><br>- Yêu cầu đối với trọng tài Quần vợt.<br>- Nhiệm vụ và quyền hạn của trọng tài Quần vợt. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b><br>- Đọc quyển luật Quần vợt<br>- Nghiên cứu những yêu cầu đối với trọng tài Quần vợt<br>- Nghiên cứu nhiệm vụ và quyền hạn trọng tài Quần vợt<br>- Nghiên cứu các hình thức thi đấu Quần vợt | - Nội dung đánh giá: Trình bày phương pháp trọng tài.<br>- Hình thức đánh giá: Nộp bài tập                    |
| 6 tiết | <b>2. Phương pháp tổ chức thi đấu Quần vợt.</b>                                                                                       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b><br>- Biên soạn điều lệ thi đấu giải nội bộ trong lớp)<br>- Tổ chức bốc thăm thi đấu<br>- Nền sơ đồ thi đấu vòng tròn 1 lượt.<br>- Xếp lịch thi đấu<br>- Chuẩn bị biên bản thi đấu            | - Nội dung đánh giá: Trình bày phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.<br>- Hình thức đánh giá: Nộp bài tập |
| 6 tiết | <b>3. Nhiệm vụ, yêu cầu của công tác giảng dạy kỹ thuật Quần vợt.</b>                                                                 | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Nội dung đánh giá: Trình bày nhiệm vụ, yêu cầu công tác giảng dạy quần                                      |

|         |                                                                                                                                                      |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                    |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                      |                      | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b><br>- Đọc giáo trình nghiên cứu<br>+ <i>Nhiệm vụ của công tác giảng dạy kỹ thuật Quần Vợt (ghi chép nội dung chính)</i><br>+ <i>Yêu cầu của công tác giảng dạy kỹ thuật Quần Vợt (ghi chép nội dung chính)</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | vợt<br>- Hình thức đánh giá: Trao đổi hỏi đáp và trả lời trên lớp                                                                                  |
| 10 tiết | <b>4. Giới thiệu kỹ thuật đập bóng.</b><br>- Củng cố kỹ thuật đập bóng.<br>- Củng cố kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.                  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b><br>- 2 người đánh bóng thuận và trái tay trong ô giao bóng<br>- Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay<br>- Đánh bóng với tường<br>- 1 người phục vụ lớp bóng, 1 người đập bóng liên tục | - Nội dung đánh giá: Di chuyển ngang thực hiện bài tập đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hiện đánh bóng trên sân |
| 8 tiết  | <b>5. Giới thiệu kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận tay.</b><br>- Củng cố kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận tay.<br>- Củng cố kỹ thuật giao bóng. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá: Thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận tay.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên                                    |

|        |                                                                                                                          |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                             |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                                                                                          |                      | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b><br>- <i>Tại chỗ thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống</i><br>- <i>Giao bóng với tường</i><br>- <i>Giao bóng vào ô quy định từ vị trí giới hạn ô giao bóng lùi dần về cuối sân</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | sân                                                                                                                         |
| 8 tiết | <b>6. Giới thiệu kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống trái tay.</b><br>- <i>Củng cố kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống trái tay.</i> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b><br>- <i>Tại chỗ thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay</i><br>- <i>2 người đánh qua lại liên tục bằng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay</i><br>- <i>Đánh bóng với tường</i> | - Nội dung đánh giá: Thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân |
| 2 tiết | <b>7. Thảo luận phương pháp huấn luyện Quần vợt.</b>                                                                     | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (1 tiết)</b><br>- <i>Đọc giáo trình nghiên cứu</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - Nội dung đánh giá: Trình bày các giai đoạn giảng dạy kỹ thuật quần vợt<br>- Hình thức đánh giá: Trao đổi hỏi đáp và trả   |

|        |                                                                                                                                                     |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                  |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                                                                                                                     |                              | <p>- Nghiên cứu các nội dung về nhiệm vụ của các giai đoạn giảng dạy kỹ thuật Quần Vợt (ghi chép nội dung chính)</p> <p>- Nghiên cứu các nội dung về các bước tiến hành giảng dạy kỹ thuật Quần Vợt (ghi chép nội dung chính)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | lời trên lớp                                                                                                     |
| 6 tiết | <b>8. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật</b><br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.<br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (4 tiết)</b><br>- Di chuyển ngang thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay<br>- 2 người thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay qua lại liên tục ở cuối sân<br>- 2 người đánh qua lại liên tục bằng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay | - Nội dung đánh giá: Thực hiện kỹ thuật đánh bóng thuận và trái tay.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân |
| 4 tiết | <b>9. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật</b><br>- Kỹ thuật giao bóng<br>- Kỹ thuật vô lê thuận và trái tay                                             | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (3 tiết)</b><br>- 2 người thực hiện kỹ thuật vô lê                                                                                                                                                                                                                                 | - Nội dung đánh giá: Thực hiện kỹ thuật giao bóng và vô lê.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân          |

|         |                                                                                          |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                      |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                          |                              | <p><i>thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới</i></p> <p>- 1 người phục vụ đánh bóng ở cuối sân, người thực hiện vô lê về cuối sân.</p> <p>- Giao bóng xoáy lên vào ô quy định</p> <p>- Giao bóng vào tường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                      |
| 6 tiết  | <b>10. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật</b><br>- Kỹ thuật lớp bóng<br>- Kỹ thuật đập bóng | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (4 tiết)</b><br>- 1 người phục vụ lớp bóng, 1 người đập bóng liên tục<br>- 2 người thực hiện kỹ thuật lớp bóng qua lại liên tục về cuối sân<br>- Đập bóng vào tường | - Nội dung đánh giá: Thực hiện kỹ thuật lớp và đập bóng.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân |
| 2 tiết  | <b>11. Thảo luận phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài</b>                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (1 tiết)</b><br>- Đọc cuốn giáo trình (phần phương pháp tổ chức pháp thi đấu và trọng tài.)<br>- Ghi chép các nội dung chính để lên lớp thảo luận                                                                                           | - Thuyết trình về kết quả thảo luận                                                                  |
| 10 tiết | <b>12. Thi đấu.</b><br>- Thi đấu đôi<br>- Thi đấu đơn.                                   | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Nội dung đánh giá: Thi đấu                                                                         |

|        |                                                                                                                                                     |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                           |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                                                                                                                     | CLO5                 | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Thi đấu nội bộ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b><br>- Thi đấu giải nội bộ trong lớp<br>- Tổ chức bốc thăm thi đấu<br>- Xếp lịch thi đấu<br>- Chuẩn bị biên bản thi đấu<br>- Ghép đôi tập luyện                                                                                                                                  | đơn, đôi<br>nội bộ trong lớp<br>- Hình thức đánh giá: Thông qua thành tích thi đấu đơn và đôi                                             |
| 4 tiết | <b>13. Thể lực chuyên môn</b><br>- Di chuyển ngang sân thực hiện động tác đánh bóng phải trái.<br>- Di chuyển tiến, lùi thực hiện vô lê và đập bóng | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP giãn cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Các BT chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (3 tiết)</b><br>- Di chuyển ngang sân đơn 10 lần<br>- Di chuyển ngang sân làm động tác đánh bóng thuận và trái tay<br>- Di chuyển vợt chạm lưới và lùi 3 bước đập bóng | - Nội dung đánh giá: Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn<br>- Hình thức đánh giá: Tính số lần di chuyển được trong thời gian quy định |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần      | Mục đích                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                    | CDR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----|-----------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt | - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        | cần                                                      | động trong giờ học của sinh viên                                                         | điểm theo tỷ lệ vắng<br>- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.                                                                                                                                                | CLO4                                 |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ<br>( <i>Bài thi thực hành</i> )         | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Giao bóng xoáy lên 2 ô phải trái (20 quả).<br>2. Lốp bóng liên tục vào ô cuối sân 45,1m <sup>2</sup> (20 quả).                                                                                | CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>nộp bài tập và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung: nộp bài tập và thi thực hành.<br>- Nộp bài tập (Bộ câu hỏi thi của BMQV)<br>- Thi thực hành:<br>1. Đập bóng vào ô cuối sân (20 quả)<br>2. Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay theo đường thẳng vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                               |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui giờ học. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 (10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |     |     |     |     |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
|         |       |                   | KĐ ĐK | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6   | 7   | 8   | 9   | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8 K  | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                                                | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |     |     |     |     |            |

+ **Đánh giá giữa kỳ: Rubric 2 (30%)**



| TT | Test                                                            | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1        | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10        |
|----|-----------------------------------------------------------------|-------|-------------------|----------|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|-----------|
| 1  | - Giao bóng xoáy lên 2 ô phải trái (20 quả).                    | 10%   | Nam               | $\leq 2$ | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | $\geq 19$ |
|    |                                                                 |       | Nữ                | 1        | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | $\geq 18$ |
| 2  | - Lốp bóng liên tục vào ô cuối sân 45,1m <sup>2</sup> (20 quả). | 10%   | Nam               | $\leq 2$ | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | $\geq 19$ |
|    |                                                                 |       | Nữ                | 1        | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | $\geq 18$ |
| 3  | Kỹ thuật                                                        | 10%   | Chung             | E2       | E1  | D2  | D1  | C2   | C1    | B2    | B1    | A2    | A1        |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                                                             | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính                | 1        | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10        |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|----------|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|-----------|
| 1  | - Đập bóng vào ô cuối sân (20 quả)                                                               | 15%   | Nam                              | $\leq 2$ | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | $\geq 19$ |
|    |                                                                                                  |       | Nữ                               | $\leq 1$ | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | $\geq 18$ |
| 2  | - Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay theo đường thẳng vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả) | 15%   | Nam                              | $\leq 2$ | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | $\geq 19$ |
|    |                                                                                                  |       | Nữ                               | $\leq 1$ | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | $\geq 18$ |
| 3  | Kỹ thuật                                                                                         | 15%   | Chung                            | E2       | E1  | D2  | D1  | C2   | C1    | B2    | B1    | A2    | A1        |
| 4  | Lí thuyết                                                                                        | 15%   | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</b> |          |     |     |     |      |       |       |       |       |           |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu             | Hiểu cận kề          | Hiểu sơ bộ           | Biết sơ sai             | Mới bắt đầu            | Điểm |
|----------------|----------------------|----------------------|----------------------|-------------------------|------------------------|------|
|                | 10 – 8.5             | 8.4 – 7.0            | 6.9 – 5.0            | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0                |      |
| CLO1           | Phân tích và chia sẻ | Phân tích và chia sẻ | Phân tích và chia sẻ | Phân tích và chia sẻ ít | Chưa phân tích và chia |      |

|      |                                                                                   |                                                                                 |                                                                                      |                                                                        |                                                                                    |  |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | đầy đủ các kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt. | được các kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt. | còn thiếu các kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt. | kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt. | sẽ được các kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt. |  |
| CLO2 | Nắm vững luật và vận dụng phương pháp trọng tài Quần vợt vào thực tế              | Nắm được luật và vận dụng phương pháp trọng tài Quần vợt vào thực tế            | Nắm được luật ít và vận dụng phương pháp trọng tài vào thực tế còn thiếu             | Nắm luật chưa rõ nên vận dụng vào phương pháp trọng tài còn hạn chế    | Chưa nắm được luật và chưa vận dụng phương pháp trọng tài vào thực tế              |  |
| CLO3 | Vận dụng tốt các kỹ thuật cơ bản đã học vào trong thi đấu.                        | Vận dụng được các kỹ thuật cơ bản đã học vào trong thi đấu.                     | Vận dụng một số kỹ thuật cơ bản đã học vào trong thi đấu.                            | Vận dụng ít kỹ thuật cơ bản đã học vào trong thi đấu.                  | Chưa vận dụng được các kỹ thuật cơ bản đã học vào thi đấu.                         |  |
| CLO4 | Có khả năng hướng dẫn tốt cho các đối tượng tập luyện môn Quần vợt                | Có khả năng hướng dẫn được cho các đối tượng tập luyện môn Quần vợt             | Có thể hướng dẫn cho các đối tượng tập luyện môn Quần vợt                            | Hướng dẫn cho các đối tượng tập luyện chưa đầy đủ các bước             | Chưa hướng dẫn được cho các đối tượng tập luyện                                    |  |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.      | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.   | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.       | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                   | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                       |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Trần Văn Vinh | 2002         | Quần vợt                                   | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |

|   |                        |      |                                              |          |
|---|------------------------|------|----------------------------------------------|----------|
| 2 | Ngô Hải Hưng           | 2009 | Quần vợt - kỹ thuật và phương pháp tập luyện | NXB TDTT |
| 3 | Plucentitis, Misaglia. | 1999 | Quần vợt kỹ thuật thực hành                  | NXB TDTT |
| 4 | Ủy ban TDTT            | 2003 | Luật Quần vợt                                | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                      | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Quần vợt Việt Nam | <a href="https://vtf.org.vn/">https://vtf.org.vn/</a>               |               |
| 2  | Liên đoàn Quần vợt thế giới | <a href="https://www.itftennis.com/">https://www.itftennis.com/</a> |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV004H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Quần vợt 4                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Tennis                                                                                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 04 tiết                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                     | 56 tiết                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>PGS.TS. Ngô Hải Hưng</b><br>Email: ngohungqv@gmail.com                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Đã học xong học phần 3                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 5                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quần vợt là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Quần vợt theo các chuyên ngành Huấn luyện TDTT và sinh viên chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao. Chương trình trang bị kiến thức lý luận cơ bản như: Các phương pháp tiến hành thi đấu, công tác tổ chức thi đấu Quần vợt, các bước tiến hành giảng dạy kỹ thuật Quần vợt. Tiếp tục hoàn thiện và phối hợp các kỹ thuật cơ bản để chuẩn bị cho sinh viên bước vào học tập nâng cao ở các chương trình tiếp theo.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                     | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| G1                         | Trình bày được phương pháp tiến hành tổ chức thi đấu, các bước tiến hành giảng dạy môn Quần vợt | 3           |

|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | Thực hiện thành thạo các kỹ thuật cơ bản, có khả năng hướng dẫn cho các đối tượng tập luyện môn Quần vợt                                                         | 4 |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CDR  | Mô tả CDR                                                                           | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các phương pháp tiến hành tổ chức thi đấu | I                        |
| CLO2 | Hiểu được các bước tiến hành giảng dạy môn Quần vợt                                 | T                        |
| CLO3 | Thực hiện thành thạo các kỹ thuật cơ bản của môn học                                | U                        |
| CLO4 | Vận dụng tốt các kỹ thuật trong thi đấu.                                            | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.    | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PL O1                                        | PL O2 | PL O3 | PL O4 | PL O5 | PL O6 | PL O7 | PL O8 | PL O9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |       |       |       |       |       | 2     |       |       |        |
| CLO 4 |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |        |
| CLO 5 |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                        |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 tiết           | <b>1. Các phương pháp tiến hành thi đấu trong Quần vợt.</b><br>- Phương pháp thi đấu đồng đội.<br>- Phương pháp thi đấu loại.<br>- Phương pháp thi | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài | - Nội dung đánh giá:<br>Trình bày các phương pháp thi đấu.<br>- Hình thức đánh giá: |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                 |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | đấu vòng tròn                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                      | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b><br>- Đọc quyển giáo trình <i>Quần vợt</i><br>- Nghiên cứu và chuẩn bị nội dung các phương pháp thi đấu <i>Quần vợt</i><br>- Nghiên cứu các hình thức thi đấu <i>Quần vợt</i>                                                                                                                                                                                                                              | Nộp bài tập                                                                                                                                     |
| 6 tiết | <b>2. Công tác tổ chức thi đấu Quần vợt.</b><br>- Lập kế hoạch tổ chức.<br>- Soạn thảo điều lệ chính thức của giải.<br>- Thành lập các tiểu ban phục vụ.<br>- Chuẩn bị về cơ sở vật chất.<br>- Tập huấn trọng tài.<br>- Họp các lãnh đội.                                                         | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b><br>- Biên soạn điều lệ thi đấu giải nội bộ trong lớp)<br>- Tổ chức bốc thăm thi đấu<br>- Nền sơ đồ thi đấu vòng tròn 1 lượt.<br>- Xếp lịch thi đấu<br>- Chuẩn bị biên bản thi đấu | - Nội dung đánh giá:<br>Trình bày phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Nộp bài tập                             |
| 6 tiết | <b>3. Các bước tiến hành giảng dạy Quần vợt</b><br>- Hình thành tư duy về kỹ thuật động tác.<br>- Xây dựng định hình động lực cho người học.<br>- Tăng dần yêu cầu thực hiện kỹ thuật.<br>- Thực hiện kỹ thuật trong các điều kiện phối hợp.<br>- Thực hiện kỹ thuật trong các điều kiện thi đấu. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b><br>- Đọc quyển giáo trình <i>Quần vợt</i><br>- Nghiên cứu và chuẩn bị nội                                                                                                         | - Nội dung đánh giá:<br>Trình bày các bước tiến hành giảng dạy <i>Quần vợt</i><br>- Hình thức đánh giá:<br>Trao đổi hỏi đáp và trả lời trên lớp |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                         |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                 | <p><i>dung các bước tiến hành giảng dạy Quần vợt</i></p> <p><i>- Ghi chép lại các ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi.</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                         |
| 22 tiết | <p><b>4. Phối hợp kỹ thuật</b></p> <p>- Phối hợp di chuyển ngang với đánh bóng phải trái.</p> <p>- Phối hợp di chuyển ngang với đánh bóng vô lê phải trái.</p> <p>- Phối hợp di chuyển lên xuống với đánh vô lê và đập bóng.</p> <p>- Phối hợp đánh bóng ngắn và lóp bóng.</p> <p>- Phối hợp đánh bóng xoáy lên và xoáy xuống.</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p>             | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (15 tiết)</b></p> <p><i>- Di chuyển ngang thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay</i></p> <p><i>- 2 người đánh qua lại liên tục bằng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay</i></p> <p><i>- 2 người thực hiện kỹ thuật vô lê thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới</i></p> <p><i>- 1 người phục vụ đánh bóng ở cuối sân, người thực hiện vô lê về cuối sân.</i></p> | <p>- Nội dung đánh giá: Phối hợp kỹ thuật vô lê và đập bóng.</p> <p>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</p>        |
| 18 tiết | <p><b>5. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật</b></p> <p>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay</p> <p>- Kỹ thuật giao bóng</p> <p>- Kỹ thuật vô lê thuận và trái tay</p> <p>- Kỹ thuật lóp bóng</p> <p>- Kỹ thuật đập bóng</p> <p>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận, trái tay</p>                                         | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- Nội dung đánh giá: Thực hiện kỹ thuật vô lê thuận và trái tay.</p> <p>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</p> |

|         |                                                                                                          |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                            |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                          |                      | <b>Hướng dẫn tự học (12 tiết)</b><br>- Di chuyển ngang thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay<br>- 2 người thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay qua lại liên tục ở cuối sân<br>- 2 người đánh qua lại liên tục bằng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay<br>- 2 người thực hiện kỹ thuật vô lê thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới<br>- 1 người phục vụ đánh bóng ở cuối sân, người thực hiện vô lê về cuối sân.<br>- Giao bóng xoáy lên vào ô quy định                                      |                                                                                                            |
| 4 tiết  | <b>6. Thảo luận</b><br>- Giảng dạy các kỹ thuật Quần vợt.<br>- Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (3 tiết)</b><br>- Đọc cuốn giáo trình (phần giảng dạy kỹ thuật)<br>- Đọc cuốn giáo trình (phần phương pháp tổ chức pháp thi đấu và trọng tài)<br>- Ghi chép các nội dung chính để lên lớp thảo luận | - Thuyết trình về kết quả các nội dung thảo luận (theo nhóm)                                               |
| 12 tiết | <b>7. Thi đấu.</b><br>- Thi đấu đôi<br>- Thi đấu đơn.                                                    | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham                                                                                                                                                                                                                                             | - Nội dung đánh giá:<br>Thi đấu đơn, đôi nội bộ trong lớp<br>- Hình thức đánh giá:<br>Thông qua thành tích |



|        |                                                                                      |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                 |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                                                      |                      | gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Thi đấu nội bộ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (8 tiết)</b><br>- Tổ chức bốc thăm thi đấu<br>- Xếp lịch thi đấu<br>- Chuẩn bị biên bản thi đấu<br>- Củng cố các kỹ thuật đã học<br>- Tập luyện bài tập phối hợp<br>- Ghép đôi tập luyện                                                                                                                                                                 | thi đấu đơn và đôi                                                                                                                              |
| 4 tiết | <b>8. Thể lực chuyên môn</b><br>- Di chuyển nhật bóng 4 điểm<br>- Di chuyển chữ Z, M | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP giãn cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Các BT chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (2 tiết)</b><br>- Di chuyển ngang sân đơn 10 lần<br>- Di chuyển ngang sân làm động tác đánh bóng thuận và trái tay<br>- Chạy 1500m | - Nội dung đánh giá:<br>Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn<br>- Hình thức đánh giá:<br>Tính số lần di chuyển được trong thời gian quy định |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ

### 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                         | CDR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        |                                                 |                                                                                          | - Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.                                                                                                                                                                                                                                                    |                                      |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài thi thực hành)            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành:<br>Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Giao bóng thẳng 2 ô phải trái (20 quả).<br>2. Phối hợp di chuyển đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay theo đường chéo vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả).                                                                                                                 | CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi vấn đáp và thi thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung: thi vấn đáp và thi thực hành.<br>- Thi vấn đáp (Bộ câu hỏi thi của BMQV)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp đánh bóng xoáy xuống trái tay theo đường chéo và vô lê theo đường thẳng vào ô (20 quả)<br>2. Phối hợp giao bóng xoáy lên và di chuyển lên lưới bắt vô lê theo đường chéo vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội quy giờ học. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 (10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép  
P: Vắng có phép

| Số<br>tiết | T<br>ỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |
|------------|--------------|-------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|
|            |              | KĐ<br>ĐK          | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |

|    |     |               |      |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |     |     |     |     |            |
|----|-----|---------------|------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
| 75 | 5 % | Đi học đầy đủ | >8 K | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                                                | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|    | 5 % | Xây dựng bài  |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |     |     |     |     |            |

**+ Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                                                                                      | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1   | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
|    |                                                                                                           |       |                   |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |
| 1  | - Giao bóng thẳng 2 ô phải trái (20 quả)                                                                  | 10%   | Nam               | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                           |       | Nữ                | ≤ 1 | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 2  | - Phối hợp di chuyển đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay theo đường chéo vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả) | 10%   | Nam               | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                           |       | Nữ                | ≤ 1 | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 3  | Kỹ thuật                                                                                                  | 10%   | Chung             | E2  | E1  | D2  | D1  | C2   | C1    | B2    | B1    | A2    | A1   |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                                                              | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1   | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
|    |                                                                                                   |       |                   |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |
| 1  | - Phối hợp đánh bóng xoáy xuống trái tay theo đường chéo và vô lê theo đường thẳng vào ô (20 quả) | 15%   | Nam               | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                   |       | Nữ                | ≤ 2 | 3   | 4   | 5-6 | 7-8  | 9-10  | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥ 17 |

|   |                                                                                                               |     |                                  |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
| 2 | - Phối hợp giáo bóng xoáy lên và di chuyển lên lưới bắt vô lê theo đường chéo vào ô 15m <sup>2</sup> (20 quả) | 15% | Nam                              | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|   |                                                                                                               |     | Nữ                               | ≤ 2 | 3   | 4   | 5-6 | 7-8  | 9-10  | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥ 17 |
| 3 | Kỹ thuật                                                                                                      | 15% | Chung                            | E2  | E1  | D2  | D1  | C2   | C1    | B2    | B1    | A2    | A1   |
| 4 | Lí thuyết                                                                                                     | 15% | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                              | Hiểu căn k                                                          | Hiểu sơ bộ                                                               | Biết sơ sai                                                            | Mới bắt đầu                                                              | Điểm |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                              | 8.4 – 7.0                                                           | 6.9 – 5.0                                                                | 4.9 – 3.0                                                              | 2.9 - 0                                                                  |      |
| CLO1           | Phân tích và chia sẻ đầy đủ các phương pháp tiến hành tổ chức thi đấu | Phân tích và chia sẻ được các phương pháp tiến hành tổ chức thi đấu | Phân tích và chia sẻ còn thiếu các phương pháp tiến hành tổ chức thi đấu | Phân tích và chia sẻ hạn chế các phương pháp tiến hành tổ chức thi đấu | Chưa phân tích và chia sẻ được các phương pháp tiến hành tổ chức thi đấu |      |
| CLO2           | Hiểu và trao đổi đầy đủ các bước tiến hành giảng dạy môn Quần vợt     | Hiểu và trao đổi được các bước tiến hành giảng dạy môn Quần vợt     | Hiểu và trao đổi còn thiếu các bước tiến hành giảng dạy môn Quần vợt     | Hiểu và trao đổi được ít các bước tiến hành giảng dạy môn Quần vợt     | Chưa hiểu và trao đổi được các bước tiến hành giảng dạy môn Quần vợt     |      |
| CLO3           | Thực hiện thành thạo các kỹ thuật cơ bản của môn học                  | Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản của môn học                      | Thực hiện các kỹ thuật cơ bản của môn học còn phải chỉnh sửa             | Thực hiện các kỹ thuật cơ bản của môn học còn sai                      | Chưa thực hiện được kỹ thuật cơ bản của môn học                          |      |
| CLO4           | Vận dụng tốt các kỹ thuật trong thi đấu.                              | Vận dụng tương đối hiệu quả các kỹ thuật trong thi đấu.             | Vận dụng ít hiệu quả các kỹ thuật trong thi đấu.                         | Vận dụng thiếu hiệu quả các kỹ thuật trong thi đấu.                    | Chưa vận dụng được các kỹ thuật trong thi đấu.                           |      |
|                | Có khả năng tự                                                        | Tích cực tự học, tự                                                 | Chưa tích cực tự học,                                                    | Chưa hiểu đầy đủ tính                                                  | Chưa có tính tự                                                          |      |

|  |                                                               |                                                           |                                                          |                       |                    |  |
|--|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------|--|
|  | học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | tự học, tự nghiên cứu | học, tự nghiên cứu |  |
|--|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản   | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------|--------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |              |                                              |                                         |
| <b>1</b>                          | Trần Văn Vinh          | 2002         | Quần vợt                                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |              |                                              |                                         |
| <b>2</b>                          | Ngô Hải Hưng           | 2009         | Quần vợt - kỹ thuật và phương pháp tập luyện | NXB TDTT                                |
| <b>3</b>                          | Plucentitis, Misaglia. | 1999         | Quần vợt kỹ thuật thực hành                  | NXB TDTT                                |
| <b>4</b>                          | Ủy ban TDTT            | 2003         | Luật Quần vợt                                | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                      | Ngày cập nhật |
|----------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>1</b> | Liên đoàn Quần vợt Việt Nam | <a href="https://vtf.org.vn/">https://vtf.org.vn/</a>               |               |
| <b>2</b> | Liên đoàn Quần vợt thế giới | <a href="https://www.itftennis.com/">https://www.itftennis.com/</a> |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV005H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Quần vợt 5                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Tennis                                                                                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 04 tiết                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                     | 56 tiết                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>PGS.TS. Ngô Hải Hưng</b><br>Email: ngohungqv@gmail.com                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Đã học xong học phần 4                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 6                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quần vợt là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Quần vợt theo các chuyên ngành Huấn luyện TDTT và sinh viên chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao. Chương trình trang bị kiến thức lý luận cơ bản như: Giảng dạy chiến thuật Quần vợt, huấn luyện các tố chất thể lực, tâm lý cho VĐV Quần vợt. Nâng cao khả năng phối hợp kỹ chiến thuật trong thi đấu để chuẩn bị cho sinh viên bước vào học tập nâng cao ở chương trình tiếp theo.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                        | TĐNL |
|---------------------|-------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Hiểu được các kiến thức về giảng dạy chiến thuật            | 3    |
|                     | Phân tích được công tác huấn luyện các tố chất thể lực, tâm |      |

|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | lý cho VĐV Quân vợt.                                                                                                                                             |   |
| G2 | Thực hiện thành thạo các kỹ thuật cơ bản đã học trong chương trình                                                                                               | 4 |
|    | Thực hiện được các bài tập phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu                                                                                    |   |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CĐR  | Mô tả CĐR                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi các kiến thức lý luận cơ bản về công tác huấn luyện Quân vợt | I                        |
| CLO2 | Thực hiện thành thạo các bài tập phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu           | T                        |
| CLO3 | Nắm vững các kỹ năng, kỹ xảo thực hành chuyên môn.                                            | T                        |
| CLO4 | Vận dụng tốt kỹ chiến thuật trong thi đấu.                                                    | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO 1 |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              |       | 2     |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |        |
| CLO 4 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     |        |
| CLO 5 |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                      | Bài đánh giá                      |
|------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 3 tiết           | <b>1. Giảng dạy chiến thuật Quân vợt.</b><br>- Mục đích, nhiệm | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên | - Nội dung đánh giá:<br>Trình bày |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                             |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | <p>vụ của công tác giảng dạy chiến thuật Quân Vợt.</p> <p>- Yêu cầu của công tác giảng dạy chiến thuật Quân Vợt.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                      | <p>cứu.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc quyển giáo trình Quân vợt</li> <li>- Nghiên cứu và chuẩn bị nội dung giảng dạy chiến thuật Quân vợt</li> <li>- Nghiên cứu mục đích, yêu cầu và các bước tiến hành giảng dạy chiến thuật Quân vợt</li> <li>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi</li> </ul> | <p>yêu cầu của công tác giảng dạy chiến thuật Quân Vợt.</p> <p>- Hình thức đánh giá: Nộp bài tập</p>                        |
| 6 tiết | <p><b>2. Huấn luyện tâm lý cho VĐV Quân vợt.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục phẩm chất đạo đức và nhân cách cho VĐV.</li> <li>- Phát triển và hoàn thiện các cảm giác chuyên môn.</li> <li>- Phát triển sự chú ý.</li> <li>- Phát triển tư duy chiến thuật.</li> <li>- Phát triển các phẩm chất ý chí.</li> <li>- Phát triển năng lực điều khiển cảm xúc bản thân.</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc quyển giáo trình Quân vợt</li> <li>- Nghiên cứu và chuẩn bị nội dung tâm lý cho VĐV Quân vợt</li> <li>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi</li> </ul>         | <p>- Nội dung đánh giá: Trình bày nhiệm vụ huấn luyện tâm lý cho VĐV Quân Vợt.</p> <p>- Hình thức đánh giá: Nộp bài tập</p> |
| 6 tiết | <p><b>3. Giáo dục các tố chất thể lực.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Huấn luyện sức mạnh chuyên môn</li> <li>- Huấn luyện sức nhanh chuyên môn</li> <li>- Huấn luyện sức bền chuyên môn</li> </ul>                                                                                                                                                                                   | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- Nội dung đánh giá: Trình bày phương pháp giáo dục 1 trong các tố chất thể</p>                                          |



|         |                                                                                                                                                                                                                                                     |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                  |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                     |                              | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b><br>- Đọc quyển giáo trình <i>Quần vợt</i><br>- Nghiên cứu và chuẩn bị nội dung giáo dục các tố chất thể lực<br>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | lực.<br>- Hình thức đánh giá: Nộp bài tập                                                                        |
| 14 tiết | <b>4. Nâng cao kỹ thuật</b><br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.<br>- Kỹ thuật giao bóng.<br>- Kỹ thuật vô lê thuận và trái tay.<br>- Kỹ thuật lóp bóng.<br>- Kỹ thuật đập bóng.<br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận, trái tay. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (9 tiết)</b><br>- Di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay<br>- 2 người di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay qua lại liên tục ở cuối sân<br>- 2 người di chuyển đánh qua lại liên tục bằng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay<br>- 2 người di chuyển thực hiện kỹ thuật vô lê thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới<br>- 1 người phục vụ đánh bóng ở cuối sân, người thực hiện vô lê về cuối sân.<br>- Giao bóng thẳng vào ô quy định | - Nội dung đánh giá: Thực hiện từng kỹ thuật theo nội dung buổi học.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân |
| 16 tiết | <b>5. Hoàn thiện khả</b>                                                                                                                                                                                                                            | CLO2                         | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Nội dung                                                                                                       |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                          |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | <p><b>năng phối hợp kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển vô lê phải trái.</li> <li>- Phối hợp di chuyển lên xuống vô lê và đập bóng.</li> <li>- Phối hợp giao bóng và di chuyển lên lưới bắt vô lê.</li> <li>- Phối hợp di chuyển ngang với đánh bóng phải trái.</li> <li>- Phối hợp đánh bóng ở nhiều điểm khác nhau.</li> <li>- Phối hợp đánh bóng xoáy lên và xoáy xuống.</li> <li>- Phối hợp di chuyển lên xuống với đánh bóng ngắn dài.</li> <li>- Phối hợp đánh bóng ngắn và lớp bóng.</li> </ul> | <p>CLO3<br/>CLO4</p>          | <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (11 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay</i></li> <li>- <i>Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay qua lại liên tục ở cuối sân</i></li> <li>- <i>Phối hợp di chuyển đánh qua lại liên tục bằng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay</i></li> <li>- <i>Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật vô lê thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới</i></li> </ul> | <p>đánh giá:<br/>Thực hiện từng kỹ thuật theo nội dung buổi học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</li> </ul>          |
| 9 tiết | <p><b>6. Chiến thuật thi đấu đơn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đánh bóng đường thẳng và đường chéo cuối sân.</li> <li>- Chiến thuật giao bóng lên lưới.</li> <li>- Chiến thuật ép trái lên lưới vô lê đường chéo.</li> <li>- Chiến thuật ép trái, dứt điểm phải.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                     | <p>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và thực hiện các bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (6 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay</i></li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Thực hiện từng kỹ thuật theo nội dung buổi học.</li> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</li> </ul> |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                             |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                            |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                             |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay qua lại liên tục ở cuối sân</li> <li>- Di chuyển đánh qua lại liên tục bằng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay</li> <li>- 2 người di chuyển thực hiện kỹ thuật vô lê thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới</li> <li>- 1 người phục vụ đánh bóng ở cuối sân, người thực hiện vô lê về cuối sân.</li> <li>- Giao bóng thẳng vào ô quy định</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                            |
| 9 tiết  | <b>7. Chiến thuật thi đấu đôi</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật phối hợp hàng ngang cuối sân.</li> <li>- Chiến thuật 2 đánh 1.</li> <li>- Chiến thuật đánh bóng 1 trên 1 dưới.</li> <li>- Chiến thuật giao bóng lên lưới.</li> </ul> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và thực hiện các bài tập<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (6 tiết)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật vô lê thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới</li> <li>- Di chuyển đánh bóng vào 1 điểm trên sân</li> <li>- Phối hợp giao bóng di chuyển lên lưới bắt vô lê chéo sân</li> </ul> | - Nội dung đánh giá: Thực hiện bài tập theo nội dung buổi học.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân |
| 10 tiết | <b>8. Thi đấu.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>- Thi đấu đơn.</li> </ul>                                                                                                                                                  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - Nội dung đánh giá: Thi đấu đơn, đôi nội bộ trong lớp                                                     |

|        |                                                                                                                                                   |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                           |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                                                                                                                   |                      | gia xây dựng bài<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Thi đấu nội bộ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b><br>- Xếp lịch thi đấu<br>- Chuẩn bị biên bản thi đấu<br>- Hoàn thiện và nâng cao các kỹ thuật đã học<br>- Tập luyện các bài tập phối hợp<br>- Tập luyện bài tập 2 đánh 1<br>- Bài tập 2 người phục vụ 1 người<br>- Ghép đôi tập luyện                      | - Hình thức đánh giá: Thông qua thành tích thi đấu đơn và đôi                                                                             |
| 2 tiết | <b>9. Thể lực chuyên môn</b><br>- Di chuyển ngang sân thực hiện động tác đánh bóng phải trái.<br>- Di chuyển tiến, lùi thực hiện vôlê và đập bóng | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP giãn cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Các BT chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (1 tiết)</b><br>- Di chuyển ngang sân đơn 10 lần<br>- Di chuyển ngang sân làm động tác đánh bóng thuận và trái tay<br>- Di chuyển vợt chạm lưới và lùi 3 bước đập bóng | - Nội dung đánh giá: Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn<br>- Hình thức đánh giá: Tính số lần di chuyển được trong thời gian quy định |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.                                                                                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài thi thực hành)            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành:<br>Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Phối hợp vô lê phải trái theo đường thẳng vào ô 22,5m <sup>2</sup> (20 quả)<br>2. Di chuyển ngang sân đơn thực hiện động tác đánh bóng thuận và trái tay 20 lần (s)                                                        | CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (nộp bài tập và thi thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung: thi nộp bài tập và thi thực hành.<br>- Nộp bài tập (Bộ câu hỏi thi của BMQV)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp giao bóng lên lưới bắt vô lê theo đường chéo vào ô cuối sân 22,5m <sup>2</sup> (20 quả).<br>2. Đập bóng vào khu vực cuối sân 45,1m <sup>2</sup> (20 quả) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội quy giờ học. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 (10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép  
P: Vắng có phép

| Số tiế | T ý | Mức độ chất lượng |
|--------|-----|-------------------|
|--------|-----|-------------------|

| t  | lệ     |                        | KĐ<br>ĐK | 0                        | 1                    | 2         | 3                       | 4      | 5                    | 6      | 7                       | 8      | 9                                                                    | 10                |
|----|--------|------------------------|----------|--------------------------|----------------------|-----------|-------------------------|--------|----------------------|--------|-------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 75 | 5<br>% | Đi<br>học<br>đầy<br>đủ | >8<br>K  | 7.5K                     | 6K<br>-<br>7K        | 5K+1<br>P | 5<br>K                  | 4<br>K | 3K+1<br>P            | 3<br>K | 2<br>K                  | 1<br>K | 1<br>P                                                               | Khôn<br>g<br>vắng |
|    | 5<br>% | Xây<br>dựng<br>bài     |          | Khôn<br>g<br>tham<br>gia | Trả lời<br>1 câu hỏi |           | Trả lời<br>2 câu<br>hỏi |        | Trả lời<br>3 câu hỏi |        | Trả lời<br>4 câu<br>hỏi |        | Nhiệt<br>tình trao<br>đổi, phát<br>biểu, trả<br>lời nhiều<br>câu hỏi |                   |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 (30%)**

| T<br>T | Test                                                                                                                              | Tỷ<br>lệ | Điểm<br>Giới<br>tính | 1         | 2                 | 3                 | 4                 | 5                 | 6                 | 7                 | 8                 | 9                 | 10            |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------|-----------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|---------------|
| 1      | - Phối<br>hợp<br>vô lê<br>phải<br>trái<br>theo<br>đườn<br>g<br>thẳng<br>vào ô<br>22,5<br>m <sup>2</sup><br>(20<br>quả)            | 10<br>%  | Nam                  | ≤ 2       | 3-4               | 5-6               | 7-8               | 9-<br>10          | 11-<br>12         | 13-<br>14         | 15-<br>16         | 17-<br>18         | ≥<br>19       |
|        |                                                                                                                                   |          | Nữ                   | ≤ 1       | 2-3               | 4-5               | 6-7               | 8-9               | 10-<br>11         | 12-<br>13         | 14-<br>15         | 16-<br>17         | ≥<br>18       |
| 2      | - Di<br>chuyể<br>n<br>ngang<br>sân<br>đơn<br>thực<br>hiện<br>động<br>tác<br>đánh<br>bóng<br>thuận<br>và trái<br>tay 20<br>lần (s) | 10<br>%  | Nam                  | ≥<br>50,7 | 49,8<br>-<br>50,6 | 48,9<br>-<br>49,7 | 48,0<br>-<br>48,8 | 47,1<br>-<br>47,9 | 46,2<br>-<br>47,0 | 45,3<br>-<br>46,1 | 44,4<br>-<br>45,2 | 43,5<br>-<br>44,3 | ≤<br>43,<br>4 |
|        |                                                                                                                                   |          | Nữ                   | ≥59,<br>7 | 58,4<br>-<br>59,6 | 57,3<br>-<br>58,5 | 56,2<br>-<br>57,4 | 55,1<br>-<br>56,3 | 54,0<br>-<br>55,2 | 52,7<br>-<br>53,9 | 51,4<br>-<br>52,6 | 50,1<br>-<br>51,3 | ≤<br>50,<br>0 |
| 3      | Kỹ                                                                                                                                | 10       | Chun                 | E2        | E1                | D2                | D1                | C2                | C1                | B2                | B1                | A2                | A1            |

|  |       |   |   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|-------|---|---|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  | thuật | % | g |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|-------|---|---|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

+ **Đánh giá cuối kỳ: Rubric 3 (60%)**

| TT | Test                                                                                               | Tỷ lệ | Điểm                             | 1   | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
|    |                                                                                                    |       | Giới tính                        |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |
| 1  | - Phối hợp giao bóng lên lưới bắt vô lê theo đường chéo vào ô cuối sân 22,5m <sup>2</sup> (20 quả) | 15%   | Nam                              | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                    |       | Nữ                               | ≤ 1 | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 2  | - Đập bóng vào khu vực cuối sân 45 m <sup>2</sup> (20 quả)                                         | 15%   | Nam                              | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                    |       | Nữ                               | ≤ 1 | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 3  | Kỹ thuật                                                                                           | 15%   | Chung                            | E2  | E1  | D2  | D1  | C2   | C1    | B2    | B1    | A2    | A1   |
| 4  | Lí thuyết                                                                                          | 15%   | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</b> |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                 | Hiểu cận kề                                                                            | Hiểu sơ bộ                                                                           | Biết sơ sai                                                                      | Mới bắt đầu                                                                        | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                 | 8.4 – 7.0                                                                              | 6.9 – 5.0                                                                            | 4.9 – 3.0                                                                        | 2.9 - 0                                                                            |      |
| CLO1           | Phân tích và chia sẻ đầy đủ các kiến thức lý luận cơ bản về công tác huấn luyện Quần vợt | Phân tích và chia sẻ được các kiến thức lý luận cơ bản về công tác huấn luyện Quần vợt | Phân tích và chia sẻ còn thiếu vài kiến thức lý luận cơ bản về công tác huấn luyện   | Phân tích và chia sẻ được ít kiến thức lý luận cơ bản về công tác huấn luyện     | Chưa phân tích và chia sẻ được các kiến thức lý luận cơ bản về công tác huấn luyện |      |
| CLO2           | Thực hiện thành thạo các bài tập phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu      | Thực hiện được các bài tập phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu          | Thực hiện còn hạn chế các bài tập phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu | Thực hiện được ít các bài tập phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu | Chưa thực hiện được các bài tập phối hợp kỹ chiến thuật trong tập luyện và thi đấu |      |
| CLO3           | Vận dụng tốt kỹ chiến thuật trong thi đấu.                                               | Vận dụng tương đối kỹ chiến thuật trong thi đấu.                                       | Vận dụng hạn chế kỹ chiến thuật trong thi đấu.                                       | Vận dụng thiếu hiệu quả kỹ chiến thuật trong thi đấu                             | Chưa vận dụng được kỹ chiến thuật trong thi đấu.                                   |      |

|      |                                                                              |                                                                               |                                                                                |                                                      |                                             |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--|
|      |                                                                              |                                                                               |                                                                                | đầu.                                                 |                                             |  |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu | Chưa có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản   | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------|--------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |              |                                              |                                         |
| 1                                 | Trần Văn Vinh          | 2002         | Quần vợt                                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |              |                                              |                                         |
| 2                                 | Ngô Hải Hưng           | 2009         | Quần vợt - kỹ thuật và phương pháp tập luyện | NXB TDTT                                |
| 3                                 | Plucentitis, Misaglia. | 1999         | Quần vợt kỹ thuật thực hành                  | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Ủy ban TDTT            | 2003         | Luật Quần vợt                                | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                      | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Quần vợt Việt Nam | <a href="https://vtf.org.vn/">https://vtf.org.vn/</a>               |               |
| 2  | Liên đoàn Quần vợt thế giới | <a href="https://www.itftennis.com/">https://www.itftennis.com/</a> |               |

### 1. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                    |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV006H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Quần vợt 6                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Tennis                                                                                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>PGS.TS. Ngô Hải Hưng</b><br>Email: ngohungqv@gmail.com                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Đã học xong học phần 5                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 7                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quần vợt là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Quần vợt theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Quần vợt cũng như: Công tác kiểm tra đánh giá trong huấn luyện Quần vợt, kế hoạch huấn luyện Quần vợt, phương pháp biên soạn tiến trình huấn luyện. Nâng cao khả năng phối hợp kỹ thuật, hoàn thiện chiến thuật trong thi đấu để chuẩn bị cho sinh viên bước vào học tập nâng cao ở chương trình tiếp theo.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description) | TĐNL |
|---------------------|--------------------------------------|------|
|---------------------|--------------------------------------|------|

|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G1 | Trình bày được công tác kiểm tra đánh giá, kế hoạch huấn luyện Quân vọt.                                                                                         | 3 |
|    | Hiểu và xây dựng được các bước tiến hành biên soạn tiến trình huấn luyện.                                                                                        |   |
| G2 | Thực hiện thành thạo các bài tập phối hợp, nắm vững các kỹ năng, kỹ xảo thực hành chuyên môn.                                                                    | 4 |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 4 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CĐR  | Mô tả CĐR                                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức cơ bản về kiểm tra đánh giá trong huấn luyện Quân vọt | I                        |
| CLO2 | Xây dựng được các bước tiến hành biên soạn tiến trình huấn luyện.                                             | T                        |
| CLO3 | Thực hiện thành thạo các bài tập phối hợp chiến thuật.                                                        | U                        |
| CLO4 | Vận dụng tốt kỹ chiến thuật vào thi đấu                                                                       | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                              | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PL O1                                        | PL O2 | PL O3 | PL O4 | PL O5 | PL O6 | PL O7 | PL O8 | PL O9 | PLO 10 |
| CLO 1 |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       | 2     |        |
| CLO 4 |                                              |       | 2     |       |       | 3     |       |       |       |        |
| CLO 5 |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                         | Bài đánh giá         |
|------------------|----------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|
| 3 tiết           | <b>1. Kiểm tra đánh giá trong huấn luyện</b> | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi | - Nội dung đánh giá: |

|        |                                                                                                                                                                                                  |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                         |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | <b>Quản vọt.</b><br>- Khái niệm công tác kiểm tra đánh giá trong huấn luyện<br>- Ý nghĩa công tác kiểm tra đánh giá trong huấn luyện<br>- Hình thức kiểm tra đánh giá trong huấn luyện Quản vọt. | CLO3                 | đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b><br>- Đọc quyển giáo trình Quản vọt<br>- Nghiên cứu và chuẩn bị các nội dung kiểm tra đánh giá trong huấn luyện Quản vọt<br>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi                                                                                   | Viết bài thu hoạch về kiểm tra đánh giá trong huấn luyện Quản vọt.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Nộp bài tập              |
| 5 tiết | <b>2. Phương pháp biên soạn tiến trình giảng dạy.</b><br>- Văn bản quy định trật tự nội dung giảng dạy<br>- Tiến trình xây dựng dựa trên cơ sở cấu trúc của chương trình.                        | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b><br>- Đọc quyển giáo trình Quản vọt<br>- Nghiên cứu nội dung kết cấu của tiến trình bao gồm (tiêu đề, hình thức lên lớp, nội dung huấn luyện)<br>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi | - Nội dung đánh giá:<br>Viết bài thu hoạch về phương pháp biên soạn tiến trình.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Nộp bài tập |
| 7 tiết | <b>3. Kế hoạch huấn luyện Quản vọt.</b><br>- Ý nghĩa của lập kế hoạch huấn luyện<br>- Nhiệm vụ của lập kế hoạch huấn luyện<br>- Yêu cầu của lập kế hoạch huấn luyện                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Nội dung đánh giá:<br>Viết bài thu hoạch về lập kế hoạch huấn luyện Quản vọt.<br>- Hình thức                          |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                  |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                        | <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (12 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc quyển giáo trình <i>Quần vợt</i></li> <li>- Nghiên cứu các nội dung ý nghĩa, nhiệm vụ, yêu cầu của lập kế hoạch huấn luyện</li> <li>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>đánh giá:<br/>Nộp bài tập</p>                                                                                                                                                 |
| 15 tiết | <p><b>4. Nâng cao khả năng phối hợp kỹ thuật.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển ngang với vôlê phải trái.</li> <li>- Phối hợp di chuyển lên xuống vôlê và đập bóng.</li> <li>- Phối hợp giao bóng với di chuyển lên lưới bắt vôlê.</li> <li>- Phối hợp di chuyển ngang với đánh bóng phải trái.</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh bóng ở nhiều điểm khác nhau.</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh bóng xoáy lên và xoáy xuống.</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh bóng ngắn và lóp bóng.</li> </ul> | <p>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (10 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay qua lại liên tục ở cuối sân</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh qua lại liên tục bằng kỹ thuật đánh bóng xoáy xuống thuận và trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật vôlê thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá:<br/>Thực hiện từng kỹ thuật theo nội dung buổi học.</li> <li>- Hình thức đánh giá:<br/>Thực hành trên sân</li> </ul> |
| 10 tiết | <p><b>5. Hoàn thiện chiến thuật thi đấu đơn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đánh bóng đường thẳng và đường chéo cuối sân.</li> <li>- Chiến thuật giao bóng lên lưới.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá:<br/>Thực hiện từng kỹ thuật theo nội dung buổi học.</li> </ul>                                                       |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                               |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật ép trái lên lưới vô lê đường chéo.</li> <li>- Chiến thuật ép trái, dứt điểm phải.</li> </ul>                                                                                                                              |                                        | <p>cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay theo đường thẳng</li> <li>- Di chuyển đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay qua lại liên tục ở cuối sân</li> <li>- 1 người phục vụ đánh bóng ở cuối sân, người thực hiện vô lê chéo sân</li> <li>- Giao bóng thẳng vào ô quy định và lên lưới vô lê</li> </ul>                                                                                                                                                                                                   | <p>- Hình thức đánh giá:<br/>Thực hành trên sân</p>                                                                           |
| 15 tiết | <p><b>6. Hoàn thiện chiến thuật thi đấu đôi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật phối hợp hàng ngang cuối sân.</li> <li>- Chiến thuật 2 đánh 1.</li> <li>- Chiến thuật đánh bóng 1 trên 1 dưới.</li> <li>- Chiến thuật giao bóng lên lưới.</li> </ul> | <p>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (10 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật vô lê thuận và trái tay qua lại liên tục ở trên lưới</li> <li>- Di chuyển đánh bóng vào 1 điểm trên sân</li> <li>- Phối hợp giao bóng di chuyển lên lưới bắt vô lê chéo sân</li> </ul> | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>Thực hiện bài tập theo nội dung buổi học.</p> <p>- Hình thức đánh giá:<br/>Thực hành trên sân</p> |
| 16 tiết | <p><b>7. Thi đấu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi đấu đôi</li> </ul>                                                                                                                                                                                      | <p>CLO2<br/>CLO3</p>                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>- Nội dung đánh giá:</p>                                                                                                   |

|        |                                                                                                                                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                           |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | - Thi đấu đơn.                                                                                                                                         | CLO4<br>CLO5         | thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV thực tập tổ chức giải đấu cho các đối tượng<br>- Thực hành: Thi đấu nội bộ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tham gia công tác tổ chức và thi đấu<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (10 tiết)</b><br>- Hoàn thiện và nâng cao các kỹ thuật đã học<br>- Tập luyện các bài tập phối hợp<br>- Tập luyện bài tập 2 đánh 1<br>- Bài tập 2 người phục vụ 1 người<br>- Ghép đôi tập luyện<br>- Xếp lịch thi đấu<br>- Chuẩn bị biên bản thi đấu                              | Thi đấu đơn, đôi nội bộ trong lớp<br>- Hình thức đánh giá: Thông qua thành tích thi đấu đơn và đôi                                        |
| 4 tiết | <b>8. Thể lực chuyên môn</b><br>- Di chuyển ngang sân đôi thực hiện động tác đánh bóng phải trái.<br>- Di chuyển tiến, lùi thực hiện vô lê và đập bóng | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP giãn cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Các BT chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (3 tiết)</b><br>- Di chuyển ngang sân đôi 20 lần<br>- Di chuyển ngang sân đơn thực hiện động tác đánh bóng thuận và trái tay<br>- Di chuyển vợt chạm lưới và lùi 3 bước bật nhảy đập bóng | - Nội dung đánh giá: Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn<br>- Hình thức đánh giá: Tính số lần di chuyển được trong thời gian quy định |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CDR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.                                                                                                                                      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài thi thực hành)            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành:<br>Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Phối hợp giao bóng lên lưới vô lê thuận tay theo đường thẳng vào ô cuối sân 22,5m <sup>2</sup> (20 quả)<br>2. Đập bóng vào khu vực sân đơn (20 quả)                                                                                                                | CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (nộp bài tập và thi thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung:<br>nộp bài tập và thi thực hành.<br>- Nộp bài tập (Soạn 1 giáo án lên lớp cho đối tượng không chuyên)<br>- Thi thực hành:<br>1. Tại chỗ phối hợp đánh bóng thuận tay vào nhiều điểm khác nhau trên sân (4 ô x 5 quả).<br>2. Tại chỗ phối hợp đánh bóng trái tay vào nhiều điểm khác nhau trên sân (4 ô x 5 quả). | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui giờ học. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### **9. Rubric kiểm tra đánh giá**

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 (10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số<br>tiết<br>t | T<br>ỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng       |          |                          |                      |           |                         |        |                      |        |                         |        |                                                                      |                   |
|-----------------|--------------|-------------------------|----------|--------------------------|----------------------|-----------|-------------------------|--------|----------------------|--------|-------------------------|--------|----------------------------------------------------------------------|-------------------|
|                 |              |                         | KĐ<br>ĐK | 0                        | 1                    | 2         | 3                       | 4      | 5                    | 6      | 7                       | 8      | 9                                                                    | 10                |
| 75              | 5<br>%       | Đi<br>học<br>đầy<br>đủ  | >8<br>K  | 7.5K                     | 6K<br>-<br>7K        | 5K+1<br>P | 5<br>K                  | 4<br>K | 3K+1<br>P            | 3<br>K | 2<br>K                  | 1<br>K | 1<br>P                                                               | Khôn<br>g<br>vắng |
|                 | 5<br>%       | Xây<br>dựng<br>g<br>bài |          | Khôn<br>g<br>tham<br>gia | Trả lời<br>1 câu hỏi |           | Trả lời<br>2 câu<br>hỏi |        | Trả lời<br>3 câu hỏi |        | Trả lời<br>4 câu<br>hỏi |        | Nhiệt<br>tình trao<br>đổi, phát<br>biểu, trả<br>lời nhiều<br>câu hỏi |                   |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                                                                                                   | Tỷ<br>lệ | Điểm         | 1   | 2   | 3   | 4   | 5        | 6         | 7         | 8         | 9         | 10   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--------------|-----|-----|-----|-----|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|------|
|    |                                                                                                                        |          | Giới<br>tính |     |     |     |     |          |           |           |           |           |      |
| 1  | 1. Phối hợp<br>giao bóng lên<br>lưới vô lê<br>thuận tay<br>theo đường<br>thẳng vào ô<br>cuối sân<br>22,5m2<br>(20 quả) | 10%      | Nam          | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-<br>10 | 11-<br>12 | 13-<br>14 | 15-<br>16 | 17-<br>18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                                        |          | Nữ           | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9      | 10-<br>11 | 12-<br>13 | 14-<br>15 | 16-<br>17 | ≥ 18 |
| 2  | 2. Đập bóng<br>vào khu vực<br>sân đơn<br>(20 quả)                                                                      | 10%      | Nam          | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-<br>10 | 11-<br>12 | 13-<br>14 | 15-<br>16 | 17-<br>18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                                        |          | Nữ           | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9      | 10-<br>11 | 12-<br>13 | 14-<br>15 | 16-<br>17 | ≥ 18 |
| 3  | Kỹ thuật                                                                                                               | 10%      | Chung        | E2  | E1  | D2  | D1  | C2       | C1        | B2        | B1        | A2        | A1   |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                | Tỷ<br>lệ | Điểm         | 1   | 2   | 3   | 4   | 5        | 6         | 7         | 8         | 9         | 10      |
|----|-------------------------------------|----------|--------------|-----|-----|-----|-----|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|
|    |                                     |          | Giới<br>tính |     |     |     |     |          |           |           |           |           |         |
| 1  | 1. Tại chỗ<br>phối hợp<br>đánh bóng | 15%      | Nam          | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-<br>10 | 11-<br>12 | 13-<br>14 | 15-<br>16 | 17-<br>18 | ≥<br>19 |



|   |                                                                                         |     |                                  |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
|   | thuận tay vào nhiều điểm khác nhau trên sân (4 ô x 5 quả).                              |     | Nữ                               | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 2 | 1. Tại chỗ phối hợp đánh bóng trái tay vào nhiều điểm khác nhau trên sân (4 ô x 5 quả). | 15% | Nam                              | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|   |                                                                                         |     | Nữ                               | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 3 | Kỹ thuật                                                                                | 15% | Chung                            | E2  | E1  | D2  | D1  | C2   | C1    | B2    | B1    | A2    | A1   |
| 4 | Lí thuyết                                                                               | 15% | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                            | Hiểu cặn kẽ                                                                                        | Hiểu sơ bộ                                                                                              | Biết sơ sai                                                                                           | Mới bắt đầu                                                                                             | Điểm |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                            | 8.4 – 7.0                                                                                          | 6.9 – 5.0                                                                                               | 4.9 – 3.0                                                                                             | 2.9 - 0                                                                                                 |      |
| CLO1           | Phân tích và chia sẻ đầy đủ các kiến thức về kiểm tra đánh giá, kế hoạch huấn luyện | Phân tích và chia sẻ được các kiến thức cơ bản về kiểm tra đánh giá, kế hoạch huấn luyện Quần vợt. | Phân tích và chia sẻ thiếu một vài kiến thức cơ bản về kiểm tra đánh giá, kế hoạch huấn luyện Quần vợt. | Phân tích và chia sẻ được ít các kiến thức cơ bản về kiểm tra đánh giá, kế hoạch huấn luyện Quần vợt. | Chưa phân tích và chia sẻ được các kiến thức cơ bản về kiểm tra đánh giá, kế hoạch huấn luyện Quần vợt. |      |
| CLO2           | Xây dựng tốt các bước tiến hành biên soạn tiến trình huấn luyện                     | Xây dựng được các bước tiến hành biên soạn tiến trình huấn luyện                                   | Xây dựng các bước tiến hành biên soạn tiến trình huấn luyện còn thiếu                                   | Xây dựng thiếu các bước tiến hành biên soạn tiến trình huấn luyện giảng dạy                           | Chưa Xây dựng được các bước tiến hành biên soạn tiến trình huấn luyện                                   |      |
| CLO3           | Thực hiện thành thạo các bài tập phối hợp chiến thuật.                              | Thực hiện được các bài tập phối hợp chiến thuật.                                                   | Thực hiện các bài tập phối hợp chiến thuật.                                                             | Thực hiện các bài tập phối hợp chiến thuật còn hạn chế.                                               | Chưa thực hiện được các bài tập phối hợp chiến thuật                                                    |      |
| CLO4           | Vận dụng tốt kỹ chiến thuật vào thi đấu                                             | Vận dụng được kỹ chiến thuật vào thi đấu                                                           | Vận dụng hạn chế kỹ chiến thuật vào thi đấu                                                             | Vận dụng ít kỹ chiến thuật vào thi đấu                                                                | Chưa vận dụng được kỹ chiến thuật vào                                                                   |      |

|      |                                                                              |                                                                               |                                                                                |                                                      |                                              |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--|
|      |                                                                              |                                                                               |                                                                                |                                                      | thi đấu                                      |  |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản   | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------|--------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |              |                                              |                                         |
| 1                                 | Trần Văn Vinh          | 2002         | Quần vợt                                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |              |                                              |                                         |
| 2                                 | Ngô Hải Hưng           | 2009         | Quần vợt - kỹ thuật và phương pháp tập luyện | NXB TDTT                                |
| 3                                 | Plucentitis, Misaglia. | 1999         | Quần vợt kỹ thuật thực hành                  | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Ủy ban TDTT            | 2003         | Luật Quần vợt                                | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                      | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Quần vợt Việt Nam | <a href="https://vtf.org.vn/">https://vtf.org.vn/</a>               |               |
| 2  | Liên đoàn Quần vợt thế giới | <a href="https://www.itftennis.com/">https://www.itftennis.com/</a> |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV007H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Quần vợt 7                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Tennis                                                                                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 08                                                                                                                                                                 |
| Thực tập                                                                                                      | 12 tiết                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                     | 40 tiết                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>PGS.TS. Ngô Hải Hưng</b><br>Email: ngohungqv@gmail.com                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Đã học xong học phần 6                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 8                                                                                                                                                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quần vợt là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Quần vợt theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Quần vợt cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Quần vợt.

Trang bị kiến thức lý luận cơ bản như: Phương pháp biên soạn đề cương, tiến trình, giáo án giảng dạy. Phương pháp tổ chức giờ học, ứng dụng các bài tập trong giảng dạy và huấn luyện Quần vợt. Hoàn thiện và nâng cao chiến thuật trong thi đấu để chuẩn bị cho sinh viên bước vào học tập nâng cao ở chương trình tiếp theo.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                                                                      | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| G1                         | Lĩnh hội các kiến thức lý luận cơ bản về phương pháp biên soạn đề cương, tiến trình, giáo án giảng dạy.                                                          | 3           |
| G2                         | Ứng dụng được các bài tập trong giảng dạy, vận dụng linh hoạt có hiệu quả các kỹ thuật trong thi đấu.                                                            | 5           |
| G3                         | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 5           |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| <b>CĐR</b> | <b>Mô tả CĐR</b>                                                                 | <b>Mức độ giảng dạy</b><br>(L,T,U) |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| CLO1       | Áp dụng các kiến thức lý luận cơ bản để biên soạn đề cương, tiến trình giảng     | <b>T</b>                           |
| CLO2       | Vận dụng tốt các bài tập phối hợp để rèn luyện chiến thuật vào thi đấu.          | <b>T</b>                           |
| CLO3       | Áp dụng linh hoạt các chiến thuật trong thi đấu                                  | <b>U</b>                           |
| CLO4       | Biên soạn tốt giáo án giảng dạy cho các đối tượng                                | <b>U</b>                           |
| CLO5       | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | <b>U</b>                           |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CL<br/>O</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                   |
|-------------------|-----------------------------------------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|-------------------|
|                   | <b>PL<br/>O1</b>                                    | <b>PL<br/>O2</b> | <b>PL<br/>O3</b> | <b>PL<br/>O4</b> | <b>PL<br/>O5</b> | <b>PL<br/>O6</b> | <b>PL<br/>O7</b> | <b>PL<br/>O8</b> | <b>PL<br/>O9</b> | <b>PLO<br/>10</b> |
| <b>CL<br/>O 1</b> |                                                     |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                  |                   |
| <b>CL<br/>O 2</b> |                                                     | 3                |                  |                  |                  |                  |                  |                  | 2                |                   |
| <b>CL<br/>O 3</b> |                                                     |                  |                  |                  |                  |                  | 2                | 2                |                  |                   |
| <b>CL<br/>O 4</b> |                                                     |                  |                  |                  | 3                |                  |                  |                  |                  |                   |
| <b>CL<br/>O 5</b> |                                                     |                  |                  | 2                |                  |                  |                  |                  |                  | 2                 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>       | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b> | <b>Bài đánh giá</b> |
|-------------------------|-----------------------|------------------------------|-----------------------------|---------------------|
| 6 tiết                  | <b>1. Phương pháp</b> | CLO1                         | <b>Phương pháp dạy học:</b> | - Nội dung          |

|        |                                                                                                                                                                                                                                    |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                         |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | <b>biên soạn đề cương.</b><br>- Thông tin chung về học phần<br>- Mô tả học phần<br>- Mục tiêu của môn học<br>- Nội dung chi tiết học phần và phân bố thời gian<br>- Tài liệu tham khảo<br>- Đánh giá kết quả học tập của sinh viên | CLO2<br>CLO3         | PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b><br>- Đọc quyển giáo trình <i>Quần vợt</i><br>- Nghiên cứu nội dung kết cấu của đề cương<br>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi                                                                                           | đánh giá:<br>Trình bày kết cấu của đề cương.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Nộp bài tập                                    |
| 4 tiết | <b>2. Phương pháp biên soạn tiến trình giảng dạy.</b><br>- Văn bản quy định trật tự nội dung giảng dạy<br>- Tiến trình xây dựng dựa trên cơ sở cấu trúc của chương trình.                                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (9 tiết)</b><br>- Đọc quyển giáo trình <i>Quần vợt</i><br>- Nghiên cứu nội dung kết cấu của tiến trình bao gồm (tiêu đề, hình thức lên lớp, nội dung huấn luyện)<br>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi | - Nội dung đánh giá:<br>Viết bài thu hoạch về phương pháp biên soạn tiến trình.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Nộp bài tập |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                            |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 tiết | <b>3. Phương pháp biên soạn giáo án giảng dạy.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở biên soạn giáo án.</li> <li>- Nội dung giáo án.</li> <li>- Mẫu giáo án giảng dạy thực hành.</li> </ul>                                                                                                                                                                                      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (12 tiết)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc quyển giáo trình <i>Quần vợt</i></li> <li>- Nghiên cứu nội dung cơ sở biên soạn, nội dung, mẫu giáo án thực hành.</li> <li>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Biên soạn giáo án giảng dạy cho đối tượng phổ tu và chuyên sâu Quần vợt.</li> <li>- Hình thức đánh giá: Nộp bài tập</li> </ul> |
| 8 tiết | <b>4. Hoàn thiện chiến thuật thi đấu.</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đánh bóng cuối sân đường thẳng và đường chéo.</li> <li>- Chiến thuật đánh bóng ngắn, dài đường thẳng, đường chéo.</li> <li>- Chiến thuật đánh bóng vào các điểm khác nhau.</li> <li>- Chiến thuật đánh bóng ép trái đối phương.</li> <li>- Chiến thuật tiêu hao thể lực đối phương.</li> </ul> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay theo đường thẳng, đường chéo.</li> </ul>                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Thực hiện từng kỹ thuật theo nội dung buổi học.</li> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</li> </ul>                   |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                          |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển đánh bóng xoáy lên thuận và trái vào các điểm trên sân.</li> <li>- 1 người phục vụ đánh bóng ở cuối sân, người thực hiện vô lê chéo sân</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                          |
| 6 tiết | <b>5. Nâng cao chiến thuật thi đấu đơn</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đỡ trả giao bóng vào góc trái.</li> <li>- Chiến thuật giao bóng xoáy và lên lưới.</li> <li>- Chiến thuật đánh bóng vào các điểm khác nhau.</li> <li>- Chiến thuật đánh bóng ép trái và lên lưới vô lê.</li> </ul>       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (4 tiết)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay vào các điểm.</li> <li>- 1 người phục vụ đánh bóng ở cuối sân, người thực hiện vô lê chéo sân</li> <li>- Giao bóng thẳng vào ô quy định và lên lưới vô lê</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Thực hiện từng kỹ thuật theo nội dung buổi học.</li> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</li> </ul> |
| 6 tiết | <b>6. Nâng cao chiến thuật thi đấu đôi</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đánh bóng vào giữa 2 người đối phương.</li> <li>- Chiến thuật lợp bóng qua người đối phương.</li> <li>- Chiến thuật đánh bóng dài về góc cuối sân.</li> <li>- Chiến thuật đỡ trả giao bóng vào góc nhỏ chéo.</li> </ul> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Thực hiện từng kỹ thuật theo nội dung buổi học.</li> <li>- Hình thức đánh giá: Thực hành trên sân</li> </ul> |

|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                     |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                        | <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (4 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay vào giữa sân</li> <li>- Phối hợp di chuyển thực hiện kỹ thuật đánh bóng thuận và trái tay vào ô giao bóng</li> <li>- 2 người lớp bóng liên tục về cuối sân</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh bóng theo đường chéo về góc cuối sân</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                     |
| 8 tiết  | <p><b>7. Thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng chiến thuật có hiệu quả trong thi đấu đơn, đôi.</li> <li>- Sai lầm và ứng dụng các bài tập sửa chữa trong giảng dạy kỹ thuật.</li> <li>- Phương pháp sử dụng bài tập trong giảng dạy chiến thuật Quần vợt.</li> </ul> | <p>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4<br/>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp trực quan</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>- Phương pháp tự học, tự NC</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, GV đưa ra vấn đề và SV cùng nhau thảo luận</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tích cực đưa ra các ý kiến thảo luận</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc cuốn giáo trình</li> <li>- Nghiên cứu các nội dung phần chiến thuật thi đấu</li> <li>- Nghiên cứu các nội dung liên quan giảng dạy kỹ thuật</li> <li>- Ghi chép các nội dung chính để lên lớp thảo luận</li> </ul> | <p>- Thuyết trình về kết quả các nội dung thảo luận (theo nhóm)</p> |
| 12 tiết | <p><b>8. Thực tập phương pháp</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>CLO2<br/>CLO3</p>                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p>- Nội dung đánh giá:</p>                                         |



|         |                                                                                                                                                                   |                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                   |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành giáo án lên lớp cho đối tượng trong lớp.</li> <li>- Thực hành giáo án lên lớp cho đối tượng phổ tu.</li> </ul> | CLO4                          | <p>PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV thực tập tổ chức giải đấu cho các đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành lên lớp</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tích cực tham gia công tác chuẩn bị giáo án và lên lớp.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (8 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Biên soạn giáo án cho đối tượng phổ tu</i></li> <li>- <i>Biên soạn giáo án cho đối tượng chuyên sâu</i></li> <li>- <i>Tập phân tích kỹ thuật theo các giai đoạn</i></li> <li>- <i>Liệt kê các lỗi sai thường mắc trong tập luyện kỹ thuật</i></li> </ul> | <p>Thực hành giáo án lên lớp cho các đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức đánh giá:<br/>Căn cứ vào kết quả thực hiện giáo án lên lớp</li> </ul>                       |
| 16 tiết | <p><b>9. Thi đấu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>- Thi đấu đơn.</li> <li>- Thi đấu đồng đội</li> </ul>                     | <p>CLO2<br/>CLO3<br/>CLO4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV thực tập tổ chức giải đấu cho các đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Thi đấu nội bộ</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tích cực tham gia công tác tổ chức và thi đấu</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt</p> <p><b>Hướng dẫn tự học (11 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Hoàn thiện và nâng cao các kỹ thuật đã học</i></li> <li>- <i>Tập luyện các bài tập phối hợp</i></li> <li>- <i>Tập luyện bài tập 2 đánh 1</i></li> </ul>                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá:<br/>Thi đấu đơn, đôi nội bộ trong lớp</li> <li>- Hình thức đánh giá:<br/>Thông qua thành tích thi đấu đơn, đôi và đồng đội</li> </ul> |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                   |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                                                                                                                                                                                                                |                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập 2 người phục vụ 1 người</li> <li>- Ghép đôi tập luyện</li> <li>- Xếp lịch thi đấu</li> <li>- Chuẩn bị biên bản thi đấu</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                   |
| 4 tiết | <b>10. Thể lực chuyên môn</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển nhất bóng 4 điểm</li> <li>- Di chuyển ngang sân thực hiện động tác đánh bóng phải trái.</li> <li>- Di chuyển tiến, lùi thực hiện vô lê và đập bóng</li> </ul> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP gián cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.</li> </ul> <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Các BT chuyên môn</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi. <b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt <b>Hướng dẫn tự học (3 tiết)</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển ngang sân đơn 10 lần</li> <li>- Di chuyển ngang sân làm động tác đánh bóng thuận và trái tay</li> <li>- Di chuyển vợt chạm lưới và lùi 3 bước đập bóng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn</li> <li>- Hình thức đánh giá: Tính số lần di chuyển được trong thời gian quy định</li> </ul> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                            | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng</li> <li>- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | 10%   |

|                                        |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                      |      |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|------|
|                                        |                                                          |                                                                                          | trong giờ học.                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                      |      |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ<br>( <i>Bài thi thực hành</i> )         | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | - Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện kỹ thuật đã học.<br>1. Phối hợp di chuyển đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay vào ô cuối sân 22,5m <sup>2</sup> (20 quả).                                                                                                                                         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 30%  |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>nộp bài tập và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung: nộp bài tập và thi thực hành.<br>- Nộp bài tập (Theo ngân hàng câu hỏi của BM Quần vợt)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp đánh bóng thuận tay theo đường chéo và vô lê vào ô 22,5m <sup>2</sup> cuối sân (20 quả).<br>2. Phối hợp lớp bóng và đập bóng vào khu vực cuối sân (20 quả). | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%  |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                      | 100% |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui giờ học. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 (10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |        |                   |     |                   |     |                   |     |                                               |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|--------|-------------------|-----|-------------------|-----|-------------------|-----|-----------------------------------------------|------------|
|         |       |                   | KĐ ĐK | 0              | 1                 | 2      | 3                 | 4   | 5                 | 6   | 7                 | 8   | 9                                             | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8 K  | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P | 5 K               | 4 K | 3K+1 P            | 3 K | 2 K               | 1 K | 1 P                                           | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |        | Trả lời 2 câu hỏi |     | Trả lời 3 câu hỏi |     | Trả lời 4 câu hỏi |     | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều |            |



|      |                                                                              |                                                                               |                                                                                |                                                                           |                                                                       |  |
|------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--|
|      | đề biên soạn đề cương, tiến trình giảng dạy.                                 | bản đề biên soạn đề cương, tiến trình giảng dạy.                              | luận cơ bản đề biên soạn đề cương, tiến trình giảng dạy.                       | bản đề biên soạn đề cương, tiến trình giảng dạy.                          | luận cơ bản đề biên soạn đề cương, tiến trình giảng dạy.              |  |
| CLO2 | Vận dụng tốt các bài tập phối hợp để rèn luyện chiến thuật vào thi đấu.      | Vận dụng được các bài tập phối hợp để rèn luyện chiến thuật vào thi đấu.      | Vận dụng chưa đầy đủ bài tập phối hợp để rèn luyện chiến thuật thi đấu.        | Vận dụng ít bài tập phối hợp để rèn luyện chiến thuật thi đấu.            | Chưa vận dụng được bài tập phối hợp để rèn luyện chiến thuật thi đấu. |  |
| CLO3 | Áp dụng linh hoạt các chiến thuật vào trong thi đấu                          | Áp dụng được các chiến thuật vào trong thi đấu                                | Áp dụng tương đối các chiến thuật vào trong thi đấu                            | Áp dụng hạn chế các chiến thuật vào trong thi đấu                         | Chưa áp dụng được chiến thuật vào trong thi đấu                       |  |
| CLO4 | Biên soạn tốt giáo án giảng dạy cho các đối tượng                            | Biên soạn hoàn chỉnh giáo án giảng dạy cho các đối tượng                      | Biên soạn giáo án giảng dạy cho các đối tượng chưa hoàn chỉnh                  | Biên soạn giáo án giảng dạy cho các đối tượng chưa đúng nội dung, yêu cầu | Chưa biên soạn được giáo án giảng dạy cho các đối tượng               |  |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                      | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                          |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản   | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                              |                                         |
| 1                                 | Trần Văn Vinh | 2002         | Quần vợt                                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                              |                                         |
| 2                                 | Ngô Hải Hưng  | 2009         | Quần vợt - kỹ thuật và phương pháp tập luyện | NXB TDTT                                |
| 3                                 | Plucentitis,  | 1999         | Quần vợt kỹ thuật                            | NXB TDTT                                |

|          |             |      |               |          |
|----------|-------------|------|---------------|----------|
|          | Misaglia.   |      | thực hành     |          |
| <b>4</b> | Ủy ban TDTT | 2003 | Luật Quần vợt | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>   | <b>Link trang web</b>                                               | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Liên đoàn Quần vợt Việt Nam | <a href="https://vtf.org.vn/">https://vtf.org.vn/</a>               |                      |
| <b>2</b>  | Liên đoàn Quần vợt thế giới | <a href="https://www.itftennis.com/">https://www.itftennis.com/</a> |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV008H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Quần vợt 8                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of specialized sports Tennis                                                                                 |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                            |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                                                                                                    |
| Thực tập                                                                                                      | 38 tiết                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                     | 22 tiết                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>PGS.TS. Ngô Hải Hưng</b><br>Email: ngohungqv@gmail.com                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                           |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Đã học xong học phần 7                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Không                                                                                                                                                              |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Quần vợt là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Quần vợt theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Quần vợt cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Quần vợt.

Trang bị kiến thức lý luận cơ bản như: Ứng dụng các bài tập trong giảng dạy Quần vợt. Nâng cao năng lực thi đấu và thực tập phương pháp cho các đối tượng.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description) | TĐNL |
|---------------------|--------------------------------------|------|
|---------------------|--------------------------------------|------|

|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G1 | Trình bày được kiến thức lý luận về phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ - chiến thuật.                                                                        | 3 |
|    | Trình bày được phương pháp biên soạn giáo án giảng dạy môn Quần vợt cho các đối tượng.                                                                           |   |
| G2 | Thực hiện tốt các kỹ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và áp dụng vào thi đấu đạt hiệu quả cao.                                                            | 5 |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CDR  | Mô tả CDR                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Khái quát được các kiến thức lý luận về phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ - chiến thuật.         | T                        |
| CLO2 | Biên soạn giáo án, tổ chức giảng dạy môn Quần vợt cho các đối tượng.                                  | U                        |
| CLO3 | Biên soạn được điều lệ tổ chức 1 giải đấu                                                             | U                        |
| CLO4 | Thực hiện tốt các kỹ - chiến thuật trong quá trình tập luyện để áp dụng vào thi đấu đạt hiệu quả cao. | T                        |
| CLO5 | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                                   | U                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                      | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PL O1                                        | PL O2 | PL O3 | PL O4 | PL O5 | PL O6 | PL O7 | PL O8 | PL O9 | PLO 10 |
| CL O1 |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CL O2 |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CL O3 |                                              |       | 2     |       |       |       | 2     |       |       |        |
| CL O4 |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       | 2     |        |
| CL O5 |                                              |       |       |       |       | 3     |       | 2     |       |        |
| CL O6 |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi | Nội dung | Chuẩn | Hoạt động dạy và học | Bài đánh |
|------|----------|-------|----------------------|----------|
|------|----------|-------|----------------------|----------|



| học/số<br>tiết |                                                                      | đầu ra<br>học<br>phần |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | giá                                                                                                   |
|----------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 tiết         | <b>1. Sử dụng các phương tiện hiện đại trong giảng dạy Quần vợt.</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, GV đưa ra vấn đề và SV cùng nhau thảo luận<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực đưa ra các ý kiến thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (9 tiết)</b><br>- Tìm hiểu trên các trang web về phương tiện dạy học<br>- Tham khảo đề tài nghiên cứu cấp cơ sở về phương tiện giảng dạy của bộ môn năm 2021.<br>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi                             | - Nội dung Trao đổi hỏi đáp trực tiếp trên lớp<br>- Hình thức đánh giá: Căn cứ vào hỏi đáp và trả lời |
| 5 tiết         | <b>2. Sự khác biệt của chiến thuật thi đấu đơn và thi đấu đôi</b>    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gợi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, GV đưa ra vấn đề và SV cùng nhau thảo luận<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực đưa ra các ý kiến thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (12 tiết)</b><br>- Đọc cuốn giáo trình<br>- Nghiên cứu các nội dung phân chiến thuật thi đấu<br>- Tìm hiểu trên các trang web về chiến thuật thi đấu<br>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi | - Thuyết trình về kết quả các nội dung thảo luận (theo nhóm)                                          |

|         |                                                                    |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                 |
|---------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 tiết  | <b>3. Ứng dụng chiến thuật như thế nào để thi đấu có hiệu quả.</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP gọi mở, hỏi đáp, PP thảo luận, PP nghiên cứu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, GV đưa ra vấn đề và SV cùng nhau thảo luận<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực đưa ra các ý kiến thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học (14 tiết)</b><br>- Đọc cuốn giáo trình<br>- Nghiên cứu các nội dung phần chiến thuật thi đấu<br>- Tìm hiểu trên các trang web về chiến thuật thi đấu<br>- Ghi chép những ý chính để chuẩn bị lên lớp trao đổi | - Nội dung đánh giá:<br>Thảo luận chiến thuật thi đấu<br>- Hình thức đánh giá:<br>Nộp bài tiểu luận                                             |
| 12 tiết | <b>4. Thực hành giáo án lên lớp cho đối tượng phổ tu.</b>          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV thực tập tổ chức thực hiện giáo án cho đối tượng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tham gia công tác chuẩn bị giáo án và lên lớp.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quân vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (8 tiết)</b><br>- Biên soạn giáo án cho đối tượng phổ tu<br>- Tập phân tích từng kỹ thuật theo các giai đoạn<br>- Liệt kê các lỗi sai thường mắc trong tập luyện kỹ thuật                     | - Nội dung đánh giá:<br>Thực hành giáo án lên lớp cho đối tượng phổ tu<br>- Hình thức đánh giá:<br>Căn cứ vào kết quả thực hiện giáo án lên lớp |
| 12 tiết | <b>5. Thực hành giáo án lên lớp cho đối tượng chuyên sâu.</b>      | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - Nội dung đánh giá:<br>Thực hành                                                                                                               |

|         |                                                                                                                                                                                        |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                   |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                        | CLO5                         | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV thực tập tổ chức thực hiện giáo án cho đối tượng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tham gia công tác chuẩn bị giáo án và lên lớp.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (8 tiết)</b><br>- Biên soạn giáo án cho đối tượng chuyên sâu<br>- Tập phân tích từng kỹ thuật theo các giai đoạn<br>- Liệt kê các lỗi sai thường mắc trong tập luyện kỹ thuật                                                             | giáo án lên lớp cho đối tượng chuyên sâu<br>- Hình thức đánh giá:<br>Căn cứ vào kết quả thực hiện giáo án lên lớp |
| 6 tiết  | <b>6. Thực tập phương pháp tổ chức 1 giải đấu.</b><br>- Cơ cấu ban tổ chức 1 giải đấu<br>- Lập kế hoạch tổ chức giải.<br>- Dự kiến thành lập ban tổ chức<br>- Nội dung của bản điều lệ | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP trực quan, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV thực tập tổ chức 1 giải đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tham gia công tác chuẩn bị và điều hành giải.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (4 tiết)</b><br>- Tham khảo giáo trình<br>- Biên soạn điều lệ<br>- Tổ chức bốc thăm thi đấu<br>- Xếp lịch thi đấu<br>- Chuẩn bị biên bản thi đấu<br>- Điều hành giải đấu | Kết quả công tác tổ chức và điều hành giải đấu                                                                    |
| 30 tiết | <b>7. Thi đấu.</b><br>- Thi đấu đôi<br>- Thi đấu đơn.<br>- Thi đấu đồng đội                                                                                                            | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV thực tập                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Nội dung đánh giá:<br>Thi đấu đơn, đôi nội bộ trong lớp<br>- Hình thức                                          |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                |
|--|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|  |  |  | tổ chức giải đấu cho các đối tượng<br>- Thực hành: Thi đấu nội bộ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tham gia công tác tổ chức và thi đấu<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>Hướng dẫn tự học (20 tiết)</b><br>- Hoàn thiện và nâng cao các kỹ thuật đã học<br>- Tập luyện các bài tập phối hợp di chuyển đánh bóng<br>- Tập luyện bài tập 2 đánh 1<br>- Bài tập 2 người phục vụ 1 người<br>- Ghép đôi tập luyện | đánh giá:<br>Thông qua thành tích thi đấu đơn, đôi và đồng đội |
|--|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài thi thực hành, tiểu luận) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành.<br>- Di chuyển ngang bắt vô lê phải trái theo đường chéo vào ô giao bóng (20 quả).<br>- Nộp tiểu luận về phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi vấn đáp)                  | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung: thi vấn đáp và thi thực hành.<br>- Thi vấn đáp (Bộ câu hỏi thi của BM Quần                                                                                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần    | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                      | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
|                                        | và thực hành) |          | vợt)<br>1. Phối hợp di chuyển ngang cuối sân đánh bóng xoáy lên phải, trái vào ô quy định (4 ô x5 =20 quả)<br>2. Phối hợp di chuyển lên xuống đánh bóng xoáy lên thuận tay và vô lê vào ô quy định (2 ô x10=20 quả) | CLO5           |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |               |          |                                                                                                                                                                                                                     |                | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui giờ học. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |        |                   |     |                   |     |                   |     |                                                       |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|--------|-------------------|-----|-------------------|-----|-------------------|-----|-------------------------------------------------------|------------|
|         |       |                   | KĐ ĐK | 0              | 1                 | 2      | 3                 | 4   | 5                 | 6   | 7                 | 8   | 9                                                     | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8 K  | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P | 5 K               | 4 K | 3K+1 P            | 3 K | 2 K               | 1 K | 1 P                                                   | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |        | Trả lời 2 câu hỏi |     | Trả lời 3 câu hỏi |     | Trả lời 4 câu hỏi |     | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |            |

+ **Đánh giá giữa kỳ: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                   | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1   | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|------------------------|-------|-------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
| 1  | 1. Di chuyển ngang bắt | 10%   | Nam               | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |

|   |                                                           |     |       |    |     |     |     |     |       |       |       |       |      |
|---|-----------------------------------------------------------|-----|-------|----|-----|-----|-----|-----|-------|-------|-------|-------|------|
|   | vô lê phải trái theo đường chéo vào ô giao bóng (20 quả). |     | Nữ    | 1  | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 2 | Kỹ thuật                                                  | 10% | Chung | E2 | E1  | D2  | D1  | C2  | C1    | B2    | B1    | A2    | A1   |
| 3 | Viết tiểu luận                                            | 10% |       |    |     |     |     |     |       |       |       |       |      |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                                                                  | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính                | 1   | 2   | 3   | 4   | 5    | 6     | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|-----|-----|-----|-----|------|-------|-------|-------|-------|------|
| 1  | 1. Phối hợp di chuyển ngang cuối sân đánh bóng xoáy lên phải, trái vào ô quy định (4 ô x5 =20 quả)    | 15%   | Nam                              | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                       |       | Nữ                               | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 2  | 2. Phối hợp di chuyển lên xuống đánh bóng xoáy lên thuận tay và vô lê vào ô quy định (2 ô x10=20 quả) | 15%   | Nam                              | ≤ 2 | 3-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | 17-18 | ≥ 19 |
|    |                                                                                                       |       | Nữ                               | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9  | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
| 3  | Kỹ thuật                                                                                              | 15%   | Chung                            | E2  | E1  | D2  | D1  | C2   | C1    | B2    | B1    | A2    | A1   |
| 4  | Lí thuyết                                                                                             | 15%   | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</b> |     |     |     |     |      |       |       |       |       |      |

**9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                | Hiểu cận kề                                                           | Hiểu sơ bộ                                                               | Biết sơ sài                                                              | Mới bắt đầu                                                                | Điểm |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                | 8.4 – 7.0                                                             | 6.9 – 5.0                                                                | 4.9 – 3.0                                                                | 2.9 - 0                                                                    |      |
| CLO1           | Khái quát đầy đủ các kiến thức lý luận về phương pháp giảng dạy và huấn | Khái quát được các kiến thức lý luận về phương pháp giảng dạy và huấn | Khái quát được một số kiến thức lý luận về phương pháp giảng dạy và huấn | Khái quát được ít các kiến thức lý luận về phương pháp giảng dạy và huấn | Chưa khái quát được các kiến thức lý luận về phương pháp giảng dạy và huấn |      |

|      |                                                                                                 |                                                                                                           |                                                                                                  |                                                                                                     |                                                                                                       |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | luyện kỹ - chiến thuật.                                                                         | luyện kỹ - chiến thuật.                                                                                   | luyện kỹ - chiến thuật.                                                                          | luyện kỹ - chiến thuật.                                                                             | luyện kỹ - chiến thuật.                                                                               |  |
| CLO2 | Biên soạn tốt giáo án, tổ chức giảng dạy môn Quần vợt cho các đối tượng.                        | Biên soạn được giáo án, tổ chức giảng dạy môn Quần vợt cho các đối tượng.                                 | Biên soạn chưa đầy đủ giáo án, tổ chức giảng dạy môn Quần vợt cho các đối tượng                  | Biên soạn giáo án, tổ chức giảng dạy cho các đối tượng chưa đầy đủ nội dung                         | Chưa biên soạn được giáo án, tổ chức giảng dạy cho các đối tượng.                                     |  |
| CLO3 | Biên soạn tốt 1 điều lệ giải thi đấu Quần vợt                                                   | Biên soạn được 1 điều lệ giải thi đấu Quần vợt                                                            | Biên soạn chưa đầy đủ các bước của 1 điều lệ giải thi đấu Quần vợt                               | Chưa hiểu rõ cách thức biên soạn 1 điều lệ giải thi đấu Quần vợt                                    | Chưa biên soạn được 1 điều lệ giải thi đấu Quần vợt                                                   |  |
| CLO4 | Thực hiện tốt kỹ chiến thuật trong quá trình tập luyện để áp dụng vào thi đấu đạt hiệu quả cao. | Thực hiện tương đối tốt kỹ chiến thuật trong quá trình tập luyện để áp dụng vào thi đấu đạt hiệu quả cao. | Thực hiện được kỹ chiến thuật trong quá trình tập luyện để áp dụng vào thi đấu đạt hiệu quả cao. | Thực hiện được ít kỹ chiến thuật trong quá trình tập luyện để áp dụng vào thi đấu đạt hiệu quả cao. | Chưa thực hiện được kỹ chiến thuật trong quá trình tập luyện để áp dụng vào thi đấu đạt hiệu quả cao. |  |
| CLO5 | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                              | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                                       | Vận dụng được một số kiến thức đã học vào công tác huấn luyện                                    | Vận dụng được ít kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                              | Chưa vận dụng được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                              |  |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.                    | Tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.                                 | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ công việc.                   | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                                | Không có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu                                                          |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |             |              |                                            |                                         |

|                                   |                        |      |                                              |          |
|-----------------------------------|------------------------|------|----------------------------------------------|----------|
| <b>1</b>                          | Trần Văn Vinh          | 2002 | Quần vợt                                     | NXB TDTT |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |      |                                              |          |
| <b>2</b>                          | Ngô Hải Hưng           | 2009 | Quần vợt - kỹ thuật và phương pháp tập luyện | NXB TDTT |
| <b>3</b>                          | Plucentitis, Misaglia. | 1999 | Quần vợt kỹ thuật thực hành                  | NXB TDTT |
| <b>4</b>                          | Ủy ban TDTT            | 2003 | Luật Quần vợt                                | NXB TDTT |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>   | <b>Link trang web</b>                                               | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Liên đoàn Quần vợt Việt Nam | <a href="https://vtf.org.vn/">https://vtf.org.vn/</a>               |                      |
| <b>2</b>  | Liên đoàn Quần vợt thế giới | <a href="https://www.itftennis.com/">https://www.itftennis.com/</a> |                      |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BB001H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng bàn 1                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in table tennis 1                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                         |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                 |
| Thảo luận                                                                                                     | 02 tiết                                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                         |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Lê Vương Anh<br>Email: levuonganh2009@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS Hồ Mạnh Trường<br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>Th.S Nguyễn Danh Nam<br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng bàn                                                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                 |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 2                                                                                                      |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các kiến thức ban đầu về môn bóng bàn, nguyên lý chung khi đánh bóng và giới thiệu các kỹ thuật cơ bản. Phần thực hành tập luyện các kỹ thuật cơ bản như( Vụt nhanh thuận tay, trái tay; Gò bóng thuận trái tay và kỹ thuật giật bóng)

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                               | TĐNL   |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Sinh viên nắm được lịch sử và quá trình phát triển môn bóng bàn. | 1<br>2 |

|    |                                                                                                                                                               |   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | Hiểu được nguyên lý chung và các mẫu chốt cơ bản khi đánh bóng, cách thức phân loại kỹ thuật bóng bàn.                                                        |   |
| G2 | <b>Kĩ năng</b> : Sinh viên thực hiện được các kỹ thuật cơ bản, có khả năng thực hiện chính xác, đẹp.                                                          | 3 |
| G3 | <b>Thái độ</b> : Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực, vận dụng có hiệu quả kiến thức đã học. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Trình bày được Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng bàn.                                                   | I                        |
|      | Phân tích được kỹ thuật cơ bản, cần tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kỹ thuật có hiệu quả | I                        |
| CLO2 | Vận dụng được các nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                                                  | T                        |
| CLO3 | Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                                                            | T                        |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                               | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                               |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| 3 tiết  | <b>1. Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng bàn.</b><br>- Nguồn gốc ra đời môn bóng bàn<br>- Bóng bàn qua các giai đoạn phát triển<br>- Xu hướng phát triển bóng bàn trên thế giới và | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | Kiểm tra vấn đáp<br>Xu hướng phát triển bóng bàn trên thế giới và Việt nam |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                  |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|         | Việt nam                                                                                                                                                  |                       | <b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách giáo trình bóng bàn và tìm kiếm trang Web ittf.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                               |
| 6 tiết  | <b>2. Nguyên lí chung về đánh bóng</b><br>- Các yếu tố kỹ thuật bóng bàn<br>- Các mẫu chốt cơ bản khi đánh bóng.<br>- Tính năng của các loại vợt bóng bàn | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận nhóm, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách giáo trình bóng bàn               | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày<br>Các yếu tố kỹ thuật bóng bàn                 |
| 6 tiết  | <b>3. Kỹ thuật bóng bàn</b><br>- Phân loại kỹ thuật bóng bàn.<br>- Giới thiệu, phân tích một số kỹ thuật cơ bản bóng bàn                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP thảo luận nhóm, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách giáo trình bóng bàn | Kiểm tra vấn đáp<br>Phân loại kỹ thuật bóng bàn.                              |
| 6 tiết  | <b>4. Vợt nhanh thuận tay</b><br>- Giới thiệu và phân tích kỹ thuật<br>- Mô phỏng vợt nhanh thuận tay<br>- Tập luyện vợt nhanh thuận tay với bóng         | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                 | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện trên bàn |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần               | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                       |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                    |                                     | <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô phỏng vút nhanh thuận tay</li> <li>- Tập luyện vút nhanh thuận tay với bóng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                    |
| 2 tiết  | <p><b>5. Giao bóng thuận tay (hỗn hợp)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu và phân tích các kiểu giao bóng</li> <li>- Tập luyện với giao bóng( xoáy ngang lên, ngang xuống)</li> </ul>     | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <p>Tập luyện với giao bóng( xoáy ngang lên, ngang xuống)</p> | <p>Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập Tập luyện với giao bóng( xoáy ngang lên, ngang xuống)</p> |
| 6 tiết  | <p><b>6. Vút nhanh trái tay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu và phân tích kỹ thuật</li> <li>- Mô phỏng vút nhanh thuận tay</li> <li>- Tập luyện vút nhanh thuận tay với bóng</li> </ul> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p>                                                                                   | <p>Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kĩ thuật và tập luyện trên bàn</p>               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                  |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                   |                       | <b>Hướng dẫn tự học:</b> - Mô phỏng vệt nhanh thuận tay<br>- Tập luyện vệt nhanh thuận tay với bóng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                               |
| 2 tiết  | <b>7. Giao bóng trái tay (hỗn hợp)</b><br>- Giới thiệu và phân tích các kiểu giao bóng<br>- Tập luyện với giao bóng( xoáy ngang lên, ngang xuống) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Tập luyện với giao bóng( xoáy ngang lên, ngang xuống)                     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập - Tập luyện với giao bóng( xoáy ngang lên, ngang xuống) |
| 2tiết   | <b>8. Thể lực chung</b><br>Các bài tập chạy 100m, 200m, bật cóc                                                                                   | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện các bài tập thể lực chung<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Chạy 100m, 200m, bật cóc | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập thể lực chạy 100m                                       |
| 6 tiết  | <b>9. Gò bóng thuận tay</b>                                                                                                                       |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá                                                                           |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                  |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu và phân tích kỹ thuật</li> <li>- Mô phỏng gò thuận tay</li> <li>- Tập luyện gò bóng thuận tay</li> </ul>                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <p>phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành:</li> <li>- Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>- Tập luyện gò bóng thuận tay</p>                                                            | thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện trên bàn                     |
| 6 tiết  | <p><b>10. Gò bóng trái tay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu và phân tích kỹ thuật</li> <li>- Mô phỏng gò trái tay</li> <li>- Tập luyện gò bóng trái tay</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành:</li> <li>- Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>- Tập luyện gò bóng trái tay</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện trên bàn |
| 2 tiết  | <p><b>11. Thể lực chuyên môn:</b> Di chuyển ngang, nhảy dây.</p>                                                                                                                              |                       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập thể lực di chuyển                       |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                        |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                   | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện di chuyển ngang<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển ngang, nhảy dây.                                                                                                                                                                   | ngang, nhảy dây.                                                    |
| 2 tiết  | <b>12. Kỹ thuật đỡ giao bóng</b><br>- Kỹ thuật đỡ bóng xoáy lên<br>- Kỹ thuật đỡ bóng xoáy xuống<br>- Kỹ thuật đỡ bóng xoáy ngang | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Kỹ thuật đỡ bóng xoáy lên<br>- Kỹ thuật đỡ bóng xoáy xuống | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập - Kỹ thuật đỡ bóng xoáy xuống |
| 2tiết   | <b>13. Tập luyện kỹ thuật di chuyển cơ bản trong bóng bàn( đơn bước, đôi bước, bước chéo, di chuyển ngang)</b>                    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn cách thực di chuyển.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với bóng                                                                                                                                                                                                       | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập di chuyển                     |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                   |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đơn bước, đôi bước, bước chéo, di chuyển ngang                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                             |
| 2tiết   | <b>14. Thảo luận nguyên lí chung về đánh bóng bàn.</b>                                                            | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận nhóm, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn cách thức thảo luận<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách giáo trình bóng bàn                                                                                                               | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày các quan điểm nguyên lí khi đánh bóng                         |
| 4tiết   | <b>15. Phối hợp di chuyển vút nhanh thuận, trái tay.</b><br>Di chuyển vút nhanh thuận trái tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO3<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn cách thực di chuyển.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển vút nhanh thuận trái tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập di chuyển vút nhanh thuận trái tay 2 điểm sang 1 điểm |
| 6tiết   | <b>16. Kỹ thuật gạt bóng thuận tay</b>                                                                            |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá                                                                         |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                               |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu và phân tích kỹ thuật</li> <li>- Mô phỏng giặt thuận tay</li> <li>- Tập luyện giặt bóng thuận tay</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <p>phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô phỏng giặt thuận tay</li> <li>- Tập luyện giặt bóng thuận tay</li> </ul>                    | thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện trên bàn                                  |
| 4tiết   | <p><b>17. Phối hợp di chuyển gò bóng thuận, trái tay.</b><br/>Di chuyển gò bóng thuận, trái tay 2 điểm sang 1 điểm.</p>                                          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên hướng dẫn cách thực di chuyển phối hợp gò bóng.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: Tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Di chuyển gò bóng thuận, trái tay 2 điểm sang 1 điểm</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập Di chuyển gò bóng thuận, trái tay 2 điểm sang 1 điểm |
| 8 tiết  | <p><b>18. Bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy các kỹ thuật.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích và thị phạm kỹ thuật đã học</li> </ul>     | CLO4<br>CLO5          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày, hướng dẫn</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Kiểm tra vấn đáp<br>Phân tích và thị phạm kỹ thuật đã học( Vượt nhanh                      |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá             |
|---------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
|         |          |                       | sinh viên PP giảng dạy kỹ thuật cơ bản.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách giáo trình BB | thuận trái tay, Gò bóng) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,               | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 trong 4 kỹ thuật đã học.<br>- Vượt nhanh thuận tay<br>- Gò bóng trái tay                                                                                          | CLO2<br>CLO3                 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp vượt nhanh thuận- trái tay<br>2. Phối hợp gò bóng thuận – trái tay | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|----------------|-------|
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành.

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |        |                   |     |                   |     |                   |     |                                                       |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|--------|-------------------|-----|-------------------|-----|-------------------|-----|-------------------------------------------------------|------------|
|         |       |                   | KĐĐ K | 0              | 1                 | 2      | 3                 | 4   | 5                 | 6   | 7                 | 8   | 9                                                     | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8K   | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P | 5 K               | 4 K | 3K+1 P            | 3 K | 2 K               | 1 K | 1 P                                                   | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |        | Trả lời 2 câu hỏi |     | Trả lời 3 câu hỏi |     | Trả lời 4 câu hỏi |     | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                 | Tỷ lệ | <del>Điểm</del><br>Giới tính | 1  | 2   | 3    | 4     | 5     | 6     | 7     | 8     | 9     | 10  |
|----|----------------------|-------|------------------------------|----|-----|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-----|
| 1  | Vượt nhanh thuận tay | 15%   | Nam                          | ≤5 | 6-8 | 9-11 | 12-14 | 15-17 | 18-20 | 21-23 | 24-26 | 27-29 | ≥30 |
|    |                      |       | Nữ                           | ≤0 | 1-3 | 4-6  | 7-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-21 | 22-24 | ≥25 |
| 2  | Vượt nhanh trái tay  | 15%   | Nam                          | ≤5 | 6-8 | 9-11 | 12-14 | 15-17 | 18-20 | 21-23 | 24-26 | 27-29 | ≥30 |
|    |                      |       | Nữ                           | ≤0 | 1-3 | 4-6  | 7-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-21 | 22-24 | ≥25 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test | Tỷ lệ | <del>Điểm</del><br>Giới | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
|----|------|-------|-------------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|
|----|------|-------|-------------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|

|   |                                                              |     | <b>tính</b>                                    |    |       |       |       |       |       |       |       |       |     |
|---|--------------------------------------------------------------|-----|------------------------------------------------|----|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-----|
| 1 | Phối hợp vệt bóng thuận-trái tay 2 điểm sang 1 điểm(quả tốt) | 12% | Nam                                            | ≤9 | 10-14 | 15-19 | 20-24 | 25-34 | 35-39 | 40-42 | 43-44 | 45-49 | ≥50 |
|   |                                                              |     | Nữ                                             | ≤4 | 5-9   | 10-14 | 15-19 | 20-24 | 25-29 | 30-32 | 33-34 | 35-39 | ≥40 |
| 2 | Kỹ thuật                                                     | 12% | Chung                                          | E2 | E1    | D2    | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
| 3 | Phối hợp gò bóng thuận-trái tay 2 điểm sang 1 điểm(quả tốt)  | 12% | Nam                                            | ≤4 | 5-9   | 10-14 | 15-19 | 20-24 | 25-29 | 30-32 | 33-34 | 35-39 | ≥40 |
|   |                                                              |     | Nữ                                             | ≤2 | 2-4   | 5-9   | 10-14 | 15-19 | 20-24 | 25-27 | 28-29 | 30-34 | ≥35 |
| 4 | Kỹ thuật                                                     | 12% | Chung                                          | E2 | E1    | D2    | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
| 5 | Lí thuyết                                                    | 12% | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi( Thi tự luận)</b> |    |       |       |       |       |       |       |       |       |     |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                               | <b>Hiểu cận kề</b>                                                                | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                               | <b>Biết sơ sai</b>                                  | <b>Mới bắt đầu</b>                 | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 – 8.5</b>                                                                                               | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                  | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                                | <b>4.9 – 3.0</b>                                    | <b>2.9 - 0</b>                     |             |
| CLO1                     | Trình bày đầy đủ Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng bàn.                                                | Kể tên và trình bày tương đối đầy đủ                                              | Kể tên và trình được các 5 mốc lịch sử                                                          | Kể tên được 5 mốc lịch sử                           | Mới kể tên 2 mốc lịch sử           |             |
|                          | Trình bày tốt kĩ thuật cơ bản, cần tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kĩ thuật có hiệu quả | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học | Mới nêu được các bước kĩ thuật     |             |
| CLO 2                    | Vận dụng tốt các nguyên lí chung, để                                                                          | Cơ bản vận dụng được các nguyên lí chung, để                                      | Khi vận dụng còn thiếu bước nguyên lí                                                           | Chưa hiểu rõ cách vận dụng nguyên lí                | Không biết cách vận dụng nguyên lí |             |

|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                                          |                                                      |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
|      | thực hiện được kĩ thuật                                                          | thực hiện được kĩ thuật                                                               | chung, đề thực hiện được kĩ thuật                                                  | chung, đề thực hiện được kĩ thuật                        | chung, đề thực hiện được kĩ thuật                    |  |
| CLO3 | Thực hiện tốt kĩ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                              | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                            | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                  | Thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác | Không thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học đúng động tác |  |
| CLO4 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Vũ Thành Sơn Và Nguyễn Danh Thái                                      | 1999         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                                                       |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Thành Sơn                                                          | 2006         | Huấn luyện thể lực                         | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Th.s Vũ Thành Sơn, TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt                         | 2008         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| 5                                 | TS Nguyễn Danh Hoàng Việt, Th.s Vũ Thành Sơn, Th.s Trần thị Hồng Việt | 2010         | Những kiến thức cơ bản môn bóng bàn        | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn bóng bàn thế giới | Itttf.com      |               |
| 2  |                             |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập bóng bàn đảm bảo ánh sáng tốt, thảm tập luyện sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bàn tập luyện, bóng, vợt đầy đủ. Có laptop để phục vụ giảng dạy lí thuyết.

- Các phương tiện khác:
- E- learning : Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BB002H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành bóng bàn 2                                                   |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in table tennis 2                                           |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                       |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 04 tiết                                                                                                                       |
| Thực hành                                                                                                     | 56 tiết                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                                       |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. <b>Lê Vương Anh</b><br>Email: levuonganh2009@gmail.com                                                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS <b>Hồ Mạnh Trường</b><br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>Th.S <b>Nguyễn Danh Nam</b><br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng bàn                                                                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 1                                                                                                           |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Học phần 3                                                                                                                    |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các kiến thức về chiến thuật môn bóng bàn. Phần thực hành tập luyện các kỹ thuật cơ bản và bước đầu phối hợp các kỹ thuật.

### 3. Mục tiêu của học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                                                                                                                    | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| G1                         | <b>Kiến thức</b> : Nắm được các chiến thuật cơ bản môn bóng bàn<br>Hiểu được cách vận dụng cụ thể của từng chiến thuật<br>Thực hiện đúng các chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | 2           |
| G2                         | <b>Kỹ năng</b> : Có khả năng hướng dẫn người khác tập luyện môn bóng bàn                                                                                                                                       | 4           |
| G3                         | <b>Thái độ</b> : Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực, vận                                                                                     | 3           |

|  |                                    |  |
|--|------------------------------------|--|
|  | dụng có hiệu quả kiến thức đã học. |  |
|--|------------------------------------|--|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Trình bày được các chiến thuật cơ bản.<br>Hiểu được các miếng chiến thuật cơ bản được sử dụng ở các tình huống cụ thể | T                        |
| CLO2 | Thực hiện tốt các chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác                                   | T                        |
| CLO3 | Hướng dẫn viên môn bóng bàn                                                                                           | U                        |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                      | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              |      | 2    |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                 |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8 tiết           | <b>1. Chiến thuật và phân loại chiến thuật trong Bóng bàn.</b><br>- Khái niệm chiến thuật BB<br>- Quan điểm về Phân loại chiến thuật BB | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách giáo trình và trên internet của LĐBB TG ittf.com | - Trình bày<br>Khái niệm chiến thuật BB<br>- Trình bày quan điểm về Phân loại chiến thuật BB |
| 7 tiết           | <b>3. Đánh đôi bóng bàn.</b><br>- Nguyên tắc đánh đôi                                                                                   | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiểm tra vấn đáp-<br>Nguyên tắc đánh                                                         |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                             |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
|                  | - Chiến thuật đánh đôi.                                                                                          | CLO5                  | Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách giáo trình và trên internet của LĐBB TG ittf.com                                                                                                                                          | đôi                                                                      |
| 4tiết            | <b>4. Phối hợp di chuyển vút nhanh thuận, trái tay</b><br>Di chuyển vút nhanh thuận, trái tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển vút nhanh thuận, trái tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển vút nhanh thuận- trái tay |
| 4tiết            | <b>5. Giật bóng thuận tay</b><br>Giật bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm                                          | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Giật bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm                 | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giật bóng thuận tay                 |
| 4tiết            | <b>6. Bạt bóng thuận tay</b><br>Bạt bóng thuận tay 1 điểm sang 1                                                 | CLO2                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn                                                                                                                                                                                                                                                                   | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập bạt bóng                            |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                    |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
|                  | điểm                                                                                                                | CLO3                  | thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Bạt bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                          |                                                                                 |
| 4tiết            | <b>6. Giật bóng trái tay</b><br>Giật bóng trái tay từ 1 điểm sang 1 điểm                                            | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Giật bóng trái tay từ 1 điểm sang 1 điểm                     | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giật bóng trái tay                         |
| 4tiết            | <b>7. Phối hợp di chuyển gò bóng thuận-trái tay</b><br>Phối hợp di chuyển gò bóng thuận-trái tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp di chuyển gò bóng thuận-trái tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển gò bóng thuận- trái tay |
| 4tiết            | <b>8. Thể lực chung</b><br>Chạy 100, chạy 200m, chống đẩy                                                           | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập                                                                                                                                                                                                                 | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập thể lực Chạy 100, chạy 200m,               |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                               |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                              |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Chạy 100, chạy 200m, chống đẩy                                                                                                                                                                                                                                                        | chống đẩy                                                                  |
| 4tiết            | <b>9. Thảo luận chiến thuật bóng bàn</b>                                                                     | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và nắm vững kiến thức cơ bản về chiến thuật<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách giáo trình BB                                   | Kiểm tra vấn đáp-<br>Các quan điểm về chiến thuật BB                       |
| 4tiết            | <b>10. Phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay</b><br>Phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay |
| 4tiết            | <b>11. Thi đấu kỹ thuật</b>                                                                                  | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra                                                                                                                 | Kiểm tra –đánh giá thông qua thi đấu kỹ thuật                              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                         |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                             |                       | <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                      |
| 4tiết            | <b>12. Phối hợp di chuyển giật – bật bóng thuận tay</b><br>Phối hợp di chuyển giật – bật bóng thuận tay 1 điểm sang 12 điểm | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp di chuyển giật – bật bóng thuận tay 1 điểm sang 12 điểm | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển giật – bật bóng thuận tay   |
| 4tiết            | <b>13. Phối hợp giao bóng kết hợp tấn công thuận tay.</b><br>Phối hợp giao bóng kết hợp tấn công thuận tay đường chéo trái. | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp giao bóng kết hợp tấn công thuận tay đường chéo trái.   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập phối hợp giao bóng kết hợp tấn công thuận tay. |
| 4tiết            | <b>14. Phối hợp gò bóng kết hợp tấn công thuận tay.</b><br>Phối hợp gò bóng kết hợp tấn công thuận tay theo đường thẳng     | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp gò bóng kết hợp tấn công thuận tay theo đường thẳng     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập phối hợp gò bóng kết hợp tấn công thuận tay.   |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                    |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 4tiết            | <b>15. Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải.</b><br>Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải 1 điểm sang 1 điểm | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải 1 điểm sang 1 điểm                                                             | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải. |
| 8tiết            | <b>16. Bồi dưỡng phương pháp dạy học kỹ – chiến thuật cơ bản</b><br>Phân tích và thị phạm kỹ thuật                  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP làm mẫu PP tập luyện tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày, hướng dẫn sinh viên PP giảng dạy kỹ- chiến thuật cơ bản.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và nắm vững các mẫu chốt cơ bản về PP dạy học kỹ thuật cơ bản<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách và tự trình bày ở nhà | Kiểm tra vấn đáp                                                                |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                       | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm | CLO1           | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
|                                        |                                                          |                                                                                          | theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,                                                                                                                                                  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4         |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành:<br>Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Bạt bóng thuận tay<br>2. Phối hợp gò bóng tấn công thuận tay                                                                                                                          | CLO3<br>CLO4                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1.Giật bóng thuận tay từ 1 điểm sang 1 điểm(quả tốt)<br>2. Phối hợp giật – bạt bóng thuận tay từ 1 điểm sang 1 điểm(quả tốt) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                          |                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

#### **9. Rubric kiểm tra đánh giá**

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành.

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép  
P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |            |                   |                   |                   |                   |                           |     |     |     |     |            |
|---------|-------|-------------------|-------|------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|---------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
|         |       |                   | KĐĐ K | 0          | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                         | 6   | 7   | 8   | 9   | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8K   | 7.5K       | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                    | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng          |       | Không tham | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát |     |     |     |     |            |

|  |  |     |  |     |  |  |  |  |  |  |  |                                   |
|--|--|-----|--|-----|--|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------|
|  |  | bài |  | gia |  |  |  |  |  |  |  | biểu, trả<br>lời nhiều<br>câu hỏi |
|--|--|-----|--|-----|--|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------|

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                               | Tỷ<br>lệ | <div>Điểm</div> <div>Giới<br/>tính</div> |    |         |         |           |           |           |           |           |           |     |
|----|----------------------------------------------------|----------|------------------------------------------|----|---------|---------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----|
|    |                                                    |          | 1                                        | 2  | 3       | 4       | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10        |     |
| 1  | 1. Bạt<br>bóng<br>thuận tay                        | 10%      | Nam                                      | ≤0 | 1-<br>3 | 4-<br>6 | 7-9       | 10-<br>12 | 13-<br>15 | 16-<br>18 | 19-<br>21 | 22-<br>24 | ≥25 |
|    |                                                    |          | Nữ                                       | ≤5 | 6-<br>7 | 8-<br>9 | 10-<br>11 | 12        | 13        | 14-<br>15 | 16-<br>17 | 18-<br>19 | ≥20 |
| 2  | 2. Phổi<br>hợp gò<br>bóng tấn<br>công<br>thuận tay | 10%      | Nam                                      | ≤0 | 1-<br>3 | 4-<br>6 | 7-9       | 10-<br>12 | 13-<br>15 | 16-<br>18 | 19-<br>21 | 22-<br>24 | ≥25 |
|    |                                                    |          | Nữ                                       | ≤5 | 6-<br>7 | 8-<br>9 | 10-<br>11 | 12        | 13        | 14-<br>15 | 16-<br>17 | 18-<br>19 | ≥20 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                                                   | Tỷ<br>lệ | Điểm<br><br>Giới<br>tính  | 1  | 2        | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------|----|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----|
| 1  | Giật bóng<br>thuận tay<br>từ 1 điểm<br>sang 1<br>điểm(quả<br>tốt)                      | 12%      | Nam                       | ≤8 | 9-<br>11 | 12-<br>14 | 15-<br>17 | 18-<br>20 | 21-<br>23 | 24-<br>25 | 26-<br>27 | 28-<br>29 | ≥30 |
|    |                                                                                        |          | Nữ                        | ≤3 | 4-<br>6  | 7-9       | 10-<br>12 | 13-<br>15 | 16-<br>18 | 19-<br>20 | 21-<br>22 | 23-<br>24 | ≥25 |
| 2  | Kỹ thuật                                                                               | 12%      | Chung                     | E2 | E1       | D2        | D1        | C2        | C1        | B2        | B1        | A2        | A1  |
| 3  | Phối hợp<br>giật – bạt<br>bóng<br>thuận tay<br>từ 1 điểm<br>sang 1<br>điểm(quả<br>tốt) | 12%      | Nam                       | ≤5 | 6-<br>7  | 8-9       | 10-<br>11 | 12        | 13        | 14-<br>15 | 16-<br>17 | 18-<br>19 | ≥20 |
|    |                                                                                        |          | Nữ                        | ≤2 | 3-<br>4  | 5-6       | 7-8       | 9         | 10        | 11-<br>12 | 13-<br>14 | 15-<br>16 | ≥17 |
| 4  | Kỹ thuật                                                                               | 12%      | Chung                     | E2 | E1       | D2        | D1        | C2        | C1        | B2        | B1        | A2        | A1  |
|    | Lí thuyết                                                                              | 12%      | Theo bộ ngân hàng câu hỏi |    |          |           |           |           |           |           |           |           |     |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ<br>sài | Mới bắt<br>đầu | Điểm |
|-------------------------|----------|-------------|------------|----------------|----------------|------|
|                         | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0      | 2.9 - 0        |      |

|       |                                                                                     |                                                                                       |                                                                                    |                                                                          |                                                    |  |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--|
| CLO1  | Trình bày được các chiến thuật cơ bản                                               | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các miếng chiến thuật                                 | Kể tên đầy đủ các miếng chiến thuật và chưa trình bày được chiến thuật             | Chưa kể tên đầy đủ các miếng chiến thuật                                 | Mới kể tên 2 miếng chiến thuật                     |  |
| CLO2  | Hiểu được các miếng chiến thuật cơ bản được sử dụng ở các tình huống cụ thể         | Hiểu được các miếng chiến thuật cơ bản, chưa vận dụng tốt ở các tình huống cụ thể     | Hiểu được các miếng chiến thuật cơ bản.                                            | Chưa hiểu đầy đủ được các miếng chiến thuật cơ bản.                      | Không hiểu được các miếng chiến thuật              |  |
| CLO 3 | Thực hiện tốt các chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | Nêu được và trình bày tương đối đầy đủ các bước về PP tổ chức giải đấu bóng bàn       | Nêu được đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bóng bàn                                  | Nêu được gần đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bóng bàn                    | Mới nêu được 1-2 bước PP tổ chức giải đấu bóng bàn |  |
| CLO4. | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn bóng bàn                                    | Trình bày và hướng người khác tập luyện còn lúng túng                                 | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lúng túng                 | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện              |  |
| CLO5  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.    | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân         |  |

## 10. Tài liệu học tập



**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                       |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Vũ Thành Sơn Và Nguyễn Danh Thái                                      | 1999         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| <b>2</b>                          |                                                                       |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                       |              |                                            |                                         |
| <b>3</b>                          | Vũ Thành Sơn                                                          | 2006         | Huấn luyện thể lực                         | NXB TDTT                                |
| <b>4</b>                          | Th.s Vũ Thành Sơn, TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt                         | 2008         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| <b>5</b>                          | TS Nguyễn Danh Hoàng Việt, Th.s Vũ Thành Sơn, Th.s Trần thị Hồng Việt | 2010         | Những kiến thức cơ bản môn bóng bàn        | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo          | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|-----------------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> | Liên đoàn bóng bàn thế giới | Ittf.com       |               |
| <b>2</b> |                             |                |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Nhà tập bóng bàn đảm bảo ánh sáng tốt, thảm tập luyện sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bàn tập luyện, bóng , vợt đầy đủ. Có laptop để phục vụ giảng dạy lý thuyết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning : Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BB003H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng bàn 3                            |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in table tennis 3                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                         |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 02 tiết                                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                         |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Lê Vương Anh<br>Email: levuonganh2009@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS Hồ Mạnh Trường<br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>Th.S Nguyễn Danh Nam<br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng bàn                                                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 2                                                                                             |
| Học phần song hành                                                                                            |                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 4                                                                                                      |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các kiến thức về dạy học bóng bàn. Phần thực hành tập luyện các kỹ- chiến thuật cơ bản.

### 3. Mục tiêu của học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                            | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| G1                         | Trình bày dạy học môn bóng bàn<br>Trình bày các PPDH môn bóng bàn                                                      | 2           |
| G2                         | Thực hiện tốt các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác                                | 3           |
| G3                         | Có khả năng hướng dẫn người khác tập luyện môn bóng bàn                                                                | 4           |
| G4                         | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực, vận dụng có hiệu | 3           |

|  |                       |  |
|--|-----------------------|--|
|  | quả kiến thức đã học. |  |
|--|-----------------------|--|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                               | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được cách thức dạy học môn bóng bàn                                                | I                        |
| CLO2 | Vận dụng được các PPDH dạy học môn bóng bàn                                             | T                        |
| CLO3 | Thực hiện tốt các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | T                        |
| CLO4 | Hướng dẫn người khác tập luyện môn bóng bàn                                             | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15 tiết          | <b>1. Dạy học bóng bàn</b><br>- Khái niệm dạy học<br>- Nội dung dạy học<br>- Nguyên tắc dạy học<br>- PP dạy học | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách lí luận PPGDTC và sách BB | Kiểm tra vấn đáp<br>- Trình bày khái niệm dạy học và dạy học B- Trình bày PP DH thực hành môn BB |
| 4 tiết           | <b>3. Giật bóng thuận tay</b><br>Giật bóng thuận tay 1 điểm sang                                                |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Kiểm tra                                                                                         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                   |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|                  | 1 điểm ( đường thẳng)                                                                | CLO3<br>CLO4          | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Giật bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm ( đường thẳng)                                                                                                        | –đánh giá thực hiện bài tập giật bóng thuận tay                |
| 4tiết            | <b>4. Giật bóng trái tay</b><br>Giật bóng trái tay 1 điểm sang 1 điểm ( đường thẳng) | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Giật bóng trái tay 1 điểm sang 1 điểm ( đường thẳng) | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giật bóng trái tay        |
| 4tiết            | <b>5. Phối hợp giật- bật bóng</b><br>Phối hợp giật- bật bóng 1 điểm sang 1 điểm      | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp giật- bật bóng 1 điểm sang 1 điểm           | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giật – bật bóng thuận tay |
| 4tiết            | <b>6. Di chuyển giật bóng thuận tay</b><br>Di chuyển giật                            |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Kiểm tra –đánh giá thực hiện                                   |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                      |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                  | bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm                                                                       | CLO3<br>CLO4          | học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển giạt bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm                                                                                                       | bài tập bật bóng                                                  |
| 4tiết            | <b>7. Di chuyển giạt bóng thuận- trái tay</b><br>Di chuyển giạt bóng thuận- trái tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển giạt bóng thuận- trái tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giạt bóng trái tay |
| 4tiết            | <b>8. Đập bóng thuận tay</b><br>Đập bóng bóng thuận tay 1 điểm sang 3 điểm                              | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đập bóng bóng thuận tay 1 điểm sang 3 điểm             | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập đập bóng bóng thuận tay      |
| 4tiết            | <b>9. Gò bóng kết hợp tấn công</b>                                                                      |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiểm tra –đánh giá                                                |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                               |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
|                  | Gò bóng kết hợp tấn công theo đường thẳng tấn công đường chéo                                           | CLO3<br>CLO4          | mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Gò bóng kết hợp tấn công theo đường thẳng tấn công đường chéo                                                   | thực hiện bài tập gò bóng tấn công                                         |
| 4tiết            | <b>10. Giao bóng kết hợp tấn công</b><br>Giao bóng kết hợp tấn công theo đường chéo trái                | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Giao bóng kết hợp tấn công theo đường chéo trái | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giao bóng tấn công                    |
| 4tiết            | <b>11. Thể lực chuyên môn :</b><br>- Di chuyển ngang 4,5mx 21 quả<br>- Di chuyển giạt bóng thuận tay 3’ | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Di chuyển ngang 4,5mx 21 quả                  | Kiểm tra –đánh giá thực hiện các test thể lực Di chuyển ngang 4,5mx 21 quả |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                    |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 4tiết            | <b>12. Di chuyển giật bóng trái tay</b><br>Di chuyển giật bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm                          | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển giật bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá bài tập di chuyển giật bóng thuận tay                        |
| 2 tiết           | <b>13. Thảo luận PPDH bóng bàn</b><br>Sinh viên nghiên cứu PPDH thực hành bóng bàn                                  | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận nhóm, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br>Địa điểm học: Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách lí luận và PPGDTC và sách BB                                           | Kiểm tra vấn đáp                                                                |
| 4tiết            | <b>14. Phối hợp di chuyển đẩy trái né giật phải.</b><br>Phối hợp di chuyển đẩy trái né giật phải 1 điểm sang 1 điểm | CLO3<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp di chuyển đẩy trái né                  | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển đẩy trái né giật phải.. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                     |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                  |                                                                                           |                              | giật phải 1 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                  |
| 2 tiết           | <b>15. Thi đấu</b><br>Thi đấu 1 trận 5 ván                                                | CLO3<br>CLO4                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP thi đấu, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung thi đấu và đạt thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB                                                                                                                                                                                                         | Kiểm tra –đánh giá thông qua thành tích thi đấu. |
| 10 tiết          | <b>16. Bồi dưỡng phương pháp dạy học thực hành bóng bàn(</b><br>Soạn 1 giáo thực hành 45’ | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP làm mẫu PP tập luyện tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày, hướng dẫn sinh viên cách thức 1 giáo án lên lớp thực hành<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và nắm vững các mấu chốt cơ bản về PP dạy học kỹ thuật cơ bản<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách lí luận và PPGDTC và sách BB | Kiểm tra –đánh giá soạn 1 giáo án                |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                       | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | 10%   |
|    |                     |                                                                                      | Tính chủ động, mức độ tích                                                                           |                      |       |



| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                              | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        |                                                          |                                                                                          | cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,                                                                                                                                                                                                                   | CLO4                                 |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1.Di chuyển giạt bóng thuận tay từ 1 điểm sang 1 điểm(quả tốt)<br>2.Di chuyển giạt bóng trái tay từ 1 điểm sang 1 điểm(quả tốt)                                                                                | CLO3<br>CLO4                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung : thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1.Phối hợp gò bóng tấn công thuận tay1 điểm sang 2 điểm (quả tốt).<br>2.Phối hợp giạt bóng trái tay- né giạt thuận tay 1 điểm sang 1điểm (quả tốt) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ *Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)*

**Ghi chú:** K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |                   |                   |                   |                                     |     |     |     |     |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
|         |       |                   | KĐĐ K | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                   | 6   | 7   | 8   | 9   | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8K   | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                              | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả |     |     |     |     |            |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                      |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|----------------------|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | lời nhiều<br>câu hỏi |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|----------------------|

**+ Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                                                        | Tỷ<br>lệ | Điểm         | 1  | 2       | 3       | 4         | 5  | 6  | 7         | 8         | 9         | 10  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------|----------|--------------|----|---------|---------|-----------|----|----|-----------|-----------|-----------|-----|
|    |                                                                             |          | Giới<br>tính |    |         |         |           |    |    |           |           |           |     |
| 1  | Di chuyển<br>giật bóng<br>thuận tay từ<br>1 điểm sang<br>1 điểm(quả<br>tốt) | 15%      | Nam          | ≤5 | 6-<br>7 | 8-<br>9 | 10-<br>11 | 12 | 13 | 14-<br>15 | 16-<br>17 | 18-<br>19 | ≥20 |
|    |                                                                             |          | Nữ           | ≤2 | 3-<br>4 | 5-<br>6 | 7-8       | 9  | 10 | 11-<br>12 | 13-<br>14 | 15-<br>16 | ≥17 |
| 2  | Di chuyển<br>giật bóng<br>trái tay từ 1<br>điểm sang 1<br>điểm(quả<br>tốt)  | 15%      | Nam          | ≤5 | 6-<br>7 | 8-<br>9 | 10-<br>11 | 12 | 13 | 14-<br>15 | 16-<br>17 | 18-<br>19 | ≥20 |
|    |                                                                             |          | Nữ           | ≤2 | 3-<br>4 | 5-<br>6 | 7-8       | 9  | 10 | 11-<br>12 | 13-<br>14 | 15-<br>16 | ≥17 |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                                                               | Tỷ<br>lệ | Điểm<br><br>Giới<br>tính | 1  | 2       | 3       | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--------------------------|----|---------|---------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----|
| 1  | Phối hợp<br>gò bóng<br>tấn công<br>thuận tay1<br>điểm sang<br>2 điểm<br>(quả tốt).                 | 12%      | Nam                      | ≤3 | 4-<br>6 | 7-<br>9 | 10-<br>12 | 13-<br>15 | 16-<br>18 | 19-<br>20 | 21-<br>22 | 23-<br>24 | ≥25 |
|    |                                                                                                    |          | Nữ                       | ≤5 | 6-<br>7 | 8-<br>9 | 10-<br>11 | 12        | 13        | 14-<br>15 | 16-<br>17 | 18-<br>19 | ≥20 |
| 2  | Kỹ thuật                                                                                           | 12%      | Chung                    | E2 | E1      | D2      | D1        | C2        | C1        | B2        | B1        | A2        | A1  |
| 3  | Phối hợp<br>giật bóng<br>trái tay-<br>né giật<br>thuận tay<br>1 điểm<br>sang<br>1điểm<br>(quả tốt) | 12%      | Nam                      | ≤3 | 4-<br>6 | 7-<br>9 | 10-<br>12 | 13-<br>15 | 16-<br>18 | 19-<br>20 | 21-<br>22 | 23-<br>24 | ≥25 |
|    |                                                                                                    |          | Nữ                       | ≤5 | 6-<br>7 | 8-<br>9 | 10-<br>11 | 12        | 13        | 14-<br>15 | 16-<br>17 | 18-<br>19 | ≥20 |

|   |           |     |                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---|-----------|-----|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 4 | Kỹ thuật  | 12% | Chung                            | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |
| 5 | Lí thuyết | 12% | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                | Hiểu căn kẽ                                                                         | Hiểu sơ bộ                                                                                      | Biết sơ sai                                                       | Mới bắt đầu                                                    | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                | 8.4 – 7.0                                                                           | 6.9 – 5.0                                                                                       | 4.9 – 3.0                                                         | 2.9 - 0                                                        |      |
| CLO1              | Hiểu tốt được cách thức dạy học môn bóng bàn                                            | Hiểu đầy đủ được cách thức dạy học môn bóng bàn                                     | Hiểu chưa đầy đủ được cách thức dạy học môn bóng bàn                                            | Hiểu sơ sai cách thức dạy học môn bóng bàn                        | Chưa hiểu được cách thức dạy học môn bóng bàn                  |      |
| CLO2              | Vận dụng tốt các PPDH dạy học môn bóng bàn                                              | Vận dụng được các PPDH dạy học môn bóng bàn                                         | Vận dụng chưa đầy đủ PPDH dạy học môn bóng bàn                                                  | Mới biết cách vận dụng các PPDH dạy học môn bóng bàn              | Chưa biết cách vận dụng tốt các PPDH dạy học môn bóng bàn      |      |
| CLO 3             | Thực hiện tốt các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | Thực hiện được các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác chính xác | Thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản còn lúng túng.                                             | Biết cách và thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản chưa chính xác. | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản. |      |
| CLO4.             | Hướng dẫn người khác tập luyện môn bóng bàn                                             | Trình bày được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.   | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học               | Mới nêu được các bước kỹ thuật                                 |      |
| CLO5              | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh                                      | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công     | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ                             | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                             | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                     |      |

|  |                                      |       |                   |  |  |  |
|--|--------------------------------------|-------|-------------------|--|--|--|
|  | nhận<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | việc. | cho công<br>việc. |  |  |  |
|--|--------------------------------------|-------|-------------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Vũ Thành Sơn Và Nguyễn Danh Thái                                      | 1999         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                                                       |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Thành Sơn                                                          | 2006         | Huấn luyện thể lực                         | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Th.s Vũ Thành Sơn, TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt                         | 2008         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| 5                                 | TS Nguyễn Danh Hoàng Việt, Th.s Vũ Thành Sơn, Th.s Trần Thị Hồng Việt | 2010         | Những kiến thức cơ bản môn bóng bàn        | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn bóng bàn thế giới | Ittf.com       |               |
| 2  |                             |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập bóng bàn đảm bảo ánh sáng tốt, thảm tập luyện sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bàn tập luyện, bóng , vợt đầy đủ. Có laptop để phục vụ giảng dạy lí thuyết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning : Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BB004H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành bóng bàn 4                                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in table tennis 4                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                         |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                 |
| Thảo luận                                                                                                     | 02 tiết                                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                     | 58 tiết                                                                                                         |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Lê Vương Anh<br>Email: levuonganh2009@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS Hồ Mạnh Trường<br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>Th.S Nguyễn Danh Nam<br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng bàn                                                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 3                                                                                             |
| Học phần song hành                                                                                            |                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Học phần 5                                                                                                      |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các kiến thức về công tác huấn luyện bóng bàn, xây dựng kế hoạch và các nguyên tắc huấn luyện. Phần thực hành tập luyện nâng cao kỹ - chiến thuật cơ bản thuần thực

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                 | TĐNL |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức</b> : Sinh viên hiểu cách thức xây dựng kế hoạch huấn luyện môn bóng bàn<br>Vận dụng kiến thức được học để xây dựng kế hoạch huấn luyện | 3    |
| G2                  | <b>Kỹ năng</b> : Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản đúng động tác, đẹp                                                                            | 4    |

|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | Vận dụng đúng các bước biên soạn 1 giáo án giảng dạy                                                                                                                  |   |
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                        | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB                                                           | T                        |
| CLO2 | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn                                                                       | T                        |
| CLO3 | Thực hiện thuần thục các kỹ- chiến thuật có bản, thực hiện động tác chính xác, đẹp.                              | U                        |
| CLO4 | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy                                                                                    | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng tin học và ngoại ngữ để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 | 1                                            |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      |      |      | 2    |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                         |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 7 tiết           | <b>1. Xây dựng kế hoạch huấn luyện.</b><br>Xây dựng kế hoạch HL dài hạn.<br>Xây dựng kế hoạch HL ngắn hạn.<br>Xây dựng kế hoạch HL cá nhân. | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách lí luận và PP HLTT và | Kiểm tra viết tự luận Xây dựng kế hoạch HL ngắn hạn. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                    |                       | sách BB                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                     |
| 2 tiết           | <b>2.Xu hướng huấn luyện hiện đại trong đào tạo vận động viên bóng bàn.</b><br>Xu hướng HLBB trên Thế giới                                                                         | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <p>Phương pháp dạy học:<br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p>Hình thức tổ chức dạy học:<br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>Yêu cầu sinh viên:<br/>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br/>Địa điểm học: Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Đọc sách lí luận và PP HLTT và sách BB</p>                   | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày quan điểm Xu hướng HLBB trên Thế giới |
| 6 tiết           | <b>3.Các nguyên tắc huấn luyện bóng bàn</b><br>Các nguyên tắc tự giác tích cực, , trực quan, nguyên tắc thích hợp và cá biệt hóa, nguyên tắc hệ thống, nguyên tắc tăng dần yêu cầu | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <p>Phương pháp dạy học:<br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p>Hình thức tổ chức dạy học:<br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>Yêu cầu sinh viên:<br/>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br/>Địa điểm học: Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Đọc sách lí luận và PP HLTT và sách BB</p>                   | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày các nguyên tắc huấn luyện bóng bàn    |
| 2tiết            | <b>4. Giật bóng thuận tay</b><br>Giật bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm                                                                                                            | CLO3                  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p> | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giật bóng thuận tay            |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                        |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                   |                       | Giật bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                     |
| 4 tiết           | <b>5. Di chuyển giật bóng thuận tay</b><br>Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 1 điểm                       | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giật bóng thuận tay                  |
| 2tiết            | <b>6. Giật bóng trái tay</b><br>Giật bóng trái tay 1 điểm sang 1 điểm                                             | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Giật bóng trái tay 1 điểm sang 1 điểm            | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giật bóng trái tay                             |
| 4tiết            | <b>7. Phối hợp di chuyển giật bóng thuận và trái tay</b><br>Di chuyển giật bóng thuận trái tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB                                                                                 | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển giật bóng thuận và trái tay |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                      |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                |                       | <b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển giạt bóng thuận trái tay 2 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                   |
| 4tiết            | <b>8. Di chuyển giạt bóng trái tay</b><br>Di chuyển giạt bóng trái trái tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Di chuyển giạt bóng trái trái tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giạt bóng trái tay |
| 4tiết            | <b>9. Thể lực chung</b><br>-Chạy 100m<br>- Bật xa tại chỗ<br>Chống đẩy                         | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>-Chạy 100m<br>- Bật xa tại chỗ<br>Chống đẩy          | Kiểm tra –đánh giá bài test thể lực                               |
| 2tiết            | <b>10. Cắt bóng thuận tay</b><br>Cắt bóng thuận tay từ 1 điểm sang 1 điểm                      | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn                                                                                                                                            | Kiểm tra –đánh giá bài tập cắt bóng thuận tay                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                     |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                          |                       | thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>cắt bóng thuận tay từ 1 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                  |
| 4tiết            | <b>11. Phối hợp giạt và bật bóng thuận tay</b><br>Phối hợp giạt và bật bóng thuận tay 1 điểm sang 2 điểm | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp giạt và bật bóng thuận tay 1 điểm sang 2 điểm | Kiểm tra –đánh giá bài tập phối hợp giạt và bật bóng thuận tay   |
| 6 tiết           | <b>12. Gò bóng kết hợp tấn công</b><br>Gò bóng tấn công theo đường chéo trái và đường thẳng              | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Gò bóng tấn công theo đường chéo trái và đường thẳng   | Kiểm tra –đánh giá bài tập gò bóng kết hợp tấn công              |
| 6tiết            | <b>13. Giao bóng kết hợp tấn công</b><br>Giao bóng tấn công theo đường chéo trái và đường thẳng          | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập                                                                                                                                                                                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập giao bóng kết hợp tấn công |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                               |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                          |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học</b><br>Giao bóng tấn công theo đường chéo trái và đường thẳng                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                            |
| 4tiết            | <b>14. Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải.</b><br>Phối hợp di chuyển đẩy trái né 1 điểm sang 1 điểm                                | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học</b><br>Phối hợp di chuyển đẩy trái né 1 điểm sang 1 điểm                     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải.            |
| 6 tiết           | <b>15. Di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay</b><br>Di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay theo đường thẳng | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học</b><br>Di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay theo đường thẳng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay |
| 2tiết            | <b>16. Thảo luận xây dựng kế hoạch huấn luyện</b>                                                                                        | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày các quan điểm của các nhóm                                   |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                          | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                    |
|------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
|                  |                                                   |                              | SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>Yêu cầu sinh viên:<br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br>Địa điểm học: Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học</b><br>Đọc sách HLTT và sách BB                                                                                                                                                                                                                                           | về XD kế hoạch HL cá nhân                       |
| 4 tiết           | <b>17. Thi đấu</b>                                | CLO3                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thị phạm PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung thi đấu.<br>SV lắng nghe cách thức thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe và đạt được thành tích cao nhất<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB                                                                                                     | Kiểm tra – đánh giá qua thành tích thi đấu      |
| 6 tiết           | <b>18. Bồi dưỡng xây dựng kế hoạch huấn luyện</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5 | Phương pháp dạy học:<br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày cách thức, qui trình các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài và xây dựng được kế hoạch HL<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br>Địa điểm học: Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học</b><br>Đọc sách HLTT và sách BB | Kiểm tra viết bài xây dựng kế hoạch HL ngắn hạn |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành( kết thúc học phần):

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,                                                                                    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Di chuyển giặt bóng trái tay<br>2. Cắt bóng thuận tay                                                                                                                                                           | CLO3<br>CLO4                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp giặt bóng thuận- trái tay 2 điểm sang 1 điểm (quả tốt)<br>2. Phối hợp cắt bóng thuận tay-kết hợp phản công 1 điểm sang 2 điểm (quả tốt) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số<br>tiết | T<br>ỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |  |
|------------|--------------|-------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|--|
|            |              | KĐĐ<br>K          | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |  |

|    |     |               |     |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |     |     |     |     |            |
|----|-----|---------------|-----|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
| 75 | 5 % | Đi học đầy đủ | >8K | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                                                | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|    | 5 % | Xây dựng bài  |     | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |     |     |     |     |            |

**+ Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                         | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1  | 2   | 3   | 4     | 5  | 6  | 7     | 8     | 9     | 10  |
|----|------------------------------|-------|-------------------|----|-----|-----|-------|----|----|-------|-------|-------|-----|
|    |                              |       |                   |    |     |     |       |    |    |       |       |       |     |
| 1  | Di chuyển giặt bóng trái tay | 10%   | Nam               | ≤5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12 | 13 | 14-15 | 16-17 | 18-19 | ≥20 |
|    |                              |       | Nữ                | ≤2 | 3-4 | 5-6 | 7-8   | 9  | 10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥17 |
| 2  | Cắt bóng thuận tay           | 10%   | Nam               | ≤5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12 | 13 | 14-15 | 16-17 | 18-19 | ≥20 |
|    |                              |       | Nữ                | ≤2 | 3-4 | 5-6 | 7-8   | 9  | 10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥17 |
| 3  | Kỹ thuật                     | 10%   | Chung             | E2 | E1  | D2  | D1    | C2 | C1 | B2    | B1    | A2    | A1  |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                                        | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1  | 2   | 3   | 4     | 5     | 6     | 7     | 8     | 9     | 10  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------|----|-----|-----|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-----|
|    |                                                                             |       |                   |    |     |     |       |       |       |       |       |       |     |
| 1  | Phối hợp giặt bóng thuận- trái tay 2 điểm sang 1 điểm (quả tốt)             | 12%   | Nam               | ≤3 | 4-6 | 7-9 | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-20 | 21-22 | 23-24 | ≥25 |
|    |                                                                             |       | Nữ                | ≤5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12    | 13    | 14-15 | 16-17 | 18-19 | ≥20 |
| 2  | Kỹ thuật                                                                    | 12%   | Chung             | E2 | E1  | D2  | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
| 3  | Phối hợp cắt bóng thuận tay- kết hợp phản công 1 điểm sang 2 điểm (quả tốt) | 12%   | Nam               | ≤3 | 4-6 | 7-9 | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-20 | 21-22 | 23-24 | ≥25 |
|    |                                                                             |       | Nữ                | ≤5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12    | 13    | 14-15 | 16-17 | 18-19 | ≥20 |

|   |           |     |                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---|-----------|-----|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 4 | Kỹ thuật  | 12% | Chung                            | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |
|   | Lí thuyết | 12% | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                            | Hiểu cận kề                                                                         | Hiểu sơ bộ                                                       | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                                      | Điểm |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                            | 8.4 – 7.0                                                                           | 6.9 – 5.0                                                        | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                          |      |
| CLO1              | Trình bày rõ ràng, nắm chắc các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB            | Trình bày rõ ràng các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB                      | Trình bày tương đối các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB | Trình bày chưa nhiều các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB    | Trình bày chưa được các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn BB |      |
| CLO2              | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn, cụ thể đảm bảo đúng yêu cầu             | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.                                         | Xây dựng chưa đầy đủ kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.               | Xây dựng kế hoạch huấn luyện ngắn hạn còn sơ sai, thiếu nội dung .   | Chưa xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.                 |      |
| CLO 3             | Thực hiện thuần thục các kỹ- chiến thuật có bản, thực hiện động tác chính xác, đẹp. | Thực hiện được các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác chính xác | Thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản còn lúng túng.              | Biết cách nhưng thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản chưa chính xác. | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản.   |      |
| CLO4.             | Biên soạn tốt 1 giáo án giảng dạy hoàn chỉnh, đúng yêu cầu                          | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy hoàn chỉnh,                                           | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy chưa hoàn chỉnh.                   | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy chưa đảm bảo đúng nội dung, yêu cầu    | Chưa biết cách biên soạn tốt 1 giáo án giảng dạy                 |      |
| CLO5              | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh                                  | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục                 | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm      | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                       |      |

|  |                                       |                      |                              |  |  |  |
|--|---------------------------------------|----------------------|------------------------------|--|--|--|
|  | nhịệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | vụ cho công<br>việc. | phục vụ<br>cho công<br>việc. |  |  |  |
|--|---------------------------------------|----------------------|------------------------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                    | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                |                 |                                                  |                                               |
| 1                                 | Vũ Thành Sơn Và<br>Nguyễn Danh Thái                                            | 1999            | Bóng bàn                                         | NXB TĐTT                                      |
| 2                                 |                                                                                |                 |                                                  |                                               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                |                 |                                                  |                                               |
| 3                                 | Vũ Thành Sơn                                                                   | 2006            | Huấn luyện thể lực                               | NXB TĐTT                                      |
| 4                                 | Th.s Vũ Thành Sơn,<br>TS. Nguyễn Danh<br>Hoàng Việt                            | 2008            | Bóng bàn                                         | NXB TĐTT                                      |
| 5                                 | TS Nguyễn Danh<br>Hoàng Việt, Th.s Vũ<br>Thành Sơn, Th.s<br>Trần thị Hồng Việt | 2010            | Những kiến thức cơ<br>bản môn bóng bàn           | NXB TĐTT                                      |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn bóng bàn thế giới | Ittf.com       |               |
| 2  |                             |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập bóng bàn đảm bảo ánh sáng tốt, thảm tập luyện sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bàn tập luyện, bóng , vợt đầy đủ. Có laptop để phục vụ giảng dạy lí thuyết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning : Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                                |                                                                                                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BB005H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng bàn 5                            |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods specialized in table tennis 5                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                              |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                         |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                 |
| Thảo luận                                                                                                     | 04 tiết                                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                     | 56 tiết                                                                                                         |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Lê Vương Anh<br>Email: levuonganh2009@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS Hồ Mạnh Trường<br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>Th.S Nguyễn Danh Nam<br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng bàn                                                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học xong học phần 4                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Học phần 6                                                                                                      |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các kiến thức về công tác huấn luyện bóng bàn và PP huấn luyện bóng bàn. Phần thực hành tập luyện các chiến thuật cơ bản thuần thực và đạt được hiệu quả trong tập luyện và thi đấu.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                               | TĐNL |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Hiểu được hình thức và PP huấn luyện môn bóng bàn                | 3    |
| G2                  | <b>Kỹ năng:</b> Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả | 4    |
|                     | Thực hiện được các kỹ-chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu             | 4    |

|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được hình thức và PP huấn luyện môn bóng bàn                                                            | I                        |
| CLO2 | Vận dụng được kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                                                       | T                        |
| CLO3 | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | T                        |
| CLO4 | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện cá nhân                                                                    | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              |      | 2    |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      |      |      |      | 2    |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                         |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 5 tiết           | <b>1.Phương pháp và hình thức huấn luyện bóng bàn</b><br>- PP HL bóng bàn<br>- Hình thức HL BB | CLO1<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB | Kiểm tra vấn đáp<br>- Trình bày các PP huấn luyện BB |
| 2 tiết           | <b>2.Huấn luyện kỹ</b>                                                                         |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiểm tra vấn đáp                                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                        |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>thuật bóng bàn</b><br>Nội dung huấn luyện kĩ thuật BB                                | CLO1<br>CLO5          | luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB                                                                   | - Trình bày các nội dung huấn luyện BB                              |
| 2tiết            | <b>3.Huấn luyện chiến thuật bóng bàn</b><br>Nội dung huấn luyện chiến thuật BB          | CLO1<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                      | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày các nội dung huấn luyện BB            |
| 2tiết            | <b>4.Huấn luyện thể lực chung</b><br>Nội dung huấn luyện thể lực chung và chuyên môn BB | CLO1<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày các nội dung huấn luyện thể lực chung |
| 2tiết            | <b>5.Chuẩn bị tâm lý.</b><br>nội dung huấn tâm lí BB                                    | CLO1<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                  | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày tâm lí trước, trong và                |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                          |                       | SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB                                                                                                                                                                                                              | sau thi đấu VĐV BB                                                          |
| 2tiết            | <b>6.Những vấn đề liên quan đến huấn luyện và thi đấu.</b><br>- Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác HL BBB | CLO1<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB                                           | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày các yếu tố chính ảnh hưởng đến công tác HL BB |
| 4tiết            | <b>7. Di chuyển giật bóng thuận tay</b><br>Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm              | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giật bóng thuận tay          |
| 4tiết            | <b>8. Di chuyển giật bóng trái tay</b><br>Di chuyển giật bóng trái tay 2 điểm sang 2 điểm                | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Di chuyển giật bóng trái tay 2 điểm sang 2 điểm                                                                                                                     | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập Di chuyển giật bóng trái tay           |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                        |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                               |                       | Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                     |
| 4tiết            | <b>9. Gò bóng kết hợp tấn công</b><br>Gò bóng kết hợp tấn công theo đường thẳng                                               | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Gò bóng kết hợp tấn công theo đường thẳng                         | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập gò bóng kết hợp tấn công                       |
| 8tiết            | <b>10.Phối hợp di chuyển giặt bóng thuận và trái tay</b><br>Phối hợp di chuyển giặt bóng thuận và trái tay 2 điểm sang 2 điểm | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp di chuyển giặt bóng thuận và trái tay 2 điểm sang 2 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển giặt bóng thuận và trái tay |
| 4tiết            | <b>11. Phối hợp cắt bóng thuận, trái tay</b><br>Phối hợp cắt bóng thuận, trái tay 2 điểm sang 1 điểm                          | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp cắt bóng thuận, trái tay 2 điểm sang 1                   | Kiểm tra –đánh giá thông qua thực hiện bài tập phối hợp cắt bóng thuận, trái tay    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                       |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                    |                       | điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                    |
| 4tiết            | <b>12. Thử lực chuyên môn</b><br>- Phối hợp di chuyển giạt bóng thuận và trái tay 2'<br>- Di chuyển giạt bóng trái tay liên tục 2' | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Phối hợp di chuyển giạt bóng thuận và trái tay 2' | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài Phối hợp di chuyển giạt bóng thuận và trái tay 2' |
| 4tiết            | <b>13. Đối giạt bóng thuận tay</b><br>Đối giạt bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm                                                   | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đối giạt bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập đối giạt bóng thuận tay                      |
| 4tiết            | <b>14. Đối giạt bóng trái tay</b><br>Đối giạt bóng trái tay 1 điểm sang 1 điểm                                                     | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đối giạt bóng trái tay 1 điểm sang 1 điểm            | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài đối giạt bóng trái tay.                          |
| 4tiết            | <b>15. Giao bóng tấn công</b>                                                                                                      |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kiểm tra – đánh giá thực hiện                                                      |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                    |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
|                  | Giao bóng tấn công theo đường thẳng                                                                                 | CLO1<br>CLO3          | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Giao bóng tấn công theo đường thẳng                                                                                                                     | bài tập giao bóng tấn công.                                                     |
| 4tiết            | <b>16. Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải.</b><br>Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải 1 điểm sang 1 điểm | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải 1 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải. |
| 4tiết            | <b>17. Thi đấu</b>                                                                                                  | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b>                                                                   | Kiểm tra – đánh giá khả năng thông qua kết quả thi đấu.                         |
| 4tiết            | <b>18. Thảo luận công tác huấn luyện bóng bàn</b>                                                                   | CLO1<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học và hướng dẫn tổ chức thảo luận<br>SV lắng nghe và tích cực tham gia thảo luận                                                                                                                                                                                         | Kiểm tra vấn đáp                                                                |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                          | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá     |
|------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                  |                                                   |                                      | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB                                                                                                                                                                                                                      |                  |
| 8tiết            | <b>19. Bồi dưỡng công tác huấn luyện bóng bàn</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày cách nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tích cực tham gia bài học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB | Kiểm tra vấn đáp |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.
- 

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                           | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                  | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài thi thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Gò bóng kết hợp tấn công<br>2. Thẻ lực                                                                                       | CLO3                 | 30%   |
| 3  | Kiểm                                 | Đánh giá mức độ                                                                          | Đánh giá 2 nội dung : thi tự                                                                                                                                                                 |                      | 60%   |



| TT                                     | Thành phần                                          | Mục đích                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        | tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp giặt bóng thuận-trái tay 1 điểm sang 2 điểm (quả tốt)<br>2. Giao bóng tấn công( quả tốt) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                     |                                                                     |                                                                                                                                                                                                  |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

**9. Rubric kiểm tra đánh giá**

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |     |     |     |     |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
|         |       |                   | KĐĐ K | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6   | 7   | 8   | 9   | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8K   | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                                                | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |     |     |     |     |            |

+ **Đánh giá giữa kỳ: Rubric 2 ( 30%)**

| T T | Test | Tỷ lệ | Điểm | 1  | 2   | 3   | 4   | 5  | 6  | 7   | 8   | 9   | 10  |
|-----|------|-------|------|----|-----|-----|-----|----|----|-----|-----|-----|-----|
|     | Gò   | 15    | Na   | ≤5 | 6-7 | 8-9 | 10- | 12 | 13 | 14- | 16- | 18- | ≥20 |

|   |                                              |     |     |          |                |                |                |                 |                |                |                |                |                |
|---|----------------------------------------------|-----|-----|----------|----------------|----------------|----------------|-----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|
| 1 | bóng kết hợp tấn công                        | %   | m   |          |                |                | 11             |                 |                | 15             | 17             | 19             |                |
|   |                                              |     | Nữ  | ≤2       | 3-4            | 5-6            | 7-8            | 9               | 10             | 11-12          | 13-14          | 15-16          | ≥17            |
| 2 | Di chuyển ngang nhất bóng 21 quả x 4m (phút) | 15% | Nam | ≥ 1'1 9" | 1'1 8"- 1'1 7" | 1'1 6"- 1'1 5" | 1'1 4"- 1'1 3" | 1'12 "- 1'01 1" | 1'1 0"- 1'0 9" | 1'0 8"- 1'0 7" | 1'0 6"- 1'0 5" | 1'0 4"- 1'0 3" | 1'0 2"- 1'0 1" |
|   |                                              |     | Nữ  | ≥ 1'2 3" | 1'2 2"- 1'2 1" | 1'2 0"- 1'1 9" | 1'1 8"- 1'1 7" | 1'16 "- 1'15 "  | 1'1 4"- 1'1 3" | 1'1 2"- 1'1 1" | 1'1 0"- 1'0 9" | 1'0 8"- 1'0 7" | 1'0 6"- 1'0 5" |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 (60%)**

| TT | Test                                                           | Tỷ lệ | Điểm Giới tính                   | 1  | 2    | 3     | 4     | 5     | 6     | 7     | 8     | 9     | 10  |
|----|----------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|----|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-----|
| 1  | Phối hợp giạt bóng thuận-trái tay 1 điểm sang 2 điểm (quả tốt) | 12%   | Nam                              | ≤8 | 9-11 | 12-14 | 15-17 | 18-20 | 21-23 | 24-25 | 26-27 | 28-29 | ≥30 |
|    |                                                                |       | Nữ                               | ≤3 | 4-6  | 7-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-20 | 21-22 | 23-24 | ≥25 |
| 2  | Kỹ thuật                                                       | 12%   | Chung                            | E2 | E1   | D2    | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
| 3  | Giao bóng tấn công( quả tốt)                                   | 12%   | Nam                              | ≤5 | 6-7  | 8-9   | 10-11 | 12    | 13    | 14-15 | 16-17 | 18-19 | ≥20 |
|    |                                                                |       | Nữ                               | ≤2 | 3-4  | 5-6   | 7-8   | 9     | 10    | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥17 |
| 4  | Kỹ thuật                                                       | 12%   | Chung                            | E2 | E1   | D2    | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
|    | Lí thuyết                                                      | 12%   | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</b> |    |      |       |       |       |       |       |       |       |     |

**9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|-------------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                   | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO1              | Nắm      | Hiểu được   | Nắm chưa   | Hiểu còn    | Chưa        |      |

|       |                                                                                                     |                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                                    |                                                                                              |  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | vững các hình thức và PP huấn luyện môn bóng bàn                                                    | các hình thức và PP huấn luyện môn bóng bàn                                        | chắc các hình thức và PP huấn luyện môn bóng bàn                                      | ít các hình thức và PP huấn luyện môn bóng bàn                                                                     | hiểu các hình thức và PP huấn luyện môn bóng bàn                                             |  |
| CLO2  | Vận dụng tốt kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                                               | Vận dụng được kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                             | Đã biết vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                             | Chưa hiểu nhiều cách vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                                             | Chưa hiểu cách vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                             |  |
| CLO 3 | Thực hiện được tốt các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu. | Thực hiện các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu còn lúng túng.    | Biết cách nhưng thực hiện Thực hiện các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu chưa chính hiệu quả. | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu |  |
| CLO4. | Xây dựng tốt kế hoạch huấn luyện cá nhân                                                            | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện cá nhân                                          | Xây dựng còn sơ sài kế hoạch huấn luyện cá nhân                                       | Xây dựng còn thiếu các bước kế hoạch huấn luyện cá nhân                                                            | Chưa biết xây dựng kế hoạch huấn luyện cá nhân                                               |  |
| CLO5  | Có tính tự giác, tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng cao về tin học và NN để tích lũy kinh          | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.   | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                 | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                                        |  |

|  |                                       |  |  |  |  |  |
|--|---------------------------------------|--|--|--|--|--|
|  | nhịệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. |  |  |  |  |  |
|--|---------------------------------------|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Vũ Thành Sơn Và Nguyễn Danh Thái                                      | 1999         | Bóng bàn                                   | NXB TĐTT                                |
| 2                                 |                                                                       |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Thành Sơn                                                          | 2006         | Huấn luyện thể lực                         | NXB TĐTT                                |
| 4                                 | Th.s Vũ Thành Sơn, TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt                         | 2008         | Bóng bàn                                   | NXB TĐTT                                |
| 5                                 | TS Nguyễn Danh Hoàng Việt, Th.s Vũ Thành Sơn, Th.s Trần thị Hồng Việt | 2010         | Những kiến thức cơ bản môn bóng bàn        | NXB TĐTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn bóng bàn thế giới | Itttf.com      |               |
| 2  |                             |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập bóng bàn đảm bảo ánh sáng tốt, thảm tập luyện sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bàn tập luyện, bóng , vợt đầy đủ. Có laptop để phục vụ giảng dạy lí thuyết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning : Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1BB006H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng bàn 6                            |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods specialized in table tennis 6                                    |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                              |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                    |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                         |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                    | 04 tiết                                                                                                         |
| Thực hành                                                                                              | 56 tiết                                                                                                         |
| Tự học                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                         |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | TS. Lê Vương Anh<br>Email: levuonganh2009@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | TS Hồ Mạnh Trường<br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>Th.S Nguyễn Danh Nam<br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng bàn                                                                                                        |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần 5                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                    | ....                                                                                                            |
| Học phần kế tiếp                                                                                       | Học phần 7                                                                                                      |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các kiến thức lý luận chung, nguyên tắc và PP tuyển chọn VĐV bóng bàn. Phần thực hành tập luyện các kỹ- chiến thuật nâng cao thực hiện tốt, đạt được hiệu quả cao nhất

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                 | TĐNL |
|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Trình bày được khái niệm, cơ sở, định hướng công tác tuyển chọn VĐV bóng bàn<br>Trình bày được các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn | 3    |
| G2                  | <b>Kỹ năng:</b> Thực hiện được các kỹ -chiến thuật nâng cao trong quá trình tập luyện và thi đấu                                                                     | 4    |

|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 4 |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn                                                | T                        |
| CLO2 | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn có hiệu quả.                                          | T                        |
| CLO3 | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | U                        |
| CLO4 | Xây dựng qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng bàn                                                          | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      | 2    |       |
| CLO4  |                                              |      | 2    |      |      | 3    |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                          |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 2 tiết           | <b>1.Cơ sở lý luận tuyển chọn VĐV</b><br>- cơ sở lí luận tuyển chọn VĐV BB<br>- cơ sở thực tuyển chọn VĐV BB | CLO1<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày cơ sở tuyển chọn VĐV BB |
| 2 tiết           | <b>2.Vấn đề định hướng tuyển</b>                                                                             |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiểm tra vấn đáp                                      |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                          |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>chọn, phát triển môn BB ở VN</b><br>Quan điểm định hướng tuyển chọn môn BB ở VN | CLO1<br>CLO4          | luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB                                                                   | Trình bày quan điểm định hướng tuyển chọn môn BB ở VN                 |
| 4tiết            | <b>3. Nguyên tắc tuyển chọn VĐV bóng bàn</b>                                       | CLO1<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày các nguyên tắc tuyển chọn VĐV bóng bàn  |
| 5tiết            | <b>4. Phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn</b>                                      | CLO1<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày các phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn |
| 2tiết            | <b>5. Di truyền trong tuyển chọn VĐV bóng bàn</b>                                  | CLO1<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                           | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày di truyền                               |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                       |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                              |                       | Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách HLTT và sách BB                                                                                                                                                            | trong tuyển chọn VĐV bóng bàn                                      |
| 4tiết            | <b>6.Di chuyển giật bóng thuận tay</b><br>Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm   | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giật bóng thuận tay |
| 6tiết            | <b>7. Di chuyển giật bóng thuận tay</b><br>Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm  | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 2 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giật bóng thuận tay |
| 6tiết            | <b>8. Phối hợp di chuyển giật bóng trái tay né giật phải</b><br>Phối hợp di chuyển giật bóng |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.                                                                                                                                                                                                                                       | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập Phối hợp di chuyển            |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                           |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
|                  | trái tay né giạt phải 1 điểm sang 2 điểm                                         | CLO3                  | SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay né giạt phải 1 điểm sang 2 điểm                                                                                                                                                    | giạt bóng trái tay né giạt phải                                        |
| 4tiết            | <b>9. Thể lực chung</b><br>Chạy 2000                                             | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b>                                           | Kiểm tra –đánh giá thực hiện Test thể lực                              |
| 4tiết            | <b>10. Gò bóng kết hợp tấn công</b><br>Gò bóng kết hợp tấn công theo đường thẳng | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Gò bóng kết hợp tấn công theo đường thẳng | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập gò bóng kết hợp tấn công          |
| 4tiết            | <b>11.Đổi giạt bóng thuận tay</b><br>Đổi giạt bóng thuận tay theo đường thẳng    | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB                                                                       | Kiểm tra –đánh giá thông qua thực hiện bài tập đổi giạt bóng thuận tay |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                             |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                      |                       | <b>Hướng dẫn tự học:</b> Đối giạt bóng thuận tay theo đường thẳng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                          |
| 4tiết            | <b>12. Phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay góc trống</b><br>Phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay lao góc trống 1 điểm sang 1 điểm | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay lao góc trống 1 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay lao góc trống |
| 4tiết            | <b>13. Di chuyển giạt bóng trái tay.</b><br>Di chuyển giạt bóng trái tay trống 2 điểm sang 1 điểm                                                                                    | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Di chuyển giạt bóng trái tay trống 2 điểm sang 1 điểm                                          | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giạt bóng trái tay.                                       |
| 4tiết            | <b>14. Giao bóng tấn công</b><br>Giao bóng tấn công theo đường thẳng                                                                                                                 | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Giao bóng tấn công theo đường thẳng                                                            | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài giao bóng tấn công.                                                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                  |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 6tiết            | <b>15. Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải.</b><br>Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải theo đường thẳng | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải theo đường thẳng | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải |
| 4tiết            | <b>16. Thảo luận công tác tuyển chọn VĐV bóng bàn</b>                                                             | CLO1<br>CLO4          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Sách HLT và sách BB                                                | Kiểm tra đánh giá trình bày của từng nhóm                                     |
| 4tiết            | <b>17. Thi đấu</b>                                                                                                | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b>                                                       | Kiểm tra –đánh giá khả năng thông qua kết quả thi đấu.                        |
| 6tiết            | <b>18. Bồi dưỡng phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn</b>                                                          | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Kiểm tra viết theo quan điểm cá                                               |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                      |
|------------------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
|                  |          | CLO3<br>CLO4          | Giảng viên trình bày cách nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tích cực tham gia bài học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br>Địa điểm học: Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Sách HLTT và sách BB | nhân những PP tuyển chọn VDV BB theo xu hướng mới |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải.<br>2. Di chuyển giạt bóng trái tay.                                                | CLO3                         | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp di chuyển giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá             | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------------------|----------------|-------|
|                                        |            |          | tay lao góc trống<br>2. Giao bóng tấn công |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                            |                | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

**9. Rubric kiểm tra đánh giá**

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép  
P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |       |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |     |     |     |     |            |
|---------|-------|-------------------|-------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
|         |       |                   | KĐĐ K | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6   | 7   | 8   | 9   | 10         |
| 75      | 5 %   | Đi học đầy đủ     | >8K   | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                                                | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|         | 5 %   | Xây dựng bài      |       | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |     |     |     |     |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                      | Tỷ lệ | Điểm / Giới tính | 1  | 2   | 3   | 4     | 5  | 6  | 7     | 8     | 9     | 10  |
|----|-------------------------------------------|-------|------------------|----|-----|-----|-------|----|----|-------|-------|-------|-----|
| 1  | Phối hợp di chuyển đẩy trái né giạt phải. | 15%   | Nam              | ≤5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12 | 13 | 14-15 | 16-17 | 18-19 | ≥20 |
|    |                                           |       | Nữ               | ≤2 | 3-4 | 5-6 | 7-8   | 9  | 10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥17 |
| 2  | Di chuyển giạt bóng trái tay.             | 15%   | Nam              | ≤5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12 | 13 | 14-15 | 16-17 | 18-19 | ≥20 |
|    |                                           |       | Nữ               | ≤2 | 3-4 | 5-6 | 7-8   | 9  | 10 | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥17 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| T<br>T | Test                                                                                | Tỷ<br>lệ | Điểm<br>Giới<br>tính             | 1      | 2      | 3      | 4     | 5     | 6     | 7     | 8     | 9     | 10  |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------|--------|--------|--------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-----|
| 1      | Phối hợp di chuyển giắt bóng trái tay, né giắt bóng thuận tay laogóctróng (quả tốt) | 12 %     | Nam                              | 5≤     | 6-8    | 9-11   | 12-14 | 15-17 | 18-20 | 21-23 | 24-26 | 27-29 | ≥30 |
|        |                                                                                     |          | Nữ                               | 3≤     | 4-5    | 6-7    | 8-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-21 | 22-24 | ≥25 |
| 2      | Kỹ thuật                                                                            | 12 %     | Chun<br>g                        | E<br>2 | E<br>1 | D<br>2 | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
| 3      | Giao bóng tấn công( Nam- Nữ thực hiện 30 quả)                                       | 12 %     | Nam                              | 3≤     | 4-5    | 6-7    | 8-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-21 | 22-24 | ≥25 |
|        |                                                                                     |          | Nữ                               | 3≤     | 4-5    | 6-7    | 8-9   | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | 18-19 | ≥20 |
| 4      | Kỹ thuật                                                                            | 12 %     | Chun<br>g                        | E<br>2 | E<br>1 | D<br>2 | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
| 5      | Lí thuyết                                                                           | 12 %     | <i>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</i> |        |        |        |       |       |       |       |       |       |     |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                     | Hiểu cận kề                                                   | Hiểu sơ bộ                                                        | Biết sơ<br>sài                                                      | Mới bắt<br>đầu                                                    | Điểm |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------|
|                         | 10 – 8.5                                                     | 8.4 – 7.0                                                     | 6.9 – 5.0                                                         | 4.9 – 3.0                                                           | 2.9 - 0                                                           |      |
| CLO1                    | Nắm chắc các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn | Hiểu được các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn | Nắm chưa chắc các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn | Hiểu còn ít các các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn | Chưa hiểu các các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV bóng bàn |      |
| CLO2                    | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn có     | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn        | Vận dụng kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn còn lúng túng   | Chưa hiểu cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác tuyển         | Nắm chưa vững kiến thức vận dụng vào công tác tuyển               |      |

|       |                                                                                                          |                                                                                          |                                                                                    |                                                                                                          |                                                                                              |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | hiệu quả.                                                                                                |                                                                                          |                                                                                    | chọn                                                                                                     | chọn                                                                                         |  |
| CLO 3 | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.          | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu.       | Thực hiện các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu còn lúng túng. | Biết cách nhưng thực hiện các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu chưa chính hiệu quả. | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu |  |
| CLO4. | Xây dựng tốt qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng bàn                                                  | Xây dựng được qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng bàn                                 | Xây dựng còn sơ sài qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng bàn                     | Xây dựng còn thiếu các qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng bàn                                        | Chưa biết cách xây dựng còn thiếu các qui trình công tác tuyển chọn VĐV bóng bàn             |  |
| CLO5  | Có năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Có tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                                                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                                   |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Vũ Thành Sơn Và Nguyễn Danh Thái | 1999         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                  |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Thành Sơn                     | 2006         | Huấn luyện thể lực                         | NXB TDTT                                |

|          |                                                                                |      |                                        |          |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------------------|----------|
| <b>4</b> | Th.s Vũ Thành Sơn,<br>TS. Nguyễn Danh<br>Hoàng Việt                            | 2008 | Bóng bàn                               | NXB TDTT |
| <b>5</b> | TS Nguyễn Danh<br>Hoàng Việt, Th.s Vũ<br>Thành Sơn, Th.s<br>Trần thị Hồng Việt | 2010 | Những kiến thức cơ<br>bản môn bóng bàn | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>   | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|-----------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Liên đoàn bóng bàn thế giới |                       |                      |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Nhà tập bóng bàn đảm bảo ánh sáng tốt, thảm tập luyện sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bàn tập luyện, bóng , vợt đầy đủ. Có laptop để phục vụ giảng dạy lý thuyết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning : Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1BB007H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành bóng bàn 7                                     |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods specialized in table tennis 7                                    |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                              |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                    |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                         |
| Bài tập                                                                                                |                                                                                                                 |
| Thảo luận                                                                                              | 02 tiết                                                                                                         |
| Thực hành                                                                                              | 58 tiết                                                                                                         |
| Tự học                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                         |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | TS. Lê Vương Anh<br>Email: levuonganh2009@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | TS Hồ Mạnh Trường<br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>Th.S Nguyễn Danh Nam<br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng bàn                                                                                                        |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần 6                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                    |                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp                                                                                       | Học phần 8                                                                                                      |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các bước xây dựng, lập kế hoạch, viết đề cương nghiên cứu khoa học môn bóng bàn. Phần thực hành tập luyện, có khả năng vận dụng có hiệu quả các chiến thuật đạt được thành tích cao nhất.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                     | TĐNL |
|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Khái niệm về khoa học, NCKH môn bóng bàn<br>Hiểu được cách thức xây dựng đề cương NCKH | 3    |
| G2                  | <b>Kỹ năng:</b> Thực hiện được các kỹ - chiến thuật nâng cao trong quá trình tập luyện và thi đấu        | 5    |
| G3                  | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu                                        | 5    |

|  |                                                                                                     |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. |  |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được NCKH và NCKH môn bóng bàn                                                                          | T                        |
| CLO2 | Hiểu được PP NCKH môn bóng bàn                                                                               | T                        |
| CLO3 | Vận dụng được kiến thức đã học vào để xây dựng được đề cương NCKH môn bóng bàn                               | U                        |
| CLO4 | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | U                        |
| CLO5 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      | 2    |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      |      |      | 2    | 2    |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                            |
|------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 2 tiết           | <b>1. Khái niệm chung về khoa học, NCKH, Đề tài</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Sách NCKH và sách BB | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày khái niệm về khoa học.<br>NCKH và đề tài? |
| 4 tiết           | <b>2. PP NCKH môn</b>                               |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Kiểm tra                                                                |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|---------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | <i><b>bóng bàn</b></i>                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Sách NCKH và sách BB                                | vấn đáp<br>Trình bày<br>Các PP<br>NCKH BB                            |
| 2 tiết           | <i><b>3. Quy trình xây dựng đề cương NCKH</b></i> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Sách NCKH và sách BB | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày xây dựng cấu trúc 1 đề cương khóa luận |
| 7 tiết           | <i><b>4. Viết khóa luận tốt nghiệp</b></i>        | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                  | Kiểm tra vấn đáp<br>Trình bày cách thức viết 1 khóa luận tốt nghiệp  |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                       |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                             |                       | <b>Hướng dẫn tự học:</b> Sách NCKH và sách BB                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                    |
| 2tiết            | <b>5. Giật bóng thuận tay</b>                                                               | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b>    | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giật bóng thuận tay           |
| 2tiết            | <b>6. Giật bóng trái tay</b>                                                                | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b>    | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giật bóng trái tay  |
| 4tiết            | <b>7. Di chuyển giật bóng thuận tay</b><br>Di chuyển giật bóng thuận tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Di | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giật bóng thuận tay |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                              |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                            |                       | chuyển giạt bóng thuận tay 2 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                           |
| 4tiết            | <b>8. Di chuyển giạt bóng trái tay</b><br>Di chuyển giạt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm                  | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Di chuyển giạt bóng trái tay 2 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập di chuyển giạt bóng trái tay         |
| 4tiết            | <b>9. Gò bóng kết hợp tấn công</b><br>Gò bóng kết hợp tấn công theo đường chéo                             | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Gò bóng kết hợp tấn công theo đường chéo        | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập gò bóng kết hợp tấn công             |
| 4tiết            | <b>10. Phối hợp giạt bóng thuận và trái tay</b><br>Phối hợp giạt bóng thuận và trái tay 2 điểm sang 2 điểm | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                                                                                                    | Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập phối hợp giạt bóng thuận và trái tay |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                  |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                    |                       | Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp giạt bóng thuận và trái tay 2 điểm sang 2 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                               |
| 4tiết            | <b>11. Phối hợp giạt bóng trái tay né giạt phải</b><br>Phối hợp giạt bóng trái tay né giạt phải 2 điểm sang 2 điểm                                                 | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp giạt bóng trái tay né giạt phải 2 điểm sang 2 điểm                                                                       | Kiểm tra –đánh giá thông qua thực hiện bài tập phối hợp giạt bóng trái tay né giạt phải       |
| 4tiết            | <b>12. Thể lực chuyên môn</b><br>Phối hợp giạt bóng trái tay né giạt phải 2 điểm sang 2 điểm ( 3’)<br>Phối hợp giạt bóng thuận và trái tay 2 điểm sang 2 điểm( 3’) | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp giạt bóng trái tay né giạt phải 2 điểm sang 2 điểm ( 3’)<br>Phối hợp giạt bóng thuận và trái tay 2 điểm sang 2 điểm( 3’) | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài Phối hợp giạt bóng trái tay né giạt phải 2 điểm sang 2 điểm |
| 4tiết            | <b>13. Giạt bóng thuận tay vào ô</b>                                                                                                                               |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá                                                                           |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                        |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | (50x50)                                                                                                                                                              | CLO4                  | <p>biến đổi, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b></p>                                                                                                                             | thực hiện bài tập giặt bóng thuận tay vào ô                                                         |
| 2tiết            | <p><b>14. Đối giặt bóng thuận tay</b><br/>Đối giặt bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm</p>                                                                             | CLO4                  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đối giặt bóng thuận tay 1 điểm sang 1 điểm</p>                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài Đối giặt bóng thuận tay.                                          |
| 4tiết            | <p><b>15. Phối hợp giặt bóng trái tay, né giặt bóng thuận tay góc trống</b><br/>Phối hợp giặt bóng trái tay, né giặt bóng thuận tay góc trống 2 điểm sang 1 điểm</p> | CLO4                  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b> Phối hợp giặt bóng trái tay, né giặt bóng thuận tay góc trống 2</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập phối hợp giặt bóng trái tay, né giặt bóng thuận tay góc trống |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|---------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                   |                       | điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                      |
| 4tiết            | <b>16. Vợt bóng thuận- trái tay vào ô (50x50)</b> | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b>              | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập Vợt bóng thuận- trái tay vào ô |
| 2tiết            | <b>17. Thi đấu</b>                                | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> | Kiểm tra – đánh giá khả năng thông qua kết quả thi đấu.              |
| 2 tiết           | <b>18. Thảo luận về PP NCKH môn bóng bàn</b>      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng                                                | Kiểm tra vấn đáp các nhóm báo cáo                                    |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                     |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                     |                              | đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Sách BB và sách NCKH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                  |
| 4tiết            | <b>19. Giao bóng kết hợp tấn công</b><br>Giao bóng kết hợp tấn công theo đường chéo | CLO4                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP thi đấu.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Giao bóng kết hợp tấn công theo đường chéo | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập giao bóng kết hợp tấn công |
| 10tiết           | <b>20. Bồi dưỡng PP NCKH môn bóng bàn</b>                                           | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày cách nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tích cực tham gia bài học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br>Địa điểm học: Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Sách BB và sách NCKH                                  | Kiểm tra vấn đáp trình bày các quan điểm về PP NCKH môn BB       |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Vặt bóng thuận tay vào ô.<br>2. Vặt bóng trái tay vào ô.                                                                                                 | CLO4                                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung : thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp Vặt bóng thuận- trái tay vào ô<br>2. Phối hợp giạt bóng thuận và trái tay (quả tốt) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                          |                                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |      |                |                   |       |                   |    |                   |    |                   |    |                                                       |            |
|---------|-------|-------------------|------|----------------|-------------------|-------|-------------------|----|-------------------|----|-------------------|----|-------------------------------------------------------|------------|
|         |       |                   | KĐĐK | 0              | 1                 | 2     | 3                 | 4  | 5                 | 6  | 7                 | 8  | 9                                                     | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K  | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P | 5K                | 4K | 3K+1P             | 3K | 2K                | 1K | 1P                                                    | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi |       | Trả lời 2 câu hỏi |    | Trả lời 3 câu hỏi |    | Trả lời 4 câu hỏi |    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                      | Tỷ lệ | Điểm      | 1  | 2   | 3    | 4     | 5     | 6     | 7     | 8     | 9     | 10  |
|----|---------------------------|-------|-----------|----|-----|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-----|
|    |                           |       | Giới tính |    |     |      |       |       |       |       |       |       |     |
| 1  | Vặt bóng thuận tay vào ô. | 15%   | Nam       | 5≤ | 6-8 | 9-11 | 12-14 | 15-17 | 18-20 | 21-23 | 24-26 | 27-29 | ≥30 |
|    |                           |       | Nữ        | 3≤ | 4-5 | 6-7  | 8-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-21 | 22-24 | ≥25 |
| 2  | Vặt bóng trái tay vào ô.  | 15%   | Nam       | 5≤ | 6-8 | 9-11 | 12-14 | 15-17 | 18-20 | 21-23 | 24-26 | 27-29 | ≥30 |
|    |                           |       | Nữ        | 3≤ | 4-5 | 6-7  | 8-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-21 | 22-24 | ≥25 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                     | Tỷ lệ | Điểm                             | 1   | 2     | 3     | 4     | 5     | 6     | 7     | 8     | 9     | 10  |
|----|----------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|-----|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-----|
|    |                                                          |       | Giới tính                        |     |       |       |       |       |       |       |       |       |     |
| 1  | Phối hợp Vặt bóng thuận-trái tay vào ô (50x50) (quả tốt) | 12%   | Nam                              | 25≤ | 26-28 | 29-31 | 32-34 | 35-37 | 38-40 | 41-43 | 44-46 | 47-49 | ≥50 |
|    |                                                          |       | Nữ                               | 15≤ | 16-18 | 19-21 | 22-24 | 25-27 | 28-30 | 31-33 | 34-36 | 37-39 | ≥40 |
| 2  | Kỹ thuật                                                 | 12%   | Chung                            | E2  | E1    | D2    | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
| 3  | Phối hợp giặt bóng thuận và trái tay (quả tốt)           | 12%   | Nam                              | 5≤  | 6-8   | 9-11  | 12-14 | 15-17 | 18-20 | 21-23 | 24-26 | 27-29 | ≥30 |
|    |                                                          |       | Nữ                               | 3≤  | 4-5   | 6-7   | 8-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-21 | 22-24 | ≥25 |
| 4  | Kỹ thuật                                                 | 12%   | Chung                            | E2  | E1    | D2    | D1    | C2    | C1    | B2    | B1    | A2    | A1  |
| 5  | Lí thuyết                                                | 12%   | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi</b> |     |       |       |       |       |       |       |       |       |     |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                       | Hiểu cận kề                         | Hiểu sơ bộ                          | Biết sơ sai                       | Mới bắt đầu                     | Điểm |
|-------------------|--------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                       | 8.4 – 7.0                           | 6.9 – 5.0                           | 4.9 – 3.0                         | 2.9 - 0                         |      |
| CLO1              | nắm vững NCKH và NCKH môn bóng | Hiểu được các NCKH và NCKH môn bóng | Nắm chưa vững NCKH và NCKH môn bóng | Hiểu còn ít NCKH và NCKH môn bóng | Chưa hiểu NCKH và NCKH môn bóng |      |

|       |                                                                                                              |                                                                                                 |                                                                                                 |                                                                                                |                                                                                                |  |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | bàn                                                                                                          | bàn                                                                                             | bàn                                                                                             | bàn                                                                                            | bàn                                                                                            |  |
| CLO2  | Hiểu và nắm vững PP NCKH môn bóng bàn                                                                        | Hiểu được các PP NCKH môn bóng bàn                                                              | Nắm chưa vững PP NCKH môn bóng bàn                                                              | Hiểu còn ít PP NCKH môn bóng bàn                                                               | Chưa hiểu PP NCKH môn bóng bàn                                                                 |  |
| CLO 3 | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào xây dựng đề cương NCKH môn bóng bàn                                        | Vận dụng được kiến thức đã học để xây dựng đề cương NCKH môn bóng bàn                           | Vận dụng kiến thức đã học để xây dựng đề cương NCKH môn bóng bàn còn lúng túng                  | Biết cách nhưng chưa vận dụng kiến thức đã học để xây dựng đề cương NCKH môn bóng bàn          | Mới biết cách nhưng chưa vận dụng kiến thức đã học để xây dựng đề cương NCKH môn bóng bàn      |  |
| CLO4. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. |  |
| CLO5  | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Có tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                                          | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                                     |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                 |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                | Vũ Thành Sơn Và | 1999         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |

|                                   |                                                                                |      |                                        |          |
|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------------------------|----------|
|                                   | Nguyễn Danh Thái                                                               |      |                                        |          |
| <b>2</b>                          |                                                                                |      |                                        |          |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                |      |                                        |          |
| <b>3</b>                          | Vũ Thành Sơn                                                                   | 2006 | Huấn luyện thể lực                     | NXB TDTT |
| <b>4</b>                          | Th.s Vũ Thành Sơn,<br>TS. Nguyễn Danh<br>Hoàng Việt                            | 2008 | Bóng bàn                               | NXB TDTT |
| <b>5</b>                          | TS Nguyễn Danh<br>Hoàng Việt, Th.s Vũ<br>Thành Sơn, Th.s<br>Trần thị Hồng Việt | 2010 | Những kiến thức cơ<br>bản môn bóng bàn | NXB TDTT |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b>   | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|-----------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  | Liên đoàn bóng bàn thế giới |                       |                      |
| <b>2</b>  |                             |                       |                      |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Nhà tập bóng bàn đảm bảo ánh sáng tốt, thảm tập luyện sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bàn tập luyện, bóng , vợt đầy đủ. Có laptop để phục vụ giảng dạy lí thuyết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning : Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                         |                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1BB008H                                                                               | 1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành bóng bàn 8                            |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and training methods specialized in table tennis 8                                    |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                                              |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                    |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                                         |
| Bài tập                                                                                                |                                                                                                                 |
| Thảo luận                                                                                              | 04 tiết                                                                                                         |
| Thực hành                                                                                              | 56 tiết                                                                                                         |
| Tự học                                                                                                 | 75 tiết                                                                                                         |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | TS. Lê Vương Anh<br>Email: levuonganh2009@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | TS Hồ Mạnh Trường<br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>Th.S Nguyễn Danh Nam<br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bóng bàn                                                                                                        |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Học xong học phần 7                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                    |                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp                                                                                       |                                                                                                                 |

### 2. Mô tả vắn tắt học phần

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết, sinh viên sẽ nắm vững được PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác trọng tài giải quyết các tình huống trong thi đấu bóng bàn. Phần thực hành tập luyện các kỹ - chiến thuật nâng, nhuần nhuyễn, đạt hiệu cao nhất.

### 3. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                    | TĐNL   |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Trình bày được PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và PP công tác trọng tài bóng bàn.<br>Trình bày các bước tổ chức một giải đấu bóng bàn | 3<br>3 |
| G2                  | <b>Kỹ năng:</b> Thực hiện được các kỹ - chiến thuật nâng cao trong quá trình tập luyện và thi đấu                                                       | 5      |

|    |                                                                                                                                                                       |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G3 | <b>Thái độ:</b> Sinh viên chấp hành, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 5 |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được luật và PP công tác trọng tài bóng bàn.                                                            | T                        |
| CLO2 | Hiểu được PP tổ chức một giải đấu bóng bàn                                                                   | T                        |
| CLO3 | Biên soạn được 1 điều lệ giải thi đấu bóng bàn                                                               | U                        |
| CLO4 | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất.               | T                        |
| CLO5 | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                                          | U                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 3    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      | 2    |      |      |      | 2    |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      |      |      | 3    |      |      |      | 2    |       |
| CLO5  |                                              |      |      |      |      | 3    |      | 2    |      |       |
| CLO6  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      | 2     |

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 4 tiết           | <b>1. Tổ chức thi đấu bóng bàn.</b><br>- Công tác tổ chức 1 giải đấu bóng bàn<br>- Thi đấu vòng tròn<br>Thi đấu loại trực tiếp<br>- Thi đấu hỗn hợp | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Đọc sách bóng bàn và tham | - Trình bày công tác tổ chức 1 giải đấu bóng bàn |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                   |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                 |                              | khảo cách thức tổ chức thi đấu của các môn TT khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                |
| 7 tiết           | <p><b>2. Luật bóng bàn và các tình huống trong thi đấu.</b></p> <p>- Sách luật bóng bàn mới nhất và các tình huống trong thi đấu</p>            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Đọc sách bóng bàn, Web ITTF.com</p> | - Trình bày<br>Các điều luật cơ bản                            |
| 4 tiết           | <p><b>3. Công tác trọng tài bóng bàn.</b></p> <p>- Chuẩn bị của trọng tài</p> <p>- Trọng tài vào khu vực thi đấu</p> <p>- Kết thúc trận đấu</p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Đọc sách bóng bàn, Web ITTF.com</p> | Trình bày nhiệm vụ của trọng tài điều hành 1 trận đấu          |
| 2 tiết           | <p><b>4. Vợt bóng thuận tay vào ô (40x40)</b></p> <p>- Vợt nhanh thuận tay vào ô từ 1 điểm sang 1 điểm</p>                                      | CLO5                         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB</p>                                                            | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập vợt bóng thuận tay vào ô |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                    |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                  |                       | <b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Vặt nhanh thuận tay vào ô từ 1 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                 |
| 2 tiết           | <b>3. Vặt bóng trái tay vào ô (40x40)</b><br>- Vặt nhanh trái tay vào ô từ 1 điểm sang 1 điểm    | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Vặt nhanh trái tay vào ô từ 1 điểm sang 1 điểm | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập vặt bóng trái tay vào ô   |
| 4tiết            | <b>4. Giật bóng thuận tay vào ô (50x50)</b><br>- Giật bóng thuận tay vào ô từ 1 điểm sang 1 điểm | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Giật bóng thuận tay vào ô từ 1 điểm sang 1 điểm     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập giật bóng thuận tay vào ô |
| 4tiết            | <b>5. Giật bóng trái tay vào ô (50x50)</b><br>Giật bóng thuận tay vào ô từ 1 điểm sang 1 điểm    | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và                                                                                                                                             | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập giật bóng trái tay vào ô  |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                         |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                         |                       | hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Giật bóng trái tay vào ô từ 1 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                      |
| 2tiết            | <b>6. Giao bóng vào ô (50x50)</b><br>- Giao bóng hỗn hợp vào ô( theo đường chéo)                        | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Giao bóng hỗn hợp vào ô( theo đường chéo)         | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập giao bóng vào ô                                |
| 6tiết            | <b>9. Gò bóng kết hợp tấn công</b><br>Gò bóng theo đường chéo trái, tấn công góc trống                  | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học :</b> Gò bóng theo đường chéo trái, tấn công góc trống | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập gò bóng kết hợp tấn công                       |
| 6tiết            | <b>7. Phối hợp giật bóng thuận và trái tay</b><br>Di chuyển giật bóng thuận trái tay 2 điểm sang 1 điểm | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện biến đổi, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập                                                                                                                                                                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập phối hợp di chuyển giật bóng thuận và trái tay |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                     |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                           |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học :</b> Di chuyển giạt bóng thuận trái tay 2 điểm sang 1 điểm                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                  |
| 4tiết            | <b>8. Phối hợp giạt bóng trái tay, né giạt phải tay .</b><br>Di chuyển giạt bóng trái tay né giạt phải 1 điểm sang 1 điểm | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Di chuyển giạt bóng trái tay né giạt phải 1 điểm sang 1 điểm                     | Kiểm tra – đánh giá di chuyển giạt bóng trái tay né giạt phải 1 điểm sang 1 điểm |
| 4tiết            | <b>9. Thẻ lực chuyên môn:</b><br>Di chuyển ngang, Di chuyển giạt bóng                                                     | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập. SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Di chuyển ngang nhất bóng 4,5mx21 quả<br>- Di chuyển giạt bóng thuận tay 3’ | Kiểm tra – đánh giá thực hiện Di chuyển ngang nhất bóng 4,5mx21 quả              |
| 2tiết            | <b>10. Đối giạt bóng thuận tay</b><br>Cả 2 người cùng thực hiện giạt bóng thuận tay                                       | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên thị phạm và                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập đối giạt bóng                              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                   |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                     |                       | <p>hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Cả 2 người cùng thực hiện giạt bóng thuận tay</p>                                                                                                                                                                                              | thuận tay                                                                                                      |
| 4tiết            | <p><b>11. Phối hợp giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay góc trống</b></p> <p>Giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay góc trống ( theo đường chéo trái)</p> | CLO5                  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay góc trống ( theo đường chéo trái)</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài giạt bóng trái tay, né giạt bóng thuận tay góc trống ( theo đường chéo trái) |
| 2tiết            | <p><b>15. Thi đấu</b></p>                                                                                                                                           | CLO5                  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên thị phạm và hướng dẫn thực hiện bài tập.<br/>SV lắng nghe và thực hiện bài tập</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Chọn cặp thi đấu phù hợp</p>                                                     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện qua thành tích thi đấu                                                           |
| 4tiết            | <p><b>16. Thảo luận về PP tổ chức thi đấu, trọng tài</b></p>                                                                                                        | CLO1<br>CLO2          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Kiểm tra vấn đáp.<br>Trưởng nhóm trình                                                                         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                            |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                            | CLO3<br>CLO4                         | Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Đọc sách và nghiên cứu công tác tổ chức của các môn TT khác                                                                                                                                           | bày quan điểm về công tác tổ chức 1 giải đấu và PP trọng tài BB         |
| 4tiết            | <b>17. Giao bóng kết hợp tấn công</b><br>Giao bóng theo đường chéo, chọn thời điểm tốt tấn công dứt điểm   | CLO5                                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn thực tổ chức thi đấu.<br>SV lắng nghe và thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn nội dung thi đấu đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập BB<br><b>Hướng dẫn tự học:</b> Giao bóng theo đường chéo, chọn thời điểm tốt tấn công dứt điểm | Kiểm tra – đánh giá khả năng giao bóng kết hợp tấn công                 |
| 10tiết           | <b>18. Bồi dưỡng PP Tổ chức thi đấu, trọng tài.</b><br>- Biên soạn 1 điều lệ.<br>- Điều hành 1 trận đấu BB | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày cách nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tích cực tham gia bài học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng nắm vững nội dung bài học<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>- Biên soạn 1 điều lệ.<br>- Điều hành 1 trận đấu BB             | Kiểm tra vấn đáp<br>- Biên soạn 1 điều lệ.<br>- Điều hành 1 trận đấu BB |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

## 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                               | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                          | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                      | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 kỹ thuật đã học.<br>1. Phối hợp giật bóng trái tay, né giật phải tay<br>2. Gò bóng tấn công                                                                    | CLO2<br>CLO3<br><br>CLO5                     | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung :<br>thi tự luận và thi thực hành.<br>- Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1. Giật bóng thuận tay vào ô (50x50)<br>2. Giật bóng trái tay vào ô (50x50) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                         |                                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

+ *Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)*

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |
|---------|-------|-------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|
|         |       | KĐĐK              | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |

|    |     |               |      |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |     |     |     |     |            |
|----|-----|---------------|------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|------------|
| 75 | 5 % | Đi học đầy đủ | >8 K | 7.5K           | 6K - 7K           | 5K+1 P            | 5 K               | 4 K               | 3K+1 P                                                | 3 K | 2 K | 1 K | 1 P | Không vắng |
|    | 5 % | Xây dựng bài  |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |     |     |     |     |            |

**+ Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                          | Tỷ<br>lệ | <div>Điểm</div> <div>Giới<br/>tính</div> | 1                        | 2   | 3    | 4     | 5     | 6     | 7     | 8     | 9     | 10    |
|----|-----------------------------------------------|----------|------------------------------------------|--------------------------|-----|------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|    |                                               |          | Nam                                      | 5≤                       | 6-8 | 9-11 | 12-14 | 15-17 | 18-20 | 21-23 | 24-26 | 27-29 | ≥30   |
| 1  | Phối hợp giặt bóng trái tay, né giặt phải tay | 15%      | Nữ                                       | 3≤                       | 4-5 | 6-7  | 8-9   | 10-12 | 13-15 | 16-18 | 19-21 | 22-24 | ≥25   |
|    |                                               |          | 2                                        | Gò bóng kết hợp tấn công | 15% | Nam  | ≤5    | 6-7   | 8-9   | 10-11 | 12    | 13    | 14-15 |
| Nữ | ≤2                                            | 3-4      |                                          |                          |     | 5-6  | 7-8   | 9     | 10    | 11-12 | 13-14 | 15-16 | ≥17   |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                       | Tỷ<br>lệ | Điểm<br><br>Giới<br>tính  | 1  | 2   | 3        | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10  |
|----|--------------------------------------------|----------|---------------------------|----|-----|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----|
| 1  | Giặt bóng<br>thuận tay<br>vào ô<br>(50x50) | 12%      | Nam                       | 5≤ | 6-8 | 9-<br>11 | 12-<br>14 | 15-<br>17 | 18-<br>20 | 21-<br>23 | 24-<br>26 | 27-<br>29 | ≥30 |
|    |                                            |          | Nữ                        | 3≤ | 4-5 | 6-7      | 8-9       | 10-<br>12 | 13-<br>15 | 16-<br>18 | 19-<br>21 | 22-<br>24 | ≥25 |
| 2  | Kỹ thuật                                   | 12%      | Chung                     | E2 | E1  | D2       | D1        | C2        | C1        | B2        | B1        | A2        | A1  |
| 3  | Giặt bóng<br>trái tay vào<br>ô (50x50)     | 12%      | Nam                       | 3≤ | 4-5 | 6-7      | 8-9       | 10-<br>12 | 13-<br>15 | 16-<br>18 | 19-<br>21 | 22-<br>24 | ≥25 |
|    |                                            |          | Nữ                        | 3≤ | 4-5 | 6-7      | 8-9       | 10-<br>11 | 12-<br>13 | 14-<br>15 | 16-<br>17 | 18-<br>19 | ≥20 |
| 4  | Kỹ thuật                                   | 12%      | Chung                     | E2 | E1  | D2       | D1        | C2        | C1        | B2        | B1        | A2        | A1  |
|    | Lí thuyết                                  | 12%      | Theo bộ ngân hàng câu hỏi |    |     |          |           |           |           |           |           |           |     |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                       | Hiểu cận kề                                                                                     | Hiểu sơ bộ                                                                                     | Biết sơ sai                                                                                    | Mới bắt đầu                                                                                    | Điểm |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                       | 8.4 – 7.0                                                                                       | 6.9 – 5.0                                                                                      | 4.9 – 3.0                                                                                      | 2.9 - 0                                                                                        |      |
| CLO1              | Nắm chắc luật và PP công tác trọng tài bóng bàn.                                               | Nắm được luật và PP công tác trọng tài bóng bàn.                                                | Nắm chưa vững luật và PP công tác trọng tài bóng bàn.                                          | Hiểu còn ít luật và PP công tác trọng tài bóng bàn.                                            | Chưa hiểu luật và PP công tác trọng tài bóng bàn.                                              |      |
| CLO2              | Nắm vững PP tổ chức một giải đấu bóng bàn                                                      | Hiểu được PP tổ chức một giải đấu bóng bàn                                                      | Nắm chưa vững PP tổ chức một giải đấu bóng bàn                                                 | Hiểu còn ít PP tổ chức một giải đấu bóng bàn                                                   | Chưa hiểu PP tổ chức một giải đấu bóng bàn                                                     |      |
| CLO 3             | Biên soạn tốt 1 điều lệ giải thi đấu bóng bàn                                                  | Biên soạn được 1 điều lệ giải thi đấu bóng bàn                                                  | Biên soạn chưa đầy các bước 1 điều lệ giải thi đấu bóng bàn                                    | Chưa hiểu rõ cách thức Biên soạn 1 điều lệ giải thi đấu bóng bàn                               | Chưa soạn được 1 điều lệ giải thi đấu bóng bàn                                                 |      |
| CLO4              | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. |      |
| CLO5.             | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                             | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác huấn luyện có hiệu quả.                             | Biết cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác huấn luyện.                                   | Vận dụng kiến thức đã học vào công tác huấn luyện chưa hiệu quả.                               | Chưa biết vận dụng kiến thức đã học vào công tác huấn luyện.                                   |      |
| CLO6              | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh                 | Có tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.        | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.             | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                                          | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                                     |      |



|  |                                       |  |  |  |  |  |
|--|---------------------------------------|--|--|--|--|--|
|  | nhịệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. |  |  |  |  |  |
|--|---------------------------------------|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                       |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Vũ Thành Sơn Và Nguyễn Danh Thái                                      | 1999         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                                                       |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                       |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Thành Sơn                                                          | 2006         | Huấn luyện thể lực                         | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Th.s Vũ Thành Sơn, TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt                         | 2008         | Bóng bàn                                   | NXB TDTT                                |
| 5                                 | TS Nguyễn Danh Hoàng Việt, Th.s Vũ Thành Sơn, Th.s Trần thị Hồng Việt | 2010         | Những kiến thức cơ bản môn bóng bàn        | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn bóng bàn thế giới | Ittf.com       |               |
| 2  |                             |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập bóng bàn đảm bảo ánh sáng tốt, thảm tập luyện sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bàn tập luyện, bóng , vợt đầy đủ. Có laptop để phục vụ giảng dạy lí thuyết.
- Các phương tiện khác:
- E- learning : Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Mã ngành:** 7810302

| <b>12. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL001H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Cầu lông 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b><br>Theory and training methods of Badminton 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7. Phân bố thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thực hành                                                                                                      | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdtt@gmail.com">minh.cl.tdtt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạch; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thu; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông; Nguyên lý và kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông; Luật thi đấu môn Cầu lông.

- Thực hành: Giới thiệu các kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông; Phát triển thể lực chuyên môn.

### **3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

- Kiến thức: Sau khi học xong học phần, sinh viên phải nắm vững các kiến thức sau: Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông; Nguyên lý và kỹ thuật cơ bản

môn Cầu lông; Luật thi đấu môn Cầu lông.

- Kỹ năng: Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng thực hiện được các kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông.

- Thái độ: Sinh viên tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                      | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông                   | <b>T</b>                          |
| CLO2          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Nguyên lý và kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông                             | <b>T</b>                          |
| CLO3          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Luật thi đấu môn Cầu lông                                             | <b>T</b>                          |
| CLO4          | Sinh viên thực hiện đúng được các kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông                                          | <b>T</b>                          |
| CLO5          | Sinh viên thực hiện tốt được các bài tập thể lực chuyên môn                                                 | <b>T</b>                          |
| CLO6          | Sinh viên có khả năng hướng dẫn các nội dung kiến thức đã học cho đối tượng mới tham gia tập luyện Cầu lông | <b>T</b>                          |
| CLO7          | Sinh viên có khả năng hướng dẫn kỹ thuật cho đối tượng mới tham gia tập luyện Cầu lông                      | <b>T</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>       | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|------------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|                  | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| CLO <sub>1</sub> | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 1            | 1            | 2            | 2            | 0            | 0            |
| CLO <sub>2</sub> | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 1            | 1            | 2            | 2            | 0            | 0            |
| CLO <sub>3</sub> | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 1            | 1            | 2            | 3            | 0            | 0            |
| CLO <sub>4</sub> | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 1            | 1            | 2            | 2            | 0            | 0            |
| CLO <sub>5</sub> | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 1            | 1            | 2            | 2            | 0            | 0            |
| CLO <sub>6</sub> | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 1            | 1            | 2            | 3            | 0            | 0            |
| CLO <sub>7</sub> | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 1            | 1            | 2            | 3            | 0            | 0            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách cầm cầu, cầm vợt và TTCB</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển một bước</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện cầm vợt và các TTCB</li> <li>- Di chuyển đơn bước theo các hướng khác nhau</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Thực hiện cầm vợt và các TTCB: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển đơn bước theo các hướng khác nhau: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển một bước</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển nhiều bước</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p>                                                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển đơn bước theo các hướng khác nhau</li> <li>- Di chuyển đa bước ngang</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Di chuyển đơn bước theo các hướng khác nhau: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển đa bước ngang:</p>                                                              |

| Số tiết | Nội dung                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                  |                            | + Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                      | Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 04 tiết | - Kỹ thuật di chuyển nhiều bước<br>- Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải<br>- Thẻ lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ và bài tập thẻ lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Di chuyển đa bước ngang<br>- Di chuyển đa bước tiến lùi<br>- Đánh cầu thấp tay bên phải vào khu vực cuối sân<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Di chuyển đa bước ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển đa bước tiến lùi: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đánh cầu thấp tay bên phải vào khu vực cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 04 tiết | Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn CL                                                    | - CLO1<br>- CLO6           | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - Nêu tác dụng của môn Cầu lông<br>- Lịch sử phát triển môn Cầu lông trên Thế giới<br>- Lịch sử phát                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                  |                             | <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</p> <p>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Giảng đường H</p>                                                                                                                               | <p>triển môn Cầu lông ở Việt Nam</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Nêu tác dụng của môn Cầu lông: Trả lời vấn đáp</p> <p>+ Lịch sử phát triển môn Cầu lông trên Thế giới: Trả lời vấn đáp</p> <p>+ Lịch sử phát triển môn Cầu lông ở Việt nam: Trả lời vấn đáp</p>                                                                                                                                                                                                    |
| 04 tiết | <p>- Kỹ thuật di chuyển nhiều bước</p> <p>- Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải</p> <p>- Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái</p> | <p>- CLO4</p> <p>- CLO7</p> | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ.</p> <p>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>- Di chuyển ngang</p> <p>- Di chuyển lên xuống</p> <p>- Đánh cầu thấp tay bên phải vào khu vực cuối sân</p> <p>- Đánh cầu thấp tay bên trái vào khu vực cuối sân</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Đánh cầu thấp tay bên phải vào khu vực cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                            |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | + Đánh cầu thấp tay bên trái vào khu vực cuối sân:<br>Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên phải</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu thấp tay bên trái</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO7</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay phải trái</li> <li>- Đánh cầu cao xa cuối sân đường thẳng</li> <li>- Đánh cầu cao xa cuối sân đường chéo</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay phải trái:<br/>Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu cao xa cuối sân đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu cao xa cuối sân đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> <li>- Kỹ thuật đập cầu</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul>                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu cao xa cuối sân đường thẳng</li> <li>- Đánh cầu cao xa cuối sân đường chéo</li> <li>- Đập cầu đường thẳng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

| Số tiết | Nội dung                                 | Chuẩn đầu ra học phần    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                          |                          | <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</p> <p>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                             | <p>- Đập cầu đường chéo<br/><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Đánh cầu cao xa cuối sân đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu cao xa cuối sân đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đập cầu đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đập cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | Nguyên lý và hệ thống kỹ thuật cơ bản CL | <p>- CLO2<br/>- CLO6</p> | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br/>- vấn đáp.</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> | <p>- Nêu các giai đoạn của động tác đánh cầu<br/>- Nêu các yếu tố đánh cầu<br/>- Nêu các giai đoạn của động tác đánh cầu<br/>- Nêu các yếu tố đánh cầu<br/>- Khái niệm kỹ thuật Cầu lông<br/>- Phân loại kỹ thuật Cầu lông<br/><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Nêu các giai đoạn của động tác đánh cầu: Trả lời</p>                                                                                       |



| Số tiết | Nội dung                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                            |                            | <b>- Địa điểm học:</b><br>Giảng đường H                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | vấn đáp<br>+ Nêu các yếu tố đánh cầu: Trả lời vấn đáp<br>+ Nêu các giai đoạn của động tác đánh cầu: Trả lời vấn đáp<br>+ Nêu các yếu tố đánh cầu: Trả lời vấn đáp<br>+ Khái niệm kỹ thuật Cầu lông: Trả lời vấn đáp<br>+ Phân loại kỹ thuật Cầu lông: Trả lời vấn đáp                                                                                |
| 02 tiết | - Kỹ thuật đập cầu<br>- Kỹ thuật giao cầu trái tay<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Đập cầu đường thẳng và chéo<br>- Giao cầu thấp gần<br>- Di chuyển lên xuống<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Đập cầu đường thẳng và chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Giao cầu thấp gần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | - Kỹ thuật đánh cầu cao xa                                                 | - CLO4<br>- CLO7           | <b>- Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Đánh cầu cao xa đường chéo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đập cầu</li> <li>- Kỹ thuật giao cầu trái tay</li> </ul>                                                                 |                                                                          | <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đập cầu đường chéo</li> <li>- Giao cầu thấp gần</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Đập cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Giao cầu thấp gần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu cao xa đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                         |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên phải thấp tay</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên trái thấp tay</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn</p>                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển đa bước đánh cầu thấp tay phải trái</li> <li>- Đánh cầu cao xa đường thẳng</li> <li>- Đánh cầu cao xa đường chéo</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Di chuyển đa bước đánh cầu thấp tay phải trái: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu cao xa đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                       |                            | thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                 | lớp.<br>+ Đánh cầu cao xa đường chéo:<br>Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 02 tiết | - Kiểm tra giữa kỳ                                                                    | - CLO4                     | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Kiểm tra thông qua test chuyên môn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 10 lần (số lần)<br>- Đánh cầu cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 10 lần:<br>Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đánh cầu cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m:<br>Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | - Kỹ thuật giao cầu trái tay<br>- Kỹ thuật giao cầu thuận tay<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.<br>- <b>Yêu cầu sinh</b>                                                         | - Giao cầu thấp gần<br>- Giao cầu cao xa<br>- Di chuyển trên dưới<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Giao cầu thấp gần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Giao cầu cao xa: Được đánh giá                                                                                                                                        |

| Số tiết | Nội dung                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                              |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                     |                            | <b>viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                       | theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                             |
| 06 tiết | Luật cầu lông                                                                       | - CLO3<br>- CLO6           | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Giảng đường H | - Trình bày 16 điều luật cơ bản của môn Cầu lông<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Trình bày 16 điều luật cơ bản của môn Cầu lông: Trả lời vấn đáp trực tiếp trên lớp                  |
| 04 tiết | - Kỹ thuật đánh cầu cao xa<br>- Kỹ thuật giao cầu thuận tay<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ                                                                                                                                                                                                          | - Đánh cầu cao xa đường thẳng<br>- Đánh cầu cao xa đường chéo<br>- Giao cầu cao xa<br>- Di chuyển trên dưới<br>- Di chuyển vòng tròn<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Đánh cầu cao xa |

| Số tiết | Nội dung                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                           |                            | thuật và thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                           | đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đánh cầu cao xa đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Giao cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 04 tiết | - Kỹ thuật giao cầu thuận tay<br>- Kỹ thuật đánh cầu phải cao tay<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện | - Đánh cầu cao thuận tay đường thẳng<br>- Giao cầu cao xa<br>- Di chuyển vòng tròn<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Đánh cầu cao thuận tay đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Giao cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                          |

| Số tiết | Nội dung                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                        |                            | nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | + Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 02 tiết | - Kỹ thuật đánh cầu cao xa<br>- Kỹ thuật đánh cầu phải cao tay<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Đánh cầu cao thuận tay đường chéo<br>- Đánh cầu cao xa đường chéo<br>- Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đánh cầu cao xa<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Đánh cầu cao thuận tay đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đánh cầu cao xa đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đánh cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 06 tiết | - Kỹ thuật treo cầu<br>- Kỹ thuật đánh cầu phải cao tay<br>- Thể lực chuyên môn        | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Treo cầu đường thẳng<br>- Treo cầu đường chéo<br>- Đánh cầu phải cao tay đường thẳng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|----------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       | <p>tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>- Đánh cầu phải cao tay đường chéo</p> <p>- Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đập cầu</p> <p>- Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đánh cầu cao xa</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Treo cầu đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Treo cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Đánh cầu phải cao tay đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Đánh cầu phải cao tay đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đập cầu: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                 |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | đánh cầu cao xa:<br>Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đập cầu</li> <li>- Kỹ thuật treo cầu</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Treo cầu đường thẳng</li> <li>- Treo cầu đường chéo</li> <li>- Đập cầu dọc biên</li> <li>- Đập cầu đường chéo</li> <li>- Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đập cầu</li> <li>- Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Treo cầu đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Treo cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đập cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật</p> |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                        |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                         |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>đập cầu: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Tại chỗ thực hiện bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đánh cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>            |
| 02 tiết | Thảo luận: Những sai lầm thường mắc trong tập luyện kỹ thuật CL và phương pháp sửa chữa                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO7</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- vấn đáp.</li> </ul> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận: Giáo viên và sinh viên thảo luận về những sai lầm thường mắc trong tập luyện kỹ thuật CL và phương pháp sửa chữa</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Thảo luận nghiêm túc, tích cực</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.</li> <li>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công</li> </ul>                                |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> <li>- Kỹ thuật treo cầu</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu cao xa đường thẳng và chéo</li> <li>- Treo cầu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh</b></p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                          |                            | <b>chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.<br>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                         | <b>giá:</b><br>+ Đánh cầu cao xa đường thẳng và chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Treo cầu đường thẳng và đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                      |
| 04 tiết | - Kỹ thuật đánh cầu cao xa<br>- Kỹ thuật đập cầu<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.<br>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Đánh cầu cao xa đường thẳng và chéo<br>- Đập cầu đường thẳng và chéo<br>- Di chuyển ngang<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>+ Đánh cầu cao xa đường thẳng và chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đập cầu đường thẳng và chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | - Thi học phần                                                           | - CLO1                     | - <b>Phương pháp dạy</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Trắc nghiệm các                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|----------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          | - CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7 | <b>học:</b><br>Kiểm tra, đánh giá<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Trắc nghiệm lý thuyết<br>- Thi thực hành theo danh sách lớp thông qua các test chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | kiến thức lý thuyết đã được trang bị trong HP1<br>- Đáp câu dọc biên 10 quả vào ô 6.7m x 1.0m (quả)<br>- Di chuyển ngang sân đơn 10 lần (s)<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Trắc nghiệm các kiến thức lý thuyết đã được trang bị: Được đánh giá theo hình thức trắc nghiệm<br>- Đáp câu dọc biên 10 quả vào ô 6.7m x 1.2m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Di chuyển ngang sân đơn 10 lần (s): Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%
- + Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muộn (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |

|  |     |         |
|--|-----|---------|
|  | 1.5 | 8V + 1P |
|  | 2   | 8V      |
|  | 2.5 | 7V + 1P |
|  | 3   | 7V      |
|  | 3.5 | 6V + 1P |
|  | 4   | 6V      |
|  | 4.5 | 5V + 1P |
|  | 5   | 5V      |
|  | 5.5 | 4V + 1P |
|  | 6   | 4V      |
|  | 6.5 | 3V + 1P |
|  | 7   | 3V      |
|  | 7.5 | 2V + 1P |
|  | 8   | 2V      |
|  | 8.5 | 1V + 1P |
|  | 9   | 1V      |
|  | 9.5 | 1P      |
|  | 10  | 0V      |

- **Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%

+ Hình thức: Thực hành

+ Nội dung:

**Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 10 lần (lần):**

| Kỹ thuật<br>Số quả | A   | B  | C  | D  | E  |
|--------------------|-----|----|----|----|----|
| 10                 | 10đ | 8đ | 6đ | 4đ | 2đ |
| < 10               | 9đ  | 7đ | 5đ | 3đ | 1đ |

**Đánh cầu cao xa đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m**

| Kỹ thuật<br>Số quả | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|--------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                  | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                  | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

\* **Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Thi trắc nghiệm theo bộ đề thi của Bộ môn

Thực hành cụ thể gồm:

**Đập cầu dọc biên 10 quả vào ô 6.7m x 1.2m**

| Kỹ thuật<br>Số quả | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|--------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                  | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |

|   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |
|---|---|---|---|----|----|----|----|----|----|----|
| D | 0 | 0 | 0 | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ |
|---|---|---|---|----|----|----|----|----|----|----|

**Di chuyển ngang sân đơn 10 lần (s):**

| Điểm<br>Đ.Tượng | 10       | 9         | 8         | 7         | 6         | 5         | 4         | 3         | 2         | 1         |
|-----------------|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| Nam             | ≤<br>30" | 30"1<br>- | 30"9<br>- | 31"7<br>- | 32"5<br>- | 33"3<br>- | 34"1<br>- | 34"9<br>- | 35"7<br>- | 36"5<br>- |
|                 |          | 30"8      | 31"6      | 32"4      | 33"2      | 34"0      | 34"8      | 35"6      | 36"4      | 37"2      |
| Nữ              | ≤<br>33" | 33"1<br>- | 33"8<br>- | 34"6<br>- | 35"3<br>- | 36"0<br>- | 36"7<br>- | 37"4<br>- | 38"1<br>- | 38"9<br>- |
|                 |          | 33"7      | 34"5      | 35"2      | 35"9      | 36"6      | 37"3      | 38"0      | 38"8      | 40"6      |

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CCx1 + GKx3 + HPx6$$

**Điểm tổng hợp học phần =** \_\_\_\_\_

**10**

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| Phân loại        | Thang điểm 10   | Điểm 4 | Điểm chữ | Xếp loại |
|------------------|-----------------|--------|----------|----------|
| <b>Đạt</b>       | 9,0 đến 10      | 4,0    | A+       | Giỏi     |
|                  | 8,5 đến cận 9,0 | 3,7    | A        |          |
|                  | 8,0 đến cận 8,5 | 3,5    | B+       | Khá      |
|                  | 7,0 đến cận 8,0 | 3,0    | B        |          |
|                  | 6,5 đến cận 7,0 | 2,5    | C+       | TB       |
|                  | 5,5 đến cận 6,5 | 2,0    | C        |          |
|                  | 5,0 đến cận 5,5 | 1,5    | D+       | TB yếu   |
|                  | 4,0 đến cận 5,0 | 1,0    | D        |          |
| <b>Không đạt</b> | < 4,0           | 0,0    | F        | Kém      |

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                        | CĐR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai                                                     | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                                                | CLO4<br>CLO5<br>CLO7                                 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                           | CĐR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
|                                        |                  | đoạn                                                                                |                                                                                                          |                                                      |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra trắc nghiệm và các test thực hành đánh giá chuyên môn của Bộ môn | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                     |                                                                                                          |                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phân bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                    | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                         |                                | Điểm |
|---------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------|------|
|                                             |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                     | Kém                            |      |
|                                             |       | 10 - 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9– 3.0                                | <3.0                           |      |
| Đánh giá chuyên cần                         |       |                                                  |                                       |                                       |                                         |                                |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu          | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học                 | Tham dự <29% buổi học          | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập       | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần   | Không tham gia                 | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                            |       |                                                  |                                       |                                       |                                         |                                |      |
| Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 10 lần | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật,                   | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng  | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các  | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, | 1.5  |

|                                                                                            |     |                                                                 |                                                                     |                                                                                                               |                                                                                                              |                                                                                                                                  |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| (lần)                                                                                      |     | đáp ứng                                                         | hầu hết                                                             | kỹ thuật,                                                                                                     | cơ bản,                                                                                                      | không                                                                                                                            |     |
| Đánh cầu<br>cao xa 10<br>quả vào ô<br>0.76m x<br>2.9m<br>(quả)                             | 15% | tất cả các<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật            | các yêu<br>cầu của<br>động tác<br>kỹ thuật                          | cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật                                           | chưa đáp<br>ứng<br>được<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật                                            | đáp ứng<br>được yêu<br>cầu của<br>động tác<br>kỹ thuật                                                                           | 1.5 |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                 |                                                                     |                                                                                                               |                                                                                                              |                                                                                                                                  |     |
| Lý<br>thuyết:<br>Thi trắc<br>nghiệm<br>10 câu                                              | 20% | - Lý<br>thuyết:<br>Trả lời<br>đúng từ<br>9 – 10<br>câu.         | - Lý<br>thuyết:<br>Trả lời<br>đúng từ<br>7 – 8<br>câu.              | - Lý<br>thuyết:<br>Trả lời<br>đúng từ<br>5 – 6<br>câu.                                                        | - Lý<br>thuyết:<br>Trả lời<br>đúng từ<br>3 – 4<br>câu.                                                       | - Lý<br>thuyết:<br>Trả lời<br>đúng < 3<br>câu.                                                                                   | 2   |
| Đập cầu<br>dọc biên<br>10 quả<br>vào ô<br>6.7m x<br>1.2m<br>(quả)                          | 20% | - Thực<br>hành:<br>Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,   | - Thực<br>hành:<br>Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng | - Thực<br>hành:<br>Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được | - Thực<br>hành:<br>Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa đáp<br>ứng<br>được | - Thực<br>hành:<br>Không<br>thực<br>hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu của<br>động tác<br>kỹ thuật | 2   |
| Di<br>chuyển<br>ngang<br>sân đơn<br>10 lần (s)                                             | 20% | đáp ứng<br>tất cả các<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật | hầu hết<br>các yêu<br>cầu của<br>động tác<br>kỹ thuật               | được<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật                                                                | được<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật                                                               |                                                                                                                                  | 2   |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                            | Hiểu cận<br>kế                                                                                                                                   | Hiểu sơ<br>bộ                                                                                                                            | Biết sơ<br>sài                                                                                                                                   | Mới bắt<br>đầu                                                                                                                  | Điểm    |
|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                      | 10 - 8                                                                                                                                              | 7.9 – 6                                                                                                                                          | 5.9 – 5                                                                                                                                  | 4.9– 3.0                                                                                                                                         | <3.0                                                                                                                            |         |
| CLO1                 | Hiểu đầy<br>đủ các<br>thông tin<br>cần thiết<br>của kiến<br>thức và kỹ<br>năng<br>được<br>trang bị<br>trong học<br>phần. Có<br>thể khái<br>quát hóa | Hiểu khá<br>đầy đủ<br>các thông<br>tin cần<br>thiết về<br>kiến thức<br>và kỹ<br>năng<br>trong học<br>phần và<br>thiết lập<br>được mối<br>liên hệ | Hiểu<br>được các<br>thông tin<br>cơ bản về<br>kiến thức<br>và kỹ<br>năng và<br>thiết lập<br>được mối<br>liên hệ sơ<br>lược giữa<br>chúng | Mới thiết<br>lập được<br>sự liên hệ<br>giữa một<br>số ít<br>thông tin<br>được thu<br>nhận của<br>kiến thức<br>và kỹ<br>năng<br>trong học<br>phần | Mới thu<br>nhận<br>được một<br>số ít<br>thông tin<br>mang tính<br>rời rạc về<br>kiến thức<br>và kỹ<br>năng<br>trong học<br>phần | 7.9 – 6 |
| CLO2                 |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | 7.9 – 6 |
| CLO3                 |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | 7.9 – 6 |
| CLO4                 |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | 7.9 – 6 |
| CLO5                 |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | 7.9 – 6 |
| CLO6                 |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | 7.9 – 6 |
| CLO7                 |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | 7.9 – 6 |

|  |                                                                                                            |            |  |  |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--|--|--|--|
|  | các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | giữa chúng |  |  |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Đức              | 2015         | Giáo trình Cầu lông                        | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bành Mỹ Lệ, Hậu Chính Khánh | 2000         | Cầu lông                                   | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đào Chí Thành               | 2002         | Hướng dẫn tập luyện Cầu lông               | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 3                                 | Tổng cục TĐTT               | 2006         | Luật Cầu lông                              | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Bộ môn Cầu lông             | 2009         | Ngân hàng câu hỏi                          | NXB TĐTT, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành:
  - + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
  - + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
  - + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
  - + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.
- Các phương tiện khác: Không
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân



**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Mã ngành:**7810302

| <b>13. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL002H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b><br>Theory and training methods of Badminton 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7. Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                      | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdt@gmail.com">minh.cl.tdt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạch; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thu; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết thuyết và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Phương pháp tổ chức thi đấu Cầu lông; Phương pháp trọng tài Cầu lông; Các nguyên tắc giảng dạy Cầu lông.

- Thực hành: Giới thiệu và củng cố các kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông; Phát triển thể lực chuyên môn.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective – CO):**

- Kiến thức: 1501auk hi học xong học phần, sinh viên phải nắm vững các kiến thức sau: Phương pháp tổ chức thi đấu Cầu lông; Phương pháp trọng tài Cầu lông; Các nguyên tắc giảng dạy Cầu lông.

- Kỹ năng: Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng thực hiện được các kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông và phát triển thể lực chuyên môn.

- Thái độ: Sinh viên tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome – CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                      | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp tổ chức thi đấu Cầu lông                                  | <b>T</b>                          |
| CLO2          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp trọng tài Cầu lông                                        | <b>T</b>                          |
| CLO3          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Các nguyên tắc giảng dạy Cầu lông                                     | <b>T</b>                          |
| CLO4          | Sinh viên thực hiện đúng được các kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông                                          | <b>T</b>                          |
| CLO5          | Sinh viên thực hiện tốt được các bài tập thể lực chuyên môn                                                 | <b>T</b>                          |
| CLO6          | Sinh viên có khả năng hướng dẫn các nội dung kiến thức đã học cho đối tượng mới tham gia tập luyện Cầu lông | <b>T</b>                          |
| CLO7          | Sinh viên có khả năng hướng dẫn kỹ thuật cho đối tượng mới tham gia tập luyện Cầu lông                      | <b>T</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------------|-----------------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|            | PLO 1                                               | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 2     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 2      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 2     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 3      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO 4      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO 5      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO 6      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 7      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 3     | 3     | 0     | 0     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 – Không đóng góp; 1 – Đóng góp ít; 2 – Đóng góp trung bình; 3 – Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật móc cầu</li> <li>- củng cố kỹ thuật di chuyển một bước, nhiều bước</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Móc cầu thuận tay</li> <li>- Di chuyển đơn bước theo các hướng khác nhau</li> <li>- Di chuyển ngang</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Móc cầu thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển đơn bước theo các hướng khác nhau: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật móc cầu</li> <li>- củng cố kỹ thuật đánh cầu phải, trái thấp tay</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục,</p>                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Móc cầu trái tay</li> <li>- Di chuyển đánh cầu phải trái thấp tay trên toàn sân</li> <li>- Di chuyển tiến lùi</li> <li>- Di chuyển ngang</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Móc cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển đánh cầu phải trái thấp tay trên toàn sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên</p>                                                                                                                                             |

| Số tiết | Nội dung                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|--------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                      |                       | dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                     | lớp.<br>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển tiến lùi: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 04 tiết | Phương pháp tổ chức thi đấu Cầu lông | - CLO1<br>- CLO6      | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Giảng đường H | - Trình bày hình thức và tính chất thi đấu<br>- Trình bày các phương pháp tổ chức thi đấu<br>- Nêu thành phần, chức năng, nhiệm vụ của BTC giải đấu Cầu lông<br>- Trình bày điều lệ một giải thi đấu Cầu lông<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Trình bày hình thức và tính chất thi đấu: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày các phương pháp tổ chức thi đấu: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp và thực hành làm bài trực tiếp trên lớp.<br>- Nêu thành phần, chức năng, nhiệm vụ của BTC giải đấu Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày điều lệ một giải thi đấu Cầu |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                 |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | lông: Được đánh giá theo hình thức báo cáo của nhóm trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật móc cầu</li> <li>- Kỹ thuật chặn cầu</li> <li>- Củng cố kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO7</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Móc cầu thuận, trái tay</li> <li>- Chặn cầu thuận tay</li> <li>- Đánh cầu cao xa đường đường</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Móc cầu thuận, trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chặn cầu thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu cao xa đường đường: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật chặn cầu</li> <li>- Củng cố kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p>                                                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chặn cầu trái tay</li> <li>- Đánh cầu cao xa đường chéo</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> <li>- Di chuyển vòng tròn</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chặn cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu cao xa đường chéo: Được đánh giá theo hình</p>                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                     |                       | + Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                            | thực thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                         |
| 04 tiết | - Kỹ thuật chặn cầu<br>- Kỹ thuật bỏ nhỏ cầu gần lưới<br>- Củng cố kỹ thuật đập cầu | - CLO4<br>- CLO7      | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Chặn cầu thuận, trái tay<br>- Bỏ nhỏ thuận tay<br>- Đập cầu dọc biên<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Chặn cầu thuận, trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Bỏ nhỏ thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 04 tiết | Phương pháp trọng tài Cầu lông                                                      | - CLO2<br>- CLO6      | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - Trình bày chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các trọng tài Cầu lông<br>- Trình bày những yêu cầu cơ bản đối với trọng tài Cầu lông                                                                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                    |                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</li> <li><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> <li>- <b><i>Địa điểm học:</i></b> Giảng đường H</li> </ul> </li> </ul>                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách ghi biên bản Cầu lông</li> <li><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các trọng tài Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày những yêu cầu cơ bản đối với trọng tài Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Cách ghi biên bản Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức làm bài trực tiếp trên lớp.</li> </ul> </li> </ul> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật bỏ nhỏ cầu gần lưới</li> <li>- Củng cố kỹ thuật đập cầu</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b> Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</li> <li>- <b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b> Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</li> <li>- <b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> </li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ nhỏ trái tay</li> <li>- Đập cầu đường chéo</li> <li>- Di chuyển đổi cầu 6 điểm trên sân</li> <li><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bỏ nhỏ trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Đập cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Di chuyển đổi cầu 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul> </li> </ul>                                             |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật bỏ nhỏ cầu gần lưới</li> <li>- củng cố kỹ thuật giao cầu trái tay</li> <li>- củng cố kỹ thuật đánh cầu phải cao tay</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</li> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật.</li> <li>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ nhỏ thuận, trái tay</li> <li>- Giao cầu thấp gần</li> <li>- Đánh cầu phải cao tay đường thẳng</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Bỏ nhỏ thuận, trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Giao cầu thấp gần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu phải cao tay đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul> |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra giữa kỳ</li> </ul>                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Kiểm tra thông qua test chuyên môn</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thi thực hành</li> <li><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</li> </ul>                                                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.4m x 2.9m (quả)</li> <li>- Đánh cầu phải cao tay đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.4m x 2.9m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu phải cao tay đường thẳng 10</li> </ul>                                                                         |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                             |                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | quả vào ô 0.76m x 2.9m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu trên lưới</li> <li>- củng cố kỹ thuật giao cầu trái tay</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu trên lưới thuận tay</li> <li>- Giao cầu trái tay lao xa</li> <li>- Di chuyển nhật đổi cầu 6 điểm trên sân</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Đánh cầu trên lưới thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Giao cầu trái tay lao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển nhật đổi cầu 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 06 tiết | Các nguyên tắc giảng dạy cầu lông                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO6</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập</p>                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nguyên tắc tự giác tích cực</li> <li>- Trình bày nguyên tắc trực quan</li> <li>- Trình bày nguyên tắc thích hợp và cá biệt hóa</li> <li>- Trình bày nguyên tắc hệ thống</li> <li>- Trình bày nguyên tắc tăng dần yêu cầu</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày nguyên</p>                                                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                              |                                                                                          | <p>đúng quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Giảng đường H</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>tắc tự giác tích cực: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nguyên tắc trực quan: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày nguyên tắc thích hợp và cá biệt hóa: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày nguyên tắc hệ thống: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày nguyên tắc tăng dần yêu cầu: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> </ul> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu trên lưới</li> <li>- củng cố kỹ thuật giao cầu thuận tay</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</li> <li>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác</li> </ul> </li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu trên lưới trái tay</li> <li>- Giao cầu cao xa</li> <li>- Bật nhảy tại chỗ mô phỏng đập cầu</li> <li>- Di chuyển ngang</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đánh cầu trên lưới trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Giao cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Bật nhảy tại chỗ mô phỏng đập cầu: Được đánh giá theo hình thức thực hành</li> </ul> </li> </ul>                                       |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                 |                                                                                          | tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | trên lớp.<br>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu trên lưới</li> <li>- Củng cố kỹ thuật đánh cầu phải cao tay</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</p> <p>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu trên lưới thuận, trái tay</li> <li>- Đánh cầu phải cao tay đường chéo</li> <li>- Bật nhảy tại chỗ mô phỏng đánh cầu cao xa</li> <li>- Di chuyển lên xuống</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Đánh cầu trên lưới thuận, trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Đánh cầu phải cao tay đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Bật nhảy tại chỗ mô phỏng đánh cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul> |
| 08 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu trái cao tay</li> <li>- Củng cố kỹ thuật treo cầu</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul>           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p>- <b>Hình thức tổ</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu trái cao tay đường thẳng.</li> <li>- Đánh cầu trái cao tay đường chéo</li> <li>- Treo cầu đường thẳng</li> <li>- Treo cầu đường chéo</li> <li>- Di chuyển vòng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                              |                                                                                          | <p><b>chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</p> <p>- <b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b><i>Địa điểm học:</i></b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>tròn</p> <p>- Di chuyển trên dưới</p> <p>* <b><i>Hình thức đánh giá:</i></b><br/>+ Đánh cầu trái cao tay đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu trái cao tay đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Treo cầu đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Treo cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu trái cao tay</li> <li>- Kỹ thuật bạt cầu</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p>- <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p>- <b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.</p> <p>- <b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p>                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu trái cao tay đường thẳng, đường chéo.</li> <li>- Bạt cầu thuận tay</li> <li>- Di chuyển nhật đổi cầu 6 điểm trên sân</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> <li>* <b><i>Hình thức đánh giá:</i></b><br/>+ Đánh cầu trái cao tay đường thẳng, đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                     |

| Số tiết | Nội dung                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                            |                            | + Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                             | + Bật cầu thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển nhật đổi cầu 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | Thảo luận: Luật thi đấu Cầu lông và những điều chưa quy định rõ trong luật | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO6 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thảo luận: Giáo viên và sinh viên thảo luận về Luật thi đấu Cầu lông và những điều chưa quy định rõ trong luật<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Thảo luận nghiêm túc, tích cực<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.<br>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công                                                                                                                                   |
| 04 tiết | - Kỹ thuật bật cầu<br>- Củng cố kỹ thuật treo cầu<br>- Thể lực chuyên môn  | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | - Bật cầu trái tay<br>- Treo cầu đường thẳng, đường chéo<br>- Di chuyển vòng tròn<br>- Di chuyển lên xuống                                                                                                                                     |

| Số tiết | Nội dung       | Chuẩn đầu ra học phần                                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|----------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                |                                                                    | tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                    | <b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Bạt cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Treo cầu đường thẳng, đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                 |
| 02 tiết | - Thi học phần | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Kiểm tra, đánh giá<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nộp bài tiểu luận<br>- Thi thực hành theo danh sách lớp thông qua các test chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Biên soạn điều lệ thi đấu giải Cầu lông cấp cơ sở<br>- Treo cầu đường chéo 10 quả vào ô $\frac{1}{4}$ khu vực 1.98m (quả)<br>- Chạy 800m nữ; 1500m nam<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Biên soạn điều lệ thi đấu giải Cầu lông cấp cơ sở: Được đánh giá theo hình thức nộp bài tiểu luận<br>- Treo cầu đường chéo 10 quả vào ô $\frac{1}{4}$ khu vực 1.98m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Chạy 800m nữ; 1500m nam: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%

+ Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muộn (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |
|             | 1.5  | 8V + 1P      |
|             | 2    | 8V           |
|             | 2.5  | 7V + 1P      |
|             | 3    | 7V           |
|             | 3.5  | 6V + 1P      |
|             | 4    | 6V           |
|             | 4.5  | 5V + 1P      |
|             | 5    | 5V           |
|             | 5.5  | 4V + 1P      |
|             | 6    | 4V           |
|             | 6.5  | 3V + 1P      |
|             | 7    | 3V           |
|             | 7.5  | 2V + 1P      |
|             | 8    | 2V           |
|             | 8.5  | 1V + 1P      |
|             | 9    | 1V           |
|             | 9.5  | 1P           |
|             | 10   | 0V           |

- **Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%

+ Hình thức: Thực hành

+ Nội dung:

**Phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.4m x 2.9m (quả):**

| Số quả<br>Kỹ thuật | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|--------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                  | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                  | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Đánh cầu phải cao tay đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | <b>1</b> | <b>2</b> | <b>3</b> | <b>4</b> | <b>5</b> | <b>6</b> | <b>7</b> | <b>8</b> | <b>9</b> | <b>10</b> |
|----------------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|-----------|
| A                                | 1đ       | 3đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ       | 9đ       | 10đ      | 10đ      | 10đ       |
| B                                | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ       | 9đ        |
| C                                | 0        | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ        |
| D                                | 0        | 0        | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ        |

**\* Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Biên soạn điều lệ thi đấu giải Cầu lông cấp cơ sở

Thực hành cụ thể gồm:

**Treo cầu đường chéo 10 quả vào ô ¼ khu vực 1.98m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | <b>1</b> | <b>2</b> | <b>3</b> | <b>4</b> | <b>5</b> | <b>6</b> | <b>7</b> | <b>8</b> | <b>9</b> | <b>10</b> |
|----------------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|-----------|
| A                                | 1đ       | 3đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ       | 9đ       | 10đ      | 10đ      | 10đ       |
| B                                | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ       | 9đ        |
| C                                | 0        | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ        |
| D                                | 0        | 0        | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ        |

**Chạy 800m nữ; 1500m nam:**

| <b>Điểm</b><br><b>Đ. Tron</b><br><b>g</b> | <b>10</b>      | <b>9</b>               | <b>8</b>               | <b>7</b>               | <b>6</b>               | <b>5</b>               | <b>4</b>               | <b>3</b>               | <b>2</b>               | <b>1</b>               |
|-------------------------------------------|----------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|
| Nam                                       | ≤<br>5'20<br>" | 5'21<br>"<br>5'28<br>" | 5'29<br>"<br>5'36<br>" | 5'37<br>"<br>5'44<br>" | 5'45<br>"<br>5'52<br>" | 5'53<br>"<br>6'00<br>" | 6'01<br>"<br>6'08<br>" | 6'09<br>"<br>6'16<br>" | 6'17<br>"<br>6'24<br>" | 6'25<br>"<br>6'32<br>" |
| Nữ                                        | ≤<br>3'10<br>" | 3'11<br>"<br>3'18<br>" | 3'19<br>"<br>3'26<br>" | 3'27<br>"<br>3'33<br>" | 3'34<br>"<br>3'41<br>" | 3'42<br>"<br>3'59<br>" | 4'00<br>"<br>6'07<br>" | 6'08<br>"<br>6'15<br>" | 6'16<br>"<br>6'23<br>" | 6'24<br>"<br>6'31<br>" |

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CCx1 + GKx3 + HPx6$$

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\quad}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| <b>Phân loại</b> | <b>Thang điểm 10</b> | <b>Điểm 4</b> | <b>Điểm chữ</b> | <b>Xếp loại</b> |
|------------------|----------------------|---------------|-----------------|-----------------|
| <b>Đạt</b>       | 9,0 đến 10           | 4,0           | A+              | Giỏi            |
|                  | 8,5 đến cận 9,0      | 3,7           | A               |                 |
|                  | 8,0 đến cận 8,5      | 3,5           | B+              | Khá             |



|                  |                 |     |    |        |
|------------------|-----------------|-----|----|--------|
|                  | 7,0 đến cận 8,0 | 3,0 | B  | TB     |
|                  | 6,5 đến cận 7,0 | 2,5 | C+ |        |
|                  | 5,5 đến cận 6,5 | 2,0 | C  |        |
|                  | 5,0 đến cận 5,5 | 1,5 | D+ | TB yếu |
|                  | 4,0 đến cận 5,0 | 1,0 | D  |        |
| <b>Không đạt</b> | < 4,0           | 0,0 | F  | Kém    |

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                        | CDR HP đáp ứng                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                                                | CLO4<br>CLO5<br>CLO7                                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                     | Phương pháp đánh giá thông qua bài tiểu luận và các test thực hành đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                       |                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phân bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |     |       |     |     | Điểm |
|----------|-------|-------------------|-----|-------|-----|-----|------|
|          |       | Giỏi              | Khá | Trung | Yếu | Kém |      |

|                                                                                            |     |                                                                                   |                                                                                | Bình                                                                                             |                                                                                                 |                                                                                 |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----|
|                                                                                            |     | 10 – 8                                                                            | 7.9 – 6                                                                        | 5.9 – 5                                                                                          | 4.9– 3.0                                                                                        | <3.0                                                                            |     |
| <b>Đánh giá chuyên cần</b>                                                                 |     |                                                                                   |                                                                                |                                                                                                  |                                                                                                 |                                                                                 |     |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                         | 5%  | Tham dự >85% buổi học                                                             | Tham dự 70-84% buổi học                                                        | Tham dự 50-69% buổi học                                                                          | Tham dự 30-49% buổi học                                                                         | Tham dự <29% buổi học                                                           | 0.5 |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                      | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                  | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                                            | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                           | Không tham gia                                                                  | 0.5 |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                                                   |                                                                                |                                                                                                  |                                                                                                 |                                                                                 |     |
| Phát câu thả gần 10 quả vào ô 0.4m x 2.9m (quả)                                            | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật   | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | 1.5 |
| Đánh cầu phải cao tay đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)                          | 15% |                                                                                   |                                                                                |                                                                                                  |                                                                                                 |                                                                                 | 1.5 |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                                   |                                                                                |                                                                                                  |                                                                                                 |                                                                                 |     |
| Lý thuyết: Biên soạn điều lệ thi đấu giải Cầu lông cấp cơ sở                               | 20% | - Lý thuyết: Biên soạn điều lệ đúng mẫu, đầy đủ các nội dung, phù hợp chuyên môn. | - Lý thuyết: Biên soạn điều lệ đúng mẫu, thiếu 1-2 nội dung.                   | - Lý thuyết: Biên soạn điều lệ đúng mẫu, thiếu 3-4 nội dung.                                     | - Lý thuyết: Biên soạn điều lệ đúng mẫu, thiếu 5-6 nội dung.                                    | - Lý thuyết: Biên soạn điều lệ sai mẫu, thiếu >6 nội dung.                      | 2   |
| Treo cầu đường chéo 10 quả vào ô ¼ khu vực 1.98m                                           | 20% | - Thực hiện                                                                       | - Thực hành: Thực hiện                                                         | - Thực hành: Thực hiện đạt                                                                       | - Thực hành: Thực hiện các                                                                      | - Thực hành: Không thực                                                         | 2   |

|                                |     |                                                                                 |                                                                      |                                                                            |                                                                          |                                                                 |   |
|--------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---|
| (quả)                          |     | hành:                                                                           | đúng các                                                             | yêu cầu                                                                    | kỹ thuật                                                                 | hiện                                                            |   |
| Di chuyển lên xuống 10 lần (s) | 20% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật | đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật | cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | 2 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                   | Hiểu cận kề                                                                                                             | Hiểu sơ bộ                                                                                              | Biết sơ sai                                                                                                  | Mới bắt đầu                                                                                    | Điểm    |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                | 10 – 8                                                                                                                                                                                                                     | 7.9 – 6                                                                                                                 | 5.9 – 5                                                                                                 | 4.9 – 3.0                                                                                                    | <3.0                                                                                           |         |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kiến thức và kỹ năng được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức và kỹ năng trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ năng và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận của kiến thức và kỹ năng trong học phần | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức và kỹ năng trong học phần | 7.9 – 6 |
| CLO2           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO3           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO4           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO5           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO6           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO7           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |

10. Tài liệu học tập

Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

| TT | Tên tác giả | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban |
|----|-------------|--------------|------------------------------------|------------------------------------|
|----|-------------|--------------|------------------------------------|------------------------------------|

|                                   |                             |      | <b>văn bản</b>               | <b>hành</b>      |
|-----------------------------------|-----------------------------|------|------------------------------|------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                             |      |                              |                  |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Văn Đức              | 2015 | Giáo trình Cầu lông          | NXB TĐTT, Hà Nội |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                             |      |                              |                  |
| <b>1</b>                          | Bành Mỹ Lệ, Hậu Chính Khánh | 2000 | Cầu lông                     | NXB TĐTT, Hà Nội |
| <b>2</b>                          | Đào Chí Thành               | 2002 | Hướng dẫn tập luyện Cầu lông | NXB TĐTT, Hà Nội |
| <b>3</b>                          | Tổng cục TĐTT               | 2006 | Luật Cầu lông                | NXB TĐTT, Hà Nội |
| <b>4</b>                          | Bộ môn Cầu lông             | 2009 | Ngân hàng câu hỏi            | NXB TĐTT, Hà Nội |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| <b>TT</b> | <b>Nội dung tham khảo</b> | <b>Link trang web</b> | <b>Ngày cập nhật</b> |
|-----------|---------------------------|-----------------------|----------------------|
| <b>1</b>  |                           |                       |                      |
| <b>2</b>  |                           |                       |                      |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành:
  - + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
  - + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
  - + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
  - + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.
- Các phương tiện khác: Không
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Mã ngành:** 7810302

| <b>14. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL003H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b><br>Theory and training methods of Badminton 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7. Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thực hành                                                                                                      | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdtt@gmail.com">minh.cl.tdtt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạch; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thu; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 1, 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết thuyết và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Các phương pháp giảng dạy Cầu lông; Giảng dạy kỹ thuật Cầu lông; Phương pháp giáo dục sức mạnh chuyên môn Cầu lông; Phương pháp giáo dục sức nhanh chuyên môn Cầu lông.

- Thực hành: Củng cố và phối hợp kỹ thuật môn Cầu lông; Thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective – CO):

- Kiến thức: 1522auk hi học xong học phần, sinh viên phải nắm vững các kiến thức sau: Các phương pháp giảng dạy Cầu lông; Giảng dạy kỹ thuật Cầu lông; Phương pháp giáo dục sức mạnh chuyên môn Cầu lông; Phương pháp giáo dục sức nhanh chuyên môn Cầu lông.

- Kỹ năng: Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng thực hiện tốt các bài tập kỹ thuật đơn lẻ và các bài tập phối hợp môn Cầu lông; Bước đầu áp dụng được các kỹ thuật đã học vào trong thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn.

- Thái độ: Sinh viên tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome – CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Các phương pháp giảng dạy Cầu lông                             | T                          |
| CLO2   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Giảng dạy kỹ thuật Cầu lông                                    | T                          |
| CLO3   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp giáo dục sức mạnh chuyên môn Cầu lông              | T                          |
| CLO4   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp giáo dục sức nhanh chuyên môn Cầu lông             | T                          |
| CLO5   | Sinh viên thực hiện tốt các kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông                                         | U                          |
| CLO6   | Sinh viên thực hiện đúng được các bài tập phối hợp kỹ thuật                                          | T                          |
| CLO7   | Sinh viên biết cách thi đấu môn Cầu lông                                                             | T                          |
| CLO8   | Sinh viên thực hiện tốt được các bài tập thể lực chuyên môn                                          | U                          |
| CLO9   | Sinh viên biết áp dụng các kỹ thuật đã học vào trong thi đấu                                         | T                          |
| CLO10  | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức đã học cho đối tượng mới tham gia tập luyện Cầu lông | T                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 0                                            | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 3     | 3     | 2     | 2     |
| CLO 2 | 0                                            | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 3     | 3     | 2     | 2     |
| CLO 3 | 0                                            | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 3     | 3     | 2     | 2     |
| CLO4  | 0                                            | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 3     | 3     | 2     | 2     |
| CLO5  | 0                                            | 1     | 1     | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 2     | 2     |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO6  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO7  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO8  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO9  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO10 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 3 | 3 | 3 | 3 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 – Không đóng góp; 1 – Đóng góp ít; 2 – Đóng góp trung bình; 3 – Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố kỹ thuật móc cầu</li> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu phải trái thấp tay</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Móc cầu thuận tay</li> <li>- Móc cầu trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu phải trái thấp tay</li> <li>- Di chuyển ngang</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Móc cầu thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Móc cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu phải trái thấp tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố kỹ thuật chặn cầu</li> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và</li> </ul>                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chặn cầu thuận tay</li> <li>- Chặn cầu trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| Số tiết | Nội dung                                            | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-----------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | đánh cầu phải trái thấp tay<br>- Thể lực chuyên môn |                              | <p>phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>phải trái thấp tay</p> <p>- Di chuyển ngang</p> <p>- Di chuyển trên dưới</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chặn cầu thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chặn cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu phải trái thấp tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 02 tiết | Các phương pháp giảng dạy Cầu lông                  | <p>- CLO1</p> <p>- CLO10</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</p> <p>- vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây</p>                                                        | <p>- Trình bày phương pháp sử dụng lời nói</p> <p>- Trình bày phương pháp trực quan</p> <p>- Trình bày phương pháp bài tập</p> <p>- Trình bày phương pháp trò chơi và thi đấu</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày phương pháp sử dụng lời nói: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br/>- Trình bày phương pháp trực quan:</p>                                                                                                                                                                           |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                           | dựng bài<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường H                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Được đánh giá theo hình thức vấn đáp và thực hành làm bài trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày phương pháp bài tập: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày phương pháp trò chơi và thi đấu: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- củng cố kỹ thuật bỏ nhỏ cầu gần lưới</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 4 điểm trên sân</li> <li>- Thẻ lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thẻ lực.</li> <li>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> </li> <li>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ nhỏ cầu thuận tay</li> <li>- Bỏ nhỏ cầu trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 4 điểm trên sân</li> <li>- Di chuyển lên xuống</li> <li>- Di chuyển vòng tròn</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bỏ nhỏ cầu thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Bỏ nhỏ cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 4 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Di chuyển vòng</li> </ul> </li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố kỹ thuật đánh cầu trên lưới</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 4 điểm trên sân</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu trên lưới thuận tay</li> <li>- Đánh cầu trên lưới trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 4 điểm trên sân</li> <li>- Di chuyển lên xuống</li> <li>- Di chuyển vòng tròn</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Đánh cầu trên lưới thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Đánh cầu trên lưới trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 4 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 06 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố kỹ thuật bật cầu</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 6 điểm trên sân</li> <li>- Thể lực chuyên</li> </ul>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bật cầu thuận tay</li> <li>- Bật cầu trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 6 điểm trên sân</li> <li>- Di chuyển lên xuống mô phỏng kỹ</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                    | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|-----------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | môn                         |                              | <p>tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>thuật hất cầu thấp tay và cao xa</p> <p>- Di chuyển vòng tròn mô phỏng kỹ thuật bỏ nhỏ và cao xa</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Bạt cầu thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Bạt cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển lên xuống mô phỏng kỹ thuật hất cầu thấp tay và cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển vòng tròn mô phỏng kỹ thuật bỏ nhỏ và cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | Giảng dạy kỹ thuật Cầu lông | <p>- CLO2</p> <p>- CLO10</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</p> <p>- vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p>                                                                                                                                                           | <p>- Trình bày khái niệm giảng dạy kỹ thuật Cầu lông</p> <p>- Trình bày nhiệm vụ, yêu cầu của công tác giảng dạy kỹ thuật Cầu lông</p> <p>- Trình bày các giai đoạn giảng dạy kỹ thuật Cầu lông</p> <p>- Trình bày tuần tự</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                          |                                                                                                           | <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> <li>- <b><i>Địa điểm học:</i></b><br/>Giảng đường H</li> </ul>                                         | <p>giảng dạy kỹ thuật Cầu lông</p> <p><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm giảng dạy kỹ thuật Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày nhiệm vụ, yêu cầu của công tác giảng dạy kỹ thuật Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày các giai đoạn giảng dạy kỹ thuật Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức làm bài trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày tuần tự giảng dạy kỹ thuật Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức làm bài trực tiếp trên lớp.</li> </ul> |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố kỹ thuật đánh cầu trái cao tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 6 điểm trên sân</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thể lực.</p> <p><b><i>- Yêu cầu sinh</i></b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu trái cao tay đường thẳng</li> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 6 điểm trên sân</li> <li>- Di chuyển lên xuống mô phỏng kỹ thuật hất cầu thấp tay và cao xa</li> <li>- Di chuyển vòng tròn mô phỏng kỹ thuật bỏ nhỏ và cao xa</li> <li><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b></li> <li>+ Bạt cầu thuận tay:</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                    |

| Số tiết | Nội dung                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|---------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                   |                       | <b>viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                      | Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Bạt cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển lên xuống mô phỏng kỹ thuật hất cầu thấp tay và cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn mô phỏng kỹ thuật bỏ nhỏ và cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 04 tiết | Phương pháp giáo dục sức mạnh chuyên môn Cầu lông | - CLO3<br>- CLO10     | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br><b>- Địa điểm học:</b> | - Trình bày khái niệm và phân loại sức mạnh<br>- Trình bày cơ sở của phương pháp giáo dục sức mạnh<br>- Trình bày phương pháp giáo dục sức mạnh chuyên môn Cầu lông<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Trình bày khái niệm và phân loại sức mạnh: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày cơ sở của phương pháp giáo dục sức mạnh: Được                                                                                                  |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                           | Giảng đường H                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày Trình bày phương pháp giáo dục sức mạnh chuyên môn Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức làm bài trực tiếp trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- củng cố kỹ thuật đánh cầu trái cao tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu trái cao tay đường thẳng, đường chéo</li> <li>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa</li> <li>- Di chuyển ngang mô phỏng kỹ thuật bật cầu phải, trái</li> <li>- Di chuyển tiến lùi mô phỏng bật nhảy đập cầu</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Đánh cầu trái cao tay đường thẳng, đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển ngang mô phỏng kỹ thuật bật cầu phải, trái: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển tiến lùi mô phỏng bật nhảy đập cầu: Được đánh  </p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                             |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 02 tiết | - Kiểm tra giữa kỳ                                                                                                                                          | - CLO5<br>- CLO6<br>- CLO10                     | <p><b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Kiểm tra thông qua test chuyên môn</p> <p><b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>- Thi thực hành</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt</p> <p><b><i>Địa điểm học:</i></b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>      | <p>- Đánh cầu trái cao tay đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)</p> <p>- PHDC từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa đường chéo 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)</p> <p><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br/>+ Đánh cầu trái cao tay đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ PHDC từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa đường chéo 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <p>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa</p> <p>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay</p> <p>- Thi đấu</p> | - CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7<br>- CLO9<br>- CLO10 | <p><b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thi đấu</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> | <p>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa đường thẳng</p> <p>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa đường chéo</p> <p>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay đường thẳng</p> <p>- Thi đấu đôi</p> <p><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br/>+ Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa đường thẳng: Được</p>                                                                                 |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                          |                             | + Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                 | đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu                                                                                                                 |
| 02 tiết | - Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay<br>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu trái cao tay<br>- Phát triển thể lực | - CLO5<br>- CLO6<br>- CLO10 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án | - Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay đường chéo<br>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu trái cao tay đường thẳng<br>- Di chuyển ngang mô phỏng kỹ thuật bật cầu phải, trái<br>- Di chuyển tiến lùi mô phỏng bật nhảy đập cầu<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                              |                                                                        | <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>đánh cầu trái cao tay đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển ngang mô phỏng kỹ thuật bạt cầu phải, trái: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển tiến lùi mô phỏng bạt nhảy đập cầu: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                                                                                                                                                                                                                                       |
| 02 tiết | <p>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay</p> <p>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu trái cao tay</p> <p>- Thi đấu</p> | <p>- CLO5</p> <p>- CLO6</p> <p>- CLO7</p> <p>- CLO9</p> <p>- CLO10</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thi đấu</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay đường chéo</p> <p>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu trái cao tay đường thẳng</p> <p>- Thi đấu đơn</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu phải cao tay đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu trái cao tay đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Thi đấu đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu</p> |
| 04 tiết | Phương pháp                                                                                                                                                  | - CLO4                                                                 | <b>- Phương pháp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - Trình bày các hình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | giáo dục sức nhanh chuyên môn Cầu lông                                                                                                            | - CLO10                                                    | <p><b>dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br/>- vấn đáp.<br/>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br/>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường H</p> | <p>thức biểu hiện của sức nhanh<br/>- Trình bày cơ sở của phương pháp giáo dục sức nhanh<br/>- Trình bày phương pháp giáo dục sức nhanh chuyên môn Cầu lông<br/>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày các hình thức biểu hiện của sức nhanh: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br/>- Trình bày cơ sở của phương pháp giáo dục sức nhanh: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br/>- Trình bày Trình bày phương pháp giáo dục sức mạnh chuyên môn Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức làm bài trực tiếp trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <p>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu trái cao tay<br/>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái<br/>- Thi đấu</p> | <p>- CLO5<br/>- CLO6<br/>- CLO7<br/>- CLO9<br/>- CLO10</p> | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập và thi đấu.<br/>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thi đấu<br/>- <b>Yêu cầu sinh</b></p>                                                                                                                                   | <p>- Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu trái cao tay đường chéo<br/>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng<br/>- Thi đấu đôi<br/>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp kỹ thuật đánh cầu thấp tay và đánh cầu trái cao tay đường chéo: Được</p>                                                                                                                                                                                                                                                                         |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                        |                                       | <b>viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                               | đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 02 tiết | - Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái<br>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu<br>- Thẻ lực chuyên môn | - CLO5<br>- CLO6<br>- CLO8<br>- CLO10 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thẻ lực<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường chéo<br>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu dọc biên<br>- Di chuyển đa bước tiến phải trái mô phỏng kỹ thuật đánh cầu trên lưới<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển đa bước tiến phải trái mô phỏng kỹ thuật đánh cầu trên lưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái</li> <li>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO9</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thi đấu</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường chéo</li> <li>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu dọc biên</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</li> </ul> |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu</li> <li>- Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu trên lưới</li> <li>- Thi đấu</li> </ul>          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO9</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thi đấu</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục,</p>                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu đường chéo</li> <li>- Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu trên lưới thuận tay</li> <li>- Thi đấu đơn</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu</li> </ul>                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                           | dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                | trên lưới thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu</li> <li>- Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu trên lưới</li> <li>- Phát triển thể lực</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thể lực</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br/><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu đường chéo</li> <li>- Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu trên lưới thuận tay</li> <li>- Di chuyển đa bước tiến phải trái mô phỏng kỹ thuật bỏ nhỏ</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp di chuyển từ giữa sân lùi nhảy đập cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu trên lưới thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển đa bước tiến phải trái mô phỏng kỹ thuật bỏ nhỏ: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu trên lưới</li> <li>- Phối hợp di</li> </ul>                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO9</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu trên lưới trái tay</li> <li>- Phối hợp di chuyển lùi nhảy treo cầu</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                                                                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | chuyển lười nhảy treo cầu<br>- Thi đấu                                                                                |                                                                                                    | <p>quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thi đấu</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                           | <p>đường thẳng</p> <p>- Thi đấu đôi</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp di chuyển bật nhảy đánh cầu trên lưới trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển lười nhảy treo cầu đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 02 tiết | Thảo luận:<br>Những sai lầm thường mắc trong tập luyện các bài tập phối hợp kỹ thuật Cầu lông và phương pháp sửa chữa | <p>- CLO1</p> <p>- CLO2</p> <p>- CLO3</p> <p>- CLO4</p> <p>- CLO5</p> <p>- CLO6</p> <p>- CLO10</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</p> <p>- vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thảo luận: Giáo viên và sinh viên thảo luận về Luật thi đấu Cầu lông và những điều chưa quy định rõ trong luật</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Thảo luận nghiêm túc, tích cực</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> | <p>- Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.</p> <p>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công</p>                                                                                                                                                                                                                                      |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                          | Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái</li> <li>- Phối hợp di chuyển lùi nhảy treo cầu</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul>                | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và thể lực</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng.</li> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường chéo.</li> <li>- Phối hợp di chuyển lùi nhảy treo cầu đường chéo</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển lùi nhảy treo cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái</li> <li>- Thi đấu</li> </ul>                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO9</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng.</li> <li>- Phối hợp di chuyển</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

| Số tiết | Nội dung             | Chuẩn đầu ra học phần                                                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | - Thể lực chuyên môn | - CLO10                                                                       | <p>quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật, thể lực và thi đấu</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường chéo.</p> <p>- Thi đấu đôi</p> <p>- Di chuyển nhật đổi cầu 6 điểm trên sân</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> <p>+ Di chuyển nhật đổi cầu 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 02 tiết | - Thi học phần       | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO8<br>- CLO10 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Kiểm tra, đánh giá</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nộp bài tiểu luận<br/>- Thi thực hành theo danh sách lớp thông qua các test chuyên môn</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Thi tự tin, đạt kết</p>                                                                                             | <p>- Xây dựng 05 bài tập giảng dạy kỹ thuật Cầu lông</p> <p>- Xây dựng 05 bài tập giáo dục tổ chất thể lực (SM hoặc SN) chuyên môn Cầu lông</p> <p>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)</p> <p>- Di chuyển lên</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |



| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|----------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       | quả tốt<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | xuống 10 lần (s)<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Xây dựng 05 bài tập giảng dạy kỹ thuật Cầu lông: Được đánh giá theo hình nộp bài tiểu luận<br>- Xây dựng 05 bài tập giáo dục tổ chức thể lực (SM hoặc SN) chuyên môn Cầu lông: Được đánh giá theo hình nộp bài tiểu luận<br>- Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Di chuyển lên xuống 10 lần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%
- + Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muộn (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |

|  |     |         |
|--|-----|---------|
|  | 1.5 | 8V + 1P |
|  | 2   | 8V      |
|  | 2.5 | 7V + 1P |
|  | 3   | 7V      |
|  | 3.5 | 6V + 1P |
|  | 4   | 6V      |
|  | 4.5 | 5V + 1P |
|  | 5   | 5V      |
|  | 5.5 | 4V + 1P |
|  | 6   | 4V      |
|  | 6.5 | 3V + 1P |
|  | 7   | 3V      |
|  | 7.5 | 2V + 1P |
|  | 8   | 2V      |
|  | 8.5 | 1V + 1P |
|  | 9   | 1V      |
|  | 9.5 | 1P      |
|  | 10  | 0V      |

- **Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%

+ Hình thức: Thực hành

+ Nội dung:

**Đánh cầu trái cao tay đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả):**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**PHDC từ giữa sân lùi bật nhảy đánh cầu cao xa đường chéo 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

\* **Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Xây dựng 05 bài tập giảng dạy kỹ thuật Cầu lông hoặc Xây dựng 05 bài tập giáo dục tổ chức thể lực (SM hoặc SN) chuyên môn Cầu lông

Thực hành cụ thể gồm:

**Phối hợp di chuyển ngang và đánh cầu cao tay phải, trái đường thẳng 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | <b>1</b> | <b>2</b> | <b>3</b> | <b>4</b> | <b>5</b> | <b>6</b> | <b>7</b> | <b>8</b> | <b>9</b> | <b>10</b> |
|----------------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|-----------|
| A                                | 1đ       | 3đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ       | 9đ       | 10đ      | 10đ      | 10đ       |
| B                                | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ       | 9đ        |
| C                                | 0        | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ       | 8đ        |
| D                                | 0        | 0        | 0        | 1đ       | 2đ       | 3đ       | 4đ       | 5đ       | 6đ       | 7đ        |

**Di chuyển lên xuống 10 lần (s):**

| <b>Điểm</b><br><b>Đ.Tượng</b> | <b>10</b> | <b>9</b>          | <b>8</b>          | <b>7</b>          | <b>6</b>          | <b>5</b>           | <b>4</b>          | <b>3</b>          | <b>2</b>          | <b>1</b>          |
|-------------------------------|-----------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|--------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| Nam                           | ≤<br>40"  | 40"1<br>—<br>40"7 | 40"8<br>—<br>41"4 | 41"5<br>—<br>42"1 | 42"2<br>—<br>42"8 | 42"9<br>—<br>43"5  | 43"6<br>—<br>44"2 | 44"3<br>—<br>44"9 | 45"0<br>—<br>45"6 | 45"7<br>—<br>46"3 |
| Nữ                            | ≤<br>45"  | 45"1<br>—<br>46"  | 46"1<br>—<br>47"  | 47"1<br>—<br>48"  | 48"1<br>—<br>49"  | 49"1<br>—<br>- 50" | 50"1<br>—<br>51"  | 51"1<br>—<br>52"  | 52"1<br>—<br>53"  | 53"1<br>—<br>54"  |

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CCx1 + GKx3 + HPx6$$

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\quad}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| <b>Phân loại</b> | <b>Thang điểm 10</b> | <b>Điểm 4</b> | <b>Điểm chữ</b> | <b>Xếp loại</b> |
|------------------|----------------------|---------------|-----------------|-----------------|
| <b>Đạt</b>       | 9,0 đến 10           | 4,0           | A+              | Giỏi            |
|                  | 8,5 đến cận 9,0      | 3,7           | A               |                 |
|                  | 8,0 đến cận 8,5      | 3,5           | B+              |                 |
|                  | 7,0 đến cận 8,0      | 3,0           | B               | Khá             |
|                  | 6,5 đến cận 7,0      | 2,5           | C+              |                 |
|                  | 5,5 đến cận 6,5      | 2,0           | C               | TB              |
|                  | 5,0 đến cận 5,5      | 1,5           | D+              |                 |
|                  | 4,0 đến cận 5,0      | 1,0           | D               | TB yếu          |
| <b>Không đạt</b> | < 4,0                | 0,0           | F               | Kém             |

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của người học**

| <b>TT</b> | <b>Thành phần</b>   | <b>Mục đích</b>                                                                                                                         | <b>Phương thức kiểm tra, đánh giá</b>                                                                                                                            | <b>CĐR HP đáp ứng</b>                                | <b>Tỷ lệ</b> |
|-----------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------|
| 1         | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8 | 10%          |

| TT                                     | Thành phần       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                    | CĐR HP đáp ứng                                                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------|
|                                        |                  |                                                                                          | lớp.                                                                                              | CLO10                                                         |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                            | CLO5<br>CLO6                                                  | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua bài tiểu luận và các test thực hành đánh giá chuyên môn của Bộ môn | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO8<br>CLO10 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                  |                                                                                          |                                                                                                   |                                                               | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng

của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phân bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Đánh giá chuyên cần                   |    |                                       |                                   |                                   |                                   |                       |     |  |
|---------------------------------------|----|---------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|-----|--|
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5% | Tham dự >85% buổi học                 | Tham dự 70-84% buổi học           | Tham dự 50-69% buổi học           | Tham dự 30-49% buổi học           | Tham dự <29% buổi học | 0.5 |  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5% | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 | Không tham gia        | 0.5 |  |

|                                                                                                                                                                                           |     |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                          |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
|                                                                                                                                                                                           |     | mẫu >8<br>lần                                                                                                                                                                                                          | lần                                                                                                                                                                                                                | lần                                                                                                                                                                                                                        | lần                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                          |     |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                                                                                   |     |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                          |     |
| Đánh cầu<br>trái cao<br>tay<br>đường<br>thẳng 10<br>quả vào ô<br>0.76m x<br>2.9m<br>(quả)                                                                                                 | 15% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả các<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật                                                                                                          | Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu của<br>động tác<br>kỹ thuật                                                                                                          | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật                                                                                       | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa đáp<br>ứng<br>được<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật                                                                                         | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu cầu<br>của<br>động<br>tác kỹ<br>thuật                                                                | 1.5 |
| PHDC từ<br>giữa sân<br>lùi bật<br>nhảy<br>đánh cầu<br>cao xa<br>đường<br>chéo 10<br>quả vào ô<br>0.76m x<br>2.9m<br>(quả)                                                                 | 15% |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                          | 1.5 |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                                                                |     |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                          |     |
| Lý<br>thuyết:<br>Xây dựng<br>05 bài tập<br>giảng dạy<br>kỹ thuật<br>Cầu lông;<br>Xây dựng<br>05 bài tập<br>giáo dục<br>tổ chức<br>thể lực<br>(SM hoặc<br>SN)<br>chuyên<br>môn Cầu<br>lông | 20% | - Lý<br>thuyết:<br>Xây<br>dựng<br>được 5<br>bài tập<br>phù hợp,<br>đúng yêu<br>cầu<br>- Thực<br>hành:<br>Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả các<br>yêu cầu<br>của động<br>tác kỹ<br>thuật | - Lý<br>thuyết:<br>Xây<br>dựng<br>được 4<br>bài tập<br>phù hợp,<br>đúng yêu<br>cầu<br>- Thực<br>hành:<br>Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu của<br>động tác<br>kỹ thuật | - Lý<br>thuyết:<br>Xây<br>dựng<br>được 3<br>bài tập<br>phù hợp,<br>đúng yêu<br>cầu<br>- Thực<br>hành:<br>Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu<br>của động | - Lý<br>thuyết:<br>Xây<br>dựng<br>được 2<br>bài tập<br>phù hợp,<br>đúng yêu<br>cầu .<br>- Thực<br>hành:<br>Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa đáp<br>ứng<br>được<br>yêu cầu<br>của động | - Lý<br>thuyết:<br>Xây<br>dựng<br>được 1<br>bài tập<br>phù<br>hợp,<br>đúng<br>yêu cầu<br>- Thực<br>hành:<br>Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được | 2   |
| Phối hợp<br>di chuyển<br>ngang và<br>đánh cầu<br>cao tay                                                                                                                                  | 20% |                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                          | 2   |

|                                                                          |     |  |  |              |              |                                           |   |
|--------------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--------------|--------------|-------------------------------------------|---|
| phải, trái<br>đường<br>thẳng 10<br>quả vào ô<br>0.76m x<br>2.9m<br>(quả) |     |  |  | tác<br>thuật | tác<br>thuật | yêu cầu<br>của<br>động<br>tác kỹ<br>thuật |   |
| Di<br>chuyển<br>nhật đổi<br>cầu 06<br>điểm trên<br>sân 02<br>vòng (s)    | 20% |  |  |              |              |                                           | 2 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                  | Hiểu cận<br>kế                       | Hiểu sơ<br>bộ | Biết sơ<br>sài    | Mới bắt<br>đầu | Điểm    |
|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------|-------------------|----------------|---------|
|                      | 10 – 8                                                                                                                                                                    | 7.9 – 6                              | 5.9 – 5       | 4.9– 3.0          | <3.0           |         |
| CLO1                 | Hiểu đầy                                                                                                                                                                  | Hiểu khá                             | Hiểu          | Mới thiết         | Mới thu        | 7.9 – 6 |
| CLO2                 | đủ các                                                                                                                                                                    | đầy đủ                               | được các      | lập được          | nhận           | 7.9 – 6 |
| CLO3                 | thông tin                                                                                                                                                                 | các thông                            | thông tin     | sự liên hệ        | được một       | 7.9 – 6 |
| CLO4                 | cần thiết                                                                                                                                                                 | tin cần                              | cơ bản về     | giữa một          | số ít          | 7.9 – 6 |
| CLO5                 | của kiến                                                                                                                                                                  | thiết về                             | kiến thức     | số ít             | thông tin      | 7.9 – 6 |
| CLO6                 | thức và kỹ                                                                                                                                                                | kiến thức                            | và kỹ         | thông tin         | mang tính      | 7.9 – 6 |
| CLO7                 | năng                                                                                                                                                                      | và kỹ                                | năng và       | được thu          | rời rạc về     | 7.9 – 6 |
| CLO8                 | được                                                                                                                                                                      | năng                                 | thiết lập     | nhận của          | kiến thức      | 7.9 – 6 |
| CLO9                 | trang bị                                                                                                                                                                  | trong học                            | được mỗi      | kiến thức         | và kỹ          | 7.9 – 6 |
| CLO10                | trong học                                                                                                                                                                 | phần và                              | liên hệ sơ    | và kỹ             | năng           | 7.9 – 6 |
| CLO11                | phần. Có                                                                                                                                                                  | thiết lập                            | lược giữa     | năng              | trong học      | 7.9 – 6 |
|                      | thể khái<br>quát hóa<br>các thông<br>tin thu<br>nhận,<br>đánh giá<br>và<br>vận dụng<br>chúng vào<br>các tình<br>huống<br>khác<br>nhau,<br>hoặc sáng<br>tạo ra cái<br>mới. | được mỗi<br>liên hệ<br>giữa<br>chúng | chúng         | trong học<br>phần | phần           |         |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT | Tên tác giả | Năm | Tên sách, giáo | Nhà xuất bản, tên |
|----|-------------|-----|----------------|-------------------|
|----|-------------|-----|----------------|-------------------|

|                                   |                                | xuất bản | trình, tên bài báo,<br>văn bản  | tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|--------------------------------|----------|---------------------------------|--------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                |          |                                 |                          |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Văn Đức                 | 2015     | Giáo trình Cầu lông             | NXB TĐTT, Hà Nội         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                |          |                                 |                          |
| <b>1</b>                          | Bành Mỹ Lệ, Hậu<br>Chính Khánh | 2000     | Cầu lông                        | NXB TĐTT, Hà Nội         |
| <b>2</b>                          | Đào Chí Thành                  | 2002     | Hướng dẫn tập<br>luyện Cầu lông | NXB TĐTT, Hà Nội         |
| <b>3</b>                          | Tổng cục TĐTT                  | 2006     | Luật Cầu lông                   | NXB TĐTT, Hà Nội         |
| <b>4</b>                          | Bộ môn Cầu lông                | 2009     | Ngân hàng câu hỏi               | NXB TĐTT, Hà Nội         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> |                    |                |               |
| <b>2</b> |                    |                |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành:
  - + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
  - + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
  - + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
  - + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.
- Các phương tiện khác: Không
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Mã ngành:** 7810302

| <b>15. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL004H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b><br>Theory and training methods of Badminton 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7. Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thực hành                                                                                                      | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdtt@gmail.com">minh.cl.tdtt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạch; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thư; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 1, 2, 3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết thuyết và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Phương pháp giáo dục sức bền chuyên môn Cầu lông; Phương pháp giáo dục khả năng phối hợp vận động chuyên môn Cầu lông; Phương pháp biên soạn chương trình, lịch trình và giáo án giảng dạy; Kiểm tra và đánh giá trong giảng dạy Cầu lông

- Thực hành: Phối hợp kỹ thuật môn Cầu lông; Thi đấu; Phát triển thể lực chuyên



môn; Thực hành phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài và thực tập giáo án giảng dạy thực hành môn Cầu lông

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective – CO):

- Kiến thức: 1549auk hi học xong học phần, sinh viên phải nắm vững các kiến thức sau: Phương pháp giáo dục sức bền chuyên môn Cầu lông; Phương pháp giáo dục khả năng phối hợp vận động chuyên môn Cầu lông; Phương pháp biên soạn chương trình, lịch trình và giáo án giảng dạy; Kiểm tra và đánh giá trong giảng dạy Cầu lông.

- Kỹ năng: Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng thực hiện tương đối thuần thực các kỹ thuật và thực hiện tốt các bài tập phối hợp kỹ thuật môn Cầu lông; Áp dụng được các kỹ thuật đã học trong thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn; Có khả năng tổ chức và trọng tài tốt giải đấu nội bộ lớp; Thực hành tốt việc biên soạn và giảng dạy thực hành môn Cầu lông cho đối tượng trong lớp.

- Thái độ: Sinh viên tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome – CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                           | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp giáo dục sức bền chuyên môn Cầu lông                                    | T                          |
| CLO2   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp giáo dục khả năng phối hợp vận động chuyên môn Cầu lông                 | T                          |
| CLO3   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp biên soạn chương trình, lịch trình và giáo án giảng dạy                 | T                          |
| CLO4   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Kiểm tra và đánh giá trong giảng dạy Cầu lông                                       | T                          |
| CLO5   | Sinh viên thực hiện tương đối thuần thực các kỹ thuật đã học                                                              | U                          |
| CLO6   | Sinh viên thực hiện tốt các bài tập phối hợp kỹ thuật                                                                     | U                          |
| CLO7   | Sinh viên thực hiện tốt được các bài tập thể lực chuyên môn                                                               | U                          |
| CLO8   | Sinh viên thi đấu thuần thực môn Cầu lông                                                                                 | U                          |
| CLO9   | Sinh viên áp dụng tốt các kỹ thuật đã học vào trong thi đấu                                                               | U                          |
| CLO10  | Sinh viên nắm được cách thức tổ chức thi đấu và làm trọng tài một giải Cầu lông cấp cơ sở                                 | T                          |
| CLO11  | Sinh viên thực hành tốt phương pháp biên soạn giáo án giảng dạy và thực hành giảng dạy môn Cầu lông cho đối tượng mới tập | T                          |
| CLO12  | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau            | T                          |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |
|-----|----------------------------------------------|
|-----|----------------------------------------------|

|       | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO 1 | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 2 | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 3 | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO4  | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO5  | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO6  | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO7  | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO8  | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO9  | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO10 | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 – Không đóng góp; 1 – Đóng góp ít; 2 – Đóng góp trung bình; 3 – Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp kỹ thuật đánh cao xa và treo cầu</li> <li>- Phối hợp kỹ thuật đánh cao xa và đập cầu</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO9</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp kỹ thuật đánh cao xa thẳng và treo cầu đường chéo</li> <li>- Phối hợp kỹ thuật đánh cao xa đường thẳng và đập cầu dọc biên</li> <li>- Thi đấu 2 đánh 1</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp kỹ thuật đánh cao xa thẳng và treo cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp kỹ thuật đánh cao xa đường thẳng và đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu 2 đánh 1:</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                              |                                                                                          | sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Được đánh giá theo kết quả thi đầu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp kỹ thuật đập cầu và bỏ nhỏ cầu gần lưới</li> <li>- Phối hợp kỹ thuật bỏ nhỏ và đánh cầu trên lưới</li> <li>- Thẻ lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thẻ lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp kỹ thuật đập cầu dọc biên và bỏ nhỏ cầu gần lưới</li> <li>- Phối hợp kỹ thuật bỏ nhỏ và đánh cầu trên lưới thuận tay</li> <li>- Di chuyển ngang</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp kỹ thuật đập cầu dọc biên và bỏ nhỏ cầu gần lưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp kỹ thuật bỏ nhỏ và đánh cầu trên lưới thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | Phương pháp giáo dục sức bền chuyên môn Cầu lông                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO1</li> <li>- CLO10</li> </ul>                | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, đặc điểm, phân loại sức bền</li> <li>- Trình bày phương pháp giáo dục sức bền</li> <li>- Trình bày phương pháp giáo dục sức</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                |                                                         | <p>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</p> <p>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p><b><i>Địa điểm học:</i></b><br/>Giảng đường H</p>                                                                                     | <p>bền chuyên môn Cầu lông</p> <p><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b></p> <p>- Trình bày khái niệm, đặc điểm, phân loại sức bền: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Trình bày phương pháp giáo dục sức bền: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp và thực hành làm bài trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Trình bày phương pháp giáo dục sức bền chuyên môn Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <p>- Phối hợp kỹ thuật đập cầu và móc cầu</p> <p>- Phối hợp kỹ thuật chặn cầu và treo cầu</p> <p>- Thi đấu</p> | <p>- CLO5</p> <p>- CLO6</p> <p>- CLO8</p> <p>- CLO9</p> | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b><i>- Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện</p> | <p>- Phối hợp kỹ thuật đập cầu đường chéo và móc cầu trái tay</p> <p>- Phối hợp kỹ thuật chặn cầu và treo cầu đường chéo</p> <p>- Thi đấu đôi</p> <p><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br/>+ Phối hợp kỹ thuật đập cầu đường chéo và móc cầu trái tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp kỹ thuật chặn cầu và treo cầu đường</p>                                                                                           |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                           |                                      | nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 04 tiết | - Phối hợp kỹ thuật bật cầu và đánh cầu cao xa<br>- Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đánh cao xa<br>- Thẻ lực chuyên môn | - CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7           | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thẻ lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Phối hợp kỹ thuật bật cầu thuận tay và đánh cầu cao xa<br>- Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đánh cao xa dọc biên<br>- Di chuyển lên xuống<br>- Di chuyển vòng tròn<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Phối hợp kỹ thuật bật cầu thuận tay và đánh cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đánh cao xa dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 08 tiết | - Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đập cầu<br>- Phối hợp phát cầu thấp gần và đánh                                       | - CLO5<br>- CLO6<br>- CLO8<br>- CLO9 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đập cầu dọc biên<br>- Phối hợp phát cầu thấp gần và đánh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |

| Số tiết | Nội dung                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | cầu trái cao tay<br>- Thi đấu                                       |                       | <p>quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập phối hợp kỹ thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                    | <p>cầu trái cao tay đường thẳng<br/>- Thi đấu giới hạn sân</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đập cầu dọc biên:<br/>Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp phát cầu thấp gần và đánh cầu trái cao tay đường thẳng:<br/>Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu giới hạn sân: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 04 tiết | Phương pháp giáo dục khả năng phối hợp vận động chuyên môn Cầu lông | - CLO2<br>- CLO10     | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường H</p> | <p>- Trình bày khái niệm, đặc điểm của khả năng PHVD trong tập luyện và thi đấu Cầu lông</p> <p>- Trình bày phương pháp giáo dục khả năng PHVD chuyên môn Cầu lông</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày khái niệm, đặc điểm của khả năng PHVD trong tập luyện và thi đấu Cầu lông:<br/>Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br/>- Trình bày phương</p>                     |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                            |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | pháp giáo dục khả năng PHVD chuyên môn Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp và thực hành làm bài trực tiếp trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp phát cầu thấp gần và treo cầu</li> <li>- Phối hợp phát cầu cao xa và đánh cầu khu vực trên lưới</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ, bài tập phối hợp và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp phát cầu thấp gần và treo cầu đường chéo</li> <li>- Phối hợp phát cầu cao xa và bỏ nhỏ thuận tay</li> <li>- Di chuyển nhặt đôi cầu 4 điểm trên sân</li> <li>- Di chuyển vòng tròn</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp phát cầu thấp gần và treo cầu đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp phát cầu cao xa và bỏ nhỏ thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển nhặt đôi cầu 4 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 02 tiết | - Kiểm tra giữa kỳ                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Kiểm tra thông qua</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đập cầu đường chéo 10                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

| Số tiết | Nội dung                                | Chuẩn đầu ra học phần       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|-----------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                         |                             | <p>test chuyên môn</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thi thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                   | <p>quả vào khu vực <math>\frac{1}{2}</math> sân đơn (quả)</p> <p>- Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đánh cầu trái cao tay đường chéo 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đập cầu đường chéo 10 quả vào khu vực <math>\frac{1}{2}</math> sân đơn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đánh cầu trái cao tay đường chéo 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 14 tiết | - Tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông | - CLO8<br>- CLO9<br>- CLO10 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành phương pháp</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Thực hành phương pháp nghiêm túc, tự giác tích cực.</p> | <p>- Tổ chức và điều hành giải đấu nội bộ lớp</p> <p>- Thực hành trọng tài và ghi biên bản thi đấu</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>- Tổ chức và điều hành giải đấu nội bộ lớp: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>- Thực hành trọng tài và ghi biên bản thi đấu: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                                                                                                                                                                                     |



| Số tiết | Nội dung                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                            |                       | - <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 04 tiết | PP biên soạn chương trình, lịch trình và giáo án giảng dạy | - CLO3<br>- CLO10     | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường H</p> | <p>- Trình bày phương pháp biên soạn chương trình giảng dạy</p> <p>- Trình bày phương pháp biên soạn lịch trình giảng dạy</p> <p>- Trình bày phương pháp biên soạn giáo án giảng dạy</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>- Trình bày phương pháp biên soạn chương trình giảng dạy: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Trình bày phương pháp biên soạn lịch trình giảng dạy: Được đánh giá theo hình thức trả bài theo nhóm</p> <p>- Trình bày phương pháp biên soạn giáo án giảng dạy: Được đánh giá theo hình thức trả bài theo nhóm</p> |
| 04 tiết | Kiểm tra và đánh giá trong giảng dạy Cầu lông              | - CLO4<br>- CLO10     | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p>                                                                                                                                                                                                             | <p>- Trình bày mục đích, ý nghĩa của công tác kiểm tra</p> <p>- Trình bày các hình thức và phương pháp kiểm tra</p> <p>- Trình bày các phương pháp đánh giá</p> <p><b>* Hình thức đánh</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                              |                                                                                                                           | <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> </ul> <p><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br/>Giảng đường H</p>                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p><b><i>giá:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mục đích, ý nghĩa của công tác kiểm tra: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày các hình thức và phương pháp kiểm tra: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày các phương pháp đánh giá: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> </ul> |
| 02 tiết | Thảo luận: Những vấn đề chưa rõ liên quan tới công tác biên soạn tài liệu giảng dạy và thực hành phương pháp | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO1</li> <li>- CLO2</li> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>- Thảo luận: Giáo viên và sinh viên thảo luận về Luật thi đấu Cầu lông và những điều chưa quy định rõ trong luật</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Thảo luận nghiêm túc, tích cực</li> </ul> <p><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.</li> <li>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14 tiết | - Thực tập giáo án giảng dạy thực hành Cầu lông | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7<br>- CLO11<br>- CLO12 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành phương pháp<br>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Thực hành phương pháp nghiêm túc, tự giác tích cực.<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Biên soạn giáo án giảng dạy<br>- Thực hành phương pháp giảng dạy cho đối tượng trong lớp<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>- Biên soạn giáo án giảng dạy: Được đánh giá theo hình thức nộp bài tiểu luận<br>- Thực hành phương pháp giảng dạy cho đối tượng trong lớp: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                          |
| 02 tiết | - Thi học phần                                  | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7                       | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Kiểm tra, đánh giá<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nộp bài tiểu luận<br>- Thi thực hành phương pháp theo danh sách lớp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                     | - Lý thuyết: Biên soạn 01 giáo án giảng dạy theo các nội dung bắt thăm<br>- Thực hành phương pháp giảng dạy theo giáo án đã biên soạn cho đối tượng sinh viên trong lớp<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>- Lý thuyết: Biên soạn 01 giáo án giảng dạy theo các nội dung bắt thăm: Được đánh giá theo hình nộp bài tiểu luận<br>- Thực hành phương pháp giảng dạy theo giáo án đã biên soạn cho đối |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá                                                                            |
|---------|----------|-----------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       |                      | tượng sinh viên trong lớp: Được đánh giá theo hình thức thực hành phương pháp trên lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%
- + Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muộn (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |
|             | 1.5  | 8V + 1P      |
|             | 2    | 8V           |
|             | 2.5  | 7V + 1P      |
|             | 3    | 7V           |
|             | 3.5  | 6V + 1P      |
|             | 4    | 6V           |
|             | 4.5  | 5V + 1P      |
|             | 5    | 5V           |
|             | 5.5  | 4V + 1P      |
|             | 6    | 4V           |
|             | 6.5  | 3V + 1P      |
|             | 7    | 3V           |
|             | 7.5  | 2V + 1P      |
|             | 8    | 2V           |
|             | 8.5  | 1V + 1P      |
|             | 9    | 1V           |
|             | 9.5  | 1P           |
|             | 10   | 0V           |

- **Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%
- + Hình thức: Thực hành
- + Nội dung:

**Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đập cầu đường chéo 10 quả vào khu vực ½ sân đơn (quả):**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đánh cầu trái cao tay đường chéo 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả):**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**\* Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành phương pháp

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Biên soạn 01 giáo án giảng dạy theo các nội dung bắt thăm

Thực hành phương pháp giảng dạy theo giáo án đã biên soạn cho đối tượng sinh viên trong lớp

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CCx1 + GKx3 + HPx6$$

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\quad}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| <b>Phân loại</b> | <b>Thang điểm 10</b> | <b>Điểm 4</b> | <b>Điểm chữ</b> | <b>Xếp loại</b> |
|------------------|----------------------|---------------|-----------------|-----------------|
| <b>Đạt</b>       | 9,0 đến 10           | 4,0           | A+              | Giỏi            |
|                  | 8,5 đến cận 9,0      | 3,7           | A               |                 |
|                  | 8,0 đến cận 8,5      | 3,5           | B+              | Khá             |
|                  | 7,0 đến cận 8,0      | 3,0           | B               |                 |
|                  | 6,5 đến cận 7,0      | 2,5           | C+              | TB              |
|                  | 5,5 đến cận 6,5      | 2,0           | C               |                 |
|                  | 5,0 đến cận 5,5      | 1,5           | D+              | TB yếu          |
|                  | 4,0 đến cận 5,0      | 1,0           | D               |                 |
| <b>Không đạt</b> | < 4,0                | 0,0           | F               | Kém             |

**7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần**

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                        | CĐR HP đáp ứng                                        | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | CLO10<br>CLO11<br>CLO12                               | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                                                | CLO5<br>CLO6<br>CLO9                                  | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                     | Phương pháp đánh giá thông qua bài tiểu luận và kết quả thực hành phương pháp giảng dạy                                                                               | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO11 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                       |                                                       | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phân bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Giỏi                  | Khá                     | Trung Bình              | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 – 8                | 7.9 – 6                 | 5.9 – 5                 | 4.9– 3.0                | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học | 0.5  |

|                                                                                                    |     |                                                                                                          |                                                                                                              |                                                                                                   |                                                                                                        |                                                                                                    |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                              | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                                         | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                                                        | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                                             | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                                  | Không tham gia                                                                                     | 0.5 |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                   |     |                                                                                                          |                                                                                                              |                                                                                                   |                                                                                                        |                                                                                                    |     |
| Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đập cầu đường chéo 10 quả vào khu vực ½ sân đơn (quả)            | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật                          | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật                               | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật  | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật        | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật                    | 1.5 |
| Phối hợp phát cầu thấp gần và lùi đánh cầu trái cao tay đường chéo 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả) | 15% |                                                                                                          |                                                                                                              |                                                                                                   |                                                                                                        |                                                                                                    | 1.5 |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                |     |                                                                                                          |                                                                                                              |                                                                                                   |                                                                                                        |                                                                                                    |     |
| - Lý thuyết: Biên soạn 01 giáo án giảng dạy theo các nội dung bắt thăm                             | 30% | - Lý thuyết: Giáo án biên soạn đầy đủ, chính xác, khoa học và đúng mẫu<br>- Thực hành phương pháp: Giảng | - Lý thuyết: Giáo án biên soạn tương đối đầy đủ, chính xác, khoa học và đúng mẫu<br>- Thực hành phương pháp: | - Lý thuyết: Giáo án biên soạn tương đối đầy đủ, khoa học và đúng mẫu<br>- Thực hành phương pháp: | - Lý thuyết: Giáo án biên soạn tương đối đầy đủ, chưa khoa học và sai mẫu.<br>- Thực hành phương pháp: | - Lý thuyết: Giáo án biên soạn cầu thả, không đúng nội dung và sai mẫu<br>- Thực hành phương pháp: | 3   |
| - Thực hành phương pháp giảng dạy theo giáo                                                        | 30% |                                                                                                          |                                                                                                              |                                                                                                   |                                                                                                        |                                                                                                    | 3   |

|                                                   |  |                                                                                                                                          |                                                                                                                                        |                                                                                                                                 |                                                                                                                                        |                                                                                             |  |
|---------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| án đã biên soạn cho đối tượng sinh viên trong lớp |  | dạy đúng giáo án, tự tin, phân tích thị phạm đúng, thuần thực, tư thế tác phong trững trạc, điều hành tổ chức lớp học hợp lý và khoa học | pháp: Giảng dạy đúng giáo án, tương đối tự tin, phân tích thị phạm đúng, tư thế tác phong trững trạc, điều hành tổ chức lớp học hợp lý | Giảng dạy đúng giáo án, thiếu tự tin, phân tích thị phạm khá tốt, tư thế tác phong chưa tốt, điều hành tổ chức lớp học chưa tốt | Giảng dạy chưa đúng giáo án, không tự tin, phân tích thị phạm không đúng, tư thế tác phong kém, điều hành tổ chức lớp học không hợp lý | Giảng dạy không đúng giáo án, phân tích thị phạm sai, không biết tổ chức, điều hành lớp học |  |
|---------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                   | Hiểu căn kẽ                                                                                                             | Hiểu sơ bộ                                                                                              | Biết sơ sai                                                                                                  | Mới bắt đầu                                                                                    | Điểm    |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                | 10 – 8                                                                                                                                                                                                                     | 7.9 – 6                                                                                                                 | 5.9 – 5                                                                                                 | 4.9– 3.0                                                                                                     | <3.0                                                                                           |         |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kiến thức và kỹ năng được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức và kỹ năng trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ năng và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận của kiến thức và kỹ năng trong học phần | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức và kỹ năng trong học phần | 7.9 – 6 |
| CLO2           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO3           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO4           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO5           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 10 – 8  |
| CLO6           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 10 – 8  |
| CLO7           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 10 – 8  |
| CLO8           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 10 – 8  |
| CLO9           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 10 – 8  |
| CLO10          |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO11          |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |
| CLO12          |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                | 7.9 – 6 |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**



| TT                                | Tên tác giả                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                             |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Văn Đức              | 2015         | Giáo trình Cầu lông                        | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                             |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Bành Mỹ Lệ, Hậu Chính Khánh | 2000         | Cầu lông                                   | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>2</b>                          | Đào Chí Thành               | 2002         | Hướng dẫn tập luyện Cầu lông               | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>3</b>                          | Tổng cục TĐTT               | 2006         | Luật Cầu lông                              | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>4</b>                          | Bộ môn Cầu lông             | 2009         | Ngân hàng câu hỏi                          | NXB TĐTT, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> |                    |                |               |
| <b>2</b> |                    |                |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành:
- + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
- + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
- + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.
- Các phương tiện khác: Không
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Mã ngành:** 7810302

| <b>16. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL005H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b><br>Theory and training methods of Badminton 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7. Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thực hành                                                                                                      | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdtt@gmail.com">minh.cl.tdtt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạch; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thu; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 1, 2, 3, 4                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết thuyết và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Những yêu cầu cơ bản khi vận dụng chiến thuật thi đấu Cầu lông; Sự phát triển của chiến thuật thi đấu Cầu lông; Chiến thuật thi đấu Cầu lông; Giảng dạy chiến thuật Cầu lông; Công tác chuẩn bị và thi đấu Cầu lông

- Thực hành: Chiến thuật môn Cầu lông; Thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective – CO):**

- Kiến thức: 1567ong1567hi học xong học phần, sinh viên phải nắm vững các kiến thức sau: Những yêu cầu cơ bản khi vận dụng chiến thuật thi đấu Cầu lông; Sự phát triển của chiến thuật thi đấu Cầu lông; Chiến thuật thi đấu Cầu lông; Giảng dạy chiến thuật Cầu lông; Công tác chuẩn bị và thi đấu Cầu lông.

- Kỹ năng: Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng thực hiện tốt các bài tập chiến thuật môn Cầu lông; Áp dụng được các kỹ, chiến thuật đã học trong thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn.

- Thái độ: Sinh viên tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome – CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                               | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Những yêu cầu cơ bản khi vận dụng chiến thuật thi đấu Cầu lông                 | <b>T</b>                          |
| CLO2          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Sự phát triển của chiến thuật thi đấu Cầu lông                                 | <b>T</b>                          |
| CLO3          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Chiến thuật thi đấu Cầu lông                                                   | <b>T</b>                          |
| CLO4          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Giảng dạy chiến thuật Cầu lông                                                 | <b>T</b>                          |
| CLO5          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Công tác chuẩn bị và thi đấu Cầu lông                                          |                                   |
| CLO6          | Sinh viên thực hiện tốt các kỹ thuật đã học                                                                          | <b>U</b>                          |
| CLO7          | Sinh viên thực hiện tốt các bài tập phối hợp chiến thuật                                                             | <b>T</b>                          |
| CLO8          | Sinh viên thực hiện tốt được các bài tập thể lực chuyên môn                                                          | <b>U</b>                          |
| CLO9          | Sinh viên thi đấu thuần thục môn Cầu lông                                                                            | <b>U</b>                          |
| CLO10         | Sinh viên áp dụng tốt các kỹ, chiến thuật đã học vào trong thi đấu                                                   | <b>T</b>                          |
| CLO11         | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau       | <b>T</b>                          |
| CLO12         | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kỹ, chiến thuật đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau | <b>T</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------------|-----------------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|            | PLO 1                                               | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 2      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO 3 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 3 | 3 | 0 | 0 |
| CLO4  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 3 | 3 | 0 | 0 |
| CLO5  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 3 | 3 | 0 | 0 |
| CLO6  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO7  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO8  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO9  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO10 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 – Không đóng góp; 1 – Đóng góp ít; 2 – Đóng góp trung bình; 3 – Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 06 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo</li> <li>- Chiến thuật đánh cầu từ một điểm đến hai điểm</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO9</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.</li> <li>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo</li> <li>- PHDC lùi thực hiện treo cầu chéo và đánh cao xa đường thẳng</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chiến thuật đánh cầu từ một điểm đến hai điểm: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ PHDC lùi thực hiện treo cầu chéo và đập đánh cao xa đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</li> </ul> |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo</li> <li>- Chiến thuật đánh cầu từ một</li> </ul>                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo</li> <li>- PHDC lùi thực hiện treo cầu chéo và đập</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

| Số tiết | Nội dung                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|----------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | điểm đến hai điểm<br>- Thẻ lực chuyên môn                      |                       | quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thẻ lực.<br>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                       | câu dọc biên<br>- Di chuyển ngang<br>- Di chuyển trên dưới<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>+ Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ PHDC lùi thực hiện treo cầu chéo và đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | Những yêu cầu cơ bản khi vận dụng chiến thuật thi đấu Cầu lông | - CLO1<br>- CLO10     | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường H | - Trình bày khái niệm và ý nghĩa của chiến thuật.<br>- Trình bày những yêu cầu cơ bản khi vận dụng chiến thuật thi đấu Cầu lông<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>- Trình bày khái niệm và ý nghĩa của chiến thuật: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày những yêu cầu cơ bản khi vận dụng chiến thuật thi đấu Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.                                      |
| 06      | - Chiến thuật                                                  | - CLO6                | - <b>Phương pháp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - PHDC lùi cuối sân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |

| <b>Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                          | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>                             | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| tiết           | <p>đánh cầu từ một điểm đến ba điểm</p> <p>- Chiến thuật đánh cầu từ 1 điểm đến nhiều điểm</p> <p>- Thi đấu</p>                          | <p>- CLO7</p> <p>- CLO9</p> <p>- CLO10</p>               | <p><b>dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>thực hiện luân phiên treo cầu chéo và đánh cầu cao xa đường thẳng và chéo</p> <p>- PHDC lùi cuối sân thực hiện luân phiên treo cầu và đánh cầu cao xa cuối sân vào các điểm khác nhau</p> <p>- Thi đấu đôi</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ PHDC lùi cuối sân thực hiện luân phiên treo cầu chéo và đánh cầu cao xa đường thẳng và chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ PHDC lùi cuối sân thực hiện luân phiên treo cầu và đánh cầu cao xa cuối sân vào các điểm khác nhau: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 02 tiết        | <p>- Chiến thuật đánh cầu từ một điểm đến ba điểm</p> <p>- Chiến thuật đánh cầu từ 1 điểm đến nhiều điểm</p> <p>- Thẻ lực chuyên môn</p> | <p>- CLO6</p> <p>- CLO7</p> <p>- CLO8</p> <p>- CLO10</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thẻ lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh</b></p>                                                                                                                                                                                                            | <p>- PHDC lùi cuối sân thực hiện luân phiên treo cầu chéo và đập cầu đường thẳng và chéo</p> <p>- PHDC lùi cuối sân thực hiện luân phiên treo cầu và đập cầu vào các điểm khác nhau</p> <p>- Di chuyển trên dưới</p> <p>- Di chuyển vòng tròn</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

| Số tiết | Nội dung                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                |                       | <b>viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                       | + Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ PHDC lùi thực hiện treo cầu chéo và đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                               |
| 02 tiết | Sự phát triển của chiến thuật thi đấu Cầu lông | - CLO2<br>- CLO10     | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Giảng đường H | - Trình bày sự phát triển của chiến thuật thi đấu đơn nam.<br>- Trình bày sự phát triển của chiến thuật thi đấu đơn nữ<br>- Trình bày sự phát triển của chiến thuật thi đấu đôi<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Trình bày sự phát triển của chiến thuật thi đấu đơn nam: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày sự phát triển của chiến thuật thi đấu đơn nữ: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày sự phát triển của chiến thuật thi đấu đôi: Được đánh giá theo hình |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đánh cầu từ nhiều điểm đến một điểm</li> <li>- Chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Thẻ lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul>                  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thẻ lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- PHDC các điểm trên sân thực hiện đánh cầu một điểm cuối sân</li> <li>- Chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Di chuyển nhật đổi cầu 4 điểm trên sân</li> <li>- Di chuyển nhật đổi cầu 6 điểm trên sân</li> <li><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ PHDC các điểm trên sân thực hiện đánh cầu một điểm cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo : Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Di chuyển nhật đổi cầu 4 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Di chuyển nhật đổi cầu 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đánh cầu từ nhiều điểm đến một điểm</li> <li>- Chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Thi đấu</li> </ul>            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO9</li> <li>- CLO10</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập, thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- PHDC các điểm trên sân thực hiện đánh cầu một điểm cuối sân</li> <li>- Chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Thi đấu 2 đánh 1</li> <li><b>* Hình thức đánh</b></li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |



| Số tiết | Nội dung                        | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|---------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                 |                            | <p><b>chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thi đấu.</p> <p>- <b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b><i>Địa điểm học:</i></b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                                                                                 | <p><b>giá:</b><br/>+ PHDC các điểm trên sân thực hiện đánh cầu một điểm cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo : Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu 2 đánh 1: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p>                                                                                                                                                                               |
| 04 tiết | Chiến thuật thi đấu Cầu lông    | - CLO3<br>- CLO10          | <p>- <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br/>- vấn đáp.</p> <p>- <b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br/><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p>- <b><i>Địa điểm học:</i></b><br/>Giảng đường H</p> | <p>- Trình bày những yêu cầu khi vận dụng chiến thuật.<br/>- Trình bày chiến thuật thi đấu đơn<br/>- Trình bày chiến thuật thi đấu đôi<br/><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày những yêu cầu khi vận dụng chiến thuật: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br/>- Trình bày chiến thuật thi đấu đơn: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br/>- Trình bày chiến thuật thi đấu đôi: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> |
| 06 tiết | - Chiến thuật phát cầu tấn công | - CLO6<br>- CLO7<br>- CLO9 | - <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - Phối hợp phát cao xa và lùi treo cầu thẳng, chéo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật phát cầu phòng thủ</li> <li>- Thi đấu</li> </ul>                                                     | - CLO10                                                                                                   | <p>pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập, thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp phát cao xa và phòng thủ hắt cầu cuối sân</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>- Thi đấu đơn</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp phát cao xa và lùi treo cầu thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp phát cao xa và phòng thủ hắt cầu cuối sân : Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p>                   |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật phát cầu tấn công</li> <li>- Chiến thuật phát cầu phòng thủ</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn</p>                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp phát cao xa và lùi treo cầu thẳng, chéo</li> <li>- Phối hợp phát cao xa và phòng thủ hắt cầu cuối sân</li> <li>- Bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đập cầu</li> <li>- Nhảy dây đơn</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp phát cao xa và lùi treo cầu thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp phát cao xa và phòng thủ hắt cầu cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên</p> |

| Số tiết | Nội dung                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|--------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                |                       | thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                 | lớp.<br>+ Bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đập cầu: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Nhảy dây đơn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 02 tiết | - Kiểm tra giữa kỳ             | - CLO6<br>- CLO7      | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Kiểm tra thông qua test chuyên môn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và lùi treo cầu chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả)<br>- Phối hợp phát cầu cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m và phòng thủ hất cầu trái tay 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>+ Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và lùi treo cầu chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp phát cầu cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m và phòng thủ hất cầu trái tay 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 04 tiết | Giảng dạy chiến thuật Cầu lông | - CLO4<br>- CLO10     | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở                                                                                                                                                                                                                | - Trình bày khái niệm giảng dạy chiến thuật Cầu lông.<br>- Trình bày nhiệm vụ, yêu cầu của công tác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                          |                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- vấn đáp.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></li> <li>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</li> <li><b>Yêu cầu sinh viên:</b></li> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Giảng đường H</li> </ul> | giảng dạy chiến thuật Cầu lông<br>- Trình bày phương pháp giảng dạy chiến thuật trong Cầu Lông<br>- Trình bày tuần tự giảng dạy chiến thuật Cầu lông<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Trình bày khái niệm giảng dạy chiến thuật Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày nhiệm vụ, yêu cầu của công tác giảng dạy chiến thuật Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày phương pháp giảng dạy chiến thuật trong Cầu Lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br>- Trình bày tuần tự giảng dạy chiến thuật Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp. |
| 06 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đập cầu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Chiến thuật phối hợp di chuyển trên dưới</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO9</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập, thi đấu.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> Thực hành: Sử dụng</li> </ul>                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đập cầu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Chiến thuật phối hợp di chuyển trên dưới</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>- Thi đấu đơn</li> <li><b>* Hình thức đánh giá:</b></li> <li>+ Chiến thuật đập</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                      |                                                          | <p>dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                                                                                                                                                           | <p>cầu đường thẳng và đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Chiến thuật phối hợp di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 02 tiết | <p>- Chiến thuật đập cầu đường thẳng và đường chéo</p> <p>- Chiến thuật phối hợp di chuyển trên dưới</p> <p>- Thể lực chuyên môn</p> | <p>- CLO6</p> <p>- CLO7</p> <p>- CLO8</p> <p>- CLO10</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>- Chiến thuật đập cầu đường thẳng và đường chéo</p> <p>- Chiến thuật phối hợp di chuyển trên dưới</p> <p>- Di chuyển nhất đôi cầu 4 điểm trên sân</p> <p>- Di chuyển nhất đôi cầu 6 điểm trên sân</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Chiến thuật đập cầu đường thẳng và đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Chiến thuật phối hợp di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển nhất đôi cầu 4 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển nhất đôi cầu 6 điểm trên sân:</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                              |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 02 tiết | Công tác chuẩn bị và thi đấu Cầu lông                                                                                        | - CLO5<br>- CLO10                     | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br/>- vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br/><b>- Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường H</p> | <p>- Trình bày công tác chuẩn bị chuyên môn cho các cuộc thi đấu Cầu 1578ong<br/>- Trình bày tiến hành thi đấu Cầu 1578ong<br/><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày công tác chuẩn bị chuyên môn cho các cuộc thi đấu Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br/>- Trình bày tiến hành thi đấu Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p>     |
| 04 tiết | <p>- Chiến thuật PHDC theo đường trung tâm<br/>- Chiến thuật phối hợp di chuyển theo đường chéo<br/>- Thể lực chuyên môn</p> | - CLO6<br>- CLO7<br>- CLO8<br>- CLO10 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.<br/><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn</p>                                                | <p>- Chiến thuật PHDC theo đường trung tâm<br/>- Chiến thuật phối hợp di chuyển theo đường chéo<br/>- Di chuyển lên xuống<br/>- Di chuyển ngang<br/><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chiến thuật PHDC theo đường trung tâm: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chiến thuật phối hợp di chuyển theo đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển lên</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                        |                                                                                                                          | thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật PHDC theo đường trung tâm</li> <li>- Chiến thuật phối hợp di chuyển theo đường chéo</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO9</li> <li>- CLO10</li> </ul>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập, thi đấu.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thi đấu.</li> <li>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật PHDC theo đường trung tâm</li> <li>- Chiến thuật phối hợp di chuyển theo đường chéo</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>- Thi đấu đơn</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chiến thuật PHDC theo đường trung tâm: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Chiến thuật phối hợp di chuyển theo đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</li> </ul> |
| 02 tiết | Thảo luận: Chiến thuật Cầu lông và phương pháp vận dụng trong thi đấu                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO1</li> <li>- CLO2</li> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</li> <li>- vấn đáp.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thảo luận: Giáo viên và sinh viên thảo luận về Luật thi đấu Cầu lông và</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.</li> <li>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                  |                                       | những điều chưa quy định rõ trong luật<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Thảo luận nghiêm túc, tích cực<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 06 tiết | - Chiến thuật đánh cầu ngắn và dài<br>- Chiến thuật 2 đánh 1<br>- Thi đấu        | - CLO6<br>- CLO7<br>- CLO9<br>- CLO10 | - <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập, thi đấu.<br>- <b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thi đấu.<br>- <b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Chiến thuật đánh cầu ngắn và dài<br>- Chiến thuật 2 đánh 1<br>- Thi đấu 2 đánh 1<br><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br>+ Chiến thuật đánh cầu ngắn và dài: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Chiến thuật 2 đánh 1: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu 2 đánh 1: Được đánh giá theo kết quả thi đấu. |
| 04 tiết | - Chiến thuật đánh cầu ngắn và dài<br>- Chiến thuật 2 đánh 1<br>- Thể lực chuyên | - CLO6<br>- CLO7<br>- CLO9<br>- CLO10 | - <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - Chiến thuật đánh cầu ngắn và dài<br>- Chiến thuật 2 đánh 1<br>- Bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đập cầu                                                                                                                                                                                                                                                     |



| Số tiết | Nội dung       | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | môn            |                                                                                                                 | <p>phương pháp bài tập, thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>- Nhảy dây đơn</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Chiến thuật đánh cầu ngắn và dài: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Chiến thuật 2 đánh 1: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Bật nhảy mô phỏng kỹ thuật đập cầu: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Nhảy dây đơn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                                                                                                   |
| 02 tiết | - Thi học phần | <p>- CLO1</p> <p>- CLO2</p> <p>- CLO3</p> <p>- CLO4</p> <p>- CLO5</p> <p>- CLO6</p> <p>- CLO7</p> <p>- CLO8</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Kiểm tra, đánh giá</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nộp bài tiểu luận</p> <p>- Thi thực hành phương pháp theo danh sách lớp</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>          | <p>- Lý thuyết: Xây dựng 05 bài tập giảng dạy chiến thuật Cầu lông theo các nội dung bắt thăm</p> <p>- Thực hành:</p> <p>+ Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và lùi đập cầu dọc biên 10 quả vào ô 1m x 6.7m (quả)</p> <p>+ Nhảy dây đơn 20'' (số lần)</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>- Lý thuyết: Xây dựng 05 bài tập giảng dạy chiến thuật Cầu lông theo các nội dung bắt thăm: Được đánh giá theo hình nộp bài tiểu luận</p> <p>- Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô</p> |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá                                                                                                                                                                          |
|---------|----------|-----------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       |                      | 0.3m x 2.9m và lùi đập cầu dọc biên 10 quả vào ô 1m x 6.7m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Nhảy dây đơn 20’’: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%
- + Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muộn (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |
|             | 1.5  | 8V + 1P      |
|             | 2    | 8V           |
|             | 2.5  | 7V + 1P      |
|             | 3    | 7V           |
|             | 3.5  | 6V + 1P      |
|             | 4    | 6V           |
|             | 4.5  | 5V + 1P      |
|             | 5    | 5V           |
|             | 5.5  | 4V + 1P      |
|             | 6    | 4V           |
|             | 6.5  | 3V + 1P      |
|             | 7    | 3V           |
|             | 7.5  | 2V + 1P      |
|             | 8    | 2V           |
|             | 8.5  | 1V + 1P      |
|             | 9    | 1V           |
|             | 9.5  | 1P           |
|             | 10   | 0V           |

**- Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%

+ Hình thức: Thực hành

+ Nội dung:

**Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và lùi treo cầu chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Phối hợp phát cầu cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m và phòng thủ hất cầu trái tay 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả):**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**\* Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành phương pháp

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Xây dựng 05 bài tập giảng dạy chiến thuật Cầu lông theo các nội dung bắt thăm

Thực hành:

**Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và lùi đập cầu dọc biên 10 quả vào ô 1m x 6.7m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Nhảy dây đơn 20” (số lần )**

| <b>Điểm</b><br><b>Đ.Tượng</b> | 10  | 9     | 8     | 7     | 6     | 5     | 4     | 3     | 2     | 1   |
|-------------------------------|-----|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-----|
| Nam                           | >60 | 58-60 | 56-57 | 54-55 | 52-53 | 50-51 | 48-49 | 46-47 | 44-45 | <42 |
| Nữ                            | >55 | 53-55 | 49-52 | 47-48 | 45-46 | 43-44 | 41-42 | 39-40 | 36-38 | <35 |

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10

sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CCx1 + GKx3 + HPx6$$

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\quad}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| Phân loại        | Thang điểm 10   | Điểm 4 | Điểm chữ | Xếp loại |
|------------------|-----------------|--------|----------|----------|
| <b>Đạt</b>       | 9,0 đến 10      | 4,0    | A+       | Giỏi     |
|                  | 8,5 đến cận 9,0 | 3,7    | A        |          |
|                  | 8,0 đến cận 8,5 | 3,5    | B+       | Khá      |
|                  | 7,0 đến cận 8,0 | 3,0    | B        |          |
|                  | 6,5 đến cận 7,0 | 2,5    | C+       | TB       |
|                  | 5,5 đến cận 6,5 | 2,0    | C        |          |
|                  | 5,0 đến cận 5,5 | 1,5    | D+       | TB yếu   |
|                  | 4,0 đến cận 5,0 | 1,0    | D        |          |
| <b>Không đạt</b> | < 4,0           | 0,0    | F        | Kém      |

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                        | CDR HP đáp ứng                                                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | CLO10<br>CLO11<br>CLO12                                                        | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                                                | CLO6<br>CLO7                                                                   | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                     | Phương pháp đánh giá thông qua bài tiểu luận và kết quả thực hành phương pháp giảng dạy                                                                               | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO11<br>CLO12 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                       |                                                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.

- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

## 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

## 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

## 8.4. Phần khác (nếu có): Không

## 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

# 9. Rubric kiểm tra đánh giá

## 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                                      |                                                                                       |                                                                                                         |                                                                                                        |                                                                                        | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                        |       | Giỏi                                                                                   | Khá                                                                                   | Trung Bình                                                                                              | Yếu                                                                                                    | Kém                                                                                    |      |
|                                                                                                        |       | 10 – 8                                                                                 | 7.9 – 6                                                                               | 5.9 – 5                                                                                                 | 4.9– 3.0                                                                                               | <3.0                                                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                    |       |                                                                                        |                                                                                       |                                                                                                         |                                                                                                        |                                                                                        |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                     | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                                                  | Tham dự 70-84% buổi học                                                               | Tham dự 50-69% buổi học                                                                                 | Tham dự 30-49% buổi học                                                                                | Tham dự <29% buổi học                                                                  | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                  | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                       | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                                 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                                                   | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                                  | Không tham gia                                                                         | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                       |       |                                                                                        |                                                                                       |                                                                                                         |                                                                                                        |                                                                                        |      |
| Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và lùi treo cầu chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả) | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ, chiến thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật | Thực hiện đúng các kỹ, chiến thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ, chiến thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | Thực hiện các kỹ, chiến thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | Không thực hiện được kỹ, chiến thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | 1.5  |
| Phối hợp phát cầu cao xa 10 quả vào ô 0.76m x                                                          | 15%   |                                                                                        |                                                                                       |                                                                                                         |                                                                                                        |                                                                                        | 1.5  |

|                                                                                                          |     |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                  |   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 2.9m và phòng thủ hất cầu trái tay 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m (quả)                                       |     |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                  |   |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>               |     |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                  |   |
| - Lý thuyết: Xây dựng 05 bài tập giảng dạy chiến thuật Cầu lông theo các nội dung bắt thăm               | 20% | - Lý thuyết: Xây dựng được 5 bài tập phù hợp, đúng yêu cầu<br>- Thực hành: Thực hiện thành thạo kỹ chiến thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Lý thuyết: Xây dựng được 4 bài tập phù hợp, đúng yêu cầu<br>- Thực hành: Thực hiện đúng các kỹ chiến thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Lý thuyết: Xây dựng được 3 bài tập phù hợp, đúng yêu cầu<br>- Thực hành: Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ chiến thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Lý thuyết: Xây dựng được 2 bài tập phù hợp, đúng yêu cầu<br>- Thực hành: Thực hiện các kỹ chiến thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Lý thuyết: Xây dựng được 1 bài tập phù hợp, đúng yêu cầu<br>- Thực hành: Không thực hiện được kỹ chiến thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | 2 |
| Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và lùi đập cầu dọc biên 10 quả vào ô 1m x 6.7m (quả) | 20% |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                  | 2 |
| Nhảy dây đơn 20" (số lần)                                                                                | 20% |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                  | 2 |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                | Hiểu căn kẽ                                                | Hiểu sơ bộ                                        | Biết sơ sài                                                 | Mới bắt đầu                                                | Điểm    |
|----------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------|
|                | 10 – 8                                                  | 7.9 – 6                                                    | 5.9 – 5                                           | 4.9– 3.0                                                    | <3.0                                                       |         |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kiến thức và kỹ | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức và kỹ | Hiểu được các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về | 7.9 – 6 |
| CLO2           |                                                         |                                                            |                                                   |                                                             |                                                            | 7.9 – 6 |
| CLO3           |                                                         |                                                            |                                                   |                                                             |                                                            | 7.9 – 6 |
| CLO4           |                                                         |                                                            |                                                   |                                                             |                                                            | 7.9 – 6 |
| CLO5           |                                                         |                                                            |                                                   |                                                             |                                                            | 7.9 – 6 |
| CLO6           |                                                         |                                                            |                                                   |                                                             |                                                            | 10 – 8  |

|       |                                                                                                            |            |            |            |           |         |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------|------------|-----------|---------|
| CLO7  | năng được                                                                                                  | năng       | thiết lập  | thu nhận   | kiến thức | 7.9 – 6 |
| CLO8  | trang bị                                                                                                   | trong học  | được mỗi   | của kiến   | và kỹ     | 10 – 8  |
| CLO9  | trong học                                                                                                  | phần và    | liên hệ sơ | thức và kỹ | năng      | 10 – 8  |
| CLO10 | phần. Có                                                                                                   | thiết lập  | lược giữa  | năng       | trong học | 7.9 – 6 |
| CLO11 | thể khái                                                                                                   | được mỗi   | chúng      | trong học  | phần      | 7.9 – 6 |
| CLO12 | quát hóa                                                                                                   | liên hệ    |            | phần       |           | 7.9 – 6 |
|       | các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | giữa chúng |            |            |           |         |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Đức              | 2015         | Giáo trình Cầu lông                        | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bành Mỹ Lệ, Hậu Chính Khánh | 2000         | Cầu lông                                   | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đào Chí Thành               | 2002         | Hướng dẫn tập luyện Cầu lông               | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 3                                 | Tổng cục TDTT               | 2006         | Luật Cầu lông                              | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Bộ môn Cầu lông             | 2009         | Ngân hàng câu hỏi                          | NXB TDTT, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành:
  - + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
  - + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
  - + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
  - + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.

- Các phương tiện khác: Không
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Mã ngành:** 7810302

| <b>17. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL006H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b><br>Theory and training methods of Badminton 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7. Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                      | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdt@gmail.com">minh.cl.tdt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạch; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thu; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 1, 2, 3, 4, 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết thuyết và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Khái niệm và những xu hướng nghiên cứu khoa học trong Cầu lông; Các phương pháp nghiên cứu khoa học; Tiến trình nghiên cứu khoa học

- Thực hành: Củng cố chiến thuật môn Cầu lông; Thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn và thực hành phương pháp

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

- Kiến thức: Sau khi học xong học phần, sinh viên phải nắm vững các kiến thức sau: Khái niệm và những xu hướng nghiên cứu khoa học trong Cầu lông; Các phương pháp nghiên cứu khoa học; Tiến trình nghiên cứu khoa học.

- Kỹ năng: Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng thực hiện tốt các bài tập chiến thuật môn Cầu lông; Áp dụng tốt các kỹ, chiến thuật đã học trong thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn; Thực hành thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu môn Cầu lông và phương pháp giảng dạy cho các đối tượng khác nhau

- Thái độ: Sinh viên tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                               | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Khái niệm và những xu hướng nghiên cứu khoa học trong Cầu lông                 | <b>T</b>                          |
| CLO2          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Các phương pháp nghiên cứu khoa học                                            | <b>T</b>                          |
| CLO3          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Tiến trình nghiên cứu khoa học                                                 | <b>T</b>                          |
| CLO4          | Sinh viên thực hiện tốt các kỹ thuật đã học                                                                          | <b>U</b>                          |
| CLO5          | Sinh viên thực hiện tốt các bài tập chiến thuật                                                                      | <b>U</b>                          |
| CLO6          | Sinh viên thực hiện tốt được các bài tập thể lực chuyên môn                                                          | <b>U</b>                          |
| CLO7          | Sinh viên thi đấu thuần thực môn Cầu lông                                                                            | <b>U</b>                          |
| CLO8          | Sinh viên áp dụng tốt các kỹ, chiến thuật đã học vào trong thi đấu                                                   | <b>U</b>                          |
| CLO9          | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau       | <b>T</b>                          |
| CLO10         | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kỹ, chiến thuật đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau | <b>T</b>                          |
| CLO11         | Sinh viên có khả năng tổ chức được một giải thi đấu Cầu lông cấp cơ sở                                               | <b>T</b>                          |
| CLO12         | Sinh viên có khả năng tổ chức giảng dạy được môn Cầu lông cho các đối tượng khác nhau                                | <b>T</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------------|-----------------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|            | PLO 1                                               | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 3     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 2      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 3     | 3     | 3     | 0     | 0     |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO 3 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 3 | 3 | 3 | 0 | 0 |
| CLO4  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO5  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO6  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO7  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO8  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO9  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO10 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 3 | 3 | 0 | 0 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo</li> <li>- Củng cố chiến thuật đánh cầu từ một điểm đến hai điểm</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo</li> <li>- Chiến thuật đánh cầu xuống 2 điểm cuối sân</li> <li>- Thi đấu đôi</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chiến thuật đánh cầu xuống 2 điểm cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo</li> </ul>                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO10</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo</li> <li>- Chiến thuật đánh</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố chiến thuật đánh cầu từ một điểm đến hai điểm</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> |                                                                          | <p>phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                           | <p>cầu xuống 2 điểm cuối sân</p> <p>- Di chuyển ngang</p> <p>- Di chuyển trên dưới</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chiến thuật đập cầu thẳng và treo cầu chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chiến thuật đánh cầu xuống 2 điểm cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | Khái niệm và những xu hướng nghiên cứu khoa học trong Cầu lông                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO1</li> <li>- CLO9</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</p> <p>- vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường H</p> | <p>- Trình bày khái niệm về nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Trình bày những xu hướng nghiên cứu khoa học trong Cầu lông</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày khái niệm về nghiên cứu khoa học: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.<br/>- Trình bày những xu hướng nghiên cứu khoa học trong Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p>                                                                                 |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố chiến thuật đánh cầu từ nhiều điểm đến một điểm</li> <li>- Củng cố chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- PHDC đánh cầu nhiều điểm trên sân</li> <li>- Chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo</li> <li>- Thi đấu đôi</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ PHDC đánh cầu nhiều điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chiến thuật đánh cầu cao sâu đường thẳng và đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố chiến thuật phát cầu tấn công</li> <li>- Củng cố chiến thuật phát cầu phòng thủ</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul>                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO10</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện</p>                                                                                                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật phát cầu ngắn và đánh cầu trên lưới</li> <li>- Phát cầu cao xa và phòng thủ hất cầu cuối sân</li> <li>- Di chuyển ngang</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chiến thuật phát cầu ngắn và đánh cầu trên lưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phát cầu cao xa và phòng thủ hất cầu cuối sân: Được đánh</p>                                                  |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                            |                                                 | đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 04 tiết | - Củng cố chiến thuật đập cầu đường thẳng và đường chéo<br>- Củng cố chiến thuật phối hợp di chuyển trên dưới<br>- Thi đấu | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO7<br>- CLO8<br>- CLO10 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Chiến thuật đập cầu đường thẳng và đường chéo<br>- PHDC người trên đánh cầu trên trên lưới và người dưới đập cầu cuối sân<br>- Thi đấu đôi<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Chiến thuật đập cầu đường thẳng và đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ PHDC người trên đánh cầu trên trên lưới và người dưới đập cầu cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu. |
| 06 tiết | Các phương pháp nghiên cứu khoa học                                                                                        | - CLO2<br>- CLO9                                | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Trình bày phương pháp nghiên cứu lý luận.<br>- Trình bày phương pháp quan sát sư phạm<br>- Trình bày phương pháp phỏng vấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                |                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</li> <li><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></li> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> <li>- <b><i>Địa điểm học:</i></b> Giảng đường H</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày phương pháp thực nghiệm</li> <li>- Trình bày phương pháp trắc nghiệm</li> <li>- Trình bày phương pháp toán học thống kê</li> <li><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b></li> <li>- Trình bày phương pháp nghiên cứu lý luận: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày phương pháp quan sát sư phạm: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày phương pháp phỏng vấn: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày phương pháp thực nghiệm: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày phương pháp trắc nghiệm: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày phương pháp toán học thống kê: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> </ul> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố chiến thuật đánh cầu ngắn và dài</li> <li>- Củng cố chiến thuật 2 đánh 1</li> <li>- Thể lực chuyên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b> Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và</li> </ul>                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp bỏ nhỏ gần lưới và đánh cao xa</li> <li>- Chiến thuật 2 đánh 1</li> <li>- Di chuyển lên</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

| Số tiết | Nội dung           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|--------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | môn                |                       | <p>phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>xuống</p> <p>- Di chuyển vòng tròn</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp bỏ nhỏ gần lưới và đánh cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chiến thuật 2 đánh 1: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                                                                      |
| 02 tiết | - Kiểm tra giữa kỳ | - CLO4<br>- CLO5      | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Kiểm tra thông qua test chuyên môn</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thi thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                              | <p>- Phối hợp di chuyển lùi treo cầu thuận tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m x 1.98m và đánh cao xa đường thẳng 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> khu vực cuối sân (quả)</p> <p>- Phối hợp phát cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m và bỏ nhỏ trái tay đường chéo 10 quả vào ¼ khu vực 1.98m (quả)</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp di chuyển lùi treo cầu thuận tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m x 1.98m và đánh cao xa đường thẳng 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> khu vực cuối</p> |



| Số tiết | Nội dung                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                         |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <p>sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Phối hợp phát cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m và bỏ nhỏ trái tay đường chéo 10 quả vào ¼ khu vực 1.98m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                              |
| 14 tiết | Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành phương pháp: Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau: Được đánh giá theo kết quả thực hành phương pháp giảng dạy</p> |
| 04 tiết | Tiến trình nghiên cứu khoa học                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO9</li> </ul>                  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày giai đoạn chuẩn bị nghiên cứu.</li> <li>- Trình bày giai đoạn triển khai nghiên cứu</li> </ul>                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                 |                                                                           | <p>nêu vấn đề, gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- vấn đáp.</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường H</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày giai đoạn viết khóa luận tốt nghiệp</li> <li>- Trình bày ghuẩn bị và bảo vệ khóa luận tốt nghiệp</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày giai đoạn chuẩn bị nghiên cứu: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày giai đoạn triển khai nghiên cứu: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày giai đoạn viết khóa luận tốt nghiệp: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày ghuẩn bị và bảo vệ khóa luận tốt nghiệp: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> </ul> |
| 02 tiết | Thảo luận: Những khó khăn thường mắc trong thực hành phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông và phương pháp khắc phục | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO9</li> <li>- CLO10</li> </ul> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- vấn đáp.</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận: Những khó khăn thường mắc trong thực hành phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông và</li> </ul>                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.</li> <li>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

| Số tiết | Nội dung                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                   |
|---------|---------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                 |                       | <p>phương pháp khắc phục</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Thảo luận nghiêm túc, tích cực</li> </ul> <p><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                |
| 16 tiết | Tổ chức thi đấu giải nội bộ lớp | - CLO10               | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>Thực hành phương pháp: Tổ chức thi đấu giải nội bộ lớp.</p> <p><b><i>- Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>Tổ chức thi đấu giải nội bộ lớp</p> <p><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br/>+ Tổ chức thi đấu giải nội bộ lớp: Được đánh giá theo kết quả thực hành phương pháp tổ chức thi đấu giải</p> |
| 02 tiết | - Thi học phần                  | - CLO9<br>- CLO10     | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Kiểm tra, đánh giá</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp bài tiểu luận</li> <li>- Thi thực hành</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>- Lý thuyết: Xây dựng barem điểm để đánh giá kỹ thuật Cầu lông</p> <p>- Thực hành: Kết quả thi đấu giải nội bộ lớp</p> <p><b><i>* Hình thức đánh</i></b></p>                                |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|----------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       | phương pháp theo danh sách lớp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | <b>giá:</b><br>- Lý thuyết: Xây dựng barem điểm để đánh giá kỹ thuật Cầu lông theo các nội dung bắt thăm: Được đánh giá theo hình nộp bài tiểu luận<br>- Kết quả thi đấu giải nội bộ lớp: Được đánh giá Kết quả thi đấu giải nội bộ lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%
- + Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muện (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |
|             | 1.5  | 8V + 1P      |
|             | 2    | 8V           |
|             | 2.5  | 7V + 1P      |
|             | 3    | 7V           |
|             | 3.5  | 6V + 1P      |
|             | 4    | 6V           |
|             | 4.5  | 5V + 1P      |
|             | 5    | 5V           |
|             | 5.5  | 4V + 1P      |
|             | 6    | 4V           |
|             | 6.5  | 3V + 1P      |
|             | 7    | 3V           |
|             | 7.5  | 2V + 1P      |
|             | 8    | 2V           |

|  |     |         |
|--|-----|---------|
|  | 8.5 | 1V + 1P |
|  | 9   | 1V      |
|  | 9.5 | 1P      |
|  | 10  | 0V      |

- **Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%

+ Hình thức: Thực hành

+ Nội dung:

**Phối hợp di chuyển lùi treo cầu thuận tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m x 1.98m và đánh cao xa đường thẳng 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> khu vực cuối sân (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Phối hợp phát cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m và bỏ nhỏ trái tay đường chéo 10 quả vào ¼ khu vực 1.98m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

\* **Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành phương pháp

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Xây dựng barem điểm để đánh giá kỹ thuật Cầu lông theo các nội dung bắt thăm

Thực hành: Kết quả thi đấu giải nội bộ lớp

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CCx1 + GKx3 + HPx6$$

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\quad}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| <b>Phân loại</b> | <b>Thang điểm 10</b> | <b>Điểm 4</b> | <b>Điểm chữ</b> | <b>Xếp loại</b> |
|------------------|----------------------|---------------|-----------------|-----------------|
| <b>Đạt</b>       | 9,0 đến 10           | 4,0           | A+              | Giỏi            |
|                  | 8,5 đến cận 9,0      | 3,7           | A               |                 |
|                  | 8,0 đến cận 8,5      | 3,5           | B+              | Khá             |
|                  | 7,0 đến cận 8,0      | 3,0           | B               |                 |

|                  |                 |     |    |        |
|------------------|-----------------|-----|----|--------|
|                  | 6,5 đến cận 7,0 | 2,5 | C+ | TB     |
|                  | 5,5 đến cận 6,5 | 2,0 | C  |        |
|                  | 5,0 đến cận 5,5 | 1,5 | D+ | TB yếu |
|                  | 4,0 đến cận 5,0 | 1,0 | D  |        |
| <b>Không đạt</b> | < 4,0           | 0,0 | F  | Kém    |

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                        | CĐR HP đáp ứng                                                                                   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | CLO10<br>CLO11<br>CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO11<br>CLO12 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                                                | CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8                                                             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                     | Phương pháp đánh giá thông qua bài tiểu luận và kết quả thực hành phương pháp giảng dạy                                                                               | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO11                            | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                       |                                                                                                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                                                                                     | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                                      |                                                                                       |                                                                                                         |                                                                                                        |                                                                                        | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                                                                              |       | Giỏi                                                                                   | Khá                                                                                   | Trung Bình                                                                                              | Yếu                                                                                                    | Kém                                                                                    |      |
|                                                                                                                                                              |       | 10 - 8                                                                                 | 7.9 – 6                                                                               | 5.9 – 5                                                                                                 | 4.9– 3.0                                                                                               | <3.0                                                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                                                          |       |                                                                                        |                                                                                       |                                                                                                         |                                                                                                        |                                                                                        |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                                           | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                                                  | Tham dự 70-84% buổi học                                                               | Tham dự 50-69% buổi học                                                                                 | Tham dự 30-49% buổi học                                                                                | Tham dự <29% buổi học                                                                  | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                                                        | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                       | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                                 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                                                   | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                                  | Không tham gia                                                                         | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                                             |       |                                                                                        |                                                                                       |                                                                                                         |                                                                                                        |                                                                                        |      |
| Phối hợp di chuyển lùi treo cầu thuận tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m x 1.98m và đánh cao xa đường thẳng 10 quả vào ô 1m <sup>2</sup> khu vực cuối sân (quả) | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ, chiến thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật | Thực hiện đúng các kỹ, chiến thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ, chiến thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | Thực hiện các kỹ, chiến thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | Không thực hiện được kỹ, chiến thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | 1.5  |
| Phối hợp phát cao xa 10 quả vào ô 0.76m x 2.9m và bỏ nhỏ trái tay đường chéo 10 quả vào ¼ khu vực 1.98m (quả)                                                | 15%   |                                                                                        |                                                                                       |                                                                                                         |                                                                                                        |                                                                                        | 1.5  |

| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>   |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                                                  |                                                                                                                 |                                                                                                                |   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| - Lý thuyết:<br>Xây dựng barem điểm để đánh giá kỹ thuật Cầu lông theo các nội dung bắt thăm | 30% | - Lý thuyết:<br>Xây dựng được barem phù hợp, khoa học, đúng yêu cầu<br>- Thực hành<br>phương pháp: Giải nhất | - Lý thuyết:<br>Xây dựng được barem tương đối phù hợp, đúng yêu cầu<br>- Thực hành<br>phương pháp: Giải nhì | - Lý thuyết:<br>Xây dựng barem tương đối đúng sát yêu cầu<br>- Thực hành<br>phương pháp: Giải ba | - Lý thuyết:<br>Xây dựng barem chưa phù hợp, chưa đúng yêu cầu<br>- Thực hành<br>phương pháp: Giải khuyến khích | - Lý thuyết:<br>Xây dựng barem không phù hợp, không đúng yêu cầu<br>- Thực hành<br>phương pháp: Không đạt giải | 3 |
| Kết quả thi đấu giải nội bộ lớp                                                              | 30% |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                                                  |                                                                                                                 |                                                                                                                | 3 |

### 9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                                                                                                                  | <b>Hiểu căn kẽ</b>                                                                                                      | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                                       | <b>Biết sơ sai</b>                                                                                              | <b>Mới bắt đầu</b>                    | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 - 8</b>                                                                                                                                                                                    | <b>7.9 – 6</b>                                                                                                          | <b>5.9 – 5</b>                                                                                          | <b>4.9– 3.0</b>                                                                                                 | <b>&lt;3.0</b>                        |             |
| CLO1                  | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kiến thức và kỹ năng được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức và kỹ năng trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ năng và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức và kỹ năng trong học phần | Mới thu nhận được một số ít thông tin | 8.4 – 7.0   |
| CLO2                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 8.4 – 7.0   |
| CLO3                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 8.4 – 7.0   |
| CLO4                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 10 – 8.5    |
| CLO5                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 10 – 8.5    |
| CLO6                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 10 – 8.5    |
| CLO7                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 10 – 8.5    |
| CLO8                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 10 – 8.5    |
| CLO9                  |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 10 – 8.5    |
| CLO10                 |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 8.4 – 7.0   |
| CLO11                 |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 8.4 – 7.0   |
| CLO12                 |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                       | 8.4 – 7.0   |



|  |                           |  |  |  |  |  |
|--|---------------------------|--|--|--|--|--|
|  | hoặc sáng tạo ra cái mới. |  |  |  |  |  |
|--|---------------------------|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                             |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Văn Đức              | 2015         | Giáo trình Cầu lông                        | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                             |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Bành Mỹ Lệ, Hậu Chính Khánh | 2000         | Cầu lông                                   | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>2</b>                          | Đào Chí Thành               | 2002         | Hướng dẫn tập luyện Cầu lông               | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>3</b>                          | Tổng cục TĐTT               | 2006         | Luật Cầu lông                              | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>4</b>                          | Bộ môn Cầu lông             | 2009         | Ngân hàng câu hỏi                          | NXB TĐTT, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> |                    |                |               |
| <b>2</b> |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành:
- + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
- + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
- + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.
- Các phương tiện khác: Không
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Mã ngành:** 7810302

| <b>18. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL007H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b><br>Theory and training methods of Badminton 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.7. Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thực hành                                                                                                      | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdtt@gmail.com">minh.cl.tdtt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạch; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thu; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 1, 2, 3, 4, 5, 6                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 8                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết thuyết và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Phương pháp lập kế hoạch giảng dạy Cầu lông; Củng cố các kiến thức đã được trang bị từ học phần 1 đến học phần 3

- Thực hành: Hoàn thiện kỹ thuật; Thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn và thực hành phương pháp

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

- Kiến thức: Sau khi học xong học phần, sinh viên phải nắm vững các kiến thức sau: Phương pháp lập kế hoạch giảng dạy Cầu lông; Củng cố các kiến thức đã được trang bị từ học phần 1 đến học phần 3.

- Kỹ năng: Kết thúc học phần, sinh viên hoàn thiện được kỹ thuật Cầu lông; Áp dụng thuần thục các kỹ thuật đã học vào trong thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn; Thực hành thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu môn Cầu lông và phương pháp giảng dạy cho các đối tượng khác nhau

- Thái độ: Sinh viên tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Phương pháp lập kế hoạch giảng dạy Cầu lông                                 | <b>T</b>                          |
| CLO2          | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Củng cố các kiến thức đã được trang bị từ học phần 1 đến học phần 3         | <b>T</b>                          |
| CLO3          | Sinh viên hoàn thiện được các kỹ thuật đã học                                                                     | <b>U</b>                          |
| CLO4          | Sinh viên thực hiện tốt được các bài tập thể lực chuyên môn                                                       | <b>U</b>                          |
| CLO5          | Sinh viên thi đấu thuần thục môn Cầu lông                                                                         | <b>U</b>                          |
| CLO6          | Sinh viên áp dụng thành thạo các kỹ đã học vào trong thi đấu                                                      | <b>U</b>                          |
| CLO7          | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau    | <b>U</b>                          |
| CLO8          | Sinh viên hướng dẫn được tốt các nội dung kỹ thuật đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau | <b>U</b>                          |
| CLO9          | Sinh viên có khả năng xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy được môn Cầu lông cho các đối tượng khác nhau           | <b>T</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------------|-----------------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|            | PLO 1                                               | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 2      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 3     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 3      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO 4      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO 5      | 0                                                   | 1     | 1     | 3     | 1     | 2     | 2     | 2     | 0     | 0     |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO 6 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO 7 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 3 | 3 | 0 | 0 |
| CLO 8 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 3 | 3 | 0 | 0 |
| CLO 9 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 2 | 3 | 3 | 0 | 0 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật di chuyển một bước, nhiều bước</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu phải, trái thấp tay</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO9</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi đấu.</li> <li>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển đánh cầu thấp tay trên toàn sân</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Di chuyển đánh cầu thấp tay trên toàn sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</li> </ul> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đập cầu</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul>                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO8</li> </ul>                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu cao xa cuối sân</li> <li>- Đập cầu dọc biên</li> <li>- Di chuyển ngang</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b></li> </ul>                                                                                                                 |

| Số tiết | Nội dung                                    | Chuẩn đầu ra học phần       | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|---------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                             |                             | <p>tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật, bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                                                    | <p>+ Đánh cầu cao xa cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                                                                                                                                                                                                    |
| 08 tiết | Phương pháp lập kế hoạch giảng dạy Cầu lông | <p>- CLO1</p> <p>- CLO7</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</p> <p>- vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</p> <p>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường H</p> | <p>- Trình bày mục đích, nhiệm vụ và nội dung của công tác lập kế hoạch giảng dạy.</p> <p>- Trình bày những căn cứ và yêu cầu của công tác lập kế hoạch giảng dạy</p> <p>- Trình bày hệ thống và phương pháp lập kế hoạch giảng dạy</p> <p>- Trình bày chu kỳ huấn luyện và giảng dạy</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>- Trình bày mục đích, nhiệm vụ và nội dung của công tác lập kế hoạch giảng dạy: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Trình bày những căn cứ và yêu cầu của</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                |                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>công tác lập kế hoạch giảng dạy: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Trình bày hệ thống và phương pháp lập kế hoạch giảng dạy: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Trình bày chu kỳ huấn luyện và giảng dạy: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p>                                                                     |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật giao cầu trái tay</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật giao cầu thuận tay</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao cầu trái tay vào ô</li> <li>- Giao cầu thuận tay vào ô</li> <li>- Thi đấu đôi, đơn</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Giao cầu trái tay vào ô: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Giao cầu thuận tay vào ô: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu</li> </ul>                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> </ul>                                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu phải cao tay đường thẳng,</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| Số tiết | Nội dung                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | phải cao tay<br>- Hoàn thiện kỹ đánh cầu trái cao tay<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO8                               | Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật, bài tập thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | chéo<br>- Đánh cầu trái cao tay đường thẳng, chéo<br>- Di chuyển ngang<br>- Di chuyển trên dưới<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Đánh cầu phải cao tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đánh cầu trái cao tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 04 tiết | - Hoàn thiện kỹ thuật móc cầu<br>- Hoàn thiện kỹ thuật chặn cầu<br>- Thi đấu  | - CLO3<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO8 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi đấu.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định                                                                                            | - Móc cầu thuận, trái tay đường chéo<br>- Chặn cầu thuận, trái tay đường thẳng<br>- Thi đấu đôi, đơn<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Móc cầu thuận, trái tay đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Chặn cầu thuận, trái tay đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                             |                                                                                                          | + Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | kết quả thi đấu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật bỏ nhỏ cầu gần lưới</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu trên lưới</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO8</li> </ul>                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật, bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br/><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ nhỏ thuận, trái tay đường thẳng, chéo</li> <li>- Đánh cầu trên lưới thuận, trái tay đường thẳng, chéo</li> <li>- Di chuyển lên xuống</li> <li>- Di chuyển vòng tròn</li> <li><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Bỏ nhỏ thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Đánh cầu trên lưới thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu phải, trái thấp tay</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật treo cầu</li> <li>- Hoàn thiện kỹ</li> </ul>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- PHDC đánh cầu thấp tay trên toàn sân</li> <li>- Treo cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo</li> <li>- Bạt cầu thuận, trái</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |



| Số tiết | Nội dung           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|--------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | thuật bật cầu      |                       | <p>phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>tay đường thẳng, chéo</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ - PHDC đánh cầu thấp tay trên toàn sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Treo cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Bật cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                                                                                                                                                             |
| 02 tiết | - Kiểm tra giữa kỳ | - CLO3<br>- CLO4      | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Kiểm tra thông qua test chuyên môn</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thi thực hành</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                          | <p>- Phối hợp hát cầu thuận và trái tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> (quả)</p> <p>- Phối hợp di chuyển đánh cầu phải cao tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> khu vực cuối sân (quả)</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp hát cầu thuận và trái tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup>: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp di chuyển đánh cầu phải cao tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> khu vực cuối sân: Được đánh</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                         |                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                       |
| 14 tiết | Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO9</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành phương pháp: Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau: Được đánh giá theo kết quả thực hành phương pháp giảng dạy</p> |
| 06 tiết | Củng cố các kiến thức đã được trang bị từ học phần 1 đến học phần 3     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO7</li> </ul>                                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br/>- vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập</p>                                                                                                                                                                                                              | <p>- Trình bày các kiến thức đã được trang bị từ học phần 1 đến học phần 3</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>- Trình bày các kiến thức đã được trang bị từ học phần 1 đến học phần 3: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p>     |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                          | đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường H                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật di chuyển một bước, nhiều bước</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu phải, trái thấp tay</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO9</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi đấu.</li> <li>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển đánh cầu thấp tay trên toàn sân</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Di chuyển đánh cầu thấp tay trên toàn sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</li> </ul> |
| 02 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đập cầu</li> <li>- Thi đấu</li> </ul>                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO3</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO9</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh cầu cao xa đường thẳng, chéo</li> <li>- Đập cầu đường thẳng, chéo</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Đánh cầu cao xa đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành</li> </ul>                                                  |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                 |                                                                       | <p>dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                                                                                                                                                                    | <p>trên lớp.</p> <p>+ Đập cầu đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p>                                                                                                                                                                                                                |
| 02 tiết | <p>- Hoàn thiện kỹ thuật giao cầu trái tay</p> <p>- Hoàn thiện kỹ thuật giao cầu thuận tay</p> <p>- Thi đấu</p> | <p>- CLO3</p> <p>- CLO5</p> <p>- CLO6</p> <p>- CLO8</p> <p>- CLO9</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>- Giao cầu trái tay thấp gần</p> <p>- Giao cầu cao xa thuận tay</p> <p>- Thi đấu đôi, đơn</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Giao cầu trái tay thấp gần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Giao cầu cao xa thuận tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 02 tiết | - Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu                                                                                  | <p>- CLO3</p> <p>- CLO5</p>                                           | <b>- Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | - Đánh cầu phải cao tay đường thẳng,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | phải cao tay<br>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu trái cao tay<br>- Thi đấu                                                     | - CLO6<br>- CLO8<br>- CLO9   | Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi đấu.<br>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | chéo<br>- Đánh cầu trái cao tay đường thẳng, chéo<br>- Thi đấu đôi, đơn<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>+ Đánh cầu phải cao tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đánh cầu trái cao tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu. |
| 02 tiết | Thảo luận: Những khó khăn thường mắc trong thực hành trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau | - CLO9<br>- CLO10<br>- CLO12 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thảo luận: Giáo viên và sinh viên thảo luận về Luật thi đấu Cầu lông và những điều chưa quy định rõ trong luật<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Thảo luận                                                        | - Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.<br>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công                                                                                                                                                                                                                                                     |

| Số tiết | Nội dung                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                    |                                                | nghiêm túc, tích cực<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 02 tiết | - Hoàn thiện kỹ thuật móc cầu<br>- Hoàn thiện kỹ thuật chặn cầu<br>- Thi đấu                       | - CLO3<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO8<br>- CLO9 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi đấu.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Móc cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo<br>- Chặn cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo<br>- Thi đấu đôi, đơn<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Móc cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Chặn cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu. |
| 02 tiết | - Hoàn thiện kỹ thuật bỏ nhỏ cầu gần lưới<br>- Hoàn thiện kỹ thuật đánh cầu trên lưới<br>- Thi đấu | - CLO3<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO8<br>- CLO9 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và bài tập thi                                                                                                                                                                                                                             | - Bỏ nhỏ cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo<br>- Đánh cầu trên lưới thuận, trái tay đường thẳng, chéo<br>- Thi đấu đôi, đơn<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Bỏ nhỏ cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực                                                                                                                                                             |

| Số tiết | Nội dung                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                        |                                           | <p>đầu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                                                                                                                                                                                                  | <p>hành trên lớp.</p> <p>+ Đánh cầu trên lưới thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 02 tiết | <p>- Hoàn thiện kỹ thuật treo cầu</p> <p>- Hoàn thiện kỹ thuật bạt cầu</p> <p>- Thể lực chuyên môn</p> | <p>- CLO3</p> <p>- CLO4</p> <p>- CLO8</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật, bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>- Treo cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo</p> <p>- Bạt cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo</p> <p>- Di chuyển lên xuống</p> <p>- Di chuyển vòng tròn</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Treo cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Bạt cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 02      | - Hoàn thiện kỹ                                                                                        | - CLO3                                    | <b>- Phương pháp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Treo cầu thuận, trái                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |

| Số tiết | Nội dung                                             | Chuẩn đầu ra học phần                                                                  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| tiết    | thuyết treo cầu<br>- Thi đấu<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7<br>- CLO8<br>- CLO9                               | <b>dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật, bài tập thể lực và thi đấu.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | tay đường thẳng, chéo<br>- Thi đấu đơn, đôi<br>- Di chuyển nhật đối cầu 6 điểm trên sân<br>- Di chuyển vòng tròn<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Treo cầu thuận, trái tay đường thẳng, chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.<br>+ Di chuyển nhật đối cầu 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | - Thi học phần                                       | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO7<br>- CLO8<br>- CLO9 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Kiểm tra, đánh giá<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nộp bài tiểu luận<br>- Thi thực hành phương pháp theo danh sách lớp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                    | - Lý thuyết: Biên soạn 01 đề cương NCKH trong lĩnh vực chuyên môn Cầu lông<br>- Thực hành:<br>+ Phối hợp treo cầu trái tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả)<br>+ Di chuyển nhật đối cầu 06 điểm trên sân 02 vòng (s)<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Lý thuyết: Biên soạn 01 đề cương NCKH trong lĩnh                                                                                                                                                      |



| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|----------|-----------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       |                      | <p>vực chuyên môn Cầu lông theo các nội dung bắt thăm: Được đánh giá theo hình nộp bài tiểu luận</p> <p>+ Phối hợp treo cầu trái tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả): Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển nhật đối cầu 06 điểm trên sân 02 vòng (s): Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%
- + Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muộn (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |
|             | 1.5  | 8V + 1P      |
|             | 2    | 8V           |
|             | 2.5  | 7V + 1P      |
|             | 3    | 7V           |
|             | 3.5  | 6V + 1P      |
|             | 4    | 6V           |
|             | 4.5  | 5V + 1P      |
|             | 5    | 5V           |
|             | 5.5  | 4V + 1P      |

|  |     |         |
|--|-----|---------|
|  | 6   | 4V      |
|  | 6.5 | 3V + 1P |
|  | 7   | 3V      |
|  | 7.5 | 2V + 1P |
|  | 8   | 2V      |
|  | 8.5 | 1V + 1P |
|  | 9   | 1V      |
|  | 9.5 | 1P      |
|  | 10  | 0V      |

**- Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%

+ Hình thức: Thực hành

+ Nội dung:

**Phối hợp hất cầu thuận và trái tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Phối hợp di chuyển đánh cầu phải cao tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> khu vực cuối sân (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**\* Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành phương pháp

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Biên soạn 01 đề cương NCKH trong lĩnh vực chuyên môn Cầu lông theo các nội dung bắt thăm

Thực hành:

**Phối hợp treo cầu trái tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Di chuyển nhặt đôi cầu 06 điểm trên sân 02 vòng (s)**

| Thang điểm |     | 10          | 9                 | 8             | 7             | 6             | 5             | 4             | 3             | 2             | 1             | 0     |
|------------|-----|-------------|-------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|-------|
| Đối tượng  | Nam | $\leq 29''$ | 30''<br>-<br>31'' | 32''-<br>33'' | 34''-<br>35'' | 36''-<br>37'' | 38''-<br>39'' | 40''-<br>41'' | 42''-<br>43'' | 44''-<br>45'' | 46''-<br>47'' | >47'' |
|            | Nữ  | $\leq 34''$ | 35''-<br>36''     | 37''-<br>38'' | 39''-<br>40'' | 41''-<br>42'' | 43''-<br>44'' | 45''-<br>46'' | 47''-<br>48'' | 49''-<br>50'' | 51''-<br>52'' | >52'' |

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CCx1 + GKx3 + HPx6$$

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\quad}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| Phân loại | Thang điểm 10   | Điểm 4 | Điểm chữ | Xếp loại |
|-----------|-----------------|--------|----------|----------|
| Đạt       | 9,0 đến 10      | 4,0    | A+       | Giỏi     |
|           | 8,5 đến cận 9,0 | 3,7    | A        |          |
|           | 8,0 đến cận 8,5 | 3,5    | B+       | Khá      |
|           | 7,0 đến cận 8,0 | 3,0    | B        |          |
|           | 6,5 đến cận 7,0 | 2,5    | C+       | TB       |
|           | 5,5 đến cận 6,5 | 2,0    | C        |          |
|           | 5,0 đến cận 5,5 | 1,5    | D+       | TB yếu   |
|           | 4,0 đến cận 5,0 | 1,0    | D        |          |
| Không đạt | < 4,0           | 0,0    | F        | Kém      |

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                        | CĐR HP đáp ứng                                                       | Tỷ lệ |
|----|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                                                | CLO3<br>CLO4                                                         | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                     | Phương pháp đánh giá thông qua bài tiểu luận và kết quả thực hành                                                                                                     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4                                         | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|--------------------------------------|-------|
|                                        |            |          |                                | CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng

của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phân bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                    | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                                     |                                                          |                                                        |                                       | Điểm |
|-------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------|------|
|                                                             |       | Giỏi                                             | Khá                                                 | Trung Bình                                               | Yếu                                                    | Kém                                   |      |
|                                                             |       | 10 - 8                                           | 7.9 – 6                                             | 5.9 – 5                                                  | 4.9– 3.0                                               | <3.0                                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                         |       |                                                  |                                                     |                                                          |                                                        |                                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                          | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học                             | Tham dự 50-69% buổi học                                  | Tham dự 30-49% buổi học                                | Tham dự <29% buổi học                 | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                       | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần               | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                  | Không tham gia                        | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                            |       |                                                  |                                                     |                                                          |                                                        |                                       |      |
| Phối hợp hát cầu thuận và trái tay đường thẳng 10 quả vào ô | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ, chiến thuật, đáp ứng    | Thực hiện đúng các kỹ, chiến thuật, đáp ứng hầu hết | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ, chiến thuật, cơ | Thực hiện các kỹ, chiến thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, | Không thực hiện được kỹ, chiến thuật, | 1.5  |

|                                                                                                                        |     |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                                                        |                                                                                                                       |                                                                                                       |     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 1m <sup>2</sup> (quả)                                                                                                  |     | tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật                                                              | các yêu cầu của động tác kỹ thuật                                                                    | bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật                                                                         | chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật                                                                       | không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật                                                      |     |
| Phối hợp di chuyển đánh cầu phải cao tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m <sup>2</sup> khu vực cuối sân (quả) | 15% |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                                                        |                                                                                                                       |                                                                                                       | 1.5 |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                             |     |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                                                        |                                                                                                                       |                                                                                                       |     |
| - Lý thuyết:<br>Biên soạn 01 đề cương NCKH trong lĩnh vực chuyên môn Cầu lông                                          | 20% | - Lý thuyết:<br>Xây dựng được đề cương NCKH phù hợp, khoa học, đúng yêu cầu                           | - Lý thuyết:<br>Xây dựng được đề cương NCKH tương đối phù hợp, đúng yêu cầu                          | - Lý thuyết:<br>Xây dựng đề cương NCKH tương đối đúng sát yêu cầu                                                      | - Lý thuyết:<br>Xây dựng đề cương NCKH chưa phù hợp, chưa đúng yêu cầu .                                              | - Lý thuyết:<br>Xây dựng đề cương NCKH không phù hợp, không đúng yêu cầu                              | 2   |
| Phối hợp treo cầu trái tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả)                                     | 20% | - Thực hành:<br>Thực hiện thành thạo kỹ chiến thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Thực hành:<br>Thực hiện đúng các kỹ chiến thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Thực hành:<br>Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ chiến thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Thực hành:<br>Thực hiện các kỹ chiến thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Thực hành:<br>Không thực hiện được kỹ chiến thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | 2   |
| Di chuyển nhất đôi cầu 06 điểm trên sân 04 vòng (s)                                                                    | 20% |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                                                                        |                                                                                                                       |                                                                                                       | 2   |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                   | Hiểu căn k                                                                                                              | Hiểu sơ bộ                                                                                              | Biết sơ sai                                                                                                     | Mới bắt đầu                                                                                    | Điểm      |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|                | 10 - 8                                                                                                                                                                                                                     | 7.9 – 6                                                                                                                 | 5.9 – 5                                                                                                 | 4.9– 3.0                                                                                                        | <3.0                                                                                           |           |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kiến thức và kỹ năng được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức và kỹ năng trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ năng và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức và kỹ năng trong học phần | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức và kỹ năng trong học phần | 8.4 – 7.0 |
| CLO2           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                | 8.4 – 7.0 |
| CLO3           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                | 10 – 8.5  |
| CLO4           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                | 10 – 8.5  |
| CLO5           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                | 10 – 8.5  |
| CLO6           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                | 10 – 8.5  |
| CLO7           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                | 10 – 8.5  |
| CLO8           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                | 10 – 8.5  |
| CLO9           |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                                 |                                                                                                | 10 – 8.5  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Đức              | 2015         | Giáo trình Cầu lông                        | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bành Mỹ Lệ, Hậu Chính Khánh | 2000         | Cầu lông                                   | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đào Chí Thành               | 2002         | Hướng dẫn tập luyện Cầu lông               | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 3                                 | Tổng cục TĐTT               | 2006         | Luật Cầu lông                              | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Bộ môn Cầu lông             | 2009         | Ngân hàng câu hỏi                          | NXB TĐTT, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành:
- + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
- + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
- + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.
- Các phương tiện khác: Không
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Mã ngành:** 7810302

| <b>19. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL008H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 8                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b><br>Theory and training methods of Badminton 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7. Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                      | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                      | 58 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdt@gmail.com">minh.cl.tdt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạch; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thu; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Lý luận và PPHL Thể thao chuyên ngành Cầu lông 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết thuyết và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Củng cố các kiến thức đã được trang bị từ học phần 4 đến học phần 7

- Thực hành: Hoàn thiện chiến thuật; Thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn và thực hành phương pháp

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

- Kiến thức: Sau khi học xong học phần, sinh viên phải nắm vững toàn bộ các



kiến thức đã được trang bị học phần của môn học

- Kỹ năng: Kết thúc học phần, sinh viên hoàn thiện được chiến thuật Cầu lông; Áp dụng thuần thục các chiến thuật đã học vào trong thi đấu; Phát triển thể lực chuyên môn; Thực hành thành thạo phương pháp tổ chức thi đấu môn Cầu lông và phương pháp giảng dạy cho các đối tượng khác nhau

- Thái độ: Sinh viên tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong thực tiễn công việc sau khi tốt nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                   | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Sinh viên nắm vững toàn bộ các kiến thức đã được trang bị học phần của môn học                                           | <b>U</b>                          |
| CLO2          | Sinh viên hoàn thiện được các kỹ thuật đã học                                                                            | <b>U</b>                          |
| CLO3          | Sinh viên hoàn thiện được các chiến thuật đã học                                                                         | <b>U</b>                          |
| CLO4          | Sinh viên hoàn thiện được các bài tập thể lực chuyên môn                                                                 | <b>U</b>                          |
| CLO5          | Sinh viên thi đấu thuần thục môn Cầu lông                                                                                | <b>U</b>                          |
| CLO6          | Sinh viên áp dụng thành thạo, nhuần nhuyễn các kỹ, chiến thuật đã học vào trong thi đấu                                  | <b>U</b>                          |
| CLO7          | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau           | <b>U</b>                          |
| CLO8          | Sinh viên hướng dẫn được tốt các nội dung kỹ, chiến thuật đã học cho các đối tượng tham gia tập luyện Cầu lông khác nhau | <b>U</b>                          |
| CLO9          | Sinh viên có khả năng xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy được môn Cầu lông cho các đối tượng khác nhau                  | <b>U</b>                          |
| CLO10         | Sinh viên có khả năng điều hành thành thạo các trận thi đấu môn Cầu lông cấp cơ sở                                       | <b>U</b>                          |
| CLO11         | Sinh viên có khả năng xây dựng kế hoạch và tổ chức giải đấu môn Cầu lông cấp cơ sở                                       | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |               |
|------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|
|            | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO 10</b> |
| CLO 1      | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            | 0            | 0             |
| CLO 2      | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            | 0            | 0             |
| CLO        | 0                                                   | 1            | 1            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            | 0            | 0             |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 3     |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| CLO 4 | 0 | 1 | 1 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO 5 | 0 | 1 | 1 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO 6 | 0 | 1 | 1 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO 7 | 0 | 1 | 1 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO 8 | 0 | 1 | 1 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 | 0 | 0 |
| CLO 9 | 0 | 1 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 0 | 0 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện chiến thuật giao cầu trong thi đấu đơn</li> <li>- Hoàn thiện chiến thuật giao cầu trong thi đấu đôi</li> <li>- Thi đấu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO3</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp giao cầu thấp gần và tấn công trên lưới</li> <li>- Phối hợp giao cầu cao xa và lùi treo cầu</li> <li>- Thi đấu đôi</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Phối hợp giao cầu thấp gần và tấn công trên lưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Phối hợp giao cầu cao xa và lùi treo cầu: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu đôi: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện chiến thuật giao cầu</li> </ul>                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO3</li> </ul>                                                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp giao cầu thấp gần và lùi đập</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | trong thi đấu đơn<br>- Hoàn thiện chiến thuật giao cầu trong thi đấu đơn<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO8      | Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | cầu dọc biên<br>- Phối hợp giao cầu cao xa và lùi đánh cầu cao xa<br>- Di chuyển ngang<br>- Di chuyển trên dưới<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Phối hợp giao cầu thấp gần và lùi đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp giao cầu cao xa và lùi đánh cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 14 tiết | Củng cố các kiến thức đã được trang bị từ học phần 4 đến học phần 7                              | - CLO1<br>- CLO7      | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo                                                                                | - Trình bày các kiến thức đã được trang bị từ học phần 4 đến học phần 7<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Trình bày các kiến thức đã được trang bị từ học phần 4 đến học phần 7: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                          | luyện phát biểu xây dựng bài<br>- <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường H                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện chiến thuật di chuyển phân theo khu vực trên, dưới</li> <li>- Hoàn thiện chiến thuật di chuyển phân theo đường chéo</li> <li>- Thi đấu</li> </ul>            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO3</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO8</li> </ul> | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.</p> <p>- <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật di chuyển phân theo khu vực trên, dưới</li> <li>- Chiến thuật di chuyển phân theo đường chéo</li> <li>- Thi đấu đôi, đơn</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chiến thuật di chuyển phân theo khu vực trên, dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Chiến thuật di chuyển phân theo đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br/>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 04 tiết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện chiến thuật di chuyển phân theo khu vực trên, dưới</li> <li>- Hoàn thiện chiến thuật di chuyển phân theo đường chéo</li> <li>- Thử lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO8</li> </ul>                 | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thử lực.</p>                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật di chuyển phân theo khu vực trên, dưới</li> <li>- Chiến thuật di chuyển phân theo đường chéo</li> <li>- Di chuyển tiến lùi</li> <li>- Di chuyển trên dưới</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/>+ Chiến thuật di chuyển phân theo khu vực trên, dưới: Được đánh giá theo</p>                                                                                                                                                             |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                          |                                                                       | <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Chiến thuật di chuyển phân theo đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển tiến lùi: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Di chuyển trên dưới: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p>                                                                                                                                                                    |
| 04 tiết | <p>- Hoàn thiện chiến thuật di chuyển phân theo đường trung tâm</p> <p>- Hoàn thiện chiến thuật đánh cầu theo đường</p> <p>- Thi đấu</p> | <p>- CLO2</p> <p>- CLO3</p> <p>- CLO5</p> <p>- CLO6</p> <p>- CLO8</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> | <p>- Chiến thuật di chuyển phân theo đường trung tâm</p> <p>- Phối hợp đánh cầu cao xa đường thẳng và đường chéo</p> <p>- Thi đấu đôi, đơn</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>+ Chiến thuật di chuyển phân theo đường trung tâm: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Phối hợp đánh cầu cao xa đường thẳng và đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.</p> |
| 04 tiết | - Hoàn thiện chiến thuật di chuyển                                                                                                       | <p>- CLO2</p> <p>- CLO3</p>                                           | <b>- Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | - Chiến thuật di chuyển phân theo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| Số tiết | Nội dung                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | phân theo đường trung tâm<br>- Hoàn thiện chiến thuật đánh cầu theo đường<br>- Thể lực chuyên môn | - CLO4<br>- CLO8                               | Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | đường trung tâm<br>- Phối hợp treo cầu và đập cầu dọc biên<br>- Di chuyển vòng tròn<br>- Di chuyển đổi cầu 6 điểm trên sân<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Chiến thuật di chuyển phân theo đường trung tâm: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp treo cầu và đập cầu dọc biên: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển đổi cầu 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 04 tiết | - Hoàn thiện chiến thuật đánh cầu theo điểm<br>- Hoàn thiện chiến thuật 2 đánh 1<br>- Thi đấu     | - CLO2<br>- CLO3<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO8 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp, phương pháp bài tập và thi đấu.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật và bài tập thi đấu.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                                                                             | - Phối hợp di chuyển đánh trái cao tay đường thẳng và đường cuối sân<br>- Chiến thuật 2 đánh 1<br>- Thi đấu đôi, đơn<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Phối hợp di chuyển đánh trái cao tay đường thẳng và đường cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                     |

| Số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|-----------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                   |                       | + Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                 | + Chiến thuật 2 đánh 1: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Thi đấu đôi, đơn: Được đánh giá theo kết quả thi đấu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 02 tiết | - Kiểm tra giữa kỳ                | - CLO2<br>- CLO3      | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Kiểm tra thông qua test chuyên môn<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | - Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và di chuyển lùi đập cầu đường chéo 10 quả vào ô $\frac{1}{2}$ sân đơn (quả)<br>- Phối hợp di chuyển đánh trái cao tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m <sup>2</sup> khu vực cuối sân (quả)<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Phối hợp phát cầu thấp gần 10 quả vào ô 0.3m x 2.9m và di chuyển lùi đập cầu đường chéo 10 quả vào ô $\frac{1}{2}$ sân đơn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Phối hợp di chuyển đánh trái cao tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m <sup>2</sup> khu vực cuối sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 04 tiết | - Hoàn thiện chiến thuật đánh cầu | - CLO2<br>- CLO3      | <b>- Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                        | - Phối hợp di chuyển hai góc cuối sân thực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| Số tiết | Nội dung                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | theo điểm<br>- Hoàn thiện chiến thuật 2 đánh 1<br>- Thể lực chuyên môn  | - CLO4<br>- CLO8                     | Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập chiến thuật, bài tập thể lực.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | hiện treo cầu<br>- Chiến thuật 2 đánh 1<br>- Di chuyển vòng tròn<br>- Di chuyển đổi cầu 6 điểm trên sân<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ - Phối hợp di chuyển hai góc cuối sân thực hiện treo cầu: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Chiến thuật 2 đánh 1: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển vòng tròn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển đổi cầu 6 điểm trên sân: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 12 tiết | Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau | - CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO9 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành phương pháp: Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau.<br><b>- Yêu cầu sinh</b>                                                                                                                           | Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Trợ giảng cho đối tượng không chuyên và sinh viên chuyên ngành khóa sau: Được đánh giá theo kết quả thực hành phương pháp giảng dạy                                                                                                                                                                                                                                                        |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                           |                                                           | <b>viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                             |
| 14 tiết | Tổ chức thi đấu giải nội bộ lớp                                                                           | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO5<br>- CLO6<br>- CLO10 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành phương pháp: Tổ chức thi đấu giải nội bộ lớp.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên | Tổ chức thi đấu giải nội bộ lớp<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>+ Tổ chức thi đấu giải nội bộ lớp: Được đánh giá theo kết quả thực hành phương pháp tổ chức thi đấu giải |
| 02 tiết | Thảo luận: Hệ thống lại các nội dung kiến thức và kỹ năng chuyên ngành, khó khăn và phương pháp khắc phục | - CLO9<br>- CLO10                                         | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Trả lời vấn đáp theo câu hỏi của giáo viên.<br>- Trình bày các nội dung thảo luận theo nhóm được phân công                                                                |

| Số tiết | Nội dung       | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                |                                                                                                                                                                                          | <p><b>chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận: Giáo viên và sinh viên thảo luận về các nội dung kiến thức và kỹ năng chuyên ngành đã được trang bị, những tồn tại, khó khăn và phương pháp khắc phục</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Thảo luận nghiêm túc, tích cực</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 02 tiết | - Thi học phần | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO1</li> <li>- CLO2</li> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> <li>- CLO6</li> <li>- CLO7</li> <li>- CLO8</li> <li>- CLO9</li> </ul> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Kiểm tra, đánh giá</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp bài tiểu luận</li> <li>- Thi thực hành phương pháp theo danh sách lớp</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p>                            | <p>- Lý thuyết: Thi trắc nghiệm toàn bộ nội dung kiến thức đã được trang bị từ học phần 1 đến học phần 7</p> <p>- Thực hành:<br/>+ Phối hợp đánh cầu cao xa đường thẳng 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> cuối sân và đập cầu đường chéo 10 quả vào ô ½ khu vực giao cầu sân đơn (quả)<br/>+ Di chuyển lên xuống 14 lần (s)</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>- Lý thuyết: Thi trắc nghiệm toàn bộ nội dung kiến thức đã được trang bị từ học</p> |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---------|----------|-----------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       |                      | phần 1 đến học phần 7: Được đánh giá theo hình thức thi trắc nghiệm<br>+ Phối hợp đánh cầu cao xa đường thẳng 10 quả vào ô 1m <sup>2</sup> cuối sân và đập cầu đường chéo 10 quả vào ô ½ khu vực giao cầu sân đơn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Di chuyển lên xuống 14 lần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%
- + Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muộn (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |
|             | 1.5  | 8V + 1P      |
|             | 2    | 8V           |
|             | 2.5  | 7V + 1P      |
|             | 3    | 7V           |
|             | 3.5  | 6V + 1P      |
|             | 4    | 6V           |
|             | 4.5  | 5V + 1P      |
|             | 5    | 5V           |
|             | 5.5  | 4V + 1P      |

|  |     |         |
|--|-----|---------|
|  | 6   | 4V      |
|  | 6.5 | 3V + 1P |
|  | 7   | 3V      |
|  | 7.5 | 2V + 1P |
|  | 8   | 2V      |
|  | 8.5 | 1V + 1P |
|  | 9   | 1V      |
|  | 9.5 | 1P      |
|  | 10  | 0V      |

- **Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%

+ Hình thức: Thực hành

+ Nội dung:

**Phối hợp hất cầu thuận và trái tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Phối hợp di chuyển đánh cầu phải cao tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m<sup>2</sup> khu vực cuối sân (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

\* **Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành phương pháp

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Biên soạn 01 đề cương NCKH trong lĩnh vực chuyên môn Cầu lông theo các nội dung bắt thăm

Thực hành:

**Phối hợp treo cầu trái tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả)**

| <b>Số quả</b><br><b>Kỹ thuật</b> | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8   | 9   | 10  |
|----------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|-----|-----|-----|
| A                                | 1đ | 3đ | 5đ | 6đ | 7đ | 8đ | 9đ | 10đ | 10đ | 10đ |
| B                                | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ | 7đ  | 8đ  | 9đ  |
| C                                | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ | 6đ  | 7đ  | 8đ  |
| D                                | 0  | 0  | 0  | 1đ | 2đ | 3đ | 4đ | 5đ  | 6đ  | 7đ  |

**Di chuyển nhật đối cầu 06 điểm trên sân 04 vòng (s)**

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm 10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CCx1 + GKx3 + HPx6$$

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\quad}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng quy đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| Phân loại        | Thang điểm 10   | Điểm 4 | Điểm chữ | Xếp loại |
|------------------|-----------------|--------|----------|----------|
| <b>Đạt</b>       | 9,0 đến 10      | 4,0    | A+       | Giỏi     |
|                  | 8,5 đến cận 9,0 | 3,7    | A        |          |
|                  | 8,0 đến cận 8,5 | 3,5    | B+       | Khá      |
|                  | 7,0 đến cận 8,0 | 3,0    | B        |          |
|                  | 6,5 đến cận 7,0 | 2,5    | C+       | TB       |
|                  | 5,5 đến cận 6,5 | 2,0    | C        |          |
|                  | 5,0 đến cận 5,5 | 1,5    | D+       | TB yếu   |
|                  | 4,0 đến cận 5,0 | 1,0    | D        |          |
| <b>Không đạt</b> | < 4,0           | 0,0    | F        | Kém      |

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                        | CDR HP đáp ứng                                                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                                                | CLO3<br>CLO4                                                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                     | Phương pháp đánh giá thông qua bài tiểu luận và kết quả thực hành                                                                                                     | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                       |                                                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| A.1: Rubric đánh giá học phần thực hành                                           |       |                                                                  |                                                                 |                                                                                   |                                                                                  |                                                                  |      |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------|
| Tiêu chí                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                |                                                                 |                                                                                   |                                                                                  |                                                                  | Điểm |
|                                                                                   |       | Giỏi                                                             | Khá                                                             | Trung Bình                                                                        | Yếu                                                                              | Kém                                                              |      |
|                                                                                   |       | 10 - 8                                                           | 7.9 – 6                                                         | 5.9 – 5                                                                           | 4.9– 3.0                                                                         | <3.0                                                             |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                               |       |                                                                  |                                                                 |                                                                                   |                                                                                  |                                                                  |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                            | Tham dự 70-84% buổi học                                         | Tham dự 50-69% buổi học                                                           | Tham dự 30-49% buổi học                                                          | Tham dự <29% buổi học                                            | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                             | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                           | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                             | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                            | Không tham gia                                                   | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                  |       |                                                                  |                                                                 |                                                                                   |                                                                                  |                                                                  |      |
| Phối hợp hát cầu thuận và trái tay đường thẳng 10 quả vào ô 1m <sup>2</sup> (quả) | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ, chiến thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ, chiến thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ, chiến thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ, chiến thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ, chiến thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.5  |
| Phối hợp di chuyển đánh cầu phải cao tay đường thẳng và đường                     | 15%   |                                                                  |                                                                 |                                                                                   |                                                                                  |                                                                  |      |

|                                                                                            |     |                                                                           |                                                                                |                                                                                  |                                                                                                 |                                                                          |   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---|
| chéo 10<br>quả vào ô<br>1m <sup>2</sup> khu<br>vực cuối<br>sân (quả)                       |     |                                                                           |                                                                                |                                                                                  |                                                                                                 |                                                                          |   |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                           |                                                                                |                                                                                  |                                                                                                 |                                                                          |   |
| - Lý thuyết:<br>Biên soạn 01 đề cương NCKH trong lĩnh vực chuyên môn Cầu lông              | 20% | - Lý thuyết:<br>Xây dựng đề cương NCKH phù hợp, khoa học, đúng yêu cầu    | - Lý thuyết:<br>Xây dựng đề cương NCKH tương đối phù hợp, đúng yêu cầu         | - Lý thuyết:<br>Xây dựng đề cương NCKH tương đối đúng sát yêu cầu                | - Lý thuyết:<br>Xây dựng đề cương NCKH chưa phù hợp, chưa đúng yêu cầu                          | - Lý thuyết:<br>Xây dựng đề cương NCKH không phù hợp, không đúng yêu cầu | 2 |
| Phối hợp treo cầu trái tay đường thẳng và đường chéo 10 quả vào ô 1m x 1.98m (quả)         | 20% | - Thực hành:<br>Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | - Thực hành:<br>Thực hiện đúng các kỹ chiến thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ chiến thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | - Thực hành:<br>Thực hiện các kỹ chiến thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ chiến thuật, không đáp ứng được yêu cầu          | 2 |
| Di chuyển nhất đổi cầu 06 điểm trên sân 04 vòng (s)                                        | 20% |                                                                           |                                                                                |                                                                                  |                                                                                                 |                                                                          | 2 |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                          | Hiểu căn kẽ                                                     | Hiểu sơ bộ                                                          | Biết sơ sai                                                                           | Mới bắt đầu                           | Điểm     |
|----------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------|
|                | 10 - 8                                                            | 7.9 – 6                                                         | 5.9 – 5                                                             | 4.9– 3.0                                                                              | <3.0                                  |          |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kiến thức và kỹ năng được | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức và kỹ năng | Hiểu được các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ năng và thiết lập | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức | Mới thu nhận được một số ít thông tin | 10 – 8.5 |
| CLO2           |                                                                   |                                                                 |                                                                     |                                                                                       |                                       | 10 – 8.5 |
| CLO3           |                                                                   |                                                                 |                                                                     |                                                                                       |                                       | 10 – 8.5 |
| CLO4           |                                                                   |                                                                 |                                                                     |                                                                                       |                                       | 10 – 8.5 |
| CLO5           |                                                                   |                                                                 |                                                                     |                                                                                       |                                       | 10 – 8.5 |
| CLO6           |                                                                   |                                                                 |                                                                     |                                                                                       |                                       | 10 – 8.5 |
| CLO7           |                                                                   |                                                                 |                                                                     |                                                                                       |                                       | 10 – 8.5 |
| CLO8           |                                                                   |                                                                 |                                                                     |                                                                                       |                                       | 10 – 8.5 |

|       |                                                                                                                                       |                                       |                 |                     |                |          |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------|---------------------|----------------|----------|
| CLO9  | trang bị                                                                                                                              | trong học                             | được mỗi        | kiến thức           | và kỹ          | 10 – 8.5 |
| CLO10 | trong học                                                                                                                             | phần và                               | liên hệ sơ      | và kỹ               | năng           | 10 – 8.5 |
| CLO11 | phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | lược giữa chúng | năng trong học phần | trong học phần | 10 – 8.5 |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Đức              | 2015         | Giáo trình Cầu lông                        | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bành Mỹ Lệ, Hậu Chính Khánh | 2000         | Cầu lông                                   | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đào Chí Thành               | 2002         | Hướng dẫn tập luyện Cầu lông               | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 3                                 | Tổng cục TĐTT               | 2006         | Luật Cầu lông                              | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Bộ môn Cầu lông             | 2009         | Ngân hàng câu hỏi                          | NXB TĐTT, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành:
- + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
- + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
- + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.
- Các phương tiện khác: Không
- E- learning





## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

| <b>20. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VA001H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vật 1                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                                                                  | 04 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Thực hành                                                                                                                                            | 56 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS.Tô Trung Kiên Email: <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                  | ThS. Nghiêm Thị Giang Email: <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                           | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | Lý luận và PPGD thể thao chuyên ngành Vật                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần kế tiếp :                                                                                                                                   | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 2                                                                                                                                                                                                                                                                            |

**21. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành của môn Vật tự do. Phương pháp huấn luyện kỹ chiến thuật thể lực, tâm lý. Có khả năng thực hiện đúng một số kỹ thuật cơ bản của môn Vật tự do; Có khả năng thực hiện tốt các yêu cầu của các bài tập phát triển các tổ chức thể lực chuyên môn Vật tự do; Vận dụng những kỹ thuật đã học để tự tập luyện; có khả năng giảng dạy kỹ thuật Vật tự do cho đối tượng mới tập.

**22. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Nhằm đào tạo sinh viên trở thành những cán bộ chuyên môn bậc đại học là các huấn luyện viên, hướng dẫn viên và trọng tài môn vật có đủ đức, đủ tài để đảm đương công việc được giao.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b> | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|------------------------|-----------------------------------|
|---------------|------------------------|-----------------------------------|

|             |                                                                                                                                            |          |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO1</b> | Sinh viên phải nắm được những kiến thức lý luận cơ bản và lịch sử phát triển môn học, vị trí và ý nghĩa của môn học, đặc điểm của môn học. | <b>I</b> |
| <b>CLO2</b> | Nắm vững phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau                                        | <b>T</b> |
| <b>CLO3</b> | Thực hiện đúng một số kỹ thuật cơ bản của môn môn vật                                                                                      | <b>U</b> |
| <b>CLO4</b> | Vận dụng được các nguyên tắc an toàn trong tập luyện và thi đấu.                                                                           | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b> | Có khả năng hướng dẫn đối tượng mới tham gia tập luyện Vật<br>Thiết kế được các buổi tập luyện, thi đấu cho vận động viên                  | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       | 2    |
| <b>CLO 2</b> |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       | 2     |       |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     | 2     | 2     |      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                        |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 tiết  | <b>Chương 1. (Lý luận cơ sở môn vật cổ điển và vật tự do)</b><br><b>Nội dung:</b><br><b>1 Lịch sử phát triển môn vật cổ điển trên thế giới.</b><br>- Lịch sử phát triển môn vật trên thế giới.<br>- Quá trình hình thành. | CLO1                  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập. | + Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email) (bản cứng, file, ...)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                    |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lễ hội các nước.</li> <li>- Lịch sử môn vật ở Việt Nam.</li> <li>- Sự hình thành và phát triển môn vật Việt Nam.</li> <li>- Triển vọng của Vật Việt Nam.</li> <li>- Liên đoàn Vật quốc tế FILA.</li> </ul>                    |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiểm tra vấn đáp                                                                                                                                                                |
| 2 tiết  | <p><b>2. Các khái niệm về TDTT:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm về TDTT: (Khái niệm về VHCT, TT, bài tập TT, lượng vận động, phương tiện...).</li> </ul>                                                                                    | CLO1                  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.</li> <li>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> <li>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</li> </ul>                           |
| 4 tiết  | <p>3. Đặc điểm chung của môn vật cổ điển và môn vật tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm hoạt động kỹ thuật.</li> <li>- Đặc điểm hoạt động chiến thuật.</li> <li>- Đặc điểm hoạt động thể lực.</li> <li>- Đặc điểm hoạt động tâm lý.</li> </ul> | CLO2<br>CLO5          | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật</li> <li>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p>                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</li> <li>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</li> <li>Kiểm tra vấn đáp</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                             |
| 4 tiết  | <p>4. Vai trò và ý nghĩa của môn vật trong việc phát triển thể chất và nhân cách người tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò của môn vật trong việc phát triển thể chất người tập.</li> <li>- Vai trò của môn vật trong việc giáo dục nhân cách người tập.</li> <li>- Ý nghĩa của môn vật trong học tập, lao động và giáo dục lối sống lành</li> </ul> | CLO2<br>CLO5          | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật</li> <li>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul> | <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</li> </ul> <p>Kiểm tra vấn đáp</p> |
| 03 tiết | <p><b>23. Thảo luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận đặc điểm chung, vai trò ý nghĩa của môn Vật đối với sự phát triển thể chất và giáo dục nhân cách người tập người tập.</li> </ul>                                                                                                                                                            | CLO2<br>CLO5          | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật</li> <li>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên</li> </ul>                                             | <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</li> </ul> <p>Kiểm tra vấn đáp</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 2 tiết  | <b>Chương 2. (Kỹ thuật cơ bản của Vật ở tư thế đứng )</b><br><b>1. Nhập môn, làm quen với thảm, giới thiệu về thảm và quy định của thảm tập</b><br>- Các bài khởi động chung và chuyên môn.<br>- Tư thế đứng cơ bản.<br>-Lồng tay tư<br>- Cách di chuyển.<br>- Các cách khoá..... | CLO5                  | - <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật<br>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động. Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                          | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 2. Học Kỹ thuật bốc một                                                                                                                                                                                                                                                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | - <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 3. Học Kỹ thuật bốc đôi cài chân                                                                                                                                                                                                                                                  | CLO2<br>CLO3          | - <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Kiểm tra – đánh giá thực               |

| Số tiết | Nội dung                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                           |
|---------|---------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                 | CLO4                  | <p>Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                                          | hiện kỹ thuật                          |
| 4 tiết  | 4. Học Kỹ thuật bốc đôi vác cao | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 5. Học Kỹ thuật dắt             | CLO2                  | <b>- Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Kiểm tra –                             |

| Số tiết | Nội dung                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                           |
|---------|------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         | cánh sang sau                | CLO3<br>CLO4          | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                               | đánh giá thực hiện kỹ thuật            |
| 2 tiết  | 6. Học Kỹ thuật góc sang sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <b>- Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |



| Số tiết | Nội dung                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 2 tiết  | 7. Học Kỹ thuật bốc van                | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 8. Học Kỹ thuật bốc một chuyển bốc đôi | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập</p>     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                           |
|---------|--------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 2 tiết  | 9. Học Kỹ thuật bốc một ra sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | vật<br><br>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 10. Học Kỹ thuật quần quật     | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án                                                  | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                    | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                             |                              | - <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |
| 4 tiết  | 11. Ôn lại kỹ thuật đã học  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 12. Học Kỹ thuật quăng quật | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của</p>                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                   |                       | giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                        |
| 4 tiết  | 13. Học Kỹ thuật quần cánh ra sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 14. Học Kỹ thuật Gồng lao         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn</li> </ul>                                                                        | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                  |                       | thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                        |
| 4 tiết  | 15. Học Kỹ thuật Gồng vợt        | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 16. Học Kỹ thuật giả gồng ra sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO4  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc,</p>                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                       | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|--------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                |                              | tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                        |
| 4 tiết  | 17. Học Kỹ thuật sườn quắp thủ | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 18. Học Kỹ thuật quăng bò      | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                           | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                    |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                        |
| 2 tiết  | 19. Học Kỹ thuật ôm ngang lưng lẫn | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 20. Học Kỹ thuật khóa chân lẫn     | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ</p>                                                                                                                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                           | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                    |                              | tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                        |
| 2 tiết  | 21. Bài tập thể lực, Ôn lại kỹ thuật ở tư thế đứng | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2,    | 10%   |
| 2  | Kiểm tra            | Đánh giá mức độ đạt                                                                  | Kiểm tra kỹ thuật: Bốc                                                                                                                   | CLO1,          | 30%   |



| TT                                     | Thành phần                                                                       | Mục đích                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                 | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
|                                        | giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, bốc thăm kỹ thuật )                          | được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                  | một, Bốc đôi vác cao, Bốc vanh, Bốc đôi cài chân,                                                              | CLO2, CLO3, CLO4, CLO5,       |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ bốc thăm kỹ thuật và câu hỏi lý thuyết(thi thực hành /viết bài) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP I | Kiểm tra lý thuyết và thực hành kỹ thuật: Dắt cánh sang sau, Ngóc sang sau, Gồng vọt, Sườn quắp thủ, Quấn quật | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                                                |                               | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 1.1. Rubric đánh giá học phần thực hành    |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                                |      |
|--------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|------|
| Tiêu chí                                   | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                                | Điểm |
|                                            |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                            |      |
|                                            |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0                        |      |
| Đánh giá chuyên cần                        |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                                |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu         | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học          |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập      | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia                 |      |
| Đánh giá giữa kỳ                           |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                                |      |
| Nội dung 1 Kiểm tra kỹ thuật: Bóc một, Bóc | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất       | Thực hiện đúng các kỹ                 | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản          | Thực hiện các kỹ thuật                | Không thực hiện được kỹ thuật, |      |

|                                                                                                                                                                                                          |      |                                                                          |                                                                                  |                                                                                                          |                                                                                                            |                                                                             |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--|
| đôi vác cao,<br>Bốc vanh,<br>Bốc đôi cái<br>chân,                                                                                                                                                        |      | cả các yêu<br>cầu                                                        | thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu                                   | của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu                                          | chưa<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu                                    | không đáp<br>ứng được<br>yêu cầu                                            |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                                                                               |      |                                                                          |                                                                                  |                                                                                                          |                                                                                                            |                                                                             |  |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra<br>các nội<br>dung lý<br>thuyết được<br>học trong<br>học kỳ bằng<br>hình thức<br>vấn đáp,<br>vấn viết,<br>trắc nghiệm<br>hoặc viết<br>bài thu<br>hoạch.                         | 10 % | Thực hiện<br>thành thạo<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng tất<br>cả các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Không<br>thực hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không đáp<br>ứng được<br>yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>- Nhóm kỹ<br>thuật Bốc.<br>- Nhóm kỹ<br>thuật Gông.<br>- Nhóm kỹ<br>thuật Sườn.<br>- Nhóm kỹ<br>thuật quán<br>quật<br>- Nhóm kỹ<br>thuật ra sau.<br>- Nhóm kỹ<br>thuật ở tư<br>thế quỳ bò. | 40%  | Thực hiện<br>thành thạo<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng tất<br>cả các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Không<br>thực hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không đáp<br>ứng được<br>yêu cầu |  |
| Nội dung 3.<br>Thế lực :<br>Cầu vòng<br>quay 20”<br>(vòng)                                                                                                                                               |      | Nam: 13L-<br>14L                                                         | 11-12                                                                            | 9 - 10                                                                                                   | 7 - 8                                                                                                      | 5 - 6                                                                       |  |
|                                                                                                                                                                                                          |      | Nữ: 10L-<br>11L                                                          | 9 -10                                                                            | 7 - 8                                                                                                    | 5 - 6                                                                                                      | 3 - 4                                                                       |  |
| Thế lực :<br>Thoát bò tại<br>chỗ 20”<br>(lần)                                                                                                                                                            | 10 % | Nam: 37L-<br>39L                                                         | 34 - 36                                                                          | 31 - 33                                                                                                  | 28 - 30                                                                                                    | 22-27                                                                       |  |
|                                                                                                                                                                                                          |      | Nữ: 30L -<br>32L                                                         | 27 - 29                                                                          | 24 - 26                                                                                                  | 21 - 23                                                                                                    | 18-20                                                                       |  |

|                                                                        |  |                  |         |         |         |       |  |
|------------------------------------------------------------------------|--|------------------|---------|---------|---------|-------|--|
| Thể lực :<br>Gánh tạ<br>30kg ngồi<br>xuống,<br>đứng lên<br>20’’ (lần). |  | Nam: 20L-<br>22L | 17 - 19 | 15 - 16 | 13 - 14 | 11-22 |  |
|                                                                        |  | Nữ: 18L-<br>19L  | 16 - 17 | 13 - 15 | 11 - 12 | 8-10  |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                      | Hiểu căn kẽ                                                                       | Hiểu sơ bộ                                                                                      | Biết sơ sài                                                            | Mới bắt đầu                                                          | Điểm |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                                      | 8.4 – 7.0                                                                         | 6.9 – 5.0                                                                                       | 4.9 – 3.0                                                              | 2.9 - 0                                                              |      |
| CLO1              | Trình bày đầy đủ Lịch sử và quá trình phát triển môn Vật.                                                     | Kể tên và trình bày tương đối đầy đủ                                              | Kể tên và trình được các 3 mốc lịch sử 3 nội dung                                               | Kể tên được 2 mốc lịch sử                                              | Mới kể tên 1 mốc lịch sử                                             |      |
| CLO2              | Trình bày tốt kĩ thuật cơ bản, cần tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kĩ thuật có hiệu quả | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                    | Mới nêu được các bước kĩ thuật                                       |      |
| CLO 3             | Vận dụng tốt các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật                                                  | Cơ bản vận dụng được các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật              | Khi vận dụng còn thiếu bước nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật                         | Chưa hiểu rõ cách vận dụng nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật | Không biết cách vận dụng nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật |      |
| CLO4.             | Thực hiện tốt kĩ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                                                           | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                        | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                               | Thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác               | Không thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học đúng động tác                 |      |

|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                       |                                            |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|
| CLO5 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1983         | <i>Giáo trình Vật Việt Nam</i>             | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1979         | <i>Vật tự do</i>                           | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 3                                 | Trương Quang Trung, Lê Ngọc Minh và cộng sự | 2001         | <i>Giáo trình vật dân tộc Việt Nam</i>     | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Ngô Ích Quân, Phạm Đông Đức                 | 2002         | <i>Giáo trình vật cổ điển và vật tự do</i> | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 5                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2005         | <i>Luật vật quốc tế</i>                    | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                             |              |                                            |                                         |
| 6                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn                  | 2000         | <i>Lý Luận và phương pháp TDTT</i>         | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 7                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2004         | <i>Luật thi đấu vật dân tộc</i>            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:
- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giày, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>24. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VA002H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vật 2                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                                                                  | 04 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                                                                            | 56 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Tô Trung Kiên Email <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                  | ThS. Nghiêm Thị Giang Email <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                           | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 1                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp :                                                                                                                                   | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 3                                                                                                                                                                                                                                                                           |

**25. Mô tả tóm tắt học phần:** Nhằm đào tạo sinh viên trở thành những cán bộ chuyên môn bậc đại học là các giáo viên, huấn luyện viên, hướng dẫn viên và trọng tài môn vật có đủ đức, đủ tài để đảm đương công việc được giao.

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành của môn Vật tự do. Sinh viên phải nắm được những kiến thức lý luận cơ bản về kỹ - chiến thuật. Phương pháp huấn luyện kỹ chiến thuật thể lực, tâm lý.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Vận dụng được các phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau.

Sinh viên phải hoàn thiện những kỹ năng cần thiết theo yêu cầu môn học đối với từng học kỳ như: kỹ thuật, chiến thuật, thể lực và những kỹ năng về phương pháp... Kết thúc học phần, sinh viên phải đáp ứng được các công việc chuyên môn như: huấn luyện và hướng dẫn chuyên môn, tổ chức và làm trọng tài được 1 trận đấu...

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Vận dụng được các phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau.                                      | I                          |
| CLO2   | Giúp cho sinh viên có cảm giác vận động tốt về chuyên môn, Nắm được các nguyên lý giảng dạy kỹ thuật cơ bản, luật các môn vật...                   | I                          |
| CLO3   | Vận dụng được các nguyên tắc an toàn trong tập luyện và thi đấu.                                                                                   | T                          |
| CLO4   | vận dụng kiến thức lý luận và thực hành vào công tác giảng dạy, huấn luyện. Sử dụng ngoại ngữ ở mức độ cơ bản trong các hoạt động chuyên môn.      | T                          |
| CLO5   | Có khả năng hướng dẫn đối tượng mới tham gia tập luyện Vật Xử lý các tình huống trong huấn luyện và thi đấu thể thao một cách linh hoạt, kịp thời. | U                          |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| CLO 1 |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       | 3    |
| CLO 2 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
| CLO 3 |                                              |       | 2     |       | 3     |       |       |       |       |      |
| CLO 4 |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       | 2     |      |
| CLO 5 |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     | 3     |       |      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                             | Bài đánh giá                                                           |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 2 tiết  | (Luật thi đấu và hệ thống kỹ thuật môn vật) Nội dung:<br><br><b>1 Nguyên lý động lực học áp dụng</b> | CLO1                  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br><br>- <b>Hình thức tổ chức dạy</b> | + Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email) (bản cứng, file, ...) |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                          |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>trong môn Vật</b><br>- Vận động và lực học.<br>- Nguyên lý thăng bằng cơ thể.                                          |                       | <b>học:</b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                   | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp     |
| 6 tiết  | <b>2. Luật thi đấu môn vật</b><br>- Ý nghĩa của hoạt động thi đấu.<br>- Các văn bản thi đấu môn vật.<br>Chuẩn bị thi đấu. | CLO1<br>CLO2          | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br><br>Kiểm tra vấn đáp |
| 4tiết   | <b>3.Luật thi đấu quốc tế.</b><br>- Độ tuổi, hạng cân<br>- Thảm đấu<br>- Chấn sóc y tế.<br>- Doping                       | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa,PP trực quan,PP làm việc nhóm,PP tình huống<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện                                                                   | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br><br>Kiểm tra vấn đáp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                          |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                          |                       | kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                       |
| 03 tiết | <b><i>4. Thực tập làm biên bản thi đấu.</i></b>                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br><br>Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết  | <b>(Hoàn thiện Kỹ thuật ở tư thế đứng trong môn vật)</b><br><br>1. Hoàn thiện KT bốc một | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động. Bài tập bổ trợ<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập                                              | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật                                                                                |



| Số tiết | Nội dung                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                         |                       | vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |
| 2 tiết  | 2. Hoàn thiện KT bốc một chuyển bốc đôi | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 3. Hoàn thiện KT bốc đôi cài chân       | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p>                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                    |                       | - <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |
| 4 tiết  | 4. Hoàn thiện KT bốc đôi vác cao   | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 5. Hoàn thiện KT dắt cánh sang sau | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của</p>                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|-------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                               |                       | giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                        |
| 2 tiết  | 6. Hoàn thiện KT góc sang sau | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 7. Hoàn thiện KT bốc vánh     | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn</p>                                                                        | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                   |                       | thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                        |
| 2 tiết  | 8. Hoàn thiện KT KT sườn quắp thủ | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 9. Hoàn thiện KT bốc một ra sau   | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc,                                                                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                   |                       | tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                        |
| 4 tiết  | 10. Hoàn thiện KT quần quật       | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 11. Ôn lại kỹ thuật ở tư thế đứng | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn                                                                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                    |                       | thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                        |
| 4 tiết  | 12. Hoàn thiện KT quăng quật       | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 13. Hoàn thiện KT quần cánh ra sau | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của                                               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                    | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                             |                              | giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                        |
| 4 tiết  | 14. Hoàn thiện KT Gồng lao  | CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 15. Kỹ thuật khoá chân lẫn. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án                                       | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                       | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                           |
|---------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                |                              | - <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                        |
| 4 tiết  | 16. Kỹ thuật ôm ngang lưng lẫn | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 17. Kỹ thuật quăng bò          | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |



| Số tiết | Nội dung                                      | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 2 tiết  | 17. Bài tập thể lực hỗ trợ KT ở tư thế quỳ bò | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | vật<br><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 18. Ôn lại kỹ thuật ở tư thế bò               | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật            | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                   | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 4 tiết  | 19. Kỹ thuật Khóa chân lẫn | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2                    | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, bốc thăm | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra nhóm các kỹ thuật: Bốc một, Bốc đôi vác cao, Bốc vanh, Bốc đôi cài chân,                                                        | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                 | Mục đích                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                          | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
|                                        | kỹ thuật )                                 |                                                                                        |                                                                                                                         |                               |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành /viết bài) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP II | Kiểm tra lý thuyết và thực hành nhóm kỹ thuật: Dắt cánh sang sau, Ngóc sang sau, Gồng vọt, Sườn quắp thủ, Quấn quật. Bò | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                            |                                                                                        |                                                                                                                         |                               | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

##### 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                                      |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                        |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                            | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                        |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                              | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                    |       |                                                           |                                                                      |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                     | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                              | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                  | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                       |       |                                                           |                                                                      |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1<br>Kiểm tra kỹ thuật: Bóc một, Bóc đôi vác cao, Bóc vanh, Bóc đôi cài chân, | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu<br><br>1679 | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |

| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                                                       |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch.                                     | 10 % | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>- Nhóm kỹ thuật Bốc.<br>- Nhóm kỹ thuật Gồng.<br>- Nhóm kỹ thuật Sườn.<br>- Nhóm kỹ thuật quán quật<br>- Nhóm kỹ thuật ra sau.<br>- Nhóm kỹ thuật ở tư thế quỳ bò. | 40%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 3.<br>Thể lực : Cầu vòng quay 20'' (vòng)<br><br>Thể lực : Thoát bò tại chỗ 20'' (lần)<br><br>Thể lực : Gánh tạ 30kg ngồi xuống, đứng lên 20'' (lần).                   | 10 % | Nam: 13L-14L                                              | 11-12                                                    | 9 - 10                                                                     | 7 - 8                                                                     | 5 - 6                                                     |  |
|                                                                                                                                                                                  |      | Nữ: 10L-11L                                               | 9 -10                                                    | 7 - 8                                                                      | 5 - 6                                                                     | 3 - 4                                                     |  |
|                                                                                                                                                                                  |      | Nam: 37L-39L                                              | 34 - 36                                                  | 31 - 33                                                                    | 28 - 30                                                                   | 22-27                                                     |  |
|                                                                                                                                                                                  |      | Nữ: 30L - 32L                                             | 27 - 29                                                  | 24 - 26                                                                    | 21 - 23                                                                   | 18-20                                                     |  |
|                                                                                                                                                                                  |      | Nam: 20L-22L                                              | 17 - 19                                                  | 15 - 16                                                                    | 13 - 14                                                                   | 11-22                                                     |  |
|                                                                                                                                                                                  |      | Nữ: 18L-19L                                               | 16 - 17                                                  | 13 - 15                                                                    | 11 - 12                                                                   | 8-10                                                      |  |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sài | Mới bắt đầu | Điểm |
|--------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|--------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|

| <b>chất lượng</b> | <b>10 – 8.5</b>                                                                                               | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                      | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                                | <b>4.9 – 3.0</b>                                                       | <b>2.9 - 0</b>                                                       |  |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--|
| CLO1              | Trình bày đầy đủ Nguyên lý động lực học áp dụng trong môn Vật                                                 | Kể tên và trình bày đầy đủ luật thi đấu môn vật và luật quốc tế                       | Trình bày tương đối đầy đủ đầy đủ luật thi đấu môn vật và luật quốc tế                          | Trình bày tương đối đầy đủ đầy đủ luật thi đấu môn vật                 | Mới kể tên 1 nội dung luật môn vật                                   |  |
| CLO2              | Trình bày tốt kỹ thuật cơ bản, cần tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kỹ thuật có hiệu quả | Trình bày được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.     | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học                    | Mới nêu được các bước kỹ thuật                                       |  |
| CLO 3             | Vận dụng tốt các nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                                                  | Cơ bản vận dụng được các nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                  | Khi vận dụng còn thiếu bước nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                         | Chưa hiểu rõ cách vận dụng nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật | Không biết cách vận dụng nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật |  |
| CLO4.             | Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                                                           | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                            | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                               | Thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác               | Không thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học đúng động tác                 |  |
| CLO5              | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                              | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                  | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                           |  |

## 10. Tài liệu học tập

### Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

| TT                                | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1983         | <i>Giáo trình Vật Việt Nam</i>             | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1979         | <i>Vật tự do</i>                           | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 3                                 | Trương Quang Trung, Lê Ngọc Minh và cộng sự | 2001         | <i>Giáo trình vật dân tộc Việt Nam</i>     | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Ngô Ích Quân, Phạm Đông Đức                 | 2002         | <i>Giáo trình vật cổ điển và vật tự do</i> | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 5                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2005         | <i>Luật vật quốc tế</i>                    | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                             |              |                                            |                                         |
| 6                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn                  | 2000         | <i>Lý Luận và phương pháp TDTT</i>         | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 7                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2004         | <i>Luật thi đấu vật dân tộc</i>            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:
- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giày, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

| <b>26. Thông tin chung về học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VA003H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện chuyên ngành Vật 3                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                | 04 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                          | 56 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Tô Trung Kiên Email <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | ThS. Nghiêm Thị Giang Email <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 1,2                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp :                                                                                 | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 4                                                                                                                                                                                                                                                                           |

**27. Mô tả tóm tắt học phần:** Nhằm đào tạo sinh viên trở thành những cán bộ chuyên môn bậc đại học là các giáo viên, huấn luyện viên và hướng dẫn viên, trọng tài môn vật có đủ đức, đủ tài để đảm đương công việc được giao.

- Lý thuyết: Sinh viên phải nắm được những kiến thức lý luận cơ bản về kỹ - chiến thuật, phương pháp tổ chức giảng dạy, huấn luyện, thi đấu và trọng tài. Phương pháp huấn luyện kỹ chiến thuật thể lực, tâm lý

- Thực hành: Sinh viên phải nắm được những kỹ năng cần thiết theo yêu cầu ở từng kỳ học của môn học như: kỹ thuật, thể lực và những kỹ năng về phương pháp, vận dụng được các kỹ thuật đã học vào trong thi đấu,...có thể đáp ứng được các công việc chuyên môn như: huấn luyện, hướng dẫn chuyên môn cho đội tuyển vật trẻ...

**28. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Sắp xếp được các buổi tập luyện, thi đấu cho vận động viên, người tập luyện ở các trình độ khác nhau. Nắm vững phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau. Vận hành được kế hoạch huấn luyện, giáo án tập luyện theo mục tiêu đề ra

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Sắp xếp được các buổi tập luyện, thi đấu cho vận động viên, người tập luyện ở các trình độ khác nhau                                                | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Nắm vững phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau                                                 | <b>I</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Thiết lập được các kỹ thuật, chiến thuật cơ bản của môn thể thao chuyên sâu                                                                         | <b>T</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Thực hiện chuẩn xác các kỹ thuật, chiến thuật môn học, có thể áp dụng vào đấu tập. Vận dụng được các nguyên tắc an toàn trong tập luyện và thi đấu. | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Thực hiện lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá quá trình tập luyện cho vận động viên                                                                     | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| <b>CLO 1</b> |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 2</b> |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       | 2     |       |       |       | 2     |       |       |      |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       |       |       |       | 3     |       | 2     | 2     | 2    |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| Số tiết | Nội dung                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học          | Bài đánh giá               |
|---------|------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------|----------------------------|
| 2 tiết  | (Lý luận cơ sở môn vật cổ điển và vật tự | CLO1                  | - <i>Phương pháp dạy học:</i> | - Trả lời câu hỏi của giáo |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                    |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
|         | <p><b>do) Nội dung:</b></p> <p><b>1 Chiến thuật trong môn vật tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm chiến thuật.</li> <li>- Hệ thống phân loại chiến thuật trong thi đấu vật tự do.</li> </ul> | CLO2<br>CLO5          | <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.</li> <li>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b>Nhà tập vật</p>                                      | <p>viên;</p> <p>Kiểm tra vấn đáp</p>                            |
| 2 tiết  | 2. Huấn luyện kỹ thuật ban đầu.                                                                                                                                                                                           | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.</li> <li>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b>Nhà tập vật</p> | <p>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</p> <p>Kiểm tra vấn đáp</p> |
| tiết    | 3.Huấn luyện kỹ thuật đi sâu.                                                                                                                                                                                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa,PP trực quan,PP làm việc nhóm,PP tình huống</p> <p><b>- Hình thức tổ chức</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                  | <p>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</p> <p>Kiểm tra vấn đáp</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                               |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                 |                       | <p><b>dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật</li> <li>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                                     |                                                                                                            |
| 4 tiết  | <p>4. Huấn luyện chiến thuật trong môn vật tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật tấn công.</li> <li>- Chiến thuật phòng thủ.</li> <li>- Chiến thuật phòng thủ - phản công.</li> </ul> | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật</li> <li>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</li> </ul> <p>Kiểm tra vấn đáp</p> |
| 03 tiết | <p>4- Thảo luận về phương pháp huấn luyện kỹ - chiến thuật vật tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp huấn luyện kỹ thuật vật tự</li> </ul>                                            | CLO1<br>CLO2<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</li> </ul> <p>Kiểm tra vấn đáp</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                           |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         | do theo nhóm 5 người/1 nhóm.                                                                                      |                       | nhóm,PP tình huống<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                          |                                        |
| 2 tiết  | <b>(Hoàn thiện và nâng cao Kỹ thuật tấn công ở tư thế đứng )</b><br><br>1. Hoàn thiện và nâng cao các kỹ thuật bò | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động. Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 2. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật bốc một                                                                        | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                     |                       | <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> |                                        |
| 2 tiết  | 3. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật bốc đôi cài chân | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p>             | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                           |
|---------|------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                      |                       | - Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                        |
| 4 tiết  | 4. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật bốc đôi vác cao   | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 5. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật dắt cánh sang sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                           |
|---------|-------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                 |                       | biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                        |                                        |
| 2 tiết  | 6. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật góc sang sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                           |                       | - <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                        |
| 2 tiết  | 7. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật bốc vanh               | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 8. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật bốc một chuyên bốc đôi | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                           |
|---------|---------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                   |                       | <p>các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                        |
| 2 tiết  | 9. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật bốc một ra sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</li> </ul> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 10. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật               | CLO2<br>CLO3          | <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Kiểm tra – đánh giá thực               |



| Số tiết | Nội dung            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                           |
|---------|---------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         | quản quật           | CLO5                  | <p>bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | hiện kỹ thuật                          |
| 4       | 11. Ôn lại kỹ thuật | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p>                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                      |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                        |
| 6 tiết  | 12. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật quăng quật       | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 13. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật quần cánh ra sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                              |                       | <p>các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                        |
| 6 tiết  | 14. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật Gồng lao | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</li> </ul> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 15. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật Gồng vọt | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                            |                       | <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> |                                        |
| 4 tiết  | 16. Phòng thủ kỹ thuật bốc | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực,</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                             |                       | hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                        |
| 4 tiết  | 17. Phòng thủ kỹ thuật quán | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 17. Bài tập thể lực         | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức                                                                                                                                                                                                                                  | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                   |                       | theo trạm ( circuit training)<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                        |
| 2 tiết  | 18. Ôn lại kỹ thuật ở tư thế đứng | CLO2<br>CLO3<br>CLO5  | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

*Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.*

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

***Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học***

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                             | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2                                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện phương pháp huấn luyện ban đầu của sinh viên                                          | CLO1, CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành /viết bài)            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP III  | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành phương pháp huấn luyện                                                                 | CLO1, CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                            | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 2.1. Tiêu chí đánh giá học phần thực hành |       |                                           |                            |                            |                            |                       |      |
|-------------------------------------------|-------|-------------------------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                  | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                         |                            |                            |                            |                       | Điểm |
|                                           |       | Xuất sắc                                  | Khá, giỏi                  | Đạt                        | Yếu                        | Kém                   |      |
|                                           |       | 10 - 8.5                                  | 8.4 - 7                    | 6.9 – 5.0                  | 4.9 – 3.0                  | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                       |       |                                           |                            |                            |                            |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu        | 5%    | Tham dự >85% buổi học                     | Tham dự 70-84% buổi học    | Tham dự 50-69% buổi học    | Tham dự 30-49% buổi học    | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập     | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu | Trả lời/đặt câu hỏi và làm | Trả lời/đặt câu hỏi và làm | Trả lời/đặt câu hỏi và làm | Không tham gia        |      |

|                                                                                                                                              |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|                                                                                                                                              |      | >8 lần                                                    | mẫu >6<br>lần                                            | mẫu >4<br>lần                                                              | mẫu<br>>1 lần                                                             |                                                           |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                                      |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch.     | 30%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                   |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch. | 10 % | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>- Thực hành các phương pháp huấn luyện chuyên môn.<br>- Nhóm kỹ thuật ở tư thế quỳ bò.                                         | 40%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 3.<br><br>Thẻ lực : Cầu vòng quay 20” (vòng)                                                                                        |      | Nam: 13L-14L                                              | 11-12                                                    | 9 - 10                                                                     | 7 - 8                                                                     | 5 - 6                                                     |  |
|                                                                                                                                              |      | Nữ: 10L-11L                                               | 9 -10                                                    | 7 - 8                                                                      | 5 - 6                                                                     | 3 - 4                                                     |  |



|                                                                    |         |                  |         |         |         |       |  |
|--------------------------------------------------------------------|---------|------------------|---------|---------|---------|-------|--|
| Thê lực :<br>Thoát bò tại<br>chỗ 20” (lần)                         | 10<br>% | Nam: 37L-<br>39L | 34 - 36 | 31 - 33 | 28 - 30 | 22-27 |  |
|                                                                    |         | Nữ: 30L -<br>32L | 27 - 29 | 24 - 26 | 21 - 23 | 18-20 |  |
| Thê lực :<br>Gánh tạ 30kg<br>ngồi xuống,<br>đứng lên 20”<br>(lần). |         | Nam: 20L-<br>22L | 17 - 19 | 15 - 16 | 13 - 14 | 11-22 |  |
|                                                                    |         | Nữ: 18L-<br>19L  | 16 - 17 | 13 - 15 | 11 - 12 | 8-10  |  |

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                             | <b>Hiểu cận kề</b>                                                                | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                      | <b>Biết sơ sai</b>                                                       | <b>Mới bắt đầu</b>                                   | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 – 8.5</b>                                                             | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                  | <b>6.9 – 5.0</b>                                                       | <b>4.9 – 3.0</b>                                                         | <b>2.9 - 0</b>                                       |             |
| CLO1                     | Trình bày được các chiến thuật cơ bản                                       | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các miếng chiến thuật                             | Kể tên đầy đủ các miếng chiến thuật và chưa trình bày được chiến thuật | Chưa kể tên đầy đủ các miếng chiến thuật                                 | Mới kể tên 2 miếng chiến thuật                       |             |
| CLO2                     | Hiểu được các miếng chiến thuật cơ bản được sử dụng ở các tình huống cụ thể | Hiểu được các miếng chiến thuật cơ bản, chưa vận dụng tốt ở các tình huống cụ thể | Hiểu được các miếng chiến thuật cơ bản.                                | Chưa hiểu đầy đủ được các miếng chiến thuật cơ bản.                      | Không hiểu được các miếng chiến thuật                |             |
| CLO 3                    | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn vật                                 | Trình bày và hướng người khác tập luyện còn lúng túng                             | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lung túng     | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện                |             |
| CLO4.                    | Thực hiện tốt kĩ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                         | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                        | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh      | Thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác                 | Không thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học đúng động tác |             |

|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                       |                                            |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|
| CLO5 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1983         | <i>Giáo trình Vật Việt Nam</i>             | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1979         | <i>Vật tự do</i>                           | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 3                                 | Trương Quang Trung, Lê Ngọc Minh và cộng sự | 2001         | <i>Giáo trình vật dân tộc Việt Nam</i>     | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Ngô Ích Quân, Phạm Đông Đức                 | 2002         | <i>Giáo trình vật cổ điển và vật tự do</i> | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 5                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2005         | <i>Luật vật quốc tế</i>                    | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                             |              |                                            |                                         |
| 6                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn                  | 2000         | <i>Lý Luận và phương pháp TDTT</i>         | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 7                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2004         | <i>Luật thi đấu vật dân tộc</i>            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:
- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giày, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

| <b>29. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VA004H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vật 4                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                                                                  | 04 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                                                                            | 56 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Tô Trung Kiên Email <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                  | ThS. Nghiêm Thị Giang Email <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                           | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 1,2,3                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp :                                                                                                                                   | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 5                                                                                                                                                                                                                                                                           |

**30. Mô tả tóm tắt học phần:** Nhằm đào tạo sinh viên trở thành những cán bộ chuyên môn bậc đại học là các giáo viên, huấn luyện viên và hướng dẫn viên, trọng tài môn vật có đủ đức, đủ tài để đảm đương công việc được giao.

- Lý thuyết: Sinh viên phải nắm được Phương pháp biên soạn giáo án, tiến trình và tổ chức 1 trận thi đấu.

- Thực hành: Sinh viên phải nắm được những kỹ năng cần thiết theo yêu cầu ở từng kỳ học của môn học như: có tư duy kỹ - chiến thuật, thể lực tốt và những kỹ năng về phương pháp...có thể đáp ứng được các công việc chuyên môn như: huấn luyện, hướng dẫn chuyên môn cho đội tuyển vật trẻ...

**31. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên hiểu được phương pháp biên soạn giáo án giáo trình và phương pháp tổ chức thi đấu. Thực hiện chuẩn xác các kỹ thuật, chiến thuật môn học, có thể áp dụng vào đấu tập. Có khả năng

hướng dẫn đối tượng mới tham gia tập luyện Vật. Vận hành được kế hoạch huấn luyện, giáo án tập luyện theo mục tiêu đề ra và tổ chức thi đấu, trọng tài các môn thể thao

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                         | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Giúp cho sinh viên hiểu được phương pháp biên soạn giáo án giảng dạy và phương pháp tổ chức thi đấu.                    | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Vận hành được kế hoạch huấn luyện, giáo án tập luyện theo mục tiêu đề ra và tổ chức thi đấu, trọng tài các môn thể thao | <b>I</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Có thể đáp ứng được các công việc chuyên môn như: huấn luyện, hướng dẫn chuyên môn cho đội tuyển vật phong trào         | <b>T</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Thực hiện chuẩn xác các kỹ thuật, chiến thuật môn học, có thể áp dụng vào đấu tập.                                      | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Thiết kế được các buổi tập luyện, thi đấu cho vận động viên, người tập luyện ở các trình độ khác nhau.                  | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| <b>CLO 1</b> |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 2</b> | 1                                            |       | 2     |       |       |       |       |       | 2     |      |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     | 2     |       |      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                   | Bài đánh giá                                     |
|---------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 6 tiết  | (Phương pháp biên soạn tiến trình và giáo án giảng dạy) Nội dung: | CLO1                  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở. | - Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                         |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
|         | <p>1. Biên soạn giáo án và tiến trình giảng dạy.</p> <p>- Thực tập biên soạn giáo án giảng dạy theo hình thức 3 người/nhóm.</p>       |                                      | <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br/>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br/><b>- Địa điểm học:</b>Nhà tập vật</p>                                                                                             | đáp                                                  |
| 6 tiết  | 2. Tổ chức thi đấu và trọng tài                                                                                                       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br/><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br/>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br/><b>- Địa điểm học:</b>Nhà tập vật</p> | - Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |
| 3 tiết  | 3. Thảo luận về phương pháp biên soạn tiến trình và giáo án giảng dạy.<br>- Thảo luận về luật thi đấu môn vật, phương pháp trọng tài. | CLO1<br>CLO2                         | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br/><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br/>- Thực hành: thực hiện</p>                                                                 | - Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                           |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                |                              | kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                        |
| 4 tiết  | <b>(Kỹ thuật tấn công bằng liên kết các kỹ thuật )</b><br><br><b><i>1.Kỹ thuật tấn công trong vật tự do.</i></b><br>- Liên kết kỹ thuật tấn công ở nhóm kỹ thuật bốc đôi<br>- Liên kết kỹ thuật tấn công ở nhóm kỹ thuật gồng. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động. Bài tập bổ trợ<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 2. Liên kết kỹ thuật tấn công ở nhóm kỹ thuật gồng.                                                                                                                                                                            | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                  |                              | thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |
| 4 tiết  | 3. Các bài tập thể lực hỗ trợ                                                    | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 6 tiết  | 3. Thực hành Phương pháp huấn luyện kỹ thuật vật tự do theo nhóm 3 người/1 nhóm. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p>                                                                                                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                                              |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                        |
| 4 tiết  | <p>4. Chiến thuật tấn công trong môn vật tự do.</p> <p>- Liên kết kỹ thuật tấn công ở nhóm kỹ thuật Sườn</p> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | <p>5. Liên kết kỹ thuật tấn công ở nhóm kỹ thuật quăng-quấn quật.</p>                                        | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động. Bài tập bổ trợ</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của</p>                                                                                                                                                                                 | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                           |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                                                           |                              | giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                        |
| 4 tiết  | 6. Thực tập phân tích kỹ thuật                                                                                            | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 6 tiết  | 7. củng cố và nâng cao kỹ thuật, vận dụng kỹ-chiến thuật vào thi đấu.<br>- Chiến thuật tấn công, phòng thủ và phản công . | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 8. Thực hành phương pháp đấu tập theo nhóm 3 người/1 nhóm                                                                 | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy</b>                                                                                                                                                                                                                                                                          | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                     | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                           |
|---------|--------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                              |                              | <b>học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                  |                                        |
| 6 tiết  | 9. Thực hành phương pháp trọng tài theo nhóm 3 người/1 nhóm. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 6 tiết  | 10. Đấu tập và thực tập trọng tài.                           | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc,                                                                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                           |                              | tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                        |
| 2 tiết  | 11. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật, vận dụng kỹ thuật vào thi đấu.<br>- Chiến thuật tấn công, phòng thủ và phản công bằng sử dụng các kỹ thuật được học. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 12. Bài tập thể lực chuyên môn                                                                                                                            | CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 13. Ôn lại kỹ thuật ở tư thế đứng và bò                                                                                                                   | CLO3<br>CLO4                 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá |
|---------|----------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         |          | CLO5                  | tập. Phân chia giai đoạn<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2                   | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Biên soạn lịch trình và giáo án huấn luyện,                                                                                              | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4       | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành /viết                 | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP IV   | Thực hành thi đấu và làm trọng tài                                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|----------------|-------|
|                                        | bài)       |          |                                |                |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
  - Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
  - Tham dự kiểm tra giữa kỳ
  - Tham dự thi kết thúc học phần
  - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                                                                   | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                                                            |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                                                                            |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                                        |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                         | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                                      | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                           |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học.<br>Phân tích thuyết trình phương pháp biên soạn lịch trình và giáo án huấn luyện | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                                                        |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học                                                                                   |       | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng                     | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các                                       | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu                                   | Không thực hiện được kỹ thuật, không                      |      |

|                                                                                        |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch.    | 10 % | câu                                                       | hầu hết các yêu cầu                                      | kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu                                      | cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                                         | đáp ứng được yêu cầu                                      |  |
| Nội dung 2<br>-Thực hiện liên kết nhóm kỹ thuật đứng<br>-Thực hiện điều hành trọng tài | 40%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 3.<br>Thể lực : Cầu vòng quay 20” (vòng)                                      | 10 % | Nam: 13L-14L                                              | 11-12                                                    | 9 - 10                                                                     | 7 - 8                                                                     | 5 - 6                                                     |  |
|                                                                                        |      | Nữ: 10L-11L                                               | 9 -10                                                    | 7 - 8                                                                      | 5 - 6                                                                     | 3 - 4                                                     |  |
| Thể lực : Thoát bò tại chỗ 20” (lần)                                                   |      | Nam: 37L-39L                                              | 34 - 36                                                  | 31 - 33                                                                    | 28 - 30                                                                   | 22-27                                                     |  |
|                                                                                        |      | Nữ: 30L - 32L                                             | 27 - 29                                                  | 24 - 26                                                                    | 21 - 23                                                                   | 18-20                                                     |  |
| Thể lực : Gánh tạ 30kg ngồi xuống, đứng lên 20” (lần).                                 |      | Nam: 20L-22L                                              | 17 - 19                                                  | 15 - 16                                                                    | 13 - 14                                                                   | 11-22                                                     |  |
|                                                                                        |      | Nữ: 18L-19L                                               | 16 - 17                                                  | 13 - 15                                                                    | 11 - 12                                                                   | 8-10                                                      |  |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                   | Hiểu cận kề                                       | Hiểu sơ bộ                                          | Biết sơ sai                                                       | Mới bắt đầu                                      | Điểm |
|-------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                   | 8.4 – 7.0                                         | 6.9 – 5.0                                           | 4.9 – 3.0                                                         | 2.9 - 0                                          |      |
| CLO1              | Biên soạn tốt 1 giáo án giảng dạy hoàn chỉnh, đúng yêu cầu | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy hoàn chỉnh,         | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy chưa hoàn chỉnh.      | Biên soạn 1 giáo án giảng dạy chưa đảm bảo đúng nội dung, yêu cầu | Chưa biết cách biên soạn tốt 1 giáo án giảng dạy |      |
| CLO2              | Trình bày rõ ràng, nắm chắc các bước xây dựng              | Trình bày rõ ràng các bước xây dựng kế hoạch huấn | Trình bày tương đối các bước xây dựng kế hoạch huấn | Trình bày chưa nhiều các bước xây dựng kế                         | Trình bày chưa được các bước xây dựng kế         |      |

|       |                                                                                     |                                                                                       |                                                                                    |                                                          |                                                      |  |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
|       | kế hoạch huấn luyện môn Vật                                                         | luyện môn Vật                                                                         | luyện môn Vật                                                                      | hoạch huấn luyện môn Vật                                 | hoạch huấn luyện môn Vật                             |  |
| CLO 3 | Thực hiện tốt các chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác đẹp, chính xác | Nêu được và trình bày tương đối đầy đủ các bước về PP tổ chức giải đấu vật            | Nêu được đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu vật                                       | Nêu được gần đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu vật         | Mới nêu được 1-2 bước PP tổ chức giải đấu vật        |  |
| CLO4. | Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                                 | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                            | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                  | Thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác | Không thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học đúng động tác |  |
| CLO5  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.    | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1983         | <i>Giáo trình Vật Việt Nam</i>             | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1979         | <i>Vật tự do</i>                           | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 3                                 | Trương Quang Trung, Lê Ngọc Minh và cộng sự | 2001         | <i>Giáo trình vật dân tộc Việt Nam</i>     | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Ngô Ích Quân, Phạm Đông Đức                 | 2002         | <i>Giáo trình vật cổ điển và vật tự do</i> | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 5                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2005         | <i>Luật vật quốc tế</i>                    | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                             |              |                                            |                                         |

|   |                            |      |                                    |                  |
|---|----------------------------|------|------------------------------------|------------------|
| 6 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn | 2000 | <i>Lý Luận và phương pháp TĐTT</i> | NXB TĐTT, Hà Nội |
| 7 | Ủy ban TĐTT                | 2004 | <i>Luật thi đấu vật dân tộc</i>    |                  |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:
- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giấy, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

| <b>32. Thông tin chung về học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VA005H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vật 5                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                | 04 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                          | 56 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Tô Trung Kiên Email <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | ThS. Nghiêm Thị Giang Email <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 1,2,3,4                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp :                                                                                 | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 6                                                                                                                                                                                                                                                                           |

**33. Mô tả tóm tắt học phần:** Nhằm đào tạo sinh viên trở thành những cán bộ chuyên môn bậc đại học là các giáo viên, huấn luyện viên, hướng dẫn viên và trọng tài môn vật có đủ đức, đủ tài để đảm đương công việc được giao.

- Lý thuyết: Sinh viên phải nắm tốt những kiến thức lý luận về kỹ - chiến thuật, phương pháp tổ chức giảng dạy, huấn luyện, thi đấu và trọng tài. Phương pháp huấn luyện kỹ chiến thuật thể lực, tâm lý.

- Thực hành: Sinh viên phải nắm được những kỹ năng cần thiết theo yêu cầu như: kỹ thuật, chiến thuật, thể lực và những kỹ năng về phương pháp... Kết thúc học phần sinh viên phải có khả năng tư duy tốt về kỹ - chiến thuật trong thi đấu cũng như trong công tác huấn luyện có thể đáp ứng được các công việc chuyên môn như: huấn luyện và hướng dẫn chuyên môn, tổ chức giảng dạy và tổ chức một cuộc đấu vật...

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Hiểu được các nguyên lý giảng dạy kỹ thuật cơ bản, phương pháp huấn luyện thể lực và tâm lý. Thực hiện kỹ thuật chuyển hóa thành kỹ năng kỹ xảo. Hiểu vững phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau. Vận hành được kế hoạch huấn luyện, giáo án tập luyện theo mục tiêu đề ra

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Hiểu được các nguyên lý huấn luyện thể lực và tâm lý                                                                                                | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Sắp xếp được các buổi tập luyện, thi đấu cho vận động viên, người tập luyện ở các trình độ khác nhau                                                | <b>T</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Hiểu vững phương pháp giảng dạy và huấn luyện thể thao cơ bản cho các lứa tuổi và trình độ khác nhau                                                | <b>U</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Thực hiện chuẩn xác các kỹ thuật, chiến thuật môn học, có thể áp dụng vào đấu tập. Vận dụng được các nguyên tắc an toàn trong tập luyện và thi đấu. | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Phải có tư duy tốt về kỹ - chiến thuật trong thi đấu cũng như công tác huấn luyện, giảng dạy kỹ thuật...                                            | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 2</b> |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       | 2    |
| <b>CLO 3</b> |                                              | 3     |       |       | 3     |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       | 2     | 2     |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       |       |       |       | 3     | 2     | 2     | 2     |      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| Số tiết | Nội dung                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                           | Bài đánh giá                 |
|---------|--------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 4tiết   | (Lý luận cơ sở môn vật ) | CLO1<br>CLO2          | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, | + Báo cáo của nhóm trước lớp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                      |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | 1. Phương pháp Huấn luyện thể lực và tâm lý cho vận động viên vật tự do.<br>- Phương pháp huấn luyện sức mạnh. |                       | gợi mở.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                | (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp                              |
| 4 tiết  | 2. Phương pháp huấn luyện sức nhanh.                                                                           | CLO1<br>CLO2          | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết  | 3. Phương pháp huấn luyện sức bền                                                                              | CLO1<br>CLO2          | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện                                                                | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |

| Số tiết | Nội dung                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                      |
|---------|---------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                             |                       | kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                   |
| 2 tiết  | 4. Phương pháp huấn luyện tâm lý            | CLO1<br>CLO2          | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |
| 3 tiết  | 5. Phương pháp huấn luyện khả năng khéo léo | CLO1<br>CLO2          | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và                                                                              | - Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp                                                              |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                      |                       | thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                        |
| 4 tiết  | <b>(Liên kết kỹ thuật tấn công và phản công trong môn vật)</b><br><br><b>1. Kỹ thuật tấn công</b><br>- Kỹ thuật liên kết đòn tấn công ở tư thế đứng. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động. Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | <b>2. Phòng thủ và phản công các KT ở tư thế đứng.</b>                                                                                               | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 6 tiết  | 3. Bài tập thi đấu                                                                      | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 4. Kỹ thuật phòng thủ và phản công<br>- Kỹ thuật liên kết đòn tấn công ở tư thế nằm bò. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập</p>     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                           |
|---------|---------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                   |                       | vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |
| 2 tiết  | 5. Phòng thủ và phản công các KT ở tư thế nằm bò. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 6 tiết  | 6. <i>Bài tập thi đấu.</i>                        | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p>                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                           |
|---------|-------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                               |                       | - <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                        |
| 6 tiết  | 7. <b>Thực tập trọng tài.</b> | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 8. Ôn lại kỹ thuật            | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của</p>                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |



| Số tiết | Nội dung                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                          |                       | giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                        |
| 6 tiết  | 9. Thảo luận về liên kết kỹ thuật tấn công trong môn vật | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 6 tiết  | 10. Thực hành phương pháp giảng dạy kỹ thuật.            | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn</p>                                                                        | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|--------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                      |                       | thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |
| 6 tiết  | 11. Thực tập trọng tài một trận đấu. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 12. Bài tập thể lực                  | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc,</p>                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                   |                       | tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                        |
| 2 tiết  | 13. Ôn lại kỹ thuật ở tư thế đứng | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần            | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2       | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ                      | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp                                                                     | CLO1, CLO2, CLO3 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                 | Mục đích                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                              | CĐR HP đáp ứng            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|
|                                        | tập thực hành cá nhân, nhóm ..)            | của SV qua một giai đoạn                                                              | của sinh viên                                                                               | CLO4                      |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành /viết bài) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP V | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành phương pháp huấn luyện thể lực và thi đấu | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                            |                                                                                       |                                                                                             |                           | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                    | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                              |                                         |                                       |                                                   | Điểm |
|-------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------|------|
|                                                             |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                    | Đạt                                     | Yếu                                   | Kém                                               |      |
|                                                             |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                      | 6.9 – 5.0                               | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0                                           |      |
| Đánh giá chuyên cần                                         |       |                                                           |                                              |                                         |                                       |                                                   |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                          | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                      | Tham dự 50-69% buổi học                 | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học                             |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                       | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần        | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần   | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia                                    |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                            |       |                                                           |                                              |                                         |                                       |                                                   |      |
| Nội dung 1 - Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu   | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được |      |

|                                                                                                                                              |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch.                                                                |      |                                                           | các yêu cầu                                              | thuật, cơ bản đáp ứng yêu cầu                                              | câu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                                     | yêu cầu                                                   |  |
| Nội dung 2<br>- Thực hiện phương pháp huấn luyện thể lực                                                                                     | 10%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3:<br>Thi đấu và trọng tài.                                                                                                         | 10%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                   |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch. | 10 % | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>- Thực hành phương pháp phân tích và thị phạm kỹ thuật                                                                         | 40%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 3.<br>Thẻ lực : Cầu vòng                                                                                                            |      | Nam: 13L-14L                                              | 11-12                                                    | 9 - 10                                                                     | 7 - 8                                                                     | 5 - 6                                                     |  |

|                                                                       |         |                  |         |         |         |       |  |
|-----------------------------------------------------------------------|---------|------------------|---------|---------|---------|-------|--|
| quay 20”<br>(vòng)                                                    | 10<br>% | Nữ: 10L-<br>11L  | 9 -10   | 7 - 8   | 5 - 6   | 3 - 4 |  |
| Thể lực :<br>Thoát bò tại<br>chỗ 20”<br>(lần)                         |         | Nam: 37L-<br>39L | 34 - 36 | 31 - 33 | 28 - 30 | 22-27 |  |
|                                                                       |         | Nữ: 30L -<br>32L | 27 - 29 | 24 - 26 | 21 - 23 | 18-20 |  |
| Thể lực :<br>Gánh tạ<br>30kg ngồi<br>xuống,<br>đứng lên<br>20” (lần). |         | Nam: 20L-<br>22L | 17 - 19 | 15 - 16 | 13 - 14 | 11-22 |  |
|                                                                       |         | Nữ: 18L-<br>19L  | 16 - 17 | 13 - 15 | 11 - 12 | 8-10  |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                       | <b>Hiểu cận kề</b>                                                           | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                         | <b>Biết sơ sai</b>                                                     | <b>Mới bắt đầu</b>                                                   | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 – 8.5</b>                                                       | <b>8.4 – 7.0</b>                                                             | <b>6.9 – 5.0</b>                                                          | <b>4.9 – 3.0</b>                                                       | <b>2.9 - 0</b>                                                       |             |
| CLO1                     | Trình bày đầy đủ nguyên lý huấn luyện thể lực và tâm lý trong môn Vật | Trình bày tương đối đầy nguyên lý huấn luyện thể lực và tâm lý trong môn Vật | Trình bày tương đối đầy đủ đầy nguyên lý huấn luyện thể lực trong môn Vật | Trình bày tương đối đầy đủ đầy tâm lý trong môn Vật                    | Mới kể tên 1 nội dung                                                |             |
| CLO2                     | Xây dựng được buổi tập luyện ngắn hạn, cụ thể đảm bảo đúng yêu cầu    | Xây dựng được buổi tập luyện ngắn hạn.                                       | Xây dựng chưa đầy đủ buổi tập luyện ngắn hạn.                             | Xây dựng buổi được tập luyện ngắn hạn còn sơ sai, thiếu nội dung .     | Chưa xây dựng được buổi tập luyện huấn luyện ngắn hạn.               |             |
| CLO 3                    | Vận dụng tốt các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật          | Cơ bản vận dụng được các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật         | Khi vận dụng còn thiếu bước nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật   | Chưa hiểu rõ cách vận dụng nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật | Không biết cách vận dụng nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật |             |
| CLO4.                    | Thực hiện tốt kĩ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                   | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                   | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh         | Thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác               | Không thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học đúng động tác                 |             |

|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                       |                                            |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|
| CLO5 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1983         | <i>Giáo trình Vật Việt Nam</i>             | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1979         | <i>Vật tự do</i>                           | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 3                                 | Trương Quang Trung, Lê Ngọc Minh và cộng sự | 2001         | <i>Giáo trình vật dân tộc Việt Nam</i>     | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Ngô Ích Quân, Phạm Đông Đức                 | 2002         | <i>Giáo trình vật cổ điển và vật tự do</i> | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 5                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2005         | <i>Luật vật quốc tế</i>                    | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                             |              |                                            |                                         |
| 6                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn                  | 2000         | <i>Lý Luận và phương pháp TDTT</i>         | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 7                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2004         | <i>Luật thi đấu vật dân tộc</i>            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:
- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giày, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>34. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VA006H                                                                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vật 6                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                                                                  | 04 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                                                                            | 56 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Tự học                                                                                                                                               | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Tô Trung Kiên Email <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                  | ThS. Nghiêm Thị Giang Email <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                           | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 1,2,3,4 ,5                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp :                                                                                                                                   | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 7                                                                                                                                                                                                                                                                           |

**35. Mô tả tóm tắt học phần:** Nhằm đào tạo sinh viên trở thành những cán bộ chuyên môn bậc đại học là các giáo viên, hướng dẫn viên và trọng tài môn vật có đủ đức, đủ tài để đảm đương công việc được giao.

- Lý thuyết: Sinh viên phải nắm tốt những kiến thức lý luận về kỹ - chiến thuật, phương pháp tổ chức giảng dạy, huấn luyện, thi đấu và trọng tài môn vật. Phương pháp huấn luyện kỹ chiến thuật thể lực, tâm lý,

- Thực hành: Sinh viên phải nắm được những kỹ năng cần thiết theo yêu cầu như: kỹ thuật, chiến thuật, thể lực và những kỹ năng về phương pháp... Kết thúc học phần sinh viên phải có khả năng thi đấu tốt, có thể đáp ứng được các công việc chuyên môn như: tổ chức giảng dạy, huấn luyện và tổ chức một cuộc đấu vật...

**36. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên hiểu được phương pháp biên soạn giáo án giáo trình, xây dựng kế hoạch huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu. Thực hiện kỹ thuật chuyên hóa thành kỹ năng kỹ xảo và áp dụng



vào đấu tập. Thực hiện lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá quá trình tập luyện cho vận động viên

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                              | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Giúp cho sinh viên thực hành được phương pháp biên soạn giáo án giáo trình, xây dựng kế hoạch huấn luyện và phương pháp tổ chức thi đấu.     | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Phải có khả năng thi đấu tốt, có thể đáp ứng được các công việc chuyên môn như: tổ chức giảng dạy, huấn luyện và tổ chức một cuộc đấu vật... | <b>I</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Thực hiện lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá quá trình tập luyện cho vận động viên                                                              | <b>T</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Thực hiện chuẩn xác các kỹ thuật, chiến thuật môn học, áp dụng vào đấu tập.                                                                  | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng tin học và NN để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                 | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       | 2    |
| <b>CLO 2</b> |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     | 2     |      |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       | 2     |       | 3     |       | 2     |       |       |      |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       |       | 2     |       | 3     |       |       |       |      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                              | Bài đánh giá                          |
|---------|----------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| 4tiết   | (Lý luận cơ sở môn vật cổ điển và vật tự do) | CLO1                  | - <i>Phương pháp dạy học</i><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi | + Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi |

| Số tiết | Nội dung                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                            |
|---------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <b>1. Biên soạn giáo trình, chương trình môn học</b>         |                       | <p>mở.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br/> <b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.</li> <li>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b>Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                      | <p>qua email)<br/> (bản cứng, file, ...)<br/> + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br/> - Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br/> Kiểm tra vấn đáp</p> |
| 6 tiết  | <b>2. Xây dựng các kế hoạch huấn luyện</b>                   | CLO1                  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/> Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gọi mở.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br/> <b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.</li> <li>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b>Nhà tập vật</p>                                                                 | <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br/> - Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br/> Kiểm tra vấn đáp</p>                                            |
| 2 tiết  | <b>3. Các nguyên tắc và phương pháp huấn luyện thể thao.</b> | CLO1<br>CLO2          | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/> Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật</li> <li>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý lắng nghe và thực</li> </ul> | <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br/> - Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br/> Kiểm tra vấn đáp</p>                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                      |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                     |                       | hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                   |
| 3 tiết  | 4. <b>Tính chu kỳ trong huấn luyện môn vật.</b>                                                                     | CLO1<br>CLO2          | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br/>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br/>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |
| 4 tiết  | <p><b>(Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật)</b></p> <p>1. Nâng cao kỹ năng thực hành các kỹ thuật Nhóm kỹ thuật bốc</p> | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br/>Bài tập bổ trợ</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                       | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật                                                                            |
| 4 tiết  | 2. Nâng cao kỹ năng thực hành các kỹ thuật Nhóm kỹ thuật gồng                                                       | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử</p>                                                                                                                                                                                                                                                                             | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật                                                                            |

| Số tiết | Nội dung                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                             |                       | <p> cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                                                                  |                                        |
| 6 tiết  | 3. Nâng cao kỹ năng thực hành các kỹ thuật Nhóm kỹ thuật sườn               | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 4. Nâng cao kỹ năng thực hành các kỹ thuật Nhóm kỹ thuật quăng , quần quật. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                 |                       | <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                                                                                  |                                        |
| 2 tiết  | 5. Nâng cao kỹ năng thực hành các kỹ thuật Nhóm kỹ thuật quỳ bò | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 6 tiết  | 6. Thảo luận về các bài tập chiến thuật và kỹ thuật liên hoàn.  | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn</p> <p>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                             |                       | <p>bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                        |
| 6 tiết  | 7. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật, vận dụng kỹ thuật vào thi đấu.          | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 8. Thực hành Phương pháp xây dựng kế hoạch, giáo trình, giáo án huấn luyện. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                      |                       | <b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                        |
| 6 tiết  | 9. Chiến thuật tấn công ở tư thế đứng<br>- Chiến thuật động tác giả. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 6 tiết  | 10. Chiến thuật liên kết kỹ thuật                                    | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định                                                                                                                             | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                  | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                           |
|---------|-------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                           |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                        |
| 4 tiết  | 11. Thảo luận về các bài tập chiến thuật. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</li> </ul> </li> <li><b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> </li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 12. Thử lực chuyên môn                    | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</li> <li>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</li> </ul> </li> <li><b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> </li> </ul>                                             | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |



| Số tiết | Nội dung                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 4 tiết  | 13. Phương pháp thi đấu - trọng tài và thực tập giáo án. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 14. Đấu tập và trọng tài môn vật tự do                   | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br/>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                           | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2                   | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực thi đầu và trọng tài                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành /viết bài)            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP VI   | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành xây dựng kế hoạch huấn luyện. Thi đầu và trọng tài                                     | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                              | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
  - Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
  - Tham dự kiểm tra giữa kỳ
  - Tham dự thi kết thúc học phần
  - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| 11. Tiêu chí đánh giá học phần thực hành |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
|------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                 | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|                                          |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                          |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                      |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu       | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập    | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |

| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                             |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch. | 10%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>- Thực hiện các kỹ thuật vào thi đấu                                                                                           | 10%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3:<br>Thực hiện làm trọng tài                                                                                                       | 10%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                                                          |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch. | 10 % | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>xây dựng kế hoạch huấn luyện. Thi đấu và trọng tài                                                                             | 40%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 3.<br>Thể lực : Cầu vòng                                                                                                            |      | Nam: 13L-14L                                              | 11-12                                                    | 9 - 10                                                                     | 7 - 8                                                                     | 5 - 6                                                     |  |

|                                                                    |      |                  |         |         |         |       |  |
|--------------------------------------------------------------------|------|------------------|---------|---------|---------|-------|--|
| quay 20”<br>(vòng)                                                 | 10 % | Nữ: 10L-<br>11L  | 9 -10   | 7 - 8   | 5 - 6   | 3 - 4 |  |
| Thể lực :<br>Thoát bò tại<br>chỗ 20” (lần)                         |      | Nam: 37L-<br>39L | 34 - 36 | 31 - 33 | 28 - 30 | 22-27 |  |
|                                                                    |      | Nữ: 30L -<br>32L | 27 - 29 | 24 - 26 | 21 - 23 | 18-20 |  |
| Thể lực :<br>Gánh tạ<br>30kg ngồi<br>xuống, đứng<br>lên 20” (lần). |      | Nam: 20L-<br>22L | 17 - 19 | 15 - 16 | 13 - 14 | 11-22 |  |
|                                                                    |      | Nữ: 18L-<br>19L  | 16 - 17 | 13 - 15 | 11 - 12 | 8-10  |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                    | <b>Hiểu cận kề</b>                                                                  | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                 | <b>Biết sơ sai</b>                                                   | <b>Mới bắt đầu</b>                                                | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 – 8.5</b>                                                                    | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                    | <b>6.9 – 5.0</b>                                                  | <b>4.9 – 3.0</b>                                                     | <b>2.9 - 0</b>                                                    |             |
| CLO1                     | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn, cụ thể đảm bảo đúng yêu cầu            | Xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.                                         | Xây dựng chưa đầy đủ kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.                | Xây dựng kế hoạch huấn luyện ngắn hạn còn sơ sai, thiếu nội dung .   | Chưa xây dựng được kế hoạch huấn luyện ngắn hạn.                  |             |
| CLO2                     | Thực hiện thuần thục các kỹ-chiến thuật có bản, thực hiện động tác chính xác, đẹp. | Thực hiện được các kỹ, chiến thuật cơ bản, có khả năng thực hiện động tác chính xác | Thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản còn lúng túng.               | Biết cách nhưng thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản chưa chính xác. | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kỹ, chiến thuật cơ bản.    |             |
| CLO 3                    | Trình bày rõ ràng, nắm chắc các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn Vật          | Trình bày rõ ràng các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn Vật                     | Trình bày tương đối các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn Vật | Trình bày chưa nhiều các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn Vật   | Trình bày chưa được các bước xây dựng kế hoạch huấn luyện môn Vật |             |

|       |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                                          |                                                      |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--|
| CLO4. | Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                              | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                            | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                  | Thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác | Không thực hiện kỹ thuật cơ bản đã học đúng động tác |  |
| CLO5  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1983         | <i>Giáo trình Vật Việt Nam</i>             | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1979         | <i>Vật tự do</i>                           | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 3                                 | Trương Quang Trung, Lê Ngọc Minh và cộng sự | 2001         | <i>Giáo trình vật dân tộc Việt Nam</i>     | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 4                                 | Ngô Ích Quân, Phạm Đông Đức                 | 2002         | <i>Giáo trình vật cổ điển và vật tự do</i> | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 5                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2005         | <i>Luật vật quốc tế</i>                    | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                             |              |                                            |                                         |
| 6                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn                  | 2000         | <i>Lý Luận và phương pháp TDTT</i>         | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 7                                 | Ủy ban TDTT                                 | 2004         | <i>Luật thi đấu vật dân tộc</i>            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:

- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giấy, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

| <b>37. Thông tin chung về học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VA007H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vật 7                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                | 04 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                          | 56 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Tô Trung Kiên Email <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | ThS. Nghiêm Thị Giang Email <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 1,2,3,4,5,6                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp :                                                                                 | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 8                                                                                                                                                                                                                                                                           |

**38. Mô tả tóm tắt học phần:** Nhằm đào tạo sinh viên trở thành những cán bộ chuyên môn bậc đại học là các giáo viên, hướng dẫn viên và trọng tài môn vật có đủ đức, đủ tài để đảm đương công việc được giao.

- Lý thuyết: Sinh viên phải nắm tốt những kiến thức lý luận về kỹ - chiến thuật, phương pháp tổ chức giảng dạy, huấn luyện, thi đấu và trọng tài môn vật. Phương pháp huấn luyện kỹ chiến thuật thể lực, tâm lý,

- Thực hành: Sinh viên phải thực hiện tốt những kỹ năng, kỹ xảo cần thiết theo yêu cầu như: kỹ thuật, chiến thuật, thể lực và những kỹ năng về phương pháp và khả năng thi đấu tốt, đáp ứng được các công việc chuyên môn như: tổ chức giảng dạy, huấn luyện và tổ chức một cuộc đấu vật...

**39. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên hiểu được cơ sở phương pháp tuyển chọn vận động viên. Thực hiện kỹ thuật chuyên hóa thành kỹ năng

kỹ xảo và áp dụng vào đấu tập. Kết thúc học phần sinh viên phải có khả năng thi đấu tốt, có thể đáp ứng được các công việc chuyên môn như: tổ chức giảng dạy, huấn luyện và tổ chức một cuộc đấu vật...

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                                                                 | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Giúp cho sinh viên hiểu được cơ sở phương pháp tuyển chọn vận động viên, phương pháp huấn luyện và các điều lệ tổ chức giải đấu | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Giúp cho sinh viên thực hiện được phương pháp biên soạn giáo án                                                                 | <b>I</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Thực hiện kỹ thuật chuyển hóa thành kỹ năng kỹ xảo                                                                              | <b>T</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Đáp ứng được các công việc chuyên môn như: tổ chức giảng dạy, huấn luyện và tổ chức một cuộc đấu vật                            | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Có khả năng làm hướng dẫn viên và trọng tài môn vật                                                                             | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       | 2     |      |
| <b>CLO 2</b> |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       |       |       | 5     |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       | 2     |       |       | 3     |       |       |       |      |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       |       |       |       |       | 2     | 2     |       |      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                          | Bài đánh giá                |
|---------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 4tiết   | (Phương pháp lý luận cơ sở môn vật)<br><i>1. Tuyển chọn VĐV</i> | CLO1                  | - <i>Phương pháp dạy học:</i><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br>- <i>Hình thức tổ chức dạy học:</i> | + Bảng bài viết nộp tại lớp |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                              |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p><b><i>vật tự do.</i></b></p> <p>Cơ sở để tuyển chọn VĐV</p> <p>Tầm quan trọng của tuyển chọn VĐV.</p>                                                                                                                                 |                       | <p>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.</li> <li>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</li> <li>- <b><i>Địa điểm học:</i></b>Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                            | <p>(hoặc gửi qua email)</p> <p>(bản cứng, file, ...)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</p> <p>Kiểm tra vấn đáp</p> |
| 6 tiết  | <p><b><i>2. Củng cố về phương pháp huấn luyện VĐV vật tự do</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Huấn luyện kỹ chiến thuật cho VĐV</li> <li>- Huấn luyện tâm lý cho VĐV</li> <li>- Huấn luyện thể lực cho VĐV</li> </ul> | CLO1                  | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b></p> <p>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.</li> <li>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</li> <li>- <b><i>Địa điểm học:</i></b>Nhà tập vật</li> </ul> | <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</p> <p>Kiểm tra vấn đáp</p>                                                          |
| 5 tiết  | <p><b><i>3. Các điều luật và điều lệ về giải thi đấu vật .</i></b></p>                                                                                                                                                                   | CLO1                  | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên</li> </ul>                                                                                                                                                                                         | <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo</p>                                                                                                                                |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                  |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                    |                       | trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                         | luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |
| 10 tiết | <b>4. Nâng cao KT và chiến thuật tấn công ở tư thế quỳ bò.</b><br>- Chiến thuật động tác giả.<br>- Chiến thuật liên kết các kỹ thuật<br>- Chiến thuật vùng mép thảm.                                                               | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật                        |
| 10 tiết | <b>(Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật)</b><br><br><b>1. Nâng cao KT và chiến thuật phòng thủ ở tư thế quỳ bò.</b><br>- Chiến thuật phòng thủ tích cực<br>- Chiến thuật phòng thủ thụ động.<br>- Chiến thuật phòng thủ vùng mép thảm. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động.<br>Bài tập bổ trợ<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                       | Kiểm tra –đánh giá thực hiện kỹ thuật                         |
| 10 tiết | <b>2. Đấu tập và trọng tài vật tự do</b>                                                                                                                                                                                           | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kiểm tra –đánh giá thực hiện kỹ                               |

| Số tiết | Nội dung                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                          |
|---------|------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|         |                              |                       | PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                        | thuật                                 |
| 6 tiết  | 3. Thực tập giáo án          | CLO1                  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                             | Kiểm tra –đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 4. Thể lực chung, chuyên môn | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thi phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng | Kiểm tra –đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                          |
|---------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|         |                                                                       |                       | của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                       |
| 4 tiết  | 5. Hoàn thiện và nâng cao kỹ thuật, vận dụng kỹ thuật vào thi đấu     | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra –đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 6- Hoàn thiện chiến thuật động tác giả và liên kết kỹ thuật tấn công. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra –đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 7- Tập bài tập tổ chức thi đấu và thực tập trọng tài                  | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Kiểm tra–đánh giá thực hiện kỹ        |

| Số tiết | Nội dung                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                          |
|---------|-------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|         |                                                       |                       | PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                          | thuật                                 |
| 10 tiết | 8. Tập bài tập tổ chức thi đấu và thực tập trọng tài. | CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br>PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra –đánh giá thực hiện kỹ thuật |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần | Mục đích                                   | Phương thức kiểm tra, đánh giá                | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo | CLO1, CLO2     | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                      | CĐR HP đáp ứng            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|
|                                        | chuyên cần                                            | các hoạt động trong giờ học của sinh viên                                                | đổi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                          |                           |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện Các điều luật và điều lệ về giải thi đấu vật thực hành trọng tài | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4      | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành /viết bài)            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP VII  | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành thi đấu và trọng tài. Thực hành làm giáo án                       | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                     |                           | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |

| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                             |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch. | 10%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>Phân tích thuyết trình thị phạm kỹ thuật đã học.                                                                               | 10%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3:<br>Các điều luật và điều lệ về giải thi đấu vật thực hành trọng tài                                                              | 10%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                                                          |      |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra các nội dung Thực hành làm giáo án                                                                                  | 10 % | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>- Thi đấu và trọng tài.                                                                                                        | 40%  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản                      | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được         | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được         |  |

|                                                                                                                                                                                                 |         |                  |         |                            |         |         |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|------------------|---------|----------------------------|---------|---------|--|
|                                                                                                                                                                                                 |         |                  |         | đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | yêu cầu | yêu cầu |  |
| Nội dung 3.<br>Thể lực :<br>Cầu vòng<br>quay 20''<br>(vòng)<br><br>Thể lực :<br>Thoát bò tại<br>chỗ 20''<br>(lần)<br><br>Thể lực :<br>Gánh tạ<br>30kg ngồi<br>xuống,<br>đứng lên<br>20'' (lần). | 10<br>% | Nam: 13L-<br>14L | 11-12   | 9 - 10                     | 7 - 8   | 5 - 6   |  |
|                                                                                                                                                                                                 |         | Nữ: 10L-<br>11L  | 9 -10   | 7 - 8                      | 5 - 6   | 3 - 4   |  |
|                                                                                                                                                                                                 |         | Nam: 37L-<br>39L | 34 - 36 | 31 - 33                    | 28 - 30 | 22-27   |  |
|                                                                                                                                                                                                 |         | Nữ: 30L -<br>32L | 27 - 29 | 24 - 26                    | 21 - 23 | 18-20   |  |
|                                                                                                                                                                                                 |         | Nam: 20L-<br>22L | 17 - 19 | 15 - 16                    | 13 - 14 | 11-22   |  |
|                                                                                                                                                                                                 |         | Nữ: 18L-<br>19L  | 16 - 17 | 13 - 15                    | 11 - 12 | 8-10    |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                           | Hiểu cận                                                                          | Hiểu sơ bộ                                                                        | Biết sơ                                                                               | Mới bắt đầu                                                                                 | Điểm |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                           | 8.4 – 7.0                                                                         | 6.9 – 5.0                                                                         | 4.9 – 3.0                                                                             | 2.9 - 0                                                                                     |      |
| CLO1              | Nắm vững các hình thức và PP huấn luyện môn Vật                                                    | Hiểu được các hình thức và PP huấn luyện môn Vật                                  | Nắm chưa chắc các hình thức và PP huấn luyện môn Vật                              | Hiểu còn ít các hình thức và PP huấn luyện môn Vật                                    | Chưa hiểu các hình thức và PP huấn luyện môn Vật                                            |      |
| CLO2              | Vận dụng tốt kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                                              | Vận dụng được kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                            | Đã biết vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                         | Chưa hiểu nhiều cách vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                | Chưa hiểu cách vận dụng kiến thức thực hiện 1 giáo án huấn luyện                            |      |
| CLO 3             | Thực hiện được tốt các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu quả cao nhất. | Thực hiện được các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu đạt hiệu. | Thực hiện các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu còn lúng túng. | Biết cách nhưng thực hiện Thực hiện các kĩ - chiến thuật trong quá trình tập luyện và | Mới biết cách nhưng chưa thực hiện các kĩ -chiến thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu |      |



|       |                                                                                                                                                        |                                                                                                          |                                                                                                            |                                                                                                                  |                                                            |  |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--|
|       |                                                                                                                                                        |                                                                                                          |                                                                                                            | thi đấu<br>chưa<br>chính<br>hiệu quả.                                                                            |                                                            |  |
| CLO4. | Xây dựng<br>tốt kế hoạch<br>huấn luyện<br>cá nhân                                                                                                      | Xây dựng<br>được kế<br>hoạch huấn<br>luyện cá<br>nhân                                                    | Xây dựng<br>còn sơ sài kế<br>hoạch huấn<br>luyện cá<br>nhân                                                | Xây dựng<br>còn thiếu<br>các bước<br>kế hoạch<br>huấn<br>luyện cá<br>nhân                                        | Chưa biết<br>xây dựng<br>kế hoạch<br>huấn luyện<br>cá nhân |  |
| CLO5  | Có tính tự<br>giác, tự học,<br>tự nghiên<br>cứu, tự bồi<br>dưỡng cao<br>về tin học và<br>NN để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm<br>phục vụ cho<br>công việc. | Có tính tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>cao để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Tích cực tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>hơn nữa để<br>tích lũy kinh<br>nghiệm<br>phục vụ cho<br>công việc. | Chưa tích<br>cực tự<br>học, tự<br>nghiên<br>cứu để<br>tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Chưa hiểu<br>đầy đủ tính<br>tự giác, tự<br>học             |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                       | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                   |                 |                                                  |                                               |
| 1                                 | Bộ môn vật - võ<br>trường Đại học TDTT            | 1983            | <i>Giáo trình Vật Việt<br/>Nam</i>               | NXB TDTT, Hà Nội                              |
| 2                                 | Bộ môn vật - võ<br>trường Đại học TDTT            | 1979            | <i>Vật tự do</i>                                 | NXB TDTT, Hà<br>Nội.                          |
| 3                                 | Trương Quang Trung,<br>Lê Ngọc Minh và<br>cộng sự | 2001            | <i>Giáo trình vật dân<br/>tộc Việt Nam</i>       | NXB TDTT, Hà Nội                              |
| 4                                 | Ngô Ích Quân, Phạm<br>Đông Đức                    | 2002            | <i>Giáo trình vật cổ<br/>điển và vật tự do</i>   | NXB TDTT, Hà Nội.                             |
| 5                                 | Ủy ban TDTT                                       | 2005            | <i>Luật vật quốc tế</i>                          | NXB TDTT, Hà Nội.                             |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                   |                 |                                                  |                                               |
| 6                                 | Nguyễn Toán, Phạm<br>Danh Tôn                     | 2000            | <i>Lý Luận và phương<br/>pháp TDTT</i>           | NXB TDTT, Hà Nội                              |
| 7                                 | Ủy ban TDTT                                       | 2004            | <i>Luật thi đấu vật<br/>dân tộc</i>              |                                               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |

|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
| 2 |  |  |  |
|---|--|--|--|

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:
- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giấy, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

| <b>40. Thông tin chung về học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VA008H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vật 8                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 03                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                | 04 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                          | 56 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Tự học                                                                                             | 75 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Tô Trung Kiên Email <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | ThS. Nghiêm Thị Giang Email <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | Lý luận và PPHL thể thao chuyên ngành Vật 1,2,3,4 ,5,6,7                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Học phần song hành:                                                                                | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp :                                                                                 | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

**41. Mô tả tóm tắt học phần:** Nhằm đào tạo sinh viên trở thành những cán bộ chuyên môn bậc đại học là các giáo viên, hướng dẫn viên và trọng tài môn vật có đủ đức, đủ tài để đảm đương công việc được giao.

- Lý thuyết: Sinh viên phải nắm tốt những kiến thức lý luận về kỹ - chiến thuật, phương pháp tổ chức giảng dạy, huấn luyện, thi đấu và trọng tài môn vật. Phương pháp huấn luyện kỹ chiến thuật thể lực, tâm lý,

- Thực hành: Sinh viên phải nắm được những kỹ năng cần thiết theo yêu cầu như: kỹ thuật, chiến thuật, thể lực và những kỹ năng về phương pháp... Kết thúc học phần sinh viên phải có khả năng thi đấu tốt, có thể đáp ứng được các công việc chuyên môn như: tổ chức giảng dạy, huấn luyện và tổ chức một cuộc đấu vật...

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp sinh viên Củng cố phương pháp tuyển chọn VĐV vật tự do. Củng cố phương pháp trọng tài và năng lực sư phạm

Cách trình bày và báo cáo kết quả NCKH.Vận hành được kế hoạch huấn luyện, giáo án tập luyện theo mục tiêu đề ra và tổ chức thi đấu, trọng tài các môn thể thao

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                                                        | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Giúp sinh viên Củng cố phương pháp tuyển chọn VĐV vật tự do.                                                                                                                           | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Giúp cho sinh viên củng cố và nâng cao kỹ thuật sở trường.Thiết lập được các kỹ thuật, chiến thuật cơ bản của môn thể thao chuyên sâu                                                  | <b>I</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Nâng cao năng lực sư phạm hướng dẫn người tập.Trình diễn khả năng giao tiếp, hướng dẫn vận động viên, học viên một cách rõ ràng, dễ hiểu trong quá trình tổ chức giảng dạy, huấn luyện | <b>T</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Thực hiện kỹ thuật chuyển hóa thành kỹ năng kỹ xảo.Hệ thống hóa được các kỹ thuật, chiến thuật cơ bản của môn thể thao chuyên sâu                                                      | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Hoàn thiện phương pháp trọng tài.Áp dụng các nguyên tắc an toàn trong tập luyện và thi đấu.                                                                                            | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 2</b> |                                              | 3     |       |       | 3     |       |       |       |       |      |
| <b>CLO 3</b> |                                              |       |       |       |       |       |       | 2     |       | 2    |
| <b>CLO 4</b> |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 2     |      |
| <b>CLO 5</b> |                                              |       | 3     |       |       |       | 2     |       |       |      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học          | Bài đánh giá |
|---------|--------------------|-----------------------|-------------------------------|--------------|
| 10      | (Phương pháp tuyển |                       | - <i>Phương pháp dạy học:</i> | + Bảng bài   |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                  |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| tiết    | <b>chọn VĐV Vật tự do)</b><br><br><b>1. Tuyển chọn VĐV vật tự do.</b><br><br>- củng cố hệ thống đào tạo VĐV vật tự do.<br>- củng cố phương pháp tuyển chọn VĐV vật tự do.<br>- Cách trình bày và báo cáo kết quả NCKH. | CLO1                         | Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                  | viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email) (bản cứng, file, ...) + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |
| 5 tiết  | <b>2. - Thảo luận về phương pháp tuyển chọn VĐV.</b><br><b>- Thảo luận về phương pháp NCKH.</b>                                                                                                                        | CLO1                         | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp                                                             |
| 10 tiết | <b>(Chiến thuật tấn công và phát huy kỹ thuật sở trường)</b><br><br><b>1. Củng cố và nâng cao những kỹ thuật liên hoàn.</b>                                                                                            | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động. Bài tập bổ trợ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định                                                                         | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật                                                                                                                                        |

| Số tiết | Nội dung                                                      | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                           |
|---------|---------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                               |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                        |
| 10 tiết | <b>2. <i>Củng cố và nâng cao những kỹ thuật sở trường</i></b> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- <i>Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- <i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- <i>Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 10 tiết | <b>3. <i>Củng cố phương pháp thi đấu và trọng tài</i></b>     | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- <i>Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- <i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>- Trang phục, dụng cụ</p>                                                                                                                                                          | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                       |                              | tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                        |
| 10 tiết | <b>4. Thực hành phương pháp.</b><br>- Phương pháp huấn luyện kỹ thuật.<br>- Phương pháp huấn luyện chiến thuật.                                                                       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 10 tiết | <b>5. Phương pháp trong huấn luyện và giảng dạy môn vật</b><br><b>Thực tập năng lực sư phạm:</b> (thực tập giáo án, hoàn thiện kế hoạch huấn luyện, nhận xét và đánh giá giờ học...). | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                                                                                                       | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                         |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                        |
| 4 tiết  | 6.Thể lực chung , chuyên môn                                                            | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi,PP thi đấu trò chơi vận động,PP nhóm và hợp tác,PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> </ul> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 6 tiết  | 7.Thực hành Phương pháp huấn luyện thể lực.<br>- Phương pháp tổ chức một cuộc đấu vật.. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi,PP thi đấu trò chơi vận động,PP nhóm và hợp tác,PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |



| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá |
|---------|----------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         |          |                       | <b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

*Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.*

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

***Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học***

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                             | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2                                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện phương pháp tuyển chọn VĐV và phương pháp NCKH                                        | CLO1, CLO2<br>CLO3<br>CLO4                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành /viết bài)            | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP VIII | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành Phương pháp tổ chức một cuộc đấu vật. Phân tích kỹ thuật                               | CLO1, CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                            | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| 1.1. Rubric đánh giá học phần thực hành                                                                                                   |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
| Tiêu chí                                                                                                                                  | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|                                                                                                                                           |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                                                                           |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                                       |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                        | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                                     | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                          |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 - Kiểm tra phương pháp tuyển chọn VĐV và phương pháp NCKH                                                                      | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                                                       |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1 - Kiểm tra các nội dung lý thuyết được học trong học kỳ bằng hình thức vấn đáp, vấn viết, trắc nghiệm hoặc viết bài thu hoạch. | 10 %  | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                                                                                |       | Thực hiện                                                 | Thực                                                     | Thực                                                                       | Thực                                                                      | Không                                                     |      |

|                                                           |      |                                                 |                                                     |                                                                       |                                                                      |                                                     |  |
|-----------------------------------------------------------|------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|
| -Phương pháp tổ chức một cuộc đấu vật. Phân tích kỹ thuật | 40%  | thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 3. Thể lực : Cầu vòng quay 20'' (vòng)           | 10 % | Nam: 13L-14L                                    | 11-12                                               | 9 - 10                                                                | 7 - 8                                                                | 5 - 6                                               |  |
|                                                           |      | Nữ: 10L-11L                                     | 9 -10                                               | 7 - 8                                                                 | 5 - 6                                                                | 3 - 4                                               |  |
| Thể lực : Thoát bò tại chỗ 20'' (lần)                     |      | Nam: 37L-39L                                    | 34 - 36                                             | 31 - 33                                                               | 28 - 30                                                              | 22-27                                               |  |
|                                                           |      | Nữ: 30L - 32L                                   | 27 - 29                                             | 24 - 26                                                               | 21 - 23                                                              | 18-20                                               |  |
| Thể lực : Gánh tạ 30kg ngồi xuống, đứng lên 20'' (lần).   |      | Nam: 20L-22L                                    | 17 - 19                                             | 15 - 16                                                               | 13 - 14                                                              | 11-22                                               |  |
|                                                           |      | Nữ: 18L-19L                                     | 16 - 17                                             | 13 - 15                                                               | 11 - 12                                                              | 8-10                                                |  |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                           | Hiểu cận kề                                              | Hiểu sơ bộ                                                      | Biết sơ sài                                                      | Mới bắt đầu                                                  | Điểm |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                           | 8.4 – 7.0                                                | 6.9 – 5.0                                                       | 4.9 – 3.0                                                        | 2.9 - 0                                                      |      |
| CLO1              | Nắm chắc các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV Vật            | Hiểu được các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV Vật | Nắm chưa chắc các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV Vật    | Hiểu còn ít các các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV Vật   | Chưa hiểu các các nguyên tắc, phương pháp tuyển chọn VĐV Vật |      |
| CLO2              | Vận dụng tốt kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn có hiệu quả. | Vận dụng được kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn   | Vận dụng kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn còn lúng túng | Chưa hiểu cách vận dụng kiến thức đã học vào công tác tuyển chọn | Nắm chưa vững kiến thức vận dụng vào công tác tuyển chọn     |      |
| CLO 3             | Thực hiện được các                                                 | Thực hiện được các kĩ -                                  | Thực hiện các kĩ -                                              | Biết cách nhưng                                                  | Mới biết cách nhưng                                          |      |

|       |                                                                                                                                              |                                                                                                               |                                                                                                               |                                                                                                                        |                                                                                                  |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|       | kĩ -chiến<br>thuật<br>trong quá<br>trình tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>đạt hiệu<br>quả cao<br>nhất.                                          | chiến thuật<br>trong quá<br>trình tập<br>luyện và thi<br>đấu đạt hiệu.                                        | chiến thuật<br>trong quá<br>trình tập<br>luyện và thi<br>đấu còn<br>lúng túng.                                | thực hiện<br>các kĩ -<br>chiến<br>thuật<br>trong quá<br>trình tập<br>luyện và<br>thi đấu<br>chưa<br>chính hiệu<br>quả. | chưa thực<br>hiện các kĩ<br>-chiến<br>thuật trong<br>quá trình<br>tập luyện<br>và thi đấu        |  |
| CLO4. | Xây dựng<br>tốt qui<br>trình công<br>tác tuyển<br>chọn<br>VĐV Vật                                                                            | Xây dựng<br>được qui<br>trình công<br>tác tuyển<br>chọn VĐV<br>Vật                                            | Xây dựng<br>còn sơ sài<br>qui trình<br>công tác<br>tuyển chọn<br>VĐV Vật                                      | Xây dựng<br>còn thiếu<br>các qui<br>trình công<br>tác tuyển<br>chọn<br>VĐV Vật                                         | Chưa biết<br>cách xây<br>dựng còn<br>thiếu các<br>qui trình<br>công tác<br>tuyển chọn<br>VĐV Vật |  |
| CLO5  | Có năng<br>tự học, tự<br>nghiên<br>cứu, tự<br>bồi dưỡng<br>tín học và<br>NN để<br>tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Có tích cực<br>tự học, tự<br>nghiên cứu<br>hơn nữa để<br>tích lũy kinh<br>nghiệm phục<br>vụ cho công<br>việc. | Chưa tích<br>cực tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>để tích lũy<br>kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Chưa hiểu<br>đầy đủ<br>tính tự<br>giác, tự<br>học                                                                      | Không có<br>tính tự<br>giác, tự học<br>của ban<br>thân                                           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả                                       | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-------------------------|---------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                                                   |                 |                                                  |                                               |
| <b>1</b>                | Bộ môn vật - võ<br>trường Đại học TDTT            | 1983            | <i>Giáo trình Vật Việt<br/>Nam</i>               | NXB TDTT, Hà Nội                              |
| <b>2</b>                | Bộ môn vật - võ<br>trường Đại học TDTT            | 1979            | <i>Vật tự do</i>                                 | NXB TDTT, Hà<br>Nội.                          |
| <b>3</b>                | Trương Quang Trung,<br>Lê Ngọc Minh và<br>cộng sự | 2001            | <i>Giáo trình vật dân<br/>tộc Việt Nam</i>       | NXB TDTT, Hà Nội                              |
| <b>4</b>                | Ngô Ích Quân, Phạm<br>Đông Đức                    | 2002            | <i>Giáo trình vật cổ<br/>điển và vật tự do</i>   | NXB TDTT, Hà Nội.                             |

|                                   |                            |      |                                    |                   |
|-----------------------------------|----------------------------|------|------------------------------------|-------------------|
| 5                                 | Ủy ban TĐTT                | 2005 | <i>Luật vật quốc tế</i>            | NXB TĐTT, Hà Nội. |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                            |      |                                    |                   |
| 6                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn | 2000 | <i>Lý Luận và phương pháp TĐTT</i> | NXB TĐTT, Hà Nội  |
| 7                                 | Ủy ban TĐTT                | 2004 | <i>Luật thi đấu vật dân tộc</i>    |                   |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:
- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giấy, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

Ngành: HUẤN LUYỆN THỂ THAO

Mã ngành: 7810302

| 42. Thông tin chung về học phần                                                                        |                                                                                         |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1VO001.H                                                                              | 1.2 Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Karate 1                    |
| 1.3 Loại học phần:<br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of sports training specializing in martial arts 1 |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                                         | 03                                                                                      |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                   |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                                  |                                                                                         |
| Lý thuyết                                                                                              | 15 tiết                                                                                 |
| Bài tập                                                                                                | .. tiết                                                                                 |
| Thảo luận                                                                                              | .. tiết                                                                                 |
| Thực hành                                                                                              | 60 tiết                                                                                 |
| Tự học                                                                                                 | 75 tiết                                                                                 |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                            |                                                                                         |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                             | TS. Mai Thị Bích Ngọc<br>Email: maingoctdt@gmail.com                                    |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                    | TS. Cao Hoàng Anh<br>Email: caohoanganh@gmail.com                                       |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                             | Bộ môn Võ – Quyền Anh                                                                   |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                                        |                                                                                         |
| Học phần tiên quyết:                                                                                   | Không                                                                                   |
| Học phần học trước:                                                                                    | Không                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                    | Không                                                                                   |

### 43. Mô tả tóm tắt học phần:

- Karate là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Karate theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Karate cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Karate.

- Chương trình Karate I (Kiến thức cơ bản về môn võ Karate) là chương trình nhỏ đầu tiên (học phần I) trong hệ thống 8 chương trình đào tạo (gồm 08 học phần) theo chuyên ngành HUẤN LUYỆN THỂ THAO cho sinh viên chuyên sâu Karate Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

### 44. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Chương trình Karate I - Kiến thức cơ bản về môn võ Karate (Học phần I - tín chỉ I) được xây dựng gồm 02 học trình, mỗi học trình 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn từ đai trắng (Kyu 10) đến đai xanh thẫm (Kyu 4), trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Karate như lịch sử môn học, các trang thiết bị vũ khí sử dụng trong môn học... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi

kết thúc chương trình I, sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản nhất về môn võ Karate như: Lịch sử, kỹ thuật cơ bản, đối luyện, quyền cơ bản...

+ Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của môn võ Karate, những kiến thức lý thuyết cơ bản về kỹ thuật, đối luyện và quyền pháp môn võ Karate...

+ Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục đạt trình độ từ đai trắng (Kyu 10) đến đai xanh thẫm (Kyu 4) khi kết thúc chương trình I. Sinh viên được học các phần như kỹ thuật căn bản, quyền pháp, đối luyện.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                           | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển môn võ Karate                          | I, T                       |
| CLO2   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức lý thuyết cơ bản về kỹ thuật, đối luyện và quyền pháp môn võ Karate               | I, T                       |
| CLO3   | Kỹ thuật căn bản tương đương Kyu 4                                                                                                        | I, T                       |
| CLO4   | Kỹ thuật đối luyện tương đương Kyu 4                                                                                                      | I, T                       |
| CLO5   | Quyền pháp tương đương Kyu 4                                                                                                              | I, T                       |
| CLO6   | Kỹ thuật thi đấu tương đương Kyu 4                                                                                                        | I, T                       |
| CLO7   | Hiểu và áp dụng được các biện pháp an toàn, phòng tránh chấn thương trong tập luyện                                                       | I, T, U                    |
| CLO8   | Áp dụng các biện pháp an toàn trong thực tế tập luyện                                                                                     | I, T, U                    |
| CLO9   | Hiểu quy trình của một giờ học, có thể giải thích ý nghĩa của từng nội dung trong giờ học, có thể áp dụng trong thực tiễn tổ chức giờ học | I, T, U                    |
| CLO10  | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn võ Karate và các môn học khác                                              | I, T, U                    |
| CLO11  | Phát triển các tố chất thể lực                                                                                                            | I, T, U                    |
| CLO12  | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                                                           | I, T, U                    |
| CLO13  | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                                                                 | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO  | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|      | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO1 | 0                                            | 2     | 1     | 1     | 2     | 2     | 1     | 1     | 1     | 1      |
| CLO2 | 0                                            | 2     | 1     | 1     | 2     | 2     | 1     | 1     | 1     | 1      |
| CLO3 | 0                                            | 2     | 1     | 1     | 2     | 2     | 1     | 1     | 1     | 1      |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO4  | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO5  | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO6  | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO7  | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO8  | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO9  | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO10 | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO11 | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO12 | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| CLO13 | 0 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                                          |
|------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15 tiết          | <u>Bài 1</u> : Lịch sử phát triển môn võ KARATE.               | CLO 1<br>CLO 7        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp</li> <li>- Tự nghiên cứu</li> </ul> | - Đọc và viết bài thu hoạch lý thuyết về lịch sử môn võ Karate<br>- Anh (Chị) hãy trình bày sự phát triển của môn Karate trên thế giới và ở Việt Nam. |
|                  | - Đọc và viết bài thu hoạch lý thuyết về lịch sử môn võ Karate | CLO 4<br>CLO 7        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> </ul>                                                           | Viết bài thu hoạch về lịch sử môn võ Karatedo                                                                                                         |
|                  | - Phương pháp tổ chức lớp học                                  | CLO 3<br>CLO 7        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp trực quan</li> <li>- Phương pháp</li> </ul>                                               | Thực hành phương pháp tổ chức lớp học                                                                                                                 |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                            | Bài đánh giá                                            |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                          |                                                    | pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                                                                      |                                                         |
|                  | - Tham quan giải Karate Sotokan Hà Nội mở rộng hàng năm được tổ chức vào tháng 2                                                         | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Viết bài thu hoạch về kết quả quan sát giải             |
|                  | Thảo luận về tấn pháp<br>- Tư thế tấn chuẩn.<br>- Các yếu lĩnh kỹ thuật cơ bản trong lập tấn<br>- Những điều cần chú ý khi di chuyển tấn | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Thuyết trình về kết quả thảo luận                       |
|                  | Thảo luận về tấn pháp<br>- Tư thế tấn chuẩn.<br>- Các yếu lĩnh kỹ thuật cơ bản trong lập tấn<br>- Những điều cần chú ý khi di chuyển tấn | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Thuyết trình về kết quả thảo luận                       |
| 60 tiết          | Các tư thế tấn cơ bản & phương pháp di chuyển tấn.                                                                                       | CLO 2<br>CLO 7                                     | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp                                                                                  | - Thuyết trình kết quả thảo luận nhóm về các tư thế tấn |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                              |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                  | pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu                                                                                                                                                                           | cơ bản & phương pháp di chuyển tấn                        |
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tư thế tấn cơ bản Mosubi-dachi, Hachiji-dachi, Uchihachiji-dachi, Shiko-dachi, Kiba-dachi, Neko-dachi, Zenkutsu-dachi, Kokutsu-dachi, Heiko-dachi, Keisoku-dachi, Renoji-dachi, Fudo-dachi, Sochin-dachi, Tsuru-ashi-dachi, Kake-dachi, Sanchin-dachi</li> <li>Di chuyển tấn: Zenkutsu-dachi, Kokutsu-dachi, Kiba-dachi</li> </ul>                                                                                                                                                                                    | CLO 1<br>CLO 7                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Thực hành phương pháp lập tấn và di chuyển các tấn cơ bản |
|                  | <p>Các kỹ thuật tay cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đấm trung đẳng, đấm thuận và nghịch với tấn.</li> <li>- Các đòn gạt đỡ cơ bản.</li> <li>- Thủ cao Reon Jo dan uke.</li> <li>- Đánh trung đẳng: Ura zuki.</li> <li>- Đỡ mở bàn tay Osae uke.</li> <li>- Đỡ thượng đẳng Shu to age uke.</li> <li>- Đỡ tiếp lực trung đẳng Morote uke.</li> <li>- Đỡ trung đẳng 2 tay cùng 1 lúc Yama uke.</li> <li>- Xia dọc bàn tay Tate nukite.</li> <li>- Kỹ thuật phối hợp Tate nukite + osae uke.</li> <li>- Đánh búa ngang Chokuhamma uchi.</li> </ul> | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Thực hành các kỹ thuật tay cơ bản                         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                       |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đỡ cùi trở Empi uke</li> <li>- Đánh lưng nắm tay thượng đẳng Jodan uza uchi.</li> <li>- Đỡ trung đẳng Tate shuto uke.</li> <li>- Đấm vòng cầu Jodan mawashi zuki.</li> </ul>  |                                            |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                    |
|                  | <p>Kỹ thuật chân cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đá thẳng trước maegeri.</li> <li>- Đá tổng ngang yoko geri.</li> <li>- Kỹ thuật đá vòng cầu Mawashi geri.</li> </ul>                              | <p>CLO 1<br/>CLO 2<br/>CLO 4<br/>CLO 7</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Thực hành các kỹ thuật chân cơ bản |
|                  | <p>Các bài quyền</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Taikyoku shodan.</li> <li>- Heian Shodan</li> <li>- Taikyoku Nidan.</li> <li>- Heian Nidan</li> <li>- Taikyoku Sandan</li> <li>- Heian Sandan</li> </ul> | <p>CLO 3<br/>CLO 2<br/>CLO 4<br/>CLO 7</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Thực hành các bài quyền đã học     |
|                  | <p>Đôi luyện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 5 bước đôi luyện đòn số 1 phải, trái.</li> <li>- Sanbon Kumite</li> </ul>                                                                                    | <p>CLO 2<br/>CLO 2<br/>CLO 4<br/>CLO 7</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem</li> </ul>                                                                                                                                     | Thực hành các bài đôi luyện đã học |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                             |                                  | băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                       |                                                                                  |
|                  | - Tập luyện các lập tấn và di chuyển các bộ tấn căn bản trong môn võ Karate | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật tấn đã học và thực hành di chuyển các tấn (theo bốc thăm) |
|                  | - Thực tập đối luyện                                                        | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài đối luyện đã học                                               |
|                  | - Phát triển các tố chất thể lực.                                           | CLO 5<br>CLO 1                   | - Phương pháp tập                                                                                                                                                       | Mức độ phát triển các tố                                                         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                | Bài đánh giá |
|------------------|----------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          | CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7 | luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp gián cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn<br>- Phương pháp trò chơi | chất thể lực |
|                  |          |                                  |                                                                                                                                     |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi=100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                                       | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 7;<br>CLO 4                                    | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7          | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR học phần                                                    | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------|----------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------|
|                                        | luận...)   |          |                                | CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 10<br>CLO 11<br>CLO 12<br>CLO 13 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |            |          |                                |                                                                 | 100%  |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi)/100 = kết quả học phần.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thành thạo các tư thế tấn cơ bản về cách lập tấn, sự khác biệt giữa các tấn
- Thực hành đúng kỹ thuật các đòn tay cơ bản, phân biệt rõ mục đích sử dụng của các đòn.

- Thực hiện đúng kỹ thuật các đòn đá cơ bản đã học.
- Thi kết thúc học phần:

+ Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau gồm 14 lần đi về (thuộc trình độ đai xanh kyu 4).

- + Quyền bắt buộc bài Heian Shodan, Heian Nidan, Heian Sandan.
- + Đối luyện: - 5 bước tiến đòn số 1, 2 (phải)
- Đối luyện Sanbon Kumite.
- + Thể lực: Chống đẩy 30 lần, trung bình tấn 6 phút.

Điểm hoàn chỉnh cho các nội dung thi học phần là 10 điểm:

- + Nội dung 1: 2,5 điểm
- + Nội dung 2: 2,5 điểm
- + Nội dung 3: 2,5 điểm
- + Nội dung 4: 2,5 điểm

Các chỉ tiêu kỹ thuật, thể lực sẽ đánh giá theo chất lượng từng nội dung: Tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn hoặc tiểu luận;
- + Anh (Chị) hãy trình bày sự phát triển của môn Karate trên thế giới và ở Việt Nam

+

### 8.4. Phần khác (nếu có):

- Viết thu hoạch: Anh (chị) có suy nghĩ gì khi tham quan giải thi đấu Karate

Sotokan Hà Nội mở rộng?

8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu.

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                    |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                                    |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                 | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                              | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                   |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến lùi – 3 lượt đi về                                                | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.0  |
| Thực hiện bài quyền Heian Shodan                                                                   | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0  |
| Đôi luyện: 5 bước tiến đòn số 1                                                                    | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| + Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau gồm 14 lần đi về (thuộc trình độ đai xanh kyu 4) | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được         | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng              | 1    |

|                                                                                                                                  |     |  |  |  |         |              |   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--|---------|--------------|---|
| Anh (Chị) hãy trình bày sự phát triển của môn Karate trên thế giới và ở Việt Nam                                                 | 20% |  |  |  | yêu cầu | được yêu cầu | 2 |
| + Quyền bắt buộc bài Heian Shodan, Heian Nidan, Heian Sandan. Bộc thăm phân thể biểu diễn 1 trong 3 bài quyền trên               | 10% |  |  |  |         |              | 1 |
| + Đối luyện:<br>- 5 bước tiến đòn số 1, 2 (phải)<br>Đối luyện Sanbon Kumite.<br>Biểu diễn 01 ứng dụng của mỗi kỹ thuật đối luyện | 10% |  |  |  |         |              | 1 |
| + Thể lực:<br>Chống đẩy 30 lần, trung bình tần 6 phút.                                                                           | 10% |  |  |  |         |              | 1 |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sài | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO1           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO2           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO3           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO4           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO5           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO6           |          | X           |            |             |             | 8.0  |



| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận<br>kỹ | Hiểu sơ<br>bộ | Biết sơ sài | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|----------------|---------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0      | 6.9 – 5.0     | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO7           | X        |                |               |             |             | 9.0  |
| CLO8           | X        |                |               |             |             | 9.0  |
| CLO9           | X        |                |               |             |             | 9.0  |
| CLO10          |          | X              |               |             |             | 8.0  |
| CLO11          |          | X              |               |             |             | 8.0  |
| CLO12          | X        |                |               |             |             | 9.0  |
| CLO13          | X        |                |               |             |             | 9.0  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản             | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                                        |                                         |
| 1                                 | Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc | 2001         | Giáo trình Karate                                      | Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                                        |                                         |
| 2                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2005         | Hệ thống các bài tập huấn luyện Karate                 | Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội               |
| 3                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2006         | Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện môn võ Karate | Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội               |
| 4                                 | Ủy ban TDTT                      | 2003         | Luật Karate                                            | Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo               | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Karate thế giới        | <a href="https://www.wkf.net/">https://www.wkf.net/</a>         |               |
| 2  | Liên đoàn Karate Tp. Hà Nội      | <a href="https://hkf.org.vn/about">https://hkf.org.vn/about</a> |               |
| 3  | Liên đoàn Karate Tp. Hồ Chí Minh | <a href="https://hkf.vn/">https://hkf.vn/</a>                   |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Tầng 2, Nhà Võ
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Thảm tập, đích, lăm pơ, găng, cột mốc, các dụng cụ tập luyện thể lực, các dụng cụ bảo vệ...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Karate Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO002.H                                                                              | <b>1.2 Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Karate 2</b>                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of sports training specializing in martial arts 2</b> |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | .. tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                     | .. tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Mai Thị Bích Ngọc<br>Email: maingoctdt@gmail.com                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Cao Hoàng Anh<br>Email: caohoanganh@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Võ – Quyền Anh                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Karate 01                                                                                      |
| Học phần học trước:                                                                                           | Karate 01                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Karate là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Karate theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Karate cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Karate.

- Chương trình Karate II (Kỹ thuật cơ bản và bước đầu giảng dạy môn võ Karate) là chương trình nhỏ thứ 2, kế tiếp chương trình I (Kiến thức cơ bản về môn võ Karate) (Học phần II) trong hệ thống 8 chương trình đào tạo theo chuyên ngành HUẤN LUYỆN THỂ THAO cho sinh viên chuyên sâu Karate Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

- Chương trình Karate II Gồm 01 chương trình tương đương 01 học kỳ với 04 đơn vị học trình (mỗi học trình gồm 15 tiết học), tổng số 60 tiết học.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Chương trình Karate II (Học phần II - tín chỉ II) được xây dựng gồm 02 học trình, mỗi học trình 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn từ đai xanh thẫm (Kyu 4) đến đai Nâu (Kyu II), trang bị những kiến thức cơ bản về môn võ

Karate như kiến thức lý thuyết về kỹ thuật môn Karate, luật thi đấu với những điều cơ bản... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi kết thúc chương trình II, sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản về môn võ Karate như các kiến thức chuyên môn, kỹ năng trợ giảng trong các lớp học phong trào...

- Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản về cách phân tích kỹ thuật, kiến thức cơ bản về lý thuyết trọng tài môn võ Karate...

- Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục đạt trình độ từ đai xanh thẫm (Kyu 4) đến đai Nâu (Kyu II) khi kết thúc chương trình II. Sinh viên được học các phần như kỹ thuật căn bản, quyền pháp, đối luyện.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                                               | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức cơ bản về Kỹ thuật nắm, kỹ thuật đánh, kỹ thuật đỡ và kỹ thuật đá trong môn võ Karate | I, T                       |
| CLO2   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức lý thuyết cơ bản về Luật thi đấu Kumite trong môn võ Karate điều 1-7                  | I, T                       |
| CLO3   | Kỹ thuật căn bản tương đương Kyu 2                                                                                                            | I, T                       |
| CLO4   | Kỹ thuật đối luyện tương đương Kyu 2                                                                                                          | I, T                       |
| CLO5   | Quyền pháp tương đương Kyu 2                                                                                                                  | I, T                       |
| CLO6   | Kỹ thuật thi đấu tương đương Kyu 2                                                                                                            | I, T                       |
| CLO7   | Hiểu và áp dụng được các biện pháp an toàn, phòng tránh chấn thương trong tập luyện                                                           | I, T, U                    |
| CLO8   | Có thể tổ chức giờ học môn học GDTC trong trường học các cấp                                                                                  | I, T, U                    |
| CLO9   | Hiểu quy trình của một giờ học, có thể giải thích ý nghĩa của từng nội dung trong giờ học, có thể áp dụng trong thực tiễn tổ chức giờ học     | I, T, U                    |
| CLO10  | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn võ Karate và các môn học khác                                                  | I, T, U                    |
| CLO11  | Hiểu ý nghĩa của tập luyện võ Karate với phát triển thể lực và ứng dụng được trong phát triển thể lực                                         | I, T, U                    |
| CLO12  | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                                                               | I, T, U                    |
| CLO13  | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                                                                     | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-----|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|     | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO1  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO2  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO3  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO4  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO5  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO6  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO7  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO8  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO9  | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO10 | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO11 | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO12 | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |
| CLO13 | 1 | 2 | 0 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 1 | 0 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                              | Bài đánh giá       |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 15 tiết          | <u>Bài 1</u> : Kỹ thuật đâm, kỹ thuật đánh, kỹ thuật đỡ và kỹ thuật đá trong môn võ Karate | CLO 1<br>CLO 7        | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu |                    |
|                  | <u>Bài 2</u> : Luật thi đấu Kumite trong môn võ Karate điều 1-7.                           | CLO 2<br>CLO 7        | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu |                    |
|                  | Phương pháp phân tích các đòn tay cơ bản trong                                             | CLO 1<br>CLO 7        | - Phương pháp sử dụng lời nói                                                                                     | Khả năng thực hành |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                 |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | môn Karate<br>- Cách phân tích tư thế tay<br>- Tầm tấn công của đòn tay.<br>- Góc độ tay trong phân tích kỹ thuật<br>- Đường đi của kỹ thuật                                                                             |                                                    | - Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gọi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu                                                | phân tích các kỹ thuật                                                                                                                                                       |
|                  | Phương pháp phân tích các đòn chân cơ bản trong môn võ Karate<br>- Mục đích của đòn đá.<br>- Tư thế chuẩn bị khi thực hiện đòn đá.<br>- Các giai đoạn của đòn đá (04 giai đoạn).<br>- Yêu cầu kỹ thuật chuẩn của đòn đá. | CLO 2<br>CLO 7                                     | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gọi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu               | Khả năng thực hành phân tích các kỹ thuật                                                                                                                                    |
|                  | Thảo luận về việc tập luyện võ<br>- Ý nghĩa của tập luyện võ.<br>- Các yêu cầu cơ bản trong tập luyện võ                                                                                                                 | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Thuyết trình về kết quả thảo luận                                                                                                                                            |
|                  | Tham quan cách thức tổ chức lớp học môn HUẤN LUYỆN THỂ THAO (thể dục) ở các trường THCS, THPT trong địa bàn tỉnh Bắc Ninh (những huyện gần trường)                                                                       | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Viết bài thu hoạch: Anh (Chị) có nhận xét gì về cách thức tổ chức giờ học HUẤN LUYỆN THỂ THAO tại các địa điểm thăm quan? Em có đề xuất gì về các biện pháp tổ chức lớp học? |
| 60 tiết          | Các kỹ thuật tay cơ bản                                                                                                                                                                                                  | CLO 1                                              | - Phương pháp                                                                                                                   | Thực hành                                                                                                                                                                    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                       |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đòn thủ cao REOU JODAN SHUTO UKE.</li> <li>- Đỡ hạ đẳng GEDAN JUJI UKE.</li> <li>- Cùi trở MAWASHI HIJI UCHI.</li> <li>- Thủ thượng đẳng bằng cạnh bàn tay: JODAN UZA SHUTO UCHI.</li> <li>- Đỡ trung đẳng 2 tay từ trong ra KAKIWAKE UKE.</li> <li>- Kỹ thuật đâm chéo NAGASHI ZUKI.</li> <li>- Kỹ thuật đâm móc câu KAGI ZUKI.</li> <li>- Đỡ lưng bàn tay HAISHU UKE.</li> <li>- Đỡ thượng đẳng NAGASHI SHOTO UKE.</li> <li>- Đỡ cùng một lúc GEDAN BAZAI và JODAN UKE.</li> </ul> | CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7          | <ul style="list-style-type: none"> <li>phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul>               | các kỹ thuật tay cơ bản            |
|                  | <p>Kỹ thuật chân cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đòn đá FUMI KOMI.</li> <li>- Lướt tấn ngang KIBA DACHI.</li> <li>- Di chuyển song đấu với tấn ZEN đánh tay trước, sau.</li> <li>- USHIZO MAWA SHI GERI.</li> <li>- USHIZO GERI.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                               | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Thực hành các kỹ thuật chân cơ bản |
|                  | <p>Đổi luyện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sanbon Kumite (thực hiện cả trái và phải)</li> <li>- 7 đòn Keashi.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp</li> </ul>                                                                | Thực hành các bài đổi luyện đã học |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                              |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                  |                                  | tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                                                                                |                                                                                                                                           |
|                  |                                                                                                  |                                  |                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                           |
|                  | Các bài quyền<br>- Bài quyền HEIAN YONDAN.<br>- Bài quyền Heian Godan<br>- Bài quyền Taeky Sodan | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài quyền đã học                                                                                                            |
|                  | Tổng hợp hệ thống kỹ thuật đâm, kỹ thuật đánh, kỹ thuật đỡ và kỹ thuật chân trong môn võ Karate  | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 |                                                                                                                                                                         | - Bài thu hoạch hệ thống kỹ thuật<br>- Thực hành các kỹ thuật đâm, kỹ thuật đánh, kỹ thuật đỡ và kỹ thuật chân đã học trong môn võ Karate |
|                  | Tập luyện các kỹ thuật tay cơ bản                                                                | CLO 1<br>CLO 7                   | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu                                                       | Thực hành các kỹ thuật tay                                                                                                                |
|                  | Tập luyện kỹ thuật quyền cơ bản<br>- Bài quyền HEIAN YONDAN.                                     | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp                                                                                                                       | Thực hành các bài quyền đã học                                                                                                            |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài quyền Heian Godan</li> <li>- Bài quyền Taeky Sodan</li> </ul> |                                                    | xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                   |                                                     |
|                  | Tập luyện các kỹ thuật đối luyện cơ bản                                                                    | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thi phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài đối luyện đã học                  |
|                  | Tập trợ giảng                                                                                              | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                                         | Viết bài thu hoạch về kết quả quan sát giờ học GDTC |
|                  | - Phát triển các tố chất thể lực.                                                                          | CLO 5<br>CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp giãn cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn<br>- Phương pháp trò chơi                   | Mức độ phát triển các tố chất thể lực               |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần



**7.1 Thang điểm:** Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

**7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần**

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                                                                                                          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 7;<br>CLO 4                                                                                                       | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                                                                             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 10<br>CLO 11<br>CLO 12<br>CLO 13 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                       | 100%  |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi) / 100 = kết quả học phần.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

8.1. *Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận*

- Dự  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.

- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

## 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thành thạo các tư thế tấn cơ bản về cách lập tấn, sự khác biệt giữa các tấn
- Thực hành đúng kỹ thuật các đòn tay cơ bản, phân biệt rõ mục đích sử dụng của các đòn.

- Thực hiện đúng kỹ thuật các đòn đá cơ bản đã học.

- Thi kết thúc học phần:

+ Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau 12 lần đi về (Bài kỹ thuật căn bản tương đương hết trình độ đai nâu 1)

- + Quyền: Thực hiện 3 bài quyền:

Heian Yondan

Heian Godan

Taeky Shodan

- + Đối luyện:

7 đòn Keashi

- + Thẻ lực: Nhảy dây 30s (lần), tấn Kiba đâm đích 15s (lần)

Điểm hoàn chỉnh cho các nội dung là 10 điểm:

- + Nội dung 1: 2,5 điểm

- + Nội dung 2: 2,5 điểm

- + Nội dung 3: 2,5 điểm

- + Nội dung 4: 2,5 điểm

Các chỉ tiêu kỹ thuật, thẻ lực, đánh giá theo chất lượng từng nội dung: Tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

## 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn hoặc tiểu luận;

- + Anh (chị) hãy bốc thăm 01 kỹ thuật đòn tay và phân tích kỹ thuật.

- + Anh (chị) hãy bốc thăm 01 kỹ thuật đòn chân và phân tích kỹ thuật.

## 8.4. Phần khác (nếu có):

- Viết thu hoạch: Anh (Chị) có nhận xét gì về cách thức tổ chức giờ học HUẤN LUYỆN THỂ THAO tại các địa điểm thăm quan? Em có đề xuất gì về các biện pháp tổ chức lớp học?

## 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học  | 5%    | Nhiệt tình trả        | Trả lời/đặt             | Trả lời/đặt             | Trả lời/đặt             | Không tham            | 0.5  |

| tập                                                                                                                    |     | lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >8<br>lần             | câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >6<br>lần                       | câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >4<br>lần                                         | câu<br>hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>1 lần                                     | gia                                                       |     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                       |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau 8 lần đi về                                                            | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.0 |
| Thực hiện bài quyền Heian Yondan                                                                                       | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Đôi luyện: 7 đòn Keashi                                                                                                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                                    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Anh (chị) hãy bốc thăm 01 kỹ thuật đòn tay và phân tích kỹ thuật                                                       | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2   |
| Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau 12 lần đi về (Bài kỹ thuật căn bản tương đương hết trình độ đai nâu 1) | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1   |
| + Quyền: Thực hiện 3 bài quyền: Heian Yondan Heian Godan Taeky Shodan                                                  | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| + Đôi luyện: 7 đòn Keashi                                                                                              | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Thể lực: Nhảy dây 30s (lần), tấn Kiba đâm đích 15s (lần)                                                               | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn<br>kế | Hiểu sơ<br>bộ | Biết sơ<br>sài | Mới bắt<br>đầu | Điểm |
|----------------|----------|----------------|---------------|----------------|----------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0      | 6.9 – 5.0     | 4.9 – 3.0      | 2.9 - 0        |      |
| CLO1           |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO2           |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO3           |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO4           |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO5           |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO6           |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO7           | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO8           | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO9           | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO10          |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO11          |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO12          | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO13          | X        |                |               |                |                | 9.0  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản             | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                                        |                                         |
| 1                                 | Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc | 2001         | Giáo trình Karate                                      | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                                        |                                         |
| 2                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2005         | Hệ thống các bài tập huấn luyện Karate                 | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 3                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2006         | Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện môn võ Karate | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 4                                 | Ủy ban TĐTT                      | 2003         | Luật Karate                                            | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo               | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Karate thế giới        | <a href="https://www.wkf.net/">https://www.wkf.net/</a>         |               |
| 2  | Liên đoàn Karate Tp. Hà Nội      | <a href="https://hkf.org.vn/about">https://hkf.org.vn/about</a> |               |
| 3  | Liên đoàn Karate Tp. Hồ Chí Minh | <a href="https://hkf.vn/">https://hkf.vn/</a>                   |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Tầng 2, Nhà Võ
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Thảm tập, đích, lăm pơ, găng, cột mốc, các dụng cụ tập luyện thể lực, các dụng cụ bảo vệ...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Karate Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO003.H                                                                              | <b>1.2 Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ 3</b>                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of sports training specializing in martial arts 3</b> |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | .. tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                     | .. tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Mai Thị Bích Ngọc<br>Email: maingoctdt@gmail.com                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Cao Hoàng Anh<br>Email: caohoanganh@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Võ – Quyền Anh                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Karate 01, 02                                                                                  |
| Học phần học trước:                                                                                           | Karate 02                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Karate là một môn học trong trường Đại học TDDT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Karate theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDDT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDDT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Karate cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Karate.

- Chương trình Karate III (Quyền Pháp môn Karate) là chương trình nhỏ nối tiếp chương trình II (học phần II) trong hệ thống 8 chương trình đào tạo theo chuyên ngành HUẤN LUYỆN THỂ THAO cho sinh viên chuyên sâu Karate Trường Đại học TDDT Bắc Ninh.

- Chương trình Karate III Gồm 01 chương trình tương đương 01 học kỳ với 04 đơn vị học trình (mỗi học trình gồm 15 tiết học), tổng số 60 tiết học.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Chương trình Karate III - Quyền pháp môn Karate (Học phần III - tín chỉ III) được xây dựng gồm 02 học trình, mỗi học trình 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn từ đai Nâu (Kyu II) đến đai Nâu (Kyu I), trang bị những kiến thức

cơ bản về quyền pháp, thi đấu quyền và những điểm cần lưu ý trong giảng dạy quyền pháp... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi kết thúc chương trình III, sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản về Quyền pháp và cách thức phân tích, giảng dạy một bài quyền môn Karate, có khả năng trợ giảng trong giảng dạy quyền pháp Karate ...

- Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản về quyền pháp, cách phân tích cũng như giảng dạy một bài quyền, tổ hợp bài quyền...

- Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục đạt trình độ từ đai Nâu (Kyu II) đến đai Nâu (Kyu I) khi kết thúc chương trình III. Sinh viên được học các phần như kỹ thuật căn bản, quyền pháp, đối luyện.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                    | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức cơ bản về quyền pháp Karate                                                       | I, T                              |
| CLO2          | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức lý thuyết về những điểm cần lưu ý khi thực hiện quyền pháp Karate                 | I, T                              |
| CLO3          | Kỹ thuật căn bản tương đương Kyu 1                                                                                                        | I, T                              |
| CLO4          | Kỹ thuật đối luyện tương đương Kyu 1                                                                                                      | I, T                              |
| CLO5          | Quyền pháp tương đương Kyu 1                                                                                                              | I, T                              |
| CLO6          | Kỹ thuật thi đấu tương đương Kyu 1                                                                                                        | I, T                              |
| CLO7          | Hiểu và áp dụng được các biện pháp an toàn, phòng tránh chấn thương trong tập luyện                                                       | I, T, U                           |
| CLO8          | Có thể tổ chức giờ giảng dạy quyền pháp môn Karate                                                                                        | I, T, U                           |
| CLO9          | Hiểu quy trình của một giờ học, có thể giải thích ý nghĩa của từng nội dung trong giờ học, có thể áp dụng trong thực tiễn tổ chức giờ học | I, T, U                           |
| CLO10         | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn võ Karate và các môn học khác                                              | I, T, U                           |
| CLO11         | Hiểu ý nghĩa của tập luyện võ Karate với phát triển thể lực và ứng dụng được trong phát triển thể lực                                     | I, T, U                           |
| CLO12         | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                                                           | I, T, U                           |
| CLO13         | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                                                                 | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|------------|-----------------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|            | PLO 1                                               | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO1       | 0                                                   | 1     | 2     | 2     | 0     | 2     | 1     | 1     | 0     | 1      |
| CLO2       | 0                                                   | 1     | 2     | 2     | 0     | 2     | 1     | 1     | 0     | 1      |

|           |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO3      | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO4      | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO5      | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO6      | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO7      | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO8      | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO9      | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO1<br>0 | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO1<br>1 | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO1<br>2 | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |
| CLO1<br>3 | 0 | 1 | 2 | 2 | 0 | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                              | Bài đánh giá |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 15 tiết          | <b><u>Bài 1: Khái niệm về quyền</u></b><br>- Các khái niệm cơ bản về quyền<br>- Các quan điểm và phân loại quyền pháp<br>- Ý nghĩa và các phương pháp đi quyền<br>- Các loại quyền trong môn KARATE                                         | CLO 1<br>CLO 7        | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gọi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu |              |
|                  | <b><u>Bài 2: Những điểm lưu ý khi đi quyền</u></b><br>- Thân pháp<br>- Quyền pháp<br>- Cước pháp<br>- Nhân pháp<br>- Phối hợp tổ hợp khi thực hiện bài quyền<br>- Sự bắt đầu và sự kết thúc bài quyền.<br>- Nhịp điệu và thời gian đi quyền | CLO 2<br>CLO 7        | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gọi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu |              |
|                  | Phương pháp phân tích                                                                                                                                                                                                                       | CLO 2                 | - Phương pháp                                                                                                     | Thuyết trình |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | bài quyền theo từng tổ hợp, cách ghép tổ hợp trong tập luyện Quyền:<br>- Phương pháp phân tích bài quyền theo tổ hợp<br>- Cách ghép tổ hợp trong tập luyện quyền pháp | CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7          | sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu               | về kết quả thảo luận                                                                                                        |
|                  | Thảo luận:<br>Kỹ thuật thi đấu môn võ Karate (2 tiết)                                                                                                                 | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Thuyết trình về kết quả thảo luận                                                                                           |
|                  | Tham quan giờ giảng dạy quyền pháp tại các câu lạc bộ tập luyện môn võ Karate                                                                                         | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Viết bài thu hoạch: Anh (Chị) rút ra được nhận xét gì khi tham gia trợ giảng trong giảng dạy quyền pháp?                    |
|                  | Phương pháp phân tích bài quyền theo từng tổ hợp, cách ghép tổ hợp trong tập luyện quyền                                                                              | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Viết bài thu hoạch: Anh (chị) hãy Phân tích bài quyền Taekki Shodan? Những điểm cần chú ý khi ghép các tổ hợp của bài quyền |
| 60 tiết          | Các kỹ thuật tay cơ bản /                                                                                                                                             | CLO 1<br>CLO 2                                     | - Phương pháp phân tích thị                                                                                                     | Thực hành các kỹ thuật tay cơ                                                                                               |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                       |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                  | + Đỡ 2 tay cùng một lúc: MOROTE SHOTO UKE.<br>+ Đấm 2 tay cùng một lúc: MOROYOKO ZUKI<br>+ Đánh MOROTE URAHAMA UCHI. | CLO 4<br>CLO 7                   | phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                             | bản                                |
|                  | Kỹ thuật chân cơ bản /<br>+ HIZA GERI.<br>+ MIKA ZUKI GERI<br>+ Đá NAMI ASHI GERI.                                   | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật chân cơ bản |
|                  | Quyền pháp /<br>- Taeky Nidan.<br>- Taeky Sandan.                                                                    | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài quyền đã học     |
|                  | Đối luyện /<br>- Đối luyện 1 bước 2 bài JODAN.<br>- Đối luyện 1 bước 2 bài CHUDAN.                                   | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng                                                                                                              | Thực hành các bài đối luyện đã học |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                          |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|                  | - Đối luyện 1 bước 2 bài MAEGERI.                                                                                                                                                                                                             |                                                    | hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                            |                                       |
|                  | Kỹ thuật thi đấu<br>- Các động tác di động đánh tay trước, tay sau.<br>- Các động tác phòng thủ tay gạt đỡ trung đẳng phản công.<br>- Các động tác tấn công phối hợp đá chân sau với đấm tay sau.<br>- Tổ chức thi đấu cá nhân lớp chuyên sâu | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài đối luyện đã học    |
|                  | - Phát triển các tố chất thể lực.                                                                                                                                                                                                             | CLO 5<br>CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp giãn cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn<br>- Phương pháp trò chơi                   | Mức độ phát triển các tố chất thể lực |
|                  | Các bài quyền<br>- Taeky Nidan.<br>- Taeky Sandan                                                                                                                                                                                             | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện                                                | Thực hành các bài quyền đã học        |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                          |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|                  |                                                                                      |                                                    | nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                                                                                          |                                       |
|                  | Tập luyện các kỹ thuật đối luyện và thi đấu - Hoàn thiện các kỹ thuật thi đấu đã học | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật thi đấu đã học |
|                  | - Phát triển các tố chất thể lực.                                                    | CLO 5<br>CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp giãn cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn<br>- Phương pháp trò chơi                   | Mức độ phát triển các tố chất thể lực |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi=100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                        | CĐR học phần    | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở | CLO 7;<br>CLO 4 | 10%   |

|                                        |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                       |      |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                        |                                                  |                                                                                          | nhà của sinh viên.                                                                                                                                                                               |                                                                                                                       |      |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                                                                             | 30%  |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 10<br>CLO 11<br>CLO 12<br>CLO 13 | 60%  |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                       | 100% |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi)/100 = kết quả học phần.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thành thạo các tư thế tấn cơ bản về cách lập tấn, sự khác biệt giữa các tấn
- Thực hành đúng kỹ thuật các đòn tay cơ bản, phân biệt rõ mục đích sử dụng của các đòn.
- Thực hiện đúng kỹ thuật các đòn đá cơ bản đã học.
- Thi kết thúc học phần:
  - + Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau.
  - + Quyền bắt buộc các bài:

Taeky Nidan

Taeky Sandan

+ Đối luyện:

Đối luyện 1 bước 2 bài JODAN.

- Đối luyện 1 bước 2 bài CHUDAN.

- Đối luyện 1 bước 2 bài MAEGERI.

- + Thẻ lực: Nhảy dây 30s (lần)
- + Đá tấn kiba đâm đích 15s (lần)
- Điểm hoàn chỉnh cho các nội dung là 10.
- + Nội dung 1: 2,5 điểm
- + Nội dung 2: 2,5 điểm
- + Nội dung 3: 2,5 điểm
- + Nội dung 4: 2,5 điểm

Các chỉ tiêu kỹ thuật, thẻ lực đánh giá theo chất lượng từng nội dung: Tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn hoặc tiểu luận;

+ Anh (chị) hãy Phân tích bài quyền Taekki Shodan? Những điểm cần chú ý khi ghép các tổ hợp của bài quyền.

+ Anh (chị) hãy Phân tích bài quyền Taekki Nidan? Những điểm cần chú ý khi ghép các tổ hợp của bài quyền.

### 8.4. Phần khác (nếu có):

- Viết thu hoạch: Anh (Chị) rút ra được nhận xét gì khi tham gia trợ giảng trong giảng dạy quyền pháp?

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu.

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                        | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                     |                                                              |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                 |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                 | Yếu                                                          | Kém                                                       |      |
|                                                 |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                           | 4.9 – 3.0                                                    | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                             |       |                                                           |                                                          |                                                                     |                                                              |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu              | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                             | Tham dự 30-49% buổi học                                      | Tham dự <29% buổi học                                     | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập           | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                               | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                        | Không tham gia                                            | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                |       |                                                           |                                                          |                                                                     |                                                              |                                                           |      |
| Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.0  |
| Thực hiện bài quyền Taeky Nidan                 | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                     |                                                              |                                                           | 1.0  |
| - Đối luyện 1 bước 2 bài JODAN.                 | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                     |                                                              |                                                           | 1.0  |

|                                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---|
| - Đối luyện 1 bước<br>2 bài CHUDAN                                                                         |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                 |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| Anh (chị) hãy Phân tích bài quyền Taekki Shodan?<br>Những điểm cần chú ý khi ghép các tổ hợp của bài quyền | 20% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 2 |
| + Bài kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau                                                          | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| + Quyền bắt buộc các bài:<br>Taeky Nidan<br>Taeky Sandan                                                   | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| Đối luyện 1 bước 2 bài JODAN.<br>- Đối luyện 1 bước 2 bài CHUDAN.<br>- Đối luyện 1 bước 2 bài MAEGERI.     | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| + Thẻ lực: Nhảy dây 30s (lần)<br>+ Đá tấn kiba đâm đích 15s (lần)                                          | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO1           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO2           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO3           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO4           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO5           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO6           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO7           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO8           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO9           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO10          |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO11          |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO12          | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO13          | X        |             |            |             |             | 9.0  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản             | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                                        |                                         |
| 1                                 | Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc | 2001         | Giáo trình Karate                                      | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                                        |                                         |
| 2                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2005         | Hệ thống các bài tập huấn luyện Karate                 | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 3                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2006         | Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện môn võ Karate | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 4                                 | Ủy ban TĐTT                      | 2003         | Luật Karate                                            | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo               | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Karate thế giới        | <a href="https://www.wkf.net/">https://www.wkf.net/</a>         |               |
| 2  | Liên đoàn Karate Tp. Hà Nội      | <a href="https://hkf.org.vn/about">https://hkf.org.vn/about</a> |               |
| 3  | Liên đoàn Karate Tp. Hồ Chí Minh | <a href="https://hkf.vn/">https://hkf.vn/</a>                   |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Tầng 2, Nhà Võ
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Thảm tập, đích, lăm pơ, găng, cột mốc, các dụng cụ tập luyện thể lực, các dụng cụ bảo vệ...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Karate Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO004.H                                                                              | <b>1.2 Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Karate 4</b>                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of sports training specializing in martial arts 4</b> |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | .. tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                     | .. tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Mai Thị Bích Ngọc<br>Email: maingoctdt@gmail.com                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Cao Hoàng Anh<br>Email: caohoanganh@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Võ – Quyền Anh                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Karate 01, Karate 02, Karate 03                                                                |
| Học phần học trước:                                                                                           | Karate 03                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Karate là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Karate theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Karate cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Karate.

- Chương trình Karate IV (Lập kế hoạch và bước đầu giảng dạy môn võ Karate) là chương trình nhỏ nối tiếp chương trình III (học phần III - tín chỉ III) trong hệ thống 8 chương trình đào tạo theo chuyên ngành HUẤN LUYỆN THỂ THAO cho sinh viên chuyên sâu Karate trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

- Chương trình Karate IV Gồm 01 chương trình tương đương 01 học kỳ với 04 đơn vị học trình (mỗi học trình gồm 15 tiết học), tổng số 60 tiết học.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Chương trình Karate IV - Lập kế hoạch và bước đầu giảng dạy môn võ Karate (Học phần IV - tín chỉ IV) được xây dựng gồm 02 học trình, mỗi học trình 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn từ đai Nâu (Kyu I) đến đai đen nhất đẳng,



trang bị những kiến thức cơ bản về quyền pháp, thi đấu quyền, lập kế hoạch và giảng dạy quyền pháp... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi kết thúc chương trình IV, sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản lập kế hoạch và giảng dạy môn võ Karate...

- Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức lý thuyết về lập kế hoạch giảng dạy và giảng dạy môn võ Karate...

- Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục đạt trình độ đai Nâu (Kyu I) đến đai đen nhất đẳng khi kết thúc chương trình IV. Sinh viên được học các phần như kỹ thuật căn bản, quyền pháp, đối luyện.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                                  | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ và thực hành các kiến thức về xây dựng tiến trình, giáo án giảng dạy   | I, T                       |
| CLO2   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ và thực hành các kiến thức về phương pháp lập kế hoạch trong giảng dạy | I, T                       |
| CLO3   | Kỹ thuật căn bản tương đương đai đen nhất đẳng                                                                   | I, T                       |
| CLO4   | Kỹ thuật đối luyện tương đương đai đen nhất đẳng                                                                 | I, T                       |
| CLO5   | Quyền pháp tương đương đai đen nhất đẳng                                                                         | I, T                       |
| CLO6   | Kỹ thuật thi đấu tương đương đai đen nhất đẳng                                                                   | I, T                       |
| CLO7   | Hiểu và áp dụng được các biện pháp an toàn, phòng tránh chấn thương trong tập luyện                              | I, T, U                    |
| CLO8   | Hiểu luật thi đấu môn võ Karate (điều 8-14)                                                                      | I, T, U                    |
| CLO9   | Hiểu quy trình tổ chức, điều hành một giải đấu                                                                   | I, T, U                    |
| CLO10  | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn võ Karate và các môn học khác                     | I, T, U                    |
| CLO11  | Hiểu ý nghĩa của tập luyện võ Karate với phát triển thể lực và ứng dụng được trong phát triển thể lực            | I, T, U                    |
| CLO12  | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                                  | I, T, U                    |
| CLO13  | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                                        | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO  | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|      | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO1 | 0                                            | 2     | 1     | 2     | 1     | 2     | 2     | 0     | 0     | 0      |
| CLO2 | 0                                            | 2     | 1     | 2     | 1     | 2     | 2     | 0     | 0     | 0      |
| CLO3 | 0                                            | 2     | 1     | 2     | 1     | 2     | 2     | 0     | 0     | 0      |
| CLO4 | 0                                            | 2     | 1     | 2     | 1     | 2     | 2     | 0     | 0     | 0      |

|                   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO5              | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
| CLO6              | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
| CLO7              | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
| CLO8              | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
| CLO9              | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
| CLO1 <sub>0</sub> | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
| CLO1 <sub>1</sub> | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
| CLO1 <sub>2</sub> | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
| CLO1 <sub>3</sub> | 0 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                          |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15 tiết          | <u>Bài 1</u> : Xây dựng tiến trình, giáo trình, giáo án giảng dạy<br>- Tiến trình giảng dạy<br>- Giáo án giảng dạy | CLO 1<br>CLO 7                   | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu |                                                                                                                                       |
|                  |                                                                                                                    | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                                                                               | Viết bài thu hoạch: Anh (chị) hãy cho biết những phương pháp cơ bản khi thực hiện đòn tấn công trong thi đấu đối kháng môn võ Karate? |
|                  | Thăm quan giải phong trào Karate học sinh mở rộng tỉnh Bắc Ninh                                                    | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                                                                               | Viết bài thu hoạch: Anh (chị) có nhận xét gì khi tham quan giải                                                                       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                      |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                              |                                                    |                                                                                                                                                                                                     | phong trào Karate học sinh mở rộng tỉnh Bắc Ninh                                                  |
|                  | <p><b>Bài 2: Phương pháp lập kế hoạch trong giảng dạy môn Karate</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp lập kế hoạch.</li> <li>- Lập kế hoạch trong giảng dạy môn võ Karate</li> </ul> | CLO 2<br>CLO 7                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp</li> <li>- Tự nghiên cứu</li> </ul>               | Khả năng lập kế hoạch trong giảng dạy võ Karate                                                   |
|                  | Luật thi đấu Kumite trong môn võ Karate (điều 8-14)                                                                                                                                                          | CLO 2                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp</li> <li>- Tự nghiên cứu</li> </ul>               | Khả năng hiểu và phân tích các nội dung trong Luật thi đấu Kumite trong môn võ Karate (điều 8-14) |
|                  | <p><b>Thảo luận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đòn tấn công trong thi đấu đối kháng Karate (2 tiết)</li> </ul>                                                                            | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp trực quan</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu</li> </ul> | Thuyết trình về kết quả thảo luận                                                                 |
|                  | <p><b>Kỹ thuật tay: (4 tiết)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đấm YAMA ZUKI</li> <li>+ Đỡ quét SHU KUI UKE</li> <li>+ Ôn tập các kỹ thuật tay đã học</li> </ul>                              | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> </ul>                                         | Thực hành các kỹ thuật tay cơ bản                                                                 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                       |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                        |                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul>                                                                                                                    |                                    |
|                  | <b>Kỹ thuật chân: (4 tiết)</b><br>+ Đá GYAKU MIKA ZUKI GERI<br>+ Ôn tập các kỹ thuật chân đã học                                                                       | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Thực hành các kỹ thuật chân cơ bản |
|                  | <b>Kỹ thuật quyền (4 tiết)</b><br>+ Bài quyền BASSAIDAI.<br>+ Bài quyền KANKUDAI.                                                                                      | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Thực hành các bài quyền đã học     |
|                  | <b>Kỹ thuật thi đấu (4 tiết)</b><br>+ Đòn tấn công đơn<br>+ Các đòn tấn công phức tạp.<br>+ Đòn tấn công hai bước<br>+ Đòn tấn công hai bước kết hợp với một đòn đánh. | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> </ul>                                           | Thực hành các bài đối luyện đã học |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                       |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                 |                                  | - Phương pháp phân chia hợp nhất                                                                                                                                        |                                    |
|                  | <b>Đôi luyện : (2 tiết)</b><br>- Kihon Ippon Kumite                                                                                                                             | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành bài đôi luyện đã học     |
|                  | <b>Tập luyện Kỹ thuật căn bản (2 tiết)</b><br>Đá GYAKU MIKA<br>ZUKI GERI                                                                                                        | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật chân cơ bản |
|                  | <b>Tập luyện kỹ thuật thi đấu (4 tiết)</b><br>+ Đòn tấn công đơn<br>+ Các đòn tấn công phức tạp.<br>+ Đòn tấn công hai bước<br>+ Đòn tấn công hai bước kết hợp với một đòn đánh | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài đôi luyện đã học |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                  | Bài đánh giá                               |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
|                  | <b>Thực tập phương pháp giảng dạy kỹ thuật (4 tiết)</b><br>+ Giảng dạy kỹ thuật căn bản.<br>+ Giảng dạy kỹ thuật đối luyện | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                       | Khả năng sử dụng các phương pháp giảng dạy |
|                  | - Phát triển các tố chất thể lực.                                                                                          | CLO 5<br>CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp giãn cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn<br>- Phương pháp trò chơi | Mức độ phát triển các tố chất thể lực      |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                             | CDR học phần                              | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.   | CLO 7;<br>CLO 4                           | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                        | CĐR học phần                                                                                                          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        |                                                  |                                                                                     | sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. |                                                                                                                       |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành     | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 10<br>CLO 11<br>CLO 12<br>CLO 13 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                       |                                                                                                                       | 100%  |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi)/100= kết quả học phần.

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

#### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

#### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thành thạo các tư thế tấn cơ bản về cách lập tấn, sự khác biệt giữa các tấn
- Thực hành đúng kỹ thuật các đòn tay cơ bản, phân biệt rõ mục đích sử dụng của các đòn.

- Thực hiện đúng kỹ thuật các đòn đá cơ bản đã học.

- Thi kết thúc học phần:

1. Kỹ thuật căn bản di chuyển tiến, lùi 5 bước hoặc quay sau phải đọc kỹ thuật trước khi thực hiện.

- Tiến: Zen: Geadanbarai - Gyakuzuki + bước 5 kizami  
Lùi Gedan + Ageuke + Gyakuzuki + bước 5 kizami
- Tiến: Sanbonzuki: Chudan - Jondan - Chudan  
Tiến: Zen - Maegegi + Zenzuki.
- Tiến: Mawashigeri + Gyakuzuki  
Tiến: Yokogeri + Empiuchi
- Tiến: KO: Shutouke + bước 5 Kizami - maegegi + Kizami Gyakuzuki  
Tiến: Moreteuke + bước 5 Kizami + Yokogeri + Kizami Gyakuzuki.
- Tiến: Kiba: YoKoGeri, Kekomi + 5 bước Kizami Gyakuzuki

Tiến: YokoGeri Keage + 5 bước Empiuchi.

## 2. Kỹ thuật quyền

- Bassaidai

- Kankudai

## 3. Kumite:

1. Đối luyện quy ước: 5 kỹ thuật tối thiểu có 2 đòn chân

2. Kumite 2 trận.

## 4. Thể lực:

+ Nhảy dây 30s (lần)

+ Tấn kiba đầu đích 15s (lần)

Điểm hoàn chỉnh cho các nội dung là 10.

- Nội dung 1: 2 điểm

- Nội dung 2: 3 điểm

- Nội dung 3: 3 điểm

- Nội dung 4: 2 điểm

Các chỉ tiêu về kỹ thuật, thể lực sẽ được đánh giá theo chất lượng từng nội dung: tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn hoặc tiểu luận;

+ Anh (Chị) biết gì về phương pháp lập kế hoạch giảng dạy? Lập kế hoạch giảng dạy môn Karate cho chương trình dạy đại trắng Kyu 10 trong 30 tiết

### 8.4. Phần khác (nếu có):

- Viết thu hoạch: Anh (chị) có nhận xét gì khi tham quan giải phong trào Karate học sinh mở rộng tỉnh Bắc Ninh?

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Kỹ thuật căn bản di chuyển tiến, lùi  | 10%   | Thực hiện                                        | Thực hiện                             | Thực hiện đạt                         | Thực hiện                             | Không thực            | 1.0  |



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| 5 bước hoặc quay sau                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |     | thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu           | đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu           | yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu               | các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu           | hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu            |     |
| Thực hiện bài quyền Bassaidai                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Đôi luyện quy ước: 5 kỹ thuật tối thiểu có 2 đòn chân                                                                                                                                                                                                                                                                        | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                                                                                                                                                                                                                                          |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Anh (Chị) biết gì về phương pháp lập kế hoạch giảng dạy? Lập kế hoạch giảng dạy môn Karate cho chương trình dạy đai trắng Kyu 10 trong 30 tiết                                                                                                                                                                               | 20% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 2   |
| 1. Kỹ thuật căn bản di chuyển tiến, lùi 5 bước hoặc quay sau phải đọc kỹ thuật trước khi thực hiện.<br>Tiến: Zen: Geadanbarai - Gyakuzuki + bước 5 kizami<br>Lùi Gedan + Ageuke + Gyakuzuki + bước 5 kizami<br>Tiến: Sanbonzuki: Chudan - Jondan - Chudan<br>Tiến: Zen - Maegeri + Zenzuki.<br>Tiến: Mawashigeri + Gyakuzuki | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |     |  |  |  |  |  |   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--|--|--|---|
| Tiến: Yokogeri +<br>Empiuchi<br>Tiến: KO:<br>Shutouke + bước<br>5 Kizami -<br>maegeri + Kizami<br>Gyakuzuki<br>Tiến: Moreteuke<br>+ bước 5 Kizami +<br>Yokogeri +<br>Kizami<br>Gyakuzuki.<br>Tiến: Kiba:<br>YoKoGeri,<br>Kekomi + 5 bước<br>Kizami<br>Gyakuzuki<br>Tiến: YokoGeri<br>Keage + 5 bước<br>Empiuchi |     |  |  |  |  |  |   |
| 2. Kỹ thuật quyền<br>- Bassaidai<br>- Kankudai                                                                                                                                                                                                                                                                  | 10% |  |  |  |  |  | 1 |
| Kumite:<br>1. Đối luyện quy<br>ước: 5 kỹ thuật tối<br>thiểu có 2 đòn<br>chân<br>2. Kumite 2 trận                                                                                                                                                                                                                | 10% |  |  |  |  |  | 1 |
| + Nhảy dây 30s<br>(lần)<br>+ Tấn kiba dẫu<br>đích 15s (lần)                                                                                                                                                                                                                                                     | 10% |  |  |  |  |  | 1 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận<br>kế | Hiểu sơ<br>bộ | Biết sơ<br>sài | Mới bắt<br>đầu | Điểm |
|----------------------|----------|----------------|---------------|----------------|----------------|------|
|                      | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0      | 6.9 – 5.0     | 4.9 – 3.0      | 2.9 - 0        |      |
| CLO1                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO2                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO3                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO4                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO5                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO6                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO7                 | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO8                 | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO9                 | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO10                |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO11                |          | X              |               |                |                | 8.0  |

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO12          | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO13          | X        |             |            |             |             | 9.0  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản             | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                                        |                                         |
| 1                                 | Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc | 2001         | Giáo trình Karate                                      | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                                        |                                         |
| 2                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2005         | Hệ thống các bài tập huấn luyện Karate                 | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 3                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2006         | Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện môn võ Karate | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 4                                 | Ủy ban TĐTT                      | 2003         | Luật Karate                                            | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo               | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Karate thế giới        | <a href="https://www.wkf.net/">https://www.wkf.net/</a>         |               |
| 2  | Liên đoàn Karate Tp. Hà Nội      | <a href="https://hkf.org.vn/about">https://hkf.org.vn/about</a> |               |
| 3  | Liên đoàn Karate Tp. Hồ Chí Minh | <a href="https://hkf.vn/">https://hkf.vn/</a>                   |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Tầng 2, Nhà Võ
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Thảm tập, đích, lăm pơ, găng, cột mốc, các dụng cụ tập luyện thể lực, các dụng cụ bảo vệ...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Karate Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

## Trình độ đào tạo: Đại học

## Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành: 7810302**

|                                                                                                               |                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO005.H                                                                              | <b>1.2 Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Karate 5</b>                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of sports training specializing in martial arts 5</b> |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | .. tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                     | .. tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Mai Thị Bích Ngọc<br>Email: maingoctdt@gmail.com                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Cao Hoàng Anh<br>Email: caohoanganh@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Võ – Quyền Anh                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Karate 01, Karate 02, Karate 03, Karate 04                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                           | Karate 04                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                          |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Karate là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Karate theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Karate cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trong tài và tổ chức quản lý môn Karate.

- Chương trình Karate V (Tổ chức thi đấu, trọng tài và giảng dạy môn võ Karate) là chương trình nhỏ nối tiếp chương trình IV (học phần IV - tín chỉ IV) trong hệ thống 8 chương trình đào tạo theo chuyên ngành HUẤN LUYỆN THỂ THAO cho sinh viên chuyên sâu Karate Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

- Chương trình Karate V Gồm 01 chương trình tương đương 01 học kỳ với 04 đơn vị học trình (mỗi học trình gồm 15 tiết học), tổng số 60 tiết học.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Chương trình Karate V - Tổ chức thi đấu, trọng tài và giảng dạy môn võ Karate (Học phần V - tín chỉ V) được xây dựng gồm 02 học trình, mỗi học trình 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn từ đại đến nhất đẳng đạt trong tài phụ cấp

quốc gia, trang bị những kiến thức về tổ chức thi đấu, công tác trọng tài, phương pháp giảng dạy môn võ Karate, trang bị những kiến thức cơ bản, quyền pháp, đối luyện và thi đấu môn võ Karate... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi kết thúc chương trình V, sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản tổ chức thi đấu giải, công tác trọng tài, giảng dạy môn võ Karate, đồng thời đạt trình độ chuyên môn đạt đại diện nhất đẳng, đạt trình độ trọng tài tương đương trọng tài phụ cấp quốc gia...

- Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản cách thức tổ chức thi đấu, luật thi đấu, trọng tài và phương pháp tổ chức lớp học...

- Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục đạt trình độ đại diện nhất đẳng và trọng tài phụ cấp quốc gia khi kết thúc chương trình V. Sinh viên được học những vấn đề cơ bản tổ chức thi đấu giải, công tác trọng tài, giảng dạy môn võ Karate....

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                    | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức về Thuật ngữ và các động tác biểu thị của trọng tài chính và trọng tài phụ | I, T                       |
| CLO2   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức về Tổ chức thi đấu và trọng tài KUMITE và trọng tài KATA                   | I, T                       |
| CLO3   | Kỹ thuật căn bản tương đương đại diện nhất đẳng                                                                                    | I, T                       |
| CLO4   | Kỹ thuật đối luyện tương đương đại diện nhất đẳng                                                                                  | I, T                       |
| CLO5   | Quyền pháp tương đương đại diện nhất đẳng                                                                                          | I, T                       |
| CLO6   | Kỹ thuật thi đấu tương đương đại diện nhất đẳng                                                                                    | I, T                       |
| CLO7   | Hiểu và áp dụng được các biện pháp an toàn, phòng tránh chấn thương trong tập luyện                                                | I, T, U                    |
| CLO8   | Hiểu về cách thức tổ chức thi đấu, trọng tài và giảng dạy môn võ Karate                                                            | I, T, U                    |
| CLO9   | Hiểu quy trình của một giảng dạy quyền pháp và có thể tổ chức một giờ dạy môn học GDTC trong trường học các cấp                    | I, T, U                    |
| CLO10  | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn võ Karate và các môn học khác                                       | I, T, U                    |
| CLO11  | Hiểu ý nghĩa của tập luyện võ Karate với phát triển thể lực và ứng dụng được trong phát triển thể lực                              | I, T, U                    |
| CLO12  | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                                                    | I, T, U                    |
| CLO13  | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                                                          | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-----|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|     | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |

|                   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO1              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO2              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO3              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO4              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO5              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO6              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO7              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO8              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO9              | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO1 <sub>0</sub> | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO1 <sub>1</sub> | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO1 <sub>2</sub> | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |
| CLO1 <sub>3</sub> | 0 | 1 | 2 | 1 | 2 | 0 | 2 | 0 | 2 | 1 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                              | Bài đánh giá |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 15 tiết          | <u>Bài 1</u> : Thuật ngữ và các động tác biểu thị của trọng tài chính và trọng tài phụ | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu |              |
|                  | <u>Bài 2</u> : Tổ chức thi đấu và trọng tài KUMITE và trọng tài KATA                   | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu |              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                    |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
|                  | <b>Thảo luận về phương pháp tổ chức lớp học thực hành</b><br>- Các giai đoạn phân chia buổi học khi học tập thực hành<br>- Phương pháp tổ chức lớp học<br>- Những điều cần chú ý khi tổ chức lớp học thực hành                              | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                                         | Thuyết trình về kết quả thảo luận               |
|                  | <b>Phương pháp phân tích lý thuyết</b><br>- Phương pháp phân tích lý thuyết khi giảng dạy bài mới.<br>- Phương pháp tổng hợp các kiến thức khi phân tích những kiến thức học sinh đã biết.<br>- Phương pháp tổng hợp kiến thức trong ôn tập | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                                         | Thuyết trình về phương pháp phân tích lý thuyết |
| 60 tiết          | <b>Kỹ thuật đòn tay (4 tiết)</b><br>- Đấm ngựa Ura Zuki<br>- Đỡ chữ U thượng đẳng Jodan Zama Uke.                                                                                                                                           | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật tay cơ bản               |
|                  | <b>Kỹ thuật đòn chân (4 tiết)</b><br>- Đá Mae Tobi Kekomi.<br>- Đá Mae Tobi Yoko Kekomi.                                                                                                                                                    | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện                                                | Thực hành các kỹ thuật chân cơ bản              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                      |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                  | nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                                                                                          |                                                                   |
|                  | <b>Kỹ thuật đi quyền (4 tiết)</b><br>+ Bài quyền Jion.<br>+ Bài quyền Kankusho.                                                                                                                                                                                                               | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài quyền đã học                                    |
|                  | <b>Kỹ thuật đối luyện 4 tiết)</b><br>Jiu Ippon kumite                                                                                                                                                                                                                                         | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài đối luyện đã học                                |
|                  | <b>Kỹ thuật thi đấu (4 tiết)</b><br>- Đòn sở trường trong hệ thống kỹ thuật tay tấn công.<br>- Đòn sở trường trong hệ thống kỹ thuật tay phòng thủ.<br>- Đòn sở trường trong hệ thống kỹ thuật chân tấn công.<br>- Đòn sở trường trong hệ thống kỹ thuật di chuyển.<br>- Phối hợp kỹ thuật sở | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật thi đấu đòn sở trường và phối hợp kỹ thuật |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                          |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|                  | trường liên hoan.<br>- Bài tập kỹ thuật đơn lẻ.<br>- Bài tập áp dụng kỹ thuật sở trường trong thi đấu.<br>- Bài tập tổng hợp cho kỹ thuật sở trường                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                  |                                                                                                                                                                         |                                       |
|                  | <b>Kỹ thuật di quyền (4 tiết)</b><br>+ Bài quyền Jion.<br>+ Bài quyền Kankusho                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài quyền đã học        |
|                  | <b>Kỹ thuật thi đấu (4 tiết)</b><br>- Đòn sở trường trong hệ thống kỹ thuật tay tấn công.<br>- Đòn sở trường trong hệ thống kỹ thuật tay phòng thủ.<br>- Đòn sở trường trong hệ thống kỹ thuật chân tấn công.<br>- Đòn sở trường trong hệ thống kỹ thuật di chuyển.<br>- Phối hợp kỹ thuật sở trường liên hoan.<br>- Bài tập kỹ thuật đơn lẻ.<br>- Bài tập áp dụng kỹ thuật sở trường trong thi đấu.<br>- Bài tập tổng hợp cho kỹ thuật sở trường | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật thi đấu đã học |
|                  | Ôn tập kỹ thuật thi đấu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CLO 2                            | - Phương pháp                                                                                                                                                           | Thực hành các                         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                      | Bài đánh giá                          |
|------------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|                  | (2 tiết)                          | CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                            | phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | kỹ thuật thi đấu đã học               |
|                  | - Phát triển các tố chất thể lực. | CLO 5<br>CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp giãn cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn<br>- Phương pháp trò chơi     | Mức độ phát triển các tố chất thể lực |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                         | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR học phần                              | Tỷ lệ |
|----|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO 7;<br>CLO 4                           | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp                       | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                | CĐR học phần                                                                                                          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        | nhóm ..)                                         |                                                                                     | của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. |                                                                                                                       |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                             | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 10<br>CLO 11<br>CLO 12<br>CLO 13 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                                               |                                                                                                                       | 100%  |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi)/100 = kết quả học phần.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thành thạo các tư thế tấn cơ bản về cách lập tấn, sự khác biệt giữa các tấn
- Thực hành đúng kỹ thuật các đòn tay cơ bản, phân biệt rõ mục đích sử dụng của các đòn.

- Thực hiện đúng kỹ thuật các đòn đá cơ bản đã học.

- Thi kết thúc học phần:

- Kỹ thuật căn bản:

Thực hiện một đường (tiến + lùi) với các tấn Kibadachi, Zenkutsu dachi, Fudo dachi, Neko ashi dachi, trong đó có ít nhất 2 đường thực hiện đòn chân.

- Quyền:

+ Kankudai

+ Jion

+ Kankusho

- Đối luyện :

+ Jyu Ippon kumite

+ Thi đấu 2 trận

- Thể lực

- + Nhảy dây tốc độ 30s (lần)
- + Lướt đá vòng cầu khoảng cách 3m, 15s (lần)
- + Đấm 2 đích đối diện khoảng cách 25m, 15s (lần)

Điểm hoàn chỉnh cho các nội dung là 10 điểm

- + Nội dung 1: 2,5 điểm
- + Nội dung 2: 2,5 điểm
- + Nội dung 3: 2,5 điểm
- + Nội dung 4: 2,5 điểm

Các chỉ tiêu kỹ thuật, quyền, đối luyện, thi đấu, thể lực đánh giá theo từng nội dung: tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn hoặc tiểu luận;

+ Anh (chị) hãy trình bày những điều cần thiết trong lập kế hoạch tổ chức thi đấu và công tác trọng tài trong môn võ Karate?

### 8.4. Phần khác (nếu có):

- Viết thu hoạch: Anh (chị) có nhận xét gì về cách phân tích lý thuyết và thực hành trong giảng dạy giới học HUẤN LUYỆN THỂ THAO của giáo viên trường bạn thăm quan?

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                             | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                      |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                                      |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                  |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                   | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                     |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Thực hiện một đường (tiền + lùi) với các tấn Kibadachi, Zenkutusu dachi, Fudo dachi, Neko ashi dachi | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.0  |
| Thực hiện bài quyền ankudai                                                                          | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0  |
| Thi đấu 1 trận                                                                                       | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0  |

| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                          |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---|
| Anh (chị) hãy trình bày những điều cần thiết trong lập kế hoạch tổ chức thi đấu và công tác trọng tài trong môn võ Karate?                          | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2 |
| Thực hiện một đường (tiền + lùi) với các tấn Kibadachi, Zenkutsu dachi, Fudo dachi, Neko ashi dachi, trong đó có ít nhất 2 đường thực hiện đòn chân | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1 |
| - Quyền:<br>+ Kankudai<br>+ Jion<br>+ Kankusho                                                                                                      | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| - Đối luyện :<br>+ Jyu Ippon kumite<br>+ Thi đấu 2 trận                                                                                             | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| + Nhảy dây tốc độ 30s (lần)<br>+ Lướt đá vòng cầu khoảng cách 3m, 15s (lần)<br>+ Đấm 2 đích đối diện khoảng cách 25m, 15s (lần)                     | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b> | <b>Hiểu cận kề</b> | <b>Hiểu sơ bộ</b> | <b>Biết sơ sai</b> | <b>Mới bắt đầu</b> | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|-----------------|--------------------|-------------------|--------------------|--------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b> | <b>8.4 – 7.0</b>   | <b>6.9 – 5.0</b>  | <b>4.9 – 3.0</b>   | <b>2.9 - 0</b>     |             |
| CLO1                  |                 | X                  |                   |                    |                    | 8.0         |
| CLO2                  |                 | X                  |                   |                    |                    | 8.0         |
| CLO3                  |                 | X                  |                   |                    |                    | 8.0         |
| CLO4                  |                 | X                  |                   |                    |                    | 8.0         |
| CLO5                  |                 | X                  |                   |                    |                    | 8.0         |
| CLO6                  |                 | X                  |                   |                    |                    | 8.0         |
| CLO7                  | X               |                    |                   |                    |                    | 9.0         |

|       |   |   |  |  |  |     |
|-------|---|---|--|--|--|-----|
| CLO8  | X |   |  |  |  | 9.0 |
| CLO9  | X |   |  |  |  | 9.0 |
| CLO10 |   | X |  |  |  | 8.0 |
| CLO11 |   | X |  |  |  | 8.0 |
| CLO12 | X |   |  |  |  | 9.0 |
| CLO13 | X |   |  |  |  | 9.0 |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản             | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                                        |                                         |
| 1                                 | Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc | 2001         | Giáo trình Karate                                      | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                                        |                                         |
| 2                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2005         | Hệ thống các bài tập huấn luyện Karate                 | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 3                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2006         | Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện môn võ Karate | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 4                                 | Ủy ban TĐTT                      | 2003         | Luật Karate                                            | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo               | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Karate thế giới        | <a href="https://www.wkf.net/">https://www.wkf.net/</a>         |               |
| 2  | Liên đoàn Karate Tp. Hà Nội      | <a href="https://hkf.org.vn/about">https://hkf.org.vn/about</a> |               |
| 3  | Liên đoàn Karate Tp. Hồ Chí Minh | <a href="https://hkf.vn/">https://hkf.vn/</a>                   |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Tầng 2, Nhà Võ
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Thảm tập, đích, lăm pơ, găng, cột mốc, các dụng cụ tập luyện thể lực, các dụng cụ bảo vệ...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Karate Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO006.H                                                                              | <b>1.2 Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Karate 6</b>                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of sports training specializing in martial arts 6</b> |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 12 tiết                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | .. tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                     | .. tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Mai Thị Bích Ngọc<br>Email: maingoctdt@gmail.com                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Cao Hoàng Anh<br>Email: caohoanganh@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Võ – Quyền Anh                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Karate 01, Karate 02, Karate 03, Karate 04, Karate 05                                          |
| Học phần học trước:                                                                                           | Karate 05                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                          |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Karate là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Karate theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Karate cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Karate.

Chương trình Karate VI (Giáo dục thể lực trong môn võ Karate) là chương trình nhỏ nối tiếp chương trình V (học phần V) trong hệ thống 8 chương trình đào tạo theo chuyên ngành HUẤN LUYỆN THỂ THAO cho sinh viên chuyên sâu Karate Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

- Chương trình Karate VI Gồm 01 chương trình tương đương 01 học kỳ với 04 đơn vị học trình (mỗi học trình gồm 15 tiết học), tổng số 60 tiết học.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Chương trình Karate VI - Giáo dục thể lực trong môn võ Karate (Học phần VI - tín chỉ VI) được xây dựng gồm 02 học trình, mỗi học trình 30 tiết, nhằm trang bị cho

sinh viên về từ đai đen nhất đẳng đến đai đen nhị đẳng trang bị những kiến thức về các tổ chất thể lực cơ bản trong môn võ Karate, giáo dục các tổ chất thể lực, trang bị kiến thức chuyên môn đến trình độ đai đen nhất đẳng... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi kết thúc chương trình VI, sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản về các tổ chất thể lực và giáo dục các tổ chất thể lực trong môn võ Karate...

- Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức lý thuyết về những vấn đề cơ bản về các tổ chất thể lực và giáo dục các tổ chất thể lực trong môn võ Karate...

- Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục đạt trình độ từ đai đen nhất đẳng đến đai đen nhị đẳng khi kết thúc chương trình VI. Sinh viên được những vấn đề cơ bản về các tổ chất thể lực và giáo dục các tổ chất thể lực trong môn võ Karate...

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức về quyền pháp môn võ Karate                   | I, T                              |
| CLO2          | Kỹ thuật căn bản tương đương đai đen nhị đẳng                                                         | I, T                              |
| CLO3          | Kỹ thuật đối luyện tương đương đai đen nhị đẳng                                                       | I, T                              |
| CLO4          | Quyền pháp tương đương đai đen nhị đẳng                                                               | I, T                              |
| CLO5          | Kỹ thuật thi đấu tương đương đai đen nhị đẳng                                                         | I, T                              |
| CLO6          | Hiểu và áp dụng được các phương pháp giảng dạy môn võ Karate                                          | I, T, U                           |
| CLO7          | Hiểu về phương pháp trọng tài môn võ Karate và có thể ứng dụng trong thực tế                          | I, T, U                           |
| CLO8          | Hiểu quy trình tổ chức một giải thi đấu và có thể ứng dụng trong tổ chức một giải đấu môn võ Karate   | I, T, U                           |
| CLO9          | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn võ Karate và các môn học khác          | I, T, U                           |
| CLO10         | Hiểu ý nghĩa của tập luyện võ Karate với phát triển thể lực và ứng dụng được trong phát triển thể lực | I, T, U                           |
| CLO11         | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                       | I, T, U                           |
| CLO12         | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                             | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|------------|-----------------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|            | PLO 1                                               | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO1       | 0                                                   | 1     | 1     | 2     | 3     | 2     | 1     | 1     | 1     | 0      |
| CLO2       | 0                                                   | 1     | 1     | 2     | 3     | 2     | 1     | 1     | 1     | 0      |
| CLO3       | 0                                                   | 1     | 1     | 2     | 3     | 2     | 1     | 1     | 1     | 0      |



|           |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO4      | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |
| CLO5      | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |
| CLO6      | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |
| CLO7      | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |
| CLO8      | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |
| CLO9      | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |
| CLO1<br>0 | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |
| CLO1<br>1 | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |
| CLO1<br>2 | 0 | 1 | 1 | 2 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 | 0 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                  |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 15 tiết          | <p><u>Bài 1</u>: Giáo dục tố chất thể lực trong KARATE</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục sức nhanh</li> <li>- Giáo dục sức mạnh</li> <li>- Giáo dục sức bền</li> <li>- Giáo dục khả năng phối hợp động tác</li> <li>- Giáo dục mềm dẻo.</li> </ul> | CLO 1<br>CLO 7                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp</li> <li>- Tự nghiên cứu</li> </ul>               |                               |
|                  | Phương pháp giảng dạy quyền trong Karate                                                                                                                                                                                                                               | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp trực quan</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu</li> </ul> | Kết quả thực hành phương pháp |
|                  | Phương pháp giảng dạy kỹ thuật thi đấu trong môn võ Karate                                                                                                                                                                                                             | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp trực</li> </ul>                                                                                         | Kết quả thực hành phương pháp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                               |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                           | CLO 7                                              | quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                                                     |                                                                                                                                                                                                                                            |
|                  | <b>Thảo luận</b> Thảo luận về phương pháp giáo dục các tổ chức thể lực cơ bản                                                                             | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Thuyết trình về kết quả thảo luận                                                                                                                                                                                                          |
|                  | Tham quan cách thức tổ chức giải truyền thống (hoặc giải chuyên sâu) của sinh viên khoá cuối trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh                     | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Viết bài thu hoạch: Anh (chị) có nhận xét gì về cách thức tổ chức giải truyền thống của bộ môn Võ Quyền anh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh? Theo anh (chị), chất lượng chuyên môn của giải và khâu tổ chức giải đấu được đánh giá ở mức nào? |
| <b>60 tiết</b>   | <b>Kỹ thuật căn bản</b><br>+ Hệ thống các Kỹ thuật căn bản.<br>+ Sáng tạo bài kỹ thuật căn bản 5 kỹ thuật đơn tại chỗ, 5 kỹ thuật đối phối hợp tấn ZEN và | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp                                                | Khả năng thực hành các kỹ thuật cơ bản                                                                                                                                                                                                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                    |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
|                  | tấn KO thực hiện 3 bước tiến                                            |                                  | pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                                             |                                                 |
|                  | Sáng tạo 3 đòn đá phức tạp thực hiện tại chỗ                            | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Khả năng thực hành phối hợp các đòn đá phức tạp |
|                  | <b>Kỹ thuật quyền</b><br>+ Bài Nizushiho.<br>+ Bài Bassaidai (shitojyu) | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài quyền đã học                  |
|                  | Đối luyện<br>- Đối luyện 1 bước 2 bài JODAN.<br>- Đối luyện 1 bước 2    | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp                                                                                                                       | Thực hành các bài đối luyện đã học              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                          |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|                  | bài CHUDAN.<br>- Đối luyện 1 bước 2 bài MAEGERI.                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                  | pháp xem<br>băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                           |                                       |
|                  | <b>Tập luyện</b><br>- Kỹ thuật thi đấu (2 tiết)<br>- Kỹ thuật đối luyện (2 tiết)<br>- Soạn bài song đấu biểu diễn (2 tiết)<br>-Thực tập phương pháp trọng tài ( 2 tiết)<br>- Tổ chức thi đấu (2 tiết)<br>- Thực hành kỹ thuật căn bản, kỹ thuật quyền và kỹ thuật thi đấu (2 tiết)<br>- Thực hành kỹ thuật thi đấu và trọng tài (2 tiết) | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành kỹ thuật đã học             |
|                  | Tập luyện các kỹ thuật đối luyện và thi đấu<br>- Hoàn thiện các kỹ thuật thi đấu đã học<br>Kỹ thuật đối luyện                                                                                                                                                                                                                            | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật thi đấu đã học |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                       | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                              |
|------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|                  |                                                                |                                  | pháp phân chia hợp nhất                                                                                                                                                                                                                           |                                                           |
|                  | Thực hành kỹ thuật căn bản, kỹ thuật quyền và kỹ thuật thi đấu | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Khả năng thực hành các kỹ thuật căn bản, quyền và thi đấu |
|                  | Soạn bài song đấu biểu diễn                                    | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Bài song đấu biểu diễn                                    |
|                  | Thực hành kỹ thuật thi đấu và trọng tài                        | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện</li> </ul>                                                      | Khả năng thực hành kỹ thuật thi đấu và trọng tài          |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                  | Bài đánh giá                          |
|------------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
|                  |                                   |                                                    | luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                                                                  |                                       |
|                  | - Phát triển các tổ chất thể lực. | CLO 5<br>CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp giãn cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn<br>- Phương pháp trò chơi | Mức độ phát triển các tổ chất thể lực |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                              | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 7;<br>CLO 4                           | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                    | CĐR học phần                                                                                                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 10<br>CLO 11<br>CLO 12 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                   |                                                                                                             | 100%  |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi)/100 = kết quả học phần.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thành thạo các tư thế tấn cơ bản về cách lập tấn, sự khác biệt giữa các tấn
- Thực hành đúng kỹ thuật các đòn tay cơ bản, phân biệt rõ mục đích sử dụng của các đòn.
- Thực hiện đúng kỹ thuật các đòn đá cơ bản đã học.

#### - Thi kết thúc học phần:

- Kỹ thuật căn bản.
    1. FU DO DACHI thực hiện 5 kỹ thuật đơn tại chỗ hoặc tiến 1 bước về trước.
    2. ZEN + KO (phối hợp cả 2 tấn) thực hiện 5 kỹ thuật đơn (thực hiện 3 bước tiến và khi quay 180 độ trở về ZEN GE DAN BA RAI) yêu cầu thực hiện nhanh.
    3. KIBA + KO hoặc ZEN thực hiện 5 kỹ thuật đơn (thực hiện 3 bước về trước và ngược lại).
    4. 3 đòn đá phức tạp thực hiện tại chỗ.
  - Quyền JION, EMPI, KAN KU SHO.
  - Đối luyện IPPON, KUMITE 5 kỹ thuật đối luyện (tối thiểu có 2 đòn chân).
  - Thi đấu 2 trận.
  - Thể lực:
    - + Nhảy dây tốc độ 30s (lần)
    - + Lướt đá vòng cầu khoảng cách 3m, 15s (lần).
    - + Đấm 2 đích đối diện khoảng cách 2,5m, 15s (lần).
- Điểm hoàn chỉnh cho các nội dung là 10 điểm.

Nội dung 1 : 2 điểm

Nội dung 3 : 2 điểm

Nội dung 2 : 2 điểm

Nội dung 4 : 2 điểm

Nội dung 5 : 2 điểm

Các chỉ tiêu kỹ thuật, quyền, đối luyện, thi đấu, thể lực và công phá đánh giá theo từng nội dung: Tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

(Điểm học phần lấy điểm lý thuyết + thực hành x 2 để lấy trung bình).

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn hoặc tiểu luận;

+ Anh (chị) hãy Phân tích bài quyền Taekki Shodan? Những điểm cần chú ý khi ghép các tổ hợp của bài quyền.

+ Anh (chị) hãy Phân tích bài quyền Taekki Nidan? Những điểm cần chú ý khi ghép các tổ hợp của bài quyền.

### 8.4. Phần khác (nếu có):

- Viết thu hoạch: Anh (Chị) rút ra được nhận xét gì khi tham gia trợ giảng trong giảng dạy quyền pháp?

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                                                                                                      | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                          |                                                       | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                                                                                               |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                      | Kém                                                   |      |
|                                                                                                                                                                               |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                | 2.9 - 0                                               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                                                                           |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                          |                                                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                                                            | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                  | Tham dự <29% buổi học                                 | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                                                                         | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                    | Không tham gia                                        | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                                                              |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                          |                                                       |      |
| 1. FU DO DACHI thực hiện 5 kỹ thuật đơn tại chỗ hoặc tiến 1 bước về trước.<br>2. ZEN + KO (phối hợp cả 2 tấn) thực hiện 5 kỹ thuật đơn (thực hiện 3 bước tiến và khi quay 180 | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu | 1.0  |



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| độ trở về ZEN GE DAN BA RAI) yêu cầu thực hiện nhanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |     |                                                           |                                                          |                                                                            | ứng được yêu cầu                                                          | cầu                                                       |     |
| Thực hiện bài quyền Jihon                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Thi đấu 1 trận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                 |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Anh (Chị) rút ra được nhận xét gì khi tham gia trợ giảng trong giảng dạy quyền pháp?                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2   |
| 1. FU DO DACHI thực hiện 5 kỹ thuật đơn tại chỗ hoặc tiến 1 bước về trước.<br>2. ZEN + KO (phối hợp cả 2 tấn) thực hiện 5 kỹ thuật đơn (thực hiện 3 bước tiến và khi quay 180 độ trở về ZEN GE DAN BA RAI) yêu cầu thực hiện nhanh.<br>3. KIBA + KO hoặc ZEN thực hiện 5 kỹ thuật đơn (thực hiện 3 bước về trước và ngược lại).<br>4. 3 đòn đá phức tạp thực hiện tại chỗ. | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1   |
| - Quyền JION, EMPI, KAN KU SHO.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| - Đối luyện IPPON, KUMITE 5 kỹ thuật đối luyện (tối thiểu có 2 đòn chân).                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| + Nhảy dây tốc độ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |

|                                                                                                                  |  |  |  |  |  |  |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| 30s (lần)<br>+ Lướt đá vòng cầu khoảng cách 3m, 15s (lần).<br>+ Đấm 2 đích đối diện khoảng cách 2,5m, 15s (lần). |  |  |  |  |  |  |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO1           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO2           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO3           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO4           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO5           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO6           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO7           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO8           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO9           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO10          |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO11          |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO12          | X        |             |            |             |             | 9.0  |

10. Tài liệu học tập

*Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo*

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản             | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                                        |                                         |
| 1                                 | Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc | 2001         | Giáo trình Karate                                      | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                                        |                                         |
| 2                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2005         | Hệ thống các bài tập huấn luyện Karate                 | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 3                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2006         | Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện môn võ Karate | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 4                                 | Ủy ban TĐTT                      | 2003         | Luật Karate                                            | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |

*Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần*

| TT | Nội dung tham khảo               | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Karate thế giới        | <a href="https://www.wkf.net/">https://www.wkf.net/</a>         |               |
| 2  | Liên đoàn Karate Tp. Hà Nội      | <a href="https://hkf.org.vn/about">https://hkf.org.vn/about</a> |               |
| 3  | Liên đoàn Karate Tp. Hồ Chí Minh | <a href="https://hkf.vn/">https://hkf.vn/</a>                   |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Tầng 2, Nhà Võ
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Thảm tập, đích, lăm pơ, găng, cột mốc, các dụng cụ tập luyện thể lực, các dụng cụ bảo vệ...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Karate Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO007.H                                                                              | <b>1.2 Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Karate 7</b>                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of sports training specializing in martial arts 7</b> |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | .. tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                     | .. tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Mai Thị Bích Ngọc<br>Email: maingoctdt@gmail.com                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Cao Hoàng Anh<br>Email: caohoanganh@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Võ – Quyền Anh                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Karate 01, Karate 02, Karate 03, Karate 04, Karate 05, Karate 06                               |
| Học phần học trước:                                                                                           | Karate 06                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Karate là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Karate theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Karate cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Karate.

- Chương trình Karate VII (Tổ chức giải đấu, phòng tránh và sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu Karate) là chương trình nối tiếp chương trình VI (học phần VI) trong hệ thống 8 chương trình đào tạo theo chuyên ngành HUẤN LUYỆN THỂ THAO cho sinh viên chuyên sâu Karate trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

- Chương trình Karate VII Gồm 01 chương trình tương đương 01 học kỳ với 04 đơn vị học trình (mỗi học trình gồm 15 tiết học), tổng số 60 tiết học.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Chương trình Karate VII - Tổ chức giải đấu, phòng tránh và sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu Karate (Học phần VII - tín chỉ VII) được xây dựng gồm 02

học trình, mỗi học trình 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn từ đai đen nhị đẳng đạt trọng tài chính cấp quốc gia trang bị những kiến thức về tổ chức giải đấu, cách phòng tránh và sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu môn võ Karate, trang bị những kiến thức cơ bản, quyền pháp, đối luyện và thi đấu môn võ Karate... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi kết thúc chương trình VII, sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản tổ chức thi đấu giải, cách phòng tránh và sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu môn võ Karate, đồng thời đạt trình độ chuyên môn đen nhị đẳng và đạt trình độ trọng tài tương đương trọng tài chính cấp quốc gia.

- Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản cách thức tổ chức một giải đấu, các phương pháp phòng tránh chấn thương, cách sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu môn võ Karate...

- Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục đạt trình độ đai đen nhị đẳng và trình độ trọng tài đạt trọng tài chính cấp quốc gia, khi kết thúc chương trình VII. Sinh viên được học những vấn đề cơ bản tổ chức thi đấu giải, các phương pháp phòng tránh chấn thương, thực hành cách sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu môn võ Karate ...

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                  | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức về xây dựng điều lệ giải Karate và các biên bản kèm theo | I, T                       |
| CLO2   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức về phương pháp giảng dạy Karate                          | I, T                       |
| CLO3   | Kỹ thuật căn bản tương đương đai đen nhị đẳng                                                                    | I, T                       |
| CLO4   | Kỹ thuật đối luyện tương đương đai đen nhị đẳng                                                                  | I, T                       |
| CLO5   | Quyền pháp tương đương đai đen nhị đẳng                                                                          | I, T                       |
| CLO6   | Kỹ thuật thi đấu tương đương đai đen nhị đẳng                                                                    | I, T                       |
| CLO7   | Hiểu và áp dụng được các phương pháp giảng dạy môn võ Karate trong thực tế tổ chức dạy học                       | I, T, U                    |
| CLO8   | Hiểu và có khả năng sơ cứu một số chấn thương thường gặp trong môn võ Karate                                     | I, T, U                    |
| CLO9   | Hiểu quy trình sơ cứu chấn thương trong một buổi tập                                                             | I, T, U                    |
| CLO10  | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn võ Karate và các môn học khác                     | I, T, U                    |
| CLO11  | Hiểu ý nghĩa của tập luyện võ Karate với phát triển thể lực và ứng dụng được trong phát triển thể lực            | I, T, U                    |
| CLO12  | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                                  | I, T, U                    |
| CLO13  | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                                        | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc*

**đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO1  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO2  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO3  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO4  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO5  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO6  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO7  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO8  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO9  | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO10 | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO11 | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO12 | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |
| CLO13 | 0                                            | 3     | 1     | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                         |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 15 tiết          | <p><u>Bài 1:</u> Xây dựng 1 điều lệ giải KARATE và các biên bản kèm theo.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nội dung, mục đích, tính chất, các đối tượng tham gia giải.</li> <li>Các nội dung thi đấu và điều lệ của giả</li> </ul> | CLO 1<br>CLO 7        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>Phương pháp gợi mở, hỏi đáp</li> <li>Tự nghiên cứu</li> </ul> | Xây dựng 01 điều lệ giải                             |
|                  | <p><u>Bài 2:</u> : Phương pháp an toàn để khám nghiệm nạn nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Ngoại thương ở dịch hoàn.</li> <li>Ngoại thương ở não.</li> <li>Ngoại thương ở tim.</li> </ul>                                     | CLO 2<br>CLO 7        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>Phương pháp</li> </ul>                                        | Phân biệt các loại chấn thương và phương pháp sơ cứu |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                      |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                              |                                                    | pháp gọi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu                                                                                         |                                                                                                                                                   |
|                  | <b>Thảo luận</b><br>Thảo luận phương pháp sáng tạo quyền trong môn võ Karate                                                 | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Thuyết trình về kết quả thảo luận                                                                                                                 |
|                  | <b>Các phương pháp an toàn để khám nghiệm nạn nhân</b><br>Phương pháp, cách thức và trình tự an toàn để khám nghiệm nạn nhân | CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                          | Thực hành phương pháp án toàn trong khám nghiệm nạn nhân                                                                                          |
|                  | Thăm quan buổi diễn tập sơ cứu chấn thương ở Trung tâm huấn luyện vận động viên cấp cao số 14 Trịnh Hoài Đức                 | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                            | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Viết bài thu hoạch: Anh (chị) hãy nhận xét về buổi diễn tập sơ cứu chấn thương ở Trung tâm huấn luyện vận động viên cấp cao số 14 Trịnh Hoài Đức? |
| <b>60 tiết</b>   | <b>Kỹ thuật căn bản</b><br>- Hệ thống các kỹ thuật căn bản.<br>- Kỹ thuật căn bản của nhị khúc                               | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp                                                | Thực hành các kỹ thuật tay cơ bản                                                                                                                 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                       |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                |                                  | pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                                             |                                                    |
|                  | <b>Đôi luyện</b><br>- Đôi luyện 1 bước 2 bài JODAN.<br>- Đôi luyện 1 bước 2 bài CHUDAN.<br>- Đôi luyện 1 bước 2 bài MAEGERI.                                   | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài đôi luyện đã học                 |
|                  | <b>Kỹ thuật thi đấu</b><br>- Hoàn thiện các kỹ thuật thi đấu ở mức kỹ xảo<br>- Hoàn thiện các đòn tấn công sở trường.<br>- Hoàn thiện các chiến thuật thi đấu. | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật thi đấu đã học              |
|                  | Thực tập phương pháp giảng dạy cho các lớp phổ tu                                                                                                              | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp                                                                                                                          | Sử dụng phương pháp giảng dạy trong các lớp phổ tu |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                       |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                              | CLO 6<br>CLO 7                   | pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                                                                                   |                                                    |
|                  | <b>Kỹ thuật quyền</b><br>- Các tổ hợp kỹ thuật trong quyền<br>- Bài quyền Sochin.<br>- Bài quyền nhị khúc.   | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài quyền đã học                     |
|                  | <b>Thi đấu</b><br>Các kỹ thuật sở trường trong thi đấu môn võ Karate.                                        | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật thi đấu đã học              |
|                  | <b>Kỹ thuật căn bản, kỹ thuật quyền và kỹ thuật thi đấu</b><br>Ôn tập kỹ thuật căn bản, kỹ thuật quyền và kỹ | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem                                                                                                                   | Thực hành các kỹ thuật căn bản và kỹ thuật thi đấu |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                             |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | thuật thi đấu trong môn võ Karate                                                                                                  |                                                    | băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất           |                                                                                                                                                                                                                                                          |
|                  | <b>Thực tập phương pháp giảng dạy cho các lớp chuyên sâu</b><br>Thực tập giảng dạy cho lớp chuyên sâu các khoá dưới (Học kỳ 1,3,5) | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 4<br>CLO 7                   | - Phương pháp quan sát<br>- Phương pháp phân tích, thị phạm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu                          | - Thực hành thực tập phương pháp giảng dạy<br>- Viết thu hoạch: Anh (chị) có nhận xét gì khi lên lớp giảng dạy đối tượng chuyên sâu? Những điểm khó khăn gặp phải? Những điểm khác biệt giữa lên lớp giảng dạy đối tượng chuyên sâu và đối tượng phổ tu? |
|                  | - Phát triển các tố chất thể lực.                                                                                                  | CLO 5<br>CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp giãn cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn | Mức độ phát triển các tố chất thể lực                                                                                                                                                                                                                    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học   | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|------------------------|--------------|
|                  |          |                       | - Phương pháp trò chơi |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi=100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                                                                                                          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 7;<br>CLO 4                                                                                                       | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                                                                             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 10<br>CLO 11<br>CLO 12<br>CLO 13 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                       | 100%  |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công

bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi)/100 = kết quả học phần.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thành thạo các tư thế tấn cơ bản về cách lập tấn, sự khác biệt giữa các tấn
- Thực hành đúng kỹ thuật các đòn tay cơ bản, phân biệt rõ mục đích sử dụng của các đòn.

- Thực hiện đúng kỹ thuật các đòn đá cơ bản đã học.
- Thi kết thúc học phần:
- Kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau kết hợp với các kỹ thuật phức tạp, KIZAMI, gồm 10 đường tiến và quay sau.
- Quyền bài SOCHIN - quyền nhị khúc.
- Thi đấu 2 trận.

- Thẻ lực:

- + Nhảy dây tốc độ 30s (lần)
- + Lướt đá vòng cầu khoảng cách 3m, 15s (lần).
- + Đấm 2 đích đối diện khoảng cách 2,5m, 15s (lần).

Điểm hoàn chỉnh cho các nội dung là 10 điểm:

Nội dung 1 : 2,5 điểm

Nội dung 2 : 2,5 điểm

Nội dung 3 : 2,5 điểm

Nội dung 4 : 2,5 điểm

Các chỉ tiêu kỹ thuật, quyền, thi đấu và thẻ lực được đánh giá theo từng nội dung: Tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Tên bài tập lớn hoặc tiểu luận;
- + Anh (chị) có nhận xét gì khi lên lớp giảng dạy đối tượng chuyên sâu? Những điểm khó khăn gặp phải? Những điểm khác biệt giữa lên lớp giảng dạy đối tượng chuyên sâu và đối tượng phổ tu?

### 8.4. Phần khác (nếu có):

- Viết thu hoạch: Anh (chị) hãy nhận xét về buổi diễn tập sơ cứu chấn thương ở Trung tâm huấn luyện vận động viên cấp cao số 14 Trịnh Hoài Đức?

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                |              | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|----------------|--------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu            | Kém          |      |
|                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0      | 2.9 - 0      |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                |              |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% | Tham dự <29% | 0.5  |

|                                                                                                                               |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
|                                                                                                                               |     |                                                           |                                                          |                                                                            | buổi học                                                                  | buổi học                                                  |     |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                         | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0.5 |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                              |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau kết hợp với các kỹ thuật phức tạp                                                 | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.0 |
| Thực hiện bài quyền Shochin                                                                                                   | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Thi đấu 1 trận                                                                                                                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                                           |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Anh (chị) hãy nhận xét về buổi diễn tập sơ cứu chấn thương ở Trung tâm huấn luyện vận động viên cấp cao số 14 Trịnh Hoài Đức? | 20% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 2   |
| Kỹ thuật căn bản 5 bước tiến, lùi, quay sau kết hợp với các kỹ thuật phức tạp, KIZAMI, gồm 10 đường tiến và quay sau          | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Quyền bài SOCHIN - quyền nhị khúc                                                                                             | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Thi đấu 2 trận                                                                                                                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| + Nhảy dây                                                                                                                    | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |

|                                                                                                                                       |  |  |  |  |  |  |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| tốc độ 30s (lần)<br>+ Lướt đá<br>vòng cầu khoảng<br>cách 3m, 15s<br>(lần).<br>+ Đấm 2 đích đối<br>diện khoảng cách<br>2,5m, 15s (lần) |  |  |  |  |  |  |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|

**9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn<br>kế | Hiểu sơ<br>bộ | Biết sơ<br>sài | Mới bắt<br>đầu | Điểm |
|----------------------|----------|----------------|---------------|----------------|----------------|------|
|                      | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0      | 6.9 – 5.0     | 4.9 – 3.0      | 2.9 - 0        |      |
| CLO1                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO2                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO3                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO4                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO5                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO6                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO7                 | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO8                 | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO9                 | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO10                |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO11                |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO12                | X        |                |               |                |                | 9.0  |
| CLO13                |          | X              |               |                |                | 8.0  |

**10. Tài liệu học tập**

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                         | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản                | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|-------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                     |                 |                                                                 |                                               |
| 1                                 | Trần Tuấn Hiếu,<br>Nguyễn Dương Bắc | 2001            | Giáo trình Karate                                               | Nhà xuất bản TĐTT,<br>Hà Nội                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                     |                 |                                                                 |                                               |
| 2                                 | Trần Tuấn Hiếu                      | 2005            | Hệ thống các bài<br>tập huấn luyện<br>Karate                    | Nhà xuất bản TĐTT,<br>Hà Nội                  |
| 3                                 | Trần Tuấn Hiếu                      | 2006            | Phương pháp xây<br>dựng kế hoạch<br>huấn luyện môn võ<br>Karate | Nhà xuất bản TĐTT,<br>Hà Nội                  |
| 4                                 | Ủy ban TĐTT                         | 2003            | Luật Karate                                                     | Nhà xuất bản TĐTT,<br>Hà Nội                  |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Karate thế giới   | <a href="https://www.wkf.net/">https://www.wkf.net/</a>         |               |
| 2  | Liên đoàn Karate Tp. Hà Nội | <a href="https://hkf.org.vn/about">https://hkf.org.vn/about</a> |               |

|   |                                  |                                               |  |
|---|----------------------------------|-----------------------------------------------|--|
| 3 | Liên đoàn Karate Tp. Hồ Chí Minh | <a href="https://hkf.vn/">https://hkf.vn/</a> |  |
|---|----------------------------------|-----------------------------------------------|--|

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Tầng 2, Nhà Võ
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Thảm tập, đích, lăm pơ, găng, cột mốc, các dụng cụ tập luyện thể lực, các dụng cụ bảo vệ...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Karate Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO008.H                                                                              | <b>1.2 Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Karate 8</b>                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of sports training specializing in martial arts 8</b> |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | .. tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                                                     | .. tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Mai Thị Bích Ngọc<br>Email: maingoctdt@gmail.com                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Cao Hoàng Anh<br>Email: caohoanganh@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Võ – Quyền Anh                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Karate 01, Karate 02, Karate 03, Karate 04, Karate 05, Karate 06, Karate 07                    |
| Học phần học trước:                                                                                           | Karate 07                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                          |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Karate là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Karate theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Karate cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Karate.

- Chương trình Karate VIII (Tổng hợp về môn võ Karate) là chương trình nhỏ nối tiếp chương trình VII (học phần VII) trong hệ thống 8 chương trình đào tạo theo chuyên ngành HUẤN LUYỆN THỂ THAO cho sinh viên chuyên sâu Karate Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

- Chương trình Karate VII Gồm 01 chương trình tương đương 01 học kỳ với 04 đơn vị học trình (mỗi học trình gồm 15 tiết học), tổng số 60 tiết học.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

- Chương trình Karate VIII - Tổng hợp về môn võ Karate (Học phần VIII - tín chỉ VIII) được xây dựng gồm 02 học trình, mỗi học trình 30 tiết, nhằm trang bị cho sinh



viên về trình độ chuyên môn từ đai đen nhĩđẳngđến đai đen tam đẳng, trang bị những kiến thức về các tổ chất thể lực cơ bản trong môn võ Karate, giáo dục các tổ chất thể lực, trang bị kiến thức chuyên môn đến trình độđai đen tam đẳng... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi kết thúc chương trình VIII, sinh viên sẽ nắmđược những vấn đề cơ bản về các tổ chất thể lực và giáo dục các tổ chất thể lực trong môn võ Karate...

- Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức lý thuyết về những vấn đề cơ bản về các tổ chất thể lực và giáo dục các tổ chất thể lực trong môn võ Karate...

- Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục đạt trình độ từđai đen nhĩđẳngđến đai đen tam đẳng khi kết thúc chương trình VIII. Sinh viên được những vấn đề cơ bản về các tổ chất thể lực và giáo dục các tổ chất thể lực trong môn võ Karate ...

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome – CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                       | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Hiểu và có thể thực hành ứng dụng luật Karate                                                         | I, T                       |
| CLO2   | Hiểu, có thể thực hành, phân tích, vận dụng các kỹ thuật karate                                       | I, T                       |
| CLO3   | Hiểu, có thể thực hành, phân tích, vận dụng các chiến thuật karate                                    | I, T                       |
| CLO4   | Kỹ thuật căn bản tương đương đai đen nhĩ đẳng                                                         | I, T                       |
| CLO5   | Kỹ thuật đối luyện tương đương đai đen nhĩ đẳng                                                       | I, T                       |
| CLO6   | Quyền pháp tương đương đai đen nhĩ đẳng                                                               | I, T                       |
| CLO7   | Kỹ thuật thi đấu tương đương đai đen nhĩ đẳng                                                         | I, T                       |
| CLO8   | Hiểu và áp dụng được các phương pháp giảng dạy môn võ Karate trong thực tế tổ chức dạy học            | I, T, U                    |
| CLO9   | Hiểu và có khả năng khả năng thực hành phương pháp trọng tài môn võ Karate                            | I, T, U                    |
| CLO10  | Hiểu về hoạt động nghiên cứu khoa học trong môn võ Karate, có khả năng phát hiện vấn đề nổi bật.      | I, T, U                    |
| CLO11  | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn võ Karate và các môn học khác          | I, T, U                    |
| CLO12  | Hiểu ý nghĩa của tập luyện võ Karate với phát triển thể lực và ứng dụng được trong phát triển thể lực | I, T, U                    |
| CLO13  | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                       | I, T, U                    |
| CLO14  | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                             | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO  | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|      | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO1 | 1                                            | 3     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| CLO2  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO3  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO4  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO5  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO6  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO7  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO8  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO9  | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO10 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO11 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO12 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO13 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| CLO14 | 1 | 3 | 2 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 2 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                              | Bài đánh giá                                    |
|------------------|----------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 15 tiết          | - Luật Karate (ôn tập các phần đã học) | CLO 1<br>CLO 7        | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu | Thực hành phân tích các điều luật môn võ Karate |
|                  | - Kỹ thuật trong Karate                | CLO 2<br>CLO 7        | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu | Thực hành phân tích kỹ thuật môn Karate         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                           |                                  | cứu                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                  |
|                  | - Chiến thuật trong Karate                                                                                | CLO 3<br>CLO 7                   | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu               | Thực hành phân tích chiến thuật môn võ Karate                                                                                                                                                                                    |
|                  | <b>Thảo luận</b><br>+ Thảo luận về môn võ Karate.                                                         | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7          | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Viết bài thu hoạch: Anh (chị) hãy trình bày những hiểu biết của mình về môn võ Karate?                                                                                                                                           |
|                  | Thăm quan hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học của trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh             | CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7          | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Anh (chị) hãy nhận xét về những vấn đề được nghiên cứu trong báo cáo khoa học của sinh viên chuyên sâu Karate khoá anh (chị)? Theo anh (chị) các vấn đề này đã thực sự là nổi cộm, cấp thiết và cần thiết trong môn Karate chưa? |
| <b>60 tiết</b>   | <b>Kỹ thuật căn bản</b><br>- Hoàn thiện các kỹ thuật căn bản đã học.<br>- Hoàn thiện chiến thuật thi đấu. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng                                                                      | Thực hành các kỹ thuật căn bản đã học                                                                                                                                                                                            |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần            | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                  |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                     |                                  | hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất                                                            |                                               |
|                  | <b>Kỹ thuật đối luyện</b><br>Sáng tác 5 đòn đối luyện 1 bước phản lần 2 (tối thiểu có 2 đòn chân)                   | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Bài đối luyện sáng tạo 1 bước phản lần 2      |
|                  | <b>Kỹ thuật quyền</b><br>- Hệ thống các bài quyền:<br>- Bài quyền JITE.                                             | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các bài quyền đã học                |
|                  | <b>Quyền pháp</b><br>- Sáng tác 1 bài quyền từ 30 động tác trở lên có chủ đề (2 tiết)<br>- Bài quyền Jitte (2 tiết) | CLO 3<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện                                                                           | Thực hành các bài quyền đã sáng tác và đã học |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần                              | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                 |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul>                                                                                                                    |                                              |
|                  | <b>Thực tập phương pháp trọng tài</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực tập trọng tài chính.</li> <li>- Thực tập trọng tài phụ.</li> <li>- Thực tập trọng tài KANSAL.</li> <li>- Thực tập trọng tài thời gian</li> </ul> Tự tiến hành chia tổ thực hiện. Thực hiện xoay vòng, hết vòng đổi người tập luyện. | CLO 2<br>CLO 1<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp trực quan</li> <li>- Phương pháp học tập nhóm</li> <li>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu</li> </ul>                                                 | Thực tập bắt trọng tài các vị trí            |
|                  | <b>Tập luyện kỹ thuật căn bản</b><br>Ôn tập các kỹ thuật căn bản đã học                                                                                                                                                                                                                                                 | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> | Thực hành các kỹ thuật căn bản đã học        |
|                  | <b>Sáng tạo đối luyện</b><br>Sáng tạo đối luyện 2x3x4x5                                                                                                                                                                                                                                                                 | CLO 2<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 7                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> </ul>                                           | Thực hành các kỹ thuật đối luyện đã sáng tạo |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                | - Phương pháp phân chia hợp nhất                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|                  | <p><b>Thực hành phương pháp giảng dạy cho người mới tập võ</b><br/>+ Thực hành giảng dạy cho đối tượng phổ tu</p> <p><b>Thực hành phương pháp giảng dạy cho lớp chuyên sâu</b><br/>+ Thực hành giảng dạy cho đối tượng chuyên sâu khoá dưới.</p> | <p>CLO 2<br/>CLO 1<br/>CLO 4<br/>CLO 7</p>                     | <p>- Phương pháp quan sát</p> <p>- Phương pháp phân tích, thị phạm</p> <p>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu</p>                                                            | <p>- Thực hành thực tập phương pháp giảng dạy</p> <p>- Viết thu hoạch: Anh (chị) có nhận xét gì khi lên lớp giảng dạy đối tượng chuyên sâu? Những điểm khó khăn gặp phải? Những điểm khác biệt giữa lên lớp giảng dạy đối tượng chuyên sâu và đối tượng phổ tu?</p> |
|                  | - Phát triển các tố chất thể lực.                                                                                                                                                                                                                | <p>CLO 5<br/>CLO 1<br/>CLO 2<br/>CLO 3<br/>CLO 4<br/>CLO 7</p> | <p>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</p> <p>- Phương pháp lặp lại</p> <p>- Phương pháp giãn cách</p> <p>- Phương pháp tập luyện vòng tròn</p> <p>- Phương pháp trò chơi</p> | Mức độ phát triển các tố chất thể lực                                                                                                                                                                                                                               |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*  
(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                                                                                                                    | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 7;<br>CLO 4                                                                                                                 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                                                                                       | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 10<br>CLO 11<br>CLO 12<br>CLO 13<br>CLO 14 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                 | 100%  |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi)/100 = kết quả học phần.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thành thạo các tư thế tấn cơ bản về cách lập tấn, sự khác biệt giữa các tấn
- Thực hành đúng kỹ thuật các đòn tay cơ bản, phân biệt rõ mục đích sử dụng của các đòn.
- Thực hiện đúng kỹ thuật các đòn đá cơ bản đã học.

- Thi kết thúc học phần:

**1. Lý thuyết:**

- + Luật thi đấu, trọng tài Karate.
- + Các phương pháp giảng dạy Karate.
- + Các phương pháp giảng dạy kỹ thuật Karate.
- + Các phương pháp giảng dạy chiến thuật Karate.

**2. Thực hành:**

- + Kỹ thuật căn bản.
- 1. FUDO DA CHI thực hiện 5 kỹ thuật kép (tại chỗ hoặc tiến 1 bước về trước).
- 2. ZEN + KO (phối hợp cả 2 tấn) thực hiện 5 kỹ thuật kép (Thực hiện 3 bước tiến và quay 180 độ trở về ZEN, GE DAN BARAI) yêu cầu thực hiện nhanh.
- 3. KIBA + KO hoặc ZEN thực hiện 5 kỹ thuật kép (thực hiện 3 bước về trước và ngược lại).
- 4. 3 đòn đá phức tạp thực hiện tại chỗ.
- Quyền KAN KU SHO, SO CHIN, NIJU SHIOHO.
- Đối luyện IPPON KUMITE. 5 kỹ thuật, 1 bước phản lần 2 (tối thiểu có 2 đòn chân).

- Thi đấu 2 trận.

- Công phá: đâm 3 ngói, chặt 2 gạch.

- Thể lực:

+ Nhảy dây tốc độ 30s (lần)

+ Lướt đá vòng cầu khoảng cách 3m, 15s (lần).

+ Đấm 2 đích đối diện khoảng cách 2,5m, 15s (lần).

Điểm hoàn chỉnh cho các nội dung là 10 điểm:

Nội dung 1 : 2 điểm

Nội dung 3 : 2 điểm

Nội dung 2 : 2 điểm

Nội dung 4 : 2 điểm

Nội dung 5 : 2 điểm

Các chỉ tiêu kỹ thuật, quyền, đối luyện, thi đấu và công phá được đánh giá theo từng nội dung: Tốt, khá, trung bình, yếu, kém.

(Điểm học phần lấy điểm lý thuyết + điểm thực hành x 2 để lấy trung bình).

**8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)**

- Tên bài tập lớn hoặc tiểu luận;

+ Anh (chị) hãy trình bày những hiểu biết của mình về môn võ Karate?

**8.4. Phần khác (nếu có):**

- Viết thu hoạch: Anh (chị) hãy nhận xét về những vấn đề được nghiên cứu trong báo cáo khoa học của sinh viên chuyên sâu Karate khoá anh (chị)? Theo anh (chị) các vấn đề này đã thực sự là nổi cộm, cấp thiết và cần thiết trong môn Karate chưa?

**8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu**

**9. Rubic kiểm tra đánh giá**

**9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành**

| Tiêu chí                      | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |                |                |             |         | Điểm |
|-------------------------------|-------|-------------------|----------------|----------------|-------------|---------|------|
|                               |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi      | Đạt            | Yếu         | Kém     |      |
|                               |       | 10 - 8.5          | 8.4 - 7        | 6.9 – 5.0      | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0 |      |
| Đánh giá chuyên cần           |       |                   |                |                |             |         |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa | 5%    | Tham dự >85%      | Tham dự 70-84% | Tham dự 50-69% | Tham dự 30- | Tham dự | 0.5  |



| biểu                                                                                                                                                                                                                             |     | buổi học                                                  | buổi học                                                 | buổi học                                                                   | 49%<br>buổi<br>học                                                        | <29%<br>buổi<br>học                                       |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                                                                                                                            | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0.5 |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                                                                                                                 |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| 1. FUDO DA CHI thực hiện 5 kỹ thuật kếp (tại chỗ hoặc tiến 1 bước về trước).<br>2. ZEN + KO (phối hợp cả 2 tấn) thực hiện 5 kỹ thuật kếp (Thực hiện 3 bước tiến và quay 180 độ trở về ZEN, GE DAN BARAI) yêu cầu thực hiện nhanh | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.0 |
| Thực hiện bài quyền KAN KU SHO                                                                                                                                                                                                   | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Thi đấu 1 trận                                                                                                                                                                                                                   | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.0 |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                                                                                                                                              |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Anh (chị) hãy nhận xét về những vấn đề được nghiên cứu trong báo cáo khoa học của sinh viên chuyên sâu Karate khoá anh (chị)? Theo anh (chị) các vấn đề này đã thực sự là nổi cộm, cấp thiết và cần thiết trong môn Karate chưa? | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2   |
| + Kỹ thuật căn bản.<br>1. FUDO DA CHI                                                                                                                                                                                            | 10% | Thực hiện thành                                           | Thực hiện đúng các                                       | Thực hiện đạt yêu cầu                                                      | Thực hiện các kỹ                                                          | Không thực hiện                                           | 1   |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |     |                                           |                                       |                                                      |                                                          |                                           |   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---|
| thực hiện 5 kỹ thuật kép (tại chỗ hoặc tiến 1 bước về trước).<br>2. ZEN + KO (phối hợp cả 2 tấn) thực hiện 5 kỹ thuật kép (Thực hiện 3 bước tiến và quay 180 độ trở về ZEN, GE DAN BARAI) yêu cầu thực hiện nhanh.<br>3. KIBA + KO hoặc ZEN thực hiện 5 kỹ thuật kép (thực hiện 3 bước về trước và ngược lại).<br>4. 3 đòn đá phức tạp thực hiện tại chỗ. |     | thao kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |   |
| - Quyền KAN KU SHO, SO CHIN, NIJU SHIOHO.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 10% |                                           |                                       |                                                      |                                                          |                                           | 1 |
| - Đối luyện IPPON KUMITE. 5 kỹ thuật, 1 bước phân lần 2 (tối thiểu có 2 đòn chân).<br>- Thi đấu 2 trận.<br>- Công phá: đấm 3 ngói, chặt 2 gạch.                                                                                                                                                                                                           | 10% |                                           |                                       |                                                      |                                                          |                                           | 1 |
| + Nhảy dây tốc độ 30s (lần)<br>+ Lướt đá vòng cầu khoảng cách 3m, 15s (lần).<br>+ Đấm 2 đích đối diện khoảng cách 2,5m, 15s (lần)                                                                                                                                                                                                                         | 10% |                                           |                                       |                                                      |                                                          |                                           | 1 |

**9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b> | <b>Hiểu cận kề</b> | <b>Hiểu sơ bộ</b> | <b>Biết sơ sài</b> | <b>Mới bắt đầu</b> | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|-----------------|--------------------|-------------------|--------------------|--------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b> | <b>8.4 – 7.0</b>   | <b>6.9 – 5.0</b>  | <b>4.9 – 3.0</b>   | <b>2.9 - 0</b>     |             |
| CLO1                  |                 | X                  |                   |                    |                    | 8.0         |
| CLO2                  |                 | X                  |                   |                    |                    | 8.0         |

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn kẽ | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO3           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO4           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO5           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO6           |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO7           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO8           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO9           | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO10          |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO11          |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO12          | X        |             |            |             |             | 9.0  |
| CLO13          |          | X           |            |             |             | 8.0  |
| CLO14          |          | X           |            |             |             | 8.0  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản             | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                  |              |                                                        |                                         |
| 1                                 | Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Dương Bắc | 2001         | Giáo trình Karate                                      | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                  |              |                                                        |                                         |
| 2                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2005         | Hệ thống các bài tập huấn luyện Karate                 | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 3                                 | Trần Tuấn Hiếu                   | 2006         | Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn luyện môn võ Karate | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |
| 4                                 | Ủy ban TĐTT                      | 2003         | Luật Karate                                            | Nhà xuất bản TĐTT, Hà Nội               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo               | Link trang web                                                  | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Karate thế giới        | <a href="https://www.wkf.net/">https://www.wkf.net/</a>         |               |
| 2  | Liên đoàn Karate Tp. Hà Nội      | <a href="https://hkf.org.vn/about">https://hkf.org.vn/about</a> |               |
| 3  | Liên đoàn Karate Tp. Hồ Chí Minh | <a href="https://hkf.vn/">https://hkf.vn/</a>                   |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Tầng 2, Nhà Võ
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Thảm tập, đích, lăm pơ, găng, cột mốc, các dụng cụ tập luyện thể lực, các dụng cụ bảo vệ...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Karate Thế giới, châu Á...

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân Huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

|                                                                            |                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>45. Thông tin chung về học phần</b>                                     |                                                                                             |
| <b>1.1 Mã học phần: 1VO001.H</b>                                           | <b>1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingI</b> |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>XBắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of training specialized subjects BoxingI</b>       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                      | 03                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                    | Kiến thức chuyên ngành                                                                      |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                               |                                                                                             |
| Lý thuyết                                                                  | 15 tiết                                                                                     |
| Bài tập                                                                    | 0 tiết                                                                                      |
| Thảo luận                                                                  | 0 tiết                                                                                      |
| Thực hành                                                                  | 60 tiết                                                                                     |
| Tự học                                                                     | 75 tiết                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                         |                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                 | Th.S: Trần Đức Nam Email: namvirgo94@gmail.com                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                        | Th.S: Lưu Quốc Hưng Email: luuhung73@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                 | Bộ môn; Võ – Quyền Anh                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                     |                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                       | Không                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                        | Không                                                                                       |
| Học phần kế tiếp:                                                          | Không                                                                                       |

### 46. Mô tả tóm tắt học phần

Đây là học phần đầu tiên trong chương trình đào tạo chuyên ngành Võ môn Boxing, người học được trang bị những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển môn Quyền Anh, các Liên đoàn, tổ chức Quyền Anh trên thế giới và tại Việt Nam. Người học được trang bị các kỹ thuật gồm tư thế thủ, các bước di chuyển, kỹ thuật đấm thẳng tay trước, tay sau. Ngoài ra người học còn hiểu thêm về tác dụng của việc tập luyện Quyền Anh đối với sự phát triển về hình thái, chức năng của cơ thể, phương pháp phân tích kỹ thuật và thực hành giảng dạy kỹ thuật nắm đấm, các tư thế cơ bản, kỹ thuật đấm thẳng trái, phải.

### 47. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                                                                               | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| CO1             | Sinh viên hiểu được lịch sử hình thành và phát triển Quyền Anh, các tổ chức, liên đoàn Quyền Anh trên thế giới và tại Việt Nam, tiềm năng phát triển của Quyền Anh Việt Nam, những lợi ích mang lại từ việc tập luyện Quyền Anh trong việc thay đổi | 2           |

|            |                                                                                                                                                                                                                    |   |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            | về hình thái, chức năng của cơ thể                                                                                                                                                                                 |   |
| <b>CO2</b> | Người học thực hiện kỹ thuật đòn đâm thẳng chính xác, chuẩn mực và đẹp mắt. Có khả năng trình bày, biết cách phân tích và giảng dạy kỹ thuật đâm nắm đấm, các tư thế cơ bản và kỹ thuật đâm thẳng trong Quyền Anh. | 2 |
| <b>CO3</b> | : Sinh viên tự giác tích cực, chủ động sáng tạo trong việc học và tự học. Tích cực tìm hiểu, bồi dưỡng thêm về phương pháp lý luận cũng như thực tiễn trong giảng dạy và thi đấu.                                  | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | <b>Hiểu được lịch sử hình thành và phát triển Boxing, các tổ chức Boxing ở Việt Nam và trên thế giới</b>          | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | <b>Hiểu được những lợi ích mang lại từ việc tập luyện Boxing đối với sự phát triển hình thái chức năng cơ thể</b> | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | <b>Thực hiện kỹ thuật đòn đâm thẳng chuẩn, chính xác, đẹp</b>                                                     | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | <b>Biết vận dụng các phương pháp vào trong giảng dạy kỹ thuật</b>                                                 | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | <b>Có năng lực phân tích thuyết trình giảng dạy kỹ thuật đòn đâm thẳng trong Boxing.</b>                          | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|-------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|             | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b> | 1                                                   | 1           | 0           | 0           | 1           | 0           | 1           | 1           | 3           | 1            |
| <b>CLO2</b> | 1                                                   | 2           | 2           | 0           | 1           | 0           | 1           | 1           | 3           | 1            |
| <b>CLO3</b> | 1                                                   | 1           | 0           | 1           | 1           | 0           | 1           | 1           | 0           | 1            |
| <b>CLO4</b> | 1                                                   | 1           | 0           | 0           | 1           | 0           | 1           | 1           | 0           | 0            |
| <b>CLO5</b> | 0                                                   | 1           | 0           | 0           | 1           | 0           | 1           | 1           | 3           | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                       | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                       | <b>Bài đánh giá</b>                 |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 8/ 15                   | 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của Boxing thế giới và Việt Nam | CLO1, CLO2 CLO4              | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan |

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                  | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Bài đánh giá</b>                                                         |
|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|                         | 1.2: Phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản trong Boxing                                                          |                              | luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                                                                                                                     | +Kiểm tra vấn đáp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp                            |
| 2/4                     | Các tư thế cơ bản trong Boxing<br>- Tư thế thủ của người thuận tay phải<br>- Tư thế thủ với người thuận tay trái | CLO3, CLO4 CLO5              | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện các tư thế thủ cơ bản<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện các tư thế thủ cơ bản |
| 5/10                    | Kỹ thuật di chuyển trong Boxing.<br>- Di chuyển tiến, lùi.<br>- Di chuyển sang trái, sang phải.                  | CLO3, CLO4 CLO5              | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện                       |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                          |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển bước chéo.</li> <li>- Di chuyển bước vòng.</li> <li>- Di chuyển bước lướt.</li> </ul> |                       | <p>PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện các bước di chuyển cơ bản</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p>                                                  | các bước di chuyển cơ bản                                                                                                             |
| 5/10             | - Kỹ thuật đâm thẳng trái                                                                                                                | CLO3, CLO4 CLO5       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện kĩ thuật đâm thẳng trái</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật đâm thẳng trái</li> </ul> |

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                     | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Bài đánh giá</b>                                                                             |
|-------------------------|-------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         |                                     |                              | <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                 |
| 5/10                    | - Kỹ thuật đâm thẳng phải           | CLO3,<br>CLO4<br>CLO5        | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện kỹ thuật đâm thẳng phải</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật đâm thẳng phải</p>        |
| 5/10                    | - Kỹ thuật đâm phối hợp Trái + Phải | CLO3,<br>CLO4<br>CLO5        | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p>                                                                                                                                                                                    | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật đâm thẳng trái + phải</p> |



| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                             | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                  |
|-------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         |                                                             |                              | <p>- Thực hành: tập luyện kỹ thuật đâm thẳng trái + phải</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                      |
| 5/10                    | - Phân tích kỹ thuật đâm thẳng                              | CLO3,<br>CLO4<br>CLO5        | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: phân tích kỹ thuật đâm thẳng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện phân tích kỹ thuật đâm thẳng</p>        |
| 3/6                     | Những sai lầm thường mắc trong thực hiện kỹ thuật đâm thẳng | CLO3,<br>CLO4<br>CLO5        | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện chỉ ra những sai lầm thường gặp khi</p> |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                   |
|------------------|----------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
|                  |          |                       | Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: chỉ ra những sai lầm thường gặp khi tập luyện kỹ thuật đâm thẳng và cách khắc phục<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | tập luyện kỹ thuật đâm thẳng và cách khắc phục |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CDR học phần                              | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 5;<br>CLO 4                           | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4                   | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết)         | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần    | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR học phần | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------|----------|--------------------------------|--------------|-------|
|                                        | tiêu luận...) |          |                                |              |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |               |          |                                |              | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá:

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                         |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                         |       | 10 – 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                     |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                      | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                   | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                        |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Trình bày lịch sử hình thành và phát triển Boxing ở Việt Nam và trên thế giới           | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |
| Kỹ thuật di chuyển                                                                      | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Kỹ thuật đánh trái phải                                                                 | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)     |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Lý thuyết; trình bày tác dụng của việc tập luyện Boxing đối với sự phát triển hình thái | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các         | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu     | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản                      | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp                  | Không thực hiện được kỹ thuật, không                      | 1    |

|                                                    |     |         |     |                      |                  |                      |     |
|----------------------------------------------------|-----|---------|-----|----------------------|------------------|----------------------|-----|
| chức năng cơ thể                                   |     | yêu cầu | cầu | đáp ứng được yêu cầu | ứng được yêu cầu | đáp ứng được yêu cầu |     |
| Thực hiện kỹ thuật đâm trái                        | 10% |         |     |                      |                  |                      | 1   |
| Thực hiện kỹ thuật đâm phải                        | 10% |         |     |                      |                  |                      | 1   |
| Thực hiện kỹ thuật đâm thẳng trái phải vào lăm pơ. | 15% |         |     |                      |                  |                      | 1.5 |
| Thể lực: nhảy dây, chống đẩy                       | 15% |         |     |                      |                  |                      | 1.5 |
|                                                    |     |         |     |                      |                  |                      |     |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu cận kề                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sài                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

## 10. Tài liệu học tập

### Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lưu Quốc Hưng | 2014         | Quyên Anh                                  | TDDT                                    |
| 2                                 |               |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Ngọc Tâm   |              | Quyên anh luyện tập cơ bản và nâng cao     | TDDT                                    |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập Bộ môn Võ – Quyên Anh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....

- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO002.H                                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingII |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of training specialized subjects BoxingII       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức chuyên ngành                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                       | 0 tiết                                                                                       |
| Thảo luận                                                                                                     | 0 tiết                                                                                       |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | Th.S: Trần Đức Nam Email: namvirgo94@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Th.S: Lưu Quốc Hưng Email: luuhung73@gmail.com                                               |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn; Võ – Quyền Anh                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingI                           |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                        |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingIII                         |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần

Là học phần kế tiếp sau học phần 1 trong chương trình đào tạo chuyên ngành Boxing. Trong học phần này người học được trang bị kiến thức về những phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản trong Quyền Anh, những lỗi sai thường mắc trong quá trình giảng dạy. Bên cạnh đó, người học được trang bị kỹ thuật đòn đâm xuyên và đòn đâm xúc, biết phân tích và vận dụng những phương pháp giảng dạy kỹ thuật đòn đâm xuyên, đâm xúc vào trong quá trình thực hành giảng dạy.

## 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu<br/>(1)</b> | <b>Mô tả mục tiêu<br/>(2)</b>                                                                                                                                                                                 | <b>TĐNL<br/>(4)</b> |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>CO1</b>              | Sau khi kết thúc học phần 2 người học nắm được những phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản trong Quyền Anh, những lỗi sai thường mắc trong quá trình giảng dạy, nắm vững nguyên lý thực hiện kỹ thuật đòn đâm | 2                   |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                |   |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            | xuynh và đòn đâm xúc.                                                                                                                                                                                                                          |   |
| <b>CO2</b> | Người học có khả năng thực hiện thuần thục, chính xác và đẹp mắt kỹ thuật đòn đâm xuynh và đòn đâm xúc. Có khả năng thực hành phân tích, vận dụng các phương pháp khoa học trong giảng dạy kỹ thuật đòn đâm xuynh và đâm xúc đạt hiệu quả cao. | 2 |
| <b>CO3</b> | Sinh viên tự giác tích cực, chủ động sáng tạo trong việc học và tự học. Tích cực tìm hiểu, bồi dưỡng thêm về phương pháp lý luận cũng như thực tiễn trong giảng dạy và thi đấu.                                                                | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nắm được những phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản trong Quyền Anh và những lỗi sai thường mắc trong giảng dạy. | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Nắm vững nguyên lý kỹ thuật đòn đâm xuynh và đòn đâm xúc.                                                         | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Thực hiện kỹ thuật đâm xuynh, xúc chuẩn mực, chính xác và đẹp mắt.                                                | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Biết vận dụng các phương pháp vào trong giảng dạy kỹ thuật                                                        | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Có khả năng thực hành, phân tích và giảng dạy kỹ thuật đâm xuynh, xúc trong Boxing.                               | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 2           | 2           | 0           | 1           | 0           | 1           | 2           | 0           | 0            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 2           | 1           | 0           | 1           | 0           | 1           | 2           | 1           | 0            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 2           | 0           | 0           | 1           | 1           | 1           | 2           | 1           | 2            |
| <b>CLO4</b>  | 1                                                   | 2           | 0           | 0           | 1           | 0           | 2           | 2           | 1           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 0                                                   | 3           | 0           | 0           | 1           | 0           | 2           | 2           | 0           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>  | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Bài đánh giá</b>                                                                     |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/ 15                   | <b>Bài 1.</b> Phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản.<br><b>Bài 2.</b> Những lỗi sai thường mắc trong giảng dạy kỹ thuật Quyền Anh | CLO1,<br>CLO2                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                              | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>+Kiểm tra vấn đáp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp |
| 6/12                    | <b>Bài 1.</b> Kỹ thuật đòn đâm xuynh.<br>- Kỹ thuật đòn đâm xuynh trái.<br>- Kỹ thuật đòn đâm xuynh phải.                         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện kỹ thuật đâm xuynh trái, phải<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật đâm xuynh trái, phải     |
| 6/12                    | <b>Bài 2.</b> Kỹ thuật đòn đâm xúc.<br>- Kỹ thuật đòn đâm xúc trái.<br>- Kỹ thuật đòn đâm xúc phải.                               | CLO2<br>CLO3,<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật đâm xúc trái, phải       |



| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                             |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                             |                       | <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện kĩ thuật đâm xúc trái, phải</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p>                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                          |
| 6/12             | <p><b>Bài 3.</b> Phân tích, giảng dạy kỹ thuật đâm xuynh.</p> <p>- Phân tích, giảng dạy kỹ thuật đâm xuynh trái.</p> <p>- Phân tích, giảng dạy kỹ thuật đâm xuynh phải.</p> | CLO3, CLO4 CLO5       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: phân tích giảng dạy kỹ thuật đâm xuynh trái, phải</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá phân tích giảng dạy kỹ thuật đâm xuynh trái, phải</p> |
| 6/12             | <p><b>Bài 4.</b> Phân tích, giảng dạy kỹ thuật đâm xúc.</p> <p>- Phân tích, giảng dạy kỹ thuật đâm xúc trái.</p> <p>- Phân tích, giảng dạy kỹ thuật đâm xúc phải.</p>       | CLO3, CLO4 CLO5       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p>                                                                                                                                                                                                                                                    | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá phân tích giảng dạy kỹ thuật đâm xúc trái, phải</p>   |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                  |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                     |                       | SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: phân tích giảng dạy kỹ thuật đâm xức trái, phải<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                               |
| 6/12             | <b>Bài 5.</b> Những sai lầm thường mắc trong giảng dạy kỹ thuật đâm xuynh, đâm xức. | CLO3, CLO4 CLO5       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: chỉ ra những sai lầm thường gặp khi tập luyện kỹ thuật đâm xuynh, xức và cách khắc phục<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện chỉ ra những sai lầm thường gặp khi tập luyện kỹ thuật đâm xuynh, xức và cách khắc phục |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR học phần    | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO 5;<br>CLO 4 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4                   | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                           | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá:

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| IV. Nước đánh giá học phần thực hành  |       |                                                  |                                              |                                                |                                                 |                                |      |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------|------|
| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                              |                                                |                                                 |                                | Điểm |
|                                       |       | Giỏi                                             | Khá                                          | Trung Bình                                     | Yếu                                             | Kém                            |      |
|                                       |       | 10 – 8                                           | 7.9 – 6                                      | 5.9 – 5                                        | 4.9 – 3.0                                       | <3.0                           |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                              |                                                |                                                 |                                |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                            | Tham dự 60-79% tiết học                      | Tham dự 50-59% tiết học                        | Tham dự 30-49% tiết học                         | Tham dự <30% tiết học          | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần        | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần           | Không tham gia                 | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                  |                                              |                                                |                                                 |                                |      |
| Thực hiện kỹ thuật đâm xuynh, đâm xúc | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng           | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, | Không thực hiện được kỹ thuật, | 1    |

|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
|                                                                                            |     | tất cả các yêu cầu                                        | các yêu cầu                                              | cơ bản đáp ứng được yêu cầu                                                | chưa đáp ứng được yêu cầu                                                 | không đáp ứng được yêu cầu                                |     |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Trình bày những sai lầm thường mắc trong giảng dạy kỹ thuật đâm xuynh, đâm xúc             | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1   |
| Thực hiện kỹ thuật đâm xuynh trái, xuynh phải                                              | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Thực hiện kỹ thuật xúc trái, xúc phải                                                      | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Thực hiện kỹ thuật thật xuyng, xúc vào lăm pơ                                              | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |
| Chống đẩy , nhảy dây, giật tạ, chạy 1500m                                                  | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sài                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

## 10. Tài liệu học tập

### Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Lưu Quốc Hưng | 2014         | Quyên Anh                                  | TDTT                                    |
| <b>2</b>                          |               |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |
| <b>3</b>                          | Vũ Ngọc Tâm   |              | Quyên anh luyện tập cơ bản và nâng cao     | TDTT                                    |
| <b>4</b>                          |               |              |                                            |                                         |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Nhà tập Bộ môn Võ – Quyên Anh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                      |                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO003.H                                           | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingIII |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>XBắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of training specialized subjects BoxingIII       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                      | 03                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                    | Kiến thức chuyên ngành                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                               |                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                  | 15 tiết                                                                                       |
| Bài tập                                                                    | 0 tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                  | 0 tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                  | 60 tiết                                                                                       |
| Tự học                                                                     | 75 tiết                                                                                       |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                         |                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                 | Th.S: Trần Đức Nam Email: namvirgo94@gmail.com                                                |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                        | Th.S: Lưu Quốc Hưng Email: luuhung73@gmail.com                                                |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                 | Bộ môn; Võ – Quyền Anh                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                     |                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                       | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingI,II                         |
| Học phần song hành:                                                        | Không                                                                                         |
| Học phần kế tiếp:                                                          | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingVI                           |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Là học phần thứ 3 trong chương trình đào tạo chuyên ngành Boxing, trong học phần này người học được trang bị các kỹ thuật tấn công, phản công sử dụng đòn đâm thẳng, các kỹ thuật phòng thủ đòn đâm thẳng. Bên cạnh đó, người học được trang bị phương pháp xây dựng chương trình, tiến trình, đề cương, giáo án giảng dạy và huấn luyện trong môn Quyền Anh. Thực hành phương pháp giảng dạy kỹ thuật tấn công, phản công dùng đòn đâm thẳng, kỹ thuật phòng thủ đòn đâm thẳng.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu (1)</b> | <b>Mô tả mục tiêu (2)</b>                                                                                                                                                               | <b>TĐNL (4)</b> |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>CO1</b>          | Sau khi kết thúc học phần 3 người học nắm được phương pháp xây dựng chương trình giảng dạy, huấn luyện Quyền Anh, biết cách xây dựng tiến trình, đề cương, giáo án cho một buổi lên lớp | 2               |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                       |   |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            | giảng dạy, huấn luyện.                                                                                                                                                                                                                                |   |
| <b>CO2</b> | Người học có thể thực hiện nhuần nhuyễn các kỹ thuật tấn công, phản công sử dụng đòn đâm thẳng, vận dụng các phương pháp giảng dạy kỹ thuật đâm thẳng đạt hiệu quả cao. Nắm được nguyên lý thực hiện kỹ thuật tấn công, phản công dùng đòn đâm thẳng. | 2 |
| <b>CO3</b> | Sinh viên tự giác tích cực, chủ động sáng tạo trong việc học và tự học. Tích cực tìm hiểu, bồi dưỡng thêm về phương pháp lý luận cũng như thực tiễn trong giảng dạy và thi đấu.                                                                       | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                             | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Biết cách xây dựng chương trình, tiến trình giảng dạy và huấn luyện Quyền Anh.                                     | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Nắm được phương pháp xây dựng đề cương, giáo án giảng dạy và huấn luyện Quyền Anh.                                 | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Thực hiện nhuần nhuyễn kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công dùng đòn đâm thẳng chuẩn mực, chính xác và đẹp mắt. | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Có khả năng thực hành, phân tích và giảng dạy kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công đòn đâm thẳng.               | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Có khả năng ứng dụng các kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công dùng đòn đâm thẳng vào thực tế thi đấu            | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|-------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|             | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b> | 1                                                   | 2           | 0           | 0           | 2           | 0           | 1           | 0           | 0           | 1            |
| <b>CLO2</b> | 0                                                   | 2           | 0           | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0            |
| <b>CLO3</b> | 0                                                   | 0           | 0           | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0            |
| <b>CLO4</b> | 0                                                   | 0           | 0           | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 2            |
| <b>CLO5</b> | 0                                                   | 0           | 0           | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 0            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                  | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                | <b>Bài đánh giá</b>                 |
|-------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| 8/ 15                   | <b>Bài 1.</b> Phương pháp xây dựng chương trình, | CLO1, CLO2                   | <b>Phương pháp dạy học:</b> PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                               |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | tiến trình giảng dạy, huấn luyện Quyền Anh.<br><b>Bài 2.</b> Phương pháp xây dựng đề cương, giáo án giảng dạy Quyền Anh                                                                 |                       | học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                                                                                                                   | +Kiểm tra vấn đáp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp                                           |
| 6/12             | <b>Bài 1.</b> Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm thẳng.<br>- Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm thẳng trái, phải.<br>- Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm thẳng kết hợp với đòn đâm xuynh, đâm xúc. | CLO3, CLO4            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm thẳng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm thẳng |
| 6/12             | <b>Bài 2.</b> Kỹ thuật phòng thủ đòn đâm thẳng.<br>- Phòng thủ bằng đỡ gạt.<br>- Phòng thủ bằng che chắn.<br>- Phòng thủ bằng lòng găng.<br>- Phòng thủ bằng né tránh.                  | CLO3, CLO4            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.                                                                                                                                                                                                                             | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật phòng thủ đòn đâm thẳng     |



| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                           |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                      |                       | SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện kỹ thuật phòng thủ đòn đâm thẳng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                        |
| 6/12             | <b>Bài 3.</b> Kỹ thuật phản công dùng đòn đâm thẳng.<br>- Phản công dùng đòn đâm thẳng trái (phải)<br>- Phản công dùng đòn đâm thẳng kết hợp với đòn đâm xuynh, xúc. | CLO3, CLO4            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện kỹ thuật phản công đòn đâm thẳng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật phản công đòn đâm thẳng |
| 6/12             | <b>Bài 4.</b> Kỹ thuật thi đấu.                                                                                                                                      | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện                                                                                                                                                      | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật thi đấu                 |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                       |
|------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                              |                       | kỹ thuật thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                    |
| 6/12             | <b>Bài 5.</b> Thực hành phương pháp giảng dạy đòn đâm thẳng. | CLO3, CLO4            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: giảng dạy kỹ thuật đâm thẳng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện giảng dạy kỹ thuật đâm thẳng |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                     | CĐR học phần            | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                           | CLO 5;<br>CLO 4         | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                    | CĐR học phần                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
|                                        |                                                  |                                                                                     | trình diễn sản phẩm của nhóm.                     |                                           |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                   |                                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá:

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                      | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|---------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                               |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                               |       | 10 – 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                           |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                            | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                         | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                              |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Xây dựng kế hoạch huấn luyện 3 tháng cho đội tuyển trẻ Boxing | 20%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 2    |
| Thực hiện kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm thẳng                | 5%    |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 0,5  |
| Thực hiện kỹ thuật phản công dùng đòn đâm                     | 5%    |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 0,5  |

|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| thăng                                                                                      |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Xây dựng đề cương , giáo án giảng dạy môn Boxing( 5 giáo án)                               | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1   |
| Thực hiện kỹ thuật phản công dùng đòn đâm thẳng                                            | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Thực hiện kỹ thuật tấn công đòn đâm thẳng + xuynh + xúc                                    | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Thi đấu, đánh lẫn pơ,                                                                      | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |
| nhảy dây, chống đẩy, giật tạ, chạy 1500m, 800m nữ                                          | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |

### 9.3. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu cận kề                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

## 10. Tài liệu học tập

### Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

| TT               | Tên tác giả | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|------------------|-------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| Giáo trình chính |             |              |                                            |                                         |

|                                   |               |      |                                        |      |
|-----------------------------------|---------------|------|----------------------------------------|------|
| <b>1</b>                          | Lưu Quốc Hưng | 2014 | Quyên Anh                              | TDTT |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |      |                                        |      |
| <b>2</b>                          | Vũ Ngọc Tâm   |      | Quyên anh luyện tập cơ bản và nâng cao | TDTT |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Nhà tập Bộ môn Võ – Quyên Anh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                      |                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO004.H                                           | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingIV |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>XBắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of training specialized subjects BoxingI        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                      | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                    | Kiến thức chuyên ngành                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                               |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                  | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                    | 0 tiết                                                                                       |
| Thảo luận                                                                  | 0 tiết                                                                                       |
| Thực hành                                                                  | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                     | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                         |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                 | Th.S: Trần Đức Nam Email: namvirgo94@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                        | Th.S: Lưu Quốc Hưng Email: luuhung73@gmail.com                                               |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                 | Bộ môn; Võ – Quyền Anh                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                     |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                       | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingI, II, III                  |
| Học phần song hành:                                                        | Không                                                                                        |
| Học phần kế tiếp:                                                          | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingV                           |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Là học phần thứ 4 trong chương trình đào tạo chuyên ngành Boxing, trong học phần 4 này, về lý thuyết người học được trang bị kiến thức lý luận về các nguyên tắc sử dụng trong huấn luyện Quyền Anh, Luật thi đấu Quyền Anh, phương pháp trọng tài trong Quyền Anh; về thực hành, người học được trang bị các kỹ thuật tấn công, phản công và phòng thủ đòn đâm xuyên, ngoài ra còn được thực hành phương pháp trọng tài, thực hành phương pháp giảng dạy đòn đâm xuyên, vận dụng các nguyên tắc huấn luyện nhằm nâng cao thành tích cho vận động viên Boxing.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu<br/>(1)</b> | <b>Mô tả mục tiêu<br/>(2)</b>                                                                                                | <b>TĐNL<br/>(4)</b> |
|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>CO1</b>              | Sau khi kết thúc học phần 4 người học nắm được các nguyên tắc được sử dụng trong huấn luyện để từ đó nâng cao thành tích thi | 2                   |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |   |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            | đấu của vận động viên. Người học được trang bị kiến thức về luật thi đấu Quyền Anh AIBA                                                                                                                                                                                                                                              |   |
| <b>CO2</b> | Người học vận dụng được các nguyên tắc trong huấn luyện thể thao nhằm nâng cao thành tích cho vận động viên, có khả năng thực hành phương pháp trọng tài, tham gia điều hành các trận đấu, tổ chức sắp xếp trọng tài đài, giám định. Thực hành, giảng dạy chuẩn mực kỹ thuật tấn công, phòng thủ và phản công sử dụng đòn đâm xuynh. | 2 |
| <b>CO3</b> | Sinh viên tự giác tích cực, chủ động sáng tạo trong việc học và tự học. Tích cực tìm hiểu, bồi dưỡng thêm về phương pháp lý luận cũng như thực tiễn trong giảng dạy và thi đấu.                                                                                                                                                      | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                             | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hiểu và vận dụng được các nguyên tắc trong huấn luyện Quyền Anh.                                                   | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Nắm được các điều luật trong Luật thi đấu Quyền Anh AIBA. Vai trò và tầm quan trọng của thi đấu trong các bài tập. | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Thực hiện nhuần nhuyễn kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công dùng đòn đâm xuynh chuẩn mực, chính xác và đẹp mắt. | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Có khả năng thực hành, phân tích và giảng dạy kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công dùng đòn đâm xuynh.          | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Có khả năng tổ chức thi đấu, thực hành phương pháp trọng tài Quyền Anh.                                            | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|-------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|             | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b> | 0                                                   | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 0           | 2            |
| <b>CLO2</b> | 0                                                   | 3           | 0           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 0           | 0            |
| <b>CLO3</b> | 0                                                   | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 0           | 2            |
| <b>CLO4</b> | 0                                                   | 0           | 0           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 0           | 0            |
| <b>CLO5</b> | 0                                                   | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 0           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                         | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/ 15                   | <p><b>Bài 1.</b> Các nguyên tắc giảng dạy trong Quyền Anh.</p> <p><b>Bài 2.</b> Luật thi đấu Quyền Anh (AIBA).</p> <p><b>Bài 3.</b> Vai trò, tầm quan trọng của thi đấu trong các bài tập giảng dạy</p> | CLO1,<br>CLO2<br>CLO5        | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p>                                                                                                                              | <p>-Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br/>+Kiểm tra vấn đáp<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp</p>   |
| 5/10                    | <p>Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm xuynh.</p> <p>- Kỹ thuật tấn công dùng đòn xuynh trái.</p> <p>- Kỹ thuật tấn công dùng đòn xuynh phải.</p>                                                            | CLO3,<br>CLO4                | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm xuynh</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà</p> | <p>- Kiểm tra vấn đáp<br/>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm xuynh</p> |



| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                       | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                 |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         |                                                                                                                                                                                       |                              | tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                     |
| 5/10                    | <p>Kỹ thuật phòng thủ đòn đâm xuynh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật phòng thủ đòn đâm xuynh trái.</li> <li>- Kỹ thuật phòng thủ đòn đâm xuynh phải.</li> </ul> | CLO3, CLO4                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện Kỹ thuật phòng thủ đòn đâm xuynh</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Kỹ thuật phòng thủ đòn đâm xuynh</li> </ul>      |
| 5/10                    | Kỹ thuật phản công dùng đòn đâm xuynh                                                                                                                                                 | CLO3, CLO4                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p>                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Kỹ thuật phản công dùng đòn đâm xuynh</li> </ul> |

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                             |
|-------------------------|------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         |                                                |                              | <p>- Thực hành: tập luyện Kỹ thuật phân công dùng đòn đâm xuynh</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                 |
| 5/10                    | Thực hành phương pháp giảng dạy đòn đâm xuynh. | CLO3, CLO4                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện Thực hành phương pháp giảng dạy đòn đâm xuynh.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Thực hành phương pháp giảng dạy đòn đâm xuynh.</p> |
| 10/20                   | - Thực hành phương pháp trọng tài.             | CLO5                         | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Thực hành phương pháp</p>                          |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá    |
|------------------|----------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
|                  |          |                       | <p>học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: phương pháp trọng tài.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | pháp trọng tài. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                     | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 5;<br>CLO 4                  | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4          | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự)                   | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4 | 60%   |

| TT                                     | Thành phần              | Mục đích | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CĐR học phần | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------|----------|--------------------------------|--------------|-------|
|                                        | luận/viết tiểu luận...) |          |                                | CLO 5        |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                         |          |                                |              | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá:

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                     | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|----------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                              |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                              |       | 10 – 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                          |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu           | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập        | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                             |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Trình bày các nguyên tắc giảng dạy Quyền Anh | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |
| Thực hiện kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm     | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |

|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| xuynh                                                                                      |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Thực hiện kỹ thuật phản công đòn đâm thẳng                                                 | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Phân tích các nguyên tắc trong huấn luyện Boxing                                           | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.5 |
| Thực hành khẩu thủ lệnh trọng tài                                                          | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |
| Kỹ thuật phòng thủ phản công đòn đâm xunh Thi đấu                                          | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 15  |
| Thể lực Nhảy dây, chống đẩy, giật tạ                                                       | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                     | Hiểu cận kề                   | Hiểu sơ bộ              | Biết sơ sai                   | Mới bắt đầu           | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------|-------------------------------|-----------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                     | 8.4 – 7.0                     | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0                     | 2.9 - 0               |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết.<br>Có thể khái quát hóa | Hiểu khá đầy đủ các thông tin | Hiểu được các thông tin | Mới thiết lập được sự liên hệ | Mới thu nhận được một |      |
| CLO 2          |                                                              |                               |                         |                               |                       |      |
| CLO 3          |                                                              |                               |                         |                               |                       |      |

|       |                                                                                                            |                                                        |                                                         |                                        |                                   |  |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------|--|
| CLO 4 | các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | giữa một số ít thông tin được thu nhận | số ít thông tin mang tính rời rạc |  |
| CLO 5 |                                                                                                            |                                                        |                                                         |                                        |                                   |  |

## 10. Tài liệu học tập

*Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo*

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lưu Quốc Hưng | 2014         | Quyên Anh                                  | TDDT                                    |
| 2                                 |               |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Ngọc Tâm   |              | Quyên anh luyện tập cơ bản và nâng cao     | TDDT                                    |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập Bộ môn Võ – Quyên Anh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                |                                                                                             |
|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO005.H                                           | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingV |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>XBắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of training specialized subjects BoxingV       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                      | 03                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                    | Kiến thức chuyên ngành                                                                      |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                               |                                                                                             |
| Lý thuyết                                                                  | 15 tiết                                                                                     |
| Bài tập                                                                    | 0 tiết                                                                                      |
| Thảo luận                                                                  | 0 tiết                                                                                      |
| Thực hành                                                                  | 60 tiết                                                                                     |
| Tự học                                                                     | 75 tiết                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                         |                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                 | Th.S: Trần Đức Nam Email: namvirgo94@gmail.com                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                        | Th.S: Lưu Quốc Hưng Email: luuhung73@gmail.com                                              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                 | Bộ môn; Võ – Quyền Anh                                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                     |                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                       | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingI, II, III, IV             |
| Học phần song hành:                                                        | Không                                                                                       |
| Học phần kế tiếp:                                                          | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingVI                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Là học phần thứ 5 trong chương trình đào tạo chuyên ngành Boxing, trong học phần 5 này, về lý thuyết người học được trang bị kiến thức lý luận về các nguyên tắc sử dụng trong huấn luyện Quyền Anh, Luật thi đấu Quyền Anh, phương pháp trọng tài trong Quyền Anh; về thực hành, người học được trang bị các kỹ thuật tấn công, phòng thủ và phòng thủ đòn đâm xúc, ngoài ra còn được thực hành phương pháp trọng tài, thực hành phương pháp giảng dạy đòn đâm xúc, vận dụng các nguyên tắc huấn luyện nhằm nâng cao thành tích cho vận động viên Boxing.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                   | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| CO1             | Sau khi kết thúc học phần 5, người học hiểu và nắm vững các điều luật trong Luật thi đấu Quyền Anh AIBA, các tiêu chuẩn | 2           |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                          |   |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            | về sân bãi, dụng cụ thi đấu, biết cách xây dựng điều lệ giải, tham gia công tác tổ chức, điều hành 1 giải đấu.                                                                                                                                                           |   |
| <b>CO2</b> | Người học vận dụng kiến thức được học có khả năng tổ chức, xây dựng điều lệ, tham gia điều hành 1 giải đấu Boxing. Có khả năng thực hiện chuẩn mực kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công dùng đòn đâm xúc. Thực hành phương pháp giảng dạy kỹ thuật khoa học, hiệu quả | 2 |
| <b>CO3</b> | Sinh viên tự giác tích cực, chủ động sáng tạo trong việc học và tự học. Tích cực tìm hiểu, bồi dưỡng thêm về phương pháp lý luận cũng như thực tiễn trong giảng dạy và thi đấu.                                                                                          | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                               | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nắm được cách thức tổ chức, xây dựng điều lệ 1 giải thi đấu Quyền Anh.                                               | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Nắm được các điều luật trong Luật thi đấu Quyền Anh AIBA, các tiêu chuẩn về sân bãi, dụng cụ, sơ đồ khu vực thi đấu. | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Thực hiện nhuần nhuyễn kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công dùng đòn đâm xúc chuẩn mực, chính xác và đẹp mắt.     | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Có khả năng thực hành, phân tích và giảng dạy kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công dùng đòn đâm xúc.              | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Có khả năng tổ chức thi đấu, thực hành phương pháp trọng tài Quyền Anh.                                              | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|-------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|             | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b> | 0                                                   | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO2</b> | 0                                                   | 3           | 0           | 0           | 0           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO3</b> | 1                                                   | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 2           | 0           | 2            |
| <b>CLO4</b> | 0                                                   | 0           | 0           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 0           | 2            |
| <b>CLO5</b> | 1                                                   | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 0           | 2           | 0           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học



| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Bài đánh giá</b>                                                                       |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/ 15                   | <p><b>Bài 1.</b> Luật thi đấu Quyền Anh (AIBA).</p> <p><b>Bài 2.</b> Cách thức tổ chức, xây dựng điều lệ 1 giải thi đấu Quyền Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ cấu, thành phần Ban tổ chức giải</li> <li>- Xây dựng điều lệ giải và các văn bản liên quan.</li> </ul> <p><b>Bài 3.</b> Kỹ thuật Quyền Anh nâng cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý luận của kỹ thuật Quyền Anh nâng cao.</li> <li>- Cơ sở phân loại kỹ, chiến thuật Quyền Anh nâng cao.</li> </ul> | CLO1, CLO2                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p>                                                                                                                                                                        | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>+Kiểm tra vấn đáp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp   |
| 5/10                    | <p>Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm xúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật tấn công dùng đòn xúc trái.</li> <li>- Kỹ thuật tấn công dùng đòn xúc phải.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CLO3, CLO4                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm xúc.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà</p> | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Kỹ thuật tấn công dùng đòn đâm xúc. |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                      |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                        |                       | tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                   |
| 5/10             | <p>Kỹ thuật phòng thủ đòn đâm xúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật phòng thủ đòn xúc trái.</li> <li>- Kỹ thuật phòng thủ đòn xúc phải</li> </ul>                 | CLO3, CLO4            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện kỹ thuật phòng thủ đòn đâm xúc</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật phòng thủ đòn đâm xúc</li> </ul>      |
| 5/10             | <p>Kỹ thuật phản công dùng đòn đâm xúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật phản công dùng đòn xúc trái.</li> <li>- Kỹ thuật phản công dùng đòn xúc phải.</li> </ul> | CLO3, CLO4            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện kỹ thuật phản</li> </ul>                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật phản công dùng đòn đâm xúc</li> </ul> |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                 |
|------------------|---------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                             |                       | <p>công dùng đòn đẩy xúc</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                              |
| 5/10             | Thực hành phương pháp giảng dạy đòn đẩy xúc | CLO3, CLO4            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện Thực hành phương pháp giảng dạy đòn đẩy xúc</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Thực hành phương pháp giảng dạy đòn đẩy xúc</p> |
| 10/20            | - Thực tập phương pháp tổ chức thi đấu      | CLO5                  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện tổ chức thi đấu</p>                             |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          |                       | <p>tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tổ chức thi đấu</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 5;<br>CLO 4                           | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4                   | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                           | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

**9. Rubic kiểm tra đánh giá:****9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành**

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 – 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Trình bày sơ đồ Rình đài thi đấu                                                    | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |
| Thực hiện các tổ hợp tấn công                                                       | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Thực hiện các chiến thuật phòng thủ                                                 | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Xây dựng một                                                                        | 15%   | Thực hiện thành                                           | Thực hiện đúng                                           | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản                                               | Thực hiện các kỹ thuật chưa                                               | Không thực hiện                                           | 1.5  |

|                                                    |     |                                           |                                           |                                               |                                          |                                           |     |
|----------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|-----|
| bản điều lệ một giải thi đấu                       |     | thao kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng yêu cầu | được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |     |
| Kỹ thuật phòng thủ phản công bằng đòn đâm xúc      | 15% |                                           |                                           |                                               |                                          |                                           | 1.5 |
| Kỹ thuật phản công tổ hợp bắt đầu bằng đòn đâm xúc | 15% |                                           |                                           |                                               |                                          |                                           | 1.5 |
| Thể lực Thi đấu, nhảy dây, chống đẩy, giật tạ      | 15% |                                           |                                           |                                               |                                          |                                           | 1.5 |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu cận kề                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                          | Lưu Quốc Hưng | 2014         | Quyên Anh                                  | TDDT                                    |
| <b>2</b>                          |               |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |
| <b>3</b>                          | Vũ Ngọc Tâm   |              | Quyên anh luyện tập cơ bản và nâng cao     | TDDT                                    |
| <b>4</b>                          |               |              |                                            |                                         |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Nhà tập Bộ môn Võ – Quyên Anh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| Thông tin chung về học phần                                                |                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO006.H                                           | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingVI |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>XBắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of training specialized subjects BoxingVI       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                      | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                    | Kiến thức chuyên ngành                                                                       |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                               |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                  | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                    | 0 tiết                                                                                       |
| Thảo luận                                                                  | 0 tiết                                                                                       |
| Thực hành                                                                  | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                     | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                         |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                 | Th.S: Trần Đức Nam Email: namvirgo94@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                        | Th.S: Lưu Quốc Hưng Email: luuhung73@gmail.com                                               |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                 | Bộ môn; Võ – Quyền Anh                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                     |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                       | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingI, II, III, IV, V           |
| Học phần song hành:                                                        | Không                                                                                        |
| Học phần kế tiếp:                                                          | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingVII                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Là học phần 6 trong chương trình đào tạo chuyên ngành Boxing, trong học phần này, về lý thuyết người học được trang bị kiến thức về các vấn đề nghiên cứu khoa học trong Quyền Anh, các bước tiến hành lựa chọn và nghiên cứu một đề tài khoa học, các biện pháp phòng ngừa chấn thương trong tập luyện và thi đấu Quyền Anh, biết sử dụng các bài tập thể lực chuyên môn phù hợp với đối tượng và nhiệm vụ huấn luyện. Về thực hành, người học được trang bị các kỹ thuật phòng thủ kết hợp phản công, tổ hợp kỹ thuật tấn công liên hoàn mang tính chiến thuật, được trang bị một số bài tập thể lực chuyên môn để có thể ứng dụng trong quá trình giảng dạy, huấn luyện.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                      | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|------------------------------------------------------------|-------------|
| CO1             | người học được trang bị kiến thức về các vấn đề nghiên cứu | 2           |



|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |   |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            | khoa học trong Quyền Anh, các bước tiến hành lựa chọn và nghiên cứu một đề tài khoa học, nắm vững các điều luật trong Luật thi đấu Quyền Anh AIBA, những biện pháp phòng ngừa chấn thương trong tập luyện và thi đấu, nguyên lý thực hiện các tổ hợp kỹ thuật phòng thủ phản công, các tổ hợp tấn công liên hoàn mang tính chiến thuật. Có kiến thức đa dạng về các bài tập thể lực chuyên môn có thể ứng dụng trong quá trình giảng dạy và huấn luyện. |   |
| <b>CO2</b> | Người học có đủ khả năng thực hành nghiên cứu khoa học trong Quyền Anh, có năng lực thực hành cao về các tổ hợp kỹ thuật tấn công, phản công, tổ hợp kỹ thuật liên hoàn và tổ hợp kỹ thuật mang tính chiến thuật. Có khả năng thực hiện các biện pháp phòng và sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu. Có thể sử dụng các bài tập thể lực chuyên môn đa dạng và phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả huấn luyện                                   | 2 |
| <b>CO3</b> | Sinh viên tự giác tích cực, chủ động sáng tạo trong việc học và tự học. Tích cực tìm hiểu, bồi dưỡng thêm về phương pháp lý luận cũng như thực tiễn trong giảng dạy và thi đấu.                                                                                                                                                                                                                                                                         | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                             | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Có kiến thức cơ bản về các lĩnh vực nghiên cứu khoa học trong Quyền Anh. Nắm vững các điều luật trong Luật thi đấu Quyền Anh AIBA, các lỗi trong thi đấu, các hạng cân thi đấu tại các giải trong nước và quốc tế. | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Biết sử dụng các bài tập phát triển thể lực phù hợp đối với đối tượng và mục đích huấn luyện.                                                                                                                      | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Thực hành các kỹ thuật phòng thủ phản công, tổ hợp kỹ thuật liên hoàn, tổ hợp kỹ thuật mang tính chiến thuật trong Quyền Anh thuần thực.                                                                           | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Sử dụng chiến thuật thi đấu chủ động, đa dạng và phù hợp với từng trận đấu khác nhau.                                                                                                                              | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Có khả năng thực hành, phân tích và giảng dạy các tổ hợp kỹ thuật, chiến thuật trong Quyền Anh.                                                                                                                    | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|-------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|             | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b> | 1                                                   | 3           | 0           | 0           | 0           | 3           | 2           | 2           | 0           | 0            |

|             |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO2</b> | 1 | 3 | 0 | 0 | 0 | 3 | 2 | 2 | 0 | 2 |
| <b>CLO3</b> | 1 | 0 | 2 | 0 | 3 | 0 | 2 | 0 | 0 | 2 |
| <b>CLO4</b> | 1 | 3 | 0 | 0 | 3 | 0 | 2 | 0 | 0 | 2 |
| <b>CLO5</b> | 1 | 0 | 2 | 0 | 3 | 0 | 2 | 0 | 0 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                   |
|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/ 15                   | <p><b>Bài 1.</b> Các vấn đề nghiên cứu khoa học trong Quyền Anh.</p> <p><b>Bài 2.</b> Phương pháp lựa chọn đề tài nghiên cứu.</p> <p><b>Bài 3.</b> Luật thi đấu Quyền Anh AIBA.</p> <p><b>Bài 4.</b> Các biện pháp phòng ngừa chấn thương trong tập luyện và thi đấu Quyền Anh.</p> | CLO1, CLO2                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                                                                                             | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>+Kiểm tra vấn đáp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp               |
| 5/10                    | <p>Kỹ thuật phòng thủ và phản công trong Quyền Anh.</p> <p>- Kỹ thuật phòng thủ phản công đòn đâm thẳng.</p> <p>- Kỹ thuật phòng thủ phản công đòn đâm xuyên.</p> <p>- Kỹ thuật phòng thủ phản công đòn đâm xúc.</p>                                                                | CLO3, CLO4                   | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện Kỹ thuật phòng thủ và phản công trong Quyền Anh</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Kỹ thuật phòng thủ và phản công trong Quyền Anh |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                            |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                       | <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                         |
| 5/10             | <p>Tổ hợp kỹ thuật liên hoàn trong Quyền Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ hợp kỹ thuật liên hoàn đòn đâm thẳng kết hợp đòn xuynh, xúc.</li> <li>- Tổ hợp kỹ thuật liên hoàn đòn đâm xuynh kết hợp với đòn thẳng, xúc.</li> <li>- Tổ hợp kỹ thuật đòn đâm xúc kết hợp với đòn đâm thẳng, đâm xuynh.</li> </ul> | CLO3, CLO4            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện Tổ hợp kỹ thuật liên hoàn trong Quyền Anh</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Tổ hợp kỹ thuật liên hoàn trong Quyền Anh</li> </ul> |
| 7/14             | <p>Chiến thuật thi đấu trong Quyền Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến thuật thi đấu với đối thủ có đòn đánh mạnh.</li> <li>- Chiến thuật thi đấu với đối thủ có lợi thế về thể hình, sai tay.</li> <li>- Chiến thuật thi đấu với đối thủ ngược kèo.</li> </ul>                                               | CLO4 CLO5             | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện Chiến thuật thi đấu trong Quyền Anh</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Chiến thuật thi đấu trong Quyền Anh</li> </ul>       |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                 |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7/14             | Tổ hợp kỹ thuật mang tính chiến thuật trong Quyền Anh.<br>- Tổ hợp tấn công kết hợp với phòng thủ phản công.<br>- Tổ hợp sử dụng kỹ thuật phòng thủ và phản công. | CLO4<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện Tổ hợp kỹ thuật mang tính chiến thuật trong Quyền Anh<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Tổ hợp kỹ thuật mang tính chiến thuật trong Quyền Anh  |
| 6/12             | Bài tập phát triển thể lực chuyên môn trong Quyền Anh.                                                                                                            | CLO2                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Bài tập phát triển thể lực chuyên môn trong Quyền Anh.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ          | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Bài tập phát triển thể lực chuyên môn trong Quyền Anh. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

## 7.1 Thang điểm: 10

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                         | CLO 5;<br>CLO 4                           | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4                   | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá:

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng      |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|------------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                   | Khá                     | Trung Bình              | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 – 8                 | 7.9 – 6                 | 5.9 – 5                 | 4.9 – 3.0               | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                        |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học  | Tham dự 60-79% tiết học | Tham dự 50-59% tiết học | Tham dự 30-49% tiết học | Tham dự <30% tiết học | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt | Trả lời/đặt câu hỏi     | Trả lời/đặt câu hỏi     | Trả lời/đặt câu hỏi     | Không tham gia        | 0.5  |

|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
|                                                                                            |     | câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >8<br>lần                        | và làm<br>mẫu >6<br>lần                                  | và làm<br>mẫu >4<br>lần                                                    | và làm<br>mẫu >1<br>lần                                                   |                                                           |     |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Chọn và xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học trong Boxing                                   | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 3   |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Trình bày các phương pháp phòng ngừa chấn thương trong tập luyện và thi đấu Boxing         | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.5 |
| Thực hiện các tổ hợp mang tính chiến thuật trong thi đấu Boxing                            | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |
| Đang làm pơ 3 phút các tổ hợp                                                              | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |
| Thi đấu, nhảy dây, chống đẩy, giật tạ                                                      | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                 | Hiểu căn kẽ                                                        | Hiểu sơ bộ                                                   | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                 | 8.4 – 7.0                                                          | 6.9 – 5.0                                                    | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                          |                                                                    |                                                              |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                          |                                                                    |                                                              |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                          |                                                                    |                                                              |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                          |                                                                    |                                                              |                                                                      |                                                         |      |

|  |             |                  |                       |  |  |  |
|--|-------------|------------------|-----------------------|--|--|--|
|  | ra cái mới. | hệ giữa<br>chúng | lược<br>giữa<br>chúng |  |  |  |
|--|-------------|------------------|-----------------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất<br>bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|---------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |                 |                                                  |                                               |
| <b>1</b>                          | Lưu Quốc Hưng | 2014            | Quyên Anh                                        | TDDT                                          |
| <b>2</b>                          |               |                 |                                                  |                                               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |                 |                                                  |                                               |
| <b>3</b>                          | Vũ Ngọc Tâm   |                 | Quyên anh luyện<br>tập cơ bản và nâng<br>cao     | TDDT                                          |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập Bộ môn Võ – Quyên Anh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                      |                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO007.H                                           | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingVII |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>XBắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of training specialized subjects BoxingVII       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                      | 03                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                    | Kiến thức chuyên ngành                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                               |                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                  | 15 tiết                                                                                       |
| Bài tập                                                                    | 0 tiết                                                                                        |
| Thảo luận                                                                  | 0 tiết                                                                                        |
| Thực hành                                                                  | 60 tiết                                                                                       |
| Tự học                                                                     | 75 tiết                                                                                       |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                         |                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                 | Th.S: Trần Đức Nam Email: namvirgo94@gmail.com                                                |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                        | Th.S: Lưu Quốc Hưng Email: luuhung73@gmail.com                                                |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                 | Bộ môn; Võ – Quyền Anh                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                     |                                                                                               |
| Học phần tiên quyết:                                                       | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingI, II, III, IV, V, VI        |
| Học phần song hành:                                                        | Không                                                                                         |
| Học phần kế tiếp:                                                          | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingVIII                         |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần

Trong học phần này, về lý thuyết người học được trang bị kiến thức về tuyển chọn vận động viên trong môn Quyền Anh, các biện pháp phòng ngừa chấn thương trong tập luyện và thi đấu Quyền Anh, biết sử dụng các chiến thuật phù hợp với đối tượng trong thi đấu. Về thực hành, người học được trang bị các kỹ thuật phòng thủ kết hợp phản công, tổ hợp kỹ thuật tấn công liên hoàn mang tính chiến thuật, được trang bị một số bài tập thể lực chuyên môn để có thể ứng dụng trong quá trình giảng dạy, huấn luyện.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu<br/>(1)</b> | <b>Mô tả mục tiêu<br/>(2)</b>                                                                                        | <b>TĐNL<br/>(4)</b> |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>CO1</b>              | Sinh viên nắm vững được phương pháp tuyển chọn vận động viên trong Boxing. Phương pháp đánh giá các chỉ số hình thái | 2                   |



|            |                                                                                                                                                                                              |   |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            | chức năng cơ thể trong tuyển chọn vận động viên Boxing                                                                                                                                       |   |
| <b>CO2</b> | Người học thực hiện các tổ hợp tấn công liên hoàn, các chiến thuật trong Quyền Anh, được trang bị một số bài tập thể lực chuyên môn để có thể ứng dụng trong quá trình giảng dạy, huấn luyện | 2 |
| <b>CO3</b> | Sinh viên tự giác tích cực, chủ động sáng tạo trong việc học và tự học. Tích cực tìm hiểu, bồi dưỡng thêm về phương pháp lý luận cũng như thực tiễn trong giảng dạy và thi đấu.              | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nắm vững được phương pháp tuyển chọn vận động viên trong Boxing. Phương pháp đánh giá các chỉ số hình thái chức năng cơ thể trong tuyển chọn vận động viên Boxing | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Người học thực hiện các tổ hợp tấn công liên hoàn trong Quyền Anh                                                                                                 | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Người học thực hiện các chiến thuật trong Quyền Anh                                                                                                               | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Phân tích giảng dạy kỹ thuật sở trường trong tập luyện và thi đấu Quyền Anh                                                                                       | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Biết sử dụng các bài tập phát triển thể lực phù hợp đối với đối tượng và mục đích huấn luyện.                                                                     | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|-------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|             | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 0           | 0           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO2</b> | 1                                                   | 3           | 2           | 0           | 0           | 3           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO3</b> | 0                                                   | 0           | 0           | 0           | 3           | 0           | 2           | 0           | 0           | 0            |
| <b>CLO4</b> | 1                                                   | 0           | 2           | 0           | 3           | 0           | 2           | 0           | 0           | 0            |
| <b>CLO5</b> | 0                                                   | 0           | 0           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 0           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                       | <b>Bài đánh giá</b>                              |
|-------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 8/ 15                   | Phương pháp tuyển chọn vận động viên trong Boxing | CLO1,                        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>+Kiểm tra |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                             |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | Phương pháp đánh giá các chỉ số hình thái chức năng cơ thể trong tuyển chọn vận động viên Boxing |                       | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                                                                                                                                          | vấn đáp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp                                                                   |
| 5/10             | Các tổ hợp tấn công liên hoàn trong thi đấu Boxing                                               | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện Các tổ hợp tấn công liên hoàn trong thi đấu Boxing<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Các tổ hợp tấn công liên hoàn trong thi đấu Boxing |
| 10/20            | - Các chiến thuật trong thi đấu Boxing                                                           | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.                                                                                                                                                                                                                                           | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Các chiến thuật trong thi đấu Boxing               |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                      |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                             |                       | SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện Các chiến thuật trong thi đấu Boxing<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                   |
| 5/10             | Phân tích giảng dạy kỹ thuật sở trường trong tập luyện và thi đấu Quyền Anh | CLO4                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Phân tích giảng dạy kỹ thuật sở trường trong tập luyện và thi đấu Quyền Anh<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Phân tích giảng dạy kỹ thuật sở trường trong tập luyện và thi đấu Quyền Anh |
| 5/10             | - Thi Đấu                                                                   | CLO2, CLO3 CLO4       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài                                                                                                                                                                                                                 | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Thi Đấu                                                                     |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                         |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                |                       | - Thực hành: Thi Đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                      |
| 5/10             | Các bài tập phát triển sức nhanh , mạnh , bền trong huấn luyện Boxing nâng cao | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành:sử dụng Các bài tập phát triển sức nhanh , mạnh , bền trong huấn luyện Boxing nâng cao<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Các bài tập phát triển sức nhanh , mạnh , bền trong huấn luyện Boxing nâng cao |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### *Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần            | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR học phần            | Tỷ lệ |
|----|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO 5;<br>CLO 4         | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ                      | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của                                                                           | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4 | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                    | CĐR học phần                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
|                                        | tập cá nhân, nhóm ..)                            | của SV qua một giai đoạn                                                            | sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. |                                           |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                 | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                                   |                                           | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá:

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                    | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                                |                                                 |                                | Điểm |
|-------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------|------|
|                                                             |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                                     | Yếu                                             | Kém                            |      |
|                                                             |       | 10 – 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                                        | 4.9 – 3.0                                       | <3.0                           |      |
| Đánh giá chuyên cần                                         |       |                                                  |                                       |                                                |                                                 |                                |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                          | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                            | Tham dự 60-79% tiết học               | Tham dự 50-59% tiết học                        | Tham dự 30-49% tiết học                         | Tham dự <30% tiết học          | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                       | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần           | Không tham gia                 | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                            |       |                                                  |                                       |                                                |                                                 |                                |      |
| Trình bày Phương pháp tuyển chọn vận động viên trong Boxing | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng           | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng  | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, | Không thực hiện được kỹ thuật, | 3    |

|                                                                                                  |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
|                                                                                                  |     | tất cả các yêu cầu                                        | hầu hết các yêu cầu                                      | cơ bản đáp ứng được yêu cầu                                                | chưa đáp ứng được yêu cầu                                                 | không đáp ứng được yêu cầu                                |     |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>       |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
| Phương pháp đánh giá các chỉ số hình thái chức năng cơ thể trong tuyển chọn vận động viên Boxing | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1.5 |
| Thực hiện các tổ hợp mang tính chiến thuật trong thi đấu Boxing                                  | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |
| Đang lẫn pơ 3 phút các tổ hợp                                                                    | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 15  |
| Thi đấu, nhảy dây, chống đẩy, giật tạ                                                            | 15% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1.5 |

### 9.3. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu cận kề                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO 2          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lưu Quốc Hưng | 2014         | Quyên Anh                                  | TDDT                                    |
| 2                                 |               |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |

|          |             |  |                                        |      |
|----------|-------------|--|----------------------------------------|------|
| <b>3</b> | Vũ Ngọc Tâm |  | Quyên anh luyện tập cơ bản và nâng cao | TDDT |
| <b>4</b> |             |  |                                        |      |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Nhà tập Bộ môn Võ – Quyên Anh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Cử nhân Huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

|                                                                            |                                                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                      |                                                                                                |
| <b>1.1 Mã học phần: 1VO008.H</b>                                           | <b>1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingVIII</b> |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>XBắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of training specialized subjects BoxingVIII</b>       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                      | 03                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                    | Kiến thức chuyên ngành                                                                         |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                               |                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                  | 15 tiết                                                                                        |
| Bài tập                                                                    | 0 tiết                                                                                         |
| Thảo luận                                                                  | 0 tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                  | 60 tiết                                                                                        |
| Tự học                                                                     | 75 tiết                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                         |                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                 | Th.S: Trần Đức Nam Email: namvirgo94@gmail.com                                                 |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                        | Th.S: Lưu Quốc Hưng Email: luuhung73@gmail.com                                                 |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                 | Bộ môn; Võ – Quyền Anh                                                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                     |                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                       | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Võ BoxingI, II, III, IV, V, VI, VII    |
| Học phần song hành:                                                        | Không                                                                                          |
| Học phần kế tiếp:                                                          | Không                                                                                          |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần

Là học phần thứ cuối cùng trong chương trình đào tạo chuyên ngành Boxing, trong học phần này, về lý thuyết người học được trang bị kiến thức về phương pháp trọng tài và tổ chức 1 giải thi đấu Quyền Anh, các văn bản kèm theo trong quá trình tổ chức giải đấu. Về thực hành, người học được trang bị kiến thức về kỹ thuật sở trường và kỹ thuật nâng cao trong Quyền Anh, thực hành phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu môn Quyền Anh.

## 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                                                                                | TĐNL (4) |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| CO1          | Sau khi kết thúc học phần 8, người học nắm được cách thức tổ chức thi đấu Quyền Anh, tham gia công tác trọng tài điều hành các giải cấp quốc gia, xây dựng được các văn bản kèm theo trong quá trình tổ chức giải | 2        |



|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |   |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| <b>CO2</b> | Người học có khả năng thực hành về kỹ thuật sở trường, kỹ thuật nâng cao phù hợp với nguyên tắc thích hợp cá biệt hóa trong huấn luyện, thực hành phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu, tổ chức tập huấn trọng tài, bốc thăm xếp lịch và các công việc có liên quan tới quá trình tổ chức giải | 2 |
| <b>CO3</b> | Sinh viên tự giác tích cực, chủ động sáng tạo trong việc học và tự học. Tích cực tìm hiểu, bồi dưỡng thêm về phương pháp lý luận cũng như thực tiễn trong giảng dạy và thi đấu.                                                                                                                    | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                  | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nắm được cách thức tổ chức một giải thi đấu Quyền Anh. Xây dựng được các văn bản kèm theo trong quá trình tổ chức giải. | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Vai trò, ý nghĩa của kỹ thuật Quyền Anh nâng cao.                                                                       | <b>U</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Thực hành kỹ thuật sở trường, kỹ thuật nâng cao với trình độ chuyên môn sâu.                                            | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Thực hành phương pháp trọng tài, tổ chức tập huấn, bốc thăm xếp lịch và các công tác tổ chức giải hiệu quả, khoa học.   | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Vận dụng các phương pháp tổ chức, phương pháp trọng tài khoa học, mang lại hiệu quả cao.                                | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>  | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|-------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|             | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO1</b> | 3                                                   | 3           | 0           | 0           | 3           | 0           | 2           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO2</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 0           | 3           | 3           | 2           | 0           | 2           | 2            |
| <b>CLO3</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 0           | 3           | 3           | 2           | 0           | 2           | 2            |
| <b>CLO4</b> | 0                                                   | 3           | 2           | 0           | 3           | 3           | 2           | 0           | 2           | 2            |
| <b>CLO5</b> | 0                                                   | 3           | 2           | 0           | 3           | 3           | 2           | 0           | 2           | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                           | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                       | <b>Bài đánh giá</b>                              |
|-------------------------|-------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 8/ 15                   | <b>Bài 1.</b> Luật thi đấu Quyền Anh AIBA | CLO1,                        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>+Kiểm tra |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                      |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức chấm điểm trong thi đấu Quyền Anh.</li> <li>- Khẩu thủ lệnh trọng tài.</li> <li>- Sơ đồ, khu vực thi đấu.</li> </ul> <p><b>Bài 2.</b> Vai trò của kỹ thuật Quyền Anh nâng cao.</p> <p><b>Bài 3.</b> Phương pháp tổ chức thi đấu giải truyền thống Boxing.</p> |                       | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                                                                                                                                                                                                                                                             | vấn đáp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp                                                                                                            |
| 5/10             | <p>Kỹ thuật sở trường trong Quyền Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật sở trường đòn đâm thẳng.</li> <li>- Kỹ thuật sở trường đòn đâm xuyên.</li> <li>- Kỹ thuật sở trường đòn đâm xúc.</li> </ul>                                                                                         | CLO3, CLO4 CLO5       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện Kỹ thuật sở trường trong Quyền Anh.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Kỹ thuật sở trường trong Quyền Anh.</li> </ul> |
| 5/10             | <p>Kỹ thuật nâng cao trong Quyền Anh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật nâng cao đòn đâm thẳng.</li> </ul>                                                                                                                                                                                   | CLO3, CLO4 CLO5       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vấn đáp</li> <li>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Kỹ thuật nâng cao trong</li> </ul>             |

| Buổi học/Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                      |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật nâng cao đòn đâm xuynh.</li> <li>- Kỹ thuật nâng cao đòn đâm xúc.</li> </ul>                                           |                       | Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện Kỹ thuật nâng cao trong Quyền Anh <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                               | Quyền Anh                                                                                                                         |
| 20/40            | Thực hành phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu giải Boxing truyền thống.<br>- Thực hành phương pháp trọng tài.<br>- Thực hành phương pháp tổ chức giải truyền thống. | CLO3, CLO4 CLO5       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Thực hành phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu giải Boxing truyền thống<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện Thực hành phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu giải Boxing truyền thống |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần      | Mục đích                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                        | CĐR học phần | Tỷ lệ |
|----|-----------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh | CLO 5; CLO 4 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                   | CĐR học phần                              | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
|                                        | cần                                              | học của sinh viên                                                                        | viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                                                                                               |                                           |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm. | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4                   | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                                                                                | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                  |                                           | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá:

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí đánh giá học sinh theo phân loại năng lực |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
|----------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|                                                    |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                                    |       | 10 – 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9 – 3.0                             | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                 | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                            | Tham dự 60-79% tiết học               | Tham dự 50-59% tiết học               | Tham dự 30-49% tiết học               | Tham dự <30% tiết học | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập              | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Nộp bài thu hoạch: Anh                             | 10%   | Thực hiện                                        | Thực hiện                             | Thực hiện đạt                         | Thực hiện các                         | Không thực            | 1    |

|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---|
| (chị) hãy trình bày ý nghĩa và vai trò của kỹ thuật Quyền Anh nâng cao                     |     | thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu           | đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu           | yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu               | kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu               | hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu            |   |
| Nộp bài thu hoạch: Xây dựng kế hoạch tổ chức giải thi đấu Boxing                           | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| Thực hiện kỹ thuật sở trường                                                               | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| Cảm nhận của anh chị khi tham quan một giải thi đấu Boxing Quốc gia                        | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1 |
| Tổ chức thành công một giải thi đấu                                                        | 30% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 3 |
| Trả lời trắc nghiệm 50 câu hỏi về luật thi đấu Boxing                                      | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| Thi đấu, nhảy dây, chống đẩy, giật tạ đánh lapsơ 3 phút                                    | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |

### 9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                | Hiểu căn kẽ                   | Hiểu sơ bộ                     | Biết sơ sài                   | Mới bắt đầu       | Điểm |
|----------------|-----------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|-------------------------------|-------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                | 8.4 – 7.0                     | 6.9 – 5.0                      | 4.9 – 3.0                     | 2.9 - 0           |      |
| CLO 1          | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có | Hiểu khá đầy đủ các thông tin | Hiểu được các thông tin cơ bản | Mới thiết lập được sự liên hệ | Mới thu nhận được |      |
| CLO 2          |                                         |                               |                                |                               |                   |      |
| CLO 3          |                                         |                               |                                |                               |                   |      |

|       |                                                                                                                |                                                |                                         |                               |                             |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------|--|
| CLO 4 | thể khái quát                                                                                                  | tin cần                                        | và thiết                                | giữa một                      | một số ít                   |  |
| CLO 5 | hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | số ít thông tin được thu nhận | thông tin mang tính rời rạc |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lưu Quốc Hưng | 2014         | Quyên Anh                                  | TDDT                                    |
| 2                                 |               |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Ngọc Tâm   |              | Quyên anh luyện tập cơ bản và nâng cao     | TDDT                                    |
| 4                                 |               |              |                                            |                                         |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Nhà tập Bộ môn Võ – Quyên Anh
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

### 1. Thông tin chung về học phần

|                                                                                                               |                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO001H.                                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vovinam 1                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 1                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | tiết                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                     | tiết                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Trương Quang Anh<br>Email: <a href="mailto:truongquanganh1976@gmail.com">truongquanganh1976@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | ThS. Nguyễn Anh Tú<br>Email: <a href="mailto:nguyenanhtu1510@gmail.com">nguyenanhtu1510@gmail.com</a>          |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Võ – Quyền Anh                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Không có                                                                                                       |
| Học phần học trước:                                                                                           | Không có                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học Vovinam, học phần 1. Được xây dựng gồm 03 tín chỉ (gồm 01 tín chỉ lý thuyết và 02 tín chỉ thực hành)

- Kiến thức:

+ Lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như lịch sử môn học.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam, kỹ thuật cơ bản: Các tư thế tấn, kỹ thuật tay, kỹ thuật chân cơ bản. trong Vovinam;

- Kỹ năng: trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn

- Thái độ, chuyên cần: Xây dựng ý thức tập thể, tinh thần ham học hỏi say mê học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức tốt đẹp kính trọng thầy cô; cư xử văn minh, hòa nhã với bạn bè...; đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN thời đại công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về: lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; nguyên lý kỹ thuật Vovinam; các tư thế tấn cơ bản trong Vovinam; các kỹ thuật tay, kỹ thuật chân cơ bản. Đồng thời nắm được những kỹ thuật. Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                   | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như lịch sử môn học.                                                  | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam, kỹ thuật cơ bản: Các tư thế tấn, kỹ thuật tay, kỹ thuật chân cơ bản. trong Vovinam;.      | <b>T</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Sinh viên nắm vững nguyên lý kỹ thuật Vovinam; Thực hiện và vận dụng tốt: Các tư thế tấn, các kỹ thuật tay, kỹ thuật chân cơ bản. | <b>U</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Các kỹ thuật căn bản:<br>KT đâm: Đâm thẳng, móc, móc, phạt ngang, lao, thấp.<br>KT đá: Đá thẳng, gạt, đập, lái, cạnh, hậu.        | <b>T</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào đối luyện và thực hiện tốt.                                                                      | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PL O4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b>                                 | 2     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     |
| <b>CLO 2</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 2     | 3     | 0     | 0     |
| <b>CLO 3</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 1     | 0     | 0     | 3     | 3     |
| <b>CLO 4</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 1     | 0     | 0     | 2     | 3     | 0     | 0     |
| <b>CLO 5</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 1     | 0     | 0     | 3     | 3     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                        |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/15             | <b>Chương 1:</b><br><b>(Lý thuyết: tín chỉ1)</b><br>Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như lịch sử môn học, lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; nguyên lý kỹ thuật Vovinam | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Đặt câu hỏi trong lúc giảng bài trên lớp.<br>- Giao bài tập về nhà sau kết thúc buổi học.<br>- làm bài tiểu luận để đánh giá chất lượng kết thúc. |
| 15/30            | <b>Chương 2:</b><br><b>(Thực hành: tín chỉ2)</b><br><b>1. Các kỹ thuật tay cơ bản :</b><br>- KT Gạt cạnh tay<br>- KT Chém cạnh tay<br>- KT đâm cơ bản.<br><b>2. Các KT chân cơ bản.</b>                               | CLO2,CLO3, CLO4.      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>+ KT gạt cạnh tay<br>+ KT chém cạnh tay<br>+ Các KT chân cơ bản.                                                                                                                                                                     | - Kiểm tra từng nhóm trước khi xuống lớp.<br>- Đánh giá từng sinh viên sau khi thực hiện KT.<br>- Nhận xét sinh viên đạt và chưa đạt KT             |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 3)</b><br><b>Các kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.</b><br>1. Phản đòn đâm thẳng ( phải,trái)<br>2. Phản đòn đâm móc ( phải,trái )<br>3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái )                    | CLO2,CLO3, CLO4,CLO5  | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>1. Phản đòn đâm thẳng ( phải,trái)<br>2. Phản đòn đâm móc ( phải,trái )<br>3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái )                                                                                                                        | ...                                                                                                                                                 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|----------------------|--------------|
|                  |          |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3.             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP II.  | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5  | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                               | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 11.1. Bảng đánh giá học phần thực hành |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
|----------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|                                        |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                        |       | 10 - 8.5              | 8.4 – 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 – 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                    |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời               | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học | 0,5  |

|                                                   |    |                                                                    |                                                      |                                                      |                                                      |                   |     |
|---------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------|-----|
| khóa<br>biểu                                      |    |                                                                    |                                                      |                                                      |                                                      |                   |     |
| Mức độ<br>tham gia<br>các hoạt<br>động<br>học tập | 5% | Nhiệt<br>tình trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >8<br>lần | Trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >6<br>lần | Trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >4<br>lần | Trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >1<br>lần | Không<br>tham gia | 0,5 |

**Đánh giá giữa kỳ**

|                                                                                                 |     |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                    |                                                                                                   |                                                                                   |   |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---|
| <b>Đánh giá<br/>giữa kỳ</b>                                                                     |     | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực hiện<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản của<br>các kỹ<br>thuật, cơ<br>bản đáp<br>ứng được<br>yêu cầu | Thực hiện<br>các kỹ<br>thuật chưa<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản, chưa<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu | 1 |
| Nội dung 1:<br>Nêu nguồn<br>gốc và lịch sử<br>môn<br>Vovinam                                    | 10% |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                    |                                                                                                   |                                                                                   | 1 |
| Nội dung 2:<br>Phân tích<br>thuyết trình<br>thị phạm kỹ<br>thuật tay,<br>chân trong<br>Vovinam. | 10% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực hiện<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản của<br>các kỹ<br>thuật, cơ<br>bản đáp<br>ứng được<br>yêu cầu | Thực hiện<br>các kỹ<br>thuật chưa<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản, chưa<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu | 1 |
| Nội dung 3:<br>Phân tích<br>thuyết trình<br>thị phạm kỹ<br>thuật tay<br>trong<br>Vovinam.       | 10% |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                    |                                                                                                   |                                                                                   | 1 |

**Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)**

|                                                                             |     |                                                                                |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                   |                                                                             |   |
|-----------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---|
| Nội dung<br>1: Soạn 1<br>bài khởi<br>động<br>chuyên<br>môn.                 | 10% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả các<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa đáp<br>ứng được<br>yêu cầu | Không<br>thực hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không đáp<br>ứng được<br>yêu cầu | 1 |
| <b>Nội dung<br/>2:<br/>- Hệ thống<br/>kỹ thuật<br/>tay, chân<br/>cơ bản</b> | 10% |                                                                                |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                   |                                                                             | 1 |

|                                                                       |     |  |  |  |  |  |     |
|-----------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--|--|--|-----|
| Nội dung 3:<br>- Hệ thống kỹ thuật phân đôn tay trình độ 1.           | 20% |  |  |  |  |  | 2   |
| Nội dung 4: 2 người thực hiện KT đối luyện cơ bản.                    | 10% |  |  |  |  |  | 1   |
| <b>Nội dung 5: Nằm sấp 3 lần: 30"/1 lần. Nhảy dây 3 lần: 1'/1 lần</b> | 5%  |  |  |  |  |  | 0,5 |
| <b>Nội dung 6: Đá tốc độ 30s tại chỗ tính số lần.</b>                 | 5%  |  |  |  |  |  | 0,5 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                             | Hiểu cận kề                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc | 8    |
| CLO2           |                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO 3          |                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO4           |                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO5           |                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |

|  |                 |  |  |  |  |  |
|--|-----------------|--|--|--|--|--|
|  | tạo ra cái mới. |  |  |  |  |  |
|--|-----------------|--|--|--|--|--|

#### 10. Tài liệu học tập

| TT                                         | Tên tác giả                                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính, ngân hàng câu hỏi</b> |                                            |              |                                            |                                         |
| 1                                          | TS. Lý Đức Trường<br>TS. Mai Thị Bích Ngọc | 2025         | Giáo trình Vovinam                         | NXB Đại học Thái Nguyên                 |
| 2                                          | ThS. Trương Quang Anh                      | 2021         | Ngân hàng câu hỏi môn Vovinam              | Đại học TĐTT Bắc Ninh                   |

#### Sách và tài liệu tham khảo

| TT | Tên sách, tài liệu và nhà xuất bản                                                                                           |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Kỹ thuật Vovinam- Việt Võ Đạo tập 1, NXB TĐTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội - 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : Đỗ Ngọc Mạch.  |
| 2  | Kỹ thuật Vovinam - Việt Võ Đạo tập 2 , NXB TĐTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội.- 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. Đỗ Sỹ Hà |
| 3  | Luật thi đấu Vovinam : Tổng cục TĐTT 2018                                                                                    |
| 4  | Đặc san võ thuật (1988),hội võ thuật Hà Nội.                                                                                 |
| 5  | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất (1993).                                                                             |
| 6  | Tâm lý TĐTT (1991).                                                                                                          |
| 7  | Võ dân tộc (2004).                                                                                                           |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học đảm bảo khi có giờ lý thuyết.
- Phòng học thực hành không quá đông lớp học cùng giờ.
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị chuyên môn cho người dạy và người học.
- Bố trí phòng học khi dạy trực tuyến
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO002H.                                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Voviam 2                      |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training 2                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                       | tiết                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                     | tiết                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Trương Quang Anh<br>Email: <a href="mailto:truongquanganh1976@gmail.com">truongquanganh1976@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | ThS. Nguyễn Anh Tú<br>Email: <a href="mailto:nguyenanhtu1510@gmail.com">nguyenanhtu1510@gmail.com</a>          |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Võ – Quyền Anh                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Học phần 1                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                           | Không có                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học Vovinam, học phần 2. Được xây dựng gồm 03 tín chỉ (gồm 01 tín chỉ lý thuyết và 02 tín chỉ thực hành)

- Kiến thức: + Lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như lịch sử môn học, lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; nguyên lý kỹ thuật Vovinam

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam, kỹ thuật cơ bản: Các tư thế tấn, kỹ thuật tay, kỹ thuật chân cơ bản. Các kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.

1. Phản đòn đâm thẳng ( phải, trái)
2. Phản đòn đâm móc ( phải, trái )
3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái )

- Kỹ năng: trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn, Đồng thời nắm được những bài đối luyện. Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

- Thái độ, chuyên cần: Xây dựng ý thức tập thể, tinh thần ham học hỏi say mê học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức tốt đẹp kính trọng thầy cô; cư xử văn minh, hòa nhã với bạn bè...; đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN thời đại công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về: lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; nguyên lý kỹ thuật Vovinam;

- Lý thuyết:

+ Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như lịch sử môn học. lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; nguyên lý kỹ thuật Vovinam.

+ Ý nghĩa và lối chào Vovinam – Việt võ đạo, Hệ thống đẳng cấp, Khảo hạch lý thuyết võ đạo

- Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam, kỹ thuật cơ bản: Các tư thế tấn, kỹ thuật tay, kỹ thuật chân cơ bản. Các kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.

1. Phản đòn đâm thẳng ( phải, trái)

2. Phản đòn đâm móc ( phải, trái )

3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái )

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                                                                      | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như lịch sử môn học. lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; nguyên lý kỹ thuật Vovinam. Ý nghĩa và lối chào Vovinam – Việt võ đạo, Hệ thống đẳng cấp, Khảo hạch lý thuyết võ đạo | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Nguyên lý kỹ thuật Vovinam; Các kỹ thuật tay, kỹ thuật chân cơ bản. trong Vovinam;                                                                                                                                                                          | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Sinh viên nắm vững nguyên lý kỹ thuật Vovinam; Thực hiện và vận dụng tốt: Các tư thế tấn, các kỹ thuật tay, kỹ thuật chân cơ bản.                                                                                                                           | <b>U</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Các kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.<br>1. Phản đòn đâm thẳng ( phải, trái)<br>2. Phản đòn đâm móc ( phải, trái )<br>3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái )                                                                                                | <b>T</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào đối luyện và thực hiện tốt<br>Các kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.<br>1. Phản đòn đâm thẳng ( phải, trái)<br>2. Phản đòn đâm móc ( phải, trái )<br>3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái )                                 | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |
|-----------------------------------------------------|
|-----------------------------------------------------|

| CLO   | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO 1 | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     |
| CLO 2 | 0     | 2     | 2     | 1     | 3     | 0     | 2     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 3 | 0     | 0     | 2     | 0     | 3     | 1     | 0     | 0     | 3     | 3     |
| CLO 4 | 0     | 2     | 0     | 1     | 0     | 0     | 2     | 3     | 0     | 0     |
| CLO 5 | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 2     | 0     | 3     | 3     | 3     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                        |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/15             | <b>Chương 1:</b><br><b>(Lý thuyết: tín chỉ1)</b><br>Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như lịch sử môn học, lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; nguyên lý kỹ thuật Vovinam | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Đặt câu hỏi trong lúc giảng bài trên lớp.<br>- Giao bài tập về nhà sau kết thúc buổi học.<br>- làm bài tiểu luận để đánh giá chất lượng kết thúc. |
| 15/30            | <b>Chương 2:</b><br><b>(Thực hành: tín chỉ2)</b><br><b>1. Các kỹ thuật tay cơ bản :</b><br>- KT Gạt cạnh tay<br>- KT Chém cạnh tay<br>- KT đâm cơ bản.<br><b>2. Các KT chân cơ bản.</b>                               | CLO2,CLO3, CLO4.      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>+ KT gạt cạnh tay<br>+ KT chém cạnh tay<br>+ Các KT chân cơ bản.                                                                                                                                                                     | - Kiểm tra từng nhóm trước khi xuống lớp.<br>- Đánh giá từng sinh viên sau khi thực hiện KT.<br>- Nhận xét sinh viên đạt và chưa đạt                |



|       |                                                                                                                                                                                                    |                      |                                                                                                                                                                                                                               |     |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
|       |                                                                                                                                                                                                    |                      |                                                                                                                                                                                                                               | KT  |
| 15/30 | <b>Thực hành: (tín chỉ 3)</b><br><b>Các kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.</b><br>1. Phản đòn đâm thẳng ( phải,trái)<br>2. Phản đòn đâm móc ( phải,trái )<br>3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái ) | CLO2,CLO3, CLO4,CLO5 | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>1. Phản đòn đâm thẳng ( phải,trái)<br>2. Phản đòn đâm móc ( phải,trái )<br>3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái ) | ... |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3.             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP II.  | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5  | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                               | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ

- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                      | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                               |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                               |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 – 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 – 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                           |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                            | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                         | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                              |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                              |       | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |
| Nội dung 1: Nêu nguồn gốc và lịch sử môn Vovinam                              | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thị phạm kỹ thuật tay, chân trong Vovinam. | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Nội dung 3: Phân tích thuyết trình thị phạm kỹ thuật chân trong Vovinam.      | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |

**Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)**

|                                                                                         |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| Nội dung 1: Làm bài tiểu luận về: lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1   |
| <b>Nội dung 2:</b><br>- Hệ thống kỹ thuật tay, chân cơ bản                              | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Nội dung 3:<br>- Hệ thống kỹ thuật phản đòn tay trình độ 1.                             | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2   |
| Nội dung 4: 2 người thực hiện KT đối luyện cơ bản.                                      | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| <b>Nội dung 5:</b><br><b>Chống đẩy 3 lần: 30"/1 lần.</b><br>Nhảy dây 3 lần: 1'/1 lần    | 5%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 0,5 |
| <b>Nội dung 6:</b> Đá tốc độ 30s tại chỗ tính số lần.                                   | 5%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 0,5 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                  | Hiểu cận kề                   | Hiểu sơ bộ              | Biết sơ sai                   | Mới bắt đầu           | Điểm |
|----------------|---------------------------|-------------------------------|-------------------------|-------------------------------|-----------------------|------|
|                | 10 – 8.5                  | 8.4 – 7.0                     | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0                     | 2.9 - 0               |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin | Hiểu khá đầy đủ các thông tin | Hiểu được các thông tin | Mới thiết lập được sự liên hệ | Mới thu nhận được một | 8    |
| CLO2           |                           |                               |                         |                               |                       | 8    |
| CLO 3          |                           |                               |                         |                               |                       | 8    |

|      |                                                                                                                                                                                 |                                                               |                                                           |                                        |                                      |   |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------|---|
| CLO4 | cần thiết.                                                                                                                                                                      | tin cần                                                       | cơ bản và                                                 | giữa một                               | số ít                                | 8 |
| CLO5 | Có thể<br>khái quát<br>hóa các<br>thông tin<br>thu nhận,<br>đánh giá<br>và<br>vận dụng<br>chúng<br>vào các<br>tình<br>huống<br>khác<br>nhau,<br>hoặc sáng<br>tạo ra cái<br>mới. | thiết và<br>thiết lập<br>được mỗi<br>liên hệ<br>giữa<br>chúng | thiết lập<br>được mỗi<br>liên hệ sơ<br>lược giữa<br>chúng | số ít<br>thông tin<br>được thu<br>nhận | thông tin<br>mang<br>tính rời<br>rạc | 8 |

#### 10. Tài liệu học tập

| TT                                         | Tên tác giả                                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính, ngân hàng câu hỏi</b> |                                            |              |                                            |                                         |
| 1                                          | TS. Lý Đức Trường<br>TS. Mai Thị Bích Ngọc | 2025         | Giáo trình Vovinam                         | NXB Đại học Thái Nguyên                 |
| 2                                          | ThS. Trương Quang Anh                      | 2021         | Ngân hàng câu hỏi môn Vovinam              | Đại học TDDT Bắc Ninh                   |

#### Sách và tài liệu tham khảo

| TT | Tên sách, tài liệu và nhà xuất bản                                                                                           |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Kỹ thuật Vovinam- Việt Võ Đạo tập 1, NXB TDDT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội - 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : Đỗ Ngọc Mạch.  |
| 2  | Kỹ thuật Vovinam - Việt Võ Đạo tập 2 , NXB TDDT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội.- 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. Đỗ Sỹ Hà |
| 3  | Luật thi đấu Vovinam : Tổng cục TDDT 2018                                                                                    |
| 4  | Đặc san võ thuật (1988), hội võ thuật Hà Nội.                                                                                |
| 5  | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất (1993).                                                                             |
| 6  | Tâm lý TDDT (1991).                                                                                                          |
| 7  | Võ dân tộc (2004).                                                                                                           |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học đảm bảo khi có giờ lý thuyết.

- Phòng học thực hành không quá đông lớp học cùng giờ.
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị chuyên môn cho người dạy và người học.
- Bố trí phòng học khi dạy trực tuyến
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** . Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** . Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO003H.                                                                                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vovinam 3                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory anh methods of specialized sports training 3                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Trương Quang Anh<br>Email: <a href="mailto:truongquanganh1976@gmail.com">truongquanganh1976@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | ThS. Nguyễn Anh Tú<br>Email: <a href="mailto:nguyenanhtu1510@gmail.com">nguyenanhtu1510@gmail.com</a>          |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Học phần 2                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học Vovinam, học phần 3. Được xây dựng gồm 03 tín chỉ (gồm 01 tín chỉ lý thuyết và 02 tín chỉ thực hành)

- Kiến thức: + Lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam  
 Sự phát triển môn võ Vovinam

- Phát triển trong nước.

- Phát triển trên thế giới

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\* Các kỹ thuật cơ bản.

A. Các lối đâm.

B. Các lối đá .

\* Kỹ thuật đòn chân tấn công.

\* Kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.

\* Kỹ thuật bài nhập môn quyền.

- Giai đoạn 1
- Giai đoạn 2
  - Giai đoạn 3
  - Kỹ năng: trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn, Đồng thời nắm được những bài đối luyện. Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.
  - Thái độ, chuyên cần: Xây dựng ý thức tập thể, tinh thần ham học hỏi say mê học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức tốt đẹp kính trọng thầy cô; cư xử văn minh, hòa nhã với bạn bè...; đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN thời đại công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về:

- Lý thuyết:

+ Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam Sự phát triển môn võ Vovinam

- Phát triển trong nước.
- Phát triển trên thế giới

- Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\* Các kỹ thuật cơ bản.

A. Các lối đâm.

B. Các lối đá .

\* Kỹ thuật đòn chân tấn công.

\* Kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.

\* Kỹ thuật bài nhập môn quyền.

- Giai đoạn 1

- Giai đoạn 2

- Giai đoạn 3

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                  | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam Sự phát triển môn võ Vovinam <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển trong nước.</li> <li>- Phát triển trên thế giới</li> </ul> | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam. <ul style="list-style-type: none"> <li>* Các kỹ thuật cơ bản.</li> <li>A. Các lối đâm.</li> <li>B. Các lối đá .</li> </ul>                             | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Sinh viên nắm vững nguyên lý kỹ thuật Vovinam; Thực hiện và vận dụng tốt: <ul style="list-style-type: none"> <li>* Các kỹ thuật cơ bản.</li> <li>A. Các lối đâm.</li> <li>B. Các lối đá .</li> </ul>    | <b>U</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Trang bị các kỹ thuật . <ul style="list-style-type: none"> <li>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.</li> <li>* Kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.</li> <li>* Kỹ thuật bài Nhập môn quyền.</li> </ul>        | <b>T</b>                          |

|             |                                                                                                                                                                           |          |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO5</b> | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào đối luyện và thực hiện tốt<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br>* Kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.<br>* Kỹ thuật bài Nhập môn quyền. | <b>U</b> |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>CLO</b>                                          | <b>PLO 1</b> | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b>                                        | 2            | 0            | 0            | 2            | 2            | 0            | 0            | 0            | 0            | 3            |
| <b>CLO 2</b>                                        | 0            | 2            | 0            | 2            | 0            | 0            | 2            | 3            | 3            | 3            |
| <b>CLO 3</b>                                        | 0            | 0            | 2            | 0            | 3            | 2            | 2            | 3            | 3            | 3            |
| <b>CLO 4</b>                                        | 0            | 2            | 0            | 2            | 0            | 0            | 2            | 3            | 0            | 0            |
| <b>CLO 5</b>                                        | 0            | 0            | 2            | 3            | 3            | 2            | 0            | 3            | 3            | 3            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                       | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                 |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/15                    | <b>Chương 1:</b><br><b>(Lý thuyết: tín chỉ1)</b><br>Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như lịch sử môn học. lịch sử phát triển Vovinam trên thế giới và Việt Nam; nguyên lý kỹ thuật Vovinam | CLO1                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Đặt câu hỏi trong lúc giảng bài trên lớp.<br>- Giao bài tập về nhà sau kết thúc buổi học.<br>- làm bài tiểu luận để đánh giá chất lượng kết thúc. |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15/30            | <b>Chương 2:</b><br><b>(Thực hành: tín chỉ2)</b><br><b>1. Các kỹ thuật tay cơ bản :</b><br>- KT Gạt cạnh tay<br>- KT Chém cạnh tay<br>- KT đâm cơ bản.<br><b>2. Các KT chân cơ bản.</b>            | CLO2,CLO3, CLO4.      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>+ KT gạt cạnh tay<br>+ KT chém cạnh tay<br>+ Các KT chân cơ bản.                                              | - Kiểm tra từng nhóm trước khi xuống lớp.<br>- Đánh giá từng sinh viên sau khi thực hiện KT.<br>- Nhận xét sinh viên đạt và chưa đạt KT |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 3)</b><br><b>Các kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ 1.</b><br>1. Phản đòn đâm thẳng ( phải,trái)<br>2. Phản đòn đâm móc ( phải,trái )<br>3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái ) | CLO2,CLO3, CLO4,CLO5  | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>1. Phản đòn đâm thẳng ( phải,trái)<br>2. Phản đòn đâm móc ( phải,trái )<br>3. Phản đòn đâm lao ( phải, trái ) | ...                                                                                                                                     |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                             | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                    | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5. | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3.             | 30%   |

|                                        |                                   |                                                                                         |                                                    |                           |      |
|----------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------|------|
|                                        | nhân, nhóm ..)                    |                                                                                         |                                                    |                           |      |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP II. | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành. | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 | 60%  |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                   |                                                                                         |                                                    |                           | 100% |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                             | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                      |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                                      |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 – 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 – 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                  |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                   | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                     |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                     |       | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |
| Nội dung 1: Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam Sự phát triển môn võ Vovinam | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |

|                                                                                                       |     |                                           |                             |                                                   |                                               |                                           |   |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------|---|
| Nội dung 2:<br>Phân tích<br><b>1. Các kỹ thuật tay cơ bản :</b><br><b>2. Các KT chân cơ bản.</b>      | 10% | thao kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | đáp ứng hầu hết các yêu cầu | bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1 |
| Nội dung 3:<br>Phân tích thuyết trình thị phạm kỹ thuật <b>Các kỹ thuật phản đòn căn bản trình độ</b> | 10% |                                           |                             |                                                   |                                               |                                           | 1 |

**Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)**

|                                                                                                  |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| Nội dung 1: Sự phát triển môn võ Vovinam<br>-Phát triển trong nước.<br>-Phát triển trên thế giới | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1   |
| <b>Nội dung 2:</b><br><b>- Hệ thống kỹ thuật tay, chân cơ bản</b>                                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Nội dung 3:<br>- Hệ thống kỹ thuật phản đòn tay trình độ 1.                                      | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2   |
| Nội dung 4: 2 người thực hiện KT đối luyện cơ bản.                                               | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| <b>Nội dung 5: Nằm sấp 3 lần:</b>                                                                | 5%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 0,5 |

|                                                                       |    |  |  |  |  |  |     |
|-----------------------------------------------------------------------|----|--|--|--|--|--|-----|
| <b>30”/1 lần.</b><br>Nhảy dây 3<br>lần: 1’/1<br>lần                   |    |  |  |  |  |  |     |
| <b>Nội dung<br/>6: Đá tốc<br/>độ 30s tại<br/>chỗ tính số<br/>lần.</b> | 5% |  |  |  |  |  | 0,5 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| <b>Mức<br/>chất<br/>lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                                                                                                                                                  | <b>Hiểu căn<br/>kế</b>                                                                                      | <b>Hiểu sơ<br/>bộ</b>                                                                                   | <b>Biết sơ<br/>sài</b>                                                                    | <b>Mới bắt<br/>đầu</b>                                                       | <b>Điểm</b> |
|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                               | <b>10 – 8.5</b>                                                                                                                                                                                                                  | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                                            | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                                        | <b>4.9 – 3.0</b>                                                                          | <b>2.9 - 0</b>                                                               |             |
| CLO1                          | Hiểu đầy<br>đủ các<br>thông tin<br>cần thiết.<br>Có thể<br>khái quát<br>hóa các<br>thông tin<br>thu nhận,<br>đánh giá<br>và<br>vận dụng<br>chúng<br>vào các<br>tình<br>huống<br>khác<br>nhau,<br>hoặc sáng<br>tạo ra cái<br>mới. | Hiểu khá<br>đầy đủ<br>các thông<br>tin cần<br>thiết và<br>thiết lập<br>được mối<br>liên hệ<br>giữa<br>chúng | Hiểu<br>được các<br>thông tin<br>cơ bản và<br>thiết lập<br>được mối<br>liên hệ sơ<br>lược giữa<br>chúng | Mới thiết<br>lập được<br>sự liên hệ<br>giữa một<br>số ít<br>thông tin<br>được thu<br>nhận | Mới thu<br>nhận<br>được một<br>số ít<br>thông tin<br>mang<br>tính rời<br>rạc | 8           |
| CLO2                          |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                              | 8           |
| CLO 3                         |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                              | 8           |
| CLO4                          |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                              | 8           |
| CLO5                          |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                              | 8           |

10. Tài liệu học tập

| <b>TT</b>                                  | <b>Tên tác giả</b>                               | <b>Năm xuất<br/>bản</b> | <b>Tên sách, giáo<br/>trình, tên bài báo,<br/>văn bản</b> | <b>Nhà xuất bản, tên<br/>tạp chí/ nơi ban<br/>hành</b> |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính, ngân hàng câu hỏi</b> |                                                  |                         |                                                           |                                                        |
| <b>1</b>                                   | TS. Lý Đức<br>Trường<br>TS. Mai Thị Bích<br>Ngọc | 2025                    | Giáo trình<br>Vovinam                                     | NXB Đại học Thái<br>Nguyên                             |
| <b>2</b>                                   | ThS. Trương<br>Quang Anh                         | 2021                    | Ngân hàng câu hỏi<br>môn Vovinam                          | Đại học TDTT Bắc<br>Ninh                               |

Sách và tài liệu tham khảo

| <b>TT</b> | <b>Tên sách, tài liệu và nhà xuất bản</b> |
|-----------|-------------------------------------------|
|-----------|-------------------------------------------|

|          |                                                                                                                              |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b> | Kỹ thuật Vovinam- Việt Võ Đạo tập 1, NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội - 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : Đỗ Ngọc Mạch.  |
| <b>2</b> | Kỹ thuật Vovinam - Việt Võ Đạo tập 2 , NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội.- 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. Đỗ Sỹ Hà |
| <b>3</b> | Luật thi đấu Vovinam : Tổng cục TDTT 2018                                                                                    |
| <b>4</b> | Đặc san võ thuật (1988),hội võ thuật Hà Nội.                                                                                 |
| <b>5</b> | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất (1993).                                                                             |
| <b>6</b> | Tâm lý TDTT (1991).                                                                                                          |
| <b>7</b> | Võ dân tộc (2004).                                                                                                           |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Phòng học đảm bảo khi có giờ lý thuyết.
- Phòng học thực hành không quá đông lớp học cùng giờ.
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị chuyên môn cho người dạy và người học.
- Bố trí phòng học khi dạy trực tuyến
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Chương trình đào tạo:** . Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** . Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành: 7810302**

| <b>51. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần: 1VO004H.</b>                                                                                                                                | <b>1.2 Tên học phần: Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vovinam 4</b>                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh: Theory and methods of specialized sports training 4</b>                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Trương Quang Anh<br>Email: <a href="mailto:truongquanganh1976@gmail.com">truongquanganh1976@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | ThS. Nguyễn Anh Tú<br>Email: <a href="mailto:nguyenanhtu1510@gmail.com">nguyenanhtu1510@gmail.com</a>          |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Học phần 3                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |

### **2. Mô tả tóm tắt học phần:**

Môn học Vovinam, học phần 4. Được xây dựng gồm 03 tín chỉ (gồm 01 tín chỉ lý thuyết và 02 tín chỉ thực hành)

- Kiến thức: + Lý thuyết:

\* Hệ thống phân cấp đai đẳng trong Vovinam,

\* Luật thi đấu – Trọng tài môn Vovinam.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

các kỹ thuật tấn công cơ bản.

\* Các lối đánh phối hợp .

\* Kỹ thuật đòn chân tấn công.

\* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

- Nắm ngực áo số 1

- Nắm ngực áo số 2

- Bóp cổ trước số 1

- Bóp cổ trước số 2

- \* Kỹ thuật bài nhập môn quyền.
- Ôn Giai đoạn 1,2,3.
- Giai đoạn 4
  - Giai đoạn 5
    - Kỹ năng: trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn, Đồng thời nắm được những bài đối luyện. Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.
    - Thái độ, chuyên cần: Xây dựng ý thức tập thể, tinh thần ham học hỏi say mê học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức tốt đẹp kính trọng thầy cô; cư xử văn minh, hòa nhã với bạn bè...; đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN thời đại công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về:

+ Lý thuyết:

\* Hệ thống phân cấp đai đẳng trong Vovinam,

\* Luật thi đấu – Trọng tài môn Vovinam.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.  
các kỹ thuật tấn công cơ bản.

\* Các lối đánh phối hợp .

\* Kỹ thuật đòn chân tấn công.

\* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

- Nắm ngực áo số 1

- Nắm ngực áo số 2

- Bóp cổ trước số 1

- Bóp cổ trước số 2

\* Kỹ thuật bài nhập môn quyền.

- Ôn Giai đoạn 1,2,3.

- Giai đoạn 4

- Giai đoạn 5

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam<br>* Hệ thống phân cấp đai đẳng trong Vovinam,<br>* Luật thi đấu – Trọng tài môn Vovinam.                                                                             | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>các kỹ thuật tấn công cơ bản.<br>* Các lối đánh phối hợp .<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br>* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1 | <b>T</b>                          |

|             |                                                                                                                                                                                                              |          |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO3</b> | Sinh viên nắm vững nguyên lý kỹ thuật Vovinam;<br>Thực hiện và vận dụng tốt: *<br>* Các lối đánh phối hợp .<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br>* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1                          | <b>U</b> |
| <b>CLO4</b> | Trang bị các kỹ thuật .<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>- Nắm ngực áo số 1 - Nắm ngực áo số 2<br>- Bóp cổ trước số 1 - Bóp cổ trước số 2<br>* KT Bài nhập môn quyền                                            | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b> | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào đối luyện và thực hiện tốt<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>- Nắm ngực áo số 1 - Nắm ngực áo số 2<br>- Bóp cổ trước số 1 - Bóp cổ trước số 2<br>* Kỹ thuật bài Nhập môn quyền. | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PL O4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b>                                 | 2     | 0     | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     |
| <b>CLO 2</b>                                 | 2     | 2     | 0     | 2     | 3     | 0     | 3     | 3     | 3     | 2     |
| <b>CLO 3</b>                                 | 0     | 0     | 2     | 2     | 3     | 2     | 0     | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO 4</b>                                 | 0     | 2     | 0     | 2     | 3     | 0     | 3     | 3     | 3     | 2     |
| <b>CLO 5</b>                                 | 0     | 0     | 2     | 2     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 3     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                  |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/15             | <b>Chương 1:</b><br><b>(Lý thuyết: tín chỉ1)</b><br>Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam như: | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do | - Đặt câu hỏi trong lúc giảng bài trên lớp.<br>- Giao bài tập về nhà sau kết thúc buổi học.<br>- làm bài tiểu |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                                                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hệ thống phân cấp đai đẳng trong Vovinam,</li> <li>* Luật thi đấu – Trọng tài môn Vovinam.</li> </ul>                                                           |                       | giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | luyện đề đánh giá chất lượng kết thúc.                                                                                                  |
| 15/30            | <b>Chương 2: (Thực hành: tín chỉ 2)</b><br>các kỹ thuật tấn công cơ bản.<br>* Các lối đánh phối hợp .<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br><br>* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1                        | CLO2,CLO3, CLO4.      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>+ KT gạt cạnh tay<br>+ KT chém cạnh tay<br>+ Các KT chân cơ bản.                                      | - Kiểm tra từng nhóm trước khi xuống lớp.<br>- Đánh giá từng sinh viên sau khi thực hiện KT.<br>- Nhận xét sinh viên đạt và chưa đạt KT |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 3)</b><br>Trang bị các kỹ thuật .<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>- Nắm ngực áo số 1<br>- Nắm ngực áo số 2<br>- Bóp cổ trước số 1<br>- Bóp cổ trước số 2<br>* KT Bài nhập môn quyền | CLO2,CLO3, CLO4,CLO5  | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>Trang bị các kỹ thuật .<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>* KT Bài nhập môn quyền                         | ...                                                                                                                                     |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần | Mục đích             | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|------------|----------------------|--------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá   | Đánh giá mức độ tích | Phương pháp đánh giá           | CLO1,          | 10%   |

|                                        |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                     |                              |      |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------|
|                                        | chuyên cần                                            | cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên                          | thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO2, CLO3, CLO4, CLO5.      |      |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                  | CLO1, CLO2, CLO3.            | 30%  |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành)                      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP IV.  | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                  | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | 60%  |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                     |                              | 100% |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 1.1: Rubric đánh giá học sinh thực hành |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                         |      |
|-----------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------|------|
| Tiêu chí                                | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                         | Điểm |
|                                         |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                     |      |
|                                         |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 – 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 – 0                 |      |
| Đánh giá chuyên cần                     |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                         |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu      | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học   | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập   | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia          | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                        |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                         |      |
| Đánh giá giữa kỳ                        |       | Thực hiện thành thạo kỹ                          | Thực hiện đúng các kỹ thuật,          | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của      | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu   | Không thực hiện được kỹ | 1    |
| Nội dung 1: Hệ thống                    | 10%   |                                                  |                                       |                                       |                                       |                         | 1    |

|                                                                                                                                                   |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---|
| phân cấp đại đẳng trong Vovinam                                                                                                                   |     | thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                         | đáp ứng hầu hết các yêu cầu                              | các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu                                  | cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                                     | thuật, không đáp ứng được yêu cầu                         |   |
| Nội dung 2: Các kỹ thuật tấn công cơ bản.<br>* Các lỗi đánh phối hợp.<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br><br>* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1 | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1 |
| Nội dung 3: Các * Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1.                                                                                              | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |

**Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)**

|                                                                                        |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---|
| Nội dung 1: * Làm bài tiểu luận: Luật thi đấu – Trọng tài môn Vovinam.                 | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1 |
| <b>Nội dung 2:</b><br>* các kỹ thuật tấn công cơ bản.<br><b>*Các lỗi đánh phối hợp</b> | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| Nội dung 3:<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.                                           | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2 |

|                                                                                                                                                         |     |  |  |  |  |  |     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--|--|--|-----|
| * Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1                                                                                                                     |     |  |  |  |  |  |     |
| Nội dung 4: * Các kỹ thuật khóa gối.<br>- Nằm ngực áo số 1<br>- Nằm ngực áo số 2<br>- Bóp cổ trước số 1<br>- Bóp cổ trước số 2<br>* Bài nhập môn quyền. | 10% |  |  |  |  |  | 1   |
| <b>Nội dung 5: Nằm sấp 3 lần: 30"/1 lần.</b><br>Nhảy dây 3 lần: 1'/1 lần                                                                                | 5%  |  |  |  |  |  | 0,5 |
| <b>Nội dung 6: Đấm tốc độ 30s tại chỗ tính số lần.</b>                                                                                                  | 5%  |  |  |  |  |  | 0,5 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                         | Hiểu cận kề                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                         | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết.<br>Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc | 8    |
| CLO2           |                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO 3          |                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO4           |                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO5           |                                                                                                  |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |

|  |                                                                        |  |  |  |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|
|  | vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. |  |  |  |  |  |
|--|------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|

#### 10. Tài liệu học tập

| TT                                         | Tên tác giả                                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính, ngân hàng câu hỏi</b> |                                            |              |                                            |                                         |
| 1                                          | TS. Lý Đức Trường<br>TS. Mai Thị Bích Ngọc | 2025         | Giáo trình Vovinam                         | NXB Đại học Thái Nguyên                 |
| 2                                          | ThS. Trương Quang Anh                      | 2021         | Ngân hàng câu hỏi môn Vovinam              | Đại học TDTT Bắc Ninh                   |

#### Sách và tài liệu tham khảo

| TT | Tên sách, tài liệu và nhà xuất bản                                                                                           |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Kỹ thuật Vovinam- Việt Võ Đạo tập 1, NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội - 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : Đỗ Ngọc Mạch.  |
| 2  | Kỹ thuật Vovinam - Việt Võ Đạo tập 2 , NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội.- 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. Đỗ Sỹ Hà |
| 3  | Luật thi đấu Vovinam : Tổng cục TDTT 2018                                                                                    |
| 4  | Đặc san võ thuật (1988),hội võ thuật Hà Nội.                                                                                 |
| 5  | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất (1993).                                                                             |
| 6  | Tâm lý TDTT (1991).                                                                                                          |
| 7  | Võ dân tộc (2004).                                                                                                           |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học đảm bảo khi có giờ lý thuyết.
- Phòng học thực hành không quá đông lớp học cùng giờ.
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị chuyên môn cho người dạy và người học.
- Bố trí phòng học khi dạy trực tuyến
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** . Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** . Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>52. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO005H.                                                                                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vovinam 5                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory anh methods of specialized sports training 5                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Trương Quang Anh<br>Email: <a href="mailto:truongquanganh1976@gmail.com">truongquanganh1976@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | ThS. Nguyễn Anh Tú<br>Email: <a href="mailto:nguyenanhtu1510@gmail.com">nguyenanhtu1510@gmail.com</a>          |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Học phần 4                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học Vovinam, học phần 5. Được xây dựng gồm 03 tín chỉ (gồm 01 tín chỉ lý thuyết và 02 tín chỉ thực hành)

- Kiến thức: + Lý thuyết:

\* Tâm sinh lý cho vận động viên.

\* Xây dựng giáo án.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\* Các kỹ thuật tấn công cơ bản.

\* Các lối đánh phối hợp .

\* Kỹ thuật đòn chân tấn công.

\* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1

\* Thế chiến lược tấn công

- Chiến lược số 1 đến số 10.

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

\* Kỹ thuật bài quyền:

- Thập tự quyền

\* Tổ chức thi đấu

- Kỹ năng: trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn, Đồng thời nắm được những bài đối luyện. Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

- Thái độ, chuyên cần: Xây dựng ý thức tập thể, tinh thần ham học hỏi say mê học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức tốt đẹp kính trọng thầy cô; cư xử văn minh, hòa nhã với bạn bè...; đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN thời đại công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về:

+ Lý thuyết:

\* Tâm sinh lý cho vận động viên.

\* Xây dựng giáo án.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\* Các kỹ thuật tấn công cơ bản.

\* Các lối đánh phối hợp .

\* Kỹ thuật đòn chân tấn công.

\* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1

\* Thế chiến lược tấn công

- Chiến lược số 1 đến số 10.

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

\* Kỹ thuật bài quyền:

- Thập tự quyền

\* Tổ chức thi đấu

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                       | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam<br>* Tâm sinh lý cho vận động viên.<br>* Xây dựng giáo án.                                                                                                                                | T, U                       |
| CLO2   | Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>* Các kỹ thuật tấn công cơ bản.<br>* Các lối đánh phối hợp .<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br>* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1<br>* Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 1 đến số 10. | T                          |
| CLO3   | Sinh viên nắm vững nguyên lý kỹ thuật Vovinam;<br>Thực hiện và vận dụng tốt: *<br>* Các lối đánh phối hợp .<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br>* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1<br>* Thế chiến lược tấn công                                      | U                          |

|             |                                                                                                                                                         |          |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|             | - Chiến lược số 1 đến số 10.                                                                                                                            |          |
| <b>CLO4</b> | Trang bị các kỹ thuật .<br>* Các kỹ thuật khóa gỗ.<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Thập tự quyền<br>* Tổ chức thi đấu                                     | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b> | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào đối luyện và thực hiện tốt<br>* Các kỹ thuật khóa gỗ.<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Thập tự quyền<br>* Tổ chức thi đấu | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### **5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>CLO</b>                                          | <b>PLO 1</b> | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PL O4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b>                                        | 2            | 0            | 0            | 2            | 0            | 0            | 0            | 3            | 3            | 3            |
| <b>CLO 2</b>                                        | 2            | 2            | 2            | 2            | 3            | 0            | 3            | 3            | 3            | 2            |
| <b>CLO 3</b>                                        | 2            | 0            | 2            | 2            | 3            | 2            | 3            | 3            | 3            | 3            |
| <b>CLO 4</b>                                        | 2            | 2            | 2            | 2            | 3            | 0            | 3            | 3            | 3            | 2            |
| <b>CLO 5</b>                                        | 2            | 0            | 2            | 3            | 3            | 2            | 3            | 3            | 3            | 3            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### **6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                     | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                         | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                        |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7/14                    | <b>Chương 1:</b><br><b>(Lý thuyết: tín chỉ1)</b><br>Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam<br>* Tâm sinh lý cho vận động viên. | CLO1                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày | - Đặt câu hỏi trong lúc giảng bài trên lớp.<br>- Giao bài tập về nhà sau kết thúc buổi học.<br>- làm bài tiểu luận để đánh |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | * Xây dựng giáo án.                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                       | - Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường                                                                                     | giá chất lượng kết thúc.                                                                                                                |
| 15/30            | <b>Chương 2:</b><br><b>( Thực hành: tín chỉ 2).</b><br>Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>* Các kỹ thuật tấn công cơ bản.<br>* Các lối đánh phối hợp .<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br>* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1<br>* Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 1 đến số 10. | CLO2,CLO3, CLO4.      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>* Các kỹ thuật tấn công cơ bản.<br>* Các lối đánh phối hợp .<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công.<br>* Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1<br>* Thế chiến lược tấn công | - Kiểm tra từng nhóm trước khi xuống lớp.<br>- Đánh giá từng sinh viên sau khi thực hiện KT.<br>- Nhận xét sinh viên đạt và chưa đạt KT |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 3)</b><br>Trang bị các kỹ thuật .<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Thập tự quyền<br>* Tổ chức thi đấu                                                                                                                                                         | CLO2,CLO3, CLO4,CLO5  | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>Trang bị các kỹ thuật .<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Thập tự quyền<br>* Tổ chức thi đấu                                               | ...                                                                                                                                     |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3.             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP V.   | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5  | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                               | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 11. Tiêu chí đánh giá học phần thực hành |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
|------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                 | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|                                          |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                          |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 – 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 – 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                      |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu       | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập    | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        | 0,5  |

|                                                                                                           |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---|
|                                                                                                           |     | lần                                                       |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                   |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                   |     | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1 |
| Nội dung 1: Lý thuyết:<br>* Tâm sinh lý cho vận động viên.                                                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| Nội dung 2: * Các kỹ thuật tấn công cơ bản.<br>* Các lỗi đánh phối hợp .<br>* Kỹ thuật đòn chân tấn công. | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| Nội dung 3: * Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1<br>* Thế chiến lược tấn công - Chiến lược số 1 đến số 10. | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |

**Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)**

|                                                                                         |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---|
| Nội dung 1: * Xây dựng giáo án.                                                         | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1 |
| <b>Nội dung 2:</b><br>* Các lỗi đánh phối hợp .<br>* <b>Kỹ thuật đòn chân tấn công.</b> | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1 |
| Nội dung 3: Kỹ thuật phản đòn chân trình độ 1                                           | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2 |

|                                                                                                      |     |  |  |  |  |  |     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--|--|--|-----|
| * Thể chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 1 đến số 10..                                           |     |  |  |  |  |  |     |
| Nội dung 4: * Các kỹ thuật khóa gờ.<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Thập tự quyền<br>* Tổ chức thi đấu | 10% |  |  |  |  |  | 1   |
| <b>Nội dung 5: Nằm sấp 3 lần: 30"/1 lần.</b><br>Nhảy dây 3 lần: 1'/1 lần                             | 5%  |  |  |  |  |  | 0,5 |
| <b>Nội dung 6: Đá tốc độ 30s tại chỗ tính số lần.</b>                                                | 5%  |  |  |  |  |  | 0,5 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                           | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                           | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết.<br>Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc | 8    |
| CLO2           |                                                                                                                                    |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO 3          |                                                                                                                                    |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO4           |                                                                                                                                    |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO5           |                                                                                                                                    |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |

|  |                                      |  |  |  |  |  |
|--|--------------------------------------|--|--|--|--|--|
|  | khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. |  |  |  |  |  |
|--|--------------------------------------|--|--|--|--|--|

#### 10. Tài liệu học tập

| TT                                         | Tên tác giả                                                                                                                  | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính, ngân hàng câu hỏi</b> |                                                                                                                              |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                                   | TS. Lý Đức Trường<br>TS. Mai Thị Bích Ngọc                                                                                   | 2025         | Giáo trình Vovinam                         | NXB Đại học Thái Nguyên                 |
| <b>2</b>                                   | ThS. Trương Quang Anh                                                                                                        | 2021         | Ngân hàng câu hỏi môn Vovinam              | Đại học TDTT Bắc Ninh                   |
| <b>TT</b>                                  | <b>Tên sách, tài liệu và nhà xuất bản</b>                                                                                    |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                                   | Kỹ thuật Vovinam- Việt Võ Đạo tập 1, NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội - 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : Đỗ Ngọc Mạch.  |              |                                            |                                         |
| <b>2</b>                                   | Kỹ thuật Vovinam - Việt Võ Đạo tập 2 , NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội.- 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. Đỗ Sỹ Hà |              |                                            |                                         |
| <b>3</b>                                   | Luật thi đấu Vovinam : Tổng cục TDTT 2018                                                                                    |              |                                            |                                         |
| <b>4</b>                                   | Đặc san võ thuật (1988), hội võ thuật Hà Nội.                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>5</b>                                   | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất (1993).                                                                             |              |                                            |                                         |
| <b>6</b>                                   | Tâm lý TDTT (1991).                                                                                                          |              |                                            |                                         |
| <b>7</b>                                   | Võ dân tộc (2004).                                                                                                           |              |                                            |                                         |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học đảm bảo khi có giờ lý thuyết.
- Phòng học thực hành không quá đông lớp học cùng giờ.
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị chuyên môn cho người dạy và người học.
- Bố trí phòng học khi dạy trực tuyến
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** . Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** . Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>53. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO006H.                                                                                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vovinam 6                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory anh methods of specialized sports training 6                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Trương Quang Anh<br>Email: <a href="mailto:truongquanganh1976@gmail.com">truongquanganh1976@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | ThS. Nguyễn Anh Tú<br>Email: <a href="mailto:nguyenanhtu1510@gmail.com">nguyenanhtu1510@gmail.com</a>          |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Học phần 5                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học Vovinam, học phần 6. Được xây dựng gồm 03 tín chỉ (gồm 01 tín chỉ lý thuyết và 02 tín chỉ thực hành)

- Kiến thức: + Lý thuyết:

\*Xây dựng điều lệ giải

\*Cách tổ chức thi đấu môn Vovinam.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\*Thế chiến lược tấn công

- Chiến lược số 11 đến số 20.

\* Các kỹ thuật khóa gỡ

\* Kỹ thuật bài quyền:

\* Thực hành trọng tài vovinam

\* Tổ chức thi đấu đối kháng

\* Tổ chức thi đấu quyền

Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

- Kỹ năng: trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn, Đồng thời nắm được những bài đối luyện. Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

- Thái độ, chuyên cần: Xây dựng ý thức tập thể, tinh thần ham học hỏi say mê học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức tốt đẹp kính trọng thầy cô; cư xử văn minh, hòa nhã với bạn bè...; đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN thời đại công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về:

+ Lý thuyết:

\*Xây dựng điều lệ giải

\*Cách tổ chức thi đấu môn Vovinam.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\*Thể chiến lược tấn công

- Chiến lược số 11 đến số 20.

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

- Ôm ngang hông

- Khóa sau vòng gáy

- Nắm tay cùng bên

- Nắm tay khác bên

- Hai tay nắm 1 tay trước

- Hai tay nắm 2 tay trước

\* Kỹ thuật bài quyền:

- Long hổ quyền

\* Thực hành trọng tài vovinam

\* Tổ chức thi đấu đối kháng

\* Tổ chức thi đấu quyền

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Trang bị những kiến thức cơ bản tối thiểu về môn võ Vovinam<br>*Xây dựng điều lệ giải<br>*Cách tổ chức thi đấu môn Vovinam.                                                                                                                                                              | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO2</b> | Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>*Thể chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay khác bên<br>- Hai tay nắm 1 tay trước<br>- Hai tay nắm 2 tay trước | <b>T</b>                   |

|             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |          |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO3</b> | Sinh viên nắm vững nguyên lý kỹ thuật Vovinam;<br>Thực hiện và vận dụng tốt: *<br>*Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay khác bên<br>- Hai tay nắm 1 tay trước<br>- Hai tay nắm 2 tay trước | <b>U</b> |
| <b>CLO4</b> | Trang bị các kỹ thuật .<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Long hổ quyền<br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng<br>* Tổ chức thi đấu quyền                                                                                                                                                         | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b> | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào đối luyện và thực hiện tốt<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Long hổ quyền<br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng<br>* Tổ chức thi đấu quyền                                                                                                                     | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PL O4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b>                                 | 2     | 0     | 0     | 2     | 0     | 0     | 3     | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO 2</b>                                 | 2     | 2     | 2     | 2     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 2     |
| <b>CLO 3</b>                                 | 2     | 2     | 2     | 0     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO 4</b>                                 | 2     | 0     | 2     | 2     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 2     |
| <b>CLO 5</b>                                 | 2     | 0     | 2     | 0     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 3     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                        |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/15             | <b>Chương 1: (Lý thuyết: tín chỉ 1)</b><br>Trang bị những kiến thức cơ bản về môn võ Vovinam<br>*Xây dựng điều lệ giải<br>*Cách tổ chức thi đấu môn Vovinam.                                                                                                                                                               | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Đặt câu hỏi trong lúc giảng bài trên lớp.<br>- Giao bài tập về nhà sau kết thúc buổi học.<br>- làm bài tiểu luận để đánh giá chất lượng kết thúc. |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 2).</b><br>Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>*Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gõ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay khác bên<br>- Hai tay nắm 1 tay trước<br>- Hai tay nắm 2 tay trước | CLO2,CLO3, CLO4.      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>*Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gõ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay khác bên<br>- Hai tay nắm 1 tay trước<br>- Hai tay nắm 2 tay trước | - Kiểm tra từng nhóm trước khi xuống lớp.<br>- Đánh giá từng sinh viên sau khi thực hiện KT.<br>- Nhận xét sinh viên đạt và chưa đạt KT             |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 3)</b><br>Trang bị các kỹ thuật .<br>* Kỹ thuật bài quyền:                                                                                                                                                                                                                                          | CLO2,CLO3, CLO4,CLO5  | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:                                                                                                                                                                                                                                         | ...                                                                                                                                                 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                           | Bài đánh giá |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | - Long hồ quyền<br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng<br>* Tổ chức thi đấu quyền |                       | Trang bị các kỹ thuật .<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Long hồ quyền<br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng<br>* Tổ chức thi đấu quyền |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3.             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP VI.  | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5  | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                               | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                                         | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                                                                      |                                                                                                                      |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                        |                                                                                                                        | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                                  |       | Xuất sắc                                                                                                               | Khá, giỏi                                                                                                            | Đạt                                                                                                                                                      | Yếu                                                                                                                                                    | Kém                                                                                                                    |      |
|                                                                                                                  |       | 10 - 8.5                                                                                                               | 8.4 – 7                                                                                                              | 6.9 – 5.0                                                                                                                                                | 4.9 – 3.0                                                                                                                                              | 2.9 – 0                                                                                                                |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                              |       |                                                                                                                        |                                                                                                                      |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                        |                                                                                                                        |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                               | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                                                                                  | Tham dự 70-84% buổi học                                                                                              | Tham dự 50-69% buổi học                                                                                                                                  | Tham dự 30-49% buổi học                                                                                                                                | Tham dự <29% buổi học                                                                                                  | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                            | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                                                       | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                                                                | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                                                                                                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                                                                                  | Không tham gia                                                                                                         | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                 |       |                                                                                                                        |                                                                                                                      |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                        |                                                                                                                        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                 |       | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu<br>Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu<br>Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu<br>Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu<br>Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu<br>Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |
| Nội dung 1: + Lý thuyết: *Xây dựng điều lệ giải                                                                  | 10%   |                                                                                                                        |                                                                                                                      |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                        |                                                                                                                        | 1    |
| Nội dung 2: *Thế chiến lược tấn công - Chiến lược số 11 đến số 20.                                               | 10%   |                                                                                                                        |                                                                                                                      |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                        |                                                                                                                        | 1    |
| Nội dung 3: * Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay | 10%   |                                                                                                                        |                                                                                                                      |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                        |                                                                                                                        | 1    |

|                                                                          |  |  |  |  |  |  |  |
|--------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| khác bên<br>- Hai tay nắm<br>1 tay trước<br>- Hai tay nắm<br>2 tay trước |  |  |  |  |  |  |  |
|--------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|

**Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)**

|                                                                                                                                                 |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| Nội dung 1: *Trình bày: Cách tổ chức thi đấu môn Vovinam.                                                                                       | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1   |
| Nội dung 2: *Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.                                                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Nội dung 3:<br>- Hệ thống kỹ thuật phản đòn tay trình độ 1.                                                                                     | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1   |
| Nội dung 4: * Kỹ thuật bài quyền:<br>- Long hổ quyền<br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đôi kháng<br>* Tổ chức thi đấu quyền | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2   |
| Nội dung 5: Nằm sấp                                                                                                                             | 5%  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 0,5 |

|                                                            |    |  |  |  |  |  |     |
|------------------------------------------------------------|----|--|--|--|--|--|-----|
| 3 lần:<br>30"/1 lần.<br>Nhảy dây 3<br>lần: 1'/1<br>lần     |    |  |  |  |  |  |     |
| Nội dung<br>6: Đá tốc<br>độ 30s tại<br>chỗ tính số<br>lần. | 5% |  |  |  |  |  | 0,5 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                         | Hiểu cận<br>kế                                                                                              | Hiểu sơ<br>bộ                                                                                           | Biết sơ<br>sài                                                                            | Mới bắt<br>đầu                                                               | Điểm |
|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------|
|                      | 10 – 8.5                                                                                                                                                                                                                         | 8.4 – 7.0                                                                                                   | 6.9 – 5.0                                                                                               | 4.9 – 3.0                                                                                 | 2.9 - 0                                                                      |      |
| CLO1                 | Hiểu đầy<br>đủ các<br>thông tin<br>cần thiết.<br>Có thể<br>khái quát<br>hóa các<br>thông tin<br>thu nhận,<br>đánh giá<br>và<br>vận dụng<br>chúng<br>vào các<br>tình<br>huống<br>khác<br>nhau,<br>hoặc sáng<br>tạo ra cái<br>mới. | Hiểu khá<br>đầy đủ<br>các thông<br>tin cần<br>thiết và<br>thiết lập<br>được mối<br>liên hệ<br>giữa<br>chúng | Hiểu<br>được các<br>thông tin<br>cơ bản và<br>thiết lập<br>được mối<br>liên hệ sơ<br>lược giữa<br>chúng | Mới thiết<br>lập được<br>sự liên hệ<br>giữa một<br>số ít<br>thông tin<br>được thu<br>nhận | Mới thu<br>nhận<br>được một<br>số ít<br>thông tin<br>mang<br>tính rời<br>rạc | 8    |
| CLO2                 |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                              | 8    |
| CLO 3                |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                              | 8    |
| CLO4                 |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                              | 8    |
| CLO5                 |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                             |                                                                                                         |                                                                                           |                                                                              | 8    |

10. Tài liệu học tập

| TT                                         | Tên tác giả                                | Năm<br>xuất<br>bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính, ngân hàng câu hỏi</b> |                                            |                    |                                                  |                                               |
| 1                                          | TS. Lý Đức Trường<br>TS. Mai Thị Bích Ngọc | 2025               | Giáo trình<br>Vovinam                            | NXB Đại học Thái<br>Nguyên                    |
| 2                                          | ThS. Trương Quang Anh                      | 2021               | Ngân hàng câu hỏi<br>môn Vovinam                 | Đại học TĐTT Bắc<br>Ninh                      |

Sách và tài liệu tham khảo

| TT | Tên sách, tài liệu và nhà xuất bản                                 |
|----|--------------------------------------------------------------------|
|    | Kỹ thuật Vovinam- Việt Võ Đạo tập 1, NXB TĐTT số 7 Trịnh Hoài Đức, |

|   |                                                                                                                              |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Hà Nội - 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : Đỗ Ngọc Mạch.                                                                     |
| 2 | Kỹ thuật Vovinam - Việt Võ Đạo tập 2 , NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội.- 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. Đỗ Sỹ Hà |
| 3 | Luật thi đấu Vovinam : Tổng cục TDTT 2018                                                                                    |
| 4 | Đặc san võ thuật (1988), hội võ thuật Hà Nội.                                                                                |
| 5 | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất (1993).                                                                             |
| 6 | Tâm lý TDTT (1991).                                                                                                          |
| 7 | Võ dân tộc (2004).                                                                                                           |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Phòng học đảm bảo khi có giờ lý thuyết.
- Phòng học thực hành không quá đông lớp học cùng giờ.
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị chuyên môn cho người dạy và người học.
- Bố trí phòng học khi dạy trực tuyến
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** . Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** . Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>54. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO007H.                                                                                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vovinam 7                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory anh methods of specialized sports training 7                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Trương Quang Anh<br>Email: <a href="mailto:truongquanganh1976@gmail.com">truongquanganh1976@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | ThS. Nguyễn Anh Tú<br>Email: <a href="mailto:nguyenanhtu1510@gmail.com">nguyenanhtu1510@gmail.com</a>          |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Học phần 6                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |

### 1. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học Vovinam, học phần 7. Được xây dựng gồm 03 tín chỉ (gồm 01 tín chỉ lý thuyết và 02 tín chỉ thực hành)

- Kiến thức: + Lý thuyết:

\* Trang bị tâm sinh lý cho VĐV: Trước, trong và sau giải đấu.

\* Cách thức tổ chức bốc thăm, xếp lịch thi đấu giải.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\* Các thế chiến lược tấn công .

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

\* Thực hành trọng tài vovinam

\* Tổ chức thi đấu đối kháng

\* Tổ chức thi đấu quyền

\* Kỹ thuật bài quyền:

- Song dao pháp

Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

- Kỹ năng: trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn, Đồng thời nắm được những bài đối luyện. Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

- Thái độ, chuyên cần: Xây dựng ý thức tập thể, tinh thần ham học hỏi say mê học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức tốt đẹp kính trọng thầy cô; cư xử văn minh, hòa nhã với bạn bè...; đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN thời đại công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về:

+ Lý thuyết:

\* Trang bị tâm sinh lý cho vdv: Trước, trong và sau giải đấu.

\* Cách thức tổ chức bốc thăm, xếp lịch thi đấu giải.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\* Thể chiến lược tấn công

- Chiến lược số 11 đến số 20.

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

- Ôm ngang hông

- Khóa sau vòng gáy

- Nắm tay cùng bên

- Nắm tay khác bên

- Hai tay nắm 1 tay trước

- Hai tay nắm 2 tay trước

\* Thực hành trọng tài vovinam

\* Tổ chức thi đấu đối kháng

\* Kỹ thuật bài quyền:

- Song dao pháp

\* Tổ chức thi đấu quyền

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mức độ giảng dạy (L, T, U) |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | * Trang bị tâm sinh lý cho vdv: Trước, trong và sau giải đấu.<br>* Cách thức tổ chức bốc thăm, xếp lịch thi đấu giải.                                                                                                                                                                     | <b>T, U</b>                |
| <b>CLO2</b> | Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>* Thể chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay khác bên<br>- Hai tay nắm 1 tay trước<br>- Hai tay nắm 2 tay trước | <b>T</b>                   |



|             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |          |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>CLO3</b> | Sinh viên nắm vững nguyên lý kỹ thuật Vovinam;<br>Thực hiện và vận dụng tốt: *<br>*Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gỡ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay khác bên<br>- Hai tay nắm 1 tay trước<br>- Hai tay nắm 2 tay trước | <b>U</b> |
| <b>CLO4</b> | Trang bị các kỹ thuật .<br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Song dao pháp<br>* Tổ chức thi đấu quyền                                                                                                                                                         | <b>T</b> |
| <b>CLO5</b> | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào đối luyện và thực hiện tốt<br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Song dao pháp<br>* Tổ chức thi đấu quyền                                                                                                                     | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PL O4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b>                                 | 2     | 0     | 0     | 2     | 0     | 2     | 2     | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO 2</b>                                 | 2     | 2     | 2     | 2     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO 3</b>                                 | 2     | 3     | 3     | 2     | 3     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO 4</b>                                 | 2     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO 5</b>                                 | 2     | 3     | 3     | 3     | 3     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                        |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8/15             | <b>Chương 1: (Lý thuyết: tín chỉ 1)</b><br>Trang bị những kiến thức cơ bản về môn võ Vovinam<br>* Trang bị tâm sinh lý cho VĐV: Trước, trong và sau giải đấu.<br>* Cách thức tổ chức bốc thăm, xếp lịch thi đấu giải.                                                                                                       | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Đặt câu hỏi trong lúc giảng bài trên lớp.<br>- Giao bài tập về nhà sau kết thúc buổi học.<br>- làm bài tiểu luận để đánh giá chất lượng kết thúc. |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 2).</b><br>Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>* Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gõ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay khác bên<br>- Hai tay nắm 1 tay trước<br>- Hai tay nắm 2 tay trước | CLO2,CLO3, CLO4.      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>*Thế chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gõ.<br>- Ôm ngang hông<br>- Khóa sau vòng gáy<br>- Nắm tay cùng bên<br>- Nắm tay khác bên<br>- Hai tay nắm 1 tay trước<br>- Hai tay nắm 2 tay trước | - Kiểm tra từng nhóm trước khi xuống lớp.<br>- Đánh giá từng sinh viên sau khi thực hiện KT.<br>- Nhận xét sinh viên đạt và chưa đạt KT             |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 3)</b><br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng                                                                                                                                                                                                                               | CLO2,CLO3, CLO4,CLO5  | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:                                                                                                                                                                                                                                         | ...                                                                                                                                                 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                | Bài đánh giá |
|------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  | * Kỹ thuật bài quyền:<br>- Song dao pháp<br>* Tổ chức thi đấu quyền |                       | * Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Song dao pháp<br>* Tổ chức thi đấu quyền |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5. | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3.             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP VII. | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5  | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                               | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                               | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                        |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                        |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 – 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 – 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                     | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                  | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                       |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                       |       | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |
| Nội dung 1: + Lý thuyết: * Trang bị tâm sinh lý cho VĐV: Trước, trong và sau giải đấu. | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Nội dung 2: Phân tích * Thế chiến lược tấn công - Chiến lược số 11 đến số 20.          | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Nội dung 3: Phân tích * Các kỹ thuật khóa gỡ.                                          | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: * Cách thức tổ chức bốc thăm, xếp lịch thi đấu giải.                       | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các         | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu     | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản                      | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp                  | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |

|                                                                                                             |     |         |     |                      |                  |  |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---------|-----|----------------------|------------------|--|-----|
| <b>Nội dung 2:</b><br>* Thể chiến lược tấn công<br>- Chiến lược số 11 đến số 20.<br>* Các kỹ thuật khóa gờ. | 10% | yêu cầu | câu | đáp ứng được yêu cầu | ứng được yêu cầu |  | 1   |
| Nội dung 3:<br>* Thực hành trọng tài vovinam<br>* Tổ chức thi đấu đôi kháng                                 | 10% |         |     |                      |                  |  | 1   |
| Nội dung 4:<br>* Kỹ thuật bài quyền:<br>- Song dao pháp<br>* Tổ chức thi đấu quyền                          | 20% |         |     |                      |                  |  | 2   |
| <b>Nội dung 5: Nằm sấp 3 lần: 30"/1 lần. Nhảy dây 3 lần: 1'/1 lần</b>                                       | 5%  |         |     |                      |                  |  | 0,5 |
| <b>Nội dung 6: Đá tốc độ 30s tại chỗ tính số lần.</b>                                                       | 5%  |         |     |                      |                  |  | 0,5 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sài | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO1           | Hiểu đầy | Hiểu khá    | Hiểu       | Mới thiết   | Mới thu     | 8    |

|       |                                                                                                                                                             |                                                                         |                                                                            |                                                            |                                                 |   |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---|
| CLO2  | đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc | 8 |
| CLO 3 |                                                                                                                                                             |                                                                         |                                                                            |                                                            |                                                 | 8 |
| CLO4  |                                                                                                                                                             |                                                                         |                                                                            |                                                            |                                                 | 8 |
| CLO5  |                                                                                                                                                             |                                                                         |                                                                            |                                                            |                                                 | 8 |

#### 10. Tài liệu học tập

| TT                                         | Tên tác giả                                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính, ngân hàng câu hỏi</b> |                                            |              |                                            |                                         |
| <b>1</b>                                   | TS. Lý Đức Trường<br>TS. Mai Thị Bích Ngọc | 2025         | Giáo trình Vovinam                         | NXB Đại học Thái Nguyên                 |
| <b>2</b>                                   | ThS. Trương Quang Anh                      | 2021         | Ngân hàng câu hỏi môn Vovinam              | Đại học TĐTT Bắc Ninh                   |

#### Sách và tài liệu tham khảo

| TT       | Tên sách, tài liệu và nhà xuất bản                                                                                           |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b> | Kỹ thuật Vovinam- Việt Võ Đạo tập 1, NXB TĐTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội - 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : Đỗ Ngọc Mạch.  |
| <b>2</b> | Kỹ thuật Vovinam - Việt Võ Đạo tập 2 , NXB TĐTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội.- 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. Đỗ Sỹ Hà |
| <b>3</b> | Luật thi đấu Vovinam : Tổng cục TĐTT 2018                                                                                    |
| <b>4</b> | Đặc san võ thuật (1988), hội võ thuật Hà Nội.                                                                                |
| <b>5</b> | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất (1993).                                                                             |
| <b>6</b> | Tâm lý TĐTT (1991).                                                                                                          |
| <b>7</b> | Võ dân tộc (2004).                                                                                                           |

#### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học đảm bảo khi có giờ lý thuyết.
- Phòng học thực hành không quá đông lớp học cùng giờ.

- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị chuyên môn cho người dạy và người học.
- Bố trí phòng học khi dạy trực tuyến
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** . Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** . Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>55. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO008H.                                                                                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Vovinam 8                     |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory anh methods of specialized sports training 8                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                                    |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                        |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                                           |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                                           |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                                        |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Trương Quang Anh<br>Email: <a href="mailto:truongquanganh1976@gmail.com">truongquanganh1976@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | ThS. Nguyễn Anh Tú<br>Email: <a href="mailto:nguyenanhtu1510@gmail.com">nguyenanhtu1510@gmail.com</a>          |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                                                 |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Học phần 7                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học Vovinam, học phần 8. Được xây dựng gồm 03 tín chỉ (gồm 01 tín chỉ lý thuyết và 02 tín chỉ thực hành)

- Kiến thức: + Lý thuyết:

\* Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi đấu môn vovinam.

\* Áp dụng y học TDTT trước và sau thi đấu cho VĐV.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\* Thế chiến lược tấn công

- Ôn 20 thế chiến lược

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

- Ôn các kỹ thuật khóa gỡ

\* Học song luyện.

\* Thực hành trọng tài quyền và thi đấu.

\* Tổ chức thi đấu đối kháng và quyền.



Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

- Kỹ năng: trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn, Đồng thời nắm được những bài đối luyện. Kết thúc học phần sinh viên sẽ đạt trình độ chuyên môn tương đương trong hệ thống phân cấp đai của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

- Thái độ, chuyên cần: Xây dựng ý thức tập thể, tinh thần ham học hỏi say mê học tập, nghiên cứu khoa học. Đồng thời xây dựng cho sinh viên ý thức tốt đẹp kính trọng thầy cô; cư xử văn minh, hòa nhã với bạn bè...; đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN thời đại công nghiệp 4.0.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về:

+ Lý thuyết:

\* Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi đấu môn vovinam.

\* Áp dụng y học TDDT trước và sau thi đấu cho VĐV.

+ Thực hành: Các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.

\* Thể chiến lược tấn công

- Ôn 20 thể chiến lược

\* Các kỹ thuật khóa gỡ.

- Ôn các kỹ thuật khóa gỡ

\* Học song luyện.

\* Thực hành trọng tài quyền và thi đấu.

\* Tổ chức thi đấu đối kháng và quyền.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi đấu môn vovinam.</li> <li>* Áp dụng y học TDDT trước và sau thi đấu cho VĐV.</li> </ul>                                                                                         | <b>T, U</b>                       |
| <b>CLO2</b>   | Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam. <ul style="list-style-type: none"> <li>* Thể chiến lược tấn công</li> <li>- Ôn 20 thể chiến lược</li> <li>* Các kỹ thuật khóa gỡ.</li> <li>- Ôn các kỹ thuật khóa gỡ</li> </ul>                          | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Sinh viên nắm vững nguyên lý kỹ thuật Vovinam; Thực hiện và vận dụng tốt: <ul style="list-style-type: none"> <li>* Thể chiến lược tấn công</li> <li>- Ôn 20 thể chiến lược</li> <li>* Các kỹ thuật khóa gỡ.</li> <li>- Ôn các kỹ thuật khóa gỡ</li> </ul> | <b>U</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Trang bị các kỹ thuật . <ul style="list-style-type: none"> <li>* Học song luyện.</li> <li>* Thực hành trọng tài quyền và thi đấu.</li> <li>* Tổ chức thi đấu đối kháng và quyền.</li> </ul>                                                               | <b>T</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào đối luyện và thực hiện tốt <ul style="list-style-type: none"> <li>* Học song luyện.</li> </ul>                                                                                                                           | <b>U</b>                          |

|  |                                                                                  |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------|--|
|  | * Thực hành trọng tài quyền và thi đấu.<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng và quyền. |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------------|--|

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PL O4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1                                        | 3     | 3     | 2     | 3     | 0     | 3     | 3     | 3     | 3     | 3     |
| CLO 2                                        | 2     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 3     |
| CLO 3                                        | 2     | 0     | 3     | 0     | 3     | 3     | 0     | 3     | 3     | 3     |
| CLO 4                                        | 2     | 2     | 2     | 3     | 3     | 2     | 3     | 3     | 3     | 3     |
| CLO 5                                        | 2     | 0     | 3     | 3     | 3     | 3     | 0     | 3     | 3     | 3     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                        |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7/14             | <b>Chương 1:</b><br><b>(Lý thuyết: tín chỉ 1)</b><br>Trang bị những kiến thức cơ bản về môn võ Vovinam<br>* Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi đấu môn vovinam.<br>* Áp dụng y học TDTT trước và sau thi đấu cho VĐV. | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: ghi rõ chủ đề/nội dung thảo luận.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường | - Đặt câu hỏi trong lúc giảng bài trên lớp.<br>- Giao bài tập về nhà sau kết thúc buổi học.<br>- làm bài tiểu luận để đánh giá chất lượng kết thúc. |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 2).</b>                                                                                                                                                                                      | CLO2,CLO3, CLO4.      | <b>Hình thức tổ chức</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Kiểm tra                                                                                                                                          |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                 |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | Trang bị các nguyên lý kỹ thuật của môn Vovinam.<br>* Thế chiến lược tấn công<br>- Ôn 20 thế chiến lược<br>* Các kỹ thuật khóa gõ.<br>- Ôn các kỹ thuật khóa gõ |                       | <b>dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>* Thế chiến lược tấn công<br>- Ôn 20 thế chiến lược<br>* Các kỹ thuật khóa gõ.<br>- Ôn các kỹ thuật khóa gõ                                     | từng nhóm trước khi xuống lớp.<br>- Đánh giá từng sinh viên sau khi thực hiện KT.<br>- Nhận xét sinh viên đạt và chưa đạt KT |
| 15/30            | <b>Thực hành: (tín chỉ 3)</b><br>* Học song luyện.<br>* Thực hành trọng tài quyền và thi đấu.<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng và quyền.                          | CLO2,CLO3, CLO4,CLO5  | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thực hiện và tự ôn theo nhóm:<br>* Học song luyện.<br>* Thực hành trọng tài quyền và thi đấu.<br>* Tổ chức thi đấu đối kháng và quyền. * Tổ chức thi đấu quyền | ...                                                                                                                          |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                   | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                          | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5. | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3.             | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                        | Mục đích                                                                                  | Phương thức kiểm tra, đánh giá                     | CĐR HP đáp ứng            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------|-------|
|                                        | nhóm ..)                          |                                                                                           |                                                    |                           |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP VIII. | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành. | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                   |                                                                                           |                                                    |                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                        | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                 |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                 |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 – 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 – 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                             |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                              | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     | 0,5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                           | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                |       | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1    |
| Nội dung 1: * Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi đấu môn vovinam. | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình                              | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 1    |
|                                                                 |       | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu     | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ                          | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa                      | Không thực hiện được kỹ thuật, không                      |      |

|                                                                                    |     |  |  |  |  |  |   |
|------------------------------------------------------------------------------------|-----|--|--|--|--|--|---|
| thị phạm *<br>Thế chiến<br>lược tấn công                                           |     |  |  |  |  |  |   |
| Nội dung 3:<br>Phân tích<br>thuyết trình<br>thị phạm *<br>Các kỹ thuật<br>khóa gờ. | 10% |  |  |  |  |  | 1 |

**Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)**

|                                                                                                                                                               |     |                                                                                |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                             |     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----|
| Nội dung<br>1: Soạn 1<br>bài * Áp<br>dụng y học<br>TDTT<br>trước và<br>sau thi đấu<br>cho VĐV.                                                                | 10% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả các<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được yêu<br>cầu | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa đáp<br>ứng<br>được yêu<br>cầu | Không<br>thực hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không đáp<br>ứng được<br>yêu cầu | 1   |
| <b>Nội dung<br/>2:</b><br>* Thế chiến<br>lược tấn<br>công<br>- 20 thế<br>chiến lược<br>* Các kỹ<br>thuật khóa<br>gờ.<br>- <b>Các kỹ<br/>thuật<br/>khóa gờ</b> | 10% |                                                                                |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                             | 1   |
| Nội dung<br>3:<br>* Học song<br>luyện.                                                                                                                        | 10% |                                                                                |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                             | 1   |
| Nội dung<br>4:<br>*Thực<br>hành trọng<br>tài quyền<br>và thi đấu.<br>* Tổ chức<br>thi đấu đối<br>kháng và<br>quyền.                                           | 20% |                                                                                |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                             | 2   |
| <b>Nội dung</b>                                                                                                                                               | 5%  |                                                                                |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                      |                                                                             | 0,5 |

|                                                                 |    |  |  |  |  |  |     |
|-----------------------------------------------------------------|----|--|--|--|--|--|-----|
| <b>5: Nằm sấp 3 lần: 30"/1 lần.</b><br>Nhảy dây 3 lần: 1'/1 lần |    |  |  |  |  |  |     |
| <b>Nội dung 6: Đá tốc độ 30s tại chỗ tính số lần.</b>           | 5% |  |  |  |  |  | 0,5 |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc | 8    |
| CLO2           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO 3          |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO4           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |
| CLO5           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         | 8    |

10. Tài liệu học tập

| TT                                         | Tên tác giả                                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|--------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính, ngân hàng câu hỏi</b> |                                            |              |                                            |                                         |
| 1                                          | TS. Lý Đức Trường<br>TS. Mai Thị Bích Ngọc | 2025         | Giáo trình Vovinam                         | NXB Đại học Thái Nguyên                 |
| 2                                          | ThS. Trương Quang Anh                      | 2021         | Ngân hàng câu hỏi môn Vovinam              | Đại học TDTT Bắc Ninh                   |

**Sách và tài liệu tham khảo**

| <b>TT</b> | <b>Tên sách, tài liệu và nhà xuất bản</b>                                                                                    |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b>  | Kỹ thuật Vovinam- Việt Võ Đạo tập 1, NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội - 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : Đỗ Ngọc Mạch.  |
| <b>2</b>  | Kỹ thuật Vovinam - Việt Võ Đạo tập 2 , NXB TDTT số 7 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội.- 2008. Chịu trách nhiệm xuất bản : TS. Đỗ Sỹ Hà |
| <b>3</b>  | Luật thi đấu Vovinam : Tổng cục TDTT 2018                                                                                    |
| <b>4</b>  | Đặc san võ thuật (1988), hội võ thuật Hà Nội.                                                                                |
| <b>5</b>  | Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất (1993).                                                                             |
| <b>6</b>  | Tâm lý TDTT (1991).                                                                                                          |
| <b>7</b>  | Võ dân tộc (2004).                                                                                                           |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Phòng học đảm bảo khi có giờ lý thuyết.
- Phòng học thực hành không quá đông lớp học cùng giờ.
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị chuyên môn cho người dạy và người học.
- Bố trí phòng học khi dạy trực tuyến
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>56. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO001H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Taekwondo 1 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training Taekwondo        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                                                                         | 0 tiết                                                                                       |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Vũ Thị Hiền<br>Email: vuthyhiem@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Ngọc Khôi<br>Email: masterkhoi1981@gmail.com                                      |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Không có                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần I Taekwondo cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về lịch sử, nguồn gốc, nguyên tắc cơ bản và kỹ thuật của môn võ Taekwondo. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cơ bản về tư thế, kỹ thuật tay, kỹ thuật đá, các bài quyền cơ bản (Taeguk 1, 2 và 3), và nhập môn đối kháng. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng tự vệ cơ bản.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên có kiến thức cơ bản về Taekwondo, thực hiện được các kỹ thuật cơ bản và bài quyền Taeguk 1, 2, 3 đồng thời phát triển thể lực, tinh thần kỷ luật và các giá trị đạo đức của võ thuật.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Trình bày được lịch sử, nguồn gốc và triết lý của môn | <b>I</b>                          |



|             |                                                                                   |          |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------|
|             | Taekwondo                                                                         |          |
| <b>CLO2</b> | Phân tích và thực hiện kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo                            | <b>U</b> |
| <b>CLO3</b> | Nắm vững hệ thống thuật ngữ chuyên môn và quy tắc lễ nghĩa trong Taekwondo        | <b>T</b> |
| <b>CLO4</b> | Hiểu rõ cấu trúc, ý nghĩa và thực hiện tốt các bài quyền cơ bản (Taegeuk 1, 2, 3) | <b>U</b> |
| <b>CLO5</b> | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào tam thế đối luyện                                | <b>U</b> |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b>                                 | 1     | 1     | 0     | 0     | 1     | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     |
| <b>CLO 2</b>                                 | 1     | 2     | 2     | 0     | 1     | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     |
| <b>CLO 3</b>                                 | 1     | 1     | 0     | 1     | 1     | 0     | 1     | 1     | 0     | 1     |
| <b>CLO 4</b>                                 | 1     | 1     | 0     | 0     | 1     | 0     | 1     | 1     | 0     | 0     |
| <b>CLO 5</b>                                 | 0     | 1     | 0     | 0     | 1     | 0     | 1     | 1     | 3     | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 tiết           | <b>Lý thuyết: Lý luận cơ sở về môn Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1. Lịch sử và nguồn gốc phát triển môn Taekwondo | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gọi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b> | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.<br>1.Trình bày nguồn gốc và lịch sử phát triển môn Taekwondo.<br>Taekwondo |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                  |
|------------------|-----------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                         |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                               |
| 4 tiết           | Bài 2: Thuật ngữ và kỹ thuật cơ bản môn | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul> | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp<br>2. Hãy nêu các thuật ngữ của tấn, kỹ thuật tay và các kỹ thuật đá. |
| 4 tiết           | Bài 3: Quyền Thái cực                   | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên                                                                                                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                        |                       | vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm        | và báo cáo của nhóm trước lớp .Thái cực quyền là gì? Liệt kê các bài quyền Thái cực trong                                                                                                                                   |
| 6 tiết           | <b>Thực hành bài Các kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo</b><br>Bài 4. Các tư thế tấn cơ bản và phân tích. | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tấn, tay và đá.<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tấn, tay và chân kết hợp. | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện 5 lần tiến trước và 5 lần quay sau các kỹ thuật tấn, ( Gửi qua gmail)<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm một trong các kỹ thuật sau đây: tấn ( trình bày tại lớp) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                              |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                           |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                           |
| 8 tiết           | <b>Các kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo</b><br>Bài 5. Các kỹ thuật tay cơ bản và phân tích | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tấn, tay và đá.<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tấn, tay và chân kết hợp.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện 5 lần tiến trước và 5 lần quay sau các kỹ thuật tấn, tay. ( Gửi qua gmail)<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm một trong các kỹ thuật sau đây: tấn hoặc tay ( trình bày tại lớp) |
| 8 tiết           | <b>Các kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo</b><br>Bài 6. Kỹ thuật chân cơ bản và phân tích    | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thực hiện 5 lần tiến trước và 5 lần quay sau các kỹ thuật tấn, tay và chân. ( Gửi qua gmail)                                                                                                                                              |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                  |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                |                       | <p>đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tấn, tay và đá.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tấn, tay và chân kết hợp.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> | 2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm một trong các kỹ thuật sau đây: tấn hoặc tay và chân (trình bày tại lớp)                                                                                           |
| 4 tiết           | <p><b>Các kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo</b></p> <p>Bài 7. Phát triển các tố chất thể lực</p> | CLO2, CLO3            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tấn, tay và đá.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tấn, tay và chân kết</li> </ul>                                                                                                                           | <p>Hình thức đánh giá:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quay Video Thực hiện 5 lần tiến trước và 5 lần quay sau các kỹ thuật tấn, tay và chân.</li> <li>2. Thực hiện các tổ hợp Cario</li> </ol> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                            |
|------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                   |                       | <p>hợp.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                         |
| 6 tiết           | <p><b>Quyền Thái cực cơ bản.</b></p> <p>Bài 8. Taeguk IL jang</p> | CLO2, CLO3, CLO4      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện các bài quyền 1.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các bài quyền 1</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật và bài quyền 1</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>1. Quay video thực hiện bài quyền: 1 ( Gửi qua gmail)</p> |
| 6 tiết           | <p><b>Quyền Thái cực cơ bản.</b></p> <p>Bài 9. Taeguk EE jang</p> | CLO2, CLO3, CLO4      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>1. Quay video thực hiện bài quyền: 2 ( Gửi qua gmail)</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                             |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                            |                       | <p>...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện các bài quyền 2</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các bài quyền 2</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật và bài quyền 2</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul>             |                                                                                          |
| 8 tiết           | <p><b>Quyền Thái cực cơ bản.</b></p> <p>Bài 10.</p> <p>Taeguek Samjang</p> | CLO2, CLO3, CLO4      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện các bài quyền 3.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các bài quyền 3.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ</li> </ul> | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>1. Quay video thực hiện bài quyền: 3. ( Gửi qua gmail)</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                 | Chuẩn đầu ra học phần  | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|----------------------------------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                          |                        | thuật và bài quyền 3.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                      |
| 2 tiết           | <b>Quyền Thái cực cơ bản.</b><br>Bài 11. Ôn tập          | CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các bài quyền 1,2,3.<br>- Thực hành: Thực hiện các bài quyền 1,2,3.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật và bài quyền 1,2,3.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. thực hiện 3 bài quyền: 1,2,3.              |
| 6 tiết           | <b>Đối luyện</b><br>Bài 12. Tam thế đối luyện: 1-2-3-4-5 | CLO2, CLO5.            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                               | 1. Sinh viên thực hiện theo cặp 2 người tam thế đối luyện 1,2,3,4,5. |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                  |
|------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  |                                                             |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.</li> <li>Thuyết trình</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện tam thể đối luyện 1,2,3.4.5.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các tam thể đối luyện.</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các tam thể đối luyện.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> |                                               |
| 4 tiết           | <b>Đối luyện</b><br>Bài 13. Phát triển các tổ chất thể lực. | CLO2, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện các bài tập thể lực chung</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                     | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập thể lực |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  |                                    |                       | Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                      |
| 2 tiết           | <b>Đối luyện</b><br>Bài 14. Ôn tập | CLO2, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br>Thuyết trình<br>- Tập nhóm:<br>Ôn luyện tam thể đối luyện 1,2,3.4.5.<br>- Thực hành:<br>Thực hiện các tam thể đối luyện.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các tam thể đối luyện.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | 1. Sinh viên thực hiện theo cặp 2 người tam thể đối luyện 1,2,3,4,5. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                                 | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4             | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập, tiêu luận và thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (viết tự luận và thi thực hành)                    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP I    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                              | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng      |                         |                         |                         |                       |
|------------------------------------|-------|------------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|
|                                    |       | Giỏi                   | Khá                     | Trung Bình              | Yếu                     | Kém                   |
|                                    |       | 10 - 8.5               | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                        |                         |                         |                         |                       |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học  | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |
| Mức độ tham gia                    | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt | Trả lời/đặt câu hỏi và  | Trả lời/đặt câu hỏi và  | Trả lời/đặt câu hỏi và  | Không tham gia        |

|                                                                                            |     |                                                                                                    |                                                                                                    |                                                                                                                       |                                                                                                                            |                                                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| các hoạt động học tập                                                                      |     | câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                                                          | làm mẫu >6 lần                                                                                     | làm mẫu >4 lần                                                                                                        | làm mẫu >1 lần                                                                                                             |                                                                                                                      |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                                                                    |                                                                                                    |                                                                                                                       |                                                                                                                            |                                                                                                                      |
| Nội dung 1: Câu hỏi lý thuyết trong ngân hàng câu hỏi phần I                               | 15% | Trình bày đầy đủ ý nguồn gốc sự phát triển và ý nghĩa tác dụng của việc tập luyện môn võ Taekwondo | Trình bày nguồn gốc sự phát triển và ý nghĩa tác dụng của việc tập luyện môn võ                    | Trình bày đạt yêu cầu nguồn gốc sự phát triển và ý nghĩa tác dụng của việc tập luyện môn võ Taekwondo                 | Trình bày nguồn gốc sự phát triển và ý nghĩa tác dụng của việc tập luyện môn võ Taekwondo chưa đạt yêu cầu cơ được yêu cầu | Không Trình bày nguồn gốc sự phát triển và ý nghĩa tác dụng của việc tập luyện môn võ Taekwondo không đạt yêu cầu cơ |
| Nội dung 2. Thực hành Kỹ thuật cơ bản                                                      | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                          | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                           | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu                                            | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                                                  | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                                                            |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                                                    |                                                                                                    |                                                                                                                       |                                                                                                                            |                                                                                                                      |
| Nội dung 1. Câu hỏi lý thuyết trong ngân hàng câu hỏi                                      | 15% | Hãy trình bày các thế tấn cơ bản thường sử dụng trong môn võ Taekwondo đáp ứng tất cả các yêu cầu  | Hãy trình bày các thế tấn cơ bản thường sử dụng trong môn võ Taekwondo đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Hãy trình bày các thế tấn cơ bản thường sử dụng trong môn võ Taekwondo đạt yêu cầu cơ bản cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Hãy trình bày các thế tấn cơ bản thường sử dụng trong môn võ Taekwondo chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu  | Không Hãy trình bày các thế tấn cơ bản thường sử dụng trong môn võ Taekwondo không đáp ứng được yêu cầu              |
| Nội dung 2. Quyền Bài 1                                                                    | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất                                                         | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết                                                       | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ                                                                               | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ                                                                                 | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp                                                                             |

|                                                  |     |                                                                   |                                                                |                                                                            |                                                                           |                                                           |
|--------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| hoặc 2<br>hoặc 3 (Nâng cao )                     |     | cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu                                         | bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                                            | ứng được yêu cầu                                          |
| Nội dung 3. Kỹ thuật tam thế đối luyện 1-2-3-4-5 | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu         | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu       | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |
| Nội dung 4. Nhảy dây 1phút 30s                   | 15% | Nam: 240L                                                         | 210L                                                           | 180L                                                                       | 170L                                                                      | 150L                                                      |
|                                                  |     | Nữ: 225L                                                          | 200L                                                           | 170L                                                                       | 160L                                                                      | 140L                                                      |
| Nam: 30L                                         |     | 27L                                                               | 23L                                                            | 18L                                                                        | 16L                                                                       |                                                           |
| Nữ: 27L                                          |     | 24L                                                               | 20L                                                            | 17L                                                                        | 15L                                                                       |                                                           |
| Nội dung 5. Đá tốc độ 20s tại chỗ tính số lần    |     |                                                                   |                                                                |                                                                            |                                                                           |                                                           |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức độ chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                      | <b>Hiểu cận kề</b>                                                         | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                   | <b>Biết sơ sai</b>                                                        | <b>Mới bắt đầu</b>                                                          | <b>Điểm</b> |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                          | <b>10 - 8</b>                                                                        | <b>7.9 – 6</b>                                                             | <b>5.9 – 5</b>                                                                      | <b>4.9 – 3.0</b>                                                          | <b>&lt;3.0</b>                                                              |             |
| CLO1                     | Trình bày được lịch sử, nguồn gốc và triết lý của môn Taekwondo                      | Trình bày chưa đầy đủ lịch sử, nguồn gốc và triết lý của môn Taekwondo     | Trình bày thiếu lịch sử, nguồn gốc và triết lý của môn Taekwondo                    | Trình bày thiếu nhiều lịch sử, nguồn gốc và triết lý của môn Taekwondo    | Trình bày sai lịch sử, nguồn gốc và triết lý của môn Taekwondo              |             |
| CLO2                     | Nắm bắt và thực hiện tốt cách Phân tích và thực hiện kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo | Thực hiện được cách Phân tích và thực hiện kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo | thực hiện chưa khoa học cách Phân tích và thực hiện kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo | Thực hiện yếu cách Phân tích và thực hiện kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo | Không thực hiện được Phân tích và thực hiện kỹ thuật cơ bản trong Taekwondo |             |

|       |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                                                              |                                                                               |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|
| CLO 3 | Thuộc hết hệ thống thuật ngữ chuyên môn và quy tắc lễ nghĩa trong Taekwondo      | Thuộc tương đối hệ thống thuật ngữ chuyên môn và quy tắc lễ nghĩa trong Taekwondo     | Thuộc k hết hệ thống thuật ngữ chuyên môn và quy tắc lễ nghĩa trong Taekwondo      | Quên nhiều hệ thống thuật ngữ chuyên môn và quy tắc lễ nghĩa trong Taekwondo | Không thuộc hệ thống thuật ngữ chuyên môn và quy tắc lễ nghĩa trong Taekwondo |  |
| CLO4. | Nắm vững luật thi đấu quyền Taekwondo vào thi đấu                                | Nêu được luật thi đấu quyền Taekwondo                                                 | Nêu được đầy đủ luật thi đấu quyền Taekwondo                                       | Nêu được chưa đầy đủ luật thi đấu quyền Taekwondo                            | Mới nêu được 1 số luật thi đấu quyền Taekwondo                                |  |
| CLO5  | Thực hiện linh hoạt, nhanh, mạnh, dứt khoát nhất thể đối luyện 1,2,3,4,5.        | Thực hiện nhất thể đối luyện 1,2,3,4,5.                                               | Thực hiện nhất thể đối luyện chưa liền mạch 1,2,3,4,5.                             | Thực hiện nhất thể đối luyện chưa đầy đủ liền mạch 1,2,3,4,5.                | Thực hiện nhất thể đối luyện không thuộc 1,2,3,4,5.                           |  |
| CLO6  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                        | Không có tính tự giác, tự học của ban thân                                    |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                          | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                      |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                     | 1996         | Giáo trình Taekwondo                       |                                         |
| 2                                 | Liên đoàn Taekwondo Việt Nam (2022), | 2022         | <i>Giáo trình Taekwondo cơ bản</i>         | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                      |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Thị Hiền                          | 2021         | Ngân hàng câu hỏi                          |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: : Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>57. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO002H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Taekwondo 2 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training Taekwondo        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 56 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Vũ Thị Hiền<br>Email: vuthyhiem@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Ngọc Khôi<br>Email: masterkhoi1981@gmail.com                                      |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Qua học phần I                                                                               |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần II Taekwondo giúp cho sinh viên hoàn thiện kỹ thuật cơ bản của môn võ Taekwondo. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cơ bản về tư thế, kỹ thuật tay, kỹ thuật đá, các bài quyền (Taeguk 4, 5 và 6), và nhập môn đối kháng. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng tự vệ cơ bản thông qua tam thể đối luyện.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên hoàn thiện kiến thức cơ bản về kỹ thuật Taekwondo, thực hiện được các kỹ thuật cơ bản và bài quyền Taeguk 4, 5, 6 đồng thời phát triển thể lực, tinh thần kỷ luật và các giá trị đạo đức của võ thuật.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Trình bày được đặc điểm lưu ý khi đi quyền tiêu chuẩn | <b>U</b>                          |



|             |                                                                |            |
|-------------|----------------------------------------------------------------|------------|
| <b>CLO2</b> | Thực hiện thành thạo các kỹ thuật tay và chân nâng cao         | <b>U</b>   |
| <b>CLO3</b> | Biểu diễn đúng và đẹp các bài quyền Taegeuk 4 ,5 ,6.           | <b>T.U</b> |
| <b>CLO4</b> | Ứng dụng các kỹ thuật cơ bản vào tam thế đối luyện 6,7,8,9,10. | <b>U</b>   |
| <b>CLO5</b> | Hình thành ý thức kỷ luật, tinh thần tự giác trong tập luyện   | <b>U</b>   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>CLO</b>                                          | <b>PLO 1</b> | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PL O4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b>                                        | 1            | 2            | 2            | 0            | 1            | 0            | 1            | 2            | 0            | 0            |
| <b>CLO 2</b>                                        | 1            | 2            | 1            | 0            | 1            | 0            | 1            | 2            | 1            | 0            |
| <b>CLO 3</b>                                        | 1            | 2            | 0            | 0            | 1            | 1            | 1            | 2            | 1            | 2            |
| <b>CLO 4</b>                                        | 1            | 2            | 0            | 0            | 1            | 0            | 2            | 2            | 1            | 2            |
| <b>CLO 5</b>                                        | 0            | 3            | 0            | 0            | 1            | 0            | 2            | 2            | 0            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                             | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                                  |
|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8 tiết                  | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1: Đặc điểm Kỹ thuật tay, chân nâng cao môn Taekwondo | CLO1, CLO2, CLO3.            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>.<br>1. Phân tích kỹ thuật tay, chân nâng cao môn Taekwondo.<br>2. Hãy nêu các đặc điểm khi đi quyền.<br>Thảo luận nêu các bài tập bổ trợ và sai lầm thường mắc.<br>3. Nêu sai lầm mắc phải khi đi quyền. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                             |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                |                       | Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                          |
| 7 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 2: Đặc điểm khi đi quyền | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br><br>2. Hãy nêu các đặc điểm khi đi quyền.<br>Thảo luận nêu các bài tập hỗ trợ và sai lầm thường mắc.<br>3. Nêu sai lầm mắc phải khi đi quyền. |
| 4 tiết           | <b>Thực hành Phương pháp tập luyện và giảng dạy kỹ thuật nâng cao.</b>         | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện 5 lần tiến trước và 5 lần quay sau các kỹ thuật tay                                                                                                  |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                   |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | Bài 3: Kỹ thuật tay nâng cao<br>.                                                                       |                       | đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tay và chân nâng cao.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ |                                                                                                                                                                                                                |
| 6 tiết           | <b>Thực hành Phương pháp tập luyện và giảng dạy kỹ thuật nâng cao.</b><br>Bài 4. Kỹ thuật chân nâng cao | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tay và                                   | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện 5 lần tiến trước và 5 lần quay sau các kỹ thuật tay và chân.<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm một trong các kỹ thuật sau đây: tay và chân (trình bày tại lớp) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                      |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                 |                       | chân nâng cao.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                   |
| 6 tiết           | <b>Thực hành Phương pháp tập luyện và giảng dạy kỹ thuật nâng cao.</b><br>Bài 5. Phương pháp phân tích các kt tay nâng cao trong môn Taekwondo. | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tay và chân nâng cao.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm một trong các kỹ thuật sau đây: tay và chân (trình bày tại lớp) |
| 6 tiết           | <b>Thực hành Phương pháp tập luyện và giảng dạy kỹ thuật nâng cao.</b>                                                                          | CLO2, CLO3            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Hình thức đánh giá:<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm một trong các                                                   |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                         | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                        |
|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                         | Bài 6. Phương pháp phân tích các kt chân nâng cao trong môn võ Taekwondo.                                               |                              | PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tay và chân nâng cao.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | kỹ thuật sau đây: chân (trình bày tại lớp)                                                                                 |
| 2 tiết                  | <b>Thực hành Phương pháp tập luyện và giảng dạy kỹ thuật nâng cao.</b><br>Bài 7. Thảo luận về việc tập luyện Taekwondo. | CLO2, CLO3                   | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ                                                              | Hình thức đánh giá:<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm một trong các kỹ thuật sau đây: chân (trình bày tại lớp) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                     |
|------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                  |                                                        |                       | thuật tay và chân nâng cao.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                  |
| 6 tiết           | <b>Quyền Thái cực cơ bản.</b><br>Bài 8. Taeguk SA jang | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các bài quyền 4<br>- Thực hành: Thực hiện các bài quyền 4<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật và bài quyền 4<br><b>Địa điểm học:</b> - Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. thực hiện bài quyền: 4 |
| 8 tiết           | <b>Quyền Thái cực cơ bản.</b><br>Bài 9. Taeguk OH jang | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hình thức đánh giá:<br>1. thực hiện bài quyền: 5 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                     |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                  |                                                                            |                       | <p>đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện các bài quyền 5</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các bài quyền 5</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật và bài quyền 5</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> |                                                  |
| 8 tiết           | <p><b>Quyền Thái cực cơ bản.</b></p> <p>Bài 10.</p> <p>Taeguk YUK jang</p> | CLO2, CLO3, CLO4      | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện các bài quyền</li> </ul> <p>Hình thức đánh giá:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. thực hiện bài quyền: 6</li> </ol> <p><b>Yêu cầu sinh</b></p>                                                    | Hình thức đánh giá:<br>1. thực hiện bài quyền: 6 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                          |
|------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                            |                       | <b>viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật và bài quyền 6<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                       |
| 2 tiết           | <b>Quyền Thái cực cơ bản.</b><br>Bài 11. Ôn tập            | CLO2, CLO3, CLO4      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện các bài quyền 4,5,6.<br>- Thực hành: Thực hiện các bài quyền 4,5,6<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật và bài quyền 4,5,6.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. thực hiện bài quyền: 4,5,6.                 |
| 6 tiết           | <b>Đối luyện</b><br>Bài 12. Tam thế đối luyện: 6,7,8,9,10. | CLO2, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 1. Sinh viên thực hiện theo cặp 2 người tam thế đối luyện 6,7,8,9,10. |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                  |
|------------------|-----------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  |                                         |                       | <p>đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.</li> <li>Thuyết trình</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện tam thể đối luyện 6,7,8,9,10.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các tam thể đối luyện.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các tam thể đối luyện.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> |                                               |
| 4 tiết           | Bài 13. Phát triển các tổ chất thể lực. | CLO2, CLO5.           | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện các</li> </ul>                                                                                                                                                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập thể lực |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                          |
|------------------|------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
|                  |                                    |                       | bài tập thể lực chung<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                       |
| 2 tiết           | <b>Đôi luyện</b><br>Bài 14. Ôn tập | CLO2, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br>Thuyết trình<br>- Tập nhóm: Ôn luyện tam thể đôi luyện 6,7,8,9,10.<br>- Thực hành: Thực hiện các tam thể đôi luyện.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các tam thể đôi luyện.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | 1. Sinh viên thực hiện theo cặp 2 người tam thể đôi luyện 6,7,8,9,10. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4             | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2                   | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP I    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                              | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                     |                                   |                                   |                                   |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|---------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                              | Khá, giỏi                         | Đạt                               | Yếu                               | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8                                | 7.9 – 6                           | 5.9 – 5                           | 4.9 – 3.0                         | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                       |                                   |                                   |                                   |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                 | Tham dự 70-84% buổi học           | Tham dự 50-69% buổi học           | Tham dự 30-49% buổi học           | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 | Không tham gia        |      |

|                                                                                            |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|                                                                                            |     | mẫu >8<br>lần                                                                                                | lần                                                                                                         | lần                                                                        | lần                                                                       |                                                           |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1( Câu hỏi lý thuyết 1 trong các ngân hàng câu hỏi phần 2                         | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                                    | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Kỹ thuật cơ bản                                                                | 15% |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1. Câu hỏi lý thuyết 1 trong các ngân hàng câu hỏi phần 2                         | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                                    | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2.( Nâng cao) 2 trong các câu hỏi nâng cao trong ngân hàng câu hỏi học phần 2     | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 3. Kỹ thuật                                                                       | 15% | Thực hiện                                                                                                    | Thực hiện                                                                                                   | Thực hiện đạt                                                              | Thực hiện các                                                             | Không thực                                                |  |

|                                                                     |     |                                                                                                                                              |                                                                                                                                             |                                                                                      |                                                                                  |                                                                           |  |
|---------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--|
| tam thế đối<br>luyện 6-7-<br>8-9-10                                 |     | thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu: tốc<br>độ, nhịp<br>điều,<br>sức<br>mạnh,<br>phong<br>cách<br>trình<br>bày | đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu :tốc<br>độ, nhịp<br>điều,<br>sức<br>mạnh,<br>phong<br>cách<br>trình<br>bày | yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| Nội dung<br>4. Nhảy<br>dây 1phút<br>30 s                            | 15% | Nam:<br>240L                                                                                                                                 | 210L                                                                                                                                        | 180L                                                                                 | 170L                                                                             | 150L                                                                      |  |
|                                                                     |     | Nữ:<br>225L                                                                                                                                  | 200L                                                                                                                                        | 170L                                                                                 | 160L                                                                             | 140L                                                                      |  |
| Đá vòng<br>cầu tốc độ<br>30s tại chỗ<br>tính số<br>lần(0.5<br>điểm) |     | Nam:<br>30L                                                                                                                                  | 27L                                                                                                                                         | 23L                                                                                  | 18L                                                                              | 16L                                                                       |  |
|                                                                     |     | Nữ: 27L                                                                                                                                      | 24L                                                                                                                                         | 20L                                                                                  | 17L                                                                              | 15L                                                                       |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                            | Hiểu cận kề                                                        | Hiểu sơ bộ                                                              | Biết sơ<br>sài                                          | Mới bắt<br>đầu                                                   | Điểm |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------|
|                         | 10 - 8                                                                                              | 7.9 – 6                                                            | 5.9 – 5                                                                 | 4.9 – 3.0                                               | <3.0                                                             |      |
| CLO1                    | Trình bày<br>và nắm<br>vững đặc<br>điểm<br>quyền tiêu<br>chuẩn                                      | Trình bày<br>được đặc<br>điểm quyền<br>tiêu chuẩn                  | Trình bày<br>sơ lược đặc<br>điểm quyền<br>tiêu chuẩn                    | Trình bày<br>chưa đủ<br>đặc điểm<br>quyền tiêu<br>chuẩn | Không<br>Trình bày<br>được đặc<br>điểm<br>quyền<br>tiêu<br>chuẩn |      |
| CLO2                    | Thực hiện<br>tốt các kỹ<br>thuật tay<br>và chân<br>nâng cao:<br>nhanh,<br>mạnh,<br>đúng biên<br>độ. | Thực hiện<br>thành thạo<br>các kỹ thuật<br>tay và chân<br>nâng cao | Thực hiện<br>các kỹ<br>thuật tay và<br>chân nâng<br>cao lực<br>chưa tốt | Thực<br>hiện chưa<br>đạt yêu<br>cầu                     | Thực<br>hiện<br>không đạt<br>yêu cầu.                            |      |
| CLO 3                   | Thực hiện<br>tốt bài<br>quyền số                                                                    | Nắm vững<br>Thực hiện bài<br>quyền số 4 ,5                         | Thực hiện<br>đúng bài<br>quyền số 4                                     | Thực<br>hiện chưa<br>đạt yêu                            | Thực<br>hiện<br>không                                            |      |

|      |                                                                                                             |                                                                                                            |                                                                                                            |                                                                                 |                                                                    |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|--|
|      | 4, 5, 6                                                                                                     | ,6                                                                                                         | ,5, 6                                                                                                      | cầu bài<br>quyền số<br>4, 5, 6                                                  | thuộc yêu<br>cầu bài<br>quyền số<br>4, 5, 6                        |  |
| CLO4 | Thực hiện<br>linh hoạt,<br>nhanh,<br>mạnh, dứt<br>khoát nhất<br>thể đối<br>luyện<br>1,2,3,4,5.              | Thực hiện<br>nhất thể đối<br>luyện<br>1,2,3,4,5.                                                           | Thực hiện<br>nhất thể đối<br>luyện chưa<br>liền mạch<br>1,2,3,4,5.                                         | Thực hiện<br>nhất thể<br>đối luyện<br>chưa đầy<br>đủ liền<br>mạch<br>1,2,3,4,5. | Thực hiện<br>nhất thể<br>đối luyện<br>không<br>thuộc<br>1,2,3,4,5. |  |
| CLO5 | Có tính tự<br>học, tự<br>nghiên<br>cứu cao<br>để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Tích cực tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>hơn nữa để<br>tích lũy kinh<br>nghiệm phục<br>vụ cho công<br>việc. | Chưa tích<br>cực tự học,<br>tự nghiên<br>cứu để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Chưa hiểu<br>đầy đủ<br>tính tự<br>giác, tự<br>học                               | Không có<br>tính tự<br>giác, tự<br>học của<br>ban thân             |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                            |                 |                                                  |                                               |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                           | 1996            | Giáo trình<br>Taekwondo                          | NXB Thể dục Thể<br>thao, Hà Nội.              |
| 2                                 | Liên đoàn<br>Taekwondo Việt<br>Nam (2022), | 2022            | <i>Giáo trình<br/>Taekwondo cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể<br>thao, Hà Nội.              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                            |                 |                                                  |                                               |
| 3                                 | Vũ Thị Hiền                                | 2021            | Ngân hàng câu hỏi                                |                                               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>58. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO003H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Taekwondo 3 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training Taekwondo        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Vũ Thị Hiền<br>Email: vuthyhiem@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Ngọc Khôi<br>Email: masterkhoi1981@gmail.com                                      |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Qua học phần II                                                                              |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần III Taekwondo giúp cho sinh viên hoàn thiện kỹ thuật cơ bản của môn võ Taekwondo. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cơ bản về trọng tài quyền, các bài quyền (Taeguek 7, 8 và 9), và thi đấu quyền. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng tự vệ cơ bản thông qua tam thể đối luyện.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên hoàn thiện kiến thức cơ bản về luật quyền Taekwondo, hoàn thiện được các kỹ thuật cơ bản, và bài quyền Taeguek 7,8,9, Sử dụng nhất thể đối luyện một cách linh hoạt, đồng thời phát triển thể lực, tinh thần kỷ luật và các giá trị đạo đức của võ thuật.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Hoàn thiện kỹ thuật nâng cao chân trong Taekwondo | <b>T</b>                          |

|             |                                                                                               |            |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>CLO2</b> | Thực hiện tốt bài quyền số 7,8 và 9                                                           | <b>U</b>   |
| <b>CLO3</b> | Nắm chắc luật thi đấu quyền Taekwondo                                                         | <b>T.U</b> |
| <b>CLO4</b> | Biết vận dụng Khẩu thủ lệnh và luật quyền vào giải thi đấu quyền                              | <b>U</b>   |
| <b>CLO5</b> | Thực hiện linh hoạt nhất thế đôi luyện 1,2,3,4,5.                                             | <b>U</b>   |
| <b>CLO6</b> | Hình thành ý thức kỷ luật, tinh thần tự giác trong tập luyện, Tư duy, sáng tạo trong thi đấu. | <b>I</b>   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b>                                 | 1     | 2     | 0     | 0     | 2     | 0     | 1     | 0     | 0     | 1     |
| <b>CLO 2</b>                                 | 0     | 2     | 0     | 0     | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 3</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 4</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 2     |
| <b>CLO 5</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 6</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                         |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1: Luật quyền<br>1.1. Các lỗi khi đi quyền.<br>1.2. Khẩu thủ lệnh trọng tài quyền. | CLO3, CLO4.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>.<br>1. Nêu các lỗi 0,1 trong đi quyền môn Taekwondo.<br>2. Nêu các lỗi 0,3 trong đi quyền môn Taekwondo. |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                   |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                       |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm:</li> <li><b>Yêu cầu sinh viên:</b></li> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> <li><b>Địa điểm học:</b></li> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul>                                                                                                                     |                                                                                                |
| 4 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><br>Bài 2: Phương pháp tổ chức và trọng tài giải quyền. | CLO3, CLO4.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>.<br>1. Nêu các PP tổ chức và trọng tài giải quyền. |
| 3 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b>                                                            | CLO3, CLO4.           | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Đánh giá tại lớp                                                                               |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                              |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>Nội dung:</b><br>Bài 3: Thảo luận luật quyền và phương pháp tổ chức giải |                       | PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Hình thức đánh giá:<br>.<br>Thảo luận:<br>Phương pháp tổ chức giải quyền. |
| 8 tiết           | <b>Thực hành</b><br><b>Bài 4: Quyền</b><br>1.1 Taeguk CHIL Jang             | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao                                                                                                            | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện bài quyền 7                |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                               |
|------------------|--------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|                  |                                                  |                       | - Thực hành:<br>Thực hiện kỹ thuật tay và chân nâng cao.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật bài quyền 7<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                            |
| 8 tiết           | <b>Thực hành Quyền</b><br>Bài 5. Taeguk PAL Jang | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tay và chân nâng cao.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật bài quyền 8<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện bài quyền 8 |
| 8 tiết           | <b>Thực hành</b>                                 | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Hình thức đánh                                             |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                      |
|------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>Bài 6: Quyền</b><br>Bài Koryo Taekwondo.<br>các tố chất thể lực. |                       | <b>dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tay và chân nâng cao.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật bài quyền 9.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | giá:<br>1. Quay Video Thực hiện bài quyền 9                       |
| 4 tiết           | <b>Thực hành Bài 7: Quyền</b><br>Phân thể kỹ thuật bài quyền        | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận                                                                                                                                                                                                                           | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện 1 Phân thể kỹ thuật bài quyền |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                  |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  |                                                                             |                       | <p>nhóm: phân tích kỹ thuật tay và đá nâng cao</p> <p>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật tay và chân nâng cao.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật Phân thể kỹ thuật bài quyền <b>Địa điểm học:</b> - Nhà Võ</p>                                                                                                                                                                        |                                               |
| 2 tiết           | <p><b>Thực hành Bài 8: Quyền</b></p> <p>Phát triển các tổ chất thể lực.</p> | CLO1, CLO2.           | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện các bài tập thể lực chung</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập thể lực |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                  |
|------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                   |                       | tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                               |
| 6 tiết           | <b>Luật thi đấu quyền</b><br>Bài 9. Khẩu thủ lệnh trọng tài quyền | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh quyền.<br>- Thực hành: Thay phiên nhau đi quyền và làm trọng tài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt trọng tài quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện khẩu thủ lệnh to, rõ ràng |
| 6 tiết           | <b>Luật thi đấu quyền</b><br>Bài 10. Các lỗi khi đi quyền         | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện khẩu thủ lệnh to, rõ ràng |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                  |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                        |                       | do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh quyền.<br>- Thực hành: Thay phiên nhau đi quyền và làm trọng tài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt trọng tài quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                              |                                                               |
| 6 tiết           | <b>Luật thi đấu quyền</b><br>Bài 11. Khẩu thủ lệnh trọng tài và phương pháp chấm quyền | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh quyền.<br>- Thực hành: Thay phiên nhau đi quyền và làm trọng tài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện khẩu thủ lệnh to, rõ ràng |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                  |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                 |                       | hiện tốt trọng tài quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                               |
| 6 tiết           | <b>Luật thi đấu quyền</b><br>Bài 12. Thảo luận về cách nhận định và chấm quyền. | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh quyền.<br>- Thực hành: Thay phiên nhau đi quyền và làm trọng tài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt trọng tài quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện khẩu thủ lệnh to, rõ ràng |
| 2 tiết           | <b>Luật thi đấu quyền</b><br>Bài 13. Ôn tập                                     | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện khẩu thủ lệnh to, rõ ràng |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                          |
|------------------|---------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
|                  |                                       |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh quyền.</li> <li>- Thực hành: Thay phiên nhau đi quyền và làm trọng tài</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt trọng tài quyền.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul>                                                |                                                                       |
| 4 tiết           | Bài 14. Nhất thế đối luyện 1,2,3,4,5. | CLO1, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện tam thế đối luyện 6,7,8,9,10.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các tam thế đối luyện.</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung</li> </ul> | 1. Sinh viên thực hiện theo cặp 2 người tam thế đối luyện 6,7,8,9,10. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                              | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          |                       | chú ý và thực hiện tốt các tam thế đối luyện.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                                                | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                     | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                                       | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4                   | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ<br>Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP III  | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                           |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                    | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                   | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                                                  |                                                                                                   |                                                                            |                                                                           |                                                                                   | Điểm |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                                                                            |       | Giỏi                                                                                               | Khá                                                                                               | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                                               |      |
|                                                                                            |       | 10 - 8                                                                                             | 7.9 – 6                                                                                           | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                                              |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                        |       |                                                                                                    |                                                                                                   |                                                                            |                                                                           |                                                                                   |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                         | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                                                              | Tham dự 70-84% buổi học                                                                           | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                                             |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                      | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                                   | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                                             | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                                                    |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                           |       |                                                                                                    |                                                                                                   |                                                                            |                                                                           |                                                                                   |      |
| Nội dung 1( Lý thuyết): Luật quyền trắc nghiệm từ câu 1 đến câu 10 trong ngân hàng câu hỏi | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                          | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                          | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                         |      |
| Nội dung 2: Kỹ thuật căn bản                                                               | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức |      |

|                                                                                            |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                                                            |     | trình bày                                                                                                    | trình bày                                                                                                   |                                                                            |                                                                           | mạnh, phong cách trình bày                                                                                   |  |
|                                                                                            |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |  |
| Nội dung 1: nội dung câu 16 hoặc câu 17 trong ngân hàng câu hỏi                            | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                                    | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                                                    |  |
| Nội dung 2: Quyền Bài 7 hoặc 8 hoặc 9                                                      | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày |  |
| Nội dung 3: Bốc thăm 1 đến bài quyền số 6                                                  | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                                    | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản                      | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa                      | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất                                                                   |  |

|                                                   |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |  |
|---------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                   |     | cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày                                                       | cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày                                                      | đáp ứng được yêu cầu                                                       | đáp ứng được yêu cầu                                                      | cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày                                            |  |
| Nội dung 4: Kỹ thuật nhất thể đôi luyện 1-2-3-4-5 | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày |  |
| Nội dung 5: Kỹ thuật nhất thể đôi luyện 1-2-3-4-5 | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình     | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình     | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh,                      |  |

|                                                                                  |     |              |      |      |      |                               |  |
|----------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------|------|------|------|-------------------------------|--|
|                                                                                  |     | bày          | bày  |      |      | phong<br>cách<br>trình<br>bày |  |
| Nội dung 6:<br>Chống đẩy,<br>nhảy dây                                            | 10% | Nam:<br>240L | 210L | 180L | 170L | 150L                          |  |
|                                                                                  |     | Nữ:<br>225L  | 200L | 170L | 160L | 140L                          |  |
|                                                                                  |     | Nam:<br>30L  | 27L  | 23L  | 18L  | 16L                           |  |
|                                                                                  |     | Nữ:<br>27L   | 24L  | 20L  | 17L  | 15L                           |  |
| Đá 2 đòn<br>vòng cầu về<br>hai đích đối<br>diện(3m) tốc<br>độ 30s tính<br>số lần |     |              |      |      |      |                               |  |

**9.3. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức<br>độ<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                   | Hiểu cận<br>kế                                                       | Hiểu sơ bộ                                                       | Biết sơ sai                                                                   | Mới bắt<br>đầu                                                         | Điểm |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------|
|                            | 10 - 8                                                                     | 7.9 – 6                                                              | 5.9 – 5                                                          | 4.9 – 3.0                                                                     | <3.0                                                                   |      |
| CLO1                       | Kể tên và trình bày đầy đủ các mẫu chốt                                    | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các mẫu chốt                         | Kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                       | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                               | Mới kể tên 2 mẫu chốt                                                  |      |
| CLO2                       | Thực hiện tốt bài quyền số 7,8 và 9                                        | Nắm vững Thực hiện bài quyền số 7,8 và 9                             | Thực hiện đúng bài quyền số 7,8 và 9                             | Thực hiện chưa đạt yêu cầu bài quyền số 7,8 và 9                              | Thực hiện không thuộcyêu cầu bài quyền số 7,8 và 9                     |      |
| CLO 3                      | Nắm vững luật thi đấu quyền Taekwondo vào thi đấu                          | Nêu được luật thi đấu quyền Taekwondo                                | Nêu được đầy đủ luật thi đấu quyền Taekwondo                     | Nêu được chưa đầy đủ luật thi đấu quyền Taekwondo                             | Mới nêu được 1 số luật thi đấu quyền Taekwondo                         |      |
| CLO4.                      | Biết vận dụng linh hoạt Khẩu thủ lệnh và luật quyền vào giải thi đấu quyền | Biết vận dụng tốt Khẩu thủ lệnh và luật quyền vào giải thi đấu quyền | Biết vận dụng Khẩu thủ lệnh và luật quyền vào giải thi đấu quyền | vận dụng Khẩu thủ lệnh và luật quyền vào giải thi đấu quyền còn thiếu các lỗi | Không vận dụng được Khẩu thủ lệnh và luật quyền vào giải thi đấu quyền |      |
| CLO5                       | Thực hiện linh hoạt, nhanh, mạnh, dứt khoát nhất                           | Thực hiện nhất thể đối luyện 1,2,3,4,5.                              | Thực hiện nhất thể đối luyện chưa liền mạch 1,2,3,4,5.           | Thực hiện nhất thể đối luyện chưa đầy đủ liền mạch                            | Thực hiện nhất thể đối luyện không thuộc                               |      |

|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                       |                                            |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|
|      | thể đối<br>luyện<br>1,2,3,4,5.                                                   |                                                                                       |                                                                                    | 1,2,3,4,5.                            | 1,2,3,4,5.                                 |  |
| CLO6 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học | Không có tính tự giác, tự học của ban thân |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                          | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                      |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                     | 1996         | Giáo trình Taekwondo                       | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| 2                                 | Liên đoàn Taekwondo Việt Nam (2022), | 2022         | <i>Giáo trình Taekwondo cơ bản</i>         | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                      |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Thị Hiền                          | 2021         | Ngân hàng câu hỏi                          |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO004H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Taekwondo 4 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training Taekwondo        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                       | tiết                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                     | tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                        | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | ThS. Vũ Thị Hiền<br>Email: vuthyhiem@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Nguyễn Ngọc Khôi<br>Email: masterkhoi1981@gmail.com                                      |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Võ – Quyền Anh                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Qua học phần III                                                                             |
| Học phần học trước:                                                                                           | Không có                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần IV môn võ Taekwondo (Kỹ thuật thi đấu đối kháng (Kyorugi), Luật Kyorugi và phương pháp trọng tài Kyorugi) là nội dung chính trong chương trình đào tạo của trường Đại học TDTT Bắc Ninh dành cho sinh viên chuyên sâu chuyên ngành Huấn luyện thể thao học môn Taekwondo. Trang bị những kiến thức chuyên môn về kỹ thuật căn bản trong thi đấu đối kháng Kyorugi, kỹ thuật phân thể đối luyện, luật thi đấu Kyorugi và phương pháp trọng tài. Phương pháp soạn giáo án, tiến trình, đề cương và kế hoạch giảng dạy, sinh viên thực hiện tốt các bài quyền số 10 và 11.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên hoàn thiện kiến thức cơ bản về luật thi đấu đối kháng Taekwondo, hoàn thiện được các kỹ thuật cơ bản, và bài quyền Taeguk 10,11. Sử dụng nhất thể đối luyện, phân thể đối luyện một cách linh hoạt, đồng thời phát triển thể lực, tinh thần kỷ luật và các giá trị đạo đức của võ thuật.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*



| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                        | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nắm bắt được luật thi đấu đối kháng                                                           | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO2</b>   | Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy.                                            | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO3</b>   | Thực hiện tốt bài quyền số 10 và 11.                                                          | <b>T.U</b>                        |
| <b>CLO4</b>   | Biết vận dụng Khẩu thủ lệnh và luật đối kháng vào giải thi đấu.                               | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Thực hiện linh hoạt nhất thể đối luyện 6,7,8,9,10.                                            | <b>U</b>                          |
| <b>CLO6</b>   | Hình thành ý thức kỷ luật, tinh thần tự giác trong tập luyện, Tư duy, sáng tạo trong thi đấu. | <b>I</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>CLO</b>                                          | <b>PLO 1</b> | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PL O4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b>                                        | 0            | 0            | 2            | 0            | 3            | 0            | 2            | 2            | 0            | 2            |
| <b>CLO 2</b>                                        | 0            | 3            | 0            | 0            | 3            | 0            | 2            | 2            | 0            | 0            |
| <b>CLO 3</b>                                        | 0            | 0            | 2            | 0            | 3            | 0            | 2            | 2            | 0            | 2            |
| <b>CLO 4</b>                                        | 0            | 0            | 0            | 0            | 3            | 0            | 2            | 2            | 0            | 0            |
| <b>CLO 5</b>                                        | 0            | 0            | 2            | 0            | 3            | 0            | 2            | 2            | 0            | 2            |
| <b>CLO 6</b>                                        | 0            | 0            | 0            | 0            | 3            | 0            | 2            | 2            | 0            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                               | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                              | <b>Bài đánh giá</b>                                                                    |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 tiết                  | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1: Luật thi đấu đối kháng Kyorugi.<br>1.1. Các lỗi game Jum.<br>1.2. Khẩu thủ lệnh trọng tài đối kháng. | CLO1, CLO2.                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>.<br>1. Nêu các lỗi Gamjum trong Taekwondo. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                  |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | giảng dạy.                                                                                                |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul>                                                                                                                                                     |                                                                                                               |
| 4 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 2: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Kyorugi | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa</li> </ul> | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br><br>Biên soạn giáo án, tiến trình, đề cương và kế hoạch giảng dạy. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                              |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                     |                       | điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                           |
| 5 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 3: Phương pháp biên soạn giáo án, tiến trình, đề cương và kế hoạch giảng dạy. | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Biên soạn giáo án, tiến trình, đề cương và kế hoạch giảng dạy. |
| 8 tiết           | <b>Thực hành Kỹ thuật thi đấu</b><br><b>Bài 4:</b> Kỹ thuật chân trong thi đấu Kyorugi.                                             | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thí phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ                                                                                                                                                                         | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện 1 tổ hợp đối kháng chân                                               |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                            |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                       |                       | thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật đối kháng.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                         |
| 2 tiết           | <b>Thực hành Kỹ thuật thi đấu</b><br><b>Bài 5</b> Kỹ thuật tay trong thi đấu Kyorugi. | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật đối kháng<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>Thực hiện 1 tổ hợp đối kháng tay                                 |
| 4 tiết           | <b>Thực hành Kỹ thuật thi đấu</b><br><b>Bài 6.</b> Kỹ thuật di chuyển trong Kyorugi   | CLO1, CLO2.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập,                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện 1 tổ hợp đối kháng chân ( Gửi qua gmail) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                             |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                      |                       | <p>...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật bài quyền 10 và 11.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul>                                |                                                          |
| 6 tiết           | <p><b>Thực hành Kỹ thuật thi đấu</b></p> <p><b>Bài 7.</b> Kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công trong Kyorugi.</p> | CLO1, CLO2.           | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật bài quyền 10 và 11.</li> </ul> | Hình thức đánh giá:<br>Thực hiện 1 tổ hợp đối kháng chân |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                  |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                          |                       | <b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                               |
| 4 tiết           | <b>PP Vận dụng luật vào giải Bài 8.</b> Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Kyorugi | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh đối kháng.<br>- Thực hành: Thay phiên nhau thi đấu và làm trọng tài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt trọng tài đối kháng.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện khẩu thủ lệnh to, rõ ràng |
| 4 tiết           | <b>PP Vận dụng luật vào giải Bài 9.</b> Khẩu thủ lệnh trọng tài Kyorugi                  | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..                                                                                                                                                                                                                                       | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện khẩu thủ lệnh to, rõ ràng |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                  |
|------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                 |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh đối kháng.</li> <li>- Thực hành: Thay phiên nhau thi đấu và làm trọng tài</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt trọng tài đối kháng.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul>                                                                                                                                                                                                            |                                                                               |
| 4 tiết           | <b>PP Vận dụng luật vào giải Bài 10. Cách chấm điểm Kyorugi</b> | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh đối kháng.</li> <li>- Thực hành: Thay phiên nhau thi đấu và làm trọng tài</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt trọng tài đối kháng.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện khẩu thủ lệnh to, rõ ràng (Gửi qua gmail) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                  |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 2 tiết           | <b>PP Vận dụng luật vào giải Bài 11. Thi đấu</b>                         | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện khẩu thủ lệnh đối kháng.<br>- Thực hành: Thay phiên nhau thi đấu và làm trọng tài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt trọng tài đối kháng.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện thi đấu   |
| 2 tiết           | <b>PP Vận dụng luật vào giải Bài 12. Phát triển các tố chất thể lực.</b> | CLO3,CLO4, CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác.                                                                                                                                                                                                  | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập thể lực |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                   |
|------------------|---------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
|                  |                                             |                       | SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện các bài tập thể lực chung<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                         |                                                |
| 6 tiết           | <b>Quyền</b><br><b>Bài 13.</b> Bài Keumkang | CLO1, CLO5.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình, thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm: Ôn luyện quyền<br>- Thực hành: Thực hiện hai bài quyền 10<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt hai bài quyền đối luyện.<br><b>Địa điểm học:</b> | 1. Sinh viên thực Thực hiện 2 bài quyền số 10. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                            |
|------------------|--------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| 6 tiết           | <b>Quyền</b><br><b>Bài 14.</b> Bài Taeback | CLO1, CLO5.           | - Nhà Võ<br><b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br>Thuyết trình , thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm:<br>Ôn luyện quyền<br>- Thực hành: Thực hiện hai bài quyền 11.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt hai bài quyền đối luyện.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | 1. Sinh viên thực hiện bài quyền số 11. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm                | Đánh giá mức độ đạt                                                                  | Phương pháp đánh giá                                                                                                                     | CLO1,            | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                | CĐR HP đáp ứng                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------|
|                                        | tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                   | thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên | CLO2                           |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP IV | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.            | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                        |                                                               |                                | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9 – 3.0                             | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                            | Tham dự 60-79% tiết học               | Tham dự 50-59% tiết học               | Tham dự 30-49% tiết học               | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                      |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Nội dung 1( Lý thuyết):               | 15%   | Làm đúng 25                                      | Làm đúng 20                           | Làm đúng 18                           | Làm đúng 10                           | Làm đúng              |      |

|                                                                                            |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Trắc nghiệm từ câu 1 đến 20 ở ngân hàng câu hỏi                                            |     | câu trở lên                                                                                                  | câu trở lên                                                                                                 | câu trở lên                                                                | câu trở lên                                                               | dưới 10 câu                                                                                                  |  |
| Nội dung 2.Kỹ thuật cơ bản                                                                 | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |  |
| Nội dung 1: viết tham luận luật quyền Taekwondo                                            | 10% | Nêu các lỗi và kèm theo giải thích cụ thể hiểu sâu, căn kẽ luật đáp ứng tất cả các yêu cầu                   | Nêu các lỗi cụ thể hiểu sâu, căn kẽ luật đáp ứng tất cả các yêu cầu                                         | Nêu các lỗi cơ bản luật đáp ứng tất cả các yêu cầu                         | Nêu các lỗi cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                             | Nêu các lỗi không đáp ứng được yêu cầu                                                                       |  |
| Nội dung 2: Quyền Bài 10 hoặc 11 Hoặc bốc thăm từ 6-9                                      | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                                    | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                                    | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản                      | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa                      | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất                                                                   |  |

|                                                   |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |  |
|---------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                   |     | cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày                                                       | cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày                                                      | đáp ứng được yêu cầu                                                       | đáp ứng được yêu cầu                                                      | cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày                                            |  |
| 3. Kỹ thuật nhất thế đôi luyện 6 – 10 (           | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày |  |
| Nội dung 4:Thi đấu 2 hiệp (2 phút)                | 10% | Thi đấu tốt thắng tuyệt đối                                                                                  | Tích cực chủ động tấn công                                                                                  | Thực hiện kỹ thuật thi đấu                                                 | Thực hiện kỹ thuật thi đấu chưa đạt yêu cầu cơ bản                        | Thực hiện kỹ thuật thi đấu không đạt yêu cầu cơ bản                                                          |  |
| Nội dung 5: nhảy dây<br><br>: Đá kẹp vòng cầu tốc | 10% | Nam: 240L                                                                                                    | 210L                                                                                                        | 180L                                                                       | 170L                                                                      | 150L                                                                                                         |  |
|                                                   |     | Nữ: 225L                                                                                                     | 200L                                                                                                        | 170L                                                                       | 160L                                                                      | 140L                                                                                                         |  |
|                                                   |     | Nam: 20L                                                                                                     | 18L                                                                                                         | 16L                                                                        | 15L                                                                       | 12L                                                                                                          |  |

|                                              |  |            |     |     |     |     |  |
|----------------------------------------------|--|------------|-----|-----|-----|-----|--|
| độ 30s vào 2<br>địch đối diện<br>tính số lần |  |            |     |     |     |     |  |
|                                              |  | Nữ:<br>18L | 16L | 15L | 13L | 10L |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức<br>độ chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                  | Hiểu cận<br>kế                                          | Hiểu sơ bộ                                                         | Biết sơ sai                                                         | Mới bắt<br>đầu                                         | Điểm |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------|
|                         | 10 - 8                                                                    | 7.9 – 6                                                 | 5.9 – 5                                                            | 4.9 – 3.0                                                           | <3.0                                                   |      |
| CLO1                    | Kể tên và trình bày đầy đủ các lỗi và vận dụng tốt                        | Kể tên và trình bày đầy đủ các lỗi chưa vận dụng tốt    | Kể tên và trình bày thiếu đầy đủ ,các lỗi chưa vận dụng tốt        | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                     | Mới kể tên một số lỗi                                  |      |
| CLO2                    | Hiểu và vận dụng Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy.       | Hiểu Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy. | Chưa hoàn thiện Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy. | Chưa đạt yêu cầu Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy. | Không biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy.           |      |
| CLO3                    | Thực hiện tốt bài quyền số số 10 và 11.                                   | Nắm vững Thực hiện bài quyền số 10 và 11.               | Thực hiện đúng bài quyền số số 10 và 11.                           | Thực hiện chưa đạt yêu cầu bài quyền số số 10 và 11.                | Thực hiện không thuộcyêu cầu bài quyền số số 10 và 11. |      |
| CLO 4                   | Nắm vững luật thi đấu đối kháng Taekwondo vào thi đấu                     | Nêu được luật thi đấu đối kháng Taekwondo               | Nêu được đầy đủ luật thi đấu đối kháng Taekwondo                   | Nêu được chưa đầy đủ luật thi đấu đối kháng Taekwondo               | Mới nêu được 1 số luật thi đấu đối kháng Taekwondo     |      |
| CLO5                    | Thực hiện linh hoạt, nhanh, mạnh, dứt khoát nhất thế đối luyện 6,7,8,9,10 | Thực hiện nhất thế đối luyện 6,7,8,9,10                 | Thực hiện nhất thế đối luyện chưa liền mạch 6,7,8,9,10             | Thực hiện nhất thế đối luyện chưa đầy đủ liền mạch 6,7,8,9,10       | Thực hiện nhất thế đối luyện không thuộc 6,7,8,9,10    |      |
| CLO6                    | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm                 | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm        | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                               | Không có tính tự giác, tự học của ban thân             |      |

|  |                              |                                     |                              |  |  |  |
|--|------------------------------|-------------------------------------|------------------------------|--|--|--|
|  | phục vụ<br>cho công<br>việc. | nghiệm<br>phục vụ cho<br>công việc. | phục vụ<br>cho công<br>việc. |  |  |  |
|--|------------------------------|-------------------------------------|------------------------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                            |                 |                                                  |                                               |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                           | 1996            | Giáo trình<br>Taekwondo                          | NXB Thể dục Thể<br>thao, Hà Nội.              |
| 2                                 | Liên đoàn<br>Taekwondo Việt<br>Nam (2022), | 2022            | <i>Giáo trình<br/>Taekwondo cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể<br>thao, Hà Nội.              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                            |                 |                                                  |                                               |
| 3                                 | Vũ Thị Hiền                                | 2021            | Ngân hàng câu hỏi                                |                                               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO005H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Taekwondo 5 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training Taekwondo        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Vũ Thị Hiền<br>Email: vuthyhiem@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Ngọc Khôi<br>Email: masterkhoi1981@gmail.com                                      |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Qua học phần IV                                                                              |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần V môn võ Taekwondo là nội dung trong chương trình đào tạo của trường Đại học TĐTT Bắc Ninh dành cho sinh viên chuyên sâu chuyên ngành Huấn luyện thể thao học môn Taekwondo. Trang bị những kiến thức chuyên môn về chiến thuật căn bản trong thi đấu đối kháng Kyorugi, kỹ thuật phân thể đối luyện, Sinh viên biên soạn giáo án và Thực hành giáo án lên lớp. Sinh viên thực hiện tốt các bài quyền số 12 và 13.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên hoàn thiện kiến thức cơ bản về chiến thuật thi đấu đối kháng Taekwondo, Nâng cao phương pháp sư phạm thông qua biên soạn giáo án và Thực hành giáo án lên lớp, thực hiện tốt bài quyền Taeguk 12,13. Sử dụng nhất thể đối luyện, phân thể đối luyện một cách linh hoạt, đồng thời phát triển thể lực, tinh thần kỷ luật và các giá trị đạo đức của võ thuật.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP | Mức độ giảng dạy |
|--------|-----------------|------------------|
|--------|-----------------|------------------|



|             |                                                                                               | <b>(I, T, U)</b> |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| <b>CLO1</b> | Nắm bắt được Chiến thuật thi đấu                                                              | <b>T,U</b>       |
| <b>CLO2</b> | Vận dụng tốt biên soạn giáo án và lên lớp thực tập giáo.                                      | <b>T,U</b>       |
| <b>CLO3</b> | Thực hiện tốt bài quyền số 12 và 13.                                                          | <b>T.U</b>       |
| <b>CLO4</b> | Vận dụng Linh hoạt các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo.                                | <b>U</b>         |
| <b>CLO5</b> | Thực hiện linh hoạt phân thể bài quyền.                                                       | <b>U</b>         |
| <b>CLO6</b> | Hình thành ý thức kỷ luật, tinh thần tự giác trong tập luyện, Tư duy, sáng tạo trong thi đấu. | <b>I</b>         |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>CLO</b>                                          | <b>PLO 1</b> | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b>                                        | 0            | 0            | 2            | 0            | 3            | 0            | 2            | 2            | 2            | 2            |
| <b>CLO 2</b>                                        | 0            | 3            | 0            | 0            | 0            | 3            | 2            | 2            | 2            | 2            |
| <b>CLO 3</b>                                        | 1            | 0            | 2            | 0            | 3            | 0            | 0            | 2            | 0            | 2            |
| <b>CLO 4</b>                                        | 0            | 0            | 0            | 0            | 3            | 0            | 2            | 2            | 0            | 2            |
| <b>CLO 5</b>                                        | 1            | 0            | 2            | 0            | 3            | 0            | 0            | 2            | 0            | 2            |
| <b>CLO 6</b>                                        | 1            | 0            | 0            | 0            | 3            | 0            | 0            | 2            | 0            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                      | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                              | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                                             |
|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15 tiết                 | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1: Chiến thuật thi đấu<br>Bài 2: Thảo luận chiến thuật thi đấu | CLO1, CLO4.                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>.<br>1. Nêu các lỗi 0,1 trong đi quyền môn Taekwondo.<br>2. Nêu các lỗi 0,3 trong đi |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                           |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                               |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul>                                                                                                                                       | quyền môn Taekwondo.<br>Thảo luận:<br>Phương pháp tổ chức giải quyền.  |
| 4 tiết           | <b>Thực hành Kỹ chiến thuật nâng cao trong thi đấu Kyorugi</b><br>Bài 1. Kỹ thuật chân trong thi đấu Kyorugi. | CLO1, CLO4, CLO6.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện 1 tổ hợp đối kháng chân |
| 2 tiết           | <b>Thực hành Kỹ chiến</b>                                                                                     | CLO1, CLO4, CLO6.     | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hình thức đánh giá:                                                    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>thuật nâng cao trong thi đấu Kyorugi</b><br>Bài 2. Kỹ thuật tay trong thi đấu Kyorugi.                      |                       | PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | 1. Quay Video Thực hiện 1 tổ hợp đối kháng tay                              |
| 4 tiết           | <b>Thực hành Kỹ chiến thuật nâng cao trong thi đấu Kyorugi</b><br>Bài 3. Kỹ thuật di chuyển trong Kyorugi<br>. | CLO1, CLO4,CLO6.      | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực                            | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện 1 tổ hợp đối kháng di chuyển |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                              |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                 |                       | hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                           |
| 2 tiết           | <b>Thực hành Kỹ chiến thuật nâng cao trong thi đấu Kyorugi</b><br>Bài 4. Kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công trong Kyorugi. | CLO1, CLO4, CLO6.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu Kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công trong Kyorugi<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện Kỹ thuật tấn công, phòng thủ, phản công trong Kyorugi |
| 8 tiết           | <b>Quyền</b><br>Bài 5. Bài Pyongwon                                                                                             | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên                                                                                                                                                                                                                                           | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện bài quyền Pyongwon                                    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                       |
|------------------|-----------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|                  |                                   |                       | trình bày..<br>- Tập nhóm:<br>Ôn luyện quyền.<br>- Thực hành:<br>Tập luyện quyền<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền 12.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                          |                                                    |
| 8 tiết           | <b>Quyền</b><br>Bài 6. Bài Sipjin | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm:<br>Ôn luyện quyền.<br>- Thực hành:<br>Tập luyện quyền<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền 13.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện 1 bài quyền 13 |
| 2 tiết           | <b>Quyền</b>                      | CLO3,                 | <b>Phương pháp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hình thức đánh                                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                  |
|------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  | Bài 7. Ôn tập                                         |                       | <b>dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện quyền.<br>- Thực hành: Tập luyện quyền<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền 12,13.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | giá:<br>1. Thực hiện 1 bài quyền 12,13        |
| 2 tiết           | <b>Quyền</b><br><br>Bài 8. Phát triển tố chất thể lực | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác.<br>SV lắng nghe và tham gia                                                                                                                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập thể lực |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                 |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                           |                       | <p>xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện các bài tập thể lực chung</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Võ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                              |
| 20 tiết          | <p><b>Thực tập giáo án giảng dạy</b></p> <p>Bài 9. Sinh viên thực tập giáo án lên lớp</p> | CLO2, CLO6.           | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình , thuyết trình và thị phạm.</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện quyền</li> <li>- Thực hành: Thực hiện hai bài quyền 10,11.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt hai bài quyền đối luyện.</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> | 1. Sinh viên thực hiện 1 giáo án lên lớp thực hành bao gồm cả hồ sơ lên lớp. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| 4 tiết           | <b>Bài 10. Phân thể bài quyền số 12.</b> | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình, thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm: Ôn luyện phân thể.<br>- Thực hành: Thực hiện hai người 1 cặp ôn luyện phân thể<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt phân thể quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Sinh viên thực hiện phân thể đối luyện bài quyền 12 ( gửi qua gmail) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri                                             | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực                                                                                            | CLO1, CLO2       | 30%   |



| TT                                     | Thành phần                              | Mục đích                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                     | CĐR HP đáp ứng                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------|-------|
|                                        | kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                        | hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên               |                                |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP IV | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành. | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                         |                                                                                        |                                                    |                                | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| 1. Rubric đánh giá học phần thực hành                          |       |                                                  |                                       |                                       |                                         |                         |      |
|----------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------|------|
| Tiêu chí                                                       | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                         |                         | Điểm |
|                                                                |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                     | Kém                     |      |
|                                                                |       | 10 - 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9 – 3.0                               | <3.0                    |      |
| Đánh giá chuyên cần                                            |       |                                                  |                                       |                                       |                                         |                         |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                             | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học                 | Tham dự <29% buổi học   |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                          | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần   | Không tham gia          |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                               |       |                                                  |                                       |                                       |                                         |                         |      |
| Nội dung 1( Lý thuyết : <b>Câu 1.</b> Nội dung trong ngân hàng | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật,                   | Thực hiện đúng các kỹ thuật,          | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các  | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu | Không thực hiện được kỹ |      |

|                                                                                            |     |                                                                                         |                                                                                        |                                                                            |                                                                           |                                                                                         |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--|
| câu hỏi học phần V                                                                         |     | đáp ứng tất cả các yêu cầu                                                              | đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                                            | kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu                                      | cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                                         | thuật, không đáp ứng được yêu cầu                                                       |  |
| Nội dung 2. Kỹ thuật cơ bản                                                                | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                                         |                                                                                        |                                                                            |                                                                           |                                                                                         |  |
| Nội dung 1: Nội dung trong ngân hàng câu hỏi học phần V                                    | 12% | Trình bày cụ thể và chi tiết các bước tổ chức đáp ứng hầu hết các yêu cầu               | Trình bày các bước tổ chức đáp ứng các yêu cầu                                         | Trình bày các bước tổ chức cơ bản đáp ứng được yêu cầu                     | Trình bày các yêu cầu , chưa đáp ứng được yêu cầu                         | Không Trình bày được, không đáp ứng được yêu cầu                                        |  |
| Nội dung 2. Đi một trong 2 bài Quyền: Bài Pyongwon, Hoặc Sipjin Hoặc Bốc thăm              | 12% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức       | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức       | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ,                      |  |

|                                                                            |     |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                             |                                                                                                          |                                                                                                      |                                                                                                                                                                       |  |
|----------------------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                                            |     | mạnh,<br>phong<br>cách<br>trình<br>bày                                                                                                                       | mạnh,<br>phong<br>cách<br>trình<br>bày                                                                                                                      |                                                                                                          |                                                                                                      | nhịp<br>điệu,<br>sức<br>mạnh,<br>phong<br>cách<br>trình<br>bày                                                                                                        |  |
| Nội dung 3.<br>Kỹ thuật tự<br>vệ 1-2-3                                     | 12% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu: tốc<br>độ, nhịp<br>điệu,<br>sức<br>mạnh,<br>phong<br>cách<br>trình<br>bày | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu :tốc<br>độ, nhịp<br>điệu,<br>sức<br>mạnh,<br>phong<br>cách<br>trình<br>bày | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo<br>kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng tất<br>cả các<br>yêu<br>cầu:<br>tốc độ,<br>nhịp<br>điệu,<br>sức<br>mạnh,<br>phong<br>cách<br>trình<br>bày |  |
| Nội dung 4.<br>Thi đấu 1<br>hiệp (2<br>phút)                               | 12% | Thi đấu<br>tốt<br>thắng<br>tuyệt<br>đối                                                                                                                      | Tích<br>cực chủ<br>động<br>tấn<br>công                                                                                                                      | Thực<br>hiện kỹ<br>thuật thi<br>đấu                                                                      | Thực<br>hiện kỹ<br>thuật thi<br>đấu<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản                                 | Thực<br>hiện<br>kỹ<br>thuật<br>thi đấu<br>không<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản                                                                                        |  |
| Nội dung 5.<br>nhảy dây<br>1ph30s                                          | 12% | Nam:<br>240L                                                                                                                                                 | 210L                                                                                                                                                        | 180L                                                                                                     | 170L                                                                                                 | 150L                                                                                                                                                                  |  |
|                                                                            |     | Nữ:<br>225L                                                                                                                                                  | 200L                                                                                                                                                        | 170L                                                                                                     | 160L                                                                                                 | 140L                                                                                                                                                                  |  |
| Đỏ phối<br>hợp vũng<br>sau lựi phản<br>sau tốc độ<br>30s vào 2<br>địch đối |     | Nam:<br>20L                                                                                                                                                  | 18L                                                                                                                                                         | 16L                                                                                                      | 15L                                                                                                  | 12L                                                                                                                                                                   |  |
|                                                                            |     | Nữ:<br>18L                                                                                                                                                   | 16L                                                                                                                                                         | 15L                                                                                                      | 13L                                                                                                  | 10L                                                                                                                                                                   |  |

|                  |  |  |  |  |  |  |  |
|------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| diện tính số lần |  |  |  |  |  |  |  |
|------------------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                              | Hiểu cận kề                                                    | Hiểu sơ bộ                                                          | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                                           | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 - 8                                                                | 7.9 – 6                                                        | 5.9 – 5                                                             | 4.9 – 3.0                                                            | <3.0                                                                  |      |
| CLO1              | Vận dụng tốt thuần thực Chiến thuật thi đấu vào đối kháng             | Biết Vận dụng Chiến thuật thi đấu vào đối kháng                | Vận dụng chưa nhanh Chiến thuật thi đấu vào đối kháng               | Vận dụng Chiến thuật thi đấu vào đối kháng chưa đáp ứng được yêu cầu | Vận dụng Chiến thuật thi đấu vào đối kháng không đáp ứng được yêu cầu |      |
| CLO2              | Vận dụng tốt biên soạn giáo án và lên lớp thực tập giáo.              | Biết biên soạn giáo án và lên lớp thực tập giáo                | Biên soạn giáo án và lên lớp thực tập giáo                          | Chưa đạt yêu cầu biên soạn giáo án và lên lớp thực tập giáo          | Không biên soạn giáo án và lên lớp thực tập giáo                      |      |
| CLO3              | Thực hiện tốt bài quyền số số 12 và 13.                               | Nắm vững Thực hiện bài quyền 12 và 13.                         | Thực hiện đúng bài quyền số số 12 và 13.                            | Thực hiện chưa đạt yêu cầu bài quyền số số 12 và 13.                 | Thực hiện không thuộcyêu cầu bài quyền số số 12 và 13.                |      |
| CLO 4             | Vận dụng Linh hoạt các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo.        | Vận dụng các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo.           | Vận dụng các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo chưa nhanh      | Vận dụng các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo chưa tốt         | khôngVận dụng các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo              |      |
| CLO5              | Thực hiện linh hoạt, nhanh, mạnh, dứt khoát phân thể bài quyền        | Thực hiện phân thể bài quyền                                   | Thực hiện đối luyện chưa liền mạch phân thể bài quyền               | Thực hiện phân thể bài quyền chưa đầy đủ liền mạch                   | Thực hiện phân thể bài quyền đối luyện không thuộc                    |      |
| CLO6              | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                | Không có tính tự giác, tự học của ban thân                            |      |

|  |            |                        |                |  |  |  |
|--|------------|------------------------|----------------|--|--|--|
|  | công việc. | phục vụ cho công việc. | cho công việc. |  |  |  |
|--|------------|------------------------|----------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                          | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                      |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                     | 1996         | Giáo trình Taekwondo                       | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| 2                                 | Liên đoàn Taekwondo Việt Nam (2022), | 2022         | <i>Giáo trình Taekwondo cơ bản</i>         | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                      |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Vũ Thị Hiền                          | 2021         | Ngân hàng câu hỏi                          |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO006H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Taekwondo 6 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training Taekwondo        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Vũ Thị Hiền<br>Email: vuthyhiem@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Ngọc Khôi<br>Email: masterkhoi1981@gmail.com                                      |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Qua học phần V                                                                               |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần VI môn võ Taekwondo là nội dung trong chương trình đào tạo của trường Đại học TĐTT Bắc Ninh dành cho sinh viên chuyên sâu chuyên ngành Huấn luyện thể thao học môn Taekwondo. Trang bị những kiến thức chuyên môn về phương pháp giảng dạy TKD trong trường học, kỹ thuật tự vệ. Sinh viên thực hiện tốt các bài quyền số 14 và 15.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Giúp cho sinh viên hoàn thiện kiến thức cơ bản về chiến thuật thi đấu đối kháng Taekwondo, Nâng cao chuyên môn về phương pháp giảng dạy TKD trong trường học ,thực hiện tốt bài quyền Taegeuk 14,15. Sử dụng tự vệ một cách linh hoạt, đồng thời phát triển thể lực, tinh thần kỷ luật và các giá trị đạo đức của võ thuật.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-----------------|----------------------------|
|--------|-----------------|----------------------------|

|             |                                                                                               |            |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>CLO1</b> | Nắm vững phương pháp giảng dạy Taekwondo                                                      | <b>T,U</b> |
| <b>CLO2</b> | Vận dụng tốt biên soạn giáo án và lên lớp thực tập giáo.                                      | <b>T,U</b> |
| <b>CLO3</b> | Thực hiện tốt bài quyền số 14 và 15.                                                          | <b>T.U</b> |
| <b>CLO4</b> | Vận dụng Linh hoạt các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo.                                | <b>U</b>   |
| <b>CLO5</b> | Thực hiện linh hoạt tự vệ.                                                                    | <b>U</b>   |
| <b>CLO6</b> | Hình thành ý thức kỷ luật, tinh thần tự giác trong tập luyện, Tư duy, sáng tạo trong thi đấu. | <b>I</b>   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>CLO</b>                                          | <b>PLO 1</b> | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b>                                        | 1            | 3            | 0            | 0            | 0            | 3            | 2            | 2            | 0            | 0            |
| <b>CLO 2</b>                                        | 1            | 3            | 0            | 0            | 0            | 3            | 2            | 2            | 0            | 2            |
| <b>CLO 3</b>                                        | 1            | 0            | 2            | 0            | 3            | 0            | 2            | 0            | 0            | 2            |
| <b>CLO 4</b>                                        | 1            | 3            | 0            | 0            | 3            | 0            | 2            | 0            | 0            | 2            |
| <b>CLO 5</b>                                        | 1            | 0            | 2            | 0            | 3            | 0            | 2            | 0            | 0            | 2            |
| <b>CLO 6</b>                                        | 1            | 0            | 0            | 0            | 3            | 3            | 2            | 0            | 0            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                             | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                      | <b>Bài đánh giá</b>                                                                                  |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8 tiết                  | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1: Phương pháp lập kế hoạch giảng dạy | CLO1,                        | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gọi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>.<br>1.Nêu các Phương pháp giảng dạy TKD trong trường học |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                         |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                            |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm:</li> <li><b>Yêu cầu sinh viên:</b></li> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> <li><b>Địa điểm học:</b></li> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul>                                                                                                                     |                                                                                                      |
| 7 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 2: phương pháp luyện tập các tổ chất thể lực cơ bản? | CLO1,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>.<br>1. phương pháp luyện tập các tổ chất thể lực cơ bản? |
| 4 tiết           | <b>Thực hành Hệ thống các</b>                                                                              | CLO4,CLO5.            | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Hình thức đánh giá:                                                                                  |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                              |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>kỹ thuật căn bản.</b><br>Bài 3. Hệ thống kỹ thuật tay và Hệ thống kỹ thuật chân.           |                       | PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | 1. Hệ thống kỹ thuật tay và Hệ thống kỹ thuật chân.                       |
| 6 tiết           | <b>Thực hành Hệ thống các kỹ thuật căn bản.</b><br>Bài 4. Hệ thống kỹ thuật tấn và di chuyển. | CLO4,CLO5.            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.      | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện kỹ thuật tấn và di chuyển. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                               |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                       |                       | <b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                            |
| 4 tiết           | <b>Thực hành Hệ thống các kỹ thuật căn bản.</b><br>Bài 5. Hệ thống bài quyền thái cực | CLO4,CLO5.            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện Hệ thống bài quyền thái cực |
| 6 tiết           | <b>Thực hành Hệ thống các kỹ thuật căn bản.</b><br>Bài 6. Hệ thống bài quyền đai đen  | CLO4,CLO5.            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>                                                                                                 | Hình thức đánh giá:<br>1. Hệ thống bài quyền đai đen                       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                       |
|------------------|-------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|                  |                               |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                    |
| 8 tiết           | <b>Quyền</b><br>Bài 7. Bài 14 | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện quyền.</li> <li>- Thực hành: Tập luyện quyền</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền 14.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện 1 bài quyền 14 |
| 8 tiết           | <b>Quyền</b><br>Bài 8. Bài 15 | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                          | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện 1 bài quyền 15 |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                 |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                |                       | luyện quyền.<br>- Thực hành:<br>Tập luyện quyền<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền 15.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                              |
| 16 tiết          | <b>Thực tập giáo án giảng dạy</b><br>Bài 9. Sinh viên thực tập giáo án lên lớp | CLO2, CLO6.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br>Thuyết trình, thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm: Ôn luyện quyền<br>- Thực hành: Thực hiện hai bài quyền 10, 11.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt hai bài quyền đối luyện.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | 1. Sinh viên thực hiện 1 giáo án lên lớp thực hành bao gồm cả hồ sơ lên lớp. |
| 4 tiết           | Bài 10. Kỹ thuật tự vệ tay không chống                                         | CLO5                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Sinh viên thực hiện tự vệ.                                                   |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                      |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
|                  | dao                                                                                                                             |                       | PP thị phạm,<br>PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br>Thuyết trình , thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm: Ôn luyện phân thể.<br>- Thực hành: Thực hiện hai người 1 cặp ôn luyện phân thể<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt phân thể quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ |                                   |
| 4 tiết           | <b>Bài 11. Tổng hợp kỹ thuật thi đấu</b><br>1.1. Hệ thống kỹ thuật thi đấu Kyorugi<br>1.2. Hệ thống chiến thuật thi đấu Kyorugi |                       | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br>Thuyết trình , thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm: Ôn luyện phân thể.<br>- Thực hành:                                                                                                                       | Thực hiện tổ hợp kỹ thuật thi đấu |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                       | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          |                       | Thực hiện hai người 1 cặp ôn luyện kỹ thuật thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt phân thể quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                     | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4                   | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2                         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP IV   | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                    | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1. Lý thuyết : <b>Câu 1.</b> Hãy nêu phương pháp lập kế hoạch giảng dạy.   | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Kỹ thuật cơ bản                                                         | 15%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Lý thuyết trong ngân hàng câu hỏi phần 6                                | 12%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 2,5  |
| Nội dung 2:                                                                         | 12%   | Thực                                                      | Thực                                                     | Thực                                                                       | Thực                                                                      | Thực                                                      |      |

|                                                     |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |   |
|-----------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| Thực hiện 1 trong 2 Bài quyền 14 + 15 Hoặc bốc thăm |     | hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày      | hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày      | hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu      | hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu      | hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày      |   |
| Nội dung 3: Nhất thế đánh ngã                       | 12% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | 1 |
| Nội dung 4:Thi đấu 1 hiệp (2 phút)                  | 12% | Thi đấu tốt thắng tuyệt đối                                                                                  | Tích cực chủ động tấn công                                                                                  | Thực hiện kỹ thuật thi đấu                                                 | Thực hiện kỹ thuật thi đấu chưa đạt yêu cầu cơ bản                        | Thực hiện kỹ thuật thi đấu không đạt yêu cầu cơ                                                              |   |



|                                                                                                                                                                                                     |     |              |      |      |      |      |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------------|------|------|------|------|--|
|                                                                                                                                                                                                     |     |              |      |      |      | bản  |  |
| <b>Nội dung 5:</b><br><b>nhảy dây</b><br><b>1ph30s</b><br><br><b>Đá phản</b><br><b>tốc độ giật</b><br><b>chéo 45 độ</b><br><b>20s vào</b><br><b>đích tính số</b><br><b>lần (0.5</b><br><b>điểm)</b> | 12% | Nam:<br>240L | 210L | 180L | 170L | 150L |  |
|                                                                                                                                                                                                     |     | Nữ:<br>225L  | 200L | 170L | 160L | 140L |  |
|                                                                                                                                                                                                     |     | Nam:<br>20L  | 18L  | 16L  | 15L  | 12L  |  |
|                                                                                                                                                                                                     |     | Nữ:<br>18L   | 16L  | 15L  | 13L  | 10L  |  |

*9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| Mức độ<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                                    | Hiểu cận kề                                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                              | Biết sơ sai                                                                              | Mới bắt<br>đầu                                                                   |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|                         | 10 - 8                                                                                                                      | 7.9 – 6                                                                                          | 5.9 – 5                                                                                 | 4.9 – 3.0                                                                                | <3.0                                                                             |
| CLO1                    | Nắm vững<br>và vận<br>dụng<br>phương<br>pháp giảng<br>dạy<br>Taekwondo                                                      | Nắm vững<br>phương pháp<br>giảng dạy<br>Taekwondo                                                | Biết phương<br>pháp giảng<br>dạy<br>Taekwondo                                           | Chưa biết<br>vận dụng<br>phương<br>pháp giảng<br>dạy<br>Taekwondo<br>hoàn thiện          | Không biết<br>vận dụng<br>phương<br>pháp giảng<br>dạy<br>Taekwondo<br>hoàn thiện |
| CLO2                    | Hiểu và<br>vận dụng<br>Phương<br>pháp biên<br>soạn đề<br>cương,<br>giáo án<br>giảng dạy<br>và lên lớp<br>thực tập<br>giáo.. | Hiểu Phương<br>pháp biên soạn<br>đề cương, giáo<br>án giảng dạy<br>và lên lớp thực<br>tập giáo.. | Chưa hoàn<br>thiện<br>Phương<br>pháp biên<br>soạn đề<br>cương, giáo<br>án giảng<br>dạy. | Chưa đạt<br>yêu cầu<br>Phương<br>pháp biên<br>soạn đề<br>cương, giáo<br>án giảng<br>dạy. | Không biên<br>soạn đề<br>cương,<br>giáo án<br>giảng dạy.                         |
| CLO3                    | Thực hiện<br>tốt bài<br>quyền số số<br>14 và 15.                                                                            | Nắm vững<br>Thực hiện bài<br>quyền số 14 và<br>15..                                              | Thực hiện<br>đúng bài<br>quyền số số<br>14 và 15..                                      | Thực hiện<br>chưa đạt<br>yêu cầu bài<br>quyền số số<br>14 và 15..                        | Thực hiện<br>không<br>thuộcyêu<br>cầu bài<br>quyền số<br>14 và 15.               |
| CLO 4                   | Nắm vững<br>luật thi đấu<br>đối kháng<br>Taekwondo<br>vào thi đấu                                                           | Nêu được luật<br>thi đấu đối<br>kháng<br>Taekwondo                                               | Nêu được<br>đầy đủ luật<br>thi đấu đối<br>kháng<br>Taekwondo                            | Nêu được<br>chưa đầy<br>đủ luật thi<br>đấu đối<br>kháng<br>Taekwondo                     | Mới nêu<br>được 1 số<br>luật thi đấu<br>đối kháng<br>Taekwondo                   |
| CLO5                    | Thực hiện<br>linh hoạt,                                                                                                     | Thực hiện tự<br>vệ.                                                                              | Thực hiện tự<br>vệ.chưa liền                                                            | Thực hiện<br>tự vệ.chưa                                                                  | Thực hiện<br>nhất thể đối                                                        |

|      |                                                                                                          |                                                                                                         |                                                                                                         |                                                |                                                        |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
|      | nhANH,<br>mẠnh, dứt<br>khoát tự<br>vệ.                                                                   |                                                                                                         | mẠch                                                                                                    | đầy đủ liên<br>mẠch                            | luyện<br>không<br>thuộc                                |
| CLO6 | Có tính tự<br>học, tự<br>nghiên cứu<br>cao để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | Tích cực tự<br>học, tự nghiên<br>cứu hơn nữa để<br>tích lũy kinh<br>nghiệm phục<br>vụ cho công<br>việc. | Chưa tích<br>cực tự học,<br>tự nghiên<br>cứu để tích<br>lũy kinh<br>nghiệm phục<br>vụ cho công<br>việc. | Chưa hiểu<br>đầy đủ tính<br>tự giác, tự<br>học | Không có<br>tính tự<br>giác, tự học<br>của ban<br>thân |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                            |                 |                                                  |                                               |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Văn Chung                           | 1996            | Giáo trình<br>Taekwondo                          | NXB Thể dục Thể<br>thao, Hà Nội.              |
| <b>2</b>                          | Liên đoàn<br>Taekwondo Việt<br>Nam (2022), | 2022            | <i>Giáo trình<br/>Taekwondo cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể<br>thao, Hà Nội.              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                            |                 |                                                  |                                               |
| <b>3</b>                          | Vũ Thị Hiền                                | 2021            | Ngân hàng câu hỏi                                |                                               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: : Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO007H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Taekwondo 7 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training Taekwondo        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                                                                         | 0 tiết                                                                                       |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | 0 tiết                                                                                       |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Vũ Thị Hiền<br>Email: vuthyhiem@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Ngọc Khôi<br>Email: masterkhoi1981@gmail.com                                      |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Qua học phần VI                                                                              |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần VII môn võ Taekwondo là nội dung trong chương trình đào tạo của trường Đại học TĐTT Bắc Ninh dành cho sinh viên chuyên sâu chuyên ngành Huấn luyện thể thao học môn Taekwondo. Trang bị những kiến thức chuyên môn về phương pháp giảng dạy TKD trong trường học, kỹ thuật tự vệ. Sinh viên thực hiện tốt các bài quyền số 14 và 15.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn từ đai đen nhị lên đai đen tam đẳng, đạt trọng tài cấp 3 quốc gia, Trang bị những kiến thức lý luận và phương pháp tuyển chọn, huấn luyện vận động viên môn Taekwondo, phương pháp lập kế hoạch huấn luyện, giáo án lịch trình huấn luyện. Trang bị cho sinh viên các bài tập và phương pháp huấn luyện, điều chỉnh khối lượng và phong độ, trang bị kỹ chiến thuật nâng cao... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN.

### **4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP | Mức độ giảng dạy |
|--------|-----------------|------------------|
|--------|-----------------|------------------|

|             |                                                                | (I, T, U)  |
|-------------|----------------------------------------------------------------|------------|
| <b>CLO1</b> | Sinh viên biết lập kế hoạch huấn luyện quyền và Kyorugi        | <b>T,U</b> |
| <b>CLO2</b> | Biên soạn giáo án huấn luyện.                                  | <b>T,U</b> |
| <b>CLO3</b> | Thực hiện tốt bài quyền số 16.                                 | <b>T.U</b> |
| <b>CLO4</b> | Vận dụng Linh hoạt các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo. | <b>U</b>   |
| <b>CLO5</b> | Thực hiện linh hoạt nhất thể đánh ngã.                         | <b>U</b>   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b>                                 | 1     | 3     | 2     | 0     | 0     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 2</b>                                 | 1     | 3     | 2     | 0     | 0     | 3     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 3</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 4</b>                                 | 1     | 0     | 2     | 0     | 3     | 0     | 2     | 0     | 0     | 0     |
| <b>CLO 5</b>                                 | 0     | 0     | 0     | 0     | 3     | 0     | 2     | 2     | 0     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 8 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1: Phương pháp lập kế hoạch, giáo án giảng dạy quyền | CLO1,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>·<br>1. Hãy lập kế hoạch giảng dạy quyền |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                            |
|------------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                |                       | <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                         |
| 7 tiết           | Bài 2: Phương pháp lập kế hoạch, giáo án giảng dạy Kyorugi     | CLO1,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>.<br>1. Hãy lập kế hoạch giảng dạy đối kháng |
| 10 tiết          | <b>Thực hành</b><br><b>Thực hành giáo án</b><br>Bài 3. Soạn và | CLO4,CLO5.            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy soạn giáo án giảng                                        |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                                                |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | thực hành giáo án giảng dạy quyền                                                                  |                       | phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                    | dạy quyền và thực hành giáo án đó trên lớp                                                  |
| 10 tiết          | <b>Thực hành</b><br><b>Thực hành giáo án</b><br>Bài 4. Soạn và thực hành giáo án giảng dạy Kyorugi | CLO4,CLO5.            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thi phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu. | Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy soạn giáo án giảng dạy quyền và thực hành giáo án đó trên lớp |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                       |
|------------------|--------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|                  |                                                  |                       | <b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                    |
| 12 tiết          | <b>Quyền và thi đấu</b><br>Bài 5. Bài 16         | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện quyền.<br>- Thực hành: Tập luyện quyền<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền 16.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện bài quyền 16   |
| 6 tiết           | <b>Quyền và thi đấu</b><br>Bài 6. Tổ hợp thi đấu | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm:                                                                                                                                                                               | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện tổ hợp thi đấu |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                     |
|------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                              |                       | <p>Ôn luyện quyền.</p> <p>- Thực hành: Tập luyện quyền</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền 16.</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Nhà Võ</p>                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                  |
| 6 tiết           | <p><b>Quyền và thi đấu</b></p> <p>Bài 7. Thi Đấu</p>         | CLO3,                 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p>- Tập nhóm:</p> <p>Ôn luyện quyền.</p> <p>- Thực hành: Tập luyện quyền</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật thi đấu</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Nhà Võ</p> | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>1. Sinh viên ghép cặp thi đấu.</p> |
| 6 tiết           | <p><b>Kỹ thuật tự vệ.</b></p> <p>Bài 8 Nhất thế đánh ngã</p> | CLO2, CLO6.           | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <p>1. Sinh viên ghép đôi thực hiện nhất thế đánh ngã,</p>        |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                  |
|------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|                  |                                                             |                       | phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình, thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm: nhất thể đánh ngã<br>- Thực hành:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt nhất thể đánh ngã.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ |                                               |
| 2 tiết           | <b>Kỹ thuật tự vệ.</b><br>Bài 9. Phát triển tố chất thể lực | CLO2, CLO6.           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên hướng dẫn nội dung tập thể lực, thị phạm động tác. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện các                                                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập thể lực |

| Buổi học/số tiết | Nội dung       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá            |
|------------------|----------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
|                  |                |                       | bài tập thể lực chung<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                         |
| 8 tiết           | Bài 10: Ôn tập | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br>Thuyết trình, thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm:<br>Ôn luyện quyền và phân thể.<br>- Thực hành:<br>Thực hiện hai người 1 cặp ôn luyện phân thể<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt phân thể quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Sinh viên ôn tập quyền. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                             | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4                           | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2                                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP IV   | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                            | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

**9. Rubric kiểm tra đánh giá**

**9..1 Rubric đánh giá học phần thực hành**

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                     |                                   |                                   |                                   |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|---------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                  | Khá                               | Trung Bình                        | Yếu                               | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8                                | 7.9 – 6                           | 5.9 – 5                           | 4.9 – 3.0                         | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                       |                                   |                                   |                                   |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                 | Tham dự 70-84% buổi học           | Tham dự 50-69% buổi học           | Tham dự 30-49% buổi học           | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 | Không tham gia        |      |

|                                                                                                |     |                                                                                               |                                                                                                   |                                                                            |                                                                           |                                                                                   |   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---|
|                                                                                                |     | mẫu >8<br>lần                                                                                 | lần                                                                                               | lần                                                                        | lần                                                                       |                                                                                   |   |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                        |     |                                                                                               |                                                                                                   |                                                                            |                                                                           |                                                                                   |   |
| Nội dung 1( Lý thuyết :<br><b>Câu 1.</b> Hãy biên soạn một giáo án thực hành về nội dung quyền | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                     | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                          | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                         |   |
| Nội dung 2: - 5 kỹ thuật phối hợp trong thi đấu đối kháng                                      |     | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                     | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                          | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                         |   |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>     |     |                                                                                               |                                                                                                   |                                                                            |                                                                           |                                                                                   |   |
| Nội dung 1( Lý thuyết :<br>Hãy biên soạn một giáo án thực hành về nội dung đối kháng           | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                     | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                                          | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                         | 1 |
| <b>Nội dung 3:<br/>Thực hiện bài quyền quy định 16.</b>                                        | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức |   |

|                                                            |     |                                                                                                              |                                                                                                             |                                                                            |                                                                           |                                                                                                              |  |
|------------------------------------------------------------|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                            |     | cách trình bày                                                                                               | trình bày                                                                                                   |                                                                            |                                                                           | mạnh, phong cách trình bày                                                                                   |  |
| <b>Nội dung 4:<br/>Thực hiện bài quyền Bốc thăm</b>        | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày |  |
| Nội dung 5: 2 người thực hiện kỹ thuật tự vệ.              | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu :tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu: tốc độ, nhịp điệu, sức mạnh, phong cách trình bày |  |
| <b>Nội dung 6:<br/>Nằm sấp 30 lần</b><br>Nhảy dây<br>1phút | 10% | Nam:<br>240L                                                                                                 | 210L                                                                                                        | 180L                                                                       | 170L                                                                      | 150L                                                                                                         |  |
|                                                            |     | Nữ:<br>225L                                                                                                  | 200L                                                                                                        | 170L                                                                       | 160L                                                                      | 140L                                                                                                         |  |
|                                                            |     | Nam:<br>20L                                                                                                  | 18L                                                                                                         | 16L                                                                        | 15L                                                                       | 12L                                                                                                          |  |

|                                                  |  |         |     |     |     |     |  |
|--------------------------------------------------|--|---------|-----|-----|-----|-----|--|
| <b>Đá tốc độ 30s<br/>tại chỗ tính số<br/>lần</b> |  | Nữ: 18L | 16L | 15L | 13L | 10L |  |
|--------------------------------------------------|--|---------|-----|-----|-----|-----|--|

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức độ<br>chất<br>lượng | <b>Hiểu sâu</b>                                                     | <b>Hiểu cận kề</b>                                      | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                  | <b>Biết sơ sai</b>                                                  | <b>Mới bắt đầu</b>                                 |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|                         | <b>10 - 8</b>                                                       | <b>7.9 – 6</b>                                          | <b>5.9 – 5</b>                                                     | <b>4.9 – 3.0</b>                                                    | <b>&lt;3.0</b>                                     |
| CLO1                    | Kể tên và trình bày đầy đủ các lỗi và vận dụng tốt                  | Kể tên và trình bày đầy đủ các lỗi chưa vận dụng tốt    | Kể tên và trình bày thiếu đầy đủ, các lỗi chưa vận dụng tốt        | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chốt                                     | Mới kể tên một số lỗi                              |
| CLO2                    | Hiểu và vận dụng Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy. | Hiểu Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy. | Chưa hoàn thiện Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy. | Chưa đạt yêu cầu Phương pháp biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy. | Không biên soạn đề cương, giáo án giảng dạy.       |
| CLO3                    | Thực hiện tốt bài quyền số 16                                       | Nắm vững Thực hiện bài quyền số 16                      | Thực hiện đúng bài quyền số 16.                                    | Thực hiện chưa đạt yêu cầu bài quyền số 16.                         | Thực hiện không thuộc yêu cầu bài quyền 16         |
| CLO 4                   | Nắm vững luật thi đấu đối kháng Taekwondo vào thi đấu               | Nêu được luật thi đấu đối kháng Taekwondo               | Nêu được đầy đủ luật thi đấu đối kháng Taekwondo                   | Nêu được chưa đầy đủ luật thi đấu đối kháng Taekwondo               | Mới nêu được 1 số luật thi đấu đối kháng Taekwondo |
| CLO5                    | Thực hiện linh hoạt, nhanh, mạnh, dứt khoát nhất thể đối luyện      | Thực hiện nhất thể đối luyện                            | Thực hiện nhất thể đối luyện chưa liền mạch                        | Thực hiện nhất thể đối luyện chưa đầy đủ liền mạch                  | Thực hiện nhất thể đối luyện không thuộc           |

**10. Tài liệu học tập**

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                  |              |                                            |                                         |
| 1                       | Nguyễn Văn Chung | 1996         | Giáo trình Taekwondo                       | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |

|                                   |                                      |      |                                    |                               |
|-----------------------------------|--------------------------------------|------|------------------------------------|-------------------------------|
| 2                                 | Liên đoàn Taekwondo Việt Nam (2022), | 2022 | <i>Giáo trình Taekwondo cơ bản</i> | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội. |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                      |      |                                    |                               |
| 3                                 | Vũ Thị Hiền                          | 2021 | Ngân hàng câu hỏi                  |                               |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: : Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO008H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao chuyên ngành Taekwondo 8 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of specialized sports training Taekwondo        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 03                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Cơ sở ngành                                                                                  |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                      |
| Bài tập                                                                                                                                                         | tiết                                                                                         |
| Thảo luận                                                                                                                                                       | tiết                                                                                         |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 60 tiết                                                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 75 tiết                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | ThS. Vũ Thị Hiền<br>Email: vuthyhiem@gmail.com                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Ngọc Khôi<br>Email:                                                               |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Võ – Quyền Anh                                                                               |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Qua học phần VII                                                                             |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần VIII môn võ Taekwondo là nội dung trong chương trình đào tạo của trường Đại học TDTT Bắc Ninh dành cho sinh viên chuyên sâu chuyên ngành Huấn luyện thể thao học môn Taekwondo. Trang bị những kiến thức cơ bản tổ chức giải đấu Taekwondo, điều lệ thi đấu và các vấn đề cần biết trong thi đấu Taekwondo, đồng thời trang bị những kiến thức cơ bản về kỹ thuật căn bản, kỹ thuật thi đấu, đối luyện và quyền sáng tạo môn Taekwondo

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Hoàn thiện những kiến thức cơ bản tổ chức giải đấu Taekwondo, điều lệ thi đấu và các vấn đề cần biết trong thi đấu Taekwondo, đồng thời trang bị những kiến thức cơ bản về kỹ thuật căn bản, kỹ thuật thi đấu, đối luyện và quyền sáng tạo môn Taekwondo. Trang bị cho sinh viên các bài tập và phương pháp huấn luyện, điều chỉnh khối lượng và phong độ, trang bị kỹ chiến thuật nâng cao... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR | Nội dung CDR HP | Mức độ |
|-----|-----------------|--------|
|-----|-----------------|--------|

| HP   |                                                                | giảng dạy<br>(I, T, U) |
|------|----------------------------------------------------------------|------------------------|
| CLO1 | Sinh viên biết xây dựng điều lệ giải.                          | T,U                    |
| CLO2 | Biên soạn quyền sáng tạo.                                      | T,U                    |
| CLO3 | Biên soạn đối luyện sáng tạo.                                  | T,U                    |
| CLO4 | Vận dụng Linh hoạt các kỹ thuật thi đấu vào thi đấu Taekwondo. | U                      |
| CLO5 | Vận dụng tốt luật vào tổ chức và điều hành giải                | U                      |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| CLO                                          | PLO 1 | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1                                        | 3     | 3     | 0     | 0     | 3     | 0     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| CLO 2                                        | 3     | 3     | 2     | 0     | 3     | 3     | 2     | 0     | 2     | 2     |
| CLO 3                                        | 3     | 3     | 2     | 0     | 3     | 3     | 2     | 0     | 2     | 2     |
| CLO 4                                        | 0     | 3     | 2     | 0     | 3     | 3     | 2     | 0     | 2     | 2     |
| CLO 5                                        | 0     | 3     | 2     | 0     | 3     | 3     | 2     | 0     | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                            |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 1: Những phương pháp xây dựng quyền sáng tạo Taekwondo | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy nêu các bước để sáng tạo 1 bài quyền. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                            |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                  |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul>                                                                                                                                                                                                        |                                                                                         |
| 4 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 2: Những phương pháp xây dựng đôi luyện sáng tạo Taekwondo | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học do SV tự chọn địa điểm</li> </ul> | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy nêu các bước để xây dựng 1 bài quyền. |
| 4 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b>                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Đánh giá tại lớp                                                                        |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                          |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <b>Nội dung:</b><br>Bài 3: Xây dựng 1 điều lệ giải Taekwondo và các biên bản kèm theo                      |                       | PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gọi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm | Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy nêu các bước Xây dựng 1 điều lệ giải Taekwondo và các biên bản kèm theo |
| 4 tiết           | <b>Lý thuyết Taekwondo</b><br><b>Nội dung:</b><br>Bài 4: Thảo luận về điều lệ giải Taekwondo ở địa phương. | CLO1, CLO2, CLO3.     | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gọi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu                                                                                                       | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy xây dựng điều lệ giải Taekwondo ở địa phương.       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                      |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                       |                       | Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Lý thuyết học tại giảng đường.<br>- Tự học do SV tự chọn địa điểm                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                   |
| 4 tiết           | <b>Thực hành Tổng hợp các kỹ thuật và đối luyện sáng tạo.</b><br>Bài 5. Kỹ thuật nâng cao tay và chân | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thi phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện Kỹ thuật nâng cao tay và chân<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Phân tích Kỹ thuật nâng cao tay và chân |
|                  | <b>Thực hành Tổng hợp các kỹ thuật và đối luyện sáng tạo.</b><br>Bài 6. Tam thế đối luyện             | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thi phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng                                                                                                                                                                                                                | Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy soạn 1 bài đối luyện                |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                           |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                       |                       | do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành:<br>Thực hiện kỹ thuật Tam thế đối luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                    |                                                                                        |
| 4 tiết           | <b>Thực hành</b><br><b>Tổng hợp các kỹ thuật và đối luyện sáng tạo.</b><br>Bài 7. Nhất thế đối luyện  | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thi phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành:<br>Thực hiện Nhất thế đối luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy soạn 1 bài Nhất thế đối luyện                            |
| 3 tiết           | <b>Thực hành</b><br><b>Tổng hợp các kỹ thuật và đối luyện sáng tạo.</b><br>Bài 8. Đối luyện sáng tạo. | CLO3,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thi phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...                                                                                                                                                                                                                                                             | Hình thức đánh giá:<br>1. Hãy soạn 1 bài đối luyện sáng tạo liên hoàn không dưới 20 kỹ |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                      |
|------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                       |                       | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật thi đấu tay và chân.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                  | thuật động tác.                                                                   |
| 6 tiết           | <b>Quyền sáng tạo</b><br>Bài 9. Tổ hợp kỹ thuật quyền | CLO2,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện quyền.<br>- Thực hành: Tập luyện quyền<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền 16.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực hiện bài quyền sáng tạo trên 30 kỹ thuật động tác. |
| 6 tiết           | <b>Bài 2: Quyền sáng tạo</b><br>Bài 10. Quyền         | CLO2,                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Hình thức đánh giá:<br>1. Thực                                                    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                       |
|------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|                  | Sáng tạo                                                         |                       | PP thị phạm,<br>PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Tập nhóm: Ôn luyện quyền.<br>- Thực hành: Tập luyện quyền<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt kỹ thuật bài quyền .<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | hiện bài quyền sáng tạo trên 30 kỹ thuật động tác. |
| 6 tiết           | <b>Thi Đấu</b><br>Bài 11. Kỹ thuật thi đấu phòng thủ, phản công. | CLO4.                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình , thuyết trình và thị phạm.<br>- Tập nhóm: Kỹ thuật thi đấu phòng thủ, phản công.<br>- Thực hành:<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b>    | 1. Sinh viên ghép đôi thực hiện kỹ thuật thi đấu,  |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                  |                                                                         |                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt nhất thế đánh ngã.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                             |
| 6 tiết           | <b>Thi Đấu</b><br>Bài 12. Bán đấu với đích.                             | CLO4.                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.</li> </ul> Thuyết trình , thuyết trình và thị phạm. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập nhóm: Kỹ thuật thi đấu phòng thủ, phản công.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành:</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt nhất thế đánh ngã.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà Võ</li> </ul> | 1. Sinh viên ghép đôi thực hiện thi đấu,    |
| 8 tiết           | <b>Thực tập</b><br>Bài 13. Thực hành tổ chức và điều hành thi đấu Quyền | CLO1, CLO4            | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Sinh viên thay phiên nhau thực tập giáo án. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                  |                                                                              |                       | <p>do giảng viên phân tích.<br/>Thuyết trình , thuyết trình và thị phạm.<br/>- Tập nhóm<br/>Thực hành tổ chức và điều hành thi đấu.<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt phân thể quyền.<br/><b>Địa điểm học:</b><br/>- Nhà Võ</p>                                                                                                                                                                                 |                                             |
| 8 tiết           | <b>Thực tập</b><br>Bài 14. Thực hành tổ chức và điều hành thi đấu đối kháng. | CLO1, CLO4            | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br/><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên phân tích.<br/>Thuyết trình , thuyết trình và thị phạm.<br/>- Tập nhóm:<br/>Thực hành tổ chức và điều hành thi đấu đối kháng.<br/>- Thực hành:<br/>Thực hiện nhóm<br/><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt phân thể</p> | Sinh viên thay phiên nhau thực tập giáo án. |

| Buổi học/số tiết | Nội dung              | Chuẩn đầu ra học phần         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                     |
|------------------|-----------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
|                  |                       |                               | quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                  |
| 4 tiết           | <b>Bài 15. Ôn tập</b> | CLO1,CLO2, CLO5<br>CLO3,CLO4, | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Tập nhóm: Ôn luyện.<br>- Thực hành: Thực hiện hai người 1 cặp ôn luyện.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt phân thể quyền.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Nhà Võ | Sinh viên ôn tập quyền sáng tạo. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                   | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                          | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2       | 30%   |

|                                        |                                   |                                                                                        |                                                    |                                |      |
|----------------------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------|------|
|                                        | nhóm ..)                          |                                                                                        |                                                    |                                |      |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP IV | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành. | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | 60%  |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                   |                                                                                        |                                                    |                                | 100% |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                    | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                             |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                             |       | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                         |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                          | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                       | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                            |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1( Lý thuyết : em hãy xây dựng 1 điều lệ giải quyền Môn Taekwondo ở địa phương em. | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Hãy trình bày nội                                                               | 15%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

|                                                                                                                                    |     |                                                                                   |                                                                                  |                                                                                                          |                                                                                                      |                                                                                            |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| dung<br>phương<br>pháp để<br>soạn thảo<br>một bài<br>quyền?                                                                        |     |                                                                                   |                                                                                  |                                                                                                          |                                                                                                      |                                                                                            |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                         |     |                                                                                   |                                                                                  |                                                                                                          |                                                                                                      |                                                                                            |  |
| Nội dung 1(<br>Lý thuyết :<br>em hãy xây<br>dựng 1 điều<br>lệ giải Môn<br>Taekwondo<br>mở rộng của<br>Bộ môn võ<br>– quyền<br>anh. | 10% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| <b>Nội dung<br/>2: - Quyền<br/>sáng tạo</b>                                                                                        | 10% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| <b>Nội dung<br/>3: Bốc<br/>thăm 1 bài<br/>từ 13 đến<br/>16</b>                                                                     |     | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| Nội dung 4:<br>Kỹ thuật<br>đối luyện<br>sáng tạo                                                                                   | 10% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ                                                  | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ                                                   | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản                                                                    | Thực<br>hiện các<br>kỹ thuật<br>chưa đạt                                                             | Không<br>thực<br>hiện<br>được                                                              |  |

|                                                                                      |     |                                   |                                    |                                               |                                                    |                                                     |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--|
|                                                                                      |     | thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu          | kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                |  |
| Nội dung 5: 2 người 1 cặp thi đấu                                                    | 10% | Thi đấu tốt thắng tuyệt đối       | Tích cực chủ động tấn công         | Thực hiện kỹ thuật thi đấu                    | Thực hiện kỹ thuật thi đấu chưa đạt yêu cầu cơ bản | Thực hiện kỹ thuật thi đấu không đạt yêu cầu cơ bản |  |
| <b>Nội dung 6: Nhảy dây 1phút30s</b><br><br><b>Đá tốc độ 30s tại chỗ tính số lần</b> | 10% | Nam: 240L                         | 210L                               | 180L                                          | 170L                                               | 150L                                                |  |
|                                                                                      |     | Nữ: 225L                          | 200L                               | 170L                                          | 160L                                               | 140L                                                |  |
|                                                                                      |     | Nam: 20L                          | 18L                                | 16L                                           | 15L                                                | 12L                                                 |  |
|                                                                                      |     | Nữ: 18L                           | 16L                                | 15L                                           | 13L                                                | 10L                                                 |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                               | Hiểu cận kề                                                      | Hiểu sơ bộ                                                      | Biết sơ sài                                              | Mới bắt đầu                                                 |
|-------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|                   | 10 - 8                                                 | 7.9 – 6                                                          | 5.9 – 5                                                         | 4.9 – 3.0                                                | <3.0                                                        |
| CLO1              | Sinh viên biết xây dựng 1 điều lệ giải tại địa phương  | Sinh viên biết xây dựng 1 phần trong điều lệ giải tại địa phương | Sinh viên biết lập dàn ý xây dựng 1 điều lệ giải tại địa phương | Sinh viên xây dựng chưa đủ 1 điều lệ giải tại địa phương | Sinh viên không biết xây dựng 1 điều lệ giải tại địa phương |
| CLO2              | Hiểu và vận dụng Phương pháp biên soạn quyền sáng tạo. | Hiểu Phương pháp biên soạn quyền sáng tạo.                       | Chưa hoàn thiện quyền sáng tạo.                                 | Chưa đạt yêu cầu quyền sáng tạo.                         | Không biên soạn quyền sáng tạo.                             |
| CLO3              | Hiểu và vận dụng Phương pháp biên                      | Hiểu Phương pháp biên soạn đối luyện sáng tạo.                   | Chưa hoàn thiện đối luyện sáng tạo.                             | Chưa đạt yêu cầu đối luyện sáng tạo.                     | Không biên soạn đối luyện sáng tạo.                         |

|       |                                                                            |                                                    |                                                              |                                                                      |                                                                |
|-------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|       | soạn đối<br>luyện sáng<br>tạo..                                            |                                                    |                                                              |                                                                      |                                                                |
| CLO 4 | Nắm vững<br>luật thi đấu<br>đối kháng<br>Taekwondo<br>vào thi đấu          | Nêu được luật<br>thi đấu đối<br>kháng<br>Taekwondo | Nêu được<br>đầy đủ luật<br>thi đấu đối<br>kháng<br>Taekwondo | Nêu được<br>chưa đầy<br>đủ luật thi<br>đấu đối<br>kháng<br>Taekwondo | Mới nêu<br>được 1 số<br>luật thi đấu<br>đối kháng<br>Taekwondo |
| CLO5  | Thực hiện<br>linh hoạt,<br>tốt luật vào<br>tổ chức và<br>điều hành<br>giải | Thực hiện tổ<br>chức và điều<br>hành giải          | Thực hiện sơ<br>qua vào tổ<br>chức và điều<br>hành giải      | Thực hiện<br>chưa tốt<br>vào tổ chức<br>và điều<br>hành giải         | Không biết<br>tổ chức và<br>điều hành<br>giải                  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|--------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                            |                 |                                                  |                                               |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                           | 1996            | Giáo trình<br>Taekwondo                          | NXB Thể dục Thể<br>thao, Hà Nội.              |
| 2                                 | Liên đoàn<br>Taekwondo Việt<br>Nam (2022), | 2022            | <i>Giáo trình<br/>Taekwondo cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể<br>thao, Hà Nội.              |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                            |                 |                                                  |                                               |
| 3                                 | Vũ Thị Hiền                                | 2021            | Ngân hàng câu hỏi                                |                                               |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Phòng tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện TDTT

**Mã ngành:** 7810301

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1ĐK009GHQY                                                                         | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Điền kinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of athletics training                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Lý thuyết                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Thực hành                                                                                                     | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Tự học                                                                                                        | 40 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Vũ Quỳnh Như. Email: vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Vũ Quỳnh Như. Email: vuquynhnhu101975@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Đăng Điệp Email: nguyendangdiep1973@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thành Long Email: longanh2410@gmail.com<br>Ths. Bạch Phương Thảo Email: Bachphuongthao1989@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Thị Bé Email: Nguyenthibegdqp@gmail.com<br>Ths. Trần Thị Huyền Trang Email: tranganh2211@gmail.com<br>Ths. Nguyễn Văn Bách Email: bachsptd09@gmail.com<br>TS. Nguyễn Xuân Tuấn Email: Nguyenxuantuan313@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thu Hường Email: nguyenthuhuong211202@gmail.com<br>TS. Nguyễn Thanh Tùng Email: tungqtri@gmail.com<br>TS. Đàm Trung Kiên Email: damtrungkien2008@gmail.com<br>TS. Nguyễn Như Quỳnh Email: Quatdtt@Gmai.com |



|                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bộ môn phụ trách giảng dạy             | Điền kinh, Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần tiên quyết:                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đủ điều kiện sức khỏe để tham gia các hoạt động thể chất.</li> <li>- Không bị cấm thi đấu hoặc hạn chế vận động do lý do y tế</li> </ul>                                                                                                                                                                                        |
| Học phần học trước:                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nền tảng về rèn luyện sức khỏe, phát triển thể lực tổng quát và làm quen với các bài tập thể lực chung, giúp sinh viên có sự chuẩn bị về mặt thể chất để tham gia các môn thể thao chuyên ngành sau này.</li> </ul>                                                                                                             |
| Học phần song hành:                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học phần song hành của môn học Điền kinh trong ngành Giáo dục thể chất là những học phần được thiết kế để học song song với môn học chuyên ngành Điền kinh nhằm bổ trợ, tăng cường kiến thức và kỹ năng liên quan gồm: Phương pháp giảng dạy kỹ thuật thể thao, Kế hoạch huấn luyện thể thao, Tâm lý học thể thao...</li> </ul> |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần "Điền kinh dành cho sinh viên không chuyên ngành Huấn luyện TDTT" được thiết kế dành cho sinh viên ngoài chuyên ngành Huấn luyện TDTT tại các trường Đại học Thể dục Thể thao. Mục tiêu của học phần là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành và thái độ tích cực trong việc giảng dạy và thực hiện các kỹ thuật điền kinh cơ bản. Các nội dung chính của học phần gồm có các nội dung sau:

- Kỹ thuật chạy cự ly ngắn và trung bình
- Kỹ thuật chạy tiếp sức
- Kỹ thuật Nhảy cao úp bụng và nhảy xa uốn thân
- Kỹ thuật đẩy tạ lưng hướng ném.

Sinh viên sẽ cùng biết được các phương pháp hướng dẫn kỹ thuật và luyện tập hiệu quả. Thông qua quá trình học tập và thực hành, sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng chuyên môn, hiểu rõ nguyên lý cơ bản của các môn điền kinh và nâng cao khả năng giảng dạy.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

- **Kiến thức:** Sinh viên nắm vững các khái niệm, nguyên lý cơ bản và các kiến thức cơ bản về kỹ thuật các nội dung điền kinh. Sinh viên hiểu rõ phương pháp giảng dạy, nguyên tắc luyện tập, chiến thuật và kỹ thuật cho từng nội dung. Biết cách xây dựng kế hoạch giảng dạy, biên soạn giáo án và các tài liệu liên quan đến giảng dạy. Hiểu biết về luật thi đấu, phương pháp trọng tài môn điền kinh.

- **Kỹ năng:** Sinh viên có khả năng thực hiện thành thạo các kỹ thuật trong từng giai đoạn của các nội dung đã được học. Có khả năng tổ chức và thực hiện các bài giảng và giờ học thể dục hiệu quả. Biết phân tích và sửa chữa lỗi kỹ thuật cho người học. Ứng dụng các phương pháp đo lường và đánh giá kết quả tập luyện. Đảm bảo an toàn trong quá trình giảng dạy.

- **Thái độ:** Sinh viên phát triển thái độ cầu tiến, kiên nhẫn và tinh thần đồng đội trong quá trình tập luyện và thi đấu, góp phần xây dựng môi trường thể thao chuyên nghiệp và an toàn.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**  
**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                                                                       | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Sinh viên có khả năng thực hiện đúng kỹ thuật cơ bản các nội dung điền kinh: chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa ưỡn thân, nhảy cao úp bụng và đẩy tạ lưng hướng ném. Qua đó, sinh viên có thể cải thiện kỹ năng cá nhân và thành tích cho các nội dung này. | T                                 |
| <b>CLO2</b>   | Sinh viên nâng cao năng lực tổng thể thông qua các bài tập luyện điền kinh, từ đó cải thiện sức bền, sức mạnh và tính linh hoạt của cơ thể, góp phần phát triển thể lực chung cho người học.                                                                 | I                                 |
| <b>CLO3</b>   | Sinh viên có khả năng thiết kế và tổ chức các buổi giảng dạy thể thao cơ bản, cung cấp phản hồi và đánh giá kỹ thuật cho người học trong quá trình tập luyện, góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo cho học sinh không chuyên ngành.                            | T, U                              |
| <b>CLO4</b>   | Sinh viên phát triển tinh thần thể thao, kỹ năng làm việc nhóm và nắm vững các nguyên tắc an toàn trong giảng dạy cũng như thi đấu, đảm bảo môi trường luyện tập và thi đấu được tổ chức an toàn, chuyên nghiệp và hiệu quả.                                 | I, T, U                           |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 0                                                   | 1            | 2            | 0            | 0            | 3            | 0            | 0            | 0            | 2            |
| <b>CLO 2</b> | 0                                                   | 1            | 2            | 0            | 0            | 3            | 0            | 0            | 0            | 2            |
| <b>CLO 3</b> | 0                                                   | 1            | 2            | 0            | 0            | 3            | 0            | 0            | 0            | 2            |
| <b>CLO 4</b> | 0                                                   | 1            | 2            | 0            | 0            | 3            | 0            | 0            | 0            | 2            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>     | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                               | <b>Bài đánh giá</b>      |
|-------------------------|--------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| Buổi học 30/số          | <b>Bài 1: Kỹ thuật chạy cự</b> | <b>CLO 1<br/>CLO 2<br/>CLO 3</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng | - Hình thức đánh giá của |

|         |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                   |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| tiết 60 | <b>ly ngắn (8 tiết).</b><br>- Kỹ thuật xuất phát thấp<br>- Kỹ thuật chạy lao<br>- Kỹ thuật chạy giữa quãng<br>- Kỹ thuật đánh đích<br>- Hoàn thiện kỹ thuật                                                                        | <b>CLO 4</b>                                                 | giải, PP trực quan phân nhóm.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh                                                                                           | từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)                          |
|         | <b>Bài 2: Kỹ thuật chạy cự ly trung bình (8 tiết)</b><br>- Kỹ thuật chạy giữa quãng<br>- Kỹ thuật xuất phát cao và chạy tăng tốc độ sau xuất phát.<br>- Kỹ thuật chạy đường vòng<br>- Kỹ thuật đánh đích.<br>- Hoàn thiện kỹ thuật | <b>CLO 1</b><br><b>CLO 2</b><br><b>CLO 3</b><br><b>CLO 4</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh | - Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |
|         | <b>Bài 3: Kỹ thuật chạy tiếp sức (8 tiết)</b><br>- Kỹ thuật trao gậy tiếp sức<br>- Kỹ thuật nhận gậy tiếp sức<br>- Kỹ thuật xuất phát thấp đường vòng<br>- Hoàn thiện kỹ thuật                                                     | <b>CLO 1</b><br><b>CLO 2</b><br><b>CLO 3</b><br><b>CLO 4</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu                                                                                                                       | - Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo                                                 |

|  |                                                                                                                                                                                              |                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                   |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |                                                                                                                                                                                              |                                                              | Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)                                                                                                                   |
|  | <b>Bài 4: Kỹ thuật nhảy cao úp bụng (12 tiết)</b><br>- Kỹ thuật giậm nhảy đá lăng.<br>- Kỹ thuật chạy đà và giậm nhảy đá lăng.<br>- Kỹ thuật qua xà và tiếp đệm<br>- Hoàn thiện kỹ thuật     | <b>CLO 1</b><br><b>CLO 2</b><br><b>CLO 3</b><br><b>CLO 4</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh | - Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |
|  | <b>Bài 5: Kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân (12 tiết)</b><br>- Kỹ thuật giậm nhảy bước bộ.<br>- Kỹ thuật chạy đà và giậm nhảy bước bộ.<br>- Kỹ thuật trên không và tiếp đất<br>- Hoàn thiện kỹ thuật | <b>CLO 1</b><br><b>CLO 2</b><br><b>CLO 3</b><br><b>CLO 4</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu<br>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác<br><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh | - Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)<br>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |
|  | <b>Bài 6: Kỹ thuật đẩy tạ lưng hướng ném (12 tiết)</b><br>- Giai đoạn chuẩn bị<br>- Giai đoạn ra                                                                                             | <b>CLO 1</b><br><b>CLO 2</b><br><b>CLO 3</b><br><b>CLO 4</b> | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm                                                                                                                                                                                                                                            | - Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br>+ Bảng                                                                                                        |

|  |                                                                                                                                                              |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                   |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>sức cuối cùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn trượt đà kết hợp ra sức cuối cùng.</li> <li>- Hoàn thiện kỹ thuật đẩy tạ</li> </ul> |  | <p>mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân điền kinh</p> | <p>bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

#### Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CĐR HP đáp ứng                                                     | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                              | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1, CLO2<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)             | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm...)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1, CLO2<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá)             | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i>                             | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4<br>(Liệt kê các chuẩn đầu ra được đánh giá) | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                          |                                                                                                                                                 |                                                                    | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nhiệm vụ chuẩn bị: Chuẩn bị về thể chất, chuẩn bị về tinh thần, chuẩn bị trang phục và dụng cụ.

- Nhiệm vụ trong quá trình học tập: **Thực hiện đúng hướng dẫn**, tích cực luyện tập, hợp tác với bạn học, tham gia an toàn trong tập luyện.
- Nhiệm vụ tự học và rèn luyện: Luyện tập ngoài giờ, tìm hiểu kiến thức bổ trợ.
- Nhiệm vụ kiểm tra và đánh giá: Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra, tự đánh giá và cải thiện những điểm yếu.
- Nhiệm vụ giữ gìn kỷ luật và trách nhiệm: Tuân thủ nội quy lớp học, thể hiện thái độ tích cực, báo cáo vấn đề phát sinh kịp thời.
- Nhiệm vụ phát triển thể chất và kỹ năng: Phát triển toàn diện các tố chất thể lực và khả năng phối hợp, thể hiện sự tiến bộ.

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| 1. Bảng đánh giá học phần lý thuyết                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                                                                                                          | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                                                                                                                   |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                   |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 – 7.0                 | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                               |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                                                | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra chương 1          | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                  |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

9.2. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ                                                                            | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |                                                                                  | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |                                                                                  | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%                                                                               | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%                                                                               | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | 10%                                                                              | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3                                                                          | 10%                                                                              |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1                                                                          | Chia tỉ lệ theo số nội dung thi (ví dụ có 4 nội dung thi: 60/4=15% mỗi nội dung) | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2                                                                          |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung...                                                                         |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung n                                                                          |                                                                                  |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                                                                                                               | Hiểu căn kẽ                                                                                                                                                                              | Hiểu sơ bộ                                                                                                                                                                                                                   | Biết sơ sai                                                                                                                                                                                                       | Mới bắt đầu                                                                                                                                                                                                                                    | Điểm |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 - 8.5                                                                                                                                                                                                                                               | 8.4 - 7                                                                                                                                                                                  | 6.9 – 5.0                                                                                                                                                                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                                                                                                                                                         | 2.9 - 0                                                                                                                                                                                                                                        |      |
| CLO1              | Thực hành thành thạo các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa ưỡn thân, nhảy cao úp bụng và đẩy tạ lưng hướng ném đứng và đẹp                                                                                    | Thực thành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa ưỡn thân, nhảy cao úp bụng và đẩy tạ lưng hướng ném                                       | Thực hành được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa ưỡn thân, nhảy cao úp bụng và đẩy tạ lưng hướng ném nhưng chưa hoàn chỉnh                                                      | Thực hành các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa ưỡn thân, nhảy cao úp bụng và đẩy tạ lưng hướng ném chưa chính xác                                                       | Không thực hiện được các giai đoạn kỹ thuật và toàn bộ kỹ thuật chạy trung bình, chạy ngắn, nhảy xa ưỡn thân, nhảy cao úp bụng và đẩy tạ lưng hướng ném                                                                                        |      |
| CLO2              | Hiểu và phân tích được vai trò và tác động của các bài tập điền kinh trong việc nâng cao năng lực thể chất tổng thể, bao gồm cải thiện sức bền, sức mạnh và tính linh hoạt, từ đó hiểu rõ ý nghĩa của việc phát triển thể lực toàn diện cho người học. | Hiểu được vai trò và tác động của các bài tập điền kinh trong việc nâng cao năng lực thể chất tổng thể, bao gồm cải thiện sức bền, sức mạnh và tính linh hoạt, từ đó hiểu rõ ý nghĩa của | Hiểu cơ bản được vai trò và tác động của các bài tập điền kinh trong việc nâng cao năng lực thể chất tổng thể, bao gồm cải thiện sức bền, sức mạnh và tính linh hoạt, từ đó hiểu rõ ý nghĩa của việc phát triển thể lực toàn | Bước đầu hiểu được vai trò và tác động của các bài tập điền kinh trong việc nâng cao năng lực thể chất tổng thể, bao gồm cải thiện sức bền, sức mạnh và tính linh hoạt, từ đó hiểu rõ ý nghĩa của việc phát triển | Chưa hiểu được vai trò và tác động của các bài tập điền kinh trong việc nâng cao năng lực thể chất tổng thể, bao gồm cải thiện sức bền, sức mạnh và tính linh hoạt, từ đó hiểu rõ ý nghĩa của việc phát triển thể lực toàn diện cho người học. |      |



|      |                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                    |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      |                                                                                                                                                               | việc phát triển thể lực toàn diện cho người học.                                                                                                               | diện cho người học.                                                                                                                   | thể lực toàn diện cho người học.                                                                                                                   |                                                                                                                                                    |  |
| CLO3 | Biết thiết kế, tổ chức buổi giảng dạy thể thao cơ bản; phản hồi và đánh giá kỹ thuật cho người học trong tập luyện, nâng cao hiệu quả đào tạo.                | Biết thiết kế – tổ chức buổi giảng dạy thể thao cơ bản, đánh giá kỹ thuật cho người học                                                                        | Biết thiết kế, tổ chức hoạt động giảng dạy/huấn luyện                                                                                 | Bước đầu biết thiết kế, tổ chức hoạt động giảng dạy/huấn luyện                                                                                     | Chưa biết thiết kế – tổ chức buổi giảng dạy thể thao cơ bản, đánh giá kỹ thuật cho người học                                                       |  |
| CLO4 | Vận dụng tốt các nguyên tắc an toàn trong giảng dạy và thi đấu, đồng thời thể hiện tinh thần thể thao và kỹ năng làm việc nhóm trong giảng dạy và huấn luyện. | Biết vận dụng các nguyên tắc an toàn trong giảng dạy và thi đấu, đồng thời thể hiện tinh thần thể thao và kỹ năng làm việc nhóm trong giảng dạy và huấn luyện. | Biết vận dụng các nguyên tắc an toàn trong giảng dạy và thi đấu, đồng thời thể hiện tinh thần thể thao trong giảng dạy và huấn luyện. | Bước đầu mới biết vận dụng các nguyên tắc an toàn trong giảng dạy và thi đấu, đồng thời thể hiện tinh thần thể thao trong giảng dạy và huấn luyện. | Chưa biết vận dụng các nguyên tắc an toàn trong giảng dạy và thi đấu, đồng thời thể hiện tinh thần thể thao trong giảng dạy và huấn luyện còn yếu. |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                  | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                              |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Đại Dương             | 2017         | Điền kinh                                  | Nhà xuất bản TĐTT                       |
| 2                                 | Liên đoàn Điền kinh Việt Nam | 2010         | Luật Điền kinh                             | Nhà xuất bản TĐTT                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                              |              |                                            |                                         |

|   |                                       |      |                                        |                   |
|---|---------------------------------------|------|----------------------------------------|-------------------|
| 3 | Nguyễn Quang Hưng<br>Nguyễn Đại Dương | 2002 | Chạy cự ly ngắn                        | Nhà xuất bản TĐTT |
| 4 | Nguyễn Văn Phúc                       | 2012 | Các bài tập thể lực<br>trong Điền kinh | Nhà xuất bản TĐTT |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                       | Link trang web                                            | Ngày cập nhật |
|----|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn điền kinh thế giới | <a href="http://www.iaaf.org">http://www.iaaf.org</a>     |               |
| 2  | Website Liên đoàn Điền kinh Việt Nam     | <a href="https://dienkinh.vn/">https://dienkinh.vn/</a>   |               |
| 3  | Website của Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC) | <a href="https://olympics.com">https://olympics.com</a>   |               |
| 4  | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam      | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a> |               |

### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Sân tập thực hành: Kích thước và tiêu chuẩn, bố trí không gian, điều kiện ánh sáng và an toàn
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ điền kinh tiêu chuẩn, **phương tiện hỗ trợ kỹ thuật**, tài liệu học tập
- Các phương tiện khác: Phương tiện an toàn, phương tiện hỗ trợ thể lực (thảm mềm để thực hiện các bài khởi động hoặc thả lỏng cơ thể. Dụng cụ hỗ trợ như dây kháng lực, bóng hơi, hoặc các thiết bị tập luyện khác), điều kiện vệ sinh tập luyện.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1TD009GHQY                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN THỂ DỤC                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF PHYSICAL TRAINING                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                             | 02                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Kiến thức và Kỹ năng                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 60                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Bài tập                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 00 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 60 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| Tự học                                                                                             | 40 tiết                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com                                                                                                                                                                                                        |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | TS. Nguyễn Hữu Hùng/ Email: Huuhung2710@gmail.com<br>ThS. Vũ Thị Mai Phương/ MaiPhuong@gmail.com<br>ThS. Đặng Thị Thu Thủy. Dangthuy@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Kim Nga/ Nguyenkimnga@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Văn Hiếu/ Nguyenvanhieu@gmail.com |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                               |
| Học phần kế tiếp:                                                                                  | ....                                                                                                                                                                                                                                               |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Thể dục phát triển chung và Vũ đạo thể dục là một trong hai loại hình chủ yếu của được xây dựng từ thể dục, bao gồm các bài tập có tác dụng phát triển cơ thể toàn diện nâng cao sức khỏe cho người tập (hay còn gọi là thể dục nhằm mục đích sức khỏe, văn hoá, xã hội: bao gồm các phương tiện của thể dục thuộc nhóm một, số lượng bài tập rất phong phú, đa dạng được sử dụng rộng rãi cho mọi đối tượng tập luyện), kết hợp thêm các chuyển động có tính liên hoàn và một số động tác múa cơ bản được cộng hưởng gắn kết với âm nhạc. Bài tập phát triển chung và Vũ đạo thể dục là các động tác thực hiện phối hợp một hoặc nhiều bộ phận cơ thể với các đạo cụ, dụng cụ khác nhau, được lựa chọn, sắp xếp và thực hiện một cách hợp lý theo một qui luật phát triển của cơ thể con

người.

Bài thể dục phát triển chung và Vũ đạo thể dục nhằm phát triển thể lực, tạo sự hứng thú cho học sinh tập luyện nhằm hình thành những kỹ năng vận động cơ bản, củng cố và nâng cao, có sự tác động trực tiếp tích cực đến việc rèn luyện sức khỏe và ý chí phẩm chất đạo đức cho người học hết sức to lớn.

Là môn học nền tảng trang bị cho người học kiến thức biên soạn, sáng tác và giảng dạy các bài tập phát triển chung và vũ đạo thể dục biểu diễn từ quy mô nhỏ đến quy mô vừa, tạo tiền đề biên soạn giảng dạy các môn học mang tính tập thể. Thể dục phát triển chung – vũ đạo thể dục là môn học trang bị cho sinh viên kiến thức dạy học vận động đa môn học, cần thiết trong đời sống thực tiễn, góp phần hoàn thiện phẩm chất đạo đức, ý chí, kỹ năng vận động, khả năng sáng tạo cho người tập, đây là môn học quan trọng trong hệ thống các môn kiến thức ngành của kế hoạch đào tạo sinh viên các ngành học, thuộc chương trình đào tạo chuyên ngành giáo dục thể chất được phân bổ theo chương trình là 01 học phần, 60 tiết thực hành. Qua kiến thức được trang bị từ môn học, sinh viên được trang bị đầy đủ về cơ sở lý luận và thực tiễn, giúp cho sinh viên nắm vững được các nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức tập luyện cũng như đánh giá môn học.

### **3. Mục tiêu học phần**

#### **- Kiến thức**

- Hiểu về nguyên lý cơ bản:
  - Nắm vững nguyên lý, phương pháp tập luyện thể dục phát triển chung (khởi động, bài tập thể lực, hồi phục).
  - Hiểu cơ sở lý thuyết về vũ đạo thể dục: nhịp điệu, kỹ thuật phối hợp động tác, ứng dụng âm nhạc trong tập luyện.
- Kiến thức y học thể thao:
  - Biết cách phòng tránh chấn thương, xử lý tình huống cơ bản trong quá trình tập luyện.
  - Hiểu tác động của thể dục đến hệ cơ, xương, tim mạch, và sức khỏe tinh thần.

#### **- Kỹ năng**

- Thực hành thể dục phát triển chung:
  - Thực hiện thành thạo các bài tập thể dục cơ bản (hít đất, gập bụng, squat, bài tập giãn cơ).
  - Phối hợp nhịp nhàng các động tác trong bài tập nhóm (theo nhạc hoặc không nhạc).
- Kỹ năng vũ đạo thể dục:
  - Thực hiện được các chuỗi vũ đạo đơn giản (Zumba, Aerobic, hoặc vũ đạo dân gian) với độ chính xác về nhịp điệu và kỹ thuật.
  - Sáng tạo bài tập vũ đạo ngắn (3-5 phút) dựa trên nền tảng đã học.
- Kỹ năng quản lý:
  - Tự thiết kế chương trình tập luyện cá nhân phù hợp thể trạng.
  - Đánh giá và điều chỉnh cường độ tập luyện để đạt mục tiêu sức khỏe.

#### **- Thái độ**

- Tinh thần trách nhiệm:
  - Tuân thủ kỷ luật trong giờ học, tham gia đầy đủ và nghiêm túc các buổi thực hành.
- Tôn trọng bản thân và tập thể:
  - Hỗ trợ bạn bè trong nhóm, tôn trọng sự đa dạng về thể lực và khả năng của từng cá nhân.
- Thái độ tích cực:
  - Duy trì thói quen tập luyện thể dục sau khóa học, xem đây là phương pháp nâng cao chất lượng sống.

### **4. Chuẩn đầu ra của học phần**

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                            | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Nhận biết được các nguyên tắc cơ bản của thể dục phát triển chung và vũ đạo thể dục.              | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Hiểu rõ tác động của thể dục đến hệ cơ, xương, tim mạch và sức khỏe tinh thần.                    | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Hiểu và mô tả phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện.                                | <b>T</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Thực hiện thành thạo các bài tập thể dục phát triển chung (hít đất, gập bụng, squat).             | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Thực hiện được các chuỗi vũ đạo thể dục đơn giản (với âm nhạc) với độ chính xác.                  | <b>U</b>                          |
| <b>CLO6</b>   | Sáng tạo bài tập vũ đạo ngắn (2.30-4.30 phút) dựa trên nền tảng kỹ thuật đã học.                  | <b>U</b>                          |
| <b>CLO7</b>   | Bước đầu thiết kế được chương trình tập luyện cá nhân phù hợp với thể trạng và mục tiêu sức khỏe. | <b>U</b>                          |
| <b>CLO8</b>   | Thể hiện thái độ tích cực, tôn trọng tập thể và duy trì thói quen tập luyện sau khóa học.         | <b>T</b>                          |
| <b>CLO9</b>   | Thiết kế tốt chương trình tập luyện cá nhân phù hợp với thể trạng và mục tiêu sức khỏe.           | <b>U</b>                          |
| <b>CLO10</b>  | Thể hiện tốt thái độ tích cực, tôn trọng tập thể và duy trì thói quen tập luyện tốt sau khóa học. | <b>T</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |             |             |             |             |             |             |             |             |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|--------------|
|              | <b>PLO1</b>                                         | <b>PLO2</b> | <b>PLO3</b> | <b>PLO4</b> | <b>PLO5</b> | <b>PLO6</b> | <b>PLO7</b> | <b>PLO8</b> | <b>PLO9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 0                                                   | 0           | 0           | 0           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 1            |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 1           | 0           | 0           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 1            |
| <b>CLO 3</b> | 1                                                   | 2           | 0           | 0           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 1            |
| <b>CLO4</b>  | 1                                                   | 2           | 1           | 1           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO5</b>  | 2                                                   | 2           | 1           | 1           | 2           | 3           | 3           | 2           | 2           | 2            |
| <b>CLO6</b>  | 2                                                   | 2           | 1           | 1           | 3           | 3           | 3           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO7</b>  | 2                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 2           | 3           | 3            |
| <b>CLO8</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO9</b>  | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |
| <b>CLO10</b> | 3                                                   | 3           | 2           | 2           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3           | 3            |

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                                                    | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                              |
|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thực hành</b><br><b>1/30 tiết: 01</b><br><b>tín chỉ</b> | <p>- <b>Bài 1:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp xây dựng bài Thể dục chung (9 động tác cơ bản thể dục phát triển chung tay không)</p> <p>- <b>Bài 2:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp tập luyện bài Vũ đạo thể dục bài cơ bản khiêu vũ; Macarena; Bachata.</p> <p>- <b>Bài 3:</b> Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp tập luyện bài Vũ đạo thể dục bài cơ bản múa;</p> <p>- <b>Bài 4:</b> Đánh giá, phương pháp tổ chức trọng tài nội dung Thể dục chung và Vũ đạo thể dục</p> | CLO1,<br>CLO5,<br>CLO6,<br>CLO8,<br>CLO9, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p> <p>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập thể dục</p> | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> |
| <b>Thực hành</b><br><b>2/30 tiết: 01</b><br><b>tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1: Kỹ thuật phát triển động tác Thể dục chung và Vũ đạo thể dục bài tập tay không.</b></p> <p>- Kỹ thuật và động tác Thể</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CLO1,<br>CLO5,<br>CLO6,<br>CLO8,<br>CLO9, | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP phân tích giảng giải, PP trực quan phân nhóm, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>- Liệt kê các bài đánh giá liên quan</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng kỹ thuật động tác:<br/>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email)</p>                                                                  |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                              |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
|         | <p>dục chung cơ bản phát triển.</p> <p>- Kỹ thuật và động tác Vũ đạo phát triển.</p> <p><b>Bài 2: Kỹ thuật động tác Thể dục chung và Vũ đạo thể dục bài tập với dụng cụ.</b></p> <p>- Kỹ thuật bài Thể dục chung với các phương tiện, đạo cụ tập luyện và biểu diễn.</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng động tác gắn với dụng cụ Vũ đạo thể dục phát triển gắn với hoạt động thi đấu biểu diễn đảm bảo tính hợp lý</p> <p><b>Bài 3: Xây dựng động tác Thể dục chung và Vũ đạo thể dục trên các phương tiện tập luyện hiện đại.</b></p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập Thể dục chung gắn với chủ đề kết nối âm nhạc và động tác.</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập lựa chọn động</p> |                       | <p>- Nghe giảng, quan sát giảng viên trình bày, phân tích, làm mẫu</p> <p>- Thực hành: Thực hiện theo nhóm các kỹ thuật đã được trang bị</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi liên quan đến cấu trúc động tác</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập thể dục</p> | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận) |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------|
|         | <p>tác tác động tổng thể các bài tập biên đạo theo độ khó động tác.</p> <p><b>Bài 4: Kỹ thuật biên soạn bài thi đấu và biểu diễn.</b></p> <p>- Kỹ thuật xây dựng bài tập thi đấu đơn giản.</p> <p>- Kỹ thuật xây dựng thi đấu biểu diễn phức tạp.</p> |                       |                      |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

#### 7.1. Thang điểm đánh giá

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                             | Điểm   | Xếp loại |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Xuất sắc trong thực hành, có khả năng sáng tạo biên soạn bài Thể dục chung và Vũ đạo thể dục gắn với phương tiện tập luyện, dụng cụ và trang thiết bị đa dạng | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Thể hiện năng lực tốt, có khả năng phân tích và đánh giá chất lượng bài Thể dục chung và Vũ đạo thể dục.                                                      | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Đáp ứng yêu cầu, có khả năng thực hành và áp dụng kiến thức cơ bản sang biên đạo bài ở mức độ vỡ kiến thức.                                                   | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Có kiến thức và kỹ năng phát triển, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thể dục thâm mỹ phù hợp đối tượng tham gia tập luyện.                            | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Có kiến thức và kỹ năng cơ bản, nhưng chưa vững về xây dựng nội dung bài Thể dục thâm mỹ phù hợp đối tượng                                                    | 5-5,9  |          |
| 6  | Đáp ứng được 1 phần yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thể dục chung và Vũ đạo thể dục.                                              | 4,5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu kiến thức và kỹ năng cơ bản về thực hành môn Thể dục chung và Vũ đạo thể dục.                                                     | 0-4    |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần | Mục đích             | Phương thức kiểm tra, đánh giá | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|------------|----------------------|--------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá   | Đánh giá mức độ tích | Phương pháp đánh               | CLO1,          | 10%   |



| TT                                     | Thành phần                                                            | Mục đích                                                                                                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng          | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------|
|                                        | chuyên cần                                                            | cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên, Đánh giá thái độ, tinh thần hợp tác. Hình thức: Quan sát nhóm, nhật ký học tập.                    | giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.                                                                                      | CLO5, CLO6, CLO8, CLO9, |       |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật)                                 | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn, Đánh giá kiến thức lý thuyết và phân tích Thể dục chung và Vũ đạo thể dục | Kiểm tra kỹ thuật thực hành kỹ năng cơ bản có biên đạo với nhóm Thể dục chung và Vũ đạo thể dục thể dục.                                                                                                     | CLO1, CLO2, CLO3        | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật Thể dục chung và Vũ đạo thể dục) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong học phần                                                                           | Kiểm tra đánh giá kỹ năng thực hành và tổ chức biên soạn bài tập Thể dục chung và Vũ đạo thể dục theo nhóm tập thể theo yêu cầu đảm bảo về mức độ tần số âm nhạc theo từng đối tượng<br>Hình thức: thực hành | CLO4, CLO5, CLO8, CLO9, | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                       |                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                              |                         | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- *Lý thuyết:* Nắm vững kiến thức cơ bản về lứa tuổi, giới tính, dinh dưỡng và sức khỏe. Có thể bao gồm các bài giảng về sinh lý học thể thao, các nguyên tắc tập luyện, và chế độ ăn uống hợp lý.

- *Thực hành:* Tham gia các buổi tập thể hình, làm quen với các thiết bị tập luyện, kỹ thuật thực hiện bài tập đúng cách và an toàn.

- *Lập kế hoạch tập luyện:* Thực hiện việc xây dựng kế hoạch tập luyện cá nhân hoặc nhóm, phù hợp với mục tiêu sức khỏe và thể lực.

- *Đánh giá và theo dõi tiến bộ:* Theo dõi sự phát triển cá nhân qua việc ghi chép kết quả tập luyện, cân nặng, sức mạnh và sức bền.

- *Thảo luận nhóm:* Tham gia vào các buổi thảo luận nhóm để chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức và tìm hiểu các xu hướng mới trong lĩnh vực Thể dục chung và Vũ đạo thể dục.

- *Dự án cuối khóa:* Có thể thực hiện một dự án nghiên cứu hoặc thực hành liên quan đến một khía cạnh nào đó của Thể dục chung và Vũ đạo thể dục, như thiết kế một chương trình tập luyện cho một nhóm đối tượng cụ thể.

- *Tham gia hoạt động ngoại khóa:* Khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao, hội thảo hoặc các sự kiện liên quan đến sức khỏe môn Thể dục chung và Vũ đạo thể dục.

Việc hoàn thành các nhiệm vụ này không chỉ giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng mà còn tạo cơ hội để áp dụng vào thực tế trong lĩnh vực Thể dục chung và Vũ đạo thể dục.

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                                     |       | Giỏi                                                      | Khá                                                      | Trung Bình                                                                 | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                                     |       | 10 - 8                                                    | 7.9 – 6                                                  | 5.9 – 5                                                                    | 4.9 – 3.0                                                                 | <3.0                                                      |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                                  | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                     | Tham dự 60-79% tiết học                                  | Tham dự 50-59% tiết học                                                    | Tham dự 30-49% tiết học                                                   | Tham dự <30% tiết học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật thực hành biên soạn bài Thể dục chung và Vũ đạo thể dục theo nhóm nhỏ | 15%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ năng xây dựng, biên soạn và biến đổi đội hình theo nhạc.                    | 15%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                          | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt < 30% yêu cầu                                         |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |

|                                                                                                                                                |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung 1:<br>Kiểm tra báo cáo bài biên soạn và cấu trúc đội hình                                                                             | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2:<br>- Kiểm Tra mức độ đáp ứng bài biên soạn môn Thể dục chung và Vũ đạo thể dục với sự phát triển phong trào tại Việt Nam hiện nay. | 30% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt <30% yêu cầu                                          |  |

## 9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                           | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Nhận biết được các nguyên tắc cơ bản của thể dục phát triển chung và vũ đạo thể dục.      | I                          |
| CLO2   | Hiểu rõ tác động của thể dục đến hệ cơ, xương, tim mạch và sức khỏe tinh thần.            | T                          |
| CLO3   | Hiểu và mô tả phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện.                        | T                          |
| CLO4   | Thực hiện thành thạo các bài tập thể dục phát triển chung (hít đất, gập bụng, squat).     | U                          |
| CLO5   | Thực hiện được các chuỗi vũ đạo thể dục đơn giản (với âm nhạc) với độ chính xác.          | U                          |
| CLO6   | Sáng tạo bài tập vũ đạo ngắn (2.30-4.30 phút) dựa trên nền tảng kỹ thuật đã học.          | U                          |
| CLO7   | Thiết kế chương trình tập luyện cá nhân phù hợp với thể trạng và mục tiêu sức khỏe.       | U                          |
| CLO8   | Thể hiện thái độ tích cực, tôn trọng tập thể và duy trì thói quen tập luyện sau khóa học. | T                          |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| T<br>T | Tên tác giả | Nă<br>m<br>xuất | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|--------|-------------|-----------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
|--------|-------------|-----------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|

|                                                        |                              |            |                                                                             |                                                                   |
|--------------------------------------------------------|------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                                                        |                              | <b>bản</b> |                                                                             |                                                                   |
| <b>Giáo trình chính</b>                                |                              |            |                                                                             |                                                                   |
| 4.                                                     | Trần Đức Dũng (Chủ biên)     | 2020       | Giáo trình Thể dục cơ bản (dành cho sinh viên không chuyên)                 | Nhà xuất bản Thể dục Thể thao                                     |
| 5.                                                     | Phạm Văn Tài                 | 2022       | Giáo trình Thể dục nhịp điệu và ứng dụng                                    | Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh                          |
| <b>Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo trong nước</b> |                              |            |                                                                             |                                                                   |
| 6.                                                     | Nguyễn Thị Hồng, Lê Minh Hà  | 2018       | Kỹ thuật và phương pháp tập luyện Võ đạo thể dục                            | Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội                               |
| 7.                                                     | Đề tài nghiên cứu cấp Bộ     | 2019       | Ứng dụng Võ đạo thể dục trong nâng cao sức khỏe cộng đồng                   | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch                                   |
| 8.                                                     | Tạp chí Khoa học Thể dục     | 2021       | Xu hướng phát triển Thể dục không chuyên tại Việt Nam                       | Tạp chí Thể thao Việt Nam                                         |
| 9.                                                     | Nguyễn Thị Lan Anh           | 2021       | Luận văn: "Hiệu quả của Võ đạo thể dục trong giảm căng thẳng cho sinh viên" | Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao TP.HCM                           |
| 10.                                                    | Đỗ Hồng Quang, Trần Thị Mai  | 2020       | Tổng hợp bài tập Thể dục buổi sáng dành cho cộng đồng                       | Tạp chí Y học Thể thao Việt Nam                                   |
| <b>Tài liệu quốc tế</b>                                |                              |            |                                                                             |                                                                   |
| 1.                                                     | Anderson, D. & Raine, S.     | 2021       | The Science of Dance and Exercise                                           | Springer Nature                                                   |
| 2.                                                     | García, M. et al.            | 2022       | "The Role of Aerobic Dance in Cardiovascular Health"                        | International Journal of Sports Science                           |
| 3.                                                     | European Fitness Association | 2021       | Best Practices in Non-Professional Fitness Programs                         | EFA Publications                                                  |
| 4.                                                     | Johnson, L.                  | 2020       | "Dance as a Tool for Social Integration: A Case Study"                      | Proceedings of the International Conference on Physical Education |
| 5.                                                     | University of California     | 2022       | "Effects of Group Dance on                                                  | UC Berkeley Digital Repository                                    |

|    |                                            |      |                                                         |                                         |
|----|--------------------------------------------|------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
|    | (Thesis)                                   |      | Physical and Mental Well-being"                         |                                         |
| 6. | American College of Sports Medicine (ACSM) | 2022 | ACSM's Guidelines for Exercise Testing and Prescription | Lippincott Williams & Wilkins           |
| 7. | Julia Ritter                               | 2021 | Dance Fitness: A Guide to Movement and Health           | Human Kinetics                          |
| 8. | Smith, J., Brown, K., & Lee, M.            | 2020 | The Impact of Aerobic Dance on Mental Health            | Journal of Physical Education and Sport |
| 9. | World Health Organization (WHO)            | 2023 | Global Recommendations on Physical Activity for Health  | WHO Publications                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

|    |                                  |      |                                                                |                                                                                         |
|----|----------------------------------|------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| 0. | Kênh YouTube "Thể dục Online"    | 2023 | Video hướng dẫn: "Chuỗi bài tập Vũ đạo thể dục cơ bản tại nhà" | <a href="https://youtube.com/theduconline">https://youtube.com/theduconline</a>         |
| 1. | CDC (USA)                        | 2022 | Physical Activity Basics                                       | <a href="https://www.cdc.gov/physicalactivity">https://www.cdc.gov/physicalactivity</a> |
| 2. | Khan Academy (Health & Medicine) | 2023 | Online course: "Introduction to Fitness and Dance"             | <a href="https://www.khanacademy.org">https://www.khanacademy.org</a>                   |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Sân tập, sàn tập, thực hành đảm bảo diện tích
- Phương tiện phục vụ giảng dạy và huấn luyện: Trang phục, âm thanh loa đài đảm bảo yêu cầu chuyên môn.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                            |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BL009GHQY                                                                                                                   | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN BƠI                                                                                                                                             |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Swimming training theory and methods                                                                                                                                             |
| <b>1.5 Số tín chỉ:</b>                                                                                                                               | 02                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                              | Kiến thức và Kỹ năng Cơ sở ngành                                                                                                                                                                           |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                         | 60                                                                                                                                                                                                         |
| Lý thuyết                                                                                                                                            | 15 tiết                                                                                                                                                                                                    |
| Bài tập                                                                                                                                              | 00 tiết                                                                                                                                                                                                    |
| Thảo luận                                                                                                                                            | 00 tiết                                                                                                                                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                                                            | 45 tiết                                                                                                                                                                                                    |
| Tự học                                                                                                                                               | 55 tiết                                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                            |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                           | TS. Lê Đức Long Email: leduclongtttn@gmail.com                                                                                                                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng huấn luyện                                                                                                                 | TS. Đào Trọng Kiên Email: daotrongkienupes1@gmail.com<br>TS. Nguyễn Quốc Việt Email: matden@gmail.com<br>TS. Đậu Thị Lợi Email: loitdttn83@gmail.com<br>ThS. Phạm Văn Tuấn Email: phamtuannttn83@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách huấn luyện                                                                                                                          | Thể thao dưới nước                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                 | Đã hoàn thành học phần Phương pháp huấn luyện thể dục, điền kinh                                                                                                                                           |
| Học phần song hành:                                                                                                                                  | ....                                                                                                                                                                                                       |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                                    | Các học phần các môn thể thao tự chọn                                                                                                                                                                      |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Bơi là một môn thể thao gắn liền với lịch sử phát triển của xã hội loài người, được ưa chuộng và phổ cập rộng rãi trên thế giới, với rất nhiều bộ huy chương ở các nội dung khác nhau. Tập luyện bơi giúp con người nâng cao sức khoẻ một cách toàn diện, là kỹ năng quan trọng và phương tiện hữu hiệu giúp con người trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, phòng chống thiên tai bão lũ, chống đuối nước, chữa một số bệnh và hồi phục sức khỏe. Học phần lý luận và phương pháp huấn luyện bơi là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo cử nhân của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Được phân bổ theo chương trình là 60 tiết (15 tiết lý thuyết, 45 tiết thực hành).

Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ năng bơi và an toàn trong môi trường nước, giúp sinh viên có thể tự tin tham gia các hoạt động dưới nước, nâng cao sức khỏe

và phát triển thể chất. Đồng thời học phần cũng cung cấp những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp huấn luyện bơi, giúp sinh viên có thể tổ chức, hướng dẫn và huấn luyện bơi một cách khoa học và hiệu quả cho người học ở các trình độ khác nhau.

### 3. Mục tiêu học phần

#### 3.1. Kiến thức

- Cung cấp kiến thức cơ bản về bơi, bao gồm lịch sử, lợi ích và nguyên tắc an toàn trong môi trường nước.
- Hiểu được các kỹ thuật bơi cơ bản như bơi ếch, nổi người trong nước
- Nhận thức về các kỹ thuật cứu hộ, sơ cứu và phòng tránh tai nạn đuối nước.
- Nắm được phương pháp huấn luyện bơi
- Hiểu về luật nội dung thi đấu bơi ếch, bơi tự do.

#### 3.2. Kỹ năng

- Thực hành thành thạo kỹ thuật kiểu bơi ếch và xuất phát trên lục, quay vòng vùng tay.
- Phát triển kỹ năng phân tích kỹ thuật bơi và hướng dẫn động tác cho người học.
- Rèn luyện kỹ năng huấn luyện và tổ chức các buổi tập bơi hiệu quả.

#### 3.3. Thái độ

- Xây dựng tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong học tập và huấn luyện bơi.
- Khuyến khích tinh thần học tập, sáng tạo trong học tập và huấn luyện.
- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của bơi trong phát triển thể chất và phòng chống đuối nước.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP      | Nội dung CDR HP                                                                                             | Mức độ huấn luyện (I, T, U) |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Trình bày được các kiến thức cơ bản về bơi, phương pháp huấn luyện bơi và nguyên tắc an toàn trong dạy bơi. | <b>T</b>                    |
| <b>CLO2</b> | Phân tích và áp dụng được kỹ thuật bơi ếch trong học tập và huấn luyện.                                     | <b>T</b>                    |
| <b>CLO3</b> | Thiết kế được giáo án và sử dụng các phương pháp huấn luyện hiệu quả cho đối tượng học bơi ban đầu.         | <b>I</b>                    |
| <b>CLO4</b> | Thực hành thành thạo kỹ thuật bơi ếch và kỹ năng nổi người trong nước.                                      | <b>U</b>                    |
| <b>CLO5</b> | Thực hiện được các biện pháp đảm bảo an toàn nước                                                           | <b>U</b>                    |
| <b>CLO6</b> | Thể hiện thái độ trách nhiệm, kiên nhẫn và tận tâm trong quá trình huấn luyện bơi.                          | <b>T</b>                    |
| <b>CLO7</b> | Chủ động nghiên cứu, học hỏi phương pháp huấn luyện bơi.                                                    | <b>T</b>                    |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO        | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|            | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO</b> | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 2     | 3     | 3     | 2     | 2     | 1     |

|              |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>1</b>     |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| <b>CLO 2</b> | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 1 |
| <b>CLO 3</b> | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 1 |
| <b>CLO 4</b> | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 1 |
| <b>CLO 5</b> | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 1 |
| <b>CLO 6</b> | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 1 |
| <b>CLO 7</b> | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 3 | 3 | 2 | 2 | 1 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ</b> | <b>- Bài 1:</b> Bài mở đầu<br><br><b>- Bài 2:</b> Kỹ thuật bơi ếch<br><br><b>- Bài 3:</b> Phương pháp dạy bơi | CLO1, CLO2, CLO3, CLO6, CLO7 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi ếch | + Phân tích kỹ thuật bơi ếch<br>+ Các phương pháp dạy bơi.<br>-Hình thức đánh giá của từng bài:<br>+ Bảng bài viết nộp bản cứng, file, ...) |



| Số tiết                              | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thực hành/45 tiết: 01 tín chỉ</b> | <p><b>Bài 1:</b> Làm quen nước</p> <p><b>Bài 2:</b> Kỹ thuật động tác chân kiểu bơi ếch</p> <p><b>Bài 3:</b> Kỹ thuật động tác tay kiểu bơi ếch</p> <p><b>Bài 4:</b> Kỹ thuật tay phối hợp kết hợp thở kiểu bơi ếch.</p> <p><b>Bài 5:</b> Kỹ thuật phối hợp toàn bộ kiểu bơi ếch.</p> <p><b>Bài 6:</b> Hoàn thiện kỹ thuật kiểu bơi ếch</p> <p><b>Bài 7:</b> Kỹ thuật xuất phát trên bục</p> <p><b>Bài 8:</b> Kỹ thuật quay vòng vùng tay</p> | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động tác, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: lên lớp, thi đấu – trò chơi, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đảm bảo an toàn nước<br/>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ<br/>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện và cải thiện kỹ thuật.</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Bể bơi</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Hệ thống các bài tập giảng dạy kỹ thuật bơi ếch<br/>- Ôn tập các kỹ thuật động tác bơi ếch: Chân; tay; Tay + thở; Tay + chân; Phối hợp hoàn chỉnh; Xuất phát; Quay vòng</p> | <p>- Kiểm tra kỹ thuật động tác chân kiểu bơi ếch (cự ly: 50m đối với nam; 35m đối với nữ)</p> <p>- Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi ếch (cự ly: 100m đối với cả nam và nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)</p> <p>- Kiểm tra kỹ năng nổi người trong nước 2 phút (Với cả nam và nữ)</p> <p>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br/>Thực hành kỹ thuật bơi</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                                                                                                                                                                                               | Điểm   | Xếp loại |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------|
| 1  | Bơi hết cự ly; động tác phối hợp (chân – tay – thở) nhịp nhàng, hiệu lực động tác tốt, tư thế thân người ổn định.                                                                                               | 9-10   | Xuất sắc |
| 2  | Bơi hết cự ly; mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ thấp- vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                | 8-8,9  | Giỏi     |
| 3  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay) hay mắc 1 trong 3 lỗi với mức độ cao. | 7-7,9  | Khá      |
| 4  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ vừa phải (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 6-6,9  | TB       |
| 5  | Bơi hết cự ly; mắc 2 trong 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                           | 5-5,9  |          |
| 6  | Bơi hết cự ly; mắc cả 3 lỗi với mức độ cao (nhịp điệu trong phối hợp bơi chân- tay- thở, hoặc tính ổn định thân người khi bơi hoặc hiệu lực động tác chân -tay).                                                | 4,5- 5 | Yếu, kém |
| 7  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 40m- <50m)                                                                                                                                                               | 3,5- 4 |          |
| 8  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 30m <40m)                                                                                                                                                                | 2,5-3  |          |
| 9  | Bơi mắc các lỗi và không hết cự ly (từ 20m <30m)                                                                                                                                                                | 1,5-2  |          |
| 10 | Bơi từ 10m - < 20m                                                                                                                                                                                              | 1      |          |
| 11 | Bơi từ 5m- <10m                                                                                                                                                                                                 | 0,5    |          |
| 12 | Không biết bơi                                                                                                                                                                                                  | 0      |          |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần                           | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                | CDR HP đáp ứng                            | Tỷ lệ |
|----|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                  | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài và tác phong khi lên lớp. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Thực hành kỹ thuật | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu động tác chân kiểu bơi ếch (cự ly: 50m đối với nam; 35m đối với nữ)                                                  | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6,       | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
|                                        | boi)                                      |                                                                                     |                                                                                                                                                          | CLO7.                                     |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (Thực hành kỹ thuật bơi) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | - Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi ếch (cụ ly: 100m đối với nam và nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng)<br>- Nổi người trong nước 2 phút (Đối với nam và nữ) | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7. | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                           |                                                                                     |                                                                                                                                                          |                                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết,

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Ứng dụng các bài tập để phát triển các kỹ thuật và tổ chức thể lực chuyên môn;
- Yêu cầu: Đảm bảo kỹ thuật và lượng vận động yêu cầu

### 8.3. Phần khác: Tham gia thi đấu và quan sát thi đấu bơi

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần

| Tiêu chí                                    | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                             |       | Giỏi                                             | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                             |       | 10 - 8                                           | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9 – 3.0                             | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                         |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu          | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                            | Tham dự 60-79% tiết học               | Tham dự 50-59% tiết học               | Tham dự 30-49% tiết học               | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập       | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                            |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật kiểu động tác | 30%   | Thực hiện                                        | Thực hiện                             | Thực hiện                             | Thực hiện                             | Không thực            |      |

|                                                                                                               |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| chân kiểu bơi ếch (cụ ly: 50m đối với nam; 35m đối với nữ)                                                    |     | thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu           | đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu           | đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu           | các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu           | hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu            |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật kiểu bơi ếch (cụ ly: 100m đối với nam và nữ; Bao gồm cả xuất phát và quay vòng) | 50% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2: Nổi người trong nước 2 phút (Đối với nam và nữ)                                                   | 10% | Đạt $\geq 80\%$ yêu cầu                                   | Đạt 60-79% yêu cầu                                       | Đạt 50-59% yêu cầu                                                         | Đạt 30-49% yêu cầu                                                        | Đạt $< 30\%$ yêu cầu                                      |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                | Hiểu cận kề                                                           | Hiểu sơ bộ                                                                | Biết sơ sài                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                  | 7.9 – 6                                                               | 5.9 – 5                                                                   | 4.9 – 3.0                                                            | <3.0                                                    |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2           |                                                                         |                                                                       |                                                                           |                                                                      |                                                         |      |
| CLO3           |                                                                         |                                                                       |                                                                           |                                                                      |                                                         |      |

|      |                                                                                              |            |       |  |  |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|--|--|--|
| CLO4 | thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | giữa chúng | chúng |  |  |  |
| CLO5 |                                                                                              |            |       |  |  |  |
| CLO6 |                                                                                              |            |       |  |  |  |
| CLO7 |                                                                                              |            |       |  |  |  |
|      |                                                                                              |            |       |  |  |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản      | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------|--------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                            |              |                                                 |                                         |
| 1                                 | Ngô Xuân Viện, Lê Đức Long | 2015         | Giáo trình bơi thể thao                         | NXB TDTT                                |
| 2                                 | Bộ môn Bơi lội             | 1999         | Sách giáo khoa Bơi lội                          | NXB TDTT.                               |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                            |              |                                                 |                                         |
| 3                                 | Nguyễn Đức Thuận           | 2004         | 100 bài tập nâng cao và hoàn thiện kỹ thuật bơi | NXB TDTT.                               |
| 4                                 | Hiệp hội TTDN Việt Nam     | 2015         | Luật bơi                                        | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                   | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn bơi thế giới:  | <a href="http://www.worldaquatic.com">http://www.worldaquatic.com</a> |               |
| 2  | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam: | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>             |               |
|    | Hiệp hội TTDN Việt Nam               | <a href="http://www.vasa.com.vn">http://www.vasa.com.vn</a>           |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: Có máy chiếu
- Thực hành: Bể bơi đảm bảo chất lượng nước
- Phương tiện phục vụ huấn luyện: Trang phục đảm bảo yêu cầu, phao bơi,

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** HLTT

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VJ009H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Vật                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of freestyle wrestling                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 02                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Khoa huấn luyện thể thao                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       | 45 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Thực hành                                                                                          | 30 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Tự học                                                                                             | 55 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | ThS. Nghiêm Thị Giang<br>Email <a href="mailto:nghiemthigiang85@gmail.com">nghiemthigiang85@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Tô Trung Kiên Email <a href="mailto:kienvat1979@gmail.com">kienvat1979@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Hải Hoàng Email: <a href="mailto:haihoang19955@gmail.com">haihoang19955@gmail.com</a><br>Ths. Nguyễn Tiến Chung Email: <a href="mailto:nguyentienchung@gmail.com">nguyentienchung@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                         | Bộ môn Vật – Judo                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Học phần tiên quyết:                                                                               | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                | ....                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành của môn Vật tự do:

- Lý thuyết: Lịch sử phát triển môn học, vị trí và ý nghĩa của môn học, đặc điểm của môn học Vật tự do; Phương pháp huấn luyện kỹ chiến thuật thể lực, tâm lý,

- Thực hành: Có khả năng thực hiện đúng một số kỹ thuật cơ bản của môn Vật tự do; Có khả năng thực hiện tốt các yêu cầu của các bài tập phát triển các tố chất thể lực chuyên môn Vật tự do; Vận dụng những kỹ thuật đã học để tự tập luyện; có khả năng giảng dạy kỹ thuật Vật tự do cho đối tượng mới tập.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Sinh viên nắm được lịch sử phát triển môn học, vị trí và ý nghĩa của môn học, đặc điểm của môn học. Giúp cho sinh viên có cảm giác vận động tốt về chuyên môn, Nắm được các nguyên lý giảng dạy kỹ thuật cơ bản, luật các môn vật. Có khả năng hướng dẫn đối tượng mới tham gia tập luyện Vật.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

*Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP      | Nội dung CĐR HP                                                                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b> | Sinh viên nắm được lịch sử phát triển môn học, vị trí và ý nghĩa của môn học, đặc điểm của môn học. Nắm được luật thi đấu và phương pháp trọng tài. | <b>I</b>                   |
| <b>CLO2</b> | Thực hiện được các kỹ năng tin học cơ bản; Lựa chọn và sử dụng công nghệ thông tin để tổ chức quản lý các hoạt động TDTT                            | <b>T</b>                   |
| <b>CLO3</b> | Thực hiện đúng một số kỹ thuật cơ bản của môn môn vật                                                                                               | <b>U</b>                   |
| <b>CLO4</b> | Vận dụng những kỹ thuật đã học để tự tập luyện và thi đấu                                                                                           | <b>U</b>                   |
| <b>CLO5</b> | Có khả năng phân tích kỹ thuật và hướng dẫn đối tượng mới tham gia tập luyện Vật                                                                    | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO         | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |      |
|-------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|------|
|             | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PL10 |
| <b>CLO1</b> |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 1    |
| <b>CLO2</b> |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       |      |
| <b>CLO3</b> |                                              |       |       |       | 1     |       |       |       |       |      |
| <b>CLO4</b> |                                              |       | 1     |       |       | 2     |       |       |       |      |
| <b>CLO5</b> |                                              | 2     |       |       |       |       |       | 1     | 1     |      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                    |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 tiết  | <p><b>Chương 1. (Lý luận cơ sở môn vật cổ điển và vật tự do)</b></p> <p><b>Nội dung:</b></p> <p><b>1 Lịch sử phát triển môn vật cổ điển trên thế giới.</b></p> <p>- Lịch sử phát triển môn vật trên thế giới.</p> | CLO1                  | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng</p> | <p>+ Bảng bài viết nộp tại lớp (hoặc gửi qua email) (bản cứng, file, ...)</p> <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                      |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình hình thành.</li> <li>- Lễ hội các nước.</li> <li>- Lịch sử môn vật ở Việt Nam.</li> <li>- Sự hình thành và phát triển môn vật Việt Nam.</li> <li>- Triển vọng của Vật Việt Nam.</li> <li>- Liên đoàn Vật quốc tế FILA.</li> </ul> |                       | dạy.<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                          | qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp                                            |
| 2 tiết  | <b>2. Các khái niệm về TDDT:</b><br>- Khái niệm về TDDT: (Khái niệm về VHTC, TT, bài tập TT, lượng vận động, phương tiện...).                                                                                                                                                        | CLO1                  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.<br>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |
| 2 tiết  | 3. Đặc điểm chung của môn vật cổ điển và môn vật tự do<br>- Đặc điểm hoạt động kỹ thuật.<br>- Đặc điểm hoạt động chiến thuật.<br>- Đặc điểm hoạt động thể lực.<br>- Đặc điểm hoạt động tâm lý.                                                                                       | CLO1                  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ                                                                                                              | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                      |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                       | thuật<br>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                   |
| 4 tiết  | 4. Vai trò và ý nghĩa của môn vật trong việc phát triển thể chất và nhân cách người tập.<br><br>- Vai trò của môn vật trong việc phát triển thể chất người tập.<br>- Vai trò của môn vật trong việc giáo dục nhân cách người tập.<br>- Ý nghĩa của môn vật trong học tập, lao động và giáo dục lối sống lành | CLO1                  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật<br>- Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |
| 3 tiết  | <b>60.</b> Thảo luận<br>- Thảo luận đặc điểm chung, vai trò ý nghĩa của môn Vật đối với sự phát triển thể chất và giáo dục nhân cách người tập người tập.                                                                                                                                                    | CLO1                  | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình giảng dạy, minh họa, PP trực quan, PP làm việc nhóm, PP tình huống<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm: trao đổi và chỉnh sửa kỹ thuật                                                                                                                                                                                              | + Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)<br>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;<br>Kiểm tra vấn đáp |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                           |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                              | - Thực hành: thực hiện kỹ thuật chính xác<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Chú ý lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                 |                                        |
| 4 tiết  | <b>Chương 2. (Kỹ thuật cơ bản của Vật ở tư thế đứng )</b><br><br><b>1. Nhập môn, làm quen với thảm, giới thiệu về thảm và quy định của thảm tập</b><br>- Các bài khởi động chung và chuyên môn.<br>- Tư thế đứng cơ bản.<br>-Lồng tay tư<br>- Cách di chuyển.<br>- Các cách khoá..... | CLO2                         | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập khởi động. Bài tập bổ trợ<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 2. Học Kỹ thuật bốc một                                                                                                                                                                                                                                                               | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập bổ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                         | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                  |                              | tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                        |
| 2 tiết  | 3. Học Kỹ thuật bốc đôi cài chân | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 4. Học Kỹ thuật bốc đôi vác cao  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng                                                                                                                                                                                                                                                                               | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                          | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                           |
|---------|-----------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                   |                              | <p>các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b><i>Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                        |
| 2 tiết  | 5. Học Kỹ thuật dắt cánh sang sau | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p>- <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b><i>Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b><i>Địa điểm học:</i></b> Nhà tập vật</li> </ul> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 6. Học Kỹ thuật góc sang sau      | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p>- <b><i>Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                               | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                                        |                              | <p>động,PP nhóm và hợp tác,PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p>                                                                                                                                                       |                                        |
| 2 tiết  | 7. Học Kỹ thuật bốc vanh               | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi,PP thi đấu trò chơi vận động,PP nhóm và hợp tác,PP đối xử cá biệt</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 2 tiết  | 8. Học Kỹ thuật bốc một chuyên bốc đôi | CLO2<br>CLO3                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Kiểm tra – đánh giá thực               |

| Số tiết | Nội dung                      | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                           |
|---------|-------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                               | CLO4<br>CLO5                 | Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập vật | hiện kỹ thuật                          |
| 4 tiết  | 9. Học Kỹ thuật sườn quắp thủ | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm ( circuit training)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của              | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                   | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                           |
|---------|----------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|         |                            |                              | giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                        |
| 4 tiết  | 10. Học Kỹ thuật quần quật | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |
| 4 tiết  | 11. Học Kỹ thuật Gồng vọt  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp Phân tích, thị phạm bài tập. Phân chia giai đoạn PP sửa sai phản hồi, PP thi đấu trò chơi vận động, PP nhóm và hợp tác, PP đối xử cá biệt</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật. Bài tập hỗ trợ, tổ chức theo trạm (circuit training)</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Trang phục, dụng cụ</p>                                                                                                                                                   | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật |

| Số tiết | Nội dung                                    | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                     |
|---------|---------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                             |                       | tập luyện đúng quy định<br>- Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                  |
| 2 tiết  | 12. <i>Xây dựng các kế hoạch huấn luyện</i> | CLO5                  | <p>- <b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở.</p> <p>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Lý thuyết: Sinh viên nghe giáo viên giảng dạy.</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục: Đúng quy định, có tài liệu học tập.</p> <p>- Tập chung, chú ý hoàn thành khối lượng của giáo án.</p> <p>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập vật</p> | <p>+ Báo cáo của nhóm trước lớp (nếu đánh giá qua thảo luận)</p> <p>- Trả lời câu hỏi của giáo viên;</p> <p>Kiểm tra vấn đáp</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : 10

*Chuyên cần 10%, Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%.*

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                 | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần        | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ                                    | Kiểm tra kỹ thuật: Bốc một, Bốc đôi vác cao, Bốc vanh, Bốc đôi cài chân,                                                                 | CLO1, CLO2, CLO3,             | 30%   |



| TT                                     | Thành phần                                                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                 | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
|                                        | thực hành cá nhân, bốc thăm kỹ thuật )                                           | năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                              |                                                                                                                | CLO4, CLO5,                   |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ bốc thăm kỹ thuật và câu hỏi lý thuyết(thi thực hành /viết bài) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Kiểm tra lý thuyết và thực hành kỹ thuật: Dắt cánh sang sau, Ngóc sang sau, Gồng vợt, Sườn quắp thủ, Quần quật | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5, | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                                                  |                                                                                     |                                                                                                                |                               | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

#### 9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                                       |                                       |                                       |                                          | Điểm |
|---------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------|------|
|                                                         |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                                      |      |
|                                                         |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0                                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                     |       |                                                       |                                       |                                       |                                       |                                          |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                      | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học                    |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                   | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia                           |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                        |       |                                                       |                                       |                                       |                                       |                                          |      |
| Nội dung 1 Kiểm tra kỹ thuật: Bóc một, Bóc đôi vác cao, | 30%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu | Thực hiện đúng các kỹ thuật,          | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các  | Thực hiện các kỹ thuật chưa           | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp |      |

|                                                                                                                                                                                  |      |                                                                          |                                                                                  |                                                                                                          |                                                                                                            |                                                                             |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--|
| Bóc vanh,<br>Bóc đôi cài<br>chân,                                                                                                                                                |      | cầu                                                                      | đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu                                             | kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu                                                     | đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu                                            | ứng được<br>yêu cầu                                                         |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>                                                                                       |      |                                                                          |                                                                                  |                                                                                                          |                                                                                                            |                                                                             |  |
| Nội dung 1<br>- Kiểm tra<br>các nội<br>dung lý<br>thuyết được<br>học trong<br>học kỳ bằng<br>hình thức<br>vấn đáp,<br>vấn viết,<br>trắc nghiệm<br>hoặc viết<br>bài thu<br>hoạch. | 10 % | Thực hiện<br>thành thạo<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng tất<br>cả các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Không<br>thực hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không đáp<br>ứng được<br>yêu cầu |  |
| Nội dung 2<br>- Nhóm kỹ<br>thuật Bóc.<br>- Nhóm kỹ<br>thuật Gông.<br>- Nhóm kỹ<br>thuật Sườn.<br>- Nhóm kỹ<br>thuật quán<br>quật<br>- Nhóm kỹ<br>thuật ra sau.                   | 50%  | Thực hiện<br>thành thạo<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng tất<br>cả các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Không<br>thực hiện<br>được kỹ<br>thuật,<br>không đáp<br>ứng được<br>yêu cầu |  |

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức độ<br/>chất<br/>lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                          | <b>Hiểu cận kẽ</b>                                          | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                             | <b>Biết sơ<br/>sài</b>                            | <b>Mới bắt<br/>đầu</b>                  | <b>Điểm</b> |
|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------|
|                                  | <b>10 – 8.5</b>                                                          | <b>8.4 – 7.0</b>                                            | <b>6.9 – 5.0</b>                                              | <b>4.9 – 3.0</b>                                  | <b>2.9 - 0</b>                          |             |
| CLO1                             | Trình bày<br>đầy đủ<br>Lịch sử và<br>quá trình<br>phát triển<br>môn Vật. | Kể tên và<br>trình bày<br>tương đối đầy<br>đủ               | Kể tên và<br>trình được<br>các 3 mốc<br>lịch sử 3<br>nội dung | Kể tên<br>được 2<br>mốc lịch<br>sử                | Mới kể<br>tên 1<br>mốc lịch<br>sử       |             |
| CLO2                             | Trình bày<br>tốt kỹ<br>thuật cơ<br>bản, cần                              | Trình bày<br>được kỹ thuật<br>cơ bản đã học<br>và thực hiện | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước kỹ<br>thuật cơ             | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước<br>kỹ thuật cơ | Mới nêu<br>được các<br>bước kỹ<br>thuật |             |

|       |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                                                        |                                                                      |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--|
|       | tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kĩ thuật có hiệu quả       | được động tác chưa hoàn chỉnh.                                                        | bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.                             | bản đã học                                                             |                                                                      |  |
| CLO 3 | Vận dụng tốt các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật                     | Cơ bản vận dụng được các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật                  | Khi vận dụng còn thiếu bước nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật            | Chưa hiểu rõ cách vận dụng nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật | Không biết cách vận dụng nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật |  |
| CLO4. | Thực hiện tốt kĩ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                              | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                            | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                  | Thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác               | Không thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học đúng động tác                 |  |
| CLO5  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                  | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                      | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b> |                                             |              |                                            |                                         |
| 1                       | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1983         | <i>Giáo trình Vật Việt Nam</i>             | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 2                       | Bộ môn vật - võ trường Đại học TDTT         | 1979         | <i>Vật tự do</i>                           | NXB TDTT, Hà Nội.                       |
| 3                       | Trương Quang Trung, Lê Ngọc Minh và cộng sự | 2001         | <i>Giáo trình vật dân tộc Việt Nam</i>     | NXB TDTT, Hà Nội                        |

|                                   |                             |      |                                            |                   |
|-----------------------------------|-----------------------------|------|--------------------------------------------|-------------------|
| 4                                 | Ngô Ích Quân, Phạm Đông Đức | 2002 | <i>Giáo trình vật cổ điển và vật tự do</i> | NXB TĐTT, Hà Nội. |
| 5                                 | Ủy ban TĐTT                 | 2005 | <i>Luật vật quốc tế</i>                    | NXB TĐTT, Hà Nội. |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                             |      |                                            |                   |
| 6                                 | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn  | 2000 | <i>Lý Luận và phương pháp TĐTT</i>         | NXB TĐTT, Hà Nội  |
| 7                                 | Ủy ban TĐTT                 | 2004 | <i>Luật thi đấu vật dân tộc</i>            |                   |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |
| 2  |                    |                |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ tập luyện:
- Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy: Sân tập, thảm, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
- Lịch trình giảng dạy
- Đề cương chi tiết học phần
- Giáo án giảng dạy
- Sổ điểm danh.
- Các phương tiện khác: - Chuẩn bị trang thiết bị phục vụ giảng dạy như: Giấy, trang phục chuẩn thi đấu, đồng hồ bấm giây.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Cử nhân

**Chương trình đào tạo:** Đại học chính quy

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1. Mã học phần:</b> 1CL009H                                                                               | <b>1.2. Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.3. Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4. Tên tiếng Anh:</b> Badminton Theory and training Methods                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.5. Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.6. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.7. Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Lý thuyết                                                                                                      | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Bài tập                                                                                                        | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thảo luận                                                                                                      | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thực hành                                                                                                      | 30 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Tự học                                                                                                         | 55 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                     | 3. ThS. Nguyễn Thị Huyền; Email: <a href="mailto:nguyenthihuyen.cl@gmail.com">nguyenthihuyen.cl@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                            | 1. TS. Nguyễn Văn Đức; Email: <a href="mailto:nvduc.bmcl@gmail.com">nvduc.bmcl@gmail.com</a><br>2. ThS. Trương Văn Minh; Email: <a href="mailto:minh.cl.tdtt@gmail.com">minh.cl.tdtt@gmail.com</a><br>3. TS. Nguyễn Văn Thạc; Email: <a href="mailto:thachmbcl@gmail.com">thachmbcl@gmail.com</a><br>4. ThS. Đàm Danh Phương; Email: <a href="mailto:phuongnktddt@gmail.com">phuongnktddt@gmail.com</a><br>5. ThS. Đồng Nguyệt Thu; Email: <a href="mailto:Nguyetthuhltt@gmail.com">Nguyetthuhltt@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                     | Bộ môn Cầu lông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>1.9. Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Học phần tiên quyết:                                                                                           | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần song hành:                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Học phần kế tiếp:                                                                                              | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuyết lý và thực hành của môn Cầu lông

- Lý thuyết: Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông; Nguyên lý và kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông; Luật thi đấu môn Cầu lông, Phương pháp tổ chức thi đấu Cầu lông, Phương pháp trọng tài Cầu lông.

- Thực hành: Giới thiệu các kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông; Phát triển thể lực chuyên môn.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục | Mô tả mục tiêu | TĐNL |
|-----|----------------|------|
|-----|----------------|------|

| tiêu |                                |                                                                                                                                                                                                                      |     |
|------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| MT1  | Kiến thức                      | Trang bị cho sinh viên kiến thức về Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông; Nguyên lý và kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông; Luật thi đấu môn Cầu lông; Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Cầu lông | 4/6 |
| MT2  | Kỹ năng                        | Sinh viên thực hiện tốt các bài tập thể lực chuyên môn Cầu lông                                                                                                                                                      | 4/5 |
|      |                                | Sinh viên thực hiện đúng được các kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông                                                                                                                                                   | 4/5 |
|      |                                | Sinh viên biết thi đấu đơn, đôi. Vận dụng tốt các kỹ thuật cơ bản đã được học vào trong thi đấu                                                                                                                      | 4/5 |
|      |                                | Thực hành phương pháp trọng tài môn Cầu lông                                                                                                                                                                         | 4/5 |
| MT3  | Năng lực tự chủ và trách nhiệm | Sinh viên tập luyện chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra                                                                                                                                | 4/5 |
|      |                                | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức và kỹ năng đã học cho đối tượng mới tham gia tập luyện Cầu lông                                                                                                      | 4/5 |
|      |                                | Sinh viên làm tốt trọng tài một trận thi đấu môn Cầu lông                                                                                                                                                            | 4/5 |

**\*Ghi chú:** Trình độ năng lực (TĐNL) theo thang năng lực Bloom: Kiến thức sẽ đánh giá (1-6); Nhóm kỹ năng sẽ đánh giá (1-5); Nhóm năng lực tự chủ và trách nhiệm sẽ đánh giá (1-5)

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                        | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Sinh viên nắm vững được kiến thức về: Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông; Nguyên lý và kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông; Luật thi đấu môn Cầu lông; Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Cầu lông | T                          |
| CLO2   | Sinh viên thực hiện đúng được các bài tập thể lực chuyên môn và kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông                                                                                                                       | T                          |
| CLO3   | Sinh viên thi đấu thành thạo môn Cầu lông                                                                                                                                                                              | U                          |
| CLO4   | Sinh viên hướng dẫn được các nội dung kiến thức và kỹ năng đã học cho đối tượng mới tham gia tập luyện Cầu lông                                                                                                        | T                          |
| CLO5   | Sinh viên có ý thức tham gia học tập chăm chỉ, nhiệt tình, tích cực, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra và điều hành tốt trọng tài một trận thi đấu môn Cầu lông                                              | U                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |     |      |      |      |     |     |     |     |     |
|-----|----------------------------------------------|-----|------|------|------|-----|-----|-----|-----|-----|
|     | PLO                                          | PLO | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO | PLO | PLO | PLO | PLO |

|       |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |
|-------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|
|       | 1 | 2 |   |   |   | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| CLO 1 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 3  |
| CLO 2 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 3  |
| CLO 3 | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 3  |
| CLO4  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 3  |
| CLO5  | 0 | 1 | 1 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 3  |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                            | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b></p> <p>Kỹ thuật đánh cầu bên phải thấp tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển một bước</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên phải thấp tay</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên trái thấp tay</li> <li>- Thẻ lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ và bài tập thẻ lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b></p> <p>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> <p><b>- Hướng dẫn tự học:</b></p> <p>Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển một bước theo các hướng khác nhau</li> <li>- Di chuyển một bước tiến chéo trước phải trái đánh cầu thấp tay</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển một bước theo các hướng khác nhau: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>- Di chuyển một bước tiến chéo trước phải trái đánh cầu thấp tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b><br/>Kỹ thuật đánh cầu bên trái thấp tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển một bước</li> <li>- Kỹ thuật di chuyển nhiều bước</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên phải thấp tay</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên trái thấp tay</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> <p><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển một bước theo các hướng khác nhau</li> <li>- Di chuyển nhiều bước ngang</li> <li>- Di chuyển một bước, tiến chéo trước phải trái đánh cầu thấp tay</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển một bước theo các hướng khác nhau: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>- Di chuyển nhiều bước ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>- Di chuyển một bước tiến chéo trước phải trái đánh cầu thấp tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul> |
| 02 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b><br/>Lịch sử phát triển môn Cầu lông</p> <p>Lý thuyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí, tác dụng và lịch sử phát triển môn Cầu lông</li> </ul>                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO1</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở - vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu tác dụng của môn Cầu lông</li> <li>- Lịch sử phát triển môn Cầu lông trên Thế giới</li> <li>- Lịch sử phát triển môn Cầu lông ở Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu tác dụng của môn Cầu lông:</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Giảng đường H</li> <li>- <b>Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự ôn tập các nội dung kiến thức đã được trang bị trên lớp thông qua các sách chuyên môn và Website của Liên đoàn Cầu lông VN và TG</li> </ul>                                                                                                               | <p>Trả lời vấn đáp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch sử phát triển môn Cầu lông trên Thế giới: Trả lời vấn đáp</li> <li>- Lịch sử phát triển môn Cầu lông ở Việt nam: Trả lời vấn đáp</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 02 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b> Kỹ thuật đánh cầu bên trái thấp tay</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật di chuyển nhiều bước</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên phải thấp tay</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên trái thấp tay</li> <li>- Thể lực chuyên môn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ và bài tập thể lực.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</li> <li>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</li> <li>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển nhiều bước theo các hướng khác nhau</li> <li>- Di chuyển nhiều bước tiến chéo trước phải trái đánh cầu thấp tay</li> <li>- Di chuyển ngang</li> <li>* <b>Hình thức đánh giá:</b></li> <li>- Di chuyển nhiều bước theo các hướng khác nhau: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>- Di chuyển nhiều bước tiến chéo trước phải trái đánh cầu thấp tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>- Di chuyển</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                      |                            | sinh viên<br>- <b>Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 04 tiết | <b>Tên bài giảng:</b><br>Kỹ thuật đánh cầu cao xa<br>- Kỹ thuật di chuyển nhiều bước<br>- Kỹ thuật đánh cầu bên phải thấp tay<br>- Kỹ thuật đánh cầu bên trái thấp tay<br>- Kỹ thuật đánh cầu cao xa | - CLO2<br>- CLO4<br>- CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên<br><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp | - Di chuyển nhiều bước đánh cầu phải trái thấp tay<br>- Đánh cầu cao xa đường thẳng<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Di chuyển nhiều bước đánh cầu phải trái thấp tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Đánh cầu cao xa đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | <b>Tên bài giảng:</b><br>Hệ thống kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông                                                                                                                                       | - CLO1<br>- CLO4<br>- CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Nêu các giai đoạn của động tác đánh cầu<br>- Nêu các yếu tố                                                                                                                                                                                                                                                  |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | Lý thuyết:<br>- Nguyên lý và hệ thống kỹ thuật cơ bản môn Cầu lông                                                 |                            | nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài<br>- <b>Địa điểm học:</b> Giảng đường H<br>- <b>Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự ôn tập các nội dung kiến thức đã được trang bị trên lớp thông qua các sách chuyên môn và Website của Liên đoàn Cầu lông VN và TG | đánh cầu<br>- Nêu các giai đoạn của động tác đánh cầu<br>- Nêu các yếu tố đánh cầu<br>- Khái niệm kỹ thuật Cầu lông<br>- Phân loại kỹ thuật Cầu lông<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>- Nêu các giai đoạn của động tác đánh cầu: Trả lời vấn đáp<br>- Nêu các yếu tố đánh cầu: Trả lời vấn đáp<br>- Nêu các giai đoạn của động tác đánh cầu: Trả lời vấn đáp<br>- Nêu các yếu tố đánh cầu: Trả lời vấn đáp<br>- Khái niệm kỹ thuật Cầu lông: Trả lời vấn đáp<br>- Phân loại kỹ thuật Cầu lông: Trả lời vấn đáp |
| 04 tiết | <b>Tên bài giảng:</b> Kỹ thuật đập cầu<br>- Kỹ thuật đánh cầu cao xa<br>- Kỹ thuật đập cầu<br>- Thẻ lực chuyên môn | - CLO2<br>- CLO4<br>- CLO5 | - <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br>- <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật và thẻ lực.                                                                                                                                                                                                                                                                                              | - Đánh cầu cao xa đường chéo<br>- Đập cầu đường thẳng<br>- Di chuyển ngang<br>- Di chuyển lên xuống<br>* <b>Hình thức đánh giá:</b><br>- Đánh cầu cao xa đường chéo: Được đánh giá theo hình thức                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

| Số tiết | Nội dung                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                        |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                               |                                       | <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/> + Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/> + Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/> Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> <p><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp</p>                                                                                                                                                            | <p>thực hành trên lớp.</p> <p>- Đập cầu đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>- Di chuyển ngang: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>- Di chuyển lên xuống: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 04 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b><br/> Luật Cầu lông</p> <p><b>Lý thuyết:</b><br/> - Luật Cầu lông</p> | <p>- CLO1<br/> - CLO4<br/> - CLO5</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/> Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gọi mở - vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/> - Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/> - Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định<br/> - Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/> Giảng đường H</p> <p><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự ôn tập các nội dung kiến thức đã được</p> | <p>- Trình bày 16 điều luật cơ bản của môn Cầu lông</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b><br/> - Trình bày 16 điều luật cơ bản của môn Cầu lông: Trả lời vấn đáp trực tiếp trên lớp</p>                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                          | trang bị trên lớp thông qua các sách chuyên môn và Website của Liên đoàn Cầu lông VN và TG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 02 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b> Kỹ thuật đánh cầu cao xa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên phải thấp tay</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu bên trái thấp tay</li> <li>- Kỹ thuật đánh cầu cao xa</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> </ul> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b><br/>Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> <p><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển nhiều bước đánh cầu phải trái thấp tay</li> <li>- Đánh cầu cao xa đường thẳng</li> </ul> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Di chuyển nhiều bước đánh cầu phải trái thấp tay: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>- Đánh cầu cao xa đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> </ul> |
| 02 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b> Kiểm tra giữa kỳ</p>                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO2</li> </ul>                                 | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b><br/>Kiểm tra thông qua test chuyên môn</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 10 lần (số lần)</li> <li>- Đánh cầu cao xa 5 quả vào ô 0.76m</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                           |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                |                            | - Thi thực hành<br><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>- Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | x 5.18m (quả)<br><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br>+ Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 10 lần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>+ Đánh cầu cao xa 5 quả vào ô 0.76m x 5.18m: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.                                                                                                  |
| 02 tiết | <b><i>Tên bài giảng:</i></b><br>Kỹ thuật giao cầu trái tay<br>- Kỹ thuật đánh cầu cao xa<br>- Kỹ thuật đập cầu<br>- Kỹ thuật giao cầu trái tay | - CLO2<br>- CLO4<br>- CLO5 | <b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ.<br><b><i>- Yêu cầu sinh viên:</i></b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên<br><b><i>- Hướng dẫn tự học:</i></b> Sinh viên tự tập luyện ngoài | - Đánh cầu cao xa đường chéo<br>- Đập cầu đường thẳng<br>- Giao cầu thấp gần<br><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b><br>- Đánh cầu cao xa đường chéo: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Đập cầu đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Giao cầu thấp gần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                |                                           | khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 04 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b> Phương pháp tổ chức thi đấu môn Cầu lông</p> <p>- Lý thuyết: Phương pháp tổ chức thi đấu Cầu lông</p> | <p>- CLO1</p> <p>- CLO4</p> <p>- CLO5</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở</p> <p>- vấn đáp.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do giáo viên trình bày</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</p> <p>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Giảng đường H</p> <p><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự ôn tập các nội dung kiến thức đã được trang bị trên lớp thông qua các sách chuyên môn và Website của Liên đoàn Cầu lông VN và TG</p> | <p>- Trình bày hình thức và tính chất thi đấu</p> <p>- Trình bày các phương pháp tổ chức thi đấu</p> <p>- Nêu thành phần, chức năng, nhiệm vụ của BTC giải đấu Cầu lông</p> <p>- Trình bày điều lệ một giải thi đấu Cầu lông</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>- Trình bày hình thức và tính chất thi đấu: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Trình bày các phương pháp tổ chức thi đấu: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp và thực hành làm bài trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Nêu thành phần, chức năng, nhiệm vụ của BTC giải đấu Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</p> <p>- Trình bày điều lệ một giải thi đấu Cầu lông: Được đánh giá theo hình</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                             |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | thức báo cáo của nhóm trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 04 tiết | <b>Tên bài giảng:</b><br>Kỹ thuật giao cầu thuận tay<br>- Kỹ thuật đập cầu<br>- Kỹ thuật giao cầu trái tay<br>- Kỹ thuật giao cầu thuận tay | - CLO2<br>- CLO4<br>- CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên<br><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp | - Đập cầu đường thẳng<br>- Giao cầu thấp gần<br>- Giao cầu cao xa<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Đập cầu đường thẳng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Giao cầu thấp gần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Giao cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | <b>Tên bài giảng:</b><br>Phương pháp trọng tài môn Cầu lông<br>- Lý thuyết:<br>Phương pháp trọng tài môn Cầu lông                           | - CLO1<br>- CLO4<br>- CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Sử dụng phương pháp thuyết trình, nêu vấn đề, gợi mở<br>- vấn đáp.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Lý thuyết: Sinh viên nghe giảng do                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Trình bày chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các trọng tài Cầu lông<br>- Trình bày những yêu cầu cơ bản đối với trọng tài Cầu lông<br>- Cách ghi biên bản Cầu lông                                                                                                                                                         |



| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                    | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                          | <p>giáo viên trình bày</p> <p><b><i>Yêu cầu sinh viên:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ, tài liệu học tập đúng quy định</li> <li>- Học tập nghiêm túc, tích cực thảo luận phát biểu xây dựng bài</li> </ul> <p><b><i>- Địa điểm học:</i></b><br/>Giảng đường H</p> <p><b><i>- Hướng dẫn tự học:</i></b> Sinh viên tự ôn tập các nội dung kiến thức đã được trang bị trên lớp thông qua các sách chuyên môn và Website của Liên đoàn Cầu lông VN và TG</p> | <p><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các trọng tài Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Trình bày những yêu cầu cơ bản đối với trọng tài Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức vấn đáp trực tiếp trên lớp.</li> <li>- Cách ghi biên bản Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức làm bài trực tiếp trên lớp.</li> </ul>                |
| 04 tiết | <p><b><i>Tên bài giảng:</i></b><br/>Thi đấu đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật giao cầu thuận tay</li> <li>- Thi đấu</li> <li>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CLO1</li> <li>- CLO2</li> <li>- CLO3</li> <li>- CLO4</li> <li>- CLO5</li> </ul> | <p><b><i>- Phương pháp dạy học:</i></b><br/>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b><i>- Hình thức tổ chức dạy học:</i></b><br/>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ.</p> <p><b><i>- Yêu cầu sinh viên:</i></b><br/>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br/>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng</p>                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao cầu cao xa</li> <li>- Thi đấu đôi</li> <li>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông</li> </ul> <p><b><i>* Hình thức đánh giá:</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao cầu cao xa: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>- Thi đấu đôi: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</li> <li>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức</li> </ul> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần                                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                 |                                                                       | <p>của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> <p><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | thực hành trên lớp.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 02 tiết | <p><b>Tên bài giảng:</b> Thi đấu đơn</p> <p>- Kỹ thuật giao cầu trái tay</p> <p>- Thi đấu</p> <p>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông</p> | <p>- CLO1</p> <p>- CLO2</p> <p>- CLO3</p> <p>- CLO4</p> <p>- CLO5</p> | <p><b>- Phương pháp dạy học:</b> Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.</p> <p><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b> Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ.</p> <p><b>- Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định</p> <p>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án</p> <p><b>- Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông sinh viên</p> <p><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp</p> | <p>- Giao cầu thấp gần</p> <p>- Thi đấu đôi</p> <p>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông</p> <p><b>* Hình thức đánh giá:</b></p> <p>- Giao cầu thấp gần: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>- Thi đấu đôi: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> <p>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.</p> |
| 02 tiết | <b>Tên bài giảng:</b>                                                                                                                           | - CLO1                                                                | <b>- Phương pháp dạy</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Đập cầu đường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

| Số tiết | Nội dung                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần                          | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | Kỹ thuật đập cầu<br>- Kỹ thuật đập cầu<br>- Thi đấu<br>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông | - CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5           | <b>học:</b><br>Sử dụng phương pháp lời nói, phương pháp trực quan trực tiếp và phương pháp bài tập.<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Thực hành: Sử dụng các bài tập kỹ thuật đơn lẻ.<br><b>- Yêu cầu sinh viên:</b><br>+ Trang phục, dụng cụ tập luyện đúng quy định<br>+ Tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của giáo án<br><b>- Địa điểm học:</b><br>Nhà tập Cầu lông sinh viên<br><b>- Hướng dẫn tự học:</b> Sinh viên tự tập luyện ngoại khóa theo các bài tập đã được hướng dẫn tập luyện trên lớp | thăng<br>- Thi đấu đôi<br>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Đập cầu đường thăng: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Thi đấu đôi: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp.<br>- Thực hành phương pháp trọng tài Cầu lông: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |
| 02 tiết | <b>Tên bài giảng:</b><br>Thi học phần                                                             | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5 | <b>- Phương pháp dạy học:</b><br>Kiểm tra, đánh giá<br><b>- Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Trắc nghiệm lý thuyết<br>- Thi thực hành theo danh sách lớp thông qua các test chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Trắc nghiệm các kiến thức lý thuyết đã được trang bị trong HP1<br>- Đập cầu dọc biên 5 quả vào ô $\frac{1}{4}$ sân đơn (quả)<br><b>* Hình thức đánh giá:</b><br>- Trắc nghiệm các kiến thức lý thuyết đã được trang bị: Được                                                                                                                     |

| Số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                  |
|---------|----------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |          |                       | cụ tập luyện đúng quy định<br>- Thi tự tin, đạt kết quả tốt<br>- <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Cầu lông sinh viên | đánh giá theo hình thức trắc nghiệm<br>- Đập cầu dọc biên 5 quả vào ô $\frac{1}{4}$ sân đơn: Được đánh giá theo hình thức thực hành trên lớp. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm:

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ
- **Chuyên cần:** Trọng số 10%
- + Hình thức, nội dung và tiêu chí đánh giá:

Sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đúng quy định khi lên lớp:

- Điểm danh: 01 giờ học thực hành = 02 tiết = 100 phút;
- 02 buổi kiến tập (KT); 02 buổi muộn (M) = 01 buổi không phép (V);
- 02 buổi vắng có phép (P) = 01 buổi vắng không phép (V).

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10 và làm tròn đến 0,5. Cụ thể, điểm chuyên cần được đánh giá như sau:

| Tổng số giờ | Điểm | Số buổi vắng |
|-------------|------|--------------|
| 75          | 0    | > 10V        |
|             | 0.5  | 9V + 1P      |
|             | 1    | 9V           |
|             | 1.5  | 8V + 1P      |
|             | 2    | 8V           |
|             | 2.5  | 7V + 1P      |
|             | 3    | 7V           |
|             | 3.5  | 6V + 1P      |
|             | 4    | 6V           |
|             | 4.5  | 5V + 1P      |
|             | 5    | 5V           |
|             | 5.5  | 4V + 1P      |
|             | 6    | 4V           |
|             | 6.5  | 3V + 1P      |
|             | 7    | 3V           |
|             | 7.5  | 2V + 1P      |
|             | 8    | 2V           |
|             | 8.5  | 1V + 1P      |
|             | 9    | 1V           |
|             | 9.5  | 1P           |
|             | 10   | 0V           |

- **Kiểm tra thường xuyên:** Trọng số 30%

+ Hình thức: Thực hành

+ Nội dung:

**Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 10 lần (lần):**

| <b>Số quả \ Kỹ thuật</b> | <b>A</b> | <b>B</b> | <b>C</b> | <b>D</b> | <b>E</b> |
|--------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|
| 10                       | 10đ      | 8đ       | 6đ       | 4đ       | 2đ       |
| 7 - 10                   | 9đ       | 7đ       | 5đ       | 3đ       | 1đ       |
| 0 - 6                    | 8đ       | 6đ       | 4đ       | 2đ       | 0đ       |

**Đánh cầu cao xa 5 quả vào ô 0.76m x 5.18m (quả)**

| <b>Số quả \ Kỹ thuật</b> | <b>5</b> | <b>4</b> | <b>3</b> | <b>2</b> | <b>1</b> | <b>0</b> |
|--------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| A                        | 10đ      | 9đ       | 8đ       | 6đ       | 4đ       | 0đ       |
| B                        | 9đ       | 8đ       | 7đ       | 5đ       | 3đ       | 0đ       |
| C                        | 8đ       | 7đ       | 6đ       | 4đ       | 2đ       | 0đ       |

**\* Thi kết thúc học phần:** Trọng số 60 %

+ Hình thức thi: Lý thuyết và thực hành

+ Nội dung thi:

Lý thuyết: Thi trắc nghiệm theo bộ đề thi của Bộ môn

Thực hành cụ thể gồm:

**Đập cầu dọc biên 5 quả vào ô ¼ sân đơn**

| <b>Số quả \ Kỹ thuật</b> | <b>5</b> | <b>4</b> | <b>3</b> | <b>2</b> | <b>1</b> | <b>0</b> |
|--------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| A                        | 10đ      | 9đ       | 8đ       | 6đ       | 4đ       | 0đ       |
| B                        | 9đ       | 8đ       | 7đ       | 5đ       | 3đ       | 0đ       |
| C                        | 8đ       | 7đ       | 6đ       | 4đ       | 2đ       | 0đ       |

Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc HP được chấm theo thang điểm

10.

Điểm học phần: Là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng. Điểm học phần được tính theo thang điểm 10 sau đó quy đổi sang thang điểm 4 và thang điểm hệ chữ:

$$CC \times 1 + GK \times 3 + HP \times 6$$

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\quad}{10}$$

Trong đó: CC: Điểm chuyên cần; GK: Điểm kiểm tra giữa kỳ; HP: Điểm thi kết thúc học phần.

**Bảng qui đổi thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ**

| <b>Phân loại</b> | <b>Thang điểm 10</b> | <b>Điểm 4</b> | <b>Điểm chữ</b> | <b>Xếp loại</b> |
|------------------|----------------------|---------------|-----------------|-----------------|
| <b>Đạt</b>       | 9,5 đến 10           | 4,0           | A+              | Xuất sắc        |
|                  | 8,5 đến 9,4          | 3,7           | A               |                 |
|                  | 8,0 đến 8,4          | 3,5           | B+              | Giỏi            |
|                  | 7,0 đến 7,9          | 3,0           | B               | Khá             |
|                  | 6,5 đến 6,9          | 2,5           | C+              | TB Khá          |
|                  | 5,5 đến 6,4          | 2,0           | C               | TB              |
|                  | 5,0 đến 5,4          | 1,5           | D+              | TB yếu          |

|                  |             |     |   |     |
|------------------|-------------|-----|---|-----|
|                  | 4,0 đến 4,9 | 1,0 | D | Yếu |
| <b>Không đạt</b> | < 4,0       | 0,0 | F | Kém |

## 7.2. Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                                                                | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                        | CDR HP đáp ứng                                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tham dự các buổi học theo thời khóa biểu và mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá: Thông qua điểm danh từng buổi học và quan sát, theo dõi sự tự giác, tích cực tập luyện cũng như sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp. | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn                                                | Phương pháp đánh giá thông qua các test đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                                                                | - CLO2<br>- CLO5                               | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                                                     | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra trắc nghiệm và các test thực hành đánh giá chuyên môn của Bộ môn                                                              | - CLO1<br>- CLO2<br>- CLO3<br>- CLO4<br>- CLO5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                       |                                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phần thực hành

- Thực hành: Các bài tập kỹ thuật, thể lực
- Yêu cầu sinh viên tập luyện nghiêm túc, tự giác tích cực, hoàn thành khối lượng của từng giáo án trong học phần

### 8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận (nếu có)

- Không

### 8.4. Phần khác (nếu có): Không

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |                |                |                |              | Điểm |
|---------------------|-------|-------------------|----------------|----------------|----------------|--------------|------|
|                     |       | Giỏi              | Khá            | Trung Bình     | Yếu            | Kém          |      |
|                     |       | 10 - 8            | 7.9 – 6        | 5.9 – 5        | 4.9– 3.0       | <3.0         |      |
| Đánh giá chuyên cần |       |                   |                |                |                |              |      |
| Mức độ tham dự      | 5%    | Tham dự >85%      | Tham dự 70-84% | Tham dự 50-69% | Tham dự 30-49% | Tham dự <29% | 0.5  |

|                                                                                            |     |                                                                                              |                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                              |                                                                                              |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| theo thời khóa biểu                                                                        |     | buổi học                                                                                     | buổi học                                                                                    | buổi học                                                                                                      | buổi học                                                                                                     | buổi học                                                                                     |     |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                      | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                             | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                                       | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                                                         | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                                        | Không tham gia                                                                               | 0.5 |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                                                              |                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                              |                                                                                              |     |
| Phối hợp di chuyển đánh cầu thấp tay 10 lần (số lần)                                       | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật              | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật              | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật              | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật              | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật              | 1.5 |
| - Đánh cầu cao xa 5 quả vào ô 0.76m x 5.18m (quả)                                          | 15% |                                                                                              |                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                              |                                                                                              | 1.5 |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                                                              |                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                              |                                                                                              |     |
| Lý thuyết: Thi trắc nghiệm 10 câu                                                          | 30% | - Lý thuyết: Trả lời đúng từ 9 – 10 câu.                                                     | - Lý thuyết: Trả lời đúng từ 7 – 8 câu.                                                     | - Lý thuyết: Trả lời đúng từ 5 – 6 câu.                                                                       | - Lý thuyết: Trả lời đúng từ 3 – 4 câu.                                                                      | - Lý thuyết: Trả lời đúng < 3 câu.                                                           | 3   |
| Đập cầu dọc biên 5 quả vào ô ¼ sân đơn (quả)                                               | 30% | - Thực hành: Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Thực hành: Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Thực hành: Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Thực hành: Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | - Thực hành: Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu của động tác kỹ thuật | 3   |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức | Hiểu sâu | Hiểu cận | Hiểu sơ | Biết sơ | Mới bắt | Điểm |
|-----|----------|----------|---------|---------|---------|------|
|-----|----------|----------|---------|---------|---------|------|

| chất lượng   |                                                                                                                                                                                                                 | kế                                                                                                           | bộ                                                                                           | sai                                                                                               | đầu                                                                                 |  |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--|
|              | 10 - 8                                                                                                                                                                                                          | 7.9 – 6                                                                                                      | 5.9 – 5                                                                                      | 4.9– 3.0                                                                                          | <3.0                                                                                |  |
| CLO1         | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kiến thức được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản về kiến thức và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận của kiến thức trong học phần | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức trong học phần |  |
| CLO2<br>CLO3 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kỹ năng được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống                                        | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kỹ năng trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng   | Hiểu được các thông tin cơ bản về kỹ năng và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng   | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận của kỹ năng trong học phần   | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về kỹ năng trong học phần   |  |



|      |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới.                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                         |                                                                                                         |                                                                                                              |                                                                                                |  |
| CLO4 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết của kiến thức và kỹ năng được trang bị trong học phần. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết về kiến thức và kỹ năng trong học phần và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản về kiến thức và kỹ năng và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận của kiến thức và kỹ năng trong học phần | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc về kiến thức và kỹ năng trong học phần |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản       | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                                  |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Đức  | 2015         | Giáo trình Cầu lông                              | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                                  |                                         |
| 1                                 | Tổng cục TĐTT   | 2006         | Luật Cầu lông                                    | NXB TĐTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Bộ môn Cầu lông | 2009         | Ngân hàng câu hỏi và đáp án trả lời môn cầu lông | NXB TĐTT, Hà Nội                        |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
|----|--------------------|----------------|---------------|

|   |                                         |                                                                                                                                     |  |
|---|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 1 | Website của Liên đoàn Cầu lông thế giới | <a href="https://en.m.wikipedia.org/wiki/Badminton_World_Federation">https://en.m.wikipedia.org/wiki/Badminton_World_Federation</a> |  |
| 2 | Website của Liên đoàn Cầu lông Việt Nam | <a href="http://www.caulongvietnam.vn/">http://www.caulongvietnam.vn/</a>                                                           |  |
| 3 | Website của Ủy ban Olympic Việt Nam     | <a href="http://www.voc.org.vn">http://www.voc.org.vn</a>                                                                           |  |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành:
  - + Phòng học lý thuyết: Hội trường H33
  - + Thực hành: Chuẩn bị sân bãi đảm bảo cho giảng dạy gồm: Sân tập, cột lưới và lưới, ánh sáng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:
  - + Tài liệu giảng dạy: Lịch trình giảng dạy; Đề cương chi tiết học phần; Giáo án giảng dạy
  - + Dụng cụ: Vợt cầu lông, quả cầu lông, đồng hồ bấm giây.
- Các phương tiện khác: Không
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BB009H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện bóng bàn                                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of training amateur table tennis                                                     |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                                |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                                      |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                   |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                           |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                                   |
| Thảo luận                                                                                                     |                                                                                                                                   |
| Thực hành                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                           |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                                                                           |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                   |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | Th.S Nguyễn Danh Nam<br>Email: nguyendanhnam83.bb@gmail.com                                                                       |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Lê Vương Anh<br>Email: levuonganh2009@gmail.com<br>TS Hồ Mạnh Trường<br>Email: hotruong_1@yahoo.com<br>TS. Trần Thị Hồng Việt |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng bàn                                                                                                                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                   |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                   |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             |                                                                                                                                   |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần kỹ thuật bóng bàn, trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các kiến thức ban đầu về môn bóng bàn, nguyên lý chung khi đánh bóng và giới thiệu các kỹ thuật cơ bản. Phần thực hành tập luyện các kỹ thuật cơ bản, có khả năng hướng dẫn tập luyện môn bóng bàn.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                                                                                                                                         | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| G1                         | Sinh viên hiểu được Lịch sử quá trình phát triển môn bóng bàn, nguyên lý chung và các mẫu chốt cơ bản khi đánh bóng. Nắm vững được một số điều luật cơ bản, Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài và Phương pháp dạy học bóng bàn. | 2           |

|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | Sinh viên thực hiện được các kỹ thuật cơ bản, có khả năng thực hiện đúng, chính xác.                                                                             | 2 |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CDR  | Mô tả CDR                                                                        | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Hiểu được mấu chốt cơ bản về nguyên lý khi đánh bóng                             | I                        |
| CLO2 | Nắm vững luật và phương pháp trọng tài bóng bàn                                  | T                        |
| CLO3 | Nắm vững qui trình tổ chức giải đấu bóng bàn                                     | T                        |
| CLO4 | Trình bày được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kỹ thuật cơ bản đúng.    | T                        |
| CLO5 | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn bóng bàn                                 | T                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | U                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              | 2    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 2    |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO4  |                                              |      | 1    |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |      |      |      |      | 2    | 1    |      | 1    | 1     |
| CLO6  |                                              |      |      | 2    |      |      |      |      |      |       |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                  |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 6 tiết           | <b>1.Vật nhanh thuận tay</b><br>1.1. Giới thiệu và phân tích kỹ thuật<br>1.2. Mô phỏng vệt nhanh thuận tay<br>1.3. Tập luyện vệt nhanh thuận tay với bóng | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                             |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                    |                       | <p>xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p>                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                          |
| 2 tiết           | <p><b>2. Giao bóng thuận tay</b></p> <p>2.1Giới thiệu và phân tích các kiểu giao bóng</p> <p>2.2.Tập luyện với giao bóng( xoáy lên, xuống)</p>                                                                     | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn</p> | <p>- Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giao bóng</p>                  |
| 6 tiết           | <p><b>3. Vụt nhanh trái tay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu và phân tích kỹ thuật</li> <li>- Mô phỏng vụt nhanh thuận tay</li> <li>- Tập luyện vụt nhanh thuận tay với bóng</li> </ul> | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p>                                                                                | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                     |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                          |                       | Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                  |
| 2 tiết           | <b>4. Giao bóng trái tay</b><br>- Giới thiệu và phân tích các kiểu giao bóng<br>- Tập luyện với giao bóng( xoáy lên, xuống)                                                                                                              | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn | - Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập giao bóng |
| 2 tiết           | <b>5. Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng bàn.</b><br>- Nguồn gốc ra đời môn bóng bàn<br>- Bóng bàn qua các giai đoạn phát triển<br>- Xu hướng phát triển bóng bàn trên thế giới.<br>- Quá trình phát triển môn bóng bàn ở Việt nam | CLO1<br>CLO6          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                               | Kiểm tra vấn đáp                                 |
| 4tiết            | <b>6. Gò bóng thuận tay</b><br>- Giới thiệu và phân tích kỹ thuật<br>- Mô phỏng gò thuận tay<br>- Tập luyện gò bóng                                                                                                                      | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập gò bóng   |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                   |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
|                  | thuận tay                                                                                                                                                 |                       | Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành:<br>- Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn                                                                                                                                  |                                                |
| 3tiết            | <b>7. Nguyên lí chung về đánh bóng</b><br>- Các yếu tố kỹ thuật bóng bàn<br>- Các mẫu chốt cơ bản khi đánh bóng.<br>- Tính năng của các loại vợt bóng bàn | CLO1<br>CLO6          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                         | Kiểm tra vấn đáp                               |
| 4tiết            | <b>8. Gò bóng trái tay</b><br>- Giới thiệu và phân tích kỹ thuật<br>- Mô phỏng gò trái tay<br>- Tập luyện gò bóng trái tay                                | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, trình bày kĩ thuật<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập | - Kiểm tra –đánh giá thực hiện bài tập gò bóng |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá     |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
|                  |                                                                                                                                                                          |                       | bóng bàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                  |
| 4tiết            | <b>9. Luật và trọng tài bóng bàn</b>                                                                                                                                     | CLO2<br>CLO3<br>CLO6  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | Kiểm tra vấn đáp |
| 2tiết            | <b>10. Giảng dạy bóng bàn</b><br>- Các nguyên tắc về phương pháp giảng dạy bóng bàn<br>- Nội dung giảng dạy bóng bàn<br>- Phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản bóng bàn | CLO3<br>CLO4<br>CLO6  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | Kiểm tra vấn đáp |
| 3tiết            | <b>11. Tổ chức thi đấu giải bóng bàn</b><br>- Công tác chuẩn bị<br>- Quá trình thi đấu<br>- Sơ kết, tổng kết giải                                                        | CLO2<br>CLO3<br>CLO6  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường  | Kiểm tra vấn đáp |
| 3tiết            | <b>12. Ôn tập vựt nhanh</b>                                                                                                                                              | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                         | - Kiểm tra       |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                      |
|------------------|--------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
|                  | thuận –trái tay                            | CLO4<br>CLO5          | PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn                                | –đánh giá thực hiện bài tập vụt nhanh             |
| 3tiết            | <b>13. Ôn tập gò bóng thuận- trái tay.</b> | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập bóng bàn | - Kiểm tra<br>–đánh giá thực hiện bài tập gò bóng |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                                   | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                      | CĐR HP đáp ứng                               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                          | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,                        | CLO1<br>CLO2<br>CLO3                         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> )                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 trong 4 kỹ thuật đã học.<br>- Vặt nhanh thuận- trái tay<br>- Gò bóng thuận- trái tay                                                                                       | CLO4<br>CLO5                                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi trắc nghiệm và thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung : thi Trắc nghiệm và thi thực hành.<br>- Thi trắc nghiệm( Bộ câu hỏi trắc nghiệm của BMBB)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp vặt nhanh thuận- trái tay<br>2. Phối hợp gò bóng thuận – trái tay | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                              |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                     |                                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:** K: Vắng không phép  
P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |      |      |       |       |    |    |       |    |    |    |    |            |
|---------|-------|-------------------|------|------|-------|-------|----|----|-------|----|----|----|----|------------|
|         |       |                   | KĐĐK | 0    | 1     | 2     | 3  | 4  | 5     | 6  | 7  | 8  | 9  | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K  | 7.5K | 6K-7K | 5K+1P | 5K | 4K | 3K+1P | 3K | 2K | 1K | 1P | Không vắng |

|  |    |                     |  |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |
|--|----|---------------------|--|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|
|  | 5% | <b>Xây dựng bài</b> |  | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |
|--|----|---------------------|--|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|

**+ Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1  | 2  | 3 | 4 | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
|----|---------------------|-------|-------------------|----|----|---|---|----|----|----|----|----|----|
|    |                     |       |                   |    |    |   |   |    |    |    |    |    |    |
| 1  | Vụt nhanh thuận tay | 15%   | Nam               | ≤5 | ≤7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
|    |                     |       | Nữ                | ≤0 | ≤5 | 6 | 7 | 8  | 9  | 10 | 11 | 12 | 13 |
| 2  | Gò bóng thuận tay   | 15%   | Nam               | ≤5 | ≤7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
|    |                     |       | Nữ                | ≤0 | ≤5 | 6 | 7 | 8  | 9  | 10 | 11 | 12 | 13 |

**+ Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                               | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính                                             | 1   | 2    | 3    | 4    | 5      | 6      | 7      | 8      | 9      | 10   |
|----|------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------|-----|------|------|------|--------|--------|--------|--------|--------|------|
| 1  | Phối hợp vụt nhanh thuận- trái tay | 12%   | Nam                                                           | ≤ 3 | 4- 5 | 6- 7 | 8- 9 | 10- 11 | 12- 13 | 14- 15 | 16- 17 | 18- 19 | ≥ 20 |
|    |                                    |       | Nữ                                                            | ≤ 2 | 3    | 4    | 5- 6 | 7-8    | 9- 10  | 11- 12 | 13- 14 | 15- 16 | ≥ 17 |
| 2  | Kỹ thuật                           | 12%   | Chung                                                         | E2  | E1   | D2   | D1   | C2     | C1     | B2     | B1     | A2     | A1   |
| 3  | Phối hợp gò bóng thuận – trái tay  | 12%   | Nam                                                           | ≤ 3 | 4- 5 | 6- 7 | 8- 9 | 10- 11 | 12- 13 | 14- 15 | 16- 17 | 18- 19 | ≥ 20 |
|    |                                    |       | Nữ                                                            | ≤ 2 | 3    | 4    | 5- 6 | 7-8    | 9- 10  | 11- 12 | 13- 14 | 15- 16 | ≥ 17 |
| 4  | Kỹ thuật                           | 12%   | Chung                                                         | E2  | E1   | D2   | D1   | C2     | C1     | B2     | B1     | A2     | A1   |
| 5  | Lí thuyết                          | 12%   | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi( Thi trắc nghiệm khách quan)</b> |     |      |      |      |        |        |        |        |        |      |

**9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                | Hiểu cận kề                                  | Hiểu sơ bộ                 | Biết sơ sai                     | Mới bắt đầu           | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------|-----------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                | 8.4 – 7.0                                    | 6.9 – 5.0                  | 4.9 – 3.0                       | 2.9 - 0               |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các mẫu chót | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các mẫu chót | Kể tên đầy đủ các mẫu chót | Chưa kể tên đầy đủ các mẫu chót | Mới kể tên 2 mẫu chót |      |
| CLO2              | Nắm                                     | Nắm vững                                     | Hiểu được                  | Mới hiểu                        | Chưa                  |      |

|       |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                                 |                                                                          |                                                    |  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--|
|       | vững luật cơ bản và điều hành được 1 trận đấu bóng bàn                           | luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bóng bàn        | luật và phương pháp trọng tài bóng bàn                                                          | 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bóng bàn                  | hiểu luật và phương pháp trọng tài bóng bàn        |  |
| CLO 3 | Nắm vững và trình bày được các bước về PP tổ chức giải đấu bóng bàn              | Nêu được và trình bày tương đối đầy đủ các bước về PP tổ chức giải đấu bóng bàn       | Nêu được đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bóng bàn                                               | Nêu được gần đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bóng bàn                    | Mới nêu được 1-2 bước PP tổ chức giải đấu bóng bàn |  |
| CLO4. | Trình bày tốt kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kỹ thuật đúng.            | Trình bày được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.     | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kỹ thuật cơ bản đã học                      | Mới nêu được các bước kỹ thuật                     |  |
| CLO5  | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn bóng bàn                                 | Trình bày và hướng người khác tập luyện còn lúng túng                                 | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lúng túng                              | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện              |  |
| CLO6  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                    | Không có tính tự giác, tự học của bản thân         |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT | Tên tác giả | Năm | Tên sách, giáo | Nhà xuất bản, tên |
|----|-------------|-----|----------------|-------------------|
|----|-------------|-----|----------------|-------------------|

|                                   |                                     | xuất bản | trình, tên bài báo,<br>văn bản | tạp chí/ nơi ban<br>hành        |
|-----------------------------------|-------------------------------------|----------|--------------------------------|---------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                     |          |                                |                                 |
| <b>1</b>                          | Vũ Thành Sơn Và<br>Nguyễn Danh Thái | 1999     | Bóng bàn                       | NXB TDTT                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                     |          |                                |                                 |
| <b>2</b>                          | Bộ môn Bóng bàn                     | 2021     | Đề cương chi tiết<br>học phần  | Trường Đạo học<br>TDTT Bắc Ninh |

***Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần***

| TT       | Nội dung tham khảo    | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|-----------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> | Sách bóng bàn và luật | Ittf.com       |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành:....
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1QV009H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Quần vợt                                                                                                   |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of teaching tennis                                                                                                       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                 |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                       |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                               |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           |                                                                                                                                                                       |
| Thực hành                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                                                               |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                                                                                                               |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | Th.S Nguyễn Danh Bắc<br>Email: nguyendanhbac@gmail.com                                                                                                                |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | PGS.TS. Ngô Hải Hưng<br>Email: ngohungqv@gmail.com<br>Th.S Trần Huyền Trang<br>Email: tranhuyentrangtennis@gmail.com<br>TS. Lê Hoài Nam<br>Email: hoainamqv@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Quần vợt                                                                                                                                                              |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Không                                                                                                                                                                 |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                                                                                 |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Không                                                                                                                                                                 |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Trang bị cho sinh viên một số kiến thức lý luận như: Lịch sử phát triển môn quần vợt trên thế giới và ở Việt Nam, luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt, một số kỹ thuật cơ bản quan trọng của môn học, đồng thời phát triển thể lực chuyên môn. Bồi dưỡng kỹ năng cơ bản môn Quần vợt để sinh viên có thể hướng dẫn lại các kỹ thuật Quần vợt cho người tập ở cơ sở khi ra trường.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                                   | TĐNL |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | Sinh viên nắm và hiểu được các kiến thức chuyên môn như: lịch sử hình thành và phát triển môn Quần vợt, nguyên lý cơ bản khi đánh bóng, một số điều luật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài, phương pháp | 1    |
|                     |                                                                                                                                                                                                                        | 2    |

|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | đạy học Quần vợt.                                                                                                                                                |   |
| G2 | Sinh viên thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản đã học trong chương trình, có thể vận dụng kỹ thuật vào thi đấu.                                                 | 3 |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CDR  | Mô tả CDR                                                                                                                                          | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên hiểu và nắm được lịch sử phát triển, một số điều luật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài, phương pháp huấn luyện Quần vợt. | I                        |
|      | Sinh viên trình bày và phân tích được nguyên lý cơ bản khi đánh bóng                                                                               | I                        |
| CLO2 | Thực hiện thuần thục được kỹ thuật cơ bản, phân tích được kỹ thuật cơ bản đã học.                                                                  | T                        |
| CLO3 | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn Quần vợt                                                                                                   | T                        |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                                                   | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PL O1                                        | PL O2 | PL O3 | PL O4 | PL O5 | PL O6 | PL O7 | PL O8 | PL O9 | PLO 10 |
| CLO 1 | 1                                            |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 2 |                                              | 3     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO 3 |                                              |       |       |       | 3     |       |       |       |       |        |
| CLO 4 |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       | 2      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                            | Bài đánh giá                                             |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| (4 tiết)         | <b>1. Giới thiệu kỹ thuật</b><br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay.<br>- Kỹ thuật đánh bóng | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học. | - Nội dung đánh giá:<br>Thực hiện bài tập đánh bóng xoáy |

|           |                                                                                                                                                                                         |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                 |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | xoáy lên trái tay.<br>- Kỹ thuật di chuyển bước chéo, bước đôi.<br>- Kỹ thuật giao bóng.                                                                                                |                      | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thí phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV. SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>- Hướng dẫn tự học (3 tiết)</b><br>+ <i>Tại chỗ thực hiện đánh bóng thuận tay</i><br>+ <i>Tại chỗ thực hiện đánh bóng trái tay</i><br>+ <i>Tại chỗ đánh bóng với tường</i><br>+ <i>Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay</i><br>+ <i>Giao bóng vào tường</i>                                                                                     | lên thuận và trái tay.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành                                                       |
| (12 tiết) | <b>2. củng cố kỹ thuật</b><br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay.<br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay.<br>- Kỹ thuật di chuyển bước chéo, bước đôi.<br>- Kỹ thuật giao bóng. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>- Hướng dẫn tự học (7 tiết)</b><br>+ <i>Tại chỗ thực hiện đánh bóng thuận tay</i><br>+ <i>Tại chỗ thực hiện đánh bóng trái tay</i><br>+ <i>Tại chỗ đánh bóng với tường</i><br>+ <i>Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay</i><br>+ <i>Giao bóng vào tường</i> | - Nội dung đánh giá: Thực hiện bài tập đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.<br>- Hình thức đánh giá: Thực hành |



|          |                                                                                                                                                 |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                  |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (2 tiết) | <b>3. Lịch sử phát triển môn Quần vợt.</b><br>- Lịch sử phát triển trên thế giới<br>- Lịch sử phát triển ở Việt Nam                             | CLO1<br>CLO4         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>- Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b><br>+ <i>Đọc giáo trình phần lịch sử phát triển ở việt nam</i><br>+ <i>Tìm hiểu lịch sử phát triển trên thế giới (wed)</i> | - Nội dung đánh giá:<br>Lịch sử phát triển môn học quần vợt.<br>- Hình thức đánh giá:<br>viết bài thu hoạch về lịch sử môn quần vợt trên thế giới và ở Việt Nam. |
| (4 tiết) | <b>4. Luật Quần vợt.</b><br>- Luật giao bóng.<br>- Luật đánh bóng.<br>- Luật tính điểm.<br>- Luật nghỉ và đổi sân.                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>- Hướng dẫn tự học (9 tiết)</b><br>+ <i>Đọc phần luật thi đấu và công tác trọng tài trong quyền luật quần vợt</i><br>+ <i>Thực tập làm trọng tài</i>      | - Nội dung đánh giá:<br>Luật thi đấu và trọng tài môn quần vợt<br>- Hình thức đánh giá:<br>Trao đổi hỏi đáp và trả lời                                           |
| (4 tiết) | <b>5. Thảo luận</b><br>- Những lỗi sai thường mắc trong tập luyện kỹ thuật mới.<br>- Khắc phục lỗi sai thường mắc trong tập luyện kỹ thuật mới. | CLO1<br>CLO2<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>- Hướng dẫn tự học (9 tiết)</b><br>+ <i>Đọc cuốn sách Quần vợt kỹ thuật và phương pháp tập luyện (phần lỗi sai và khắc phục trong tập luyện đánh</i>      | - Nội dung đánh giá:<br>Trình bày những lỗi sai và cách khắc phục trong tập luyện kỹ thuật<br>- Hình thức đánh giá:<br>Thuyết trình về kết quả thảo luận         |

|          |                                                                                                                                               |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                        |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                                                                                                                                               |                      | bóng thuận tay)<br>+ Thống kê những lỗi sai thường mắc của kỹ thuật đánh bóng thuận và trái tay                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                        |
| (6 tiết) | <b>6. Hoàn thiện kỹ thuật</b><br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay.<br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay.<br>- Kỹ thuật giao bóng. | CLO1<br>CLO2<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên chỉnh sửa kỹ thuật<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><br><b>- Hướng dẫn tự học (4 tiết)</b><br>+ 2 người thực hiện đánh bóng thuận và trái tay trong ô giao bóng<br>+ Tại chỗ đánh bóng với tường<br>+ Di chuyển đánh bóng thuận và trái tay<br>+ Giao bóng vào ô quy định | - Nội dung đánh giá:<br>Thực hiện kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Thực hành |
| (5 tiết) | <b>7. Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài Quần vợt.</b><br>- Phương pháp tổ chức thi đấu.<br>- Phương pháp trọng tài.                      | CLO1<br>CLO2<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>- Hướng dẫn tự học (12 tiết)</b><br>+ Đọc cuốn giáo trình (phần phương pháp tổ chức pháp thi đấu và trọng tài.)<br>+ Nền sơ đồ thi đấu vòng tròn 1 lượt, đọc phần ghi                                                                                                                          | - Nội dung đánh giá:<br>Trình bày phương pháp thi đấu và trọng tài.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Nộp bài tập            |

|          |                                                                                                                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                             |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                                                                                                                                        |                      | biên bản thi đấu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                             |
| (6 tiết) | <b>8. Thực tập phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Quần vợt.</b><br>- Thi đấu đôi.<br>- Thi đấu đơn.                              | CLO1<br>CLO2<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Thi đấu nội bộ<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>- Hướng dẫn tự học (5 tiết)</b><br>+ Biên soạn điều lệ thi đấu giải nội bộ trong lớp)<br>+ Tổ chức bốc thăm thi đấu<br>+ Nền sơ đồ thi đấu vòng tròn 1 lượt.<br>+ Xếp lịch thi đấu<br>+ Chuẩn bị biên bản thi đấu | - Nội dung đánh giá:<br>Thực hành phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.<br>- Hình thức đánh giá:<br>Thông qua kết quả tổ chức giải đấu nội bộ trong lớp |
| (2 tiết) | <b>9. Thể lực chuyên môn.</b><br>- Phát triển sức nhanh di chuyển<br>- Phát triển sức mạnh đánh bóng<br>- Phát triển sức bền di chuyển | CLO1<br>CLO2<br>CLO4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- PP tập luyện nguyên vẹn, PP lặp lại, PP giãn cách, PP tập luyện vòng tròn, PP trò chơi.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: Các BT chuyên môn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tích cực tập luyện, khắc phục mệt mỏi.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân Quần vợt<br><b>- Hướng dẫn tự học (1 tiết)</b><br>+ Di chuyển ngang sân đơn 10 lần<br>+ Di chuyển chữ M 5 vòng<br>+ Di chuyển ngang sân làm động tác đánh bóng thuận và trái tay                 | - Nội dung đánh giá:<br>Kiểm tra các tố chất thể lực chuyên môn<br>- Hình thức đánh giá:<br>Thực hành di chuyển ngang sân                                   |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1. Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                 | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br><br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học,                                         | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài thi thực hành)                | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: Đánh giá thực hiện 2 trong 3 kỹ thuật đã học.<br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay.<br>- Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên trái tay.                                                                                 | CLO2<br>CLO3                 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thi thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Đánh giá 2 nội dung : thi Trắc nghiệm và thi thực hành.<br>- Thi trắc nghiệm (Bộ câu hỏi trắc nghiệm của BMQV)<br>- Thi thực hành:<br>1. Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay 10 quả (quả)<br>2. Giao bóng kỹ thuật 5 quả (quả) | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                     |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                          |                              | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

+ *Chuyên cần: Rubric 1 (10%)*

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |  |
|---------|-------|-------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|--|
|         |       | KĐĐK              | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |  |

|           |    |                      |     |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |    |    |    |    |            |
|-----------|----|----------------------|-----|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|----|----|----|----|------------|
| <b>75</b> | 5% | <b>Đi học đầy đủ</b> | >8K | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P             | 5K                | 4K                | 3K+1P                                                 | 3K | 2K | 1K | 1P | Không vắng |
|           | 5% | <b>Xây dựng bài</b>  |     | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |    |    |    |    |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                                     | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1  | 2 | 3 | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10  |
|----|------------------------------------------|-------|-------------------|----|---|---|----|----|----|----|----|----|-----|
|    |                                          |       |                   |    |   |   |    |    |    |    |    |    |     |
| 1  | - Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay. | 15%   | Nam               | ≤7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | ≥16 |
|    |                                          |       | Nữ                | ≤5 | 6 | 7 | 8  | 9  | 10 | 11 | 12 | 13 | ≥14 |
| 2  | - Kỹ thuật đánh bóng xoáy lên thuận tay. | 15%   | Nam               | ≤7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | ≥16 |
|    |                                          |       | Nữ                | ≤5 | 6 | 7 | 8  | 9  | 10 | 11 | 12 | 13 | ≥14 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                                                    | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 1   | 2   | 3   | 4   | 5   | 6     | 7     | 8     | 9     | 10   |
|----|---------------------------------------------------------|-------|-------------------|-----|-----|-----|-----|-----|-------|-------|-------|-------|------|
| 1  | 1. Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay 10 quả | 12%   | Nam               | ≤ 1 | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
|    |                                                         |       | Nữ                | 0   | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9   | 10-11 | 12-13 | 14-15 | ≥16  |
| 2  | Kỹ thuật                                                | 12%   | Chung             | E2  | E1  | D2  | D1  | C2  | C1    | B2    | B1    | A2    | A1   |
| 3  | 1. Phối hợp đánh bóng xoáy lên thuận và trái tay 10 quả | 12%   | Nam               | ≤ 1 | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9 | 10-11 | 12-13 | 14-15 | 16-17 | ≥ 18 |
|    |                                                         |       | Nữ                | 0   | 1   | 2-3 | 4-5 | 6-7 | 8-9   | 10-11 | 12-13 | 14-15 | ≥16  |

|   |           |     |                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---|-----------|-----|--------------------------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 4 | Kỹ thuật  | 12% | Chung                                            | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |
| 5 | Lí thuyết | 12% | <b>Theo bộ ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm</b> |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                              | Hiểu cận kề                                                                                                                          | Hiểu sơ bộ                                                                                                                     | Biết sơ sai                                                                     | Mới bắt đầu                                                                | Điểm |
|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                                              | 8.4 – 7.0                                                                                                                            | 6.9 – 5.0                                                                                                                      | 4.9 – 3.0                                                                       | 2.9 - 0                                                                    |      |
| CLO1              | Trình bày đầy đủ Lịch sử và quá trình phát triển môn Quần vợt                                                         | Kể tên và trình bày tương đối đầy đủ                                                                                                 | Kể tên và trình được các mốc lịch sử                                                                                           | Kể tên được một số mốc lịch sử                                                  | Mới kể tên 1-2 mốc lịch sử                                                 |      |
|                   | Trình bày tốt nguyên lý khi thực hiện động tác đánh bóng trong tập luyện. Thực hiện được động tác kỹ thuật hoàn chỉnh | Trình bày được nguyên lý khi thực hiện động tác đánh bóng trong tập luyện. Đã thực hiện được động tác kỹ thuật nhưng chưa hoàn chỉnh | Trình bày còn thiếu về nguyên lý khi thực hiện động tác đánh bóng trong tập luyện. Thực hiện động tác kỹ thuật chưa hoàn chỉnh | Trình bày sơ sai về nguyên lý khi thực hiện động tác đánh bóng trong tập luyện. | <i>Mới nêu được các bước thực hiện kỹ thuật</i>                            |      |
| CLO2              | Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                                                                   | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                                                                           | Thực hiện được kỹ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                                                              | Thực hiện kỹ thuật cơ bản chưa chính xác                                        | Chưa thực hiện đúng kỹ thuật cơ bản đã học                                 |      |
| CLO 3             | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn Quần vợt                                                                      | Trình bày và hướng dẫn người khác tập luyện còn lúng túng                                                                            | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lung túng                                                             | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện        | Mới trình bày được 1-2 bước trong quá trình hướng dẫn người khác tập luyện |      |
| CLO4              | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm                                                             | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh                                                                              | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm                                                                    | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                           | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                                 |      |

|  |                              |                                        |                              |  |  |  |
|--|------------------------------|----------------------------------------|------------------------------|--|--|--|
|  | phục vụ<br>cho công<br>việc. | nghiệm<br>phục vụ<br>cho công<br>việc. | phục vụ<br>cho công<br>việc. |  |  |  |
|--|------------------------------|----------------------------------------|------------------------------|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm<br>xuất bản | Tên sách, giáo trình,<br>tên bài báo, văn bản   | Nhà xuất bản,<br>tên tạp chí/ nơi<br>ban hành |
|-----------------------------------|------------------------|-----------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |                 |                                                 |                                               |
| <b>1</b>                          | Trần Văn Vinh          | 2002            | Quần vợt                                        | NXB TĐTT                                      |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |                 |                                                 |                                               |
| <b>2</b>                          | Bộ môn Quần vợt        | 2021            | Đề cương chi tiết học<br>phần                   |                                               |
| <b>3</b>                          | Ngô Hải Hưng           | 2009            | Quần vợt - kỹ thuật và<br>phương pháp tập luyện | NXB TĐTT                                      |
| <b>4</b>                          | Plucentitis, Misaglia. | 1999            | Quần vợt kỹ thuật thực<br>hành                  | NXB TĐTT                                      |
| <b>5</b>                          | Ủy ban TĐTT            | 2003            | Luật Quần vợt                                   | NXB TĐTT                                      |

## 11. Yêu cầu của giáo viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, sân tập đảm bảo ánh sáng, sạch sẽ.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Vợt, bóng, đồng hồ bấm giờ, còi
- Các phương tiện khác: Máy tính, máy chiếu, máy bắn bóng
- E- learning: Đối với VĐV cấp cao sử dụng dạy học trực tuyến phần mềm Teams.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                      |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BS009H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Bắn Súng                                                  |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of teaching Shooting.                                                   |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Chuyên ngành                                                                                                         |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                              |
| Bài tập                                                                                                       |                                                                                                                      |
| Thảo luận                                                                                                     |                                                                                                                      |
| Thực hành                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                              |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>Th.S Đỗ Quang Hưng</b><br>Email: hungbstdt1@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Trần Anh Vương</b><br>Email: vuong36bs@gmail.com<br><b>ThS. Lê Hồng Minh</b><br>Email: lehongminhbs@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bắn súng                                                                                                             |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                      |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             |                                                                                                                      |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần này giúp sinh viên nắm được ý nghĩa, tác dụng môn bắn súng thể thao, lịch sử môn bắn súng thể thao Việt Nam và thế giới, giúp sinh viên hình thành những khái niệm cơ bản và lý luận, luật, phương pháp tổ chức thi đấu, kiểm tra trọng tài môn súng trường hơi và các kỹ năng tập luyện, huấn luyện cơ bản môn súng trường hơi. Có thể làm được cộng tác viên, hướng dẫn viên bắn súng môn Bắn súng nội dung súng trường hơi.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                                                                                    | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| G1                         | Sinh viên hiểu được Lịch sử quá trình phát triển môn Bắn súng, những kiến thức lý luận chuyên môn, phương pháp tổ chức huấn luyện, PP tổ chức thi đấu, luật cơ bản và công tác | 2           |



|    |                                                                                                                                                                  |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|    | trọng tài Bắn súng thể thao nội dung súng trường hơi phổ thông.                                                                                                  |   |
| G2 | Thực hiện thuần thục các kỹ, chiến thuật cơ bản môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông.                                                                 | 2 |
| G3 | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| CĐR  | Mô tả CĐR                                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Sinh viên phải nắm được luật, phương pháp tổ chức trọng tài, tổ chức thi đấu môn súng trường hơi phổ thông.           | I                        |
| CLO2 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tuyển chọn và xây dựng chương trình huấn luyện môn bắn súng trường hơi phổ thông. | T                        |
| CLO3 | Sinh viên phải nắm được phương pháp tổ chức giảng dạy môn súng trường hơi phổ thông.                                  | T                        |
| CLO4 | Sinh viên có kỹ năng thực hiện động tác kỹ thuật cơ bản môn súng trường hơi phổ thông.                                | T                        |
| CLO5 | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông.                                  | T                        |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                      | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              | 2     |       |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 2     |       |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |       |       |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO4  |                                              |       | 1     |      |      |      |      |      |      |       |
| CLO5  |                                              |       |       |      |      | 2    | 1    |      | 1    | 1     |
| CLO6  |                                              |       |       | 2    |      |      |      |      |      |       |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                               | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                          | Bài đánh giá     |
|------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 2 tiết           | 1. (2 giờ LT) Giới thiệu chương trình môn học. Lịch sử | CLO1                  | Phương pháp dạy học:<br>PP diễn giảng, PP vấn đáp,<br>PP thảo luận, PP tự học | Kiểm tra vấn đáp |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Bài đánh giá</b> |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
|                         | <b>môn bắn súng ở Việt Nam và thế giới:</b><br>1- Chương trình môn học<br>2. Vị trí, tác dụng việc tập luyện môn bắn súng.<br>3. Lịch sử môn bắn súng ở Việt Nam và thế giới.                                                                                                                                               |                              | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                      |                     |
| 2 tiết                  | <b>2. ( 2 giờ LT ) Quy tắc an toàn trường bắn, cấu tạo và cách bảo quản súng trường hơi phổ thông</b><br>1. Quy tắc an toàn trường bắn<br>2. Cấu tạo và cách bảo quản súng                                                                                                                                                  | CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | Kiểm tra vấn đáp    |
| 2 tiết                  | <b>3. (2 giờ LT) Kỹ thuật bắn súng trường hơi phổ thông:</b><br>1. Cấu trúc tư thế đứng bắn súng trường hơi.<br>2. Kỹ thuật ngắm bắn nội dung súng trường hơi:<br>3. Kỹ thuật nín thở nội dung súng trường hơi:<br>4. Kỹ thuật bóp cò nội dung súng trường hơi:<br>5. Phương pháp hiệu chỉnh súng nội dung súng trường hơi: | CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | Kiểm tra vấn đáp    |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>Bài đánh giá</b> |
|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 2 tiết                  | <b>4. (2 giờ LT) Luật thi đấu nội dung súng trường hơi phổ thông:</b><br>1. Trường bắn môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông<br>2. Tổ trọng tài.<br>3. Quy tắc chung.<br>4. Quy tắc về súng đạn.<br>5. Quy tắc về tư thế bắn.<br>6. Trang phục thi đấu của đấu thủ.<br>7. Xử lý phạm quy.<br>8. Xếp hạng.<br>9. Khiếu nại.                                                                                                                                                                              | CLO1<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | Kiểm tra vấn đáp    |
| 2 tiết                  | <b>5. ( 2 giờ LT) Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài súng trường hơi phổ thông</b><br>1.Cách thức tổ chức một cuộc thi đấu bắn súng và nội dung súng trường hơi.<br>2.Chuẩn bị cơ sở vật chất thi đấu nội dung súng trường hơi.<br>3.Cử cán bộ tiếp đoàn , bố trí nơi an ở cho VĐV và HLV các đoàn về thi đấu, phương tiện đi lại, chương trình thi đấu.<br>3.Họp các đoàn trưởng phổ biến lịch thi đấu và phương pháp tiến hành .<br>4.Tổ chức bốc thăm, lập danh sách VĐV bắn thi nội dung súng trường hơi. | CLO1<br>CLO6                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường | Kiểm tra vấn đáp    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>5. Tiến hành kiểm tra trang phục và vũ khí VDV theo luật định nội dung súng trường hơi.</p> <p>6. Tổ chức khai mạc.</p> <p>7. Tiến hành thi đấu nội dung theo lịch đã định trước.</p> <p>8. Bế mạc giải đấu, trao thưởng, tổng kết.</p>                                                 |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                             |
| 4 tiết           | <p><b>6. ( 2 giờ ). Tập tư thế đứng bắn súng trường hơi phổ thông</b></p> <p>1. Cách chọn tư thế đứng bắn hợp lý đối với mỗi người.</p> <p>2. Cách cầm súng ở tư thế đứng bắn.</p> <p>3. Cách giương súng ở tư thế đứng bắn.</p> <p>4. Tập điều chỉnh tư thế đứng bắn súng trường hơi.</p> | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br/>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng</p> | <p>Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kĩ thuật và tập luyện</p> |
| 2 tiết           | <p><b>7. (2 giờ) Tập kỹ thuật ngắm.</b></p> <p>1. Tập lấy đường ngắm cơ bản với súng đặt trên bệ tỳ vào bia trắng.</p> <p>2. Tập lấy đường ngắm chính xác với súng có bệ tỳ vào bia đen.</p> <p>3. Tập lấy đường ngắm cơ bản và đường ngắm chính xác ở tư thế bắn không bệ tỳ.</p>         | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br/>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br/>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p>                                              | <p>Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kĩ thuật và tập luyện</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                      | <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập<br>Bắn súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                      |
| 4 tiết           | <b>8. ( 4 giờ )Tập kỹ thuật bóp cò</b><br>1. Tập thể ngón tay cò.<br>2. Tập bóp cò ở 2 giai đoạn ở tư thế súng tỳ trên bàn.<br>3. Tập bóp cò ở tư thế giương súng ngắm vào bia trắng.<br>4. Tập bóp cò kết hợp với ngắm bắn không đạn vào bia đen. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập<br>Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 4tiết            | <b>9. (2 giờ)Tập phối hợp kỹ thuật nội dung súng trường hơi phổ thông</b><br>1. Tập củng cố kỹ thuật nội dung súng trường hơi.<br>2. Tập phối hợp toàn bộ kỹ thuật nội dung súng trường hơi.                                                       | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập<br>Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kỹ thuật và tập luyện |
| 2tiết            | <b>10. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH) Phương pháp tuyển chọn VĐV môn bắn súng trường hơi phổ thông</b><br>1. Phương pháp tuyển                                                                                                                             | CLO2<br>CLO5<br>CLO6                 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kiểm tra vấn đáp                                                     |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                           | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bài đánh giá                                                         |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>chọn.</p> <p>2. Quy trình tuyển chọn VĐV bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông.</p> <p>3. Tiêu chuẩn tuyển chọn VĐV nội dung súng trường hơi phổ thông.</p> <p>4. Xây dựng chương trình huấn luyện môn Bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông</p>                                                                                                                                                                                                               |                                                 | <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p>                                                                                                                                                                         |                                                                      |
| 3tiết            | <p><b>11. ( 2 giờ LT + 2 giờ TH ) Phương pháp tổ chức huấn luyện môn súng trường hơi phổ thông.</b></p> <p>1. Mục đích , nhiệm vụ của việc lập kế hoạch huấn luyện.</p> <p>2. Những căn cứ để lập kế hoạch huấn luyện.</p> <p>3. Phân chia thời kỳ huấn luyện</p> <p>4. Diễn biến khối lượng và cường độ vận động trong các thời kỳ huấn luyện.</p> <p>5. Lập kế hoạch huấn luyện theo chu kỳ.</p> <p>6. Cách lập kế hoạch huấn luyện cụ thể cho một đội súng trường hơi.</p> | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO6</p>             | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> | Kiểm tra vấn đáp                                                     |
| 3tiết            | <p><b>12. ( 2 giờ ) Tập ổn định.</b></p> <p>1. Tập giữ súng lâu trên tay sau khi bóp cò bắn theo thời gian quy định.</p> <p>2. Tập giữ súng lâu trên tay theo thời gian</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho</p>                                                                                                                                | Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài tập mô phỏng kĩ thuật và tập luyện |

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Bài đánh giá</b>                                 |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                         | quy định rồi mới bóp cò bắn.                                                                                                                                                                                                                                                                        |                              | SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                     |                                                     |
| 3tiết                   | <b>13. ( 4 giờ ) Tập bắn chum</b><br>1. Tập ngắm bắn có đạn chum vào bia trắng.<br>2. Tập ngắm bắn chum có đạn vào bia đen.<br>3. Tập ngắm bắn kết hợp với bóp cò khan xen kẽ với có đạn vào bia trắng và bia đen.                                                                                  | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật và tập luyện |
|                         | <b>14. ( 2 giờ ) Tập phối hợp nhịp</b><br>1. Tập bắn không đạn, quy định thời gian cho mỗi phát bắn.<br>2. Tập bắn có đạn, quy định thời gian cho phát bắn.<br>3. Tập bắn có đạn, quy định thời gian đứng bắn từng loạt.<br>4. Bắn có đạn, quy định thời gian của bài tập ngắn hơn quy tắc bắn thi. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kĩ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                    | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                        |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                             |                              | súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                     |
|                  | <b>15. ( 2 giờ ) Bắn hiệu chỉnh súng</b><br>1. Bắn chụm đợt 1 chưa chỉnh súng.<br>2. Tập chỉnh tâm rồi bắn chụm đợt 2.<br>3. Tập chỉnh hướng rồi bắn chụm đợt 3<br>4. Tập hiệu chỉnh trả về vị trí ban đầu, bắn chụm đợt 4. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
|                  | <b>16. (2 giờ) Bắn không đạn xen kẽ có đạn.</b><br>1. Bắn 10 lần khan/1 lần bắn đạn<br>2. Bắn 5 lần khan/1 lần bắn đạn<br>3. Bắn 2 lần khận/1 lần bắn đạn                                                                   | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
|                  | <b>17. ( 2 giờ ) Bắn đoán điểm chạm.</b><br>1. Tập bắn không đạn, đoán điểm chạm ghi sổ dự báo kết quả bắn từng phát.<br>2. Bắn có đạn , đoán điểm chạm ghi sổ từng                                                         | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho                                                                                                                                                                                                                      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                        |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  | viên và so sánh với điểm bắn đạn thật.<br>3. Kiểm tra, bắn đoán điểm từng viên và cả bài bắn.                                                                                                                |                              | SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng                                                                                                                                                                                                     |                                                     |
|                  | <b>18. ( 2 giờ ) Tập bắn tính điểm</b><br>1. Bắn chum vào bia đen tròn.<br>2. Hiệu chỉnh súng cho đạn sẽ vào tâm bia.<br>3. Bắn tính điểm từng loạt, vừa bắn vừa hiệu chỉnh tiếp, sao cho đạt điểm cao nhất. | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |
|                  | <b>19. ( 2 giờ) Tập bắn kiểm tra thi đấu.</b>                                                                                                                                                                | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn      | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                           | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                        |
|------------------|----------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                  |                                                    |                              | súng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                     |
|                  | <b>20. ( 2 giờ) Tập tổ chức kiểm tra, thi đấu:</b> | CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, , PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành Mô phỏng và tập luyện với súng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Bắn súng | Kiểm tra – đánh giá thực hiện kỹ thuật và tập luyện |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm

- Thang điểm 10
- Thang điểm 4
- Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                    | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                           | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>Bài thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành                                                                                                                                                                           | CLO3<br>CLO4                 | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối kỳ ( <i>thi tự luận</i> )       | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ                          | Đánh giá 2 nội dung : thi tự luận và thi thực hành.                                                                                                                                          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3         | 60%   |

| TT                                     | Thành phần        | Mục đích            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                          | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
|                                        | và thi thực hành) | sau khi học xong HP | - Đề thi tự luận( Bộ câu hỏi thi của BMBS)<br>- Thi thực hành:<br>Bắt tính điểm 10 viên | CLO4<br>CLO5<br>CLO6 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                   |                     |                                                                                         |                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

+ **Chuyên cần: Rubric 1 ( 10%)**

**Ghi chú:**

K: Vắng không phép

P: Vắng có phép

| Số tiết | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |      |                |                   |                   |                   |                   |                                                       |    |    |    |    |            |
|---------|-------|-------------------|------|----------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|----|----|----|----|------------|
|         |       |                   | KĐĐK | 0              | 1                 | 2                 | 3                 | 4                 | 5                                                     | 6  | 7  | 8  | 9  | 10         |
| 75      | 5%    | Đi học đầy đủ     | >8K  | 7.5K           | 6K-7K             | 5K+1P             | 5K                | 4K                | 3K+1P                                                 | 3K | 2K | 1K | 1P | Không vắng |
|         | 5%    | Xây dựng bài      |      | Không tham gia | Trả lời 1 câu hỏi | Trả lời 2 câu hỏi | Trả lời 3 câu hỏi | Trả lời 4 câu hỏi | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi |    |    |    |    |            |

+ **Đánh giá giữa kì: Rubric 2 ( 30%)**

| TT | Test                  | Tỷ lệ | Điểm<br>Giới tính | 0-1   | 2         | 3         | 4         | 5         | 6         | 7         | 8         | 9         | 10    |
|----|-----------------------|-------|-------------------|-------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------|
| 1  | Bắt tính độ chụm (cm) | 30%   | Nam               | > 5,5 | 5,0 - 5,5 | 4,6 - 5,0 | 4,1 - 4,5 | 3,6 - 4,0 | 3,1 - 3,5 | 2,6 - 3,0 | 2,1 - 2,5 | 1,5 - 2,0 | < 1,5 |
|    |                       | 30%   | Nữ                | > 6,5 | 6,1 - 6,5 | 5,6 - 6,0 | 5,0 - 5,5 | 4,6 - 5,0 | 4,1 - 4,5 | 3,6 - 4,0 | 3,1 - 3,5 | 2,6 - 3,0 | < 2,5 |

+ **Đánh giá cuối kì: Rubric 3 ( 60%)**

| TT | Test                  | Điểm<br>Giới tính | 0-1  | 2       | 3       | 4       | 5       | 6       | 7       | 8       | 9       | 10   |
|----|-----------------------|-------------------|------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|------|
| 1  | Bắt tính điểm 10 viên | Nam               | < 36 | 40 - 36 | 45 - 41 | 50 - 46 | 55 - 51 | 60 - 56 | 65 - 61 | 70 - 66 | 75 - 71 | > 75 |
|    |                       | Nữ                | < 31 | 35 -    | 40 -    | 45 -    | 50 -    | 55 -    | 60 -    | 65 -    | 70 -    | > 70 |

|  |  |  |  |    |    |    |    |    |    |    |    |  |
|--|--|--|--|----|----|----|----|----|----|----|----|--|
|  |  |  |  | 31 | 36 | 41 | 46 | 51 | 56 | 61 | 66 |  |
|--|--|--|--|----|----|----|----|----|----|----|----|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ chất lượng | Hiểu sâu                                                                                 | Hiểu căn k                                                                              | Hiểu sơ bộ                                                                                      | Biết sơ sai                                                              | Mới bắt đầu                                        | Điểm |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------|
|                   | 10 – 8.5                                                                                 | 8.4 – 7.0                                                                               | 6.9 – 5.0                                                                                       | 4.9 – 3.0                                                                | 2.9 - 0                                            |      |
| CLO1              | Kể tên và trình bày đầy đủ các máu chốt                                                  | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các máu chốt                                            | Kể tên đầy đủ các máu chốt                                                                      | Chưa kể tên đầy đủ các máu chốt                                          | Mới kể tên 2 máu chốt                              |      |
| CLO2              | Nắm vững luật cơ bản và điều hành được thi đấu nội dung súng trường hơi phổ thông        | Nắm vững luật, bắt đầu giải quyết được các tình huống và phương pháp trọng tài bắn súng | Hiểu được luật và phương pháp trọng tài bắn súng                                                | Mới hiểu 1 số điều luật cơ bản và phương pháp trọng tài bắn súng         | Chưa hiểu luật và phương pháp trọng tài bắn súng   |      |
| CLO 3             | Nắm vững và trình bày được các bước về PP tổ chức giải đấu bắn súng trường hơi phổ thông | Nêu được và trình bày tương đối đầy đủ các bước về PP tổ chức giải đấu bắn súng         | Nêu được đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bắn súng                                               | Nêu được gần đầy đủ bước PP tổ chức giải đấu bắn súng                    | Mới nêu được 1-2 bước PP tổ chức giải đấu bắn súng |      |
| CLO4.             | Phân tích được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kĩ thuật đúng.                   | Trình bày được kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.       | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học và thực hiện được động tác chưa hoàn chỉnh. | Trình bày còn thiếu các bước kĩ thuật cơ bản đã học                      | Mới nêu được các kĩ thuật                          |      |
| CLO5              | Hướng dẫn được người khác tập luyện môn bắn súng nội dung súng trường hơi phổ thông      | Trình bày và hướng người khác tập luyện còn lúng túng                                   | Trình bày còn thiếu các bước và hướng người khác tập còn lúng túng                              | Trình bày còn thiếu các bước và chưa hướng dẫn được người khác tập luyện | Mới trình bày được 1-2 bước tập luyện              |      |

|      |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                       |                                            |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|
| CLO6 | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học | Không có tính tự giác, tự học của bản thân |  |
|------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả     | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                 |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Đỗ Hữu Trường   | 2016         | Giáo trình Bắn súng thể thao               | NXB TĐTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                 |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Nguyễn Duy Phát | 1999         | Bắn súng                                   | NXB TĐTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web                                                        | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Luật bắn súng thể thao | <a href="https://www.issf-sports.org">https://www.issf-sports.org</a> |               |
| 2  |                        |                                                                       |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Trường bắn
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, Súng trường hơi phổ thông 631, đạn hơi
- Các phương tiện khác: đồng hồ bấm giây
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1VO009H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Võ                                                       |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Martial arts theory and training methods                                                  |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                  |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                     |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                             |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 0 tiết                                                                                                              |
| Thực hành                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                             |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                                                             |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                     |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | Th.S Nguyễn Anh Tú<br>Email: nguyenanhtu1510@gmail.com                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Th.S Trương Quang Anh<br>Email: truongquuanganh1976@gmail.com<br>TS Lý Đức Trường<br>Email: lidechang1976@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Võ- Quyền Anh                                                                                                       |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                     |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Không                                                                                                               |
| Học phần học trước:                                                                                           | Không                                                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                                               |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần kỹ thuật võ thuật, trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành: Lý thuyết cung cấp cho người học các kiến thức ban đầu về môn võ thuật, nguyên lý kỹ thuật và giới thiệu các kỹ thuật cơ bản. Phần thực hành tập luyện các kỹ thuật cơ bản, đối luyện, tự vệ, Quyền tổng hợp, Kiếm liên hoàn, thi đấu, thể lực chung, chuyên môn và có khả năng hướng dẫn tập luyện môn võ thuật.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| <b>Mục tiêu (1)</b> | <b>Mô tả mục tiêu (2)</b>                                                                                                                               | <b>TĐNL (4)</b> |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>CO1</b>          | Sinh viên hiểu được Lịch sử quá trình ra đời phát triển môn võ thuật trên thế giới và Việt Nam, nguyên lý kỹ thuật và các mấu chốt cơ bản của võ thuật. | 2               |
| <b>CO2</b>          | Sinh viên thực hiện được các kỹ thuật cơ bản, có khả năng thực hiện đúng, chính xác. Nắm vững được qui trình giải đấu                                   | 2               |

|            |                                                                                                                                                                  |   |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|            | võ thuật. Phương pháp dạy học võ thuật.                                                                                                                          |   |
| <b>CO3</b> | Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực vận dụng có hiệu quả kiến thức vào trong công việc sau này. | 2 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

| <b>CDR</b> | <b>Mô tả CDR</b>                                                                                                       | <b>Mức độ giảng dạy (I,T,U)</b> |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| CLO1       | Hiểu được mấu chốt cơ bản về nguyên lý kỹ thuật võ thuật                                                               | <b>I</b>                        |
| CLO2       | Hiểu được lịch sử ra đời phát triển võ thuật trên thế giới và Việt Nam                                                 | <b>T</b>                        |
| CLO3       | Nắm vững và vận dụng qui trình tổ chức giải đấu võ thuật                                                               | <b>T,U</b>                      |
| CLO4       | Phân tích được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kỹ thuật cơ bản chuẩn xác, sức mạnh tốc độ, tiết tấu, thẩm mỹ. | <b>T</b>                        |
| CLO5       | Vận dụng kiến thức đã học hướng dẫn được người khác tập luyện môn võ thuật                                             | <b>U</b>                        |
| CLO6       | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                                       | <b>T</b>                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| <b>CLO</b>                                          | <b>PLO 1</b> | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PL O4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b>                                        | 0            | 2            | 1            | 2            | 0            | 2            | 1            | 0            | 1            | 1            |
| <b>CLO 2</b>                                        | 0            | 2            | 1            | 2            | 0            | 2            | 1            | 0            | 1            | 1            |
| <b>CLO 3</b>                                        | 0            | 2            | 1            | 2            | 0            | 2            | 1            | 0            | 1            | 1            |
| <b>CLO 4</b>                                        | 0            | 2            | 1            | 2            | 0            | 2            | 1            | 0            | 1            | 0            |
| <b>CLO 5</b>                                        | 0            | 2            | 1            | 2            | 0            | 2            | 1            | 0            | 1            | 1            |
| <b>CLO 6</b>                                        | 0            | 2            | 1            | 2            | 0            | 2            | 1            | 0            | 1            | 1            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết            | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                                                            |
|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi học/số tiết<br><br>2/4 | <b>Lý luận cơ sở về môn võ thuật</b><br>4. Thuật ngữ và kỹ thuật cơ bản môn võ thuật<br>5. Lịch sử phát triển môn võ thuật trên thế giới và Việt Nam<br>6. Xây dựng lịch trình, đề cương, giáo án giảng dạy môn võ thuật, các thức tổ chức 1 giải đấu võ thuật | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường                                                                                                                      | -Liệt kê các bài đánh giá liên quan<br>+Kiểm tra vấn đáp<br>+ Bảng bài viết nộp tại lớp |
| 1/2                         | <b>Các kĩ thuật cơ bản</b><br>1.1. Các tư thế tấn cơ bản và phân tích.                                                                                                                                                                                         | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện các tư thế tấn cơ bản<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện các tư thế tấn cơ bản             |
| 2/4                         | 1.2. Các kỹ thuật tay cơ bản và phân tích                                                                                                                                                                                                                      | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                           | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện các kĩ thuật tay cơ bản           |



| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                              |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                         |                       | <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện các kĩ thuật tay cơ bản</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p>                                                                                                                                                                                         |                                                                                           |
| 2/4              | 1.3. Kỹ thuật chân cơ bản và phân tích                                  | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>- Thực hành: tập luyện các kĩ thuật chân cơ bản</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ</p> | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện các kĩ thuật chân cơ bản</p> |
| 3/6              | <p>7. Đối luyện và tự vệ.</p> <p>8. Phát triển các tố chất thể lực.</p> | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham</p>                                                                                                                                                                                                         | <p>- Kiểm tra vấn đáp</p> <p>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện đối luyện và tự vệ</p>       |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                   |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                           |                       | gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện đối luyện và tự vệ.<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                |
| 4/8              | <b>Bài 3: Bài quyền tổng hợp</b><br>1.1. Bài quyền tổng hợp (KTĐT 01- 35) | CLO4<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện bài quyền tổng hợp (KTĐT 01- 35)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài quyền (KTĐT 01- 35)  |
| 1/2              | 1.2. Bài quyền tổng hợp (KTĐT 36 – 50)                                    | CLO4<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện Bài quyền tổng hợp                                                                                                                                   | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài quyền (KTĐT 36 – 50) |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                            |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                    |                       | (KTĐT 36 – 50)<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                         |
| 1/2              | 1.3. Hoàn thiện bài quyền tổng hợp (tiết tấu, sức mạnh, sức nhanh, khả năng phối hợp động tác, biểu cảm và thẩm mỹ )               | CLO4<br>CLO5          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện Bài quyền tổng hợp<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài quyền 50 ĐTKT |
| 3/6              | <b>Bài 4: Bài Kiếm liên hoàn</b><br><br>1.1 Bài Kiếm liên hoàn 18 đt đánh một cửa<br><br>1.2 Bài Kiếm liên hoàn 18 đt đánh bốn cửa | CLO1<br>CLO4<br>CLO5  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP , PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện bài kiếm liên hoàn<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra                                    | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện bài kiếm 4 cửa    |

| Buổi học/số tiết | Nội dung             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                     |
|------------------|----------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                      |                       | <b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                  |
| 3/6              | <b>Bài 5. Ôn tập</b> | CLO4<br>CLO5<br>CLO6  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia PP, PP nguyên vẹn, PP tập luyện định mức chặt chẽ, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>- Thực hành: tập luyện các kiến thức đã học<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập đề ra<br><b>Địa điểm học:</b> Nhà tập Võ | - Kiểm tra vấn đáp<br>- Kiểm tra – đánh giá thực hiện các kĩ thuật cơ bản (tán, tay, chân)<br>Đánh giá thực hiện kĩ thuật đối luyện và tự vệ<br>Đánh giá thực hiện bài quyền 50 ĐTKT<br>Đánh giá thực hiện bài kiểm 18 ĐT 4 cửa. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm:10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần                                | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                               | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                       | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Thời gian tham dự buổi học bắt buộc. Tùy số tiết vắng, giảng viên quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng<br>Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, | CLO6           | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ ( <i>thi thực hành</i> ) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Kiểm tra thực hành: bài quyền tổng hợp (KT động tác 1 -35)                                                                                                                                   | CLO4<br>CLO5   | 30%   |
| 3  | Kiểm tra cuối                             | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri                                                 | Thi lý thuyết: bài thu hoạch về một môn võ                                                                                                                                                   | CLO1<br>CLO2   | 60%   |

| TT                                     | Thành phần                          | Mục đích                                   | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                             | CĐR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
|                                        | kỳ (thi lý thuyết và thi thực hành) | thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | trên thế giới và Việt nam<br>- KTCB đòn tay<br>- KTCB đòn chân<br>- Bài Quyền tổng hợp-<br>Bài kiểm liên hoàn ( bắt thăm trong hai bài)<br>- Nhảy dây( lần/phút)<br>- Đắm tốc độ vào 2 đích( lần/ 30 giây) | CLO3<br>CLO4<br>CLO5 |       |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                     |                                            |                                                                                                                                                                                                            |                      | 100%  |

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** SV cần chuẩn bị những trang thiết bị để phục vụ giờ học. sinh viên đi học đúng giờ, đúng trang phục, đảm bảo thực hiện đúng nội qui phòng tập. Tích cực tham gia đóng góp, xây dựng bài học.

### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

#### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| 2,                                       | Tỷ<br>lệ | Mức độ chất lượng                                                                 |                                                                                        |                                                                                                             |                                                                                                       |                                                                                         | Điểm |
|------------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                          |          | Giỏi                                                                              | Khá                                                                                    | Trung<br>Bình                                                                                               | Yếu                                                                                                   | Kém                                                                                     |      |
|                                          |          | 10 - 8                                                                            | 7.9 – 6                                                                                | 5.9 – 5                                                                                                     | 4.9 –<br>3.0                                                                                          | <3.0                                                                                    |      |
| Đánh giá chuyên cần                      |          |                                                                                   |                                                                                        |                                                                                                             |                                                                                                       |                                                                                         |      |
| Mức độ tham dự theo<br>thời khóa biểu    | 5%       | Tham<br>dự<br>>85%<br>buổi<br>học                                                 | Tham<br>dự 70-<br>84%<br>buổi<br>học                                                   | Tham<br>dự 50-<br>69%<br>buổi<br>học                                                                        | Tham<br>dự 30-<br>49%<br>buổi<br>học                                                                  | Tham<br>dự<br><29%<br>buổi<br>học                                                       | 0,5  |
| Mức độ tham gia các<br>hoạt động học tập | 5%       | Nhiệt<br>tình trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >8<br>lần                | Trả<br>lời/đặt<br>câu<br>hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>6 lần                                | Trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >4<br>lần                                                        | Trả<br>lời/đặt<br>câu<br>hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>1 lần                                               | Không<br>tham<br>gia                                                                    | 0,5  |
| Đánh giá giữa kỳ                         |          |                                                                                   |                                                                                        |                                                                                                             |                                                                                                       |                                                                                         |      |
| KTCB đòn tay,chân                        | 10%      | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng tất<br>cả các<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>đúng<br>các kỹ<br>thuật,<br>đáp<br>ứng<br>hầu<br>hết các<br>yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ<br>thuật,<br>cơ bản<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp<br>ứng<br>được | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu cầu | 1,0  |
| Bài Quyền tổng hợp<br>( ktđt 1- 35)      | 20%      |                                                                                   |                                                                                        |                                                                                                             |                                                                                                       |                                                                                         | 2,0  |

| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>          |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-----|
| Thi lý thuyết: bài thu hoạch về một môn võ trên thế giới và Việt nam                                | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu | 1,0 |
| Bắt thăm một trong hai bài ( Quyền – Kiếm)                                                          | 40% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 3,0 |
| -KTCB đòn tay, chân<br>-Nhảy dây ( số lần/1 phút)<br>- Đấm tốc độ hai tay vào 2 đích ( số lần/ 30s) | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | 2,0 |

*9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần*

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                                                                         | <b>Hiểu cận kề</b>                                                                   | <b>Hiểu sơ bộ</b>                                                                      | <b>Biết sơ sài</b>                                                      | <b>Mới bắt đầu</b>                                                              | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b>                                                                                         | <b>8.4 – 7.0</b>                                                                     | <b>6.9 – 5.0</b>                                                                       | <b>4.9 – 3.0</b>                                                        | <b>2.9 - 0</b>                                                                  |             |
| CLO1                  | Kể tên và trình bày đầy đủ các máu chót và nguyên lý                                                    | Kể tên và trình bày chưa đầy đủ các máu chót và nguyên lý                            | Kể tên đầy đủ các máu chót và nguyên lý                                                | Chưa kể tên đầy đủ các máu chót và nguyên lý                            | Mới kể tên 2 máu chót và nguyên lý                                              |             |
| CLO2                  | Hiểu sâu được lịch sử ra đời phát triển võ thuật trên thế giới và Việt Nam                              | Hiểu cận kề lịch sử ra đời phát triển võ thuật trên thế giới và Việt Nam             | Hiểu được lịch sử ra đời phát triển võ thuật trên thế giới và Việt Nam                 | Biết được lịch sử ra đời phát triển võ thuật trên thế giới và Việt Nam  | Chưa biết lịch sử ra đời phát triển võ thuật trên thế giới và Việt Nam          |             |
| CLO 3                 | Nắm vững và vận dụng qui trình tổ chức giải đấu võ thuật                                                | Nắm vững qui trình tổ chức giải đấu võ thuật                                         | Hiểu được qui trình tổ chức giải đấu võ thuật                                          | Bước đầu hiểu qui trình tổ chức giải đấu võ thuật                       | Chưa hiểu qui trình tổ chức giải đấu võ thuật                                   |             |
| CLO4.                 | Phân tích sâu được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kỹ thuật cơ bản chuẩn xác, sức mạnh tốc độ, | Phân tích cận kề được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kỹ thuật cơ bản chuẩn | Phân tích được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kỹ thuật cơ bản chuẩn xác, sức | Phân tích được kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kỹ thuật cơ bản | Phân tích chưa đầy đủ kỹ thuật cơ bản đã học và thực hiện được kỹ thuật cơ bản. |             |

|      |                                                                                                             |                                                                                                      |                                                                                                 |                                                                                            |                                                                                       |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | tiết tấu, thẩm mỹ.                                                                                          | xác, sức mạnh tốc độ, tiết tấu, thẩm mỹ.                                                             | mạnh tốc độ, tiết tấu, thẩm mỹ.                                                                 |                                                                                            |                                                                                       |  |
| CLO5 | Vận dụng kiến thức đã học hướng dẫn được người khác tập luyện bài quyền tổng hợp, bài kiểm liên hoàn, tự vệ | Vận dụng kiến thức đã học hướng dẫn được người khác tập luyện bài quyền tổng hợp, bài kiểm liên hoàn | Vận dụng kiến thức đã học hướng dẫn được người khác tập luyện kỹ năng tự vệ cơ bản môn võ thuật | Vận dụng kiến thức đã học hướng dẫn được người khác tập luyện kỹ thuật cơ bản môn võ thuật | Bước đầu hướng dẫn chưa đầy đủ người khác tập luyện môn võ thuật                      |  |
| CLO6 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu sâu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                        | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu căn cứ để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.              | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                | Bước đầu có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.  | Chưa có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. |  |

## 10. Tài liệu học tập

### Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

| TT                                | Tên tác giả                                  | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                              |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lê Bửu, Dương Nghiệp Chí, Nguyễn Hiệp        | 1983         | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao | NXB TP Hồ Chí Minh                      |
| 2                                 |                                              |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                              |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Lý Trung Di – Trần Triệu Tài – Đỗ Trường Tri | 1987         | Tuổi trẻ và Võ thuật                       | NXB TP Hồ Chí Minh                      |
| 4                                 |                                              |              |                                            |                                         |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Giảng đường, nhà tập Võ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy:.....
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                            |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BR009GHQY                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Bóng rổ                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods in Basketball                                                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Không chuyên                                                                                                                                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                            |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                    |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | ...tiết                                                                                                                                                                                    |
| Thực hành                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                                                                                    |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                            |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com                                                                                                                                |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>PGS.TS. Phạm Đức Toàn</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>TS. Phạm Văn Thắng</b><br>Email: ductoansport@gmail.com<br><b>ThS. Lê Ngọc Nhung</b><br>Email: ngocnhungsptd@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng rổ                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                            |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                                                                                            |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                                                                                                                            |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                            |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần một trang bị cho người học kiến thức chuyên môn cơ bản của môn Bóng rổ. Giúp người học biết được một số điều luật cơ bản của môn Bóng rổ, người học có các kỹ năng cơ bản trong việc thực hành các kỹ thuật. Học xong học phần này người học có thể làm hướng dẫn viên Bóng rổ ở bậc tiểu học và THCS. Hướng dẫn các kỹ thuật cơ bản cho người mới tập luyện.

### 3. Mục tiêu học phần

| <b>Mục tiêu</b><br>(Goals) | <b>Mô tả mục tiêu</b><br>(Goal description)                                                                                                                                | <b>CDR của CTĐT</b> | <b>TĐNL</b> |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| G1                         | <i>Về kiến thức:</i> Người học có kiến thức cơ bản về môn Bóng rổ như (một số điều luật cơ bản của môn Bóng rổ. Một số kỹ thuật cơ bản như: Dẫn bóng, chuyền bóng, ném rổ) | PLO2<br>PLO3        | 3           |



|    |                                                                                                                                                                                                              |               |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|---|
| G2 | Về kỹ năng: Người học thực thực hành được một số kỹ thuật động tác chuyên môn cơ bản, người học tự tập luyện hoặc tập theo nhóm. Hướng dẫn được một số kỹ thuật và điều luật cơ bản cho người mới tập luyện. | PLO4          | 3 |
|    |                                                                                                                                                                                                              | PLO6          | 5 |
| G3 | Về thái độ: Người học cần có thái độ nghiêm túc, tích cực, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa.                                                                 | PLO9<br>PLO10 | 5 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                               | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Người học có thể vận dụng một số điều luật cơ bản của môn Bóng rổ trong tập luyện.                                            | I, T                       |
| CLO2   | Người học có thể thực hiện thuần thục một số kỹ thuật cơ bản như : dẫn bóng tại chỗ và di chuyển, chuyền và bắt bóng, ném rổ. | T,U                        |
| CLO3   | Người học có thái độ tích cực, hăng say trong mỗi giờ học và tập luyện ngoại khóa, lập kế hoạch tự tập luyện.                 | T,U                        |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|-------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|       | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO 1 |                                              |      | 1    |      |      |      | 1    |      |      |       |
| CLO 2 |                                              | 2    |      | 2    |      |      |      |      |      |       |
| CLO 3 |                                              |      |      |      |      | 2    |      |      | 1    | 1     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                         |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| 2                 | <b>Bài 1: Các bài tập khởi động chuyên môn</b><br>1. Bài tập khởi động không bóng<br>- Bài tập phát triển chung: Tay cao, tay | CL01<br>CL02          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Giảng viên phân tích, | - Nội dung đánh giá:<br>+ Phân tích các giai đoạn thực hiện kỹ thuật |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Bài đánh giá                                                                                   |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | <p>ngực, lườn, vặn mình, bước với, ép dọc, ép ngang, xoay các khớp. Chạy bước nhỏ</p> <p>- Chạy biến tốc chéo sân Bóng rổ.</p> <p>2. Bài tập khởi động có bóng</p> <p>- Bóng hai tay trên cao, trước ngực, bóng sang bên trái, sang bên phải, quanh người, quanh hai gối, qua hai chân hình số 8.</p> <p>3: Bài tập đến băng</p> <p>- Dẫn bóng cao tay, thấp tay</p> <p>- Dẫn bóng tại chỗ, di động</p> |                       | <p>thị phạm dẫn bóng</p> <p>- Sửa chữa kỹ thuật cho SV.</p> <p>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p>- Tự tập luyện kỹ dẫn bóng cao tay và thấp tay, dẫn bóng di chuyển.</p>                       | <p>dẫn bóng tại chỗ, di chuyển.</p>                                                            |
| 2                 | <p><b>Bài 2: Lịch sử phát triển môn Bóng rổ</b></p> <p>1. Các giai đoạn phát triển môn Bóng rổ</p> <p>- Trên thế giới</p> <p>- Việt Nam</p> <p>- Một số đổi mới của Bóng rổ hiện nay</p>                                                                                                                                                                                                                | CL01                  | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p> <p>- Tìm hiểu về lịch sử phát triển môn Bóng rổ</p> | <p>- Nội dung đánh giá:</p> <p>+ Khái quát lịch sử phát triển môn Bóng rổ ở VN và thế giới</p> |
| 4                 | <b>Bài 3: Kỹ thuật tại chỗ ném rổ 03 vị trí</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CLO1<br>CLO2          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP giảng giải, PP tập luyện</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <p>- Nội dung đánh giá:</p>                                                                    |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                         | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                   |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | <b>(tại vạch ném phạt)</b><br>1. Tại chỗ ném rổ một tay trên cao<br>2. Tại chỗ ném rổ hai tay trên đầu<br>3. Tại chỗ ném rổ hai tay trước ngực                                   |                       | phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với bóng<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Xem các video, Clip về kỹ thuật ném rổ.<br>- Tự tập luyện kỹ thuật tại chỗ ném rổ                   | + Phân tích các bước thực hiện kỹ thuật tại chỗ ném rổ<br>+ Thực hành đúng các bước của kỹ thuật tại chỗ ném rổ                                                                                                |
| 4                 | <b>Bài 4: Kỹ thuật dẫn bóng ném rổ</b><br>1. Dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao<br>2. Dẫn bóng hai bước ném rổ một tay dưới thấp.<br>3. Dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rổ | CLO1<br>CL02          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với rổ<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự tập luyện kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném | - Nội dung đánh giá:<br>+ Phân tích các giai đoạn thực hiện Kt dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao, dưới thấp.<br>+ Thực hành đúng các giai đoạn của kỹ thuật dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao, |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bài đánh giá                                                                                              |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                       | rở một tay trên cao, dưới thấp<br>- Tự tập luyện KT dẫn bóng quay 360o đổi tay ném rở                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | dưới thấp.                                                                                                |
| 6                 | <b>Bài 5: Kỹ thuật chuyền và bắt bóng</b><br>1. Chuyền bóng tại chỗ (tập trung 2 hàng đối diện nhau tập)<br>- Hai tay trước ngực.<br>- Hai tay bật đất<br>- Một tay trên vai<br>- Chuyền bóng kín<br>- Hai tay trên đầu<br>2. Chuyền bóng di động: Hai người di chuyển chuyền bóng hai tay trước ngực | CLO1<br>CLO2          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện chuyền với bóng kết hợp lên rở<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rở<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự tập luyện kỹ thuật Hai người di chuyển chuyền bóng hai tay trước ngực | - Nội dung đánh giá:<br>+ Động tác chuyền và bắt bóng<br>+ kỹ năng phối hợp di chuyển chuyền bắt bóng     |
| 6                 | <b>Bài 6: Các kỹ thuật dẫn bóng ném rở</b><br>1. Dẫn bóng theo các cọc tiêu ném rở<br>2. Di động phối hợp chuyền bóng hai người ném rở<br>3. Nhận bóng hai bên ném rở một tay trên cao                                                                                                                | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với rở<br><b>Yêu cầu sinh viên</b>                                                                                                                                                                                                                                                       | - Nội dung đánh giá:<br>+ Kiểm tra đánh giá thực hiện kỹ thuật dẫn bóng và tập luyện kết hợp ném, lên rở. |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                          | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                              |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                   |                       | Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự tập luyện kỹ thuật hai b-íc nĐm ræ một tay trên cao                                                                                                                                                                                                         |                                                                                           |
| 2                 | <b>Bài 7: Luật Bóng rổ</b><br>- Điều 1, 3, Tr 5-14<br>- Điều 4- 7 ; Tr 15-24<br>- Điều 8; Thời gian thi đấu, điểm hòa, và hiệp phụ<br>- Điều 9; Bắt đầu kết thúc hiệp đấu, trận đấu<br>- Điều 10; Tình trạng của bóng.<br>- Điều 11; Vị trí của VĐV và trọng tài. | CLO1<br>CLO2<br>CLO3  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự nghiên cứu các điều luật trong Bóng rổ | - Nội dung đánh giá:<br>+ trình bày cách di chuyển của trọng tài<br>+ các bước ra ký hiệu |
| 4                 | <b>Bài 8: Phương pháp tổ chức thi đấu</b><br>1. Nhiệm vụ và các hình thức tổ chức thi đấu<br>+ Nhiệm vụ<br>+ Các hình thức thi đấu                                                                                                                                | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự nghiên cứu các                         | - Nội dung đánh giá:<br>+ Phân tích hình thức thi đấu vòng tròn và 1 lần thua.            |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                             | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                 |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                      |                       | điều luật trong Bóng rổ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                              |
| 2                 | <b>Bài 9: Đấu tập</b><br>1. Hướng dẫn cách di chuyển vị trí trên sân<br>2. Sự phối hợp với đồng đội<br>3. Phương pháp đấu tập 3 đầu 3 nửa sân<br>4. Phương pháp đấu tập 5 đầu 5 toàn | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích cách di chuyển cho sinh viên cách phối hợp nhóm trong tập luyện và thi đấu.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và phân chia nhóm, đội tập luyện<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự đấu tập và làm trọng tài | - Nội dung đánh giá:<br>+ Khả năng phối hợp di chuyển trong thi đấu và cách di chuyển của trọng tài trên sân |
| 2                 | <b>Bài 10: Phương pháp tổ chức trọng tài.</b><br>1. Phương pháp 2 trọng tài<br>2. Phương pháp 3 trọng tài                                                                            | CLO1<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự đấu tập và làm                                                                                                                                                 | - Nội dung đánh giá:<br>+ Kiểm tra đánh giá cách di chuyển của 2, 3 trọng tài trên sân                       |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                     | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                         |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   |                                                                                                                                                                                                                              |                       | trọng tài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                      |
| 2                 | <b>Bài 11: Kỹ thuật đột phá qua người</b><br>1. Kỹ thuật đột phá qua người bước thuận<br>2. Kỹ thuật đột phá qua người bước chéo                                                                                             | CLO2<br>CLO3          | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kỹ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Mô phỏng và tập luyện với rô<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự tập kỹ thuật đột phá qua người bước thuận, bước chéo | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Kiểm tra –đánh giá thực các bước hiện kỹ thuật đột phá qua người bước thuận, bước chéo                                                 |
| 3                 | <b>Bài 12: Phương pháp trọng tài</b><br>1. Hướng dẫn hướng di chuyển cách thức báo lỗi của trọng tài<br>2. Phương pháp di chuyển trọng tài<br>3. Phương pháp điều khiển 2 trọng tài<br>4. Phương pháp điều khiển 3 trọng tài | CLO3                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP diễn giảng, PP vấn đáp, PP thảo luận, phân chia, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Tập trung nghe giảng và trả lời các câu hỏi của giáo viên<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Tự đấu tập và phân nhóm làm trọng tài                                                                                                     | - Nội dung đánh giá:<br><br>+ Kiểm tra đánh giá cách di chuyển của 2, 3 trọng tài trên sân<br>+ Kiểm tra đánh tác phong các ký hiệu báo phạm luật, lỗi của trọng tài |
| 4                 | <b>Bài 13: Bài tập phát</b>                                                                                                                                                                                                  | CLO2                  | <b>Phương pháp dạy học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Nội dung                                                                                                                                                           |

| Buổi học /số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                          |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | <b>triển thể lực trong bóng rổ</b><br>1. Sức nhanh<br>- Hai người phối hợp, Di chuyển nhanh theo đường biên dọc nhận bóng ném rổ<br>- Phối hợp 2,3 người di chuyển phối hợp chuyền bóng đan chéo ném rổ<br>2. Sức mạnh<br>- Bắt bóng dưới rổ ném rổ hai bên liên tục 15-20 lần/1 lượt<br>- Bật với bảng<br>- Chuyền bóng đặc 1.5kg | CLO3                  | PP giảng giải, PP tập luyện phân chia, PP nguyên vẹn, PP tự học.<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Giảng viên phân tích, thị phạm, sửa chữa kĩ thuật cho SV.<br>SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài<br>-Thực hành: Sinh viên chia về các rổ thực hiện bài tập<br><b>Yêu cầu sinh viên</b><br>Tập trung nghe giảng và hoàn thành bài tập theo yêu cầu giáo viên đề ra.<br><b>Địa điểm học:</b> Sân tập bóng rổ<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Chia nhóm tự tập phối hợp 2,3 người di chuyển kết hợp chuyền bóng đan chéo ném rổ<br>- Tự tập các bài tập phát triển thể lực | đánh giá:<br>+ Kiểm tra, đánh giá thực hiện kỹ thuật, khả năng phối hợp và tập luyện kết hợp với rổ.<br>+ Kiểm tra thể lực (sức mạnh, sức bền của SV) |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm thi thực hành, kết thúc học phần

| Học phần | Test                                                                                           | Điểm Giới tính | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|
| 1        | Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 10 lần (tính SLVR)                                               | Nam            | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | ≥6 |
|          |                                                                                                | Nữ             | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | ≥5 |
|          | Dẫn bóng hai bước ném rổ một tay trên cao 20 lần (tính SLVR)                                   | Nam            | 1 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | ≥9 |
|          |                                                                                                | Nữ             | 1 | 1 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | ≥8 |
|          | Hai người di chuyển chuyền bóng hai tay trước ngực. (Phối hợp kỹ thuật hai bước ném rổ một tay |                | D |   |   | C |   |   | B |   | A |    |



|  |            |       |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|--|------------|-------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
|  | trên cao). |       |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|  | Kỹ thuật   | Chung | E2 | E1 | D2 | D1 | C2 | C1 | B2 | B1 | A2 | A1 |

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                              | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                          | CDR HP đáp ứng       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên                                                    | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi.                                                                                                                                                                     | CL01<br>CL02<br>CL03 | 10%   |
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ hiểu biết của các em về lịch sử phát triển, các điều luật cơ bản trong bóng rổ, phương pháp trọng tài | Kiểm tra lý thuyết, làm bài thi trắc nghiệm Bộ môn biên soạn Mỗi sinh viên làm 01 bài thi trắc nghiệm với 10 câu hỏi trong thời gian 15 phút. Điểm tính 1 điểm /1 đáp án đúng. Thời điểm vào giữa học phần                                                                                              | CL01<br>CL02<br>CL03 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kỹ thuật và hiệu quả đạt được của các kỹ thuật đã học                          | + Nội dung thi: Thực hành kỹ thuật chuyên môn với 03 nội dung.<br>1. Tại chỗ ném rổ 1 tay trên cao 10 lần (tính SLVR)<br>2. Dẫn bóng hai bước ném rổ một tay tên cao 20 lần (tính SLVR)<br>3. Hai người di chuyển chuyền bóng hai tay trước ngực. (Phối hợp kỹ thuật hai bước ném rổ một tay trên cao). | CL02<br>CL03         | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;  
8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                                                                                      | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                                                                               |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                                                                               |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                                                                           |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định                                                            | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học |      |
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc) | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                                                                              |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ hiểu biết của các em về lịch sử phát triển, các điều luật cơ bản trong bóng rổ, phương pháp trọng                                      | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                                                                              |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần.             | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     |      |

### 9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 - 8.5 | 8.4 - 7.0   | 6.9 - 5.0  | 4.9 - 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          |          |             | X          |             |             |      |
| CLO 2          |          | X           |            |             |             |      |
| CLO 3          |          |             | X          |             |             |      |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản     | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                |              |                                                |                                         |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Quốc Quân,                            | 2003         | <i>Giáo trình Bóng rổ</i>                      | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                |              |                                                |                                         |
| <b>2</b>                          | Fiba                                                           | 2014         | <i>Luật Bóng rổ</i>                            | Tổng cục TDTT, NXB TDTT                 |
| <b>3</b>                          | Phạm Văn Thảo, Đinh Quang Ngọc, Phạm Văn Thắng, Nguyễn Văn Hải | 2012         | <i>Giảng dạy và tập luyện kỹ thuật Bóng rổ</i> | NXB TDTT Hà Nội                         |
| <b>4</b>                          | Phạm Đức Toàn<br>Phạm Văn Thắng                                | 2021         | <i>Tập luyện kỹ chiến thuật Bóng rổ</i>        | NXB Thể thao và Du lịch                 |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----------|--------------------|----------------|---------------|
| <b>1</b> |                    |                |               |
| <b>2</b> |                    |                |               |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập Bóng rổ
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Bóng rổ, cọc tiêu, sơ đồ chiến thuật, còi, áo chiến thuật.
- Các phương tiện khác: Giáo trình Bóng rổ
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BC001H         | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br>Tự chọn    | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of teaching volleyball                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                   | 02                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b> | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Lý thuyết                               | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Bài tập / Thảo luận                     | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Thực hành                               | 30 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Tự học                                  | 55 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính              | ThS. Nguyễn Ngọc<br>SửEmail:ngocsu1974@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy     | TS. Phạm Thế Vượng.Email:<br>phamthevuongbc@gmail.com<br>TS. Nguyễn Văn Phong.Email:<br>nguyenvanphongbc@gmail.com<br>TS. Tô Xuân Thục. .<br>Email:tothuc1974@gmail.com<br>TS. Lê Trí Trường. .<br>Email:letritruongbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Tất<br>Tuấn.Email:nguyentattuanbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Ngọc Ánh. .<br>Email:ngocanhbc@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thu<br>Hiền.Email:hienkhaothi@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy              | Bộ môn Bóng chuyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Học phần tiên quyết:                    | Sinh viên học trường Đại học TDTT Bắc Ninh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Học phần học trước:                     | không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Học phần song hành:                     | không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:**Trong trường Đại học TDTT, Bóng chuyền là môn học chủ yếu trong chương trình đào tạo chung cho các chuyên ngành khác nhau. Đối với hệ không chuyên ngành Giáo dục thể chất, chương trình nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kỹ thuật bóng chuyền, chiến thuật thi đấu, bồi dưỡng các năng lực về giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài bóng chuyền có thể vận dụng nó trong thực tế giảng dạy.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                    | CĐR của CTĐT<br>(3) |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>CO1</b>      | <b>Về kiến thức:</b><br>+ Hiểu được nguyên lý các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền.<br>+ Hiểu lịch sử ra đời và phát triển môn Bóng chuyền.<br>+ Hiểu được luật thi đấu môn bóng chuyền | PLO                 |
| <b>CO2</b>      | <b>Về kỹ năng:</b><br>+ Thực hiện tốt các kỹ, chiến thuật cơ bản bóng chuyền.<br>+ Thực hiện tốt các bài tập dẫn dắt kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.                                        | PLO                 |
| <b>CO3</b>      | <b>Về thái độ</b><br>+ Tự giác tích cực trong học tập.<br>+ Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.                                                                         | PLO                 |

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP       | Nội dung CĐR HP                                                       | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO1</b>  | <b>Kiến thức</b>                                                      |                            |
|              | Vận dụng được nguyên lý các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền         | <b>I</b>                   |
|              | Vận dụng được luật thi đấu môn bóng chuyền                            | <b>I</b>                   |
|              | Hiểu lịch sử ra đời và phát triển môn Bóng chuyền.                    | <b>I</b>                   |
| <b>CLO 2</b> | <b>Kỹ năng</b>                                                        |                            |
|              | Thực hành thành thạo các kỹ, chiến thuật cơ bản bóng chuyền.          | <b>T</b>                   |
|              | Thực hành thành thạo các bài tập dẫn dắt kỹ thuật cơ bản bóng chuyền. | <b>T</b>                   |
| <b>CLO 3</b> | <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>                                 |                            |
|              | Tự giác tích cực trong học tập.                                       | <b>T</b>                   |
|              | Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học.                  | <b>T</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|--------------|----------------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
|              | PLO1                                         | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 0                                            | 2    | 1    | 2    | 0    | 2    | 1    | 0    | 1    | 1     |
| <b>CLO 2</b> | 0                                            | 0    | 0    | 3    | 0    | 0    | 2    | 0    | 0    | 0     |

|              |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO 3</b> | 0 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 |
|--------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15 buổi/30 tiết   | <b>1.1. Kỹ năng cơ sở trong bóng chuyền:</b><br>1.1.1. Các tư thế chuẩn bị trong bóng chuyền.<br>1.1.2. Các bước di chuyển trong bóng chuyền.<br><b>1.2. kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền.</b><br>1.2.1. Kỹ thuật chuyền bóng.<br>1.2.2. Kỹ thuật đệm bóng.<br>1.2.3. Kỹ thuật đập bóng.<br>1.2.4. Kỹ thuật chắn bóng.<br>1.2.5. Kỹ thuật phát bóng.<br>1.3. Chiến thuật<br>1.3.1. Chiến thuật tấn công cơ bản.<br>1.3.2. Chiến thuật phòng thủ cơ bản. | <b>CLO2:</b><br>- Kỹ năng:<br>+ Thực hành thành thạo các kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.<br>+ Thực hành thành thạo các bài tập dẫn dắt kỹ thuật cơ bản bóng chuyền.<br>+ Thực hành thành thạo chiến thuật tấn công cơ bản.<br>+ Thực hành thành thạo chiến thuật phòng thủ cơ bản.<br><b>CLO 3:</b><br>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:<br>+ Tự giác tích cực trong học tập.<br>+ Tự giác tập luyện các bài tập được hướng dẫn tự học. | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP trực quan, thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br>- Thực hành: Tập luyện theo cá nhân, nhóm, toàn lớp...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi Tự giác tích cực trong tập luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>Sân tập bóng chuyền ngoài trời hoặc trong nhà<br><b>Hướng dẫn tự học:</b><br>Các bài tập, nội dung tập luyện, thời gian tập luyện. Cụ thể sau mỗi buổi tập được giáo viên giao. | - Đánh giá về kỹ thuật cơ bản:<br>+ Đối Chuyền bóng qua lưới.<br>+ Đối đệm bóng qua lưới.<br>+ Đập bóng chính diện theo phương vào đà.<br>+ Phát bóng cao tay chính diện.<br>-Hình thức đánh giá:<br>+ Về kỹ thuật: giám định cho điểm (barem bộ môn đã xây dựng).<br>+ Thẻ lực: Chạy 8-3-6-3-9 |
| 7,5 buổi/ 15 tiết | 2.1. Nguyên lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | CLO 1:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Địa điểm học:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần                                                                                                                                                                      | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                                         |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | <p>các kỹ thuật cơ bản</p> <p>2.1.1. Nguyên lý kỹ thuật chuyền bóng.</p> <p>2.1.2. Nguyên lý kỹ thuật đệm bóng.</p> <p>2.1.3. Nguyên lý kỹ thuật phát bóng.</p> <p>2.1.4. Nguyên lý kỹ thuật đập bóng.</p> <p>2.1.5. Nguyên lý kỹ thuật chắn bóng.</p> <p>2.2. Lịch sử phát triển môn bóng chuyền.</p> <p>2.3. Thảo luận</p> <p>2.3.1. Các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền và vấn đề liên quan</p> <p>2.3.2. Đặc điểm môn bóng chuyền.</p> <p>2.4. Luật thi đấu môn bóng chuyền.</p> | <p>+ Vận dụng tốt các nguyên lý các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền.</p> <p>+ Hiểu lịch sử ra đời và phát triển môn Bóng chuyền.</p> <p>+ Vận dụng tốt luật thi đấu môn bóng chuyền.</p> | <p>- Giảng đường</p> <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP gợi mở-vấn đáp.</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày.<br/>- Ghi bài tập...</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi...</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> <p><b>Hướng dẫn tự học:</b><br/>Tham khảo các tài liệu chuyên môn ( qua các hình thức )</p> | <p>về kiến thức</p> <p>+ Trình bày các khâu cơ bản trong các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền</p> <p>+ Luật thi đấu bóng chuyền.</p> <p>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Trắc nghiệm</p> |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm:** *Trọng số điểm bộ phận: 40%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*  
(Trọng số điểm bộ phận ≤ 30%; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                      | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | - <i>Lên lớp đầy đủ</i><br>- <i>Ý thức, tự giác</i> | 10%   |
| 2  | Kiểm                | Đánh giá mức độ đạt                                                                  | Phương pháp đánh giá                                                                                                                     | <i>Thực</i>                                         | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                 | CĐR HP đáp ứng                | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-------|
|                                        | tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)                   | được về trình độ tri thức, kỹ năng của SV qua một giai đoạn                         | thông qua kiểm tra trình độ của sinh viên. Hình thức kiểm tra kỹ thuật trực tiếp tại sân.                      | <i>hành tốt kỹ thuật</i>      |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực hành và trắc nghiệm) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra trình độ của sinh viên. Hình thức kiểm tra kỹ thuật trực tiếp tại sân. | <i>Thực hành tốt kỹ thuật</i> | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                     |                                                                                                                |                               | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần thực hành

- Các bài thực hành theo CĐR của từng học phần đã xây dựng.
- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành. Theo ba rem và tiêu chí bộ môn đã xây dựng cho từng học phần cụ thể.

### 8.2. Phần bài tập lớn

Các bài tập lớn được xây dựng chi tiết trong từng học phần

### 8.3. Phần khác:

- Mỗi học phần đều có các buổi tham quan tập luyện và thi đấu
- Đấu giao hữu thực tế với các đối tượng khác nhau trong quá trình học tập và ngoại khóa theo tình hình cụ thể của bộ môn, đoàn thanh niên, cũng như nhiệm vụ chính trị của bộ môn và nhà trường.

### 8.4. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

- Lịch sử phát triển môn bóng chuyền.
- Luật thi đấu bóng chuyền
- Tập luyện ngoại khóa

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng         |                                                      |                         |                          |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|---------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc                  | Khá, giỏi                                            | Đạt                     | Yếu                      | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8.5                  | 8.4 - 7                                              | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0                | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                           |                                                      |                         |                          |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học     | Tham dự 70-84% buổi học                              | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học  | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt           | 5%    | Tập luyện nhiệt tình, trả | Tập luyện nhiệt tình, trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu | Tập luyện bình thường,  | Tập luyện Không tích cực | Lười tập luyện, không |      |



|                                                                                     |     |                                                          |                                                                |                                                  |                                                  |                                                           |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| động học tập                                                                        |     | lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                        | >6 lần                                                         | trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần            | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần            | tham gia, hỏi trao đổi kỹ thuật                           |  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |     |                                                          |                                                                |                                                  |                                                  |                                                           |  |
| Đổi chuyên bóng qua lưới                                                            | 15% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, 20 lần liên tục không rơi | Thực hiện đúng các kỹ thuật, 14-16 lần không rơi, có lỗi 1 lần | Thực hiện các kỹ thuật còn lỗi, 6-9 lần liên tục | Chưa biết phối hợp động tác, dưới 6 lần liên tục | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Đổi đệm bóng qua lưới                                                               | 15% |                                                          |                                                                |                                                  |                                                  |                                                           |  |
|                                                                                     |     |                                                          |                                                                |                                                  |                                                  |                                                           |  |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |     |                                                          |                                                                |                                                  |                                                  |                                                           |  |
| Chuyên bóng số 3 sang số 4 (5 lần)                                                  | 12% | 5 tốt                                                    | 3 tốt<br>2 trung bình                                          | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng                  | 2 trung bình<br>3 hỏng                           | Không thực hiện được kỹ thuật                             |  |
| Đệm bóng từ số 5 lên số 3 (5 lần)                                                   | 12% | 5 tốt                                                    | 3 tốt<br>2 trung bình                                          | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng                  | 2 trung bình<br>3 hỏng                           | Không thực hiện được kỹ thuật                             |  |
| Đập bóng ở vị trí số 4 (5 lần)                                                      | 12% | 5 tốt                                                    | 3 tốt<br>2 trung bình                                          | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng                  | 2 trung bình<br>3 hỏng                           | Không thực hiện được kỹ thuật                             |  |
| Phát bóng cao tay chính diện vào ½ cuối sân (5 lần)                                 | 12% | 5 tốt                                                    | 3 tốt<br>2 trung bình                                          | 1 tốt<br>2 trung bình<br>2 hỏng                  | 2 trung bình<br>3 hỏng                           | Không thực hiện được kỹ thuật                             |  |

|                                            |     |               |              |              |              |              |                    |
|--------------------------------------------|-----|---------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------------|
| Lý thuyết:<br>Trắc nghiệm Luật BC (10 câu) | 12% | Đúng 9-10 câu | Đúng 7-8 câu | Đúng 5-6 câu | Đúng 3-4 câu | Đúng 1-2 câu | Không đúng câu nào |
|--------------------------------------------|-----|---------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------------|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Vận dụng tốt kiến thức, thực hành thành thạo các kỹ năng     | Vận dụng được kiến thức, thực hành tốt các kỹ năng                       | Vận dụng sơ bộ kiến thức, thực hành trung bình các kỹ năng                    | Vận dụng sơ sài kiến thức, thực hành yếu các kỹ năng                 | Không vận dụng được kiến thức, không thực hành được các kỹ năng | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8.5                                                     | 8.4 – 7.0                                                                | 6.9 – 5.0                                                                     | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                         |      |
| CLO1           | Hiểu rõ lịch sử, luật thi đấu bóng chuyền.                   | - Nắm được lịch sử, luật thi đấu bóng chuyền.                            | - Chưa nắm được lịch sử, luật thi đấu bóng chuyền.                            | - Không nắm được lịch sử, luật thi đấu bóng chuyền.                  | Không đáp ứng được yêu cầu                                      |      |
| CLO 2          | -Thực hành thành thạo các kỹ thuật cơ bản trong Bóng chuyền. | -Thực hành đúng các kỹ thuật cơ bản trong Bóng chuyền.                   | -Thực hiện các kỹ thuật còn mắc nhiều lỗi.                                    | -Không thực hiện các kỹ thuật.                                       |                                                                 |      |
| CLO 3          | - Tổ chức tốt tập luyện và thi đấu bóng chuyền.              | - Vận dụng được cách hướng dẫn tổ chức tập luyện và thi đấu bóng chuyền. | - Chưa vận dụng được cách hướng dẫn tổ chức tập luyện và thi đấu bóng chuyền. | -Không biết cách hướng dẫn tổ chức tập luyện và thi đấu bóng chuyền. |                                                                 |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Klesep. Iu.N, Airianx A.G , Dịch: Đinh Lâm, Xuân Ngà, Hữu Hùng, Nghiêm Thúc | 1997         | <i>Bóng chuyền</i>                         | Nxb TDTT, Hà Nội                        |
| 2                                 | Đinh Văn Lâm                                                                | 2006         | Giáo trình Bóng chuyền                     | NXB TDTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                             |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                                                             | 2020         | Luật Bóng chuyền trong nhà và bãi biển     | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Nguyễn Quang                                                                | 2001         | Hướng dẫn tập luyện và thi đấu Bóng chuyền | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo   | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|----------------------|----------------|---------------|
| 1  | Bóng chuyền thế giới | FIVB.com       | 23/3/2025     |
| 2  | Bóng chuyền Việt Nam | vfv.org.vn     | 23/3/2025     |

### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học lý thuyết đầy đủ ánh sáng, Sân bãi sạch sẽ đảm bảo yêu cầu...
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Giáo án; trang phục; sân bãi; bóng tập; lưới tập, đảm bảo tiêu chuẩn...
- Các phương tiện khác: Dụng cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật số...
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                               |                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                             |
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1BD009GHQY                                                                         | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện bóng đá.                                                                                                         |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and coaching methods in football 1                                                                                                         |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                                                                                                                                          |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                                                                                                 |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                             |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                     |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | tiết                                                                                                                                                                        |
| Thực hành                                                                                                     | 30 tiết                                                                                                                                                                     |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                                                                                                                     |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                             |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanhvff@gmail.com                                                                                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt1@gmail.com.<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:vungoctuan@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn: Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                             |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Không có                                                                                                                                                                    |
| Học phần học trước:                                                                                           | Không có                                                                                                                                                                    |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không có                                                                                                                                                                    |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về lịch sử, nguồn gốc, nguyên tắc cơ bản và kỹ thuật cơ bản của môn Bóng đá. Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng cơ bản môn Bóng đá. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển thể lực, rèn luyện tinh thần kỷ luật, sự tự tin và khả năng thi đấu cơ bản.

### 3 Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                      | TĐNL |
|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| G1                  | <b>Kiến thức:</b> Sinh viên nắm được lịch sử và quá trình phát triển môn bóng đá.<br>Hiểu được nguyên lý chung và kỹ thuật cơ bản, chiến thuật, phương pháp tổ chức huấn luyện và thi đấu | 1    |

|    |                                                                                                                                                               |   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| G2 | <b>Kĩ năng</b> : Sinh viên thực hiện được các kỹ thuật cơ bản, có khả năng thực hiện chính xác, đẹp.                                                          | 2 |
| G3 | <b>Thái độ</b> : Sinh viên chăm chỉ, nhiệt tình, thực hiện đầy đủ các yêu cầu học phần đề ra. Luôn chủ động, tích cực, vận dụng có hiệu quả kiến thức đã học. | 3 |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

| CLO  | Mô tả CDR                                                                                                      | Mức độ giảng dạy (I,T,U) |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| CLO1 | Trình bày được Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng đá.                                                    | I                        |
|      | Phân tích được kỹ thuật cơ bản, cần tuân thủ, nghiên cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kỹ thuật có hiệu quả | I                        |
| CLO2 | Vận dụng được các nguyên lý chung, để thực hiện được kỹ thuật                                                  | T                        |
| CLO3 | Thực hiện tốt kỹ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                                                            | T                        |
| CLO4 | Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc.                               | T                        |

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

|              | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|---------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                 | PLO 2 | PLO 3 | PL O4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                     |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 2</b> |                                       | 3     |       |       |       |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 3</b> |                                       |       |       |       | 3     |       |       |       |       |       |
| <b>CLO 4</b> |                                       |       |       |       |       |       |       |       |       | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                             |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3/5              | <b>Lý thuyết: Lý luận cơ sở về môn Bóng đá</b><br><b>Nội dung:</b><br>1.1. Lịch sử phát triển môn bóng đá thế giới | CLO1                  | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình<br>PP thảo luận trên lớp<br>PP gợi mở - vấn đáp<br>PP hoạt động nhóm | Đánh giá tại lớp<br>Hình thức đánh giá:<br>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp. |

|      |                                                                                                                                                                                                                                                  |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                       |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|      | <p>1.2. Lịch sử phát triển môn bóng đá Việt Nam</p> <p>1.3. Ý nghĩa của môn bóng đá trong giáo dục thể chất và thể thao</p>                                                                                                                      |            | <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Nghiên cứu lịch sử bóng đá thể giới qua các thời kỳ</p>                                                  | <p>1.Trình bày nguồn gốc và lịch sử phát triển môn Bóng đá.</p> <p>2. Ý nghĩa của môn bóng đá trong giáo dục thể chất và thể thao</p> |
| 5/10 | <p><b>Luật bóng đá</b></p> <p>Sân bãi, dụng cụ và trang phục</p> <p>Số lượng cầu thủ và vị trí</p> <p>Thời gian thi đấu</p> <p>Các lỗi cơ bản và cách xử phạt</p> <p>Luật việt vị</p> <p>Các tình huống cố định</p> <p>Vai trò của trọng tài</p> | CLO1, CLO2 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình</p> <p>PP thảo luận trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p>PP hoạt động nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm:</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> </ul> <p>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết học tại giảng</li> </ul> | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>Phân tích được các điều luật cơ bản của môn bóng đá.</p>                                                |

|       |                                                                                                                                                                                                                                     |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                 |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|       |                                                                                                                                                                                                                                     |                  | đường.<br>- Tự học do<br>SV tự chọn địa<br>điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                 |
| 13/26 | <b>Thực hành bài 1: Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1.1. Kỹ thuật di chuyển và tư thế chuẩn bị<br>1.2. Kỹ thuật tâng bóng<br>1.3. Kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân và phân tích<br>1.4. Phát triển các tố chất thể lực. | CLO1, CLO2, CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..<br>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân<br>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân vào ô | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện tâng bóng 03 lần (Gửi qua gmail)<br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT đá bóng bằng lòng bàn chân (trình bày tại lớp) |
| 12/24 | <b>Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1.1. Kỹ thuật dừng bóng bằng gan bàn chân                                                                                                                                               | CLO1, CLO2, CLO3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện 3 bài quyền: 1,2,3. (Gửi qua gmail)                                                                                              |

|      |                                                                                                                                       |                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                             |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|      | <p>1.2. Kỹ thuật dừng bóng bằng lòng bàn chân</p> <p>1.3. Ném biên</p> <p>1.4. Phát triển các tố chất thể lực.</p> <p>1.5. Ôn tập</p> |                        | <p>đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện và phân tích các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các kỹ thuật dừng bóng, ném biên.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sân bóng</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng mu giữa bàn chân vào ô</p> |                             |
| 5/10 | <p><b>Bài 4: Thi đấu</b></p> <p>1.1. Thi đấu sân 11 người</p> <p>1.2. Phát triển các tố chất thể lực.</p> <p>1.3. Ôn tập</p>          | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện các</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 1. Sinh viên thực hiện theo |



|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | kỹ thuật cơ bản được học<br>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật cơ bản vào thi đấu<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Sân bóng<br><b>Hoạt động tự học:</b> Tập kỹ thuật đá bóng bằng mu trong bàn chân vào ô |  |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                            | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng   | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO2, CLO3 | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2, CLO3 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                     | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP I    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2, CLO3 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                       |                                                                                          |                                                                                                                                          |                  | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm, đúng trang phục và được đánh giá

kết quả thực hiện

- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                                                                            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                         |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           | Điểm |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------|
|                                                                                     |       | Xuất sắc                                                  | Khá, giỏi                                                | Đạt                                                                        | Yếu                                                                       | Kém                                                       |      |
|                                                                                     |       | 10 - 8.5                                                  | 8.4 - 7                                                  | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                                 | 2.9 - 0                                                   |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                 |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                  | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                     | Tham dự 70-84% buổi học                                  | Tham dự 50-69% buổi học                                                    | Tham dự 30-49% buổi học                                                   | Tham dự <29% buổi học                                     |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                               | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần          | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                    | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                      | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                     | Không tham gia                                            |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Nêu nguồn gốc và lịch sử môn Bóng đá                                    | 10%   | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |      |
| Nội dung 2: Phân tích thuyết trình thi phạm kỹ thuật không bóng                     | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 3: Thực hành kỹ thuật tăng bóng.                                           | 10%   |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |       |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |      |
| Nội dung 1: Soạn 1 bài khởi                                                         | 10%   | Thực hiện thành                                           | Thực hiện đúng                                           | Thực hiện đạt yêu cầu                                                      | Thực hiện các kỹ thuật                                                    | Không thực hiện                                           |      |

|                                                                                                     |     |                                                          |                                                          |                                                                        |                                                                      |                                                                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--|
| động<br>chuyên<br>môn.                                                                              |     | thao kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | các kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | chưa đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản,<br>chưa<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu |  |
| Nội dung<br>2: Phân<br>tích thuyết<br>trình thị<br>phạm kỹ<br>thuật dùng<br>bóng bằng<br>gan, lòng. | 10% |                                                          |                                                          |                                                                        |                                                                      |                                                                   |  |
| Nội dung<br>3: Phân<br>tích thuyết<br>trình thị<br>phạm kỹ<br>thuật ném<br>biên                     | 20% |                                                          |                                                          |                                                                        |                                                                      |                                                                   |  |
| Nội dung<br>4: Thực<br>hiện đá<br>bóng bằng<br>lòng bàn<br>chân vào<br>cầu môn                      | 10% |                                                          |                                                          |                                                                        |                                                                      |                                                                   |  |
| Nội dung<br>5:<br>Chạy<br>1500m                                                                     | 10% |                                                          |                                                          |                                                                        |                                                                      |                                                                   |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức độ<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                        | Hiểu cận kề                                                                               | Hiểu sơ bộ                                                                 | Biết sơ<br>sai                                                     | Mới bắt<br>đầu                          | Điểm |
|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|------|
|                         | 10 – 8.5                                                                        | 8.4 – 7.0                                                                                 | 6.9 – 5.0                                                                  | 4.9 – 3.0                                                          | 2.9 - 0                                 |      |
| CLO1                    | Trình bày<br>đầy đủ<br>Lịch sử và<br>quá trình<br>phát triển<br>môn bóng<br>đá. | Kể tên và<br>trình bày<br>tương đối đầy<br>đủ                                             | Kể tên và<br>trình được<br>các 5 mốc<br>lịch sử                            | Kể tên<br>được 5<br>mốc lịch<br>sử                                 | Mới kể<br>tên 2<br>mốc lịch<br>sử       |      |
|                         | Trình bày<br>tốt kỹ<br>thuật cơ<br>bản, cần<br>tuân thủ,<br>nghiên              | Trình bày<br>được kỹ thuật<br>cơ bản đã học<br>và thực hiện<br>được động<br>tác chưa hoàn | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước kỹ<br>thuật cơ<br>bản đã học<br>và thực | Trình bày<br>còn thiếu<br>các bước<br>kỹ thuật cơ<br>bản đã<br>học | Mới nêu<br>được các<br>bước kỹ<br>thuật |      |

|              |                                                                                  |                                                                                       |                                                                                    |                                                                        |                                                                      |  |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--|
|              | cứu các vấn đề nào, để thực hiện một kĩ thuật có hiệu quả                        | chỉnh.                                                                                | hiện được động tác chưa hoàn chỉnh.                                                |                                                                        |                                                                      |  |
| <i>CLO 2</i> | Vận dụng tốt các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật                     | Cơ bản vận dụng được các nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật                  | Khi vận dụng còn thiếu bước nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật            | Chưa hiểu rõ cách vận dụng nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật | Không biết cách vận dụng nguyên lí chung, để thực hiện được kĩ thuật |  |
| <i>CLO3</i>  | Thực hiện tốt kĩ thuật cơ bản, động tác đúng và đẹp                              | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa đẹp                            | Thực hiện được kĩ thuật cơ bản đã học và động tác chưa hoàn chỉnh                  | Thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học động tác chưa chính xác               | Không thực hiện kĩ thuật cơ bản đã học đúng động tác                 |  |
| <i>CLO4</i>  | Có tính tự học, tự nghiên cứu cao để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Tích cực tự học, tự nghiên cứu hơn nữa để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa tích cực tự học, tự nghiên cứu để tích lũy kinh nghiệm phục vụ cho công việc. | Chưa hiểu đầy đủ tính tự giác, tự học                                  | Không có tính tự giác, tự học của bản thân                           |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                        | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                    |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Văn Chung                   | 1996         | Giáo trình Bóng đá                         |                                         |
| 2                                 | Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (2022), | 2022         | <i>Giáo trình Bóng đá cơ bản</i>           | NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.           |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                    |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                                    |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo         | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn bóng đá thế giới |                |               |
| 2  |                            |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: : Sân bóng có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                                |                                                                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN007GYQH                                                                            | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Bóng ném                 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods in Handball                   |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                  |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức cơ sở ngành                                                               |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                     |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                             |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 0 tiết                                                                              |
| Thực hành                                                                                                     | 30 tiết                                                                             |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                             |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                     |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Lê Thị Thanh Thủy<br>Email: lethuybmbn@gmail.com                                |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Nguyễn Trọng Bôn; T.S.Nguyễn Hữu Trung, Ths. Trương Ngọc Tú, Ths. Lưu Xuân Thái |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Bóng ném                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                     |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Là sinh viên chuyên ngành Bóng ném                                                  |
| Học phần học trước:                                                                                           | Không                                                                               |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                               |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Bóng ném là một môn học trong trường Đại học TDTT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên Bóng ném theo các chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao (TDTT) và sinh viên chuyên ngành Huấn luyện TDTT. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, năng lực thực hành về chuyên môn Bóng ném cũng như những phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài và tổ chức quản lý môn Bóng ném.

- Chương trình phổ tu Bóng ném (Kiến thức cơ bản về môn Bóng ném) là chương trình theo ngành giáo dục thể chất cho sinh viên phổ tu Bóng ném Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Chương trình phát tu Bóng ném - Kiến thức cơ bản về môn Bóng ném được xây dựng gồm 02 tín chỉ, 01 tín chỉ lý thuyết(15 tiết) và 01 tín chỉ thực hành, nhằm trang bị cho sinh viên về trình độ chuyên môn từ kỹ thuật cơ bản của di chuyển các bước chân đến các kỹ thuật nhảy ném bóng vào cầu môn, trang bị những kiến thức cơ bản về môn Bóng ném như lịch sử môn học, một số điều luật cơ bản trong môn học... đồng thời trang bị đạo đức con người mới XHCN. Sau khi kết thúc chương trình I, sinh viên sẽ nắm được những vấn đề cơ bản nhất về môn Bóng ném như: Lịch sử, kỹ thuật cơ bản, luật cơ bản...

+ Về lý thuyết: Trang bị những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của môn Bóng ném, những kiến thức lý thuyết cơ bản về kỹ thuật chuyền bắt bóng, ném bóng, nhảy ném trong môn Bóng ném...

+ Về tập luyện: Trang bị cho sinh viên liên tục các kỹ thuật cơ bản môn Bóng ném từ di chuyển các bước chân, kỹ thuật chuyền bắt bóng, kỹ thuật nhảy ném bóng.....

| Mục tiêu | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                        | TĐNL<br>(4)                                                                                    |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| PO1      | Trang bị kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của môn Bóng ném                                                                                                               | - Năng lực ngôn ngữ<br>- Năng lực tự chủ và tự học<br>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| PO2      | Trang bị một số điều luật cơ bản môn Bóng ném; phương pháp tổ chức và trọng tài Bóng ném                                                                                                     | - Năng lực ngôn ngữ<br>- Năng lực tự chủ và tự học<br>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo |
| PO3      | Trang bị nguyên lý kỹ thuật cơ bản môn Bóng ném: cách di chuyển các bước chân; kỹ thuật chuyền bắt bóng 1 tay trên vai tại chỗ và di động; kỹ thuật chuyền bóng tay ngang; kỹ thuật dẫn bóng | - Năng lực chuyên môn Bóng ném<br>- Năng lực thể chất<br>- Năng lực tự chủ và tự học           |
| PO4      | Có kỹ năng giảng dạy, huấn luyện, thực hành môn Bóng ném<br>Có khả năng làm việc nhóm, hướng dẫn, giám sát chương trình GDTC trong nhà trường                                                | - Năng lực chuyên môn Bóng ném<br>- Năng lực thể chất<br>- Năng lực tự chủ và tự học           |
| PO5      | Trang bị kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà và kỹ thuật nhảy cao, nhảy lao và nhảy xa ném bóng vào cầu môn                                                                             | - Năng lực chuyên môn Bóng ném<br>- Năng lực thể chất<br>- Năng lực tự chủ và tự học           |
| PO6      | Nhận thức tốt về quản lý thể thao, tổ chức sự kiện thể thao và xu hướng phát triển thể thao chuyên nghiệp                                                                                    | - Năng lực chuyên môn Bóng ném<br>- Năng lực tự chủ và tự học                                  |
| PO7      | Hiểu biết và có thể ứng dụng các biện pháp bảo đảm an toàn cá nhân khi học tập, tập luyện                                                                                                    | - Năng lực tự chủ và tự học<br>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo                        |
| PO8      | Thể hiện hành vi và áp dụng các biện pháp an toàn, phòng tránh chấn thương trong tập luyện                                                                                                   | - Năng lực tự chủ và tự học<br>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo                        |
| PO9      | Hiểu quy trình của một giờ học, có thể giải                                                                                                                                                  | - Năng lực ngôn ngữ                                                                            |

| <b>Mục tiêu</b> | <b>Mô tả mục tiêu (2)</b>                                                                           | <b>TĐNL (4)</b>                                                                                         |
|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                 | thích ý nghĩa của từng nội dung trong giờ học                                                       | - Năng lực tự chủ và tự học<br>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo                                 |
| PO10            | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học                                          | - Năng lực tự chủ và tự học<br>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo                                 |
| PO11            | Phát triển các tố chất thể lực                                                                      | - Năng lực tự chủ và tự học<br>- Năng lực vận động<br>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo          |
| PO12            | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Nhà trường<br>Tuân thủ các quy định về đạo đức nhà giáo | - Năng lực giao tiếp và hợp tác<br>- năng lực tự chủ và tự học<br>- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo |

#### **4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)**

##### ***Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)***

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| CLO1          | - Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển môn Bóng ném; một số điều luật cơ bản môn Bóng ném; phương pháp tổ chức và trọng tài Bóng ném<br>- Sử dụng được các kiến thức này để làm rõ nguyên nhân, bản chất và mối quan hệ giữa các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục thể chất và thể dục thể thao. | I, T                              |
| CLO2          | - Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức lý thuyết cơ bản về nguyên lý kỹ thuật môn Bóng ném<br>- Tích hợp được các phương pháp giảng dạy sáng tạo dựa trên bằng chứng khoa học, nhằm tăng cường sự tham gia và phát triển thể chất của học sinh, sinh viên.                                                                                        | I, T                              |
| CLO3          | - Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức cơ bản về một số điều luật môn Bóng ném<br>- Vận dụng được các nguyên tắc về tâm lý thể thao để tạo động lực, quản lý căng thẳng và phát triển tinh thần đồng đội trong môi trường thể thao.                                                                                                               | I, T                              |
| CLO4          | Kỹ thuật cơ bản về di chuyển các bước chân, kỹ thuật chuyển bắt bóng, nhảy ném bóng vào cầu môn                                                                                                                                                                                                                                                                      | I, T                              |
| CLO5          | Hiểu và áp dụng được các biện pháp an toàn, phòng tránh chấn thương trong tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                  | I, T, U                           |
| CLO6          | Áp dụng các biện pháp an toàn trong thực tế tập luyện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | I, T, U                           |
| CLO7          | Hiểu quy trình của một giờ học, có thể giải thích ý nghĩa của từng nội dung trong giờ học, có thể áp dụng trong thực tiễn tổ chức giờ học                                                                                                                                                                                                                            | I, T, U                           |

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                     | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO8   | Hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của tự học và tích cực tự học môn Bóng ném và các môn học khác                                                                                         | I, T, U                    |
| CLO9   | Phát triển các tố chất thể lực                                                                                                                                                      | I, T, U                    |
| CLO10  | Tích cực tham gia các hoạt động của Bộ môn, Khoa, Nhà trường...                                                                                                                     | I, T, U                    |
| CLO11  | Học tập chuyên cần, có ý thức học tập tốt                                                                                                                                           | I, T, U                    |
| CLO12  | Có trách nhiệm với nghề nghiệp: Tuân thủ tiêu chuẩn nghề nghiệp (hiểu và áp dụng đúng các quy định, quy tắc nghề nghiệp trong công việc, đảm bảo chất lượng và hiệu quả công việc). | I, T, U                    |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO1  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO2  |                                              |       |       |       |       | 2     |       |       |       |        |
| CLO3  |                                              |       |       | 2     |       |       |       |       |       |        |
| CLO4  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO5  |                                              | 2     |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO6  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO7  |                                              |       | 1     |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO8  |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO9  |                                              |       |       |       |       |       | 1     |       |       |        |
| CLO10 |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
| CLO11 |                                              |       |       |       |       |       |       |       | 1     | 1      |
| CLO12 |                                              |       |       |       |       |       |       |       |       |        |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                  | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học | Bài đánh giá      |
|------------------|---------------------------|-----------------------|----------------------|-------------------|
| Tín chỉ I        | <u>Chương 1</u> : Lịch sử | CLO 1                 | - Phương pháp sử     | - Đọc và viết bài |



|                            |                                                                                                                                                              |                         |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>(15 tiết)</b>           | phát triển môn Bóng ném trong nhà. (5 tiết)<br>-Lịch phát triển môn Bóng ném trên thế giới<br>-Lịch phát triển môn Bóng ném ở Việt nam                       | CLO 2<br>CLO 7          | dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu                                                 | thu hoạch lý thuyết về lịch sử môn Bóng ném<br>- Anh (Chị) hãy trình bày sự phát triển của môn Bóng ném trên thế giới và ở Việt Nam.                                                                                                                                |
|                            | <u>Chương 2:</u> Lịch sử phát triển môn Bóng ném bãi biển(5 tiết)<br>-Lịch phát triển môn Bóng ném trên thế giới<br>-Lịch phát triển môn Bóng ném ở Việt nam | CLO 2<br>CLO 7<br>CLO 8 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu                                | - - Đọc và viết bài thu hoạch lý thuyết về lịch sử môn Bóng ném<br>- Anh (Chị) hãy trình bày sự phát triển của môn Bóng ném trên thế giới và ở Việt Nam.                                                                                                            |
|                            | Chương 3: Nguyên lý kỹ thuật cơ bản môn Bóng ném (2 tiết )<br>Chương 4: Luật; phương pháp tổ chức và trọng tài Bóng ném                                      | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 7 | - Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp<br>- Tự nghiên cứu | - Đọc và viết bài thu hoạch nguyên lý kỹ thuật môn Bóng ném                                                                                                                                                                                                         |
| <b>Tín chỉ 2 (30 tiết)</b> | - Thi giữa kỳ(2 tiết)                                                                                                                                        | Tổng hợp năng lực       |                                                                                                                                                  | Kiểm tra những nội dung chính, thi kết thúc một lần đồng thời sử dụng điểm các điểm thành phần như điểm ý thức, điểm kiểm tra giữa kỳ, điểm viết bài luận... để tính điểm kết thúc học phần (tín chỉ), không đạt phải thi lại.<br>+ Nội dung thi học phần: Thi thực |

|                                                              |                                   |                                                                                                                                                                         |                                                                               |
|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
|                                                              |                                   |                                                                                                                                                                         | hành.<br>Điểm tín chỉ =<br>điểm ý thức +<br>điểm học trình +<br>điểm học phần |
| Tập luyện kỹ thuật di chuyển cơ bản các bước chân(6 tiết)    | CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 8  | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật đã học                                                 |
| Tập luyện kỹ thuật chuyên bắt bóng 1 tay trên vai(4 tiết)    | CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 10 | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật đã học                                                 |
| - Tập luyện kỹ thuật chuyên bóng tay ngang(6 tiết)           | CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7  | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật đã học                                                 |
| - Tập luyện kỹ thuật nhảy ném bóng kết hợp 3 bước đà(6 tiết) | CLO 4<br>CLO 5<br>CLO 6<br>CLO 7  | - Phương pháp phân tích thị phạm<br>- Phương pháp xem băng hình<br>- Phương pháp tự tập luyện<br>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn<br>- Phương pháp phân chia hợp nhất | Thực hành các kỹ thuật đã học                                                 |
| - Phát triển các tổ chất thể lực(6 tiết).                    | CLO 5<br>CLO 6                    | - Phương pháp tập luyện nguyên vẹn                                                                                                                                      | Mức độ phát triển các tổ chất thể lực                                         |

|  |                                                                                                                                                                                                |                                                    |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |                                                                                                                                                                                                | CLO 7<br>CLO 8<br>CLO 9<br>CLO 12                  | - Phương pháp lặp lại<br>- Phương pháp giãn cách<br>- Phương pháp tập luyện vòng tròn<br>- Phương pháp trò chơi                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|  | Thảo luận về các kỹ thuật cơ bản(2 tiết)<br>- Tư thế chuẩn bị .<br>- Nguyên lý kỹ thuật<br>- Các yếu lĩnh kỹ thuật cơ bản trong tập luyện<br>- Những điều cần chú ý khi thực hiện các kỹ thuật | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7 | - Phương pháp sử dụng lời nói<br>- Phương pháp trực quan<br>- Phương pháp thảo luận nhóm<br>- Phương pháp tự học, tự nghiên cứu | Thuyết trình về kết quả thảo luận                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|  | Thi kết thúc học phần(2 tiết)                                                                                                                                                                  | Tổng hợp năng lực                                  |                                                                                                                                 | Kiểm tra những nội dung chính, thi kết thúc một lần đồng thời sử dụng điểm các điểm thành phần như điểm ý thức, điểm kiểm tra giữa kỳ, điểm viết bài luận... để tính điểm kết thúc học phần (tín chỉ), không đạt phải thi lại.<br>+ Nội dung thi học phần: Thi thực hành.<br>Điểm tín chỉ = điểm ý thức + điểm học trình + điểm học phần |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*  
(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi=100% - Trọng số bộ

phần)

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR học phần                                                                                                                  | Tỷ lệ |
|----|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần  | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên                                                                                                                                                                                   | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO 7;<br>CLO 4                                                                                                               | 10%   |
| 2  | Bài tập cá nhân      | Đánh giá khả năng xác định và giải quyết vấn đề, mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của sinh viên do giảng viên đề ra.                                                                                                                                                 | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của sinh viên, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên         | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                                                                                     | 5%    |
| 3  | Bài tập nhóm         | Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của nhóm, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, tương tác, chia sẻ, giữa sinh viên với sinh viên.                                                                                                                      | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm chung của nhóm, qua quan sát hoạt động của nhóm, trình diễn sản phẩm của nhóm.        | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 4<br>CLO 6<br>CLO 7                                                                                     | 5%    |
| 4  | Bài kiểm tra định kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành                                                                                        | CLO 1;<br>CLO 2;<br>CLO 1;<br>CLO 2;<br>CLO 3;<br>CLO 4;<br>CLO 1;<br>CLO 2;<br>CLO 3;<br>CLO 4;<br>CLO 5;<br>CLO 6;<br>CLO 7 | 20%   |
| 5  | Tổng điểm            | Điểm đánh giá tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                 | Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận                                                                                                   | Đánh giá tổng hợp các CDR                                                                                                     | 40%   |

\* Ghi chú: Tùy theo đặc điểm của từng học phần mà có thể có đầy đủ các hình thức đánh giá trên, hoặc có thể thêm hay bớt cho phù hợp, nhưng đảm bảo tổng tỷ lệ điểm bộ phận là 100%. Việc đánh giá điểm bộ phận gồm các thành phần và tỷ lệ tương ứng như công bố, (kết quả điểm bộ phận  $\times$  trọng số điểm bộ phận + điểm thi  $\times$  trọng số thi)/100 = kết quả học phần.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.

- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

8.2. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Thi giữa kỳ

**BẢNG 1A: NỘI DUNG VÀ THANG ĐIỂM GIỮA KỲ CỦA SINH VIÊN PHỔ TU BÓNG NÉM TRƯỜNG ĐHTDTT BẮC NINH**

| TT | Nội dung               | Giới tính | Điểm |     |     |     |     |     |     |     |     |     |
|----|------------------------|-----------|------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
|    |                        |           | 10   | 9   | 8   | 7   | 6   | 5   | 4   | 3   | 2   | 1   |
| 1  | Dẫn bóng tốc độ 30m(s) | Nam       | 4"3  | 4"4 | 4"5 | 4"6 | 4"7 | 4"8 | 4"9 | 5"0 | 5"1 | 5"2 |
|    |                        | Nữ        | 5"3  | 5"4 | 5"5 | 5"6 | 5"7 | 5"8 | 5"9 | 6"0 | 6"1 | 6"2 |
| 2  | Ném bóng xa có đà(m)   | Nam       | 32   | 31  | 30  | 29  | 28  | 27  | 26  | 25  | 24  | 23  |
|    |                        | Nữ        | 24   | 23  | 22  | 21  | 20  | 19  | 18  | 17  | 16  | 15  |

- Thi kết thúc học phần:

a.: Lý thuyết:: Đề thi trắc nghiệm về luật Bóng ném

b. Thực hành: Ném bóng xa có đà.

Ném bóng từ vạch giữa sân vào cầu môn (5 quả)

+ Hình thức: Thi theo danh sách lớp.

**BẢNG 1B : BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN PHỔ TU BÓNG NÉM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH**

| TT | Nội dung                                     | Giới tính | Điểm |     |     |     |     |     |     |     |     |     |
|----|----------------------------------------------|-----------|------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
|    |                                              |           | 10   | 9   | 8   | 7   | 6   | 5   | 4   | 3   | 2   | 1   |
| 1  | Dẫn bóng tốc độ 30m(s)                       | Nam       | 7"2  | 7"3 | 7"4 | 7"5 | 7"6 | 7"7 | 7"8 | 7"9 | 7"0 | 7"1 |
|    |                                              | Nữ        | 8"2  | 8"3 | 8"4 | 8"5 | 8"6 | 8"7 | 8"8 | 8"9 | 8"0 | 8"1 |
| 2  | Ném bóng từ vạch giữa sân vào cầu môn(5 quả) | Nam       | 5    | 4,5 | 4   | 3,5 | 3   | 2,5 | 2   | 1,5 | 1   | -   |
|    |                                              | Nữ        | 5    | 4,5 | 4   | 3,5 | 3   | 2,5 | 2   | 1,5 | 1   | -   |

8.4. Phần khác (nếu có):

- Viết thu hoạch: Anh (chị) có suy nghĩ gì khi tham quan giải thi đấu Bóng ném Sinh viên Hà Nội mở rộng?

8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu.

**9. Rubic kiểm tra đánh giá**

9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                    |       | Xuất sắc                                              | Khá, giỏi                 | Đạt                       | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                    |       | 10 - 8.5                                              | 8.4 - 7                   | 6.9 – 5.0                 | 4.9 – 3.0                        | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                 | 5%    | Tham dự >85% buổi học                                 | Tham dự 70-84% buổi học   | Tham dự 50-69% buổi học   | Tham dự 30-49% buổi học          | Tham dự <29% buổi học | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                              | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        | 0.5  |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                   |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Anh (Chị) hãy trình bày sự phát triển của môn Bóng ném trên thế giới và ở Việt Nam | 30%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     | 1.0  |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                   |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Đề thi trắc nghiệm các tình huống về luật Bóng ném                                 | 60%   | Đạt >85% yêu cầu                                      | Đạt 70-84% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu     | 2.0  |

**9.2. Rubric đánh giá học phần thực hành**

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học | 0.5  |
| Mức độ tham gia các hoạt động học  | 5%    | Nhiệt tình trả        | Trả lời/đặt             | Trả lời/đặt             | Trả lời/đặt             | Không tham            | 0.5  |

| tập                                                                                 |     | lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >8<br>lần                                     | câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >6<br>lần                                            | câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >4<br>lần                                                                    | câu<br>hỏi và<br>làm<br>mẫu<br>>1 lần                                                                               | gia                                                                                        |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Đánh giá giữa kỳ                                                                    |     |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                                     |                                                                                            |     |
| Dẫn bóng tốc độ<br>30m(s)                                                           | 10% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | 1.5 |
| Ném bóng xa có<br>đà(m)                                                             | 10% |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                                     |                                                                                            | 1.5 |
| Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |     |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                                     |                                                                                            |     |
| Ném bóng xa có<br>đà(m)                                                             | 30% | Thực<br>hiện<br>thành<br>thạo kỹ<br>thuật,<br>đáp ứng<br>tất cả<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện<br>đúng các<br>kỹ thuật,<br>đáp ứng<br>hầu hết<br>các yêu<br>cầu | Thực<br>hiện đạt<br>yêu cầu<br>cơ bản<br>của các<br>kỹ thuật,<br>cơ bản<br>đáp ứng<br>được<br>yêu cầu | Thực<br>hiện<br>các kỹ<br>thuật<br>chưa<br>đạt<br>yêu<br>cầu cơ<br>bản,<br>chưa<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | Không<br>thực<br>hiện<br>được<br>kỹ<br>thuật,<br>không<br>đáp<br>ứng<br>được<br>yêu<br>cầu | 3   |
| Ném bóng từ vạch<br>giữa sân vào cầu<br>môn (5 quả)                                 | 30% |                                                                                   |                                                                               |                                                                                                       |                                                                                                                     |                                                                                            | 3   |

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận<br>kế | Hiểu sơ<br>bộ | Biết sơ<br>sài | Mới bắt<br>đầu | Điểm |
|----------------------|----------|----------------|---------------|----------------|----------------|------|
|                      | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0      | 6.9 – 5.0     | 4.9 – 3.0      | 2.9 - 0        |      |
| CLO1                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO2                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO3                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO4                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO5                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |
| CLO6                 |          | X              |               |                |                | 8.0  |

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu căn k | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0  | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO7           | X        |            |            |             |             | 9.0  |
| CLO8           | X        |            |            |             |             | 9.0  |
| CLO9           | X        |            |            |             |             | 9.0  |
| CLO10          |          | X          |            |             |             | 8.0  |
| CLO11          |          | X          |            |             |             | 8.0  |
| CLO12          | X        |            |            |             |             | 9.0  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                  |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hùng Quân | 2002         | Giáo trình Bóng ném                        | Nhà xuất bản TDTT, Hà Nội               |
| 2                                 | Nguyễn Tọng Bốn  | 2021         | Giáo trình Bóng ném                        | ĐHKTQD                                  |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                  |              |                                            |                                         |
| 2                                 | Tổng cục TDTT    | 2017         | Luật Bóng ném trong nhà                    | Nhà xuất bản Dân trí, Hà Nội            |
| 3                                 | Tổng cục TDTT    | 2022         | Luật Bóng ném bãi biển                     | Nhà xuất bản Dân trí, Hà Nội            |
| 4                                 | Nguyễn Trọng Bốn | 2009         | 321 câu hỏi và đáp án môn Bóng ném         | Trường ĐH TDTT Bắc Ninh                 |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo          | Link trang web                                                                            | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Liên đoàn Bóng ném quốc tế  | <a href="https://www.ihf.info/">https://www.ihf.info/</a>                                 | 20/4/2024     |
| 2  | Liên đoàn Bóng ném Châu Á   | <a href="https://asianhandball.org/">https://asianhandball.org/</a>                       | 20/4/2024     |
| 3  | Liên đoàn Bóng ném Việt Nam | <a href="https://asianhandball.org/member-vie/">https://asianhandball.org/member-vie/</a> | 20/4/2024     |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ tập luyện: Bóng, còi, cọc tiêu, lưới cầu môn...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning: Các website của Liên đoàn Bóng ném Thế giới, châu Á...



## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Giáo dục thể chất.

**Mã ngành:** 7810302.

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1GO007H                                                                               | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Golf                                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods in Golf                                      |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                 |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Cơ sở ngành                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                    |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                            |
| Thực hành                                                                                                     | 30 tiết                                                                                            |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                    |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Nguyễn Xuân Hường<br>Email: <a href="mailto:huongnxsport@gmail.com">huongnxsport@gmail.com</a> |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Nguyễn Lê Huy Email<br><a href="mailto:lehuybongda@gmail.com">lehuybongda@gmail.com</a>        |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Golf                                                                                        |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                    |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Không                                                                                              |
| Học phần học trước:                                                                                           | Không                                                                                              |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không                                                                                              |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Lý luận và phương pháp huấn luyện Golf, là học phần duy nhất dành cho đào tạo sinh viên không chuyên Golf trình độ đại học của ngành Huấn luyện thể thao. Là loại học phần bắt buộc cho sinh viên không chuyên Golf, là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 45 giờ, tương đương 2 tín chỉ. Học phần giúp trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật gây sát và giới thiệu gây gổ của môn Golf; trang bị những kỹ năng thực hành kỹ thuật động tác đánh Golf trong quá trình học tập; trang bị cho sinh viên sơ bộ về kiến thức chung lịch sử ra đời, đặc điểm của môn Golf, luật chơi cơ bản, các thuật ngữ và phương pháp tính điểm với ghi biên bản đấu Golf; giúp sinh viên có khả năng nắm bắt kỹ thuật cơ bản của Golf. Nhằm cho sinh viên nắm bắt được một cách tổng hợp cơ bản bước đầu tri thức của môn Golf.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

| Mục tiêu   | Mô tả mục tiêu                                                                                                  | CDR của CTĐT     | TĐNL |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|------|
| <b>CO1</b> | <b>Về kiến thức:</b> Vận dụng kiến thức khoa học phân tích, đánh giá và thực hiện các vấn đề của môn học        | PLO2, PLO3, PLO4 | 3    |
| <b>CO2</b> | <b>Về kỹ năng:</b> Thực hành thành thạo các kỹ thuật Golf cơ bản, ứng dụng được kiến thức môn học vào thực tiễn | PLO6, PLO7       | 4    |

|            |                                                                                                                                  |                |   |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---|
| <b>CO3</b> | <b>Về thái độ:</b> Có tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có thái độ chuyên nghiệp và kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ | PLO9,<br>PLO10 | 5 |
|            |                                                                                                                                  |                |   |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CDR HP</b> | <b>Nội dung CDR HP</b>                                                                                        | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO 1</b>  | Vận dụng kiến thức khoa học phân tích, đánh giá và thực hiện các vấn đề của môn học                           | I                                 |
| <b>CLO 2</b>  | Thực hành thành thạo các kỹ thuật Golf cơ bản, ứng dụng được kiến thức môn học vào thực tiễn                  | T                                 |
| <b>CLO 3</b>  | Có tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, có thái độ chuyên nghiệp và kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b> | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |      |      |      |       |       |       |       |       |        |
|------------|-----------------------------------------------------|------|------|------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|            | PLO 1                                               | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO 5 | PLO 6 | PL O7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO1       | 0                                                   | 2    | 1    | 2    |       |       |       |       |       |        |
| CLO2       |                                                     |      | 1    | 2    | 0     | 2     | 1     | 0     | 1     | 1      |
| CLO3       |                                                     |      |      |      |       | 2     | 1     |       | 1     | 1      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                                          | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b> | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                              | <b>Bài đánh giá</b>                           |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 6 TH                    | <b>Chương 1. Phương pháp thực hành kỹ thuật tư thế setup, cách cầm gậy và ngắm bóng:</b><br>1.1. Tư thế setup đứng đánh bóng<br>1.2. Cách cầm gậy<br>1.3. Phương pháp ngắm bóng<br>1.4. Các bài tập bổ trợ làm quen bóng | CLO1                         | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gọi mở-vấn đáp | Kỹ năng thực hành kỹ thuật chuẩn bị đánh bóng |
| 6 TH                    | <b>Chương 2. Nguyên lý kỹ thuật swing bóng</b><br>2.1. thực hành phân chia động tác các giai đoạn vòng swing, 8 giai đoạn riêng lẻ.<br>2.2. Thực hành phối hợp 4 giai đoạn back swing.                                   | CLO1                         | <b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do                                     | Kỹ năng thực hành, ứng dụng đánh bóng         |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                           | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                      | Bài đánh giá                                                          |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
|                  | 2.3. Thực hành phối hợp 4 giai đoạn down swing.<br>2.4. Phối hợp toàn bộ kỹ thuật swing                                                                                                                                                            |                       | giảng viên trình bày.<br>- GV                                                                             |                                                                       |
| 10 TH            | <b>Chương 3: Phương pháp huấn luyện kỹ thuật đánh bóng full swing, Pitching và chipping</b><br>3.1. Phương pháp thực hành đánh bóng full swing<br>3.2. Phương pháp thực hành đánh bóng Pitching<br>3.3. Phương pháp thực hành đánh bóng Chipping   | CLO2                  | hướng dẫn, làm mẫu khi thực hành<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị     | Kỹ năng nhận xét đánh giá quá trình thực hiện kỹ thuật đánh bóng      |
| 8 TH             | <b>Chương 4: Phương pháp thực hành Putting</b><br>4.1. Cách cầm gậy Put<br>4.2. Nguyên lý thực hành vung gậy đẩy<br>4.3. Phương pháp đọc Green                                                                                                     | CLO2                  | câu hỏi<br>- Chuẩn bị trang thiết bị dụng cụ học thực hành<br><b>Địa điểm học:</b> Phòng máy chiếu        | Kỹ năng thực hành, ứng dụng đánh bóng trên Green                      |
| 6 LT             | <b>Chương 5: Lịch sử phát triển môn Golf và nguyên lý kỹ thuật Golf</b><br>5.1. Lịch sử Golf thế giới và Việt Nam<br>5.2. Nguyên lý kỹ thuật Golf cơ bản                                                                                           | CLO3                  | Bộ môn Sân tập thực hành Golf<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | Bài thu hoạch nhỏ nội dung về lịch sử Golf và nguyên lý kỹ thuật Golf |
| 9 LT             | <b>Chương 6: Một số điều luật cơ bản và phương pháp tổ chức thi đấu trọng tài môn Golf.</b><br>6.1. Các luật Golf cơ bản<br>6.2. Một số tình huống luật thường xảy ra<br>6.3. Phương pháp tổ chức giải Golf<br>6.4. Phương pháp làm trọng tài Golf | CLO3                  | - Tự tập luyện kỹ đánh bóng Golf với các loại gậy khác nhau.                                              | Bài thu hoạch nhỏ nội dung về luật Golf cơ bản                        |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                      | Mục đích                                                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                             | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên               | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1           | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân)              | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng thực hành, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra năng lực thực hiện kỹ thuật của sinh viên</i>                                                        | CLO2           | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi trắc nghiệm và thực hành) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP                | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra, trắc nghiệm và thực hành kỹ thuật</i>                                                               | CLO3           | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                 |                                                                                                    |                                                                                                                                                 |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phân lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 2/3$  tổng thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị thảo luận
- Hoàn thành các bài tập được giao

### 8.2. Phân thực hành

- Các bài thực hành của học phần;
- Yêu cầu cần đạt đối với phân thực hành.

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                |                                       |                                       |                                       |                       | Điểm |
|---------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------|------|
|                                       |       | Xuất sắc                                         | Khá, giỏi                             | Đạt                                   | Yếu                                   | Kém                   |      |
|                                       |       | 10 - 8.5                                         | 8.4 - 7                               | 6.9 – 5.0                             | 4.9 – 3.0                             | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                                  |                                       |                                       |                                       |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Tham dự >85% buổi học                            | Tham dự 70-84% buổi học               | Tham dự 50-69% buổi học               | Tham dự 30-49% buổi học               | Tham dự <29% buổi học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia        |      |

| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
| Nội dung thực hành                                                                         | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1 Trắc nghiệm                                                                     | 20% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2 thực hành 1                                                                     | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3 thực hành 2                                                                     | 20% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| <b>Mức chất lượng</b> | <b>Hiểu sâu</b>                                        | <b>Hiểu căn kẽ</b>                           | <b>Hiểu sơ bộ</b>                             | <b>Biết sơ sai</b>                         | <b>Mới bắt đầu</b>                             | <b>Điểm</b> |
|-----------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------|
|                       | <b>10 – 8.5</b>                                        | <b>8.4 – 7.0</b>                             | <b>6.9 – 5.0</b>                              | <b>4.9 – 3.0</b>                           | <b>2.9 - 0</b>                                 |             |
| CLO 1                 | Nguyên lý kỹ thuật swing đánh bóng Golf                | Các điều luật Golf cơ bản                    | Phương pháp giảng dạy kỹ thuật đánh bóng Golf | Lịch sử môn thể thao Golf                  | Bước đầu tiếp cận làm quen môn Golf            |             |
| CLO 2                 | Thực hành nâng cao, thành thạo kỹ thuật đánh bóng Golf | Thực hành hoàn thiện kỹ thuật đánh bóng Golf | Thực hành củng cố kỹ thuật đánh bóng Golf     | Thực hành phối hợp kỹ thuật đánh bóng Golf | Thực hành khi phân chia kỹ thuật động tác      |             |
| CLO 3                 | Tinh thần trách nhiệm cao, có thái độ chuyên nghiệp    | Có tinh thần trách nhiệm, thái độ nghiệp dư  | Thái độ vừa phải                              | Kỷ luật và trách nhiệm thấp                | Bắt đầu hình thành ý thức, đạo đức nghề nghiệp |             |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                         | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                     |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Lê Huy,<br>Nguyễn Xuân Hường | 2016         | Giáo trình Golf                            | Nhà xuất bản TDDT                       |
| 2                                 |                                     |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                     |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Phan Ngọc Tâm<br>(Dịch)             | 2023         | Luật Golf                                  | Nhà xuất bản Hà Nội                     |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo    | Link trang web                                                    | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Kỹ thuật Golf cơ bản  | <a href="https://Golfgroup.com.vn">https://Golfgroup.com.vn</a>   |               |
| 2  | Kiến thức Golf cơ bản | <a href="https://Golfcity.com.vn">https://Golfcity.com.vn</a>     |               |
| 3  | Tự học đánh Golf      | <a href="https://igcGolfcenter.com">https://igcGolfcenter.com</a> |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Sân tập thực hành
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Dụng cụ và các trang thiết bị học thực hành
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn Luyện Thể Thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                                                        |                                                                |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                  |                                                                |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1CV009H                                                                                                        | <b>Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp huấn luyện Cờ vua  |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/><br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> THEORY AND METHODS OF TEACHING CHESS |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                  | 02                                                             |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                | Kiến thức ngành                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                           |                                                                |
| Lý thuyết                                                                                                                              | 15 tiết                                                        |
| Bài tập                                                                                                                                | 0 tiết                                                         |
| Thảo luận                                                                                                                              | 0 tiết                                                         |
| Thực hành                                                                                                                              | 30 tiết                                                        |
| Tự học                                                                                                                                 | 55 tiết                                                        |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                     |                                                                |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                             | TS. Trần Văn Trường<br>Email: truong.cv29@gmail.com            |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                    | TS. Đàm Công Tùng<br>Email: damcongtung@gmail.com              |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                             | Bộ môn Cờ                                                      |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                 |                                                                |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                   | Không                                                          |
| Học phần song hành:                                                                                                                    | Không                                                          |
| Học phần kế tiếp:                                                                                                                      | Học phần 02                                                    |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Học phần này dành cho đối tượng sinh viên không chuyên ngành Cờ Vua trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh là một học phần nguyên vẹn với tổng số thời gian thực hiện học phần là 75 giờ, tương đương 03 tín chỉ. Môn học Cờ Vua sẽ được tổ chức giảng dạy theo các hình thức: Giờ học lý thuyết kết hợp với tập luyện, giờ thảo luận hoặc phương pháp.

### 3. Mục tiêu học phần

#### - Về kiến thức:

Sinh viên phải nắm vững những tri thức cơ bản của môn học, những lý thuyết về kỹ - chiến thuật cơ bản các giai đoạn của một ván đấu, nắm và hiểu rõ các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy Cờ Vua cho các lứa tuổi và giới tính khác nhau, vận dụng được các hiểu biết về phương pháp tổ chức thi đấu - trọng tài môn Cờ Vua ở cấp cơ sở.

#### - Về kỹ năng:

Sinh viên biết cách suy nghĩ độc lập và sáng tạo khi giải quyết các nhiệm vụ, các tình huống nảy sinh trong một ván cờ, nắm vững và vận dụng được các kỹ, chiến thuật cơ bản vào thực tiễn ván đấu và vào công tác thực tế của các đợt thực tập nghiệp vụ và

sự phạm.

- **Về thái độ:**

Sinh viên có ý thức tốt trong học tập, chấp hành các nội quy, quy định môn học.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                               | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Kiến thức cơ bản về luật, phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu và trọng tài Cờ Vua | I                                 |
| <b>CLO2</b>   | Có kiến thức cơ bản về kỹ chiến thuật môn Cờ vua                                     | T                                 |
| <b>CLO3</b>   | Thực hành các ván đấu hoàn chỉnh, đúng luật                                          | U                                 |
| <b>CLO4</b>   | Biết ra quân cơ bản và giải quyết tốt các bài tập Cờ vua có độ khó từ 2-4 nước đi    | U                                 |
| <b>CLO5</b>   | Tham gia biên soạn giáo án và giảng dạy Cờ vua cho đối tượng mới tập chơi            | U                                 |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |               |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO 10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 1                                                   | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 0            | 3             |
| <b>CLO 2</b> | 1                                                   | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            | 0            | 1            | 3             |
| <b>CLO 3</b> | 0                                                   | 1            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 0            | 1            | 3             |
| <b>CLO 4</b> | 0                                                   | 0            | 1            | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 1            | 3             |
| <b>CLO 5</b> | 0                                                   | 0            | 0            | 1            | 0            | 0            | 1            | 0            | 1            | 3             |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| <b>Buổi học/số tiết</b> | <b>Nội dung</b>                                                                                                                                                                                  | <b>CĐR</b>                                | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                              | <b>Bài đánh giá</b>                                                       |
|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 08 Buổi học/ 16 tiết    | <b>Chương 1. TRI THỨC CƠ BẢN CỦA MÔN CỜ VUA</b><br><b>Bài 1: Giới thiệu về bàn và quân cờ</b><br>- Bàn cờ:<br>+ Khái niệm<br>+ Các nhân tố trên bàn cờ<br>+ Bàn cờ đúng tiêu chuẩn<br>- Quân cờ: | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Ví dụ: | - Trình bày các thông tin quy ước trong Cờ vua<br>- Phân tích các luật Cờ |



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khái niệm</li> <li>+ Quy định xếp quân cờ</li> <li>+ Cách thức đi quân</li> </ul> <p><b>Bài 2: Các phương tiện chuyên môn và hỗ trợ trong môn Cờ Vua</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các phương tiện chuyên môn cơ bản trong Cờ Vua.</li> <li>- Các phương tiện hỗ trợ cơ bản của môn Cờ Vua:</li> <li>+ Cờ Tượng:</li> <li>+ Cờ Vây:</li> </ul> <p><b>Bài 3: Cách ghi biên bản và sử dụng đồng hồ Cờ Vua</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách ghi biên bản trong cờ vua:</li> <li>+ Cách ghi đầy đủ</li> <li>+ Cách ghi ngắn gọn</li> <li>- Cách thức sử dụng đồng hồ thi đấu Cờ Vua</li> </ul> <p><b>Bài 4: Luật Cờ Vua</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thực hiện nước đi</li> <li>- Luật hoàn thành ván cờ</li> <li>- Luật đồng hồ cờ</li> <li>- Luật các thế cờ không hợp lệ</li> <li>- Luật ván cờ hòa</li> </ul> <p><b>Bài 5: Thông tin quy ước</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký hiệu các quân cờ</li> <li>- Các ký hiệu quy ước</li> <li>- Cách thức nghiên cứu tài liệu Cờ Vua</li> </ul> <p><b>Bài 6: Phương pháp tính toán</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, nguyên tắc tính toán.</li> <li>- Các dạng thức tính toán (chủ yếu theo nhánh đơn và nhánh đa).</li> </ul> <p><b>Bài 7: Kỹ thuật tàn cuộc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, đặc tính, nguyên tắc và phân loại tàn cuộc.</li> <li>- Kỹ thuật chiếu hết Vua bằng 1 Hậu; 1 Xe; 2 Tượng; Tượng + Mã.</li> <li>- Tàn cuộc kỹ thuật: Tàn cuộc Vua chống Vua + Tốt, Vua + Tượng chống Vua + Tốt, Vua + Mã chống Vua + Tốt, Vua + Xe chống Vua + Tốt, Vua + Hậu chống Vua + Tốt.</li> <li>- Phương pháp rèn luyện tàn cuộc kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng viên thuyết trình</li> <li>- Thảo luận nhóm: Cách nghiên cứu tài liệu CV</li> <li>- Thực hành: Đấu tập</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> - Nhà H Phòng học CV 31</p> | <p>vua thường gặp trong thi đấu cờ vua</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, đặc tính, nguyên tắc, phân loại tàn cuộc.</li> <li>- Trình bày khái niệm, nguyên tắc, phân loại khai cuộc.</li> </ul> |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |
|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                               | <b>Bài 8: Khai cuộc cơ bản</b><br>- Khái niệm, nguyên tắc, phân loại khai cuộc.<br>- Phương pháp nghiên cứu khai cuộc.<br>- Một số khai cuộc cơ bản, thông dụng: Khai cuộc ván cờ Ý, Phòng thủ 4 Mã, Xixilia, Scăngđinavơ, Ấn Độ cổ, Gam bít Hậu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                 |
| 05<br>Buổi<br>học/<br>10 tiết | <b>Chương 2. RÈN LUYỆN KỸ NĂNG VÀ TỔ CHỨC THI ĐẤU CỜ VUA</b><br><b>Bài 9: Phương pháp tính toán</b><br>- Thực hành các Bài tập chiếu hết 1 nước đi; 2 nước đi; Bài tập bắt quân<br>- Thực hành ván đấu<br>- Thảo luận về các dạng thức tính toán trong cờ vua<br><b>Bài 10: Chiếu hết trong số nước đi hạn định</b><br>- Thực hành các Bài tập chiếu hết 1 nước đi; 2 nước đi; Bài tập bắt quân<br>- Thực hành ván đấu<br>- Thảo luận về bài tập hạn định nước đi trong cờ vua<br><b>Bài 11: Kỹ thuật Tàn cuộc</b><br>- Kỹ thuật chiếu hết Vua bằng Hậu, Xe, 2 Tượng, Tượng + Mã: 1 tiết.<br>- Thực hành ván đấu<br><b>Bài 12: Chiến thuật chiến lược Tàn cuộc</b><br>- Tàn cuộc Chiến thuật - chiến lược: Tàn cuộc Vua chống Vua + Tốt, Vua + Tượng chống Vua + Tốt, Vua + Mã chống Vua + Tốt, Vua + Xe chống Vua + Tốt, Vua + Hậu chống Vua + Tốt.<br>- Thực hành ván đấu<br><b>Bài 13: Khai cuộc cơ bản</b><br>- Thực hành theo: Khai cuộc ván cờ Ý, Phòng thủ 4 Mã, Xixilia, Scăngđinavơ, Ấn Độ cổ, Gam bít Hậu:<br>- Đấu tập theo khai cuộc | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Ví dụ:<br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm: Cách nghiên cứu tài liệu CV<br>- Thực hành: Đấu tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Nhà H Phòng học CV 31 | - Kiểm tra giải bài tập cờ thể<br>- Kiểm tra giải bài tập đồn phối hợp<br>- Kiểm tra giải bài tập Khai cuộc<br>- Kiểm tra giải bài tập tàn cuộc |

|                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                        |
|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 04<br>Buổi<br>học/<br>08 tiết | <b>Chương 3. KỸ THUẬT CƠ BẢN TRONG CỜ VUA</b><br><b>Bài 14: Các kỹ thuật chiếu hết</b><br>- Bài tập chiếu hết với nước bắt đầu bằng các quân Hậu, Xe, Tượng, Mã, Tốt<br>- Chiếu hết bằng các nước chiếu mở đường, lưỡng chiếu, chặn đường di chuyển của Vua, các đòn giằng.<br>- Đấu tập<br><b>Bài 15: Các kỹ thuật bắt hơn quân</b><br>- Bài tập theo chủ đề Bắt đôi<br>- Bài tập theo chủ đề Chiếu mở<br>- Bài tập theo chủ đề Giằng<br>- Bài tập theo chủ đề Xiên<br>- Bài tập theo chủ đề Phong tỏa<br>- Đấu tập<br><b>Bài 16: Các kỹ thuật cầu hòa</b><br>- Đưa về thế cờ hai bên không đủ lực lượng chiếu hết<br>- Chiếu vĩnh viễn<br>- Đưa về thế pat<br>- Đấu tập<br><b>Bài 17: Phương pháp tính toán</b><br>- Giải bài tập theo tắc tính toán<br>- Bài tập theo nhánh đơn và nhánh đa<br>- Đấu tập | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp,<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Ví dụ:<br>- Nghe giảng viên thuyết trình<br>- Thảo luận nhóm: Cách nghiên cứu tài liệu CV<br>- Thực hành: Đấu tập<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Nhà H Phòng học CV 31 | - Kiểm tra giải bài tập cờ thể<br>- Kiểm tra giải bài tập đòn phối hợp |
|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### - 7.1 Thang điểm:

- + Thang điểm 10
- + Thang điểm 4
- + Thang điểm chữ.

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*  
 (dưới đây là ví dụ)

| TT | Thành phần            | Mục đích                                                                             | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                    | CĐR HP đáp ứng                            | Tỷ lệ |
|----|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần   | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của SV trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của SV.</i> | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng,                              | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá</i>                                                          | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3                   | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                      | CĐR HP đáp ứng                            | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
|                                        | tập cá nhân, nhóm ..)                            | thái độ của SV qua một giai đoạn                                                    | <i>nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>                                            | CLO 4<br>CLO 5                            |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i> | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4<br>CLO 5 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                     |                                           | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Ý thức trong học tập và rèn luyện

- Đi học đầy đủ, dự lớp  $\geq 4/5$  tổng thời lượng của học phần.
- Tuân thủ các quy định về tác phong, trang phục khi lên lớp
- Có thái độ chủ động, tích cực tham gia đóng góp bài trong các giờ học

### 8.2. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Chuẩn bị, nghiên cứu nội dung học tập trước khi lên lớp
- Chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu

### 8.3. Phần thí nghiệm, thực hành (nếu có)

- Các bài thực hành của học phần: Cắt, dán hình cờ trên ứng dụng chessbase 15.

### Bốc thăm 1 giải đấu Cờ vua

- Yêu cầu cần đạt đối với phần thực hành: Đảm bảo chuẩn đầu ra theo nội dung học phần

- Hoàn thành các bài tập Cờ thế được giao

### 8.4. Phần khác (nếu có): Tham quan thực tế các giải đấu Cờ vua; Tham gia các hoạt động tổ chức, trọng tài và thi đấu các giải đấu Cờ vua

### 8.5. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu: Có thái độ chủ động, tích cực trong việc tra cứu, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến bài học

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí                              | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                            |                                       |                                       |                                       |                  | Điểm |
|---------------------------------------|-------|----------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|------------------|------|
|                                       |       | Giỏi                                         | Khá                                   | Trung Bình                            | Yếu                                   | Kém              |      |
|                                       |       | 10 - 8                                       | 7.9 – 6                               | 5.9 – 5                               | 4.9 – 3.0                             | <3.0             |      |
| Đánh giá chuyên cần                   |       |                                              |                                       |                                       |                                       |                  |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu    | 5%    | Vắng 02 tiết học                             | Vắng 04 tiết học                      | Vắng 06 tiết học                      | Vắng 08 tiết học                      | Vắng 09 tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập | 5%    | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần | Không tham gia   |      |

|                                                                                            |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|
|                                                                                            |     | lần                                                       |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                                 | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                                 | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 3                                                                                 | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung 1                                                                                 | 10% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |  |
| Nội dung 2                                                                                 | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung...                                                                                | 10% |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |
| Nội dung n                                                                                 |     |                                                           |                                                          |                                                                            |                                                                           |                                                           |  |

**9.3. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần.**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                             | Hiểu cận kề                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                                                                               | 7.9 – 6                                                                          | 5.9 – 5                                                                         | 4.9 – 3.0                                                            | <3.0                                                    |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2           |                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3          |                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 4          |                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 5          |                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

|  |                                          |  |  |  |  |  |
|--|------------------------------------------|--|--|--|--|--|
|  | nhau,<br>hoặc sáng<br>tạo ra cái<br>mới. |  |  |  |  |  |
|--|------------------------------------------|--|--|--|--|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                                                    | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Nguyễn Hồng Dương, Đặng Văn Dũng, Đàm Quốc Chính, Bùi Ngọc, Trần Văn Trường, Nguyễn Ngọc Tuấn, | 2015         | <i>Giáo trình Cờ Vua</i>                   | NXB TDTT                                |
| 2                                 |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                                                |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Tổng cục TDTT                                                                                  | 2010         | <i>Luật Cờ Vua</i>                         | NXB TDTT                                |
| 4                                 | Hệ thống bài tập Cờ vua                                                                        |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục các phần mềm ứng dụng hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo     | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Phần mềm ChessBase 15  |                |               |
| 2  | Phần mềm Fritz 15      |                |               |
| 3  | Phần mềm Swiss Manager |                |               |

**Bảng 10.3. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                | Link trang web      | Ngày cập nhật |
|----|-----------------------------------|---------------------|---------------|
| 1  | Webside liên đoàn Cờ Vua thế giới | FIDE.com            |               |
| 2  | Webside liên đoàn Cờ Vua Việt Nam | Vietnamchess.com.vn |               |
| 3  | Webside thông tin các giải đấu    | Chess - results.com |               |
| 4  | Webside chơi cờ trực tuyến        | Lichess.org         |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Phòng học đủ tiêu chuẩn, có bàn cờ treo, bàn cờ cá nhân, máy chiếu, Có mạng wifi
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: máy tính cá nhân có cài đặt các ứng dụng Cờ vua
- Các phương tiện khác:
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1ĐK010H                                                                    | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lí luận và phương pháp huấn luyện Cử tạ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and training methods of Weightlifting                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 02                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Lý thuyết                                                                                          | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Bài tập                                                                                            | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 0 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Thực hành                                                                                          | 30 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Tự học                                                                                             | 55 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Vũ Quỳnh Như Email<br>vuquynhnhu101975@gmail.com                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Vũ Quỳnh Như.<br><a href="mailto:Emailvuquynhnhu101975@gmail.com">Emailvuquynhnhu101975@gmail.com</a><br>Th.S:Nguyễn Đăng Điệp Email<br><a href="mailto:nguyendangdiep1973@gmail.com">nguyendangdiep1973@gmail.com</a><br>TS. Nguyễn Thành Long Email<br><a href="mailto:longanh2410@gmail.com">longanh2410@gmail.com</a><br>Th.S:Bạch Phương Thảo Email<br><a href="mailto:Bachphuongthao1989@gmail.com">Bachphuongthao1989@gmail.com</a><br>Th.S:Nguyễn Thị Bé Email:<br><a href="mailto:Nguyenthibegdqp@gmail.com">Nguyenthibegdqp@gmail.com</a><br>Th.S:Trần Thị Huyền Trang<br><a href="mailto:Emailtranganh2211@gmail.com">Emailtranganh2211@gmail.com</a><br>Th.S:Nguyễn Văn Bách Email:<br><a href="mailto:bachsptd09@gmail.com">bachsptd09@gmail.com</a><br>T.S:Nguyễn Xuân Tuấn Email:<br><a href="mailto:Nguyenxuantuan313@gmail.com">Nguyenxuantuan313@gmail.com</a><br>T.S:Nguyễn Thu Hường<br><a href="mailto:Emailnguyenthuhuong211202@gmail.com">Emailnguyenthuhuong211202@gmail.com</a><br>T.S:Nguyễn Thanh Tùng Email:<br><a href="mailto:tungqtri@gmail.com">tungqtri@gmail.com</a><br>T.S:Đàm Trung Kiên Email:<br><a href="mailto:damtrungkien2008@gmail.com">damtrungkien2008@gmail.com</a><br>T.S:Nguyễn Như Quỳnh<br><a href="mailto:EmailQuatdt@gmail.com">EmailQuatdt@gmail.com</a> |

|                                        |                          |
|----------------------------------------|--------------------------|
| Bộ môn phụ trách giảng dạy             | Bộ môn Điền kinh – Cử tạ |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b> |                          |
| Học phần tiên quyết:                   |                          |
| Học phần song hành:                    |                          |
| Học phần kế tiếp:                      |                          |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần môn Cử Tạ được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành chuyên sâu trong môn thể thao cử tạ. Nội dung học bao gồm 15 tiết lý thuyết và 30 tiết thực hành, tập trung vào hai kỹ thuật chính: cử giật và cử đẩy.

**Lý thuyết:** Sinh viên sẽ được tìm hiểu lịch sử phát triển của môn cử tạ, các nguyên lý vật lý, sinh lý và giải phẫu liên quan đến chuyển động nâng tạ. Bên cạnh đó, học phần cũng đề cập đến nguyên tắc kỹ thuật của cử giật và cử đẩy, phương pháp huấn luyện, xây dựng chương trình tập luyện, cùng với quy định và tiêu chuẩn thi đấu quốc tế.

**Thực hành:** Qua 30 tiết thực hành, sinh viên sẽ được hướng dẫn và luyện tập từng bước các kỹ thuật cử giật và cử đẩy. Các bài tập được thiết kế nhằm đảm bảo việc thực hiện động tác đúng kỹ thuật, phát triển sức mạnh và sự linh hoạt, đồng thời tăng cường khả năng tự đánh giá và điều chỉnh trong quá trình luyện tập.

Học phần này không chỉ nhằm nâng cao năng lực thể chất và kỹ thuật mà còn giúp sinh viên hình thành tinh thần tự giác, kỷ luật và sự chuyên nghiệp trong thi đấu thể thao. Qua đó, sinh viên sẽ tự tin áp dụng các kiến thức và kỹ năng học được vào thực tiễn, cũng như chuẩn bị cho những cơ hội thi đấu và phát triển sự nghiệp trong lĩnh vực cử tạ.

### **3. Mục tiêu học phần: Nắm vững kiến thức lý thuyết cơ bản:**

Sinh viên hiểu được lịch sử phát triển môn cử tạ, cũng như các nguyên lý vật lý, sinh lý và giải phẫu liên quan đến chuyển động và phát triển sức mạnh.

#### **Thành thạo kỹ thuật chuyên sâu:**

Sinh viên làm chủ hai kỹ thuật chính trong cử tạ là cử giật và cử đẩy; biết nhận diện, phân tích và điều chỉnh các lỗi kỹ thuật nhằm tối ưu hóa hiệu quả tập luyện và giảm thiểu nguy cơ chấn thương.

#### **Phát triển kỹ năng thực hành:**

Thông qua các tiết thực hành được thiết kế bài bản, sinh viên phát triển khả năng vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tế, xây dựng và điều chỉnh chương trình tập luyện cá nhân, đồng thời nâng cao khả năng tự đánh giá tiến trình luyện tập.

#### **Hình thành thái độ chuyên nghiệp và kỷ luật:**

Sinh viên được rèn luyện tinh thần tự giác, kỷ luật trong tập luyện, đồng thời phát triển ý thức trách nhiệm và tinh thần đồng đội, chuẩn bị sẵn sàng cho những thử thách trong thi đấu thể thao chuyên nghiệp.

Mục tiêu học phần được xây dựng nhằm trang bị đầy đủ nền tảng kiến thức, kỹ năng thực hành và thái độ tích cực, giúp sinh viên tự tin tham gia thi đấu và ứng dụng trong công tác huấn luyện hoặc các chương trình thể chất chuyên sâu sau này.

### **4. Chuẩn đầu ra của học phần**



**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                             | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|-------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Kiến thức về cử tạ và nguyên lý vận động                    | I,U                        |
| CLO2   | Hiểu biết về kỹ thuật cử giật và cử đẩy                     | I,T,U                      |
| CLO3   | Thực hành và vận dụng kỹ thuật nâng tạ đúng chuẩn           | T,U                        |
| CLO4   | Xây dựng và quản lý chương trình tập luyện cá nhân          | I,U                        |
| CLO5   | Hình thành thái độ chuyên nghiệp và tự giác trong luyện tập | I,T,U                      |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 0                                            | 1     | 2     | 0     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 2     |
| CLO 2 | 0                                            | 1     | 2     | 0     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 2     |
| CLO 3 | 0                                            | 1     | 2     | 0     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 2     |
| CLO 4 | 0                                            | 1     | 2     | 0     | 0     | 3     | 0     | 0     | 0     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| Số tiết                       | Nội dung                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                                                  |
|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Lý thuyết/15 tiết: 01 tín chỉ | <p><b>- Bài 1:</b> Bài mở đầu</p> <p><b>- Bài 2:</b> Kỹ thuật cử tạ</p> <p><b>- Bài 3:</b> Phương pháp giảng dạy cử tạ</p> | CLO1<br>CLO2          | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>- Đọc tài liệu<br/>Ghi chép, chuẩn bị báo</p> | <p>+ Phân tích kỹ thuật cử tạ</p> <p>+ Các phương pháp dạy cử tạ</p> <p>-Hình thức đánh giá của từng bài:</p> <p>+ Bảng bài viết nộp bản cứng, file, ...)</p> |

| Số tiết                       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chuẩn đầu ra học phần                | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                         |
|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                      | cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b><br>- Giảng đường (cho các tiết lý thuyết)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                      |
| Thực hành/30 tiết: 01 tín chỉ | <b>Bài 1:</b> Cách cầm tạ và khóa tạ<br><b>Bài 2:</b> Kỹ thuật kéo tạ<br><b>Bài 3:</b> Kỹ thuật phát lực<br><b>Bài 4:</b> Kỹ thuật đỡ tạ<br><b>Bài 5:</b> Kỹ thuật bài tập cổ điển<br><b>Bài 6:</b> Kỹ thuật kéo tạ trong cử giật<br><b>Bài 7:</b> Kỹ thuật kéo sọc trong cử giật<br><b>Bài 8:</b> Kỹ thuật giật tạ và đỡ tạ<br><b>Bài 9:</b> Kỹ thuật kéo tạ trong cử đẩy<br><b>Bài 10:</b> Kỹ thuật kéo sọc trong cử đẩy<br><b>Bài 11:</b> Kỹ thuật lên ngực<br><b>Bài 12:</b> Kỹ thuật đẩy tạ và đỡ tạ | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP trực quan, PP phân tích tổng hợp, PP lặp lại động tác, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: lên lớp, thi đấu – trò chơi, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đảm bảo an toàn<br>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ<br>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện và cải thiện kỹ thuật.<br><b>Địa điểm học:</b><br>Sân Điền kinh I | - Kiểm tra kỹ thuật động tác cử giật<br>- Kiểm tra kỹ thuật cử đẩy<br>- Hình thức đánh giá của từng bài:<br>Thực hành kỹ thuật cử tạ |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm: Trọng số điểm bộ phận: 30%; Trọng số thi kết thúc học phần: 60%**

(Trọng số điểm bộ phận  $\leq 30\%$ ; Còn lại là trọng số thi = 100% - Trọng số bộ phận)

- Thang điểm 10

| TT | Đánh giá Kỹ thuật                           | Điểm | Xếp loại |
|----|---------------------------------------------|------|----------|
| 1  | Cử giật nam 45 nữ 40<br>Cử giật nữ 40 nữ 35 | 9-10 | Xuất sắc |

|    |                                                 |        |             |
|----|-------------------------------------------------|--------|-------------|
| 2  | Cử giạt nam 40 nữ 35<br>Cử giạt nữ 35 nữ 30     | 8-8,9  | Giỏi        |
| 3  | Cử giạt nam 35 nữ 30<br>Cử giạt nữ 30 nữ 25     | 7-7,9  | Khá         |
| 4  | Cử giạt nam 30 nữ 25<br>Cử giạt nữ 25 nữ 20     | 6-6,9  | TB          |
| 5  | Cử giạt nam 25 nữ 20<br>Cử giạt nữ 20 nữ 20     | 5-5,9  |             |
| 6  | Cử giạt nam 20 nữ 20<br>Cử giạt nữ 20 nữ 20     | 4,5- 5 | Yếu,<br>kém |
| 7  | Cử giạt nam <20 nữ <20<br>Cử giạt nữ <20 nữ <20 | 3,5- 4 |             |
| 8  | Cử giạt nam <20 nữ <20<br>Cử giạt nữ <20 nữ <20 | 2,5-3  |             |
| 9  | Cử giạt nam <20 nữ <20<br>Cử giạt nữ <20 nữ <20 | 1,5-2  |             |
| 10 | Cử giạt nam <20 nữ <20<br>Cử giạt nữ <20 nữ <20 | 1      |             |
| 11 | Cử giạt nam <20 nữ <20<br>Cử giạt nữ <20 nữ <20 | 0,5    |             |
| 12 | Không giạt và đẩy được                          | 0      |             |

- Thang điểm 4: Theo quy đổi từ thang điểm 10

- Thang điểm chữ: Theo quy đổi từ thang điểm 4

## 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT | Thành phần                                  | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                                  | CDR HP đáp ứng                                                                                       | Tỷ lệ |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần                         | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | <i>Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên.</i> | CLO1,<br>Kiến thức về cử tạ và nguyên lý vận động<br>CLO2<br>Hiểu biết về kỹ thuật cử giạt và cử đẩy | 10%   |
| 2  | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập cá nhân, nhóm ..) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | <i>Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên</i>      | CLO1<br>Kiến thức về cử tạ và nguyên lý vận động<br>CLO2                                             | 30%   |

| TT                                     | Thành phần                                       | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                      | CĐR HP đáp ứng                                                                                    | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
|                                        |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                     | Hiểu biết về kỹ thuật cử giật và cử đẩy                                                           |       |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận/viết tiểu luận...) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP | <i>Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận</i> | CLO1, Kiến thức về cử tạ và nguyên lý vận động<br>CLO2<br>Hiểu biết về kỹ thuật cử giật và cử đẩy | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                  |                                                                                     |                                                                                                                     |                                                                                                   | 100%  |

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nhiệm vụ chuẩn bị: Chuẩn bị về thể chất, chuẩn bị về tinh thần, chuẩn bị trang phục và dụng cụ.
- Nhiệm vụ trong quá trình học tập: **Thực hiện đúng hướng dẫn**, tích cực luyện tập, hợp tác với bạn học, tham gia an toàn trong tập luyện.
- Nhiệm vụ tự học và rèn luyện: Luyện tập ngoài giờ, tìm hiểu kiến thức bổ trợ.
- Nhiệm vụ kiểm tra và đánh giá: Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra, tự đánh giá và cải thiện những điểm yếu.
- Nhiệm vụ giữ gìn kỷ luật và trách nhiệm: Tuân thủ nội quy lớp học, thể hiện thái độ tích cực, báo cáo vấn đề phát sinh kịp thời.
- Nhiệm vụ phát triển thể chất và kỹ năng: Phát triển toàn diện các tố chất thể lực và khả năng phối hợp, thể hiện sự tiến bộ.

### 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành (dưới đây là ví dụ về các tiêu chí và các mức độ để đánh giá)

| Tiêu chí                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm                     |  |
|------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|--------------------------|--|
|                                    |       | Giỏi                  | Khá                     | Trung Bình              | Yếu                     | Kém                   |                          |  |
|                                    |       | 10 - 8                | 7.9 – 6                 | 5.9 – 5                 | 4.9 – 3.0               | <3.0                  |                          |  |
| Đánh giá chuyên cần                |       |                       |                         |                         |                         |                       |                          |  |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học | Tham dự 60-79% tiết học | Tham dự 50-59% tiết học | Tham dự 30-49% tiết học | Tham dự <30% tiết học | Mức độ tham dự theo thời |  |

|                                                                                            |     |                                                                                          |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                               |                                                                          |              |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                                                                                            |     |                                                                                          |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                               |                                                                          | khóa<br>biểu |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                      | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >8 lần                                         | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >6 lần                                           | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >4 lần                                                   | Trả lời/đặt câu hỏi và làm mẫu >1 lần                                                         | Không tham gia                                                           |              |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                                                          |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                               |                                                                          |              |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật cử giât nam 30kg, nữ 25kg                                    | 30% | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                        | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, đáp ứng được yêu cầu                     | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                     | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                |              |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b> |     | Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu                                | Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu                        | Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, đáp ứng được yêu cầu                     | Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu                     | Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu                |              |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật cử giât                                                      | 50% |                                                                                          |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                               |                                                                          |              |
| Nội dung 2: Kiểm tra kỹ thuật cử đẩy                                                       |     |                                                                                          |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                               |                                                                          | 10%          |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                      | 5%  | Nhiệt tình trả lời/đặt câu hỏi Thực hiện thành thạo kỹ thuật, đáp ứng tất cả các yêu cầu | Trả lời/đặt câu hỏi và Thực hiện đúng các kỹ thuật, đáp ứng hầu hết các yêu cầu | Trả lời/đặt câu hỏi Thực hiện đạt yêu cầu cơ bản của các kỹ thuật, đáp ứng được yêu cầu | Trả lời/đặt câu hỏi Thực hiện các kỹ thuật chưa đạt yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu | Không tham gia Không thực hiện được kỹ thuật, không đáp ứng được yêu cầu |              |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                    |     |                                                                                          |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                               |                                                                          |              |
| Nội dung 1: Kiểm tra kỹ thuật cử đẩy                                                       | 30% |                                                                                          |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                               |                                                                          |              |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                    |     |                                                                                          |                                                                                 |                                                                                         |                                                                                               |                                                                          |              |

|                                                                    |  |  |  |  |  |  |  |
|--------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết) |  |  |  |  |  |  |  |
|--------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn kẽ                                                                      | Hiểu sơ bộ                                                                      | Biết sơ sai                                                          | Mới bắt đầu                                             | Điểm |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                | 10 - 8                                                                                                                                                               | 7.9 – 6                                                                          | 5.9 – 5                                                                         | 4.9 – 3.0                                                            | <3.0                                                    |      |
| CLO1           | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO3           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO4           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO5           |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
|                |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
|                |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                        |              |                                            |                                         |
| 1                                 | PGS.TS Nguyễn Văn Phúc | 2016         | Giáo trình cử tạ                           | Nhà xuất bản TĐTT                       |
| 2                                 | Tập thể tác giả (2000) | 2000         | Giáo trình cử tạ                           | Nhà xuất bản TĐTT                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                        |              |                                            |                                         |
| 3                                 |                        |              |                                            |                                         |
| 4                                 |                        |              |                                            |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo       | Link trang web                                      | Ngày cập nhật |
|----|--------------------------|-----------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Website của Liên đoàn cử | <a href="http://www.iwf.org">http://www.iwf.org</a> | 1/3/2025      |

|   |             |  |  |
|---|-------------|--|--|
|   | tạ thể giới |  |  |
| 2 |             |  |  |

### 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: Chuẩn bị vệ sinh sân bãi để tập luyện, phòng học lý thuyết
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các tài liệu chuyên môn, máy tính, máy chiếu (nếu có), các dụng cụ để tập luyện
- Các phương tiện khác: Còi, tạ đòn, đồng hồ bấm giây...
  - E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                      |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BN010HG                                                                              | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp Trò chơi vận động                                                                                                                                                                                    |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of physical games                                                                                                                                                                                           |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 02                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Lý thuyết                                                                                                     | 15 tiết                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                           | 02 tiết                                                                                                                                                                                                                                              |
| Thực hành                                                                                                     | 28 tiết                                                                                                                                                                                                                                              |
| Tự học                                                                                                        | 55 tiết                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | <b>TS. Lê Thị Thanh Thủy</b><br>Email: lethuybmbn@gmail.com                                                                                                                                                                                          |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | <b>TS. Nguyễn Trọng Bốn</b><br>Email: Nguyentrongbon72@gmail.com<br><b>ThS. Trương Ngọc Tú</b><br>Email: Ngoctu@gmail.com<br><b>ThS. Lưu Xuân Thái</b><br>Email: Liuchuntai@gmail.com<br><b>TS. Nguyễn Hữu Trung</b><br>Email: Huutrong144@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bóng ném                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần học trước:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                      |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Trò chơi vận động là một trong các môn học chính quy của Trường Đại học TDDT Bắc Ninh nhằm đào tạo sinh viên ngành Huấn luyện thể thao. Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận, phương pháp giảng dạy, biên soạn, sáng tác, tổ chức chơi trò chơi và tổ chức quản lý môn Trò chơi vận

động.... Vận dụng giảng dạy cho mọi đối tượng

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO)

| Mục tiêu<br>(Goals) | Mô tả mục tiêu<br>(Goal description)                                                                                                                                                                       | CDR của<br>CTĐT | TĐNL |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------|
| G1                  | Trang bị những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của môn TCVD, những kiến thức lý luận.                                                                                                 |                 | 1    |
| G2                  | Trang bị phương pháp biên soạn, sáng tác, giảng dạy môn TCVD....                                                                                                                                           |                 | 2    |
| G3                  | Giúp người học đề tự tập luyện hoặc tập theo nhóm. Có kỹ năng giảng dạy, huấn luyện, thực hành môn Trò chơi vận động cho mọi đối tượng                                                                     |                 | 3    |
| G4                  | Có kỹ năng thiết kế, triển khai, vận hành, sáng tác, cải tiến hoạt động dạy Trò chơi vận động theo hiện đại                                                                                                |                 | 3    |
| G5                  | Người học cần có thái độ tích cực, yêu thích môn học mà mình đã lựa chọn, có tinh thần thái độ hăng say trong mỗi giờ học và tích cực tập luyện ngoại khóa, để có được các kỹ năng cần thiết và tâm lý tốt |                 | 2    |

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

#### Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                              | Mức độ giảng dạy<br>(I, T, U) |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| CLO1   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức cơ bản về hình thành và phát triển của môn Trò chơi vận động, phương pháp biên soạn, sáng tác, giảng dạy, tổ chức và trọng tài môn Trò chơi vận động | I, T                          |
| CLO2   | Hiểu, có thể phân tích, trao đổi, chia sẻ các kiến thức môn TCVD nhằm phát triển các tố chất thể lực.                                                                                                        | T,U                           |
| CLO3   | Có kỹ năng giảng dạy, huấn luyện, thực hành môn Trò chơi vận động cho mọi đối tượng                                                                                                                          | T,U                           |
| CLO4   | Thể hiện kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, lãnh đạo nhóm một cách hiệu quả, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhóm                                                                                     | U                             |

Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)

| CLO | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|-----|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|     | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| CLO |                                              | 2     |       |       |       |       |       |       |       |        |



|       |  |  |   |   |  |   |   |  |   |   |
|-------|--|--|---|---|--|---|---|--|---|---|
| 1     |  |  |   |   |  |   |   |  |   |   |
| CLO 2 |  |  | 1 |   |  |   |   |  |   |   |
| CLO 3 |  |  |   | 2 |  | 2 |   |  |   |   |
| CLO 4 |  |  |   |   |  |   | 1 |  | 1 | 1 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết                 | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chuẩn đầu ra học phần   | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Lý thuyết/15 tiết:<br>01 tín chỉ | <p><b><u>Bài 1:</u> Lịch sử phát triển môn Trò chơi vận động.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch phát triển môn TCVD trên thế giới</li> <li>- Lịch phát triển môn TCVD ở Việt nam</li> </ul> <p><b><u>Bài 2:</u> Phương pháp biên soạn, sáng tác, giảng dạy TCVD</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại TCVD</li> <li>- Đặc điểm TCVD</li> <li>+ Trò chơi dân gian</li> <li>+ Trò vui</li> <li>+ Trò chơi phát triển các tố chất thể lực</li> <li>- Căn cứ sáng tác TCVD</li> </ul> <p><b><u>Bài 3:</u> Luật; phương pháp tổ chức và trọng tài môn TCVD</b></p> | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp sử dụng lời nói</li> <li>- Phương pháp thảo luận nhóm</li> <li>- Phương pháp gợi mở, hỏi đáp</li> <li>- Tự nghiên cứu, PP ôn tập,...</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>Giảng viên trình bày nội dung bài học, SV lắng nghe và tham gia xây dựng bài</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> | <p><b>Phương pháp đánh giá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và viết bài thu hoạch lý thuyết về lịch sử môn Trò chơi vận động, Phương pháp biên soạn, sáng tác, giảng dạy TCVD</li> <li>+ Bảng bài viết nộp bản cứng, file, ...)</li> </ul> |
| Thực hành/30 tiết:<br>01 tín chỉ | <p><b>Bài 4: Tập luyện các TCVD phát triển các tố chất nhanh, khéo</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chuyên bóng qua hàm</li> <li>+ Cướp cờ</li> <li>+ Co kéo</li> <li>+ Bóng qua hàm</li> <li>+ Chong chóng</li> <li>+ Người thừa thứ 3</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm</li> <li>- Phương pháp xem băng hình</li> <li>- Phương pháp tự tập luyện</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p><b>Phương pháp đánh giá</b></p> <p>Thực hành các trò chơi đã học, tổ chức thi đấu</p>                                                                                                                                                                       |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                          |
|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chim sỏ lông</li> <li>+ Vác đạn tải thương</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tập luyện nguyên vẹn</li> <li>- Phương pháp phân chia hợp nhất</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: lên lớp, thi đấu - trò chơi vận động, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ</li> <li>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Sân Bóng ném</p> |                                                                                          |
|  | <p><b>Bài 5: Tập luyện các TCVD phát triển các tố chất sức mạnh, bền</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chọi cóc</li> <li>+ Cua đá bóng</li> <li>+ Tranh mìn</li> <li>+ Tranh phần</li> <li>+ Lăn bóng tiếp sức</li> <li>+ Đấu tăng</li> <li>+ Chia nhóm</li> <li>+ Đan bóng</li> <li>+ Nhảy cừu</li> <li>+ Kéo co</li> <li>+ Chặt đuôi rắn</li> </ul> | <p>CLO 1<br/>CLO 2<br/>CLO 3<br/>CLO 4</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích thị phạm, xem băng hình, tự tập luyện chơi trò chơi</li> </ul> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành: lên lớp, thi đấu - trò chơi vận động, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ</li> <li>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện</li> </ul>            | <p><b>Phương pháp đánh giá</b></p> <p>Thực hành các trò chơi đã học, tổ chức thi đấu</p> |

|                                                                                                                                                                              |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                               |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                                                                                                                                              |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Địa điểm học:</b><br>Sân Bóng ném                                          |  |
| <b>Bài 6: Tập luyện các TCVD hỗ trợ cho môn thể thao</b><br>+ Bóng chuyền sáu<br>+ Thủ kho và kẻ trộm<br>+ Cua đá bóng<br>+ Đạn bóng<br>+ Vác đạn tải thương<br>+ Ngậy cừu   | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- Phương pháp phân tích thị phạm, xem băng hình, tự tập luyện chơi trò chơi<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: lên lớp, thi đấu - trò chơi vận động, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ<br>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>Sân Bóng ném | <b>Phương pháp đánh giá</b><br>Thực hành các trò chơi đã học, tổ chức thi đấu |  |
| <b>Bài 7:Thực tập giảng dạy, hướng dẫn chơi trò chơi vận động</b><br>- Hướng dẫn các bạn các trò chơi đã học<br>- Hướng dẫn các bạn các trò chơi mình tự biên soạn, sáng tác | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3<br>CLO 4 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>- Phương pháp phân tích thị phạm, xem băng hình, tự tập luyện chơi trò chơi<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: lên lớp, thi đấu - trò chơi vận động, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ                                                                                                   | <b>Phương pháp đánh giá</b><br>Thực hành các trò chơi đã học, tổ chức thi đấu |  |

|  |                                                                                                                                                                                                         |                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                      |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |                                                                                                                                                                                                         |                         | - Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>Sân Bóng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                      |
|  | <b>Bài 8: Thảo luận về các TCVD, biên soạn , sáng tác TCVD</b><br><br>-Các quan điểm về TCVD hiện đại<br>-Trò chơi vận động dân gian<br>-Trò chơi vận động hiện đại<br>-Cách biên soạn và sáng tác TCVD | CLO 1<br>CLO 2<br>CLO 3 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>Phương pháp phân tích, giảng giải, xem băng hình, PP gợi ý, gợi mở, PP nêu vấn đề...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Thực hành: lên lớp, thi đấu - trò chơi vận động, dạy học kết hợp (lý thuyết và thực hành)...<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Trang phục, dụng cụ đầy đủ<br>- Nghiêm túc thực hiện bài tập, có ý thức tự rèn luyện<br><b>Địa điểm học:</b><br>Sân Bóng | <b>Phương pháp đánh giá</b><br>-Thuyết trình về kết quả thảo luận<br>- Biên soạn và sáng tác TCVD mới<br>- Hướng dẫn người chơi tập luyện và thi đấu |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm : Thang điểm 10, trong đó:

Điểm chuyên cần: 10%, điểm học trình: 30%; *Trọng số thi kết thúc học phần: 60%*

(Trọng số điểm bộ phận <=30%; Còn lại là trọng số thi=100% - Trọng số bộ phận)

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

***Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học***

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                           | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                      | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1  | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá điểm chuyên cần, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên | Điểm danh, quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, Vắng 1 buổi trừ 2 điểm, đi muộn trừ 0.5 điểm /1 buổi. | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04 | 10%   |

| TT                                     | Thành phần           | Mục đích                                                                                                                                                                                                                                                               | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                           | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 2                                      | Bài kiểm tra giữa kỳ | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên qua một giai đoạn học tập của sinh viên, đánh giá kỹ năng tái hiện kiến thức, kỹ năng vận dụng tri thức, kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên sau khi trải qua một quá trình học tập. | Phương pháp đánh giá: Thi thực hành hướng dẫn chơi TCVD đã học                           | CL01<br>CL02<br>CL03         | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ     | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi nghiên cứu học phần của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên.                                                                          | Phương pháp đánh giá: Thi thực hành hướng dẫn chơi TCVD tự mình biên soạn và sáng tác s) | CL01<br>CL02<br>CL03<br>CL04 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                          |                              | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

### 8.1. Phần lý thuyết

- Dự lớp  $\geq 3/4$  tổng thời lượng của học phần.
- Ôn và hoàn thiện các kỹ thuật đã học
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

### 8.2. Phần bài tập

- Hoàn thành đầy đủ tất cả các kỹ thuật, phương pháp của học phần;

### 8.3. Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo danh mục tài liệu học tập

## 9. Rubic kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                                           | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
|                                                                                    |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                                                                    |       | 10 - 8.5              | 8.4 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Sinh viên đi học đúng giờ, đảm bảo các dụng cụ tập luyện, trang phục đúng qui định | 5%    | Tham dự >85% buổi học | Tham dự 70-84% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |
| Sinh viên tham gia các hoạt động trên lớp (Tập trung tập luyện, giúp               | 5%    | Nhiệt tình trao       | Có đặt/trả lời >4       | Có đặt/trả lời >2       | Có đặt/trả lời ít       | Không tham gia        |      |

|                                                                                  |     |                                       |                    |                    |                    |                   |  |
|----------------------------------------------------------------------------------|-----|---------------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|-------------------|--|
| đỡ các bạn, đóng góp xây dựng bài, tinh thần thái độ học tập nghiêm túc)         |     | đôi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | câu hỏi            | câu hỏi            | nhất 1 câu hỏi     |                   |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                          |     |                                       |                    |                    |                    |                   |  |
| <b>Nội dung:</b> Thi thực hành hướng dẫn chơi TCVĐ đã học                        | 30% | Đạt >85% yêu cầu                      | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                          |     |                                       |                    |                    |                    |                   |  |
| <b>Nội dung:</b> Thi thực hành hướng dẫn chơi TCVĐ tự mình biên soạn và sáng tác | 60% | Đạt >85% yêu cầu                      | Đạt 70-84% yêu cầu | Đạt 50-69% yêu cầu | Đạt 30-49% yêu cầu | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Hiểu sâu | Hiểu cận kề | Hiểu sơ bộ | Biết sơ sai | Mới bắt đầu | Điểm |
|----------------|----------|-------------|------------|-------------|-------------|------|
|                | 10 – 8.5 | 8.4 – 7.0   | 6.9 – 5.0  | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |      |
| CLO 1          | X        |             |            |             |             |      |
| CLO 2          |          | X           |            |             |             |      |
| CLO 3          | X        |             |            |             |             |      |
| CLO 4          | X        |             |            |             |             |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                 | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                             |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Giáo trình trò chơi vận động                | 2008         | Đinh Văn Lãm<br>Đào Bá Trì                 | TDDT                                    |
| 2                                 |                                             |              |                                            |                                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                             |              |                                            |                                         |
| 3                                 | 136 Trò chơi dân gian                       | 1997         | Nguyễn Toán<br>Lê Anh Thơ                  | TDDT                                    |
| 4                                 | 100 trò chơi vận động cho học sinh tiểu học | 1996         | Trần Đồng Lâm                              | Giáo dục                                |
| 5                                 | Trò chơi thi đấu giải                       | 1996         | Trịnh Trung Hiếu                           | TDDT                                    |
| 6                                 | Sinh hoạt trại                              | 1993         | Trịnh Trung Hiếu<br>Võ Lương               | TDDT                                    |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
|----|--------------------|----------------|---------------|

|          |  |  |  |
|----------|--|--|--|
| <b>1</b> |  |  |  |
| <b>2</b> |  |  |  |
| <b>3</b> |  |  |  |

#### **11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân tập luyện Bóng ném ngoài trời, nhà tập đa năng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Các loại bóng, còi, cọc tiêu, dây kéo co, khăn xanh, khăn đỏ, bao bố, găng tay kéo co...
- Các phương tiện khác: máy chiếu, tài liệu
- E- learning:

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Giáo dục thể chất

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                                                                           |                                                                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1BĐ010H                                                                                                                                 | <b>1.2 Tên học phần:</b> Lý luận và phương pháp Huấn luyện Đá cầu                                                                                                            |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of teaching Shuttlecock kicking.                                                                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                                                                           | 02                                                                                                                                                                           |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                                                                         | Kiến thức cơ sở ngành                                                                                                                                                        |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                              |
| Lý thuyết                                                                                                                                                       | 15 tiết                                                                                                                                                                      |
| Bài tập / Thảo luận                                                                                                                                             | 0 tiết                                                                                                                                                                       |
| Thực hành                                                                                                                                                       | 30 tiết                                                                                                                                                                      |
| Tự học                                                                                                                                                          | 55 tiết                                                                                                                                                                      |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                                                                              |                                                                                                                                                                              |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                                                                      | Th.S. Nguyễn Sơn<br>Email:nguyensontdt1@gmail.com                                                                                                                            |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                                                                             | TS. Nguyễn Đức Anh<br>Email:ducanh851985@gmail.com<br>TS. Vũ Ngọc Tuấn<br>Email:ngoctuantdt@gmail.com<br>ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền<br>Email:nguyenthanhhuyen8385@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                                                                      | Bóng đá, Đá cầu                                                                                                                                                              |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                                                                          |                                                                                                                                                                              |
| Học phần tiên quyết:                                                                                                                                            | Không có                                                                                                                                                                     |
| Học phần học trước:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                                                                                     |
| Học phần song hành:                                                                                                                                             | Không có                                                                                                                                                                     |

**2. Mô tả tóm tắt học phần:** Học phần này cơ bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử phát triển, đặc điểm, vai trò của môn đá cầu trong giáo dục thể chất và trong đời sống xã hội. Học phần trang bị cho sinh viên các phương pháp giảng dạy kỹ thuật, chiến thuật đá cầu cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài, cũng như khả năng phân tích, đánh giá và phát triển chương trình giảng dạy đá cầu phù hợp với các đối tượng người học khác nhau.

**3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):** Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức lý luận và phương pháp giảng dạy đá cầu vào thực tiễn dạy học, huấn luyện và tổ chức các hoạt động đá cầu trong trường học và cộng đồng.



| Mục tiêu (1) | Mô tả mục tiêu (2)                                                                                                                                                                          | CĐR của CTĐT (3) | TĐNL (4) |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------|
| CO1          | <b>Về kiến thức:</b><br>- Hiểu được lịch sử, nguồn gốc và ý nghĩa của môn Đá cầu<br>- Nắm vững luật thi đấu, quy định kỹ thuật<br>- Biết các phương pháp tập luyện và an toàn trong thi đấu | PLO              |          |
| CO2          | <b>Về kỹ năng:</b><br>- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật cơ bản<br>- Áp dụng chiến thuật trong thi đấu<br>- Tổ chức và điều hành các hoạt động liên quan đến Đá cầu                        | PLO              |          |
| CO3          | <b>Về thái độ:</b> Thể hiện thái độ nghiêm túc, tích cực trong học tập và rèn luyện                                                                                                         | PLO              |          |

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

##### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CĐR HP | Nội dung CĐR HP                                                                                          | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| CLO1   | Trình bày được lịch sử phát triển của môn đá cầu thế giới và Việt Nam.                                   | I                          |
| CLO2   | Phân tích được các điều luật cơ bản của môn đá cầu theo tiêu chuẩn ISF.                                  | I                          |
| CLO3   | Giải thích được nguyên lý và thực hiện tổ kỹ thuật cơ bản: di chuyển, tăng cầu, đá cầu, đỡ cầu, móc cầu. | T                          |
| CLO4   | Phân tích và nhận diện lỗi kỹ thuật cơ bản trong đá cầu. Vận dụng các kỹ thuật cơ bản vào thi đấu.       | T                          |
| CLO5   | Xây dựng được các bài tập đơn giản phát triển kỹ thuật cơ bản.                                           | T                          |
| CLO6   | Thể hiện thái độ nghiêm túc, tích cực trong học tập và rèn luyện.                                        | T                          |
| CLO7   | Hình thành ý thức về tính chuyên nghiệp trong giảng dạy thể thao.                                        | I                          |
| CLO8   | Thể hiện tinh thần làm việc nhóm và hợp tác.                                                             | I                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

*Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*

|      | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo |      |      |      |      |      |      |      |      |       |
|------|---------------------------------------|------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
| CLO  | PLO1                                  | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
| CLO1 | 0                                     | 1    | 2    | 0    | 0    | 3    | 0    | 0    | 0    | 2     |
| CLO2 | 0                                     | 1    | 2    | 0    | 0    | 3    | 0    | 0    | 0    | 2     |
| CLO3 | 0                                     | 1    | 2    | 0    | 0    | 3    | 0    | 0    | 0    | 2     |
| CLO4 | 0                                     | 1    | 2    | 0    | 0    | 3    | 0    | 0    | 0    | 2     |

|             |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|-------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| <b>CLO5</b> | 0 | 1 | 2 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 0 | 2 |
| <b>CLO6</b> | 0 | 1 | 2 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 1 | 2 |
| <b>CLO7</b> | 0 | 1 | 2 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 1 | 2 |
| <b>CLO8</b> | 0 | 1 | 2 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 1 | 2 |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc và phương pháp dạy học

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1/2              | <p><b>Lý thuyết:</b></p> <p><b>Bài 1. Tổng quan về môn Đá cầu</b></p> <p><b>Nội dung:</b></p> <p>1.1. Lịch sử phát triển môn đá cầu thể giới</p> <p>1.2. Lịch sử phát triển môn đá cầu Việt Nam</p> <p>1.3. Ý nghĩa của môn đá cầu trong giáo dục thể chất và thể thao</p> | CLO1,CLO2, CLO3       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình</p> <p>PP thảo luận trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p>PP hoạt động nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>- Đọc tài liệu</p> <p>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>- Lý thuyết học tại giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>tìm hiểu lịch sử phát triển môn đá cầu</p> | <p>Đánh giá tại lớp</p> <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>Trả lời câu hỏi của giảng viên và báo cáo của nhóm trước lớp.</p> <p>1.Trình bày nguồn gốc và lịch sử phát triển môn Đá cầu.</p> <p>2. Ý nghĩa của môn đá cầu trong giáo dục thể chất và thể thao</p> |
| 2/4              | <p><b>Bài 2. Luật đá cầu</b></p> <p>Sân bãi, dụng cụ và trang phục</p> <p>Số lượng cầu thủ và vị trí</p> <p>Thời gian thi đấu</p> <p>Cách tính điểm</p> <p>Các lỗi cơ bản và cách xử phạt</p> <p>Vai trò của trọng tài</p> <p>Ký hiệu trọng tài.</p>                       |                       | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình</p> <p>PP thảo luận trên lớp</p> <p>PP gợi mở - vấn đáp</p> <p>PP hoạt động nhóm</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <p>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</p> <p>- Thảo luận nhóm:</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p>                                                                                                                                                                                                                  | <p>Hình thức đánh giá:</p> <p>Phân tích được các điều luật cơ bản của môn đá cầu.</p> <p>Thực hành các ký hiệu của trọng tài.</p>                                                                                                                           |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                       | Chuẩn đầu ra học phần        | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  |                                                                                                                                                                                                                                |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn bị trả lời câu hỏi</li> <li><b>Địa điểm học:</b></li> <li>- Lý thuyết học tại giảng đường.</li> <li>- Tự học: Tìm hiểu luật đá cầu mới nhất</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                             |
| 5/10             | <b>Thực hành bài 1: Các kỹ thuật cơ bản trong Bóng đá</b><br>1.1. Kỹ thuật di chuyển và tư thế chuẩn bị<br>1.2. Kỹ thuật tăng cầu<br>1.3. Kỹ thuật phát cầu thấp, cao chân chính diện.<br>1.4. Phát triển các tố chất thể lực. | CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Thảo luận nhóm: phân tích kỹ thuật phát cầu thấp, cao chân chính diện</li> <li>- Thực hành: Thực hiện kỹ thuật kỹ thuật tăng cầu và phát cầu bằng mu chính diện.</li> </ul> <b>Yêu cầu sinh viên:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật.</li> </ul> <b>Địa điểm học:</b><br><ul style="list-style-type: none"> <li>- Sân cầu.</li> </ul> <b>Hoạt động tự học:</b><br>Tập luyện kỹ thuật tăng cầu, phát cầu | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay Video Thực hiện tăng cầu 03 lần (Gửi qua gmail)<br><br>2. Hãy phân tích và thuyết trình, thị phạm KT phát cầu thấp , cao chân chính diện.(trình bày tại lớp) |
| 5/10             | <b>2. Các kỹ thuật cơ bản trong Đá cầu</b><br>1.1. Kỹ thuật phát cầu thấp, cao chân nghiêng mình.<br>1.2. Kỹ thuật đỡ cầu                                                                                                      | CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Hình thức đánh giá:<br>1. Quay video thực hiện 3 bài quyền: 1,2,3. (Gửi qua gmail)                                                                                                          |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|                  | <p>bằng mu, đùi, ngực.</p> <p>1.3. Kỹ thuật công cầu bằng mu, quét vôi và móc cầu.</p> <p>1.4. Ôn tập</p>                       |                       | <p>tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày..</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện và phân tích các kỹ thuật đỡ cầu và công cầu.</li> <li>- Thực hành: Thực hiện các kỹ thuật phát cầu thấp, cao chân nghiêng mình.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung chú ý và thực hiện tốt các kỹ thuật</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sân cầu.</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Tập luyện kỹ thuật móc cầu, quét cầu.</p> |                             |
| 2/4              | <p><b>Bài 4: Thi đấu</b></p> <p>1.1. Thi đấu đá đơn, đá đôi.</p> <p>1.2. Phát triển các tổ chất thể lực.</p> <p>1.3. Ôn tập</p> | CLO4, CLO7.           | <p><b>Phương pháp dạy học:</b></p> <p>PP thuyết trình, PP thị phạm, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên phân tích. Thuyết trình</li> <li>- Tập nhóm: Ôn luyện các kỹ thuật cơ bản được học</li> <li>- Thực hành: áp dụng các kỹ thuật cơ bản vào thi đấu</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung và nghiêm túc trong thi đấu.</li> </ul>                                                                                       | 1. Sinh viên thực hiện theo |

| Buổi học/số tiết | Nội dung | Chuẩn đầu ra học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                   | Bài đánh giá |
|------------------|----------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|                  |          |                       | <b>Địa điểm học:</b> - Sân cầu.<br><b>- Hoạt động tự học:</b><br>Tập luyện kỹ thuật móc cầu và thể lực |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                           | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                 | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                                  | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1, CLO6, CLO7 CLO8          | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (Bài tập thực hành cá nhân, nhóm .. | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua quá trình thực hiện kỹ thuật trên lớp của sinh viên                                                       | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi thực thành)                    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP I    | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra thực hành.                                                                                       | CLO1, CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                                      |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên không được nghỉ quá 1/5 số giờ
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần thực hành

| Tiêu chí            | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng |              |                |             |             | Điểm         |
|---------------------|-------|-------------------|--------------|----------------|-------------|-------------|--------------|
|                     |       | Xuất sắc          | Khá, giỏi    | Đạt            | Yếu         | Kém         |              |
|                     |       | 10 - 8.5          | 8.4 - 7      | 6.9 – 5.0      | 4.9 – 3.0   | 2.9 - 0     |              |
| Đánh giá chuyên cần |       |                   |              |                |             |             |              |
| Mức tham            | độ dự | 5%                | Tham dự >85% | Tham dự 70-84% | Tham dự 50- | Tham dự 30- | Tham dự <29% |

|                                                                                              |     |                                                                                                    |                                                                                     |                                                                                                 |                                                                              |                                                                                                        |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| theo thời<br>khóa biểu                                                                       |     | buổi học                                                                                           | buổi học                                                                            | 69%<br>buổi học                                                                                 | 49%<br>buổi học                                                              | buổi học                                                                                               |  |
| Mức độ<br>tham gia các<br>hoạt động<br>học tập                                               | 5%  | Nhiệt tình<br>trả lời/đặt<br>câu hỏi và<br>làm mẫu<br>>8 lần                                       | Trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >6<br>lần                                | Trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >4<br>lần                                            | Trả<br>lời/đặt<br>câu hỏi<br>và làm<br>mẫu >1<br>lần                         | Không<br>tham gia                                                                                      |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                      |     |                                                                                                    |                                                                                     |                                                                                                 |                                                                              |                                                                                                        |  |
| Nội dung 1:<br>Nêu nguồn<br>gốc và lịch<br>sử môn Đá<br>cầu.                                 | 10% | Trình bày<br>chính xác,<br>đầy đủ<br>lịch sử,<br>nguồn<br>gốc, ý<br>nghĩa văn<br>hóa của đá<br>cầu | Trình<br>bày khá<br>đầy đủ về<br>lịch sử và<br>nguồn<br>gốc môn<br>đá cầu           | Trình<br>bày cơ<br>bản về<br>lịch sử<br>môn đá<br>cầu                                           | Hiểu<br>biết hạn<br>chế về<br>lịch sử<br>môn đá<br>cầu                       | Không<br>trình bày<br>được<br>lịch sử<br>môn đá<br>cầu                                                 |  |
| Nội dung 2:<br>Phân tích,<br>thuyết trình<br>thị phạm kỹ<br>thuật phát<br>cầu chính<br>diện. | 10% | Phân tích<br>và thực<br>hiện chính<br>xác các kỹ<br>thuật cơ<br>bản với<br>tần suất<br>ổn định     | Phân tích<br>và thực<br>hiện khá<br>tốt các kỹ<br>thuật cơ<br>bản với ít<br>sai sót | Phân<br>tích và<br>thực<br>hiện<br>được kỹ<br>thuật cơ<br>bản<br>nhưng<br>chưa<br>thành<br>thạo | Phân<br>tích và<br>thực<br>hiện<br>được kỹ<br>thuật cơ<br>bản còn<br>hạn chế | Không<br>phân<br>tích,<br>thuyết<br>trình thị<br>phạm<br>được kỹ<br>thuật<br>phát cầu<br>chính<br>diện |  |
| Nội dung 3:<br>Thực hành<br>kỹ thuật<br>tâng cầu                                             | 10% | Kiểm soát<br>cầu chính<br>xác, giữ<br>cầu lâu                                                      | Kiểm<br>soát cầu<br>khá tốt                                                         | Kiểm<br>soát cầu<br>cơ bản                                                                      | Kiểm<br>soát cầu<br>kém                                                      | Không<br>thực<br>hiện<br>được kỹ<br>thuật.                                                             |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ (trong các nội dung thi phải có ít nhất 01 nội dung thi lý thuyết)</b>   |     |                                                                                                    |                                                                                     |                                                                                                 |                                                                              |                                                                                                        |  |
| Nội dung 1:<br>Soạn 1 bài<br>tập luyện<br>đơn giản.                                          | 10% | Trình bày<br>chính xác,<br>đầy đủ<br>giáo án tập<br>luyện.                                         | Trình<br>bày khá<br>đầy đủ về<br>giáo án<br>tập luyện                               | Trình<br>bày cơ<br>bản về<br>giáo án<br>tập<br>luyện                                            | Trình<br>bày khá<br>hạn chế<br>về giáo<br>án tập<br>luyện                    | Không<br>trình bày<br>được<br>giáo án.                                                                 |  |
| <b>Nội dung 2:<br/>Thực hiện<br/>KT phát<br/>cầu<br/>ngiêng<br/>mình</b>                     | 20% | Kiểm soát<br>cầu chính<br>xác và<br>thực hiện<br>tốt kỹ<br>thuật                                   | Kiểm<br>soát cầu<br>và thực<br>hiện kỹ<br>thuật khá<br>tốt                          | Kiểm<br>soát cầu<br>và thực<br>hiện kỹ<br>thuật cơ<br>bản                                       | Kiểm<br>soát cầu<br>và thực<br>hiện kỹ<br>thuật<br>kém                       | Không<br>thực<br>hiện<br>được kỹ<br>thuật.                                                             |  |

|                                                |     |  |  |  |  |  |  |
|------------------------------------------------|-----|--|--|--|--|--|--|
| Nội dung 3:<br>Thực hiện<br>đỡ và công<br>cầu. | 20% |  |  |  |  |  |  |
| Nội dung 4:<br>Thực hiện<br>móc cầu.           | 10% |  |  |  |  |  |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức<br>chất<br>lượng | Hiểu sâu                                                                                                                                                             | Hiểu căn<br>kế                                                                   | Hiểu sơ<br>bộ                                                                   | Biết sơ<br>sài                                                       | Mới bắt<br>đầu                                          | Điểm |
|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------|
|                      | 10 – 8.5                                                                                                                                                             | 8.4 – 7.0                                                                        | 6.9 – 5.0                                                                       | 4.9 – 3.0                                                            | 2.9 - 0                                                 |      |
| CLO1                 | Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới. | Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng | Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng | Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận | Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc |      |
| CLO2                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO 3                |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO4                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO5                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO6                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO7                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |
| CLO8                 |                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                                                                 |                                                                      |                                                         |      |

**10. Tài liệu học tập**

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                    | Năm<br>xuất<br>bản | Tên sách, giáo<br>trình, tên bài báo,<br>văn bản | Nhà xuất bản, tên<br>tạp chí/ nơi ban<br>hành |
|-----------------------------------|--------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                |                    |                                                  |                                               |
| 1                                 | Vụ thể thao quần<br>chúng      | 2003               | <i>Giảng dạy và huấn<br/>luyện đá cầu</i>        | NXB Thể dục Thể<br>thao.                      |
| 2                                 | Tổng cục TDTT                  |                    | Luật thi đấu Đá cầu                              | NXB Thể dục Thể<br>thao.                      |
| 3                                 | Nguyễn Văn Minh                | 2020               | Giáo trình Đá cầu<br>cơ bản                      | NXB Thể dục thể<br>thao                       |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                |                    |                                                  |                                               |
| 3                                 | Luật thi đấu Đá cầu<br>quốc tế | 2022               |                                                  |                                               |
|                                   |                                |                    |                                                  |                                               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Sân cầu. có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Sân tập và dụng cụ tập.
- Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu.
- E- learning

## PHẦN IV: THỰC TẬP NGHIỆP VỤ VÀ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

| <b>63. Thông tin chung về học phần</b>                                                                        |                                                   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1TT001                                                                                | <b>1.2 Tên học phần:</b> Thực tập nghiệp vụ lần 1 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> First Internship        |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03                                                |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Thực tập nghiệp vụ                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                   |
| Lý thuyết                                                                                                     | 05 tiết                                           |
| Bài tập                                                                                                       | 05tiết                                            |
| Thảo luận                                                                                                     | 05 tiết                                           |
| Thực hành                                                                                                     | 120 tiết                                          |
| Tự học                                                                                                        | 15 tiết                                           |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                   |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Nguyễn Xuân Trãi                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | TS. Trần Thị Hồng Việt                            |
| Khoa phụ trách giảng dạy                                                                                      | Khoa Huấn luyện thể thao                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                   |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          |                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                           | Không yêu cầu                                     |
| Học phần kế tiếp                                                                                              | Không yêu cầu                                     |

#### **64. Mô tả tóm tắt học phần:**

Thực tập nghiệp vụ lần 1 là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao. Học phần này được thiết kế nhằm giúp sinh viên tiếp cận, tìm hiểu hoạt động thực tiễn trong công tác giảng dạy, huấn luyện thể thao, trực tiếp làm quen với điều kiện thực tiễn để sinh viên có hướng rèn luyện, làm quen với thực tiễn hoạt động của các phòng, trung tâm, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Qua công tác thực tập nghiệp vụ lần 1 sẽ bồi dưỡng cho sinh viên tình yêu ngành nghề, ý thức trách nhiệm, tính tổ chức kỷ luật trong công tác chuyên môn.

#### **65. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):**

Sinh viên nắm bắt được những vấn đề cơ bản về cơ cấu tổ chức hoạt động của các đơn vị TDTT; Phối hợp vận dụng các kỹ năng cần thiết để tổ chức các hoạt động TDTT ở cơ sở; Rèn luyện tính tự chủ và tinh thần trách nhiệm, chủ động, nhiệt tình trong việc làm quen với thực tiễn và công việc được giao theo kế hoạch thực tập.

#### **4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome – CLO)**



**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                    | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Kết hợp kiến thức và kinh nghiệm để phân tích, nhận biết và giải quyết những vấn đề trong hoạt động TĐTT ở cơ sở thực tập | <b>I</b>                          |
| <b>CLO2</b>   | Thu thập, phân tích dữ liệu, thông tin phục vụ cho việc học tập, nhận biết các vấn đề trong hoạt động TĐTT ở cơ sở        | <b>I</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Vận dụng các phương pháp, kiến thức, kỹ năng đã được học để tham gia và tổ chức các hoạt động TĐTT được phân công         | <b>T,U</b>                        |
| <b>CLO4</b>   | Kết hợp các kỹ năng giao tiếp, làm việc độc lập, làm việc nhóm trong hoạt động TĐTT ở địa phương                          | <b>U</b>                          |
| <b>CLO5</b>   | Nâng cao tính tự chủ và tinh thần trách nhiệm, chủ động trong hoạt động TĐTT tại cơ sở thực tập                           | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |               |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO 10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 2                                                   | 2            | 2            | 2            | 2            | 2            | -            | 2            | -            | -             |
| <b>CLO 2</b> | 2                                                   | 2            | 2            | 2            | 2            | 2            | -            | 2            | -            | -             |
| <b>CLO 3</b> | 2                                                   | 2            | 2            | 2            | 2            | 2            | -            | 2            | -            | -             |
| <b>CLO 4</b> | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 3            | 3             |
| <b>CLO 5</b> | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 3            | 3             |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

*0 – Không đóng góp; 1 – Đóng góp ít; 2 – Đóng góp trung bình; 3 – Đóng góp cao*

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| <b>Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>           | <b>CĐR học phần</b>                  | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                         | <b>Bài đánh giá</b>                                               |
|----------------|---------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| 20             | <b>Trước khi thực tập</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <b>Khoa:</b><br>- Lập và phổ biến kế hoạch thực tập<br>- Phân công GVHD<br>- Phối hợp tập huấn nghiệp vụ cho giảng viên chỉ đạo và sinh viên.<br><b>Giảng viên:</b> | Hoàn thành thủ tục đăng ký thực tập, có danh sách trong đoàn thực |

| Số tiết | Nội dung          | CĐR học phần                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                              |
|---------|-------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                   |                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận quyết định và các tài liệu về chuyên môn.</li> <li>- Liên hệ với cơ sở thực tập để thống nhất kế hoạch và phương pháp tổ chức, quản lý sinh viên thực tập.</li> </ul> <p><b><u>Sinh viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký thực tập</li> <li>- Tham gia tập huấn nghiệp vụ</li> <li>- Gặp GVHD</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | tập, gặp GVHD và tham gia tập huấn đầy đủ.                                                                                                                                                                |
| 110     | Thực tập          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>Khoa:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Kiểm tra tiến độ và quá trình thực tập (kết thúc tuần thứ 2 hoặc tuần thứ 3 của giai đoạn thực tập)</li> </ul> <p><b><u>Giảng viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp đoàn thực tập thống nhất những yêu cầu, qui định của đợt thực tập.</li> <li>- Dẫn đoàn thực tập đến cơ sở và triển khai kế hoạch công tác.</li> <li>- Hướng dẫn, quản lý về mọi mặt đối với sinh viên trong quá trình thực tập.</li> </ul> <p><b><u>Sinh viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi thực tập tại cơ sở thực tập</li> <li>- Làm việc với cán bộ hướng dẫn của cơ sở thực tập</li> <li>- Tìm hiểu tình hình chung nơi thực tập về các mặt:<br/>Cơ cấu tổ chức, bộ máy và nhiệm vụ của đơn vị thực tập.<br/>Số lượng các phòng, ban chuyên môn.<br/>Hoạt động của các phòng chức năng.<br/>Số nhà tập, sân tập, cơ sở vật chất khác.</li> <li>- Tìm hiểu nhiệm vụ của người cán bộ QLTDĐT, HLV ở cơ sở.<br/>Xây dựng kế hoạch công tác.<br/>Biên soạn chương trình, tiến trình, giáo án giảng dạy (nếu được phân công).<br/>Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị, dụng cụ tập luyện phục vụ cho công tác quản lý phong trào TDĐT.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo sau khi đoàn đến cơ sở (sau tuần thứ nhất).</li> <li>- Báo cáo đợt sơ kết tháng hoặc giai đoạn.</li> <li>- Báo cáo khi có tình hình đợt xuất.</li> </ul> |
| 20      | Kết thúc thực tập | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | <p><b>Khoa:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổng hợp điểm CĐTTTN và nhập điểm lên mạng Quản lý Đào tạo</li> </ul> <p><b><u>Giảng viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức tổng kết, đánh giá nhận xét sinh viên khi kết thúc đợt thực tập.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 1) Kế hoạch của Đoàn thực tập.<br>2) Kế hoạch thực tập cá nhân                                                                                                                                            |

| Số tiết | Nội dung | CĐR học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                 | Bài đánh giá                                                                |
|---------|----------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|         |          |              | - Đánh giá cho điểm về thực tập nghiệp vụ chuyên môn của sinh viên.<br>- Tham gia tổng kết thực tập toàn khóa do nhà trường tổ chức.<br><b>Sinh viên:</b><br>Hoàn thiện hồ sơ thực tập theo quy định | 3) Bản đánh giá thực tập<br>4) Bản thu hoạch.<br>5) Nhật ký thực tập lần 1. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

**7.1 Thang điểm:** Đánh giá theo thang điểm 10

**7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần**

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                   | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá thái độ trong quá trình thực tập | Đánh giá mức độ tích cực, tinh thần trách nhiệm tham gia các hoạt động nơi thực tập | Phương pháp đánh giá thông qua chấp hành nội qui, thái độ làm việc của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 20%   |
| 2                                      | Đánh giá của cơ sở thực tập               | Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở của sinh viên                | Phương pháp đánh giá thông qua phiếu đánh giá sinh viên của cơ sở thực tập       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 30%   |
| 3                                      | Đánh giá của GVHD                         | Đánh giá toàn diện quá trình thực tập của sinh viên.                                | Phương pháp đánh giá thông qua hồ sơ thực tập                                    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 50%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                           |                                                                                     |                                                                                  |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, say mê nghề nghiệp, có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và lối sống lành mạnh, đoàn kết thống nhất tốt, chấp hành nghiêm các quy định ở nơi thực tập.

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần khắc phục khó khăn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Đảm bảo an toàn trong đi lại, làm việc tại các cơ sở thực tập và các địa phương. Sinh viên tự túc phương tiện đi lại trong quá trình thực tập.

- Chủ động, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác được giao. Phân đầu hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ và kế hoạch thực tập.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                             | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                                            |                                                                                                           |                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                 | Điểm |
|----------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                                                      |       | Giỏi                                                                                         | Khá                                                                                                       | TB                                                                                                 | TB yếu                                                                                | Kém                                                                                             |      |
|                                                                      |       | 10 – 8.5                                                                                     | 8.4 – 7                                                                                                   | 6.9 – 5.0                                                                                          | 4.9 – 3.0                                                                             | 2.9 – 0                                                                                         |      |
| Đánh giá thái độ trong quá trình thực tập                            |       |                                                                                              |                                                                                                           |                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                 |      |
| Chấp hành nội quy đơn vị                                             | 10%   | Luôn chấp hành nội quy đơn vị                                                                | Chấp hành nội quy đơn vị                                                                                  | Thỉnh thoảng chưa chấp hành nội quy đơn vị                                                         | Thường xuyên không chấp hành nội quy đơn vị                                           | Không chấp hành nội quy đơn vị                                                                  |      |
| Thái độ làm việc                                                     | 10%   | Rất tích cực trong thực hiện, luôn hoàn thành công việc đúng hạn                             | Có tích cực trong công việc, thỉnh thoảng hoàn thành công việc không đúng hạn                             | Chưa tích cực trong công việc, nhiều lần không hoàn thành công việc đúng hạn                       | Chưa tích cực trong công việc, hầu như không hoàn thành công việc đúng hạn            | Rất thụ động, luôn không hoàn thành công việc đúng hạn                                          |      |
| Đánh giá của cơ sở thực tập                                          |       |                                                                                              |                                                                                                           |                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                 |      |
| Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở của sinh viên | 30%   | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                              | Hoàn thành tốt nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                                                | Hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                                             | Chưa hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                           | Không hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                                    |      |
| Đánh giá của GVHD thông qua hồ sơ thực tập theo qui định             |       |                                                                                              |                                                                                                           |                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                 |      |
| Hình thức                                                            | 10%   | Hồ sơ không có lỗi chính tả và không có câu không rõ nghĩa, được trình bày rõ ràng, mạch lạc | Hồ sơ không có vài lỗi chính tả và một số câu không rõ nghĩa, tuy nhiên vẫn duy trì sự rõ ràng, mạch lạc. | Hồ sơ không có nhiều lỗi chính tả và nhiều câu không rõ nghĩa, đôi khi thiếu sự rõ ràng, mạch lạc. | Hồ sơ có rất nhiều lỗi chính tả và nhiều câu không rõ nghĩa, không rõ ràng, mạch lạc. | Hồ sơ có rất nhiều lỗi chính tả và nhiều câu không rõ nghĩa, hoàn toàn không rõ ràng, mạch lạc. |      |

|                           |     |                                                                                                |                                                                                                          |                                                                                                                            |                                                                                                                          |                                                                                                                                    |  |
|---------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Kiến thức                 | 20% | Hồ sơ chứng tỏ được hiểu biết đầy đủ và thực hiện đầy đủ các mục tiêu đề ra                    | Hồ sơ chứng tỏ được hiểu biết đáng kể và thực hiện được đa số các mục tiêu đề ra                         | Hồ sơ thực tập chứng tỏ được một vài hiểu biết và thực hiện được một vài mục tiêu đề ra                                    | Hồ sơ thể hiện hạn chế trong việc hiểu và chưa thực hiện được các mục tiêu đề ra                                         | Hồ sơ thể hiện hạn chế trong việc hiểu và không thực hiện được các mục tiêu đề ra                                                  |  |
| Kỹ năng quan sát, học hỏi | 20% | Có khả năng quan sát, học hỏi và mô tả chính xác các nội dung chính liên quan đến đợt thực tập | Có khả năng quan sát, học hỏi và mô tả tương đối chính xác các nội dung chính liên quan đến đợt thực tập | Thể hiện khả năng hạn chế trong quan sát, học hỏi và mô tả chưa chính xác một số nội dung chính liên quan đến đợt thực tập | Thể hiện khả năng hạn chế trong quan sát, học hỏi và mô tả không chính xác các nội dung chính liên quan đến đợt thực tập | Thể hiện khả năng hạn chế trong quan sát, học hỏi và mô tả hoàn toàn không chính xác các nội dung chính liên quan đến đợt thực tập |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                           | Yếu (2-3 điểm)                                         | Trung bình (4-5 điểm)                       | Khá (6-7 điểm)                            | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                               | Điểm |
|----------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Không hiểu hoặc hiểu sai hoàn toàn       | Hiểu rất ít, nhầm lẫn nhiều khái niệm                  | Hiểu cơ bản nhưng chưa đầy đủ               | Hiểu rõ nội dung, có thể giải thích logic | Hiểu sâu, có thể phân tích và liên hệ thực tế                          |      |
| CLO2           | Không giải thích được hoặc sai hoàn toàn | Giải thích mơ hồ, thiếu chính xác                      | Giải thích đúng nhưng chưa rõ ràng          | Giải thích logic, có lập luận hợp lý      | Giải thích sâu sắc, có ví dụ minh họa thực tế                          |      |
| CLO 3          | Không phát hiện và phân tích được        | Phát hiện một số yếu tố nhưng phân tích chưa chính xác | Nhận diện và phân tích được phần lớn yếu tố | Nhận diện tốt, phân tích có chiều sâu     | Nhận diện chính xác, phân tích rõ ràng và có đề xuất giải pháp phù hợp |      |
| CLO4           | Không đánh giá được hoặc đánh giá        | Đánh giá sơ sài, chưa đầy đủ                           | Đánh giá cơ bản nhưng chưa toàn diện        | Đánh giá có lập luận logic, khá đầy đủ    | Đánh giá sâu sắc, có minh chứng cụ                                     |      |

|      |                                                      |                                               |                                                                       |                                                 |                                                                      |  |
|------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|--|
|      | sai hoàn toàn                                        |                                               |                                                                       |                                                 | thể và đề xuất giải pháp                                             |  |
| CLO5 | Không thể làm việc nhóm, không có ý thức trách nhiệm | Làm việc nhóm kém, tinh thần trách nhiệm thấp | Làm việc nhóm được nhưng chưa chủ động, ý thức trách nhiệm trung bình | Làm việc nhóm tốt, có tinh thần trách nhiệm cao | Làm việc nhóm xuất sắc, chủ động, trách nhiệm, tôn trọng nghề nghiệp |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| Danh sách sách, giáo trình, tài liệu tham khảo |                                                                                                                                                                                        |              |                                                            |                                         |
|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| TT                                             | Tên tác giả                                                                                                                                                                            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                 | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
| Giáo trình chính                               |                                                                                                                                                                                        |              |                                                            |                                         |
| 1                                              | Quy định về Thực tập nghiệp vụ của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, ban hành theo QĐ số: 1218/QĐ-TDTTBN ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học TDTT Bắc Ninh. |              |                                                            |                                         |
| Sách, giáo trình tham khảo                     |                                                                                                                                                                                        |              |                                                            |                                         |
| 2                                              | Phạm Việt Hùng                                                                                                                                                                         | 2018         | Giáo trình Cơ sở vật chất thể dục thể thao                 | NXB TDTT                                |
| 3                                              | Dương Nghiệp Chí                                                                                                                                                                       | 2009         | Lý luận và thực tiễn lập kế hoạch Quản lý Thể dục thể thao | NXB TDTT                                |
| 4                                              | Phạm Đình Bẩm                                                                                                                                                                          | 2005         | Một số vấn đề cơ bản về Quản lý Thể dục thể thao           | NXB TDTT                                |
| 5                                              |                                                                                                                                                                                        |              | Luật thi đấu các môn thể thao                              | NXB TDTT                                |
| 6                                              |                                                                                                                                                                                        |              | Giáo trình các môn thể thao                                | NXB TDTT                                |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                            | Link trang web                                                      | Ngày cập nhật |
|----|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Quy định về tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng          | <a href="https://vanban.chinhphu.vn">https://vanban.chinhphu.vn</a> |               |
| 2  | Khám phá quy trình tổ chức một giải thể thao thành tích cao   | <a href="https://cand.com.vn">https://cand.com.vn</a>               |               |
| 3  | Tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng quốc tế tại Việt Nam | <a href="https://thuvienphapluat.vn">https://thuvienphapluat.vn</a> | 31/3/2023     |
| 4  | Luật thi đấu các môn thể thao                                 |                                                                     |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

Có quyết định và các tài liệu về chuyên môn như: Kế hoạch và nội quy thực tập, danh sách sinh viên theo các đoàn, các biểu mẫu thống kê, đánh giá, giấy giới thiệu, giấy đi đường và các tài liệu có liên quan khác.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học.

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7810302

|                                                                                                    |                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                              |                                                   |
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1TT002                                                                     | <b>1.2 Tên học phần:</b> Thực tập nghiệp vụ lần 2 |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Second Internship       |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                              | 05                                                |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                            | Thực tập nghiệp vụ                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                       |                                                   |
| Lý thuyết                                                                                          | 05 tiết                                           |
| Bài tập                                                                                            | 05tiết                                            |
| Thảo luận                                                                                          | 05 tiết                                           |
| Thực hành                                                                                          | 210 tiết                                          |
| Tự học                                                                                             | 25tiết                                            |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                 |                                                   |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                         | TS. Nguyễn Xuân Trãi                              |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                | TS. Trần Thị Hồng Việt                            |
| Khoa phụ trách giảng dạy                                                                           | Khoa Huấn luyện thể thao                          |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                             |                                                   |
| Học phần tiên quyết:                                                                               |                                                   |
| Học phần song hành:                                                                                | Không yêu cầu                                     |
| Học phần kế tiếp                                                                                   | Không yêu cầu                                     |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Thực tập nghiệp vụ lần 2 là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao. Học phần này được thiết kế nhằm giúp sinh viên tìm hiểu, làm quen với điều kiện thực tiễn ở cơ sở để sinh viên có hướng rèn luyện, học tập và hoàn thiện các nghiệp vụ chuyên môn về TDTT. Giúp sinh viên củng cố và vận dụng kiến thức chuyên môn đã học vào thực tiễn phong trào TDTT cơ sở, hình thành kỹ năng hoạt động chuyên môn. Bồi dưỡng tình yêu ngành nghề cho sinh viên, ý thức trách nhiệm, tính tổ chức kỷ luật của người cán bộ TDTT, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, trang bị kỹ năng tổ chức các hoạt động nghiệp vụ TDTT ở cơ sở và đặc biệt là các kỹ năng trong công tác huấn luyện các đội tuyển.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Sinh viên vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã được trang bị để thực hành trong hoạt động TDTT; Vận dụng các kỹ năng chuyên môn sâu cần thiết để tổ chức và thực hiện các hoạt động TDTT ở cơ sở; Phát triển ý thức tổ chức kỷ luật, tự lập, sáng tạo, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp phù hợp với vị trí và môi trường làm việc.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                                                           | <b>Mức độ giảng dạy (I, T, U)</b> |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>CLO1</b>   | Phân tích, đánh giá và đề xuất được giải pháp để giải quyết những vấn đề trong hoạt động TĐTT ở cơ sở thực tập                                                                                   | <b>I,T</b>                        |
| <b>CLO2</b>   | Phát triển được những kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về quản lý, huấn luyện hoạt động TĐTT ở cơ sở                                                                                                | <b>T</b>                          |
| <b>CLO3</b>   | Phát triển được các kỹ năng quan sát, phân tích, giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề... thông qua việc tham gia vào các hoạt động thực tiễn về tổ chức các hoạt động TĐTT được phân công | <b>U</b>                          |
| <b>CLO4</b>   | Phát triển được ý thức tổ chức kỷ luật, tự lập, sáng tạo, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp phù hợp với vị trí và môi trường đơn vị/tổ chức mà sinh viên thực tập                               | <b>U</b>                          |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| <b>CLO</b>   | <b>Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)*</b> |              |              |              |              |              |              |              |              |              |
|--------------|-----------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
|              | <b>PLO 1</b>                                        | <b>PLO 2</b> | <b>PLO 3</b> | <b>PLO 4</b> | <b>PLO 5</b> | <b>PLO 6</b> | <b>PLO 7</b> | <b>PLO 8</b> | <b>PLO 9</b> | <b>PLO10</b> |
| <b>CLO 1</b> | 2                                                   | 2            | 3            | 3            | 3            | 3            | -            | 2            | -            | -            |
| <b>CLO 2</b> | 2                                                   | 2            | 3            | 3            | 3            | 3            | -            | 2            | -            | -            |
| <b>CLO 3</b> | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 3            | 3            |
| <b>CLO 4</b> | -                                                   | -            | -            | -            | -            | -            | -            | -            | 3            | 3            |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học**

| <b>Số tiết</b> | <b>Nội dung</b>           | <b>CĐR học phần</b>          | <b>Hoạt động dạy và học</b>                                                                                                                                                                                             | <b>Bài đánh giá</b>                                                                |
|----------------|---------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 20             | <b>Trước khi thực tập</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <b>Khoa:</b><br>- Lập và phổ biến kế hoạch thực tập<br>- Phân công GVHD<br>- Phối hợp tập huấn nghiệp vụ cho giảng viên chỉ đạo và sinh viên.<br><b>Giảng viên:</b><br>- Nhận quyết định và các tài liệu về chuyên môn. | Hoàn thành thủ tục đăng ký thực tập, có danh sách trong đoàn thực tập, gặp GVHD và |



| Số tiết | Nội dung                 | CĐR học phần                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                              |
|---------|--------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                          |                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên hệ với cơ sở thực tập để thống nhất kế hoạch và phương pháp tổ chức, quản lý sinh viên thực tập.</li> </ul> <p><b><u>Sinh viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký thực tập</li> <li>- Tham gia tập huấn nghiệp vụ</li> <li>- Gặp GVHD</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | tham gia tập huấn đầy đủ.                                                                                                                                                                                 |
| 210     | <b>Thực tập</b>          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Khoa:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Kiểm tra tiến độ và quá trình thực tập (kết thúc tuần thứ 3 và tuần thứ 6 của giai đoạn thực tập)</li> </ul> <p><b><u>Giảng viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp đoàn thực tập thống nhất những yêu cầu, qui định của đợt thực tập.</li> <li>- Dẫn đoàn thực tập đến cơ sở và triển khai kế hoạch công tác.</li> <li>- Hướng dẫn, quản lý về mọi mặt đối với sinh viên trong quá trình thực tập.</li> </ul> <p><b><u>Sinh viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi thực tập tại cơ sở thực tập</li> <li>- Làm việc với cán bộ hướng dẫn của cơ sở thực tập</li> <li>- Xây dựng kế hoạch công tác cho cả thời gian thực tập ở cơ sở.</li> <li>- Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cơ sở thực tập.</li> <li>- Làm quen với môi trường làm việc đồng người và tổ chức buổi họp, hội thảo theo các chuyên đề.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để phân tích nhận xét, rút kinh nghiệm về hoạt động phong trào của bản thân và đồng nghiệp.</li> <li>- Tham gia tổ chức các hoạt động thi đấu TDTT phục vụ các ngày lễ, truyền thống của cơ sở và địa phương.</li> <li>- Tham gia tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao nội bộ ở cơ sở.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo sau khi đoàn đến cơ sở (sau tuần thứ nhất).</li> <li>- Báo cáo đợt sơ kết tháng hoặc giai đoạn.</li> <li>- Báo cáo khi có tình hình đột xuất.</li> </ul> |
| 20      | <b>Kết thúc thực tập</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | <p><b>Khoa:</b></p> <p>Tổng hợp điểm CĐTTTN và nhập điểm lên mạng Quản lý Đào tạo</p> <p><b><u>Giảng viên:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức tổng kết, đánh giá nhận xét sinh viên khi kết thúc đợt thực tập.</li> <li>- Đánh giá cho điểm về thực tập nghiệp vụ chuyên môn của sinh viên.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>1) Kế hoạch của Đoàn thực tập.</p> <p>2) Kế hoạch thực tập cá nhân</p> <p>3) Bản đánh giá thực tập</p>                                                                                                 |

| Số tiết | Nội dung | CĐR học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                          | Bài đánh giá                                  |
|---------|----------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
|         |          |              | - Tham gia tổng kết thực tập toàn khóa do nhà trường tổ chức.<br><b>Sinh viên:</b><br>Hoàn thiện hồ sơ thực tập theo quy định | 4) Bản thu hoạch.<br>5) Nhật ký thực tập lần. |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần                                | Mục đích                                                                            | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                   | CĐR HP đáp ứng               | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá thái độ trong quá trình thực tập | Đánh giá mức độ tích cực, tinh thần trách nhiệm tham gia các hoạt động nơi thực tập | Phương pháp đánh giá thông qua chấp hành nội qui, thái độ làm việc của sinh viên | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 20%   |
| 2                                      | Đánh giá của cơ sở thực tập               | Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở của sinh viên                | Phương pháp đánh giá thông qua phiếu đánh giá sinh viên của cơ sở thực tập       | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 30%   |
| 3                                      | Đánh giá của GVHD                         | Đánh giá toàn diện quá trình thực tập của sinh viên.                                | Phương pháp đánh giá thông qua hồ sơ thực tập                                    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4 | 50%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                           |                                                                                     |                                                                                  |                              | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, say mê nghề nghiệp, có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và lối sống lành mạnh, đoàn kết thống nhất tốt, chấp hành nghiêm các quy định ở nơi thực tập.

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần khắc phục khó khăn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Đảm bảo an toàn trong đi lại, làm việc tại các cơ sở thực tập và các địa phương. Sinh viên tự túc phương tiện đi lại trong quá trình thực tập.

- Chủ động, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác được giao. Phân đấu hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ và kế hoạch thực tập.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

9.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết

| Tiêu chí                                                             | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                                                            |                                                                                                           |                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                 | Điểm |
|----------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                                                                      |       | Giỏi                                                                                         | Khá                                                                                                       | TB                                                                                                 | TB yếu                                                                                | Kém                                                                                             |      |
|                                                                      |       | 10 - 8.5                                                                                     | 8.4 - 7                                                                                                   | 6.9 – 5.0                                                                                          | 4.9 – 3.0                                                                             | 2.9 - 0                                                                                         |      |
| Đánh giá thái độ trong quá trình thực tập                            |       |                                                                                              |                                                                                                           |                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                 |      |
| Chấp hành nội quy đơn vị                                             | 10%   | Luôn chấp hành nội quy đơn vị                                                                | Chấp hành nội quy đơn vị                                                                                  | Thỉnh thoảng chưa chấp hành nội quy đơn vị                                                         | Thường xuyên không chấp hành nội quy đơn vị                                           | Không chấp hành nội quy đơn vị                                                                  |      |
| Thái độ làm việc                                                     | 10%   | Rất tích cực trong thực hiện, luôn hoàn thành công việc đúng hạn                             | Có tích cực trong công việc, thỉnh thoảng hoàn thành công việc không đúng hạn                             | Chưa tích cực trong công việc, nhiều lần không hoàn thành công việc đúng hạn                       | Chưa tích cực trong công việc, hầu như không hoàn thành công việc đúng hạn            | Rất thụ động, luôn không hoàn thành công việc đúng hạn                                          |      |
| Đánh giá của cơ sở thực tập                                          |       |                                                                                              |                                                                                                           |                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                 |      |
| Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở của sinh viên | 30%   | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                              | Hoàn thành tốt nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                                                | Hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                                             | Chưa hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                           | Không hoàn thành nhiệm vụ thực tập tại cơ sở                                                    |      |
| Đánh giá của GVHD thông qua hồ sơ thực tập theo qui định             |       |                                                                                              |                                                                                                           |                                                                                                    |                                                                                       |                                                                                                 |      |
| Hình thức                                                            | 10%   | Hồ sơ không có lỗi chính tả và không có câu không rõ nghĩa, được trình bày rõ ràng, mạch lạc | Hồ sơ không có vài lỗi chính tả và một số câu không rõ nghĩa, tuy nhiên vẫn duy trì sự rõ ràng, mạch lạc. | Hồ sơ không có nhiều lỗi chính tả và nhiều câu không rõ nghĩa, đôi khi thiếu sự rõ ràng, mạch lạc. | Hồ sơ có rất nhiều lỗi chính tả và nhiều câu không rõ nghĩa, không rõ ràng, mạch lạc. | Hồ sơ có rất nhiều lỗi chính tả và nhiều câu không rõ nghĩa, hoàn toàn không rõ ràng, mạch lạc. |      |

|                           |     |                                                                                                |                                                                                                       |                                                                                                                            |                                                                                                                          |                                                                                                                                    |  |
|---------------------------|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Kiến thức                 | 20% | Hồ sơ chứng tỏ được hiểu biết đầy đủ và thực hiện đầy đủ các mục tiêu đề ra                    | Hồ sơ chứng tỏ được hiểu biết đáng kể và thực hiện được đa số các mục tiêu đề ra                      | Hồ sơ thực tập chứng tỏ được một vài hiểu biết và thực hiện được một vài mục tiêu đề ra                                    | Hồ sơ thể hiện hạn chế trong việc hiểu và chưa thực hiện được các mục tiêu đề ra                                         | Hồ sơ thể hiện hạn chế trong việc hiểu và không thực hiện các mục tiêu đề ra                                                       |  |
| Kỹ năng quan sát, học hỏi | 20% | Có khả năng quan sát, học hỏi và mô tả chính xác các nội dung chính liên quan đến đợt thực tập | Có khả năng quan sát, học hỏi và mô tả toạ độ chính xác các nội dung chính liên quan đến đợt thực tập | Thể hiện khả năng hạn chế trong quan sát, học hỏi và mô tả chưa chính xác một số nội dung chính liên quan đến đợt thực tập | Thể hiện khả năng hạn chế trong quan sát, học hỏi và mô tả không chính xác các nội dung chính liên quan đến đợt thực tập | Thể hiện khả năng hạn chế trong quan sát, học hỏi và mô tả hoàn toàn không chính xác các nội dung chính liên quan đến đợt thực tập |  |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                           | Yếu (2-3 điểm)                                         | Trung bình (4-5 điểm)                       | Khá (6-7 điểm)                              | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                               | Điểm |
|----------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Không hiểu hoặc hiểu sai hoàn toàn       | Hiểu rất ít, nhầm lẫn nhiều khái niệm                  | Hiểu cơ bản nhưng chưa đầy đủ               | Hiểu rõ nội dung, có thể giải thích logic   | Hiểu sâu, có thể phân tích và liên hệ thực tế                          |      |
| CLO2           | Không giải thích được hoặc sai hoàn toàn | Giải thích mơ hồ, thiếu chính xác                      | Giải thích đúng nhưng chưa rõ ràng          | Giải thích logic, có lập luận hợp lý        | Giải thích sâu sắc, có ví dụ minh họa thực tế                          |      |
| CLO 3          | Không phát hiện và phân tích được        | Phát hiện một số yếu tố nhưng phân tích chưa chính xác | Nhận diện và phân tích được phần lớn yếu tố | Nhận diện tốt, phân tích có chiều sâu       | Nhận diện chính xác, phân tích rõ ràng và có đề xuất giải pháp phù hợp |      |
| CLO4           | Không thể làm việc nhóm, không có ý      | Làm việc nhóm kém, tinh thần trách nhiệm               | Làm việc nhóm được nhưng chưa chủ động, ý   | Làm việc nhóm tốt, có tinh thần trách nhiệm | Làm việc nhóm xuất sắc, chủ động, trách                                |      |

|  |                     |      |                                   |     |                                    |  |
|--|---------------------|------|-----------------------------------|-----|------------------------------------|--|
|  | thức trách<br>nhiệm | thấp | thức trách<br>nhiệm<br>trung bình | cao | nhiệm, tôn<br>trọng nghề<br>nghiệp |  |
|--|---------------------|------|-----------------------------------|-----|------------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                         | Tên tác giả                                                                                                                                                                            | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                   | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| Giáo trình chính           |                                                                                                                                                                                        |              |                                                              |                                         |
| 1                          | Quy định về Thực tập nghiệp vụ của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, ban hành theo QĐ số: 1218/QĐ-TDTTBN ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học TDTT Bắc Ninh. |              |                                                              |                                         |
| Sách, giáo trình tham khảo |                                                                                                                                                                                        |              |                                                              |                                         |
| 2                          | Phạm Việt Hùng                                                                                                                                                                         | 2018         | Giáo trình Cơ sở vật chất thể dục thể thao                   | NXB TDTT                                |
| 3                          | Dương Nghiệp Chí                                                                                                                                                                       | 2009         | Lý luận và thực tiễn lập kế hoạch Quản lý Thể dục thể thao   | NXB TDTT                                |
| 4                          | Phạm Đình Bẩm                                                                                                                                                                          | 2005         | Một số vấn đề cơ bản về Quản lý Thể dục thể thao             | NXB TDTT                                |
| 5                          |                                                                                                                                                                                        |              | Luật thi đấu các môn thể thao                                | NXB TDTT                                |
| 6                          |                                                                                                                                                                                        |              | Giáo trình các môn thể thao                                  | NXB TDTT                                |
| 7                          |                                                                                                                                                                                        |              | Các chuyên đề về lập kế hoạch huấn luyện, huấn luyện thể lực |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                                  | Link trang web                                                      | Ngày cập nhật |
|----|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1  | Quy định về tổ chức giải thi<br>đấu thể thao quần chúng             | <a href="https://vanban.chinhphu.vn">https://vanban.chinhphu.vn</a> |               |
| 2  | Khám phá quy trình tổ chức<br>một giải thể thao thành tích cao      | <a href="https://cand.com.vn">https://cand.com.vn</a>               |               |
| 3  | Tổ chức giải thi đấu thể thao<br>quần chúng quốc tế tại Việt<br>Nam | <a href="https://thuvienphapluat.vn">https://thuvienphapluat.vn</a> | 31/3/2023     |
| 4  | Luật thi đấu các môn thể thao                                       |                                                                     |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

Quyết định và các tài liệu về chuyên môn như: Kế hoạch và nội quy thực tập, danh sách sinh viên theo các đoàn, các biểu mẫu thống kê, đánh giá, giấy giới thiệu, giấy đi đường và các tài liệu có liên quan khác.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học.

Chương trình đào tạo: Cử nhân huấn luyện thể thao

Ngành: Huấn luyện thể thao

Mã ngành: 7810302

| 1. Thông tin chung về học phần                                                              |                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 1.1 Mã học phần: 1LV001                                                                     | 1.2 Tên học phần: Khoá luận tốt nghiệp |
| 1.3 Loại học phần:<br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | 1.4 Tên tiếng Anh: Graduation thesis   |
| 1.5 Số tín chỉ                                                                              | 06                                     |
| 1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng                                                            | Khoá luận tốt nghiệp                   |
| 1.7 Phân bổ thời gian                                                                       |                                        |
| Lý thuyết                                                                                   | 10 tiết                                |
| Bài tập                                                                                     | 0 tiết                                 |
| Thảo luận                                                                                   | 10 tiết                                |
| Thực hành                                                                                   | 250 tiết                               |
| Tự học                                                                                      | 30 tiết                                |
| 1.8 Thông tin về giảng viên                                                                 |                                        |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                  | TS. Nguyễn Xuân Trãi                   |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                         | TS. Trần Thị Hồng Việt                 |
| Khoa phụ trách giảng dạy                                                                    | Khoa huấn luyện thể thao               |
| 1.9 Điều kiện tham gia học phần                                                             |                                        |
| Học phần tiên quyết:                                                                        |                                        |
| Học phần song hành:                                                                         | Không yêu cầu                          |
| Học phần kế tiếp                                                                            | Không yêu cầu                          |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

Trong học kì cuối, nếu sinh viên không học phần thay thế và đủ các điều kiện theo quy định thì sinh viên thực hiện nghiên cứu một đề tài với quy mô hẹp theo chuyên môn của mình dưới sự hướng dẫn của giảng viên được gọi là khóa luận tốt nghiệp. Tiến hành làm Khóa luận tốt nghiệp sẽ giúp sinh viên có những kỹ năng nghiên cứu khoa học, có thời gian tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu nâng cao kiến thức chuyên môn. Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ thay thế cho kết quả thi tốt nghiệp của sinh viên.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học từ các môn học riêng rẽ vào thực hiện công việc nghiên cứu theo chủ đề cụ thể, phân tích hướng nghiên cứu và xác định được phương pháp nghiên cứu phù hợp; Đánh giá và giải thích được các kết quả, xác định tồn tại và biết cách đề xuất hướng giải quyết; Giúp sinh viên phát triển khả năng tổng hợp các kiến thức đã học, làm quen với các phương pháp tư duy sáng tạo và nghiên cứu khoa học; Phát triển kỹ năng làm việc nhóm và tác phong làm việc độc lập; Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc khác nhau, tự học tập tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để đáp ứng yêu cầu công việc.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| CDR HP       | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                             | Mức độ giảng dạy (I, T, U) |
|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>CLO 1</b> | Có khả năng tổng hợp các kiến thức đã học, tham khảo tài liệu, làm quen với các phương pháp tư duy sáng tạo và nghiên cứu khoa học                                                                          | <b>I</b>                   |
| <b>CLO 2</b> | Có kỹ năng thu thập, xử lý, phân tích số liệu và viết báo cáo kết quả nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để giải quyết vấn đề dựa trên nội dung phân tích                                                    | <b>T</b>                   |
| <b>CLO 3</b> | Phát triển phát triển kỹ năng thuyết trình, ứng xử trong việc bảo vệ kết quả nghiên cứu                                                                                                                     | <b>U</b>                   |
| <b>CLO 4</b> | Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động, tự định hướng thích nghi với môi trường làm việc, tự học tập tích lũy kiến thức kinh nghiệm. | <b>U</b>                   |
| <b>CLO 5</b> | Nghiêm túc trong công việc nghiên cứu, trung thực với các kết quả, tuân thủ các quy định của đơn vị đào tạo; Có tinh thần trách nhiệm, tự chủ cao trong công việc.                                          | <b>U</b>                   |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

#### 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |        |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 10 |
| <b>CLO 1</b> | 2                                            | 2     | 3     | 3     | 3     | 2     | -     | 2     | -     | -      |
| <b>CLO 2</b> | 2                                            | 2     | 3     | 3     | 3     | 2     | -     | 2     | -     | -      |
| <b>CLO 3</b> | 2                                            | 2     | 3     | 3     | 3     | 2     | -     | 2     | -     | -      |
| <b>CLO 4</b> | -                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | 3     | 3      |
| <b>CLO 5</b> | -                                            | -     | -     | -     | -     | -     | -     | -     | 3     | 3      |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

#### 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                  | CDR học phần | Hoạt động dạy và học                                                             | Bài đánh giá       |
|---------|---------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 50      | <b>Chuẩn bị và bảo vệ</b> | CLO1<br>CLO2 | 1. Sinh viên đề xuất hoặc nhận một đề tài KLTN cụ thể liên quan đến TDTT và được | Xây dựng và bảo vệ |

| Số tiết | Nội dung                                        | CDR học phần                         | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                               | Bài đánh giá                                    |
|---------|-------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
|         | <b>đề cương KLTN</b>                            | CLO3<br>CLO4<br>CLO5                 | một Cán bộ giảng dạy hướng dẫn<br>2. Sinh viên viết đề cương nghiên cứu theo chủ đề đã chọn theo góp ý của Cán bộ hướng dẫn(CBHD) và lập kế hoạch thực hiện.<br>3. Bảo vệ đề cương KLTN trước Hội đồng cấp Khoa. Đề cương sẽ giúp sinh viên nắm bắt công việc thực hiện trước khi đi vào chi tiết. | đề cương                                        |
| 100     | <b>Triển khai công việc nghiên cứu</b>          | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 1. Sinh viên triển khai công việc tại địa bàn nghiên cứu cùng với sự hướng dẫn của CBHD.<br>2. Báo cáo tiến độ nghiên cứu định kỳ theo qui định của CBHD và kế hoạch chung của Khoa                                                                                                                | Kết quả công việc đảm bảo tiến độ theo kế hoạch |
| 100     | <b>Xử lý số liệu và viết báo cáo kết quả</b>    | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 1. Sinh viên thực hiện việc phân tích, xử lý số liệu, và viết báo cáo theo đúng qui định trình bày KLTN do Nhà trường ban hành<br>2. CBHD đọc và góp ý chỉnh sửa KLTN cho sinh viên<br>3. Nộp Khoá luận theo qui định                                                                              | Hoàn chỉnh khoá luận                            |
| 50      | <b>Bảo vệ kết quả nghiên cứu trước Hội đồng</b> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 1. Sinh viên bảo vệ KLTN theo thời gian qui định của Khoa<br>2. Sửa và hoàn chỉnh Khoá luận theo góp ý của hội đồng trong vòng 1 tuần<br>3. Nộp bản in và file cuối cùng theo thời hạn                                                                                                             | Bảo vệ khoá luận                                |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

### 7.1 Thang điểm: Đánh giá theo thang điểm 10

### 7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT | Thành phần          | Mục đích                                                                                                     | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                        | CDR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1  | Hình thức khoá luận | Đánh giá ý thức, thái độ, tinh thần trách nhiệm thực hiện khoá luận                                          | Dựa trên báo cáo khoá luận trình bày có: đầy đủ, đẹp, đúng qui cách, logic chặt chẽ, khoa học, cụ thể | CLO1<br>CLO2<br>CLO5                 | 10%   |
| 2  | Nội dung khoá luận  | Đánh giá ý thức, thái độ, năng lực và mức độ nỗ lực cố gắng học hỏi trong quá trình nghiên cứu của sinh viên | Dựa trên báo cáo khoá luận và bảo vệ trước hội đồng chấm khoá luận. Đủ các nội dung đề ra.            | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | 70%   |
| 3  | Bảo vệ khoá luận    | Đánh giá kỹ năng thuyết trình, ứng xử trong việc bảo vệ kết                                                  | Khả năng giao tiếp, giọng nói, mức độ tương tác                                                       | CLO1<br>CLO3<br>CLO4                 | 10%   |



| TT                                     | Thành phần      | Mục đích                                         | Phương thức kiểm tra, đánh giá             | CĐR HP đáp ứng | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------|-------|
|                                        |                 | quả nghiên cứu                                   | với người nghe                             | CLO5           |       |
| 4                                      | Trả lời câu hỏi | Đánh giá mức độ tự tin và hiểu vấn đề nghiên cứu | Lập luận phân tích trả lời đầy đủ, rõ ràng | CLO3<br>CLO4   | 10%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                 |                                                  |                                            |                | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Đăng ký thực hiện KLTN, lập đề cương và bảo vệ đề cương đúng thời gian
- Định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện và các kết quả nghiên cứu cho GVHD
- Phải thực hiện đề tài đúng tiến độ và thời gian cho phép.
- Hoàn thành KLTN và bảo vệ khoá luận đúng thời gian qui định.

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá

### 9.1. Rubric đánh giá học phần

| Tiêu chí đánh giá                                                   | Mức độ đạt chuẩn quy định                                                                                                                       |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                               | Trọng số |
|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|                                                                     | Giỏi                                                                                                                                            | Khá                                                                                                                                               | Trung bình                                                                                                                                          | Không đạt                                                                                                                                     |          |
|                                                                     | 10 - 9                                                                                                                                          | 8 - 7                                                                                                                                             | 6 - 5                                                                                                                                               | < 5                                                                                                                                           |          |
| Tính cấp thiết, mục đích, mục tiêu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu | Nêu rõ được tính cấp thiết của đề tài; mục đích, mục tiêu, yêu cầu và giới hạn đề tài rõ ràng, cụ thể                                           | Nêu được tính cấp thiết của đề tài; mục đích, mục tiêu, yêu cầu và giới hạn đề tài tương đối rõ ràng, cụ thể                                      | Nêu được tính cấp thiết của đề tài; mục đích, mục tiêu, yêu cầu và giới hạn đề tài chưa rõ ràng, cụ thể                                             | Chưa nêu được tính cấp thiết của đề tài; mục đích, mục tiêu, yêu cầu và giới hạn đề tài chưa thật sự rõ ràng, cụ thể                          | 10%      |
| Tổng quan vấn đề nghiên cứu                                         | Tổng quan được các vấn đề liên quan trực tiếp đề tài; mục đích, các kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước trích dẫn đầy đủ, chính xác          | Tổng quan được tương đối các vấn đề liên quan trực tiếp đề tài; mục đích, các kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước; trích dẫn đầy đủ, chính xác | Tổng quan được tương đối các vấn đề liên quan trực tiếp đề tài; mục đích, các kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước; trích dẫn còn nhiều thiếu sót | Chưa tổng hợp được các vấn đề liên quan trực tiếp đề tài; mục đích, các kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước; trích dẫn còn nhiều thiếu sót | 10%      |
| Phương pháp và tổ chức nghiên cứu                                   | Phương pháp nghiên cứu đảm bảo độ tin cậy và khả thi; bố trí thực nghiệm rõ ràng, chính xác; các chỉ tiêu và phương pháp theo dõi cụ thể, chính | Phương pháp nghiên cứu đảm bảo độ tin cậy và khả thi; bố trí thực nghiệm tương đối rõ ràng, chính xác; các chỉ tiêu và phương pháp theo dõi tương | Phương pháp nghiên cứu đảm bảo độ tin cậy và khả thi; bố trí thực nghiệm tương đối rõ ràng, chính xác; các chỉ tiêu và phương pháp theo dõi chưa    | Phương pháp nghiên cứu chưa đảm bảo độ tin cậy và khả thi; bố trí thực nghiệm chưa phù hợp; các chỉ tiêu và phương pháp theo dõi chưa         | 10%      |

|                                                  |                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                 |     |
|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
|                                                  | xác; sử dụng phương pháp và phần mềm thống kê phù hợp                                                                                                                                                                      | đôi cụ thể, chính xác; sử dụng phương pháp và phần mềm thống kê phù hợp                                                                                                                                             | cụ thể, rõ ràng; sử dụng phương pháp và phần mềm thống kê phù hợp                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                 |     |
| Kết quả nghiên cứu và bàn luận                   | Tất cả các kết quả được trình bày rõ ràng, chính xác, không trùng lặp (bảng biểu, đồ thị); biết cách xử lý và diễn giải số liệu; có bàn luận thêm các kết quả (phân tích, so sánh, đánh giá), giải thích rõ ràng, chi tiết | Đa số các kết quả được trình bày rõ ràng, chính xác, không trùng lặp (bảng biểu, đồ thị); biết cách xử lý và diễn giải số liệu; rất ít bàn luận thêm các kết quả (phân tích, so sánh, đánh giá), giải thích rõ ràng | Đa số các kết quả được trình bày rõ ràng, chính xác, không trùng lặp (bảng biểu, đồ thị); biết cách xử lý và diễn giải số liệu; rất ít hoặc không có bàn luận thêm các kết quả (phân tích, so sánh, đánh giá) | Đa số các kết quả được trình bày chưa rõ ràng, có trùng lặp (bảng biểu, đồ thị); chưa biết cách xử lý và diễn giải số liệu; hoàn toàn không có bàn luận thêm hoặc giải thích mang tính chủ quan | 30% |
| Kết luận và kiến nghị                            | Kết luận ngắn gọn, súc tích, phù hợp với mục tiêu và kết quả nghiên cứu; kiến nghị phù hợp với phạm vi nghiên cứu                                                                                                          | Kết luận tương đối ngắn gọn, súc tích, phù hợp với mục tiêu và kết quả nghiên cứu; kiến nghị tương đối phù hợp với phạm vi nghiên cứu                                                                               | Kết luận tương đối dài dòng, phù hợp với mục tiêu và kết quả nghiên cứu; kiến nghị chưa phù hợp với phạm vi nghiên cứu                                                                                        | Kết luận dài dòng, chưa phù hợp với mục tiêu và kết quả nghiên cứu; kiến nghị chưa phù hợp với phạm vi nghiên cứu                                                                               | 10% |
| Hình thức, bố cục khóa luận và tóm tắt khóa luận | Bố cục chặt chẽ, mạch lạc, hợp lý, trình bày rõ ràng; bảng biểu, hình ảnh, sơ đồ rõ ràng, đẹp đúng quy định; không có lỗi hoặc rất ít lỗi chính tả, văn phong hoặc định dạng                                               | Bố cục tương đối chặt chẽ, hợp lý, trình bày rõ ràng; bảng biểu, hình ảnh, sơ đồ rõ ràng; tương đối đúng quy định; còn vài lỗi chính tả, văn phong hoặc định dạng                                                   | Bố cục chưa cân đối và tương xứng giữa các nội dung, trình bày sơ đồ chưa đúng quy định; còn rất nhiều lỗi chính tả, văn phong hoặc định dạng                                                                 | Bố cục chưa đúng, trình bày cầu thả; bảng biểu, hình ảnh, sơ đồ chưa đúng quy định; còn rất nhiều lỗi chính tả, văn phong hoặc định dạng                                                        | 10% |
| Báo cáo khóa luận                                | Trình bày rất rõ ràng và thu hút người nghe                                                                                                                                                                                | Trình bày khá rõ ràng và thu hút người nghe                                                                                                                                                                         | Trình bày không rõ ràng, nhưng người                                                                                                                                                                          | Trình bày không rõ ràng và khó hiểu                                                                                                                                                             | 10% |

|                 |                                                                              |                                                                         |                                                                                            |                                                                                                                      |     |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
|                 |                                                                              |                                                                         | nghe vẫn hiểu được                                                                         |                                                                                                                      |     |
| Trả lời câu hỏi | Trên 90% số lượng câu hỏi được trả lời, giải thích rõ ràng, chi tiết, đầy đủ | Từ 70 - 89% số lượng câu hỏi được trả lời, giải thích tương đối rõ ràng | Từ 50 - 69% số lượng câu hỏi được trả lời, nhưng chỉ nêu khái quát chung, thiếu giải thích | Dưới 50% số lượng câu hỏi được trả lời; nhưng chứa rất ít thông tin, không đáp ứng được yêu cầu, không có giải thích | 10% |

9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Kém (0-1 điểm)                                       | Yếu (2-3 điểm)                                         | Trung bình (4-5 điểm)                                                 | Khá (6-7 điểm)                                  | Tốt/Xuất sắc (8-10 điểm)                                               | Điểm |
|----------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------|
| CLO1           | Không hiểu hoặc hiểu sai hoàn toàn                   | Hiểu rất ít, nhầm lẫn nhiều khái niệm                  | Hiểu cơ bản nhưng chưa đầy đủ                                         | Hiểu rõ nội dung, có thể giải thích logic       | Hiểu sâu, có thể phân tích và liên hệ thực tế                          |      |
| CLO2           | Không giải thích được hoặc sai hoàn toàn             | Giải thích mơ hồ, thiếu chính xác                      | Giải thích đúng nhưng chưa rõ ràng                                    | Giải thích logic, có lập luận hợp lý            | Giải thích sâu sắc, có ví dụ minh họa thực tế                          |      |
| CLO 3          | Không phát hiện và phân tích được                    | Phát hiện một số yếu tố nhưng phân tích chưa chính xác | Nhận diện và phân tích được phần lớn yếu tố                           | Nhận diện tốt, phân tích có chiều sâu           | Nhận diện chính xác, phân tích rõ ràng và có đề xuất giải pháp phù hợp |      |
| CLO4           | Không đánh giá được hoặc đánh giá sai hoàn toàn      | Đánh giá sơ sài, chưa đầy đủ                           | Đánh giá cơ bản nhưng chưa toàn diện                                  | Đánh giá có lập luận logic, khá đầy đủ          | Đánh giá sâu sắc, có minh chứng cụ thể và đề xuất giải pháp            |      |
| CLO5           | Không thể làm việc nhóm, không có ý thức trách nhiệm | Làm việc nhóm kém, tinh thần trách nhiệm thấp          | Làm việc nhóm được nhưng chưa chủ động, ý thức trách nhiệm trung bình | Làm việc nhóm tốt, có tinh thần trách nhiệm cao | Làm việc nhóm xuất sắc, chủ động, trách nhiệm, tôn trọng nghề nghiệp   |      |

10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả      | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản                                                              | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                  |              |                                                                                                         |                                         |
|                                   | Nguyễn Xuân Sinh | 1999         | Phương pháp NCKH TDTT                                                                                   | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                  |              |                                                                                                         |                                         |
| 2                                 | Dương Nghiệp Chí | 2004         | Đo lường thể thao,                                                                                      | NXB TDTT Hà Nội.                        |
| 3                                 | Nguyễn Đức Văn   | 2001         | Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao                                                             | NXB TDTT Hà Nội.                        |
| 4                                 | Phạm Đình Bẩm    | 2005         | Một số vấn đề cơ bản về quản lý Thể dục Thể thao,                                                       | NXB TDTT, Hà Nội                        |
| 5                                 | Các tác giả      |              | Các sách giáo trình các môn thể thao và các tài liệu về công tác giảng dạy, huấn luyện các môn thể thao |                                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo                                                   | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|----------------------------------------------------------------------|----------------|---------------|
| 1  | Đề tài, khóa luận tốt nghiệp của học viên, sinh viên các khóa trước. |                |               |
|    |                                                                      |                |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân Huấn luyện thể thao

**Ngành:** HUẤN LUYỆN THỂ THAO

**Mã ngành:** 7810302

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                |                                                                                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b> 1LL009H                                                                      | <b>1.2 Tên học phần:</b> LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO                                               |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc x<br><input type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> Theory and methods of high performance sport                                                |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                | 02                                                                                                                    |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                              | Kiến Thức chuyên ngành                                                                                                |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                         |                                                                                                                       |
| Lý thuyết                                                                                            | 36 tiết                                                                                                               |
| Bài tập                                                                                              |                                                                                                                       |
| Thảo luận                                                                                            | 2 tiết                                                                                                                |
| Thực hành                                                                                            | 6 tiết                                                                                                                |
| Tự học                                                                                               | 105 tiết                                                                                                              |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                   |                                                                                                                       |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                           | TS. Nguyễn Thị Phương Oanh<br>Email: oanhlyluan@gmail.com                                                             |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                  | TS. Nguyễn Thị Phương Oanh<br>Email: oanhlyluan@gmail.com<br>Ths. Đồng Thị Bích Hồng<br>Email: bichhong2408@gmail.com |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                           | BM LLTDTT                                                                                                             |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                               |                                                                                                                       |
| Học phần tiên quyết:                                                                                 | Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao 1, Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao 2.                           |
| Học phần song hành:                                                                                  | Không có                                                                                                              |
| Học phần kế tiếp:                                                                                    |                                                                                                                       |

### 2. Mô tả tóm tắt học phần :

Trong chương trình đào tạo trình độ đại học của ngành Huấn luyện thể thao, học phần Lý luận và phương pháp thể thao thành tích cao nằm trong nhóm các học phần kiến thức cơ sở ngành. Học phần này khái quát toàn bộ kiến thức về Lý luận và phương pháp huấn luyện thể thao, là học phần thay thế khi sinh viên không làm khóa luận tốt nghiệp. Là một bộ phận của khoa học huấn luyện thể thao nhằm trang bị những kiến thức khoa học trong lĩnh vực TDTT.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - CO):

Sử dụng dụng những thuật ngữ chuyên môn phù hợp trong công tác giảng dạy và huấn luyện thể thao.

Nắm vững đặc điểm buổi tập thể thao, cấu trúc một buổi tập thể thao và các nhiệm vụ của người huấn luyện viên trước, trong và sau giờ tập.

Đánh giá đặc điểm các loại chu kỳ huấn luyện, sử dụng các loại chu kỳ đó một

cách linh hoạt trong huấn luyện thể thao.

Sử dụng các phương tiện, phương pháp huấn luyện phù hợp để đảm bảo mối quan hệ có tính quy luật giữa lượng vận động, thích ứng và sự phát triển thành tích, Sự giảm sút năng lực thể thao do yêu cầu quá mức.

Có đầy đủ các kỹ năng sư phạm, kỹ năng giao tiếp để hướng dẫn người tập trong quá trình lên lớp.

Lập kế hoạch, tổ chức đánh giá quá trình tập luyện cho vận động viên.

Nhận thức rõ trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - CLO)

**Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)**

| <b>CĐR HP</b> | <b>Nội dung CĐR HP</b>                                                                                                                                         | <b>Mức độ giảng dạy (I,T,U)</b> |
|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| CLO1          | Áp dụng các kiến thức về phương pháp huấn luyện kỹ thuật vào thực tiễn huấn luyện thể thao.                                                                    | I,T,U                           |
| CLO2          | Sắp xếp cấu trúc buổi tập, các loại chu kỳ nhỏ, chu kỳ trung bình vào vị trí hợp lý trong kế hoạch huấn luyện căn cứ vào mục đích, nhiệm vụ của từng chu kỳ đó | I,T,U                           |
| CLO3          | Tổ chức một buổi tập thể thao chính khóa, có kiểm tra đánh giá trình độ vận động viên                                                                          | T,U                             |
| CLO4          | Vận dụng đặc điểm của các loại chu kỳ huấn luyện vào giải quyết các nhiệm vụ huấn luyện dài hạn                                                                | T, U                            |
| CLO5          | Sử dụng các biện pháp, phương pháp để điều chỉnh mối quan hệ có tính quy luật giữa lượng vận động, thích ứng và sự phát triển thành tích,                      | T, U                            |
| CLO6          | Xây dựng kế hoạch huấn luyện nhằm kiểm soát tốt sự giảm sút năng lực thể thao do yêu cầu quá mức                                                               | T, U                            |
| CLO7          | Thiết lập môi trường làm việc hợp tác bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau                                                                                          | T, U                            |
| CLO8          | Trình diễn khả năng giao tiếp, khả năng truyền đạt kiến thức, kỹ năng rõ ràng, dễ hiểu trong quá trình huấn luyện.                                             | T, U                            |
| CLO9          | Chủ động tổ chức kiểm tra, đánh giá trình độ vận động viên trong quá trình huấn luyện                                                                          | T, U                            |
| CLO10         | Lập kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình tập luyện của vận động viên, điều chỉnh phù hợp với kế hoạch huấn luyện                                     | T, U                            |
| CLO11         | Biểu lộ tư duy sâu sắc, độc lập trong tổ chức, quản lý, giảng dạy, huấn luyện thể thao                                                                         | T, U                            |
| CLO12         | Thôi thúc năng lực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực thể thao.                                                       | T,U                             |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

**5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO          | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|--------------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|              | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| <b>CLO 1</b> | 1                                            | 3     | 3     | 0     | 0     | 0     | 2     | 3     | 3     | 3     |
| <b>CLO 2</b> | 3                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO 3</b> | 1                                            | 2     | 3     | 0     | 0     | 0     | 3     | 3     | 3     | 2     |
| <b>CLO4</b>  | 2                                            | 3     | 3     | 0     | 0     | 0     | 3     | 3     | 2     | 2     |
| <b>CLO5</b>  | 3                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     | 2     | 1     |
| <b>CLO6</b>  | 2                                            | 2     | 3     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO7</b>  | 2                                            | 3     | 2     | 0     | 0     | 0     | 3     | 3     | 2     | 3     |
| <b>CLO8</b>  | 3                                            | 2     | 3     | 0     | 0     | 0     | 3     | 2     | 1     | 3     |
| <b>CLO9</b>  | 2                                            | 3     | 2     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     | 1     | 3     |
| <b>CLO10</b> | 2                                            | 3     | 2     | 0     | 0     | 0     | 2     | 3     | 2     | 3     |
| <b>CLO11</b> | 3                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     | 2     | 2     |
| <b>CLO12</b> | 3                                            | 2     | 3     | 0     | 0     | 0     | 3     | 2     | 2     | 3     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

**6. Cấu trúc và phương pháp dạy học**

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuẩn đầu ra học phần               | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bài đánh giá                                                                                                                              |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14               | <p><b>Học trình 1: Học trình 1: Lý luận chung về TDDT</b><br/>+ Số tiết: 14</p> <p><b>+ Bài 1: Dạy học động tác trong huấn luyện thể thao</b></p> <p>1. Cơ sở phân chia các giai đoạn giảng dạy động tác trong giáo dục thể chất</p> <p>2. Giai đoạn dạy học ban đầu</p> <p>3. Giai đoạn dạy học đi sâu</p> <p>4. Giai đoạn củng cố và tiếp</p> | <p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b><br/>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở vấn đáp, PP ôn tập, ...</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong giờ lên lớp</li> <li>- Thảo luận nhóm</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu</li> <li>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...</li> </ul> <p><b>Địa điểm học:</b> - Giảng</p> | <p>Nội dung đánh giá:</p> <p>Tổ chức thực hành giảng dạy 1 tiết học TDDT chính khóa theo giáo án đã biên soạn bao gồm đầy đủ ba phần:</p> |

| Buổi học/số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chuẩn đầu ra học phần                                                     | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bài đánh giá                                                                                                                     |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                  | tục hoàn thiện<br><b>Bài 2: Hình thức buổi tập TDTT chính khóa</b><br>1. Cơ sở phân chia cấu trúc buổi tập TDTT chính khóa.<br>2. Đặc điểm hình thức buổi tập chính khóa<br>3. Cấu trúc buổi tập TDTT chính khóa<br>4. Công việc của HLV cho buổi tập TDTT chính khóa                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CLO4                                                                      | đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của giáo viên<br>- Làm bài tập:<br>+Xây dựng giáo án số 1 (bài đầu tiên) huấn luyện một kỹ thuật bất kỳ trong môn thể thao chuyên sâu .                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | chuẩn bị - cơ bản- kết thúc                                                                                                      |
| 14               | <b>Học trình 2: Tổ chức huấn luyện thể thao</b><br>Số tiết: 14<br><b>Bài 3: Cấu trúc buổi tập thể thao</b><br>1. Đặc điểm cấu trúc buổi tập thể thao<br>2. Đặc điểm buổi tập thể thao<br><b>Bài 4: Các chu kỳ huấn luyện nhỏ</b><br>Cấu trúc chu kỳ nhỏ<br>1. Phân loại chu kỳ nhỏ<br>2. Đặc điểm các loại chu kỳ nhỏ<br><b>Bài 5: Các loại chu kỳ trung bình</b><br>1. Phân loại chu kỳ trung bình<br>2. Đặc điểm các loại chu kỳ trung bình<br><b>Bài 6: Cấu trúc và phân loại chu kỳ lớn</b><br>1. Phân loại chu kỳ lớn<br>2. Đặc điểm các loại chu kỳ lớn | CLO5<br>CLO6<br><br>CLO7<br>CLO8<br><br>CLO7<br>CLO8<br><br>CLO9<br>CLO10 | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo luận trên lớp, PP gợi mở-vấn đáp, PP ôn tập, ...<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Trong giờ lên lớp<br>-Thảo luận nhóm<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>- Đọc tài liệu<br>Ghi chép, chuẩn bị báo cáo, chuẩn bị câu hỏi ...<br><b>Địa điểm học:</b> - Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của giáo viên<br>- Làm bài tập:<br>+Xây dựng 1 chu kỳ huấn luyện nhỏ với các lượng vận động trong từng buổi tập để làm rõ đặc điểm chu kỳ đó (đơn thuần- dẫn dắt – thi đấu – hồi phục)<br>+ Xây dựng 1 chu kỳ huấn luyện trung bình với các lượng vận động trong từng chu kỳ nhỏ để làm rõ đặc điểm chu kỳ đó | Nội dung đánh giá:<br>Xây dựng 1 chu kỳ huấn luyện lớn với các thời kỳ huấn luyện và làm rõ lượng vận động trong từng thời kỳ đó |
| 16               | Học trình 3: Phương pháp xây dựng kế hoạch huấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                           | <b>Phương pháp dạy học:</b><br>PP thuyết trình, PP thảo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Nội dung đánh giá:                                                                                                               |





**Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học**

| TT                                     | Thành phần                          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CDR HP đáp ứng                                                                         | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần                 | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO6<br>CLO9<br>CLO10<br>CLO11<br>CLO12                                | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ (bài viết tại lớp) | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài làm của cá nhân/nhóm, hoặc việc trả bài, chữa bài tập trên lớp của sinh viên      | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO9                           | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ (thi tự luận)      | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, thí nghiệm, viết tiểu luận                             | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8<br>CLO9<br>CLO10<br>CLO12 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                                                                        | 100%  |

#### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

#### 9. Rubic kiểm tra đánh giá

##### 9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| 1.1. Rubric đánh giá học phẩm tự thuyết |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
|-----------------------------------------|-------|-----------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng     |                         |                         |                         |                       | Điểm |
|                                         |       | Xuất sắc              | Khá, giỏi               | Đạt                     | Yếu                     | Kém                   |      |
|                                         |       | 10 - 8                | 7.9 - 7                 | 6.9 – 5.0               | 4.9 – 3.0               | 2.9 - 0               |      |
| Đánh giá chuyên cần                     |       |                       |                         |                         |                         |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu      | 5%    | Tham dự >80% buổi học | Tham dự 70-79% buổi học | Tham dự 50-69% buổi học | Tham dự 30-49% buổi học | Tham dự <29% buổi học |      |

|                                                                                                                                   |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-------------------|--|
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                                                             | 5%  | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia    |  |
| <b>Đánh giá giữa kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra từ chương 1-5.    | 30% | Đạt >80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |
| <b>Đánh giá cuối kỳ</b>                                                                                                           |     |                                                       |                           |                           |                                  |                   |  |
| Hiểu được lý thuyết, vận dụng được để giải quyết bài tập tình huống theo yêu cầu của bài thi. Nội dung kiểm tra toàn bộ học phần. | 60% | Đạt >80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-69% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt 0-29% yêu cầu |  |

**9.2. Rubric đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần**

| Mức chất lượng | Hiểu sâu                                                                                    | Hiểu căn kẽ                                                                                  | Hiểu sơ bộ                                                                                                     | Biết sơ sai                                                                                            | Mới bắt đầu                                                                                       | Điểm |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                                      | 7.9 – 7.0                                                                                    | 6.9 – 5.0                                                                                                      | 4.9 – 3.0                                                                                              | 2.9 - 0                                                                                           |      |
| CLO1           | Áp dụng các kiến thức về phương pháp huấn luyện kỹ thuật vào thực tiễn huấn luyện thể thao. | Nắm được các kiến thức về phương pháp huấn luyện kỹ thuật vào thực tiễn huấn luyện thể thao. | Nắm được nhưng chưa đầy đủ các kiến thức về phương pháp huấn luyện kỹ thuật vào thực tiễn huấn luyện thể thao. | Nắm được một trong các kiến thức về phương pháp huấn luyện kỹ thuật vào thực tiễn huấn luyện thể thao. | Chưa nắm được các kiến thức về phương pháp huấn luyện kỹ thuật vào thực tiễn huấn luyện thể thao. |      |
| CLO2           | Sắp xếp cấu trúc buổi tập, các loại chu kỳ nhỏ, chu kỳ trung bình                           | Nắm được đặc điểm của các loại chu kỳ nhỏ, trung                                             | Nắm được nhưng chưa đầy đủ đặc điểm của các loại chu                                                           | Nắm được một trong các đặc điểm của các loại                                                           | Chưa nắm được đặc điểm của các loại chu kỳ                                                        |      |

|      |                                                                                                                                           |                                                                                                                       |                                                                                                                                           |                                                                                                                                       |                                                                                                                              |  |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | vào vị trí hợp lý trong kế hoạch huấn luyện căn cứ vào mục đích, nhiệm vụ của từng chu kỳ đó                                              | binh, lớn                                                                                                             | kỳ nhỏ, trung bình, lớn                                                                                                                   | chu kỳ nhỏ, trung bình, lớn                                                                                                           | nhỏ, trung bình, lớn                                                                                                         |  |
| CL03 | Tổ chức một buổi tập thể thao chính khóa, có kiểm tra đánh giá trình độ vận động viên                                                     | Nắm được đặc điểm cấu trúc buổi tập thể thao chính khóa                                                               | Nắm được nhưng chưa đầy đủ đặc điểm cấu trúc buổi tập thể thao chính khóa                                                                 | Nắm được một trong các đặc điểm cấu trúc buổi tập thể thao chính khóa                                                                 | Chưa nắm được đặc điểm cấu trúc buổi tập thể thao chính khóa                                                                 |  |
| CLO4 | Vận dụng đặc điểm của các loại chu kỳ huấn luyện vào giải quyết các nhiệm vụ huấn luyện dài hạn                                           |                                                                                                                       |                                                                                                                                           |                                                                                                                                       |                                                                                                                              |  |
| CLO5 | Sử dụng các biện pháp, phương pháp đề điều chỉnh mối quan hệ có tính quy luật giữa lượng vận động, thích ứng và sự phát triển thành tích, | Nắm rõ phương pháp điều chỉnh mối quan hệ có tính quy luật giữa lượng vận động, thích ứng và sự phát triển thành tích | Nắm được nhưng chưa đầy đủ phương pháp điều chỉnh mối quan hệ có tính quy luật giữa lượng vận động, thích ứng và sự phát triển thành tích | Nắm được một trong các phương pháp điều chỉnh mối quan hệ có tính quy luật giữa lượng vận động, thích ứng và sự phát triển thành tích | Chưa nắm được phương pháp điều chỉnh mối quan hệ có tính quy luật giữa lượng vận động, thích ứng và sự phát triển thành tích |  |
| CLO6 | Xây dựng kế hoạch huấn luyện nhằm kiểm soát tốt sự giảm sút năng lực thể thao do yêu cầu quá mức                                          | Nắm được biểu hiện sự giảm sút năng lực thể thao do yêu cầu quá mức                                                   | Nắm được nhưng chưa đầy đủ biểu hiện sự giảm sút năng lực thể thao do yêu cầu quá mức                                                     | Nắm được một trong các biểu hiện sự giảm sút năng lực thể thao do yêu cầu quá mức                                                     | Chưa nắm được biểu hiện sự giảm sút năng lực thể thao do yêu cầu quá mức                                                     |  |
| CLO7 | Thiết lập môi trường làm                                                                                                                  | Thiết lập môi trường                                                                                                  | Thiết lập môi trường                                                                                                                      | Chưa thiết lập được                                                                                                                   | Chưa có các năng                                                                                                             |  |
| CLO8 |                                                                                                                                           |                                                                                                                       |                                                                                                                                           |                                                                                                                                       |                                                                                                                              |  |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                        |                                                                                                              |                                                                       |               |  |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|--|
| CLO9  | việc hợp tác bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau<br>Trình diễn khả năng giao tiếp, khả năng truyền đạt kiến thức, kỹ năng rõ ràng, dễ hiểu trong quá trình huấn luyện.<br>Chủ động tổ chức kiểm tra, đánh giá trình độ vận động viên trong quá trình huấn luyện | làm việc hợp tác bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau<br>Trình diễn khả năng giao tiếp, khả năng truyền đạt kiến thức, kỹ năng rõ ràng, dễ hiểu trong quá trình huấn luyện. | làm việc hợp tác bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau                                                             | môi trường làm việc hợp tác nhưng biết cách tổ chức kiểm tra đánh giá | lực cần thiết |  |
| CLO10 | Lập kế hoạch,                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                        |                                                                                                              |                                                                       |               |  |
| CLO11 | tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình tập luyện của vận động viên, điều chỉnh phù hợp với kế hoạch huấn luyện                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                        |                                                                                                              |                                                                       |               |  |
| CLO12 | Biểu lộ tư duy sâu sắc, độc lập trong tổ chức, quản lý, giảng dạy, huấn luyện thể thao<br>Thôi thúc năng lực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức mới trong lĩnh vực thể thao.                                                          | Lập kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình tập luyện của vận động viên                                                                                         | Tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình tập luyện của vận động viên, điều chỉnh phù hợp với kế hoạch huấn luyện | Chưa có các kỹ năng trên                                              |               |  |

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả                                                           | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản               | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |                                                                       |              |                                                          |                                         |
| <b>1</b>                          | Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn                                            | 2000         | LÝ LUẬN & PPTDĐT                                         | NXB TĐTT                                |
| <b>2</b>                          | Đồng Văn Triệu                                                        | 2008         | PP giảng dạy & hướng dẫn học tập môn LL&PPTDĐT           | NXB TĐTT                                |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |                                                                       |              |                                                          |                                         |
| <b>3</b>                          | A.D. Noovicôp và Matvêep (1979), do Nguyễn Văn Hiếu và Đoàn Thao dịch | 1979         | <i>Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất tập 1, 2</i> | NXB TĐTT HÀ NỘI                         |
| <b>4</b>                          | L.P. Matvêep                                                          | 1991         | <i>Lý luận và phương pháp TĐTT</i>                       | NXB TĐTT HN                             |
| <b>5</b>                          | Phi Lin                                                               | 2001         | <i>Lý luận và phương pháp TĐTT,</i>                      | NXB TĐTT HN                             |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT       | Nội dung tham khảo                                               | Link trang web                                                                                                                        | Ngày cập nhật |
|----------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>1</b> | Kiến thức cơ bản về PP giảng dạy học tập LLTĐTT                  | <a href="https://tailieuhust.com/ly-luan-the-duc-the-thao-tdtt-hust/">https://tailieuhust.com/ly-luan-the-duc-the-thao-tdtt-hust/</a> |               |
| <b>2</b> | Các bài viết, nghiên cứu và tài liệu liên quan đến khoa học TĐTT | <a href="https://vietsportscience.com">https://vietsportscience.com</a>                                                               |               |

**11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: Phòng học có trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, âm thanh, bảng viết.
- Các phương tiện khác: .....
- E- learning

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Cử nhân huấn luyện thể thao

**Ngành:** Huấn luyện thể thao

**Mã ngành:** 7.81.03.02

| <b>1. Thông tin chung về học phần</b>                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1.1 Mã học phần:</b><br>1YS010GHY                                                                          | <b>1.2 Tên học phần:</b> HPCMTT 2 – Y SINH HỌC TDTT                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| <b>1.3 Loại học phần:</b><br><input type="checkbox"/> Bắt buộc<br><input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn | <b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> SPORTS BIOMEDICINE                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>1.5 Số tín chỉ</b>                                                                                         | 03 tín chỉ lý thuyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| <b>1.6 Thuộc khối kiến thức/kỹ năng</b>                                                                       | Kiến thức thực tập nghề nghiệp và khoá luận tốt nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.7 Phân bổ thời gian</b>                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Lý thuyết                                                                                                     | 45 (135) tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Bài tập                                                                                                       | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thảo luận                                                                                                     | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Thực hành                                                                                                     | -                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Tự học                                                                                                        | 105 tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>1.8 Thông tin về giảng viên</b>                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Giảng viên phụ trách chính                                                                                    | TS. Đinh Thị Mai Anh<br>Email: <a href="mailto:maianhys@gmail.com">maianhys@gmail.com</a>                                                                                                                                                                                                                                  |
| Danh sách giảng viên cùng giảng dạy                                                                           | 1.TS. Vũ Thành Long<br>Email: <a href="mailto:yuthanhlong229@gmail.com">yuthanhlong229@gmail.com</a><br>2.ThS. Nguyễn Thu Trang<br>Email: <a href="mailto:nguyenthutrangtdtbn@gmail.com">nguyenthutrangtdtbn@gmail.com</a><br>3.ThS. Nguyễn Thuý Sinh<br>Email: <a href="mailto:tdttsinh@gmail.com">tdttsinh@gmail.com</a> |
| Bộ môn phụ trách giảng dạy                                                                                    | Bộ môn Y sinh học TDTT                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>1.9 Điều kiện tham gia học phần</b>                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần tiên quyết:                                                                                          | Vệ sinh TDTT, Giải phẫu TDTT, Sinh lý TDTT 1 và 2, Y học TDTT, Kiểm tra y học TDTT, Hồi phục thể thao                                                                                                                                                                                                                      |
| Học phần song hành:                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Học phần kế tiếp:                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

## 2. Mô tả tóm tắt học phần.

Y sinh học TDTT là môn khoa học thực hành, nghiên cứu lý thuyết và thực tiễn của hai lĩnh vực là y học và sinh học ứng dụng trong TDTT. Trong chương trình đào tạo đại học ngành Huấn luyện thể thao môn học là học phần chuyên môn thay thế 2 cho khóa luận tốt nghiệp thuộc khối thực tập nghiệp vụ và khóa luận tốt nghiệp. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng liên quan đến công tác kiểm tra y học TDTT, mệt mỏi và hồi phục trong hoạt động TDTT. Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có khả năng vận dụng các chỉ tiêu và phương pháp đánh giá các chỉ tiêu y sinh học trong đánh giá trình độ tập luyện người tập, lượng vận động buổi tập, tuyển chọn tài

năng thể thao, giúp sinh viên có cơ sở khoa học đúng đắn trong đánh giá những ảnh hưởng của tập luyện lên cơ thể người tập, mức độ mệt mỏi, nguy cơ tổn thương và các phương pháp phục hồi nhằm nâng cao năng lực vận động, đề phòng chấn thương và bệnh lý nghề nghiệp cho người tập luyện TĐTT.

### 3. Mục tiêu học phần

| Mục tiêu<br>(1) | Mô tả mục tiêu<br>(2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CDR của CTĐT<br>(3)  | TĐNL<br>(4) |
|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------|
| CO1             | <i>Về kiến thức:</i> Sinh viên có kiến thức chuyên sâu về hệ thống các chỉ tiêu y sinh học để xác định trình độ tập luyện người tập, lượng vận động buổi tập, những ảnh hưởng của tập luyện lên cơ thể người tập, mức độ mệt mỏi, nguy cơ tổn thương, phương pháp hồi phục và định hướng tuyển chọn tài năng thể thao                                                                                                                 | PLO1<br>PLO2<br>PLO3 | 4           |
| CO2             | <i>Về kỹ năng:</i> Sinh viên có kỹ năng thiết kế, phát triển, phổ biến và ứng dụng khoa học công nghệ vào việc xác định hệ thống các chỉ tiêu y sinh học vận dụng trong đánh giá trình độ tập luyện, lượng vận động buổi tập, những ảnh hưởng của tập luyện lên cơ thể người tập, mức độ mệt mỏi, nguy cơ tổn thương, tổ chức tư vấn, hướng dẫn hồi phục sau tập luyện và thi đấu thể thao và định hướng tuyển chọn tài năng thể thao | PLO7<br>PLO8         | 5           |
| CO3             | <i>Về thái độ:</i> Sinh viên có thái độ học tập nghiêm túc, thể hiện năng lực làm việc chủ động, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cao                                                                                                                                                                                                                                                                                     | PLO9<br>PLO10        | 5           |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần

#### *Bảng Chuẩn đầu ra của học phần (CLO)*

| CDR HP | Nội dung CDR HP                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mức độ giảng dạy<br>(I,T,U) |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| CLO1   | Xác định các chỉ tiêu y sinh học ứng dụng trong đánh giá trình độ tập luyện người tập, lượng vận động buổi tập, những ảnh hưởng của tập luyện lên cơ thể người tập và định hướng tuyển chọn tài năng thể thao                                                                        | T,U                         |
| CLO2   | Xác định các chỉ tiêu y sinh học ứng dụng trong đánh giá mức độ mệt mỏi, nguy cơ tổn thương và phương pháp hồi phục tương ứng                                                                                                                                                        | T,U                         |
| CLO3   | Thiết kế, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ thuần thực vào việc xác định hệ thống các chỉ tiêu y sinh học vận dụng trong đánh giá trình độ tập luyện, lượng vận động buổi tập, những ảnh hưởng của tập luyện lên cơ thể người tập và định hướng tuyển chọn tài năng thể thao | U                           |
| CLO4   | Thiết kế, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ thuần                                                                                                                                                                                                                            | U                           |



|      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |   |
|------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|      | thực vào việc xác định hệ thống các chỉ tiêu y sinh học vận dụng trong đánh giá mức độ mệt mỏi, nguy cơ tổn thương và phương pháp hồi phục tương ứng                                                                                                                                                                                                                                                   |   |
| CLO5 | Phổ biến thuần thục những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra y học TĐTT, mệt mỏi và hồi phục trong hoạt động TĐTT                                                                                                                                                                                                                                                                                  | U |
| CLO6 | Thể hiện khả năng tự thực hiện và hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện các hoạt động đánh giá trình độ tập luyện, lượng vận động buổi tập, những ảnh hưởng của tập luyện lên cơ thể người tập, mức độ mệt mỏi, nguy cơ tổn thương, tổ chức tư vấn, hướng dẫn hồi phục sau tập luyện và thi đấu thể thao và định hướng tuyển chọn tài năng thể thao thông qua hệ thống các chỉ tiêu y sinh học TĐTT | U |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc độc lập và theo nhóm, giải quyết công việc hoặc vấn đề phức tạp trong điều kiện thay đổi                                                                                                                                                                                                                                                                                    | U |
| CLO8 | Thể hiện tinh thần tự giác tích cực, ham học hỏi, không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                      | U |

*Ghi chú: I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng*

## 5. Mối liên hệ giữa các chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

**Bảng Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)**

| CLO   | Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)* |       |       |       |       |       |       |       |       |       |
|-------|----------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
|       | PLO 1                                        | PLO 2 | PLO 3 | PLO 4 | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO10 |
| CLO 1 | 2                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 2 | 2                                            | 2     | 2     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| CLO 3 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO 4 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO 5 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     | 0     | 0     |
| CLO 6 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |
| CLO 7 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |
| CLO 8 | 0                                            | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 0     | 2     | 2     |

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể:

0 - Không đóng góp; 1 - Đóng góp ít; 2 - Đóng góp trung bình; 3 - Đóng góp cao

## 6. Cấu trúc nội dung và phương pháp dạy học

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CĐR học phần                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6       | <p><b>Bài 1. HỆ THỐNG CÁC CHỈ TIÊU THỂ HÌNH</b></p> <p>I. Khái niệm và ý nghĩa một số chỉ tiêu thể hình đặc trưng quy định khả năng hoạt động thể lực</p> <p>II. Phương pháp đánh giá các chỉ tiêu thể hình</p> <p>III. Đặc điểm thể hình của VĐV một số môn thể thao</p> <p>IV. Ứng dụng các chỉ tiêu thể hình trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.</p> | CLO1<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thảo luận, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận nhóm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đặc điểm thể hình vận động viên các môn thể thao khác nhau</li> <li>+ Xác định bộ chỉ tiêu đánh giá thể hình môn thể thao theo chỉ định của GV</li> </ul> </li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b> Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tham gia tích cực</p> <p><b>Địa điểm học:</b> Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Làm bài tập cá nhân: Lựa chọn các chỉ tiêu thể hình quy định khả năng hoạt động thể lực cho môn thể thao yêu thích</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Ứng dụng các chỉ tiêu thể hình trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.</li> <li>- Hình thức đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;</li> <li>+ Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân</li> </ul> </li> </ul> |
| 6       | <p><b>Bài 2. HỆ THỐNG CÁC CHỈ TIÊU HỆ TIM MẠCH</b></p> <p>I. Khái niệm và ý nghĩa một số chỉ tiêu hệ tim mạch đặc trưng quy định khả năng hoạt động thể lực</p> <p>II. Phương pháp đánh giá</p>                                                                                                                                                                                              | CLO1<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC, thảo luận, làm việc nhóm, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung đánh giá: Ứng dụng các chỉ tiêu hệ tim mạch trong đánh giá trình độ tập luyện và</li> </ul>                                                                                                                                                                                                        |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | CĐR học phần                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                      |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>các chỉ tiêu hệ tim mạch</p> <p>III. Đặc điểm hệ tim mạch của VĐV một số môn thể thao</p> <p>IV. Ứng dụng các chỉ tiêu hệ tim mạch trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.</p>                                                                                                                                                                                |                                                          | <p>Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà (video, tài liệu...), đến lớp để thảo luận: Xác định bộ chỉ tiêu đánh giá hình thái và chức năng tim mạch VĐV môn thể thao theo chỉ định của GV</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tích cực thảo luận</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br/>- Làm bài tập nhóm: Lựa chọn các chỉ tiêu hệ tim mạch quy định khả năng hoạt động thể lực cho môn thể thao yêu thích</p> | <p>tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.</p> <p>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Vắn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br/>+ Báo cáo kết quả bài tập theo nhóm trên lớp</p>                                          |
| 6       | <p><b>Bài 3. HỆ THỐNG CÁC CHỈ TIÊU HỆ HÔ HẤP</b></p> <p>I. Khái niệm và ý nghĩa một số chỉ tiêu hệ hô hấp đặc trưng quy định khả năng hoạt động thể lực</p> <p>II. Phương pháp đánh giá các chỉ tiêu hệ hô hấp</p> <p>III. Đặc điểm hệ hô hấp của VĐV một số môn thể thao</p> <p>IV. Ứng dụng các chỉ tiêu hệ hô hấp trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.</p> | <p>CLO1<br/>CLO3<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7<br/>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> Lớp học đảo ngược, thảo luận, làm việc nhóm, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br/>Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà (video, tài liệu...), đến lớp để thảo luận: Xác định bộ chỉ tiêu đánh giá chức năng hô hấp của VĐV môn thể</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>- Nội dung đánh giá: Ứng dụng các chỉ tiêu hệ hô hấp trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.</p> <p>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Vắn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;</p> |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | CĐR học phần                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                              | thao theo chỉ định của GV<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tích cực thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Làm bài tập cá nhân: Lựa chọn các chỉ tiêu hệ hô hấp quy định khả năng hoạt động thể lực cho môn thể thao yêu thích                                                        | + Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân                                                                                                                                                                                                                                  |
| 4       | <b>Bài 4. HỆ THỐNG CÁC CHỈ TIÊU HỆ THẦN KINH</b><br>I. Khái niệm và ý nghĩa một số chỉ tiêu hệ thần kinh đặc trưng quy định khả năng hoạt động thể lực<br>II. Phương pháp đánh giá các chỉ tiêu hệ thần kinh<br>III. Đặc điểm hệ thần kinh của VĐV một số môn thể thao<br>IV. Ứng dụng các chỉ tiêu hệ thần kinh trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao. | CLO1<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thảo luận, bài tập<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>- Nghe giảng do giảng viên trình bày<br>- Thảo luận nhóm:<br>+ Xác định bộ chỉ tiêu hệ thần kinh ứng dụng trong tuyển chọn VĐV một số môn thể thao<br>+ Đặc điểm loại hình thần kinh VĐV ưu tú<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tham gia tích cực | - Nội dung đánh giá: Ứng dụng các chỉ tiêu hệ thần kinh trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả bài tập cá nhân theo chỉ định ngẫu nhiên của GV |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | CĐR học phần                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                              | <b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Làm bài tập cá nhân: Lựa chọn các chỉ tiêu hệ thần kinh quy định khả năng hoạt động thể lực cho môn thể thao tự chọn bất kỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 6       | <b>Bài 5. HỆ THỐNG CÁC CHỈ TIÊU HỆ THẦN KINH CƠ (HỆ VẬN ĐỘNG)</b><br>I. Khái niệm và ý nghĩa một số chỉ tiêu hệ thần kinh cơ đặc trưng quy định khả năng hoạt động thể lực.<br>II. Phương pháp đánh giá các chỉ tiêu hệ thần kinh cơ<br>III. Đặc điểm hệ thần kinh cơ của VĐV một số môn thể thao<br>IV. Ứng dụng các chỉ tiêu hệ thần kinh cơ trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao. | CLO1<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <b>Phương pháp dạy học:</b> Lớp học đảo ngược, thảo luận, làm việc nhóm<br><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b><br>Sinh viên nghiên cứu lý thuyết ở nhà (video, tài liệu...), đến lớp thảo luận: Các chỉ tiêu thần kinh cơ ứng dụng trong đánh giá trình độ tập luyện VĐV một số môn thể thao phổ biến<br><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tích cực thảo luận<br><b>Địa điểm học:</b><br>Giảng đường<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV | - Nội dung đánh giá: Ứng dụng các chỉ tiêu hệ thần kinh cơ trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.<br>- Hình thức đánh giá:<br>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;<br>+ Báo cáo kết quả thảo luận nhóm<br>+ Bài tự luận ngắn trên lớp |
| 4       | <b>Bài 6. HỆ THỐNG CÁC CHỈ TIÊU HỆ MÁU, NỘI TIẾT VÀ BÀI TIẾT</b><br>I. Khái niệm và ý nghĩa một                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | CLO1<br>CLO3<br>CLO5<br>CLO6                 | <b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, thảo luận,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | - Nội dung đánh giá: Ứng dụng các chỉ tiêu hệ máu,                                                                                                                                                                                                                      |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CĐR học phần                                 | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                            |
|---------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         | <p>số chỉ tiêu hệ máu, nội tiết và bài tiết đặc trưng quy định khả năng hoạt động thể lực</p> <p>II. Phương pháp đánh giá các chỉ tiêu hệ máu, nội tiết và bài tiết</p> <p>III. Đặc điểm hệ máu, nội tiết và bài tiết của VĐV một số môn thể thao</p> <p>IV. Ứng dụng các chỉ tiêu hệ máu, nội tiết và bài tiết trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.</p> | CLO7<br>CLO8                                 | <p>bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng do giảng viên trình bày</li> <li>- Thảo luận nhóm: Hệ thống các chỉ tiêu hệ máu, nội tiết và bài tiết quy định khả năng hoạt động thể lực cho môn thể thao tự chọn</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b></p> <p>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị ý kiến, câu hỏi, phản hồi và tham gia tích cực</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> <p>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</li> <li>- Làm bài tập cá nhân: Xây dựng hệ thống chỉ tiêu sinh hoá, huyết học trong đánh giá trình độ tập luyện môn thể thao tự chọn</li> </ul> | <p>nội tiết và bài tiết trong đánh giá trình độ tập luyện và tuyển chọn VĐV một số môn thể thao.</p> <p>- Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vấn đáp trực tiếp với GV trên lớp;</li> <li>+ Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân</li> </ul> |
| 6       | <p><b>Bài 7. MỆT MỎI TRONG HOẠT ĐỘNG TĐTT</b></p> <p>I. Các khái niệm cơ bản</p> <p>II. Nguyên nhân mệt mỏi trong hoạt động TĐTT</p> <p>III. Cơ chế hình thành mệt mỏi trong hoạt động TĐTT</p> <p>IV. Phân loại mệt mỏi trong hoạt động TĐTT</p> <p>V. Chẩn đoán mệt mỏi trong hoạt động TĐTT</p> <p>VI. Mệt mỏi trong thực hiện các bài tập thể thao khác nhau.</p>                        | CLO2<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, dạy học theo vấn đề, thảo luận</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận: Dấu hiệu mệt mỏi trong hoạt động TĐTT</li> <li>- Dạy học theo vấn</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>- Nội dung đánh giá: Các khái niệm cơ bản, nguyên nhân, cơ chế hình thành, phân loại và chẩn đoán mệt mỏi trong hoạt động TĐTT. Mệt mỏi trong thực hiện các bài tập thể thao khác nhau.</p>                                                                          |

| Số tiết | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | CĐR học phần                                             | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bài đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                          | <p>đề: GV đưa tình huống thực tế và yêu cầu SV giải quyết</p> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, tích cực thảo luận và giải quyết tình huống</p> <p><b>Địa điểm học:</b><br/>Giảng đường</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b><br/>Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV</p>                                                                                                                                                                                                                                                         | <p>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br/>+ Báo cáo kết quả thảo luận theo nhóm<br/>+ Bài tự luận ngắn trên lớp</p>                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 7       | <p><b>Bài 8. HỒI PHỤC TRONG HOẠT ĐỘNG TDTT</b></p> <p>I. Nguyên lý chung của hồi phục thể thao</p> <p>II. Quy luật hồi phục vượt mức trong thể thao</p> <p>III. Các phương pháp hồi phục trong hoạt động TDTT</p> <p>1. Phân loại và đặc điểm các phương pháp hồi phục</p> <p>2. Nguyên tắc cơ bản trong sử dụng các phương pháp hồi phục</p> <p>3. Nghệ thuật sử dụng các phương pháp hồi phục</p> <p>4. Các yếu tố quyết định hiệu quả sử dụng các phương tiện hồi phục trong hoạt động thể thao.</p> <p>5. Một số phương tiện hồi phục thể thao hiện đại</p> | <p>CLO2<br/>CLO4<br/>CLO5<br/>CLO6<br/>CLO7<br/>CLO8</p> | <p><b>Phương pháp dạy học:</b> thuyết trình, minh họa, gợi mở-vấn đáp, dạy học theo vấn đề, thảo luận, bài tập</p> <p><b>Hình thức tổ chức dạy học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng dạy lý thuyết</li> <li>- Thảo luận nhóm: Quy luật hồi phục vượt mức trong các loại hình tập luyện khác nhau</li> <li>- Dạy học theo vấn đề: GV đưa tình huống thực tế và yêu cầu SV giải quyết</li> </ul> <p><b>Yêu cầu sinh viên:</b><br/>Đọc tài liệu, quan sát, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi và trả lời, tích cực thảo luận và giải quyết tình huống</p> <p><b>Địa điểm học:</b></p> | <p>- Nội dung đánh giá:<br/>Nguyên lý chung của hồi phục thể thao;<br/>Quy luật hồi phục vượt mức trong thể thao;<br/>Khái niệm, ý nghĩa, cách thức tiến hành và những điều cần lưu ý khi sử dụng một số phương tiện hồi phục thể thao.</p> <p>- Hình thức đánh giá:<br/>+ Vấn đáp trực tiếp với giáo viên trên lớp;<br/>+ Báo cáo kết quả thảo luận theo nhóm<br/>+ Nộp báo cáo kết quả bài tập cá nhân</p> |

| Số tiết | Nội dung | CĐR học phần | Hoạt động dạy và học                                                                                                                                                               | Bài đánh giá |
|---------|----------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|         |          |              | Giảng đường và Trạm y tế<br><b>Hoạt động tự học:</b><br>- Nghiên cứu tài liệu theo định hướng của GV<br>- Làm bài tập cá nhân: Thiết kế buổi hội phục cho VĐV môn thể thao tự chọn |              |

## 7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá học phần

7.1 Thang điểm: thang điểm 10/4/chữ

7.2 Kế hoạch, phương pháp đánh giá và trọng số điểm thành phần

*Bảng Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học*

| TT                                     | Thành phần          | Mục đích                                                                                 | Phương thức kiểm tra, đánh giá                                                                                                           | CĐR HP đáp ứng                       | Tỷ lệ |
|----------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------|
| 1                                      | Đánh giá chuyên cần | Đánh giá mức độ tích cực học tập, tham gia các hoạt động trong giờ học của sinh viên     | Phương pháp đánh giá thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc chuẩn bị bài ở nhà của sinh viên. | CLO1<br>CLO2<br>CLO7<br>CLO8         | 10%   |
| 2                                      | Kiểm tra giữa kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ của SV qua một giai đoạn | Phương pháp đánh giá thông qua nghiên cứu sản phẩm bài tự luận cá nhân trên lớp, kết quả thảo luận nhóm và bài tập cá nhân và nhóm       | CLO3<br>CLO4<br>CLO5<br>CLO7<br>CLO8 | 30%   |
| 3                                      | Kiểm tra cuối kỳ    | Đánh giá mức độ đạt được về trình độ tri thức, kỹ năng, thái độ sau khi học xong HP      | Phương pháp đánh giá thông qua bài thi tự luận                                                                                           | CLO1<br>CLO2<br>CLO6<br>CLO7<br>CLO8 | 60%   |
| Tổng tỷ lệ thành phần của điểm bộ phận |                     |                                                                                          |                                                                                                                                          |                                      | 100%  |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần
- Hoàn thành đầy đủ tất cả các bài thảo luận nhóm, tự luận cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân và nhóm
- Chủ động tổ chức hoạt động tự học
- Dự thi kết thúc học phần theo kế hoạch

## 9. Rubric kiểm tra đánh giá



9.1. Rubic đánh giá học phần lý thuyết

| 1.1. Rubric đánh giá học phần lý thuyết                                                 |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------|---------------------------|---------------------------|----------------------------------|-----------------------|------|
| Tiêu chí                                                                                | Tỷ lệ | Mức độ chất lượng                                     |                           |                           |                                  |                       | Điểm |
|                                                                                         |       | Xuất sắc/Giỏi                                         | Khá/TB khá                | Trung Bình                | Yếu                              | Kém                   |      |
|                                                                                         |       | 10 – 8                                                | 7.9 – 6                   | 5.9 – 5                   | 4.9 – 3.0                        | <3.0                  |      |
| Đánh giá chuyên cần                                                                     |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Mức độ tham dự theo thời khóa biểu                                                      | 5%    | Tham dự ≥80% tiết học                                 | Tham dự 70-79% tiết học   | Tham dự 50-59% tiết học   | Tham dự 30-49% tiết học          | Tham dự <30% tiết học |      |
| Mức độ tham gia các hoạt động học tập                                                   | 5%    | Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi | Có đặt/trả lời >4 câu hỏi | Có đặt/trả lời >2 câu hỏi | Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi | Không tham gia        |      |
| Đánh giá giữa kỳ                                                                        |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Xác định được lý thuyết, phát triển kỹ năng và giải quyết bài tập tình huống thuần thực | 30%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt < 30% yêu cầu     |      |
| Đánh giá cuối kỳ                                                                        |       |                                                       |                           |                           |                                  |                       |      |
| Xác định được lý thuyết để giải quyết yêu cầu của bài thi.                              | 60%   | Đạt ≥80% yêu cầu                                      | Đạt 70-79% yêu cầu        | Đạt 50-59% yêu cầu        | Đạt 30-49% yêu cầu               | Đạt <30% yêu cầu      |      |

9.2. Rubic đánh giá kết quả đạt chuẩn đầu ra học phần

| Mức chất lượng | Xuất sắc/Giỏi                                                            | Khá/TB khá                                             | Trung Bình                                    | Yếu                                         | Kém                                   | Điểm |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|------|
|                | 10 – 8                                                                   | 7.9 – 6                                                | 5.9 – 5                                       | 4.9 – 3.0                                   | <3.0                                  |      |
| CLO1           | Xác định chính xác, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo trong cách giải quyết | Xác định khá tốt, có lập luận hợp lý nhưng chưa đầy đủ | Xác định được nhưng còn hạn chế, lập luận yếu | Xác định sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể xác định hoặc sai hoàn toàn |      |
| CLO2           | Xác định chính xác, lập luận chặt chẽ, có                                | Xác định khá tốt, có lập luận hợp lý                   | Xác định được nhưng còn hạn chế, lập          | Xác định sai hoặc còn thiếu chính xác nhiều | Không thể xác định hoặc sai hoàn toàn |      |

|      |                                                                                             |                                                                                          |                                                                                      |                                                                          |                                                                                 |  |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|      | sáng tạo trong cách giải quyết                                                              | nhưng chưa đầy đủ                                                                        | luận yếu                                                                             |                                                                          |                                                                                 |  |
| CLO3 | Thiết kế, phát triển và ứng dụng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết      | Thiết kế, phát triển và ứng dụng chính xác nhưng kém linh hoạt                           | Thiết kế, phát triển và ứng dụng được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ           | Thiết kế, phát triển và ứng dụng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi              | Không thể thiết kế, phát triển và ứng dụng hoặc sai hoàn toàn                   |  |
| CLO4 | Thiết kế, phát triển và ứng dụng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết      | Thiết kế, phát triển và ứng dụng chính xác nhưng kém linh hoạt                           | Thiết kế, phát triển và ứng dụng được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ           | Thiết kế, phát triển và ứng dụng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi              | Không thể thiết kế, phát triển và ứng dụng hoặc sai hoàn toàn                   |  |
| CLO5 | Phổ biến thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                              | Phổ biến chính xác nhưng kém linh hoạt                                                   | Phổ biến được nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                                   | Phổ biến sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                                      | Không thể phổ biến hoặc sai hoàn toàn                                           |  |
| CLO6 | Thể hiện khả năng thuần thực, linh hoạt, sáng tạo trong cách giải quyết                     | Thể hiện khả năng chính xác nhưng kém linh hoạt                                          | Thể hiện được khả năng nhưng chưa tự tin và còn mắc lỗi nhỏ                          | Thể hiện khả năng sai hoặc còn mắc nhiều lỗi                             | Không thể hiện được hoặc sai hoàn toàn                                          |  |
| CLO7 | Thể hiện năng lực làm việc xuất sắc, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm cao | Thể hiện năng lực làm việc tốt, có trách nhiệm cao nhưng linh hoạt, sáng tạo còn hạn chế | Thể hiện năng lực làm việc trung bình, có trách nhiệm hoàn thành nhưng chưa chủ động | Thể hiện năng lực làm việc yếu, thụ động, thiếu trách nhiệm, tự chủ thấp | Không có năng lực làm việc hoặc năng lực làm việc kém, thiếu chủ động hoàn toàn |  |
| CLO8 | Thể hiện tinh thần tự giác rất cao, ham học hỏi và đạo đức                                  | Thể hiện tinh thần tự giác tốt, đạo đức trong sáng nhưng                                 | Có thể hiện tinh thần tự giác nhưng không thường                                     | Thể hiện tinh thần tự giác kém, lười biếng, ỉ lại, thỉnh                 | Không có tinh thần tự giác và ham muốn học tập, thường                          |  |

|  |         |                                                |                                                      |                                   |                                 |  |
|--|---------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|--|
|  | mẫu mực | ham muốn học tập nâng cao trình độ còn hạn chế | xuyên, đôi lúc xuất hiện biểu hiện lười biếng, ỉ lại | thoảng xuất hiện thái độ tiêu cực | xuyên thê hiện thái độ tiêu cực |  |
|--|---------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|--|

## 10. Tài liệu học tập

**Bảng 10.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

| TT                                | Tên tác giả   | Năm xuất bản | Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản | Nhà xuất bản, tên tạp chí/ nơi ban hành |
|-----------------------------------|---------------|--------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Giáo trình chính</b>           |               |              |                                            |                                         |
| 1                                 | Lê Hữu Hưng   | 2013         | Kiểm tra y học TĐTT                        | NXB TĐTT Hà Nội                         |
| 2                                 | Lê Hữu Hưng   | 2010         | Hồi phục và vật lý trị liệu                | NXB TĐTT Hà Nội                         |
| <b>Sách, giáo trình tham khảo</b> |               |              |                                            |                                         |
| 3                                 | Bùi Quang Hải | 2015         | Tuyển chọn VĐV thể thao                    | NXB TĐTT Hà Nội                         |

**Bảng 10.2. Danh mục địa chỉ Website hữu ích cho học phần**

| TT | Nội dung tham khảo | Link trang web | Ngày cập nhật |
|----|--------------------|----------------|---------------|
| 1  |                    |                |               |

## 11. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học lý thuyết: Giảng đường, trạm y tế, phòng thiết bị của Viện KH&CN TĐTT
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: ĐCCT học phần, lịch trình học phần, giáo án, bài giảng điện tử, tài liệu học tập, thiết bị y học thể thao và hồi phục, hình ảnh, video liên quan đến môn học.